

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

02 - 2018

359

HÀ NỘI

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A**

**INDUSTRIAL PROPERTY
OFFICIAL GAZETTE
VOLUME A**

02-2018

359

HÀ NỘI

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) Số bằng / Số công bố đơn

(15) Ngày cấp

- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST80 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ BẰNG ĐỘC QUYỀN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

- (11) Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (17) Ngày hết hạn hiệu lực của bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (23) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
- (28) Số phương án yêu cầu bảo hộ
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp
- (51) Phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp
- (54) Tên sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp
- (55) Ảnh chụp / hình vẽ kiểu dáng công nghiệp
- (57) Đặc điểm khác biệt yêu cầu bảo hộ của kiểu dáng công nghiệp
- (62) Số và ngày nộp đơn, số bằng độc quyền KDCN hoặc số công bố đơn liên quan đến tách đơn
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả KDCN
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền KDCN
- (74) Tên của người đại diện SHCN

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THỎA ƯỚC MADRID

- (111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thỏa ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
- (116) Số đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid
- (141) Ngày hết hạn hiệu lực
- (151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thỏa ước Madrid
- (156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid
- (176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thỏa ước Madrid được gia hạn
- (171) Thời hạn hiệu lực
- (210) Số đơn
- (220) Ngày nộp đơn
- (230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
- (300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (441) Ngày công bố đơn
- (510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
- (511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
- (531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
- (540) Mẫu nhãn hiệu
- (551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
- (591) Màu sắc bảo hộ
- (731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
- (732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
- (740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
- (822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
- (831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thỏa ước Madrid

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế	9
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	489
<u>PHẦN III:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp	521
<u>PHẦN IV:</u> Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu	717
<u>PHẦN V:</u> Yêu cầu thẩm định nội dung	1882
<u>PHẦN VI:</u> Sửa đổi đơn	1887
<u>PHẦN VII:</u> Chuyển giao đơn	1927
<u>PHẦN VIII:</u> Đính chính	1941

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Invention Patents	9
<u>PART II:</u> Applications for Utility Solution Patents	489
<u>PART III:</u> Applications for Industrial Design Patents	521
<u>PART IV:</u> Applications for Registration of Trademark	717
<u>PART V:</u> Requests on Substantive Examination	1882
<u>PART VI:</u> Amendment of Applications	1887
<u>PART VII:</u> Transfer of Applications	1927
<u>PART VIII:</u> Correction	1941

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **55863**

(21) 1-2015-02904

(51)⁷ **G02B 008/38**

(22) 14.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/KR2015/004819 14.05.2015

(87) WO2016/1821017.11.2016

(30) 10-2015-0066662 13.05.2015

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.08.2015

(71) A.J. WORLD CO., LTD. (KR)

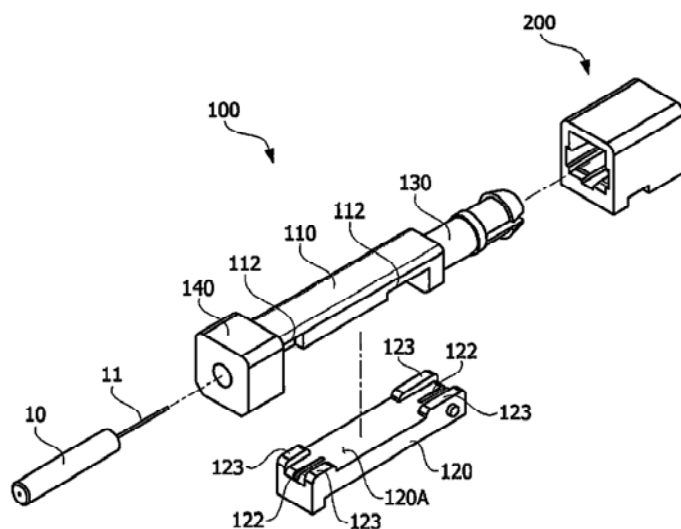
22, Teheran-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 135-921, Republic of Korea.

(72) CHOI, An Joon (KR)

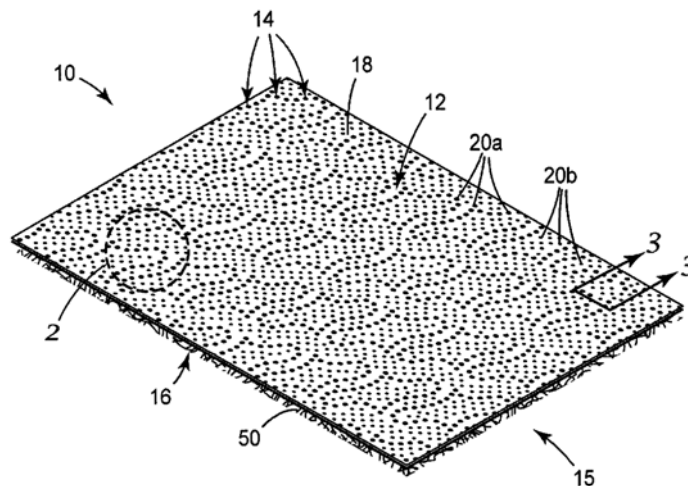
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ NỐI SỢI QUANG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nối sợi quang bao gồm phần thân bao gồm phần tiếp xúc có rãnh tiếp xúc, nắp có bề mặt ngoài mà trên đó phần chốt nhô lồi được tạo ra, phần lồng vào thứ nhất được tạo ra trên một phần đầu bên của phần tiếp xúc, và phần lồng vào thứ hai được tạo ra trên phần đầu bên còn lại của phần tiếp xúc, bộ phận giữ được lồng có thể trượt được vào trong phần tiếp xúc và nắp, bao gồm bề mặt trên bên trong tiếp xúc với bề mặt ngoài của phần tiếp xúc, bề mặt dưới bên trong tiếp xúc với phần chốt của nắp, và các mặt cạnh bên trong; phần nhô lồi dẫn hướng được tạo ra nhô lồi ra từ mỗi mặt cạnh bên của nắp, và rãnh dẫn hướng được tạo ra có dạng lõm trên mỗi mặt cạnh bên trong của bộ phận giữ theo chiều dọc của bộ phận giữ, trong đó phần nhô lồi dẫn hướng được lồng vào và được dẫn bởi rãnh dẫn hướng, trong đó rãnh dẫn hướng bao gồm phần mở chốt, tại đó khoảng cách theo chiều thẳng đứng từ bề mặt trên bên trong của bộ phận giữ tới điểm tiếp xúc của rãnh dẫn hướng và phần nhô lồi dẫn hướng theo chiều thẳng đứng được tăng theo chiều dọc của bộ phận giữ. Có thể bỏ phần nhô lồi mà được tạo ra trên phần tiếp xúc và nắp, phần này có chức năng tạo ra khe hở giữa phần tiếp xúc và nắp khi phần tiếp xúc và nắp ở trạng thái mở chốt, và do đó điều này mang lại ưu điểm ở chỗ có thể giảm thiểu sự biến dạng ở phần tiếp xúc hoặc nắp do áp lực từ phần nhô lồi gây ra.



- (11) **55864**
- (21) 1-2016-00959 (51)⁷ **A47L 13/16**
- (22) 04.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/016535 04.02.2016 (87) WO2016/137708 A1 01.09.2016
- (30) 61/121,808 27.02.2015 US
- (71) 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America
- (72) DAVELOOSE, Paul N. (US), COLE, Matthew S. (US), GUNES, Ibrahim S. (TR), BOLUKBASI, Irem (TR), GILMAN, Ann M. (US), SMITH, Matthew R. (US), RAITHEL, David C. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHĂN LAU TIÊU DÙNG ĐA NĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHĂN LAU NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến khăn lau chùi có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện nhau được tạo ra sao cho chúng có các đặc tính khác nhau và lớp kết cấu được tạo thành trên ít nhất một trong số các bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai này để tạo ra khăn lau chùi đa năng có khả năng xử lý bề mặt được nâng cao.



(11) 55865

(21) 1-2016-02751

(51)⁷ H01J 61/44

(22) 25.07.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2016

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)

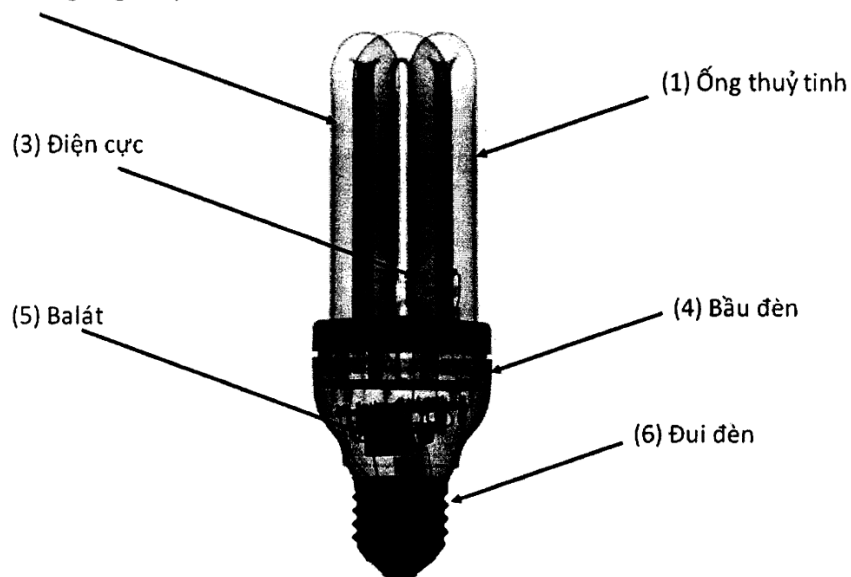
87-89 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Thành Huy (VN), Nguyễn Đoàn Thăng (VN), Nguyễn Quang Thạch (VN), Đỗ Xuân Thành (VN)

(54) ĐÈN HUỖNH QUANG COMPACT CHUYÊN DỤNG ĐỂ KÍCH THÍCH RA HOA CHO CÂY THANH LONG

(57) Sáng chế đề xuất mẫu đèn chiếu sáng mới, chuyên dụng để kích thích ra hoa cho cây thanh long trên cơ sở đèn huỳnh quang compac (CFL). Đèn có công suất từ 15-20W, bao gồm một ống thủy tinh được phủ một lớp bột huỳnh quang chuyên dụng có phổ phát xạ tập trung trong các dải bước sóng từ 400-460 nm, 565-660 nm, 661-730 nm với phân bố năng lượng phát xạ giữa các vùng là 1:6,6:0,97. Nhờ tối ưu phổ phát xạ, công suất quang học của vùng ánh sáng 565-730 nm của đèn được tăng cường đạt giá trị $\geq 2,3W$, đảm bảo tác động đúng và với cường độ mạnh vào dải bước sóng hấp thụ của sắc tố phytochrome cây thanh long, qua đó giúp kích thích cây ra hoa trái vụ hiệu quả trong khi lượng điện năng tiêu thụ giảm từ 4 đến 6 lần so với đèn dây tóc 60-100W; và giảm 25%-40% so với đèn huỳnh quang compac 2700K 20-25W cho chiếu sáng thông thường.

(2) Bột huỳnh quang phủ
ở mặt trong ống thủy tinh



(11) **55866**

(21) 1-2016-02768

(51)⁷ **A01N 25/00**

(22) 26.07.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2016

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HP (VN)**

Lô MD3, khu công nghiệp Đức Hòa 1-Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(72) **Bùi Thị Trúc Quỳnh (VN)**

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM BẢO VỆ THỰC VẬT DẠNG NHỮ DẦU TRONG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM BẢO VỆ THỰC VẬT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bảo vệ thực vật dạng nhũ dầu trong nước chứa axit anacardic với lượng nằm trong khoảng từ 9 đến 11% trọng lượng, chất tạo nhũ với lượng nằm trong khoảng từ 4 đến 10% trọng lượng, chất chống đông với lượng nằm trong khoảng từ 6 đến 10% trọng lượng, chất chống tạo bọt với lượng nằm trong khoảng từ 0,5 đến 3,5% trọng lượng, chất tạo đặc với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 5% trọng lượng, và chất ổn định và chất đệm với lượng nằm trong khoảng từ 0,5 đến 3,5% trọng lượng, còn lại là nước. Ngoài ra sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm bảo vệ thực vật này.

(11) **55867**

(21) 1-2016-02781

(51)⁷ **C01B 33/20**

(22) 27.07.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2016

(75) **HOÀNG THỊ PHƯƠNG (VN)**

Phòng Công nghệ Nâng cao Hệ số Thu hồi dầu - Trung tâm Nghiên cứu Tìm kiếm Thăm dò & Khai thác Dầu khí (EPC) - tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam - Số 167 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **VẬT LIỆU GEL KHÍ DÙNG ĐỂ HẤP THỤ DẦU TRÀN VÀ NƯỚC THẢI NHIỄM DẦU, VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo vật liệu gel khí có diện tích bề mặt cao, có khả năng hấp thụ dầu phân tán trong nước tốt. Phương pháp này bao gồm các bước sau:

(i) hòa tan tetraorthosilicat vào nước, khuấy mạnh để thu được dung dịch nước của muối này;

(ii) bổ sung etanol và dung dịch HCl vào dung dịch trên, khuấy mạnh;

(iii) bổ sung một lượng dung dịch NH₃ vào dung dịch thu được ở bước (ii), khuấy đều;

(iv) bổ sung thêm một lượng tetraorthosilicat vào dung dịch thu được ở bước (iii), khuấy đều, sau đó đổ dung dịch này ra các xilanh bịt kín bằng màng parafin;

(v) sau một tuần mẫu được đưa ra ngoài và tiếp tục ngâm mẫu trong dung dịch tetraclometyl silan để làm già khung gel trong khoảng 20h;

(vi) chiết mẫu gel thu được ở bước (v) bằng CO₂; và

(vii) nung mẫu gel sau khi chiết ở bước (vi) ở nhiệt độ 400°C - 450°C trong khoảng 1 giờ.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu gel khí dùng để hấp thụ dầu tràn và nước thải nhiễm dầu thu được từ quy trình nêu trên.

(11) 55868

(21) 1-2016-02795

(51)⁷ B60L 13/00, H02J 7/00

(22) 27.07.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2016

(71) WOYOUNG S&L CO., LTD. (KR)

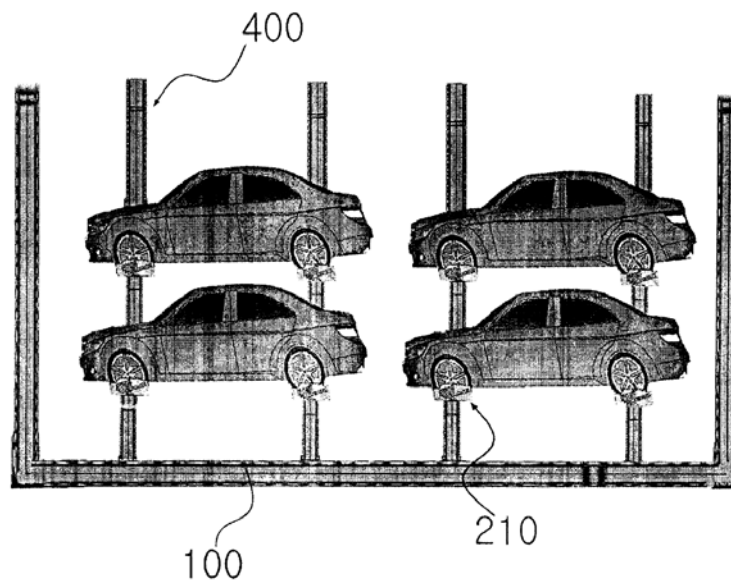
8, UN pyeonghwa-ro 153beon-gil, Nam-gu, Busan, 48531, Republic of Korea

(72) JEONG YOO SUNG (KR), JEONG DA UOON (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐỖ XE KHÔNG DÂY CÓ KHẢ NĂNG SẠC XE ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đỗ xe không dây có khả năng sạc xe điện, thiết bị đỗ xe không dây bao gồm: khung; bộ giữ bánh thứ nhất và bộ giữ bánh thứ hai được lắp trên khung trong khi được đặt cách xa nhau khoảng cách định trước sao cho giữ bánh trước và bánh sau của xe trên đó; nhiều trục quay lần lượt được gắn với các đầu đối diện theo chiều dọc của bộ giữ bánh thứ nhất và các đầu đối diện theo chiều dọc của bộ giữ bánh thứ hai sao cho di chuyển theo chiều thẳng đứng bộ giữ bánh thứ nhất và bộ giữ bánh thứ hai; nhiều bộ khóa khóa nhiều trục quay với khung; và bộ sạc sạc bình ắc quy của xe mà được giữ trên bộ giữ bánh thứ nhất và bộ giữ bánh thứ hai.



(11) **55869**

(21) 1-2016-02796

(51)⁷ **A23L 1/325**, A23C 19/00

(22) 27.07.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2016

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)**

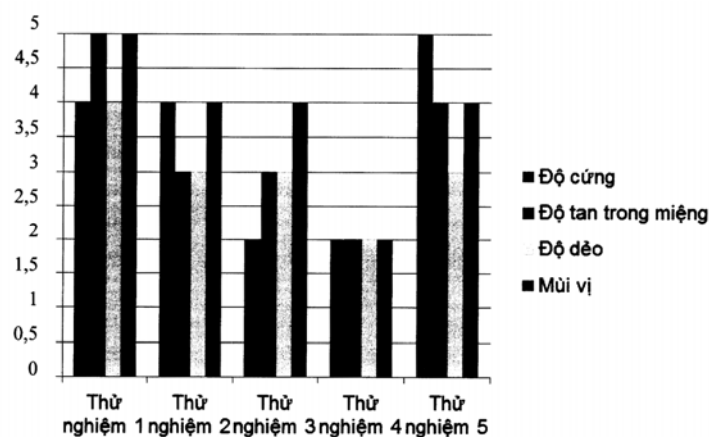
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Mai Kiều Liên (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **SẢN PHẨM PHÔ MAI - PATÊ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm phô mai - patê, và quy trình sản xuất sản phẩm này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phô mai - patê, đặc trưng ở chỗ, phô mai - patê được tạo ra bằng cách bổ sung patê heo, là hỗn hợp thịt heo, gan heo, nước, hỗn hợp gia vị và hỗn hợp chất ổn định, vào phô mai, là hỗn hợp phô mai, muối nhũ hóa, chất ổn định và tùy ý, các chất phụ gia khác, với tỷ lệ và điều kiện pha trộn xác định để tạo ra cấu trúc đặc trưng cho sản phẩm như độ cứng, đặc tính tan tốt trong miệng, độ dẻo và mùi vị thơm ngon.



(11) 55870

(21) 1-2016-02798

(51)⁷ A43B 7/12

(22) 28.07.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.07.2016

(71) 1. HUGE DEVELOPMENT LIMITED (HK)

Room 2103, Futura Plaza, 111 How Ming Street, Kwun Tong, Hong Kong

2. SHUANG BANG INDUSTRIAL CORP. (TW)

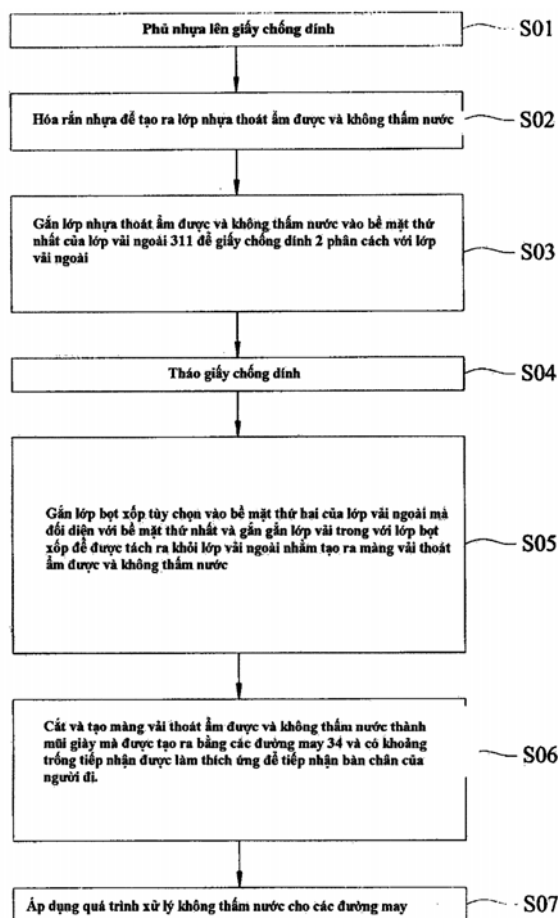
No. 3, Yongsing Rd., Nantou City, Nantou County, Taiwan

(72) Chung-Tang CHANG (TW), Joseph LIN (TW)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MŨI GIÀY KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ THOÁT ẨM ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo mũi giày không thấm nước và thoát ẩm được dùng cho giày bao gồm các bước: phủ nhựa lên giấy chống dính (2); hóa rắn nhựa để tạo ra lớp nhựa thoát ẩm được và không thấm nước (12) trên lớp vải ngoài (311) để giấy chống dính (12) phân cách với lớp vải ngoài (311); tháo giấy chống dính (12); gắn lớp vải trong (312) với lớp vải ngoài (311) để tạo ra màng vải thoát ẩm được và không thấm nước (30); cắt và tạo màng vải thoát ẩm được và không thấm nước (30) thành mũi giày (3) mà được tạo ra bằng các đường may (4) và được tạo có khoảng trống tiếp nhận (33) được làm thích ứng để tiếp nhận bàn chân của người đi; và áp dụng quy trình xử lý không thấm nước cho các đường may (4) này.



- (11) **55871**
- (21) 1-2016-02834 (51)⁷ **G06Q 40/02**
- (22) 29.07.2016 (43) 26.02.2018
- (71) TCG (VN)
Nhờ chuyển tiếp cho Trust Circle Vietnam LLC, SB02, 151 Tôn Dật Tiên, phường Tân Phong, quận 7, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
- (72) Lê Khắc Hiếu (VN), Nguyễn Duy Thanh (VN), Kien PHAM (US), Nguyễn Đức Thắng (VN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP NỀN TẢNG DI ĐỘNG CHO VIỆC TIẾT KIỆM VÀ CHO VAY CÁ NHÂN THEO NHÓM**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp nền tảng di động cho việc tiết kiệm và cho vay cá nhân theo nhóm. Nền tảng di động này có thể cung cấp phương pháp hữu hiệu cho việc tiết kiệm cá nhân và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận có hiệu quả vào dòng tín dụng lưu thông từ bạn bè, gia đình và những người khác.

(11) 55872

(21) 1-2016-02838

(51)⁷ B01J 29/80

(22) 01.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2016

(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CHẾ BIẾN DẦU KHÍ (PVPRO)
(VN)

Số 4 Nguyễn Thông, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Ngô Thuý Phượng (VN), Trần Vĩnh Lộc (VN), Nguyễn Mạnh Huấn (VN)

(54) CHẤT XÚC TÁC DÙNG CHO QUÁ TRÌNH CRACKING XÚC TÁC NAPHTA VÀ
CONDENSAT, VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CHẤT XÚC TÁC NÀY

(57) Sáng chế đề xuất chất xúc tác dùng cho quá trình cracking xúc tác naphta và condensat
có thành phần như sau (tính theo % khối lượng):

- nhôm: 0,6 - 0,9;

- silic: 60 - 80;

- sắt: 0,5 - 2;

- hydro: 7,3 - 9,7; và

- oxy: 7,4 - 31,6; đồng thời có:

- độ tinh thể nằm trong khoảng từ 70 đến 90%;

- diện tích bề mặt riêng nằm trong khoảng từ 320 đến 380 m²/gam.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo chất xúc tác này.

(11) **55873**

(21) 1-2016-02839

(51)⁷ **C10L 1/02**

(22) 01.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2016

(71) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CHẾ BIẾN DẦU KHÍ (VN)**

Số 4 Nguyễn Thông, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(72) Dương Thanh Long (VN), Nguyễn Văn Phúc (VN), Nguyễn Huỳnh Hưng Mỹ (VN), Nguyễn Đông Trúc (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐIEZEN SINH HỌC GỐC B100**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất điezen sinh học gốc B100 bao gồm các bước: chuẩn bị hỗn hợp metanol/dầu theo tỉ lệ mol là 6/1; chuẩn bị chất xúc tác NaOH với hàm lượng 1% trọng lượng; đưa hỗn hợp metanol/dầu và chất xúc tác NaOH qua thiết bị phản ứng dạng ống lồng xoắn hoạt động liên tục, trong đó thiết bị phản ứng này có các môđun ống lồng xoắn dạng ống được lắp nối tiếp với nhau; môđun ống lồng xoắn dạng ống (15) có bố trí các cánh xoắn (151) phía bên trong; chiều dài của các môđun ống lồng xoắn dạng ống được lắp nối tiếp với nhau khoảng 3 m; tăng nhiệt độ của hỗn hợp và xúc tác bên trong các môđun ống lồng xoắn dạng ống đến 60 độ; hỗn hợp được tạo thành sau khi đi qua các môđun ống lồng xoắn dạng ống được đưa vào thùng chứa. Nhờ việc đưa hỗn hợp metanol/dầu và chất xúc tác NaOH qua thiết bị phản ứng dạng ống lồng xoắn hoạt động liên tục mà đặc tính chảy rối của các dòng lưu chất nguyên liệu đi qua thiết bị với tốc độ cao được tận dụng một cách tối đa, từ đó làm tăng hiệu suất thu sản phẩm điezen sinh học, giảm thời gian lưu sản phẩm trong thiết bị phản ứng, tăng chất lượng sản phẩm điezen sinh học.

(11) **55874**

(21) 1-2016-02840

(51)⁷ **B01J 23/847**

(22) 01.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2016

(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CHẾ BIẾN DẦU KHÍ (PVPRO)
(VN)

Số 4 Nguyễn Thông, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Võ Nguyễn Xuân Phương (VN), Lê Phúc Nguyên (VN), Trần Văn Trí (VN), Nguyễn Hoài Thu (VN)

(54) QUY TRÌNH PHỤC HỒI HOẠT TÍNH CHẤT XÚC TÁC VANADI PENTOXIT THẢI, CHẤT XÚC TÁC THẢI ĐÃ ĐƯỢC PHỤC HỒI HOẠT TÍNH VÀ QUY TRÌNH HOÀN NGUYÊN CHẤT XÚC TÁC NÀY CHO QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT AXIT SULFURIC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phục hồi hoạt tính chất xúc tác vanadi pentoxit thải từ các tầng khác nhau của tháp tiếp xúc trong phân xưởng sản xuất axit sulfuric của các nhà máy sản xuất hoá chất, quy trình này bao gồm các bước:

(i) nghiền mịn chất xúc tác thải và sấy trong lò không khí;

(ii) nung nóng chảy chất xúc tác thải đã nghiền mịn thu được ở bước (i) ở nhiệt độ cao; và đồng thời

(iii) tái oxy hoá phức vanadi nóng chảy ở trạng thái oxy hoá thấp bằng dòng khí chứa oxy.

Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến chất xúc tác vanadi pentoxit đã được phục hồi hoạt tính và quy trình hoàn nguyên chất xúc tác thải sau khi được phục hồi hoạt tính để oxy hoá SO_2 thành SO_3 trong các tầng tháp tiếp xúc của phân xưởng axit sulfuric cho quá trình sản xuất axit sulfuric.

(11) 55875

(21) 1-2016-02843

(51)⁷ B26B

(22) 01.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2016

(71) POU CHEN CORPORATION (TW)

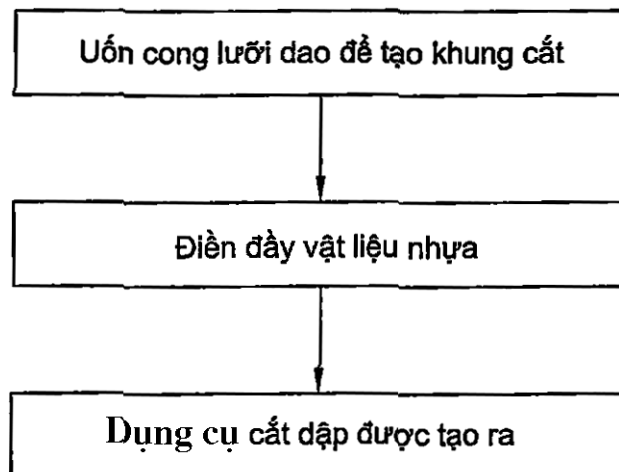
No. 2, Fugong Rd., Fuxing Township, Changhua County 506, Taiwan

(72) TSAI, Nai-Yung (TW), CHEN, Shang-Chih (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) DỤNG CỤ CẮT DẬP DÙNG ĐỂ ĐÓNG GIÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DỤNG CỤ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo dụng cụ cắt dập dùng để đóng giày khác biệt bởi bao gồm các bước: a) uốn cong lưỡi dao thành khung cắt sao cho không gian chứa được tạo nên trong khung cắt, và b) điền đầy không gian chứa bằng vật liệu nhựa để duy trì hình dạng của khung cắt. Sáng chế cũng đề cập đến dụng cụ cắt dập được chế tạo bởi phương pháp nêu trên, trong đó dụng cụ cắt dập bao gồm khung cắt và vật liệu nhựa. Khung cắt tạo nên không gian chứa bên trong. Vật liệu nhựa được điền đầy vào không gian chứa của khung cắt. Dụng cụ cắt dập không yêu cầu khắc laze và do đó có chi phí sản xuất thấp hơn so với chi phí sản xuất dụng cụ dập yêu cầu khắc laze.



(11) **55876**

(21) 1-2016-02865

(51)⁷ **A23F 3/14**

(22) 02.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2016

(75) **VŨ THẾ PHÁP (VN)**

Căn hộ Lexington, block D lầu 16, căn số 12, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC SÂM GIẢI KHÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất nước sâm giải khát thơm ngon, bổ dưỡng, an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng bằng cách kết hợp các nguyên liệu thảo mộc một cách hài hòa, hoàn toàn tự nhiên.

(11) **55877**

(21) 1-2016-02866

(51)⁷ **A01K 23/00**

(22) 03.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.08.2016

(71) **CÔNG TY TNHH ĐẠT PHÚ LỢI (VN)**

32 Khu Bình Đăng, đường số 4, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Lê Phú (VN)

(54) **DÂY NỊT ĐEO HẬU MÔN**

(57) Sáng chế đề cập đến dây nịt đeo hậu môn nhân tạo giúp thu thập chất thải từ hậu môn nhân tạo bao gồm bộ phận cố định chất thải có một vòng nhựa riêng nằm phía trên và một vòng nhựa hình bầu dục rộng giữa ở phía dưới, dây thun co giãn có thể tháo lắp hai đầu khỏi vòng nhựa bằng hai chốt.

(11) **55878**

(21) 1-2016-02876

(51)⁷ **A43B 7/12**

(22) 04.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.08.2016

(71) 1. SHUANG BANG INDUSTRIAL CORP. (TW)

No. 3, Yongsing Rd., Nantou City, Nantou County, Taiwan

2. HUGE DEVELOPMENT LIMITED (HK)

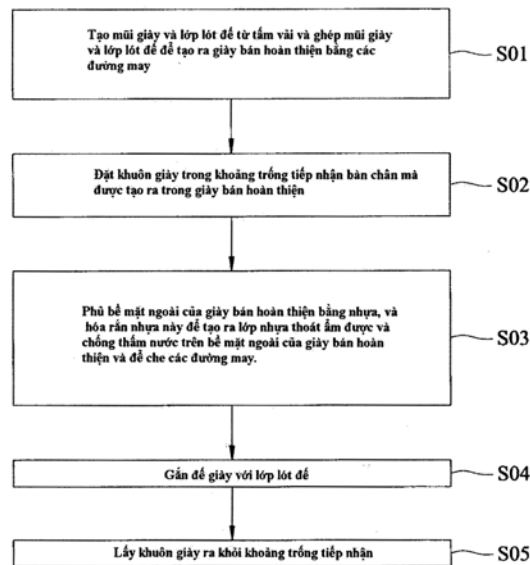
Room 2103, Futura Plaza, 111 How Ming Street, Kwun Tong, Hong Kong

(72) Chung-Tang CHANG (TW), Joseph LIN (TW)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GIÀY KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ THOÁT ẨM ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo giày không thấm nước và thoát ẩm được bao gồm các bước: tạo ra mũi giày (10) và lớp lót đế (14) từ tấm vải (11) và ghép mũi giày (10) và lớp lót đế (14) để tạo ra giày bán hoàn thiện (1) bằng các đường may (13); đặt khuôn giày (2) trong khoảng trống tiếp nhận bàn chân (101) tạo trong giày bán hoàn thiện (1); phủ bề mặt ngoài (100) của giày bán hoàn thiện (1) bằng nhựa (3) và hóa rắn nhựa (3) để tạo ra lớp nhựa thoát ẩm được và chống thấm nước (32) trên bề mặt ngoài (100) của giày bán hoàn thiện (1) và để che các đường may (13); gắn đế giày (5) với lớp lót đế (14); và tháo khuôn giày (2) ra khỏi khoảng trống tiếp nhận (101).



(11) **55880**

(21) 1-2016-02904

(51)⁷ **E03F 5/042**

(22) 05.08.2016

(43) 26.02.2018

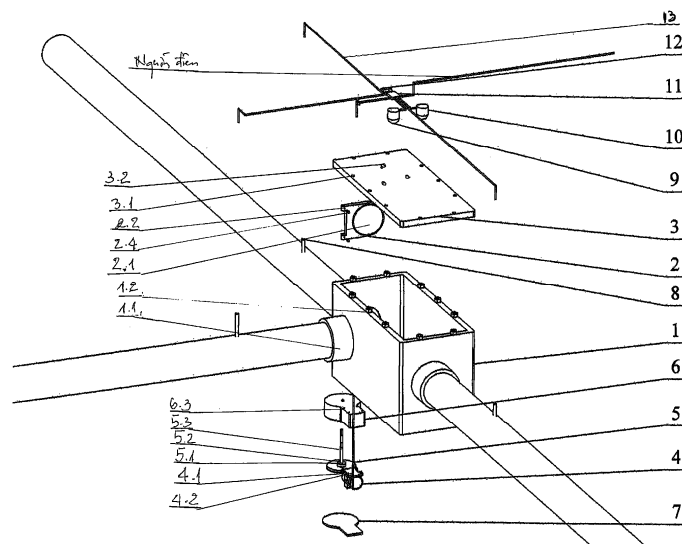
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2016

(75) **THÂN THẾ HÀO (VN)**

23- 25 Nguyễn Kiệm, phường 03, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **HỆ THỐNG HỐ GA CÓ CỬA CHẶN NƯỚC ĐIỀU KHIỂN TỪ XA VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TIẾT NƯỚC THẢI BẰNG HỆ THỐNG HỐ GA CÓ CỬA CHẶN NƯỚC ĐIỀU KHIỂN TỪ XA**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống hố ga có cửa chặn nước điều khiển từ xa và phương pháp vận hành nhằm để tăng cường khả năng tiêu thoát nước và tăng thể tích tạm trữ khi mưa lớn bao gồm một vỏ kết nối (1) bằng nhựa hay bê tông có các cổ nối ống nước thải ra, trong vỏ kết nối có cửa chặn nước (2) được lắp trên trục (5.3) sao cho cửa chặn nước (2) có thể dịch chuyển từ vị trí thứ nhất là vị trí bịt kín các cổ nối ống nước ra (1.1) đến vị trí thứ hai là vị trí bịt kín một trong các cổ nối ống nước ra còn lại, cửa chặn nước (2) liên kết với động cơ bằng các bánh răng (5) qua trục cửa chặn (5.3) nắp vỏ kết nối (3) có lỗ bu-lông (3.1) để định vị với vỏ (1) và các lỗ ren (3.2) để định vị các bộ phận điện tử bao gồm bo mạch chính chứa vi xử lý và các linh kiện điện tử, động cơ (4), các cảm biến dòng trong đường ống (8), các cảm biến dòng trong vỏ (9), camera chống nước (10), modem GSM hoặc 3G tiêu chuẩn (12) để truyền và nhận tín hiệu từ bo mạch (11) vào hệ thống mạng internet, máy vi tính trung tâm nối mạng internet có cài phần mềm chuyên dùng, các phần điện và điện tử kết nối với nhau bằng hệ thống dây điện (13), máy vi tính trung tâm kết nối với hệ thống hố ga có cửa chặn nước được điều khiển từ xa bằng mạng internet thông qua đường truyền hữu tuyến hay vô tuyến.



- (11) **55881**
- (21) 1-2016-02929 (51)⁷ **A61K 8/365**, 8/43, 8/67, A61Q
11/00, A61K 8/73, 8/81, 8/23,
31/155
- (22) 08.05.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2015/060260 08.05.2015 (87) WO2016/112998 21.07.2016
- (71) CURASEPT ADS S.R.L. (IT)
Via G. Parini, 19/A I-20147 Saronno, Varese, Italy
- (72) BOIOCCHI, Lorenzo (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) SẢN PHẨM CHỐNG TẠO MÀU DÙNG CHO CHẾ PHẨM SÚC MIỆNG, CHẾ
PHẨM SÚC MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA VÀ XỬ LÝ THẨM MỸ
MẢNG BÁM BẰNG CHẾ PHẨM SÚC MIỆNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm chống tạo màu dùng cho chế phẩm súc miệng chứa clohexidin là thành phần chính và ứng dụng của nó trong lĩnh vực điều trị và/hoặc ngăn ngừa. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm súc miệng chứa sản phẩm chống tạo màu này và phương pháp để ngăn ngừa và xử lý thẩm mỹ mảng bám bằng cách sử dụng chế phẩm súc miệng này.

(11) 55882

(21) 1-2016-02937

(51)⁷ E01F 9/019, 15/00

(22) 10.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.08.2016

(71) 1. CÔNG TY TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS VIỆT NAM (VN)

Lầu 11, tòa nhà E-town2, 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

2. ROBERT BOSCH GMBH (DE)

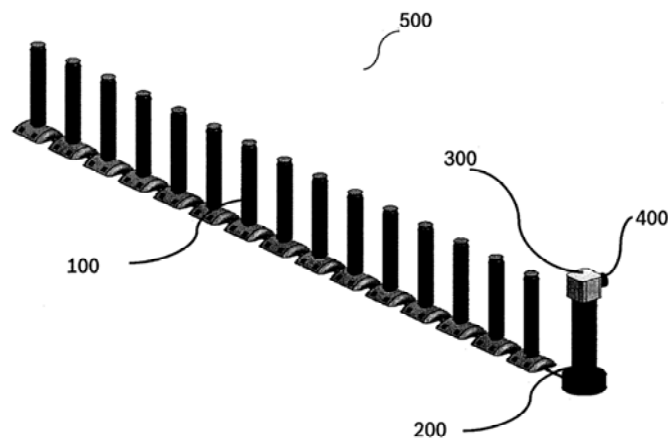
Stuttgart, Feuerbach, Germany

(72) Mai Hoàng Linh (VN), Mai Hoàng Lĩnh (VN)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ HỖ TRỢ ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỗ trợ điều khiển giao thông. Thiết bị hỗ trợ điều khiển giao thông theo sáng chế bao gồm vỏ được thiết kế để có thể chịu lực nén và chứa các bộ phận bên trong, trên vỏ có ít nhất một lỗ để cho ít nhất một bóng khí chui ra, ít nhất một bóng khí được nối thông khí với ống dẫn khí, trong đó, khi được cấp khí, bóng khí sẽ phồng lên ở bên ngoài vỏ, nắp được thiết kế có kích thước tương ứng với lỗ trên vỏ và được gắn vào đỉnh của bóng khí, và đường ống dẫn khí được thiết kế cố định nằm bên trong vỏ và có van nối với ít nhất một bóng khí ở đoạn giữa của đường ống, có hai đầu có thể lắp lẫn kín khí với nhau.



(11) 55883

(21) 1-2016-02963

(51)⁷ H01H 9/00, H01F 21/12

(22) 11.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.08.2016

(71) MONOINDUSTRY CO., LTD. (KR)

10, Noksansandan 261-ro 73beon-gil, Gangseo-gu, Busan, 46753, Republic of Korea

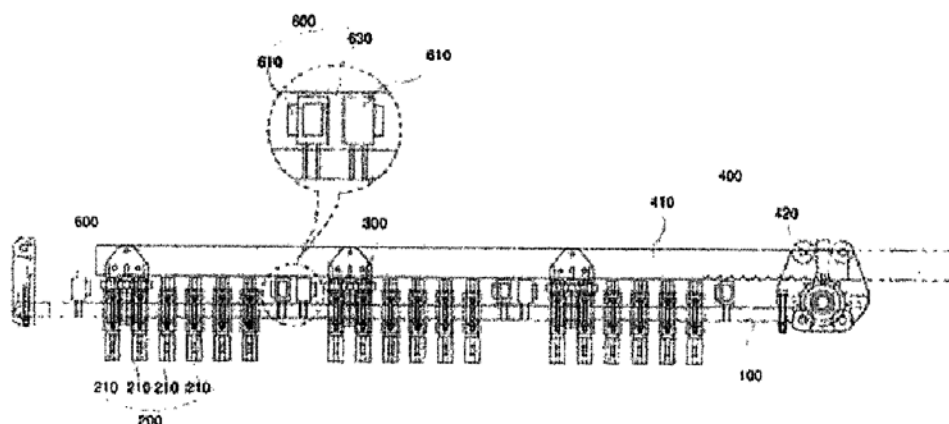
(72) Baek Ohhyun (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) BỘ CHUYỂN ĐỔI ĐIỂM NỐI DÂY KHÔNG CHỊU TẢI ĐỂ PHÂN PHỐI ĐIỆN NĂNG 30KV CHO PHÉP KIỂM TRA THEO THỜI GIAN THỰC

(57) Sáng chế đề cập đến việc có thể kiểm tra tình trạng thời gian thực sự phân phối điện năng 30kv bằng thiết bị chuyển đổi nối dây không chịu tải, và điểm nối điện bằng một hoặc nhiều điểm nối dây cụ thể đồng thời ở nhiều hơn ba vị trí, điểm tiếp xúc có thể di chuyển được nối với hai điểm tiếp xúc được gắn cố định được giữ cố định mà không phát sinh nhiễu điện trở, sáng chế đề cập việc có thể kiểm tra tình trạng thời gian thực đối với sự phân phối điện năng 30kv bằng thiết bị chuyển đổi nối dây không chịu tải để xác định điểm tiếp xúc yếu hay không và điểm tiếp xúc cố định và các điểm tiếp xúc di chuyển qua bộ dò tình trạng.

Các nhóm đường truyền này cho phép phân phối điện năng 30kv qua bộ chuyển đổi điện áp không chịu tải theo sáng chế được tạo ra kéo dài theo hướng theo chiều dọc, mà nhiều điểm nối dây cách điện được gắn rãnh ghép, nhiều điểm tiếp xúc được gắn tạo ra trong rãnh ghép của tấm cách điện có điểm nối dây gắn cố định; bao gồm hai điểm tiếp xúc di chuyển tiếp xúc với hai điểm tiếp xúc được gắn cố định một cách đồng thời; hộp truyền động có bánh răng và truyền động bánh răng di chuyển thanh răng để di chuyển điểm tiếp xúc di chuyển; trục dẫn động để đỡ trung tâm của hộp truyền động; tay cầm dẫn động di chuyển trục dẫn động; và kiểm tra tình trạng tiếp xúc của điểm tiếp xúc cố định và điểm tiếp xúc di chuyển, khi tình trạng lỗi được xác nhận và các thiết bị đo trạng thái báo hiệu ra bên ngoài.



(11) 55884

(21) 1-2016-02965

(51)⁷ A43B 7/12

(22) 12.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.08.2016

(71) 1. HUGE DEVELOPMENT LIMITED (HK)

Room 2103, Futura Plaza, 111 How Ming Street, Kwun Tong, Hong Kong

2. SHUANG BANG INDUSTRIAL CORP. (TW)

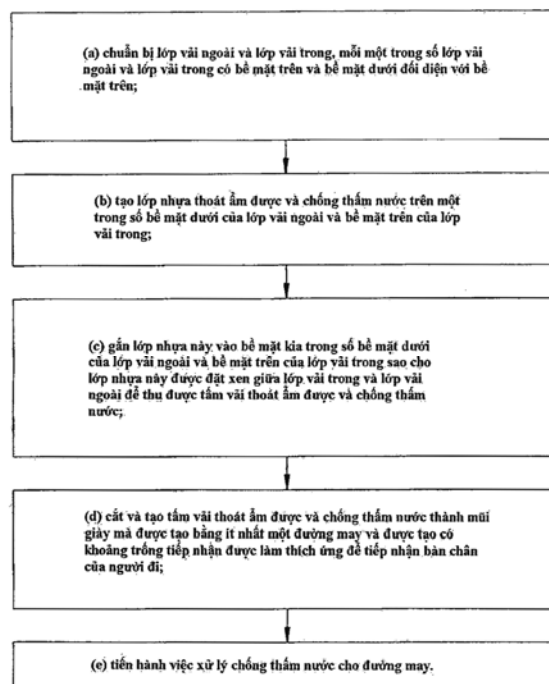
No. 3, Yongsing Rd., Nantou City, Nantou Country, Taiwan

(72) Chung-Tang CHANG (TW), Joseph LIN (TW)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MŨI GIÀY KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ THOÁT ẨM ĐƯỢC DÙNG CHO GIÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO GIÀY KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ THOÁT ẨM ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp chế tạo mũi giày không thấm nước và thoát ẩm được (5) bao gồm các bước: (a) chuẩn bị các lớp vải trong và ngoài (2,1), mỗi một trong số các lớp vải trong và ngoài (2,1) có bề mặt trên (21, 11) và bề mặt dưới (22, 12); (b) tạo lớp nhựa thoát ẩm được và chống thấm nước (30) trên một trong số bề mặt dưới (12) của lớp vải ngoài (1) và bề mặt trên (21) của lớp vải trong (2); (c) gắn lớp nhựa (30) vào bề mặt kia trong số bề mặt dưới (12) của lớp vải ngoài (1) và bề mặt trên (21) của lớp vải trong (2) để thu được tấm vải (4); (d) cắt và tạo tấm vải (4) thành mũi giày (5) mà được tạo bằng ít nhất một đường may (51); và (e) tiến hành việc xử lý chống thấm nước cho đường may (51) này.



(11) 55885

(21) 1-2016-02979

(51)⁷ G01S 19/00

(22) 12.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.08.2016

(71) HYUNDAI AUTOHOW CO., LTD. (KR)

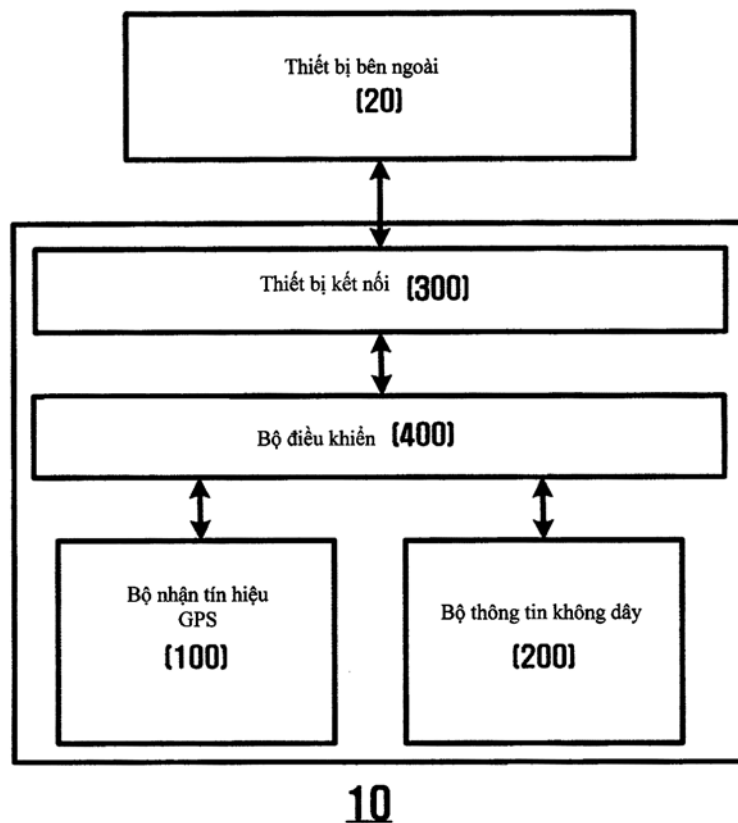
914, 38, Heungan-daero 427beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14059, Republic of Korea

(72) LEE, Sung Shin (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ MÔĐUN ĐỊNH VỊ TOÀN CẦU (GPS) KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị môđun định vị toàn cầu (GPS) có chức năng truyền thông không dây bao gồm bộ nhận tín hiệu GPS, nhận thông tin dữ liệu vị trí thời điểm hiện tại, bộ thông tin không dây phát dữ liệu vị trí hiện tại đến máy chủ quản lí thông tin vị trí; cổng GPS nối kết thiết bị bên ngoài và bộ thiết bị đầu cuối truyền phát dữ liệu thông tin vị trí đến các thiết bị bên ngoài. Sáng chế này giúp cải thiện, cung cấp chức năng môđun GPS của thiết bị gắn trong xe ô tô (hộp đen, bộ chỉ đường Navigation) hoặc cung cấp chức năng thông tin không dây.



(11) 55886

(21) 1-2016-02992

(51)⁷ A01K 063/04

(22) 15.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2016

(71) CHANG JUNG CHRISTIAN UNIVERSITY (TW)

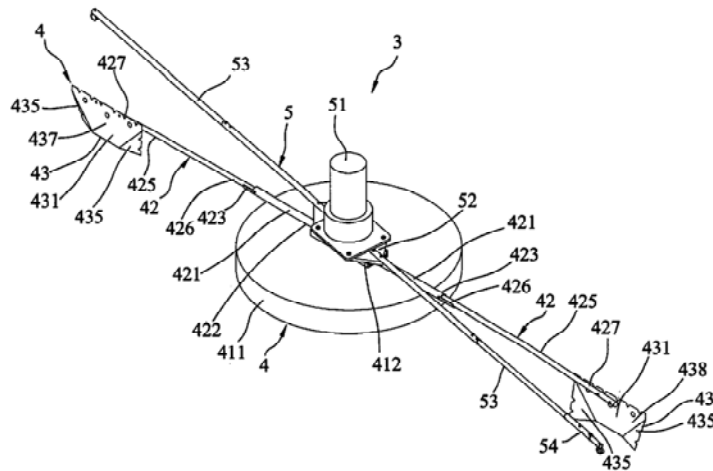
No. 1, Changda Rd., Gueiren Dist., Tainan City, Taiwan

(72) Chun-Kai WU (TW)

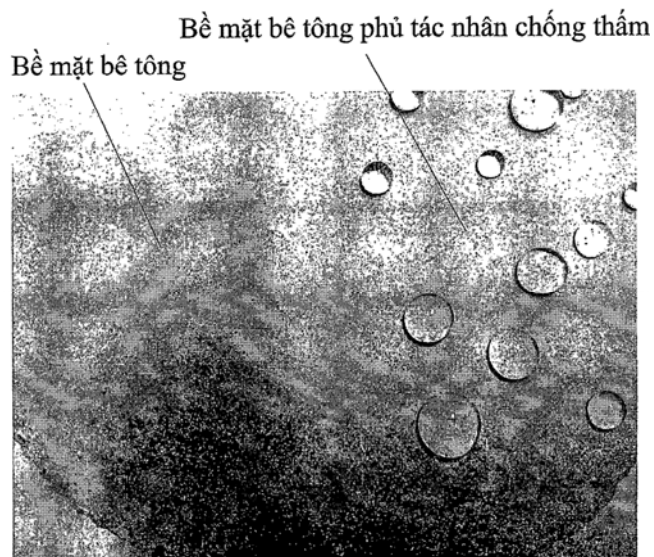
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) QUẠT SINH HỌC CÁNH KÉP DÙNG ĐỂ THỦY CANH

(57) Sáng chế đề cập tới quạt sinh học cánh kép (3) dùng để thủy canh được tạo kết cấu để được nối với hai dây chấu (800) mà được gắn cố định với hai bờ đối diện của bể nuôi (900) để nổi trên bề nuôi (900), và bao gồm cơ cấu cố định (5) và cơ cấu quay (4). Cơ cấu cố định (5) bao gồm bộ giảm tốc độ động cơ (51) gắn trên giá nối (52) của nó, và hai cần cố định (53) được tạo kết cấu để nối với các dây chấu (800). Cơ cấu quay (4) bao gồm cụm đế nổi ở giữa (41) được tạo kết cấu để được bố trí theo cách nổi trên bề nuôi (900), hai cụm tay quay (42) kéo dài đối diện và đối xứng từ cụm đế nổi ở giữa (41), và hai cánh khuấy nước (43) lần lượt được lắp với các phần đầu tự do (427) của các cụm tay quay (42). Cơ cấu cố định (5) được bố trí trên cụm đế nổi ở giữa (41). Cụm đế nổi ở giữa (41) được lắp với bộ giảm tốc độ động cơ (51) và được dẫn động bởi bộ giảm tốc độ động cơ này để quay tương đối với cơ cấu cố định (5).

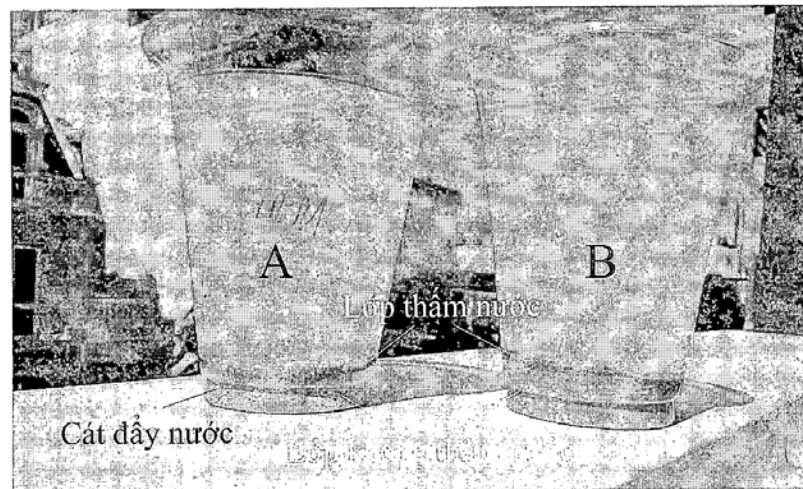


- (11) **55887**
- (21) 1-2016-03025 (51)⁷ **C09D 201/08**, C07B 41/10, C04B 24/04, 103/65, 111/27
- (22) 17.08.2016 (43) 26.02.2018
- (75) **ĐỖ MẠNH HUY (VN)**
82 đường 23, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- (54) **TÁC NHÂN CHỐNG THẤM DỪNG CHO VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ VỮA CHỐNG THẤM CHỨA TÁC NHÂN CHỐNG THẤM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân chống thấm dừng cho vật liệu xây dựng và vữa chống thấm chứa tác nhân chống thấm này. Tác nhân chống thấm dừng cho vật liệu xây dựng chứa từ 0,5 đến 15 phần hợp chất lưỡng cực và 85 đến 99,5 phần pha phân tán (tính theo trọng lượng), khi tiếp xúc với bề mặt cấu trúc vật liệu xây dựng hợp chất lưỡng cực trong tác nhân chống thấm này thấm sâu vào mao quản và phản ứng với Ca^{2+} tự do tạo nên hiệu ứng đẩy nước trong mao quản cấu trúc vật liệu xây dựng. Vữa chống thấm chứa tác nhân chống thấm này chứa từ 15 đến 40% tác nhân kết dính, 50 đến 80% hạt cốt liệu, 0 đến 30% nước và 1 đến 40% tác nhân chống thấm nêu trên (tính theo trọng lượng). Tác nhân chống thấm theo sáng chế có giá thành thấp, độ bền và khả năng kháng nước cao. Chống thấm bằng tác nhân chống thấm này không ảnh hưởng đến độ kết dính, cường độ của cấu trúc cần bảo vệ, dễ thi công, giảm rạn nứt, mà vẫn đảm bảo cấu trúc có độ thông khí nhất định.

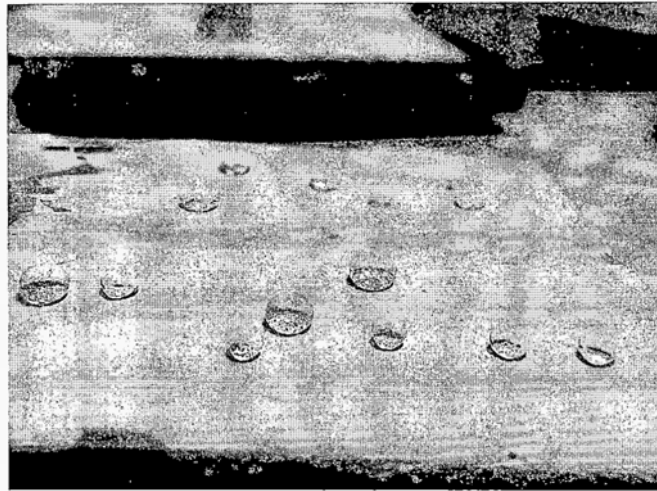


- (11) 55888
(21) 1-2016-03026 (51)⁷ C07B 41/10, C04B 14/06, 111/24, 111/27, 111/94, E02B 3/04, C09K 101/00
(22) 17.08.2016 (43) 26.02.2018
(75) ĐỖ MẠNH HUY (VN)
82 đường 23, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT ĐẦY NƯỚC, HẠT ĐẦY NƯỚC THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ LỚP VẬT LIỆU NGĂN XÂM NHẬP MẶN CHỨA HẠT ĐẦY NƯỚC NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hạt đầy nước bao gồm các bước: (i) chuẩn bị hỗn hợp phân tán chứa hợp chất lưỡng cực; (ii) kết tủa hợp chất lưỡng cực từ pha phân tán (i) lên bề mặt hạt cốt liệu; (iii) đóng rắn, làm khô hỗn hợp sau công đoạn (ii); (iv) nghiền toại khối khô sau công đoạn (iii) thu được hạt đầy nước.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hạt đầy nước thu được bằng phương pháp này. Hạt đầy nước theo sáng chế có độ bền cao, công nghệ chế tạo đơn giản. Hạt đầy nước này có thể làm lớp vật liệu ngăn mặn, cũng như lớp vật liệu cải tạo đất và bảo vệ cây trồng trong vùng nhiễm mặn, hạn hán như hoang mạc, sa mạc, v.v.. Hạt đầy nước cũng có thể sử dụng để chống thấm và bảo vệ cho kết cấu ngầm như bể nước, hồ bơi, ao nuôi cá, dây điện, dây cáp quang, đường cống, kết cấu sắt thép ngầm. Ngoài ra, chúng có thể ứng dụng chống thấm, chống nồm cho nền nhà, đầy nước giữa hai bức tường có khoảng cách hẹp nơi không thể thi công bằng vữa chống thấm thông thường.



- (11) **55889**
- (21) 1-2016-03027 (51)⁷ **C09D 1/00**, 201/08, 5/24, 11/54, C07B 41/10, C04B 24/04, 103/65, 111/27, 111/94
- (22) 17.08.2016 (43) 26.02.2018
- (75) **ĐỖ MẠNH HUY (VN)**
82 đường 23, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
- (54) **PHỤ GIA CHỐNG THẤM, HỖN HỢP PHỦ CHỐNG THẤM CHỨA PHỤ GIA CHỐNG THẤM NÀY VÀ VỮA CHỐNG THẤM CHỨA HỖN HỢP PHỦ CHỐNG THẤM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phụ gia chống thấm, hỗn hợp phủ chống thấm chứa phụ gia chống thấm này và vữa chống thấm chứa hỗn hợp phủ chống thấm này. Phụ gia chống thấm có thành phần % trọng lượng: 0,5 đến 30% hợp chất lưỡng cực, 1 đến 50% tác nhân kết tủa và 50 đến 98% pha phân tán (tính theo tổng trọng lượng phụ gia chống thấm). Hỗn hợp phủ chống thấm chứa 10 đến 98% trọng lượng phụ gia chống thấm nêu trên. Vữa chống thấm có thành phần % trọng lượng: 50 đến 80% cát, 10 đến 40% xi măng, 1 đến 40% hỗn hợp phủ chống thấm nêu trên và 0 đến 30% nước sạch (tính theo tổng trọng lượng vữa chống thấm). Phụ gia chống thấm theo sáng chế có giá thành thấp, tương thích tốt với xi măng và sơn, tạo ra lớp phủ gốc xi măng hoặc sơn có độ bám dính, kháng nước và độ bền cao.



(11) **55890**

(21) 1-2016-03030

(51)⁷ **B61B 15/00**, B61F 99/00, B61K 5/00

(22) 17.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.08.2016

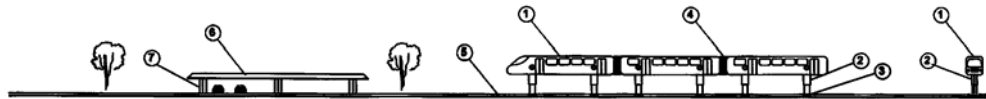
(75) **LÊ CHÍNH TRỰC (VN)**

Số 27 ngách 3/2 Thái Hà, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(54) **TÀU ĐIỆN TRÊN CAO**

(57) Sáng chế đề cập là tàu điện đi trên cao gồm các chân có thể nâng tàu lên với các độ cao khác nhau, cao hơn các phương tiện giao thông cơ giới khác đi trên mặt đường nhằm tạo giao thông liên tục thông suốt. Tàu được nâng lên cao khi đi qua các ngã tư, đi theo cầu vượt riêng, các chân tự động co rút lại và thò xuống đường ray để tàu đi lại an toàn liên tục, không bị ảnh hưởng của các luồng giao thông cơ giới cắt ngang.

Với cấu tạo trên chi phí xây dựng hệ thống tàu điện sẽ nhanh, rẻ giải quyết được ùn tắc giao thông đô thị.



(11) **55891**

(21) 1-2016-03070

(51)⁷ **G01L 15/00**, G06F 3/00, 17/00

(22) 19.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.08.2016

(75) 1. **HỒ TÚ BẢO (VN)**

1904, 6 Nguyễn Công Hoan, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

2. **ĐẶNG TRẦN THÁI (VN)**

Số nhà 91, ngõ 70, phố Trung Tự, phường Tây Tự, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

3. **NGUYỄN DUY KHƯỜNG (VN)**

Nhà số 5, ngõ 422, Trương Định, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(54) **PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI CÁC CÔNG CỤ NHẬN DẠNG TIẾNG NÓI VỚI CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỂ NHẬP DỮ LIỆU BẰNG TIẾNG NÓI VÀO CÁC HỆ THỐNG NÀY**

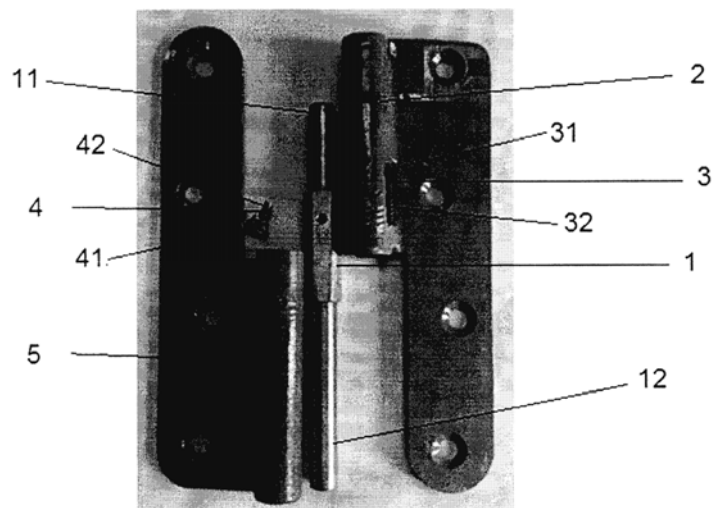
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để kết nối các hệ thống thông tin trên máy tính với các công cụ nhận dạng tiếng nói trên web, nhằm giúp con người giao tiếp với máy tính bằng tiếng nói thay vì gõ chữ trên bàn phím, đặc biệt trong việc nhập dữ liệu bằng tiếng nói với tốc độ cao và chất lượng tốt. Phương pháp này có ba đặc tính cơ bản sau:

- Kết nối được mọi hệ thống thông tin với các công cụ nhận dạng tiếng nói phổ biến.

- Nhập được dữ liệu bằng tiếng nói vào các hệ thống thông tin lớn, phức tạp, không chạy trên web.

- Tạo ra văn bản bằng tiếng nói với định dạng như khi dùng bàn phím máy tính, và kiểm tra, và sửa chính tả cho văn bản do các lỗi sai khi nhập dữ liệu bằng giọng nói.

- (11) **55892**
- (21) 1-2016-03073 (51)⁷ **B21D 53/40**
- (22) 19.08.2016 (43) 26.02.2018
- (75) **LÊ KHẢ LIỆU (VN)**
Thôn 2, xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
- (54) **BẢN LÊ CHỐNG GIÓ VÀ GIỮ CỬA MỞ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực cơ khí, cụ thể hơn sáng chế đề cập đến bản lề chống gió và giữ cửa mở bao gồm:
- phần ruột trục gồm phần ruột trục đa giác đều (1) ở giữa, hai đầu ruột trục là phần đầu trên ruột trục (11) và phần đầu dưới ruột trục (12) là trụ tròn;
 - phần thân bản lề rộng bao gồm:
 - + phần thân trên bản lề (2) có:
 - khẩu đa giác đều có kích thước rộng hình đa giác đều ôm khít phần ruột trục đa giác đều (1) bên trong;
 - phần thân trên bản lề (2) là phần rộng tròn ôm khít được đầu đầu trên ruột trục (11);
 - rãnh nhỏ (3) giữ chốt (4) có thể di chuyển lên xuống ở giữa thân trên bản lề (2);
 - + phần thân bản lề dưới (5) có:
 - khẩu đa giác đều ôm khít được phần ruột trục đa giác đều (1) bên trong;
 - phần dưới thân bản lề dưới là phần rộng tròn ôm khít được đầu đầu trên ruột trục (12);
 - chốt (4) có thể di chuyển nhờ đó hai cánh của bản lề có thể tạo thành góc giữ cửa mở cố định theo mong muốn.



(11) **55893**

(21) 1-2016-03095

(51)⁷ **A01G**, A01B

(22) 22.08.2016

(43) 26.02.2018

(30) 1-2016-02797

27.07.2016

VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.08.2016

(75) NGUYỄN VĂN ANH (VN)

Số 35, tổ 8, ấp Bể Bạc, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(74) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(54) **CƠ CẤU PHÂN PHỐI HẠT GIỐNG VÀ MÁY GIEO HẠT SỬ DỤNG CƠ CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phân phối hạt giống (100) bao gồm:

- cụm định lượng hạt (1) được gắn trên trục (T1), trục này được nối với một cơ cấu dẫn động để làm quay nó, cụm định lượng hạt (1) bao gồm:

- đĩa quay (1.1) gắn cố định trên trục (T1), và

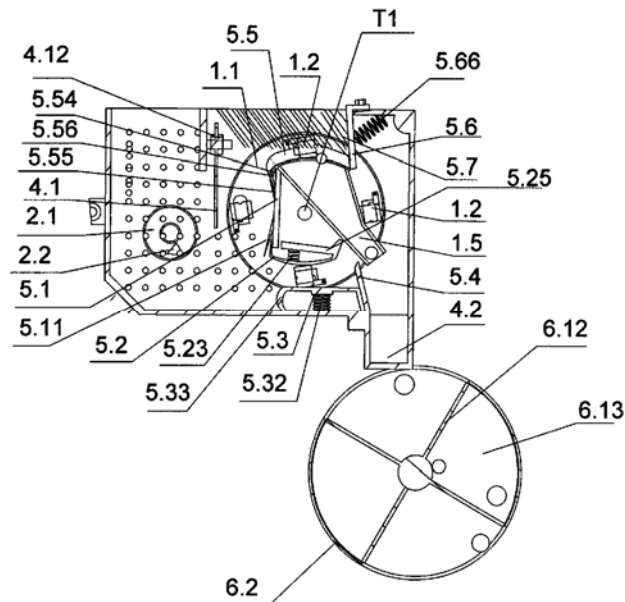
- ít nhất một tay đòn (1.3) có một đầu được gắn theo cách xoay được xuyên qua đĩa quay (1.1), trên mỗi tay đòn (1.3) có ít nhất một vị trí gắn muống lấy hạt (1.2), mỗi vị trí này có thể gắn một hoặc nhiều muống lấy hạt (1.2);

- cụm xoay muống lấy hạt bao gồm ít nhất một cơ cấu xoay muống lấy hạt (1.4) được bố trí ở một phía của đĩa quay (1.1), tương ứng với số lượng tay đòn (1.3);

- ít nhất một ống hứng hạt (1.5) được bố trí bên dưới muống lấy hạt (1.2) so với khi muống này ở vị trí trên cùng; và

- vỏ (4).

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy gieo hạt sử dụng cơ cấu này.



(11) **55894**

(21) 1-2016-03161

(22) 25.08.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.08.2016

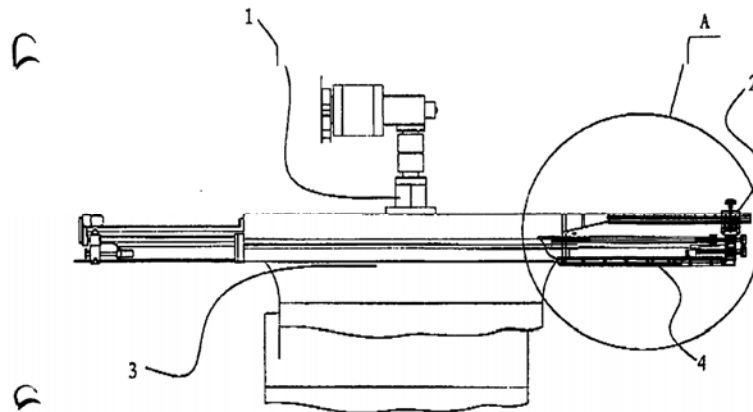
(75) JINCAI XU (CN)

No. 12 Defa Road, Hi-Tech Development Zone, Jiangmen City, Guangdong Province
529000, P.R. China

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU LÀM PHẪNG DÙNG CHO THIẾT BỊ ÉP ĐÙN MÀNG PHỨC HỢP VÀ
QUY TRÌNH ĐIỀU KHIỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu làm phẳng dùng cho thiết bị ép đùn màng phức hợp, cơ cấu làm phẳng này bao gồm bộ phận dẫn động đầu khuôn cho phép đầu khuôn của máy ép đùn dịch chuyển thẳng, bộ phận điều chỉnh biên độ cho phép của ra màng của các lớp màng của màng phức hợp quay lại vị trí ban đầu sau khi dịch chuyển dọc theo đầu khuôn của máy ép đùn, và bộ điều khiển PLC, trong đó hướng dịch chuyển của đầu khuôn của máy ép đùn song song với hướng quay lại của bộ phận điều chỉnh biên độ, mỗi bộ phận dẫn động đầu khuôn và bộ phận điều chỉnh biên độ này bao gồm bộ phận dò lượng dịch chuyển để gửi tín hiệu đến bộ điều khiển PLC, và bộ phận điều chỉnh biên độ này còn bao gồm mô tơ điều chỉnh biên độ được điều khiển bởi bộ điều khiển PLC và bộ phận truyền động để dẫn động của ra màng dịch chuyển. Đầu khuôn của máy ép đùn này được dẫn động bởi bộ phận dẫn động đầu khuôn, sao cho các phân lổm và phân lồi của các lớp màng của màng phức hợp có thể không được cán, tỷ lệ thành phẩm của màng phức hợp được nâng cao, độ phẳng của sản phẩm được nâng cao, và chất lượng sản phẩm được nâng cao; và cửa ra màng của màng phức hợp quay lại vị trí ban đầu sau khi dịch chuyển dọc theo đầu khuôn của máy ép đùn nhờ bộ phận điều chỉnh biên độ, theo đó sẽ giảm bớt lãng phí nguyên liệu.



(11) **55895**

(21) 1-2016-03235

(51)⁷ **C02F 1/461**

(22) 31.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.08.2016

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)**

Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) Lê Thanh Sơn (VN), Đào Trọng Hiền (VN)

(54) **BỘ KHỬ TRỪNG NƯỚC NANO BẠC ĐIỆN HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ khử trùng nước nano bạc điện hóa thế thấp, các hạt nano bạc hình thành từ quá trình điện phân có hoạt tính khử trùng cao tiêu diệt các vi sinh vật gây bệnh trong nước. Trong đó, bộ khử trùng nước nano bạc điện hóa thu được bằng phương pháp này bao gồm các thành phần sau:

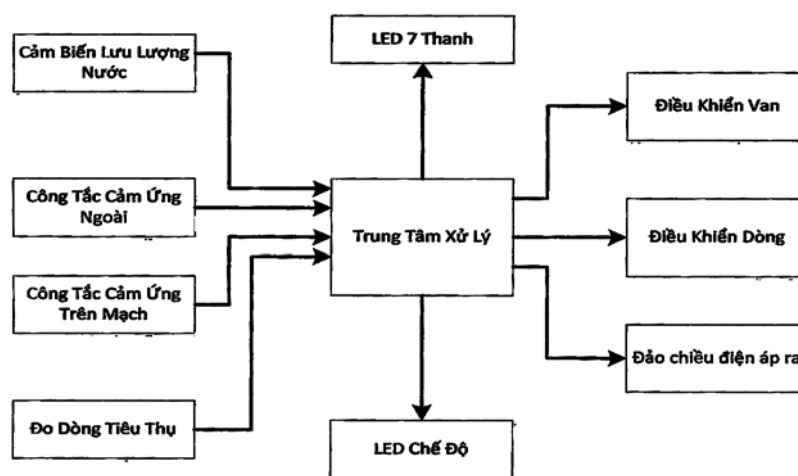
- Buồng điện phân: 50-100 cm³, gồm các điện cực bạc dạng tấm:

o Cực âm: dài: 10-40 mm; rộng: 2-20 mm; dày: 1-5 mm

o Cực dương: dài: 10-40 mm; rộng: 2-20 mm; dày: 1-5 mm

- Bảng mạch điện điều khiển: gồm cảm biến lưu lượng nước; công tắc cảm ứng ngoài và đèn Led dùng để báo trạng thái hoạt động của máy, báo lỗi; công tắc cảm ứng trên mạch và đèn Led dùng để báo chế độ bật/tắt, chuyển chế độ cấp dòng đầu ra, đảo chiều điện áp ra và các van điều khiển.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế độ chạy điện phân để thu được các hạt nano bạc từ bộ khử trùng nước nano bạc điện hóa này.



- (11) **55896**
 (21) 1-2016-03248 (51)⁷ **E04B 1/343, E04H 1/02**
 (22) 19.10.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/079471 19.10.2015 (87) WO2017/068633 27.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2016

(71) **KABUSHIKIKAISHA ARRK (JP)**
 2197-1623 Hirano, Yamanakakomura, Minamitsurugun, Yamanashi, 401-0502 Japan

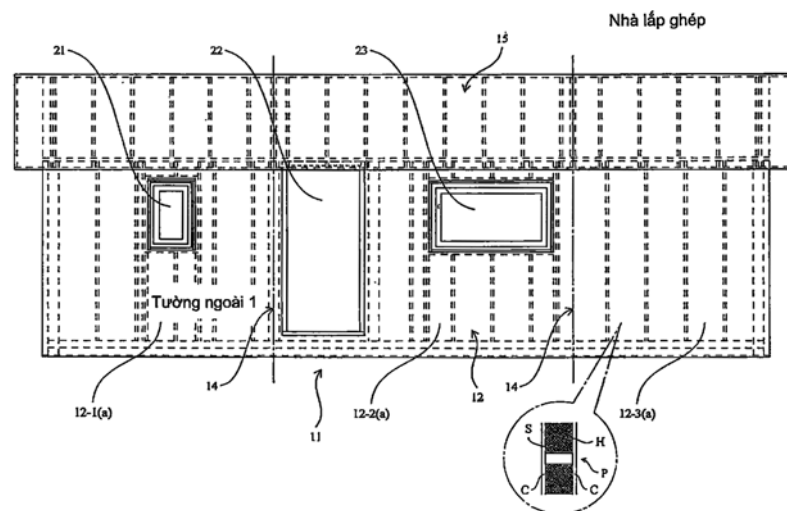
(72) Tsumoru OTA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **NHÀ LẮP GHÉP**

(57) Sáng chế đề xuất nhà lắp ghép trong đó do móng hoặc phần mái có khả năng chống động đất có thể được xây dựng một cách nhanh chóng, cảm giác hài lòng lớn có thể được tạo ra cho cư dân của tòa nhà.

Nhà lắp ghép bao gồm: móng khung thép trong đó các thép hình chữ H được nối theo đường bao hình chữ nhật, khung thẳng đứng và khung nằm ngang được làm từ thép hình chữ H được bố trí ở phía trong các thép hình chữ H đã được nối, và các khung nghiêng được gắn ở bốn góc của đường bao hình chữ nhật; cao su cách ly địa chấn đỡ móng khung thép trên móng của nhà lắp ghép thông qua khung đỡ được bố trí ở vị trí thích hợp trên móng khung thép; bộ phận sàn hình chữ nhật được cố định trên móng khung thép; các bộ phận tường ngoài được dựng từ bốn biên của bộ phận sàn làm một cặp bộ phận tường dài và làm một cặp bộ phận tường ngắn; bộ phận tường trong được gắn ở vị trí mà chia bộ phận sàn; và bộ phận mái có mặt cắt dạng quả núi được gắn trên các bộ phận tường ngoài thông qua dầm treo, trong đó sự thay đổi các vị trí của cửa sổ và cửa và sự thay đổi bố trí phòng có thể thực hiện được bằng cách thay đổi các vị trí của nhiều panen của bộ phận tường ngoài và panen của bộ phận tường trong hoặc đảo ngược mặt ngoài và mặt trong hoặc cạnh trên và cạnh dưới của các panen này.



(11) **55897**

(21) 1-2016-03334

(51)⁷ **G02B 006/38**

(22) 07.09.2016

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0096385 28.07.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.09.2016

(71) A.J. WORLD CO., LTD. (KR)

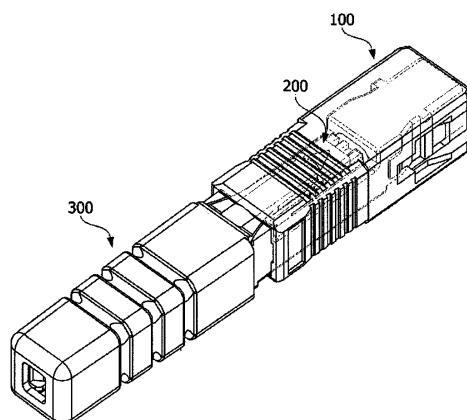
22, Teheran-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul 06223, Republic of Korea

(72) CHOI, An Joon (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ NỐI SỢI QUANG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nối sợi quang bao gồm một vỏ máy, một phích cắm được bố trí bên trong vỏ máy, và một nắp nối với phích cắm. Phích cắm bao gồm một phần thân, một bộ phận nối quang được lắp đặt trong phần thân, và một vỏ bảo vệ được bố trí trong phần thân. Bộ phận nối quang bao gồm một vỏ máy có rãnh nối, một vỏ bọc được cấu tạo để bọc rãnh nối, và một kẹp giữ xung quanh vỏ máy và nắp, kẹp này dùng để ép nắp. Nắp bao gồm một bộ phận mở rộng. Bộ phận mở rộng này tiếp xúc với kẹp giữ. Chỉ cần thực hiện thao tác lắp ráp nắp vào trong vỏ bảo vệ thì sợi quang có thể được nối với nhau.



- (11) **55898**
(21) 1-2016-03973 (51)⁷ **C08J 9/04**, C08L 1/02, 23/02, 25/04, E04B 1/80
(67) 2-2016-00379
(22) 29.05.2015 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2015/065567 29.05.2015 (87) WO/2016/121142 04.08.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.10.2016

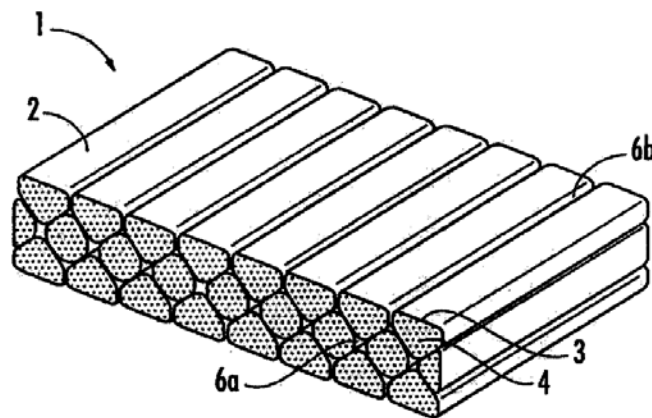
(71) KANKYOKEIEISOGOKENKYUSHO CO., INC. (JP)
Green Nanpeidai Bldg., 16-29, Nanpeidai-cho, Shibuya-ku, Tokyo 150-0036, Japan

(72) MATSUSHITA, Takamichi (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(54) SẢN PHẨM XỐP

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm xốp có hiệu quả cách nhiệt lạnh tuyệt vời là nguyên liệu cách nhiệt hoặc tương tự để cách nhiệt lạnh cho đồ đựng cách nhiệt lạnh. Sản phẩm xốp 1 bao gồm hạt giấy với lượng từ 50,0 đến 70,0% theo khối lượng, nhóm polypropylen nhựa thông với lượng từ 22,0 đến 34,0% theo khối lượng, polyetylen nhựa thông mật độ thấp với lượng từ 3,0 đến 20,0% theo khối lượng, và tác nhân kết hợp của polypropylen nhựa thông và polyetylen nhựa thông với lượng từ 0,6 đến 2,0% theo khối lượng. Hạt giấy được tạo ra bằng cách trộn bột giấy mịn với lượng từ 30,0 đến 50,0% theo khối lượng có đường kính hạt là từ 30 đến 200 μ m và đại phân tử thân nước với lượng từ 50,0 đến 70,0% theo khối lượng. Nhóm polypropylen nhựa thông gồm có polypropylen nhựa thông có thể tạo bọt với lượng từ 5,0 đến 11,0% theo khối lượng và polypropylen nhựa thông khác với lượng từ 17 đến 23% theo khối lượng.



(11) **55899**

(21) 1-2016-04082

(51)⁷ **E02D 5/80**, 17/20

(22) 26.10.2016

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0094699

26.07.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2016

(71) 1. SAMJIN STEEL IND. CO., LTD. (KR)

73 Daegotnam-ro 401beon-gil, Daegot-myeon, Gimpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

2. SHIN, HYUN TAIK (KR)

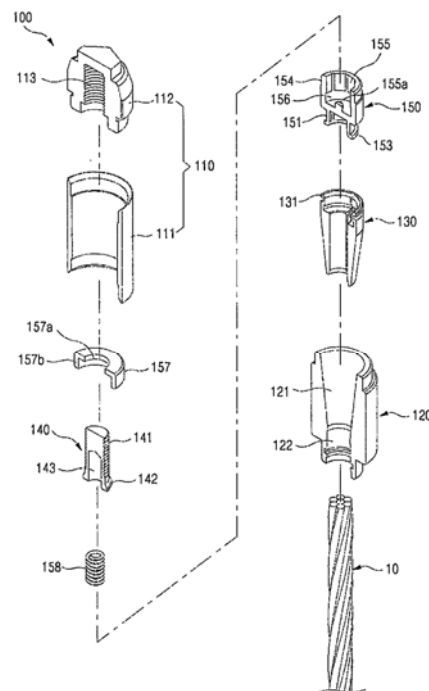
2207-1104, Doyak-ro 56, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) SHIN, Hyun Taik (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THÂN NEO VÀO NỀN ĐẤT THÁO RA ĐƯỢC BẰNG CÁCH ÁP DỤNG VIỆC QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thân neo vào nền đất tháo ra được bằng cách áp dụng việc quay trong đó khi sợi pc hoặc thanh thép được làm biến dạng (10) được quay, thanh xoắn (141) được quay khóa liên động để nâng lên bộ phận vận hành (140) và tuần tự nâng lên thân (150) và vật hình nêm (130) từ sợi pc hoặc thanh thép được làm biến dạng (10) nhờ đó để loại bỏ trạng thái nối. Vì gờ bát giác (142) được bố trí trên phần đế không (156) ở thời điểm khi việc nối được hoàn thành, nó có thể được nhận ra một cách dễ dàng và do đó trạng thái nối thích hợp có thể được duy trì và sự tách ra do việc làm giảm lực ép có thể được ngăn chặn và ngoài ra việc ép quá mức có thể được ngăn chặn hoàn toàn.



(11) **55901**

(21) 1-2016-04608

(51)⁷ **B29C 70/00**

(22) 29.11.2016

(43) 26.02.2018

(30) 105211852

05.08.2016

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2016

(71) STAR LEADER TRADING LIMITED (HK)

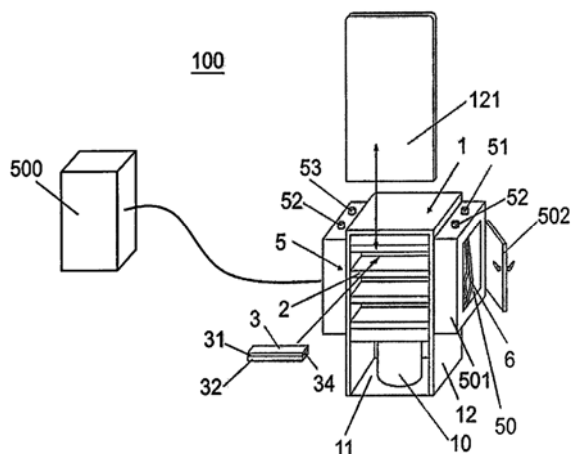
15/F BOC Group Life Insurance Tower, 136 Des Voeux Road Central, Central, Hong Kong

(72) Gam, Wei-Te (TW)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM SỢI CACBON

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ra sản phẩm sợi cacbon. Thiết bị tạo ra sản phẩm sợi cacbon (100) bao gồm buồng thứ nhất (1) có khoang rỗng (11), tấm ép nóng (2) được bố trí bên trong khoang rỗng (11), khuôn đúc (3) được bố trí trên tấm ép nóng (2) và có phần hở phía ngoài, túi khí (4) được bố trí bên trong khoang đúc của khuôn đúc, túi khí này có phần hở được bố trí gắn với phần hở phía ngoài và được gắn trên bề mặt ngoài bởi hỗn hợp sợi cacbon, buồng thứ hai (5) được gắn trên một mặt bên của buồng thứ nhất và trên bề mặt thành (12) có cửa xả không khí (51), cửa dẫn không khí vào (53), cửa dẫn môi chất làm nóng vào (54) và cửa khí áp (52) và nhiều ống dẫn khí áp được bố trí bên trong buồng thứ hai (5). Hai đầu của mỗi ống dẫn khí áp lần lượt được nối với cửa khí áp và phần hở phía ngoài sao cho túi khí có thể được bơm không khí tuần hoàn. Môi chất làm nóng được bơm vào bên trong tấm ép nóng khi không khí bên trong khoang rỗng được xả bằng máy bơm chân không qua cửa xả không khí (51). Do đó, tốt hơn nếu sản phẩm sợi cacbon được tạo ra có tỷ lệ loại bỏ không khí lớn hơn 99% và mức cải thiện độ bền kết cấu ít nhất là 5%. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm sợi cacbon này.



- (11) **55902**
 (21) 1-2016-04704 (51)⁷ **H05B 37/02**, B60Q 1/04
 (22) 27.03.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/059711 27.03.2015 (87) WO2016/157319 06.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.12.2016

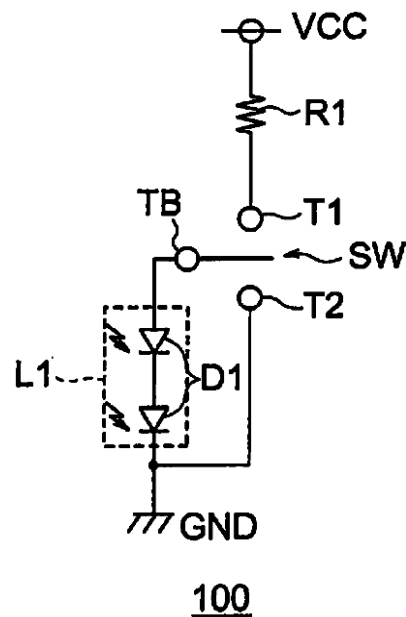
(71) SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
 2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

(72) Toyotaka Takashima (JP)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) MẠCH CHIẾU SÁNG ĐÈN ĐIÔT PHÁT QUANG CỦA XE, THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG ĐÈN ĐIÔT PHÁT QUANG CỦA XE VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN MẠCH CHIẾU SÁNG ĐÈN ĐIÔT PHÁT QUANG CỦA XE

(57) Mạch chiếu sáng đèn điôt phát quang của xe để điều khiển sự phát sáng của đèn điôt phát quang được lắp trên xe, mạch chiếu sáng bao gồm điện trở thứ nhất R1 có đầu thứ nhất được nối với đường cấp nguồn VCC để nhận điện áp nguồn được cấp và đầu thứ hai được nối với tiếp điểm thứ nhất T1; đèn điôt phát quang thứ nhất L1 có đầu thứ nhất được nối với nút tham chiếu TB và đầu thứ hai được nối với tiếp điểm thứ hai T2 và đường nối đất GND, đèn điôt phát quang thứ nhất L1 gồm ít nhất một phân tử điôt phát quang thứ nhất D1; và thiết bị chuyển mạch SW để chuyển mạch trạng thái thứ nhất có nút tham chiếu TB và tiếp điểm thứ nhất T1 được nối điện với nhau và trạng thái thứ hai có nút tham chiếu TB và tiếp điểm thứ hai T2 được nối điện với nhau.



(11) **55903**

(21) 1-2016-04763

(51)⁷ **B60K 23/02**, F16D 25/08

(22) 09.06.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/KR2015/005780 09.06.2015

(87) WO2016/199950A1 15.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2016

(71) WONKWANG E&TECH CO., LTD. (KR)

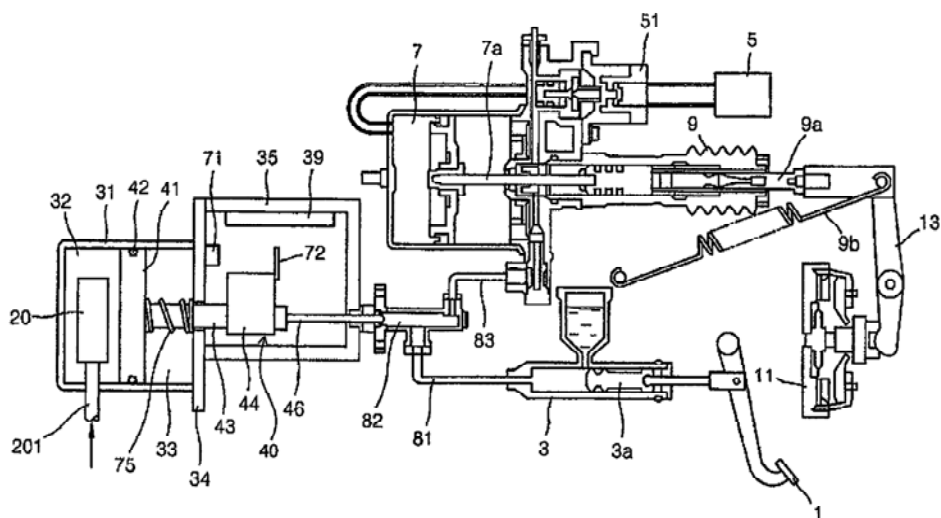
400-7, Gungseong-ro, Wanggung-myeon, Iksan-si, Jeollabuk-do, 570-944, Republic of Korea

(72) LEE, Dong Geun (KR), BAEK, Byeong Cheol (KR), LEE, Seong Cheol (KR), KIM, Seong Jin (KR)

(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ KIỂM SOÁT BỘ LY HỢP NHẪM GIẢM TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢM TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị kiểm soát bộ ly hợp, và cụ thể hơn là đề cập đến thiết bị kiểm soát ly hợp giúp tiểu hình hóa hệ thống máy và làm giảm lỗi vận hành bằng cách sử dụng hệ thống phát hiện sự chuyển vị có dạng phi tiếp xúc sử dụng cảm biến vị trí để phát hiện khe hở ly hợp, và điều chỉnh sự vận hành của cơ cấu chấp hành bằng cách sử dụng nhiều van solenoid, kết quả là, cho phép kiểm soát vị trí chính xác của các xi-lanh khí nén vận hành bộ ly hợp, bằng cách đó cải thiện hiệu quả sử dụng nhiên liệu và giảm tiêu thụ nhiên liệu cũng như giảm phát thải khí các-bon đi-ô-xít.



- (11) **55904**
- (21) 1-2016-04838 (51)⁷ **A61K 31/353**, 47/48, C08G 65/331, C08B 37/08
- (22) 08.05.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/SG2015/050104 08.05.2015 (87) WO2015/171079 A1 12.11.2015
- (30) 10201402244S 09.05.2014 SG
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.12.2016
- (71) AGENCY FOR SCIENCE, TECHNOLOGY AND RESEARCH (SG)
1 Fusionopolis Way, #20-10 Connexis, 138632 Singapore, Singapore
- (72) MOTOICHI, Kurisawa (SG), NUNNARPAS, Yongvongsoontorn (SG), YING, Jackie Y. (SG), CHUNG, Joo Eun (SG), BAE, Ki Hyun (SG), TAN, Min-han (SG), LEE, Esther (SG)
- (74) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)
- (54) PHỨC HỢP NANO MIXEN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH PHỨC HỢP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phức hợp nano mixen và phương pháp tạo thành phức hợp này. Phức hợp nano mixen gồm mixen và một chất được bọc trong mixen này, trong đó mixen chứa liên hợp polyme-flavonoit có polyme liên kết với vòng B của flavonoit. Phức hợp nano mixen hữu ích làm hệ thống phân phối thuốc.

- (11) **55905**
 (21) 1-2017-00548 (51)⁷ **C03C 3/097**, 21/00, 3/083, 3/091
 (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/034634 27.05.2016 (87) WO2016/191676 01.12.2016
 (30) 14/723,815 28.05.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2017

- (71) CORNING INCORPORATED (US)
 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
 (72) AMIN, Jaymin (US), EGBOIYI, Benedict Osobomen (US), ORAM, Pascale (US), PESANSKY, Jonathan David (US), REIMAN, Kevin Barry (US), ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG), SCHNEIDER, Vitor Marino (US), STRINES, Brian Paul (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) THỦY TINH NHÔM SILICAT KIỀM, VẬT PHẨM THỦY TINH CÓ ĐỘ SÂU CHỊU NÉN SÂU VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM VẬT PHẨM THỦY TINH NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh nhôm silicat kiềm, các vật phẩm thủy tinh gia cường về mặt hóa học có ít nhất một lớp chịu nén sâu kéo dài từ bề mặt của vật phẩm đến độ sâu của lớp (depth of layer - DOL) nằm trong khoảng từ 130 μ m đến khoảng 175 μ m hoặc theo cách khác, đến độ sâu chịu nén (depth of compression - DOC) nằm trong khoảng từ 90 μ m đến khoảng 120 μ m bên trong vật phẩm. Lớp chịu nén có biên dạng ứng suất mà bao gồm phần cơ bản tuyến tính thứ nhất kéo dài từ độ sâu tương đối nông đến DOL hoặc DOC và phần thứ hai kéo dài từ bề mặt đến độ sâu nông. Phần thứ hai về cơ bản là tuyến tính tại độ sâu từ 0 μ m đến 5 μ m và có độ dốc đứng hơn so với độ dốc của phần thứ nhất của biên dạng. Sáng chế cũng mô tả đến phương pháp để đạt được các biên dạng ứng suất này. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vật phẩm thủy tinh theo sáng chế.

FIG. 2a

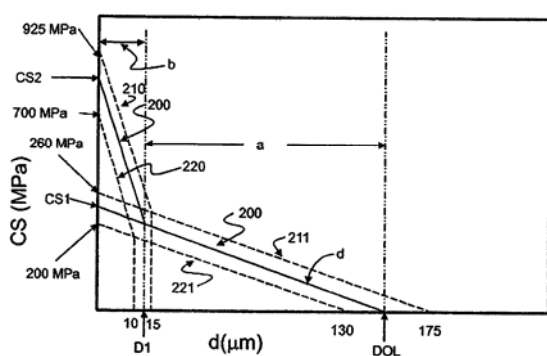
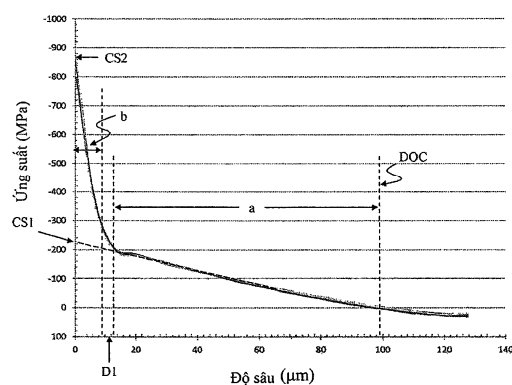


FIG. 2b



(11) **55906**

(21) 1-2017-00637

(51)⁷ **B41J 2/175**, H04N 1/60

(22) 15.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/US2015/031170 15.05.2015

(87) WO2016/186625 24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.02.2017

(71) HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)

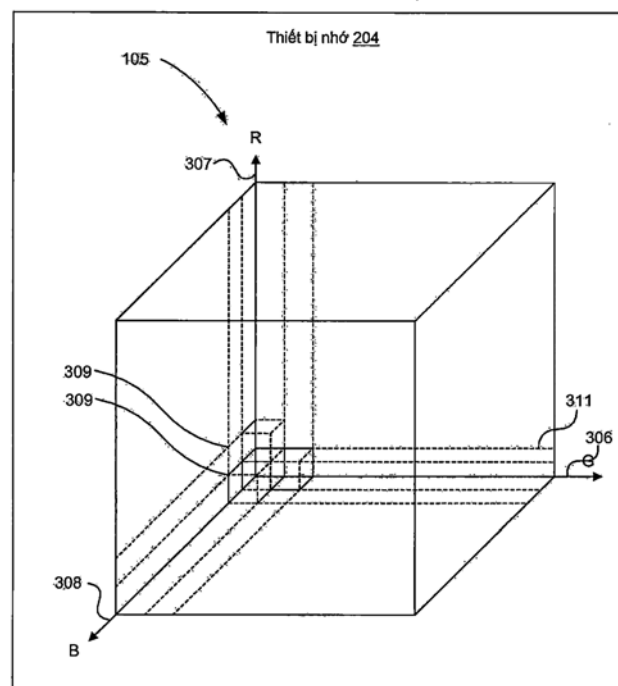
11445 Compaq Center Drive W., Houston, Texas 77070, United States of America

(72) GONDEK, Jay S. (US), NICHOLS, Stephen J. (US), WARD, Jefferson P. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỘP MỰC IN VÀ THIẾT BỊ NHỚ**

(57) Theo một ví dụ, sáng chế mô tả hộp mực in và thiết bị nhớ chứa phần tiêu biểu của bảng màu đa chiều được nén. Bảng màu này bao gồm ít nhất một phần kích thước thấp của bảng màu đa chiều lưu trữ thông tin biến đổi màu ở độ phân giải thứ nhất và số các phần còn lại của bảng màu đa chiều lưu trữ thông tin biến đổi màu ở độ phân giải thứ hai. Ở bảng màu, độ phân giải thứ nhất lớn hơn độ phân giải thứ hai và ít nhất một bảng màu đa chiều được nén là để tạo ra bảng màu đa chiều chưa được nén độ phân giải cao, độ phân giải cao này ít nhất là cao bằng độ phân giải thứ nhất.



(11) **55907**

(21) 1-2017-00674

(51)⁷ **F25B 23/00**

(22) 24.02.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105212923

25.08.2016

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.02.2017

(71) DUNG SHIN REFRIGERATION CO., LTD. (TW)

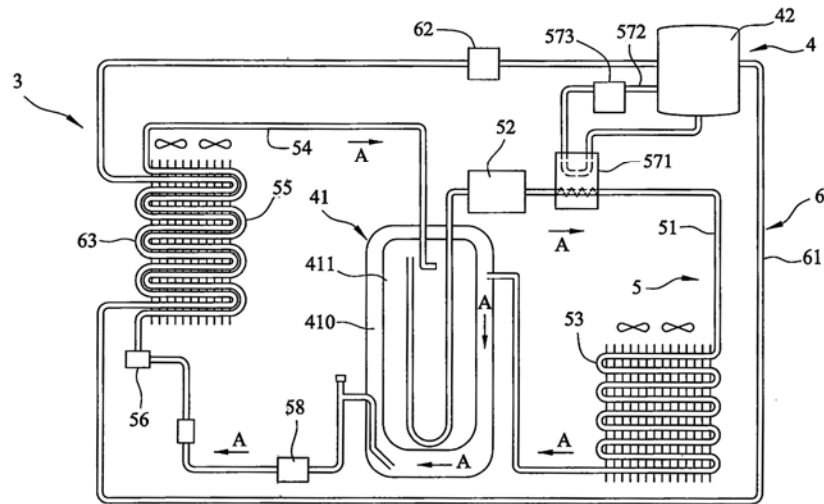
No. 1-3, Songpu Rd., Niasong Dist., Kaohsiung City, Taiwan

(72) Chun-Shen FANG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG LÀM LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm lạnh bao gồm bộ phận trao đổi nhiệt (4) bao gồm bộ phận tách khí-lỏng (41) có buồng thứ nhất (410) và buồng thứ hai (411), bộ phận tái chế môi chất lạnh (5) bao gồm ống dẫn môi chất lạnh thứ nhất (51) có hai đầu được nối tương ứng với các buồng thứ nhất và thứ hai (410, 411), ống dẫn môi chất lạnh thứ hai (54) có hai đầu được nối tương ứng với các buồng thứ nhất và thứ hai (410, 411), và giàn bay hơi (55) được nối với ống dẫn môi chất lạnh thứ hai (54), và bộ phận giải đông (6) bao gồm đường ống chống đông (61) được bố trí để dẫn dung dịch chống đông, bơm (62) được bố trí để bơm dòng dung dịch chống đông trong đường ống chống đông (61), và bộ xả đá (63) được bố trí bên cạnh giàn bay hơi (55), và được bố trí để giải đông giàn bay hơi (55).



(11) **55908**

(21) 1-2017-00686

(51)⁷ **F28F 17/00**

(22) 24.02.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105212920

25.08.2016 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.02.2017

(71) DUNG SHIN REFRIGERATION CO., LTD. (TW)

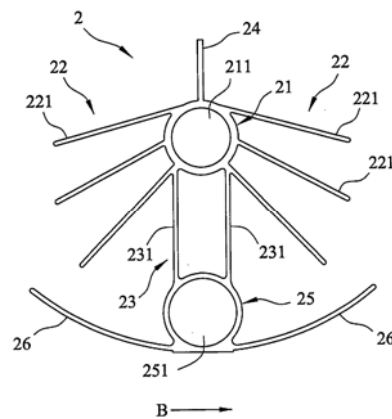
No. 1-3, Songpu Rd., Niasong Dist., Kaohsiung City, Taiwan

(72) Chun-Shen FANG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐƯỜNG ỐNG LÀM LẠNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đường ống làm lạnh (2) bao gồm đường ống thứ nhất (21) xác định đường thông thứ nhất (211), hai bộ phận làm lạnh (22) được nối tương ứng với các phía đối diện của đường ống thứ nhất (21), bộ phận kéo dài (23) kéo dài từ đường ống thứ nhất (21), đường ống thứ hai (25) được nối với bộ phận kéo dài (23) và xác định đường thông thứ hai (251), và hai tấm hứng (26) kéo dài từ các phía đối diện của đường ống thứ hai (25). Mỗi bộ phận làm lạnh (22) bao gồm các tấm làm lạnh (221). Hai tấm hứng (26) nằm bên dưới các bộ phận làm lạnh (22) để hứng nước tan đá. Các bộ phận được đề cập ở trên của thiết bị đường ống làm lạnh (2) được đúc liền khối.



(11) **55909**

(21) 1-2017-00758

(51)⁷ **H02B 7/00**

(22) 01.03.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.03.2017

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)**

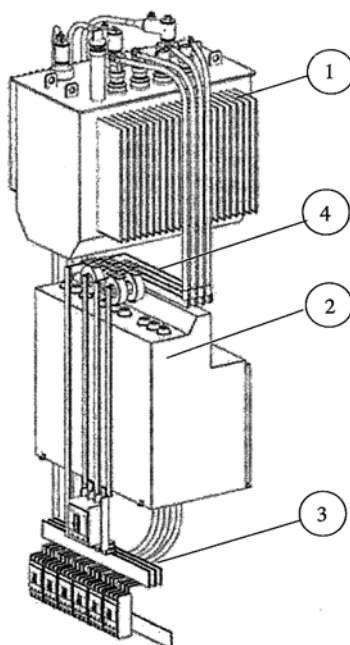
Số 6 ngõ 226 đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) **Bùi Quang Thịnh (VN)**

(54) **TRẠM BIẾN ÁP CÓ LẮP GIÁ THAO TÁC, TẮM CHE MÁY BIẾN ÁP, MÁNG THU DẦU VÀ BỂ THU GOM DẦU KHI XẢY RA SỰ CỐ**

(57) Giải pháp đề xuất trạm biến áp hợp bộ kiểu đứng là một kiểu trạm bao gồm một khối thống nhất bao gồm máy biến áp (1) để biến đổi điện áp, có cánh tản nhiệt để hở, có chụp cực máy biến áp (5). Trong đó, máy biến áp (1) được đặt trên tấm ngăn (9) và khung trụ đỡ (7). Tủ hạ áp được chia làm 2 phần rõ rệt, một là ngăn thiết bị hạ áp (3) lắp đặt thiết bị đóng cắt, một là ngăn đo đếm (4) (còn gọi là ngăn chống tổn thất điện năng) lắp đặt các thiết bị đo đếm điện năng của TBA. Hai ngăn của tủ hạ áp và tủ trung áp được bố trí trong ba khoảng không gian phù hợp trong TBA tận dụng tối ưu khoảng không gian trong khung trụ đỡ MBA. Do tận dụng được các khoảng không gian bố trí nên đã tạo ra sự khác biệt cơ bản là giảm được kích thước của TBA.

Khung trụ đỡ được lắp đặt trên bệ xây bê tông cốt thép trên mặt đất. Đường cáp trung áp (đầu vào) và cáp hạ áp (đầu ra) đều được bố trí trong khoảng không gian của khung trụ đỡ máy (7) và bệ trạm biến áp.



1-Máy biến áp

2-Tủ trung áp

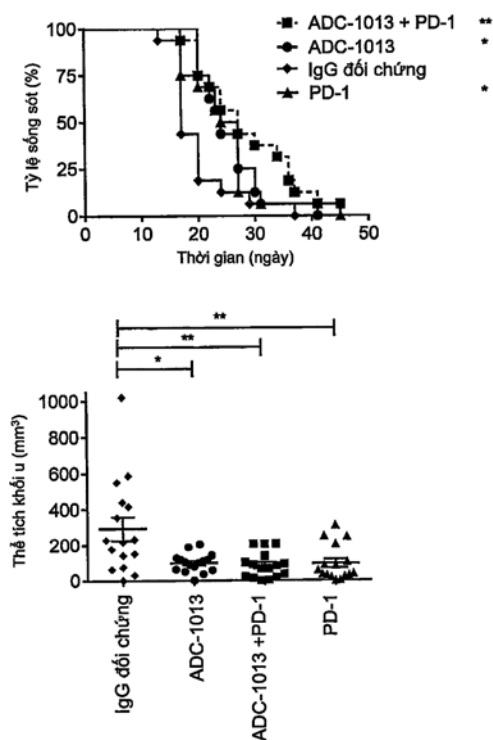
3-Tủ hạ áp (ngăn thiết bị)

4-Tủ hạ áp (ngăn đo đếm điện năng)

- (11) **55910**
 (21) 1-2017-00850 (51)⁷ **A61P 35/00**, A61K 39/00, C07K 16/28
 (22) 12.08.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2015/068598 12.08.2015 (87) WO2016/023960 18.02.2016
 (30) 1414270.7 12.08.2014 GB
 1422614.6 18.12.2014 GB
 1507541.9 01.05.2015 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.01.2018

- (71) ALLIGATOR BIOSCIENCE AB (SE)
 Medicon Village, SE-223 81 Lund (SE)
 (72) ELLMARK, Peter (SE), NORLEN, Per (SE), VEITONMAKI, Niina (SE)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **DƯỢC PHẨM VÀ KIT CHỨA KHÁNG THỂ LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI CD40 DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ KHỐI U RẮN**
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể hoặc đoạn liên kết kháng nguyên của nó liên kết đặc hiệu với CD40 dùng để điều trị khối u rắn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và kit chứa kháng thể này.



(11) **55911**

(21) 1-2017-00882

(51)⁷ **H02J 7/00**

(22) 01.06.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/CN2015/080490

01.06.2015

(87) WO2016/192007

08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.01.2018

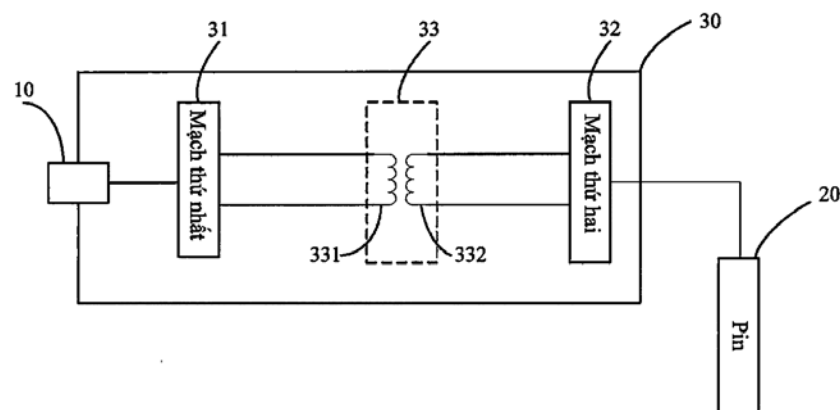
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
NO. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong, P.R.China

(72) ZHANG, Jiali (CN)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) MẠCH NẠP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất mạch nạp và thiết bị đầu cuối di động. Mạch nạp được mắc giữa giao tiếp nạp và pin của thiết bị đầu cuối di động. Mạch nạp bao gồm mạch thứ nhất, phần tử khớp nối từ, và mạch thứ hai được mắc nối tiếp giữa giao tiếp nạp và pin. Theo các phương án của sáng chế, dòng DC của mạch nạp được tách bởi phần tử khớp nối từ. Có thể nói, không có dòng một chiều trong mạch nạp. Dòng DC từ giao tiếp nạp sẽ không thể đi trực tiếp vào mạch thứ hai và pin khi mạch thứ nhất hỏng, bởi vậy, độ chính xác của mạch nạp được cải thiện.



(11) **55912**

(21) 1-2017-00883

(51)⁷ **H02J 7/00**

(22) 01.06.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/CN2015/080499

01.06.2015

(87) WO2016/192010

08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.01.2018

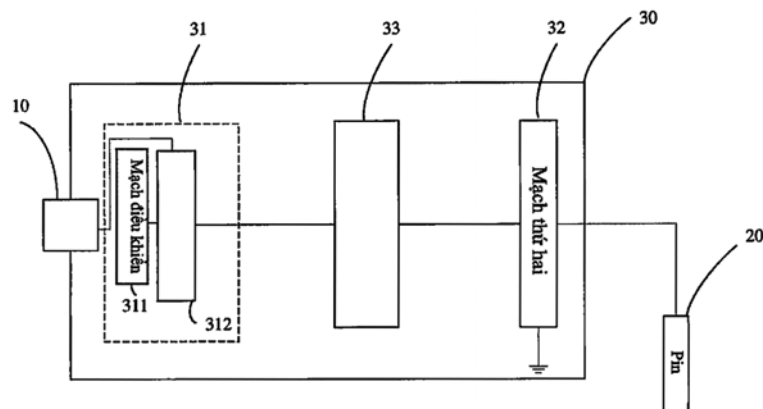
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
NO. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong, P.R.China

(72) ZHANG, Jiali (CN)

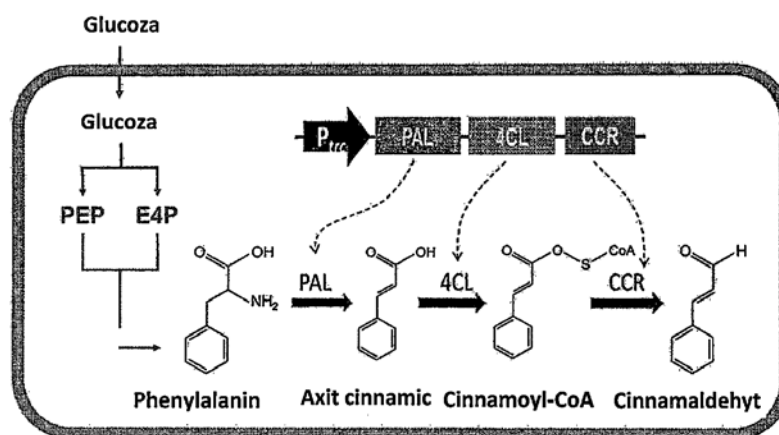
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) MẠCH NẠP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG

(57) Sáng chế đề xuất mạch nạp và thiết bị đầu cuối di động. Mạch nạp được mắc giữa giao tiếp nạp và pin của thiết bị đầu cuối di động. Mạch nạp bao gồm mạch thứ nhất, phần tử khớp nối điện dung, và mạch thứ hai mắc nối tiếp giữa giao tiếp nạp và pin. Phần tử kết nối điện dung ngắt dòng một chiều (DC) của mạch nạp. Theo các phương án của sáng chế, dòng DC của mạch nạp được tách bởi phần tử khớp nối điện dung. Có thể nói, không có dòng một chiều trong mạch nạp. Dòng DC từ giao tiếp nạp sẽ không thể đi trực tiếp vào mạch thứ hai và pin khi mạch thứ nhất hỏng, bởi vậy, độ chính xác của mạch nạp được cải thiện.



- (11) **55913**
- (21) 1-2017-00982 (51)⁷ **C12N 15/63**, 9/88, 15/70, 9/00, 9/02, C12P 7/24
- (22) 13.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/005085 13.05.2016 (87) WO2016/0182386 17.11.2016
- (30) 10-2015-0067557 14.05.2015 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.03.2017
- (71) INTELLIGENT SYNTHETIC BIOLOGY CENTER (KR)
401ho, 291, Daehak-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34141, Republic of Korea
- (72) JEONG, Ki Jun (KR), KIM, Sun Chang (KR), BANG, Hyun Bae (KR), LEE, Yoon Hyeok (KR), JUNG, Suk Chae (KR)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) CATXET BIỂU HIỆN GEN SINH TỔNG HỢP CINNAMALDEHYT, VECTƠ CHỨA CATXET, THỂ BIẾN NẠP CHỨA VECTƠ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CINNAMALDEHYT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THỂ BIẾN NẠP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến catxet biểu hiện gen sinh tổng hợp cinnamaldehyt, vectơ chứa catxet, thể biến nạp chứa vectơ và phương pháp sản xuất cinnamaldehyt bằng cách sử dụng thể biến nạp này.



(11) **55914**

(21) 1-2017-01108

(51)⁷ **A23L 1/00**, 1/48, 33/00

(22) 27.03.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.03.2017

(75) **NGÔ ĐẠI NGHIỆP (VN)**

41/40/7/3 Đường Cầu Xây, KP 5, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **YẾN SÀO DẠNG KHÔ SỬ DỤNG NGAY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm yến sào dạng khô sử dụng ngay và phương pháp chế biến sản phẩm này với mục đích nhằm tạo ra yến sào dạng khô sử dụng ngay, tiện lợi, bảo quản dễ dàng mà không cần sử dụng hóa chất, có tỷ trọng yến sào cao hơn. Phương pháp này bao gồm các bước:

Bước 1: đun hỗn hợp tổ yến (A) với các phụ liệu (P1) bằng thiết bị đun (B);

Bước 2: làm mát hỗn hợp (SP1) bằng thiết bị làm mát (C);

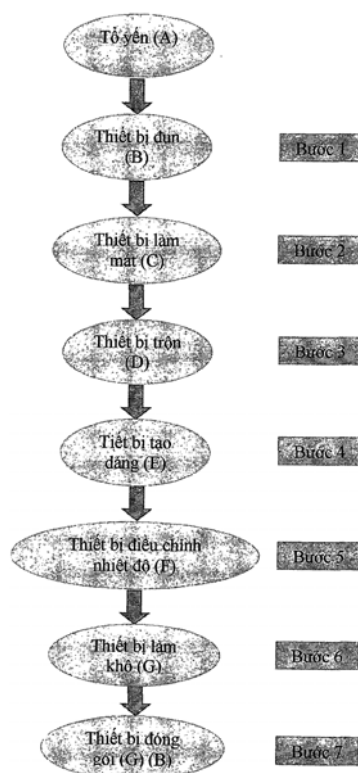
Bước 3: trộn hỗn hợp gồm hỗn hợp (SP1) đã được làm mát với các phụ liệu (P2) bằng thiết bị trộn (D);

Bước 4: định lượng sản phẩm thu được sau khi trộn (SP2) và tiến hành tạo dáng cho sản phẩm theo nhu cầu sử dụng bằng thiết bị tạo dáng (E);

Bước 5: xử lý nhiệt độ sản phẩm thu được sau khi được tạo dáng (SP3) để đạt mức nhiệt độ tiêu chuẩn bằng thiết bị điều chỉnh nhiệt độ (F);

Bước 6: làm khô sản phẩm thu được sau khi được điều chỉnh nhiệt độ (SP4) bằng thiết bị làm khô (G);

Bước 7: đóng gói sản phẩm yến sào dạng khô sử dụng ngay đã đạt tiêu chuẩn (SP) bằng thiết bị đóng gói (H).



(11) **55915**

(21) 1-2017-01261

(51)⁷ **G05B 19/042**, G06F 3/01, G02B 27/01

(22) 05.09.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/EP2015/070306 05.09.2015

(87) WO2016/034732 10.03.2016

(30) 10 2014 217 843.6 05.09.2014

DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.02.2018

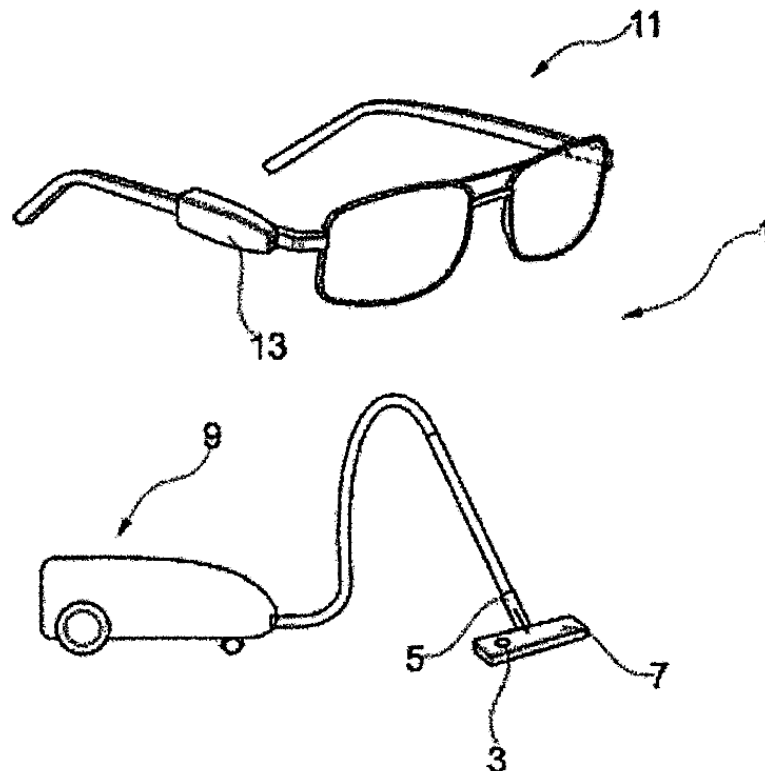
(75) CUDZILO, MARTIN (DE)

Elefantengasse 4, 60313 Frankfurt a. M., Germany

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HỖ TRỢ THIẾT BỊ LÀM SẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hỗ trợ thiết bị làm sạch, thiết bị này dễ tháo, dễ kết nối hoặc được kết nối với thiết bị làm sạch, trong đó thiết bị này bao gồm ít nhất một phương tiện cảm biến để ghi lại vị trí của ít nhất một diện tích làm sạch của thiết bị làm sạch, diện tích này có thể hoặc được sử dụng để làm sạch, ít nhất một thiết bị hiển thị và ít nhất một bộ xử lý dữ liệu để tương tác hoặc có thể được tạo ra để tương tác chức năng với thiết bị hiển thị và với ít nhất một phương tiện cảm biến, trong đó thiết bị xử lý dữ liệu được cấu hình và được làm thích ứng để hiển thị ít nhất một kết quả của ít nhất một bề mặt cần được làm sạch bằng ít nhất một màu thứ nhất hoặc không màu và dựa vào sự thay đổi vị trí được ghi của ít nhất diện tích làm sạch của thiết bị làm sạch để hiển thị bề mặt cần được làm sạch bằng ít nhất một màu thứ hai hoặc mà không cần chồng màu.



(11) **55916**

(21) 1-2017-01303

(51)⁷ **B62D 55/088**, B65D 55/24

(22) 07.04.2017

(43) 26.02.2018

(30) 201610625245.2 30.07.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.04.2017

(71) ZHEJIANG YUAN CHUANG RUBBER TRACK CO., LTD. (CN)

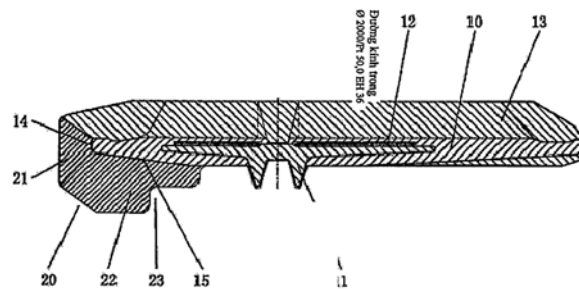
No. 608, West District Avenue, Haiyou Street, Sanmen County, Zhejiang, China

(72) WANG, Wenjie (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) BÁNH XÍCH CAO SU CÓ KẾT CẤU CẠO CHO XE CỘ

(57) Sáng chế đề cập đến bánh xích cao su (36a), cụ thể là bánh xích cao su (36a) có kết cấu cạo cho xe cộ. Răng sắt (11) được cấy dọc theo chiều dài của đai cao su đàn hồi hình khuyên (10) theo bước răng của bánh dẫn động (39). Những dây bó thép hình khuyên (12) được quấn bên ngoài răng sắt (11). Các ta lông hoặc răng ngầm (13) được cung cấp trên mặt ngoài của đai cao su đàn hồi hình khuyên (10), ở cùng bước như những răng sắt (11). Răng sắt (11) tại một hoặc nhiều chốt trên mặt trong của đai cao su đàn hồi ở phía trên bánh xe được cung cấp với một khay cạo (20). Sáng chế có ưu điểm là có kết cấu đơn giản, chi phí sản xuất thấp và tính thực tế cao. Trong khi di chuyển dưới điều kiện bùn, đất, cỏ dại, rơm rạ và các thứ tương tự bị bắn lên phần trên của khung xe (30) được làm sạch và được cạo một cách tự động. Bánh xích cao su với kết cấu như vậy chủ yếu áp dụng cho các loại xe bánh xích cao su hoạt động trong điều kiện rất phức tạp như ngoài trời bùn lầy, cánh đồng và nơi hoang dã.



- (11) **55917**
 (21) 1-2017-01354 (51)⁷ **A61F 13/15**, A61L 15/16
 (22) 29.07.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/072411 29.07.2016 (87) WO2017/061165 A1 13.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2017

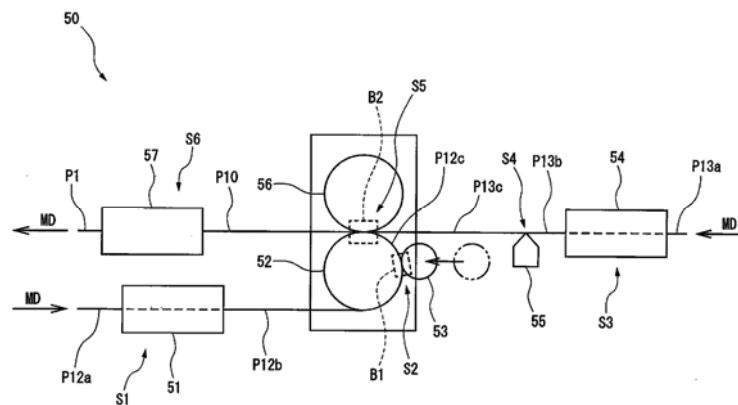
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KAWAMORI, Ryota (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Tấm composit bao gồm tấm thứ nhất trong đó nhiều phần nhô được tạo ra và tấm thứ hai được tạo lớp trên tấm thứ nhất, được sử dụng làm vật dụng thẩm hút (1). Phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút bao gồm bước hồi phục khối của tấm thứ nhất (P12) bằng xử lý nhiệt, bước cấp tấm thứ nhất được xử lý nhiệt đến vùng (B1) của cuộn thứ nhất (52) mà được ăn khớp lẫn nhau với cuộn thứ hai (53), để tạo ra nhiều phần nhô trên bề mặt này của tấm thứ nhất mà tiếp xúc cuộn thứ nhất, và tạo ra nhiều phần hốc trên bề mặt kia của tấm thứ nhất mà tiếp xúc cuộn thứ hai, và bước gồm, trong khi giữ bề mặt này của tấm thứ nhất tiếp xúc với cuộn thứ nhất, nới bề mặt kia của tấm thứ nhất mà được phân cách khỏi cuộn thứ hai và có hình dạng gồm nhiều phần hốc được giãn ra đến bề mặt này của tấm thứ hai (P13), để các phần bên trong của các phần nhô là rắn, để tạo ra tấm composit (P10). Các phần nối giữa tấm thứ nhất và tấm thứ hai xếp chồng với các vùng tương ứng tương ứng với các phần nhô theo hướng chiều dày.



(11) **55918**

(21) 1-2017-01365

(51)⁷ **A61F 13/15**, 13/391, 13/494,
13/110

(22) 22.12.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/088550

22.12.2016

(87) WO2017/065320 A1 20.04.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.04.2017

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

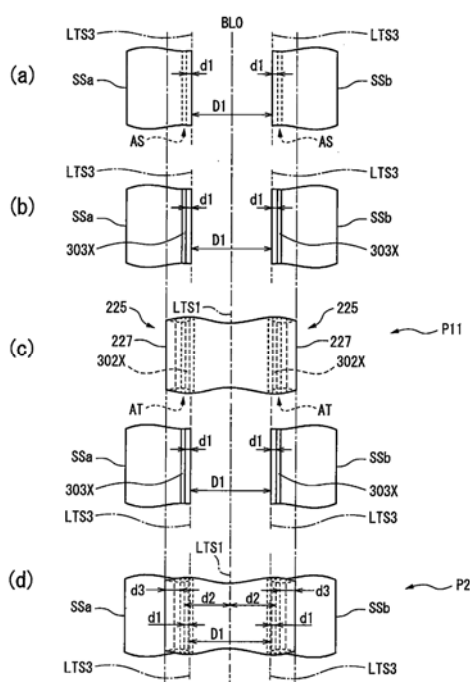
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) SUZUKI, Yuichi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẤM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng thấm hút mà bao gồm các chi tiết cánh ở cả hai phía của tấm trên. Phương pháp này giúp giảm thiểu các vấn đề sinh ra khi kết nối các phần mép của tấm trên và cả hai phần mép của từng cặp các tấm bên. Phương pháp này bao gồm: bước định vị tấm bên liên tục (SSa, SSb) trên cơ sở của các mép bên phía trong (LTS3, LTSe) đối diện với nhau của tấm bên liên tục; bước định vị tấm trên liên tục (P11) trên cơ sở của phần tâm (LTS1) của tấm trên liên tục; bước tạo thành các phần bám dính thứ nhất (303X, 303X), các vùng tấm bên (AS, AS) hoặc các vùng tấm trên (AT, AT), sao cho, khi tấm bên liên tục và tấm trên liên tục được kết nối, các vùng tấm bên và các vùng tấm trên được kết nối thông qua các phần bám dính thứ nhất; và bước kết nối các vùng tấm trên vào các vùng tấm bên bằng các phần bám dính thứ nhất, để tạo thành các phần mở rộng (225, 225) kéo dài hơn nữa về cả hai phía ngoài so với các phần bám dính thứ nhất của tấm trên liên tục.



(11) **55919**

(21) 1-2017-01477

(51)⁷ **D02G 3/04**

(22) 21.04.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0099365 04.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.04.2017

(71) TAE KWANG INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)

310, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04616, Republic of Korea

(72) HEO, Kwang Young (KR), YEO, Jung Sik (KR), PARK, In Gon (KR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI SIROFIL

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sợi sirofil bằng cách kép sợi thô và tơ, sợi thô này được tạo ra từ xơ ngắn.

(11) **55920**

(21) 1-2017-01494

(51)⁷ **B65D 47/32**

(22) 21.04.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0100465 08.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.04.2017

(71) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)

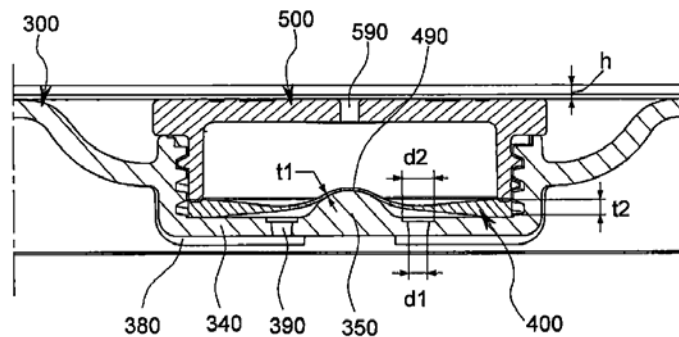
104, Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31541 Republic of Korea

(72) KIM, Sun Wook (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỘP ĐỰNG THỰC PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp đựng thực phẩm. Theo một phương án ví dụ của sáng chế, hộp đựng này bao gồm: thân hộp chính có phần miệng; thân nắp chính để đậy phần miệng của thân hộp chính; phần chứa van được tạo thành trên một vị trí của thân nắp chính được khoét chìm theo chiều hướng về phía thân hộp chính; phần nhô của van nhô từ bề mặt đáy của phần chứa van theo chiều ngược với chiều hướng tới thân hộp chính; lỗ xuyên của phần chứa van được tạo thành trên bề mặt đáy của phần chứa van để nối thông với phần bên trong của thân hộp chính; van lá có tính biến dạng đàn hồi và được bố trí trong phần chứa van và có lỗ van được tạo thành ở vị trí đối diện với phần nhô của van; và nắp van để ép vào rìa van lá sao cho rìa van lá được bịt kín, đậy phần chứa van sao cho một khoảng trống định trước, mà trong đó van lá bị nổ ra trong phần chứa van, được bố trí giữa nắp van và phần chứa van và có lỗ xuyên trên nắp nối thông với khoảng trống định trước.



(11) **55921**

(21) 1-2017-01545

(51)⁷ **F16L 21/00**

(22) 25.04.2017

(43) 26.02.2018

(30) JP2016-163586

24.08.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.05.2017

(71) 1. INOUE SUDARE CO., LTD. (JP)

1014-1, Amano-cho, Kawachinagano-shi, Osaka, Japan

2. HIGASHIO MECH CO., LTD. (JP)

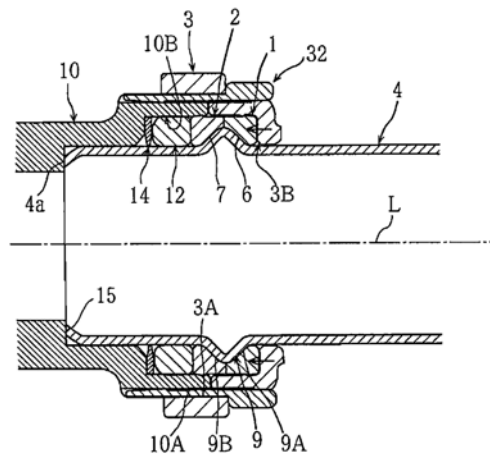
8-22, Kikushi-cho, Kawachinagano-shi, Osaka, Japan

(72) Hiroshi INOUE (JP), Kiyokazu TAKAHASHI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KẾT CẤU KHỚP NỐI ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập tới kết cấu khớp nối ống, khác biệt ở chỗ, kết cấu này có thân chính của khớp nối (10), và vòng giữ-ép (3) được gắn vào thân chính của khớp nối (10), gờ lồi được gia công nhờ biến dạng dẻo (9) nhô ra từ ống kim loại mỏng (4), các mặt nghiêng trong và ngoài của gờ lồi (9) được kẹp bởi thân chính của khớp nối (10) và vòng giữ-ép (3) bằng các vòng kẹp (1) và (2), vòng giữ-ép (3) hãm một đầu của thân chính của khớp nối (10) với việc đóng kín theo hướng dọc trục và chuyển động quay với một góc nhỏ theo hướng kính, và chi tiết gài (32) được bố trí để hãm chuyển động quay của vòng giữ-ép (3).



(11) **55922**

(21) 1-2017-01882

(51)⁷ **E06C 1/12**, 1/383

(22) 19.05.2017

(43) 26.02.2018

(30) 201620463065.4 20.05.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.05.2017

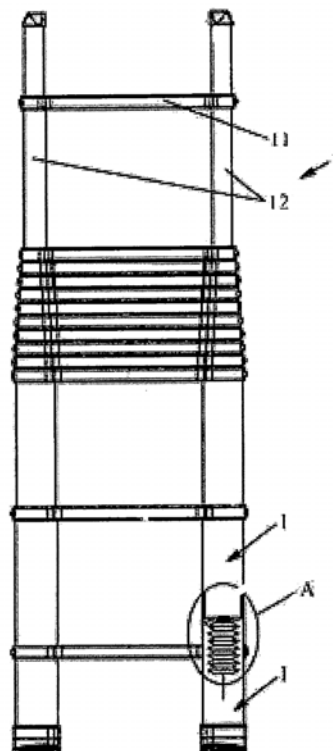
(75) CHEN HAN TSUNG (CN)

No. 5 Industrial Park, Xiegang Town, Dongguan City, Guangdong, P.R.C.

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) THANG LINH HOẠT CÓ ĐỆM HƠI

(57) Sáng chế đề cập đến thang linh hoạt có đặc điểm là các chi tiết (1), thiết bị đệm (2), và thiết bị làm trơn (3), và còn có đặc điểm là mỗi chi tiết (1) bao gồm hai ống bên (12) được cắt ngang bởi bậc thang (11); mỗi chi tiết (1) có một ống bên (12) được siết chặt có thể trượt được với một ống bên (12) của chi tiết liền kề (1), và ống bên (12) khác được siết chặt có thể trượt được với ống bên (12) khác của chi tiết liền kề (1); mỗi thiết bị đệm (2) được bố trí ở giữa các ống bên (12) của hai chi tiết liền kề (1) cùng phía và bao gồm đệm hơi (21) có phần mở (22) ở một đầu; mỗi thiết bị làm trơn (3) bao gồm van (31) có lỗ xuyên (311), bộ phận giới hạn (32), và dây kéo (33).



(11) **55923**

(21) 1-2017-01884

(51)⁷ **H02P 8/00**, 25/06

(22) 19.05.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0102512 11.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.05.2017

(71) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)**

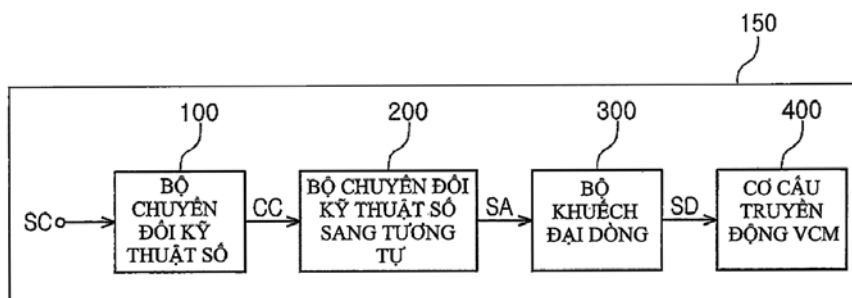
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743

(72) Chang Jae HEO (KR)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ DẪN ĐỘNG CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG CHO ĐỘNG CƠ CUỘN DÂY DI ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẪN ĐỘNG CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG ĐỘNG CƠ CUỘN DÂY DI ĐỘNG**

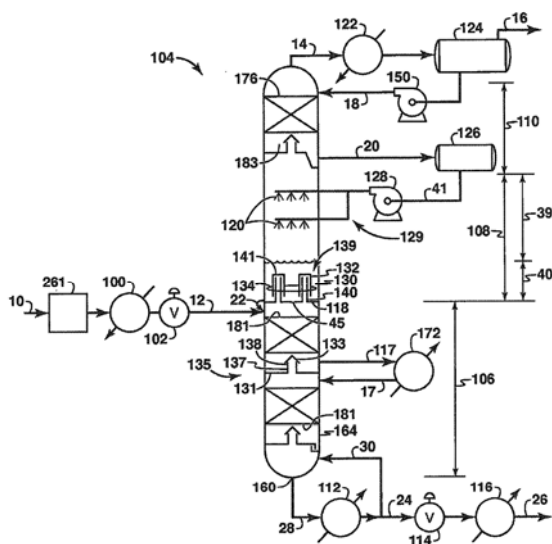
(57) Sáng chế đề cập đến bộ dẫn động cơ cấu truyền động cho động cơ cuộn dây di động và phương pháp dẫn động cơ cấu truyền động động cơ cuộn dây di động. Bộ dẫn động cơ cấu truyền động của động cơ cuộn dây di động (voice coil motor - VCM) gồm có bộ chuyển đổi kỹ thuật số được tạo kết cấu để chuyển đổi mã điều khiển dẫn động VCM thành nhiều mã chuyển đổi gồm có ít nhất mã chuyển đổi thứ nhất đến thứ n, trong khoảng thời gian định trước, bộ chuyển đổi kỹ thuật số sang tương tự được tạo kết cấu để lần lượt tạo ra tín hiệu tương tự theo từng mã chuyển đổi trong số nhiều mã chuyển đổi trong thời gian định trước để vận hành cơ cấu truyền động VCM tới vị trí đích, và bộ khuếch đại dòng được tạo kết cấu để khuếch đại tín hiệu tương tự để tạo ra tín hiệu dẫn động và cung cấp tín hiệu dẫn động đến cơ cấu truyền động VCM, trong đó việc tạo ra lần lượt của tín hiệu tương tự gồm có việc tăng mức tín hiệu tương tự trong việc đáp ứng một mã trong số các mã chuyển đổi và việc giảm mức tín hiệu tương tự trong việc đáp ứng một mã khác trong số các mã chuyển đổi.



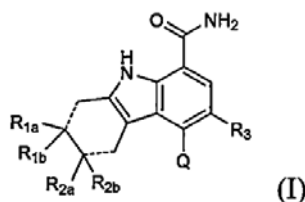
- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|------------------|------------|
| (11) | 55924 | | | | |
| (21) | 1-2017-01886 | | (51) ⁷ | F25J 3/02 | |
| (22) | 18.11.2015 | | (43) | 26.02.2018 | |
| (86) | PCT/US2015/061338 | 18.11.2015 | (87) | WO2016/109043 | 07.07.2016 |
| (30) | 62/097,933 | 30.12.2014 | US | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.05.2017

- (71) EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)
22777 Springwoods Village Parkway (EMHC-E2.4A.296), Spring, TX 77389, United States of America
- (72) URBANSKI, Nicholas, F. (US), CASSIMERE, Brandon (US), DENTON, Robert, D. (US), PON, Wayne, S. (CA)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG THÁP CHUNG CẤT LẠNH SÂU, PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÁCH CÁC KHÍ AXIT VÀ HỆ THỐNG ĐĨA ĐỂ SỬ DỤNG TRONG THÁP CHUNG CẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tháp chưng cất lạnh sâu, phương pháp phân tách các khí axit trong tháp chưng cất lạnh sâu và hệ thống đĩa để sử dụng trong tháp chưng cất này. Hệ thống tháp chưng cất lạnh sâu (104, 204) được kết hợp với bộ đĩa gom được bố trí dưới vùng hỗn hợp huyền phù đặc và trên vùng chưng cất phía dưới, trong đó bộ đĩa gom bao gồm sàn ở đầu phía dưới của vùng hỗn hợp huyền phù đặc, và trong đó sàn bao gồm ít nhất một ống hơi đứng được kết cấu để chuyển hơi từ vùng chưng cất phía dưới vào vùng hỗn hợp huyền phù đặc, trong đó ống hơi đứng bao gồm khu vực truyền nhiệt về cơ bản thẳng đứng được kết cấu để chuyển hơi về cơ bản đi lên trên xuyên qua vùng hỗn hợp huyền phù đặc, và khu vực cửa xả hơi bao gồm ít nhất một cửa xả hơi, trong đó khu vực cửa xả hơi ở phía dưới khu vực truyền nhiệt.

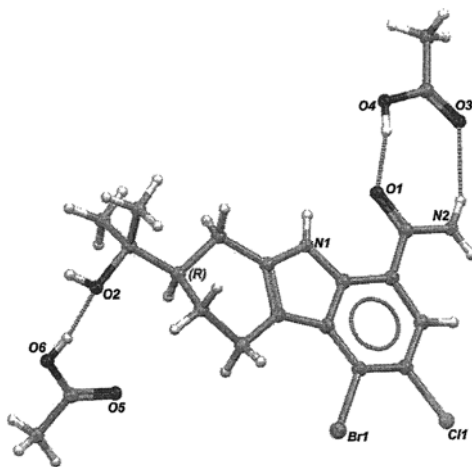


- (11) **55925**
- (21) 1-2017-01890 (51)⁷ **C07D 401/04**, 403/04, 471/04, 209/88, A61K 31/403, A61P 29/00, 37/00
- (22) 23.10.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2015/057077 23.10.2015 (87) WO2016/065236 28.04.2016
- (30) 62/068,234 24.10.2014 US
- (71) BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America
- (72) AHMAD, Saleem (US), BATT, Douglas G. (US), LIU, Qingjie (US), MACOR, John E. (US), TINO, Joseph A. (US), WATTERSON, Scott Hunter (US), NAIR, Satheesh Kesavan (IN), MAISHAL, Tarun Kumar (IN)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT BA VÒNG CÓ TÁC DỤNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I);

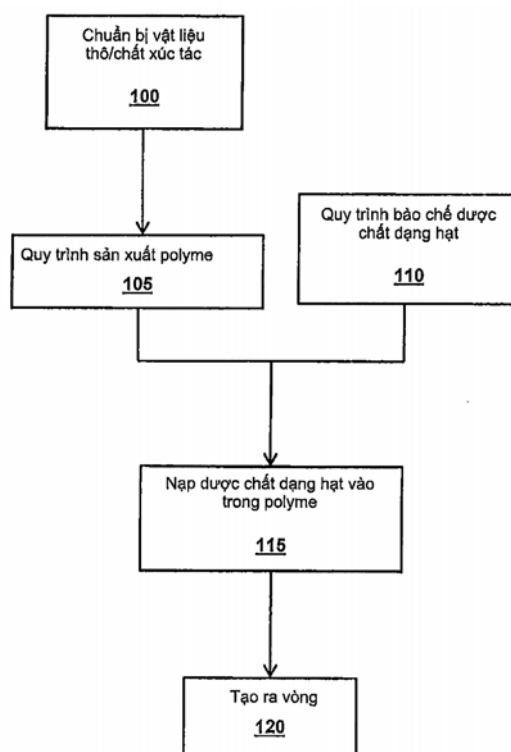


hoặc muối của nó, trong đó Q, R_{1a}, R_{1b}, R_{2a}, R_{2b}, R₃, R₄, R_{5a}, R_{5b}, R_{6a}, R_{6c}, R_{7a}, R_{7b}, R_{7c} và R_{7d} là như được xác định trong bản mô tả này.

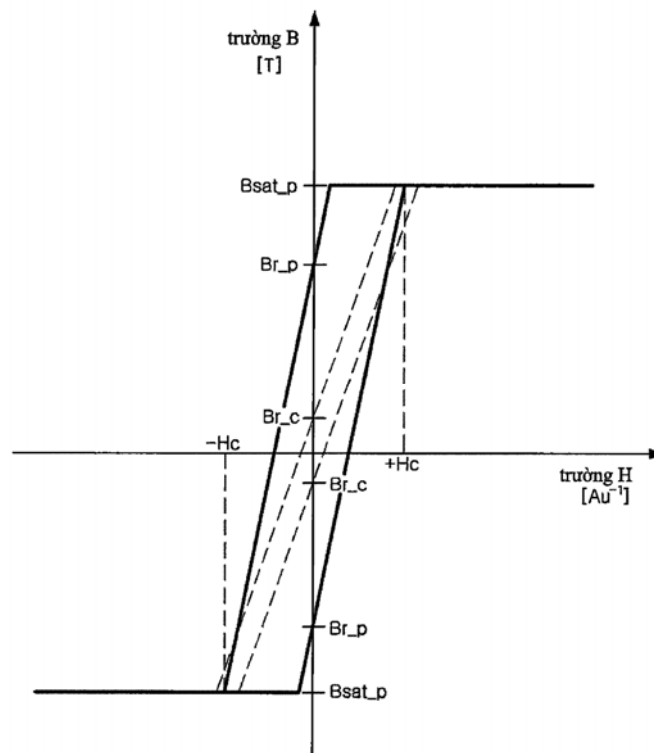
Sáng chế còn đề cập đến chất ức chế tyrosin kinaza của Bruton (Btk), và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất này là hữu ích trong việc điều trị, phòng ngừa, hoặc làm chậm sự tiến triển của các bệnh hoặc rối loạn ở nhiều lĩnh vực điều trị, như bệnh tự miễn và bệnh mạch máu.



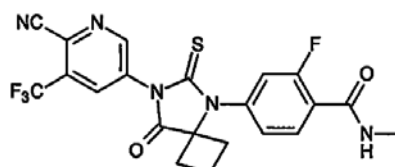
- (11) **55926**
- (21) 1-2017-02126 (51)⁷ **A61K 9/00**, 47/34, 31/00
- (22) 05.11.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2015/075849 05.11.2015 (87) WO2016/071466 A1 12.05.2016
- (30) 14192372.2 07.11.2014 EP
- (71) FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, The Netherlands
- (72) HALLIDAY, Janet (GB), CARR, Denis (GB), ROSS, Alistair (GB), YOUNG, Claire (GB), MCDONALD, Paul (GB), QADIR, Mohammad (GB), COCHRANE, Robert (GB), RABANI, Gouher (GB), ARCE SAEZ, Joan Carles (ES), PETRI, Axel Niclas (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **BỘ DỤNG CỤ-DUỢC CHẤT CHỨA QUINAGOLIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến copolyme khối của polyuretan mà đặc biệt thích hợp để sử dụng trong bộ thiết bị-duợc chất polyme mà tạo ra sự kiểm soát được cải thiện của quá trình giải phóng dược chất. Cụ thể, sáng chế đề xuất bộ thiết bị-duợc chất polyme chứa copolyme khối của polyuretan thu được bằng cách cho phản ứng đồng thời poly(alkylen oxit); hợp chất hai chức; isoxyanat hai chức; và tùy ý, copolyme khối bao gồm khối poly(alkylen oxit); và quinagolit làm dược chất. Bộ thiết bị-duợc chất có thể ứng dụng trong việc điều trị và/hoặc ngăn ngừa bệnh lạc nội mạc tử ung.



- (11) **55927**
- (21) 1-2017-02169 (51)⁷ **G06Q 020/00**
- (22) 08.06.2017 (43) 26.02.2018
- (30) 10-2016-0097346 29.07.2016 KR
10-2016-0143452 31.10.2016 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743
- (72) JANG, Jae Hyuk (KR), KIM, Hee Seung (KR), LEE, Hyun Jung (KR), WON, Jae Sun (KR), CHO, Jung Young (KR), SONG, Yeong Hwan (KR), ROH, Young Seung (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU, VẬT LIỆU TỪ TÍNH ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG THIẾT BỊ NÀY VÀ BỘ TRUYỀN DẪN
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền dẫn dữ liệu, vật liệu từ tính được sử dụng trong thiết bị này và bộ truyền dẫn. Thiết bị để truyền dẫn dữ liệu gồm có cuộn dây truyền dẫn được tạo kết cấu để nhận và truyền dẫn tín hiệu dữ liệu và để tạo ra từ trường, và vật liệu từ tính được lắp trên một bề mặt của cuộn dây truyền dẫn. Tỷ lệ của mật độ từ thông dư và mật độ từ thông bão hòa của vật liệu từ tính theo hướng mà vật liệu được từ hóa là lớn hơn so với hướng mà vật liệu không được từ hóa.

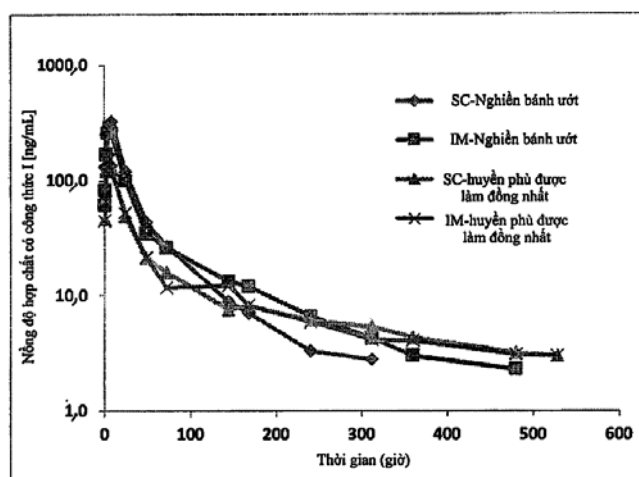


- (11) **55928**
- (21) 1-2017-02178 (51)⁸ **A61K 9/14**, 9/20
- (22) 03.12.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2015/063667 03.12.2015 (87) WO2016/090101 09.06.2016
- (30) 14196591.3 05.12.2014 EP
- (71) ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
12780 El Camino Real, Suite 301, San Diego, California 92130, United States of America
- (72) VERRECK, Geert (BE)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỆ PHÂN TÁN RẮN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM KHÁNG UNG THƯ CHỨA HỆ PHÂN TÁN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất 4-[7-(6-xyano-5-triflormetylpyridin-3-yl)-8-oxo-6-thioxo-5,7-diazaspiro[3.4]oct-5-yl]-2-flo-N-metylbenzamid (ARN-509) có công thức:



mà có thể được sử dụng cho động vật có vú, cụ thể là người, mắc bệnh hoặc tình trạng liên quan đến thụ thể androgen (AR), cụ thể là bệnh ung thư, cụ thể hơn là bệnh ung thư tuyến tiền liệt, bao gồm nhưng không giới hạn ở, bệnh ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn, bệnh ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn di căn, bệnh ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn di căn chưa được điều trị bằng hoá chất, bệnh ung thư tuyến tiền liệt nhạy với hormone tái phát sinh hoá, hoặc bệnh ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn không di căn nguy cơ cao. Theo một phương án, dược phẩm theo sáng chế chứa hệ phân tán rắn chứa ARN- 599 và copolyme poly(met)acrylat. Theo một phương án, hệ phân tán rắn chứa ARN-599 và copolyme poly(met)acrylat có thể thu được, cụ thể là thu được, bằng cách ép đùn nóng chảy hỗn hợp chứa ARN-599 và copolyme poly(met)acrylat và sau đó tùy ý nghiền hỗn hợp được ép đùn nóng chảy nêu trên. Theo một phương án, hệ phân tán rắn chứa ARN-599 và copolyme poly(met)acrylat có thể thu được, cụ thể là thu được, bằng cách sấy phun hỗn hợp chứa ARN-599 và copolyme poly(met)acrylat trong dung môi thích hợp.

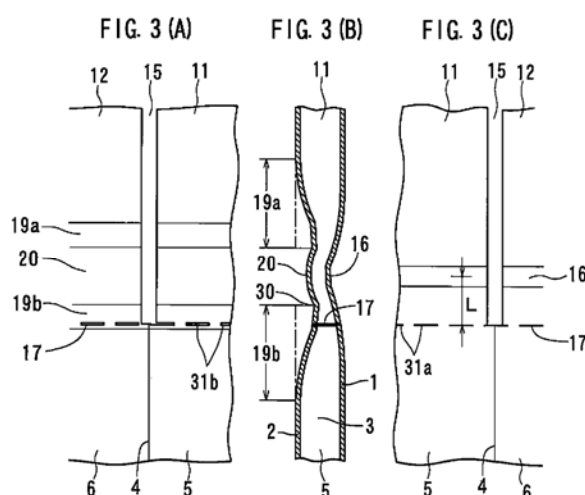
- (11) **55929**
- (21) 1-2017-02188 (51)⁷ **A61K 9/00**, 47/26, 47/32, 31/343, C12N 15/113
- (22) 30.10.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IB2015/058405 30.10.2015 (87) WO2016/075582 A1 19.05.2016
- (30) 62/077,647 10.11.2014 US
- 62/077,980 11.11.2014 US
- 62/092,499 16.12.2014 US
- (71) GlaxoSmithKline Intellectual Property (No.2) Limited (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom
- (72) HONG, Zhi (US), LEIVERS, Martin R. (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DUỐC PHẨM DÙNG NGOÀI ĐƯỜNG TIÊU HOÁ CÓ TÁC DỤNG KÉO DÀI ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM GAN C VÀ KIT CHỨA DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các dược phẩm dùng ngoài đường tiêu hoá có tác dụng kéo dài hữu ích trong điều trị hoặc phòng ngừa hoặc chữa trị các bệnh nhiễm virus, như nhiễm HCV, và các bệnh liên quan do sự nhiễm virus gây ra.



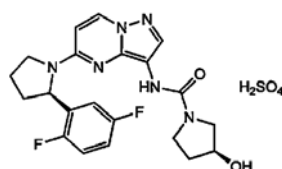
- (11) **55930**
 (21) 1-2017-02247 (51)⁸ **B65D 5/54**, B31B 1/14, 1/25, B65D 5/42
 (22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/064591 17.05.2016 (87) WO/2016/194602 08.12.2016
 (30) 2015-113283 03.06.2015 JP
 2015-234482 01.12.2015 JP
 2016-008010 19.01.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.06.2017

- (71) RENGO CO., LTD. (JP)
 1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, Japan
 (72) YAMADA Taishi (JP), KAJIZUKA Takashi (JP), TONOOKA Hidetoshi (JP), YAMAHARA Eiji (JP), IKEDA Hiromu (JP), FURUTA Taku (JP), ISHIKAWA Atsuo (JP), YASUMOTO Katsuhiko (JP), MOCHIZUKI Satoshi (JP), NISHIKAWA Yoichi (JP), OOTANI Masayoshi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỘP BÌA CỨNG GỌN SÓNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO ĐƯỜNG ĐỤC LỖ ĐỂ ĐỤC LỖ CHO TẮM BÌA CỨNG GỌN SÓNG VÀ THIẾT BỊ TẠO ĐƯỜNG ĐỤC LỖ VÀ CƠ CẤU TẠO ĐƯỜNG ĐỤC LỖ ĐỂ ĐỤC LỖ CHO TẮM BÌA CỨNG GỌN SÓNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến hộp bìa cứng gợn sóng mà trong đó khi các nắp lật được uốn, thì đường đục lỗ, mà theo đó các nắp lật do có thể được tách ra khỏi hộp, ít có khả năng bị đứt. Hộp bìa cứng gợn sóng này bao gồm vách chu vi (41) và các nắp lật trên (11, 12, 13 và 14), và được tạo ra, tại vùng ranh giới giữa vách chu vi (41) và các nắp lật trên (11, 12, 13 và 14) đó, với đường rạch ngược (16) dạng rãnh lõm ở phía bìa lót ngoài (1), và cặp hốc dạng rãnh (19a và 19b) lõm ở phía bìa lót trong (2), và kéo dài song song với nhau để kẹp vùng mà trong đó đường rạch ngược (16) kéo dài. Hộp bìa cứng gợn sóng này còn được tạo ra, tại một hốc (19b) trong số các hốc dạng rãnh nêu trên, với đường đục lỗ (17) mà theo đó các nắp lật trên (11, 12, 13 và 14) có thể được tách ra khỏi vách chu vi (41). Các nắp lật trên (11, 12, 13 và 14) này có thể được uốn theo đường đục lỗ (17) về phía bề mặt trong của vách chu vi (41).



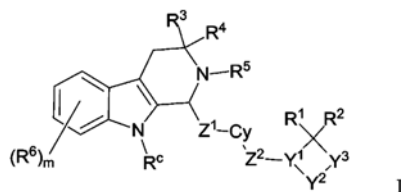
- (11) **55931**
- (21) 1-2017-02254 (51)⁷ **C07D 487/04**, A61K 31/519, A61P 35/00
- (22) 16.11.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2015/060953 16.11.2015 (87) WO2016/077841 19.05.2016
- (30) 62/080,374 16.11.2014 US
- 62/169,545 01.06.2015 US
- (71) ARRAY BIOPHARMA, INC. (US)
3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United States of America
- (72) ARRIGO, Alisha B. (US), JUENGST, Derrick (US), SHAH, Khalid (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) HỢP CHẤT (S)-N-(5-((R)-2-(2,5-DIFLOPHENYL)-PYROLIDIN-1-YL)-PYRAZOL[1,5-A]PYRIMIDIN-3-YL)-3-HYDROXYPYROLIDIN-1-CARBOXAMIT HYDROSULFAT Ở DẠNG TINH THỂ, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất (S)-N-(5-((R)-2-(2,5-diflophenyl)pyrrolidin-1-yl)-pyrazol[1,5-a]pyrimidin-3-yl)-3-hydroxypyrrolidin-1-carboxamit hydrosulfat ở dạng tinh thể (I-HS) có công thức:



I-HS.

Ngoài ra, sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất ở dạng tinh thể này, quy trình bào chế dược phẩm và quy trình điều chế hợp chất ở dạng tinh thể này.

- (11) **55932**
- (21) 1-2017-02279 (51)⁸ **C07D 471/04**, A61K 31/437, A61P 35/00
- (22) 17.12.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2015/080119 17.12.2015 (87) WO2016/097072 23.06.2016
- (30) 62/093,929 18.12.2014 US
- 62/110,998 02.02.2015 US
- 62/142,077 02.04.2015 US
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
- (72) GOODACRE, Simon Charles (GB), LABADIE, Sharada (US), LIANG, Jun (CN), ORTWINE, Daniel Fred (US), RAY, Nicholas Charles (GB), WANG, Xiaojing (US), ZBIEG, Jason (US), ZHANG, Birong (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ ESTROGEN TETRAHYDRO-PYRIDO[3,4-B]INDOL, DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất tetrahydro-pyrido[3,4-b]indol-1 -yl có chức năng hoặc hoạt tính điều biến thụ thể estrogen có cấu trúc như trong Công thức I:



và các chất đồng phân lập thể, các tautome, hoặc các muối dược dụng của chúng, và có các nhóm thế và đặc điểm cấu trúc được mô tả ở đây. Sáng chế cũng đề cập đến các dược phẩm và thuốc chứa các hợp chất có công thức I, cũng như các chất điều biến thụ thể estrogen này, một mình và kết hợp với các chất trị liệu khác, để điều trị các bệnh hoặc tình trạng bệnh được điều chỉnh hoặc phụ thuộc vào thụ thể estrogen.

(11) **55933**

(21) 1-2017-02333

(51)⁷ **A47K 3/022**, 3/06

(22) 02.12.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/MY2015/000102 02.12.2015

(87) WO2016089197 09.06.2016

(30) PI 2014703602 02.12.2014 MY

(71) JOHNSON & NICHOLSON (M) SDN BHD (MY)

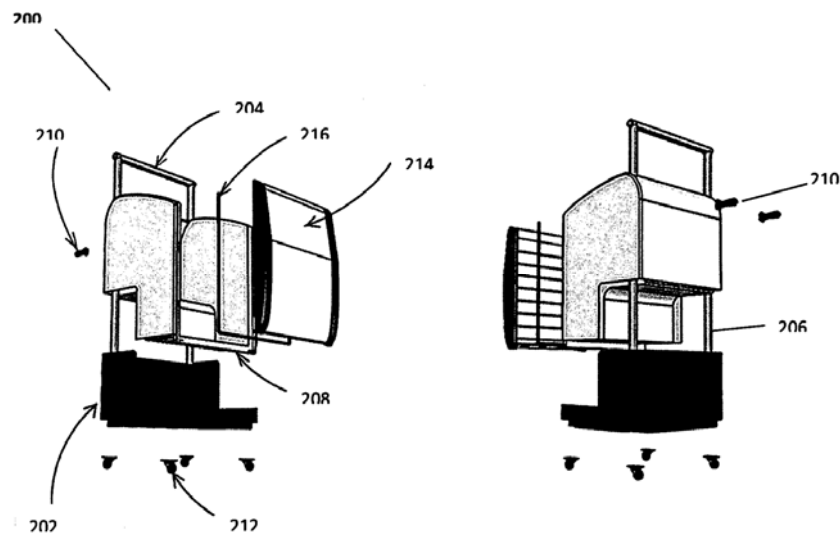
No. 7, Wisma Johnson & Nicholson, Jalan 4/93, Taman Miharja, 55200 Kuala Lumpur, Malaysia

(72) HONG MENG, Alan Chew (MY), YIP, Chew Joon (MY)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ TẮM CÓ HỆ THỐNG TÁI SỬ DỤNG

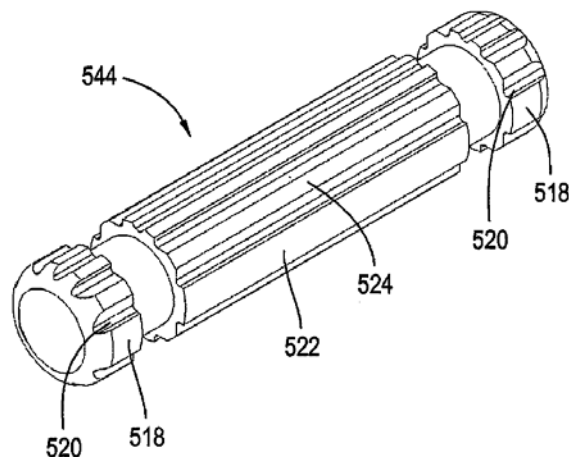
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dùng để tắm (100) bao gồm thân bên dưới (102) gồm có các thành phần động cơ, thân bên trên (108) được lắp trên thân bên dưới (102) này bao gồm khoang kín nước được làm thích ứng để tiếp nhận người dùng trong đó, trong đó các thành phần động cơ trong thân bên dưới (102) được tạo kết cấu để kiểm soát nước trong khoang kín của thân bên trên (108) nhờ tiếp nhận nước trong đó từ bên ngoài và bơm nước vào trong thân bên trên (108).



- (11) **55934**
 (21) 1-2017-02361 (51)⁷ **F16B 12/00**, 12/02, 12/10, 12/22, 12/34, 12/44, A47C 4/02, A47B 47/00
 (22) 13.11.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2015/060595 13.11.2015 (87) WO2016/085676 02.06.2016
 (30) 14/554,638 26.11.2014 US
 (75) CRABTREE, PHILLIP, C., II (US)
 Highway 554, Owensboro, KY 42301 (US)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **ĐỒ NỘI THẤT KHÔNG KHUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ nội thất có bộ phận đồ nội thất đầu tiên có thể kết nối với bộ phận đồ nội thất thứ hai. Bộ phận đồ nội thất đầu tiên có một chốt bao gồm một phần rãnh cạnh một vấu trải dài trên bề mặt của bộ phận đồ dùng đầu tiên. Bộ phận đồ nội thất thứ hai xác định lỗ chốt trong đó lỗ chốt xác định phần khe rãnh được tạo kết cấu để nhận phần rãnh của khóa và phần khe của vấu được định tạo kết cấu để nhấn vào vấu của chốt để giữ lại bộ phận đồ nội thất đầu tiên với đồ nội thất thứ hai thành phần. Phần khe của vấu bao gồm một chỗ ngồi có chốt để lấy vấu của chốt trong một hình thức lắp ráp cuối cùng của bộ phận đồ nội thất đầu tiên và thứ hai. Tùy chọn phần khe vấu bao gồm phần cuối để nhận bụi và mảnh vụn trong lỗ chốt.



(11) 55935

(21) 1-2017-02371

(51)⁷ G01N 21/95

(22) 23.06.2017

(43) 26.02.2018

(30) 2016-149104

29.07.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.06.2017

(71) OMRON CORPORATION (JP)

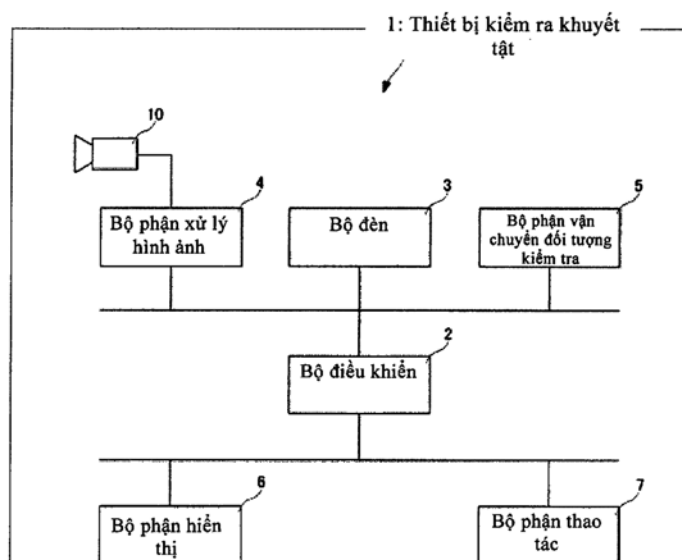
801, Minamifudodo-cho, Horikawahigashiiru, Shiokoji-dori, Shimogyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 600-8530, Japan

(72) MATSUYAMA, Akihisa (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) BỘ ĐÈN, THIẾT BỊ KIỂM TRA KHUYẾT TẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾU ÁNH SÁNG

(57) Sáng chế đề cập đến kỹ thuật có thể kiểm tra khuyết tật về màu sắc và khuyết tật về độ bằng phẳng một cách chính xác cho dù đối tượng kiểm tra có bất thường về độ bóng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến bộ đèn (3) bao gồm các bộ phận chiếu ánh sáng thứ nhất (32), thứ hai (33) và thứ ba (34). Bộ phận chiếu ánh sáng thứ nhất (32) phát ra ánh sáng được chiếu xạ vào đối tượng kiểm tra được đặt tại vị trí kiểm tra từ chiều chiếu ánh sáng thứ. Bộ phận chiếu ánh sáng thứ hai (33) phát ra ánh sáng được chiếu xạ vào đối tượng kiểm tra được đặt tại vị trí kiểm tra từ chiều chiếu thứ hai. Bộ phận chiếu ánh sáng thứ (34) phát ánh sáng được chiếu xạ vào đối tượng kiểm tra được đặt tại vị trí kiểm tra từ chiều chiếu thứ ba. Các chiều chiếu ánh sáng thứ nhất, thứ hai, thứ ba là khác nhau. Các bộ phận chiếu ánh sáng thứ hai (33) và thứ ba (34) phát ra ánh sáng có cùng màu sắc với màu sắc của ánh sáng được chiếu xạ bởi bộ phận chiếu ánh sáng thứ nhất (32). Chiều chiếu ánh sáng thứ nhất là hướng mà trục quang của ánh sáng phản xạ chính diện được chiếu xạ bởi bộ phận chiếu ánh sáng thứ nhất (32) vào đối tượng kiểm tra được điều chỉnh theo trục quang của máy ảnh.



(11) **55936**

(21) 1-2017-02441

(51)⁷ **B62K 011/02**

(22) 28.06.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105211389

28.07.2016

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

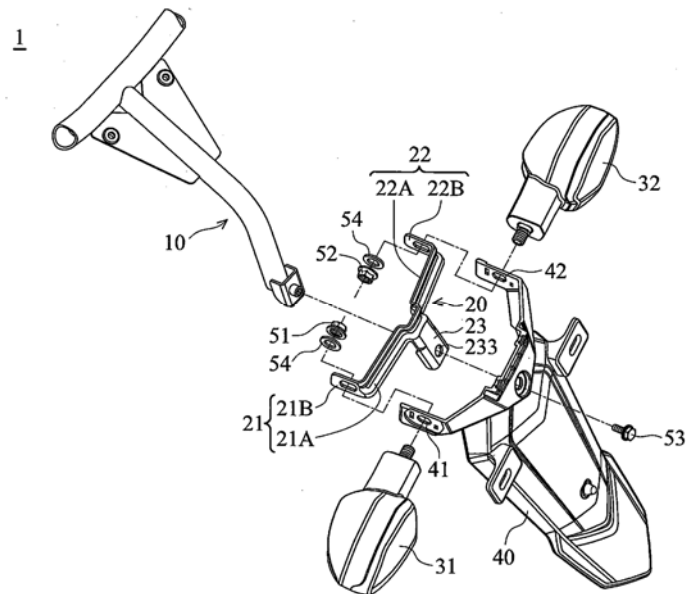
No. 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, TAIWAN

(72) Sung-Kun LIN (TW), Ko-Ming CHEN (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU PHÍA SAU CỦA XE MÔTÔ

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phía sau của xe mô tô. Cơ cấu phía sau của xe mô tô bao gồm khung, khung đỡ, đèn tín hiệu phía sau thứ nhất, đèn tín hiệu phía sau thứ hai, vè xe phía sau và kẹp vè xe. Đèn tín hiệu phía sau thứ nhất được lắp cố định trực tiếp vào khung đỡ. Đèn tín hiệu phía sau thứ hai được lắp cố định trực tiếp vào khung đỡ. Kẹp vè xe đi xuyên qua vè xe phía sau và khung đỡ để lắp cố định vè xe phía sau và khung đỡ với khung.



(11) **55937**

(21) 1-2017-02452

(51)⁷ **A01D 41/12**

(22) 29.06.2017

(43) 26.02.2018

(30) JP2016-147283 27.07.2016 JP

JP2016-226118 21.11.2016 JP

(71) ISEKI & CO., LTD. (JP)

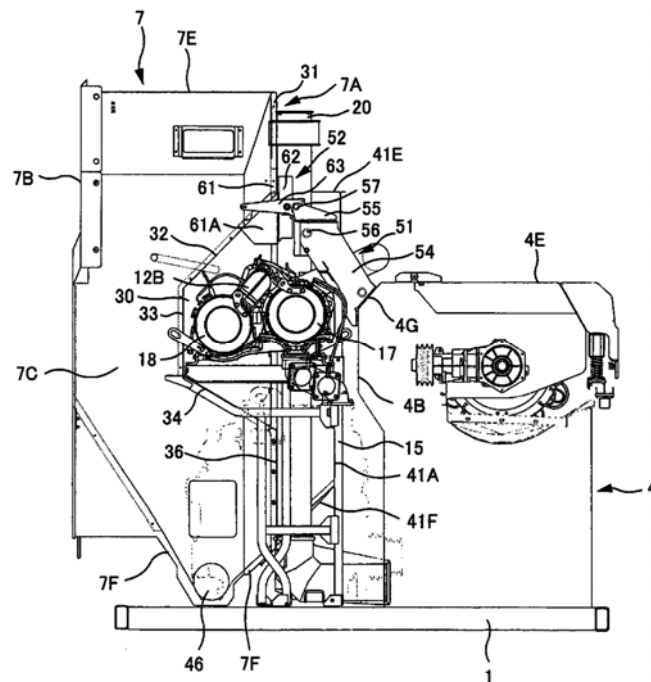
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

(72) Kenichiro Takeuchi (JP), Akifumi Miyamoto (JP), Ikuo Ueka (JP), Atsushi Mizusima (JP), Jiro Yamamoto (JP), Shin Futagami (JP)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp bao gồm thiết bị làm sạch để làm sạch khí xả, được bố trí ở giữa thiết bị đập và thùng chứa hạt, trong đó độ cứng của bộ phận khóa được lắp trên thiết bị đập được tăng cường, và thùng chứa hạt ở vị trí chứa hạt được khóa chắc chắn với thiết bị đập. Máy gặt đập liên hợp bao gồm: hốc (30), được tạo thành ở phần trong tâm theo hướng thẳng đứng của thành phía bên trái (7A) của thùng chứa hạt (7), để chứa ít nhất một phần của thiết bị làm sạch (17, 18) để làm sạch khí xả; bộ phận khóa (51) được lắp ở bên phải của thành phía trên (4E) của thiết bị đập (4), bộ phận khóa (51) được lắp chi tiết khóa (57); chi tiết nối thứ nhất (56), được kéo dài theo hướng trước-sau, để nối bộ phận khóa (51) với ống nâng hạt (20); và chi tiết ăn khớp (63), được lắp trên thành phía bên trái (7A) của thùng chứa hạt (7), để ăn khớp với chi tiết khóa (57).



(11) 55938

(21) 1-2017-02483

(51)⁷ F24F 12/00

(22) 30.06.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.06.2017

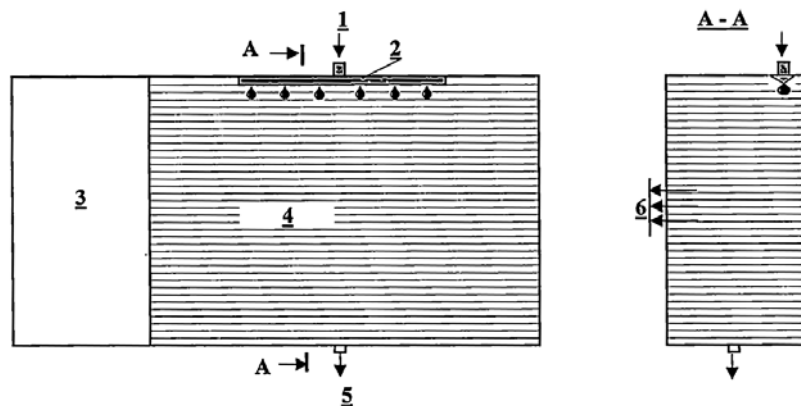
(75) NGUYỄN QUỐC DŨNG (VN)

307/5/18 Bùi Xương Trạch, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(54) HỆ THỐNG LÀM MÁT DÀN NÓNG NHỜ SỬ DỤNG NƯỚC NGUNG TỪ DÀN LẠNH CỦA MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

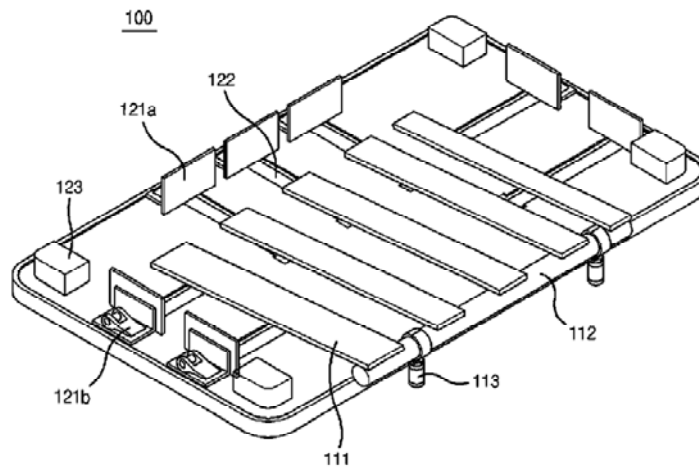
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm mát dàn nóng nhờ sử dụng nước ngưng từ dàn lạnh của máy điều hòa không khí bao gồm: i) Ống dẫn nước ngưng từ dàn lạnh tới dàn nóng và các đầu kết nối; ii) Máng phân phối nước hoặc hộp chứa nước, thiết bị tạo và phun sương vào dàn nóng; iii) Mạch điện để thiết bị tạo và phun sương hoạt động

Nguyên lý hoạt động của hệ thống như sau: nước ngưng từ dàn lạnh được dẫn bằng ống dẫn tới dàn nóng và được đưa vào máng phân phối nước hoặc hộp chứa nước để nhỏ giọt vào dàn nóng hoặc được thiết bị tạo thành các hạt sương và phun vào dàn nóng. Các giọt nước/ hạt sương khi tiếp xúc với dàn nóng sẽ nhận nhiệt của dàn nóng làm tăng nhiệt độ và một phần bốc hơi thành hơi nước, quá trình này sẽ hấp thụ một lượng nhiệt đáng kể làm tăng thêm hiệu quả tỏa nhiệt của dàn nóng.



- (11) **55939**
- (21) 1-2017-02517 (51)⁸ **A61K 31/4184**, 31/4965, 31/498, 31/506, 31/53, A61P 35/00
- (22) 08.12.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2015/078919 08.12.2015 (87) WO2016/091849 16.06.2016
- (30) 14197400.6 11.12.2014 EP
- (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) ELLINGHAUS, Peter (DE), HEROULT, Melanie (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CHẤT ỨC CHẾ PAN FGFR VÀ PHƯƠNG PHÁP IN VITRO XÁC ĐỊNH XEM BỆNH NHÂN MẮC BỆNH UNG THƯ CÓ PHÙ HỢP ĐỂ ĐIỀU TRỊ BẰNG CHẤT ỨC CHẾ PAN FGFR HAY KHÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế pan FGFR để sử dụng trong việc điều trị bệnh ung thư ở đối tượng, trong đó đối tượng là người có tổng mRNA FGFR1, FGFR2 và/hoặc FGFR3 trong mẫu mô khối u được phát hiện là biểu hiện quá mức.

- (11) **55940**
- (21) 1-2017-02580 (51)⁸ **B65D 85/62**, 85/38, 25/02
- (22) 06.07.2017 (43) 26.02.2018
- (30) 10-2016-0102740 12.08.2016 KR
- (71) DONGWOO FINE-CHEM CO., LTD. (KR)
132, Yakchon-ro, Iksan-si, Jeollabuk-do 54631, Republic of Korea
- (72) LEE, Woo Bum (KR), SHIN, Dong Jun (KR)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỘP TẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP TẢI MÀNG QUANG HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hộp tải màng quang học bao gồm đường dẫn tải gồm có phân đở kéo dài theo hướng theo chiều dọc của nó, và mặt phẳng nghiêng, ít nhất một phần diện tích của nó tiếp xúc với phân đở; và hộp bảo quản bao gồm bề mặt đáy và nắp đậy để kết hợp được với bề mặt đáy. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tải màng quang học nhờ sử dụng hộp tải màng quang học này.



(11) **55941**

(21) 1-2017-02588

(51)⁷ **B01D 35/30**

(22) 06.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0105257 19.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.07.2017

(71) WAPION CO., LTD (KR)

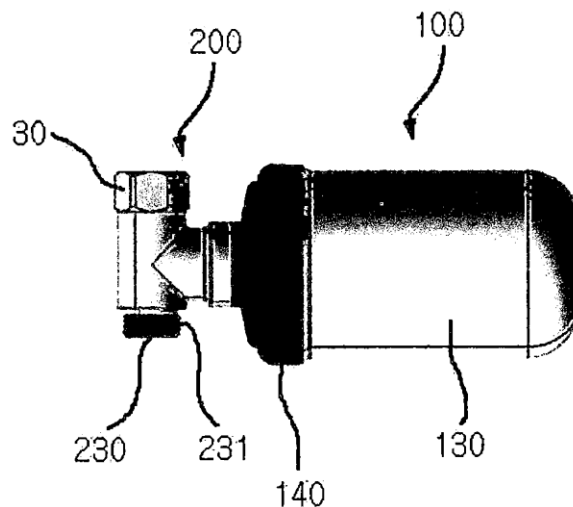
367 Aenggogae-ro, Namdong-gu, Incheon, Korea

(72) NOH EUNG SUK (KR), Kim, Jong Gil (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **BỘ LỌC LÀM SẠCH NƯỚC DÙNG CHO VÒI NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc làm sạch nước dùng cho vòi nước, bao gồm thân bộ lọc (100) có vỏ (130) bộ lọc hình trụ, nắp bộ lọc (140) được ghép với một đầu của vỏ (130) bộ lọc và có phần khóa ren (211) và (231) được tạo thành trên mặt ngoài của nó, bộ lọc sơ cấp (110) được thiết kế ở bên trong vỏ bộ lọc (130) và bộ lọc thứ cấp (120) được thiết kế ở mặt trung tâm của vỏ bộ lọc (130), và bộ tiếp hợp (200) được tạo thành bởi thân hình ống dạng chữ T có lỗ ghép thứ nhất (210) mà được kết nối với vòi nước (10), lỗ ghép thứ hai (220) được kết nối với nắp bộ lọc (140) và lỗ ghép thứ ba (230) được kết nối với ống mềm (20) và cũng có phần khóa ren (211) và (231) được tạo thành bên ngoài mỗi lỗ ghép thứ nhất (210) và lỗ ghép thứ ba (230) và với đai ốc liên kết được vận chặt và phần khóa ren (211) được tạo thành bên trong lỗ ghép thứ hai (220) được vận chặt với phần khóa ren của nắp bộ lọc.



(11) **55942**

(21) 1-2017-02591

(51)⁷ **C11B 9/00**, 9/02, 1/00

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH CHUNG CẮT TINH DẦU THỰC VẬT

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chung cắt tinh dầu thực vật từ các nhóm nguyên liệu khác nhau gồm: nhóm cây thân mềm, thân thảo; nhóm cây lá dầy và dai; và nhóm cây thân gỗ, quả củ. Đối với mỗi nhóm nguyên liệu, quy trình sử dụng áp lực phá vỡ túi tinh dầu, thời gian phá vỡ và thời gian cắt khác nhau.

(11) **55943**

(21) 1-2017-02592

(51)⁷ **C11B 9/02**, A61K 36/00, 36/05

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP THU NHẬN TINH DẦU VÀ CÁC HOẠT CHẤT SINH HỌC TỪ CÂY MÁC MẬT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận tinh dầu và hoạt chất sinh học từ cây óc chó nhờ sử dụng áp lực hơi để phá vỡ túi tinh dầu, thiết bị trích ly có cánh khuấy và thiết bị cô chân không để thu nhận hoạt chất sinh học. Phương pháp này bao gồm các bước: (i) thu nhận tinh dầu óc chó; (ii) trích ly hoạt chất sinh học từ bã sau chưng cất; và (iii) thu nhận hoạt chất sinh học.

(11) **55944**

(21) 1-2017-02593

(51)⁷ **A61K 36/75**

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC UỐNG TỪ CÂY MÁC MẬT VÀ NƯỚC UỐNG THU ĐƯỢC THEO QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất nước uống từ cây mac mật bao gồm các bước: (i) Chuẩn bị nguyên liệu gồm dịch hoạt chất sinh học từ mac mật, dịch quả chanh, đường trắng hoặc đường ăn kiêng và nước tinh khiết; (ii) Điều chế nước uống từ cây mac mật bằng cách phối trộn các thành phần thu được ở bước (i) theo tỷ lệ thích hợp; và (iii) Đóng chai, thanh trùng và bảo quản sản phẩm.

Sáng chế cũng đề cập đến nước uống từ cây mac mật thu được bởi quy trình nêu trên.

(11) **55945**

(21) 1-2017-02594

(51)⁷ **A61K 36/75**

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BÍO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT SIRO MÁC MẬT VÀ SIRO MÁC MẬT THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến siro móc mật bao gồm dịch hoạt chất sinh học từ cây móc mật có hàm lượng 2000g/lít, dịch quả chanh tươi và mật ong rừng. Sản phẩm này là thực phẩm chức năng có tác dụng thanh lọc cơ thể, bổ gan cho người dùng.

Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất siro móc mật có thành phần như trên.

(11) **55946**

(21) 1-2017-02595

(51)⁷ **A23K 1/00**, 1/14

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) **CHẾ PHẨM THẢO DƯỢC ĐỂ BỔ SUNG VÀO THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thảo dược để bổ sung vào thức ăn chăn nuôi có thành phần bao gồm (% trọng lượng):

Bã quả hồi 15 - 30

Bã quả và lá cây mắc mật 46 - 74

Bã vỏ và lá quế 5 - 10

Bã củ gừng 5 - 10

Bã củ nghệ 1 - 4

Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm nêu trên bao gồm các bước: lựa chọn nguyên liệu; phối trộn nguyên liệu và đóng bao và bảo quản.

(11) **55947**

(21) 1-2017-02596

(51)⁷ **A23K 1/00**, 1/14, C12N 1/00

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) THỨC ĂN CHĂN NUÔI VI SINH THẢO DƯỢC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thức ăn chăn nuôi vi sinh thảo dược gồm có 3 thành phần chính: (i) thức ăn chăn nuôi thông thường; (ii) chế phẩm vi sinh cho vật nuôi và (iii) chế phẩm thảo dược cho vật nuôi. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi vi sinh thảo dược nêu trên.

(11) **55948**

(21) 1-2017-02597

(51)⁷ **C11B 9/02**, A23L 1/06, A23F 3/34,
A23L 1/48

(22) 07.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3 ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

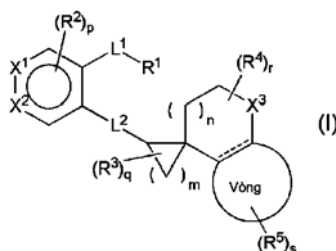
Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ BIẾN CỦ GỪNG

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình khép kín chế biến củ gừng, từ xử lý vỏ, chưng cất thu hồi tinh dầu, và xử lý bã gừng sau chưng cất để làm nguyên liệu cho ngành công nghiệp sản xuất mứt gừng dẻo, trà gừng, nhờ đó, nâng cao được giá trị củ gừng và nâng cao hiệu quả kinh doanh cho người sản xuất.

- (11) **55949**
 (21) 1-2017-02612
- (51)⁸ **C07C 255/63**, A61K 31/277, 31/343, 31/352, 31/381, 31/4025, 31/415, 31/4155, 31/4192, 31/427, 31/4245, 31/437, 31/4406, 31/4433, 31/4439, 31/453, 31/497, 31/501, 31/506, 31/5383, 33/24, 39/395, 45/00, A61P 1/02, 1/04, 1/16, 9/00, 19/00, 21/00, 25/04, 35/00, 37/06, 43/00, C07D 213/56, 231/12, 307/94, 311/96, 405/12, 405/14, 407/12, 409/12, 413/12, 417/12, 471/04, 498/04, A61K 31/397
- (22) 08.01.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/050446 08.01.2016 (87) WO/2016/111347 A1 14.07.2016
 (30) 2015-002712 09.01.2015 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.07.2017
- (71) ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
 1-5, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5418526, Japan
- (72) ASADA, Masaki (JP), TANI, Kousuke (JP), HIROBE, Masaya (JP), HIGUCHI, Satonori (JP), FUCHIBE, Kazuhiro (JP), OIKAWA, Ryo (JP), KOTANI, Tohru (JP), TAKANO, Hirotsugu (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) HỢP CHẤT SPIRO BA VÒNG, THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY LÀM THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có tác dụng ngăn ngừa và/hoặc điều trị các bệnh gây bởi sự kích hoạt thụ thể EP₄. Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính đối kháng đối với thụ thể EP₄ được dùng làm thành phần hoạt tính trong dược phẩm. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung (I) dưới đây, muối, N-oxit, hoặc solvat của nó, hoặc tiền chất của chúng là hữu ích dùng làm thành phần của dược phẩm có hoạt tính đối kháng đối với thụ thể EP₄ để ngăn ngừa và/hoặc điều trị các bệnh gây ra bởi sự kích hoạt thụ thể EP₄.



Trong công thức nêu trên, các biến có ý nghĩa như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất có công thức (I).

- (11) **55950**
- (21) 1-2017-02651 (51)⁷ **C07H 19/06**, A61K 31/7052
- (22) 07.12.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2015/064338 07.12.2015 (87) WO/2016/099982 23.06.2016
- (30) 62/091,686 15.12.2014 US
- 62/094,117 19.12.2014 US
- 62/201,974 06.08.2015 US
- (71) EMORY UNIVERSITY (US)
1599 Clifton Road NE, 4th Floor Atlanta, Georgia 30322 (US)
- (72) DE LA ROSA, Abel (US), PAINTER, George (US), BLUEMLING, Gregory R. (US)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) HỢP CHẤT PHOSPHORAMIDAT VÀ MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM LIPOSOM CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ VIRUT VIÊM GAN B
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất phosphoramidat hoặc muối dược dụng của nó được sử dụng trong điều trị virut viêm gan B. Hợp chất này là dẫn xuất của clevudin. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và chế phẩm liposom chứa hợp chất này.

(11) **55951**

(21) 1-2017-02692

(51)⁷ **F16H 61/08**

(22) 14.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) 2016-145573

25.07.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.07.2017

(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)

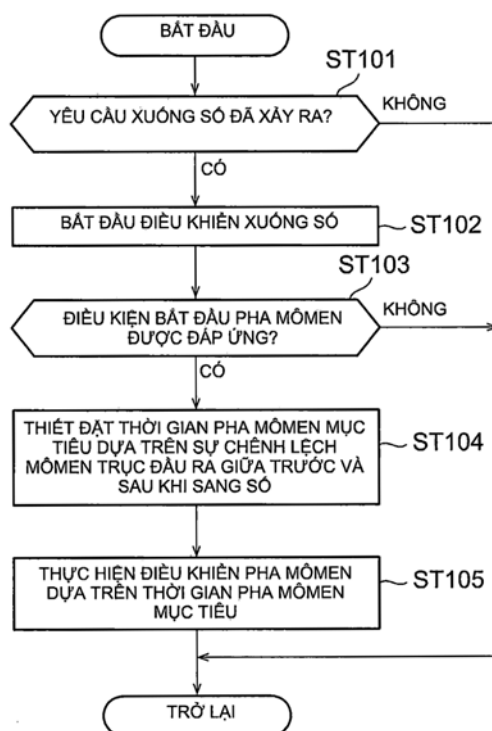
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

(72) Tomohiro CHIMBE (JP), Norihiro TSUKAMOTO (JP), Keisuke OTA (JP), Tomohiro ASAMI (JP)

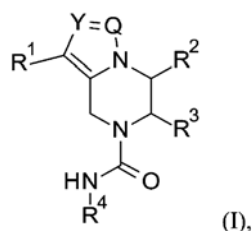
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN DỪNG CHO XE

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp điều khiển dừng cho xe: Bộ điều khiển điện tử (5) được cấu tạo để thiết đặt thời gian pha mômen mục tiêu mà được sử dụng trong việc điều khiển pha mômen dựa trên sự chênh lệch mômen trục đầu ra. Bộ điều khiển điện tử (5) thiết đặt thời gian pha mômen mục tiêu dài hơn khi sự chênh lệch mômen trục đầu ra là lớn so với khi sự chênh lệch mômen trục đầu ra là nhỏ. Theo đó, vì thời gian pha mômen mục tiêu có thể được thiết đặt một cách thích hợp, nên có thể đạt được cả việc ngăn ngừa sự thay đổi đột ngột lực dẫn động và sự rung động xoắn của trục đầu ra và ngăn ngừa sự giảm khả năng dẫn động do sự trễ ở cùng thời điểm. Sự thay đổi đột ngột lực dẫn động và sự rung động xoắn của trục đầu ra xảy ra khi sự chênh lệch lực dẫn động giữa trước và sau khi sang số là lớn. Sự trễ xảy ra khi sự chênh lệch lực dẫn động giữa trước và sau khi sang số là nhỏ.



- (11) **55952**
- (21) 1-2017-02695 (51)⁸ **C07D 487/04**, A61K 31/519, A61P 31/12
- (22) 13.01.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/050504 13.01.2016 (87) WO2016/113273 21.07.2016
- (30) PCT/CN2015/070896 16.01.2015 CN
- PCT/CN2015/077356 24.04.2015 CN
- PCT/CN2015/097403 15.12.2015 CN
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
- (72) HU, Taishan (CN), HAN, Xingchun (CN), KOU, Buyu (CN), SHEN, Hong (US), YAN, Shixiang (CN), ZHANG, Zhisen (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT PYRAZIN ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH NHIỄM TRÙNG VÀ DUỐC PHẨM CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



hoặc các muối dược dụng, chất đồng phân đối ảnh hoặc chất đồng phân không đối quang của nó, trong đó R¹ đến R⁴ là như được xác định trong bản mô tả. Các hợp chất theo sáng chế hữu ích dùng để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh nhiễm virus viêm gan B.

(11) **55953**

(21) 1-2017-02710

(51)⁷ **H01H 1/00**

(22) 17.07.2017

(43) 26.02.2018

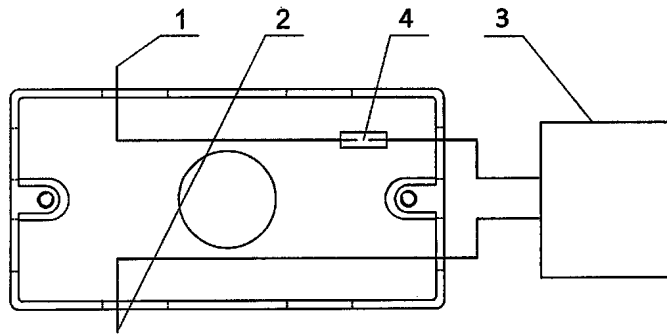
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2017

(75) NGUYỄN THÀNH LUÂN (VN)

373 Hùng Vương, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(54) **HỘP ĐIỆN ÂM TƯỜNG CHỐNG CHẬP MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp điện âm tường chống chập điện có cầu chì bảo vệ nguồn điện không bị chập mạch gây nên hỏa hoạn. Hộp điện âm tường có cầu chì gồm hai chấu mắc cầu chì được gắn cố định vào hộp điện âm tường, một cầu chì rời gắn vào hai chấu mắc trong hộp âm và có thể tháo rời, thay thế.



- (11) **55954**
- (21) 1-2017-02719 (51)⁷ **C09D 7/12**, C08G 18/22, 18/80, 59/68, C25D 13/06, 13/10, B01J 23/18
- (22) 10.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/017323 10.02.2016 (87) WO2016/130656 18.08.2016
- (30) 62/114,228 10.02.2015 US
- (71) VALSPAR SOURCING, INC. (US)
P.O. Box 1461, Minneapolis, MN 55440, United States of America
- (72) GELLING, Victoria J. (US), DEBROY, Tapan (US), REN, Chun (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM SƠN PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP SƠN ĐIỆN DI**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm sơn phủ chứa hợp chất chứa bismut vô cơ hoặc hỗn hợp của các hợp chất chứa bismut vô cơ và hữu cơ. Chế phẩm này có độ liên kết ngang cao, được dùng để tạo ra lớp phủ đóng rắn được nhờ liên kết ngang và có độ bền chống ăn mòn cao.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sơn điện di, sản phẩm sơn phủ, phương pháp tạo ra sản phẩm này và bề sơn điện di âm cực.

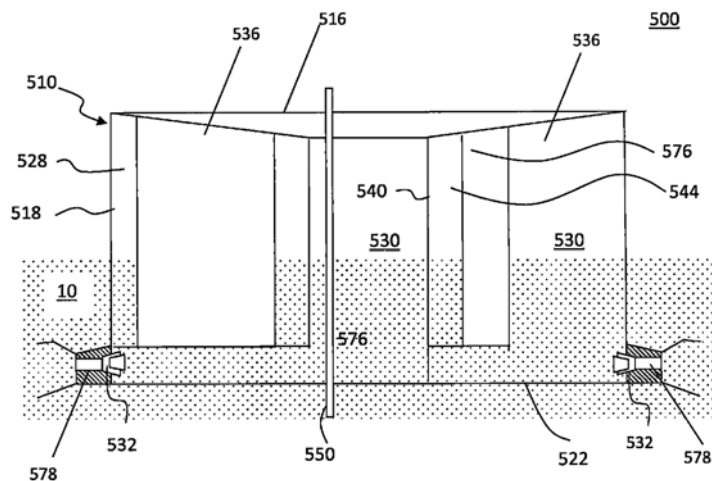
- (11) **55955**
- (21) 1-2017-02744 (51)⁷ **A61K 31/785**, 31/787, C08F
226/02, 226/04, 8/00
- (22) 16.12.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2015/066006 16.12.2015 (87) WO2016/100456 23.06.2016
- (30) 62/093,751 18.12.2014 US
- (71) GENZYME CORPORATION (US)
500 Kendall Street, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America
- (72) DHAL Pradeep K (US), MILLER Robert J. (US), POLOMOSCANIK Steven C. (US),
LARSEN Philip Just (DK), HUEBSCHLE Thomas (DE), SCHMIDT Thorsten (DE),
DAVISON Ian (GB), MCDONNELL Peter (GB), AGBUGBA Chinyere (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) COPOLYME POLYDIALYLAMIN LIÊN KẾT NGANG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA
NÓ
- (57) Sáng chế đề cập các copolyme polydialylamin là các copolyme chứa các monome của
polydialylamin hoặc polyvinlyamin hoặc polyalylamin. Copolyme polydialylamin
thường được liên kết ngang. Copolyme polydialylamin này là hữu dụng để làm dược
phẩm và có thể được sử dụng để điều trị bệnh đái tháo đường typ2 và để giảm nhẹ các
biến chứng của bệnh đái tháo đường typ2.

(11) **55956**
 (21) 1-2017-02787 (51)⁷ **B63B 35/44**, 43/06
 (22) 20.01.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/MY2015/000005 20.01.2015 (87) WO2016/117997 28.07.2016
 (71) SIP SOLUTIONS SDN BHD (MY)
 Level 25, Wisma UOA II, Jalan Pinang 50450, Kuala Lumpur, Malaysia

(72) GIBSON, Robert Thomas (GB)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHO NỔI VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM ỔN ĐỊNH KHO NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến kho nổi để sản xuất và chứa hydrocacbon có khoang và lỗ để cho phép dòng nước chảy vào và chảy ra khỏi khoang này. Kho nổi được thiết kế để điều khiển có chọn lọc dòng nước chảy vào và chảy ra khỏi khoang và do đó kiểm soát mức nước trong khoang này. Bằng cách cho phép dòng nước chảy vào và chảy ra khỏi khoang và điều khiển dòng này mà trọng lượng của kho nổi có thể được kiểm soát và do đó mớn nước của kho nổi (tức là mức độ mà kho nổi chìm trong nước) có thể được kiểm soát. Nghĩa là, chiều sâu mà tại đó kho nổi chìm trong vùng nước bao quanh có thể được kiểm soát bằng lượng nước trong khoang. Do mớn nước của kho nổi ảnh hưởng đến độ ổn định (nghĩa là, độ lắc thẳng đứng, độ lắc dọc và độ lắc ngang) của kho nổi trong nước, nên việc kiểm soát mớn nước của kho nổi cho phép độ ổn định của kho nổi được tối ưu hóa.



- (11) **55957**
 (21) 1-2017-02801 (51)⁷ **A01M 7/00, B05B 11/00**
 (22) 10.12.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/KR2015/013497 10.12.2015 (87) WO2016/104998 30.06.2016
 (30) 10-2014-0187727 24.12.2014 KR

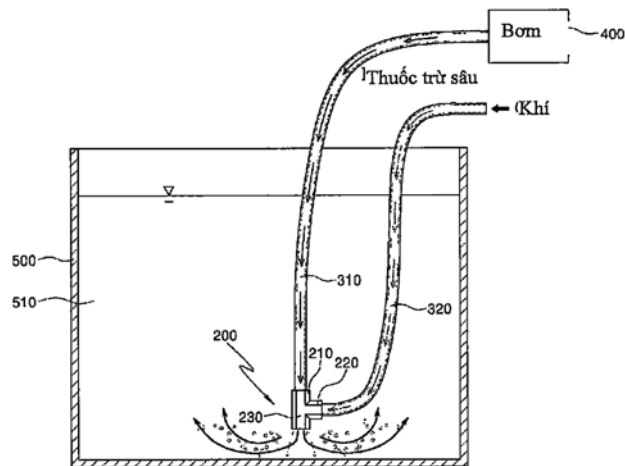
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.07.2017

(75) NAH, SANG-HA (KR)
 #106-1506 33 Ssangyong 11-gil Seobuk-gu Cheonan-si Chungcheongnam-do 31166,
 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ TRỘN THUỐC TRỪ SÂU CÓ KHẢ NĂNG PHUN ĐỒNG THỜI CHẤT LỎNG VÀ CHẤT KHÍ, VÀ THIẾT BỊ SỬ DỤNG BỘ TRỘN NÀY CÓ KHẢ NĂNG TRỘN VÀ HÚT THUỐC TRỪ SÂU ĐỒNG THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị có khả năng phun đồng thời chất lỏng và chất khí khi trộn thuốc trừ sâu (510) để tăng hiệu quả trộn và có lưới hút để phun thuốc trừ sâu (510) cùng lúc với trộn thuốc trừ sâu (510). Thiết bị theo sáng chế bao gồm: bộ trộn thuốc trừ sâu có khả năng phun đồng thời chất lỏng và chất khí bao gồm ống phân nhánh nằm trong bình chứa thuốc trừ sâu (500) và có ít nhất ba lỗ dẫn lưu (210, 220, 230) được tạo trên đó, ống mềm thứ nhất (310) có một đầu nối với lỗ dẫn lưu thứ nhất (210) của ống phân nhánh và đầu còn lại nối với bơm (400) và ống mềm thứ hai (320) có một đầu nối với lỗ dẫn lưu thứ hai (220) của ống phân nhánh và đầu còn lại thông ra không khí.



(11) **55958**

(21) 1-2017-02819

(51)⁷ **H02K 15/04**

(22) 24.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) 2016-152242

02.08.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2017

(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)

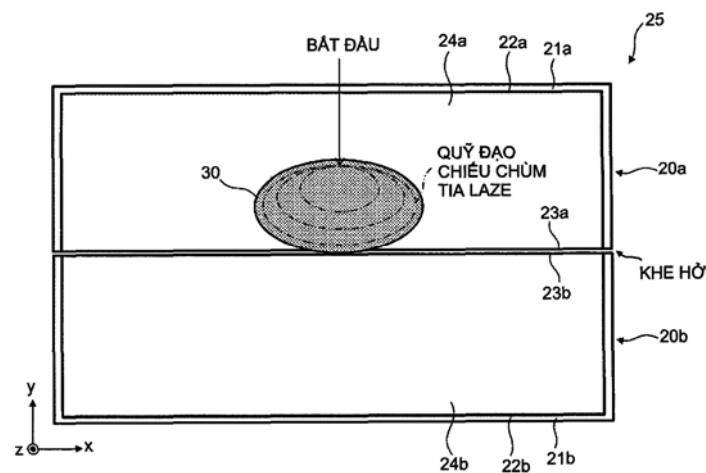
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

(72) Hideo NAKAMURA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP HÀN LAZE CHO DÂY DẪN DỆT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn laze cho dây dẫn dệt trong đó các mặt bên (23a, 23b) ở các đầu của dây dẫn dệt thứ nhất và thứ hai (20a, 20b) mà được bọc bởi các màng cách điện, các mặt bên (23a, 23b) mà được lột các màng cách điện, được đối đầu với nhau, và chùm tia laze (LB) được chiếu lên các mặt đầu (24a, 24b) của dây dẫn dệt thứ nhất và thứ hai để hàn với các mặt bên (23a, 23b). Phương pháp này bao gồm các bước: chiếu chùm tia laze (LB) ở dạng kín bên trong mặt đầu (24a) của dây dẫn dệt thứ nhất để tạo ra bề chảy kim loại (30); và tăng dần đường kính quỹ đạo chiếu dạng kín của chùm tia laze (LB) bên trong mặt đầu (24a) của dây dẫn dệt thứ nhất để cho phép bề chảy kim loại (30) đạt đến các mặt bên (23a, 23b).



(11) **55959**

(21) 1-2017-02827

(51)⁷ **E02B 7/20**

(22) 24.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2017

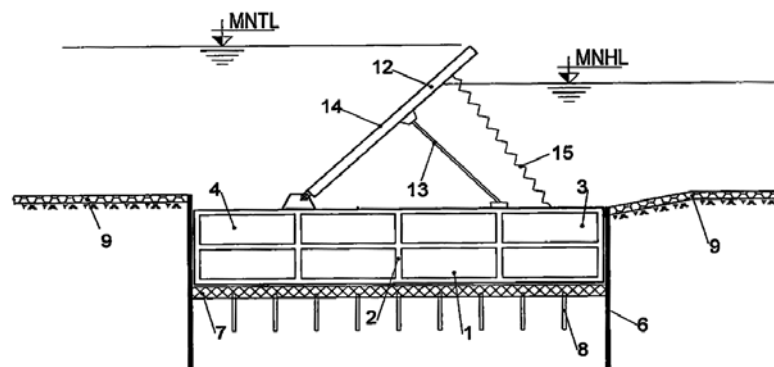
(71) CÔNG TY TNHH HỒNG LÂM (VN)

Số 275 đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(72) Trương Đình Dụ (VN), Đặng Văn Khoa (VN), Trương Hồng Sơn (VN), Trương Thị Thu Hằng (VN)

(54) **ĐẬP CỬA SẠP**

(57) Sáng chế đề cập đập cửa sập là công trình dùng để kiểm soát nguồn nước, hoặc ngăn triều thác lũ, hoặc để điều tiết nước trên các sông lớn phục vụ phát triển sản xuất và đời sống trong tình hình nguồn nước của sông bị thay đổi quá lớn. Đập gồm nhiều đơn nguyên ghép lại. Mỗi đơn nguyên là một hình hộp chữ nhật nổi, trên đó lắp đặt cửa sập, được điều khiển bằng bơm nước vào ra, hoặc bằng xi lanh thủy lực. Đập được chế tạo sẵn trong hố đúc hoặc ụ nổi, rồi di dời đến vị trí xây dựng và hạ chìm vào hố móng đã chuẩn bị sẵn nằm dưới đáy sông. Ưu điểm của loại đập này là, về mùa mưa cửa được hạ xuống sát đáy để trả lại tiết diện thoát lũ tự nhiên của sông, trên đập không có trụ pin gây cản lũ và tận dụng được kết cấu hộp dàn, tính chịu lực của nền, nên khối lượng xây lắp nhỏ.



(11) **55960**

(21) 1-2017-02828

(51)⁷ **E02B 7/20**

(22) 24.07.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2017

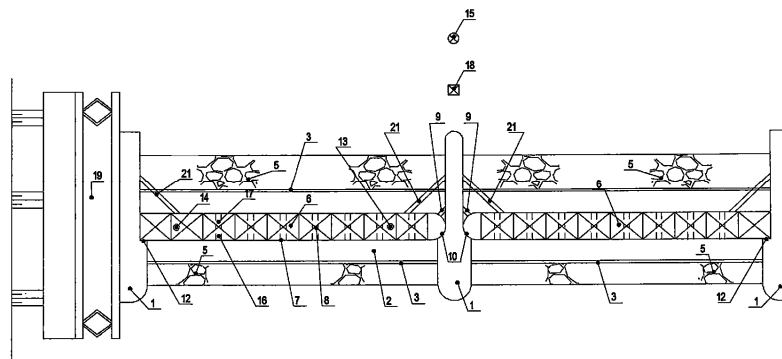
(71) **CÔNG TY TNHH HỒNG LÂM (VN)**

Số 275 đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

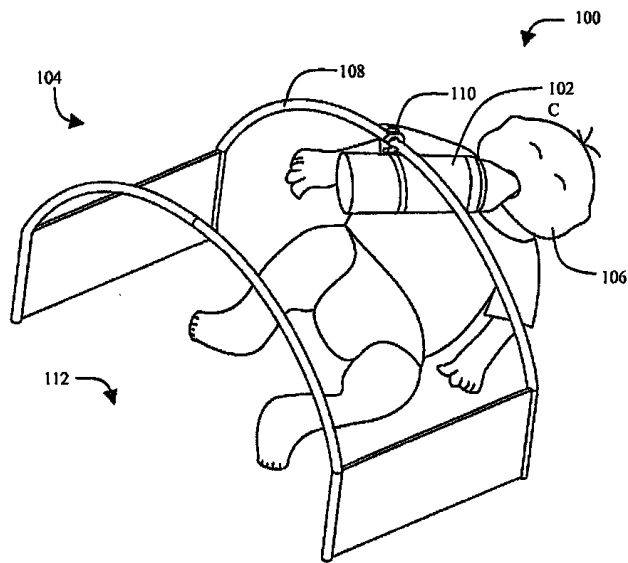
(72) Trương Đình Dụ (VN), Đặng Văn Khoa (VN), Trương Hồng Sơn (VN), Trương Thị Thu Hằng (VN)

(54) **ĐẬP CÁNH CỬA**

(57) Đập cánh cửa là công trình thủy lợi có các nhiệm vụ: kiểm soát nguồn nước sông vùng đồng bằng ven biển, ngăn triều thác lũ của sông vùng thành phố, điều tiết mực nước thượng lưu của sông vùng đồng bằng và trung du. Đập gồm các trụ đỡ, tường đáy để các cửa van cánh cửa tựa vào theo sơ đồ ba điểm tựa, khi mở quay một góc 90 độ so với dòng chảy, đối với sơ đồ ngang và 60 độ đối với sơ đồ chữ V; cửa van cánh cửa được điều khiển bằng máy thủy và máy bơm, có thể có thêm tời kéo hỗ trợ; phần đập thi công trong dòng chảy, phần cửa van gia công trong xưởng cơ khí rồi lai dặt ra lắp vào trụ đỡ; bên cạnh đập có thể xây dựng âu tàu để phục vụ giao thông thủy.



- (11) **55961**
- (21) 1-2017-02830 (51)⁷ **A61J 9/06**
- (22) 24.07.2017 (43) 26.02.2018
- (30) 15/226,771 02.08.2016 US
15/331,014 21.10.2016 US
15/426,899 07.02.2017 US
- (71) MACE CORPORATION (US)
3860 Schiff Drive, Las Vegas, NV 89103, United States of America
- (72) Edgardo Clores (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **HỆ THỐNG GIỮ BÌNH BÚ DỪNG CHO CƠ CẤU GIỮ TRẺ**
- (57) Sáng chế đề cập tới hệ thống giữ bình bú dùng cho cơ cấu giữ trẻ có cụm khung có thanh xà. Bộ phận gắn được lắp qua thanh xà và gắn chắc chắn bình bú trên thanh xà.

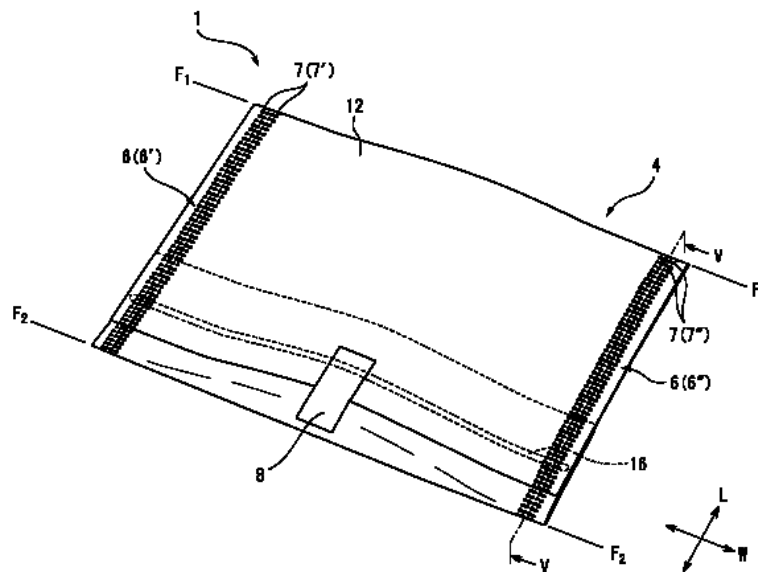


- (11) **55962**
 (21) 1-2017-02835 (51)⁸ **A61F 13/551**, 13/84
 (22) 01.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/063147 01.05.2015 (87) WO2016/178284 A1 10.11.2016
 (30) 2015-094345 01.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2017

- (71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) HAYASHI, Toshihisa (JP), UEDA, Takahiro (JP), MORIOKA, Ayumi (JP),
 NITTONO, Taro (JP), SU, Beibei (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) BAO GÓI RIÊNG CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT
 BAO GÓI NÀY

- (57) Sáng chế đề cập đến bao gói riêng của vật dụng thấm hút mà giảm thiểu sự bay hơi của các thành phần bay hơi và có thể mở dễ dàng. Bao gói riêng của vật dụng thấm hút của sáng chế có cấu trúc sau. Bao gói riêng của vật dụng thấm hút (1) mà bao gồm vật dụng thấm hút (2) có hướng theo chiều dọc (L) và hướng theo chiều rộng (W) và được gấp theo hướng theo chiều dọc (L), và bao gói (4) để chứa vật dụng thấm hút (2) trong khoảng không để chứa (3), trong đó bao gói (4) tạo thành khoảng không để chứa (3) bằng cách gấp tấm bao gói (5), cùng với vật dụng thấm hút (2), ở một hoặc nhiều trục gấp làm mốc, và có cặp các vùng được làm kín (6) được tạo thành bằng cách làm kín tấm bao gói đã được gấp (5) theo hướng theo chiều dọc (L) ở cả hai phần bên theo hướng theo chiều dọc (L), từng vùng trong số cặp các vùng được làm kín (6) bao gồm nhiều phần được làm kín (7) được bố trí từng đợt theo hướng theo chiều dọc (L), tấm bao gói (5) có được định trước khả năng thấm được oxy, và bao gói (4) bao gồm ở trong khoảng không để chứa (3) dung dịch hóa chất mà bao gồm thành phần bay hơi và dung môi chứa thành phần bay hơi. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất bao gói riêng này.



(11) **55963**

(21) 1-2017-02854

(51)⁷ **D05B 65/02**

(22) 25.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) JP 2016-158169 25.07.2016 JP

(71) YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)

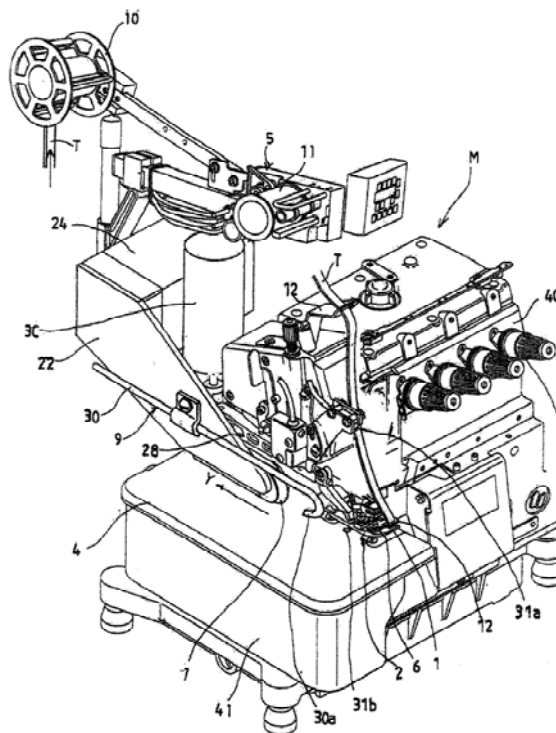
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu 530-0047, Japan

(72) Kaname KUSAZUME (JP), Kazunari KOBAYASHI (JP), Yoshikazu MINO (JP)

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES CO.,LTD.)

(54) **MÁY MAY DỪNG ĐỂ MAY VẬT LIỆU DẠNG DẢI BĂNG DÀI**

(57) Sáng chế đề xuất máy may dùng để may dải bao gồm bộ phận giữ vải bằng áp lực. Bộ phận giữ vải bằng áp lực này được tạo kết cấu để giữ theo kiểu cục bộ phần vải, phần này nhô xuống dưới vượt quá phần may dải theo chiều tiến của hoạt động may, cách xa với vị trí cắt dải được xác định trước bằng bộ phận cắt dải, hoặc được tạo kết cấu để giữ bằng áp lực phần vải này ở vị trí phía trước vị trí cắt dải theo chiều tiến của hoạt động may khi phần đầu mút may của vải trước đạt đến vị trí cắt dải trong trường hợp trong đó dải được phân phối và được cấp một cách liên tục lên trên các phần mép bên của nhiều phần vải được may một cách liên tục bởi bộ phận may trong khi cấp một cách liên tiếp vải này. Do đó, có thể thực hiện quy trình cắt một cách tự động và chính xác để ngăn không bị lãng phí dải, trong khi tránh được hiện tượng xảy ra tình huống lỗi mà trong đó một phần vải kế tiếp bị cắt một cách không cần thiết.



(11) **55964**

(21) 1-2017-02871

(51)⁷ **B62L 3/08**, F16D 65/18, 121/08

(22) 25.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105123558 26.07.2016 TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

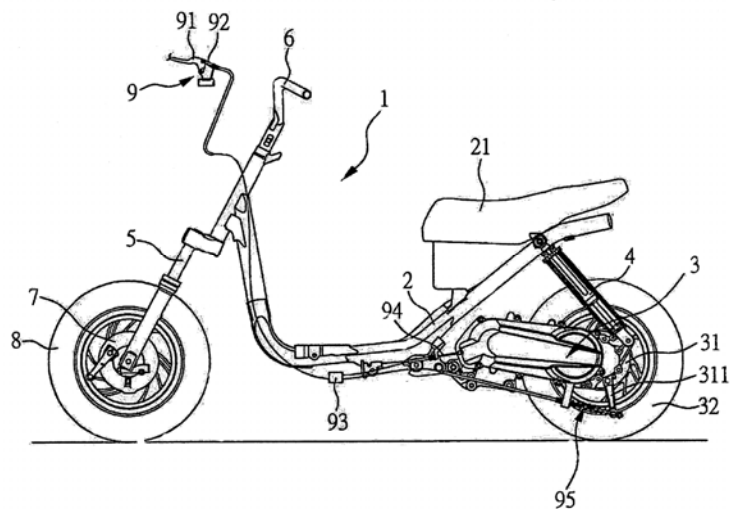
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) Rong-Bin GUO (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) XE GẮN MÁY CÓ CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH LỰC PHANH

(57) Sáng chế đề cập đến xe gắn máy có cơ cấu điều chỉnh lực phanh bao gồm khung, yên, tay phanh, trục cò mổ, cơ cấu điều chỉnh lực phanh, dây phanh thứ nhất, chi tiết nối, và dây phanh thứ hai. Cơ cấu điều chỉnh lực phanh bao gồm thân và chi tiết đối trọng, trong đó chi tiết đối trọng được bố trí điểm lắp đặt thứ nhất, điểm lắp đặt thứ hai, và điểm lắp đặt thứ ba, sao cho ba điểm lắp đặt này phải không thẳng hàng. Nhờ cơ chế tinh chỉnh này của cơ cấu điều chỉnh lực phanh, sự điều chỉnh lực phanh nhiều sẽ không cần thiết khi chịu sự thay đổi của tải sinh ra. Tức là, bất kể xe gắn máy ở trạng thái đẩy tải hay tải trong đó chỉ có người lái đi xe, thì người lái vẫn có thể tác dụng lực điều khiển nhất định lên hệ thống phanh, và theo đó hiệu quả giảm tốc độ hợp lý có thể đạt được, và sự rê trượt nguy hiểm đối với bánh có thể tránh được.



(11) **55965**

(21) 1-2017-02885

(51)⁷ **G01G 19/02**, 3/13

(22) 26.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) EP16181259.9

26.07.2016

EM

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.09.2017

(71) KISTLER HOLDING AG (CH)

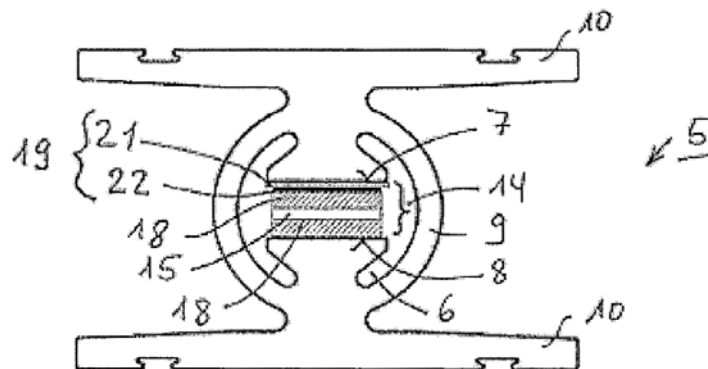
Eulachstrasse 22, 8408 Winterthur, Switzerland

(72) Kim Pfluger (CH)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **CẢM BIẾN CÂN TẢI TRỌNG KHI XE CHẠY (WIM) VỚI GÓI CẢM BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến cảm biến cân tải trọng khi xe chạy WIM (1) để đo lực bánh xe của xe (2) trên đường (3) khi đi qua cảm biến; theo đó cảm biến WIM bao gồm một cấu trúc định hình rỗng (5) dài dọc theo một trục dọc (4) có khoang bên trong (6); theo đó khoang bên trong (6) bao gồm các mặt ép bên trong thứ nhất và thứ hai (7, 8), theo đó các mặt ép (7, 8) được bố trí đối diện nhau và cả hai phía được nối với nhau nhờ mép cong dự ứng lực định hình (9); theo đó trong khoang bên trong (6) được bố trí một số cấu tử đo áp điện (15), mỗi cấu tử có mặt tiếp nhận lực thứ nhất và thứ hai (16, 17) được bố trí dọc theo trục dọc (4) của chúng, các mặt tiếp nhận lực (16, 17) hướng đối diện với mặt ép bên trong thứ nhất và thứ hai (7, 8); theo đó mỗi cấu tử đo áp điện (15) được bố trí nằm giữa hai cấu tử đệm (18), hai cấu tử đệm (18) tác động một dự ứng lực lên các cấu tử đo (15) thông qua các mặt ép bên trong (7, 8); theo đó tất cả các mặt tiếp nhận lực thứ nhất (16) của các cấu tử đo áp điện (15) được kết nối điện với nhau bằng một điện cực (19) và cách điện với mặt ép bên trong thứ nhất (7); theo đó điện cực (19) được cấu tạo như màng cách điện (21), một phía phủ lớp dẫn điện (22), theo đó điện cực (19) được bố trí trong khoang bên trong (6), nằm giữa các cấu tử đo áp điện (15) và mặt ép bên trong thứ nhất (7); và theo đó lớp dẫn điện (22) được hướng đối diện với các cấu tử đo áp điện (15).



(11) **55966**

(21) 1-2017-02899

(51)⁸ **F02N 3/04**

(22) 27.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) 201641025805 28.07.2016 IN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2017

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

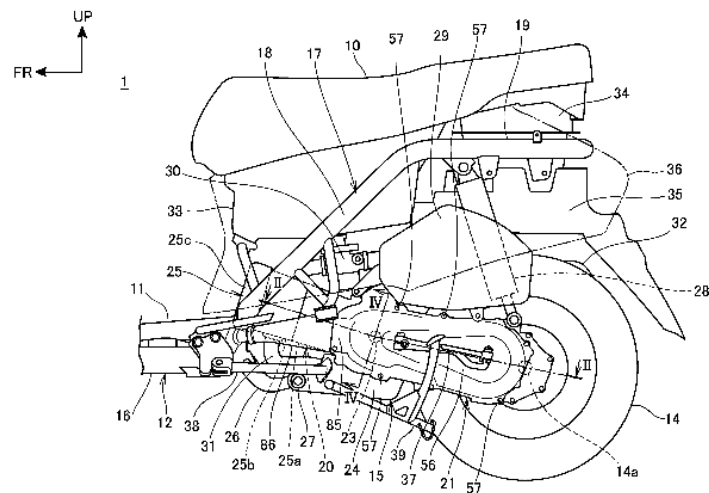
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) Kenichiro KAKEMIZU (JP)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG KHỞI ĐỘNG BẰNG CHÂN DÙNG CHO CỤM ĐỘNG LỰC CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khởi động bằng chân dùng cho cụm động lực của xe kiểu ngồi để chân hai bên có nắp che hộp truyền động (56) đỡ cơ cấu khởi động bằng chân (61), cơ cấu khởi động bằng chân (61) này bao gồm: bộ phận truyền lực (92) có bánh răng truyền lực (103) để truyền lực đến trục khuỷu (23), bánh răng truyền lực (103) được bố trí trên trục truyền lực (93); và bộ phận lò xo (94) được gắn theo cách trượt được vào chi tiết trượt (104) tạo ra trên bộ phận truyền lực (92), hệ thống khởi động bằng chân này được tạo kết cấu sao cho ít nhất chi tiết trượt (104) của cơ cấu khởi động bằng chân (61) được bố trí trên ống dẫn không khí (88) để cho không khí làm mát được nhận từ cửa nạp không khí làm mát (85). Nắp che hộp truyền động (56) được tạo ra có thành bảo vệ (120), thành này kéo dài theo hướng dọc trục của trục truyền lực (93) và che ít nhất một phần của chi tiết trượt (104) từ chu vi ngoài của chi tiết trượt (104).



(11) **55967**

(21) 1-2017-02901

(51)⁷ **A47J 47/02**

(22) 27.07.2017

(43) 26.02.2018

(30) 15/223,132

29.07.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2017

(71) DART INDUSTRIES INC. (US)

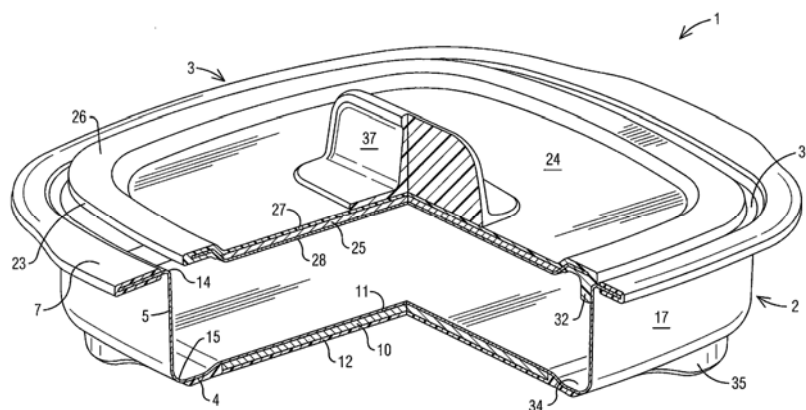
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida 32837, United States of America

(72) Hector J. Barea (US), Mark T. Terrill, Jr. (US), JianJun Luo (CN)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **VẬT CHỨA CÓ THỂ DỪNG ĐƯỢC CHO Lò VI SÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT CHỨA CÓ THỂ DỪNG ĐƯỢC CHO Lò VI SÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa có thể dùng được cho lò vi sóng và phương pháp sản xuất vật chứa có thể dùng được cho lò vi sóng. Vật chứa có thể dùng được cho lò vi sóng (1) bao gồm khay (2) và nắp khay (3), khay bao gồm đáy (4), thành bao (5), vành (6), lớp gia nhiệt thứ nhất (10), lớp polyme thứ nhất (7); nắp khay (3) bao gồm bề mặt phía trên, và bề mặt phía dưới, mép bên ngoài, lớp polyme thứ hai (24) và lớp gia nhiệt thứ hai (25), lớp gia nhiệt thứ nhất (10) được gắn vào đáy khay, lớp gia nhiệt thứ hai (25) được gắn vào nắp khay (3) và trong đó lớp polyme thứ nhất (7) được gắn vào vành (6), lớp gia nhiệt thứ nhất (10) và đáy khay (4), lớp polyme thứ hai (24) được gắn vào nắp khay (3) và lớp gia nhiệt thứ hai (25); lớp gia nhiệt thứ nhất (10) và thứ hai (25) bao gồm một cách độc lập: bột hấp thụ năng lượng vi sóng (susceptor powder) được lựa chọn từ ferit kẽm mangan, ferit kẽm niken, ferit strontium hoặc hỗn hợp của chúng; chất nền polyme được lựa chọn từ cao su silicon, polyme tinh thể lỏng, polyme polyphenylen sunfit hoặc hỗn hợp của chúng.

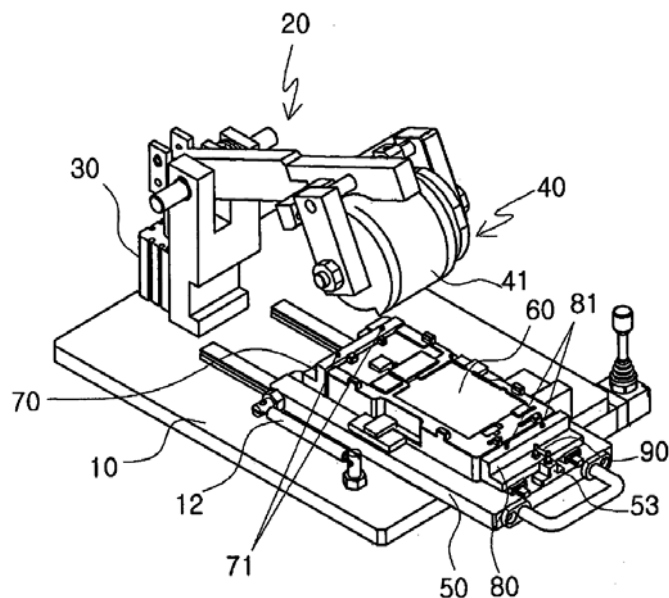


- (11) **55968**
 (21) 1-2017-02992 (51)⁷ **B32B 37/00**, G02F 1/1333, H05K 7/20
 (22) 03.08.2017 (43) 26.02.2018
 (30) 10-2016-0099236 04.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.08.2017

- (71) IL SHIN TECH CO., LTD. (KR)
 70, Hanggaul-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) SON, Chang-Ki SON (KR), SON, Chang-Gwan (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
 (54) THIẾT BỊ GẮN TẮM BỨC XẠ NHIỆT VÀO BỀ MẶT LẤP BẰNG HIỂN THỊ CỦA KHUNG THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG
 (57) Sáng chế liên quan đến thiết bị để gắn tấm bức xạ nhiệt vào bề mặt lấp bằng hiển thị của khung thiết bị đầu cuối di động trong quá trình sản xuất của thiết bị đầu cuối di động và cụ thể là thiết bị để gắn tấm bức xạ nhiệt vào bề mặt lấp bằng hiển thị của khung thiết bị đầu cuối di động để tản nhiệt được tạo ra từ bảng hiển thị một cách hiệu quả.

Thiết bị để gắn tấm bức xạ nhiệt vào bề mặt lấp bằng hiển thị của khung thiết bị đầu cuối di động trong quá trình sản xuất của đầu cuối di động theo sáng chế bao gồm: đồ gá (60) trên đó được bố trí thiết bị đầu cuối di động; phần cố định thứ nhất (70) được bố trí ở một phía của đồ gá và một mặt của tấm bức xạ nhiệt được cố định; phần cố định thứ hai (80) được bố trí ở phía bên kia của đồ gá (60) và bên kia tấm phản xạ nhiệt được cố định; phần đàn hồi để kéo phần cố định thứ hai (80) theo hướng phía bên kia để tấm bức xạ nhiệt được cách khỏi bề mặt lấp ráp của khung thiết bị đầu cuối di động; và con lăn (40) ép tấm bức xạ nhiệt để gắn tấm bức xạ nhiệt lên bề mặt lấp ráp.



(11) **55969**

(21) 1-2017-03017

(51)⁷ **B60Q 1/04**

(22) 04.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105212100 10.08.2016 TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

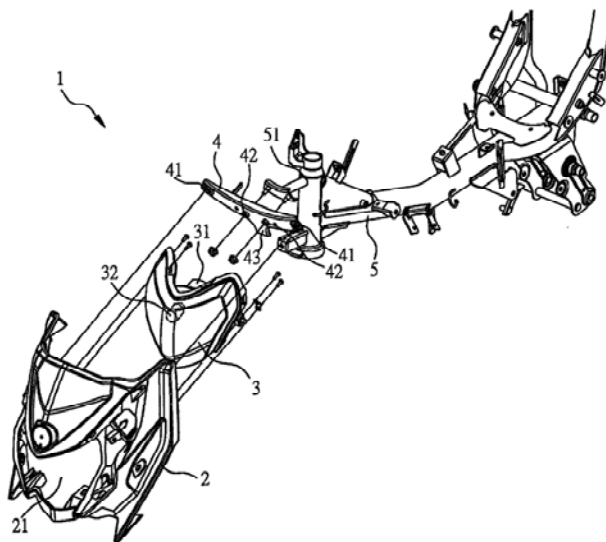
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) Yu-Hung CHEN (TW), Song-Der JU (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỤM ĐÈN PHA CÓ KHUNG ĐỠ CHỐNG MẮT CẤP**

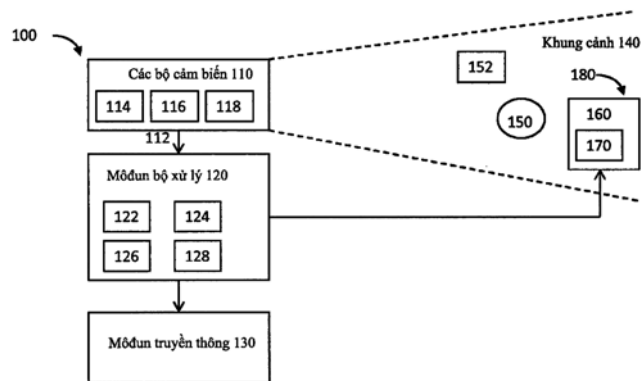
(57) Sáng chế đề cập đến cụm đèn pha có khung đỡ chống mắt cấp bao gồm khung, khung đỡ chống mắt cấp và đèn pha. Khung đỡ chống mắt cấp này được bố trí trên khung; đèn pha được bố trí trên khung đỡ chống mắt cấp này, và được bố trí đuôi đèn có bóng đèn pha trong đó để tạo ra nguồn sáng của đầu xe. Trong đó, khung đỡ chống mắt cấp này liền kề với khoảng hở của đuôi đèn, và ít nhất che trên kích thước của khoảng hở của đuôi đèn. Do vậy, có thể ngăn ngừa việc bóng đèn pha bên dưới đầu xe bị lấy cắp bằng tay, dẫn đến sự giảm bớt tỷ lệ mất cắp bóng đèn pha.



- (11) **55970**
 (21) 1-2017-03018 (51)⁷ **H04N 7/18**, 21/442, 21/4223, 21/431, 21/81
 (22) 20.01.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/FI2016/050025 20.01.2016 (87) WO2016/120520 04.08.2016
 (30) 15153375.9 30.01.2015 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.08.2017

- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
 Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland
 (72) ERONEN, Antti (FI), LEPPANEN, Jussi (FI)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT KHUNG CẢNH VÀ THIẾT BỊ HOẶC HỆ THỐNG ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giám sát khung cảnh bao gồm các bước: kết hợp tin nhắn với một hoặc nhiều tiêu chí hiển thị và vị trí vật lý trong khung cảnh; xử lý tự động dữ liệu cảm biến thứ nhất được ghi từ khung cảnh để nhận dạng tự động sự đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chí hiển thị và trả lời sự nhận dạng đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chí hiển thị nhập trạng thái hiển thị để cho phép hiển thị tự động tin nhắn trong khung cảnh tại vị trí vật lý.



(11) **55971**

(21) 1-2017-03021

(51)⁷ **B41F 13/10**, 17/22, 27/06, 27/10

(22) 23.02.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/055197 23.02.2016

(87) WO2016/152360 A1 29.09.2016

(30) 2015-060594

24.03.2015

JP

(71) SHOWA ALUMINUM CAN CORPORATION (JP)

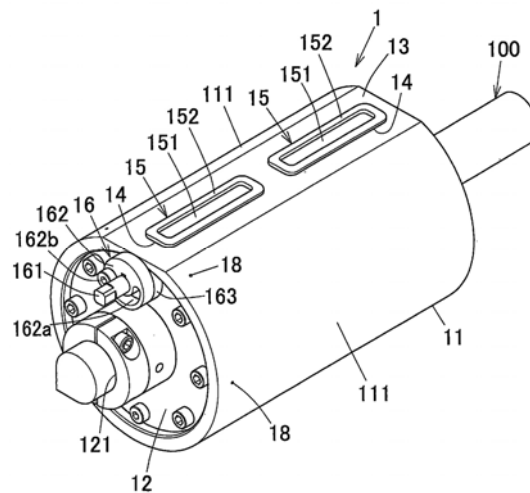
30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0031 Japan

(72) OKU Tomohiro (JP), ONISHI Toshihiko (JP), KITAGAWA Toru (JP), TOJIMA Hitoshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TRỤC MANG BẢN VÀ PHƯƠNG PHÁP GẮN VÀ THÁO BẢN IN VÀO VÀ RA KHỎI TRỤC MANG BẢN NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến trục mang bản cho phép bản in được lắp vào nó dễ dàng và cải thiện độ bền. Trục mang bản (1) được gắn vào trục truyền động cho bản được truyền động quay tròn (100), và được tạo kết cấu để lắp bản in hình trụ (2) được gắn trên nó từ phía đỉnh đầu của nó. Trục mang bản (1) được tạo ra có thân chính trục mang bản (11) có bề mặt lắp bản (111) mà bản in (2) được gắn vào nó, phần mặt phẳng (13) trong đó bề mặt phẳng được định vị xa hơn về phía trong bán kính so với bề mặt lắp bản (111) được tạo ra, nhiều phần lỗ (14) được tạo ra cạnh nhau ở trạng thái riêng biệt xung quanh trục ở phần mặt phẳng (13), và nhiều bộ phận cố định bản (15) cố định một cách chặt chẽ bản in (2) vào bề mặt lắp bản (111) Bộ phận cố định bản (15) được lắp vừa vào các phần lỗ (14), và được tạo ra theo cách có thể di chuyển theo phương bán kính vào trong và ra ngoài trục mang bản (1). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp gắn và tháo bản in vào và ra khỏi trục mang bản.



(11) **55973**

(21) 1-2017-03033

(51)⁷ **H01B 13/012**

(22) 08.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0101536 10.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2017

(71) DONGIN CO., LTD. (KR)

46, Gimhae-daero 1031beon-gil, Toerae-ri, Hallim-myeon, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea

(72) KIM DONG KI (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

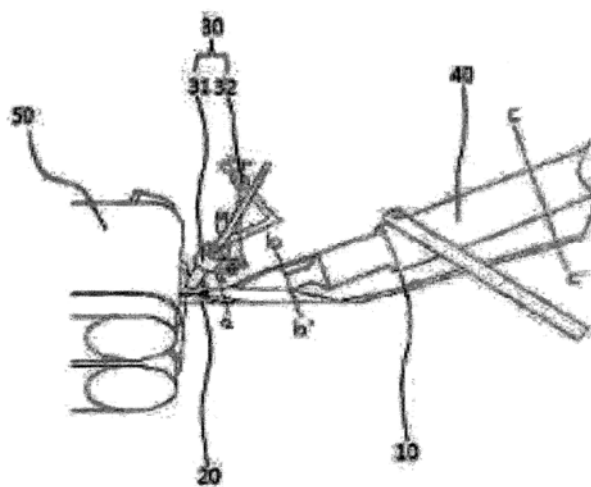
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHẾ TẠO VỎ CÁP DẠNG HÌNH ỐNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp chế tạo vỏ cáp dạng hình ống. Cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chế tạo vỏ cáp dạng hình ống có thể chế tạo vỏ cáp một cách hiệu quả.

Thiết bị chế tạo vỏ cáp dạng hình ống theo một phương án của sáng chế bao gồm vật liệu thô dạng đai; khuôn mà vật liệu thô được dẫn vào với hình dạng được biến đổi có dạng hình ống với một đầu mở; bộ phận hàn kín được bố trí ở phía trên của khuôn, trong đó bộ phận hàn kín tác dụng nhiệt đến cả hai mép theo chiều dài nằm liền kề nhau của vật liệu thô để gắn cả hai mép theo chiều dài của vật liệu thô với nhau; một bộ phận cấp nhiệt được bố trí ở một phía của khuôn, trong đó bộ phận cấp nhiệt này cấp nhiệt theo chiều hướng về phía vật liệu thô đi qua khuôn; một bộ phận vận chuyển để vận chuyển sản phẩm được biến đổi để có dạng hình ống đi qua khuôn theo hướng đối nhau với khuôn; và bộ phận cắt để cắt sản phẩm được vận chuyển bởi bộ phận vận chuyển. Vật liệu thô dạng đai đi qua khuôn và được biến đổi thành sản phẩm có dạng hình ống.

Theo một phương án của sáng chế, phương pháp và thiết bị chế tạo vỏ cáp dạng hình ống có thể giảm thời gian và chi phí chế tạo một cách hiệu quả để chế tạo vỏ cáp nhờ tự động hóa quy trình chế tạo vỏ cáp dạng hình ống.

Đồng thời, phương pháp và thiết bị để chế tạo vỏ cáp dạng hình ống có thể chế tạo vỏ cáp dạng hình ống tiêu chuẩn nhờ tự động hóa quy trình chế tạo vỏ cáp dạng hình ống, nhờ đó ngăn hiện tượng nhiễu và rung xuất hiện khi các vỏ cáp dạng hình ống được lắp vào cáp hoặc dây.



(11) **55974**

(21) 1-2017-03037

(51)⁷ **B01D 53/00**

(22) 08.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 201610651925.1

10.08.2016

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2017

(71) FUJIAN LONGKING CO., LTD. (CN)

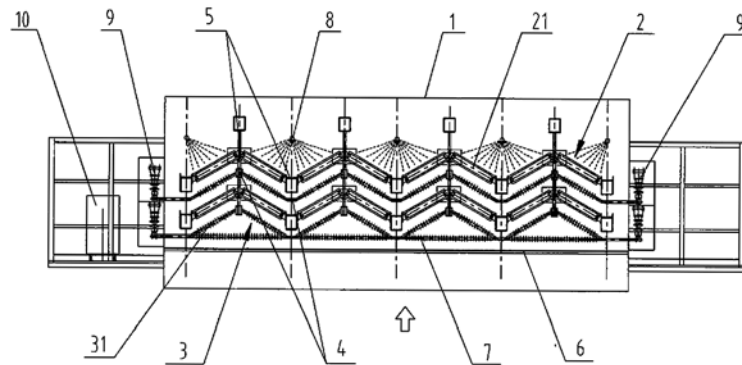
No. 4 Gongye West Road, Xinluo District, Longyan, Fujian 364000, P.R. China

(72) LIAO, Zeng'an (CN), XIE, Qingliang (CN), ZHANG, Yue (CN), LIN, Yudong (CN), LIAO, Dingrong (CN), LIN, Qichao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **BỘ LÀM TAN BĂNG BẰNG ĐIỆN ĐỂ TÍNH CHẾ KHÍ ỐNG KHÓI**

(57) Sáng chế đề xuất bộ làm tan băng bằng điện để tinh chế khí ống khói, bộ làm tan băng này bao gồm vỏ (1), nhiều dây tấm anot (2) và nhiều dây ống catot (3), trong đó các dây tấm anot (2) và các dây ống catot (3) được bố trí trong vỏ (1), mỗi dây trong số các dây tấm anot (2) và các dây ống catot (3) được đặt nghiêng so với hướng dòng chảy của khí ống khói. Do vậy, khi khí ống khói đi vào trong vỏ (1), diện tích tiếp xúc của khí ống khói với các dây tấm anot (2) và các dây ống catot (3) là tương đối lớn, đến mức chỉ cần ít dây tấm anot (2) và ít dây ống catot (3) trong khi vẫn đảm bảo bộ làm tan băng bằng điện có tốc độ tinh chế khí ống khói cao, nhờ đó cải thiện được tính gọn chắt về kết cấu của bộ làm tan băng bằng điện, làm giảm sự chiếm dụng không gian của bộ làm tan băng bằng điện và nâng cao tính linh hoạt lắp đặt.



(11) 55975

(21) 1-2017-03040

(51)⁸ B01J

(22) 08.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105212094

10.08.2016

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2017

(71) NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)

No.1, Daxue Rd., East Dist., Tainan City 70101, Taiwan

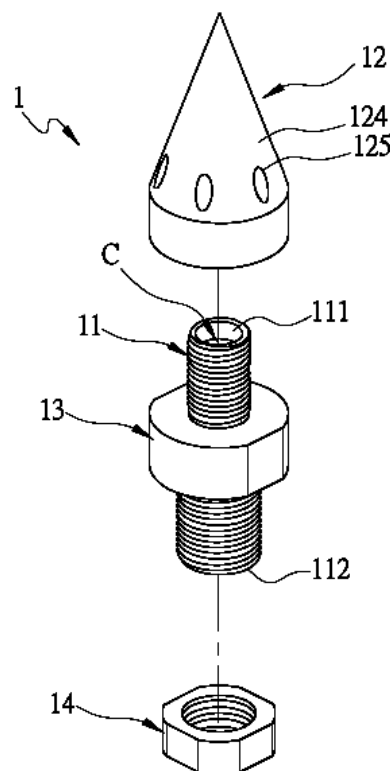
(72) YAO-HUI HUANG (TW)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) ĐẦU PHÂN PHỐI CHẤT LƯU VÀ THIẾT BỊ TẮNG SÔI

(57) Sáng chế đề cập đến đầu phân phối chất lưu (1) được lắp vào đĩa phân phối bao gồm ống (11) và đầu mũ hình côn (12). Ống (11) có đầu hở thứ nhất và đầu hở thứ hai, và đầu hở thứ nhất và đầu hở thứ hai thông với nhau để tạo ra kênh dẫn chất lưu. Đầu mũ hình côn (12) được nối với ống (11) và đầu hở thứ nhất. Bề mặt trong của đầu mũ hình côn (12) tạo ra không gian bên trong và có ít nhất một lỗ hở trong, và bề mặt ngoài của đầu mũ hình côn (12) có ít nhất một lỗ hở ngoài. Lỗ hở trong và lỗ hở ngoài thông với nhau để tạo ra đường dẫn. Đường dẫn thông với không gian bên trong và thông với kênh dẫn chất lưu ở trạng thái làm việc.

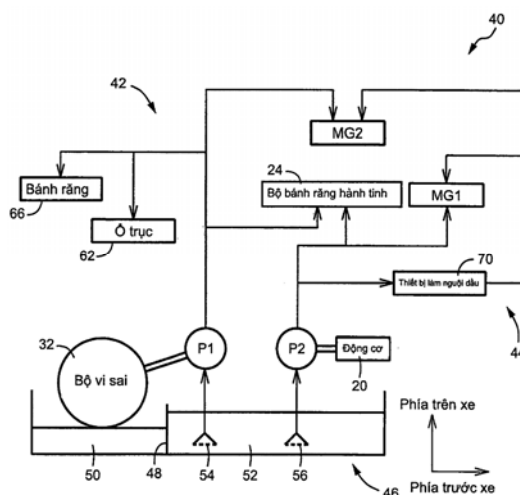
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị tắng sôi.



- (11) **55976**
 (21) 1-2017-03055 (51)⁷ **F16H 57/04**, B60K 6/22, 6/445, B60L 11/14
 (22) 09.08.2017 (43) 26.02.2018
 (30) 2016-159010 12.08.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.08.2017

- (71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
 (72) Hiroaki KIYOKAMI (JP), Yukinobu NISHIKAWA (JP), Tetsuo HORI (JP), Hakuba OKUNO (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) XE LAI
 (57) Sáng chế đề cập đến xe lai bao gồm động cơ (20); máy rôto thứ nhất (MG2) được tạo kết cấu để dẫn động xe lai; hệ thống truyền động (12) được tạo kết cấu để truyền lực dẫn động từ động cơ (20) và máy rôto thứ nhất (MG2) qua khối phát động (32) đến các bánh xe được dẫn động; bơm dầu thứ nhất (P1) được tạo kết cấu để được dẫn động quay cơ học cùng với chuyển động quay của khối phát động (32); bơm dầu thứ hai (P2) được tạo kết cấu để được dẫn động quay bằng nguồn dẫn động quay mà khác khối phát động (32); đường cấp thứ nhất (42) được nối với phía xả của bơm dầu thứ nhất (P1), và đường cấp thứ nhất (42) được tạo kết cấu để cấp dầu bôi trơn ít nhất đến máy rôto thứ nhất (MG2); đường cấp thứ hai (44) được nối với phía xả của bơm dầu thứ hai (P2), và đường cấp thứ hai (44) được tạo kết cấu để cấp dầu bôi trơn ít nhất đến máy rôto thứ nhất (MG2); và thiết bị làm nguội dầu (70) được bố trí cho đường cấp thứ hai (44).



- (11) **55977**
 (21) 1-2017-03065 (51)⁸ **B65G 63/00**, B66C 19/00, B65G 63/04
 (22) 14.04.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2015/058094 14.04.2015 (87) WO/2016/165748 20.10.2016
 (71) AMOVA GMBH (DE)

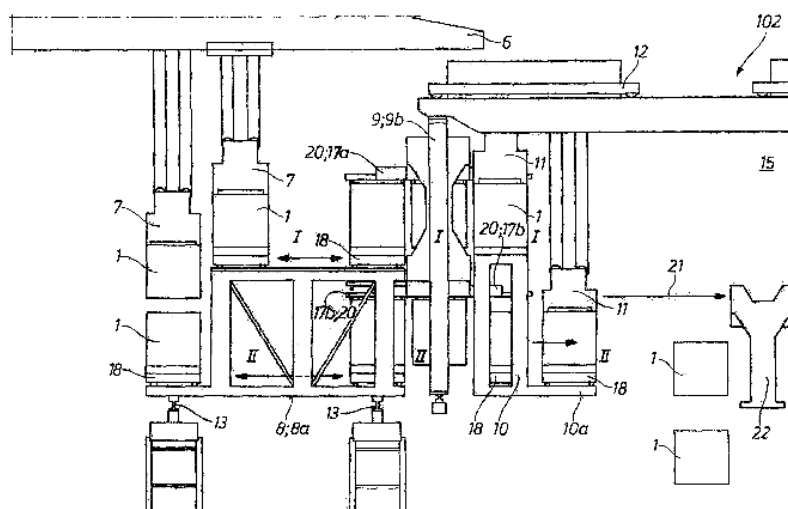
Obere Industriestraße 8 57250 Netphen (DE)

(72) HEIDE, Carsten (DE), BRÜCK, Volker (DE), BANNERT, Michél (DE)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN THÙNG CHỨA ĐỂ ĐẶT CÁC THÙNG CHỨA VÀO VÀ DỜI CÁC THÙNG CHỨA RA KHỎI VÙNG CHỨA THÙNG CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống vận chuyển thùng chứa (2, 102) để đặt các thùng chứa vào và dời các thùng chứa khỏi hoặc vận chuyển các thùng chứa (1) ở các kho chứa có giàn cao hoặc kho chứa khối (3, 15) của cửa hải cảng hoặc cảng sông bên trong hệ thống vận chuyển thùng chứa (2, 102) có hệ thống vận chuyển thùng chứa tự động được lồng ghép đầy đủ. Quy trình tăng tốc có tổng sản lượng thu được ở chỗ các thùng chứa riêng lẻ (1) được đặt bởi ít nhất một cổng trực nạp (6) liên tiếp lên trên các tấm nâng (19) hoặc các công cụ vận chuyển ngang (18) được bố trí trên công cụ vận chuyển (8; 8a, 8b) mà ít nhất một tầng vận chuyển và chứa phía trên và phía dưới (I, II) và có thể được di chuyển song song với vùng chứa thùng chứa (3, 15), và các tấm nâng (19) được nạp các thùng chứa (1) được đưa qua bằng các phương tiện vận chuyển ngang (25) hoặc các thùng chứa (1) được đưa qua bằng các giá trượt vận chuyển ngang (18) của các công cụ vận chuyển (8; 8a, 8b) từ công cụ vận chuyển lên trên phương tiện phân phối cuối (9; 9a, 9b), mà có thể được di chuyển song song với vùng chứa thùng chứa (3, 15) và được bố trí theo hàng trước công cụ vận chuyển (8; 8a, 8b) và có tầng phía trên và phía dưới (I, II) và được đưa qua bằng phương tiện vận chuyển ngang (20; 25) từ phương tiện phân phối cuối lên trên trạm vận chuyển cố định (10) của vùng chứa thùng chứa (3, 15), mà trạm vận chuyển như thế có tầng phía trên và phía dưới (I, II) và từ trạm vận chuyển này, cấu trúc cho vùng chứa (12) nâng thùng chứa (1) để đặt thùng chứa trong vùng chứa thùng chứa (3, 15).



(11) **55978**

(21) 1-2017-03072

(51)⁷ **C08G 18/40**

(22) 11.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0102202 11.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.08.2017

(71) 1. SAMHWA PAINTS INDUSTRIES CO., LTD. (KR)

178, Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15619, Republic of Korea

2. INNO F & C CO., LTD. (KR)

209-ho (Sa-dong, Gyeonggi technopark, Advanced technology dong), 705, Haeon-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15588, Republic of Korea

(72) KIM, Seong Gea (KR), OH, Dong Hyeok (KR), JUNG, Jae Duck (KR), KIM, Soon Jong (KR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) NHỰA URETAN, CHẾ PHẨM NHỰA CÓ ĐỘ TỰ DÍNH TĂNG CƯỜNG, QUY TRÌNH SẢN XUẤT NHỰA VÀ CHẾ PHẨM NHỰA NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến nhựa uretan và chế phẩm nhựa có độ tự dính tăng cường, và cụ thể hơn là chế phẩm nhựa có độ tự dính tương tự như silic và có khả năng chống tĩnh điện tuyệt vời, mà không xảy ra hiện tượng dịch chuyển dưới các điều kiện nhiệt độ cao và nhiệt độ cao/độ ẩm cao. Chế phẩm nhựa theo sáng chế có thể được sử dụng cho các sản phẩm màng bảo vệ cho quy trình TSP và LCD và các sản phẩm màng bảo vệ cho việc vận chuyển và còn có thể được sử dụng cho các sản phẩm màng bảo vệ thủy tinh và nhựa đòi hỏi độ tự dính cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất nhựa uretan và chế phẩm nhựa có độ tự dính tăng cường nêu trên.

(11) **55979**

(21) 1-2017-03073

(51)⁷ **C08G 18/62**

(22) 11.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0102198 11.08.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.08.2017

(71) 1. SAMHWA PAINTS INDUSTRIES CO., LTD. (KR)

178, Byeolmang-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15619, Republic of Korea

2. INNO F & C CO., LTD. (KR)

209-ho (Sa-dong, Gyeonggi technopark, Advanced technology dong), 705, Haean-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, 15588, Republic of Korea

(72) KIM, Seong Gea (KR), OH, Dong Hyeok (KR), JUNG, Jae Duck (KR), KIM, Soon Jong (KR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT NHỰA URETAN ACRYLAT BÉO CHỨA DIOL, CHẾ PHẨM NHỰA CÓ THỂ HÓA RẮN BỞI ÁNH SÁNG DÙNG CHO TẮM DẪN SÁNG VÀ BẢNG CẢM BIẾN CẢM ỨNG SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NHỰA NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất nhựa uretan acrylat béo chứa diol, chế phẩm chứa nhựa uretan acrylat có thể hóa rắn bởi ánh sáng dùng cho tấm dẫn sáng có độ uốn cao, lớp nhựa trong suốt và bảng cảm biến cảm ứng sử dụng chế phẩm nhựa này. Chế phẩm nhựa theo sáng chế có độ tự dính tương tự như silic và có khả năng chống tĩnh điện tuyệt vời và không gây ra hiện tượng dịch chuyển dưới các điều kiện nhiệt độ cao và nhiệt độ cao/độ ẩm cao, do đó nó có thể được sử dụng cho các sản phẩm màng bảo vệ cho quy trình TSP và LCD và các sản phẩm màng bảo vệ cho quá trình vận chuyển và còn có thể được sử dụng cho các sản phẩm màng bảo vệ thủy tinh và nhựa đòi hỏi có độ tự dính.

(11) **55980**

(21) 1-2017-03091

(51)⁷ **B60N 2/427, B60R 21/207**

(22) 11.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 2016-162266

22.08.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.08.2017

(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)

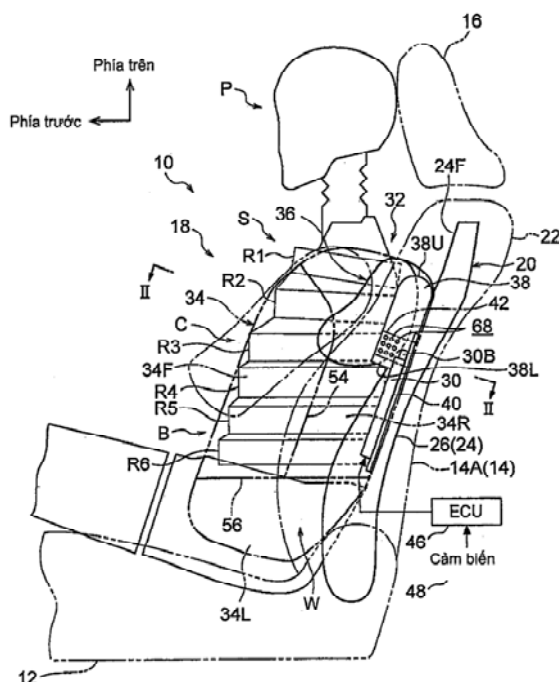
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

(72) Osamu FUKAWATASE (JP), Takamichi KOMURA (JP), Hiroe SUGAWARA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **GHẾ NGỒI DÙNG CHO XE ĐƯỢC LẮP THIẾT BỊ TÚI KHÍ BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến ghế ngồi dùng cho xe (10) được lắp thiết bị túi khí bên, túi phía trong (36) kết thúc việc bơm phồng và bung ra sớm hơn so với thân túi khí bên (34), ở bên trong của thân túi khí bên theo hướng chiều rộng của xe, và ép người ngồi trong xe hướng vào trong theo hướng chiều rộng của xe. Túi phía trong bơm phồng và bung ra ở vị trí cao hơn vùng bụng (B) của người ngồi trong xe. Hơn nữa, phần lực được bố trí hướng vào trong từ tấm phản lực (38) được đỡ bởi khung phía ngoài (24), đến túi phía trong. Tấm phản lực nằm kéo dài theo hướng trước-sau của xe, và kéo dài hướng về phía trước vượt ra ngoài phần mép phía trước (24F) của khung phía ngoài (24). Do đó, phần lực có thể được bố trí dễ dàng vào túi phía trong, ngay cả ở vị trí mà túi phía trong không khả năng nhận được phần lực từ khung bên ngoài.



- (11) **55982**
 (21) 1-2017-03105 (51)⁷ **A61F 13/15**, 13/391, 13/494, 13/110
 (22) 28.02.2017 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2017/007990 28.02.2017 (87) WO2017/187778 A1 02.11.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.08.2017

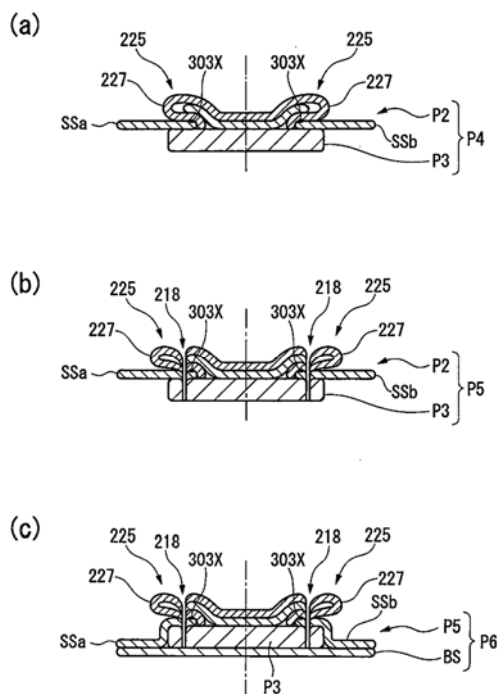
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) SUZUKI, Yuichi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT

(57) Sáng chế đề cập đến việc sản xuất vật dụng thẩm hút có các phần co giãn trên cả hai phía của tấm trên, duy trì tác dụng của các phần co giãn và giảm thiểu khả năng lật ngược phần phía ngoài của các phần co giãn. Phương pháp sản xuất bao gồm bước nối tấm trên liên tục (P11) và cặp tấm liên tục (SSa, SSb) nhờ cặp phần dính kết thứ nhất (303X, 303X), theo cách là cả hai phần mép phía trong của cặp tấm bên liên tục mà hướng vào theo hướng gia công cắt ngang, để tạo ra kết cấu nối, nhờ đó tạo ra cặp các phần co giãn (225, 225) mà kéo dài làm các đầu tự do xa về cả hai phía ngoài của tấm trên liên tục theo hướng gia công cắt ngang hơn cặp phần dính kết thứ nhất, bước nối thân thẩm hút (P3) với bề mặt của kết cấu nối ở phía mà cặp tấm liên tục đã được bố trí; và bước tạo ra phần nén (218) kéo dài từ phần co giãn lên đến thân thẩm hút, trong vùng có ít nhất một phần co giãn mà hướng vào trong sâu hơn phần mép phía ngoài theo hướng gia công cắt.



- (11) **55983**
- (21) 1-2017-03113 (51)⁸ **A23K 20/195**, A61P 31/04, C07K
14/245, C12N 15/70
- (22) 14.08.2017 (43) 26.02.2018
- (30) 105125966 15.08.2016 TW
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.08.2017
- (71) NATIONAL CHUNG HSING UNIVERSITY (TW)
No. 145, Xingda Rd., South Dist., Taichung City 402, Taiwan
- (72) Jiann-Hwa Chen (TW), Chuan-Shun Lin (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM DÙNG TRONG CHĂN NUÔI VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN HỆ VI SINH VẬT ĐƯỜNG RUỘT SỬ DỤNG COLIXIN IB HOẶC VI SINH VẬT BIỂU HIỆN COLIXIN IB**
- (57) Sáng chế đề cập đến colixin Ib và vi sinh vật biểu hiện colixin Ib để cải thiện hệ vi sinh vật đường ruột của động vật, và thu được tác dụng cải thiện hiệu quả tăng trưởng và tỷ lệ chuyển hóa thức ăn thành thịt. Theo đó, colixin Ib và vi sinh vật biểu hiện colixin Ib có thể được sử dụng làm chất làm tăng lượng thịt hoặc làm thành phần hữu hiệu cho chế phẩm dùng để thúc đẩy sự tăng trưởng của động vật hoặc cải thiện hệ vi sinh vật đường ruột. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp cải thiện hệ vi sinh vật đường ruột cho động vật bằng cách sử dụng colixin Ib hoặc vi sinh vật biểu hiện colixin Ib này.

- (11) **55984**
 (21) 1-2017-03114 (51)⁸ **C12N 5/09**, C07K 16/44, A61P 35/00
 (22) 11.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2016/076135 11.03.2016 (87) WO2016/127954 18.08.2016
 (30) 201510080631.3 14.02.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.01.2018

- (71) 1. BIOTECH PHARMACEUTICAL CO. LTD (CN)
 ZHOU, Zhaoyue No.2 Rongjing East Road, Beijing Economic-Technological Development Area, Daxing District Beijing 100176, China
 2. CENTRO DE INMUNOLOGÍA MOLECULAR (CU)
 216 Street and 15 Ave., Atabey, Playa, La Habana, Cuba
 (72) CHEA, MeyLen (CU), PALACIOS, Julio (CU), ARIAS, Miguel (CU), CALVO, Loany (CU), González, Tamara (CU), Pérez, Rolando (CU), BAI, Zhi (CN), LIU, Yuemao (CN), XIAO, Kaiheng (CN), CHEN, Xiao (CN), HE, Zhenhua (CN), CAI, Yangliu (CU), YANG, Zhenhua (CN), BAI, Xianhong (CN)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THU HỒI DÒNG TẾ BÀO VÔ TÍNH, DÒNG TẾ BÀO U TỦY VÀ KHÁNG THỂ TÁI TỔ HỢP ĐÃ ĐƯỢC LÀM GIỐNG NHƯ KHÁNG THỂ CỦA NGƯỜI KHÁNG NEUGCGM3 14F7H
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu dòng tế bào vô tính biểu hiện ổn định, có hiệu suất cao từ dòng tế bào u tủy trong môi trường nuôi cấy không chứa protein. Phương pháp này được sử dụng để tạo ra kháng thể tái tổ hợp trong công nghiệp, và bao gồm ba giai đoạn : (1) làm thích nghi với môi trường nuôi cấy không chứa protein, tế bào nuôi cấy ổn định ở mật độ thấp, và làm giảm từ từ thành phần bổ sung giàu chất béo vào môi trường nuôi cấy hóa học; (2) làm thích nghi với môi trường nuôi cấy không chứa protein; nuôi cấy tế bào ở mật độ cao, và sử dụng hệ thống lên men chảy tràn ở quy mô phòng thí nghiệm; và (3) sàng lọc dòng tế bào vô tính biểu hiện ổn định, có hiệu suất cao từ các tế bào sau khi kết thúc quá trình lên men. Dòng tế bào vô tính này có thể được sử dụng để tạo ra kháng thể tái tổ hợp đã được làm giống như kháng thể của người kháng NeuGcGM3 14F7.

- (11) **55985**
- (21) 1-2017-03144 (51)⁷ **A61K 9/14**, 38/26, A61P 3/00
- (22) 16.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/018003 16.02.2016 (87) WO2016/133863 25.08.2016
- (30) 62/117,031 17.02.2015 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.08.2017
- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
- (72) MANTRIPRAGADA, Sankaram B. (US), PICHE, Claude A. (US), VAN
BETSBRUGGE, Jo Jan Filip (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM DẠNG BỘT DÙNG QUA ĐƯỜNG MŨI ĐỂ ĐIỀU TRỊ CHỨNG HẠ ĐƯỜNG HUYẾT, PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ VÀ DỤNG CỤ ĐỂ SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng bột chứa glucagon hoặc chất tương tự glucagon để dùng đường mũi, hữu dụng trong điều trị chứng hạ đường huyết, và cụ thể là trong điều trị chứng hạ đường huyết nghiêm trọng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm dạng bột này, và dụng cụ để sử dụng chế phẩm dạng bột này.

(11) **55986**

(21) 1-2017-03169

(51)⁷ **H04N 17/00**

(22) 17.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0104501

17.08.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.08.2017

(71) ISC CO., LTD. (KR)

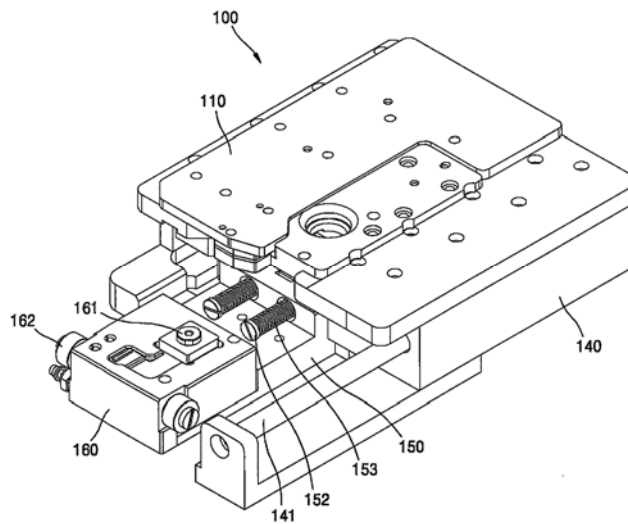
6F, 215, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13217, Republic of Korea

(72) CHUNG, Young Bae (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ KIỂM TRA MÔĐUN MÁY ẢNH

(57) Thiết bị kiểm tra môđun máy ảnh bao gồm tấm đế có khối pin pogo và bảng mạch in chính, mà cáp truyền tín hiệu đến bảng mạch in chính này được kết nối vào đó, một cặp đĩa cam kéo dài theo chiều dài của tấm đế, được lắp đặt cố định ở phần dưới của tấm đế, và cách nhau một khoảng trong khi quay mặt vào nhau, lỗ cam được tạo ra trên đĩa cam và theo chiều dọc của tấm đế, xy lanh khí nén được bố trí trên phần dưới của tấm đế, khối áp lực được tạo cấu hình để di chuyển về phía sau theo hướng gần với tấm đế dọc theo đường kéo dài của lỗ cam nhờ được dẫn động bởi xy lanh khí nén, và khối chứa môđun có phần chứa môđun máy ảnh mà môđun máy ảnh được chứa trong đó, được đỡ theo kiểu đàn hồi bởi khối áp lực và được tạo cấu hình để di chuyển về phía sau với khối áp lực và dừng chuyển động về phía sau khi đến tiếp xúc với phần hãm trên đĩa cam, nhờ đó làm tăng khoảng cách chia tách từ khối áp lực, trong đó khối chứa môđun còn được tạo cấu hình để đi lên khi khối áp lực đi lên và do đó môđun máy ảnh chứa trong khối chứa môđun đi đến tiếp xúc với khối pin pogo.



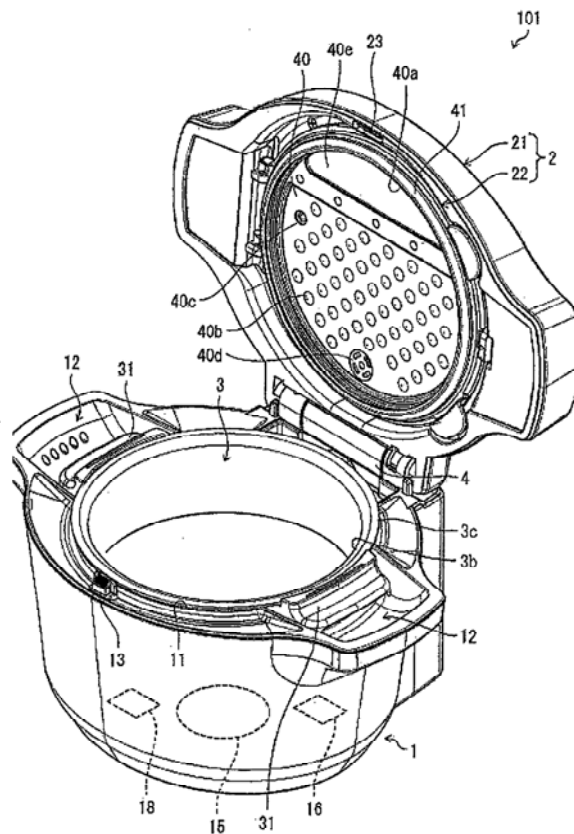
- (11) **55987**
 (21) 1-2017-03187 (51)⁷ **A47J 27/00**
 (22) 02.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/056329 02.03.2016 (87) WO2016/199462 A1 15.12.2016
 (30) 2015-117033 09.06.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.08.2017

- (71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 5908522, Japan
 (72) TANAKA, Motoki (JP), NAKAMURA, Kota (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NẤU BẰNG NHIỆT

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu bằng nhiệt mà có thể ngăn ngừa sự hư hại của các thành phần trong quá trình nấu duy trì. Bộ phận kiểm soát (17) của thiết bị nấu bằng nhiệt (101) tiến hành việc kiểm soát thứ nhất mà trong đó quá trình gia nhiệt được kiểm soát sao cho nhiệt độ bên trong của các thành phần được chứa trong nồi bên trong (3) được duy trì ở nhiệt độ bằng hoặc cao hơn 70°C trong 1 phút hoặc lâu hơn ở thời điểm bắt đầu chế độ nấu duy trì.



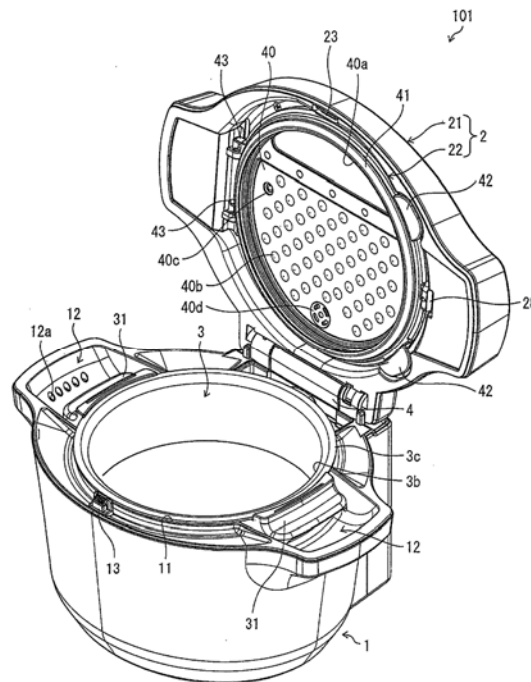
- (11) **55988**
(21) 1-2017-03188 (51)⁷ **A47J 27/00**
(22) 19.02.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/054882 19.02.2016 (87) WO2016/199453 A1 15.12.2016
(30) 2015-117034 09.06.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.08.2017

- (71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan
(72) ASAMI, Shinji (JP), HIGASHI, Yukiyasu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NẤU BẰNG NHIỆT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu bằng nhiệt mà cho phép người dùng nắm, ngay sau khi kết thúc việc nấu bằng nhiệt, các kẹp của nồi bên trong sao cho lấy được nồi bên trong ra khỏi thiết bị nấu bằng nhiệt. Thiết bị nấu bằng nhiệt (101) theo phương án của sáng chế bao gồm (i) phần thân thiết bị nấu bằng nhiệt (1) có phần chứa nồi bên trong (11) mà chứa nồi bên trong (3) và phần chứa kẹp (12) mà chứa kẹp (31) của nồi bên trong (3) và (ii) phần thân nắp (2) mà che phần chứa nồi bên trong (11) và phần chứa kẹp (12). Phần chứa kẹp (12) có lỗ thông (12a) mà thông ra mặt ngoài.



(11) **55989**

(21) 1-2017-03189

(51)⁷ **A47J 27/00**, 36/06

(22) 10.02.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/053927 10.02.2016

(87) WO2016/199448 A1 15.12.2016

(30) 2015-117035

09.06.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.08.2017

(71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)

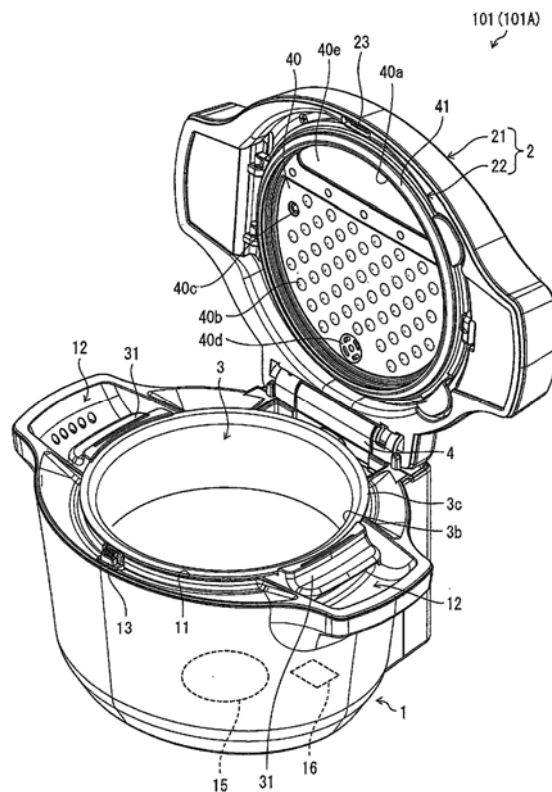
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan

(72) TANAKA, Motoki (JP), MURAI, Takao (JP), HIGASHI, Yukiyasu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ NẤU BẰNG NHIỆT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu bằng nhiệt mà có thể thực hiện việc nấu một cách hiệu quả mà không cần bổ sung nước hoặc nấu cần bổ sung lượng nhỏ nước. Lỗ dẫn hơi nước (40d) được bố trí trong nắp trong (22) của thiết bị nấu bằng nhiệt (101) có đường kính không nhỏ hơn 2 mm đến không lớn hơn 5 mm, và thiết bị nấu bằng nhiệt (101) có chế độ nấu thứ nhất mà trong đó bộ phận gia nhiệt (15) thực hiện việc gia nhiệt với công suất không nhỏ hơn 200 W đến không lớn hơn 300 W.



(11) **55990**

(21) 1-2017-03190

(51)⁷ **A47J 36/06**, 27/00

(22) 12.02.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/054194 12.02.2016

(87) WO2016/189897 A1 01.12.2016

(30) 2015-109030

28.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.08.2017

(71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)

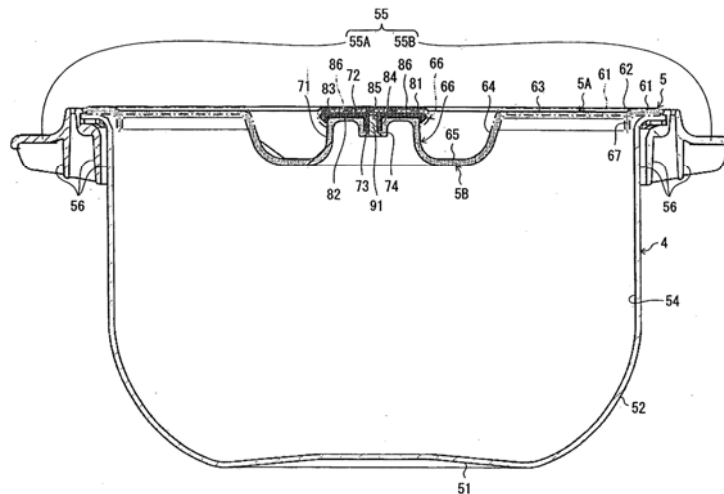
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan

(72) OHYAMA, Tsutomu (JP), MURAKAMI, Saori (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **NẤP CỦA NỒI NẤU VÀ THIẾT BỊ NẤU BAO GỒM NẤP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp của nồi nấu mà nắp này có thể được mở và đóng một cách dễ dàng và có bề mặt trên mà có thể đặt được vật lên. Nắp bảo quản (5) là nắp của nồi bên trong (4) và có bề mặt trên (5A) mà bao gồm bề mặt phẳng thứ nhất (61) mà trên đó đồ vật được đặt. Trong một phần bề mặt phẳng thứ nhất (61), phần lõm thứ hai (64) được bố trí có tay cầm (66) trong đó. Tay cầm (66) không nhô lên trên từ bề mặt phẳng thứ nhất (61) trong trường hợp nếu đồ vật được đặt lên trên bề mặt phẳng thứ nhất (61).



(11) **55991**

(21) 1-2017-03193

(51)⁸ **H01L 51/52**

(22) 18.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0104990 18.08.2016 KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

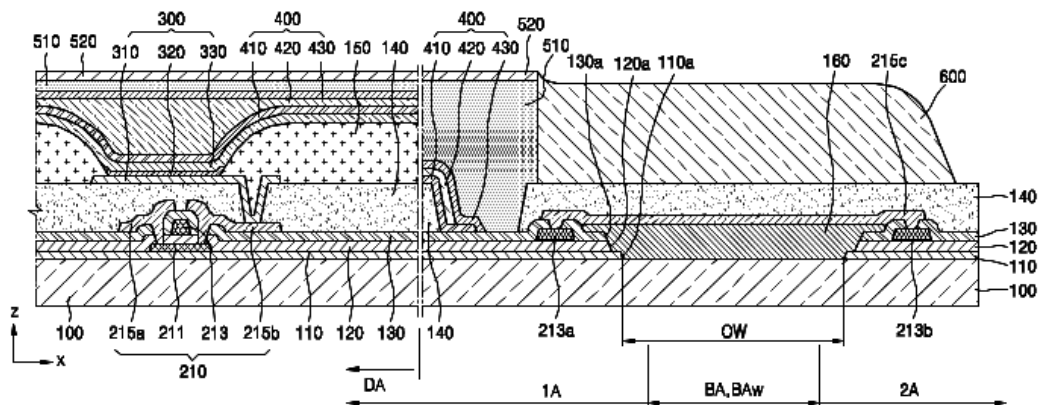
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Yoonsun Choi (KR), Hyunchul Kim (KR)

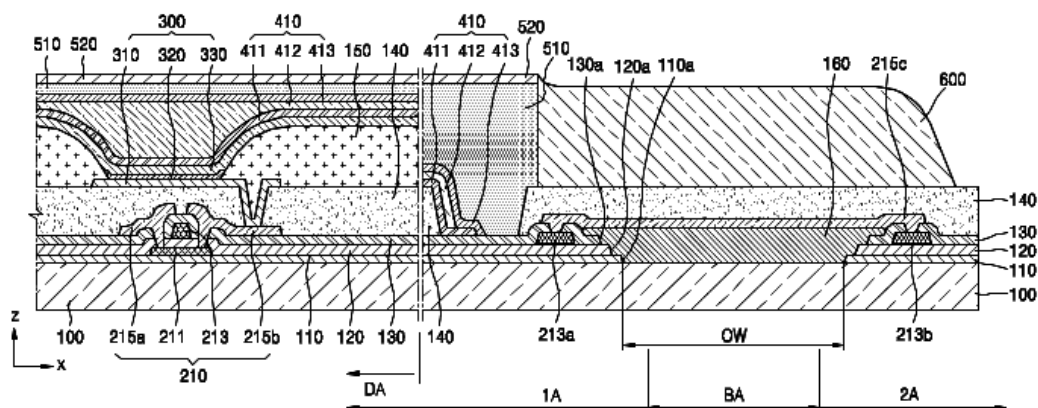
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ KHUYẾT TẬT ĐƯỢC GIẢM BỐT**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị có khả năng giảm bớt sự nảy sinh của các khuyết tật trong quá trình sản xuất thiết bị hiển thị hoặc trong khi sử dụng sau khi được sản xuất. Thiết bị hiển thị bao gồm lớp nền bao gồm vùng uốn nằm giữa vùng thứ nhất và vùng thứ hai, lớp nền được uốn ở vùng uốn quanh trục uốn; lớp cách điện vô cơ trên lớp nền và bao gồm dấu hiệu thứ nhất là khe hở thứ nhất hoặc rãnh thứ nhất, dấu hiệu thứ nhất được bố trí tương ứng với vùng uốn; và lớp vật liệu hữu cơ điền đầy ít nhất một phần dấu hiệu thứ nhất, và bao gồm dấu hiệu thứ hai là khe hở thứ hai hoặc rãnh thứ hai, dấu hiệu thứ hai kéo dài dọc theo mép của lớp nền.



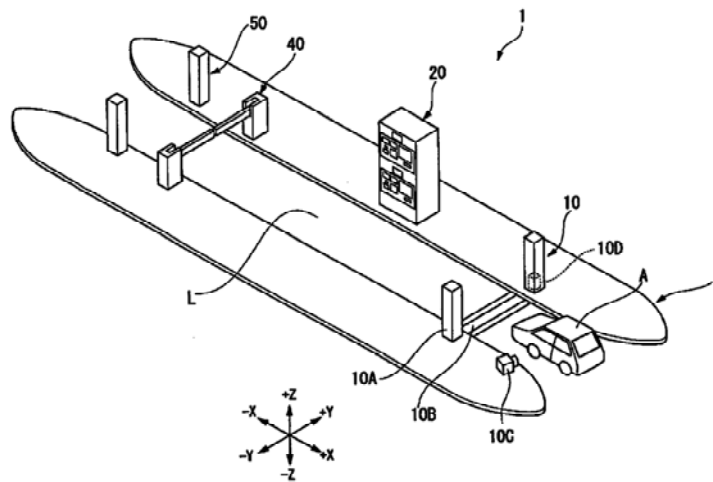
- (11) **55992**
- (21) 1-2017-03194 (51)⁸ **H01L 27/32**
- (22) 18.08.2017 (43) 26.02.2018
- (30) 10-2016-0104984 18.08.2016 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
- (72) Jinsuk Lee (KR), Jinsuk Park (KR), Jingo Jung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị có thể giảm thiểu sự phát sinh các khuyết tật chẳng hạn như sự đoản mạch trong quy trình sản xuất. Thiết bị hiển thị này bao gồm: lớp nền có khu vực uốn được bố trí giữa khu vực thứ nhất và khu vực thứ hai và được uốn ở khu vực uốn quanh trục uốn; lớp vật liệu hữu cơ được bố trí trên lớp nền tương ứng với khu vực uốn và bao gồm khe hở thứ hai hoặc rãnh thứ hai kéo dài theo hướng giao với trục uốn; và lớp dẫn điện thứ nhất kéo dài từ khu vực thứ nhất qua khu vực uốn đến khu vực thứ hai và được bố trí trên lớp vật liệu hữu cơ.



- (11) **55993**
 (21) 1-2017-03196 (51)⁷ **G08G 1/015**, G07B 15/00, G08G 1/04
 (22) 23.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/055203 23.02.2016 (87) WO2016/136720 01.09.2016
 (30) 2015-033917 24.02.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.08.2017

- (71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MECHATRONICS SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan
 (72) KOJIMA Yohei (JP), NAKAO Kenta (JP), FUKUZAKI Shigetaka (JP),
 YAMAGUCHI Yasuhiro (JP), NAKAYAMA Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị xác định loại phương tiện giao thông (10) để xác định loại phương tiện giao thông của phương tiện giao thông (A) đang di chuyển trên làn đường (L) bao gồm: tám lăn bánh xe (10B) được đặt trên mặt đường của làn (L) phát hiện sự lăn bánh lên của các lớp xe của phương tiện giao thông (A); thiết bị dò laze (10C) chiếu một chùm tia laze ở độ cao vừa tầm đặt các lớp xe bên trong phạm vi của làn (L), ở phía trước theo hướng di chuyển so với ít nhất tám lăn bánh xe (10B), và phát hiện ánh sáng phản xạ của chùm tia laze; và bộ điều khiển chính (10D) xác định số cầu xe của phương tiện giao thông A dựa trên kết quả phát hiện của tám lăn bánh xe (10B) và thiết bị dò laze (10C).



(11) **55994**

(21) 1-2017-03241

(51)⁷ **G02F 001/133**

(22) 22.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0106298 22.08.2016 KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

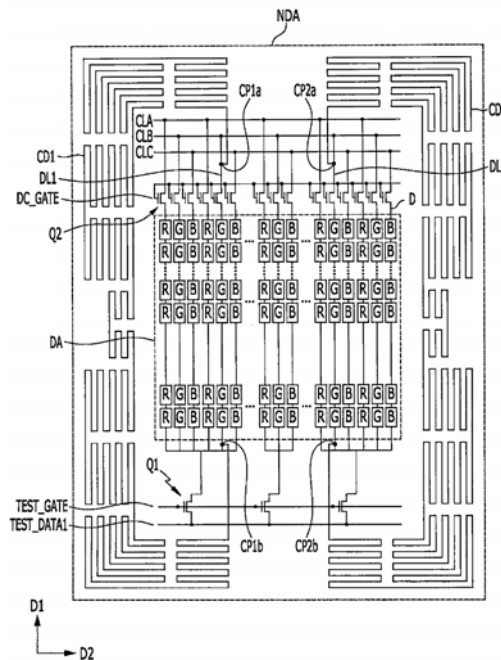
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea

(72) SHIN, Hey Jin (KR), KWAK, Won Kyu (KR), LEE, Seung-Kyu (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ HIỂN THỊ**

(57) Bộ hiển thị bao gồm: lớp nền bao gồm vùng hiển thị để hiển thị hình ảnh và vùng không hiển thị được định vị ở ngoại vi của vùng hiển thị; các điểm ảnh được định vị ở vùng hiển thị; các đường truyền dữ liệu được nối với các điểm ảnh này; và đường phát hiện vết rạn được định vị ở vùng không hiển thị, trong đó đường phát hiện vết rạn bao gồm: các đoạn nối cụm kéo dài theo hướng thứ nhất, trong đó hướng thứ nhất song song với hướng kéo dài của cạnh lớp nền gần với các đoạn nối cụm nhất; và các cụm phân đoạn đi dây được nối với nhau thông qua các đoạn nối cụm, trong đó số lượng các cụm phân đoạn đi dây là số chẵn.



(11) **55995**

(21) 1-2017-03277

(51)⁷ **F03B 13/18**

(22) 24.08.2017

(43) 26.02.2018

(30) 105127061 24.08.2016 TW

(75) 1. LIAO, FANG-YING (TW)

No. 36, Lane 21, Guoxing Street, Xizhi Dist., New Taipei City 22143 Taiwan

2. LIAO, YU-SENG (TW)

No. 36, Lane 21, Guoxing Street, Xizhi Dist., New Taipei City 22143 Taiwan

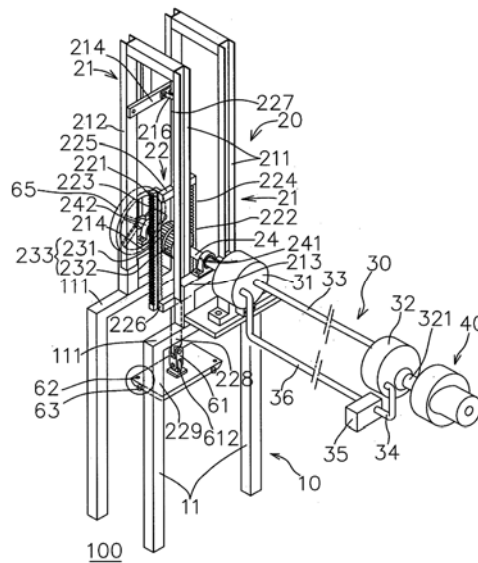
3. LIAO, HSUAN-HSIEN (TW)

No. 36, Lane 21, Guoxing Street, Xizhi Dist., New Taipei City 22143 Taiwan

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ TẠO NĂNG LƯỢNG SÓNG

(57) Thiết bị tạo năng lượng sóng bao gồm: cơ cấu giá đỡ có các cột, và chân của cột được cố định với đáy biển gập bờ; ít nhất một cơ cấu liên kết lắp trên cơ cấu giá đỡ và có ít nhất một khung; cụm trượt lắp đặt với khung này và có chi tiết trượt thứ nhất lắp theo chiều dọc và chi tiết trượt thứ hai lắp theo chiều dọc; phao thứ nhất nối với chân của khung; cụm bánh răng bao gồm bánh răng thứ nhất và bánh răng thứ hai; trục quay đi qua và được lắp đặt với cụm bánh răng và được liên kết bởi cụm bánh răng để quay theo một chiều; cơ cấu biến đổi năng lượng nối truyền động được với trục quay; và cơ cấu tạo năng lượng được nối truyền động được với cơ cấu biến đổi năng lượng để sinh ra điện năng.



- (11) **55996**
- (21) 1-2017-03295 (51)⁷ **C08G 59/24**, 59/50, 59/40, C08K 9/06
- (22) 10.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/055162 10.03.2016 (87) WO2016/150724 29.09.2016
- (30) PCT/CN2015/075085 26.03.2015 CN
- (71) HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS LICENSING (SWITZERLAND) GMBH (CH)
 Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, 4057 Basel, Switzerland
- (72) BEISELE, Christian (DE), LIU, Zhijian (CN), CHEN, Hongyan (CN), HISHIKAWA, Satoru (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA EPOXY NHIỆT RẮN ĐỂ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM DÙNG NGOÀI TRỜI VÀ SẢN PHẨM THU ĐƯỢC TỪ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa epoxy nhiệt rắn nhiều thành phần chứa:
 (A) ít nhất một nhựa epoxy loại glycidyl xycloaliphatic không chứa nhóm este,
 (B) ít nhất một chất đóng rắn được chọn từ nhóm amin béo, amin xycloaliphatic, và dixyandiamit, và
 (C) ít nhất một chất độn được silan hóa,
 chế phẩm này, cụ thể là, thích hợp để sản xuất các sản phẩm hệ cách điện ngoài trời dùng trong kỹ thuật điện bằng các quy trình đúc, bọc, bao và ngâm tẩm, trong đó các sản phẩm này thể hiện các tính chất cơ, điện và điện môi tốt, và có thể được sử dụng làm vật cách điện, ống lót, thiết bị chuyển mạch và máy biến áp công cụ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm dùng ngoài trời, trong đó sử dụng chế phẩm đã nêu và đề cập đến sản phẩm thu được từ quy trình này.

(11) **55997**

(21) 1-2017-03310

(51)⁷ **E03C 1/26**

(22) 28.08.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.01.2018

(71) 1. TẠ QUỐC KỲ (VN)

Tổ 1, KP. Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

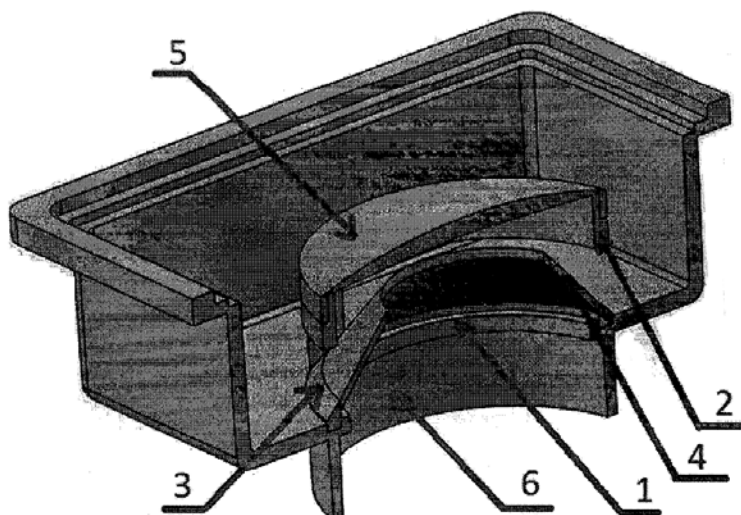
2. TẠ TUẤN MINH (VN)

Số 15 đường Trần Thị Cờ, khu phố 6, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Tạ Quốc Kỳ (VN)

(54) **CƠ CẤU PHỄU THOÁT SÀN**

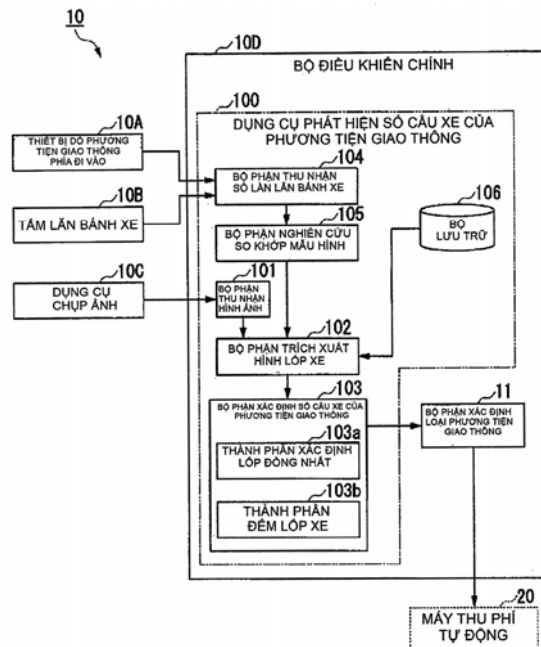
(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu phễu thoát sàn, bao gồm: ống thoát tràn (2) được tích hợp cửa thông nước (3), vách thoát tràn (4), nắp đậy kín (5), được kết nối với đường ống thoát nước (6).



- (11) **55998**
 (21) 1-2017-03323 (51)⁷ **G08G 1/015**, G06T 1/00, G07B 15/00, G08G 1/02, 1/04
 (22) 02.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/056383 02.03.2016 (87) WO2016/140250 09.09.2016
 (30) 2015-042516 04.03.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.08.2017

- (71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MECHATRONICS SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan
 (72) KOJIMA Yohei (JP), NAKAO Kenta (JP), FUKUZAKI Shigetaka (JP),
 YAMAGUCHI Yasuhiro (JP), NAKAYAMA Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) DỤNG CỤ PHÁT HIỆN SỐ CẦU XE CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỐ CẦU XE CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Dụng cụ phát hiện số cầu xe của phương tiện giao thông (100) bao gồm: bộ phận thu nhận hình ảnh (101) để thu nhận hình ảnh chụp từ dụng cụ chụp ảnh (10C) để tạo ảnh chụp có chứa hình lớp xe của phương tiện giao thông, hình ảnh được chụp từ phía trước theo hướng di chuyển của phương tiện giao thông hướng đến phía sau theo hướng di chuyển; bộ phận trích xuất hình lớp xe (102) để thực hiện so khớp mẫu hình trên hình ảnh chụp thu được bởi bộ phận thu nhận hình ảnh (101) và nhiều hình ảnh tham chiếu được lưu trước trong bộ lưu trữ (106), đây là những hình ảnh có chứa hình lớp xe của phương tiện giao thông, và trích xuất hình ảnh lớp xe có trong hình ảnh chụp; và bộ phận xác định số cầu xe của phương tiện giao thông (103) có chức năng xác định số cầu xe của phương tiện giao thông dựa trên kết quả trích xuất hình lớp xe.



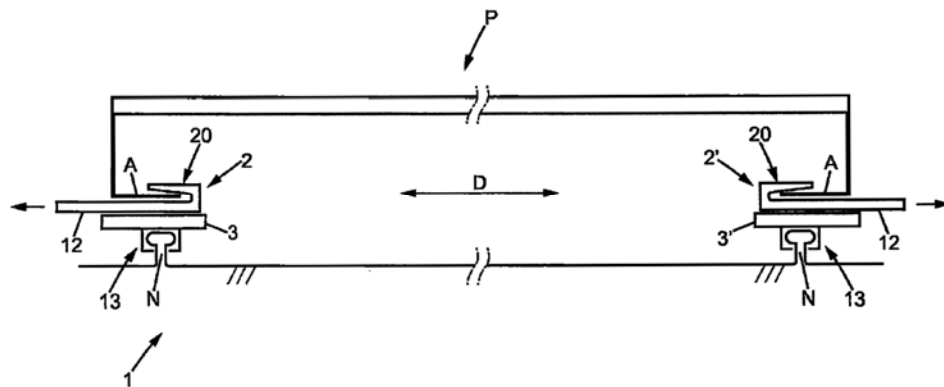
- (11) **55999**
 (21) 1-2017-03325 (51)⁷ **F24J 2/52**
 (22) 03.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/FR2016/050227 03.02.2016 (87) WO2016/124858 A1 11.08.2016
 (30) 15 50855 04.02.2015 FR
 (71) CIEL ET TERRE INTERNATIONALE (FR)

100 avenue Harrison 59262 SAINGHIN EN MELANTOIS, France

- (72) GAVEAU, Alexis (FR), GOFFART, Florian (FR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐỂ GẮN TẮM NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

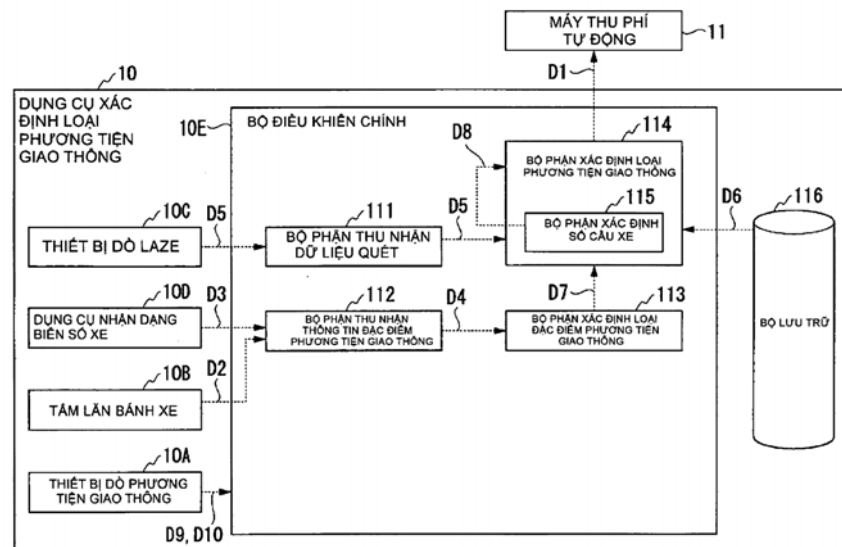
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để gắn tấm năng lượng mặt trời bao gồm ít nhất hai chi tiết giữ (2, 2'), thích hợp để giữ tấm nhờ ăn khớp với hai bộ phận đối nhau của tấm năng lượng mặt trời, ít nhất một trong số các chi tiết giữ (2, 2') có thể di chuyển được theo hướng được xác định nhờ hệ thống dẫn hướng và theo cách sao cho cho phép việc điều chỉnh khoảng cách giữa hai chi tiết giữ (2, 2'), khác biệt ở chỗ, thiết bị này bao gồm: cụm lắp bao gồm các bộ phận đỡ cố định (3, 3') và các chi tiết giữ di chuyển được (2, 2') nêu trên, các chi tiết giữ di chuyển được (2, 2') nêu trên và các bộ phận đỡ cố định (3, 3') nêu trên bao gồm hai bộ phận (P1, P2) tương ứng bằng vật liệu tổng hợp, cụ thể là hai bộ phận bằng nhựa, hệ thống dẫn hướng được tạo ra nhờ các kết cấu ăn khớp với nhau giữa các chi tiết giữ di chuyển được (2, 2') nêu trên và các bộ phận đỡ cố định (3, 3') nêu trên được tạo ra là thành phần liền khối với các bộ phận (P1, P2) tạo thành bộ phận đỡ cố định nêu trên và chi tiết giữ di chuyển được nêu trên.



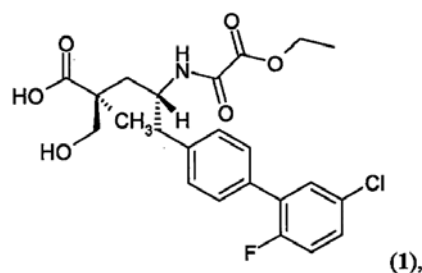
- (11) **56000**
 (21) 1-2017-03376 (51)⁷ **G08G 1/015**, G07B 15/00, G08G 1/04
 (22) 03.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/056645 03.03.2016 (87) WO2016/143672 15.09.2016
 (30) 2015-045155 06.03.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2017

- (71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MECHATRONICS SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan
 (72) NAKAO Kenta (JP), KOJIMA Yohei (JP), FUKUZAKI Shigetaka (JP),
 YAMAGUCHI Yasuhiro (JP), NAKAYAMA Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Dụng cụ xác định loại phương tiện giao thông được trang bị: bộ phận xác định loại đặc điểm phương tiện giao thông có chức năng xác định một trong các loại đặc điểm của phương tiện giao thông dựa trên thông tin đặc điểm phương tiện giao thông biểu thị đặc điểm của phương tiện giao thông; bộ phận thu nhận dữ liệu quét thu nhận dữ liệu quét phát hiện theo quan hệ vị trí giữa các lớp xe của phương tiện giao thông và bộ phận quét laze thực hiện quét laze ở độ cao vừa tầm đặt các lớp xe; bộ lưu trữ lưu dữ liệu quét tham chiếu được gán cho mỗi loại đặc điểm phương tiện giao thông; và bộ phận xác định loại phương tiện giao thông xác định một trong các loại phương tiện giao thông dựa trên kết quả so sánh giữa dữ liệu quét phát hiện thu được và dữ liệu quét tham chiếu được gán cho loại đặc điểm phương tiện giao thông đã được xác định.



- (11) **56001**
- (21) 1-2017-03379 (51)⁷ **C07C 233/56**, A61K 31/192, A61P 9/00, 13/12, 9/12, A61K 45/06
- (22) 10.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/017315 10.02.2016 (87) WO2016/130650 18.08.2016
- (30) 62/114,705 11.02.2015 US
- (71) THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America
- (72) HUGHES, Adam D. (GB), FENSTER, Erik (CA), FLEURY, Melissa (CA), BEAUSOLEIL, Anne-Marie (CA), THALLADI, Venkat R. (IN), NZEREM, Jerry (US), RAPTA, Miroslav (SK)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) AXIT (2S, 4R)-5-(5'-CLO-2'-FLOBIPHENYL-4-YL)-4-ETOXYOXALYLAMINO)-2-HYDROXYMETHYL-2-METYL-PENTANOIC LÀM CHẤT ỨC CHẾ NEPRILYSIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức sau đây:



hoặc muối dược dụng của nó, và hợp chất có công thức cấu trúc nêu trên ở dạng tinh thể, có hoạt tính ức chế neprilysin. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này và quy trình điều chế hợp chất này.

- (11) **56002**
- (21) 1-2017-03384 (51)⁸ **C07D 319/12**
- (22) 11.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/052888 11.02.2016 (87) WO2016/128501 18.08.2016
- (30) 15155011.8 13.02.2015 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.08.2017

- (71) PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, 4206 AC Gorinchem, The Netherlands
- (72) GROOT Wim Jacob (NL), VAN KRIEKEN Jan (NL), DEKIC ZIVKOVIC Tanja (NL), DE HAAN Andre Banier (NL)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LACTIT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất lactit bao gồm các bước:
- tạo ra dung dịch chứa axit lactic trong dung môi hữu cơ dễ bay hơi,
 - đưa dung dịch này vào bước làm bay hơi để loại bỏ dung môi hữu cơ dễ bay hơi và nước, nhằm tạo ra hợp phần chứa oligome của axit lactic,
 - bổ sung chất xúc tác vào hợp phần chứa oligome của axit lactic này, và đưa hỗn hợp này vào các điều kiện phản ứng, để tạo ra lactit.
- Phương pháp theo sáng chế tạo ra lactit có hiệu quả với hiệu suất cao và chất lượng tốt.

- (11) **56003**
(21) 1-2017-03399 (51)⁷ **A42B 1/08**, 3/06
(22) 09.02.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/EP2016/052735 09.02.2016 (87) WO/2016/128404 18.08.2016
(30) 1502104.1 09.02.2015 GB

(71) MIPS AB (SE)
Kalltorpsvagen 2, SE-183 71 Taby, Sweden

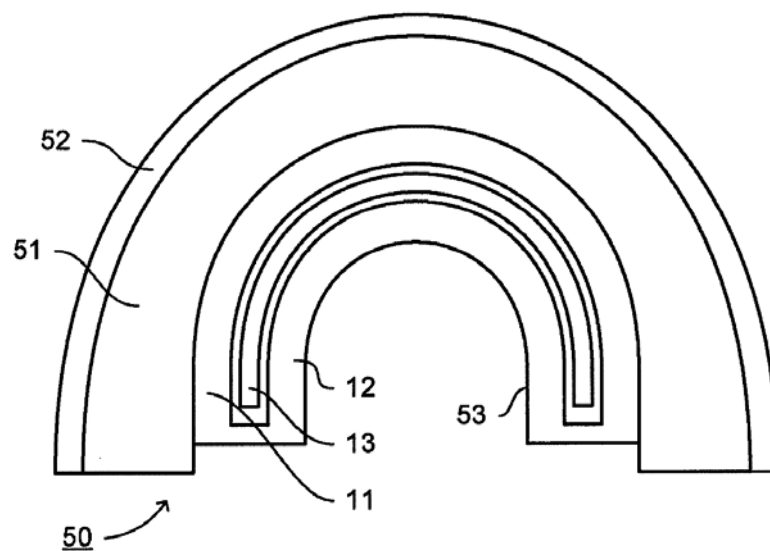
(72) THIEL, Johan (SE)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) MŨ, KHĂN BUỘC ĐẦU, MŨ BẢO HIỂM, VÀ BỘ SẢN PHẨM BAO GỒM MŨ BẢO HIỂM VÀ MŨ HOẶC KHĂN BUỘC ĐẦU

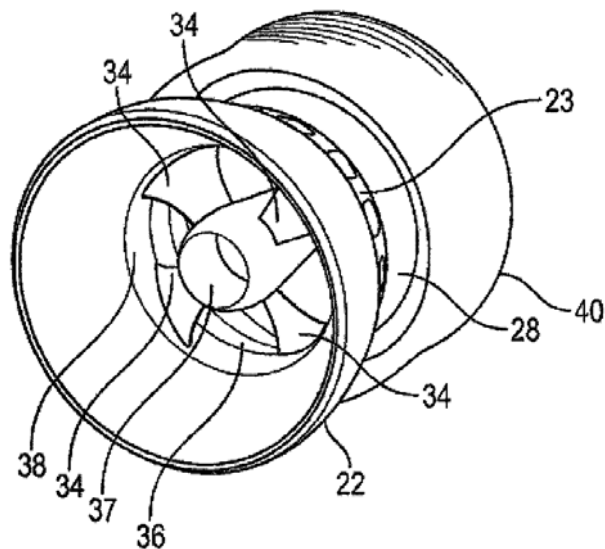
(57) Sáng chế đề cập đến mũ, khăn buộc đầu hoặc mũ bảo hiểm được tạo ra từ vật liệu (10) bao gồm lớp vật liệu thứ nhất (11) và lớp vật liệu thứ hai (12) và chi tiết trung gian có ma sát nhỏ (13) được bố trí giữa các lớp này để cho phép lớp vật liệu thứ nhất (11) trượt tương đối với lớp vật liệu thứ hai (12).

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ sản phẩm bao gồm mũ bảo hiểm và mũ hoặc khăn buộc đầu.



- (11) **56004**
- (21) 1-2017-03401 (51)⁸ **C08J 9/224**, 9/232
- (22) 03.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/054536 03.03.2016 (87) WO2016/146395 22.09.2016
- (30) 15159048.6 13.03.2015 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) PRISSOK, Frank (DE), HARMS, Michael (DE), SCHUETTE, Markus (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **XỐP DẠNG HẠT CÓ TÍNH DẪN ĐIỆN TRÊN CƠ SỞ VẬT LIỆU ĐÀN HỒI DẼO NHIỆT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT XỐP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hạt xốp trên cơ sở vật liệu đàn hồi dẻo nhiệt và có lớp phủ bao gồm ít nhất là một chất dẫn điện, quy trình sản xuất hạt xốp này bao gồm bước phủ hạt xốp bằng nhũ tương của chất dẫn điện trong chất dẻo hóa, và quy trình sản xuất xốp dạng hạt bằng cách gắn các hạt xốp này với nhau nhờ nhiệt thông qua bức xạ điện từ tần số cao.

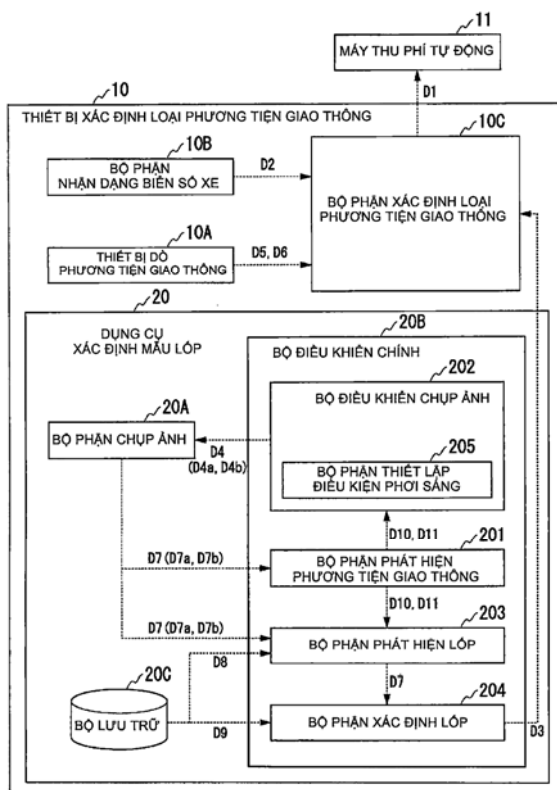
- (11) **56005**
- (21) 1-2017-03423 (51)⁷ **F03B 17/06**, 11/02, H02K 7/18
- (22) 12.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/017857 12.02.2016 (87) WO2016/130984 18.08.2016
- (30) 62/115,540 12.02.2015 US
- (71) **HYDROKINETIC ENERGY CORP (US)**
6811 Shrimp Road, Key West, Florida 33040, United States of America
- (72) **SCHURTENBERGER, Walter (US)**
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **TUABIN THỦY ĐIỆN/THỦY ĐỘNG LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VÀ SỬ DỤNG TUABIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các các tuabin thủy động lực một chiều có hệ thống gia tốc dòng được cải thiện sử dụng các hình dạng cánh quạt thủy lực không đối xứng trên một số bộ phận hoặc trên tất cả các bộ phận chủ yếu của tuabin. Các bộ phận này có thể được tạo dạng cánh quạt thủy lực bao gồm, ví dụ, các cánh roto (34), máy ở tâm (36), vỏ bảo vệ cánh roto (38), vỏ bảo vệ bộ gia tốc (20), các bộ khuếch tán hình khuyên (40), bộ phận loại trừ sinh vật hoang dã và mảnh vụn (10, 18) và cánh lái đuôi (60). Sáng chế còn đề xuất phương pháp chế tạo mà thiết kế các bộ phận khác nhau để kết hợp nhằm tối ưu hóa việc khai thác điện năng, trong khi các bộ phận khác giảm hoặc loại bỏ dòng rối mà có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các bộ phận khác.



- (11) **56006**
 (21) 1-2017-03464 (51)⁷ **G08G 1/015**, G01B 11/02, 11/08, G07B 15/00, G08G 1/04
 (22) 10.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/057589 10.03.2016 (87) WO2016/143854 15.09.2016
 (30) 2015-048427 11.03.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.09.2017

- (71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MECHATRONICS SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan
 (72) OWARI Nobuyuki (JP), NAKAYAMA Hiroyuki (JP), FUKUZAKI Shigetaka (JP), NAKAO Kenta (JP), YAMAGUCHI Yasuhiro (JP), KOJIMA Yohei (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) DỤNG CỤ XÁC ĐỊNH MẪU LỚP XE, THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH LOẠI PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH MẪU LỚP XE, VÀ VẬT GHI ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH GHI TRÊN ĐÓ CHUỖNG TRÌNH THỰC HIỆN
 (57) Dụng cụ xác định mẫu lớp được lắp đặt: bộ phận chụp ảnh để chụp ảnh liên tục trong khoảng chụp ảnh được xác định trước bao gồm ít nhất phần thân dưới của phương tiện giao thông đang di chuyển; bộ điều khiển chụp ảnh để điều khiển bộ phận chụp ảnh; và bộ phận xác định lớp để xác định số lớp đặt cạnh nhau của phương tiện giao thông trên cơ sở các hình ảnh của phương tiện giao thông được chụp bằng bộ phận chụp ảnh.



- (11) **56007**
 (21) 1-2017-03480 (51)⁷ **H04W 8/22**, 8/00, 84/12, 92/18
 (22) 30.11.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/083526 30.11.2015 (87) WO2016/147491 A1 22.09.2016
 (30) 2015-053512 17.03.2015 JP
 (71) SONY CORPORATION (JP)

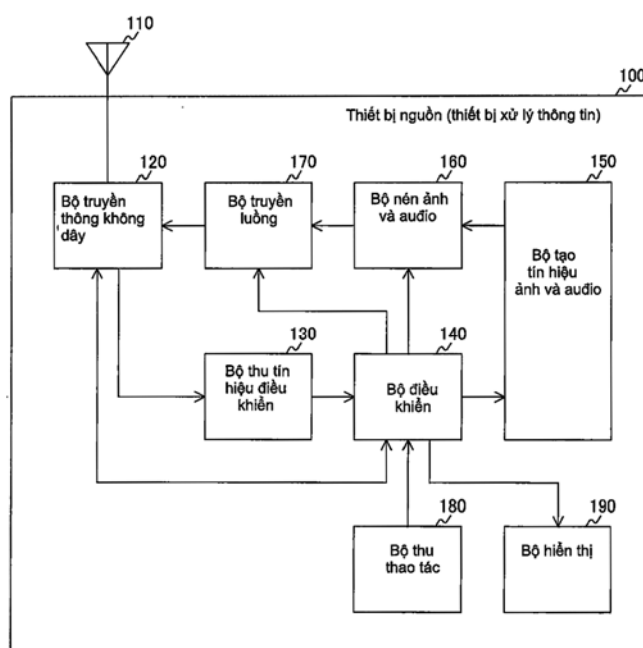
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

(72) IWAMI, Hideki (JP), YAMAURA, Tomoya (JP), SUZUKI, Hideyuki (JP)

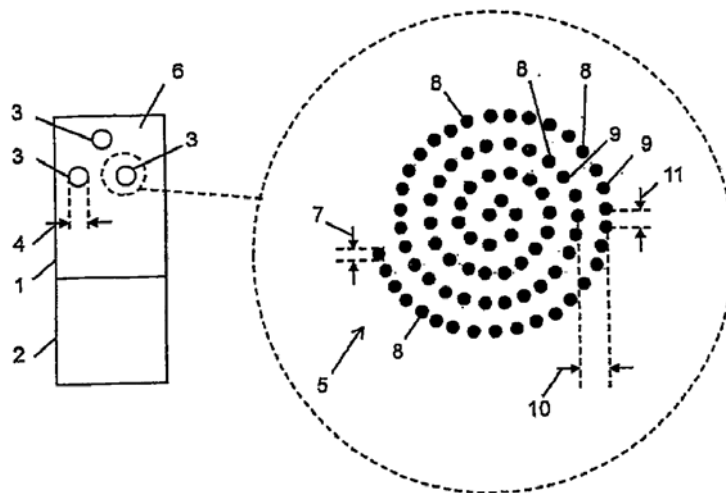
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN

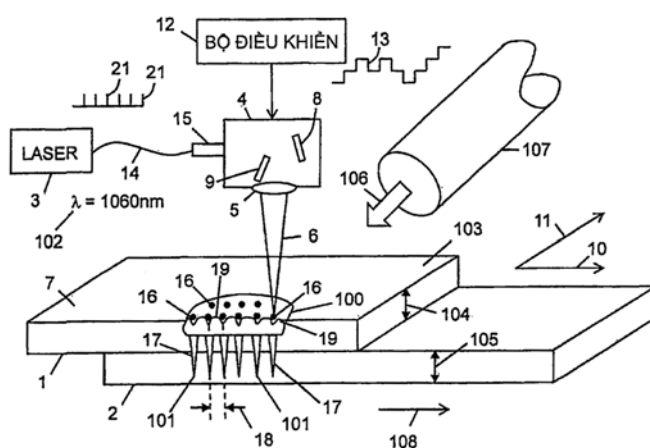
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin bao gồm bộ truyền thông không dây và bộ điều khiển. Bộ truyền thông không dây thực hiện hoạt động truyền phương tiện truyền thông đến thiết bị xử lý thông tin khác. Hơn nữa, bộ điều khiển thực hiện điều khiển để trao đổi thông tin trong xử lý phát hiện thiết bị hoặc xử lý kiểm tra công suất trong trường hợp mà hoạt động truyền phương tiện truyền thông mới được thực hiện đến thiết bị xử lý thông tin thứ hai trong quá trình truyền phương tiện truyền thông đến thiết bị xử lý thông tin thứ nhất. Thông tin này được sử dụng để quyết định đường truyền thông để thực hiện hoạt động truyền phương tiện truyền thông đến thiết bị xử lý thông tin thứ nhất và thiết bị xử lý thông tin thứ hai hoặc định dạng truyền dữ liệu được sử dụng khi hoạt động truyền phương tiện truyền thông được thực hiện. Mục đích của sáng chế là kết nối không dây các thiết bị xử lý thông tin một cách thích hợp.



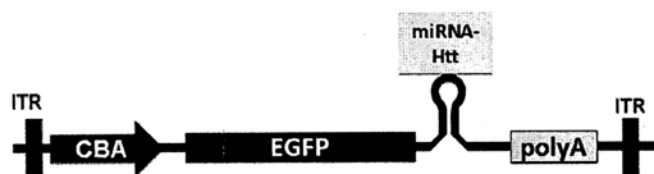
- (11) **56008**
- (21) 1-2017-03481 (51)⁷ **B23K 26/00**, B44C 1/22, B23K 26/082, 26/10, 26/323, 26/22, 26/244, 26/0622, 26/06
- (22) 08.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/GB2016/000028 08.02.2016 (87) WO2016/128704 A3 18.08.2016
- (30) 1502149.6 09.02.2015 GB
- 1509504.5 01.06.2015 GB
- 1517768.6 07.10.2015 GB
- (71) SPI LASERS UK LIMITED (GB)
3 Wellington Park, Tollbar Way, Hedge End, Southampton SO30 2QU, United Kingdom
- (72) CAPOSTAGNO, Daniel Anthony (US), GABZDYL, Jacek Tadeusz (GB), VARNHAM, Malcolm Paul (GB), HARRISON, Paul Martin (GB), NORMAN, Stephen Roy (GB), ROSOWSKI, Adam Piotr (PL), MURPHY, Tara (GB)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MỐI HÀN GIỮA VẬT LIỆU THỨ NHẤT VÀ VẬT LIỆU THỨ HAI, SẢN PHẨM BAO GỒM ÍT NHẤT MỘT MỐI HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN BẰNG TIA LAZE VẬT LIỆU THỨ NHẤT VÀO VẬT LIỆU THỨ HAI**
- (57) Sáng chế đề cập đến mối hàn (3) giữa vật liệu thứ nhất (1) và vật liệu thứ hai (2), vật liệu thứ nhất (1) là vật liệu kim loại thứ nhất, và vật liệu thứ hai (2) là vật liệu kim loại thứ hai, mối hàn (3) có chiều rộng (4) nằm trong khoảng từ 0,5mm đến 7mm, mối hàn (3) bao gồm ít nhất một mối hàn cực nhỏ (8), mối hàn cực nhỏ (8) tạo ra mẫu hàn (5) được xác định song song với bề mặt (6) của vật liệu thứ nhất (1), và mối hàn cực nhỏ (8) có kích cỡ các đường nét đặc trưng (7) nằm trong khoảng từ 20µm đến 400µm. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm bao gồm ít nhất một mối hàn và phương pháp hàn bằng tia laze vật liệu thứ nhất vào vật liệu thứ hai.



- (11) **56009**
- (21) 1-2017-03482 (51)⁷ **B23K 26/0622**, 26/082, 26/14, 26/244, 26/22, 26/323
- (22) 08.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/GB2016/000029 08.02.2016 (87) WO2016/128705 A1 18.08.2016
- (30) 1502149.6 09.02.2015 GB
- (71) SPI LASERS UK LIMITED (GB)
3 Wellington Park, Tollbar Way, Hedge End, Southampton SO30 2QU, United Kingdom
- (72) CAPOSTAGNO, Daniel Anthony (US), GABZDYL, Jacek Tadeusz (GB)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN BẰNG TIA LAZE PHẦN KIM LOẠI THỨ NHẤT VÀO PHẦN KIM LOẠI THỨ HAI VÀ SẢN PHẨM BAO GỒM PHẦN KIM LOẠI THỨ NHẤT KHI ĐƯỢC HÀN VÀO PHẦN KIM LOẠI THỨ HAI
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hàn bằng tia laze phần kim loại thứ nhất (1) với phần kim loại thứ hai (2), thiết bị này bao gồm: laze (3) phát ra chùm laze (6) ở dạng các xung laze (21), máy quét (4) để dịch chuyển chùm laze (6) đối với bề mặt kim loại (7) của phần kim loại thứ nhất (1), vật kính (5) tập trung chùm laze (6) lên bề mặt kim loại (7), và bộ điều khiển (12) để điều khiển máy quét (4) sao cho nó làm dịch chuyển chùm laze (6) đối với bề mặt kim loại (7) tới các điểm tập trung (16), khác biệt ở chỗ, thiết bị tập trung các xung laze (21) với kích cỡ điểm (34) và dòng xung (36) mà khiến hình thành các vũng nóng chảy (19) ở phần kim loại thứ nhất (1) và các cọc gia nhiệt (17) ở phần kim loại thứ hai (2), mỗi cọc gia nhiệt (17) chạy dài từ một trong số các vùng nóng chảy khác (19) và có đầu xa (101), và bộ điều khiển (12) đặt các điểm tập trung (16) cách nhau một khoảng (18) mà đủ nhỏ để khiến cho các vũng nóng chảy (19) chồng lên nhau và đủ lớn để đảm bảo các đầu xa (101) của các cọc gia nhiệt (17) riêng biệt và tách rời nhau theo ít nhất một chiều (108). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp hàn bằng tia laze phần kim loại thứ nhất vào phần kim loại thứ hai và sản phẩm bao gồm phần kim loại thứ nhất khi được hàn vào phần kim loại thứ hai.



- (11) **56010**
- (21) 1-2017-03511 (51)⁷ **C12N 15/113**, A61P 25/28
- (22) 09.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/017207 09.02.2016 (87) WO2016/130589 A2 18.08.2016
- (30) 62/114,578 10.02.2015 US
- (71) GENZYME CORPORATION (US)
500 Kenda Street, Cambridge, MA 02142, US
- (72) STANEK Lisa M. (US), PALERMO Adam (US), RICHARDS Brenda (US), SARDI Sergio Pablo (AR), O'RIORDAN Catherine (US), SONG Antonius (US)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **PHÂN TỬ ARNI, PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM ĐỘC TÍNH CỦA ARNI, CẤU TRÚC BIỂU HIỆN, VẬT TRUYỀN, TẾ BÀO, HẠT VIRUT, HẠT AAV TÁI TỔ HỢP, CHẾ PHẨM VÀ BỘ KIT CHỨA PHÂN TỬ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phân tử ARNi bao gồm sợi thứ nhất chứa trình tự dẫn (guide sequence) và sợi thứ hai chứa trình tự không dẫn (non-guide sequence), trong đó trình tự không dẫn bao gồm phần nhô ra ở phía đối diện với vùng lõi của trình tự dẫn; ví dụ, đối diện với trình tự phân cắt. Theo một số khía cạnh, sáng chế đề xuất phân tử ARNi để điều trị bệnh Huntington. Sáng chế còn đề xuất catxet biểu hiện, vật truyền (ví dụ, vật truyền rAAV, adenovirut tái tổ hợp, lentivirut tái tổ hợp và HSV tái tổ hợp), các tế bào, hạt virut, và dược phẩm chứa ARNi. Sáng chế còn đề xuất phương pháp và bộ kit liên quan đến việc sử dụng ARNi, ví dụ để điều trị bệnh Huntington. Sáng chế còn đề xuất hạt AAV tái tổ hợp (rAAV) và chế phẩm chứa hạt rAAV.



- (11) **56011**
 (21) 1-2017-03515 (51)⁷ **B01J 2/20**
 (22) 27.03.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/075226 27.03.2015 (87) WO2016/154799 06.10.2016
 (71) NESTEC S.A. (CH)

Avenue Nestlé 55, CH-1800 Vevey, Switzerland

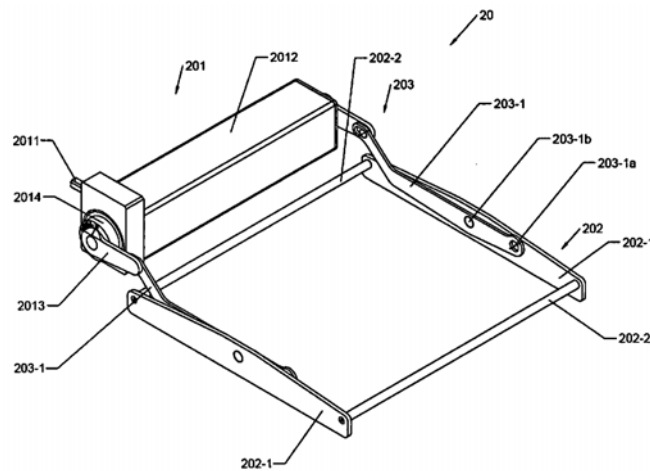
- (72) JIN, Wei (CN), LARREA ANAYA, Erik Kurt (MX), SHI, Weifeng (CN), WANG, Yongfu (CN), WAN, Kaiyu (CN)

- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **CƠ CẤU CĂNG LƯỚI VÀ MÁY TẠO HẠT**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu căng lưới (20) dùng cho máy tạo hạt bao gồm phễu hứng (2), xi lanh quay được gắn trong phễu hứng (2), và lưới được treo quanh mặt đáy của xi lanh quay, các đầu của lưới lần lượt được giữ bằng các thanh giữ lưới được bố trí ở hai mặt của xi lanh quay; cơ cấu căng lưới (20) bao gồm: bộ phận điều khiển lực căng bao gồm dụng cụ nhận lực vào (2011), bộ điều chỉnh lực (2012) được cấu hình để điều chỉnh lực đầu vào từ dụng cụ nhận lực vào, và dụng cụ xuất lực ra (2013) được cấu hình để xuất lực đã điều chỉnh ra; bộ phận nâng lưới (202) được cấu hình để nâng hoặc hạ các thanh giữ lưới; và bộ phận truyền lực (203) được cấu hình để truyền lực đầu ra từ dụng cụ xuất lực ra (2013) đến bộ phận nâng lưới (202).

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy tạo hạt có cơ cấu căng lưới (20) như được mô tả ở trên.



- (11) **56012**
- (21) 1-2017-03516 (51)⁷ **A23L 1/20**, 1/218
- (22) 03.04.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/075858 03.04.2015 (87) WO2016/155004 06.10.2016
- (71) NESTEC S.A. (CH)
Avenue Nestlé 55, CH-1800 Vevey, Switzerland
- (72) QIN, Lan (CN), CHEN, Li (CN)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM THỰC PHẨM LÊN MEN VÀ CHẾ PHẨM THỰC PHẨM LÊN MEN THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra chế phẩm thực phẩm lên men bao gồm đậu lên men và tùy chọn có thể bao gồm rau củ muối chua. Các phương án khác của sáng chế là chế phẩm thực phẩm lên men thu được bằng phương pháp này và món ăn được chế biến có sử dụng chế phẩm thực phẩm lên men theo sáng chế.

(11) **56013**

(21) 1-2017-03521

(51)⁷ **F26B 3/34**, C11B 9/00, A23B 7/01

(22) 12.09.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.12.2017

(75) 1. PHẠM THỊ THÙY PHƯƠNG (VN)

110/2 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN PHÚC HOÀNG DUY (VN)

110/2 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

3. HOÀNG TIẾN CUỒNG (VN)

1 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

4. NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)

1 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

5. NGUYỄN TRÍ (VN)

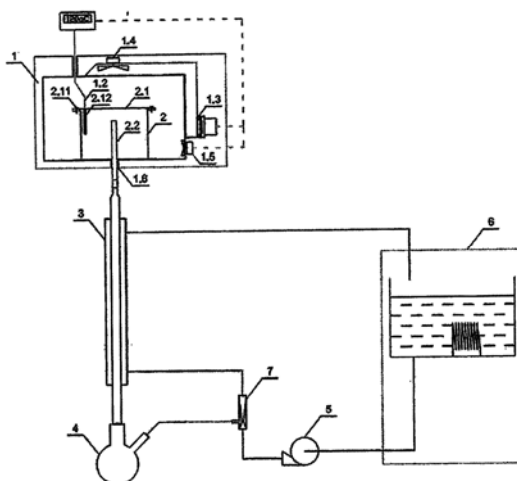
1 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

6. DƯƠNG HUỲNH THANH LINH (VN)

1 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHẾ BIẾN NÔNG SẢN VÀ DƯỢC LIỆU KẾT HỢP QUÁ TRÌNH SẤY VÀ TRÍCH LY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị chế biến nông sản, dược liệu đặc trưng ở chỗ quá trình sấy được kết hợp với qua trình trích ly tinh dầu và dịch chiết nhằm thu hồi triệt để các thành phần có dược tính với chi phí năng lượng thấp và thời gian chế biến ngắn. Thiết bị chế biến theo sáng chế gồm buồng sấy (2) đặt bên trong lò vi sóng (1) có lắp bộ phát vi sóng (1.3) để cung cấp năng lượng vi sóng cho quá trình sấy và trích ly, nối với thiết bị ngưng tụ (3) và bình chứa dịch chiết (4), bơm (5) để cung cấp nước được làm lạnh ở thiết bị làm lạnh (6) cho thiết bị ngưng tụ (3) và ejector (7) gắn trên đường vào của bơm (5) để hút khí không ngưng trong bình chứa dịch chiết (4) nhằm tạo môi trường chân không cho buồng sấy (2).



- (11) **56014**
- (21) 1-2017-03551 (51)⁷ **C04B 24/00**
- (22) 17.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/058587 17.03.2016 (87) WO/2016/148258 22.09.2016
- (30) 2015-053368 17.03.2015 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
- (72) SAIDA Kazuya (JP), KOYANAGI Koji (JP), SHIMODA Masaaki (JP), TANAKA Shunya (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) CHẾ PHẨM PHÂN TÁN, CHẾ PHẨM CHỊU NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PHÂN TÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỊU NƯỚC
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phân tán cho chế phẩm chịu nước, trong đó chế phẩm phân tán này chứa (A) hợp chất polyme có đơn vị monome chứa vòng naphthalen, và (B) hợp chất cộng oxit alkylen cụ thể có các công thức chung (B1)-(B3), trong đó tỷ lệ mol của tổng lượng của thành phần (B) so với đơn vị monome chứa vòng naphthalen có trong thành phần (A) là nằm trong khoảng từ 0,4% đến 30%.
- Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chịu nước, phương pháp sản xuất chế phẩm phân tán nêu trên và phương pháp sản xuất chế phẩm chịu nước.

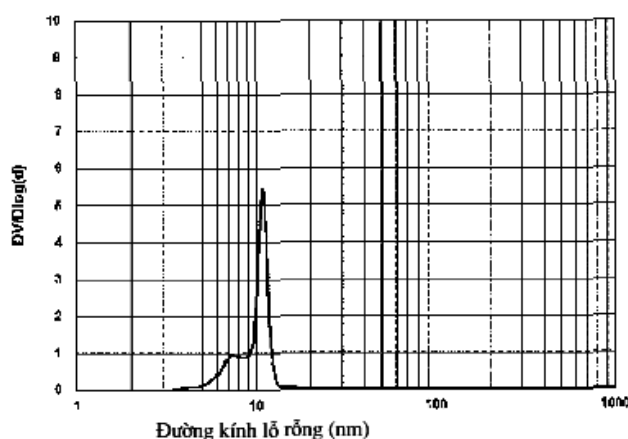
- (11) **56015**
- (21) 1-2017-03552 (51)⁷ **C04B 24/00**
- (22) 17.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/058582 17.03.2016 (87) WO/2016/148255 22.09.2016
- (30) 2015-053367 17.03.2015 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
- (72) SAIDA Kazuya (JP), KOYANAGI Koji (JP), SHIMODA Masaaki (JP), TANAKA Shunya (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) CHẾ PHẨM PHÂN TÁN, CHẾ PHẨM CHỊU NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PHÂN TÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỊU NƯỚC
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phân tán cho chế phẩm chịu nước, trong đó chế phẩm phân tán này chứa (A) chất phân tán kết dính bao gồm polyme có đơn vị monome chứa vòng naphtalen, và (B) một hoặc nhiều các hợp chất được cộng oxit alkylen cụ thể có công thức chung (B1), trong đó tỷ lệ mol của tổng lượng của thành phần (B) so với đơn vị monome chứa vòng naphtalen có trong thành phần (A) là 3% hoặc lớn hơn và 16% hoặc nhỏ hơn.
- Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chịu nước, phương pháp sản xuất chế phẩm phân tán nêu trên và phương pháp sản xuất chế phẩm chịu nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **56016**
- (21) 1-2017-03576 (51)⁷ **H04W 16/28**, H04B 7/04, 17/309, H04J 99/00
- (22) 15.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/054303 15.02.2016 (87) WO2016/152315 A1 29.09.2016
- (30) 2015-061307 24.03.2015 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) TAKANO, Hiroaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, bao gồm: bộ thu nhận có cấu trúc để thu nhận thông tin liên quan đến anten liên quan đến cổng anten được cấp phát tới chùm định hướng cho việc truyền bởi chùm định hướng; và bộ thông báo có cấu trúc để thông báo cho thiết bị đầu cuối về thông tin liên quan đến anten. Mục đích của sáng chế là để làm giảm thông tin tiêu đề liên quan đến việc truyền tín hiệu tham chiếu khi việc tạo chùm được thực hiện.

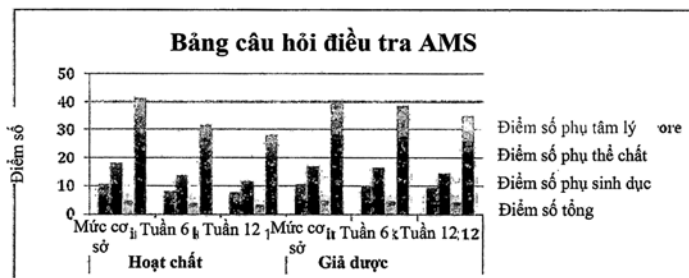
	Cổng A	Cổng B
Chùm 0 (301)	○	
Chùm 1 (303)		○
Chùm 2 (305)	○	
Chùm 3 (307)	○	

- (11) **56017**
- (21) 1-2017-03583 (51)⁸ **B01J 27/19**, 32/00, 35/10, 37/02, 37/03, 37/04, C10G 45/08
- (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/061442 07.04.2016 (87) WO2016/189982 01.12.2016
- (30) 2015-107670 27.05.2015 JP
- (71) JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)
16th Floor, Solid Square East Tower, 580 Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013, Japan
- (72) YAMANE, Kenji (JP), OHASHI, Shunsuke (JP)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẤT XÚC TÁC XỬ LÝ BẰNG HYĐRO DÙNG ĐỂ TINH CHẾ DẦU HYĐROCACBON, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BẰNG HYĐRO**
- (57) Sáng chế đề xuất chất xúc tác xử lý bằng hydro dùng để tinh chế dầu hydrocacbon có hoạt tính tách lưu huỳnh cao, và độ bền chịu mài mòn cao và độ bền chịu nén cao. Quy trình sản xuất chất xúc tác xử lý bằng hydro này cũng được đề xuất. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này sử dụng chất mang nhôm oxit- phospho. Chất mang này chứa 0,5 tới 2,0% khối lượng phospho dưới dạng oxit. Chất mang này mang các kim loại thuộc nhóm 6A và nhóm 8 của bảng hệ thống tuần hoàn. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có diện tích bề mặt riêng là 150m²/g hoặc lớn hơn. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có tổng thể tích lỗ rỗng nằm trong khoảng từ 0,40 đến 0,75mL/g đo được bằng phương pháp xâm nhập thủy ngân. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có hai đỉnh cực đại trong khoảng đường kính lỗ rỗng 6nm tới 13nm về sự phân bố thể tích lỗ rỗng theo đạo hàm logarit đo được bằng phương pháp xâm nhập thủy ngân. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có độ bền chịu mài mòn là 0,5% hoặc nhỏ hơn. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có độ bền chịu nén là 15N/mm hoặc lớn hơn. Chất mang này được tạo ra từ ví dụ, hydrat được tạo ra bằng cách bổ sung phospho vào nhôm oxit hydrat được tạo ra nhờ dung hỗn hợp lỏng của hai dung dịch là dung dịch nước muối nhôm có tính axit và dung dịch nước muối nhôm có tính bazơ.



- (11) **56018**
- (21) 1-2017-03589 (51)⁸ **A61K 35/745**, A23L 33/135, A61K 8/99, 9/16, 47/36, A61P 1/02, A61Q 11/00, C12N 1/20
- (22) 24.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065242 24.05.2016 (87) WO/2016/194692 A1 08.12.2016
- (30) 2015-110743 29.05.2015 JP
- (71) MEIJI CO., LTD. (JP)
2-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048306, Japan
- (72) TERAHARA Masaki (JP), TAKAHASHI Takeshi (JP), ITOU Hiroyuki (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẤT CHỐNG SÂU RĂNG, CHẾ PHẨM CHỐNG SÂU RĂNG VÀ BAO GÓI CHỨA CHẾ PHẨM CHỐNG SÂU RĂNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất chống sâu răng chứa vi khuẩn bifidus. Chất chống sâu răng này không có tác dụng phụ nên có tác dụng chống sâu răng ở những người mắc cảm đối với oligosaccarit và dẫn xuất rượu của đường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chống sâu răng chứa chất chống sâu răng, bao gói chứa chế phẩm chống sâu răng, chủng Bifidobacterium bifidum và chất để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh nha chu chứa vi khuẩn bifidus.

- (11) **56019**
- (21) 1-2017-03600 (51)⁷ **A61K 36/48**, A61P 15/10, 5/26
- (22) 18.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/018521 18.02.2016 (87) WO2016/134174 25.08.2016
- (30) 62/118,314 19.02.2015 US
- (71) GE NUTRIENTS, INC. (US)
19700 Fairchild Road, Suite 380, Irvine, CA 92612, United States of America
- (72) BHASKARAN, Sunil (IN), VENKATESH, Ramasamy, Varadarajan (CN), VEERAVALLI, Jith (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHIẾT XUẤT CỎ CA RI HOẶC HẠT CỎ CA RI ĐỂ TĂNG CƯỜNG CÁC TÌNH TRẠNG TÂM LÝ, THỂ CHẤT VÀ SINH DỤC Ở NAM GIỚI TRONG ĐỘ TUỔI LÃO HÓA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chiết xuất cỏ ca ri hoặc hạt cỏ ca ri để cải thiện hoặc tăng cường các tình trạng tâm lý, thể chất và sinh dục ở nam giới trong độ tuổi lão hóa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chiết xuất cỏ ca ri hoặc hạt cỏ ca ri để làm giảm độ trầm trọng về triệu chứng mãn dục nam, ngăn ngừa sự suy giảm hormon sinh dục, và/hoặc cải thiện hormon sinh dục ở nam giới trong độ tuổi lão hóa.

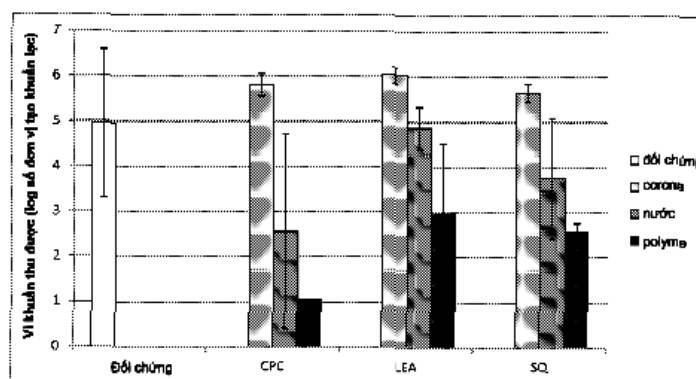


- (11) **56020**
- (21) 1-2017-03601 (51)⁷ **C07D 487/04**, A61K 31/519, A61P 35/00
- (22) 26.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/019741 26.02.2016 (87) WO2016/138363 01.09.2016
- (30) 62/121,697 27.02.2015 US
- (71) INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) QIAO, Lei (US), WENG, Lingkai (US), SHI, ChongSheng Eric (US), MELONI, David (US), LIN, Qiyang (CN), XIA, Michael (US), SHARIEF, Vaqar (US), FRIETZE, William (US), JIA, Zhongjiang (US), PAN, Yongchun (US), LIU, Pingli (US), YUE, Tai-Yuen (GB), ZHOU, Jiacheng (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) MUỐI, DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY, PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ HOẠT TÍNH CỦA PI3K KINAZA VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ MUỐI NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình điều chế (R)-4-(3-((S)-1-(4-amino-3-methyl-1H-pyrazolo[3,4-d]pyrimidin-1-yl)ethyl)-5-clo-2-etoxy-6-flophenyl)pyrrolidin-2-on, là hữu ích làm chất ức chế phosphoinositide 3-kinaza-delta (PI3Kδ), cũng như dạng muối và các hợp chất trung gian liên quan.

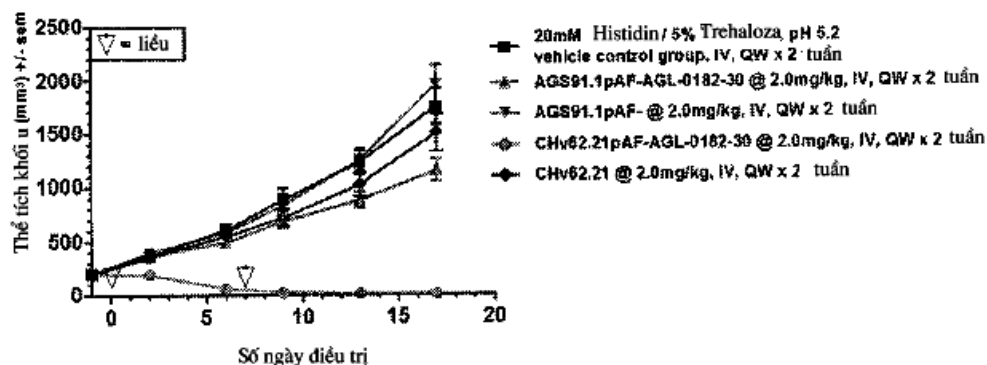
- (11) **56021**
 (21) 1-2017-03602 (51)⁸ **A23L 3/3463**, A23B 4/10, A01N 25/10, 55/00, 43/40, 47/44, A01P 1/00
 (22) 10.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/017239 10.02.2016 (87) WO2016/140780 09.09.2016
 (30) 62/128,954 05.03.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2017

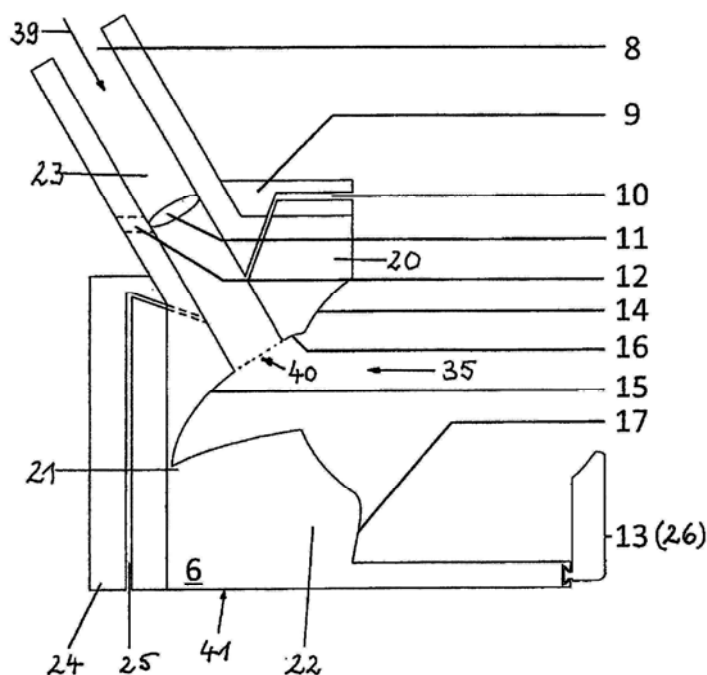
- (71) DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)
 2040 Dow Center, Midland, MI 48674, United States of America
 (72) ELOWE, Paul R. (FR), CURTIS-FISK, Jaime L. (US), SERRAT, Cristina (AR)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **VẬT LIỆU DÙNG ĐỂ BAO GÓI CHỨA CHẾ PHẨM KHÁNG KHUẨN VÀ BAO BÌ CHỨA VẬT LIỆU NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dùng để bao gói bao gồm (a) lớp nền, và (b) chế phẩm kháng khuẩn chứa: (i) chất có hoạt tính kháng khuẩn và (ii) chất mang, trong đó chế phẩm kháng khuẩn này có độ nhớt ít nhất 50 cP (50 mPa.s) ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 2°C đến 12°C. Sáng chế còn đề cập đến bao bì chứa vật liệu này.



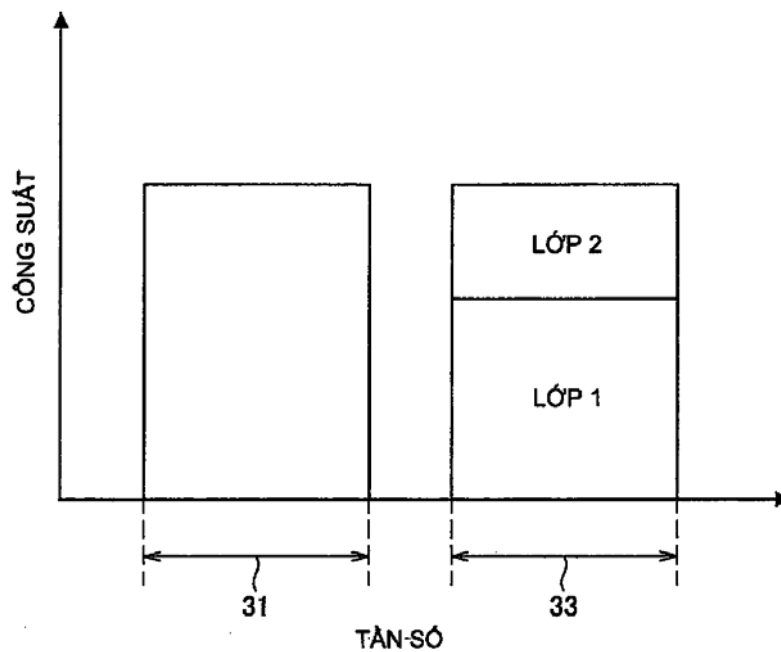
- (11) **56022**
- (21) 1-2017-03604 (51)⁸ **A61K 39/395, C07K 16/28, C12N 15/13**
- (22) 09.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/021592 09.03.2016 (87) WO2016/145099 15.09.2016
- (30) 62/130,476 09.03.2015 US
- (71) AGENSYS, INC. (US)
1800 Stewart Street, Santa Monica, CA 90404, United States of America
- (72) RUDRA-GANGULY, Nandini (US), LOWE, Christine (US), MALIK, Faisal Hayat (US), MOON, Sung Ju (US), SNYDER, Josh (US), AVINA, Hector (US), VIRATA, Cyrus (US), CAPO, Linnette (US), LIU, Gao (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT VỚI PROTEIN FLT-3 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết với protein FLT-3. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến axit nucleic được phân lập mã hóa kháng thể, vectơ biểu hiện chứa axit nucleic, tế bào chủ tái tổ hợp chứa vectơ biểu hiện, thể tiếp hợp kháng thể-dược chất chứa kháng thể và dược phẩm chứa thể tiếp hợp này.



- (11) **56023**
- (21) 1-2017-03627 (51)⁸ **A61D 1/00**, G01N 21/3581, 21/65
- (22) 18.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/055994 18.03.2016 (87) WO2016/146824 22.09.2016
- (30) 15159686.3 18.03.2015 EP
- (71) AGRI ADVANCED TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Hogenbogen 1, 49429 Visbek, Germany
- (72) MEISSNER, Sven (DE), FISCHER, Bjorn (DE)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CƠ CẤU KHÓA ĐÚNG VỊ TRÍ ÍT NHẤT MỘT PHẦN THÂN CỦA CHIM CÒN SỐNG ĐỂ GHI PHỔ ĐAO ĐỘNG ĐẶC TRUNG, THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH GIỚI TÍNH CỦA CHIM CÒN SỐNG SỬ DỤNG PHỔ ĐAO ĐỘNG ĐẶC TRUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GHI PHỔ ĐAO ĐỘNG ĐẶC TRUNG CỦA CHIM CÒN SỐNG
- (57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu để khóa ít nhất một phần thân của chim còn sống đúng vị trí để ghi phổ dao động đặc trưng, trong đó cơ cấu này bao gồm màn chắn an toàn để lồng phần thân cần được khóa đúng vị trí, ít nhất một tay đỡ di chuyển được trang bị để khóa phần thân đúng vị trí, và cổng vào cảm biến với đường ánh sáng để hướng ánh sáng kích thích chiếu bởi nguồn sáng lên trên phần thân đã khóa và để thu thập ánh sáng tán xạ ngược bởi phần thân đã khóa. Sáng chế còn đề cập tới các thiết bị và các phương pháp để xác định giới tính của chim còn sống.



- (11) **56024**
- (21) 1-2017-03638 (51)⁷ **H04J 99/00**, 11/00, H04W 72/04
- (22) 04.01.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/050034 04.01.2016 (87) WO2016/157918 A1 06.10.2016
- (30) 2015-072405 31.03.2015 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) KIMURA, Ryota (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông bao gồm: bộ phận lựa chọn được tạo cấu hình để lựa chọn dải tần mà đa truy nhập không trực giao được áp dụng vào dải tần đó và ít nhất một lớp trong số các lớp mà được đa hợp trong dải tần dùng cho đa truy nhập không trực giao, như dải tần và lớp được sử dụng cho việc truyền tới thiết bị đầu cuối; và bộ phận thông báo được tạo cấu hình để thông báo thiết bị đầu cuối của dải tần và ít nhất một lớp. Mục đích của sáng chế là để làm giảm thêm tải lập lịch trong đa truy nhập không trực giao.



- (11) **56025**
- (21) 1-2017-03644 (51)⁷ **B01D 53/78**, 53/50, 53/60, 53/56
- (22) 09.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2016/075922 09.03.2016 (87) WO2016150302 29.09.2016
- (30) 201510124669.6 20.03.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.09.2017

(71) YONGFENG BOYUAN INDUSTRY CO. LTD., JIANGXI PROVINCE (CN)
The South Section of Yongfeng Industrial Park, Yongfeng Ji an, Jiangxi 331500, China

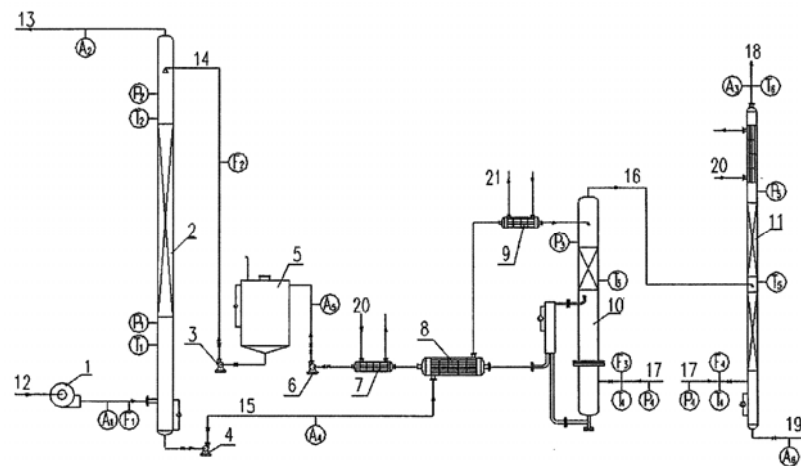
(72) WEI, Xionghui (CN)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **CHẤT KHỬ LƯU HUỖNH VÀ KHỬ NITƠ, QUY TRÌNH KHỬ LƯU HUỖNH VÀ KHỬ NITƠ SỬ DỤNG CHẤT KHỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất khử lưu huỳnh và khử nitơ là hỗn hợp polyalcohol và/hoặc polyglycol, axit polycacboxylic và chất kiềm được làm nóng trên 90°C và chảy, sau khi cô đọng và/hoặc polyme hoá, đại phân tử hoặc cao phân tử ete và/hoặc este được sử dụng để loại bỏ lưu huỳnh dioxide và/hoặc nitơ oxide khỏi khí.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dung dịch khử lưu huỳnh và khử nitơ, quy trình khử lưu huỳnh và khử nitơ.



- (11) **56026**
- (21) 1-2017-03689 (51)⁷ **G03F 7/004**, C08F 220/06, G03F 7/027, 7/038, 7/20, 7/40, G06F 3/041
- (22) 15.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/062150 15.04.2016 (87) WO2016/171083 27.10.2016
- (30) 2015-086437 21.04.2015 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)

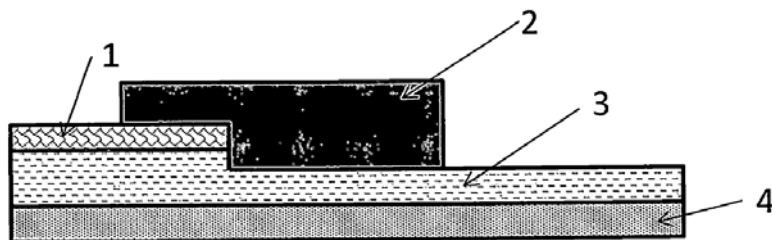
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

(72) MIZUGUCHI, Tsukuru (JP), KAWANO, Tomotaka (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ PHẬN TẠO HÌNH SƠ ĐỒ MẠCH DẪN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo bộ phận tạo hình sơ đồ mạch dẫn điện được tạo ra trên nền và có sức chịu sự di chuyển của ion giữa sơ đồ mạch dẫn điện và lớp nhựa nhạy sáng mỹ mãn, trong khi ngăn chặn sự phát sinh các phần dư trong quá trình hòa tan và sự di chuyển các phần chưa lộ sáng. Phương pháp chế tạo bộ phận tạo hình sơ đồ mạch dẫn điện này bao gồm các bước: phủ để gắn chế phẩm C chứa các hạt dẫn điện và nhựa (c) có liên kết đôi và nhóm carboxyl lên các bề mặt của lớp A được tạo ra từ nhựa (a) có nhóm carboxyl và lớp điện cực trong suốt B, các lớp A và B được tạo ra trên nền, thu được màng phủ C; làm khô để làm khô màng phủ C thu được màng khô C; lộ sáng để làm lộ sáng màng khô C, thu được màng lộ sáng C; hiện hình để hiện hình màng lộ sáng C, thu được sơ đồ mạch C; và lưu hóa để lưu hóa sơ đồ mạch C, thu được sơ đồ mạch dẫn điện C, trong đó các hạt có đường kính hạt nằm trong khoảng từ 0,3 đến 2,0µm tính theo khoảng 80% các hạt dẫn điện hoặc cao hơn.

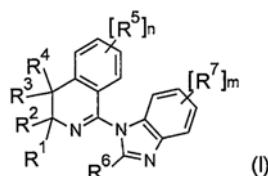


- (11) **56027**
(21) 1-2017-03693 (51)⁷ **C08F 267/06**, 285/00, C09D
151/00, C08F 2/22, C09D 15/00
(22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/EP2016/057644 07.04.2016 (87) WO/2016/173821 03.11.2016
(30) 15165241.9 27.04.2015 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.09.2017

- (71) ALLNEX AUSTRIA GMBH (AT)
Bundesstrasse 175, A-8402 Werndorf, Austria
(72) STEINER, Andreas (AT), LUNZER, Florian (AT), ZIRNGAST, Michaela (AT),
PIETSCH, Claudia (AT), BILLIANI, Johann (AT), GOBEC, Michael (AT), HYDEN,
Wolfgang (AT)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM PHÂN TÁN DẠNG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM
PHÂN TÁN DẠNG NƯỚC NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phân tán dạng nước và quy trình điều chế chế phẩm này.
Quy trình theo sáng chế bao gồm các bước: (a) điều chế copolyme axit (A) bằng cách
đồng trùng hợp gốc các monome bao gồm: (a1) ít nhất một axit béo chưa bão hòa, (a2)
ít nhất một monome etylen chưa bão hòa chứa ít nhất một nhóm axit hoặc nhóm có khả
năng hình thành nhóm axit, (a3) ít nhất một monome etylen chưa bão hòa khác (a1) và
(a2); (b) trung hòa toàn bộ hoặc một phần nhóm copolyme axit (A) và hòa tan nhóm này
trong nước; và (c) đồng trùng hợp nhóm này trong dung dịch thu được ở bước (b) hỗn
hợp monome khác với hỗn hợp monome của bước (a) để tạo thành copolyme (B).

- (11) **56028**
- (21) 1-2017-03694 (51)⁷ **C07D 401/04**, A01N 43/52, A01P 3/00
- (22) 21.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/056127 21.03.2016 (87) WO2016/156085 06.10.2016
- (30) 15161494.8 27.03.2015 EP
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
- (72) BOU HAMDAN, Farhan (LB), QUARANTA, Laura (IT), TRAH, Stephan (DE), WEISS, Matthias (CH)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) DẪN XUẤT DỊ VÒNG KÉP ĐỂ DIỆT VI SINH VẬT, HỢP PHẦN HÓA NÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA VI SINH VẬT GÂY BỆNH Ở CÂY
- (57) Hợp chất có công thức I.



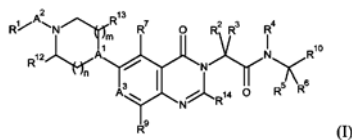
trong đó các phân tử thế như được xác định trong điểm 1. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến hợp phần hóa nông mà có chứa hợp chất có công thức (I), việc điều chế hợp phần này, và phương pháp chống lại, ngăn ngừa hoặc kiểm soát vi sinh vật.

- (11) **56029**
 (21) 1-2017-03698 (51)⁸ **C07D 401/14**, 405/14, 413/14, 401/12, 409/14, 417/14, A61K 31/4709, A61P 35/00
 (22) 14.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/058284 14.04.2016 (87) WO2016/166250 20.10.2016
 (30) 62/147,262 14.04.2015 US
 62/147,925 15.04.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.11.2017

- (71) 1. QURIENT CO., LTD (KR)
 C-801, 242 Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 463-400, Republic of Korea
 2. LEAD DISCOVERY CENTER GMBH (DE)
 Otto-Hahn-Strasse 15, 44227 Dortmund, Germany
 (72) Nam, Kiyean (KR), Kim, Jaeseung (KR), Ahn, Seohyun (KR), Yeon, Yeejin (KR), Lee, Doohyung (KR), Park, Dongsik (KR), Yang, Young-In (KR), Lee, Saeyeon (KR), Kim, Jeongjun (KR), Ahn, Jiye (KR), Kim, Hana (KR), Jung, Chun-Won (KR), Carsten, Schultz-Fademrecht (DE)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT QUINOLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất quinolin ức chế họ thụ thể TAM tyrosin kinaza (Axl, Mer và Tyro3) và/hoặc Met tyrosin kinaza. Hợp chất này thích hợp để điều trị rối loạn liên quan đến, đi kèm, cảm ứng và/hoặc gây ra bởi họ thụ thể TAM tyrosin kinaza, cụ thể là hoạt tính TAM tyrosin kinaza tăng. Hợp chất này cũng thích hợp để điều trị rối loạn tăng sinh, như bệnh ung thư, đặc biệt là bệnh ung thư do ức chế miễn dịch, bệnh ung thư đường hô hấp và bệnh ung thư di căn.

- (11) **56030**
- (21) 1-2017-03719 (51)⁸ **C07D 403/02**, A61K 31/517
- (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/057549 07.04.2016 (87) WO2016/162390 13.10.2016
- (30) 15163133.0 10.04.2015 EP
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
- (72) HERT, Jérôme (FR), HUNZIKER, Daniel (CH), KURATLI, Christoph (CH), MARTIN, Rainer E. (AT), MATTEI, Patrizio (CH), SATZ, Alexander Lee (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT QUINAZOLINON HAI VÒNG, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):

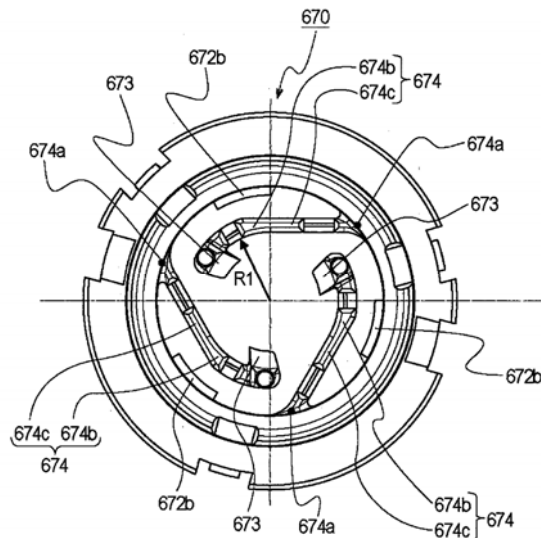


trong đó R¹, R², R³, R⁴, R⁵, R⁶, R⁷, R⁸, R⁹, R¹⁰, R¹², R¹³, R¹⁴, A¹, A², A³, m, n là như được xác định trong bản mô tả.

- (11) **56031**
(21) 1-2017-03757 (51)⁷ **G03G 15/00**, 15/08, 21/16, 21/18
(22) 26.02.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/056692 26.02.2016 (87) WO2016/137014 01.09.2016
(30) 2015-039432 27.02.2015 JP
2016-023071 09.02.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2017

- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan
(72) UESUGI, Tetsuo (JP), HAYASHIDA, Makoto (JP), YAMAGUCHI, Koji (JP), YANO, Takashi (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) CỤM TRỐNG, HỘP MỤC VÀ BỘ PHẬN KHỚP NỐI
(57) Sáng chế đề cập tới cụm trống, hộp mục và bộ phận khớp nối trong đó bộ phận khớp nối được cải tiến để nâng cao khả năng truyền lực truyền động. Bộ phận khớp nối có phần đỡ để đỡ dịch chuyển được phân tiếp nhận lực truyền động để tiếp nhận lực truyền động.



- (11) **56032**
 (21) 1-2017-03760 (51)⁸ **H04W 72/04**
 (22) 08.04.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2015/057566 08.04.2015 (87) WO2016/162055 13.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2017

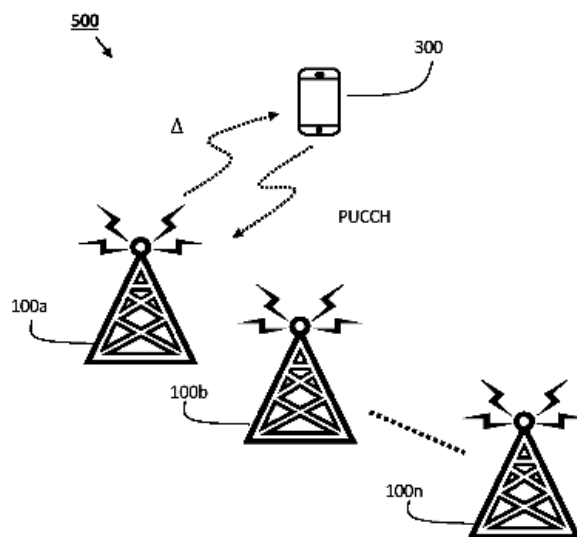
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) BERGGREN, Fredrik (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) NÚT MẠNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP DÀNH CHO HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH TƯƠNG ỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến nút mạng và thiết bị người dùng. Nút mạng (100) này bao gồm: bộ xử lý (102) được tạo cấu hình để cấp phát các khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block - PRB), cho kênh điều khiển đường lên vật lý (Physical Uplink Control Channel - PUCCH) có định dạng PUCCH được xác định cho hai hoặc hơn hai PRB, trong đó các PRB được cấp phát này được liên kết với thiết bị người dùng (300); bộ thu phát (104) được tạo cấu hình để báo hiệu thông tin cấp phát cho thiết bị người dùng (300), trong đó thông tin cấp phát này bao gồm vị trí tần số và số lượng các PRB được cấp phát. Thiết bị người dùng (300) này bao gồm: bộ xử lý (302) được tạo cấu hình để xác định thông tin điều khiển đường lên đối với một hoặc nhiều nút mạng (100a, 100b,..., 100n); bộ thu phát (304) được tạo cấu hình để truyền thông tin điều khiển đường lên trên PUCCH đến một hoặc nhiều nút mạng (100a, 100b,...,100n) này, trong đó các PRB này được cấp phát dành cho PUCCH này và trong đó PUCCH này có định dạng PUCCH được xác định cho hai hoặc nhiều PRB. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp tương ứng, chương trình máy tính, và sản phẩm chương trình máy tính.



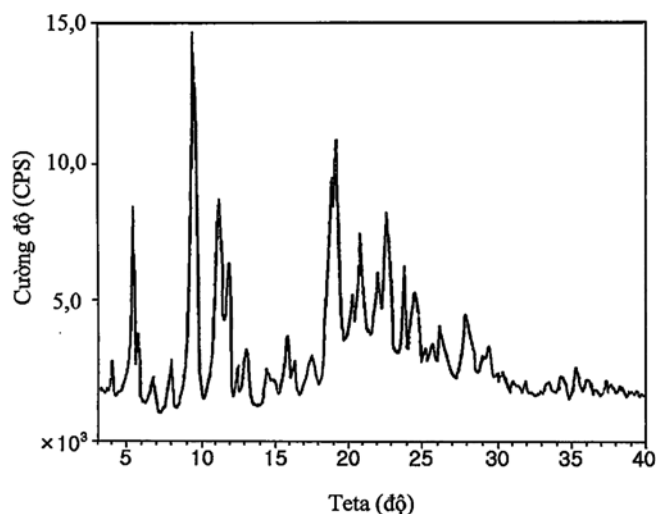
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **56033**
- (21) 1-2017-03763 (51)⁷ **C11B 3/12**, C07C 27/00, 27/02
- (22) 03.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IN2016/000060 03.03.2016 (87) WO2016/142953 15.09.2016
- (30) 780/MUM/2015 10.03.2015 IN
- 201621007004 29.02.2016 IN

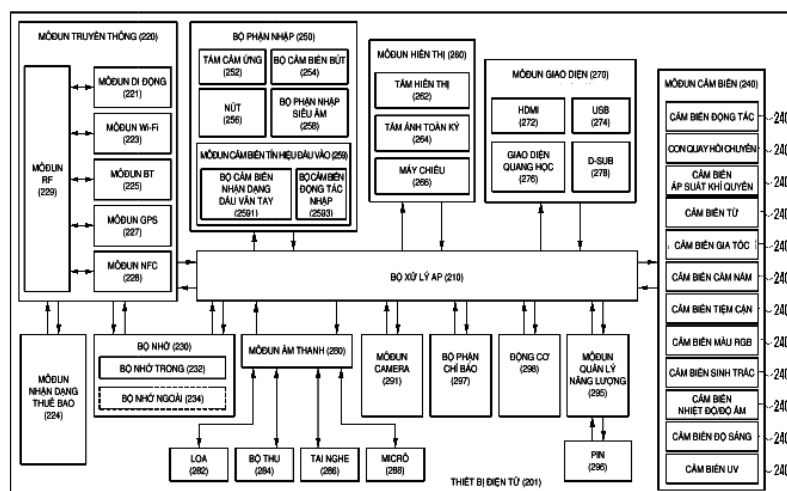
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.09.2017

- (71) PRAJ INDUSTRIES LIMITED (IN)
Praj Tower Bhumkar Chowk - Hinjewadi Road Hinjewadi Pune-411057, India
- (72) KULKARNI, Mangehs Ganesh (IN)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TINH CHẾ CÁC LOẠI SÁP VÀ SẢN PHẨM SÁP ĐƯỢC TẠO THÀNH BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tinh chế cám gạo thô và sáp hoa hướng dương sử dụng rượu làm dung môi tinh chế. Cụ thể, phương pháp theo sáng chế sử dụng rượu etylic làm dung môi để tinh chế một cách hiệu quả và kinh tế cám gạo thô và sáp hoa hướng dương thành sản phẩm sáp có độ tinh khiết cao có giá trị kinh tế.

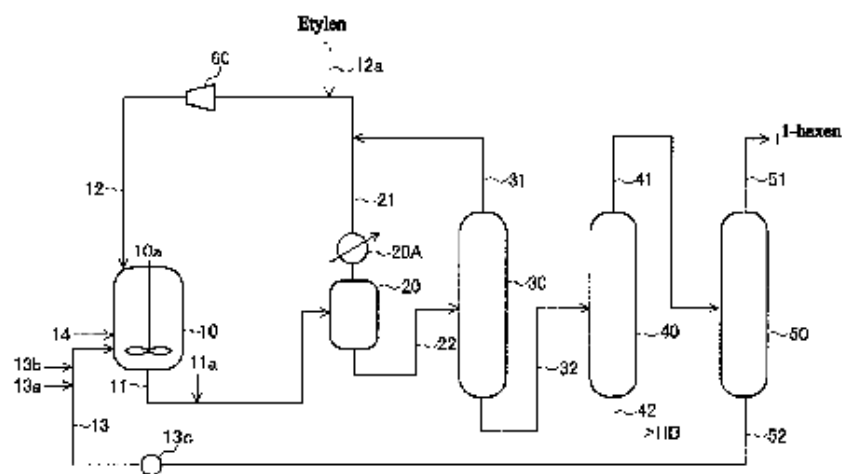
- (11) **56034**
- (21) 1-2017-03766 (51)⁷ **C07D 207/33**, 207/335
- (22) 30.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/003285 30.03.2016 (87) WO2016/159666 06.10.2016
- (30) 10-2015-0045649 31.03.2015 KR
- (71) DAE WON PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
386, Cheonho-daero, Seongdong-gu, Seoul 04808, Republic of Korea
- (72) PARK, Sang-Wook (KR), LIM, Jhong-Jae (KR), SONG, Seh-Hyon (KR), KIM, Churl-Woo (KR), SOHN, Se-Il (KR), LEE, Hong-Woo (KR)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) MUỐI HEMI-CANXI CỦA AXIT (3R,5R)-7-[2-(4-FLOPHENYL)-5-ISOPROPYL-3-PHENYL-4-[(4-HYDROXY METYL PHENYL AMINO)CACBONYL]-PYROL-1-YL]-3,5-DIHYDROXY HEPTANOIC Ở DẠNG TINH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến muối hemi-canxi của axit (3R,5R)-7-[2-(4- flophenyl)-5-isopropyl-3-phenyl-4-[(4-hydroxy metyl phenyl amino)cacbonyl]-pyrol-1-yl]-3,5-dihydroxy heptanoic ở dạng tinh thể và phương pháp điều chế nó. Trong đó, phương pháp điều chế theo sáng chế tạo ra 4-(((tetrahydro-pyran-2-yl)oxy)metyl)anilin với hiệu suất và độ tinh khiết cao dù chi phí thấp. Đồng thời, muối hemi-canxi ở dạng tinh thể theo sáng chế có độ ổn định, độ hút ẩm và độ hòa tan tốt.



- (11) **56035**
- (21) 1-2017-03768 (51)⁸ **G06F 3/01**, 3/0488, G06K 9/00
- (22) 28.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/004440 28.04.2016 (87) WO/2016/175570 03.11.2016
- (30) 10-2015-0060451 29.04.2015 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) SONG, Kyunghoon (KR), CHI, Younoh (KR), JIN, Gyeongmin (KR), LEE, Kwangsub (KR), LEE, Saebom (KR), JANG, Seyoung (KR), CHO, Chihyun (KR), JIN, Yunjang (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm môđun cảm biến tín hiệu đầu vào để phát hiện ít nhất hai tín hiệu đầu vào và bộ xử lý để điều khiển thiết bị điện tử thực hiện chức năng tương ứng với tín hiệu đầu vào thu được thông qua môđun cảm biến tín hiệu đầu vào, trong đó môđun cảm biến tín hiệu đầu vào gồm có ít nhất một bộ cảm biến nhận dạng dấu vân tay, ít nhất một bộ cảm biến động tác chạm, và bộ xử lý tín hiệu đầu vào được nối điện với ít nhất một bộ cảm biến nhận dạng dấu vân tay và ít nhất một bộ cảm biến động tác chạm và để xử lý tín hiệu đầu vào thu được từ ít nhất một bộ cảm biến nhận dạng dấu vân tay hoặc ít nhất một bộ cảm biến động tác chạm và truyền tín hiệu đầu vào này đến bộ xử lý.



- (11) **56036**
- (21) 1-2017-03778 (51)⁸ **C07C 2/30**, B01J 31/22, C07C 11/107, C07B 61/00
- (22) 23.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/059246 23.03.2016 (87) WO2016/158621 06.10.2016
- (30) 2015-066777 27.03.2015 JP
- (71) MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251, Japan
- (72) EMOTO Hiroki (JP)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME ALPHA-OLEFIN THẤP
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất một cách có hiệu quả polyme α -olefin thấp mà ức chế sự giảm hoạt tính xúc tác theo thời gian, có độ chọn lọc cao và hiệu suất cao. Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất polyme α -olefin thấp bao gồm bước thực hiện phản ứng trùng hợp α -olefin với sự có mặt của chất xúc tác chứa hợp chất chứa nguyên tử clo (d) và dung môi phản ứng, trong đó các hợp chất chứa nguyên tử clo (d) bao gồm ít nhất hai hợp chất có tốc độ tách nguyên tử clo đã định trước.



(11) **56037**

(21) 1-2017-03784

(51)⁷ **G06K 900**, G06T 720

(22) 27.09.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.09.2017

(71) **TẬP ĐOÀN VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

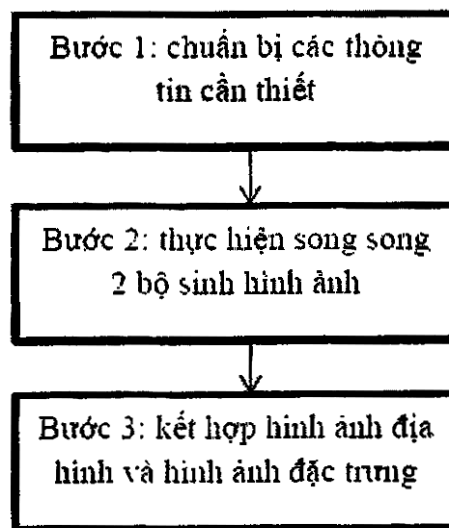
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(72) Phạm Đức Long (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VÀ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH 3D CHO CÁC HỆ THỐNG MÔ PHỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý và hiển thị hình ảnh 3D cho các hệ thống mô phỏng trên cơ sở kết hợp dữ liệu ảnh vệ tinh dữ liệu bản đồ véc tơ và dữ liệu bản đồ số độ cao. Phương pháp dựa trên việc xử lý dữ liệu bản đồ số, kết quả thu được là hình ảnh hiển thị môi trường khu vực mô phỏng. Phương pháp giúp giảm thời gian chuẩn bị hình ảnh hiển thị, đảm bảo hiển thị chính xác môi trường mô phỏng. Để thực hiện được phương pháp theo như sáng chế, cần trải qua ba bước, bao gồm: bước 1: chuẩn bị dữ liệu đầu vào là các dữ liệu bản đồ số độ cao, dữ liệu ảnh vệ tinh, dữ liệu bản đồ véc tơ; bước 2: thực hiện song song 2 bộ sinh hình ảnh là sinh hình ảnh địa hình và sinh hình ảnh đặc trưng, bước 3: thực hiện kết hợp hình ảnh địa hình và hình ảnh đặc trưng và hiển thị môi trường mô phỏng trên các thiết bị hiển thị cho người sử dụng.



- (11) **56038**
- (21) 1-2017-03820 (51)⁸ **A61K 9/00**, 9/16, 31/351
- (22) 22.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/028932 22.04.2016 (87) WO2016/176121 03.11.2016
- (30) 62/153,592 28.04.2015 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.09.2017
- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
- (72) AGNEW, Kim Ewing Melville (NZ), BENIKOS, Constantine Paul (AU), HEWITT, William Austin (NZ), KEY, Edward John (NZ), LLOYD, John Malcolm (NZ)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM HẠT PHÂN TÁN ĐƯỢC TRONG NƯỚC CHỨA MONENSIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hạt phân tán được trong nước chứa monensin với lượng nằm trong khoảng từ 5% đến 80% (trọng lượng/trọng lượng); một hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt với lượng nằm trong khoảng từ 1% đến 20% (trọng lượng/trọng lượng); một hoặc nhiều chất kết dính với lượng nằm trong khoảng từ 1% đến 30% (trọng lượng/trọng lượng); một hoặc nhiều chất độn với lượng nằm trong khoảng từ 1% đến 90% (trọng lượng/trọng lượng); và nước lên đến khoảng 2% (trọng lượng/trọng lượng).

(11) **56039**

(21) 1-2017-03822

(51)⁷ **A61L 2/18**, A01P 1/100, A23B
4/18

(22) 28.09.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.01.2018

(75) NGUYỄN BẢO TOÀN (VN)

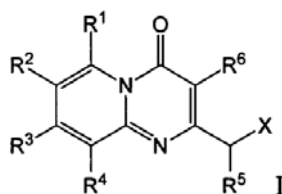
78 Công Chúa Ngọc Hân, phường 13, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(54) PHƯƠNG PHÁP HOẠT HÓA NHÓM NGUYÊN TỬ TRONG DUNG DỊCH NƯỚC BIỂN ĐỂ ỨNG DỤNG DIỆT KHUẨN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hoạt hóa nhóm nguyên tử, cụ thể là hoạt hóa các ion có sẵn trong dung dịch nước biển (hoặc nước muối NaCl), trước khi sử dụng dung dịch này để diệt khuẩn. Phương pháp theo sáng chế được thực hiện bằng cách chiếu tia UV laze dưới xúc tác của ozon (O₃) trên bề mặt lưới xúc tác hợp kim vào dung dịch nước biển (hoặc nước muối NaCl) trước khi sử dụng.

- (11) **56040**
- (21) 1-2017-03827 (51)⁷ **C12N 15/113**, A61K 31/712, A61P 25/28
- (22) 04.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/016646 04.02.2016 (87) WO2016/126995 11.08.2016
- (30) 62/112,058 04.02.2015 US
 62/156,684 04.05.2015 US
 62/237,922 06.10.2015 US
 62/238,941 08.10.2015 US
 62/279,612 15.01.2016 US
 62/279,614 15.01.2016 US
 62/279,610 15.01.2016 US
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
 124 Grenzacherstrasse, 4070 Basel, Switzerland
- (72) OLSON, Richard E. (US), CACACE, Angela M. (US), HAGEDORN, Peter (DK), HOG, Anja Molhart (DK), JENSEN, Marianne Lerbech (DK), NIELSEN, Niels Fisker (DK), LI, Dong (US), BROWN, Jeffrey M. (US), MERCER, Stephen E. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) OLIGOME ĐỐI MÃ TAU, THỂ LIÊN HỢP VÀ CHẾ PHẨM CHỨA OLIGOME NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất oligome (các oligome), nhắm đích ARN thông tin mã hóa protein tau trong tế bào, dẫn đến làm giảm biểu hiện của protein tau. Sự làm giảm biểu hiện của protein tau là hữu ích trong việc điều trị một số chứng rối loạn trong y khoa, ví dụ như rối loạn thần kinh. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thể liên hợp và chế phẩm chứa oligome này.

- (11) **56041**
- (21) 1-2017-03831 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/517, A61P 25/00
- (22) 12.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/057962 12.04.2016 (87) WO2016/166078 20.10.2016
- (30) PCT/CN2015/076617 15.04.2015 CN
- (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
- (72) VOLGRAF, Matthew (US), JIANG, Yu (US), VILLEMURE, Elisia (US), SELLERS, Benjamin (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT PYRIDOPYRIMIDINON ĐƯỢC SỬ DỤNG LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ N-METYL-D-ASPARTAT (NMDA) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyridopyrimidinon có công thức I:



hoặc muối dược dụng của nó, trong đó X, R¹, R², R³, R⁴, R⁵ và R⁶ là như được xác định trong bản mô tả, cũng như dược phẩm chứa các hợp chất này.

- (11) **56042**
- (21) 1-2017-03833 (51)⁷ **H04W 40/06**, 12/02, 84/18, 8/18
- (22) 17.03.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/FI2015/050176 17.03.2015 (87) WO2016/146880 22.09.2016
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.09.2017
- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland
- (72) NOLAN, Julian Charles (GB), COX, Christopher Ian (GB), BISWAS, Debmalya (IN),
LAWRENSON, Matthew John (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH TUYẾN KHÔNG DÂY
- (57) Theo một khía cạnh làm ví dụ của sáng chế, sáng chế đề xuất thiết bị bao gồm bộ thu được tạo cấu hình để thu, từ nút thứ nhất, chỉ báo ưu tiên bảo mật và, từ nút thứ hai, chỉ báo liên quan đến độ chính xác nhờ đó nút thứ hai có thể xác định vị trí của nút thứ nhất, và ít nhất một lõi xử lý được tạo cấu hình để xác định thông tin định tuyến dựa ít nhất một phần vào chỉ báo ưu tiên bảo mật và chỉ báo liên quan đến độ chính xác.

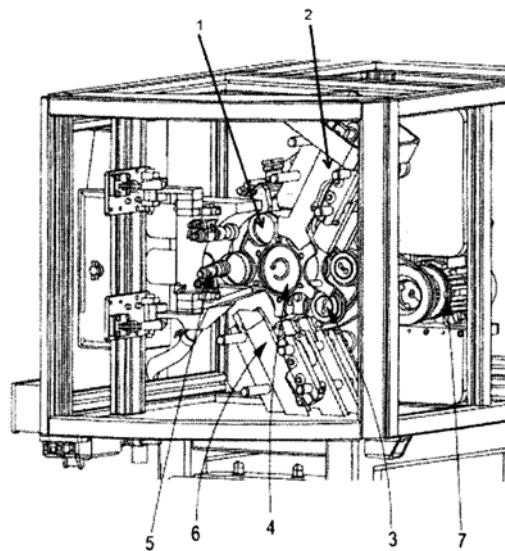
Thu, từ nút thứ nhất, chỉ báo về sự ưu tiên bảo mật và, từ nút thứ hai, chỉ báo liên quan đến độ chính xác mà nhờ đó nút thứ hai có thể xác định vị trí của nút thứ nhất

510

Xác định thông tin định tuyến dựa vào ít nhất một phần chỉ báo của sự ưu tiên bảo mật và chỉ báo liên quan đến độ chính xác

520

- (11) **56043**
- (21) 1-2017-03835 (51)⁷ **B05B 11/02**, 13/02, 13/06
- (22) 06.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/GB2016/050961 06.04.2016 (87) WO2016/174391 03.11.2016
- (30) 1507225.9 28.04.2015 GB
- (71) CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America
- (72) Daniel EGERTON (GB)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) BỘ ĐIỀU KHIỂN CÓ KẾT CẤU ĐỂ VẬN HÀNH MÁY, HỆ THỐNG BAO GỒM BỘ ĐIỀU KHIỂN VÀ CÁC MÁY, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH CÁC MÁY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành các máy, bộ điều khiển có kết cấu để vận hành các máy và hệ thống bao gồm bộ điều khiển và các máy. Mỗi máy trong số các máy này sử dụng động cơ trợ động và bộ dẫn động động cơ được lắp vào động cơ trợ động, và bộ dẫn động động cơ kết hợp hệ thống hãm tái sinh. Phương pháp bao gồm bước đồng bộ hóa các động cơ trợ động để đạt được sự chông lặp của các pha tăng tốc của một số máy với các pha giảm tốc của các máy khác và cấp điện năng từ các hệ thống hãm tái sinh của các máy ở pha giảm tốc đến các máy ở pha tăng tốc.



- (11) **56044**
- (21) 1-2017-03838 (51)⁷ **A61Q 11/00**, A61K 8/02, 8/27
- (22) 23.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/056435 23.03.2016 (87) WO2016/156161 06.10.2016
- (30) 15161612.5 30.03.2015 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.01.2018
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands
- (72) ADAMS Suzanne Elizabeth (GB), ASHCROFT Alexander Thomas (GB), EVANS Rebecca Mary (GB), GROVES Brian Joseph (GB), MCALINDEN Joanne (GB), RUPARELL Avika (GB), WILSON William John (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG THỂ RẮN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa ít nhất ba muối kẽm/kẽm oxit:
- i) muối kẽm/kẽm oxit thứ nhất mà có độ tan lớn hơn 500g/L nước ở 20°C;
 - ii) muối kẽm/kẽm oxit thứ hai mà có độ tan từ 0,05g/L đến 500g/L nước ở 20°C;
 - iii) muối kẽm/kẽm oxit thứ ba mà có độ hoà tan ít hơn 0,05g/L nước ở 20°C.

- (11) **56045**
- (21) 1-2017-03839 (51)⁷ **A61Q 11/00**, A61K 8/27, 8/02
- (22) 23.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/056422 23.03.2016 (87) WO2016/156157 06.10.2016
- (30) 15161613.3 30.03.2015 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.01.2018
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands
- (72) ADAMS Suzanne Elizabeth (GB), ASHCROFT Alexander Thomas (GB), EVANS Rebecca Mary (GB), GROVES Brian Joseph (GB), MCALINDEN Joanne (GB), RUPARELL Avika (GB), WILSON William John (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG THỂ RẮN
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng không chứa nước chứa ít nhất hai muối kẽm/kẽm oxit:
- i) muối kẽm/kẽm oxit thứ nhất mà có độ tan lớn hơn 500g/L nước ở 20°C;
 - ii) muối kẽm/kẽm oxit thứ hai mà có độ tan từ 0,05g/L đến 500g/L nước ở 20°C.

(11) **56046**

(21) 1-2017-03846

(51)⁷ **G03B 1756**, H04N 5225, 5232, 718

(22) 29.09.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.09.2017

(71) **TẬP ĐOÀN VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

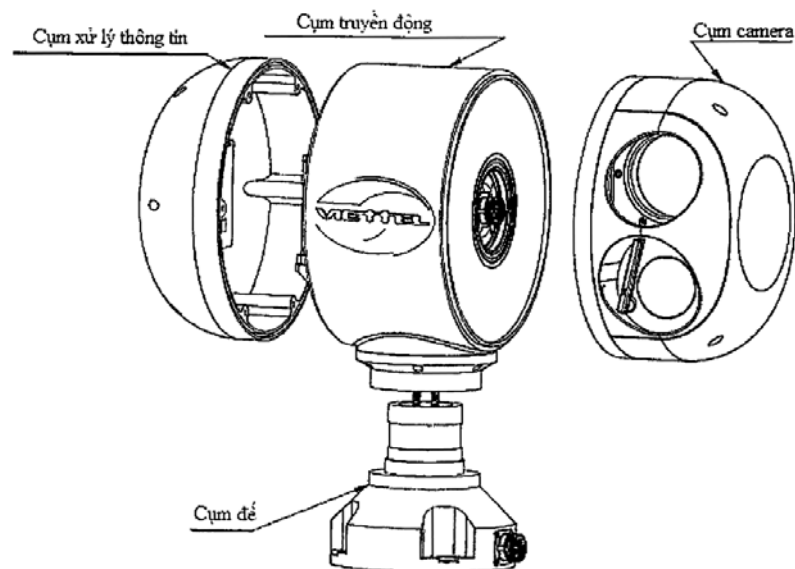
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(72) Đinh Cao Sơn (VN), Trần Trung Trực (VN), Hoàng Anh Tài (VN), Hoàng Anh Tài (VN)

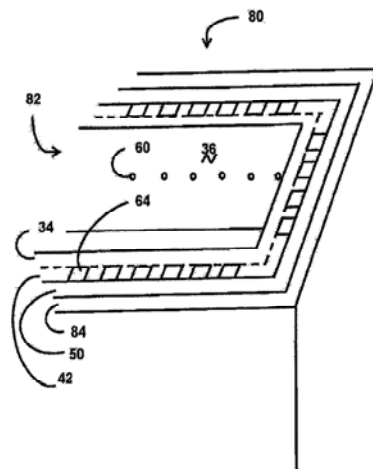
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **CAMERA GIÁM SÁT AN NINH TẦM GẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến camera giám sát an ninh tầm gần cho phép quan sát ngày đêm 24/7, hỗ trợ hoạt động trong điều kiện thời tiết nóng ẩm, gây mất nét ảnh, được trang bị khối xử lý ảnh và điều khiển hỗ trợ cho việc quan sát, giám sát và xử lý thông tin mục tiêu kịp thời, đáp ứng các nhu cầu khắt khe của thị trường. Camera giám sát an ninh tầm gần có cấu tạo từ bốn cụm: cụm camera, cụm truyền động, cụm xử lý thông tin, cụm đế được thiết kế theo hướng mô-đun hóa, giúp dễ dàng tháo lắp, sửa chữa và nâng cấp.



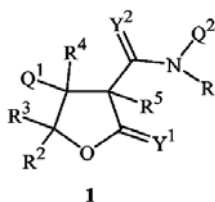
- (11) **56047**
- (21) 1-2017-03853 (51)⁷ **B22C 1/00**
- (22) 24.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/019280 24.02.2016 (87) WO2016/153693 29.09.2016
- (30) 62/137,498 24.03.2015 US
- (71) **VESUVIUS CRUCIBLE COMPANY (US)**
 A Corporation of the State of Delaware, 1209 Orange Street, Wilmington, Delaware 19801, United States of America
- (72) **JANSSEN, Dominique (US), MADDALENA, Roger (US), SIMOES, Jose (PT), PATEL, Babu (US), PILLAI, Sunilkumar C. (US)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **KẾT CẤU LỚT DÙNG CHO THÙNG CHỊU NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến lớp lót cho thùng luyện kim được tạo kết cấu để có độ rỗng theo thiết kế. Lớp lót chứa một số lớn khu vực, mỗi khu vực mở rộng trong mặt phẳng của lớp lót, mỗi khu vực có giá trị tổng số khác nhau của lỗ hoặc diện tích lỗ thùng khi đo ở mặt phẳng chính của lớp lót. Lớp lót có thể sử dụng để làm một phần hoặc toàn bộ bề mặt làm việc của các đáy hoặc các thành của thùng. Trong ứng dụng đúc lớp lót tạo ra lớp đệm oxy hóa ở mặt phân pha của kim loại nóng chảy mở rộng từ mặt phân cách giữa kim loại nóng chảy và các thành và đáy của thùng luyện kim, sao cho khi ứng dụng đúc, lưu lượng kim loại trong lớp đệm oxy hóa kể trên là cơ bản bằng không, và sự tập trung của các tạp chất nội sinh, cụ thể các ôxít, trong lớp đệm oxy hóa kể trên là cơ bản cao hơn so với trong phần lớn kim loại nóng chảy.



- (11) **56048**
- (21) 1-2017-03856 (51)⁸ **A61K 31/519**, A61P 35/00, A61K 45/06, C12Q 1/68
- (22) 07.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/054728 07.03.2016 (87) WO2016/142313 15.09.2016
- (30) 62/130,547 09.03.2015 US
- (71) 1. BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
2. BAYER HEALTHCARE PHARMACEUTICALS INC. (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981, United States of America
- (72) LIU, Ningshu (DE), PENA, Carol (US), JEFFERS, Michael (US), GENVRESSE, Isabelle (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT 2,3-DIHYDROIMIDAZO[1,2-C]QUINAZOLIN ĐƯỢC THỂ, TỔ HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY, DƯỢC PHẨM CHỨA TỔ HỢP NÀY VÀ DẤU CHUẨN SINH HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 2,3-dihydroimidazo[1,2-c]quinazolin được thể để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh ung thư nội mạc tử cung (sau đây được viết tắt là “EC”), đặc biệt là EC dòng thứ nhất, dòng thứ hai, tái phát, kháng, typ I hoặc typ II, hoặc bệnh lạc màng trong tử cung, tổ hợp của hợp chất này và một hoặc nhiều hoạt chất nữa, và dược phẩm chứa các tổ hợp này. Sáng chế cũng đề cập đến dấu chuẩn sinh học như sự mất gen ức chế khối u PTEN hoặc FBXW7 và tổ hợp của dấu chuẩn sinh học như sự mất gen ức chế khối u PTEN hoặc FBXW7, và dạng khác của sự hoạt hóa con đường PI3K để dự đoán tính nhạy và/hoặc kháng của bệnh nhân ung thư với hợp chất và tạo ra liệu dựa trên lí do để tăng tính nhạy và/hoặc khác phục tính kháng.

- (11) **56049**
- (21) 1-2017-03866 (51)⁷ **C07K 14/575**, 14/47
- (22) 17.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/055793 17.03.2016 (87) WO2016/146739 22.09.2016
- (30) 15159737.4 18.03.2015 EP
- (71) 1. ZEALAND PHARMA A/S (DK)
Smedeland 36, DK-2600 Glostrup, Denmark
2. BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany
- (72) JUST, Rasmus (DK), DEMMER, Oliver (DE), GIEHM, Lise (DK), VILLADSEN, Jesper Sloth (DK), MUNCH, Henrik Kofoed (DK), SKARBALIENE, Jolanta (LT), DERYABINA, Maria Alexandrovna (RU), HAMPRECHT, Dieter Wolfgang (DE), MATHIESEN, Jesper Mosolff (DK)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT TƯƠNG TỰ AMYLIN, DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT TƯƠNG TỰ AMYLIN VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP CHẤT TƯƠNG TỰ AMYLIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chất đồng đẳng amylin để điều trị hoặc ngăn ngừa nhiều loại bệnh, tình trạng bệnh hoặc các rối loạn, bao gồm béo phì, hấp thụ thức ăn dư thừa và các bệnh chuyển hóa liên quan như đái tháo đường. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa chất tương tự amylin và phương pháp tổng hợp chất tương tự amylin này. Các đồng đẳng amylin này có độ ổn định hóa và lý tốt, độ hòa tan tốt, thời gian tác dụng kéo dài, và phù hợp để sử dụng ở dạng chế phẩm lỏng.

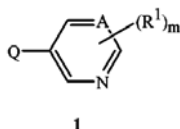
- (11) **56050**
- (21) 1-2017-03867 (51)⁸ **C07D 307/24**, A01N 43/08, C07D 307/33
- (22) 19.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/028260 19.04.2016 (87) WO2016/176082 03.11.2016
- (30) 62/153,477 27.04.2015 US
- (71) E I DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, P.O. Box 2915, Wilmington, Delaware 19805, United States of America
- (72) STEVENSON Thomas Martin (US), SATTERFIELD Andrew Duncan (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT PUTYROLACTON, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 1, bao gồm tất cả các chất đồng phân lập thể, N-oxit, và muối của nó.



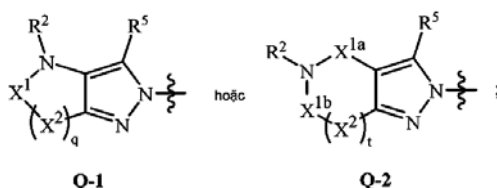
trong đó R¹, R², R³, R⁴, R⁵, Q¹, Q², Y¹, và Y² là như được xác định trong phần mô tả.

Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức 1 và phương pháp phòng trừ sự sinh trưởng của thực vật không mong muốn bao gồm bước cho thực vật hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu có tác dụng diệt cỏ của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

- (11) **56051**
- (21) 1-2017-03868 (51)⁸ **C07D 471/04**, A01N 43/90, C07D 487/04
- (22) 29.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/024662 29.03.2016 (87) WO2016/164200 13.10.2016
- (30) 62/144,972 09.04.2015 US
- (71) E I DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza, 974 Centre Road, P.O. Box 2915, Wilmington, Delaware 19805, United States of America
- (72) ZHANG Wenming (CN)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT PYRAZOL HAI VÒNG, CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG VÀ HẠT ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 1, N-oxit hoặc muối của nó.

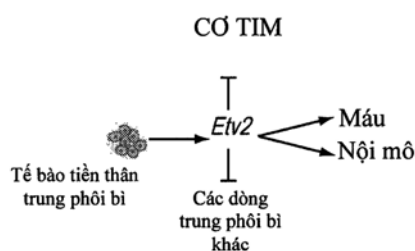


trong đó :
Q là:

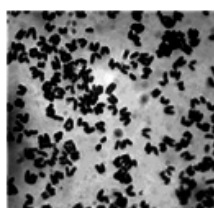


và A, R¹, m, X¹, X^{1a}, X^{1b}, X², R², R⁵, q và t là như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức 1 và phương pháp phòng trừ loài gây hại không xương sống bao gồm việc cho loài gây hại không xương sống này hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu về mặt sinh học của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

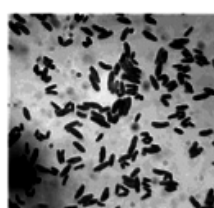
- (11) **56052**
- (21) 1-2017-03882 (51)⁷ **A01K 67/00**, A61K 67/027, C12N 15/00, 15/09
- (22) 03.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/020768 03.03.2016 (87) WO2016/141234 09.09.2016
- (30) 62/127,330 03.03.2015 US
- (71) REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA (US)
Suite 600 McNamara Alumni Ctr., 200 Oak Street SE, Minneapolis, Minnesota 55455, United States of America
- (72) GARRY, Daniel J. (US), GARRY, Mary G. (US), RASMUSSEN, Tara (US), KOYANO-NAKAGAWA, Naoko (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) TẾ BÀO CỦA ĐỘNG VẬT KHÔNG PHẢI NGƯỜI, TÚI PHÔI, ĐỘNG VẬT KHÔNG PHẢI NGƯỜI DẠNG KHẢM, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ĐỘNG VẬT KHÔNG PHẢI NGƯỜI DẠNG KHẢM, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TẾ BÀO MÁU HOẶC MẠCH MÁU CỦA NGƯỜI VÀ/HOẶC ĐƯỢC LÀM GIỐNG NHƯ CỦA NGƯỜI, ĐỘNG VẬT KHÔNG PHẢI NGƯỜI, THỂ HỆ CON CHÁU CỦA ĐỘNG VẬT KHÔNG PHẢI NGƯỜI, TẾ BÀO MÁU DẠNG KHẢM VÀ TẾ BÀO MÁU BIỂU HIỆN ETV2 CỦA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến tế bào của động vật không phải người, động vật thể khảm không phải người, và túi phôi mang và biểu hiện ETV2 người và không chứa ETV2 của động vật không phải người. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra động vật thể khảm không phải người biểu hiện gen ETV2 bao gồm các bước: a) tạo ra động vật không phải người không có ETV2, trong đó tất cả các bản sao của gen ETV2 không phải của người mang đột biến ức chế quá trình sản xuất protein ETV2 chức năng ở động vật không phải người này; b) tạo ra túi phôi của động vật không phải người không có ETV2 bằng cách chuyển nhân tế bào sinh dưỡng bao gồm bước dung hợp nhân của tế bào động vật không phải người không có ETV2 thu được trong bước a) vào trong noãn bào không phải của người đã lấy nhân và kích hoạt noãn bào phân chia sao cho tạo ra túi phôi không phải của người không có ETV2; c) đưa tế bào gốc của người vào trong túi phôi của động vật không phải người không có ETV2 thu được trong bước b); và d) cấy túi phôi thu được trong bước c) vào trong động vật không phải người mang thai giả để tạo ra động vật thể khảm không phải người biểu hiện ETV2 của người. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra tế bào máu hoặc mạch máu của người và/hoặc được làm giống như của người ở động vật không phải người. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến động vật không phải người được tạo ra từ phương pháp trong sáng chế, thể hệ con của động vật không phải người theo sáng chế, tế bào máu dạng khảm và tế bào máu của chúng.



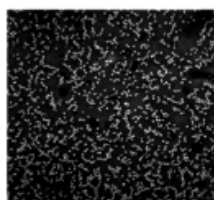
- (11) **56053**
- (21) 1-2017-03888 (51)⁸ C12N 1/20, A61L 9/01
- (22) 20.04.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2015/003932 20.04.2015 (87) WO2016/171288 27.10.2016
- (71) BIOTOPIA CO., LTD. (KR)
14, Geodudanji 2-gil, Dongnae-myeon, Chuncheon-si, Gangwon-do 200-883, Republic of Korea
- (72) UM, Key-An (KR), LEE, Jae Yeon (KR), PARK, Su-Yong (KR), SONG, In-Gyu (KR), JO, Un-I (KR), KIM, Sang-Yoon (KR)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHỦNG VI SINH CÓ TÁC DỤNG KHỬ MÙI PHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ MÙI PHÂN VẬT NUÔI BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHỦNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chủng vi sinh có tác dụng khử mùi phân, và phương pháp khử mùi phân vật nuôi bằng cách sử dụng chủng này. Chủng theo sáng chế có khả năng khử hoặc làm giảm mùi sinh ra từ phân vật nuôi mỹ mãn, và nhờ đó có thể được sử dụng một cách có hiệu quả để cải thiện tính ổn định trong đó phân vật nuôi thu được, hoặc để tạo ra phân trộn không mùi từ phân vật nuôi. Ngoài ra, phương pháp khử mùi phân theo sáng chế cho phép các phương tiện có sẵn tiếp tục được sử dụng, và nhờ đó có thể làm giảm chi phí phát sinh và cũng có thể được sử dụng phổ biến mà không liên quan đến loại hoặc quy mô của vật nuôi.



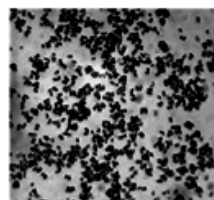
BA-092



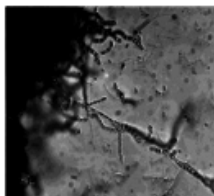
YA-191



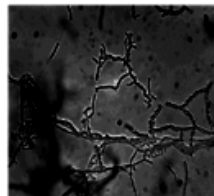
CA-108



YAC-099

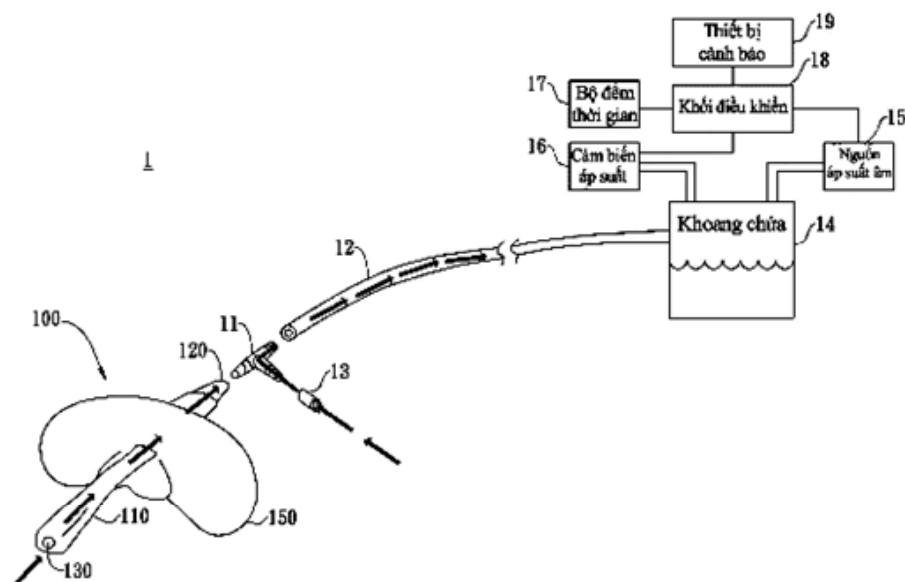


SD-503



SE-505

- (11) **56054**
- (21) 1-2017-03895 (51)⁸ **A61F 5/56**
- (22) 16.04.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/076748 16.04.2015 (87) WO2016/165103 20.10.2016
- (71) SOMNICS, INC. (TW)
5F, Building D, No. 22, Sec. 2, ShengYi Rd. Zhubei, Hsinchu, 30261, Taiwan
- (72) CHEN, Chung-Chu (TW), HUANG, Chen-Ning (TW), YU, Tung-Ming (TW), CHEN, Yin-Ruei (TW), YOU, Ming-Jian (TW), HUANG, Wen-Yen (TW)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC BỌT BAO GỒM THIẾT BỊ ĐẶT MIỆNG, THIẾT BỊ ĐẶT MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO LƯỢNG DỊCH TRONG KHOANG CHỨA CỦA HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC BỌT**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý nước bọt (1, 5, 6) bao gồm thiết bị đặt miệng (100, 200, 202, 500, 600, 600a, 600b) và phương pháp đo lượng dịch trong khoang chứa (14, 55, 64) của hệ thống xử lý nước bọt này. Hệ thống xử lý nước bọt này bao gồm thiết bị đặt miệng (100, 200, 202, 500, 600, 600a, 600b), bộ điều chỉnh dịch (50) và ống thông (12, 52, 62). Thiết bị đặt miệng này được đặt trong khoang miệng của người dùng, bộ điều chỉnh dịch (50) được làm thông với thiết bị đặt miệng và ống thông. Ống thông (12, 52, 62) được làm thông với nguồn áp suất âm (15, 56, 65) để tạo ra đường áp suất âm giữa thiết bị đặt miệng và nguồn áp suất âm, và nước bọt trong khoang miệng của người dùng được thu gom vào khoang chứa (14, 55, 64) qua đường áp suất âm này. Bộ điều chỉnh dịch (50) có tác dụng làm cho toàn bộ dịch chỉ có thể chảy về phía ống thông, để không khí được nạp, một cách liên tục hoặc khi cần, vào các đường của hệ thống xử lý nước bọt trong trường hợp môi trường áp suất âm trong khoang miệng của người dùng được duy trì, để góp phần loại bỏ nước bọt khỏi thiết bị đặt miệng và ống thông.

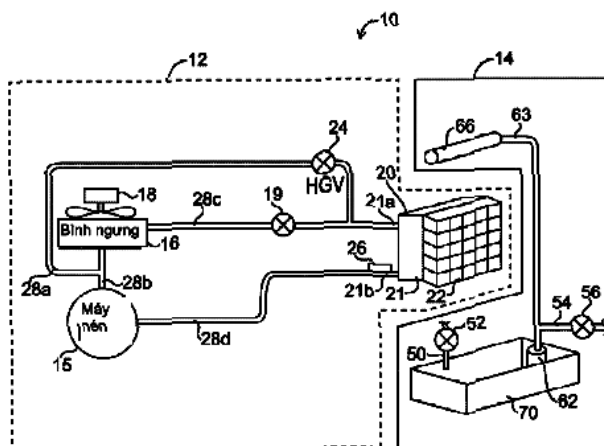


- (11) **56055**
 (21) 1-2017-03909 (51)⁸ **F25C 1/00, 5/18, C02F 1/00, F25B 1/00, 41/04**
 (22) 30.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/024906 30.03.2016 (87) WO2016/164222 13.10.2016
 (30) 62/143,293 06.04.2015 US

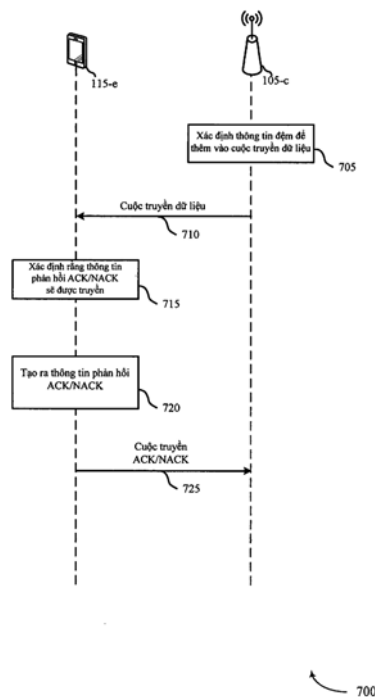
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2017

- (71) TRUE MANUFACTURING CO., INC. (US)
 2001 East Terra Lane O'Fallon, Missouri 63366, United States of America
 (72) BROADBENT John Allen (US), MORO Paolo (IT)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **MÁY LÀM ĐÁ, BỂ CHO MÁY LÀM ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH CẶN BẨM VÀ LÀM VỆ SINH MÁY LÀM ĐÁ**

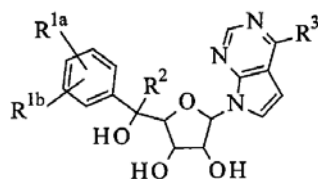
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm sạch cặn bám và làm vệ sinh tự động cho máy làm đá (10) ít đòi hỏi sự can thiệp của người sử dụng và tốn ít thời gian hơn. Trong khi làm sạch cặn bám, bồn chứa nước chính (70a) của bể chứa (70) của máy làm đá (10) được nạp nước đến mức nước làm sạch cặn bám và trộn với chất làm sạch trong bồn chứa nước chính (70a). Hỗn hợp nước/chất làm sạch được bơm qua máy làm đá (10) để làm sạch cặn bám hệ thống nước (14) và tấm đông lạnh (22). Trong khi làm vệ sinh, bể chứa (70) được nạp nước đến mức nước làm vệ sinh, ở trên mức nước làm sạch cặn bám, và pha trộn với chất làm vệ sinh đặt trong bồn chứa chất làm vệ sinh (75) của bể chứa (70). Hỗn hợp nước/chất làm vệ sinh được bơm qua máy làm đá (10) để làm vệ sinh hệ thống nước (14) và tấm đông lạnh (22). Trong khi tẩy rửa, chất làm vệ sinh đặt trong bồn chứa chất làm vệ sinh (75) không tiếp xúc với nước trong bồn chứa nước chính (70a). Sau khi làm sạch cặn bám và làm vệ sinh tự động, máy làm đá (10) có thể trở lại làm đá. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bể chứa dùng cho máy làm đá và máy làm đá.



- (11) **56056**
- (21) 1-2017-03913 (51)⁷ **H04L 1/00**, 1/16, H04W 74/08, 84/12
- (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/026332 07.04.2016 (87) WO2016/164517 A2 13.10.2016
- (30) 62/144,216 07.04.2015 US
- 15/092,467 06.04.2016 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) BHARADWAJ, Arjun (IN), KIM, Youhan (KR), PATI, Vishvabhusan (US), TIAN, Bin (US), VERMANI, Sameer (IN)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TẠI THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ MÃ ĐỂ TRUYỀN THÔNG TẠI THIẾT BỊ KHÔNG DÂY
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông và phương pháp truyền thông tại thiết bị không dây và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính lưu trữ mã để truyền thông tại thiết bị không dây. Thiết bị không dây có thể thêm có chọn lọc thông tin đệm vào cuối cuộc truyền dữ liệu để tạo ra thời gian đủ cho thiết bị thu để xử lý dữ liệu được truyền và truyền thông tin phản hồi liên quan đến dữ liệu được truyền. Thiết bị không dây có thể nhận ra tổng lượng dữ liệu có thể được truyền trong cuộc truyền, và xác định số bit dữ liệu cần truyền trong cuộc truyền. Lượng thông tin đệm có thể được chọn dựa vào tỷ lệ của tổng lượng dữ liệu có thể được truyền và số bit dữ liệu. Trong một số ví dụ, phần mở đầu của cuộc truyền thông tin phản hồi có thể được truyền đồng thời với bước xử lý cuộc truyền thu được.



- (11) **56057**
- (21) 1-2017-03917 (51)⁸ **C07D 487/04**, A61K 31/519, A61P 35/00
- (22) 27.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/029475 27.04.2016 (87) WO2016/178870 10.11.2016
- (30) 15382225.9 04.05.2015 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.10.2017
- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
- (72) BONDAY, Zahid Quyoum (US), CORTEZ, Guillermo S. (US), DAHNKE, Karl Robert (US), GROGAN, Michael John (US), HERGUETA, Antonio Rodriguez (ES), JAMISON, James Andrew (US), WATSON, Brian Morgan (US), WOODS, Timothy Andrew (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT NUCLEOSIT ĐƯỢC THẾ Ở ĐẦU 5' VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất nucleosit được thế ở đầu 5', và dược phẩm chứa các hợp chất này. Cụ thể sáng chế đề cập đến hợp chất:



trong đó:

R^{1a} là xyclopropoxy;

R^{1b} clo;

R² là hydro; và

R³ là amino;

hoặc muối dược dụng của nó và dược phẩm chứa hợp chất này.

Các hợp chất theo sáng chế hữu dụng để điều trị bệnh ung thư, cụ thể hơn là để điều trị bệnh ung thư, cụ thể là u nguyên bào thần kinh đệm, u hắc tố, sacom, ung thư dạ dày, ung thư tụy, ung thư đường mật, ung thư bàng quang, ung thư vú, ung thư phổi tế bào không nhỏ, bệnh bạch cầu bao gồm bệnh bạch cầu tủy cấp, và u lympho.

- (11) **56058**
(21) 1-2017-03923 (51)⁷ **B65H 18/28**
(22) 01.04.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2016/078326 01.04.2016 (87) WO2016/155664 06.10.2016
(30) 201510153773.8 02.04.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.10.2017

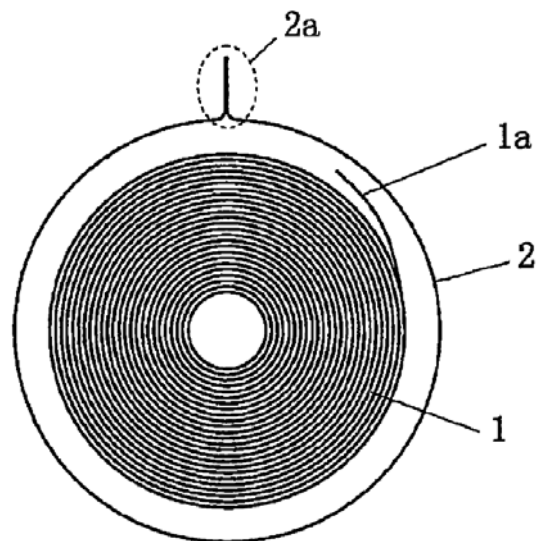
(71) FOSHAN BAOSUO PAPER MACHINERY MANUFACTURE CO.,LTD. (CN)
Xiananyi Industrial Park, Nanhai District Foshan, Guangdong 528251, China

(72) PENG, Jinchao (CN), CHEN, Jinhui (CN)

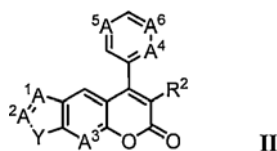
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CỐ ĐỊNH PHẦN ĐUÔI CUỘN GIẤY VỆ SINH VÀ CUỘN GIẤY VỆ SINH ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cố định phần đuôi (1a) của cuộn giấy vệ sinh và cuộn giấy vệ sinh (1). Đầu của cuộn giấy vệ sinh không được dán bằng keo, nhưng chu vi của cuộn giấy vệ sinh được quấn bằng tờ giấy (2) không phải là cuộn giấy vệ sinh. Phần đầu và đuôi của tờ giấy không được dán bằng keo, nhưng liên kết với nhau theo phương pháp kết hợp cơ học, vì vậy phần đuôi của cuộn giấy vệ sinh sẽ được quấn trên cuộn giấy bởi tờ giấy. Theo phương pháp này, không cần tác dụng áp suất hoặc các xử lý khác bất kỳ giữa phần đuôi và lớp ngoài của cuộn giấy khi cố định phần đuôi của cuộn giấy, lớp ngoài của cuộn giấy không bị rách và chất lượng của cuộn giấy thành phẩm được cải thiện.



- (11) **56059**
 (21) 1-2017-03929 (51)⁷ **C07D 493/04**, 495/04, 498/04, A61K 31/352, 31/381, 31/424, A61P 25/00, 29/00
 (22) 14.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/055451 14.03.2016 (87) WO/2016/146583 22.09.2016
 (30) 15159080.9 13.03.2015 EP
 (71) 4SC AG (DE)
 Fraunhoferstrasse 22, 82152 Planegg-Martinsried, Germany
 (72) TASLER, Stefan (AT), KRIMMELBEIN, Ilga (DE), KRAUS, Jurgen (DE), ZAJA, Mirko (HR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
 (54) **CHẤT ỨC CHẾ KÊNH KALI KV1.3, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ NÓ**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung (II) hoặc muối hoặc solvat của nó:



- A¹ được chọn từ nhóm bao gồm N và C-R⁸;
 A² được chọn từ nhóm bao gồm N và C-R³;
 A³ được chọn từ nhóm bao gồm N và C-R⁹;
 A⁴ và A⁵ và A⁶ độc lập được chọn từ nhóm bao gồm N và C-R¹;
 R¹ được chọn từ nhóm bao gồm hydro, (C₁-C₃)alkyl, halogen, (C₁-C₃)alkoxy, và (C₁-C₃)haloalkyl;
 R² được chọn từ nhóm bao gồm hydro, halogen, và (C₁-C₃)alkyl;
 R³ được chọn từ nhóm bao gồm hydro, (C₁-C₃)alkyl, NR⁴R⁵, (C₁-C₃)alkyl-NR⁴R⁵ và xyano, trong đó R⁴ và R⁵ độc lập được chọn từ nhóm bao gồm hydro, (C₃-C₅)xycloalkyl, (C₃-C₅)heteroxycloalkyl và (C₁-C₃)alkyl, hoặc R⁴ và R⁵ cùng với nguyên tử nitơ mà chúng gắn vào tạo thành vòng dị vòng có từ 5 đến 7 cạnh mà ngoài nguyên tử nitơ nêu trên tùy ý có chứa nguyên tử khác loại khác được chọn từ nhóm bao gồm O và NR⁶, trong đó R⁶ được chọn từ nhóm bao gồm hydro, metyl, axetyl và formyl;
 Y được chọn từ nhóm bao gồm O và S;
 R⁸ được chọn từ nhóm bao gồm (C₁-C₄)alkyl, (C₃-C₅)xycloalkyl và (C₃-C₅)heteroxycloalkyl; và
 R⁹ được chọn từ nhóm bao gồm hydro, (C₁-C₃)alkyl và (C₁-C₃)alkoxy;
 trong đó với điều kiện là một số hợp chất cụ thể nhất định được loại trừ.
 Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất này.

(11) **56060**

(21) 1-2017-03975

(51)⁷ **A43B 5/02**, 19/00, 23/26, 3/24,
5/18

(22) 07.03.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/AU2016/050158 07.03.2016

(87) WO2016/141427 15.09.2016

(30) 2015900807

06.03.2015 AU

(71) CONCAVE GLOBAL PTY LTD (AU)

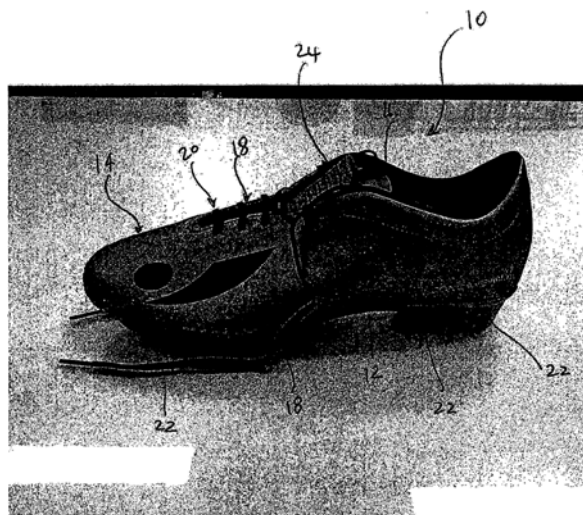
Suite 410, Level 4, 91 Murphy Street, Richmond, Victoria 3121, Australia

(72) STEIDLE, Volker Peter (DE)

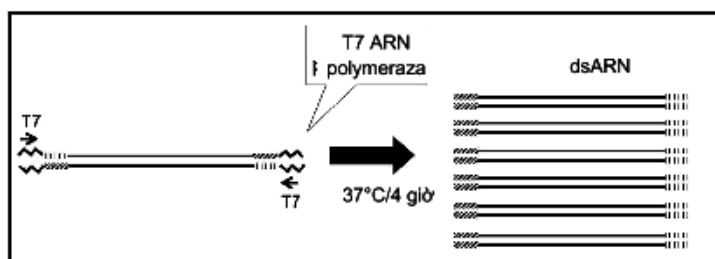
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **GIÀY ĐÁ BÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến giày đá bóng hoặc giày đá bóng cao cổ bao gồm đế giày, mũ giày, chi tiết buộc chặt để buộc chặt giày hoặc giày cao cổ khi đi và lớp vật liệu sử dụng tại chỗ được bố trí giữa chi tiết buộc chặt và bàn chân hoặc bít tất ở phía dưới, trong đó lớp vật liệu có khu vực kiểm soát trái bóng có bề mặt kiểm soát trái bóng bên ngoài có thể tiếp xúc được với bóng trong khi đá và trong đó bề mặt kiểm soát trái bóng nói trên nằm ở phía sau của khu vực cao nhất của lớp vật liệu.



- (11) **56061**
- (21) 1-2017-03987 (51)⁸ **C12N 15/82**, 15/113, C07K 14/325, A01H 5/00
- (22) 14.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/022304 14.03.2016 (87) WO2016/149185 22.09.2016
- (30) 62/133,210 13.03.2015 US
- (71) 1. DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
2. FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FORDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG EV (DE)
HansastraBe 27 c, 80686 Munchen, Germany
- (72) NARVA, Kenneth E. (US), WORDEN, Sarah E. (US), FREY, Meghan (US), RANGASAMY, Murugesan (IN), GANDRA, Premchand (IN), VEERAMANI, Balaji (IN), LO, Wendy (US), VILCINSKAS, Andreas (DE), KNORR, Eileen (DE), FISHILEVICH, Elane (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA ARN POLYMERAZA II33, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY TRỒNG BIẾN ĐỔI GEN CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG GÂY HẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử axit nucleic và các phương pháp sử dụng phân tử này để phòng trừ các côn trùng gây hại thông qua sự ức chế qua trung gian ARN can thiệp của các trình tự không mã hóa được phiên mã và mã hóa đích ở các côn trùng gây hại, bao gồm các sinh vật gây hại thuộc bộ cánh cứng và/hoặc bộ cánh nửa. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp tạo ra các cây trồng biến đổi gen biểu hiện các phân tử axit nucleic hữu dụng để phòng trừ các côn trùng gây hại, các tế bào thực vật và các cây trồng thu được nhờ phương pháp này.



(11) **56062**

(21) 1-2017-03989

(51)⁷ **C12P 17/16**, 1/04, D06M 16/00,
D06P 5/15

(22) 09.10.2017

(43) 26.02.2018

(30) GB1506018.9

09.04.2015 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2017

(71) **COLORIFIX LIMITED (GB)**

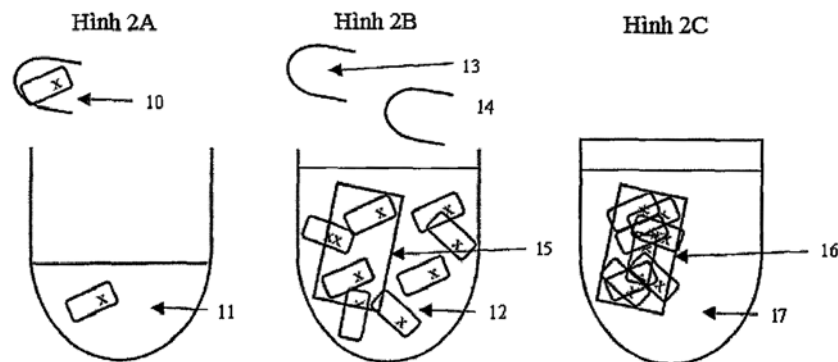
6 Dorral Dean Highfields Caldecote Cambridge CB23 7ZW, United Kingdom

(72) **NUGENT, David Glen Hastie (GB), YARKONI, Orr (GB), AJIOKA, James (GB)**

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHUỘM CHẤT NỀN SỬ DỤNG VI SINH VẬT**

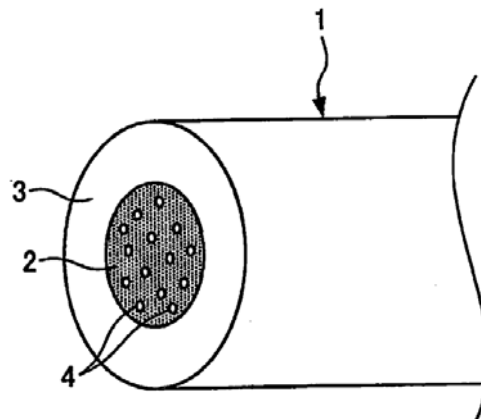
(57) Sáng chế này đề cập đến phương pháp nhuộm chất nền sử dụng vi sinh vật, trong đó sự hấp phụ của các vi sinh vật chứa thuốc nhuộm lên sợi dệt được cải thiện sử dụng các nguồn cacbon trên nồng độ ngưỡng. Các phân tử thuốc nhuộm chứa trong vi sinh vật được giải phóng khỏi vi sinh vật và cố định trực tiếp và cục bộ vào các sợi dệt bằng bước xử lý nhiệt. Việc xử lý nhiệt này cũng làm bất hoạt các vi sinh vật mang. Một hoặc nhiều loài vi sinh vật, và một hoặc nhiều thuốc nhuộm được sản xuất bởi một hoặc nhiều loài vi sinh vật đó có thể tạo ra một loạt các màu sắc dệt khác nhau. Thuốc nhuộm tổng hợp thích hợp cũng có thể được thêm vào trước, trong hoặc sau khi các vi sinh vật đã sản xuất thuốc nhuộm nhưng trước bước xử lý nhiệt giải phóng thuốc nhuộm.



- (11) **56063**
(21) 1-2017-04000 (51)⁷ **D01F 8/04**, A01N 25/34, 53/08, A01P 7/04
(22) 09.03.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/057317 09.03.2016 (87) WO 2016/143809 15.09.2016
(30) 2015-046525 09.03.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.10.2017

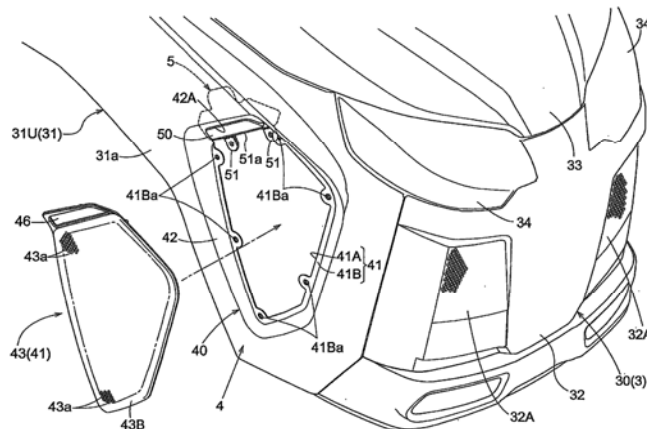
- (71) NBC MESHTEC INC. (JP)
50-3, Toyoda 2-chome, Hino-shi, Tokyo 1910053, Japan
(72) AMEMIYA, Yosuke (JP), MOTOJIMA, Nobukazu (JP), NAKAYAMA, Tsuruo (JP)
(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
(54) SỢI XUA ĐUỐI CÔN TRÙNG VÀ MÀN XUA ĐUỐI CÔN TRÙNG SỬ DỤNG SỢI NÀY
(57) Sáng chế đề cập đến sợi chống côn trùng (1), có thể giải phóng thuốc chống côn trùng, bao gồm phần lõi (2) chứa thuốc chống côn trùng (4) và được tạo thành từ nhựa nhiệt dẻo, và phần vỏ (3) tiếp xúc với bề mặt ngoài của phần lõi để bao phủ phần lõi và được tạo thành từ nhựa nhiệt dẻo. Sợi chống côn trùng theo sáng chế có hiệu quả chống côn trùng trong khi ngăn cản sự hấp thụ thuốc chống côn trùng bởi con người, v.v., và kéo dài tác dụng chống côn trùng. Độ kết tinh của nhựa nhiệt dẻo cấu tạo phần vỏ nhỏ hơn hoặc bằng độ kết tinh của nhựa nhiệt dẻo cấu tạo phần lõi.



- | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| (11) | 56064 | | |
| (21) | 1-2017-04007 | | (51) ⁷ B60Q 1/24 , 1/18, B62D 7/08, 7/18, 25/10, F16J 15/52 |
| (22) | 10.03.2016 | | (43) 26.02.2018 |
| (86) | PCT/JP2016/057666 | 10.03.2016 | (87) WO2016/143875 A1 15.09.2016 |
| (30) | 2015-048650 | 11.03.2015 | JP |
| | 2015-055059 | 18.03.2015 | JP |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2017

- (71) **KUBOTA CORPORATION (JP)**
2-47, Shikitsu Higashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan
- (72) **AOYAMA Kenichi (JP), YAMANAKA Maho (JP), TAMURA Yoshiaki (JP)**
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ **VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)**
- (54) **MÁY KÉO**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy kéo bao gồm: phần hở thông gió (4) mà được bố trí ở bề mặt phía bên (31a) của mũi xe (30) và bị lõm từ bề mặt phía bên (31a) hướng tới bên trong của mũi xe (30). Phần hở thông gió (4) bao gồm bề mặt đáy phần hở thông gió (41) mà bị lõm vào trong từ bề mặt phía bên (31a) của mũi xe (30), và phần vách ngoại vi (42) mà nối tiếp với gờ ngoại vi của bề mặt đáy phần hở thông gió (41) và gờ ngoại vi của miệng vào phần hở thông gió (40) mà được tạo nên ở bề mặt phía bên (31a). Đèn làm việc (5) mà phát ra ánh sáng về phía trước và hướng xuống được bố trí trên phần vách ngoại vi (42).

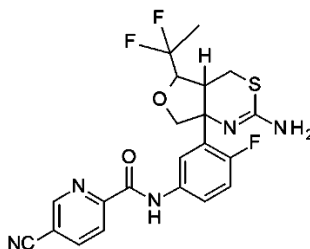


- (11) **56065**
- (21) 1-2017-04013 (51)⁷ **A61K 47/02**, 9/14, A01K 61/02, A23K 50/80
- (22) 28.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/SG2016/050150 28.03.2016 (87) WO/2016/159877 06.10.2016
- (30) 10201502463T 27.03.2015 SG
- (71) NANYANG POLYTECHNIC (SG)
180 Ang Mo Kio Avenue 8 Singapore 569830 (SG)
- (72) GEORGE, Saji (IN), SENG, ENG Khuan (MY)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM PHÂN PHỐI THUỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM PHÂN PHỐI THUỐC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm phân phối thuốc. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới chế phẩm phân phối thuốc để đưa thuốc vào động vật thủy sinh. Cụ thể hơn nữa, nhưng không chuyên biệt, chế phẩm phân phối thuốc có khả năng phân phối kháng nguyên miễn dịch tới động vật thủy sinh để sinh phản ứng miễn dịch trong động vật thủy sinh. Chế phẩm bao gồm: (a) hạt nano; và (b) thành phần hoạt tính có chứa hạt nano đã nêu. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm phân phối thuốc và phương pháp phân phối thuốc vào động vật thủy sinh hoặc sinh ra phản ứng miễn dịch trong động vật thủy sinh.

- (11) **56066**
(21) 1-2017-04014 (51)⁸ **C07D 513/04**, A61K 31/542, A61P 25/28
(22) 22.04.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/US2016/028896 22.04.2016 (87) WO2016/176118 03.11.2016
(30) 62/154,242 29.04.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.10.2017

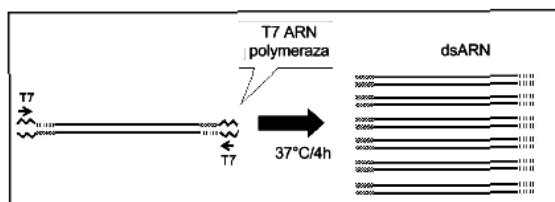
- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
(72) REMICK, David Michael (US), RICHARDS, Simon James (GB), SANDERSON, Adam Jan (GB)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) HỢP CHẤT AMINOHYDROTHIAZIN ĐƯỢC NGUNG TỤ VỚI TETRAHYDROFURAN, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH BÀO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY
(57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức I:



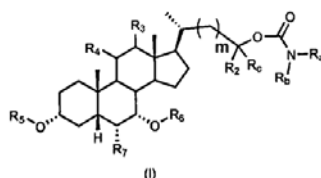
Công thức I

hoặc muối dược dụng của nó. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa hợp chất này và quy trình bào chế dược phẩm này.

- (11) **56067**
- (21) 1-2017-04023 (51)⁸ **C12N 15/82**, A01H 5/00
- (22) 14.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/022284 14.03.2016 (87) WO2016/149178 22.09.2016
- (30) 62/133,202 13.03.2015 US
- (71) 1. DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
2. FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FORDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG EV (DE)
HansastraBe 27 c, 80686 Munchen, Germany
- (72) NARVA, Kenneth E. (US), WORDEN, Sarah E. (US), FREY, Meghan (US), RANGASAMY, Murugesan (IN), GANDRA, Premchand (IN), VEERAMANI, Balaji (IN), LO, Wendy (US), VILCINSKAS, Andreas (DE), KNORR, Eileen (DE), FISHILEVICH, Elane (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA ARN POLYMERAZA II215, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY TRỒNG BIẾN ĐỔI GEN CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÔN TRÙNG GÂY HẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử axit nucleic và các phương pháp sử dụng phân tử này để kiểm soát các côn trùng gây hại thông qua sự ức chế qua trung gian ARN can thiệp của các trình tự không mã hóa được phiên mã và mã hóa đích ở các côn trùng gây hại, bao gồm các sinh vật gây hại thuộc bộ cánh cứng và/hoặc bộ cánh nửa. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp tạo ra các cây trồng biến đổi gen biểu hiện các phân tử axit nucleic hữu dụng để kiểm soát các côn trùng gây hại, các tế bào thực vật và các cây trồng thu được nhờ phương pháp này.



- (11) **56068**
- (21) 1-2017-04025 (51)⁷ **A61K 31/575**, A61P 1/16
- (22) 30.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/025035 30.03.2016 (87) WO2016/161003 06.10.2016
- (30) 62/140,927 31.03.2015 US
- 62/287,267 26.01.2016 US
- (71) ENANTA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
500 Arsenal Street, Watertown, MA 02472, United States of America
- (72) WANG, Guoqiang (US), OR, Yat Sun (US), SHEN, Ruichao (CN), XING, Xuechao (US), LONG, Jiang (CN), DAI, Peng (US), GRANGER, Brett (US), HE, Jing (CN)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) HỢP CHẤT AXIT MẬT LÀM CHẤT CHỦ VẬN FXR/TGR5 VÀ DUỐC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I, hoặc muối dược dụng, chất đồng phân lập thể, solvat, hydrat hoặc hỗn hợp của chúng.



Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất để điều trị bệnh hoặc tình trạng bệnh có liên quan đến FXR hoặc có liên quan đến TGR5.

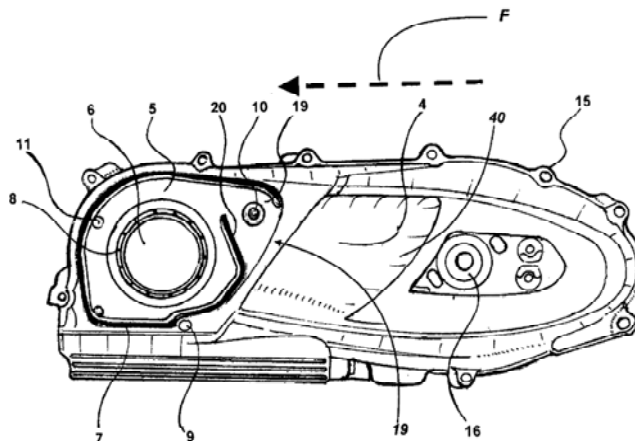
- (11) **56069**
 (21) 1-2017-04036 (51)⁷ **B60K 11/06**, 17/00, F16H 57/035, 57/04
 (22) 13.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/058132 13.04.2016 (87) WO2016/166167 20.10.2016
 (30) 102015000011955 16.04.2015 IT
 (71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
 Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera (PI), Italy

(72) DOVERI, Stefano (IT)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU NẮP DỪNG CHO HỘP SỐ TRUYỀN ĐỘNG CỦA XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nắp (1) dùng cho hộp số truyền động của xe máy, được bố trí nằm ngang để bảo vệ bộ phận truyền động truyền lực truyền động từ động cơ đến bánh sau, cho phép không khí sạch đi vào, mà không cần phải có bộ phận của thân xe bảo vệ, từ cửa hút không khí vào có thể có phần hở rộng và trong đó kết cấu nắp này bao gồm: bộ phận nắp thứ nhất (2) dùng để bảo vệ các bộ phận truyền động mở rộng theo chiều dọc dọc theo hướng mà trùng với hướng xe chạy (F), từ vùng lùì trước (4), tương ứng với trục động cơ, đến vùng sau (13) tương ứng với trục truyền động của bánh sau và có lỗ hút không khí vào (6) được định vị ở cửa hút không khí vào của hộp số truyền động trong vùng lùì trước (4); bộ phận nắp thứ hai (3) xếp chồng lên vùng lùì trước (4) để bảo vệ lỗ hút không khí vào (6), tạo ra với bộ phận nắp thứ nhất (2), cửa hút không khí vào (19) kéo dài từ mép trên đến mép dưới của bộ phận nắp thứ nhất (2) và tạo ra phần cửa hút không khí vào đối diện với vùng sau (13), được định hướng theo hướng đối diện với hướng xe máy chạy (F); và màng ngăn (20), được bố trí giữa bộ phận nắp thứ nhất (2) và bộ phận nắp thứ hai (3) ở cửa hút không khí vào (19), sao cho tạo ra kênh truyền động không khí hướng đến lỗ hút không khí vào (6).



- | | | | |
|------|-------------------|-------------------|-----------------------------------------|
| (11) | 56070 | | |
| (21) | 1-2017-04038 | (51) ⁷ | B67C 3/30, B67B 3/22, B65B 31/04 |
| (22) | 17.03.2016 | (43) | 26.02.2018 |
| (86) | PCT/EP2016/055814 | 17.03.2016 | (87) WO2016/146749 |
| (30) | 15159607.9 | 18.03.2015 | EP |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.10.2017

(71) CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)

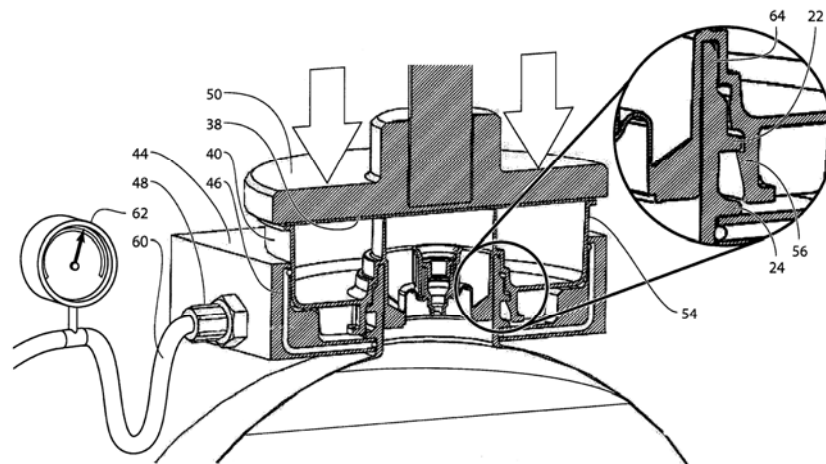
Ny Carlsberg Vej 100, DK - 1799, Copenhagen V, Denmark

(72) RASMUSSEN, Jan Norager (DK), Vesborg Steen (DK)

(74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ DÂY CHUYỀN ĐỂ ĐƯA NITƠ VÀO ĐỒ UỐNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nạp nitơ vào bình chứa đồ uống. Bình chứa đồ uống (10) gồm có cổ hình trụ (16) có gờ tròn (18) xác định lỗ mở (20). Cổ hình trụ gồm có mặt bích ngoài (22) bao quanh cổ hình trụ. Bộ phận kết nối (36) gồm có đĩa nắp tròn (64) và khung hình trụ (54), khung này có một bộ các chi tiết khóa hướng (56), khung này được đưa vào vị trí sao cho ít nhất nó trùm lên một phần của cổ hình trụ, và đường lưu thông (58) được xác định giữa bộ phận kết nối và cổ hình trụ của bình chứa đồ uống. Vòng đai (42, 44) gồm có đầu vào khí gas (48), vòng đai được lắp bao quanh cổ hình trụ và khí gas được bơm vào bình chứa đồ uống thông qua đầu vào của khí gas. Cuối cùng, bộ phận kết nối dịch chuyển về phía cổ hình trụ của để cố định bộ phận kết nối vào cổ hình trụ và đĩa nắp đóng kín gờ tròn.



(11) **56071**

(21) 1-2017-04044

(51)⁷ **C08L 63/00**, C09J 163/00, E01C
19/00

(22) 12.10.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.10.2017

(75) NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ (VN)

Số 72A, phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(54) **CHẾ PHẨM CHẤT KẾT DÍNH EPOXY ĐỂ XỬ LÝ MẶT ĐƯỜNG VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ MẶT ĐƯỜNG SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chất kết dính epoxy để xử lý mặt đường bao gồm, tính theo % khối lượng của cả chế phẩm: nhựa epoxy với lượng nằm trong khoảng từ 45 đến 60% khối lượng; chất hóa rắn cho nhựa epoxy với lượng nằm trong khoảng từ 5% đến 10%; axeton với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 10% khối lượng; và lignin với lượng nằm trong khoảng từ 20 đến 30% khối lượng. Ngoài ra sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý mặt đường bằng cách sử dụng chế phẩm chất kết dính này.

- (11) **56072**
- (21) 1-2017-04052 (51)⁷ **C09D 183/14**, G03F 7/075
- (22) 17.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/FI2016/050166 17.03.2016 (87) WO2016/146896 22.09.2016
- (30) 20155186 17.03.2015 FI
- 62/134,032 17.03.2015 US
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen, Germany
- (72) KARKKAINEN, Ari (FI), HANNU-KUURE, Milja (FI), HADZIC, Admir (FI), LEIVO, Jarkko (FI), JARVITALO, Henna (FI), KUVAJA, Rauna-Leena (FI), GORDON, Graeme (GB), PESONEN, Matti (FI)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM POLYME SILOXAN, CHẾ PHẨM POLYME SILOXAN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ LỚP NỀN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm polyme siloxan và chế phẩm siloxan thu được từ phương pháp này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến chế phẩm polyme siloxan có các đặc tính thích hợp để sử dụng trong quy trình chế tạo in litô. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phủ nền sử dụng chế phẩm này, sự tổng hợp, sự polyme hóa và liên kết ngang của chế phẩm này.

- (11) **56073**
 (21) 1-2017-04056 (51)⁸ **F02M 35/10**, 35/16, B01D 46/00, F02M 35/02
 (22) 14.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/IB2016/052118 14.04.2016 (87) WO2016/166688 20.10.2016
 (30) 102015000011947 16.04.2015 IT

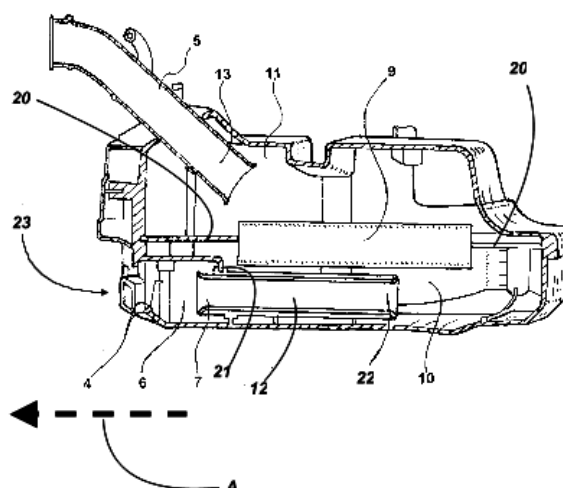
(71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
 Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 Pontedera (PI), ITALY

(72) DOVERI Stefano (IT)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU HÚT KHÔNG KHÍ VÀO DÙNG CHO ĐỘNG CƠ XE MÁY**

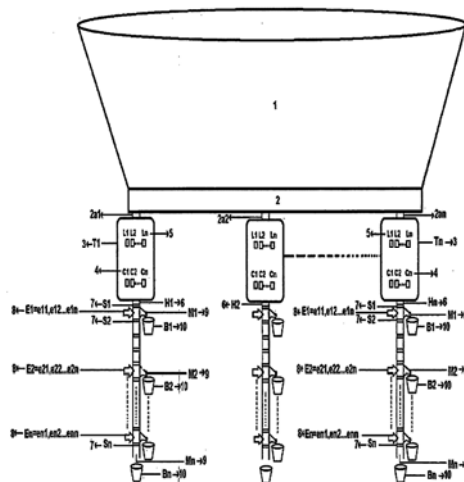
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu hút không khí vào (1) dùng để nạp không khí vào động cơ của xe, cụ thể là xe máy, trong đó kết cấu này bao gồm: bình chứa được chia bởi màng ngăn chính (20) thành hai khoang riêng biệt: khoang thứ nhất (10) nối thông với bên ngoài và khoang thứ hai (11) nối thông với bộ tiết lưu nhờ ống nạp (5); hai khoang (10, 11) được phân cách bởi bộ lọc (9), được định vị trên màng ngăn chính, nhằm mục đích làm sạch không khí, khoang thứ nhất (10) và khoang thứ hai (11) mở rộng theo chiều dọc cạnh nhau tương đối với nhau để tạo ra các phía đối diện của kết cấu hút không khí vào (1); trong đó kết cấu hút không khí vào (1) còn có khoang trước (6) đi vào khoang thứ nhất (10), được phân cách giữa chúng bởi thành ngang (21) và nối thông với nó nhờ đường ống dẫn không khí vào (12) đi ngang qua thành (21), với đầu cửa vào của nó (7) được bố trí trong khoang trước (6) và đầu ra của nó (22) được bố trí trong khoang thứ nhất (10), khoang trước (6) được bố trí ở phía trước tương đối với hướng phía trước của xe, trong đó khoang trước (6) có miệng hút không khí vào trước (23), mở ra ngoài; và trong đó khoang trước (6) có màng ngăn làm chệch hướng (43) đặt xen giữa miệng hút không khí vào và đầu cửa vào (7) của đường ống dẫn không khí vào (12), vuông góc với đường di chuyển của không khí, mở rộng từ thành theo chu vi của khoang trước (6) đến đầu tận cùng của nó (24) mà tạo ra, với các thành theo chu vi của khoang trước (6), các lỗ hút không khí vào đặt so le (44) tương đối với miệng hút không khí vào (6).



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **56074**
- (21) 1-2017-04081 (51)⁸ **A61K 38/15**, 31/7048, A61P 33/00, 33/14
- (22) 01.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/025714 01.04.2016 (87) WO2016/161369 06.10.2016
- (30) 62/142,304 02.04.2015 US
- (71) Merial, Inc. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America
- (72) BONDESEN, Brenda (US), HAMMERLAND, Lance (Đã Chết) (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM DÙNG TRONG THÚ Y DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC ĐIỀU TRỊ DỰ PHÒNG BỆNH NHIỄM KÝ SINH TRÙNG Ở ĐỘNG VẬT CÓ VÚ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng trong thú y dùng để điều trị hoặc điều trị dự phòng bệnh nhiễm ký sinh trùng ở động vật có vú. Chế phẩm này chứa ít nhất một depsipeptit vòng, ít nhất một vòng lớn lacton và chất mang được dụng.

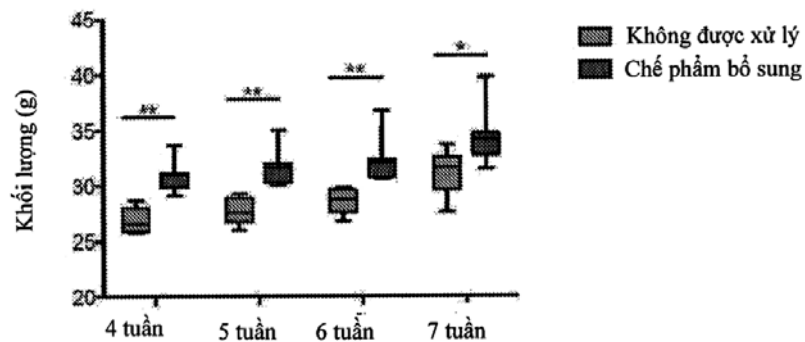
- (11) **56075**
- (21) 1-2017-04088 (51)⁷ **B07C 5/10, 5/36**
- (22) 16.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IN2016/000068 16.03.2016 (87) WO2016/147203 22.09.2016
- (30) 1291/CHE/2015 16.03.2015 IN
- (71) NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED (IN)
3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 + 564, 4th Phase, Chetana College Road, Hubli, Dharwad, Karnataka-580031, India
- (72) ANUP VIJAPUR (IN), SASISEKAR KRISHNAMOORTHY (IN)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) MÁY PHÂN LOẠI THÔNG MINH VÀ ĐA RÃNH CÓ MẠNG CẢM BIẾN THEO DÕI QUỸ ĐẠO ĐỂ PHÂN LOẠI VẬT THỂ VÀ QUY TRÌNH PHÂN LOẠI VẬT THỂ
- (57) Sáng chế đề cập đến máy phân loại thông minh và đa rãnh có mạng cảm biến theo dõi quỹ đạo để phân loại các vật thể thành nhiều loại trong một luồng đơn dựa vào các đặc tính bên ngoài như kích thước, hình dạng, màu sắc, kết cấu, tính năng bề mặt hoặc bất kỳ đặc tính bên ngoài có thể nào khác bằng cách theo dõi một cách liên tục quỹ đạo của các vật thể. Máy phân loại bao gồm phễu (1); ít nhất một bộ phận cấp (2); nhiều bộ phận quang học (3); nhiều ống dẫn (6); nhiều mạng cảm biến (7) trong nhiều ống dẫn (6); ít nhất một bộ điều khiển chính (26); ít nhất một bộ phận phun (27) bao gồm các dây bộ phun một góc hoặc bộ phun nhiều góc trong mỗi ống dẫn (6); nhiều bộ tạo chân không đặt đối diện tương ứng với mỗi bộ phun; nhiều máng thu (9); và nhiều vị trí thu. Máy phân loại là cực kỳ đơn giản, chính xác, và tự động hóa, tiết kiệm điện và chi phí. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình phân loại vật thể thành các loại trong một luồng đơn nhờ theo dõi một cách liên tục quỹ đạo của các vật thể dựa vào các đặc tính bên ngoài.



- (11) **56076**
 (21) 1-2017-04097 (51)⁷ **A23K 20/10**, 10/18, 50/80, 50/70, 50/10, 50/20, A61K 35/741
 (22) 16.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/IB2016/051473 16.03.2016 (87) WO2016/147121 22.09.2016
 (30) 15159277.1 16.03.2015 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.10.2017

- (71) ECOLE POLYTECHNIQUE FEDERALE DE LAUSANNE (CH)
 Epfl-Tto, Epfl Innovation Park J, 1015 Lausanne, Switzerland
 (72) Sutherland, Duncan-Bruce (CH), Zaiss, Mario Michael (DE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thức ăn chăn nuôi được làm giàu chứa ít nhất một quần thể của ít nhất một loài Archaeobacteria. Chế phẩm này có hiệu quả trong nuôi trồng thủy sản, tăng tốc độ tăng trưởng động vật, làm giảm tính miễn cảm của động vật với các bệnh lây nhiễm do ký sinh trùng và/hoặc làm giảm tác động của chất thải do phân động vật với môi trường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm thức ăn chăn nuôi này.



- (11) **56077**
(21) 1-2017-04102 (51)⁸ **B01J 23/92**, 23/28, 38/48
(22) 13.04.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/061893 13.04.2016 (87) WO2016/167280 A1 20.10.2016
(30) 2015-085472 17.04.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2017

- (71) MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan
(72) KAI Keiichiro (JP), KATO Yasuyoshi (JP), IMADA Naomi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) PHƯƠNG PHÁP TÁI SINH CHẤT XÚC TÁC KHỬ NITƠ ĐÃ SỬ DỤNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái sinh chất xúc tác khử nitơ đã sử dụng bao gồm các bước: đưa chất xúc tác khử nitơ đã sử dụng chứa oxit titan là thành phần thiết yếu tiếp xúc với dịch huyền phù của các hạt chứa oxit mangan, đưa sản phẩm thu được đi làm ráo nước, và đưa sản phẩm đã làm ráo nước vào quy trình sấy khô, ngoài ra, phương pháp này còn bao chứa thẩm dung dịch bao gồm hợp chất chứa ít nhất một nguyên tố được chọn từ nhóm bao gồm vanadi, molypden và vonfram vào trong chất xúc tác khử nitơ sau quy trình sấy khô, và bước đưa sản phẩm đã thẩm đi xử lý sấy khô.

- (11) **56078**
- (21) 1-2017-04108 (51)⁸ **D21H 27/00**, A24D 1/02
- (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/057648 07.04.2016 (87) WO2016/166012 20.10.2016
- (30) 10 2015 105 882.0 17.04.2015 DE
- (71) DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria
- (72) PESENDORFER, Kannika (TH), SJOSTROM, Karin (SE), VOLGGER, Dietmar (IT),
FANTUR, Rainer (AT)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) SẢN PHẨM HÚT THUỐC VÀ GIẤY BỌC DÙNG CHO SẢN PHẨM HÚT THUỐC
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm hút thuốc và giấy bọc dùng cho sản phẩm hút thuốc mà có trọng lượng cơ sở ít nhất là 10g/m² và nhiều nhất là 70g/m² và bao gồm hỗn hợp sợi bột giấy xenluloza, hỗn hợp gồm sợi bột giấy xenluloza này chứa ít nhất là 90% sợi bột giấy xenluloza dạng sợi ngắn, tính theo khối lượng của sợi bột giấy xenluloza trong hỗn hợp bột giấy xenluloza hoặc chứa ít nhất là 95% sợi bột giấy xenluloza dạng sợi ngắn, tính theo số lượng sợi bột giấy xenluloza, với ít nhất là 10% sợi bột giấy xenluloza dạng sợi ngắn được nghiền, tính theo khối lượng theo số của sợi bột giấy xenluloza của hỗn hợp sợi bột giấy xenluloza và với giấy bọc có nhiều hơn 50% diện tích của nó, tốt hơn nếu ít nhất là 55% diện tích của nó và đặc biệt tốt hơn nếu ít nhất là 60% diện tích của nó, tính thấm khí ít nhất là 30cm³/(cm²·min·kPa) và trong đó giấy bọc này chứa ít nhất một muối dễ cháy.

(11) **56079**

(21) 1-2017-04112

(22) 18.05.2016

(86) PCT/KR2016/005271 18.05.2016

(30) 10-2015-0069851 19.05.2015

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.10.2017

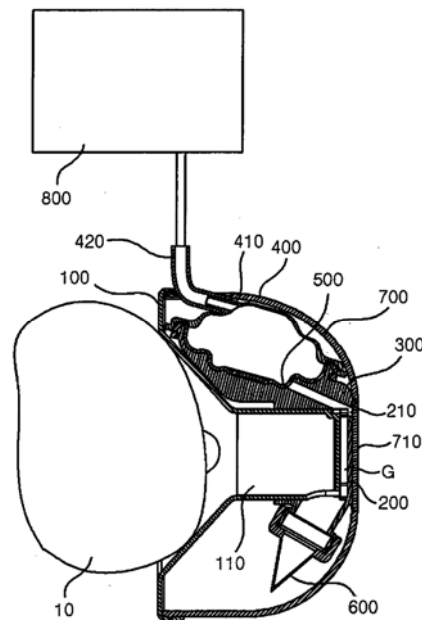
(75) PARK, CHO HEE (KR)

(Daewoo Gyeongnam Apt., Dangwang-dong) #203-501, 20, Gosu 2-ro, Anseong-si, Gyeonggi-do 17571, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) MÁY HÚT SỮA

(57) Sáng chế đề cập đến máy hút sữa có vỏ tiếp xúc kín (100) tiếp xúc khít với bầu ngực (10) và có phần nhô ra (110), mở rộng về phía trước và được tạo hình tương ứng với núm vú, và lỗ thoát sữa (120) ở phía cuối mặt đáy của phần nhô ra; đầu nối nắp (200) được gắn trong cấu trúc che phía cuối của phần nhô ra, có khoảng trống giãn cách giữa đầu nối nắp và bề mặt cuối của phần nhô ra, và có ống thoát sữa kéo dài xuống từ đầu dưới của lỗ thoát sữa và nối với khoảng trống giãn cách; đầu nối phễu (300) được đặt trên mặt trên của đầu nối nắp để tạo thành bề mặt cong phía trên tạo được khoảng trống bên trong, và được lắp đường chảy thông suốt mà khoảng trống bên trong và khoảng trống giãn cách thông nhau; nắp đậy để che khoảng trống bên trong của đầu nối phễu; màng phân cách dòng chảy (500) phân tách không gian theo chiều dọc giữa đầu nối phễu và nắp đậy; và ống dẫn khí (420) để không khí vào/ra trong khoảng trống giữa nắp đậy và màng phân cách dòng chảy.



(11) **56080**

(21) 1-2017-04117

(51)⁸ **H02M 7/48, 5/458, 7/12**

(22) 16.03.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/058237 16.03.2016

(87) WO2016/148163 22.09.2016

(30) 2015-054451

18.03.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2017

(71) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**

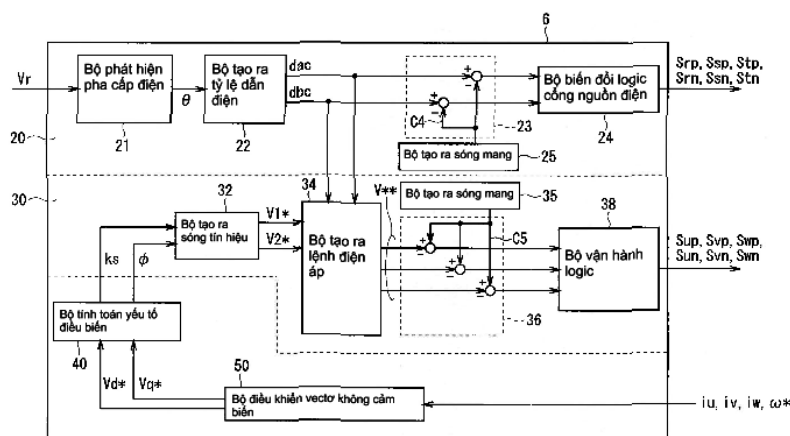
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

(72) **SAKAKIBARA Kenichi (JP)**

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN BỘ ĐỔI ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển bộ đổi điện mà điều khiển bộ đổi nguồn điện áp mà đổi điện áp một chiều thành điện áp xoay chiều ba pha. Sáng chế cũng đề cập đến khả năng thực hiện việc phát hiện dòng điện mà không cần phải kéo dài khoảng thời gian duy trì kiểu vectơ, mà cần được chấp nhận đối với bộ đổi nguồn điện áp, dài hơn so với khoảng thời gian mà trong đó kiểu vectơ sẽ được duy trì như trạng thái ban đầu, nhờ đó làm gia tăng sự biến dạng công suất và tránh được tổn thất khi chuyển mạch. Trong giai đoạn thứ nhất bao gồm thời điểm khi tổng của các giai đoạn trong khi công tác phía cần trên trong một cặp đường dẫn điện của bộ đổi nguồn điện áp dẫn điện trong một chu kỳ sóng mang (C5) bằng nhau ở trị số không, nhóm lệnh điện áp thứ nhất (V***) tương ứng với tín hiệu chuyển mạch (Sup, Svp, Swp, Sun, Svn, Swn) trong đó giai đoạn mà trong khi công tác phía cần trên trong tất cả các đường dẫn điện không dẫn điện trong một chu kỳ này được kẹp giữa liên kế bởi một cặp giai đoạn trong khi tất cả công tác phía cần trên trong một cặp đường dẫn điện không dẫn điện và công tác phía cần trên khác dẫn điện.



(11) **56081**

(21) 1-2017-04118

(22) 16.03.2016

(86) PCT/JP2016/058246 16.03.2016

(30) 2015-054337 18.03.2015 JP

(51)⁸ **H02M 7/12**, 3/155, 7/48

(43) 26.02.2018

(87) WO2016/148164 22.09.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2017

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

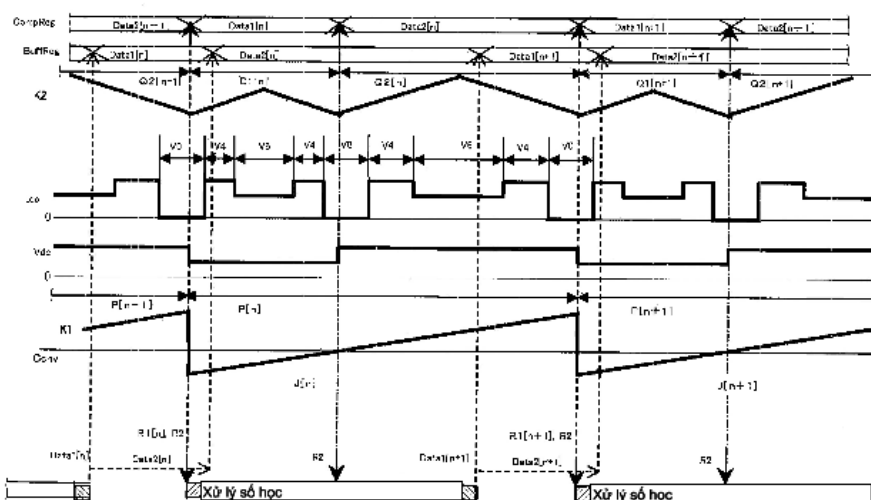
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

(72) SAKAKIBARA Kenichi (JP)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN BỘ BIẾN ĐỔI ĐIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị biến đổi điện trực tiếp được điều khiển bởi máy vi tính mà không cần phải sử dụng mạch tích hợp logic. Việc xử lý gián đoạn bởi lệnh gián đoạn (R1 [k]) bắt đầu và lệnh gián đoạn (R2) xuất hiện đồng thời với lệnh gián đoạn (R1 [k]) được giải phóng. Sau đó, dữ liệu thứ hai (Data2[k]) được ghi vào trong bộ ghi trung gian (BuffReg). Việc này được thực hiện sau khi truyền dữ liệu thứ nhất (Data1[k]) từ máy ghi trung gian (BuffReg) đến bộ ghi so sánh (CompReg), việc truyền được thực hiện đồng thời khi xuất hiện lệnh gián đoạn (R1 [k]). Các đoạn thời gian, mà trong đó dữ liệu thứ nhất (Data1[k+1]) và dữ liệu thứ hai (Data2[k+1]) được ghi vào trong bộ ghi trung gian (BuffReg), được dịch chuyển với nhau, nhờ đó các đoạn thời gian, mà trong đó được truyền từ bộ ghi trung gian (BuffReg) đến bộ ghi so sánh (CompReg), có thể được dịch chuyển với nhau.



- (11) **56082**
 (21) 1-2017-04134 (51)⁷ **A01C 5/02**
 (22) 17.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/KR2016/002684 17.03.2016 (87) WO2016/148522 22.09.2016
 (30) 10-2015-0037631 18.03.2015 KR

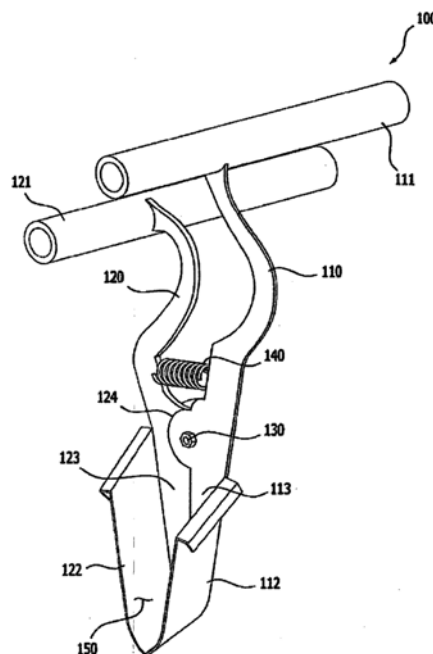
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2017

(75) **KIM, DONG KEN (KR)**
 36-19, Durumi-ro, Galmal-eup, Cheorwon-gun, Gangwon-do 24031, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **DỤNG CỤ CẮY CÂY NON**

(57) Sáng chế liên quan đến dụng cụ cấy cây non và mục đích của sáng chế là đề xuất dụng cụ cấy cây non cho phép người dùng cầm dụng cụ cấy cây non bằng một tay và đặt cây non vào dụng cụ cấy cây non bằng tay còn lại để trồng cây non, theo cách đó cho phép làm việc nhanh mà không cần thêm người lao động và giảm thiểu đẩy đất ra khỏi các phần mặt bên của cây non bởi dụng cụ cấy cây non trong khi trồng, sao cho cây non có thể được trồng một cách thích hợp. Để đạt được mục đích đề cập trên đây, dụng cụ cấy cây non theo sáng chế bao gồm: cán thứ nhất (110) và cán thứ hai (120) có dạng thanh, các tay nắm (111, 121) tại các mặt phía trên của cán, và được nối bằng bản lề với nhau; tấm mặt bên thứ nhất (112) được đặt ở mặt dưới của cán thứ nhất (110), có mặt sau kín, và được nghiêng vào trong xuống dưới; và tấm mặt bên thứ hai (122) được đặt tại mặt dưới của cán thứ hai (120), có mặt sau đóng, và được nghiêng vào trong xuống dưới, sao cho mặt sau và một đầu phía dưới của tấm mặt bên thứ hai (122) hướng về đầu phía dưới của tấm mặt bên thứ nhất (112), trong đó, các mặt trước của tấm mặt bên thứ nhất (112) và tấm mặt bên thứ hai (122) là hở.



(11) **56083**

(21) 1-2017-04136

(51)⁷ **G06F 7/00**, B60R 21/00

(22) 19.10.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.10.2017

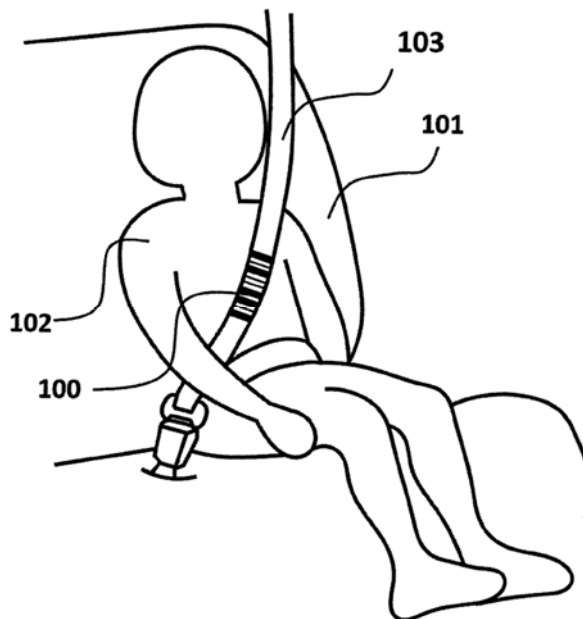
(71) VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT (VN)

Số 8 Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Trần Thế Trung (VN)

(54) **CƠ CẤU CẢNH BÁO TÌNH TRẠNG CHƯA ĐEO DÂY AN TOÀN**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu cảnh báo tình trạng chưa đeo dây an toàn phát hiện và cảnh báo tình trạng người sử dụng phương tiện giao thông chưa đeo dây an toàn đúng cách. Cơ cấu cảnh báo tình trạng chưa đeo dây an toàn bao gồm: dây an toàn, có một hoặc nhiều mã vạch hoặc các hình vẽ đặc trưng, được in trên một hoặc hai mặt dây an toàn, bằng mực in thông thường hoặc mực in phản xạ với tia hồng ngoại; camera, có cảm biến ánh sáng nhạy với bước sóng hoạt động của mực in trên dây an toàn, được đặt trước dây an toàn sao cho dây an toàn luôn nằm trong vùng quan sát của camera; hệ thống phát ra thông tin báo động; phát ra tín hiệu cảnh báo bằng âm thanh và/ hoặc hình ảnh nếu nhận được thông tin điều khiển gửi đến; bộ vi điều khiển, được kết nối với camera và hệ thống phát ra thông tin báo động, thực hiện xử lý thông tin theo nhiều bước.



- (11) **56084**
- (21) 1-2017-04144 (51)⁷ **C07K 14/415**
- (22) 18.02.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/018432 18.02.2016 (87) WO2016/153645 29.09.2016
- (30) 62/137,177 23.03.2015 US
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
- (72) Mittendorf, Volker (DE), HipskInd, John (US), Azhakanandam, Kasi (IN)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC, CÂY CHUYỂN GEN CÓ KHẢ NĂNG KHÁNG CHẤT DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÂY CHUYỂN GEN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phân tử axit nucleic bao gồm axit nucleic mà có ít nhất 90% trình tự tương đồng với SEQ ID NO: 1. Sáng chế cũng đề xuất phân tử axit nucleic khảm, hoặc vectơ axit nucleic tái tổ hợp hoặc tế bào vật chủ chuyển gen bao gồm phân tử axit nucleic này. Sáng chế còn đề xuất cây chuyển gen, bộ phận của cây, mô của cây hoặc giống nuôi cấy tế bào của cây bao gồm tế bào cây chuyển gen. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất thế hệ con thuộc thế hệ bất kỳ của cây chuyển gen, phương pháp sản xuất cây chuyển gen, phương pháp sản xuất hạt chuyển gen và phương pháp sản xuất cây con thuộc thế hệ bất kỳ của cây chuyển gen có thể sinh sản có khả năng kháng chất diệt cỏ.

- (11) **56085**
 (21) 1-2017-04151 (51)⁸ **H02J 7/04**
 (22) 19.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/079281 19.05.2015 (87) WO2016/183802 24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.10.2017

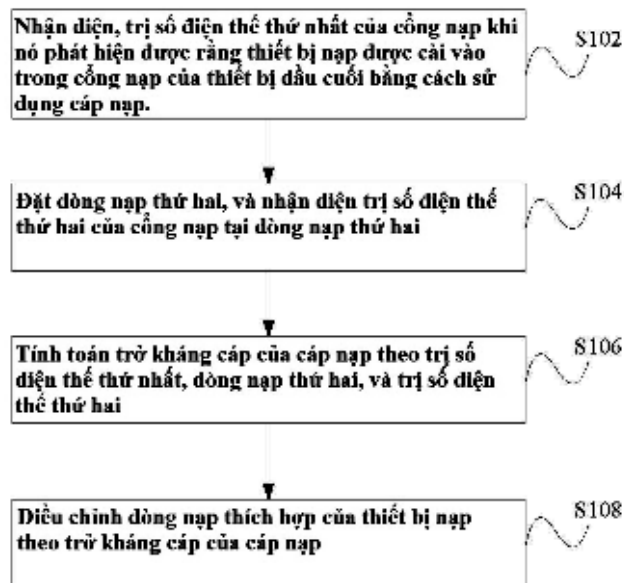
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SUN, Wenyong (CN), HU, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP NẠP, THIẾT BỊ NẠP, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp nạp, thiết bị nạp, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm bước: nhận diện, khi nó phát hiện được rằng thiết bị nạp được cài vào trong cổng nạp của thiết bị đầu cuối sử dụng cáp nạp, trị số điện thế thứ nhất của cổng nạp; thiết lập dòng nạp thứ hai; nhận diện trị số điện thế thứ hai của cổng nạp tại dòng nạp thứ hai; tính toán trở kháng cấp của cáp nạp theo trị số điện thế thứ nhất, dòng nạp thứ hai, và trị số điện thế thứ hai; và điều chỉnh dòng nạp thích hợp của thiết bị nạp theo trở kháng cấp của cáp nạp. Do đó, thiết bị đầu cuối có thể thích ứng với các thiết bị nạp khác nhau, cải thiện trải nghiệm của người sử dụng.

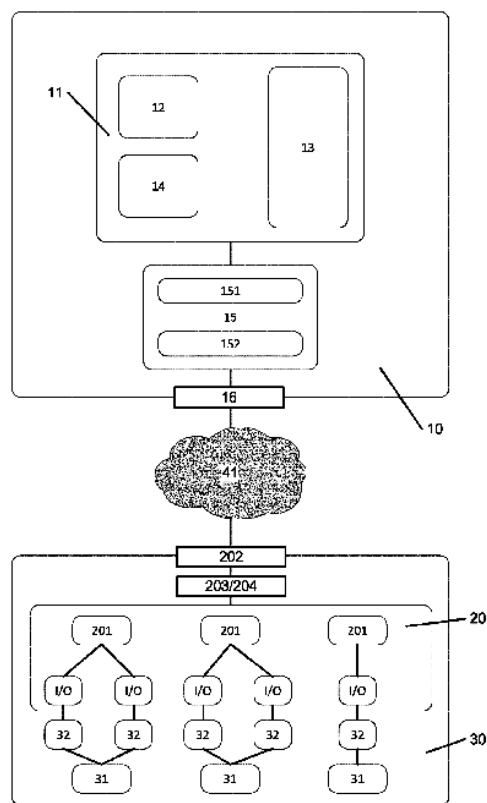


- | | | | | |
|------|-------------------|-------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|
| (11) | 56086 | | | |
| (21) | 1-2017-04165 | (51) ⁸ | H04W 4/00, F01K 13/02, G05B 19/048 | |
| (22) | 18.12.2015 | (43) | 26.02.2018 | |
| (86) | PCT/EP2015/080559 | 18.12.2015 | (87) | WO2016/155856 A1 06.10.2016 |
| (30) | 00446/15 | 27.03.2015 | CH | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2017

- (71) **BUHLER AG (CH)**
Gupfenstrasse 5, 9240 Uzwil (CH)
- (72) **SANGI, Daryoush (CH)**
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT QUY TRÌNH NHÀ MÁY VÀ HỆ ĐIỀU KHIỂN NHÀ MÁY TRONG MẠNG GIAO TIẾP MÁY-MÁY**

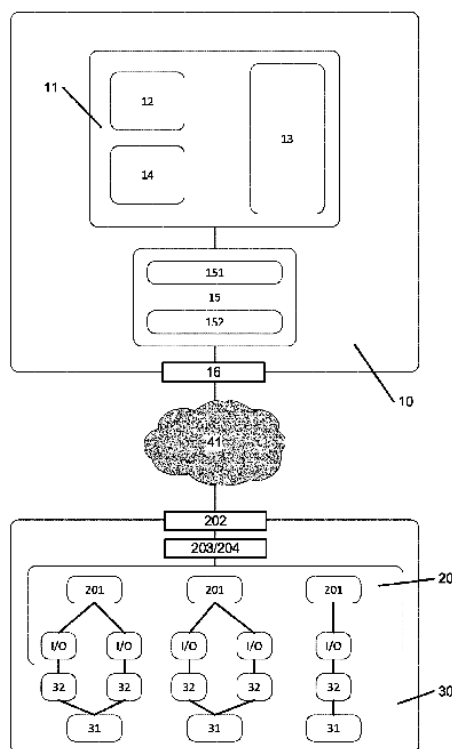
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp kiểm soát quy trình nhà máy và hệ điều khiển nhà máy trong mạng giao tiếp máy-máy (M2M) trên cơ sở OPC- UA (41). Nhà máy (30) được kết hợp với hệ điều khiển nhà máy (20) có nhiều phân tử được khóa liên động (32) của một hoặc nhiều bộ phận thao tác (31) của nhà máy (30). Hoạt động của bộ phận thao tác (31) được điều khiển bởi hệ điều khiển nhà máy (20) nhờ các phân tử (32) được khóa liên động với hệ điều khiển nhà máy (20). Hệ điều khiển nhà máy (20) có thể truy nhập được bởi hệ kiểm soát quy trình độc lập (10) trong mạng giao tiếp máy-máy (M2M) nhờ các giao diện mạng (16/202), và các tín hiệu chứa dữ liệu báo hiệu và các lệnh chỉnh hướng được truyền giữa hệ kiểm soát quy trình (10) và hệ điều khiển nhà máy (20). Từng máy khách OPC-UA (151/203) trên cơ sở kiến trúc hợp nhất OPC được tạo ra trên hệ kiểm soát quy trình (10) và trên hệ điều khiển nhà máy (20). Lớp vận chuyển giữa máy khách OPC-UA (151) của hệ kiểm soát quy trình (10) và máy khách OPC-UA (203) của hệ điều khiển nhà máy (20) được mở rộng hai chiều nhờ chuỗi bit xác định chứa các tín hiệu được mã hóa của bộ điều khiển logic khả lập trình (PLC) (201). Để chỉnh hướng và điều khiển nhà máy (30), hệ kiểm soát quy trình (10) truyền các tín hiệu lệnh của bộ điều khiển logic khả lập trình (PLC) (201) tới hệ điều khiển nhà máy (20) bằng cách mã hóa các tín hiệu lệnh PLC đối với lớp vận chuyển OPC-UA và truyền tín hiệu trong lớp vận chuyển OPC-UA nhờ chuỗi bit xác định.



- (11) **56087**
 (21) 1-2017-04166 (51)⁸ **H04W 4/00, F01K 13/02, G05B 19/048**
 (22) 18.12.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2015/080573 18.12.2015 (87) WO2016/155857 A1 06.10.2016
 (30) 00446/15 27.03.2015 CH

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.12.2017

- (71) **BUHLER AG (CH)**
 Gupfenstrasse 5, 9240 Uzwil (CH)
 (72) **SANGI, Daryoush (CH)**
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỆ KIỂM SOÁT QUY TRÌNH THÍCH ỨNG ĐỂ CHỈNH HƯỚNG ĐỘC LẬP CÁC HỆ ĐIỀU KHIỂN NHÀ MÁY**
 (57) Sáng chế đề cập tới hệ kiểm soát quy trình thích ứng (10) để chỉnh hướng độc lập các hệ điều khiển nhà máy (20), trong đó nhà máy (30) được kết hợp với hệ điều khiển nhà máy (20) có nhiều phân tử được khóa liên động (32) của một hoặc nhiều bộ phận thao tác (31) của nhà máy (30). Hoạt động của bộ phận thao tác (31) được điều khiển bởi hệ điều khiển nhà máy (20) nhờ các phân tử (32) được khóa liên động với hệ điều khiển nhà máy (20), trong đó hệ kiểm soát quy trình độc lập và thích ứng (10) có thể truy nhập được bởi động cơ quy trình nhà máy (11) có bộ phận điều khiển nhà máy (13) được nối nhờ bộ phận điều khiển giám sát và thu nhận dữ liệu (12) với ít nhất một bộ điều khiển logic khả lập trình (PLC) (201) của hệ điều khiển nhà máy (20). Hoạt động của nhà máy (30) và các bộ phận thao tác (31) được điều khiển nhờ bộ điều khiển logic khả lập trình (PLC) (201) và các phân tử được khóa liên động (32).



- (11) **56088**
 (21) 1-2017-04167 (51)⁸ **G01S 5/02**
 (22) 29.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/080285 29.05.2015 (87) WO2016/191941 08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.10.2017

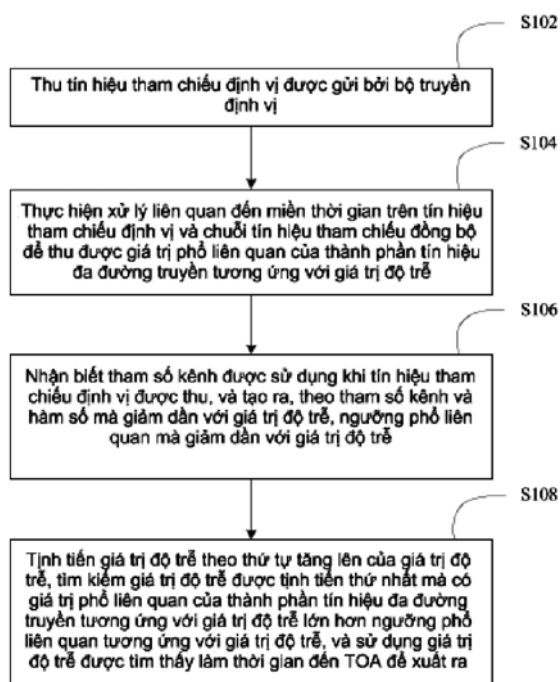
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) LI, Yijie (CN), XUE, Jiantao (CN), CUI, Jie (CN), LI, Anjian (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU NHẬN THAM SỐ THỜI GIAN ĐẾN KHI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG ĐƯỢC ĐỊNH VỊ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhận tham số thời gian đến (TOA) khi thiết bị đầu cuối di động được định vị, bao gồm các bước: thu tín hiệu tham chiếu định vị được gửi bởi bộ truyền định vị; thực hiện xử lý liên quan đến miền thời gian trên tín hiệu tham chiếu định vị và chuỗi tín hiệu tham chiếu đồng bộ để thu được giá trị phổ liên quan của thành phần tín hiệu đa đường truyền tương ứng với giá trị độ trễ; nhận biết tham số kênh được sử dụng khi tín hiệu tham chiếu định vị được thu, và tạo ra, theo tham số kênh và hàm số mà giảm dần với giá trị độ trễ, ngưỡng phổ liên quan mà giảm dần với giá trị độ trễ; và tịnh tiến giá trị độ trễ theo thứ tự tăng lên của giá trị độ trễ, tìm kiếm giá trị độ trễ được tịnh tiến thứ nhất mà có giá trị phổ liên quan của thành phần tín hiệu đa đường truyền tương ứng với giá trị độ trễ lớn hơn ngưỡng phổ liên quan tương ứng với giá trị độ trễ, và sử dụng giá trị độ trễ được tìm thấy làm TOA để xuất ra.



(11) **56089**

(21) 1-2017-04168

(51)⁷ **C21C 1/02**

(22) 27.04.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2015/002264 27.04.2015

(87) WO/2016/174696 03.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.10.2017

(71) JFE STEEL CORPORATION (JP)

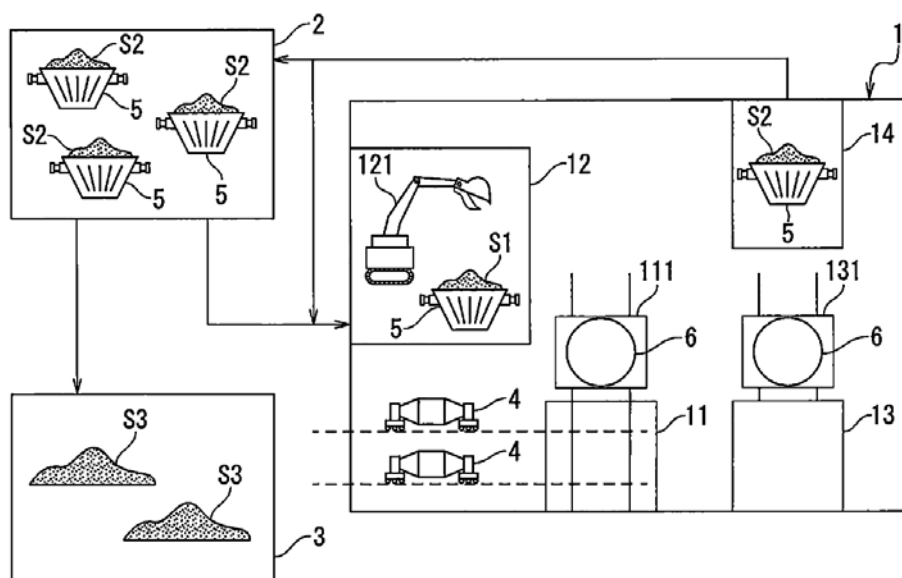
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) TAKAHASHI, Kouichi (JP), UENO, Tomoyuki (JP), YOKOYAMA, Hideki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP TÁI CHẾ XỈ KHỬ LƯU HUỖNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái chế xỉ khử lưu huỳnh, mà có khả năng giảm sự không đồng đều về phân bố xỉ khử lưu huỳnh tái chế để khử lưu huỳnh. Phương pháp này bao gồm các bước: đưa kim loại nóng (M) đi xử lý khử lưu huỳnh trong vật chứa kim loại nóng chảy (6) bằng cách sử dụng ít nhất một chất khử lưu huỳnh mới trên cơ sở đá vôi, thu hồi xỉ khử lưu huỳnh (S2) được tạo ra trong quá trình xử lý khử lưu huỳnh trong ít nhất một trong số các vật chứa xỉ (5), chọn ít nhất một vật chứa xỉ bất kỳ trong số các vật chứa xỉ chứa xỉ khử lưu huỳnh (S2) làm vật chứa xỉ cho chất khử lưu huỳnh được tái chế, và sử dụng xỉ khử lưu huỳnh (S2) được chứa trong vật chứa xỉ (5) đã được chọn làm chất khử lưu huỳnh được tái chế (S1) trong quá trình xử lý khử lưu huỳnh trong kim loại nóng chảy sẽ được thực hiện sau đó, khi ít nhất một vật chứa xỉ bất kỳ trong số các vật chứa xỉ (5) chứa xỉ khử lưu huỳnh được chọn làm vật chứa xỉ cho chất khử lưu huỳnh được tái chế, thì ít nhất một trong số các vật chứa xỉ (5) mà có thời gian lưu giữ ngắn hơn hoặc bằng trị số ngưỡng thứ nhất T_a và/hoặc các vật chứa xỉ (5) mà có lượng đá vôi sử dụng lớn hơn hoặc bằng trị số ngưỡng thứ hai X_1 được ưu tiên lựa chọn làm vật chứa xỉ cho chất khử lưu huỳnh được tái chế.

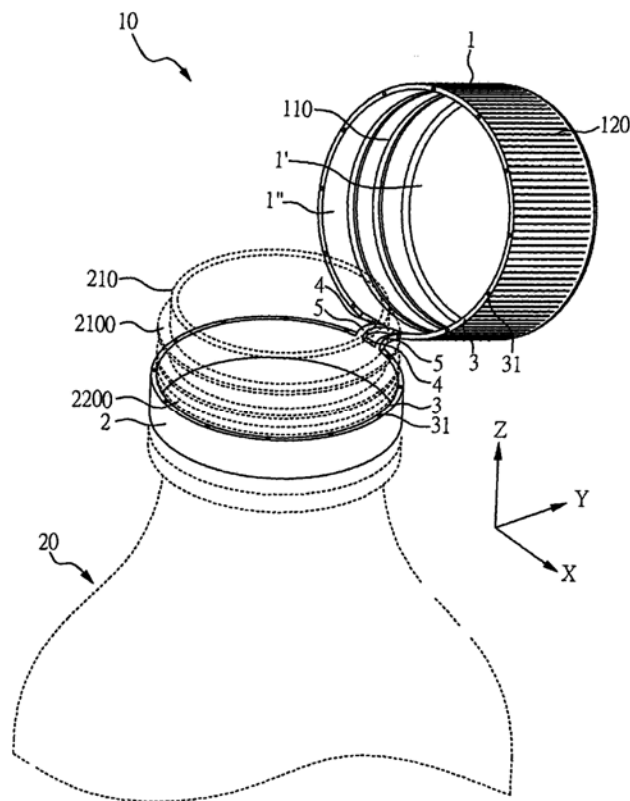


- (11) **56090**
 (21) 1-2017-04172 (51)⁷ **B65D 41/34**, 55/16, 41/32
 (22) 25.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/024286 25.03.2016 (87) WO2016/160591 06.10.2016
 (30) 104110838 02.04.2015 TW
 14/725,246 29.05.2015 US

- (71) MAGUIRE, MICHAEL (US)
 286 Lake Dr., San Bruno, California 94066, United States of America
 (72) MAGUIRE, Michael (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **NẮP DÙNG CHO VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp dùng cho vật chứa. Nắp có chứa thân chính có tấm trên cùng và thành bên hình tròn, trong đó một mép của thành bên hình tròn nối với tấm trên cùng tạo thành đầu kín, và mép kia của thành bên hình tròn ở phía đối diện của đầu kín tạo thành đầu hở; và bộ phận hình vòng nằm ở đầu hở của thân chính, được tách ra khỏi thân chính bởi đường rạch thứ nhất, và được nối với thân chính bằng một số lượng các phần nối, trong đó một số lượng các đường rạch thứ hai nằm trên thân chính hoặc bộ phận hình vòng và nằm ở một phía của một số lượng các phần nối. Nắp được đề xuất bởi sáng chế sẽ, khi ở trạng thái mở và/hoặc đóng, tiếp tục được nối với vật chứa của nó.



- (11) **56091**
 (21) 1-2017-04176 (51)⁸ **B60T 8/26**
 (22) 24.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/IB2016/051694 24.03.2016 (87) WO2016/157049 06.10.2016
 (30) PD2015A000066 27.03.2015 IT
 (71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)

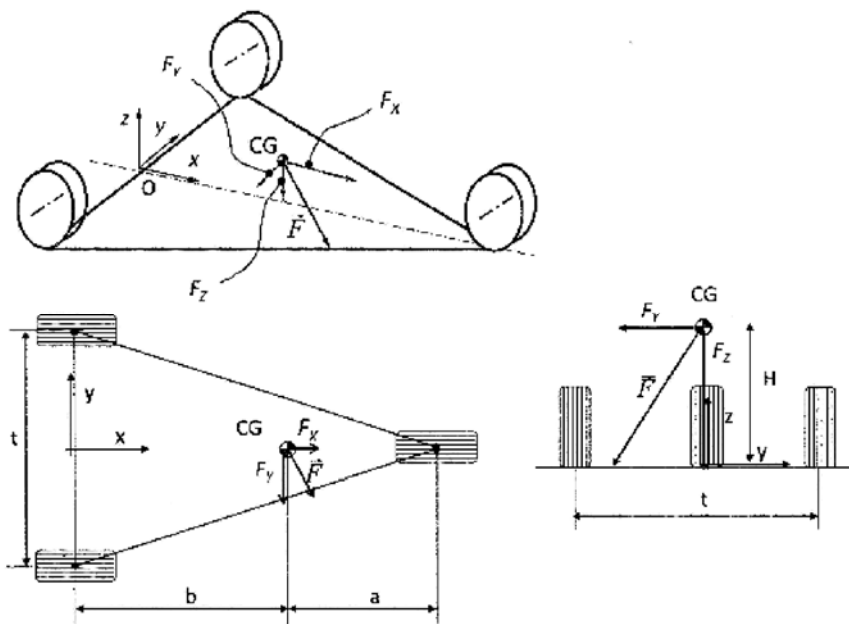
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

(72) MARANO, Luca (IT)

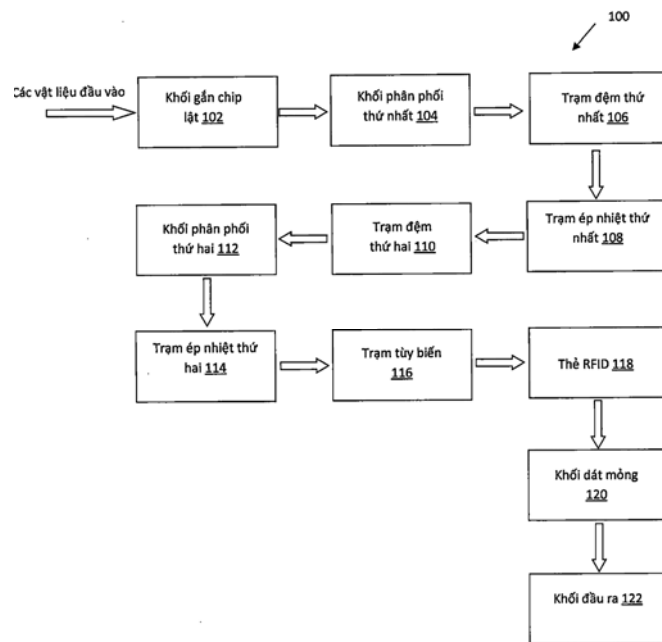
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN BỐ LỰC PHANH GIỮA TRỤC TRƯỚC VÀ TRỤC SAU CỦA XE BA BÁNH, CỤM PHANH, VÀ HỆ THỐNG PHANH

(57) Phương pháp phân bố lực phanh giữa trục trước và trục sau của phương tiện giao thông ba bánh bao gồm các bước cố định điều kiện hình học hoặc động lực cân cho việc lật đổ phương tiện giao thông, xác định hệ số ma sát tối thiểu μ_R mà điều kiện cân thiết đối với việc lật đổ được thỏa mãn ở đó và xác định hệ số phân bố lực phanh K dưới dạng hàm của các đặc tính hình học và khối lượng của phương tiện giao thông và hệ số ma sát tối thiểu μ_R . Hệ thống thích hợp để thực hiện phương pháp như vậy.



- (11) **56092**
- (21) 1-2017-04180 (51)⁷ **G01V 15/00**, H01L 23/28
- (22) 08.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/MY2016/000019 08.04.2016 (87) WO/2016/163872 08.04.2016
- (30) PI 2015701133 09.04.2015 MY
- (71) MDT INNOVATIONS SDN BHD (MY)
19-04A, The Pinnacle, Persiaran Lagoon, Bandar Sunway, 46150 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia
- (72) CHOO, Bak Cheow (MY), WONG, Fong Teng (MY), SIM, Hon Wai (MY), LIEW, Choon Lian (MY)
- (74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT THẺ RFID**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để sản xuất thẻ RFID dùng cho trang phục, đồ may mặc, các sản phẩm liên quan đến việc giặt quần áo, các sản phẩm bằng vật liệu nhựa tổng hợp mềm, các sản phẩm bằng da hoặc tương tự. Phương pháp để sản xuất thẻ RFID này bao gồm bước tạo ra lõi được bọc kín mà có thể chịu được áp lực cao. Phương pháp này còn bao gồm bước chèn bộ khuếch đại anten chéo với lõi được bọc kín để làm tối thiểu khả năng đọc kém. Ngoài ra, phương pháp này còn làm tối thiểu việc sử dụng vật liệu đồng trong việc sản xuất thẻ RFID. Ngoài ra, phương pháp này sản xuất thẻ RFID có thể được đính vào trang phục, đồ may mặc, và các sản phẩm khác để tạo ra sự gắn thẻ liền một dải và duy trì được trong một hoặc nhiều điều kiện môi trường ví dụ điều kiện giặt khô, điều kiện ép khô, điều kiện nhiệt độ cao hoặc tương tự.



(11) **56093**

(21) 1-2017-04188

(51)⁸ **A43D 9/00**

(22) 23.10.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2017

(71) CÔNG TY TNHH M&C ELECTRONICS VINA (VN)

Lô J1, Khu công nghiệp Quế Võ (khu vực mở rộng), xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(72) Jaegal Hyunseob (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) KHUÔN ÉP ĐỂ TẠO RA HOA VĂN BA CHIỀU TRÊN MÓNG NHÂN TẠO VÀ MÓNG NHÂN TẠO CÓ HOA VĂN BA CHIỀU ĐƯỢC TẠO RA BỞI KHUÔN ÉP NÀY

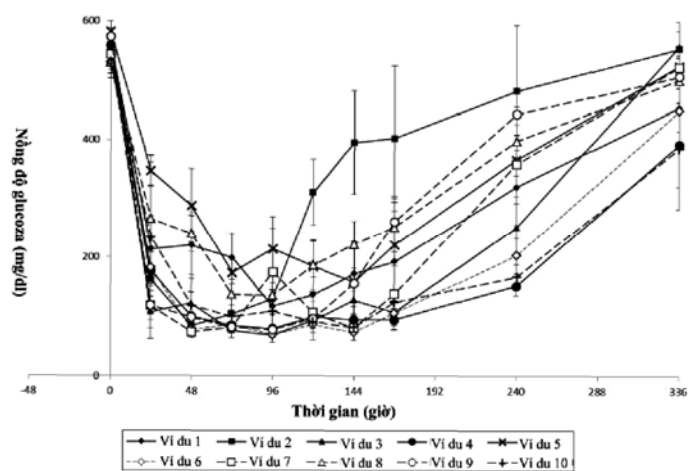
(57) Sáng chế đề cập đến khuôn ép (1) dùng để tạo ra hoa văn ba chiều trên bề mặt móng nhân tạo mà không thay đổi hình dạng và kích thước của móng thông qua việc ép khuôn ép, khuôn ép này bao gồm mặt dưới (11) được tạo ra có hoa văn được khắc nổi, và mặt trên (12) được tạo ra có hoa văn được khắc chìm hoặc phẳng, trong đó hoa văn khắc chìm của mặt trên đối xứng ngược với hoa văn khắc nổi của mặt dưới. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp và móng nhân tạo có hoa văn khắc nổi hoặc khắc chìm ba chiều được tạo ra bằng cách sử dụng khuôn ép của sáng chế.



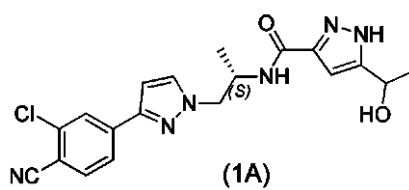
- (11) **56094**
 (21) 1-2017-04191 (51)⁸ **C07K 14/62**, A61K 38/28, C12N 15/62
 (22) 28.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/029807 28.04.2016 (87) WO2016/178905 10.11.2016
 (30) 62/158,079 07.05.2015 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.10.2017

- (71) ELI LILLY AND COMPANY (US)
 Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
 (72) Baldwin, David Bruce (US), Beals, John Michael (US), DAY, Jonathan Wesley (US), Dickinson, Craig Duane (US), Korytko, Andrew Ihor (US), Lazar, Gregory Alan (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PROTEIN DUNG HỢP, HOMODIME CHỨA PROTEIN DUNG HỢP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN VÀ HOMODIME NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến các protein dung hợp chứa chất chủ vận thụ thể insulin được dung hợp với vùng Fc của IgG người thông qua việc sử dụng cầu liên kết peptit. Các protein dung hợp theo sáng chế hữu dụng trong việc điều trị bệnh tiểu đường. Các protein dung hợp theo sáng chế có profin hoạt động theo thời gian kéo dài và hữu dụng để tạo ra sự kiểm soát mức glucoza cơ sở trong khoảng thời gian kéo dài. Sáng chế cũng đề cập đến homodime của các protein dung hợp theo sáng chế, dược phẩm chứa chúng và polynucleotit mã hóa các protein dung hợp này.

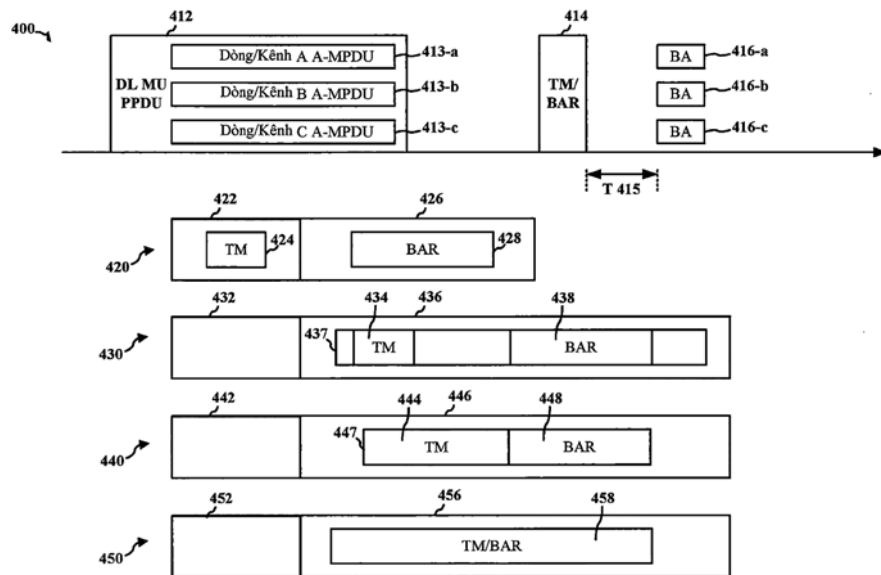


- (11) **56095**
- (21) 1-2017-04207 (51)⁸ **C07D 403/12**, 207/32, 207/34
- (22) 08.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/FI2016/050220 08.04.2016 (87) WO2016/162604 13.10.2016
- (30) 20150111 09.04.2015 FI
- (71) ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1, 02101 Espoo, Finland
- (72) Laitinen, Ilpo (FI), Karjalainen, Oskari (FI)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẤT ĐỐI KHÁNG THỤ THỂ ANDROGEN VÀ CHẤT TRUNG GIAN CỦA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình cải tiến để điều chế chất đối kháng thụ thể androgen (AR) có cấu trúc cacboxamid như hợp chất N-((S)-1-(3-(3-clo-4-xyanophenyl)-1H-pyrazol-1-yl)-propan-2-yl)-5-(1-hydroxyetyl)-1H-pyrazol-3-cacboxamid (1A) và hợp chất trung gian chính như hợp chất 2-clo-4-(1H-pyrazol-3-yl)benzonitril (V). Chất đối kháng AR là hữu hiệu trong việc điều trị bệnh ung thư, đặc biệt là ung thư tuyến tiền liệt và các bệnh khác trong đó chất đối kháng AR được mong muốn.



- (11) **56096**
- (21) 1-2017-04210 (51)⁷ **C01B 3/26**, 3/24, 3/28, 3/30, B01J
23/745, C01B 15/00, 3/02, 31/04
- (22) 31.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/AU2016/000115 31.03.2016 (87) WO/2016/154666 06.10.2016
- (30) 2015901175 31.03.2015 AU
- (71) HAZER GROUP LIMITED (AU)
Suite 7, 29 The Avenue, Nedlands, WA 6009, Australia
- (72) CORNEJO, Andrew (AU), CHUA, Hui Tong (SG)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT HYDRO VÀ CACBON GRAPHIT TỪ HYDROCACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIÀU QUẶNG
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hydro và cacbon graphit từ khí hydrocacbon bao gồm các bước: cho chất xúc tác tiếp xúc với khí hydrocacbon ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 600°C đến 1000°C để chuyển hóa bằng xúc tác ít nhất một phần khí hydrocacbon này thành hydro và cacbon graphit, trong đó chất xúc tác này là sắt oxit có hàm lượng thấp. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp làm giàu quặng chứa sắt xúc tác, phương pháp này bao gồm bước cho quặng chứa sắt xúc tác tiếp xúc với khí hydrocacbon ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 600°C đến 1000°C để tạo ra dạng kim loại được phủ cacbon.

- (11) **56097**
- (21) 1-2017-04211 (51)⁷ **H04L 1/16, 1/18, H04B 7/04**
- (22) 04.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/030820 04.05.2016 (87) WO2016/179307 A1 10.11.2016
- (30) 62/157,921 06.05.2015 US
- 15/145,756 03.05.2016 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) Cherian, George (US), Merlin, Simone (IT), Barriac, Gwendolyn Denise (US), Asterjadhi, Alfred (AL)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG THỨ NHẤT VÀ ĐIỂM TRUY CẬP ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và phương tiện đọc được bằng máy tính để truyền thông không dây. Thiết bị có thể là thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất. Thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất nhận, trên kênh truyền thông DL thứ nhất trong số nhiều kênh truyền thông DL, PPDU MU DL bao gồm các MPDU được truyền từ điểm truy cập đến nhiều thiết bị đầu cuối người dùng bao gồm thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất trên nhiều kênh truyền thông DL. Thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất thu được chỉ báo kênh UL và chỉ báo BA. Thiết bị đầu cuối người dùng thứ nhất truyền, trên kênh truyền thông UL thứ nhất trong số nhiều kênh truyền thông UL, BA thứ nhất đến điểm truy cập dựa trên chỉ báo kênh UL và chỉ báo BA đồng thời hoặc đồng thời truyền BA từ các thiết bị đầu cuối người dùng còn lại đến điểm truy cập trên các kênh truyền thông UL còn lại. BA thứ nhất báo nhận một hoặc nhiều MPDU. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến điểm truy cập để truyền thông không dây.



- (11) **56098**
- (21) 1-2017-04214 (51)⁷ **C08J 7/04**, B05D 3/04, 3/06, 5/12, B29C 71/00, B32B 27/18, 27/30, C08J 7/00, C09D 5/24, 201/00, H01B 13/00, B29L 7/00
- (22) 20.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/062521 20.04.2016 (87) WO2016/175100 A1 03.11.2016
- (30) 2015-091649 28.04.2015 JP
- (71) SHIN-ETSU POLYMER CO., LTD. (JP)
1-9 Kanda-Sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041 Japan
- (72) SHINADA Norimasa (JP), MATSUBAYASHI Sou (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CHỐNG TĨNH ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT ĐÚC CHỐNG TĨNH ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm chống tĩnh điện và phương pháp sản xuất vật đúc chống tĩnh điện. Phương pháp sản xuất tấm chống tĩnh điện theo sáng chế bao gồm các bước: xử lý phóng điện ít nhất một bề mặt của nền nhựa gốc styren để cải biến bề mặt này với điều kiện lượng phóng điện là 30W phút/m² hoặc cao hơn, sử dụng thiết bị xử lý phóng điện được trang bị điện cực có phủ chất điện môi mà thu được bằng cách phủ thanh kim loại bằng chất điện môi; và phủ chất lỏng phân tán polyme dẫn điện chứa polyme dẫn điện liên hợp π , anion phức, nhựa tự tạo liên kết ngang và môi trường phân tán lên bề mặt được cải biến của nền nhựa gốc styren, và gia nhiệt để tạo ra lớp phủ chống tĩnh điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **56099**
- (21) 1-2017-04224 (51)⁷ **C07K 16/40**, A61K 39/395, A61P 3/06
- (62) 1-2010-00689
- (22) 22.08.2008 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2008/074097 22.08.2008 (87) WO/2009/026558 26.02.2009
- (30) 60/957,668 23.08.2007 US
- 61/008,965 21.12.2007 US
- 61/010,630 09.01.2008 US
- 61/086,133 04.08.2008 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2017

- (71) AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) JACKSON, Simon Mark (GB), WALKER, Nigel Pelham Clinton (GB), PIPER, Derek Evan (US), SHAN, Bei (US), SHEN, Wenyan (US), CHAN, Joyce Chi Yee (CA), KING, Chadwick Terence (CA), KETCHEM, Randal Robert (US), MEHLIN, Christopher (US), CARABEO, Teresa Arazas (US), CAO, Qiong (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PROTEIN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN LIÊN KẾT VỚI PROPROTEIN CONVERTAZA SUBTILISIN KEXIN TYP 9 (PCSK9) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến protein liên kết kháng nguyên tương tác với proprotein convertaza subtilisin kexin typ 9 (PCSK9). Sáng chế còn đề cập đến axit nucleic mã hóa cho protein liên kết kháng nguyên này, vectơ biểu hiện tái tổ hợp chứa phân tử axit nucleic này, tế bào chủ chứa vectơ, và dược phẩm chứa protein liên kết kháng nguyên nêu trên.

```

PCSK9parent (1) -----50
PCSK9mutants (1) -----50
                    51---- pro domain -----100
PCSK9parent (51) VLKEETHIIGSRPTARSLCAQNAARKYITKLIHVEHGILLPGFLMNGSGL
PCSK9mutants (51) VLRARRRSRSTAEIQRHAREGRTKIRRFNGLLPGFLMARRRL
                    101-----150
PCSK9parent (101) PRLAQLRFRIVIEEDSSVFHCHIRHLEHETPPRYRAEVCPHGGGIV
PCSK9mutants (101) PRLAQLRFRIVIEEDSSVFHCHIRHARRRPPRYRARRRPHGGGIV
                    151-----200
PCSK9parent (151) EYLLDTSISQDSEIDRQVVTDENVFEDGTRFHQASRCDSHGTHL
PCSK9mutants (151) EYLLDTSIRHRRSEIDRQVRRRPHRRRRRRRRRRRRRRRHHGTHL
                    201-----250
PCSK9parent (201) AGVVSQRDAGVARRRRSTIRVLANCDGIVSGTLIGLHFKSKDLVGRH
PCSK9mutants (201) AGVVSQRDAGVARRRRSTIRVLANCDRGRVSGTLIGLHFKRRRRRRR
                    251-----300
                    catalytic domain -----300
PCSK9parent (251) EPLVVLPLAGQYSRVLMAGCPLRAGVVLVTAAGNRDDACISPAEA
PCSK9mutants (251) EPLVVLPLAGQYSEVLNAGCPLRAGVVLVTAAGNRDDACISPAEA
                    301-----350
PCSK9parent (301) PEVITVGATNQQDQPVTKITITGTFGRCDVLPAPGRIIGASSDCFCV
PCSK9mutants (301) PEVITVGATNRRRRVRRRRTGTFGRCDVLPAPGRIIGASSDCRRR
                    351-----400
PCSK9parent (351) ESDGTSQAAHVAGIARRRMSRREIPLRISGRTTIRSKDQNEKRRFP
PCSK9mutants (351) ESDGTSQAAHVAGIARRRMSRREIPLRISGRTTIRSKRREKRRRFP
                    401-----450
PCSK9parent (401) EIQRLVLPNLVAQLPSTTHGAGDLFCRTVNSAHSGRTMTAIAACARH
PCSK9mutants (401) ERRERLTQLVLAQLPERRRRRRRDLFCRTVNSRSGRRRMTAIAACARR
                    451-----500
PCSK9parent (451) EELLSCSFSRSGRRGERMEEGGKLVCRANRRTFESGVYIARCCLLP
PCSK9mutants (451) EELLSCSFSRSGRRGERMEEGGKLVCRANRRTFESGVYIARCCLLP
                    501-----550
                    v domain -----550
PCSK9parent (501) QAKSVHAPPAPASAKCTEPRKDHQGHVLTGCSHNEVEIDGTHKPRVLR
PCSK9mutants (501) QAKSVHAPPARRRNGTEPRKDHQGHVLTGCSHNEVEIDGTHKPRVLR
                    551-----600
PCSK9parent (551) HSSKSNQCVGREASIHASCCHAPGLECKVKEKRIIPARRRQVTVLCKSKW
PCSK9mutants (551) HSSKSNQCVGREASIHASCCHAPGLECKRRRRRIPARRRQVTVLCKSKW
                    601-----650
PCSK9parent (601) TLTGCSALPGTSHVLAAYADNTCVVRSRQVSTTGSTSRBQVAVAIQCR
PCSK9mutants (601) TLTGCSALPGTSHVLAAYADNTCVVRRRQVSTTGSTSRBQVAVAIQCR
                    651-----660
PCSK9parent (651) SHLAQASQELQGSDDYKDDDKNNHHHHHH (SEQ ID NO:303)
PCSK9mutants (651) SHLAQASQELQGSDDYKDDDKNNHHHHHH (SEQ ID NO:304)
    
```

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **56100**
- (21) 1-2017-04226 (51)⁷ **C07K 16/40**, A61K 39/395, A61P 3/06
- (62) 1-2010-00689
- (22) 22.08.2008 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2008/074097 22.08.2008 (87) WO/2009/026558 26.02.2009
- (30) 60/957,668 23.08.2007 US
- 61/008,965 21.12.2007 US
- 61/010,630 09.01.2008 US
- 61/086,133 04.08.2008 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2017

- (71) AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) JACKSON, Simon Mark (GB), WALKER, Nigel Pelham Clinton (GB), PIPER, Derek Evan (US), SHAN, Bei (US), SHEN, Wenyan (US), CHAN, Joyce Chi Yee (CA), KING, Chadwick Terence (CA), KETCHEM, Randal Robert (US), MEHLIN, Christopher (US), CARABEO, Teresa Arazas (US), CAO, Qiong (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PROTEIN LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN LIÊN KẾT VỚI PROPROTEIN CONVERTAZA SUBTILISIN KEXIN TYP 9 (PCSK9) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến protein liên kết kháng nguyên tương tác với proprotein convertaza subtilisin kexin typ 9 (PCSK9). Sáng chế còn đề cập đến axit nucleic mã hóa cho protein liên kết kháng nguyên này, vectơ biểu hiện tái tổ hợp chứa phân tử axit nucleic này, tế bào chủ chứa vectơ, và dược phẩm chứa protein liên kết kháng nguyên nêu trên.

```

PCSK9parent (1) ORDEDGDYEEELVLAIDHSDEEDGLAEAPPAGTTATPRCAKDPWHPGTVV
PCSK9mutants (1) RRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRR
51--- pro domain -----100
PCSK9parent (51) VLKRETHHCSRRARRLQKATLDTKELVSKLLPGFLRRKSHL
PCSK9mutants (51) VLRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRR
101-----150
PCSK9parent (101) LRLALRLRMVYIEEDSSVSDIIRNLERPFPFRADQVQPHGGSLV
PCSK9mutants (101) RRLARLRMRYIEEDSSVSDIIRNRRRHPFPFRARRRHPHGGRRV
151-----200
PCSK9parent (151) EYVLLDYSYDTHHSDRGRVMTYDSEVHEDGTFPRRQASCSHCHTL
PCSK9mutants (151) EYVLLDYSYDTHHSDRGRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRR
201-----250
PCSK9parent (201) AGVVSQRDAGVAKPSRSLRVLNCGQRTVSGTLIGLPRKKSQLVGR
PCSK9mutants (201) AGVVSQDAGVAVKPSRSLRVLNCGQRTVSGTLIGLRRRRRRRR
251-----300
PCSK9parent (251) SPLVVLPLAGVYSSVLANACRLARHGVVLVTAAGNRDDACVSPASA
PCSK9mutants (251) SPLVVLPLAGVYSSVLANACRLARHGVVLVTAAGNRDDACVSPASA
301-----350
PCSK9parent (301) FEVITVGATNQQDPIHGGTQTFNGRCVDLFAPEEIIIGASSQDSDGPI
PCSK9mutants (301) FEVITVGATNRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRRR
351-----400
PCSK9parent (351) SQSGTSQAAAHVAGIANMISABRHTLAELEQRUITHSKAVQDDEANFP
PCSK9mutants (351) RRSQTSQAAAHVAGIANMIRRRRRRLLAELRQRUIKRRRRRRRRRRRRFP
401-----450
PCSK9parent (401) EYQKLVYSLVARELPSSTFQWQVQQLFCRTVMQASGHTFRWTAIARCAHS
PCSK9mutants (401) RRRRRLTSLVARELPSRRRRRRRLFCRTVMQRRSGGRRRRAIARCAHR
451-----500
PCSK9parent (451) EELLSCSFSRSRKRGRMRHGGKLVCRANNRFDGGVYIARCCLLP
PCSK9mutants (451) EELLSCSFSRSRKRGRMRHGGKLVCRANNRFDGGVYIARCCLLP
501-----550
PCSK9parent (501) QAKCSVIFAPPARRRRRQLVRRRRGHVLTGCSSSHRRRRLDQKPFRLR
PCSK9mutants (501) QAKCSVIFAPPARRRRRQLVRRRRGHVLTGCSSSHRRRRLDQKPFRLR
551-----600
PCSK9parent (551) HSTVPHQCVGHREASIHASCCFAPGLEKVEHRIIPAKDQVTVARDEGW
PCSK9mutants (551) HSTVPHQCVGHREASIHASCCFAPGLEKRRRRRIIPAKDQVTVARDEGW
601-----650
PCSK9parent (601) TLTGCSALPGTSHVLGAYADNTCVVRSRHSVSTTGSTSEAVTAVAICCR
PCSK9mutants (601) TLTGCSALPGTSHVLGAYADNTCVVRSRHHRRRRRRRRHRTVAVAICCR
651-----700
PCSK9parent (651) SHLAGASQELQSSDYKDDKRRHHHHHHH (SEQ ID NO:303)
PCSK9mutants (651) SHLAGASQELQSSDYKDDKRRHHHHHHH (SEQ ID NO:304)
```

- (11) **56101**
 (21) 1-2017-04227 (51)⁸ **A01K 63/04**, F01B 15/04
 (22) 12.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/IL2016/050384 12.04.2016 (87) WO2016/174656 A1 03.11.2016
 (30) 14/699,638 29.04.2015 US

(71) O2 WATERATOR LTD. (IL)

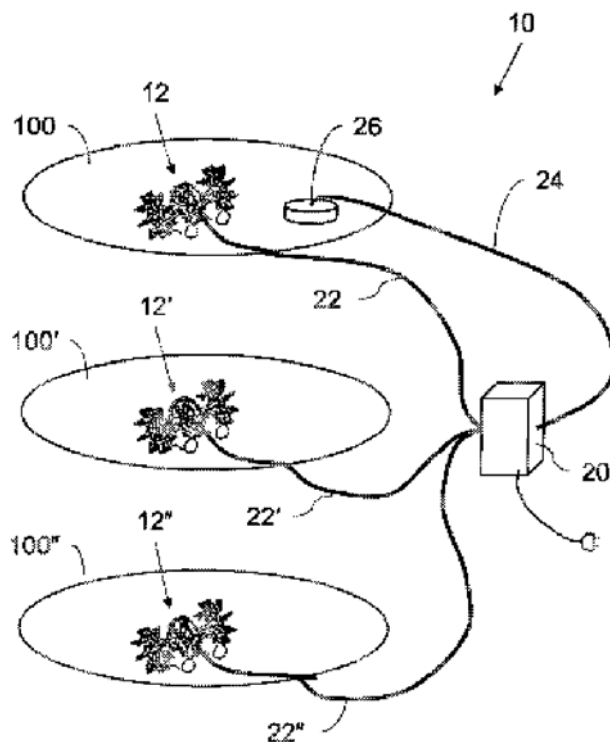
Hazoran st. 8a, 42506 Netanya, Israel

(72) NAGLER, Ehud (IL), MICHAELI, Miki (IL), YEMINI, Zvi (IL)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SỤC KHÍ HOẶC KHUẤY MỘT VÙNG NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị, hệ thống và phương pháp để sục khí hoặc khuấy một vùng nước. Thiết bị (12) theo sáng chế có cơ cấu dịch chuyển cơ khí (14) được dẫn động bằng cách nối với động cơ thủy lực (16) sao cho dòng chất lỏng cấp tới cửa nạp của cơ cấu dịch chuyển cơ khí (14) để dịch chuyển nước trong vùng nước. Thiết bị này có thể được đỡ bằng các phao (32) hoặc được gắn trên một kết cấu cố định. Tốt hơn là, thiết bị được dẫn động bằng dòng nước được phân phối qua ống dẫn từ một bơm (20) nằm ở xa vùng nước, nhờ đó ngăn chặn nguy cơ điện giật do môi trường ẩm ướt của các cơ cấu sục khí và các cơ cấu khuấy được kích hoạt bằng điện.



(11) **56102**

(21) 1-2017-04237

(51)⁷ **H04W 5202**, 8418, 5600

(22) 25.10.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2017

(71) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

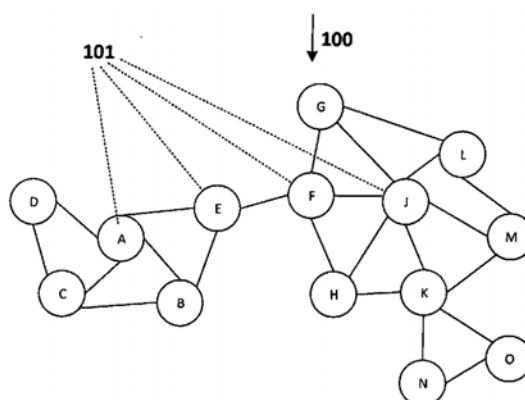
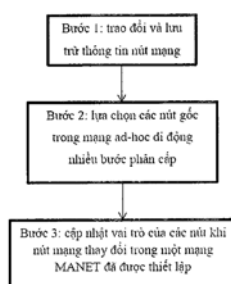
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Ngọc Thành (VN), Trần Việt Cường (VN), Nguyễn Việt Hoàng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LỰA CHỌN NÚT GỐC TRONG MẠNG AD-HOC DI ĐỘNG NHIỀU BƯỚC PHÂN CẤP**

(57) Phương pháp lựa chọn các nút gốc trong mạng ad-hoc di động bao gồm các bước sau: bước 1: trao đổi và lưu trữ thông tin nút mạng; bước 2: lựa chọn các nút gốc trong mạng ad-hoc di động nhiều bước phân cấp; bước 3: cập nhật vai trò của các nút khi nút mạng thay đổi trong ruột mạng manet đã được thiết lập. Cách thức trao đổi và lưu trữ thông tin nút mạng tại các nút mạng tại bước 1 sẽ làm căn cứ để thực hiện lựa chọn nút gốc trong mạng ad-hoc nhiều bước phân cấp ở bước 2. Bước lựa chọn các nút gốc trong mạng ad-hoc di động nhiều bước phân cấp bao gồm các công đoạn: công đoạn 1: khám phá mạng, xây dựng các bảng thông tin hàng xóm và xác định hệ số ổn định của các nút; công đoạn 2: phân nhóm và lựa chọn các nút chủ nhóm công đoạn 3: xác định các nút cầu nối giữa các chủ nhóm. Bước cập nhật vai trò của các nút khi nút mạng thay đổi trong một mạng manet đã được thiết lập bao gồm 3 công đoạn: công đoạn 1 : loại bỏ các nút gốc dư thừa trong mạng khi các nút mạng thay đổi; công đoạn 2: lựa chọn thêm nút gốc khi nhận diện topo thay đổi; công đoạn 3: lựa chọn lại các nút chủ nhóm.



(11) **56103**

(21) 1-2017-04239

(51)⁷ **G01S 13/00**, 7/00

(22) 25.10.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2017

(71) **TẬP ĐOÀN VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

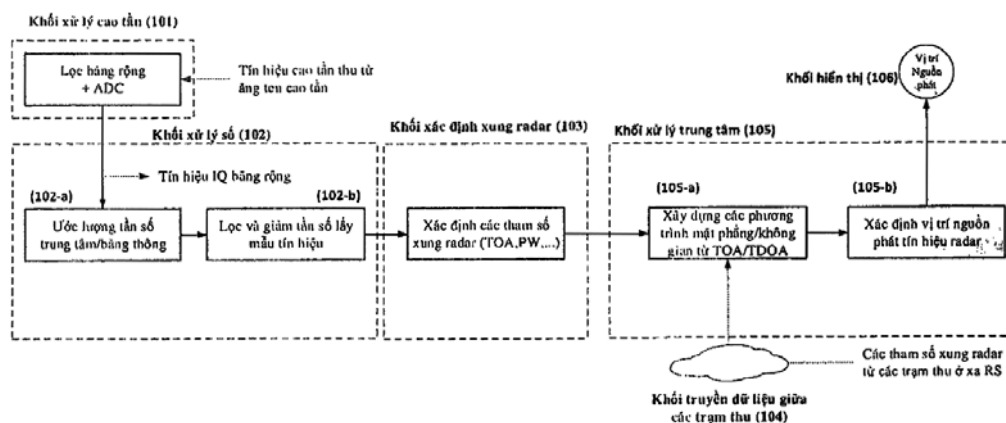
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) **Đông Quang Trung (VN), Nguyễn Hoàng Linh (VN)**

(74) **Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)**

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ NGUỒN PHÁT TÍN HIỆU RA ĐA TRONG KHÔNG GIAN BA CHIỀU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xác định vị trí nguồn phát tín hiệu ra đa trong không gian ba chiều bằng các phép tính toán số học, từ đó tăng tốc độ tính toán, giảm thiểu bộ nhớ cần thiết, tăng khả năng định vị nhiều nguồn phát cùng lúc. Hệ thống xác định vị trí nguồn phát tín hiệu ra đa trong không gian ba chiều bao gồm các khối: khối xử lý cao tần, khối xử lý số, khối xác định xung ra đa, khối truyền dữ liệu giữa các trạm thu, khối xử lý trung tâm, khối hiển thị. Phương pháp xác định vị trí nguồn phát tín hiệu ra đa trong không gian ba chiều dựa trên sự kết hợp của 2 phương pháp: phương pháp xác định thời gian đến của tín hiệu ra đa và phương pháp xác định độ sai lệch thời gian đến cụ thể bao gồm các bước sau: bước 1: thiết lập hệ thống định vị, bước 2: thu tín hiệu xung ra đa; bước 3: xử lý tín hiệu xung ra đa; bước 4: ước lượng tần số trung tâm; bước 5: lọc và giảm tốc độ lấy mẫu tín hiệu; bước 6: kiểm tra tính chính xác của xung ra đa; bước 7: xác định tham số xung ra đa; bước 8: ước lượng thời gian đến TOA; bước 9: xác định tọa độ mục tiêu.



- | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------------------------|
| (11) | 56104 | | |
| (21) | 1-2017-04252 | | (51) ⁸ A44B 19/26 |
| (22) | 25.04.2016 | | (43) 26.02.2018 |
| (86) | PCT/KR2016/004309 | 25.04.2016 | (87) WO2016/175526 A1 03.11.2016 |
| (30) | 20-2015-0002779 | 29.04.2015 | KR |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.10.2017

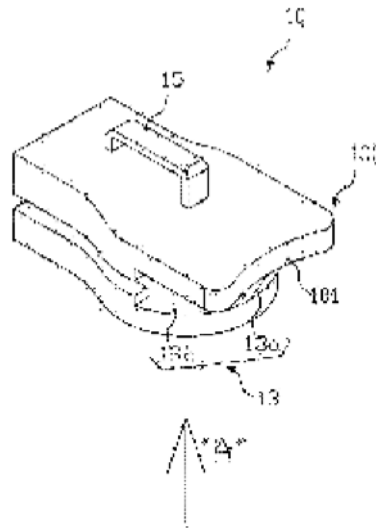
(75) LEE, KANG SAN (KR)

66, Digital-ro 32ga-gil, Guro-gu, Seoul 08393, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **ĐẦU KÉO CỦA KHÓA KÉO CÓ BỘ PHẬN NGĂN KHÔNG CHO VẢI VƯỚNG VÀO ĐẦU KÉO**

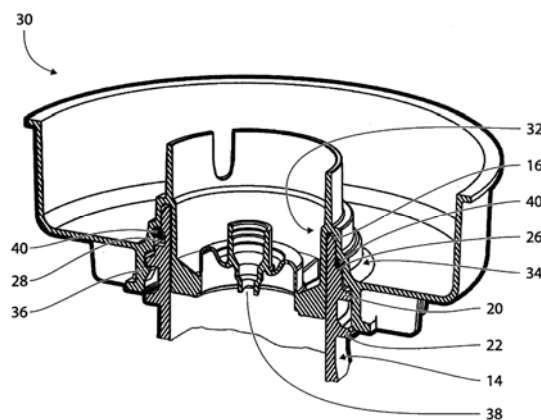
(57) Sáng chế đề cập đến đầu kéo của khóa kéo có bộ phận ngăn không cho vải vướng vào đầu kéo. Đầu kéo (13) này được sử dụng cho khóa kéo có các chi tiết ăn khớp đối xứng được thiết kế trên một phía của khóa kéo theo chiều dọc và băng vải của khóa kéo được thiết kế ở phía còn lại theo chiều dọc. Đầu khóa kéo bao gồm các bộ phận dẫn hướng (13a) được bố trí ở giữa, các bộ phận nối (13b) được bố trí đối xứng trên hai phía của phần trên và phần dưới của bộ phận dẫn hướng để khóa chèn các chi tiết ăn khớp (11a) với nhau, một móc kéo (15) trên đó có gắn tay kéo và bộ phận ngăn không cho vải vướng vào (100) được kéo dài thẳng từ một trong số các bộ phận nối (13b) hoặc từ cả hai phía để ngăn không cho phần vải bên ngoài kẹt vào trong các bộ phận nối (13b).



- (11) **56105**
 (21) 1-2017-04255 (51)⁷ **B65D 1/02**, 51/16, 53/02, B29C
 49/00, B67D 1/08, C12C 13/10
 (22) 20.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/058699 20.04.2016 (87) WO2016/169951 A1 27.10.2016
 (30) 15164508.2 21.04.2015 EP
 15177738.0 21.07.2015 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.10.2017

- (71) CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
 Ny Carlsberg Vej 100, DK - 1799, Copenhagen V, Denmark
 (72) RASMUSSEN, Jan Norager (DK)
 (74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)
 (54) BỘ BÌNH CHỨA ĐỂ CHỨA ĐỒ UỐNG, BỘ KHUÔN ĐỊNH HÌNH ĐỂ SẢN XUẤT
 BỘ BÌNH CHỨA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ BÌNH CHỨA ĐỒ UỐNG
 (57) Bộ bình chứa đồ uống (10) để chứa đồ uống được bão hòa khí cacbonat có áp suất cacbon hóa phụ thuộc nhiệt độ. Bộ bình chứa này gồm có bình chứa (10, 12) có phần thân xác định dung tích trong để chứa đồ uống được bão hòa khí cacbonat và phần cổ hình trụ xác định khoảng không trên đỉnh chứa khí gas. Phần cổ hình trụ còn có gờ bao quanh (16, 18) xác định lỗ mở (18, 20) và bề mặt hướng ngoài (24, 26) nối liền giữa gờ (16, 18) và phần thân, và mặt bích hướng ngoài bao quanh (20, 22). Bình chứa (10, 12) xác định áp suất nổ cao hơn áp suất cacbon hóa phụ thuộc nhiệt độ ở nhiệt độ trong phòng. Nắp (30, 32) được lắp vào và nắp này gồm có tấm nắp (32, 34) và phần nắp hình trụ. Tấm nắp (32, 34) đậy kín lỗ mở (18, 20) và bao trùm lên gờ (16, 18) và phần nắp hình trụ bao quanh phần cổ. Phần nắp hình trụ còn có chi tiết khóa để giữ mặt bích hướng ngoài (20, 22). Vòng đệm dẻo bịt kín (10, 40) được lắp vào và di chuyển được giữa vị trí thứ nhất, ở đó vòng đệm (10, 40) ở trạng thái bị nén ép hoàn toàn trong khe được tạo thành giữa phần nắp hình trụ (30, 32) và bề mặt hướng ngoài (24, 26) của cổ, khi áp suất cacbon hóa phụ thuộc nhiệt độ thấp hơn hoặc bằng áp suất cacbon hóa ở nhiệt độ trong phòng, và vị trí thứ hai, ở đó phần lớn hơn của vòng đệm (10, 40) ở trạng thái bị nén ép trong khe được tạo thành giữa phần nắp hình trụ (30, 32) và bề mặt hướng ngoài (24, 26) của cổ, phần nhỏ hơn của vòng đệm (10, 40) ở trạng thái không bị nén ép trong rãnh (28, 30) trong phần nắp hình trụ và/hoặc trên bề mặt hướng ngoài (24, 26) của cổ.



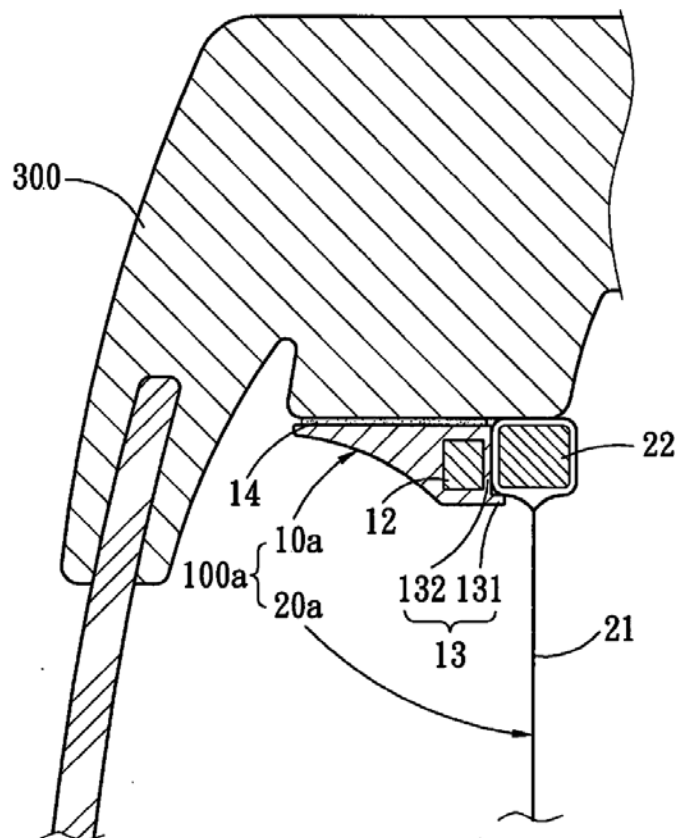
- (11) **56106**
 (21) 1-2017-04256 (51)⁷ **B60J 3/00**
 (22) 29.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/080390 29.05.2015 (87) WO/2016/191976 08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.10.2017

- (71) SHYU FUU INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
 No. 198, Hsi Shih Road, Yongkang District, Tainan City 710, Taiwan
 (72) GONG, Jing-shyong (TW)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) CƠ CẤU CHE NẮNG CHO Ô TÔ

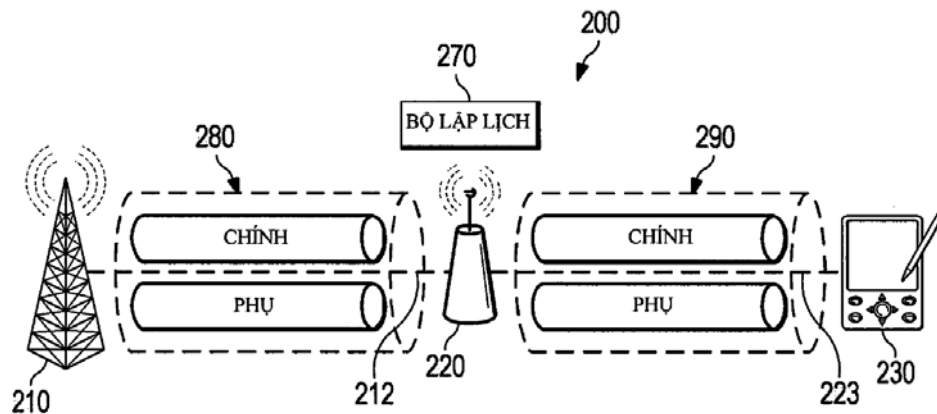
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu che nắng cho xe ô tô bao gồm chi tiết neo giữ và chi tiết che nắng. Chi tiết neo giữ bao gồm một thân, một nam châm được bố trí trên thân và phần bậc thang được tạo ra trên bề mặt của thân. Phần bậc thang bao gồm bộ thứ nhất và thành giữ liền kề bộ thứ nhất. Chi tiết che nắng bao gồm màn che nắng và khung bao quanh màn che nắng mà có thể được từ hóa. Khi cơ cấu che nắng được nối trên phần bậc thang, khung này dựa lên thành giữ và bộ thứ nhất và được hút bởi nam châm. Bộ thứ nhất tương ứng với phần nối của màn che nắng và khung.



- (11) **56107**
 (21) 1-2017-04259 (51)⁷ **H04W 88/10**
 (22) 18.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2016/076768 18.03.2016 (87) WO2016/150348 A1 29.09.2016
 (30) 14/670,148 26.03.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.10.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) MAAREF, Amine (CA), SALEM, Mohamed Adel (EG), MA, Jianglei (CA)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THAO TÁC CHUYỂN TIẾP ĐA PHỔ, PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH DỮ LIỆU VÀ TRẠM CHUYỂN TIẾP**
 (57) Sáng chế đề cập đến các sự chuyển tiếp đa phổ có thể nâng cao sự ứng dụng lưu lượng và tài nguyên của các mạng bằng cách chuyển tiếp dữ liệu từ điểm truyền tới điểm thu sử dụng cả phổ được cấp phép và không được cấp phép. Chuyển tiếp đa phổ có thể thu dữ liệu từ điểm truyền trên một dải, và chuyển tiếp dữ liệu tới điểm thu trên dải khác. Chuyển tiếp đa phổ có thể lưu dữ liệu dùng cho sự truyền lại. Các sơ đồ phân phối tần số khác nhau có thể được sử dụng để thúc đẩy các khả năng của các chuyển tiếp đa phổ. Khi dải phụ bao gồm các tần số cao hơn so với dải chính, các liên kết truy cập giữa trạm gốc và những người dùng ở mép ô có thể mang các sự truyền không dây qua dải chính, trong khi các liên kết truy cập giữa các trạm chuyển tiếp và những người dùng ở mép ô có thể mang các sự truyền không dây qua dải phụ.



- (11) **56108**
 (21) 1-2017-04260 (51)⁷ **B21D 22/20**, 24/00, C21D 9/46, C22C 38/00, 38/14, 38/58, C23F 11/00, C23G 1/08
 (22) 29.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/060145 29.03.2016 (87) WO2016/158961 A1 06.10.2016
 (30) 2015-072280 31.03.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.10.2017

(71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)

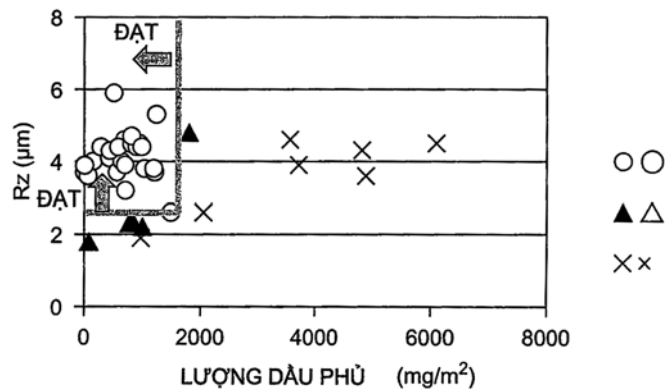
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) AZUMA, Masafumi (JP), SUWA, Yoshihiro (JP), KONDO, Yusuke (JP), SATO, Koichi (JP)

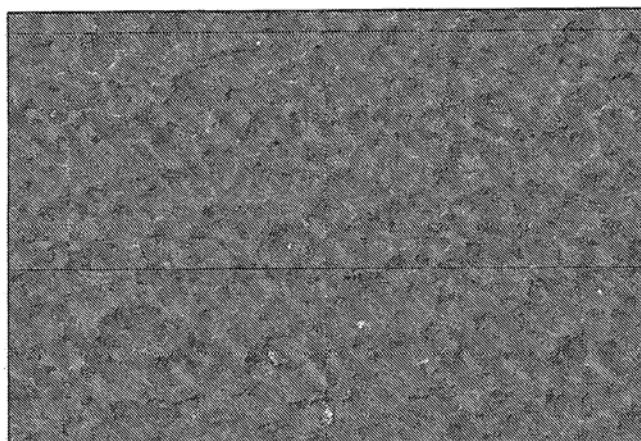
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THÉP TẮM DỪNG ĐỂ DẬP NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP TẮM DỪNG ĐỂ DẬP NÓNG VÀ VẬT THỂ ĐƯỢC TẠO HÌNH BẰNG CÁCH DẬP NÓNG

(57) Sáng chế đề cập đến thép tấm dẹt để dập nóng có thành phần bao gồm ít nhất, tính theo % khối lượng, C : nằm trong khoảng từ 0,100% đến 0,600%, Si: nằm trong khoảng từ 0,50% đến 3,00%, Mn: nằm trong khoảng từ 1,20% đến 4,00%, Ti: nằm trong khoảng từ 0,005% đến 0,100%, B: nằm trong khoảng từ 0,0005% đến 0,0100%, P : 0,100% hoặc nhỏ hơn, S : nằm trong khoảng từ 0,0001% đến 0,0100%, Al: nằm trong khoảng từ 0,005% đến 1,000%, và N: 0,0100% hoặc nhỏ hơn, còn lại là Fe và các tạp chất, độ nhám bề mặt của thép tấm thỏa mãn điều kiện $Rz > 2,5\mu\text{m}$, và dầu phủ được ứng dụng cho bề mặt với lượng nằm trong khoảng từ $50\text{mg}/\text{m}^2$ đến $1500\text{mg}/\text{m}^2$. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất thép tấm dẹt để dập nóng và vật thể được tạo hình bằng cách dập nóng.



- (11) **56109**
- (21) 1-2017-04261 (51)⁷ **G02B 5/08**, 5/26, B05D 5/06, G02B 5/02
- (22) 31.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/GB2016/050921 31.03.2016 (87) WO2016/156863 06.10.2016
- (30) 1505610.4 31.03.2015 GB
- 1517196.0 29.09.2015 GB
- 1518673.7 21.10.2015 GB
- (75) PARKER, ANDREW RICHARD (GB)
21 Queens Road Richmond Greater London TW10 6JW (GB)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) **CẤU TRÚC LỚP PHỦ QUANG HỌC, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CẤU TRÚC LỚP PHỦ QUANG HỌC VÀ VẬT THỂ SỬ DỤNG CẤU TRÚC LỚP PHỦ QUANG HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc lớp phủ quang học khi được phủ lên bề mặt của một vật thể sẽ tạo ra màu cho vật thể đó, cấu trúc lớp phủ quang học này bao gồm: lớp nền; tấm phản xạ nằm trên lớp nền; và các phần tử định hình nằm trên lớp nền và dưới tấm phản xạ, các phần tử định hình có kích thước chiều rộng và chiều dài của mỗi phần tử nằm trong khoảng từ 5µm đến 500 µm, và được sắp xếp theo cách không tuần hoàn hoặc theo cách tuần hoàn. Tấm phản xạ có thể là cấu trúc nhiều lớp xen kẽ làm bằng các vật liệu điện môi. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra cấu trúc lớp phủ quang học.



20µm Mag = 478 X EHT = 20.00kV Signal A = BSD Chamber = 22Pa
WD = 27mm Spot Size = 550 File Name = PSSS130012.tif

(11) **56110**

(21) 1-2017-04282

(51)⁸ **G01R 1/073**, 1/067

(22) 10.03.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/EP2016/055152 10.03.2016

(87) WO2016/156003 06.10.2016

(30) 102015000010483 31.03.2015 IT

(71) TECHNOPROBE S.P.A. (IT)

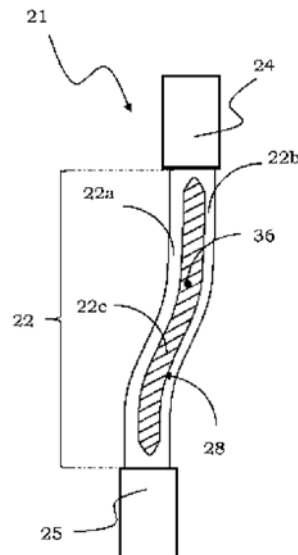
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) ACCONCIA, Daniele (IT), VALLAURI, Raffaele (IT)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THANH DÒ TIẾP XÚC DỌC VÀ ĐẦU KIỂM TRA CÓ CÁC THANH DÒ TIẾP XÚC DỌC DÙNG ĐỂ KIỂM TRA CHỨC NĂNG CỦA THIẾT BỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**

(57) Sáng chế đề cập đến thanh dò tiếp xúc (21) dùng cho đầu kiểm tra mà đầu kiểm tra này dùng cho thiết bị kiểm tra của các thiết bị điện tử, thanh dò này bao gồm phần thân thanh dò (20C) được mở rộng theo hướng chiều dọc giữa các phần đầu (24, 25) tương ứng được làm thích ứng để tiếp xúc với các đệm tiếp xúc tương ứng, đầu thứ hai là đỉnh tiếp xúc (25) được làm thích ứng để tiếp giáp lên trên đệm tiếp xúc (26A) của thiết bị được kiểm tra (26), phần thân (22) của mỗi thanh dò tiếp xúc dọc (21) có chiều dài nhỏ hơn 5000µm, và bao gồm ít nhất một khe hở liên thông (28) mở rộng dọc theo kích thước chiều dọc. Thuận tiện là, ít nhất một khe hở liên thông (28) được làm đầy bởi vật liệu dẫn (36), để xác định ít nhất một phần bên thứ nhất và một phần bên thứ hai (22a, 22b) trong phần thân (22), song song và liên kết với nhau bởi phần trung tâm kết nối (22c) được tạo ra bởi vật liệu dẫn (36) tại khe hở liên thông (28), phần trung tâm kết nối (22c) làm từ vật liệu dẫn (36) hoạt động như phân tử gia cường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến đầu kiểm tra (20) có những thanh dò tiếp xúc dọc dùng để kiểm tra chức năng của thiết bị được kiểm tra.



- (11) **56111**
(21) 1-2017-04283 (51)⁸ **H05B 33/02**, B32B 15/08, H01L 31/0392, 51/50, H05B 33/04
(22) 24.03.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/059423 24.03.2016 (87) WO2016/158678 A1 06.10.2016
(30) 2015-073897 31.03.2015 JP

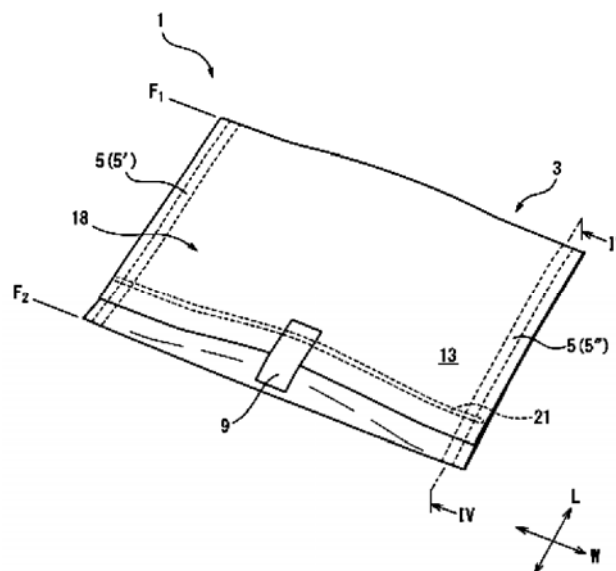
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.10.2017

- (71) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (Kobe Steel, Ltd.) (JP)
2-4, Wakino-hama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan
(72) IWA, Tatsuhiko (JP), HIRANO, Yasuo (JP), WATASE, Takeshi (JP), MIZUNO, Masao (JP), SHIDA, Yoko (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT NỀN KIM LOẠI**
(57) Sáng chế đề xuất chất nền kim loại được sử dụng trong tế bào năng lượng mặt trời màng mỏng dạng chất nền hoặc phân tử điện phát quang hữu cơ dạng phát xạ tối ưu, kết quả là tế bào năng lượng mặt trời hoặc phân tử điện phát quang hữu cơ có hiệu quả cách điện vượt trội mà không có sự xuất hiện của vết tối khi tế bào năng lượng mặt trời hoặc phân tử điện phát quang hữu cơ được sản xuất nhờ sử dụng chất nền kim loại. Chất nền kim loại theo sáng chế được sử dụng trong tế bào năng lượng mặt trời màng mỏng dạng chất nền hoặc phân tử điện phát quang hữu cơ dạng phát xạ tối ưu là chất nền kim loại mà có màng nhựa được dát mỏng lên ít nhất một phía của tấm kim loại, trong đó màng nhựa có độ dày 3µm hoặc lớn hơn, và Ra bề mặt của chất nền kim loại trong diện tích 3 millimet vuông là 10nm hoặc thấp hơn.

- (11) **56112**
 (21) 1-2017-04285 (51)⁸ **A61F 13/15**
 (22) 03.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/056653 03.03.2016 (87) WO2016/178333 10.11.2016
 (30) 2015-094445 01.05.2015 JP

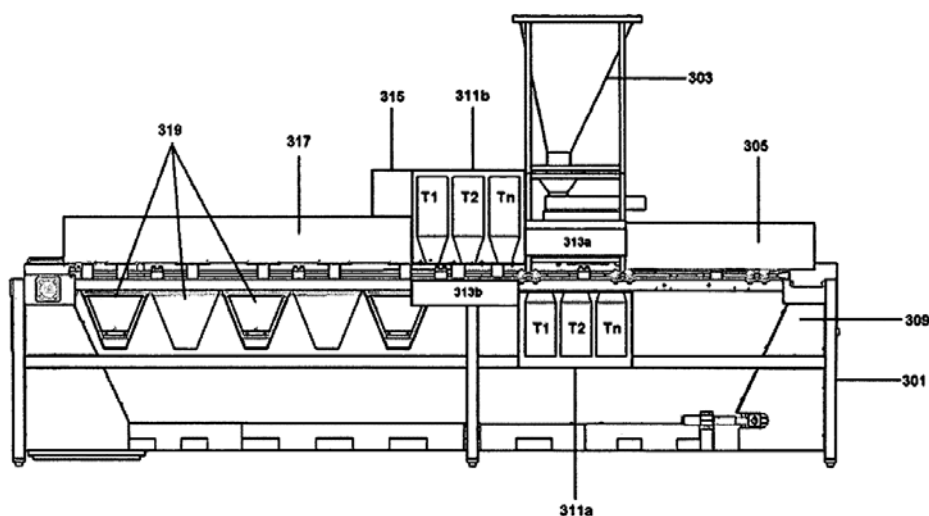
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.10.2017

- (71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) HAYASHI, Toshihisa (JP), UEDA, Takahiro (JP), MORIOKA, Ayumi (JP),
 NITTONO, Taro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) BAO GÓI RIÊNG DÙNG CHO VẬT DỤNG THẤM HÚT, BAO GÓI CHỨA BAO
 GÓI RIÊNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BAO GÓI NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến bao gói riêng dùng cho vật dụng thấm hút, bao gói này có độ kín
 khí và khả năng không làm kín ưu việt và không gây ra sự biến dạng, như độ giãn, trong
 khi bảo quản. Bao gói riêng (1) theo sáng chế có kết cấu như sau. Bao gói riêng (1) dùng
 cho vật dụng thấm hút (2) bao gồm: vật dụng thấm hút (2) được gấp lên theo hướng
 chiều dài (L); và bao gói (3) được bố trí có cặp phần làm kín (5) và khoang chứa (10)
 mà chứa vật dụng thấm hút (2) trạng thái kín khí. Khoang chứa (10) được tạo vách ngăn
 bằng tám bao gói (4) mà được gấp cùng với vật dụng thấm hút (2) từ một hoặc nhiều
 trục gấp. Tám bao gói được gấp (4) được làm kín bằng các phần làm kín (5) theo hướng
 chiều dài (L) ở cả hai đầu theo hướng chiều dài (L). Các phần làm kín (5) được tạo vách
 ngăn thành hai hoặc nhiều mảnh dạng tấm bởi một hoặc nhiều trục gấp. Mỗi hai hoặc
 nhiều mảnh dạng tấm bao gồm lớp kín khí (7), và lớp nóng chảy (6) và lớp nóng chảy
 (8) mà có nhiệt độ nóng chảy thấp hơn nhiệt độ nóng chảy của lớp kín khí (7). Mỗi phần
 làm kín (5) có độ bền trục không vượt quá 10,0 N trên mỗi 25 mm. Sáng chế cũng đề
 cập đến bao gói chứa bao gói riêng, và phương pháp sản xuất bao gói này.



- (11) **56113**
- (21) 1-2017-04290 (51)⁷ **A41D 31/00**, 13/00, 31/02, B32B
5/24
- (22) 27.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/063238 27.04.2016 (87) WO2016/175250 03.11.2016
- (30) 2015-091197 28.04.2015 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) NAKAMURA, Taketoshi (JP), HAYASHI, Yuichiro (JP), TAKEDA, Masanobu (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẢI THẤM HƠI ẨM VÀ CHỐNG NƯỚC, VÀ QUẦN ÁO BẢO VỆ CHỐNG LÂY NHIỄM ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ VẢI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải thấm hơi ẩm và chống nước hạn chế hình dạng bất thường và việc mất các tính năng bảo vệ. Vải thấm hơi ẩm và chống nước này bao gồm lớp bảo vệ và màng vi lỗ polyetylen mà được xếp lên nhau bằng cách đưa vào giữa chúng chất kết dính nóng chảy trên cơ sở cao su tổng hợp, chất kết dính nóng chảy olefin, hoặc hỗn hợp chất kết dính nóng chảy, có lượng dầu không phân cực bằng 2g/m² hoặc thấp hơn, và lượng dầu phân cực bằng 0,01g/m² hoặc cao hơn và 6g/m² hoặc thấp hơn.
Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến quần áo bảo vệ chống lây nhiễm được sản xuất từ vải này.

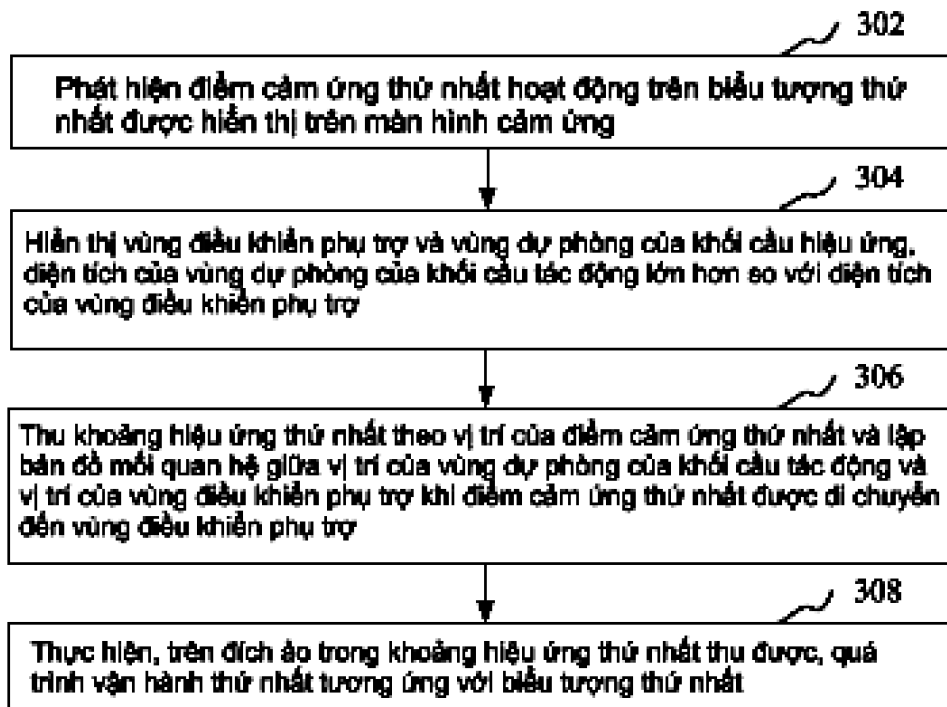
- (11) **56114**
- (21) 1-2017-04292 (51)⁷ **B07C 5/342**, B07B 13/00, G01N 21/88, 21/892, G06T 7/00, 7/40
- (22) 31.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IN2016/000084 31.03.2016 (87) WO2016/157216 06.10.2016
- (30) 1719/CHE/2015 31.03.2015 IN
- (71) NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED (IN)
3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 + 564, 4.th Phase, Chetana College Road, Hubli, Dharwad, Karnataka-580031, India
- (72) ANUP VIJAPUR (IN), SASISEKAR KRISHNAMOORTHY (IN)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LOẠI QUANG HỌC DỰA VÀO MÀU SẮC VỚI CÁC HÌNH CHIẾU ĐA HỆ SỐ PHẢN XẠ VÀ ĐA GÓC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân loại quang học dựa vào màu sắc có các hình chiếu đa hệ số phản xạ và đa góc để phân loại các vật thể có các đặc tính bên ngoài khác nhau, và sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phân loại quang học dựa vào màu sắc để phân loại các vật thể dựa vào các đặc tính bên ngoài khác nhau. Hệ thống này bao gồm: nhiều bộ phận quang học tiên tiến (T1, T2,...Tn) và ít nhất một bộ điều khiển chính (603). Mỗi bộ phận quang học bao gồm nhiều máy ảnh lập trình được (C1, C2,...Cn), nhiều nguồn ánh sáng quang phổ (L1, L2,...Ln), nhiều gương/lăng kính điều chỉnh được (M1, M2,...Mn), một bộ phận điều chỉnh gương/lăng kính để đảm bảo sự phân tích bề mặt tăng cường của vật thể (P1); ít nhất một vòm chiếu sáng ngược (D1) để tạo ra ánh sáng ngược đều để chụp các vật thể (P1) trong các hình chiếu đa hệ số phản xạ và đa góc và ít nhất một bộ xử lý hình ảnh để xử lý hình ảnh của mỗi vật thể (P1). Hệ thống này có khả năng không chỉ nhận dạng kiểu hoặc loại màu sắc của vật thể riêng (P1) với độ chính xác tăng cường, mà còn hiệu quả trong việc phân tích các vật thể (P1) khác nhau dựa vào các đặc tính bên ngoài như các vật thể (P1) có kích thước khác nhau được phân tích do chức năng của nhiều gương hoặc lăng kính điều chỉnh được. Hệ thống này là hệ thống phân loại màu sắc tự động hóa và chính xác có khả năng không chỉ phân tích tất cả các biến đổi màu sắc có thể của bất kỳ vật thể (P1) nào mà còn có khả năng phân tích tất cả các đặc tính bên ngoài có thể khác.



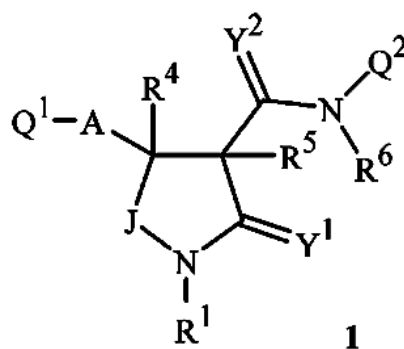
- (11) **56115**
- (21) 1-2017-04297 (51)⁸ **G06F 3/0484**
- (22) 11.01.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2016/070598 11.01.2016 (87) WO2016/201971 22.12.2016
- (30) 201510334762.X 16.05.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2017

- (71) TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518044
- (72) TANG, Yong (CN), LIAO, Changyan (CN)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN DỰA VÀO MÀN HÌNH CẢM ỨNG VÀ THIẾT BỊ ĐẤU CƯỜI
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển dựa vào màn hình cảm ứng. Phương pháp này bao gồm các bước: phát hiện điểm cảm ứng thứ nhất hoạt động trên biểu tượng thứ nhất được hiển thị trên màn hình cảm ứng; hiển thị vùng điều khiển phụ trợ và vùng khoảng hiệu ứng dự phòng, diện tích của vùng khoảng hiệu ứng dự phòng lớn hơn so với diện tích của vùng điều khiển phụ trợ; thu khoảng hiệu ứng thứ nhất theo vị trí của điểm cảm ứng thứ nhất, và mối quan hệ ánh xạ giữa vị trí của vùng khoảng hiệu ứng dự phòng và vị trí của vùng điều khiển phụ trợ khi điểm cảm ứng thứ nhất được di chuyển đến vùng điều khiển phụ trợ; và thực hiện, trên đích ảo trong khoảng hiệu ứng thứ nhất thu được, thao tác thứ nhất tương ứng với biểu tượng thứ nhất.



- (11) **56116**
- (21) 1-2017-04298 (51)⁸ **C07D 401/06**, 207/277, 403/06, 405/06, 409/06, 413/06, 417/06, 471/04
- (22) 19.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/033231 19.05.2016 (87) WO2016/196019 08.12.2016
- (30) 62/168,360 29.05.2015 US
- (71) E I DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
Chestnut Run Plaza 974 Centre Road, P.O. Box 2915 Wilmington, Delaware 19805, United States of America
- (72) CAMPBELL, Matthew James (US), SATTERFIELD, Andrew Duncan (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT AMIT VÒNG ĐƯỢC THỂ LÀM THUỐC DIỆT CỎ, CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức 1, bao gồm tất cả các chất đồng phân lập thể, N-oxit, và các muối của chúng:

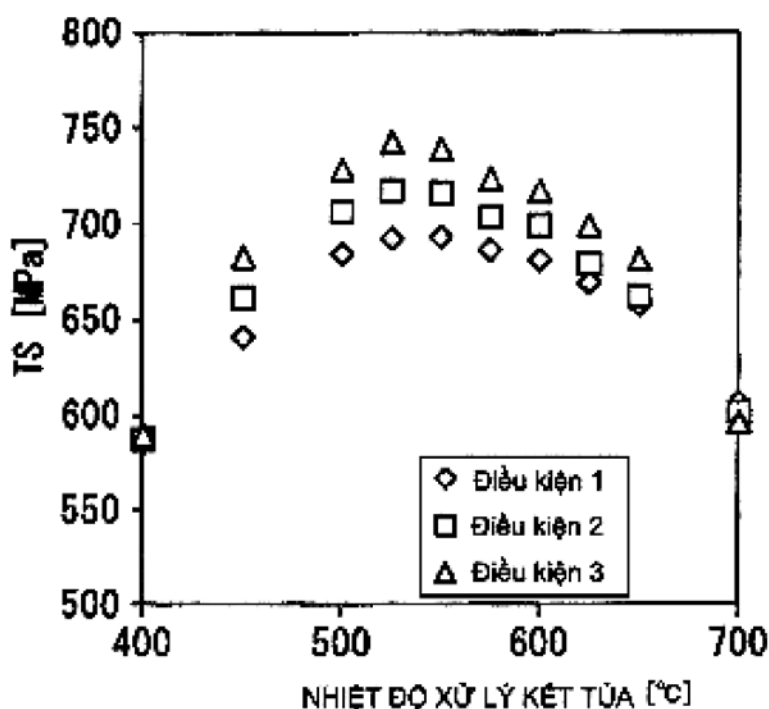


trong đó R¹, R⁴, R⁵, R⁶, J, Q¹, Q², A, Y¹, và Y² là như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất có công thức 1 và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bao gồm bước cho thực vật không mong muốn hoặc môi trường của nó tiếp xúc với lượng hữu hiệu của hợp chất hoặc chế phẩm theo sáng chế.

- (11) **56117**
 (21) 1-2017-04301 (51)⁸ C22C 38/00, C21D 8/12, 9/46, C22C 38/60, H01F 1/16
 (22) 21.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/062626 21.04.2016 (87) WO2016/175121 03.11.2016
 (30) 2015-090617 27.04.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2017

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) FUJIKURA Masahiro (JP), MATSUI Shinichi (JP), KANAO Shinichi (JP), ARAMAKI Takeo (JP), USHIGAMI Yoshiyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) TẤM THÉP TỪ TÍNH KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép từ tính không định hướng, theo một phương án, tấm thép này chứa các thành phần định trước, và bao gồm các hạt ferit chiếm 99,0% diện tích hoặc nhiều hơn, mà không có cấu trúc không tái kết tinh, trong đó cỡ hạt tinh thể trung bình của các hạt ferit nằm trong khoảng từ 30 μ m đến 180 μ m, các hạt ferit bao gồm các hạt kim loại Cu có mật độ vi hạt nằm trong khoảng từ 10.000 đến 10.000.000 vi hạt/ μ m³ ở phía bên trong của các hạt ferit, trong đó các hạt kim loại Cu ở bên trong các hạt ferit bao gồm các hạt kết tủa, mà có cấu trúc 9R có mật độ vi hạt của nó nằm trong khoảng từ 2% đến 100% (tính theo mật độ vi hạt của các hạt kim loại Cu), và các hạt kết tủa, mà có mật độ vi hạt của nó nằm trong khoảng từ 0% đến 98% (tính theo mật độ vi hạt của các hạt kim loại Cu), và trong đó cỡ hạt trung bình của các hạt kim loại Cu ở bên trong của các hạt ferit nằm trong khoảng từ 2,0nm đến 10,0 nm.



- (11) **56118**
 (21) 1-2017-04304 (51)⁸ **D03D 13/00**
 (22) 29.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/AT2016/050079 29.03.2016 (87) WO2016/154649 06.10.2016
 (30) A 185/2015 30.03.2015 AT

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2017

- (71) **TECA SA (LI)**
 Landstrasse 14, 9496 Balzers, Liechtenstein
 (72) **HOFSTETTER, Kurt (AT)**
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **VẢI DỆT KHÔNG THEO CHU KỲ**

(57) Sáng chế đề cập tới vải dệt không theo chu kỳ có hoa văn khởi đầu hình vuông (Q) bao gồm hai sợi chỉ ngang và hai sợi chỉ dọc, trong đó điểm quay theo chu vi được cố định ở điểm giữa của một cạnh, ba bản sao của hoa văn khởi đầu này được quay lần lượt qua góc 90°, 180° và 270° quanh điểm quay nêu trên và được định vị theo dạng hình quạt, nối tiếp nhau, để thu được hoa văn tổng hợp mà sau đó cố định làm hoa văn khởi đầu (Q) đối với kết hợp dạng hình quạt tiếp theo tương ứng gồm các bản sao được quay lần lượt của nó, để theo cách này, khai triển lặp đi lặp lại các hoa văn có kích cỡ mong muốn bất kỳ từ các điểm giao nhau của các sợi chỉ tương ứng với vải; trên hoa văn khởi đầu (Q), một sợi chỉ ngang, khi kéo dài từ phải sang trái, trước tiên bắt chéo qua một sợi chỉ trong số các sợi chỉ dọc và sau đó bắt chéo dưới sợi chỉ khác, và sợi chỉ ngang còn lại bắt chéo qua cả hai sợi chỉ dọc, kết quả là các sợi chỉ không theo chu kỳ nhảy vuông góc qua từ một đến tối đa ba sợi chỉ trong kết cấu vải của vải này.

Fig. 1A

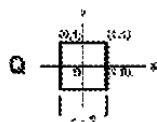


Fig. 1B

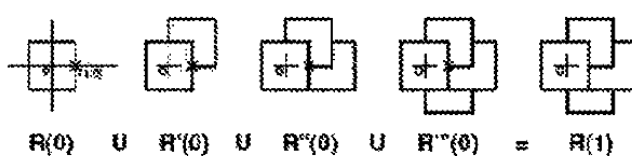
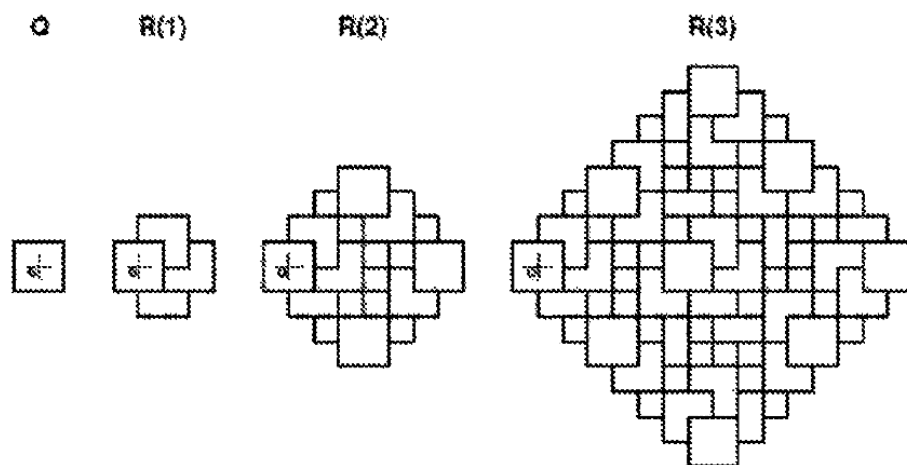


Fig. 1C



- (11) **56119**
- (21) 1-2017-04305 (51)⁸ **A61K 39/00**, C07K 14/47
- (22) 24.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/056601 24.03.2016 (87) WO2016/156230 06.10.2016
- (30) 1505585.8 31.03.2015 GB
- 62/140,767 31.03.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.10.2017

- (71) IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)
Paul-Ehrlich-Strasse 15, 72076 Tuebingen, Germany
- (72) MAHR, Andrea (DE), WEINSCHENK, Toni (DE), SCHOOR, Oliver (DE), FRITSCHKE, Jens (DE), SINGH, Harpreet (DE), SONG, Colette (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PEPTIT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH, TẾ BÀO CHỨA PEPTIT NÀY, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VACCIN KHÁNG BỆNH UNG THƯ
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit, protein, axit nucleic và tế bào để sử dụng trong liệu pháp miễn dịch. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến epitop peptit của tế bào T liên quan đến khối u, axit nucleic mã hóa peptit, vector biểu hiện axit nucleic, phương pháp tạo ra peptit, phương pháp tạo ra các tế bào lympho T hoạt hóa in vitro, tế bào lympho T hoạt hóa được tạo ra bằng phương pháp này, kháng thể, kit, dược phẩm và phương pháp sản xuất vaccin kháng bệnh ung thư.

- (11) **56120**
- (21) 1-2017-04312 (51)⁷ **A61K 31/575**, C07J 43/00, 9/00, A61K 51/00
- (22) 06.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/026146 06.04.2016 (87) WO2016/164413 13.10.2016
- (30) 62/144,040 07.04.2015 US
- (71) INTERCEPT PHARMACEUTICALS, INC. (US)
450 W. 15th Street, Suite 505, New York, NY 10011, United States of America
- (72) PRUZANSKI, Mark (CA), ADORINI, Luciano (IT)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ FARNESOID X (FRX) ĐỂ TRỊ LIỆU KẾT HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hỗn hợp của chất chủ vận thụ thể farnesoid X (Farnesoid X Receptor - FXR) và ít nhất một chất trị liệu bổ sung mà làm hạ thấp hàm lượng glucoza trong máu, kích thích sự tiết insulin, và/hoặc làm tăng độ nhạy insulin. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm này được sử dụng để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh hoặc tình trạng bệnh lý qua trung gian FXR. như bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu (NAFLD) và viêm gan nhiễm mỡ không do rượu (NASH), bệnh hoặc tình trạng bệnh lý có liên quan đến hàm lượng glucoza trong máu tăng lên, sự tiết insulin giảm đi, và/hoặc độ nhạy insulin giảm đi như chứng tăng glucoza huyết, bệnh tiểu đường, chứng béo phì, và chứng kháng insulin, hoặc để hạ thấp hàm lượng glucoza trong máu, kích thích sự tiết insulin, và/hoặc làm tăng độ nhạy insulin.

(11) **56121**

(21) 1-2017-04320

(51)⁸ **A44B 19/32**

(22) 03.04.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2015/060665 03.04.2015

(87) WO2016/157536 06.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017

(71) YKK CORPORATION (JP)

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

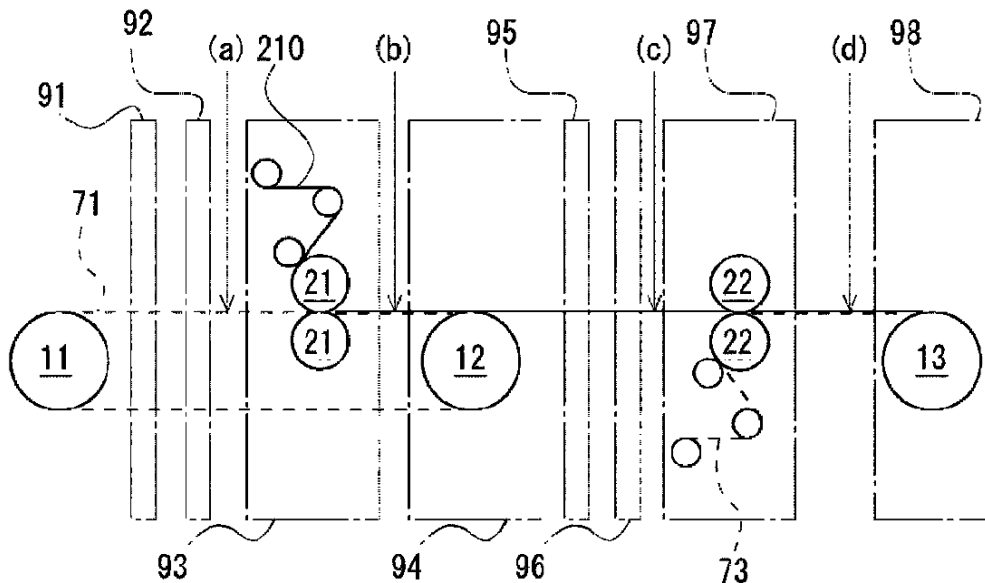
(72) NUMATA Yoshie (JP), OZAKI Masahide (JP), MIZUNO Masanobu (JP), KONAKA Toshimasa (JP), NAGATANI Takuya (JP)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI KHOÁ KÉO KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ DẢI KHOÁ KÉO KHÔNG THẤM NƯỚC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dải khoá kéo không thấm nước bao gồm các bước: tạo ra lớp không thấm nước nhớt (72) trên nền tháo ra được (71); gắn lớp không thấm nước nhớt (72) đã được tạo ra trên nền tháo ra được (71) vào kết cấu đế dùng cho dải khoá kéo (210), và bóc nền tháo ra được (71) ra khỏi lớp không thấm nước nhớt (72) đã được gắn vào kết cấu đế dùng cho dải khoá kéo (210); thúc đẩy sự hoá rắn lớp không thấm nước nhớt (72) đã được tạo ra trên kết cấu đế dùng cho dải khoá kéo (210) để tạo ra lớp không thấm nước có độ nhớt giảm (72); và sau khi thúc đẩy sự hoá rắn lớp không thấm nước nhớt (72), phủ bề mặt được để lộ ra của lớp không thấm nước có độ nhớt giảm (72) đã được tạo ra trên kết cấu đế dùng cho dải khoá kéo (210) bằng lớp phủ tháo ra được (73).

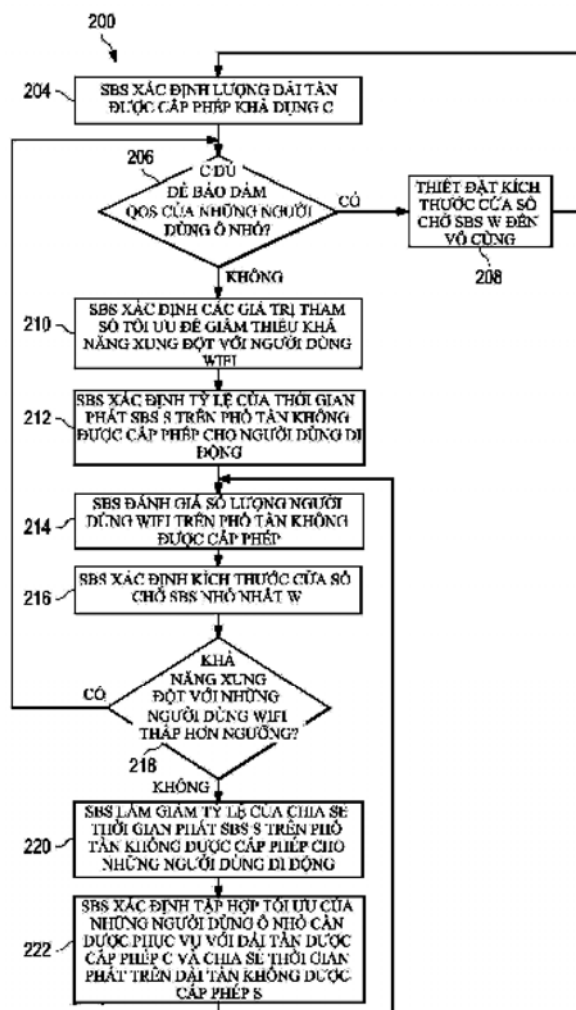
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dải khóa kéo không thấm nước, dây khóa kéo, khóa kéo trượt và vật liệu dạng lớp.



- (11) **56122**
 (21) 1-2017-04326 (51)⁸ **H04W 74/08**
 (22) 21.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2016/076852 21.03.2016 (87) WO2016/155526 06.10.2016
 (30) 62/140,972 31.03.2015 US
 14/924,640 27.10.2015 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) MAAREF, Amine (CA)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP KÊNH THÍCH NGHI VÀ TRẠM GỐC NHỎ
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dùng để truy nhập kênh thích nghi. Theo phương án bao gồm việc điều chỉnh thích nghi, bởi trạm gốc nhỏ (SBS), các thông số truy nhập cho các ô nhỏ để đảm bảo chất lượng dịch vụ (QoS) cho những người dùng không dây di động trong khi giảm thiểu khả năng xung đột cho những người dùng WiFi.

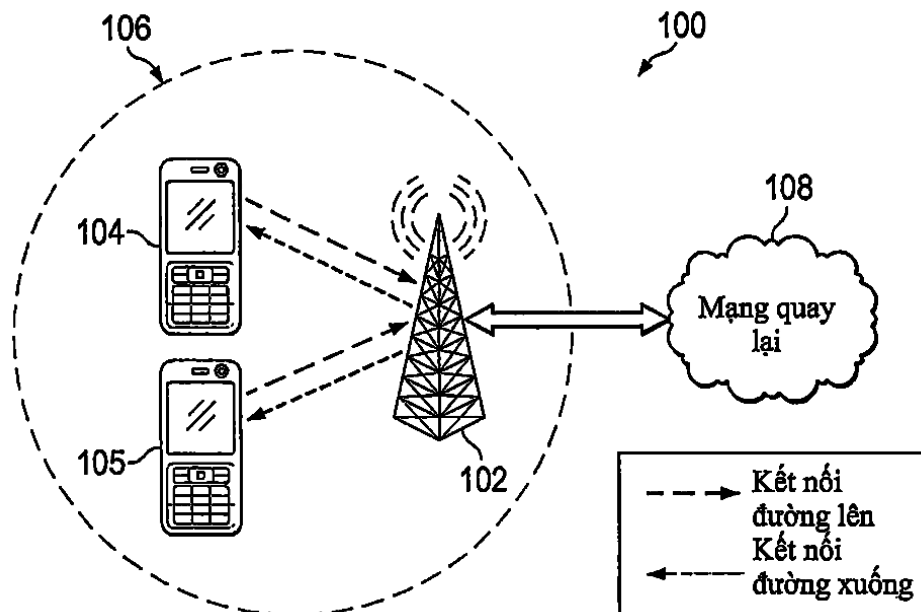


- (11) **56123**
- (21) 1-2017-04327 (51)⁸ **G01N 33/68**, 21/27, 33/48, 33/483, 33/53
- (22) 08.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/061609 08.04.2016 (87) WO2016/163539 A1 13.10.2016
- (30) 2015-081175 10.04.2015 JP
- (71) 1. SOCIAL WELFARE ORGANIZATION SAISEIKAI IMPERIAL GIFT FOUNDATION, INC. (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0073 Japan
2. SUMITOMO DAINIPPON PHARMA CO., LTD. (JP)
6-8, Dosho-machi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8524 Japan
- (72) OKANOUE Takeshi (JP), YOSHIMURA Keito (JP), IWASAKI Tsuyoshi (JP), YAMAZAKI Kazuto (JP), EBISE Hayao (JP), ICHIHARA Junji (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN BIỆT TRIỆU CHỨNG CỦA BỆNH GAN VÀ HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH BỆNH GAN ĐỂ SỬ DỤNG TRONG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân biệt bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu và viêm gan nhiễm mỡ không do rượu (NASH). Phương pháp này bao gồm các bước: (1) đo lượng phân tử chất đánh dấu trong máu được thu gom từ đối tượng; (2) xác định giá trị chỉ số từ điểm chuẩn hóa được tính trên cơ sở lượng phân tử chất đánh dấu thuộc cùng một nhóm; và (3) xác định đối tượng có thể bị nhiễm bệnh NASH trong trường hợp mà giá trị chỉ số lớn hơn giá trị tham chiếu. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp xác định sự có mặt của bệnh xơ gan, phương pháp xác định mức độ tiến triển của triệu chứng của bệnh xơ gan, kit, vật ghi chứa chương trình và hệ thống xác định bệnh gan để sử dụng trong phương pháp này.

- | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|-----------------------------|
| (11) | 56124 | | (51) ⁷ | H04W 16/28 |
| (21) | 1-2017-04329 | | (43) | 26.02.2018 |
| (22) | 31.03.2016 | | (87) | WO2016/155649 A1 06.10.2016 |
| (86) | PCT/CN2016/078103 | 31.03.2016 | | |
| (30) | 62/141,483 | 01.04.2015 | | US |
| | 62/213,444 | 02.09.2015 | | US |
| | 15/009,626 | 28.01.2016 | | US |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) BALIGH, Mohammadhadi (CA), MA, Jianglei (CA)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ NÚT MẠNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bao gồm các bước thu, bởi thiết bị người dùng (UE) từ nút mạng, trình tự theo dõi UE cụ thể và các cơ hội truyền được chỉ định và bước truyền, bởi UE đến nút mạng, trình tự theo dõi UE cụ thể phù hợp với các cơ hội truyền được chỉ định.



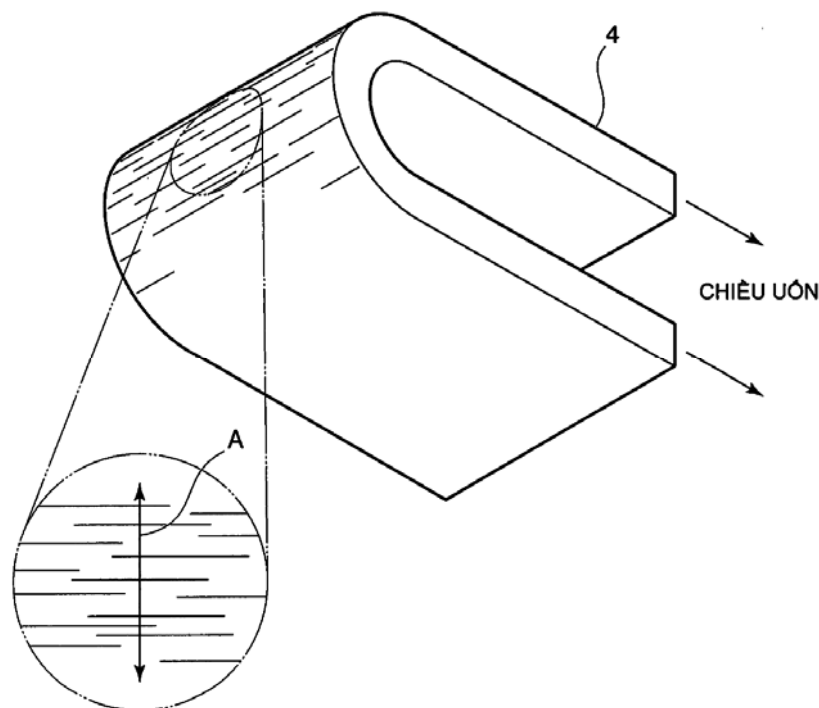
- (11) **56125**
 (21) 1-2017-04330 (51)⁷ **B32B 15/08**, 15/082
 (22) 28.04.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/062867 28.04.2015 (87) WO2016/174746 A1 03.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017

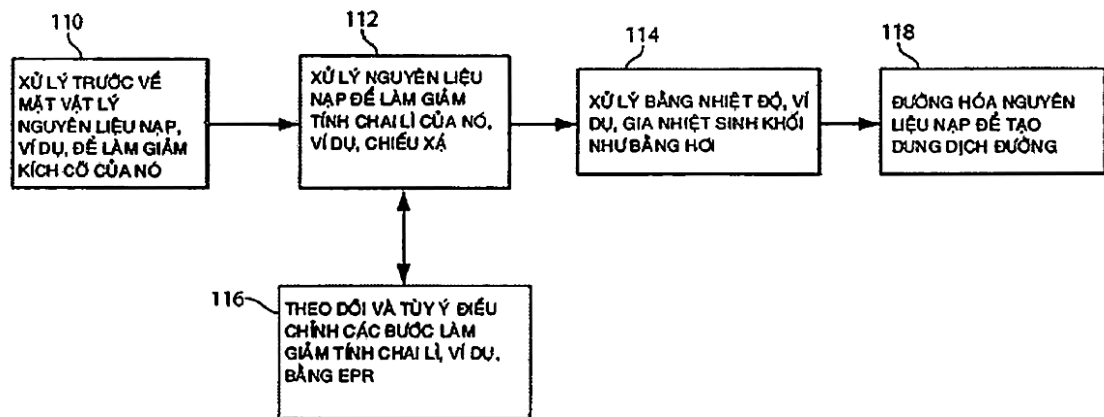
- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) TOSHIN Kunihiko (JP), HOSOKAWA Tomoaki (JP), FURUKAWA Hiroyasu (JP),
 UEDA Kohei (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THÉP TẮM ĐƯỢC PHỦ TRƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thép tấm được phủ trước bao gồm tấm kim loại, lớp màng phủ dưới không chứa cromat và được tạo ra trên tấm kim loại, lớp màng phủ lót không chứa cromat và được tạo ra trên lớp màng phủ dưới, và lớp màng phủ ngoài cùng được tạo ra trên lớp màng phủ lót, trong đó tỷ lệ giãn dài tới hạn đứt gãy của lớp màng phủ bao gồm lớp màng phủ lót và lớp màng phủ ngoài cùng là 10% hoặc lớn hơn và 25% hoặc nhỏ hơn, điểm nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh của lớp màng phủ lót là lớn hơn 50°C, nhưng không lớn hơn 100°C. Lớp màng phủ ngoài cùng bao gồm thành phần nhựa và thành phần nhựa này chứa nhựa acrylic hoặc nhựa acrylic được cải biến bằng polyeste, và khi thép tấm được phủ trước này được trải qua quá trình uốn tiếp xúc gần 2T, thì có tổng cộng 5 hoặc nhiều hơn và 30 hoặc ít hơn vết nứt có chiều rộng là 0,1mm hoặc nhỏ hơn trong lớp màng phủ ngoài cùng, ở vùng trung tâm trên phần đỉnh của chỗ uốn và có chiều dài là 1mm theo hướng trục giao với chiều uốn.



- (11) **56126**
- (21) 1-2017-04334 (51)⁷ **C13K 1/02**, B01J 37/34
- (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/026495 07.04.2016 (87) WO2016/164616 A1 13.10.2016
- (30) 62/143,850 07.04.2015 US
- (71) XYLECO, INC. (US)
360 Audubon Road, Wakefield, MA 01880-6248, United States of America
- (72) MEDOFF, Marshall (US), MASTERMAN, Thomas, Craig (US), MICHAUD, Dennis (US), PALACE, Gerard (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH LIỀU LƯỢNG CHIẾU XẠ TRONG CHẾ BIẾN SINH KHỐI
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định liều lượng chiếu xạ mà vật liệu sinh khối đã tiếp nhận trong suốt quá trình xử lý bằng bức xạ ion hóa và xác định liều lượng tối ưu để có được sản lượng đường tối đa từ sinh khối. Nhiều phân sinh khối được chiếu xạ đến một liều lượng nào đó và đáp ứng ESR được đo để tạo ra đường cong đa thức của đáp ứng so với liều lượng.



- (11) **56127**
- (21) 1-2017-04339 (51)⁷ **A61K 9/19**, 31/519, 47/02, 47/18, 47/26, 9/08
- (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/005653 27.05.2016 (87) WO2016/190712 01.12.2016
- (30) 10-2015-0074540 28.05.2015 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017
- (71) SAMYANG BIOPHARMACEUTICALS CORPORATION (KR)
31 Jong-ro 33-gil, Jongno-gu, Seoul 03129, Republic of Korea
- (72) CHO, Joong-Woong (KR), KIM, Gyeong-Hae (KR), SEO, Min-Hyo (KR), LEE, Sa-Won (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM ĐƯỢC LÀM ỔN ĐỊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa dược chất dễ bị oxy hóa như pemetrexed có độ ổn định được cải thiện và phương pháp bào chế dược phẩm này, bằng cách loại bỏ oxy trong khi bào chế. Phương pháp này để thực hiện bằng cách làm đông lạnh và khử khí trong khoang kín, và có thể tạo ra dược phẩm với độ ổn định của dược chất dễ bị oxy hóa tăng đáng kể.

- (11) **56128**
 (21) 1-2017-04341 (51)⁷ **B65G 1/04**, 63/00, B66B 13/22
 (22) 08.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/057113 08.03.2016 (87) WO2016/189921 01.12.2016
 (30) 2015-104210 22.05.2015 JP
 (71) DAIFUKU CO., LTD. (JP)

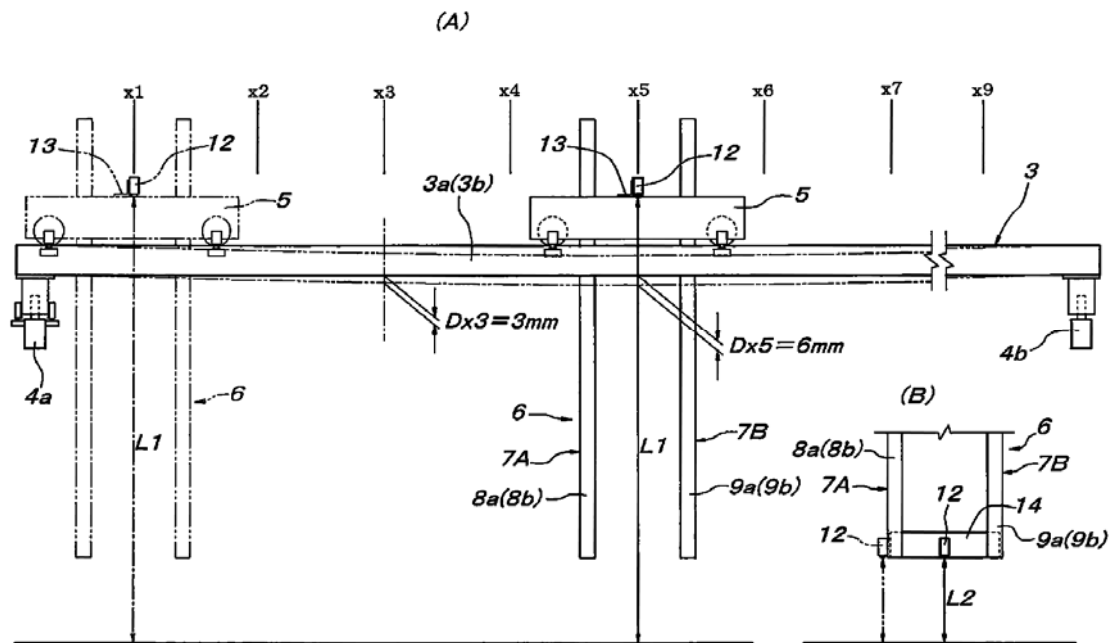
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan

(72) MIYOSHI, Kazuhiko (JP), HAMAGUCHI, Jun (JP), INABA, Masato (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CẤT/LẤY TRONG KHO CHỨA BẰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị cất/lấy trong kho chứa bằng, trong kho chứa bằng sử dụng thiết bị cất lấy (2) bao gồm bộ phận chuyển động ngang theo hướng Y (3) có độ dài tương ứng với độ rộng của mặt bằng để vật chứa (1) theo hướng ngang X và được chuyển động tự do theo chiều ngang hướng Y tiến/lùi của mặt bằng để vật chứa (1), khung trượt (5) được đỡ trên bộ phận chuyển động ngang theo hướng Y (3) để chuyển động tự do theo hướng ngang X, và phương tiện kẹp vật chứa (6) được đỡ trên khung trượt (5) để nâng và hạ tự do, việc hạ phương tiện kẹp vật chứa (6) được điều khiển sao cho các khoảng cách biến dạng dẻo hướng xuống (Dx3, Dx5) giữa cả hai phần đầu của bộ phận chuyển động ngang theo hướng Y (3) theo hướng ngang X được xác định, các giá trị điều chỉnh làm giảm khoảng cách của phương tiện kẹp vật chứa (6) đối với các điểm đặt vật chứa tương ứng được thiết lập dựa trên các khoảng cách biến dạng dẻo hướng xuống (Dx3, Dx5), và các khoảng cách giảm của phương tiện kẹp vật chứa (6) được làm giảm với các giá trị điều chỉnh làm giảm khoảng cách.



- (11) **56129**
- (21) 1-2017-04342 (51)⁷ **B01F 17/00**, C09D 11/10, C09B 67/46
- (22) 01.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/025752 01.04.2016 (87) WO2016/161387 06.10.2016
- (30) 62/141,710 01.04.2015 US
- (71) VALSPAR SOURCING, INC. (US)
P.O. Box 1461, Minneapolis, Minnesota 55440, United States of America
- (72) WALLACE, David, R. (US), KILLILEA, T., Howard (US), KORENKIEWICZ, Stephen, M. (US), MELNYK, Thomas, J. (US), HARTINGER, Danny, G. (US), NESS, Jason, S. (US), DONLON, Jacob (US), COWARD, Mark, R. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐẬM ĐẶC ĐỂ PHÂN TÁN BỘT MÀU, CHẤT TẠO MÀU, CHẾ PHẨM PHỦ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHA CHẾ CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đậm đặc để phân tán bột màu, chất tạo màu và chế phẩm phủ bề mặt dạng lỏng chứa các hạt màu rắn được phân tán trong chất pha loãng hoạt tính dạng lỏng không bay hơi có độ nhớt nhỏ hơn 1000mPa.s (1000cp) và ít nhất một loại phân tử có ít nhất ba vị trí phản ứng chưa bão hòa. Chất pha loãng hoạt tính dạng lỏng nêu trên có thể có một hoặc nhiều chức năng gồm môi trường phân tán cho các hạt màu rắn, chất mang, chất keo tụ và chất giữ ẩm. Chất pha loãng này có thể liên kết ngang hoặc đóng rắn để hình thành mạng polyme xen nhau trong chế phẩm phủ màu chứa chất kết dính polyme tạo màng, hoặc liên kết ngang với chế phẩm phủ này. Chất pha loãng hoạt tính dạng lỏng có trong chất tạo màu và chế phẩm phủ bề mặt giúp làm giảm lượng hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC), lượng chất mang thông thường, lượng chất phân tán thông thường, lượng chất keo tụ thông thường và lượng chất giữ ẩm thông thường.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp pha chế chế phẩm đậm đặc nêu trên, phương pháp pha chế chất tạo màu nêu trên và phương pháp pha chế chế phẩm phủ nêu trên.

(11) **56130**

(21) 1-2017-04346

(51)⁸ **F16K 11/078**, B01D 24/48, 29/60, 29/66, F16K 31/528

(22) 30.03.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/060397 30.03.2016

(87) WO2016/159084 06.10.2016

(30) 2015-073406

31.03.2015 JP

(71) 1. HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)

7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559, Japan

2. KEIHIN CO., LTD. (JP)

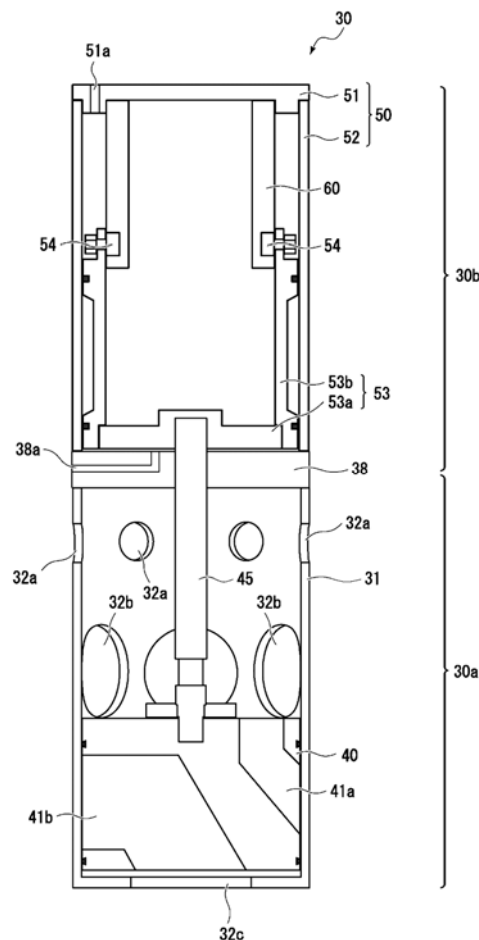
1-1, Higashi Kanagawa, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 221-0044, Japan

(72) SAKURAI, Masanobu (JP), NEGISHI, Kento (JP), HASHIMOTO, Takashi (JP)

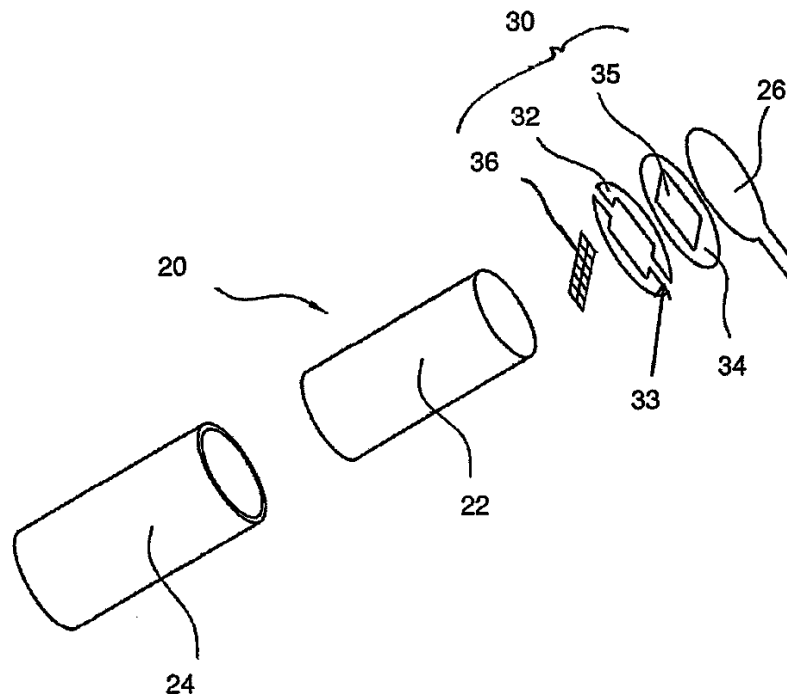
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) VAN CHUYỂN ĐỔI

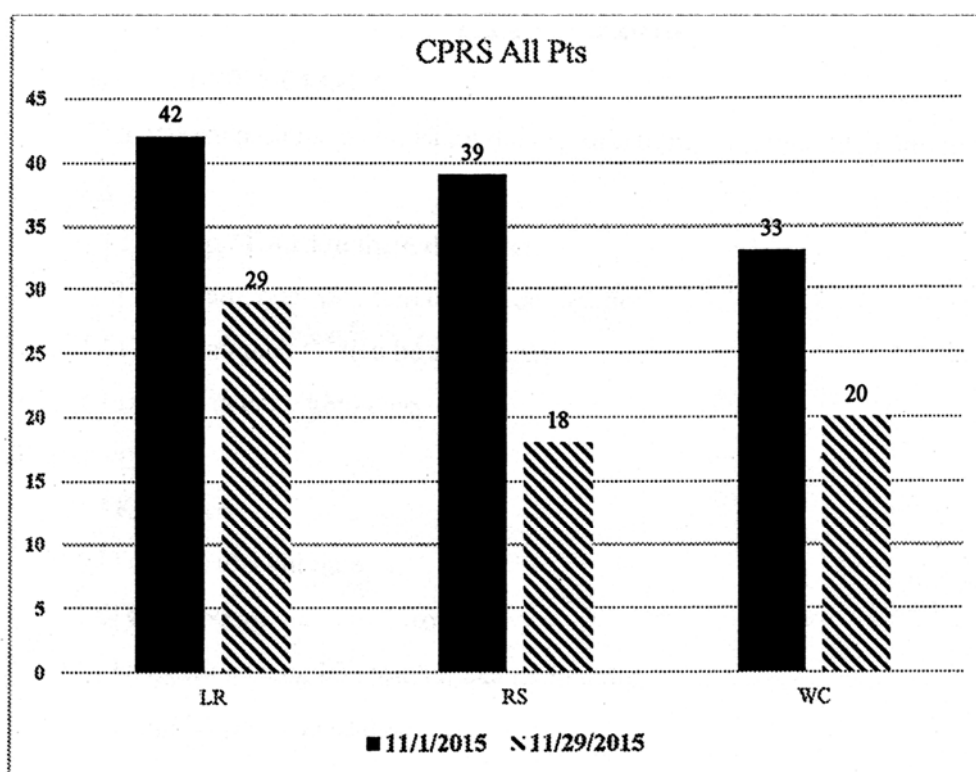
(57) Sáng chế đề cập đến van chuyển đổi dùng cho thiết bị lọc dạng áp lực được bố trí cùng với các ngăn lọc. Van chuyển đổi (30) có kết cấu có khả năng đạt được trạng thái trong đó nước thô đã cấp bên trong từ lỗ vào cho nước thô (32a) được xả từ "N" lỗ ra cho nước thô (32b) và trạng thái trong đó nước thô đã cấp bên trong được xả từ "N - 1" lỗ ra cho nước thô (32b) qua "N - 1" đường dẫn nước thô (32b) trong thành phần van (40) và một lỗ còn lại trong số các lỗ ra cho nước thô (32b) được xả ra từ khoảng hở (32c) qua đường dẫn nước thải rửa (41b) của hộp van (40).



- (11) **56131**
- (21) 1-2017-04368 (51)⁷ **A24F 47/00**
- (22) 28.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/059569 28.04.2016 (87) WO2016/174179 A1 03.11.2016
- (30) 15166063.6 30.04.2015 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) WIDMER, Jean-Marc (CH), MIRONOV, Oleg (CH)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **HỘP CHỨA ĐỂ SỬ DỤNG CHO HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ, HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ BAO GỒM HỘP CHỨA NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỘP CHỨA NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa dùng cho hệ thống tạo sol khí. Hộp chứa bao gồm vỏ để giữ nền tạo sol khí, vỏ có phân hở, và cụm bộ phận làm nóng. Cụm bộ phận làm nóng bao gồm ít nhất một chi tiết làm nóng được gắn vào vỏ và kéo dài qua phân hở của vỏ. Ít nhất một chi tiết làm nóng định ra nhiều kẽ hở để cho phép chất lưu đi qua ít nhất một chi tiết làm nóng, nhiều kẽ hở có các kích cỡ khác nhau. Sáng chế cũng đề cập đến hộp chứa trong đó ít nhất một chi tiết làm nóng bao gồm mảng sợi dây tóc dẫn điện kéo dài dọc theo chiều dài của nó và nhiều sợi dây tóc nằm ngang kéo dài theo chiều ngang với các sợi dây tóc dẫn điện. Ít nhất một số trong số các sợi dây tóc nằm ngang đi qua chỉ một phần chiều rộng của ít nhất một chi tiết làm nóng và được đặt so le dọc theo chiều dài của ít nhất một chi tiết làm nóng. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống tạo sol khí bao gồm hộp chứa này và phương pháp sản xuất hộp chứa này.



- (11) **56132**
- (21) 1-2017-04384 (51)⁸ **A61K 45/06**, 31/137, 31/197, 31/198, 31/20, 31/4166, 31/55, A61P 25/00
- (22) 28.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/024432 28.03.2016 (87) WO2016/167944 20.10.2016
- (30) 14/686,545 14.04.2015 US
- 15/059,602 03.03.2016 US
- (75) HOFFMAN, STEVEN (US)
15 Knichel Road, Mahwah, New Jersey 07430, United States of America
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **DUỐC PHẨM VÀ KIT ĐIỀU TRỊ TÌNH TRẠNG TĂNG TÍNH THẨM ĐƯỜNG RUỘT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, dược phẩm và kit để điều trị tình trạng tăng tính thẩm đường ruột ở đối tượng cần điều trị này, bao gồm các tình trạng bệnh như chứng tăng glucoza huyết và các bệnh phụ thuộc như bệnh đái tháo đường, bệnh tự kỷ, bệnh cơ xơ hoá, bệnh viêm ruột (IBD), bệnh vật chủ thải loại mảnh ghép (GVHD), HIV/AIDS, hội chứng rối loạn chức năng đa cơ quan, hội chứng ruột dễ bị kích thích (IBS), bệnh tiêu chảy phân mỡ, bệnh eczema, bệnh viêm tủy cấp tính, bệnh Parkinson, bệnh trầm cảm, hội chứng mệt mạn tính, bệnh hen, bệnh đa xơ cứng, bệnh viêm khớp, bệnh viêm cột sống dính khớp, bệnh gan nhiễm mỡ không do rượu, bệnh xơ gan do rượu, bệnh đường ruột do môi trường hoặc bệnh suy dinh dưỡng nặng thể phủ.



- (11) **56133**
 (21) 1-2017-04385 (51)⁷ **G05D 1/02, G05B 11/01, H02M 3/338**
 (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/026421 07.04.2016 (87) WO2016/164568 13.10.2016
 (30) 62/144,070 07.04.2015 US

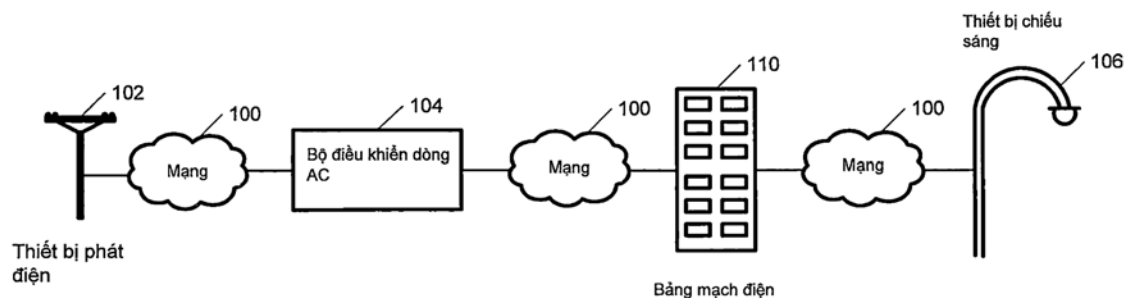
(71) EARTH STAR SOLUTIONS, LLC (US)
 8774 N. Cedar Fort Circle, Eagle Mountain, Utah 84005, United States of America

(72) MILLAR, Gary Bret (US)

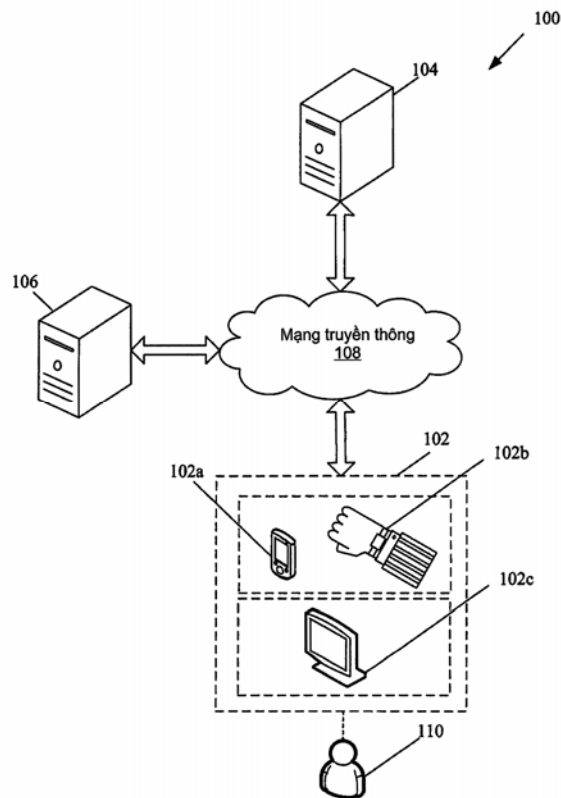
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN ĐỂ ĐIỀU KHIỂN PHỤ TẢI TÙY BIẾN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, hệ thống và thiết bị điện để điều khiển phụ tải tùy biến. Một phương án của phương pháp này bao gồm các bước: tiếp nhận dòng điện xoay chiều biến đổi, trong đó dòng điện xoay chiều biến đổi này được biến đổi qua việc đưa độ trễ vào để truyền thông thông báo; biến đổi thông báo trong dòng điện xoay chiều biến đổi này thành định dạng đọc được bằng máy tính; và xác định hành động cần thực hiện liên quan đến thông báo. Một số phương án bao gồm bước sử dụng dòng điện xoay chiều biến đổi để thực thi hành động, dựa trên thông báo này.



- (11) **56134**
- (21) 1-2017-04389 (51)⁷ **G06Q 20/02**, 20/32, 20/34, 20/36, 20/38
- (22) 18.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/002070 18.04.2016 (87) WO2016/181612 17.11.2016
- (30) 62/160,711 13.05.2015 US
- 14/951,900 25.11.2015 US
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
- (72) KO, Thomas Woonyoung (US), KOIKE, Makoto (JP), CHINTALAPOODI, Pramod (IN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ THẺ XÁC THỰC ĐÃ ĐƯỢC PHÁT HÀNH
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp quản lý thẻ xác thực đã được phát hành. Thiết bị bao gồm giao diện được tạo cấu hình để truyền thông với các thiết bị điện tử, qua máy chủ thẻ xác thực. Thiết bị bao gồm bộ kiểm soát được tạo cấu hình để thu, từ máy chủ thẻ xác thực, các yêu cầu đăng ký được tạo ra bởi người dùng được kết hợp với các thiết bị điện tử. Tài khoản và ký hiệu nhận dạng được kết hợp của mỗi thiết bị điện tử có thể được xác nhận đối với công cụ tiền ảo mà tương ứng với người dùng và thông tin chấp thuận được truyền để phát hành thẻ xác thực cho mỗi thiết bị điện tử. Các thực thể của công cụ tiền ảo, từ các thiết bị điện tử, được đăng ký trong hồ sơ người dùng liên quan đến người dùng và được lưu trữ trong bộ nhớ cùng với thông tin thiết bị điện tử được kết hợp, và thông tin công cụ tiền ảo.

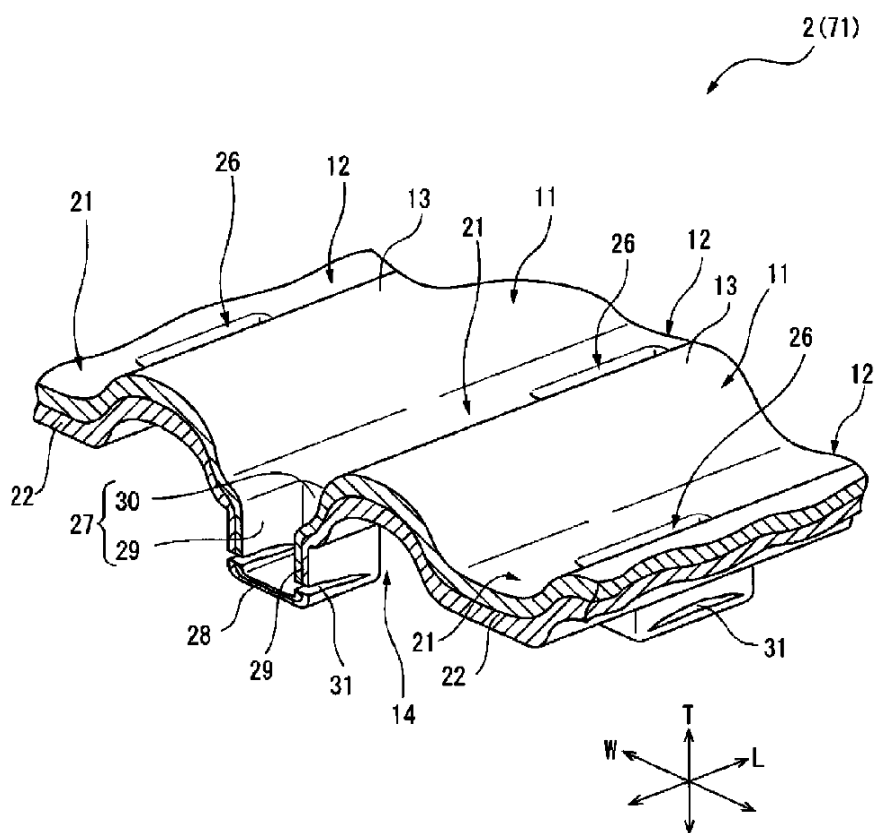


- (11) **56135**
 (21) 1-2017-04393 (51)⁸ **A61F 13/49**, 13/511
 (22) 26.08.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/074093 26.08.2015 (87) WO2016/194247 A1 08.12.2016
 (30) 2015-110913 29.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.11.2017

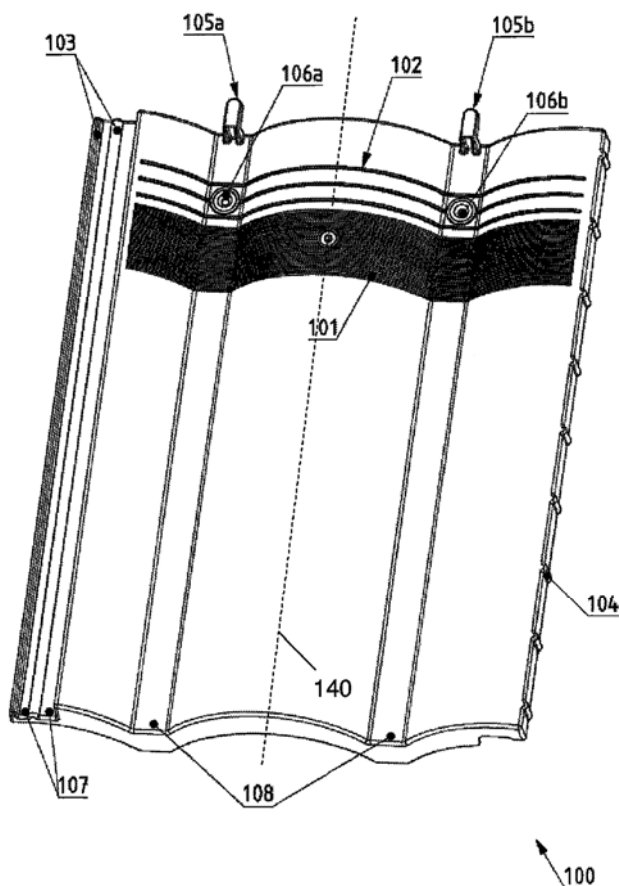
- (71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) UDA, Masashi (JP), SAKAGUCHI, Satoru (JP), MIYAMA, Takuya (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà không có khả năng tạo cảm giác không thoải mái cho người mặc do trải qua cảm giác thiếu khí, sẽ cảm nhận thấy vật dụng thẩm hút ở trạng thái ẩm ướt, hoặc tương tự. Vật dụng thẩm hút (1) này bao gồm tấm bề mặt (2) cụ thể là vải không dệt bao gồm lớp sợi thứ nhất (201) được tạo kết cấu từ các sợi bông và sợi nhựa dẻo nóng và lớp sợi thứ hai (202) được tạo kết cấu từ các sợi nhựa dẻo nóng kỵ nước. Sợi không dệt bao gồm: bề mặt thứ nhất (2a) cụ thể là bề mặt về phía tiếp xúc với da và được tạo ra từ lớp sợi thứ hai (202); và bề mặt thứ hai (2b) cụ thể là bề mặt về phía không tiếp xúc với da và tiếp xúc với thân thẩm hút (4). Sợi không dệt được bố trí với nhiều phân nhô (11) nhô hướng về bề mặt thứ nhất (2a) và nhiều phân rãnh (12) mà được bố trí giữa các phân nhô liên kế (11) và được tạo rãnh hướng về bề mặt thứ hai (2b). Các phân nhô (11) bao gồm phân khe hở (14) đối diện với bề mặt thứ hai (2b) của sợi không dệt.

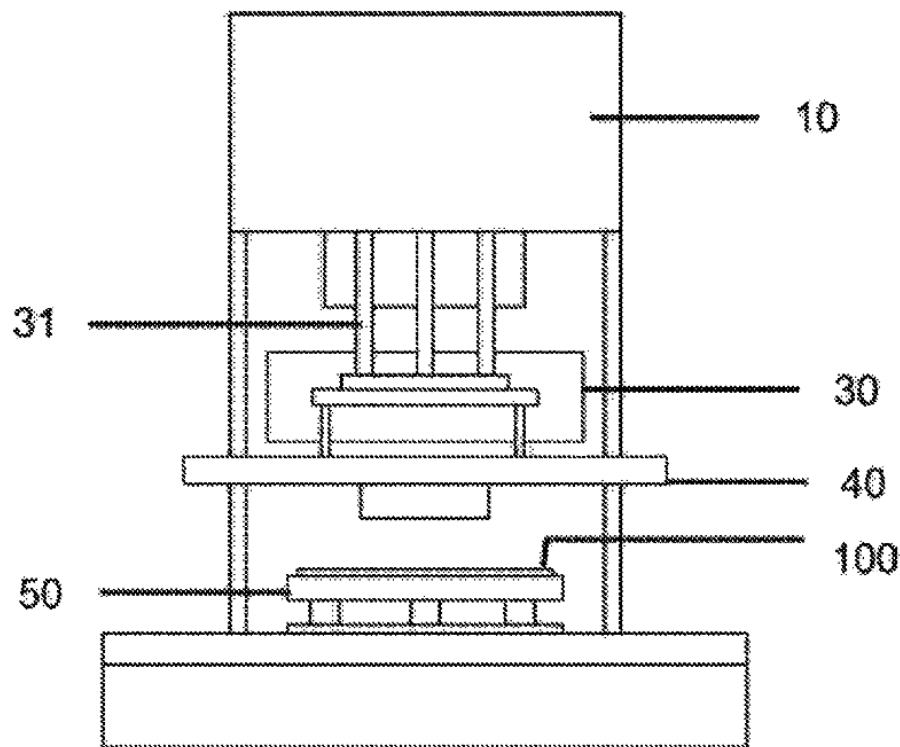


- (11) **56136**
- (21) 1-2017-04394 (51)⁷ **E04D 1/00**, 1/08, 1/20
- (22) 08.04.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/SG2015/050064 08.04.2015 (87) WO2016/163947 A1 13.10.2016
- (71) ECO-SPACE (S) PTE LTD (SG)
Blk 5002 Ang Mo Kio Avenue 5 #01-07/11 TechPlace II, Singapore 569871 (SG)
- (72) BIN JAAFAR, Razali (SG)
- (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) **THÀNH PHẦN MÁI NỐI KHỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẮP XẾP THÀNH PHẦN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thành phần mái nối khớp và phương pháp sắp xếp thành phần này. Thành phần mái nối khớp có ít nhất một chi tiết nối khớp để ghép với thành phần mái nối khớp để ngăn sự dịch chuyển giữa thành phần mái nối khớp và thành phần mái thứ nhất dọc theo trục chiều dài; ít nhất một chi tiết nhận để nhận thành phần mái thứ hai, ít nhất một chi tiết nhận có phần mở để chèn thành phần mái thứ hai để ngăn sự dịch chuyển giữa thành phần mái nối khớp và thành phần mái thứ hai dọc theo trục chiều dài; ít nhất một chi tiết kẹp chặt để khóa vào thành phần mái thứ ba để ngăn sự dịch chuyển giữa thành phần mái nối khớp và thành phần mái thứ ba và vuông góc với trục chiều dài; ít nhất một chi tiết nhận kéo dài để nhận thành phần khóa thứ tư để ngăn sự dịch chuyển giữa thành phần mái nối khớp và thành phần khóa thứ tư và vuông góc với trục chiều dài.



- (11) **56137**
- (21) 1-2017-04399 (51)⁸ **B29C 65/04, 65/00**
- (22) 08.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IB2016/051313 08.03.2016 (87) WO2016/162764 13.10.2016
- (30) PI102015007771-8 07.04.2015 BR
- (71) ORISOL DO BRASIL INDÚSTRIA E COMÉRCIO DE MÁQUINAS LTDA (BR)
Rua Dezesete de Abril, 140, Bairro: Imigrante, Cidade: Campo Bom Estado: RS, CEP 93700-000 Campo Bom, Brazil
- (72) LUAN DOS SANTOS PEREIRA, Cauê (BR), Fábio, Alecsander Da Silva Couto (BR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN VÀ ĐIỀU CHỈNH CÁC BIẾN HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ HÀN VÀ CẮT CAO TẦN**
- (57) Sáng chế đề cập tới hệ thống điều khiển và điều chỉnh các biến hoạt động của thiết bị hàn và cắt cao tần. Cụ thể, hệ thống của sáng chế bao gồm máy phát sóng (10) để biến đổi điện năng thành năng lượng cao tần, bộ điều hưởng (20) để điều chỉnh năng, lượng cao tần truyền tới vật liệu cần hàn (100), máy ép (30) mà nó di chuyển thẳng đứng về phía khuôn (điện cực) (40) có các dao, điện cực (40) này chịu áp lực tác dụng trên bàn (50) mà phôi gia công được định vị (100) để được hàn sao cho được gia nhiệt đồng đều bằng cách dẫn dòng điện cao tần được tạo ra trong hốc cộng hưởng (60) hốc (60) này có tụ điện (61) nối với bộ điều hưởng (20) tương ứng được nối với bộ điều khiển (Cont) của thiết bị được điều chỉnh qua một giao diện (HMI). Giao diện HMI điều chỉnh các biến như dữ liệu đầu vào liên quan tới áp lực và dữ liệu đầu vào liên quan tới tần số làm việc.



(11) **56138**

(21) 1-2017-04401

(51)⁷ **G01R 31/02**, 31/28, G01N 21/84

(22) 22.03.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/FI2016/050175 22.03.2016

(87) WO2016/162594 13.10.2016

(30) 15163254.4 10.04.2015

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.11.2017

(71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)

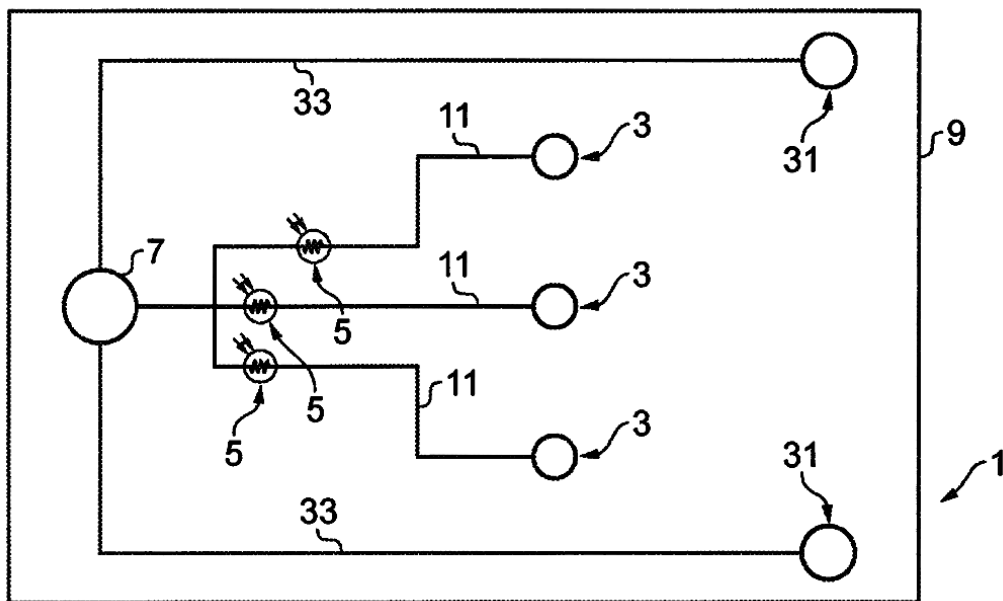
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) COTTON, Darryl (GB), ROBINSON, Adam (GB)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

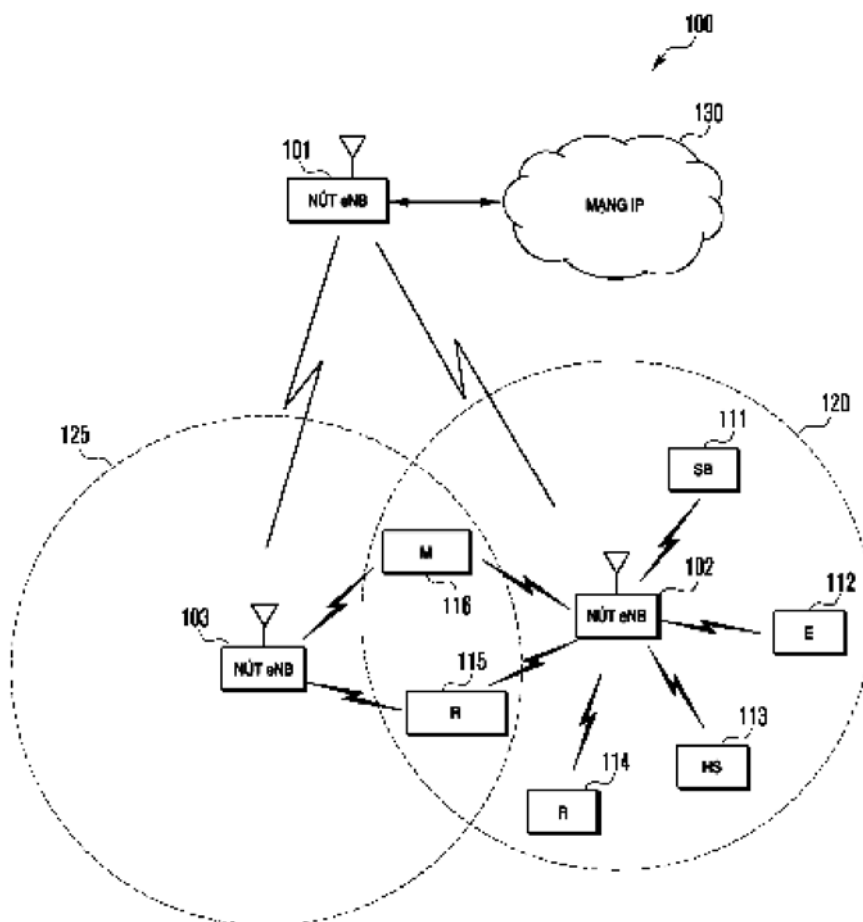
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp cảm biến, thiết bị này bao gồm: điện cực thông tin (3); điện cực tiếp đất (7); phân tử cảm quang (5) được tạo cấu hình để cho phép điện cực thông tin (3) được nối với điện cực tiếp đất (7); và trong đó thiết bị này được tạo cấu hình để cho phép phân tử cảm biến (41) được định vị chồng lên phân tử cảm quang (5) sao cho sự thay đổi về các tính chất quang học của phân tử cảm biến (41) điều khiển sự kết nối giữa các điện cực tiếp đất (7) và điện cực thông tin (3).



- (11) **56139**
- (21) 1-2017-04402 (51)⁷ **B32B 27/08**, 27/40
- (22) 03.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/059806 03.05.2016 (87) WO2016/177684 10.11.2016
- (30) 15166529.6 06.05.2015 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Str. 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) PFEIFER, Detlef (DE), DREISSIGACKER, Georg (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU COMPOZIT NHIỀU LỚP VÀ VẬT LIỆU COMPOZIT NHIỀU LỚP THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu composit nhiều lớp và vật liệu composit nhiều lớp thu được bằng phương pháp này. Vật liệu composit nhiều lớp theo sáng chế bao gồm các thành phần: (A) vật liệu nền, (B) ít nhất một lớp liên kết tùy ý, và (C) lớp polyme;
trong đó:
a) lớp polyme (C) được tạo ra bằng cách sử dụng khuôn;
b) ít nhất một chất kết dính hữu cơ tùy ý được phủ lên toàn bộ hoặc một phần vật liệu nền (A) và/hoặc lớp polyme (C); và sau đó
c) lớp polyme (C) được liên kết với vật liệu nền (A) theo kiểu liên kết theo điểm, dải hoặc hai chiều, trong đó lớp polyme (C) và/hoặc ít nhất một lớp liên kết (B) tùy ý được tạo ra từ chất phân tán polyme dạng nước mà bao gồm ít nhất một chất liên kết ngang C, ít nhất một chất liên kết ngang C này là ít nhất một polyisoxyanat P được phong bế bởi ít nhất một chất phong bế BA.

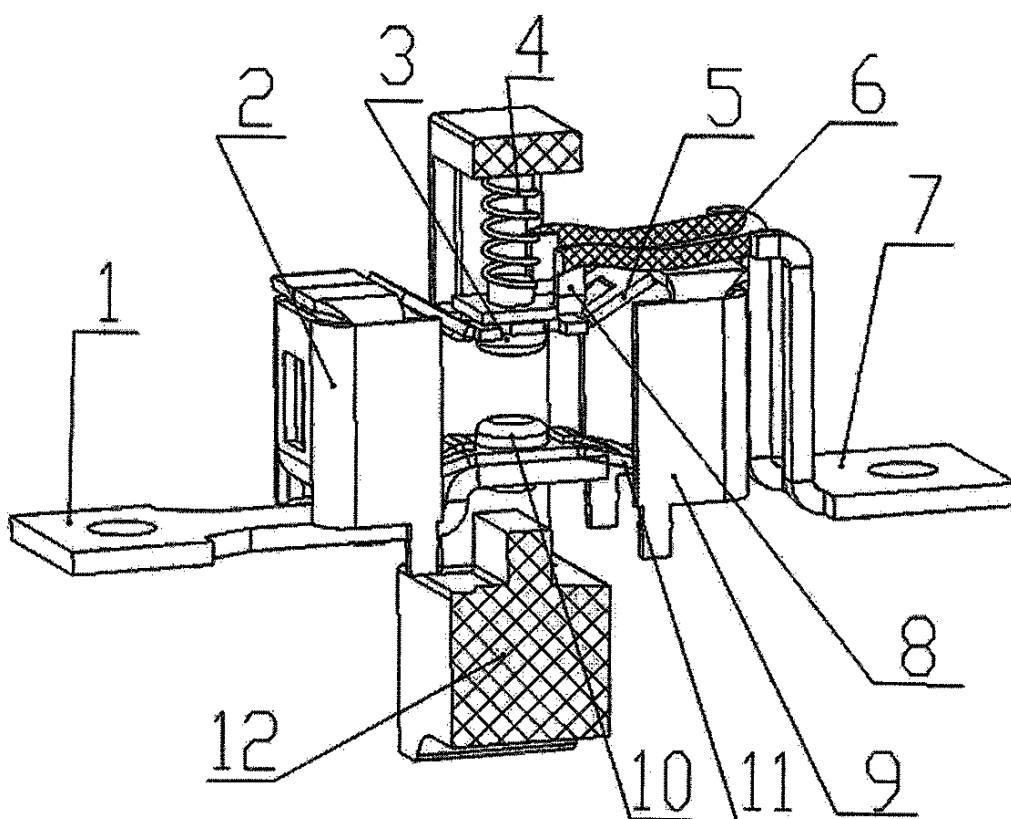
- (11) **56140**
- (21) 1-2017-04414 (51)⁸ **H04L 1/00, 5/00, H04W 52/34**
- (22) 06.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/003612 06.04.2016 (87) WO2016/163759 A1 13.10.2016
- (30) 62/143,603 06.04.2015 US
- 62/172,946 09.06.2015 US
- 62/191,309 10.07.2015 US
- 15/089,314 01.04.2016 US
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) PAPASAKELLARIOU, Aris (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng và trạm cơ sở để chỉ báo cho thiết bị người dùng (UE: User Equipment) được tạo cấu hình để hoạt động với dải thông kết hợp sóng mang, tài nguyên dùng để truyền tín hiệu trên kênh điều khiển liên kết lên vật lý (PUCCH, Physical/Uplink Control Channel) có định dạng để vận chuyển thông tin báo nhận từ thiết bị UE, và cho phép thiết bị UE xác định tài nguyên và công suất truyền dùng để truyền định dạng đó của kênh PUCCH.



- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|-------------------|------------|
| (11) | 56141 | | | | |
| (21) | 1-2017-04417 | | (51) ⁷ | H01H 50/54 | |
| (22) | 30.12.2015 | | (43) | 26.02.2018 | |
| (86) | PCT/CN2015/099753 | 30.12.2015 | (87) | WO2016/177009 | 10.11.2016 |
| (30) | 201510224939.0 | 05.05.2015 | CN | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.11.2017

- (71) SOOAR (BEIJING) INVESTMENT MANAGEMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 29 Jinyuan Road, Daxing Industrial Development Zone, Beijing 102600, China
- (72) NAN, Yin (CN), WANG, Congli (CN), ZHANG, Mingliang (CN), MENG, Lingqian (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **CÔNG TẮC TƠ VÀ HỆ THỐNG CÔNG TẮC TƠ**
- (57) Sáng chế đề xuất công tắc tơ và hệ thống công tắc tơ, trong đó công tắc tơ gồm: bộ phận tiếp xúc tĩnh; bộ phận tiếp xúc động di chuyển lại gần hoặc ra xa bộ phận tiếp xúc tĩnh; hai tấm môi hồ quang cho bộ phận tiếp xúc động; hai tấm môi hồ quang cho bộ phận tiếp xúc tĩnh; và hai buồng dập hồ quang. Hai tấm môi hồ quang cho bộ phận tiếp xúc động tạo thành vòng tròn bao quanh có khe hở theo hướng trục giao với hướng thứ nhất. Công tắc tơ bao gồm giá đỡ tiếp xúc được chế tạo có khoang trống bên trong và bộ phận tiếp xúc động và bộ phận tiếp xúc tĩnh được bố trí trong khoang.



- (11) **56142**
 (21) 1-2017-04422 (51)⁷ **A61M 1/06**
 (22) 05.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/IB2016/000592 05.04.2016 (87) WO2016/162757 13.10.2016
 (30) 62/143.634 06.04.2015 US

(71) MEDELA HOLDING AG (CH)

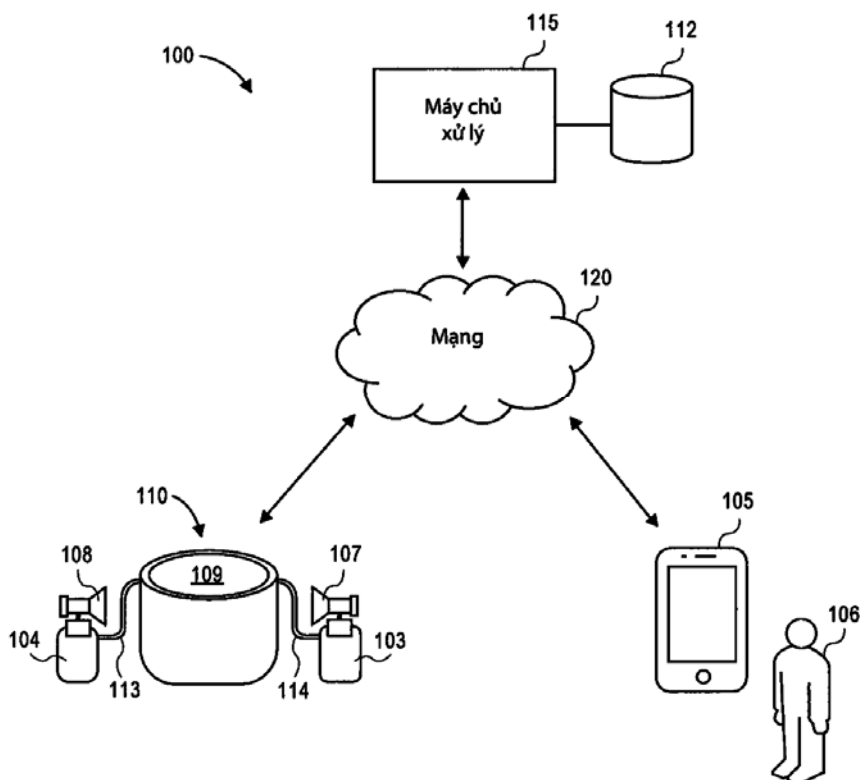
Lattichstrasse 4b, 6340 Baar, Switzerland

(72) SIMMONS, Bryan, D. (US), SKACH, John, R. (US), BAUER, Ryan (US), GILBERT, Deanna (US), CHO, David (US)

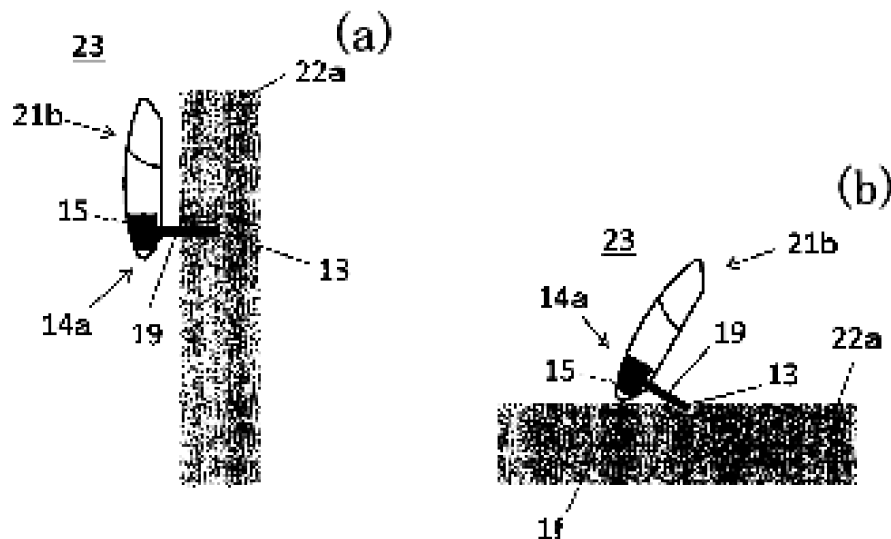
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ VẮT SỮA MẸ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ VẮT SỮA MẸ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN RÒ RỈ TRONG THIẾT BỊ VẮT SỮA MẸ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vắt sữa mẹ được cải tiến, phương pháp vận hành thiết bị vắt sữa mẹ và phương pháp phát hiện rò rỉ trong thiết bị vắt sữa mẹ. Theo các khía cạnh của sáng chế, thiết bị này có thể kết nối với các thiết bị điện tử và/hoặc thành phần máy chủ khác nhau để trao đổi dữ liệu và thực hiện các chức năng nhất định. Các chức năng này có thể bao gồm khả năng cung cấp thông tin phản hồi bằng hình ảnh và âm thanh cho người sử dụng, hỗ trợ nhận dạng duy nhất của bộ dụng cụ cũng như các mô tả sơ lược của người sử dụng liên quan và các cài đặt cấu hình ưu tiên, phát hiện và xử lý các chỗ rò rỉ có kích thước khác nhau khi vận hành bơm hút sữa, kiểm soát vận hành của bơm hút sữa khi có rò rỉ đã phát hiện và kiểu và/hoặc mức độ rò rỉ đã phát hiện, ưu tiên liên hệ với các khách hàng nếu điều kiện lỗi được phát hiện hoặc sắp xảy ra, cho phép dán nhãn các hộp thu gom và xác định thể tích và lưu lượng sữa mẹ vắt được.



- (11) **56143**
- (21) 1-2017-04436 (51)⁸ **A45D 31/00**, 29/20, A47F 7/00
- (22) 09.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/063714 09.05.2016 (87) WO2016/181925 17.11.2016
- (30) PCT/JP2015/063309 08.05.2015 JP
- PCT/JP2015/069477 07.07.2015 JP
- (75) KOTARO NAKASHIMA (JP)
1115, ShinjukudaikanpurazaAkan, 7-1-7, Nishishinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023, Japan
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐẦU MÓNG, THÀNH PHẦN HỖ TRỢ ĐỊNH VỊ ĐẦU MÓNG, VÀ ĐẦU MÓNG TRUNG BÀY BẰNG THÀNH PHẦN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất đầu móng trung bày thích hợp để sắp xếp, như là các mẫu đầu móng cho nghệ thuật làm móng để giới thiệu đến khách hàng, trong các đế cứng, khung, bảng, bệ đỡ hoặc thành phần tương tự và được giới thiệu cho khách hàng hoặc trưng bày ở cửa hàng. Mục tiêu khác của sáng chế là đề xuất đầu móng cho việc trưng bày đầu móng như được mô tả ở trên và thành phần hỗ trợ định vị đầu móng. Đầu móng trưng bày theo sáng chế bao gồm thân móng (1) và thành phần hỗ trợ định vị đầu móng (14a, 14b) để hỗ trợ sắp xếp thân móng trên dụng cụ trưng bày đầu móng. Thành phần hỗ trợ định vị đầu móng được đúc tích hợp với bất kỳ một trong số các phần là phần bề dày (3) của thân móng, cạnh biên (1h) của thân móng, bề mặt cong lõm (1b) của thân móng, phần đế (4) nằm trên bề mặt cong lõm (1b) của thân móng và bề mặt cong lồi (1a) của thân móng.

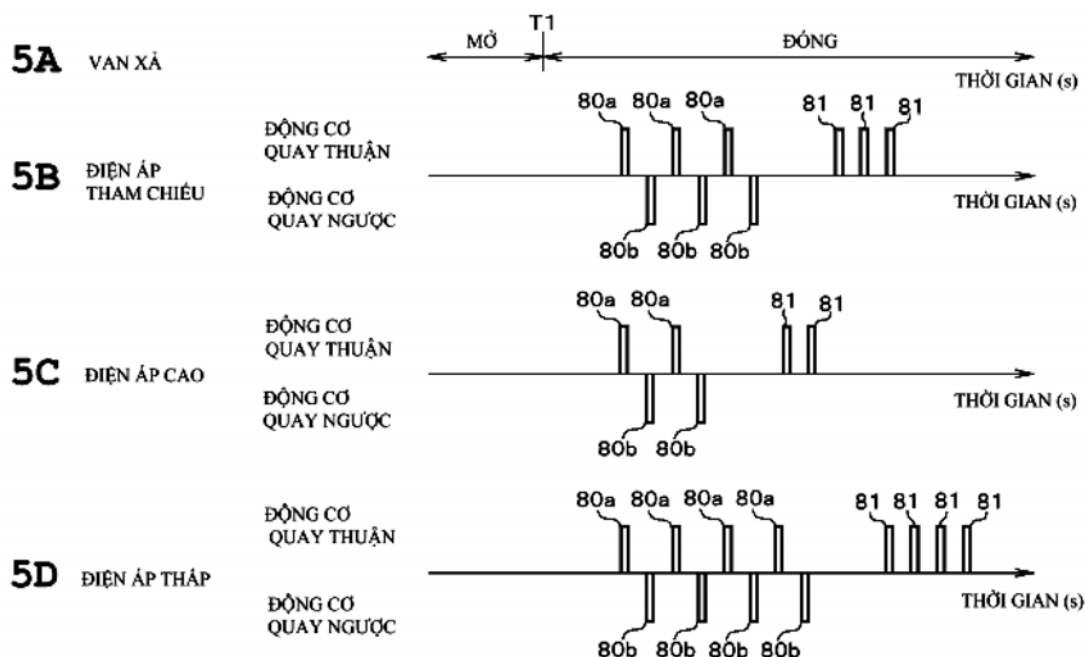


- (11) **56144**
- (21) 1-2017-04443 (51)⁸ **C21D 6/00**, B21B 1/22, 3/02, C21D 8/02, 8/04, 9/46, 9/48
- (22) 18.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/061100 18.05.2016 (87) WO2016/184891 24.11.2016
- (30) 15167926.3 18.05.2015 EP
- (71) OUTOKUMPU OYJ (FI)
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland
- (72) TEIPEL, Jorn (DE), WIEMER, Dirk (DE), ZOPPKE, Lutz (DE), VOGEL, Patrick (DE), JAAGER, Andreas (DE), WEG, Michael (DE), ARNOLD, Burkhard (DE), WORSTER, Frank (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP KHÔNG GỈ ĐƯỢC TẠO HOA VĂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép không gỉ được tạo hoa văn có các đặc điểm thị giác được cải biến trong vùng bước sóng của ánh sáng nhìn thấy được, tấm thép không gỉ đã được cải biến này có độ dày 0,3mm - 3,5mm. Theo phương pháp này, tấm thép không gỉ được tiền xử lý bằng ít nhất một bước xử lý nhiệt và bằng ít nhất một bước xử lý cơ học đối với ít nhất một bề mặt của tấm thép không gỉ đã được xử lý nhiệt. Tấm thép không gỉ đã được tiền xử lý này tiếp tục được cho trải qua quá trình tạo hoa văn, và ít nhất một bước xử lý nhiệt được thực hiện đối với bề mặt của tấm thép không gỉ đã được tạo hoa văn này.

- (11) **56145**
 (21) 1-2017-04450 (51)⁸ **D06F 33/02**, 37/40, 39/00
 (22) 23.10.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/079980 23.10.2015 (87) WO2016/163047 13.10.2016
 (30) 2015-080863 10.04.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2017

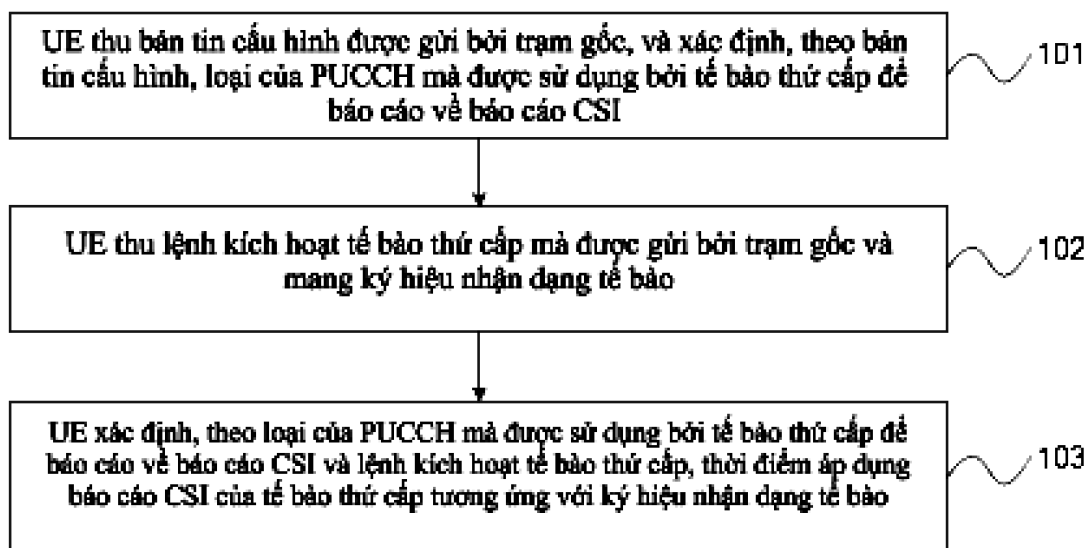
- (71) TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
 25-1, Ekimae-honcho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan
 (72) AKITA, Shingo (JP), IKEDA, Yasuo (JP), HISANO, Koji (JP), MIYAZAKI, Yugo (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY GIẶT**
 (57) Sáng chế đề cập đến máy giặt mà làm quay mâm giặt (6) và lồng vắt sử dụng động cơ cảm ứng. Máy giặt gồm ly hợp (15) chuyển đổi giữa trạng thái thứ nhất trong đó lực dẫn động từ động cơ cảm ứng chỉ được truyền tới trục quay của mâm giặt (6) và trạng thái thứ hai trong đó lực dẫn động của động cơ cảm ứng được truyền tới trục quay của mâm giặt (6) và trục quay của lồng vắt. Máy giặt bao gồm thêm bộ cảm biến điện áp (73) phát hiện điện áp nguồn được sử dụng cho động cơ cảm ứng và hoạt động hỗ trợ chuyển đổi cho chuyển đổi ly hợp được thực hiện khi chuyển đổi ly hợp bằng cách áp dụng biểu đồ cấp nguồn định trước cho động cơ cảm ứng. Biểu đồ cấp nguồn được thay đổi phụ thuộc vào độ lớn của điện áp nguồn được phát hiện bởi bộ cảm biến điện áp (73).



- (11) **56146**
 (21) 1-2017-04451 (51)⁸ **H04B 7/24**
 (22) 10.04.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/076287 10.04.2015 (87) WO2016/161625 13.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LI, Bingzhao (CN), YANG, Xiaodong (CN), QUAN, Wei (CN), HU, Zhenxing (CN), ZHANG, Jian (CN), MIAO, Jinhua (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM ÁP DỤNG BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH (CSI) VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BỒI MÃY TÍNH**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định thời điểm áp dụng báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI), và thiết bị. Phương pháp này bao gồm: thu, bởi thiết bị người dùng (UE), bản tin cấu hình được gửi bởi trạm gốc, và xác định, theo bản tin cấu hình, loại của kênh điều khiển đường lên vật lý (PUCCH) mà được sử dụng bởi tế bào thứ cấp để báo cáo về báo cáo CSI; thu, bởi UE, lệnh kích hoạt tế bào thứ cấp mà được gửi bởi trạm gốc và mang ký hiệu nhận dạng tế bào; và xác định, bởi UE theo loại của PUCCH mà được sử dụng bởi tế bào thứ cấp để báo cáo về báo cáo CSI và lệnh kích hoạt tế bào thứ cấp, thời điểm áp dụng báo cáo CSI của tế bào thứ cấp tương ứng với ký hiệu nhận dạng tế bào. Bằng phương pháp và thiết bị xác định thời điểm áp dụng báo cáo CSI, và thiết bị mà được đề xuất trong các phương án của sáng chế, độ tin cậy của hệ thống có thể được cải thiện.



- (11) **56147**
 (21) 1-2017-04453 (51)⁸ **C09J 7/02**, 201/00, H01L 27/14
 (22) 11.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/061740 11.04.2016 (87) WO2016/181741 A1 17.11.2016
 (30) 2015-098349 13.05.2015 JP

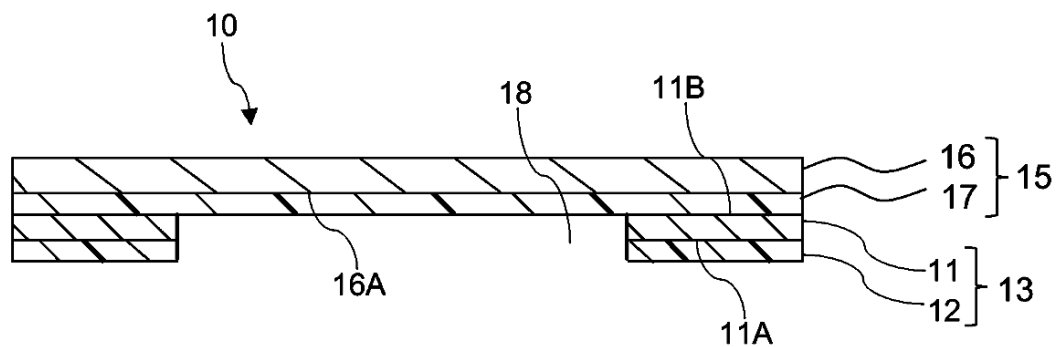
(71) LINTEC CORPORATION (JP)
 23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 1730001 Japan

(72) HORIZOME, Katsuhiko (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÀNG BẢO VỆ BỀ MẶT, BỘ PHẬN ĐƯỢC BỐ TRÍ MÀNG BẢO VỆ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ BỀ MẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến màng bảo vệ bề mặt (10) là màng bảo vệ bề mặt được gắn vào bộ phận quang học hoặc bộ phận điện tử và được sử dụng nhằm mục đích bảo vệ bề mặt của chúng, màng bảo vệ bề mặt này bao gồm nền màng thứ nhất (11) dạng phẳng và hình khuyên, lớp chất kết dính nhạy áp thứ nhất (12) được bố trí trên một mặt (11A) của nền màng thứ nhất (11), và màng phủ (15) được bố trí trên mặt kia của nền màng thứ nhất (11) sao cho bao phủ phần rỗng tương ứng với phần phía trong hình khuyên của nền màng thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận được bố trí màng bảo vệ bề mặt này và phương pháp bảo vệ bề mặt sử dụng màng bảo vệ bề mặt này.



(11) **56148**

(21) 1-2017-04464

(22) 06.04.2016

(86) PCT/EP2016/057514 06.04.2016

(30) 15163055.5 09.04.2015

(51)⁷ **G10L 19/08**

(43) 26.02.2018

(87) WO2016/162375 13.10.2016

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.11.2017

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

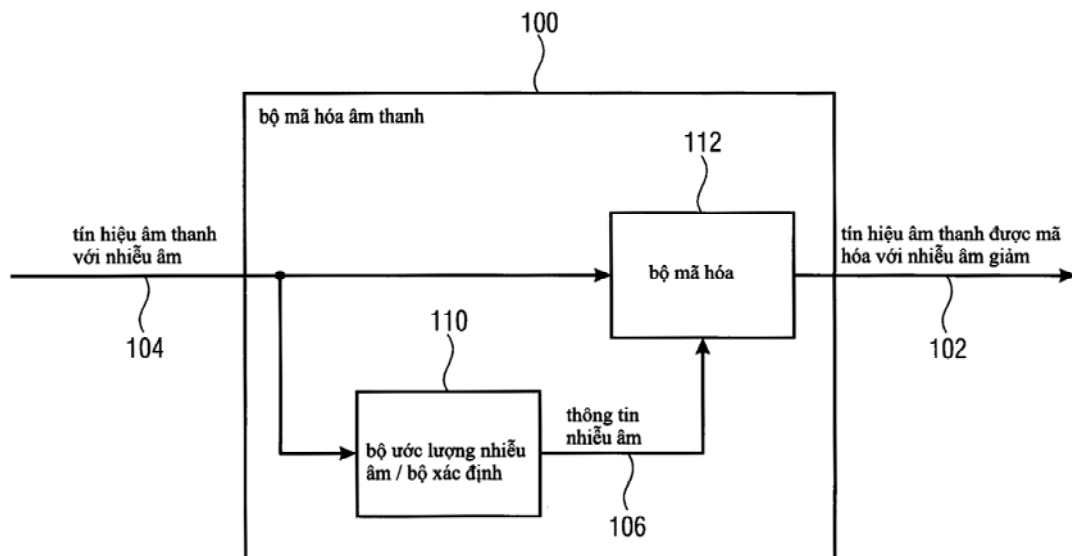
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) BAECKSTROEM, Tom (FI), JOKINEN, Emma (FI)

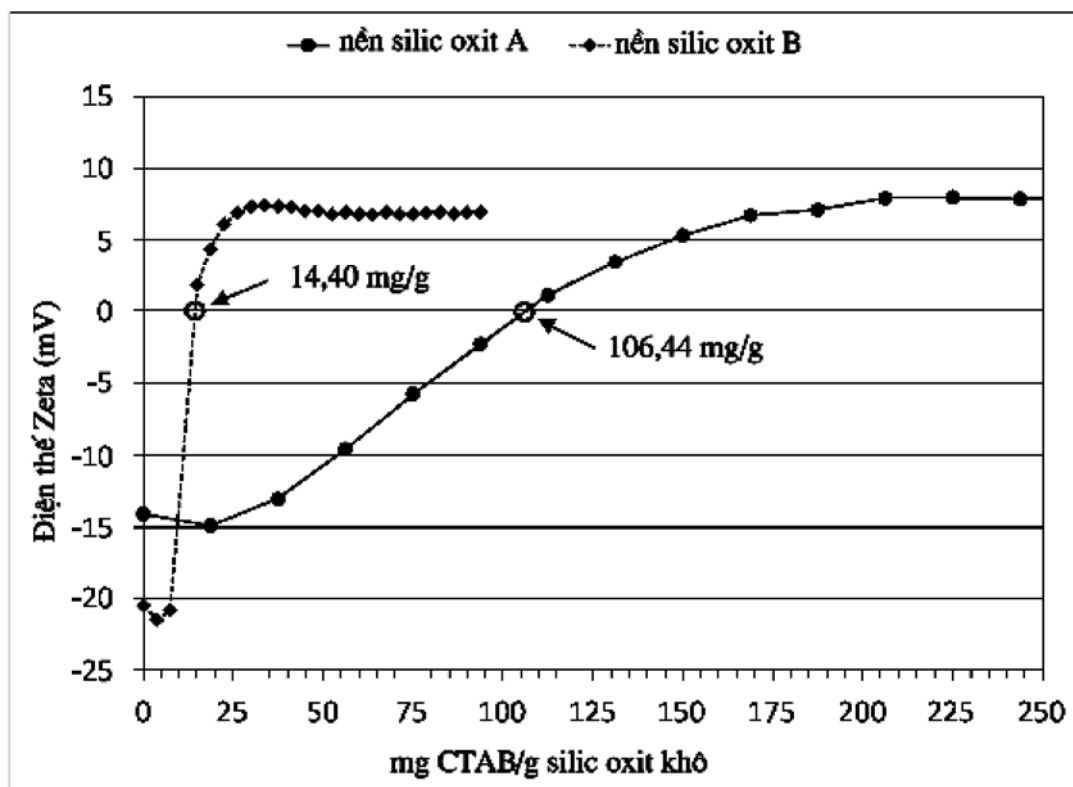
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) BỘ MÃ HÓA ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP PHÉP BIỂU DIỄN ĐƯỢC MÃ HÓA TRÊN CƠ SỞ TÍN HIỆU ÂM THANH

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa âm thanh và phương pháp cung cấp phép biểu diễn được mã hóa trên cơ sở tín hiệu âm thanh. Bộ mã hóa âm thanh (100) để cung cấp phép biểu diễn được mã hóa (102) trên cơ sở tín hiệu âm thanh (104), trong đó bộ mã hóa âm thanh (100) được cấu hình để thu được thông tin nhiễu âm (106) mô tả nhiễu âm nằm trong tín hiệu âm thanh (104) và để mã hóa thích ứng tín hiệu âm thanh (104) phụ thuộc vào thông tin nhiễu âm (106) sao cho độ chính xác mã hóa cao hơn đối với các phần của tín hiệu âm thanh (104) mà chịu ít ảnh hưởng bởi nhiễu âm trong tín hiệu âm thanh (104) hơn các phần của tín hiệu âm thanh mà chịu nhiều ảnh hưởng bởi nhiễu âm nằm trong tín hiệu âm thanh (104).



- (11) **56149**
- (21) 1-2017-04467 (51)⁸ C09C 1/28, 1/30, C09D 11/322
- (22) 04.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/030676 04.05.2016 (87) WO2016/182808 17.11.2016
- (30) 62/158,577 08.05.2015 US
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1 -11, 45128 Essen, Germany
- (72) NASSIVERA Terry W. (US), GALLIS Karl W. (US)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HẠT CHẤT MÀU VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HẠT CHẤT MÀU NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hạt chất màu chống loang màu chứa thuốc nhuộm anion, hợp chất amoni bậc bốn, và nguyên liệu silic oxit và/hoặc silic oxit có điện thế zeta âm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra các hạt chất màu này.



- (11) **56150**
 (21) 1-2017-04471 (51)⁸ **F23B 30/04**, F27B 7/36, F23G 5/20, F23L 1/00
 (22) 06.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/FI2016/050213 06.04.2016 (87) WO2016/162600 13.10.2016
 (30) 20155263 10.04.2015 FI

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.11.2017

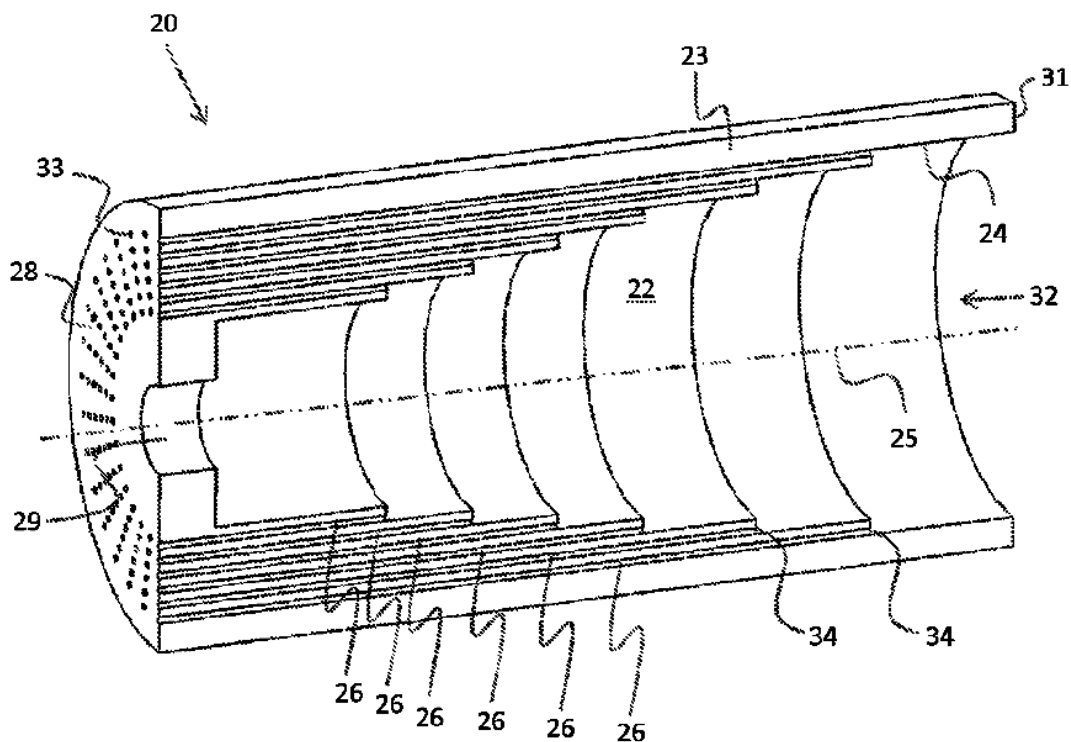
(71) NORDAUTOMATION OY (FI)
 Hevoshaantie 5, 64100 Kristiinankaupunki, Finland

(72) OJALA Pauli (FI)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **LÒ QUAY VÀ PHƯƠNG PHÁP DẪN KHÔNG KHÍ VÀO LÒ QUAY NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lò quay (20), và phương pháp dẫn không khí vào lò quay này. Lò quay có kết cấu hình trụ tròn bao gồm buồng đốt (22) được bao quanh bởi vỏ (23) có các vòi phun (34) để dẫn không khí đốt cháy vào buồng đốt. Buồng đốt được bố trí để mở rộng gần như hình côn từ đầu thứ nhất (28) trong lò quay (20) đến đầu thứ hai (31) của nó. Sau đó, mỗi vòi phun (34) được nối với ống dẫn không khí (26) bố trí trong vỏ mở rộng hình côn và gần như cùng hướng với trục tâm (25) của lò quay và song song với bề mặt bên ngoài (27) của vỏ. Điều này cho phép không khí đốt cháy được dẫn đến các lỗ thông khí (33) mở trong đầu thứ nhất và nối với các ống dẫn không khí, không khí được vận chuyển từ các lỗ thông khí qua các vòi phun (34) vào buồng đốt.



- (11) **56151**
- (21) 1-2017-04472 (51)⁸ **G06F 9/46**
- (22) 20.05.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/079391 20.05.2015 (87) WO2016/183825 24.11.2016
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.11.2017
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) GONG, Shuqiang (CN), TAO, Zhidong (CN)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH VỊ VỊ TRÍ PHÁT ÂM THANH VÀ THIẾT BỊ TRẠM ĐẦU CUỐI
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp định vị vị trí phát âm thanh và thiết bị trạm đầu cuối. Phương pháp gồm: thu thập K tín hiệu âm thanh thứ nhất, trong đó K là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2; trích rút M tín hiệu âm thanh thứ hai từ K tín hiệu âm thanh thứ nhất theo N tham số vị trí tương ứng với N vị trí khác nhau, trong đó M nhỏ hơn hoặc bằng N, và N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2; và xác định vị trí tương ứng với mỗi tín hiệu âm thanh thứ hai. Theo các phương án thực hiện sáng chế, M tín hiệu âm thanh thứ hai được trích rút từ K tín hiệu âm thanh thứ nhất theo các tham số vị trí bằng cách sử dụng thuật toán tạo chùm, sao cho vị trí phát tương ứng với mỗi tín hiệu âm thanh thứ hai được xác định. Nhờ phương pháp, các tín hiệu âm thanh được phát ra từ các vị trí khác nhau có thể được trích rút hiệu quả, và khả năng nhận dạng giọng nói được đề xuất, nhờ đó tạo trải nghiệm người dùng tốt hơn cho các người dùng.

S101. Thu thập K tín hiệu âm thanh thứ nhất, trong đó K là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2

S102. Trích rút M tín hiệu âm thanh thứ hai từ K tín hiệu âm thanh thứ nhất theo N tham số vị trí tương ứng với N vị trí khác nhau, trong đó M nhỏ hơn hoặc bằng N, và N là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2

S103. Xác định vị trí tương ứng với mỗi tín hiệu âm thanh thứ hai

- (11) **56152**
 (21) 1-2017-04473 (51)⁸ **H04R 1/10**
 (22) 15.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/079030 15.05.2015 (87) WO2016/183712 A1 24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.11.2017

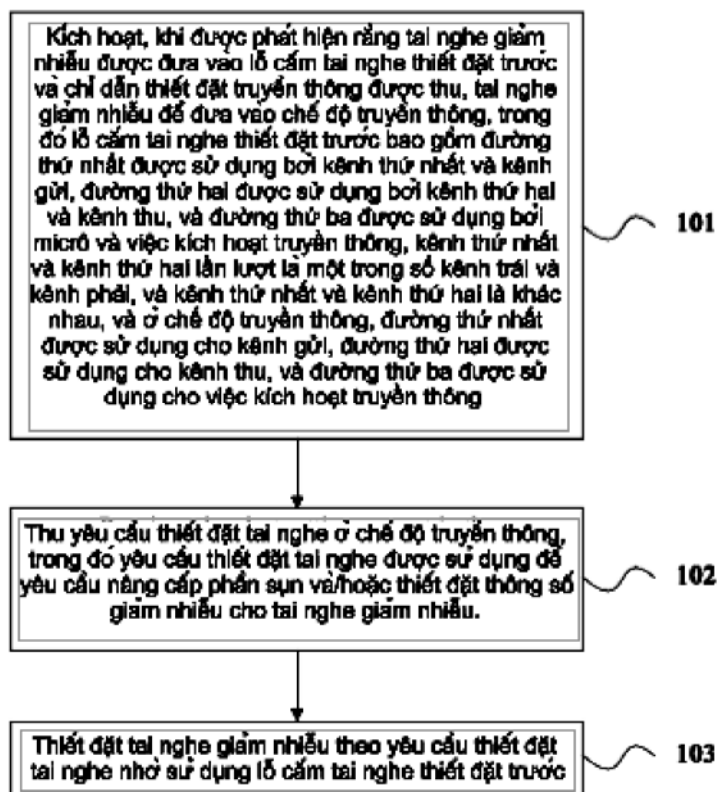
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) YUAN, Yao (CN), PENG, Zhonghui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT ĐẶT TẠI NGHE GIẢM NHIỀU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

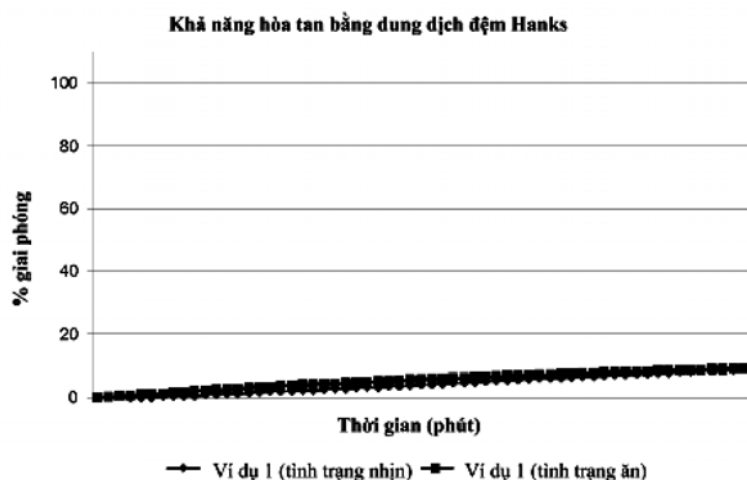
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết đặt tai nghe giảm nhiễu, thiết bị đầu cuối, và tai nghe giảm nhiễu. Phương pháp bao gồm các bước: kích hoạt, khi được phát hiện rằng tai nghe giảm nhiễu được đưa vào lỗ cắm tai nghe thiết đặt trước và chỉ dẫn thiết đặt truyền thông được thu, tai nghe giảm nhiễu để đưa vào chế độ truyền thông, trong đó lỗ cắm tai nghe thiết đặt trước bao gồm đường thứ nhất được sử dụng bởi kênh thứ nhất và kênh gửi, đường thứ hai được sử dụng bởi kênh thứ hai và kênh thu, và đường thứ ba được sử dụng bởi micrô và việc kích hoạt truyền thông, kênh thứ nhất và kênh thứ hai lần lượt là một trong số kênh trái và kênh phải, và kênh thứ nhất và kênh thứ hai là khác nhau, và ở chế độ truyền thông, đường thứ nhất được sử dụng cho kênh gửi, đường thứ hai được sử dụng cho kênh thu, và đường thứ ba được sử dụng cho việc kích hoạt truyền thông (101); thu yêu cầu thiết đặt tai nghe ở chế độ truyền thông, trong đó yêu cầu thiết đặt tai nghe được sử dụng để yêu cầu nâng cấp phần sụn và/hoặc thiết đặt thông số giảm nhiễu cho tai nghe giảm nhiễu (102); và thiết đặt tai nghe giảm nhiễu theo yêu cầu thiết đặt tai nghe nhờ sử dụng lỗ cắm tai nghe thiết đặt trước (103). Bằng phương pháp, phạm vi giảm nhiễu của tai nghe giảm nhiễu được điều chỉnh một cách linh hoạt, và tính khả thi của tai nghe giảm nhiễu được nâng cao.



- | | | | |
|------|-------------------|-------------------|-----------------------------------------------|
| (11) | 56153 | | |
| (21) | 1-2017-04485 | (51) ⁸ | A61K 9/00 , 9/28, 31/606, 47/32, 47/36 |
| (62) | 1-2014-03617 | | |
| (22) | 29.04.2013 | (43) | 26.02.2018 |
| (86) | PCT/EP2013/058923 | 29.04.2013 | (87) WO2013/164316 |
| (30) | 12166110.2 | 30.04.2012 | 07.11.2013 |
| | 61/640,217 | 30.04.2012 | EP |
| | | | US |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.10.2014

- (71) TILLOTTS PHARMA AG (CH)
Baslerstrasse 15, CH-4310 Rheinfelden, Switzerland
- (72) BRAVO González, Roberto Carlos (CH), BUSER, Thomas (CH), GOUTTE, Frédéric Jean-Claude (FR), BASIT, Abdul, Waseh (GB), VARUM, Felipe, José, Oliveria (PT), FREIRE, Ana, Cristina (PT)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM GIẢI PHÓNG CHẬM VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm giải phóng chậm bao gồm nhân và lớp bao nhân để giải phóng thuốc vào ruột kết. Nhân chứa thuốc và lớp bao bao gồm lớp bên ngoài và ít nhất một lớp nằm giữa nhân và lớp bên ngoài được chọn từ nhóm gồm lớp cách ly và lớp bên trong. Lớp bên ngoài bao gồm hỗn hợp chứa nguyên liệu polyme thứ nhất để bị vi khuẩn ruột kết tấn công, và nguyên liệu polyme thứ hai có ngưỡng pH ở khoảng 5 hoặc lớn hơn. Lớp bên trong bao gồm nguyên liệu polyme thứ ba để tan trong dịch ruột hoặc dịch dạ dày-ruột, nguyên liệu polyme thứ ba này được chọn từ polyme trung hòa ít nhất một phần của axit polycarboxylic và không ion. Theo các phương án, trong đó nguyên liệu polyme thứ ba là polyme không ion, lớp bên trong bao gồm ít nhất một chất đệm và bazơ. Lớp cách ly bao gồm polyme không ion để tan trong dịch ruột hoặc dịch dạ dày-ruột. Lớp bên ngoài tiếp xúc trực tiếp với lớp bên trong hoặc lớp cách ly được tạo ra bằng cách sử dụng hỗn hợp tạo lớp bao tạo ra bằng cách kết hợp nguyên liệu polyme thứ nhất trong môi trường nước với nguyên liệu polyme thứ hai trong môi trường hữu cơ. Ưu điểm của chế phẩm theo sáng chế bao gồm khả năng giải phóng nhanh thuốc khi tiếp xúc với các điều kiện trong ruột kết và làm giảm hoặc loại trừ được ảnh hưởng của thức ăn và/hoặc rượu sau khi đưa vào tới quá trình giải phóng thuốc.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **56154**
 (21) 1-2017-04491 (51)⁸ **C04B 35/50**, G01N 27/409, H01B 1/08, 5/14, H01L 35/22
 (22) 28.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/001790 28.03.2016 (87) WO2016/181598 17.11.2016
 (30) 2015-097958 13.05.2015 JP

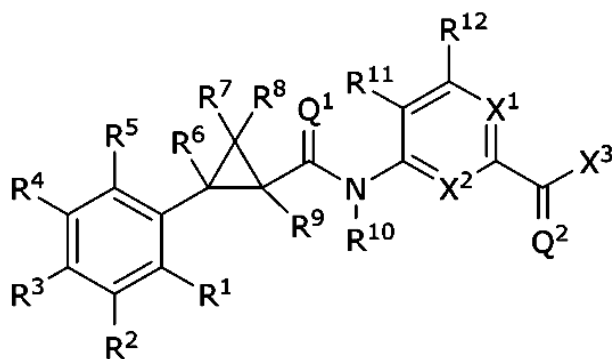
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.11.2017

- (71) NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)
 14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678525, Japan
 (72) Hisashi KOZUKA (JP), Mina SATO (JP), Yasuyuki OKIMURA (JP), Kazushige OHBAYASHI (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **BỘ CẢM BIẾN KHÍ GA**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ cảm biến khí ga, khác biệt ở chỗ bộ cảm biến này có điện cực được tạo ra từ mảnh nung kết oxit dẫn điện thể hiện độ dẫn điện ưu việt. Mảnh nung kết oxit dẫn điện chứa pha sơ cấp được tạo ra từ oxit dẫn điện loại perovskit chứa ít nhất La, Fe, và Ni; và pha thứ cấp được tạo ra từ pha $La_4M_3O_{10}$ hoặc pha $La_3M_2O_7$ (trong đó M là Co, Fe, hoặc Ni).

Mẫu	$La_0.5Co_0.5Fe_0.5Ni_0.5O_x$				Pha tinh thể					Độ dẫn điện 25°C (S/cm)
	Các nguyên tố (từ trái sang phải)				$LaMO_3$	$La_4M_3O_{10}$ OR $La_3M_2O_7$	La_2MO_4	NiO	Pha tinh thể chính, nếu có	
	<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>d</i>						
S1*	0.500	0.000	0.400	0.100	○	-	-	-	PEROVSKITE	0.52
S2*	0.500	0.000	0.320	0.180	○	-	-	-	PEROVSKITE	56
S3*	0.500	0.000	0.250	0.250	○	-	-	-	PEROVSKITE	298
S4	0.500	0.000	0.230	0.270	○	○	-	-	PEROVSKITE	540
S5	0.500	0.000	0.225	0.275	○	○	-	-	PEROVSKITE	581
S6	0.500	0.000	0.200	0.300	○	○	-	-	PEROVSKITE	821
S7	0.500	0.000	0.150	0.350	○	○	-	○	PEROVSKITE	383
S8*	0.500	0.000	0.100	0.400	○	○	-	○	$La_4M_3O_{10}$ OR $La_3M_2O_7$	175
S9*	0.500	0.000	0.050	0.450	-	○	○	○	La_3NiO_4	75
S10*	0.500	0.000	0.000	0.500	-	-	○	○	La_3NiO_4	25
S11*	0.500	0.050	0.250	0.200	○	-	-	-	PEROVSKITE	243
S12	0.500	0.050	0.200	0.250	○	○	-	-	PEROVSKITE	382
S13	0.500	0.050	0.150	0.300	○	○	-	-	PEROVSKITE	767
S14	0.500	0.050	0.100	0.350	○	○	-	○	PEROVSKITE	403
S15*	0.500	0.050	0.050	0.400	○	○	-	○	$La_4M_3O_{10}$ hoặc $La_3M_2O_7$	103
S16*	0.500	0.150	0.200	0.150	○	-	-	-	PEROVSKITE	274
S17	0.500	0.150	0.150	0.200	○	○	-	-	PEROVSKITE	397
S18	0.500	0.150	0.100	0.250	○	○	-	-	PEROVSKITE	751
S19	0.500	0.150	0.050	0.300	○	○	-	-	PEROVSKITE	868
S20*	0.500	0.150	0.000	0.350	○	○	-	○	$La_4M_3O_{10}$ OR $La_3M_2O_7$	83
S21	0.500	0.200	0.050	0.250	○	○	-	-	PEROVSKITE	1107
S22	0.487	0.000	0.192	0.308	○	○	-	-	PEROVSKITE	784
S23	0.512	0.000	0.207	0.293	○	○	-	-	PEROVSKITE	306

- (11) **56155**
- (21) 1-2017-04500 (51)⁷ **C07K 14/55**
- (22) 04.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/030843 04.05.2016 (87) WO2016/164937 13.10.2016
- (30) 62/146,136 10.04.2015 US
- (71) AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) BUTZ, Eric Alan (US), THOMSON, Christy Ann (CA), GAVIN, Marc Alain (US), FOLTZ, Ian Nevin (CA), XIA, Dong (US), ALCORN, Dina N. (US), LIM, Ai Ching (US), KETCHEM, Randal Robert (US), MANCHULENKO, Kathy (CA), SEKIROV, Laura (CA), BERRY, Kelly Ann (CA), DE IMUS, Cyr Clovis Chua (US), AGRAWAL, Neeraj Jagdish (IN), KANNAN, Gunasekaran (US), LI, Li (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PROTEIN ĐỘT BIẾN INTOLÖKIN-2 (IL-2) VÀ PHƯƠNG PHÁP NHÂN RỘNG TẾ BÀO T ĐIỀU HÒA IN VITRO BẰNG CÁCH SỬ DỤNG PROTEIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến protein đột biến IL-2, các phân tử dung hợp Fc với protein đột biến IL-2, các kháng thể kháng IL-2, và các phức hợp chứa kháng thể kháng IL-2 được liên kết với xytokin IL-2 mà ưu tiên nhân rộng và hoạt hóa các tế bào T điều hòa và có thể cho phép sản xuất ở quy mô lớn. Sáng chế cũng đề cập đến các phân tử Fc IgG1 biến thể của người không có hoặc có chức năng hiệu ứng giảm nhiều và có độ ổn định tốt mặc dù không được glycosyl hóa ở N297. Sáng chế cũng đề cập đến các peptit liên kết được glycosyl hóa khi được biểu hiện trong tế bào của động vật có vú. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tổng hợp và sử dụng các chế phẩm theo sáng chế.

- (11) **56156**
- (21) 1-2017-04508 (51)⁸ **C07C 237/42**, A01N 37/18
- (22) 07.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/026417 07.04.2016 (87) WO2016/168059 20.10.2016
- (30) 62/148,818 17.04.2015 US
 62/148,830 17.04.2015 US
 62/148,837 17.04.2015 US
 62/148,824 17.04.2015 US
 62/148,814 17.04.2015 US
 62/148809 17.04.2015 US
- (71) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**
 9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America
- (72) **HEEMSTRA, Ronald J. (US), ROSS, Ronald (US), DEKORVER, Kyle A. (US), GRAY, Kaitlyn (US), KNUEPPEL, Daniel I. (US), VEDNOR, Peter (US), MARTIN, Timothy P. (US), ECKELBARGER, Joseph D. (US), DAEUBLE, John F. (US), HUNTER, Ricky (US), DEMETER, David A. (US), TRULLINGER, Tony K. (US), BAUM, Erich W. (US), BENKO, Zoltan L. (US), CHOY, Nakyen (US), CROUSE, Gary D. (US), LI, Fangzheng (US), NISSEN, Jeffrey (US), OLSON, Monica B. (US), RIENER, Michelle (US), SPARKS, Thomas C. (US), WESSELS, Frank J. (US), YAP, Maurice C. (MY)**
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHÂN TỬ CÓ KHẢ NĂNG DIỆT LOÀI GÂY HẠI, CHẾ PHẨM CHỨA PHÂN TỬ CÓ KHẢ NĂNG DIỆT LOÀI GÂY HẠI, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ PHÂN TỬ NÀY VÀ QUY TRÌNH PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực về các phân tử có khả năng diệt loài gây hại đối với loài gây hại trong các ngành Chân khớp (Phyla Arthropoda), ngành thân mềm (Mollusea), và ngành giun tròn (Nematoda), xử lý để tạo ra các phân tử này, các chất trung gian được sử dụng trong quy trình xử lý này, các chế phẩm diệt loài gây hại chứa các phân tử này, và các quy trình xử lý có sử dụng các chế phẩm diệt loài gây hại đối với loài gây hại này. Các chế phẩm diệt loài gây hại này có thể được sử dụng, ví dụ, làm thuốc diệt ve, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ nhện, chất diệt động vật thân mềm, và thuốc diệt giun tròn. Sáng chế còn đề xuất các phân tử có công thức sau đây.



Công thức một

(11) 56157

(21) 1-2017-04509

(51)⁷ E02B 3/06

(22) 13.11.2017

(43) 26.02.2018

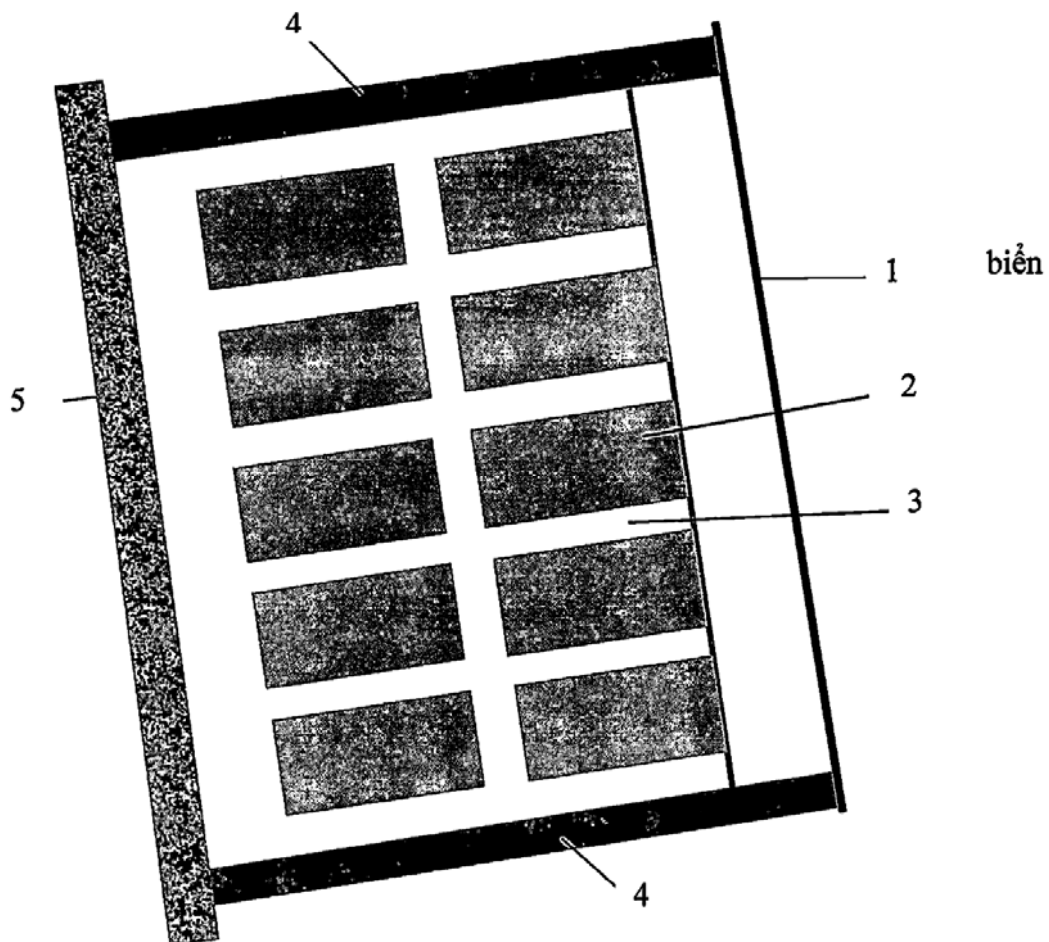
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.12.2017

(75) NGUYỄN VĂN KINH (VN)

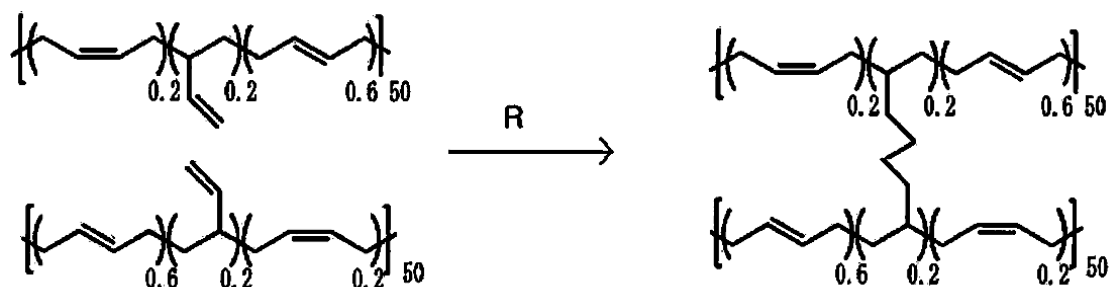
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(54) PHƯƠNG PHÁP TRỒNG RỪNG NGẬP MẶN, KÈ CHẮN SÓNG BẢO VỆ RỪNG NGẬP MẶN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp trồng rừng ngập mặn bao gồm kè chắn sóng (1) sẽ lọc nước, giữ lại phù sa bên trong các liếp trồng rừng; có các kênh lưu thông nước. Các liếp trồng rừng (2) có độ cao thích hợp cho cây rừng phát triển; các kênh (3) là nơi trú ẩn cho tôm cá khi nước rút, nhờ đó hệ sinh thái ngày càng đa dạng và phong phú tạo nguồn thu thập cho người dân, góp phần duy trì ổn định và phát triển bền vững việc trồng rừng ngập mặn; ngăn ngừa, hạn chế sóng biển làm sạt lở đất, góp phần thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Sáng chế cũng đề xuất kè chắn sóng bảo vệ rừng ngập mặn.



- (11) **56158**
- (21) 1-2017-04512 (51)⁷ **C08G 18/32**, C08L 75/04, C09J 9/22, A45D 34/04, C07C 29/00
- (22) 16.11.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2015/012288 16.11.2015 (87) WO2016/167435 20.10.2016
- (30) 10-2015-0051752 13.04.2015 KR
- 10-2015-0159751 13.11.2015 KR
- (71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184 Republic of Korea
- (72) KANG, Sung-Soo (KR), PARK, Sang-Wook (KR), KIM, Kyong-Seob (KR), LEE, Sang-Hyub (KR), SHIN, Se-Ra (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
- (54) HỢP PHẦN BỘT POLYURETAN MỀM CHỨA RƯỢU ĐA CHỨC HYĐROCACBON VÀ MỸ PHẨM CHỨA HỢP PHẦN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp phần bột uretan mềm để điều chế bột uretan mềm, có chứa rượu đa chức, và bột uretan mềm được tạo bột bằng cách sử dụng chúng, trong đó rượu đa chức này là chất bất kỳ được chọn từ nhóm bao gồm rượu đa chức hydrocacbon, dầu thực vật và axit dime được tạo dẫn xuất từ dầu thực vật, hoặc hỗn hợp của rượu đa chức hydrocacbon và chất bất kỳ được chọn từ dầu thực vật và axit dime được tạo dẫn xuất từ dầu thực vật. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu tẩm để tẩm hợp phần mỹ phẩm, mà có thể kiểm soát tính phân cực của vật liệu tẩm để tẩm hợp phần mỹ phẩm ưa nước, hợp phần bột uretan dùng để tẩm để điều chế chúng và mỹ phẩm chứa hợp phần bột uretan mềm này.

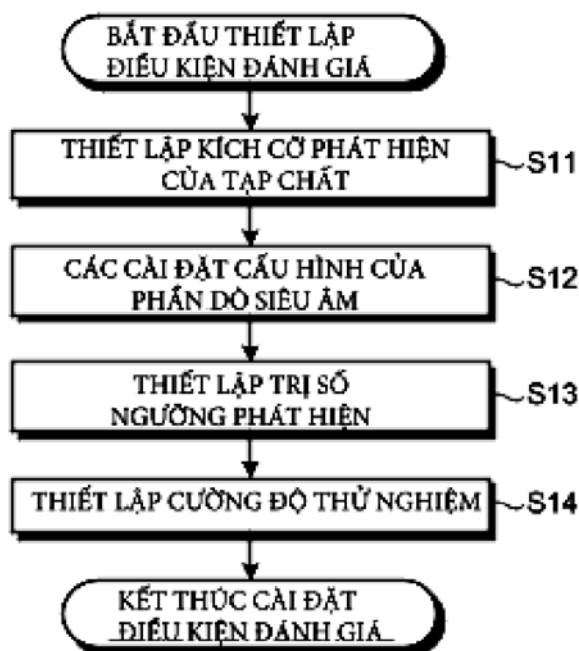


- (11) **56159**
- (21) 1-2017-04514 (51)⁸ **C10G 45/08**, 69/04
- (22) 23.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065219 23.05.2016 (87) WO2016/194686 A1 08.12.2016
- (30) 2015-109748 29.05.2015 JP
- (71) JXTG NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
1-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan
- (72) MATSUSHITA Koichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẦU ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG HYDRO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẦU ĐƯỢC CRACKINH XÚC TÁC
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dầu được xử lý bằng hydro bao gồm các bước: cho dầu hydrocacbon nặng đi qua lò phản ứng được nạp đầy chất xúc tác xử lý bằng hydro để thu được dầu đã được xử lý bằng hydro, trong đó chất xúc tác xử lý bằng hydro chứa phospho, nguyên tố nhóm sắt, và nguyên tố nhóm 6; tỷ lệ C_2/C_1 là tỷ lệ về hàm lượng nguyên tố nhóm sắt C_2 trên hàm lượng phospho C_1 trong chất xúc tác xử lý bằng hydro là nhỏ hơn 0,6 theo tỷ lệ mol; và kích thước lỗ trung bình của chất xúc tác xử lý bằng hydro lớn hơn 7,5nm và nhỏ hơn 9,5nm. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất dầu được crackinh xúc tác.

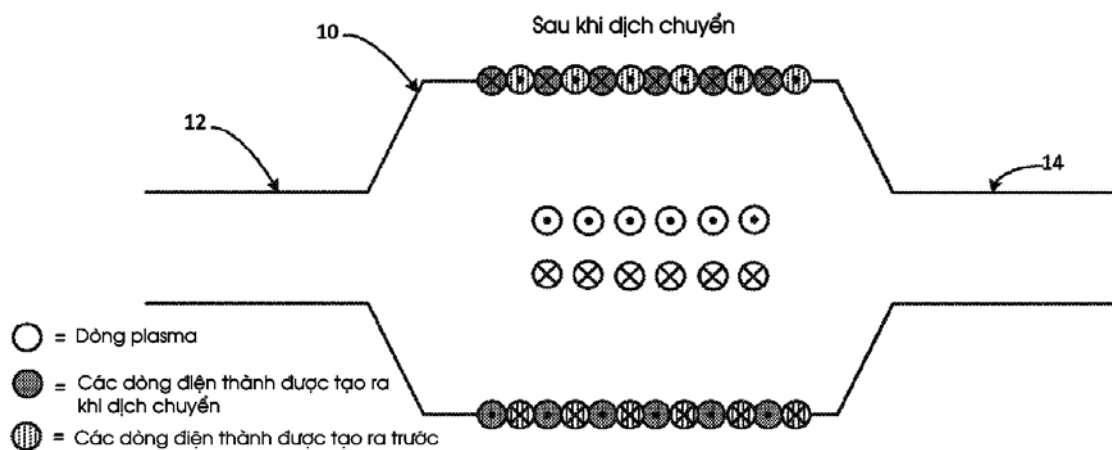
- (11) **56160**
- (21) 1-2017-04517 (51)⁸ **G01N 29/06**, 29/44
- (22) 13.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/061874 13.04.2016 (87) WO2016/185836 24.11.2016
- (30) 2015-100181 15.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2017

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) OZEKI, Takafumi (JP), HIGASHI, Keiichi (JP), UWAI, Kiyoshi (JP), NABESHIMA, Seiji (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐÁNH GIÁ ĐỘ TINH SẠCH CỦA VẬT LIỆU THÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đánh giá độ tinh sạch của vật liệu thép bao gồm các bước: thiết lập kích thước phát hiện tạp chất bao gồm việc thiết lập chiều dài tối thiểu d_3 của tạp chất mà sẽ bị phát hiện trong vật liệu thép nhờ thử nghiệm siêu âm, chiều dài tối thiểu d_3 của tạp chất theo hướng chiều rộng sẽ vuông góc với hướng cán của vật liệu thép; thử nghiệm siêu âm quét hai chiều bằng cách sử dụng đầu dò siêu âm 10 mà tạo ra chùm tia siêu âm sao cho bề mặt quét của vật liệu thép song song với hướng cán trong khi truyền và nhận chùm tia siêu âm đến và đi từ vật liệu thép bằng cách sử dụng kỹ thuật ngâm; thu được sự phân bố hai chiều của các mức tín hiệu siêu âm được phản xạ kết hợp với bề mặt được quét hai chiều và thực hiện chuyển đổi 2D thành 1D dựa trên sự phân bố hai chiều; và tính toán và đánh giá tổng chiều dài theo hướng cán của vùng mà ở đó mức độ tín hiệu siêu âm phản xạ cân qua quá trình chuyển đổi 2D thành 1D là cao hơn hoặc bằng mức độ tín hiệu tương ứng với độ dài d_3 . Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị đánh giá độ tinh sạch của vật liệu thép.



- (11) **56161**
- (21) 1-2017-04519 (51)⁸ **G21B 1/05**, 1/00, 1/03
- (22) 09.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/031539 09.05.2016 (87) WO2016/183036 17.11.2016
- (30) 62/160,421 12.05.2015 US
- (71) TRI ALPHA ENERGY, INC. (US)
19631 Pauling, Foothill Ranch, California 92610, United States of America
- (72) RATH, Nikolaus (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM CÁC DÒNG ĐIỆN XOÁY KHÔNG MONG MUỐN**
- (57) Các hệ thống và các phương pháp làm giảm độ lớn của các dòng điện xoáy không mong muốn trong các kết cấu dẫn điện, ví dụ, được tạo ra bằng cách dịch chuyển FRC (Field Reversed Configuration - cấu hình đảo trường) vào trong buồng giữ, trong khi để lại các dòng điện xoáy có lợi không bị ảnh hưởng. Việc này đạt được bằng cách tạo ra các dòng điện ngược lại trong các kết cấu dẫn điện tương tự trước khi dịch chuyển plasma vào trong buồng giữ.



- (11) **56162**
- (21) 1-2017-04542 (51)⁷ **A61K 9/20**
- (22) 14.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IB2016/052136 14.04.2016 (87) WO2016/166703 20.10.2016
- (30) 62/148,240 16.04.2015 US
- (71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
- (72) GURURAJAN, Bindhumadhavan (GB), GRANDEURY, Arnaud (FR), COSTA, Rui (PT)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) VIÊN NÉN CHỨA RIBOCICLIB
- (57) Sáng chế đề cập đến viên nén dùng qua đường miệng bao gồm muối của nó. Một phương án của sáng chế đề cập đến viên nén chứa ribociclib với lượng dược chất lớn có đặc tính giải phóng tức thời. Một phương án của sáng chế đề cập đến viên nén chứa ribociclib được bao. Phương án khác của sáng chế đề cập đến viên nén được bao chứa ribociclib trong đó lớp bao là lớp bao chống độ ẩm cao (ví dụ, lớp bao Opadry® amb II trong đó lớp bao dựa trên PVA).

(11) **56163**

(21) 1-2017-04543

(51)⁷ **B60S 3/04**

(22) 15.11.2017

(43) 26.02.2018

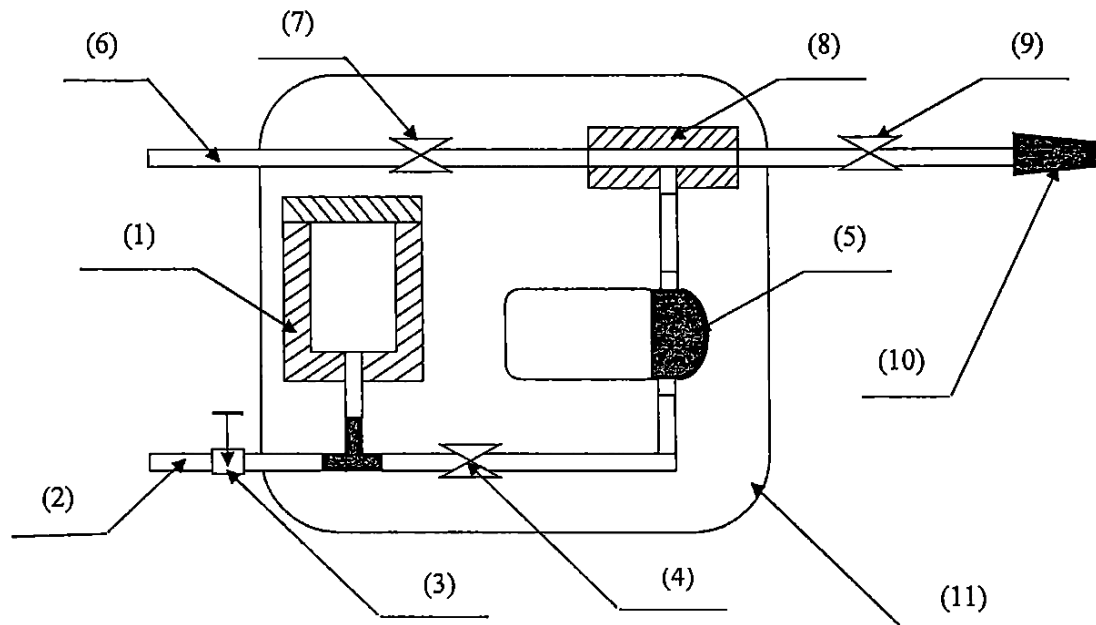
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.01.2018

(75) NGUYỄN TRƯỜNG SƠN (VN)

Số 202 đường Nguyễn Đình Chính, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

(54) **MÁY RỬA XE BỌT TUYẾT TỰ PHA**

(57) Sáng chế đề cập đến máy rửa xe bọt tuyết tự pha bao gồm: van điện đóng mở nước (4) sẽ mở ra, máy bơm nước cao áp (5) hút nước thông qua ống dẫn nước và cũng hút cả hoá chất rửa xe từ bình chứa hoá chất (1) vào máy bơm nước cao áp (5). Hỗn hợp nước và chất tẩy rửa sẽ được khuấy trộn trong máy bơm nước cao áp (5) để tạo thành dung dịch chất tẩy rửa. Dung dịch tẩy rửa này sẽ được máy bơm nước (5) làm tăng áp suất tạo thành tia dung dịch đưa vào bộ phận tạo bọt (8). Khí nén qua ống (6) cũng sẽ thông qua van điện đóng mở khí (7) đã mở để đi vào bộ phận tạo bọt (8). Bộ phận tạo bọt (8) sẽ trộn hỗn hợp dung dịch tẩy rửa với khí nén để tạo thành bọt tuyết dẫn ra vòi để sử dụng khi ta mở van tay đóng mở bọt (9).

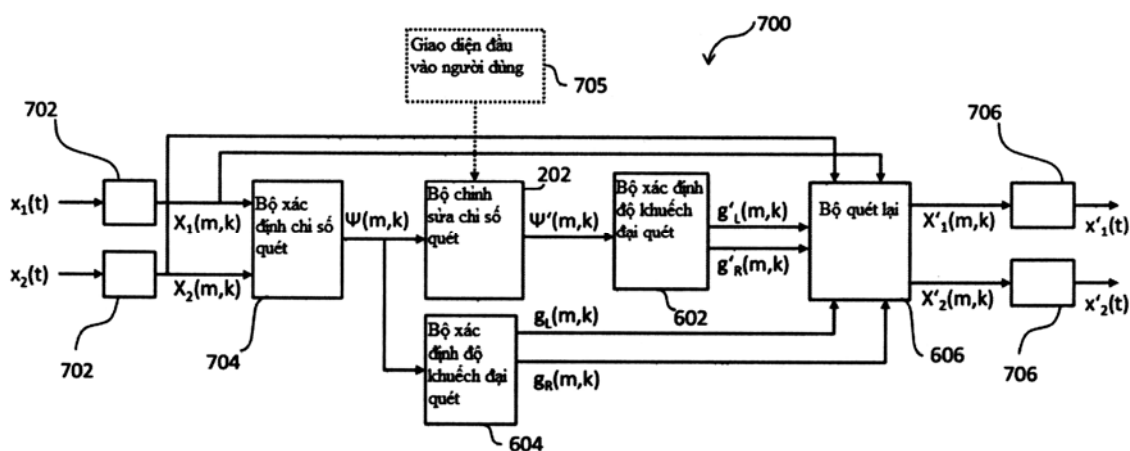


- (11) **56164**
- (21) 1-2017-04544 (51)⁸ **D04B 1/16**, D03D 15/00, D04B 1/28, A41D 19/00, 19/015
- (22) 26.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065564 26.05.2016 (87) WO2016/190384 01.12.2016
- (30) 2015-107214 27.05.2015 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) SAKAI, Kenichi (JP), MATSUMURA, Kazuya (JP), KAJIYAMA, Hiroshi (JP)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẢI VÀ GĂNG TAY LÀM BẰNG VẢI**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải, mà khi được dùng để sản xuất găng tay, có thể cải thiện được khả năng cầm nắm đối tượng tiếp xúc với găng tay, và có thể dễ dàng xỏ ngón và tháo găng tay này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến vải bao gồm sợi tơ đơn (A) có đường kính xơ đơn là 10 μ m hoặc lớn hơn, trong đó tỷ lệ giữa diện tích để lộ của sợi tơ đơn (A) trên bề mặt vải thứ nhất và diện tích để lộ của toàn bộ xơ để lộ trên bề mặt thứ nhất nằm trong khoảng từ 0,50 đến 0,90. Sáng chế cũng đề cập đến găng tay làm từ vải này.

- (11) **56165**
 (21) 1-2017-04546 (51)⁸ **H04S 1/00**
 (22) 24.04.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2015/058879 24.04.2015 (87) WO2016/169608 27.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) GEIGER, Jurgen (DE), GROSCHE, Peter (DE)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh để chỉnh sửa ảnh stereo của tín hiệu stereo. Thiết bị gồm bộ chỉnh sửa chỉ số quét (202) được tạo cấu hình để áp dụng hàm ánh xạ cho ít nhất tất cả các chỉ số quét của các đoạn thời gian - tần số tín hiệu stereo nằm trong băng thông tần số, bộ xác định độ khuếch đại quét thứ nhất (602) được tạo cấu hình để xác định các độ khuếch đại quét được chỉnh sửa cho các đoạn tín hiệu thời gian - tần số của tín hiệu âm thanh thứ nhất và thứ hai dựa trên các chỉ số quét được chỉnh sửa, và bộ quét lại (606) được tạo cấu hình để quét lại tín hiệu stereo theo các tỷ lệ giữa các độ khuếch đại quét được chỉnh sửa và các độ khuếch đại quét của tín hiệu âm thanh thứ nhất và thứ hai tương ứng với các độ khuếch đại quét được chỉnh sửa theo thời gian và tần số.



- (11) **56166**
 (21) 1-2017-04553 (51)⁸ **C21B 7/18, 5/00**
 (22) 16.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/064485 16.05.2016 (87) WO2016/190155 A1 01.12.2016
 (30) 2015-108624 28.05.2015 JP

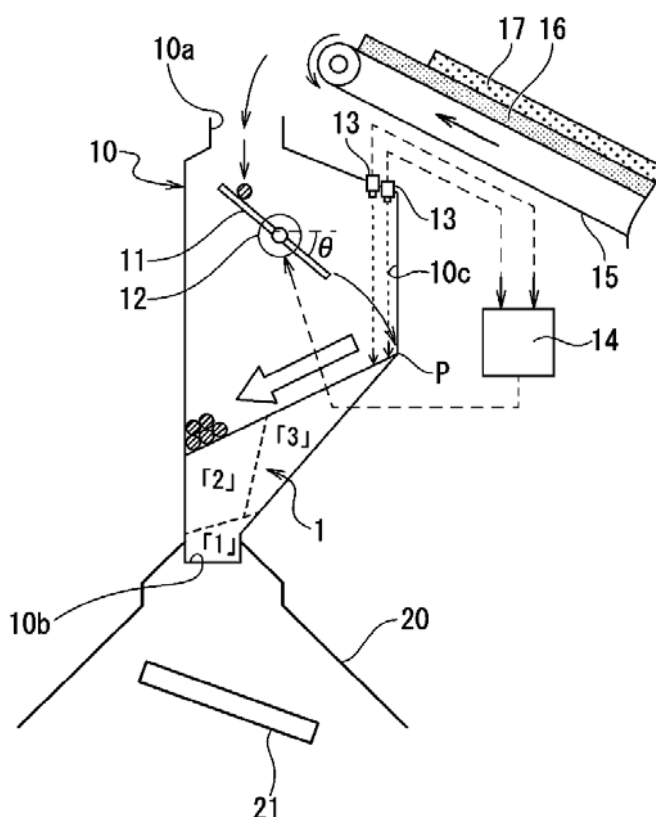
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2017

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) ICHIKAWA Kazuhira (JP), KASHIHARA Yusuke (JP), MURAO Akinori (JP),
 OYAMA Nobuyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) THIẾT BỊ ĐỂ NẠP NGUYÊN LIỆU VÀO Lò CAO

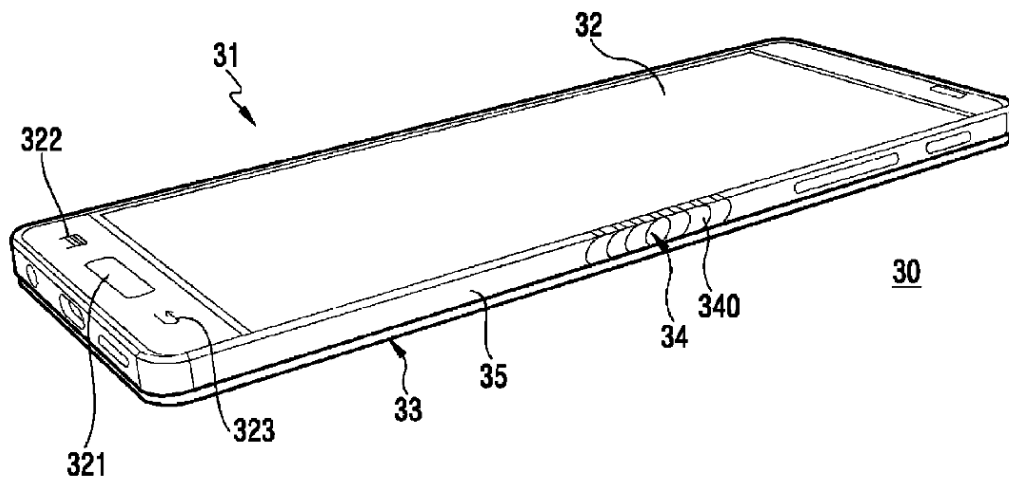
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để nạp nguyên liệu vào lò cao, mà có thể cải thiện độ chính xác của việc tách kích thước hạt có chủ ý của nguyên liệu nạp vào lò cao từ phễu nạp liệu ở đỉnh lò. Thiết bị theo sáng chế bao gồm tấm nghiêng (11) mà được đặt nghiêng trong phễu nạp liệu ở đỉnh lò (10) và dẫn nguyên liệu nạp vào lò cao từ phễu nạp liệu ở đỉnh lò (10) đến thành lò, bộ xác định đỉnh (13) mà xác định chiều cao của đỉnh (P) của đống nguyên liệu nạp được chứa trong phễu nạp liệu ở đỉnh lò (10), và bộ điều chỉnh góc nghiêng (14) mà điều chỉnh góc nghiêng (θ) của tấm nghiêng (11) liên tục hoặc từng bước theo sự thay đổi của chiều cao được xác định bởi bộ xác định đỉnh (13). Phần thứ nhất của nguyên liệu nạp vào lò cao được nạp vào bằng ít nhất 1/10 nguyên liệu ban đầu bao gồm nguyên liệu không chứa than cốc.



- | | | | |
|------|-------------------|-------------------|-------------------------------|
| (11) | 56167 | | |
| (21) | 1-2017-04555 | (51) ⁸ | G06F 1/16, G09F 9/30 |
| (22) | 02.05.2016 | (43) | 26.02.2018 |
| (86) | PCT/KR2016/004607 | 02.05.2016 | (87) WO2016/175635 03.11.2016 |
| (30) | 10-2015-0062065 | 30.04.2015 | KR |
| | 10-2016-0047958 | 20.04.2016 | KR |

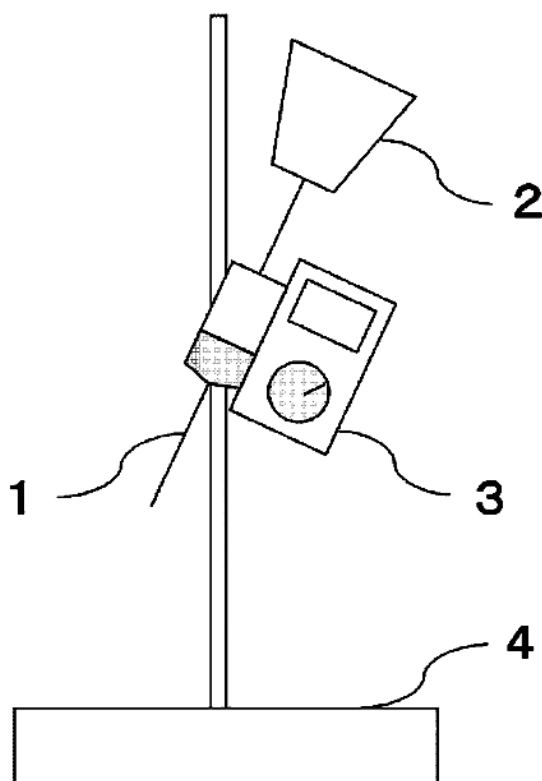
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2017

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) KIM, Iksang (KR), PARK, Bumsoo (KR), KIM, Dong Hun (KR), PARK, Seonkeun (KR), SEO, Joocho (KR), RYU, Jinie (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DỄ UỐN VÀ THIẾT BỊ DỄ UỐN
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử dễ uốn và thiết bị dễ uốn. Thiết bị dễ uốn theo sáng chế có thân chính, màn hình dễ uốn được cố định vào mặt thứ nhất của thân chính, màn hình phụ được bố trí trên vùng thứ nhất của mặt thứ hai của thân chính đối diện với mặt thứ nhất, và nắp che liên kết với mặt thứ hai sao cho di động được trong khi hướng về phía mặt thứ hai của thân chính. Nắp che được làm thích ứng sao cho có diện tích che toàn bộ mặt thứ hai của thân chính, và sao cho được di chuyển khi thân chính được làm cong, được uốn, hoặc được gập. Màn hình phụ được đóng bởi nắp che ở trạng thái mà thiết bị dễ uốn được mở ra, và màn hình phụ được mở ở trạng thái mà thiết bị dễ uốn được gập vào.

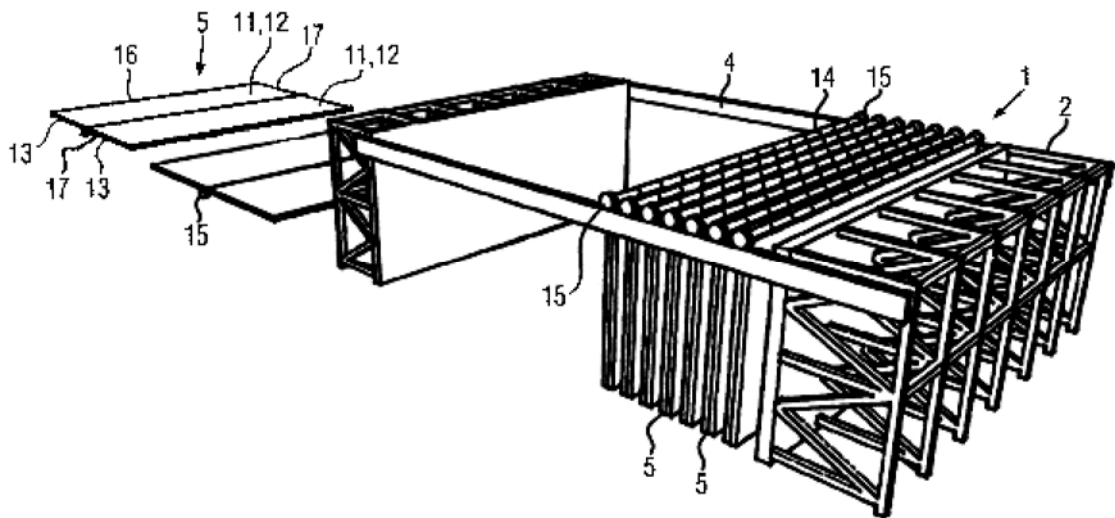


- (11) **56168**
- (21) 1-2017-04556 (51)⁸ **A61K 36/81**, 36/886, 38/56
- (22) 17.04.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2015/058451 17.04.2015 (87) WO2016/165783 20.10.2016
- (71) EURODRUG LABORATORIES B.V. (NL)
Regulusweg 11 2516 AC The Hague, Netherlands
- (72) ASSANDRI, Alessandro (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ PROTEAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY DÙNG ĐỂ PHÒNG VÀ/HOẶC ĐIỀU TRỊ TỔN THƯƠNG DA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa ít nhất một chất ức chế proteaza, chất này có thể có nguồn gốc khác nhau như từ thực vật, trái cây, cám gạo, hạt đậu đũa, đậu tương hoặc khoai tây và ít nhất một hoạt chất bổ sung được chọn từ kẽm oxit, dexpanthenol, panthenol, benzalkoni clorua, xetrimit, clotrimazol, nystatin, dimethicon, aloe vera, hoặc calendula, dùng để phòng và/hoặc điều trị các tổn thương da do nước tiểu và/hoặc phân gây ra và làm chất phụ trợ để phục hồi da. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm nêu trên kết hợp với các hoạt chất khác dùng để phòng và/hoặc điều trị các tổn thương da do proteaza trong phân gây ra và làm chất phụ trợ để phục hồi da. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa chế phẩm nêu trên dùng để điều trị các tổn thương da.

- (11) **56169**
- (21) 1-2017-04568 (51)⁸ **A01C 1/06**
- (22) 14.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/061995 14.04.2016 (87) WO2016/167314 A1 20.10.2016
- (30) 2015-084805 17.04.2015 JP
- 2015-084806 17.04.2015 JP
- (71) SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
- (72) SUMITA, Tomoko (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) HẠT GIỐNG LÚA ĐƯỢC BAO, KIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT GIỐNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hạt giống lúa được bao chứa lớp bao, lớp bao này chứa kẽm oxit, chất hoạt động bề mặt, và ít nhất một hợp chất được chọn từ Nhóm (A) sau đây. Nhóm (A): nhóm này bao gồm nhựa acrylic, nhựa vinyl axetat, nhựa uretan, và copolyme butadien. Sáng chế cũng đề cập đến kit và phương pháp sản xuất hạt giống lúa này.

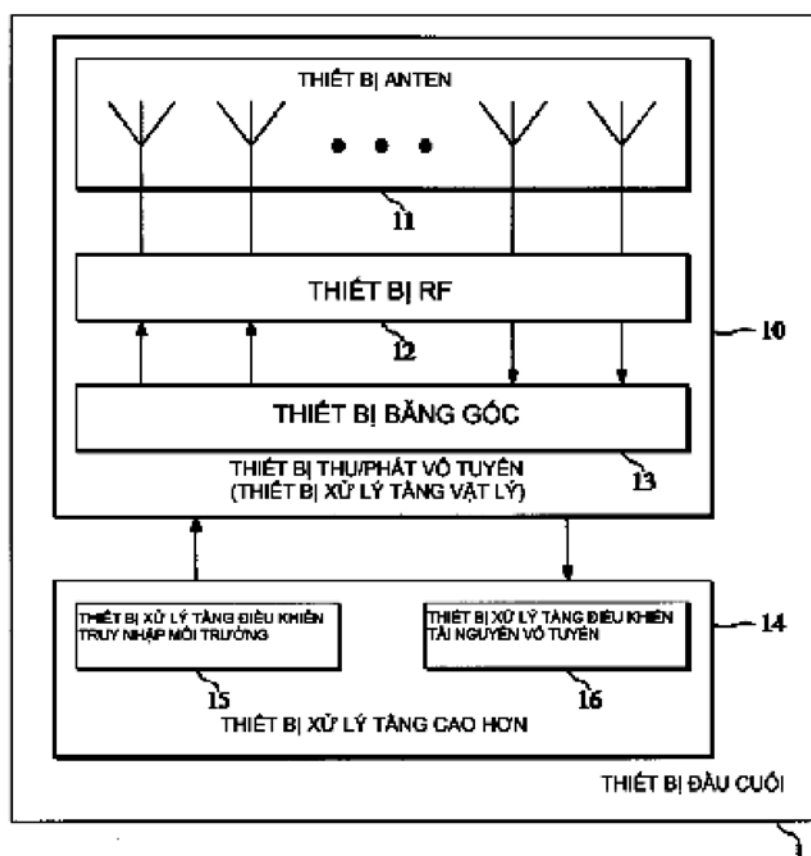


- (11) **56170**
- (21) 1-2017-04571 (51)⁸ **B28B 7/00, 7/08, 7/24**
- (22) 19.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/061220 19.05.2016 (87) WO2016/184947 24.11.2016
- (30) 10 2015 209 157.0 19.05.2015 DE
- (71) DOKA NEWCON GMBH (AT)
Josef-Umdasch-Platz 1, 3300 Amstetten, Austria
- (72) SCHREYER, Bernd (DE)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **BỘ CỘP PHA VÀ CƠ CẤU BAO GỒM HỆ THỐNG CỘP PHA CÓ ÍT NHẤT MỘT BỘ CỘP PHA NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ cốp pha (5) dùng cho hệ thống cốp pha (1) dùng để sản xuất các cấu kiện kết cấu, cụ thể là các cấu kiện bê tông đúc sẵn (27, 28), bao gồm ít nhất hai tấm cách ly (5'), và bộ cốp pha (5) bao gồm hai tấm cốp pha (11) mà được đầu nối với một tấm cốp pha khác, tốt hơn là theo cách tạo khớp nối, để được chuyển từ trạng thái không gấp đến trạng thái gấp, trong đó mỗi tấm cốp pha (11) bao gồm mặt phía trước cốp pha (12) để lắp ghép các chi tiết cốp pha (18) và mặt phía sau cốp pha (13), và các mặt sau cốp pha (13) của hai tấm cốp pha (11) đối diện nhau ở trạng thái gấp và bộ cốp pha (5) được định vị trí ở trạng thái gấp giữa các tấm cách ly (5). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cơ cấu gồm có hệ thống cốp pha (1) có ít nhất một bộ cốp pha (5) theo sáng chế, trong đó bộ cốp pha (5) được bố trí theo cách treo trong hệ thống cốp pha (1).



- (11) **56171**
- (21) 1-2017-04584 (51)⁸ **D01F 8/12**, D02G 1/02, D03D
15/00
- (22) 11.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/063971 11.05.2016 (87) WO2016/190102 01.12.2016
- (30) 2015-104543 22.05.2015 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) TAKAGI, Kentaro (JP), HAYASHI, Tsuyoshi (JP), YOSHIOKA, Daisuke (JP)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) XƠ HÚT ẨM CÓ CẤU TRÚC LỖI-VỎ, SỢI DỆT XOẮN GIẢ CHỨA XƠ NÀY, VẢI
CHỨA XƠ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến xơ liên kết hút ẩm có cấu trúc lõi-vỏ chứa polyme lõi là copolyme polyete este amit; polyme vỏ là polyamit, trong đó xơ này có độ co trong nước nóng nằm trong khoảng từ 6% đến 11%. Xơ liên kết hút ẩm có cấu trúc lõi-vỏ theo sáng chế có khả năng hút ẩm cao và ổn định sau khi giặt cũng như độ bền cao, cảm giác mềm mại. Sáng chế cũng đề cập đến sợi dệt xoắn giả chứa xơ nêu trên, vải chứa xơ này và phương pháp sản xuất nó.

- (11) **56172**
- (21) 1-2017-04590 (51)⁸ **H04W 72/04**, 24/10
- (22) 23.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065230 23.05.2016 (87) WO2016/190287 A1 01.12.2016
- (30) 2015-104068 22.05.2015 JP
- (71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
- (72) SUZUKI Shoichi (JP), AIBA Tatsushi (JP), YOKOMAKURA Kazunari (JP), TAKAHASHI Hiroki (JP), OUCHI Wataru (JP), KUSASHIMA Naoki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, MẠCH TÍCH HỢP, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, trong đó khi thiết bị đầu cuối nhận được MAC CE (phần tử điều khiển điều khiển truy nhập môi trường) biểu thị kích hoạt ô thứ hai trong khung con n và hoạt động theo dõi PDCCH (kênh điều khiển vật lý đường xuống) đối với ô thứ nhất không được thực hiện trong khung con n+8, hoạt động liên quan đến báo cáo CSI (thông tin về tình trạng kênh) đối với ô thứ hai trên PUCCH (kênh điều khiển vật lý đường lên) được thực hiện trong khung con không sớm hơn khung con n+8, và tại đó hoạt động theo dõi PDCCH đối với ô thứ nhất được thực hiện. Khi thiết bị đầu cuối nhận được MAC CE biểu thị kích hoạt ô thứ hai trong khung con n, hoạt động liên quan đến báo cáo CSI đối với ô thứ hai trên PUCCH được thực hiện trong khung con n+8, bất kể hoạt động theo dõi PDCCH đối với ô thứ nhất có được thực hiện trong khung con n+8 hay không.



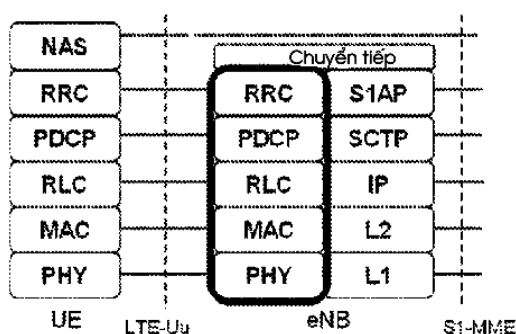
- (11) **56173**
 (21) 1-2017-04592 (51)⁸ **H04W 76/02, 76/04**
 (22) 06.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/SE2015/050497 06.05.2015 (87) WO2016/178605 10.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.11.2017

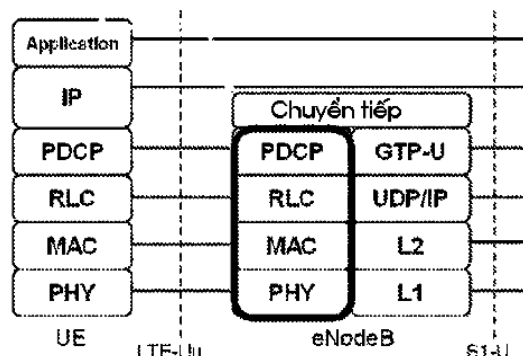
- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) MILDH, Gunnar (SE), VIKBERG, Jari (FI), RUNE, Johan (SE), DA SILVA, Icaro L. J. (BR), WALLENTIN, Pontus (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **NÚT MẠNG, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP TRONG CÁC THIẾT BỊ NÀY ĐỂ XỬ LÝ THÔNG TIN NGŨ CẢNH MẠNG TRUY NHẬP RADIO (RAN) TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
 (57) Các phương án theo sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bởi nút mạng (110, 101) để xử lý thông tin ngữ cảnh RAN (Radio Access Network - Mạng truy nhập radio) của thiết bị không dây (121) trong ô (115) được phục vụ bởi nút mạng (110, 101) trong mạng truyền thông không dây (100). Nút mạng (110, 101) lưu trữ thông tin ngữ cảnh RAN của thiết bị không dây (121) khi thiết bị không dây (121) không còn ở trạng thái được kết nối trong ô (115). Khi thiết bị không dây (121) đã trở lại trạng thái được kết nối trong ô (115), nút mạng (110, 101) nhận thông tin chỉ thị thông tin ngữ cảnh RAN từ thiết bị không dây (121). Ngoài ra, nút mạng (110, 101) truyền, đến thiết bị không dây (121), thông tin chỉ thị là thiết bị không dây (121) là để sử dụng thông tin ngữ cảnh RAN được chỉ thị trong ô (115) khi thông tin ngữ cảnh RAN được chỉ thị là để sao cho nó có thể được tái sử dụng với thông tin ngữ cảnh RAN của thiết bị không dây (121) được lưu trữ từ trước bởi nút mạng (110, 101). Các phương án theo sáng chế cũng mô tả nút mạng (110).

Các phương án theo sáng chế còn đề cập đến phương pháp được thực hiện bởi thiết bị không dây (121) để xử lý thông tin ngữ cảnh RAN (Radio Access Network - Mạng truy nhập radio) trong ô (115) được phục vụ bởi nút mạng (110, 101) trong mạng truyền thông không dây (100), và các phương án đề cập đến thiết bị không dây (121).

**Mặt phẳng điều khiển
giao diện radio**



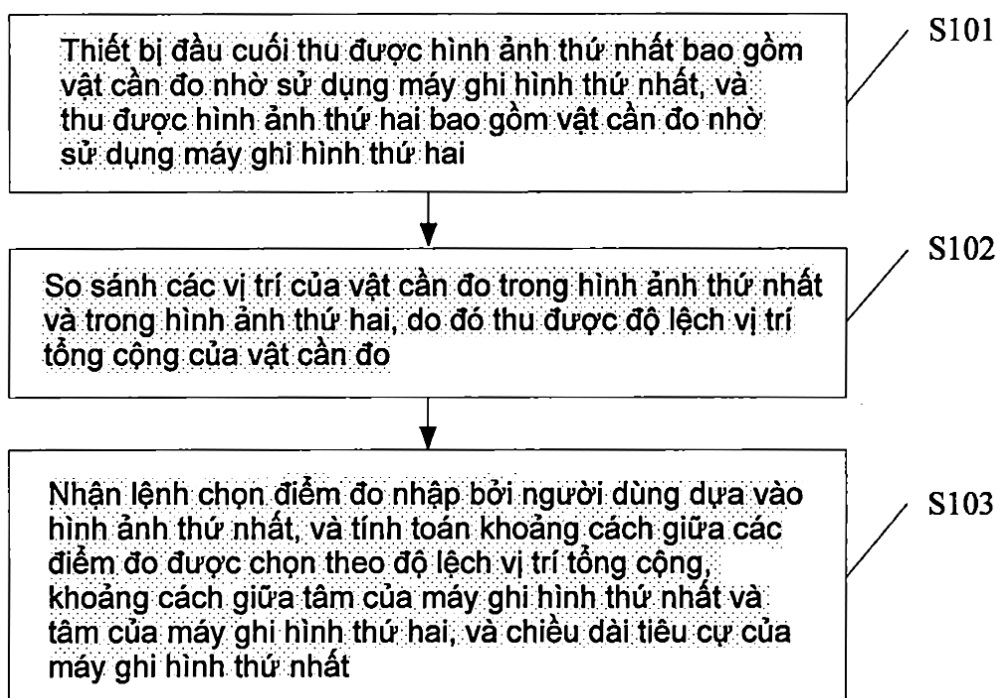
**Mặt phẳng người dùng
giao diện radio**



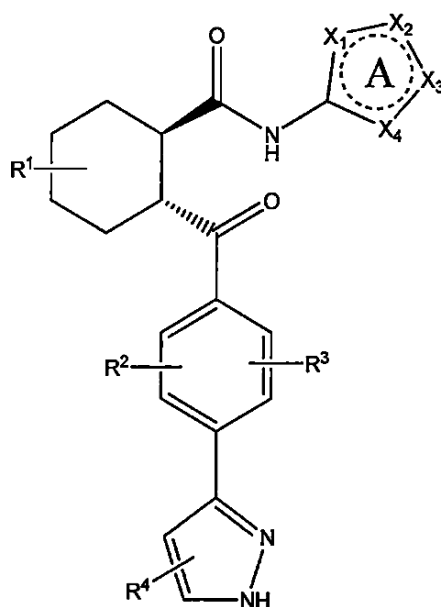
- (11) **56174**
 (21) 1-2017-04595 (51)⁷ **G01B 11/02**
 (22) 15.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/079051 15.05.2015 (87) WO2016/183723 24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.11.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129 - China
 (72) GU, Xinggang (CN), CHEN, Shaojun (CN), ZHENG, Shisheng (CN)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp đo bao gồm các bước: thu được, bởi thiết bị đầu cuối nhờ sử dụng máy ghi hình thứ nhất, hình ảnh thứ nhất bao gồm vật cần đo, và thu được, bởi sử dụng máy ghi hình thứ hai, hình ảnh thứ hai bao gồm vật cần đo, trong đó máy ghi hình thứ nhất và máy ghi hình thứ hai được bố trí trên cùng một mặt phẳng; so sánh các vị trí của vật cần đo trong hình ảnh thứ nhất và trong hình ảnh thứ hai, do đó thu được độ lệch vị trí tổng cộng của vật cần đo; và nhận lệnh chọn điểm đo nhập bởi người dùng dựa vào hình ảnh thứ nhất, và tính toán khoảng cách giữa các điểm đo được chọn theo độ lệch vị trí tổng cộng, khoảng cách giữa tâm của máy ghi hình thứ nhất và tâm của máy ghi hình thứ hai, và chiều dài tiêu cự của máy ghi hình thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất thiết bị đầu cuối và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Theo sáng chế, kích thước của vật cần đo có thể được đo một cách đơn giản và thuận tiện nhờ sử dụng thiết bị đầu cuối có hai máy ghi hình.



- (11) **56175**
 (21) 1-2017-04605 (51)⁸ **C07D 231/40**, 231/44, 231/50, 413/12, 417/12, 487/04, 498/04, A61K 31/4155, A61P 9/00
 (22) 03.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/059848 03.05.2016 (87) WO2016/177703 10.11.2016
 (30) 62/156,424 04.05.2015 US
 (71) ASTRAZENECA AB (SE)
 SE-151 85 Sodertalje, Sweden
 (72) BRODDEFALK, Johan, Olof (SE), EMTENAS, Hans, Fredrik (SE), GRANBERG, Kenneth, Lars (SE), LEMURELL, Malin, Anita (SE), PETTERSEN, Daniel, Tor (SE), PLOWRIGHT, Alleyn, Thomas (SE), ULANDER, Lars, Johan, Andreas (SE)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) HỢP CHẤT PYRAZOL CÓ TÁC DỤNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN HOẠT HÓA 5-LIPOXYGENAZA (FLAP) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



dược phẩm chứa chúng và quy trình điều chế hợp chất này.

- (11) **56176**
 (21) 1-2017-04607 (51)⁷ **E01F 15/04**
 (22) 22.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/KR2016/004237 22.04.2016 (87) WO2016/195240 A1 08.12.2016
 (30) 10-2015-0077261 01.06.2015 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2017

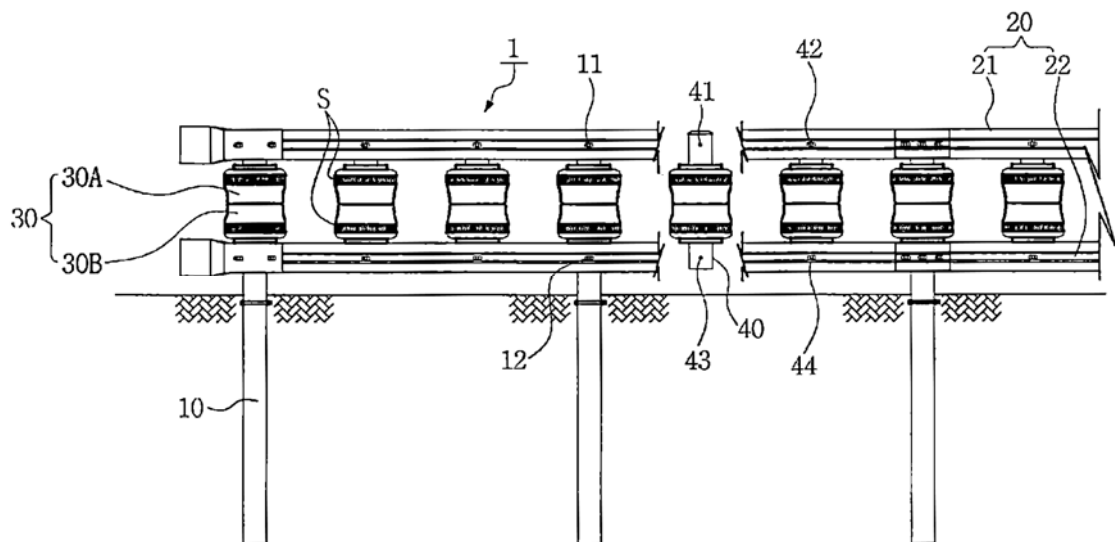
(71) JEONGDO INDUSTRY CO., LTD. (KR)
 59-38, Donyu 1-ro, Paju-eup, Paju-si, Gyeonggi-do 10832, Republic of Korea

(72) SHIN, Weon-Hyun (KR)

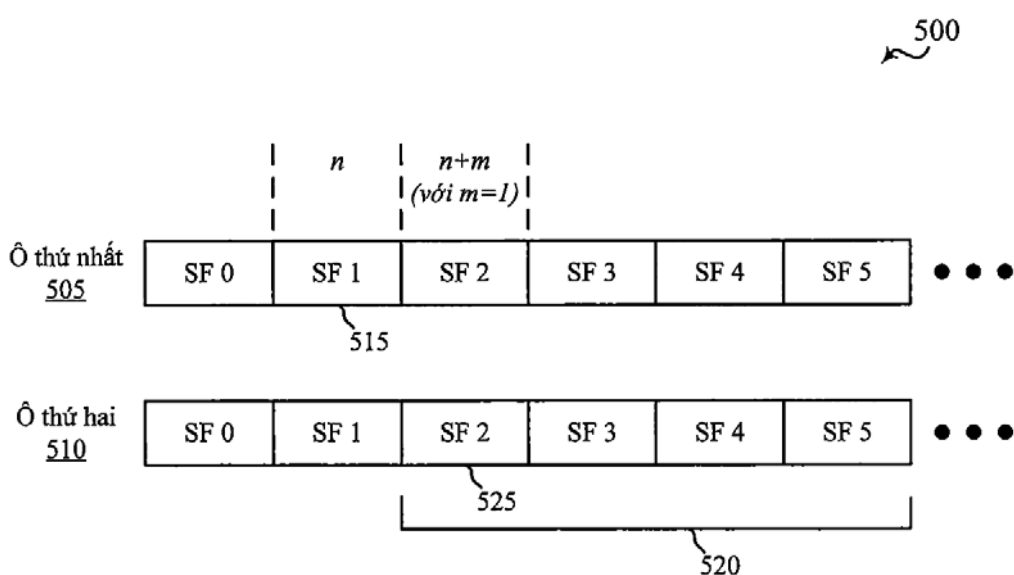
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) RÀO CHẮN BẢO VỆ HẤP THỤ VA CHẠM

(57) Sáng chế đề cập đến rào chắn bảo vệ hấp thụ va chạm gồm các trụ gắn được tạo cấu hình để lắp đặt được dưới nền đất tại các khoảng cách đều nhau; một thanh được tạo cấu hình để lắp khớp với các trụ gắn theo hướng ngang; và các con lăn quay được tạo cấu hình để lắp theo cách quay được với trụ gắn, trụ gắn xuyên qua các con lăn quay, cặp con lăn quay xếp chồng lên nhau theo hướng thẳng đứng được lắp với trụ, và cặp con lăn này được thiết kế sao cho đường kính của nó tăng dần về phía phần đỉnh của con lăn phía trên và phần đáy của con lăn phía dưới từ mặt phân cách mà tại đó các con lăn tiếp xúc với nhau, bằng cách này ngăn xe leo qua rào chắn bảo vệ.



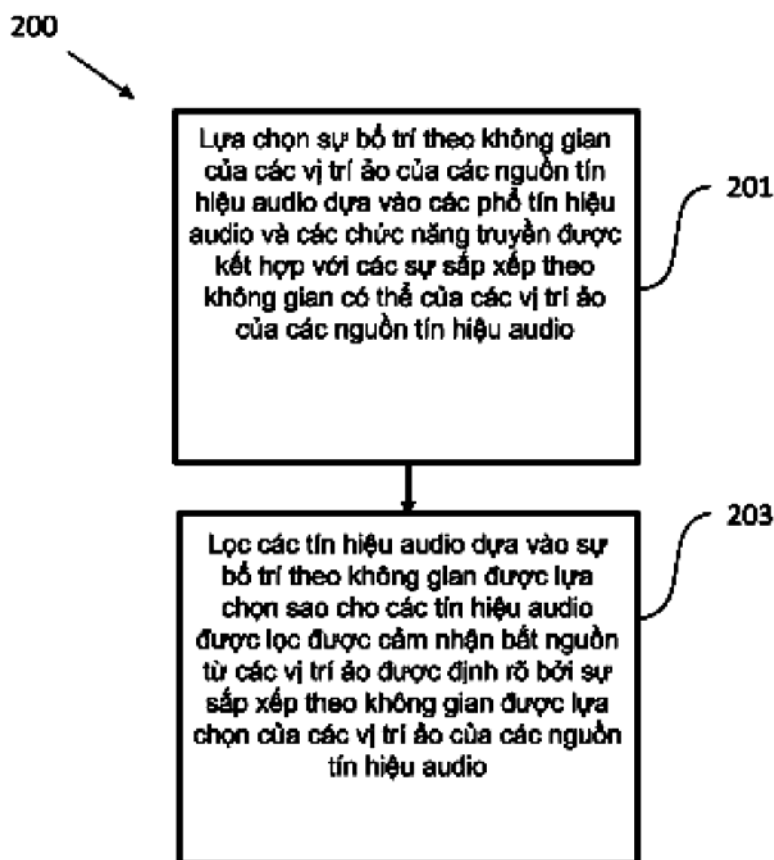
- (11) **56177**
- (21) 1-2017-04608 (51)⁷ **H04L 5/00**, H04W 74/00, 72/12, 16/14, H04L 27/00, H04W 72/04, 74/08
- (22) 10.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/031587 10.05.2016 (87) WO2016/191091 01.12.2016
- (30) 62/165,814 22.05.2015 US
- 15/149,752 09.05.2016 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) YERRAMALLI, Srinivas (IN), LUO, Tao (US), DAMNJANOVIC, Aleksandar (US), CHEN, Wanshi (CN), GAAL, Peter (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ TĂNG CƯỜNG DÒNG ĐIỀU KHIỂN TRONG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính để truyền thông không dây, và cụ thể là đến kỹ thuật tăng cường dòng điều khiển cho hoạt động LTE-U (Phát triển dài hạn không được cấp phép - Long Term Evolution - Unlicensed). Các khía cạnh của sáng chế đề cập đến việc tăng cường xử lý dòng điều khiển cho hoạt động trong khoảng thời gian truyền (Transmission time interval - TTI) ở các ô không được cấp phép gồm xử lý kênh điều khiển vật lý liên kết xuống tăng cường (enhanced physical downlink control channel - ePDCCH), báo cáo thông tin trạng thái kênh (channel state information - CSI) không định kỳ, hoạt động thu gián đoạn (discontinuous reception - DRX), và các TTI mở rộng ở cuối của khối truyền. Các khía cạnh được mô tả cũng bao gồm việc tăng cường đối với cấu hình tín hiệu chuẩn đối với các ô không được phép, xử lý các thông báo cho phép chung cho nhiều ô không được cấp phép, xử lý ePDCCH đối với các khung con riêng và hoạt động tín hiệu chuẩn phát hiện (Discovery reference signal - DRS) đa kênh.



- (11) **56178**
(21) 1-2017-04613 (51)⁸ **H04S 7/00, H04M 3/56**
(22) 22.04.2015 (43) 26.02.2018
(86) PCT/EP2015/058694 22.04.2015 (87) WO2016/169591 A1 27.10.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
(72) PANG, Liyun (CN), HOFFMANN, Pablo (CL)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU AUDIO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu audio (100) dùng để xử lý các tín hiệu audio (105) định rõ các phổ tín hiệu audio, các tín hiệu audio cần được truyền đến người nghe theo cách sao cho người nghe cảm nhận các tín hiệu audio bắt nguồn từ các vị trí ảo của các nguồn tín hiệu audio. Thiết bị xử lý tín hiệu audio bao gồm bộ lựa chọn (101) được tạo cấu hình để lựa chọn sự bố trí theo không gian của các vị trí ảo của các nguồn tín hiệu audio liên quan đến người nghe từ các sự bố trí theo không gian có thể, và bộ lọc (103) được tạo cấu hình để lọc các tín hiệu audio dựa vào sự bố trí theo không gian được lựa chọn.



(11) **56179**

(21) 1-2017-04624

(51)⁸ **B23Q 1/01, 1/54**

(22) 27.04.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/EP2016/000671 27.04.2016

(87) WO2016/177452 10.11.2016

(30) 10 2015 005 557.7 04.05.2015

DE

(75) 1. HUTTMANN, MARTIN (DE)

Langer Acker 45 30900 Wedemark, Germany

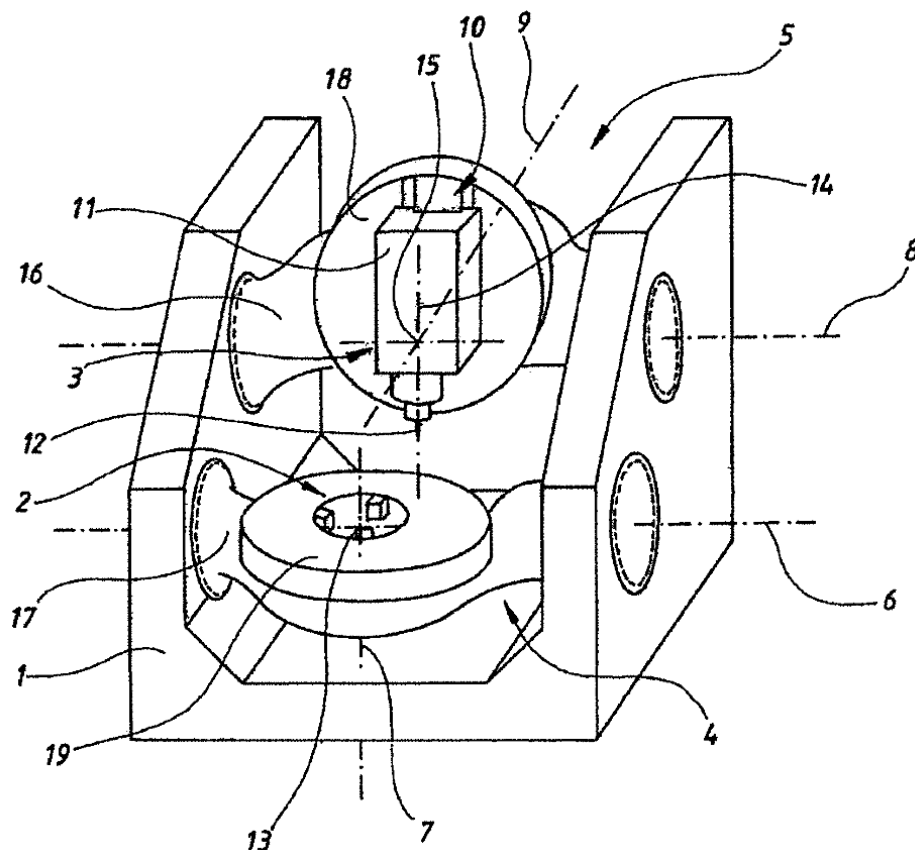
2. LANGERT, NIKOLAUS (DE)

Dr.-Heinrich-Wunderlich-Strasse 6 97076 Wurzburg, Germany

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **MÁY CÔNG CỤ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy công cụ để gia công các phôi được điều khiển bằng máy tính bao gồm bộ máy (1) và ít nhất hai thiết bị kẹp (2, 3) được giữ bên cạnh nhau theo cách điều chỉnh và di động được, ít nhất một bộ phận tiếp nhận dụng cụ được hình thành bởi một trong số các thiết bị kẹp (2, 3) và ít nhất một bộ phận tiếp nhận công cụ được tạo thành với thiết bị kẹp khác (2 hoặc 3). Các thiết bị kẹp (2, 3) được giữ theo cách điều chỉnh và di động được trên bộ máy (1) bằng cơ cấu quay (4, 5) bao gồm ít nhất hai trục quay (6-9) mà được nối nối tiếp và giao nhau với nhau. Ít nhất một phần dẫn hướng tuyến tính (10) được thể hiện giữa ít nhất một trong số các thiết bị kẹp (2, 3) và bộ máy (1).

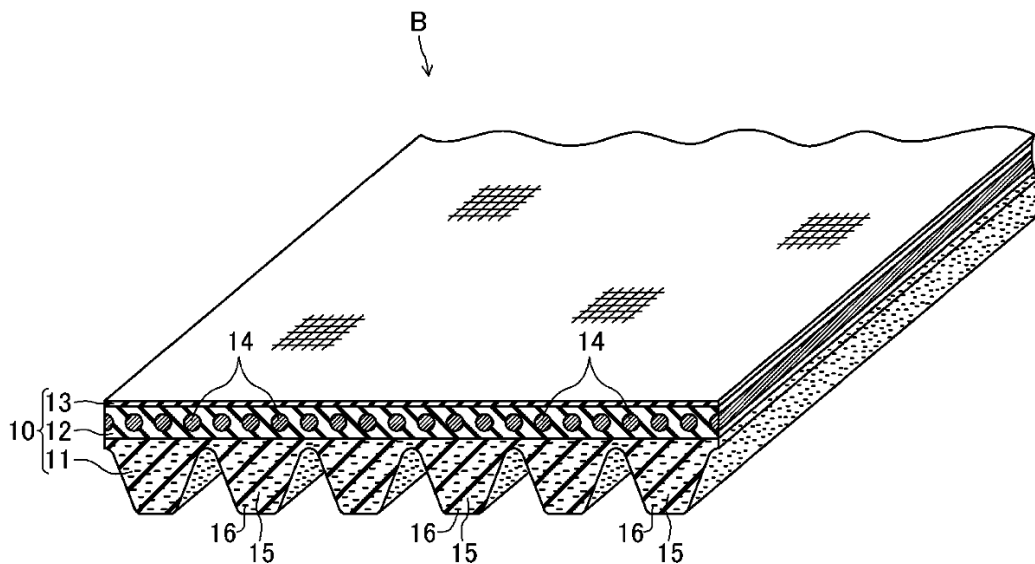


- (11) **56180**
- (21) 1-2017-04625 (51)⁷ **A61K 9/14**, 9/20, 9/48
- (62) 1-2014-02055
- (22) 21.11.2012 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2012/066185 21.11.2012 (87) WO2013/078264 30.05.2013
- (30) 61/563,229 23.11.2011 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.11.2017

- (71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
- (72) VERMA, Daya (IN), KRISHNAMACHARI, Yogita (IN), SHEN, Xiaohong (CN), LEE, Hanchen (US), LI, Ping (US), SINGH, Rajinder (US), TAN, LayChoo (MY)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **DUỐC PHẨM DẠNG RẮN DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG CHỨA HỢP CHẤT (S)-METYL (1-((4-(3-(5-CLO-2-FLO-3-(METYLSULFONAMIDO)PHENYL)-1-ISOPROPYL-1H-PYRAZOL-4-YL)PYRIMIDIN-2-YL)AMINO)PROPAN-2-YL)CARBAMAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng rắn dùng qua đường miệng chứa (S)-metyl (1-((4-(3-(5-clo-2-flo-3-(metylsulfonamido)phenyl)-1-isopropyl-1H-pyrazol-4-yl)pyrimidin-2-yl)amino)propan-2-yl)carbamate (hợp chất A).

- (11) **56181**
- (21) 1-2017-04628 (51)⁸ **F16G 1/28**
- (22) 21.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/002147 21.04.2016 (87) WO2016/170795 27.10.2016
- (30) 2015-089615 24.04.2015 JP
- 2015-090123 27.04.2015 JP
- 2015-092256 28.04.2015 JP
- (71) BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500047, Japan
- (72) KOBAYASHI, Shogo (JP), NAKAYAMA, Teppei (JP), TSUCHIYA, Taiki (JP), OKUNO, Shigeki (JP), TACHIBANA, Hiroyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) ĐAI TRUYỀN ĐỘNG
- (57) Sáng chế đề cập đến đai truyền động mà đồng thời đạt được nhiều đặc tính cần thiết. Đai truyền động được quấn và bắt xung quanh puli để truyền động. Đai truyền động có lớp bao gồm chế phẩm cao su chứa các vi sợi gốc xenluloza và các sợi ngắn (16) có đường kính trung bình là 1µm hoặc lớn hơn.



- (11) **56182**
 (21) 1-2017-04629 (51)⁷ **H04L 12/28**
 (22) 22.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/029056 22.04.2016 (87) WO2016/172634 27.10.2016
 (30) 62/151,290 22.04.2015 US
 14/743,752 18.06.2015 US

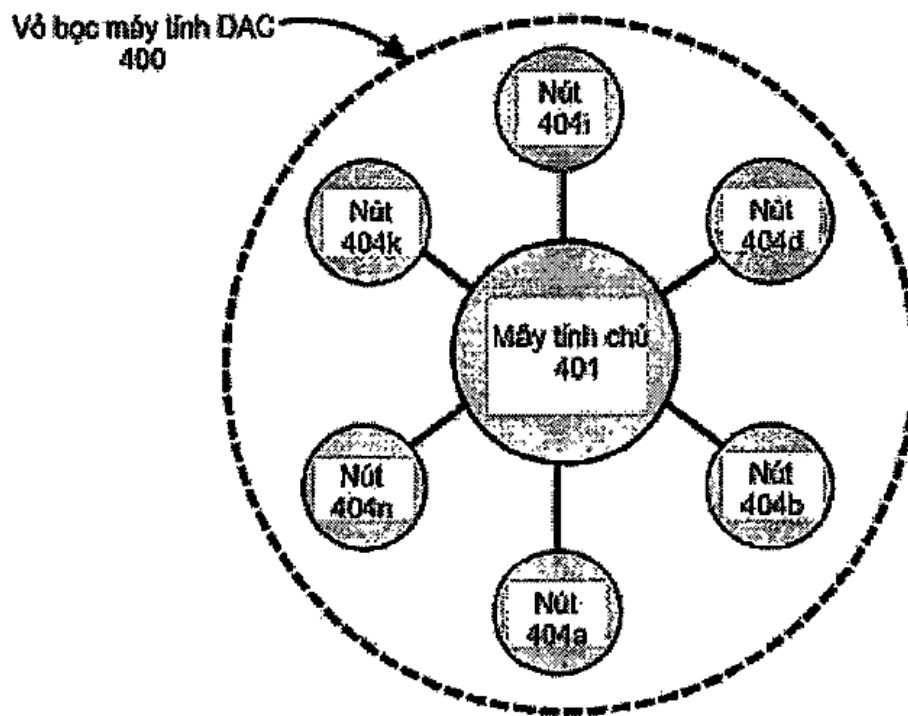
(71) INTERNATIONAL MICROSYSTEMS, INC. (US)
 556 Gibraltar Drive, Milpitas, CA 95035, United States of America

(72) Peter, A. SCHADE (US)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) MÁY TÍNH MẢNG PHÂN NHÁNH

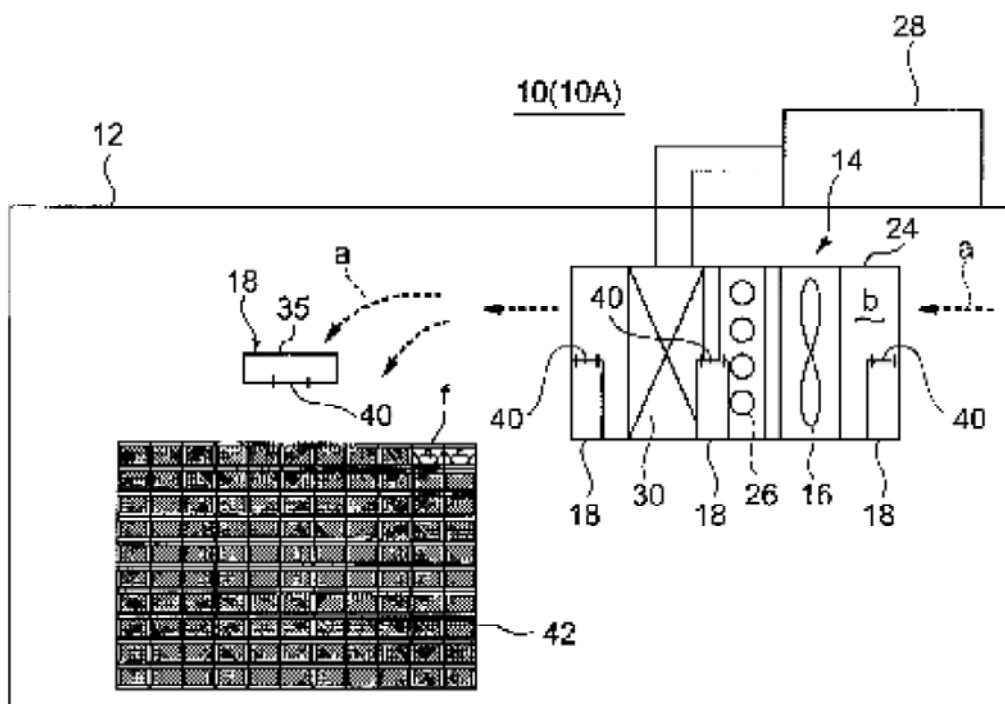
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống máy tính mảng phân cấp bao gồm máy tính chủ được nối đến các máy tính nút trong đó mỗi nút có đoạn bộ nhớ. Sơ đồ nối tốc độ cao giữa máy tính chủ và các nút cho phép máy tính chủ hoặc các nút riêng lẻ truy cập có điều kiện vào các đoạn bộ nhớ của nút. Cấu trúc cuối cùng tạo ra máy tính mảng có bộ nhớ đã được phân bố lớn trong đó mỗi đoạn bộ nhớ của bộ nhớ đã được phân bố có bộ phận tính toán đã được kết hợp; toàn bộ mảng được chứa trong vỏ bọc kiểu máy chủ dạng phiến. Máy tính mảng có cấu trúc này tạo ra sự gia tăng theo tuyến tính của tốc độ xử lý tương ứng với số lượng nút.



- (11) **56183**
 (21) 1-2017-04630 (51)⁸ **A23L 3/36, 3/28, 3/3409, F25D 23/00**
 (22) 30.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/065932 30.05.2016 (87) WO2016/194877 08.12.2016
 (30) 2015-110929 29.05.2015 JP

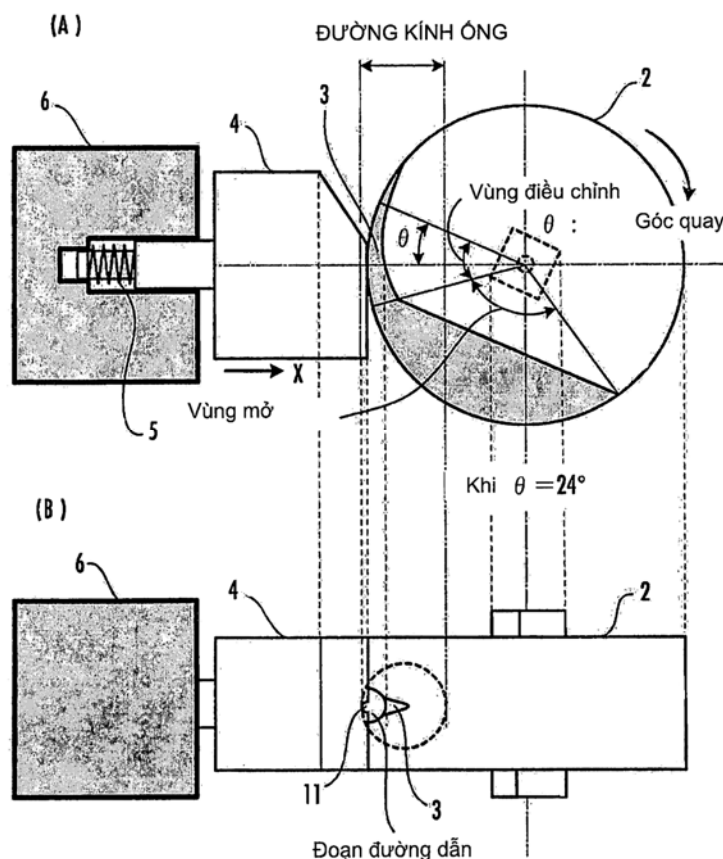
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2017

- (71) MAYEKAWA MFG. CO., LTD. (JP)
 14-15, Botan 3-chome, Koto-ku, Tokyo 1358482, Japan
 (72) HIRUMA Naoya (JP), KANAI Satoru (JP), IKUTA Takako (JP), ICHIMURA Juntaro (JP), HISHINUMA Nobuyuki (JP)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN SẢN PHẨM TƯƠI**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo quản sản phẩm tươi theo một số phương án thực hiện bao gồm: khoang chứa sản phẩm tươi có khả năng bảo quản sản phẩm tươi ở nhiệt độ không thấp hơn nhiệt độ ở trạng thái lạnh; phần điều chỉnh nhiệt độ có khả năng điều chỉnh nhiệt độ bên trong khoang chứa của khoang chứa sản phẩm tươi đến nhiệt độ không thấp hơn nhiệt độ ở trạng thái giá lạnh; phần tạo ra dòng không khí được tạo kết cấu để tạo ra dòng không khí bên trong khoang chứa sản phẩm tươi; phần chiếu được tạo kết cấu để tạo ra ozon hoặc gốc bằng cách chiếu dòng không khí bằng các tia cực tím; và phần điều khiển chiếu gián đoạn có khả năng điều khiển phần chiếu để chiếu dòng không khí với các tia cực tím một cách gián đoạn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp bảo quản sản phẩm tươi.

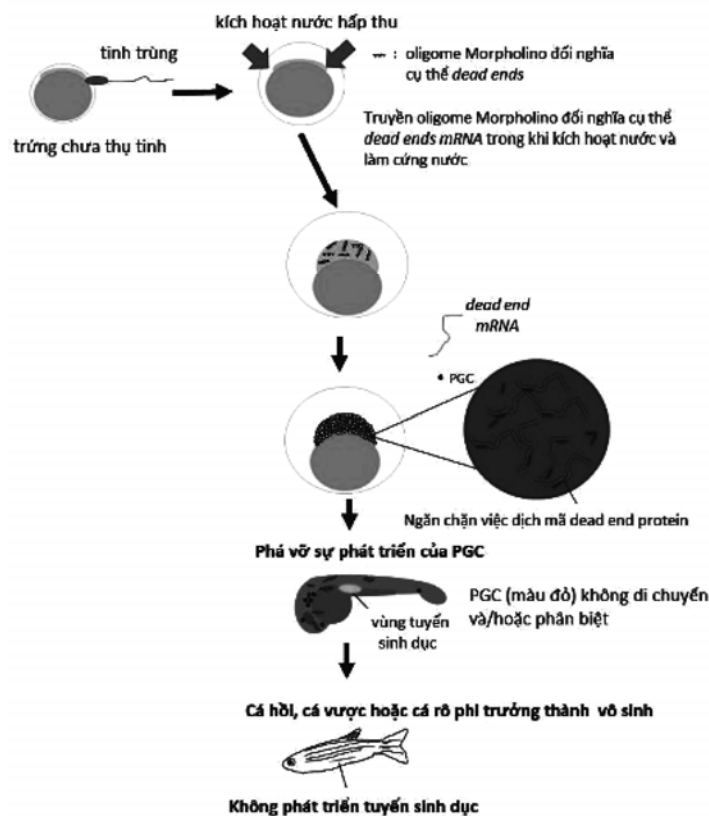


- (11) **56184**
 (21) 1-2017-04632 (51)⁷ **F16K 13/02**, 3/32
 (22) 17.05.2017 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2017/018495 17.05.2017 (87) WO2017/191850 09.11.2017
 (30) 2016-154588 05.08.2016 JP
 (71) DIAMOND ENGINEERING CO., LTD (JP)
 1-7-22, Shakado, Uozu-shi, Toyama 937-0067, Japan
 (72) Susumu MORISAKI (JP), Chika MIYAHO (JP), Ryotaro SAHASHI (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyến (INVENCO)
 (54) VAN ĐIỀU CHỈNH LƯU LƯỢNG

(57) Sáng chế đề xuất van điều chỉnh lưu lượng có cấu tạo chống tắc cho phép tháo tắc nhanh chóng nếu sự tắc xảy ra, và cho phép loại bỏ nhanh chóng chất lạ tương tự bánh gạo. Van điều chỉnh lưu lượng chứa chi tiết van hình trụ (2) có, ở mặt bên của nó, rãnh điều chỉnh lưu lượng (3) được tạo ra cho phép vật liệu hạt đi qua đó, khối trượt (4) có ít nhất một mặt phẳng, và hộp (6) chứa chi tiết van hình trụ (2) và khối trượt (4). Khối trượt (4) được gắn cố định vào hộp (6) qua một chi tiết đàn hồi trung gian và mặt bên của chi tiết van hình trụ (2) và mặt phẳng của khối trượt (4) được tiếp xúc do được ép vào nhau bởi chi tiết đàn hồi (5). Rãnh điều chỉnh lưu lượng (3) được tạo ra ở dạng hình chữ V kéo dài từ chu vi mặt bên của chi tiết van hình trụ (2) đến trục tâm của nó. Diện tích của khe hở đường dẫn được tạo bởi rãnh điều chỉnh lưu lượng (3) của chi tiết van hình trụ (2) và mặt phẳng của khối trượt (4) được thay đổi bằng cách quay chi tiết van hình trụ (2), nhờ đó điều chỉnh lượng vật liệu hạt hoặc tương tự đi qua đó.



- (11) **56185**
- (21) 1-2017-04639 (51)⁸ **A01K 67/027**, C12N 15/87
- (22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/032873 17.05.2016 (87) WO2016/187198 24.11.2016
- (30) 62/163,511 19.05.2015 US
- 62/274,958 05.01.2016 US
- (71) UNIVERSITY OF MARYLAND BALTIMORE COUNTY (US)
1000 Hilltop Circle, Baltimore, MD 21250, United States of America
- (72) WONG, Ten, Tsao (TW), ZOHAR, Yonathan (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐƯA HÓA CHẤT VÀO TRỨNG CỦA CÁC ĐỘNG VẬT THỦY SINH ĐỂ TRỨNG BAO GỒM OLIGOME MORPHOLINO ĐỐI NGHĨA ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG PHƯƠNG PHÁP NÀY, TRỨNG ĐÃ ĐƯỢC CHUYỂN NHIỆM CỦA ĐỘNG VẬT THỦY SINH ĐỂ TRỨNG BAO GỒM OLIGOME MORPHOLINO ĐỐI NGHĨA NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đưa ít nhất một hóa chất vào trứng từ động vật thủy sinh để trứng bao gồm cho trứng tiếp xúc với ít nhất một chất hóa học với sự có mặt của hợp chất có chứa guanidin có khả năng tăng tính thấm của màng đệm của trứng. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp để sàng lọc thuốc và khảo nghiệm độc tính. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp sản xuất động vật thủy sinh để trứng không có khả năng sinh sản để nuôi trồng thủy sản. Oligome Morpholino đối nghĩa được sử dụng trong các phương pháp này và trứng đã chuyển nhiệm của động vật thủy sinh để trứng bao gồm Oligome Morpholino đối nghĩa này cũng được đề cập đến.



- (11) **56186**
(21) 1-2017-04641 (51)⁸ **C09D 163/00**, 5/08, 7/00, B05D
7/14
(22) 20.05.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2016/082752 20.05.2016 (87) WO2016/188369 01.12.2016
(30) 201510264194.0 22.05.2015 CN

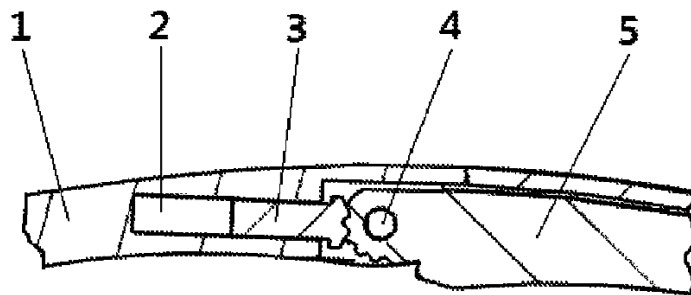
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2017

- (71) PPG COATINGS (TIANJIN) CO., LTD. (CN)
192 Huanghai Road, Tianjin Economic And Technological Development Area, Tianjin
300457 (CN)
(72) ZHOU, Xuesong (CN), MAO, Jinqi (CN), ZHANG, Guihu (CN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ EPOXY MỘT THÀNH PHẦN KHÔ NHANH VÀ NỀN ĐƯỢC
PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ epoxy một thành phần khô nhanh, chống ăn mòn,
mà không chứa tác nhân hóa rắn. Chế phẩm phủ này chứa nhựa epoxy và dung môi là
hỗn hợp của xyclohexan, butanon và butyl axetat.
Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất nền kim loại được phủ, nền này bao gồm nền kim loại,
lớp phủ nền bằng chế phẩm phủ epoxy được phủ lên ít nhất một phần nền kim loại, và
lớp phủ trên cùng được phủ lên ít nhất một phần của lớp phủ nền.

- (11) **56187**
(21) 1-2017-04642 (51)⁸ **G02C 5/20, 5/14**
(22) 19.02.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2016/074142 19.02.2016 (87) WO2016/188155 01.12.2016
(30) 15104898.8 22.05.2015 HK

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.11.2017

- (71) SUN HING OPTICAL MANUFACTORY LIMITED (CN)
1001C, 10th Floor, Sunbeam Centre, 27 Shing Yip Street, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong (CN)
(72) KU, Ngai-Yung, Otis (CN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **KÍNH MẮT CÓ CÀNG KÍNH GẬP ĐƯỢC Ở NHIỀU GÓC**
(57) Sáng chế đề cập đến kính mắt có càng kính gập được theo nhiều góc, bao gồm càng kính chính (1), càng kính phụ (5), thân đàn hồi (2), thanh trượt (3), và thành phần nối (4), khác biệt ở chỗ càng kính phụ (5) có thể được khớp nối ở đuôi của càng kính chính (1) theo cách mà góc mở có thể bị khóa, vì vậy người dùng có thể thuận lợi và tùy ý mở hoặc thay đổi góc gập của đuôi của các càng kính, để đạt được sự thích ứng tối ưu ở các trường hợp khác nhau. Kính mắt có các càng kính gập được theo nhiều góc theo sáng chế có cấu tạo đơn giản và thiết kế mới.



- (11) **56188**
 (21) 1-2017-04643 (51)⁸ **A61F 13/511**
 (22) 29.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/056116 29.02.2016 (87) WO2016/189914 01.12.2016
 (30) 2015-104888 22.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2017

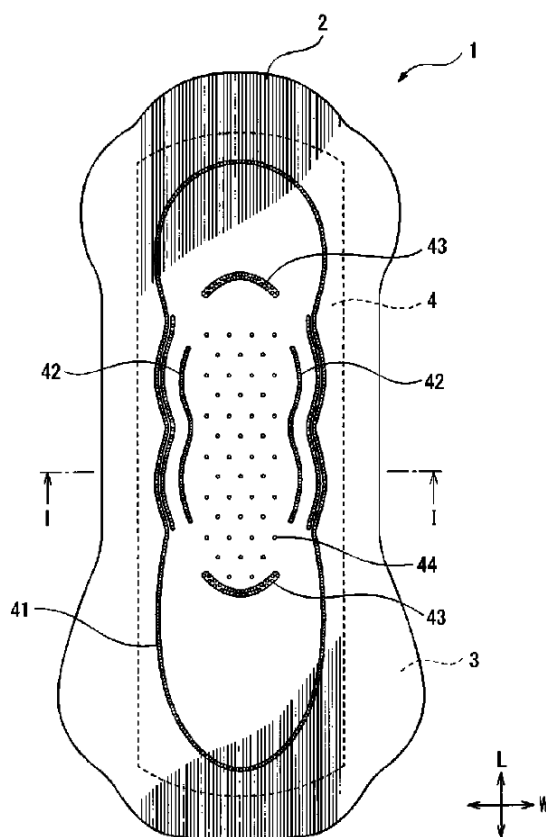
(71) UNICHARM CORPORATION (JP)
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) HASHINO, Akira (JP), UDA, Masashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

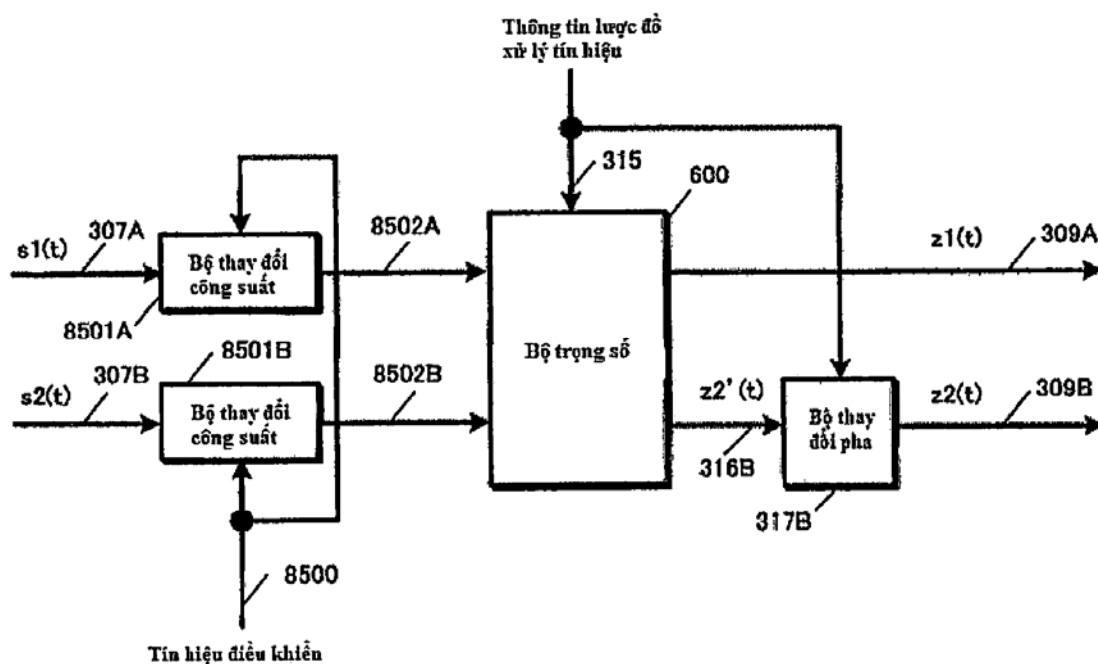
(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà có thể giảm tuyệt đối sự tách rời giữa tấm trên và thân thẩm hút, do đó cho phép duy trì được ổn định hiệu quả thẩm hút, trong khi duy trì cảm giác dễ chịu cho da của tấm trên. Ở vật dụng thẩm hút này, tấm trên (2) có nhiều phần nhô lên (11) được kéo dài theo hướng chiều dài và được hình thành ở các khoảng cách xác định trước theo hướng chiều rộng, và nhiều phần trũng được kéo dài theo hướng chiều dài và được hình thành giữa các phần nhô lên (11). Phần trũng (12) có phần rãnh thứ nhất (21) bao gồm phần đáy thứ nhất (22), và nhiều phần rãnh thứ hai (26) được hình thành phía trong phần rãnh thứ nhất (21). Phần rãnh thứ hai (26) bao gồm phần đáy thứ hai (28) có mật độ sợi cao nhất của tấm trên (2). Phần ở bề mặt thứ hai (2b) của phần trên (13) của phần nhô lên (11) không được kết nối vào thân thẩm hút (4). Phần đáy thứ hai (28) của phần rãnh thứ hai (26) của phần trũng (12) được kết nối vào thân thẩm hút (4).



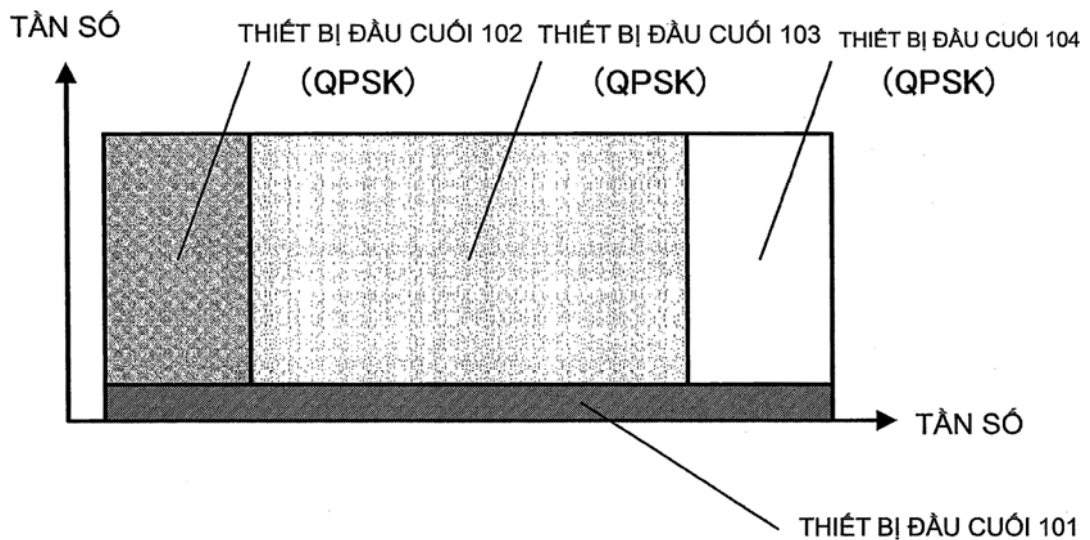
- (11) **56189**
 (21) 1-2017-04646 (51)⁷ **H04J 99/00**, H04B 7/04, H04J 11/00
 (62) 1-2013-00345
 (22) 20.01.2012 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2012/000352 20.01.2012 (87) WO2012/111256 A1 23.08.2012
 (30) 2011-033771 18.02.2011 JP
 2011-051842 09.03.2011 JP
 2011-093544 19.04.2011 JP
 2011-102101 28.04.2011 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2017

- (71) SUN PATENT TRUST (US)
 450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA
 (72) MURAKAMI, Yutaka (JP), KIMURA, Tomohiro (JP), OUCHI, Mikihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO TÍN HIỆU, THIẾT BỊ TẠO TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP GIẢI ĐIỀU BIẾN TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ GIẢI ĐIỀU BIẾN TÍN HIỆU
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền để truyền tín hiệu đã được điều biến thứ nhất và tín hiệu đã được điều biến thứ hai một cách đồng thời tại tần số chung, thực hiện mã hóa trước đối với cả hai tín hiệu bằng cách sử dụng ma trận mã hóa trước cố định và thay đổi điều độ pha của ít nhất một trong số các tín hiệu, do đó, tăng chất lượng tín hiệu dữ liệu đã thu được cho thiết bị thu.



- (11) **56190**
- (21) 1-2017-04648 (51)⁷ **H04J 99/00**, 11/00, H04W 72/04
- (22) 13.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/064220 13.05.2016 (87) WO2016/182041 A1 17.11.2016
- (30) 2015-098652 14.05.2015 JP
- (71) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
- (72) NAKAMURA Osamu (JP), Tomoki YOSHIMURA (JP), Jungo GOTO (JP), Yasuhiro HAMAGUCHI (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
- (57) Mục tiêu của sáng chế là đạt được đa truy cập phi trực giao đường xuống hiệu quả bằng cách sử dụng lượng thông tin điều khiển hữu hạn. Thiết bị trạm gốc thực hiện bổ sung và truyền các biểu tượng được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất và một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai, sử dụng một phân sóng mang con sẵn có, bao gồm: thiết bị thiết lập nguồn dùng để thiết lập thiết bị đầu cuối thứ nhất đến mức năng lượng thấp hơn một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai; thiết bị lập lịch, đối với những tín hiệu được chỉ định đến một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai, thực hiện phân bổ tài nguyên khác với việc phân bổ tài nguyên đối với tín hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất; và thiết bị xác định MCS điều khiển các sơ đồ điều biến sao cho, khi phân bổ tài nguyên đối với tín hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất, thì các sơ đồ điều biến được sử dụng bởi một hoặc nhiều thiết bị đầu cuối thứ hai, cần được bổ sung vào tín hiệu được chỉ định đến thiết bị đầu cuối thứ nhất, là như nhau.



(11) **56191**

(21) 1-2017-04672

(22) 22.04.2016

(86) PCT/CN2016/080044 22.04.2016

(30) 2015102841735 28.05.2015

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.11.2017

(75) WANG, AIQUN (CN)

Rm503, Building 1, 12# of 90 Maanchi West Rd, Songtai Town, Lucheng District, Wenzhou City, Zhejiang 325000, China

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) MÁY NẤU THỨC ĂN THÔNG MINH

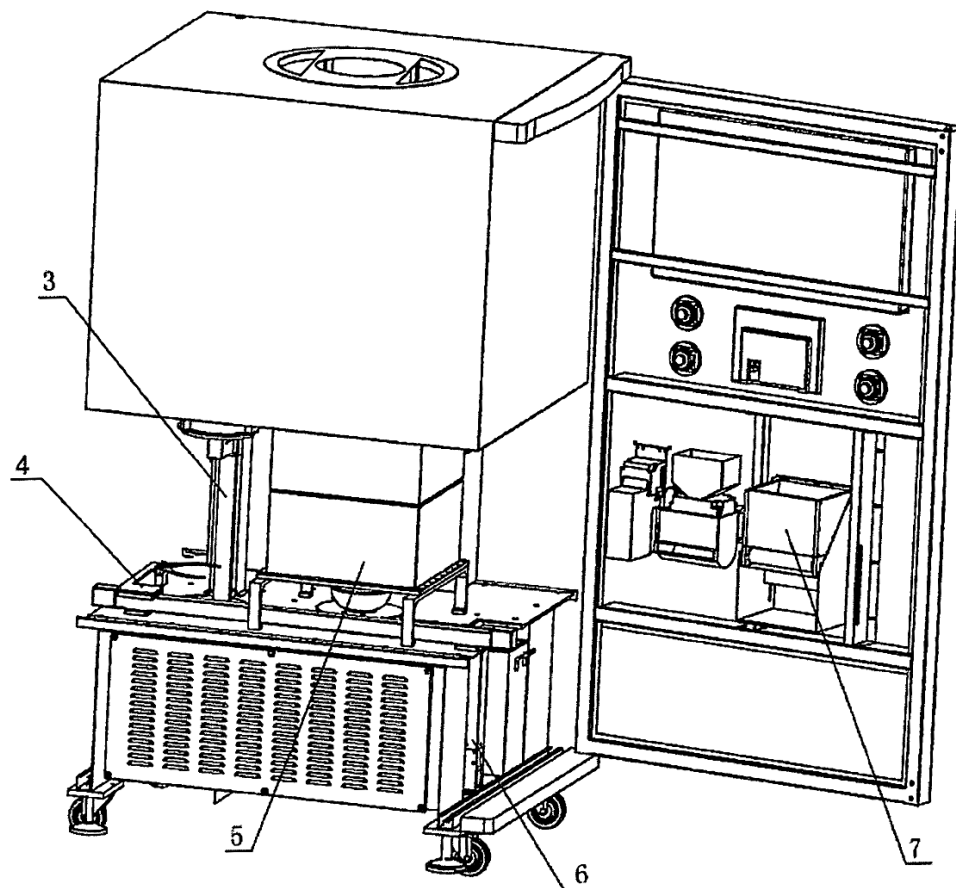
(57) Sáng chế đề cập đến máy nấu thức ăn thông minh tích hợp với thiết bị vận hành bằng đồng xu và thiết bị trả tiền thừa và tách một bát với thức ăn ra khỏi cơ cấu đựng bát bằng cách sử dụng cơ cấu tách và lấy. Cơ cấu đẩy đẩy một bát vào cơ cấu làm nóng vi sóng để xử lý làm nóng. Sau khi làm nóng xong, cơ cấu đẩy đẩy bát vào cơ cấu nâng cung cấp, và sau đó cơ cấu nâng cung cấp cung cấp bát vào lỗ phân phối bát. Theo cách này, quy trình làm nóng và bán thực phẩm thông minh được thực hiện.

(51)⁷ G07F 11/70

(43) 26.02.2018

(87) WO2016/188284 01.12.2016

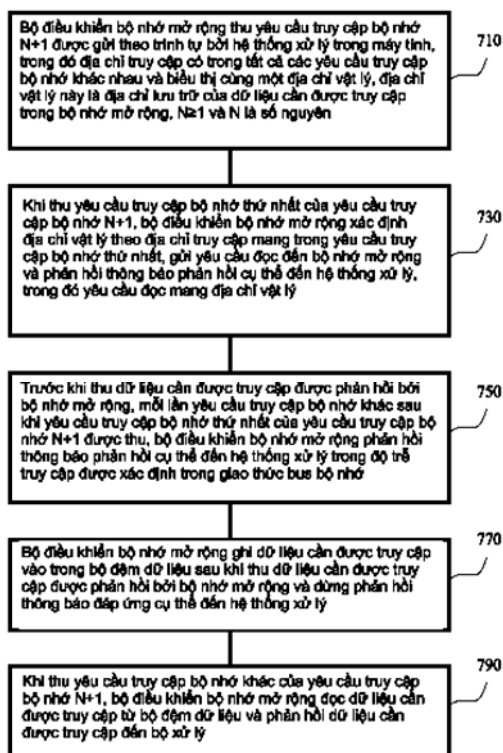
CN



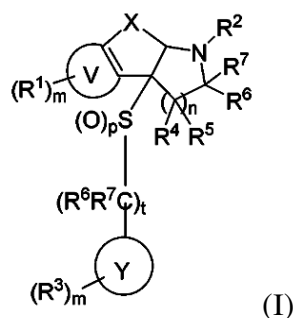
- (11) **56192**
 (21) 1-2017-04673 (51)⁸ **G06F 3/06**
 (22) 03.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2016/073304 03.02.2016 (87) WO2016/169318 27.10.2016
 (30) 201510198452.X 23.04.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.11.2017

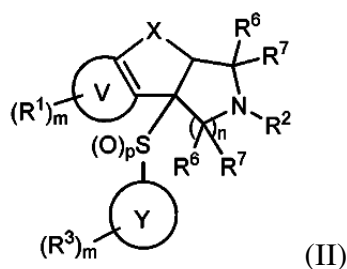
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CUI, Zehan (CN), CHEN, Mingyu (CN), LIU, Yao (CN), RUAN, Yuan (CN)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP BỘ NHỚ MỞ RỘNG, BỘ ĐIỀU KHIỂN BỘ NHỚ MỞ RỘNG, HỆ THỐNG MÁY TÍNH VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập bộ nhớ mở rộng, bộ điều khiển bộ nhớ mở rộng và hệ thống máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thu N+1 yêu cầu truy cập bộ nhớ được gửi theo trình tự bởi hệ thống xử lý trong máy tính, trong đó địa chỉ truy cập trong tất cả các yêu cầu truy cập bộ nhớ khác nhau và biểu thị cùng một địa chỉ vật lý, địa chỉ vật lý này là địa chỉ lưu trữ của dữ liệu cần được truy cập trong bộ nhớ mở rộng, N>1, và N là số nguyên; khi yêu cầu truy cập bộ nhớ thứ nhất được thu, gửi yêu cầu đọc đến bộ nhớ mở rộng, và phản hồi thông báo đáp lại riêng đến hệ thống xử lý; trong quy trình đọc dữ liệu cần được truy cập từ bộ nhớ mở rộng, mỗi lần yêu cầu truy cập bộ nhớ được thu, phản hồi thông báo đáp lại riêng đến hệ thống xử lý trong độ trễ quy định trong giao thức bus bộ nhớ cho đến khi dữ liệu cần được truy cập được ghi vào trong bộ đệm dữ liệu; và tiếp theo phản hồi dữ liệu cần được truy cập đến hệ thống xử lý.



- (11) **56193**
 (21) 1-2017-04674 (51)⁸ **C07D 209/30**, 215/36, 409/04, 417/04, A61K 31/35, 31/403, 31/407, A61P 3/00, 11/06, 35/00, 37/08
 (22) 06.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/031118 06.05.2016 (87) WO2016/179460 10.11.2016
 (30) 62/158,178 07.05.2015 US
 (71) BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
 Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America
 (72) DUAN, Jingwu (US), DHAR, T.G. Murali (US), MARCOUX, David (CA), SHI, Qing (US), BATT, Douglas G. (US), LIU, Qingjie (US), CHERNEY, Robert J. (US), CORNELIUS, Lyndon A.M. (AG), SRIVASTAVA, Anurag S. (US), BEAUDOIN BERTRAND, Myra (CA), WEIGELT, Carolyn A. (US)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) HỢP CHẤT SULFON BA VÒNG LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ MÔ CÔI LIÊN QUAN ĐẾN RETINOIT RORY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến các chất điều biến của thụ thể mô côi liên quan đến retinoit RORY có công thức (I):



và công thức (II):



hoặc các chất đồng phân lập thể, các chất hỗ biến, các muối dược dụng, các solvat, hoặc các tiền dược chất của chúng, trong đó các biến là như được xác định trong bản mô tả. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này. Hợp chất và dược phẩm theo sáng chế là hữu ích trong phương pháp điều biến hoạt tính ROR γ trong tế bào và phương pháp điều trị đối tượng bị bệnh hoặc rối loạn trong đó đối tượng này sẽ có lợi ích trị liệu từ quá trình điều biến hoạt tính ROR γ , ví dụ, các rối loạn tự miễn và/hoặc viêm.

- (11) **56194**
(21) 1-2017-04677 (51)⁸ **A42B 3/30**
(22) 10.05.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/EP2016/060435 10.05.2016 (87) WO2016/180824 17.11.2016
(30) 10 2015 006 111.9 11.05.2015 DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.11.2017

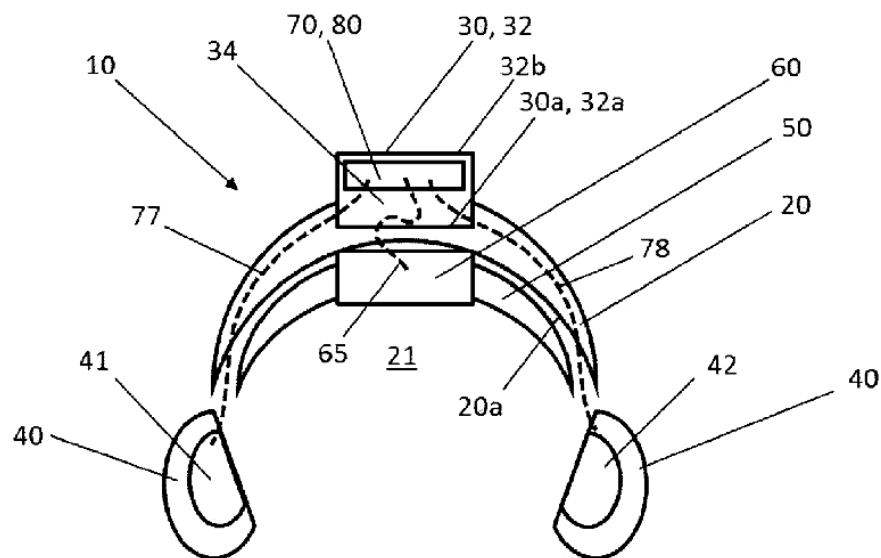
(71) PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)
Herrschaftswiesen 11, 6842 Koblach, Austria

(72) AUERBACH, Philipp (DE)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) MŨ BẢO HIỂM

(57) Sáng chế đề cập tới mũ bảo hiểm (10) bao gồm micrô (60) và thiết bị điện tử (80) để cải thiện việc truyền thông với môi trường xung quanh. Để đạt được điều này, micrô được bố trí trên khung đỡ (50) bên dưới vỏ (20) của mũ và bắt các sóng âm thanh được phát ra bởi cơ quan phát tiếng nói của người đội mũ và lan truyền trong một vùng của khung đỡ.



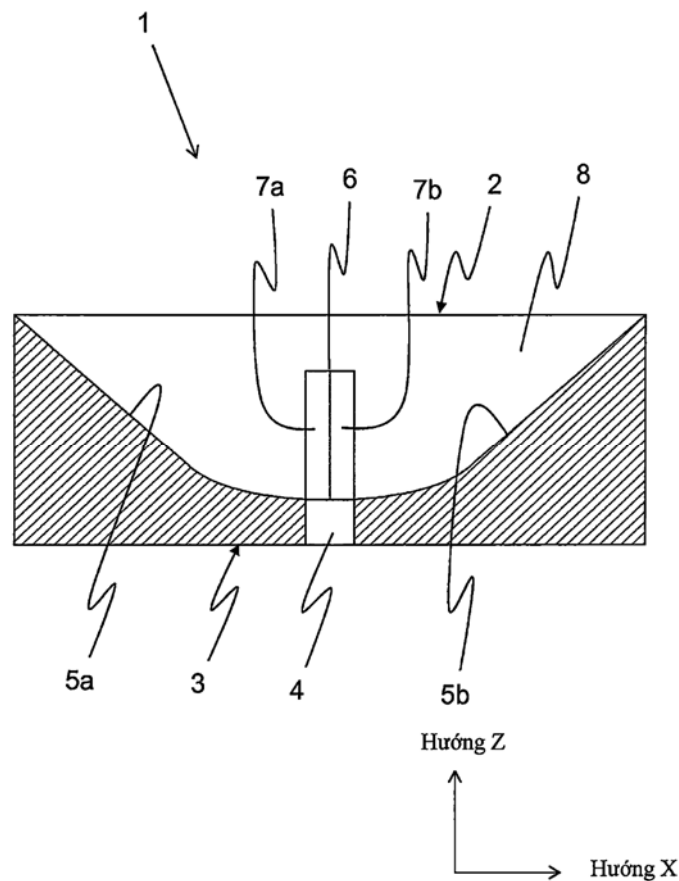
- (11) **56195**
 (21) 1-2017-04684 (51)⁷ **D01H 5/72, D01G 15/46**
 (22) 20.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/058681 20.04.2016 (87) WO2016/173893 A1 03.11.2016
 (30) 10 2015 106 808.7 30.04.2015 DE
 (71) RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)

Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

- (72) Werner Schmolke (DE)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **PHỄU MÀNG XƠ ĐỂ TỤ HỢP MÀNG XƠ CÓ CHI TIẾT DẪN HƯỚNG**

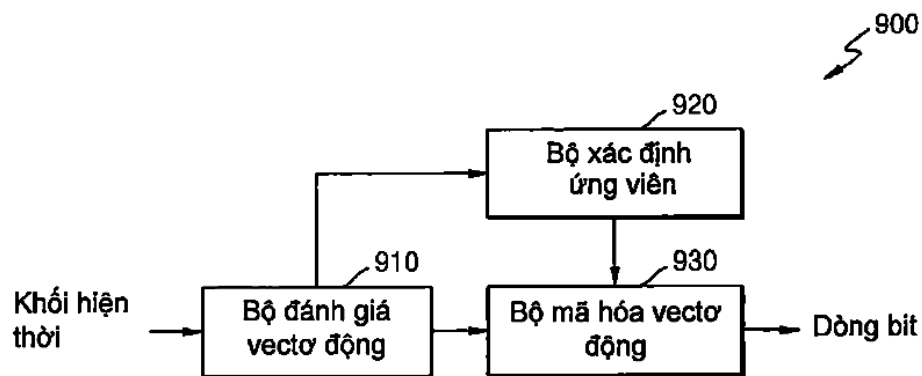
- (57) Sáng chế đề cập đến phễu màng xơ để tụ hợp màng xơ, cụ thể là trên khung kéo, máy chải thô, hoặc máy chải kỹ, có mặt bên cửa nạp (2) được tạo cấu hình kéo dài theo hướng X và mặt bên cửa xả (3) nằm cách mặt bên cửa nạp (2) theo hướng Z có lỗ xả (4) được bố trí trên mặt bên cửa xả (3), và có ít nhất một bề mặt dẫn hướng (5a, 5b) được bố trí giữa mặt bên cửa nạp (2) và mặt bên cửa xả (3) cho màng xơ, để dẫn hướng màng xơ chảy vào trong phễu màng xơ (1) theo hướng của lỗ xả (4). Theo sáng chế, ít nhất một chi tiết dẫn hướng (6, 12) được bố trí trong vùng giữa mặt bên cửa nạp (2) và lỗ xả (4) và hạn chế một thành phần di chuyển của màng xơ theo hướng X và/hoặc hướng Y.



- (11) **56196**
- (21) 1-2017-04686 (51)⁷ **H04N 7/32**
- (62) 1-2015-01072
- (22) 19.01.2011 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2011/000388 19.01.2011 (87) WO2011/090314 28.07.2011
- (30) 61/296,163 19.01.2010 US
- 10-2011-0004015 14.01.2011 KR

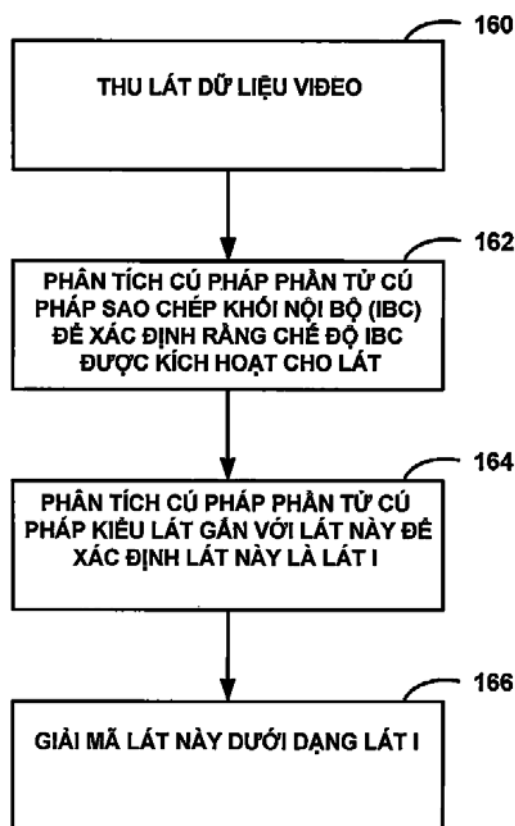
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.11.2017

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
- (72) LEE, Tammy (US), HAN, Woo-Jin (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã ảnh, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: giải mã, từ dòng bit bao gồm ảnh, thông tin về sự sai khác của vectơ động cho khối hiện thời và thông tin về thông tin dự báo vectơ động cho khối hiện thời; tạo nhóm ứng viên thông tin dự báo vectơ động; cải biến nhóm ứng viên thông tin dự báo vectơ động dựa trên các trị số vectơ của các ứng viên thông tin dự báo vectơ động trong nhóm ứng viên thông tin dự báo vectơ động; xác định thông tin dự báo vectơ động cho khối hiện thời trong số các ứng viên thông tin dự báo vectơ động trong nhóm ứng viên thông tin dự báo vectơ động cải biến dựa trên thông tin về thông tin dự báo vectơ động và xác định vectơ động cho khối hiện thời dựa trên thông tin dự báo vectơ động và thông tin về sự sai khác của vectơ động.



- (11) **56197**
- (21) 1-2017-04691 (51)⁸ **C07K 16/28**, G01N 33/574, 33/68
- (22) 27.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/059338 27.04.2016 (87) WO2016/174053 03.11.2016
- (30) 15305642.9 27.04.2015 EP
- (71) PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, 92100 Boulogne-Billancourt, France
- (72) JOUHANNEAUD, Alexandra (FR)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) KHÁNG THỂ GẮN KẾT THỤ THỂ YẾU TỐ SINH TRƯỞNG TƯƠNG TỰ INSULIN-1 (IGF-1R), PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN IN VITRO HOẶC EX VIVO SỰ CÓ MẶT VÀ/HOẶC VỊ TRÍ CỦA TẾ BÀO KHỐI U BIỂU HIỆN THỤ THỂ YẾU TỐ SINH TRƯỞNG TƯƠNG TỰ INSULIN-1 VÀ KIT CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể gắn kết thụ thể yếu tố sinh trưởng tương tự insulin-1, được đặc trưng bởi các vùng xác định bổ sung để sử dụng trong phương pháp phát hiện tế bào khối u biểu hiện thụ thể yếu tố sinh trưởng tương tự insulin-1; phương pháp phát hiện *in vitro* hoặc *ex vivo* sự có mặt và/hoặc vị trí của tế bào khối u biểu hiện thụ thể yếu tố sinh trưởng tương tự insulin-1; và kit chứa kháng thể này.

- (11) **56198**
- (21) 1-2017-04693 (51)⁷ **H04N 19/70**, 19/103, 19/174
- (22) 20.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/033553 20.05.2016 (87) WO2016/196043 08.12.2016
- (30) 62/168,396 29.05.2015 US
- 15/158,741 19.05.2016 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) SEREGIN, Vadim (RU), RAPAKA, Krishnakanth (IN), HSIEH, Cheng-Teh (US), JOSHI, Rajan, Laxman (US), WANG, Ye-Kui (CN), PANG, Chao (CN), KARCZEWICZ, Marta (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO**
- (57) Sáng chế liên quan đến phương pháp, thiết bị và vật ghi đọc được bằng máy tính để giải mã dữ liệu video. Thiết bị giải mã dữ liệu video bao gồm bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu video và một hoặc nhiều bộ xử lý được tạo cấu hình để nhận lát dữ liệu video, phân tích phân tử cú pháp IBC để xác định rằng chế độ IBC được kích hoạt đối với lát, phân tích phân tử cú pháp kiểu lát liên quan đến lát để xác định lát là lát I, và giải mã lát dưới dạng lát I bằng cách giải mã toàn bộ khối của lát nhờ sử dụng các chế độ mã hóa dự báo nội cấu trúc.



- (11) **56199**
 (21) 1-2017-04694 (51)⁸ **A61F 13/496**
 (22) 22.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/054980 22.02.2016 (87) WO2016/189906 01.12.2016
 (30) 2015-107967 27.05.2015 JP
 (71) UNICHARM CORPORATION (JP)

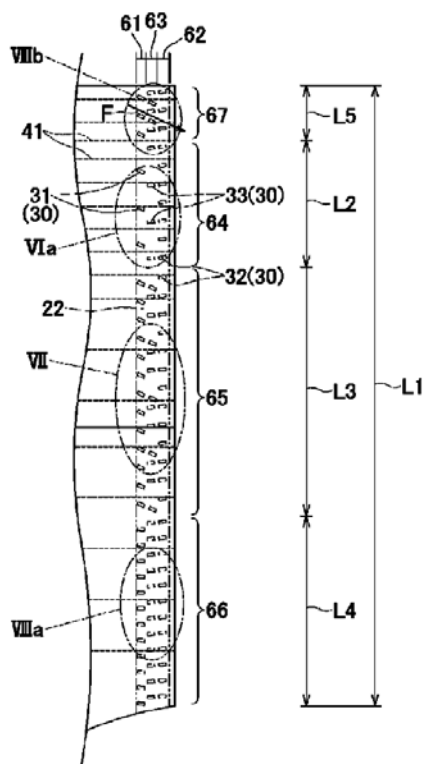
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) SHIMAZU, Takeshi (JP), KAWAKAMI, Yusuke (JP), NAKANO, Takumi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG ĐỂ MẶC DỪNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng để mặc dùng một lần mà được đặt vào bằng cách thao tác kéo lên một cách dễ dàng và làm cho nó có thể ngăn phần mép bên của vùng cạp trước và sau khỏi bị rách một cách bất ngờ. Vùng mối nối bên (22) của vật dụng được bố trí có các mối nối thứ nhất (31) được đặt ở bên trong và các mối nối thứ hai (32) được đặt ở bên ngoài tương ứng theo hướng chiều ngang (X) và các mối nối thứ ba (33) được đặt ở giữa mối nối thứ nhất và thứ hai trong đó mỗi mối nối thứ nhất, thứ hai và thứ ba bao gồm các mối nối (30). Các mối nối thứ nhất có khoảng trống (R1) giữa các mối nối (30) liền kề với nhau theo hướng chiều dọc (Y) lớn hơn so với các mối nối khác trong đó các mối nối thứ nhất kéo dài theo hướng chéo thứ nhất (M) chéo với phía vùng đũng (13) từ bên trong theo hướng chiều ngang về phía bên ngoài theo hướng chiều ngang, và các mối nối thứ hai và thứ ba kéo dài theo hướng chéo thứ hai (N) chéo với phía vùng đũng từ bên ngoài theo hướng chiều ngang về phía bên ngoài theo hướng chiều ngang, và các mối nối thứ ba không kéo dài theo hướng thứ nhất.



- (11) **56200**
- (21) 1-2017-04695 (51)⁷ **A61K 31/497**, 9/48, 47/04, 47/26, 47/36, 47/38, A61P 35/00
- (22) 26.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/063004 26.04.2016 (87) WO2016/175192 03.11.2016
- (30) 2015-090702 27.04.2015 JP
- 2015-252958 25.12.2015 JP
- (71) ASTELLAS PHARMA INC. (JP)
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038411, Japan
- (72) TASAKI Hiroaki (JP), YOSHIDA Mitsuru (JP), TSUNASHIMA Daisuke (JP), AZUMA Ryota (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM ĐƯỢC LÀM ỔN ĐỊNH**
- (57) Sáng chế đề xuất dược phẩm chứa 5-[(3R)-1-acryloylpyrrolidin-3-yl]oxy}-6-etyl-3-({4-[4-(4-metylpiperazin-1-yl)piperidin-1-yl]phenyl}-amino)-pyrazin-2-carboxamit (ở đây được gọi là “hợp chất A”) hoặc muối dược dụng của nó, và được làm ổn định. Dược phẩm theo sáng chế chứa hợp chất A hoặc muối dược dụng của nó, và chất phụ gia dược phẩm có mức chênh lệch về hoạt độ nước lớn hơn hoặc bằng 0,1, và được làm ổn định.

- (11) **56201**
- (21) 1-2017-04709 (51)⁸ **A23L 29/00 (2, 27/10 (2, 27/16 (2, C11B 9/00 (20**
- (22) 28.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/063490 28.04.2016 (87) WO2016/175323 A1 03.11.2016
- (30) 2015-092292 28.04.2015 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.11.2017
- (71) AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan
- (72) MINESHIMA, Nozomi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM TẠO HƯƠNG VỊ, THỰC PHẨM, ĐỒ UỐNG, GIA VỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo hương vị dùng để trộn trong thực phẩm hoặc đồ uống hoặc gia vị sao cho nồng độ lúc ăn là từ 1ppb đến 20.000ppb, chế phẩm này chứa ít nhất một hợp chất được chọn từ (A) 2-metyl-3-metylthiofuran và benzaldehyt dimetyl axetal, hoặc ít nhất hai hợp chất được chọn từ nhóm bao gồm 2-metyl-2-pentenal, dimetyl trisulfua, 2-pentylfuran, dipropyl disulfua, và 3-penten-2-on, được sử dụng một cách rộng rãi và dễ dàng được sản xuất, và có thể tạo ra hương vị chế biến hệ tây. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thực phẩm, đồ uống, gia vị và các phương pháp sản xuất chúng.

- (11) **56202**
 (21) 1-2017-04712 (51)⁷ **B65D 79/02**, G06Q 30/00, B65D 49/00
 (22) 05.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/030923 05.05.2016 (87) WO2016/186855 24.11.2016
 (30) 14/718,718 21.05.2015 US

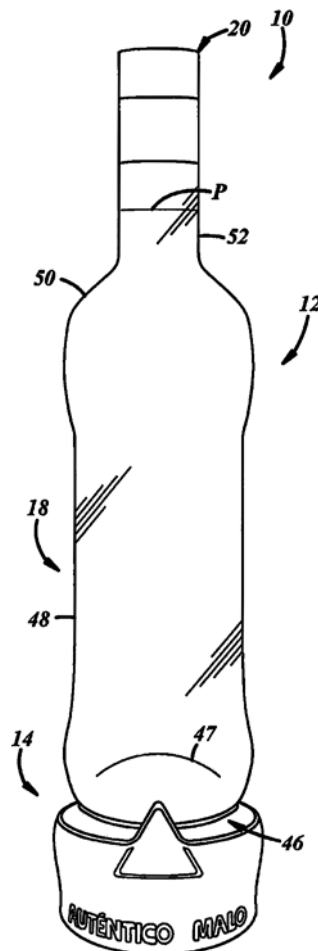
(71) OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
 One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

(72) SMITH, Roger, P. (US), BRYANT, Jessica, R. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC BAO GÓI

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xác thực (10, 110) có bao gói (12, 112) có đồ chứa (18, 118), bộ bảo vệ ánh sáng tử ngoại (ultraviolet - UV) (22, 122b) được mang bởi đồ chứa và bộ đáp lại ánh sáng UV (24, 124) được mang bởi đồ chứa để ít nhất một phần của nó được bảo vệ bởi bộ bảo vệ khỏi bị lộ ánh sáng UV sớm. Sau khi loại bộ bảo vệ ánh sáng UV, bộ đáp lại ánh sáng UV đáp lại lịch trình lộ sáng UV định trước để thay đổi hình dạng bên ngoài trong thời gian định trước. Lịch trình lộ sáng định trước có thể có bước sóng ánh sáng UV định trước được áp dụng với lượng định trước và trong thời gian ứng dụng định trước. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị và phương pháp xác thực bao gói.



- (11) **56203**
(21) 1-2017-04713 (51)⁸ **C07K 16/28**, 16/00, 16/46, A61K 39/395, A61P 35/00
(62) 1-2011-01717
(22) 02.12.2009 (43) 26.02.2018
(86) PCT/EP2009/066201 02.12.2009 (87) WO2010/069765 24.06.2010
(30) PCT/IB2008/055663 02.12.2008 IB
61/184,502 05.06.2009 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2011

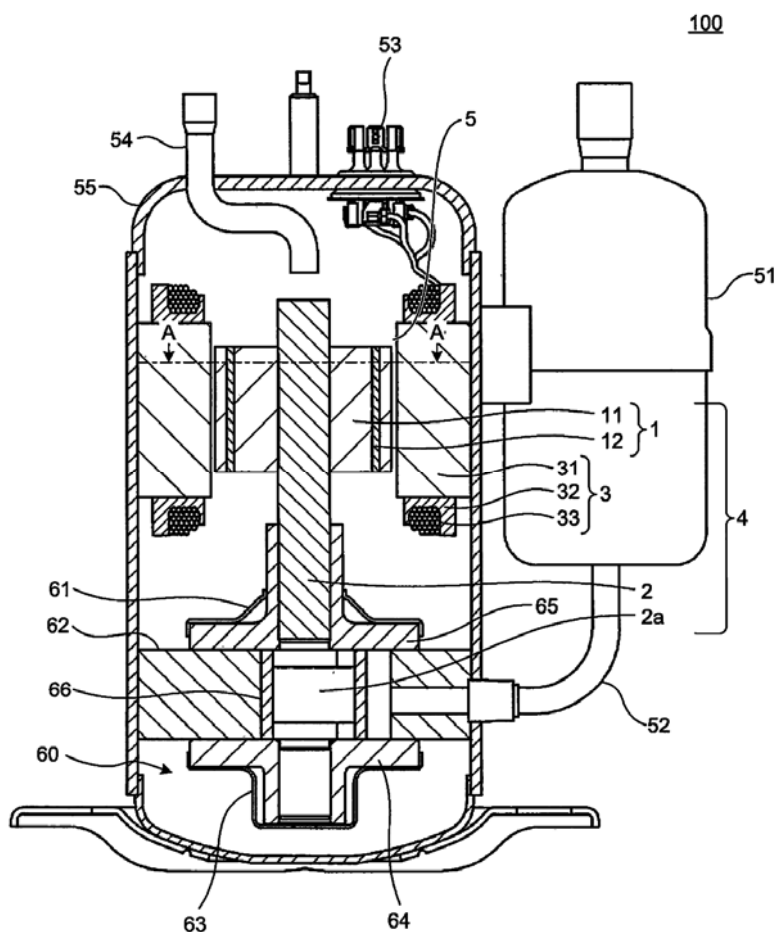
- (71) PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France
(72) GOETSCH Liliane (FR), WURCH Thierry (FR), BES Cédric (FR)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) KHÁNG THỂ KHÁNG C-MET, CÁC SẢN PHẨM VÀ CÁC CHẾ PHẨM CỦA CHÚNG
(57) Sáng chế đề cập tới kháng thể mới có khả năng gắn kết đặc hiệu với thụ thể c-Met ở người và/hoặc có khả năng ức chế đặc hiệu hoạt tính tyrosin kinaza của thụ thể này, cùng với hoạt tính đối kháng được cải thiện, trong đó kháng thể này bao gồm vùng bản đã được cải biến. Sáng chế cũng đề cập tới chế phẩm chứa kháng thể như vậy đối kháng với c-Met để sử dụng nó làm thuốc để điều trị ung thư.

- (11) **56204**
 (21) 1-2017-04717 (51)⁷ **H02K 21/14**, F04B 39/00
 (22) 09.06.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/066622 09.06.2015 (87) WO2016/199226 A1 15.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.11.2017

- (71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
 (72) TSUCHIDA, Kazuchika (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **ĐỘNG CƠ ĐIỆN DÙNG CHO MÁY NÉN, MÁY NÉN VÀ CƠ CẤU TUẦN HOÀN LÀM LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ điện, máy nén và cơ cấu tuần hoàn làm lạnh. Động cơ điện (4) bao gồm lõi stator (31) được tạo ra bằng cách xếp chồng các tấm thép điện từ, lõi rôto (11) nằm trên mặt trong của lõi stator (31) và được tạo ra bằng cách xếp chồng các tấm thép điện từ, trục quay (2) có một mặt đầu được luồn vào lõi rôto (11), và phần lệch tâm (2a) nằm trên mặt đầu khác của trục quay (2) và được đặt trong cơ cấu nén (60), trong đó chiều dài từ tâm của lõi rôto (11) theo hướng trục của lõi rôto (11) đến mặt đầu (11d1) của lõi rôto (11) theo hướng trục của lõi rôto (11) ngắn hơn chiều dài từ tâm của lõi stator (31) theo hướng trục của lõi stator (31) đến mặt đầu (31b4) của lõi stator (31) theo hướng trục của lõi stator (31).



- (11) **56205**
(21) 1-2017-04719 (51)⁷ **A61K 31/7084**, 47/04, 47/12, 47/24, 9/08, A61P 27/02
(62) 1-2014-03534
(22) 25.03.2013 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2013/058519 25.03.2013 (87) WO2013/146649 03.10.2013
(30) 2012-069157 26.03.2012 JP

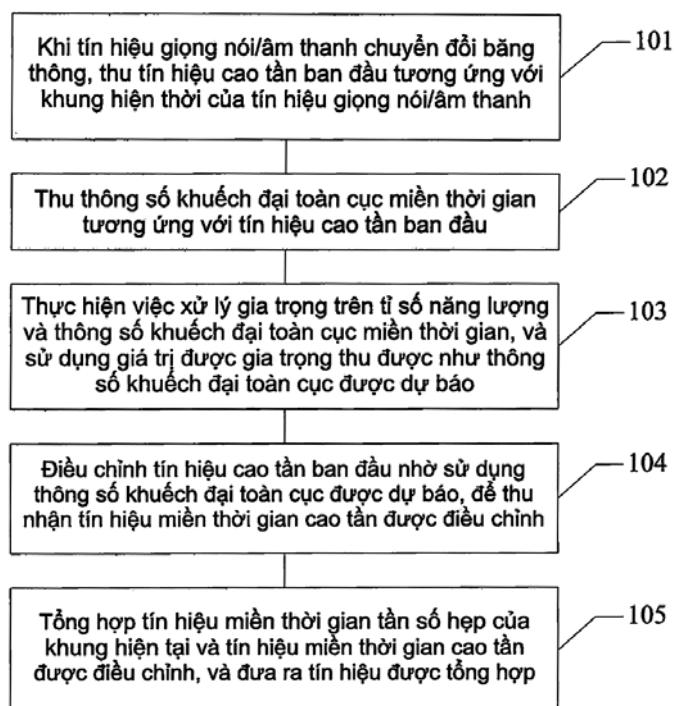
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.11.2017

- (71) SANTEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9-19, Shimoshinjo 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 533-8651, Japan
(72) SAKATANI, Akiko (JP), IKEI, Tatsuo (JP), INAGAKI, Koji (JP), NAKAMURA, Masatsugu (JP), HOSOI, Kazuhiro (JP), SAITO, Mikiko (JP), SONODA, Masaki (JP), FUKUI, Yoko (JP), KUWANO, Mitsuaki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) DUNG DỊCH NƯỚC NHỎ MẮT CHỨA DIQUAFOSOL VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DUNG DỊCH NƯỚC NHỎ MẮT NÀY
(57) Đối với dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol chứa chất tạo chelat ở nồng độ nằm trong khoảng từ 0,0001 đến 1% (trọng lượng/thể tích), sự tạo thành kết tủa không hòa tan trong dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol trong quá trình bảo quản dung dịch, cũng như là giảm hiệu suất lọc trong quá trình sản xuất (quá trình vô trùng bằng cách lọc), đã được xác định. Ngoài ra, trong dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol chứa chất tạo chelat, giảm kích ứng ở mắt và tăng hiệu quả bảo quản đã được khẳng định, so với dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol không chứa chất tạo chelat. Do đó, sáng chế đã được khẳng định là thu được các đặc tính lý hóa mà ổn định trong quá trình sản xuất và phân phối cũng như là quá trình bảo quản bởi bệnh nhân, và cũng làm giảm kích ứng ở mắt và làm tăng hiệu quả bảo quản. Cụ thể là, vì giảm hiệu suất lọc trong quá trình sản xuất (quá trình vô trùng bằng cách lọc) được ức chế, dung dịch nhỏ mắt chứa diquafosol chứa chất tạo chelat có thể được đưa vào quá trình vô trùng bằng cách lọc một cách hiệu quả trong quá trình bào chế, nhờ đó góp phần làm giảm chi phí sản xuất.

- (11) **56206**
 (21) 1-2017-04720 (51)⁷ **G10L 19/00**
 (62) 1-2014-03278
 (22) 01.03.2013 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2013/072075 01.03.2013 (87) WO2013/127364 A1 06.09.2013
 (30) 201210051672.6 01.03.2012 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.11.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LIU, Zexin (CN), MIAO, Lei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU GIỌNG NÓI/ÂM THANH**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu giọng nói/âm thanh. Theo một phương án, phương pháp xử lý tín hiệu giọng nói/âm thanh bao gồm các bước: khi tín hiệu giọng nói/âm thanh chuyển đổi bằng thông, thu tín hiệu cao tần ban đầu tương ứng với khung hiện tại của tín hiệu giọng nói/âm thanh; thu thông số khuếch đại toàn cục miền thời gian của tín hiệu cao tần ban đầu; thực hiện xử lý gia trọng đối với tỷ số năng lượng và thông số khuếch đại toàn cục miền thời gian, và sử dụng giá trị được gia trọng thu được làm thông số khuếch đại toàn cục được dự báo, trong đó tỷ số năng lượng là tỷ số giữa năng lượng của tín hiệu miền thời gian cao tần của khung trước đó và năng lượng của tín hiệu cao tần ban đầu của khung hiện tại; hiệu chỉnh tín hiệu cao tần ban đầu bằng cách sử dụng thông số khuếch đại toàn cục được dự báo, để thu tín hiệu miền thời gian cao tần đã được hiệu chỉnh; và tổng hợp tín hiệu miền thời gian tần số hẹp của khung hiện tại và tín hiệu miền thời gian cao tần đã được hiệu chỉnh và đưa ra tín hiệu đã được tổng hợp.



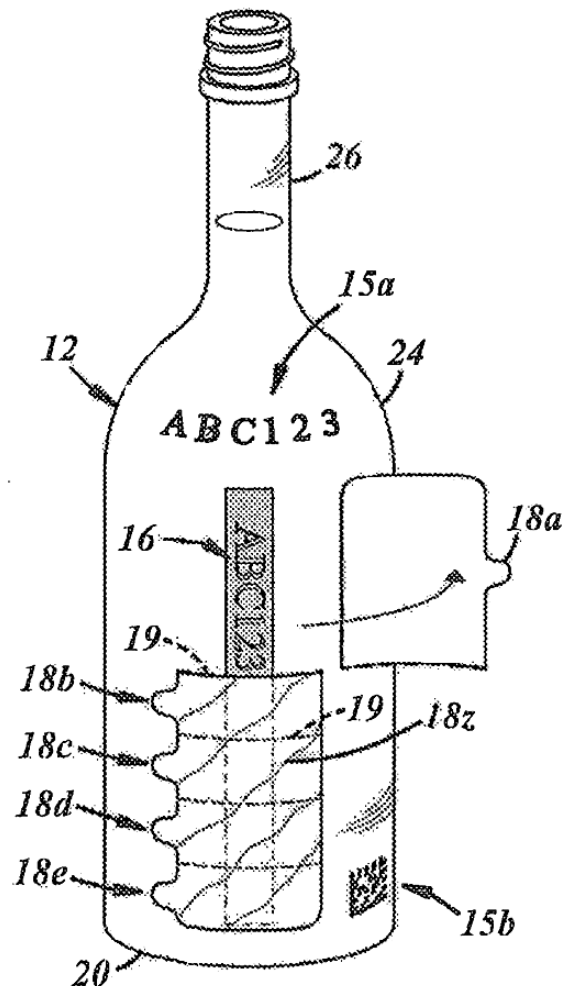
- (11) **56207**
 (21) 1-2017-04721 (51)⁷ **B65D 79/02**
 (22) 10.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/031571 10.05.2016 (87) WO2016/186892 24.11.2016
 (30) 14/718,744 21.05.2015 US
 (71) OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)

One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

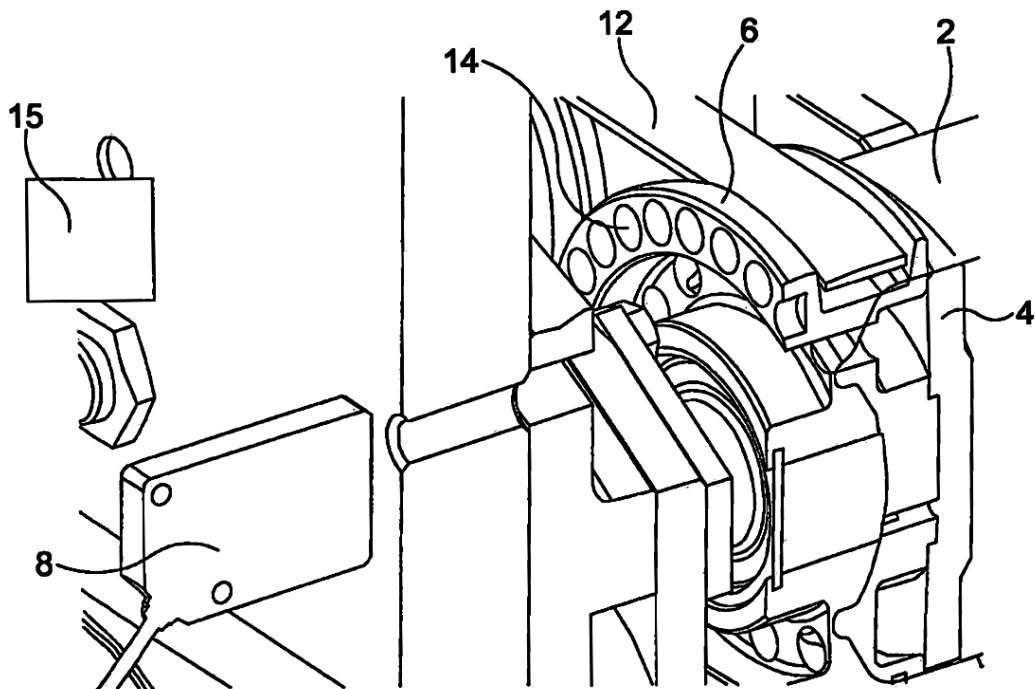
- (72) BRYANT, Jessica, R. (US), SMITH, Roger, P. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BAO BÌ XÁC THỰC NHẠY SÁNG NHIỀU CẤP ĐỘ**

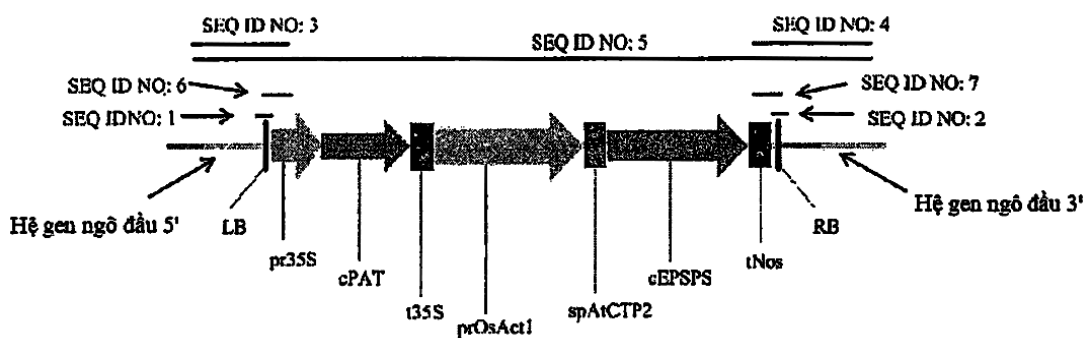
- (57) Sáng chế đề cập đến bao gói (10, 110) để xác thực nhạy sáng nhiều cấp độ bao gồm đồ chứa (12, 112) và vật liệu đổi màu (14, 114) được mang không tháo ra được bởi đồ chứa và có thể thay đổi không đảo ngược khi lộ ra ánh sáng tử ngoại (ultraviolet - UV). Bao gói cũng có bộ bảo vệ UV (18, 118) được mang trên vật liệu đổi màu để bảo vệ vật liệu đổi màu khỏi bị lộ ánh sáng UV sớm và có các phân tháo ra được để làm cho nhiều phần vật liệu đổi màu lộ sáng UV và không thay thế được ngay khi được tháo ra.



- (11) **56208**
- (21) 1-2017-04728 (51)⁷ **B05B 12/02**, 13/02, 13/06
- (22) 16.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/GB2016/051401 16.05.2016 (87) WO2016/193663 08.12.2016
- (30) 1509260.4 29.05.2015 GB
- (71) CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America
- (72) Andrew John WILKINSON (GB)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) MÁY PHUN THÂN LON VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN LỚP PHỦ LÊN THÀNH TRONG CỦA THÂN LON
- (57) Sáng chế đề cập đến máy phun thân lon và phương pháp phun lớp phủ lên thành trong của thân lon. Máy phun thân lon bao gồm cơ cấu xoay thân lon, súng phun để phun lớp phủ lên thành trong của thân lon đặt trên cơ cấu xoay thân lon và bộ điều khiển được tạo kết cấu để khiến cho súng phun bắt đầu phun khi cơ cấu xoay thân lon ở đúng vị trí phun. Cảm biến lắp trên cơ cấu xoay thân lon xác định khi cơ cấu xoay thân lon đã trải qua chuyển động quay định trước sau khi bắt đầu phun và, để đáp lại sự xác định này, khiến cho súng phun dừng phun.



- (11) **56209**
- (21) 1-2017-04735 (51)⁷ **C12N 15/11**, 5/10, C12Q 1/68, A01H 5/00, 1/02, A01N 47/44, A01P 7/04, A01G 7/06, C12N 15/82, 15/32, 15/54
- (22) 28.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2016/080542 28.04.2016 (87) WO2016/173508 A1 03.11.2016
- (30) 201510219911.8 30.04.2015 CN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2017
- (71) 1. BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.14 Floor, No.27 Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, P.R. China
2. BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.49 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Chinese Academy of Agricultural Sciences, No.2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P.R. China
- (72) KANG, Yuejing (CN), GUO, Mingxin (CN), LIU, Haili (CN), ZHANG, Chengwei (CN), DING, Derong (CN), JIAO, Guowei (CN), WEI, Xuesong (CN), TANG, Bo (CN), XIA, Zuling (CN), XIONG, Guanjun (CN), XU, Liang (CN), BAO, Xiaoming (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC ĐỂ PHÁT HIỆN NGÔ CHỊU ĐƯỢC THUỐC DIỆT CỎ DBN9858, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN NGÔ NÀY VÀ BỘ KIT PHÁT HIỆN ADN CỦA NGÔ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến trình tự axit nucleic để phát hiện ngô chịu được thuốc diệt cỏ DBN9858, phương pháp phát hiện ngô này và bộ kit phát hiện ADN của ngô này.



- (11) **56210**
 (21) 1-2017-04738 (51)⁷ **B29C 63/32**, F16L 1/00, 55/162
 (22) 27.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/063199 27.04.2016 (87) WO2016/175243 03.11.2016
 (30) 2015-091628 28.04.2015 JP
 2016-059941 24.03.2016 JP

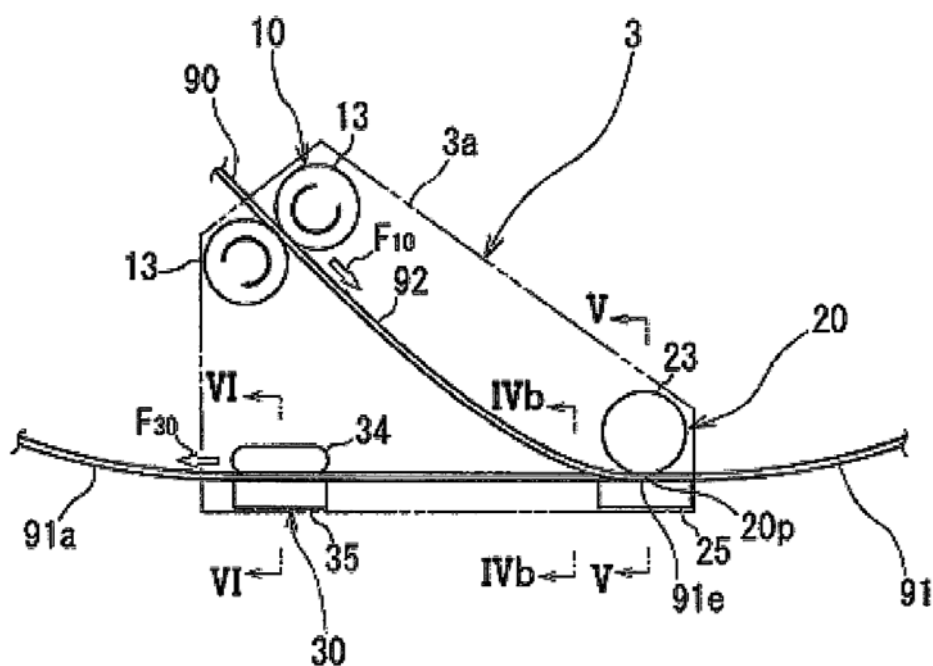
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2017

- (71) SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
 4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308565 Japan
 (72) SUGAHARA, Hiroshi (JP), BABA, Tatsurou (JP), SUGIYAMA, Yoshirou (JP),
 YAMASAKI, Masahiro (JP), NAGATSUKA, Junichi (JP)

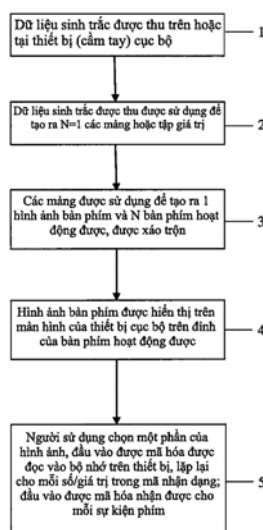
(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM ĐƯỜNG ỐNG XOẮN

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm đường ống xoắn, trong đó đường ống xoắn được tạo thành bởi việc khớp nối các cạnh (93, 94) của các vòng cuộn kế tiếp của thành phần dải (90) trong khi cuộn xoắn thành phần dải (90) với việc sử dụng thiết bị làm đường ống (3). Một phản lực đẩy để di chuyển theo hướng cuộn thành phần dải (90) được truyền tới phần dải kế sau (92) hoặc phần đường ống xoắn kế trước (91) của thành phần dải (90) bằng phần truyền phản lực đẩy (10) của thiết bị làm đường ống (3). Phần dải kế tiếp (92) theo sau phần đường ống xoắn kế trước (91) mà đã được làm thành đường ống. Một lực cản theo hướng ngược với phản lực đẩy được truyền cho thành phần dải (90) dọc hướng cuộn bằng ma sát giữa phần truyền lực cản (30) và thành phần dải (90) mà đã được tạo ra trong khi thành phần dải (90) được di chuyển về phía trước. Theo sự bố trí này, khung giới hạn đường kính có thể được bỏ qua, và nhờ đó, thiết bị làm đường ống (3) có thể thu gọn lại về kích thước.



- (11) **56211**
- (21) 1-2017-04739 (51)⁷ **G06F 21/36**, G07F 7/10, G06F 21/32
- (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/GB2016/051549 27.05.2016 (87) WO2016/189323 01.12.2016
- (30) 1509031.9 27.05.2015 GB
 1509030.1 27.05.2015 GB
 1520760.8 24.11.2015 GB
 1520741.8 24.11.2015 GB
- (71) 1. LICENTIA GROUP LIMITED (GB)
 3 Assembly Square, Britannia Quay, Cardiff South Glamorgan CF10 4PL, United Kingdom
 2. MYPINPAD LIMITED (GB)
 3 Assembly Square, Britannia Quay, Cardiff South Glamorgan CF10 4PL, United Kingdom
- (72) PIKE, Justin (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XÁC THỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xác thực. Sáng chế thích hợp để xác minh căn cước của người sử dụng trước khi cho phép truy cập vào tài nguyên được điều khiển. Tài nguyên này có thể hoặc không phải là tài nguyên tài chính. Sáng chế sử dụng dữ liệu sinh trắc liên quan đến người sử dụng để mã hóa và giải mã mã nhận dạng được kết hợp với người sử dụng. Do đó, dữ liệu sinh trắc của người sử dụng trở thành khóa để mã hóa và sau đó giải mã mã nhận dạng. Theo một phương án, dữ liệu sinh trắc được sử dụng để tạo ra cấu hình bàn phím. Cấu hình bàn phím quy định thứ tự và/hoặc vị trí của các phím của bàn phím. Bàn phím và/hoặc hình ảnh bàn phím hoạt động được sau đó được tạo ra sử dụng cấu hình này. Do đó, dữ liệu sinh trắc của người sử dụng có thể được sử dụng để tạo ra bàn phím và/hoặc hình ảnh được tùy chỉnh mà sau đó được sử dụng để mã hóa hoặc giải mã mã nhận dạng được kết hợp với người sử dụng. Bàn phím hoặc hình ảnh được tạo ra từ dữ liệu sinh trắc có thể được sử dụng để tạo ra ánh xạ giữa các cấu hình bàn phím khác nhau. Dữ liệu sinh trắc có thể được thu tại hoặc trên thiết bị được kết hợp với người sử dụng, như máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng, vân vân.



- (11) **56212**
 (21) 1-2017-04746 (51)⁸ **B01D 46/24, 46/52**
 (22) 26.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/062990 26.04.2016 (87) WO2016/181820 17.11.2016
 (30) 2015-096629 11.05.2015 JP

(71) **SMC CORPORATION (JP)**
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan

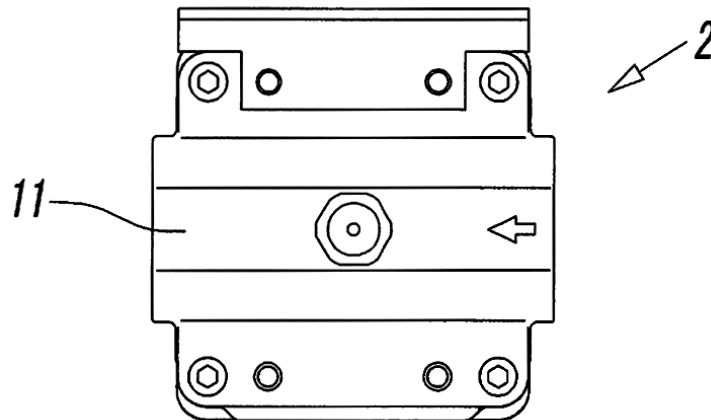
(72) **TANAKA Takayuki (JP)**

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BỘ LỌC KHÍ NÉN VÀ LỖI LỌC**

(57) Sáng chế đề xuất bộ lọc khí nén và lỗi lọc. Lỗi lọc này có kết cấu đơn giản có thể ngăn ngừa hiệu quả chất lỏng được thu gom bởi phần lọc để không bị trộn lẫn lại với khí nén đã được làm sạch.

Nắp đầu trên (23) gồm có phần lọc bên trong (7) bao quanh phần khoảng trống giữa (6), và phần lọc bên ngoài (8) bao quanh phần lọc bên trong (7), và lỗ nạp (31) để nạp khí nén vào phần khoảng trống giữa (6), và nắp đầu dưới (24) bịt kín phần đầu dưới của phần khoảng trống giữa (6), biên ngoài của phần đầu dưới của phần lọc bên trong (7) được bao quanh bởi vách trong (37), biên ngoài của phần đầu dưới của phần lọc bên ngoài (8) được bao quanh bởi vách ngoài (38), bề mặt đầu trên (38a) của vách ngoài (38) được định vị cao hơn bề mặt đầu trên (37a) của vách trong (37), đường xả chất lỏng (25) được tạo thành giữa vách ngoài (38) và vách trong (37), đường xả chất lỏng (25) nối thông với lỗ xả chất lỏng (25a) mà hở về phía mặt dưới của nắp đầu dưới (24).



(11) **56213**

(21) 1-2017-04750

(51)⁷ **G10L 15/00**, 17/00

(22) 27.11.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.11.2017

(71) **TẬP ĐOÀN VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

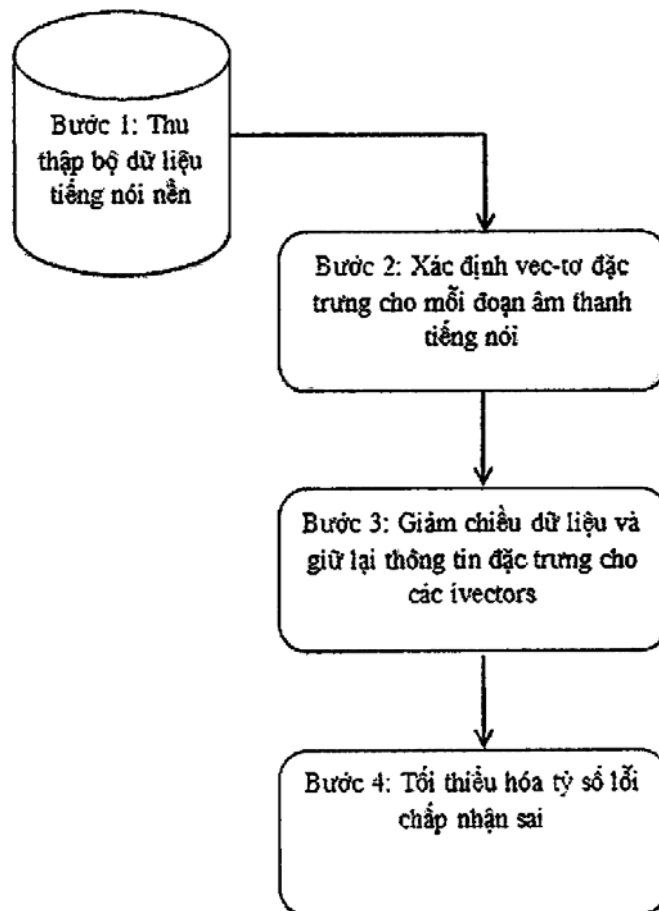
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Văn Tuấn (VN), Đỗ Ngọc Tuấn (VN), Chu Văn Tạo (VN), Nguyễn Anh Tuấn (VN), Nguyễn Quang Bằng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUẨN HÓA VÉC-TƠ ĐẶC TRƯNG TIẾNG NÓI**

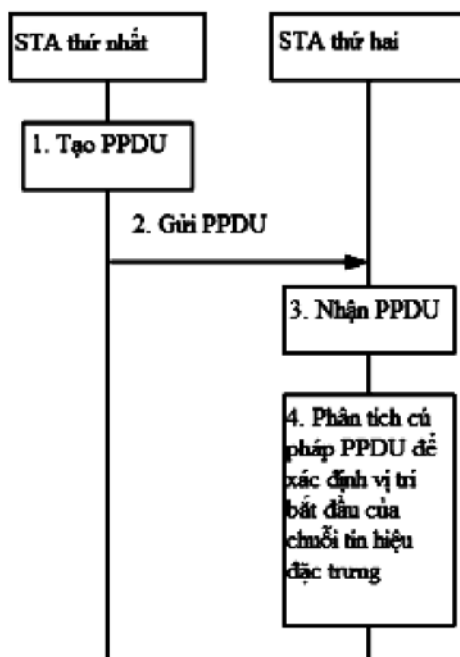
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chuẩn hóa véc-tơ đặc trưng tiếng nói dựa trên sự kết hợp giữa phép phân tích phân loại tuyến tính và phép chuẩn hóa theo hiệp phương sai. Phương pháp này loại bỏ các thành phần ảnh hưởng tới sự biến đổi về tiếng nói, đồng thời giữ lại các thành phần véc-tơ đặc trưng cần thiết cho mỗi người nói cũng như tối thiểu hóa lỗi phân loại; phương pháp này bao gồm bốn bước, cụ thể: bước 1: thu nhận bộ dữ liệu tiếng nói nền; bước 2: xác định véc-tơ đặc trưng tiếng nói; bước 3: giảm chiều dữ liệu và giữ lại thông tin đặc trưng cho các ivectors; bước 4: tối thiểu hóa tỷ số lỗi chấp nhận sai.



- (11) **56214**
- (21) 1-2017-04754 (51)⁸ **H04L 27/26**
- (22) 20.05.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/079394 20.05.2015 (87) WO2016/176877 10.11.2016
- (30) PCT/CN2015/078333 05.05.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2017

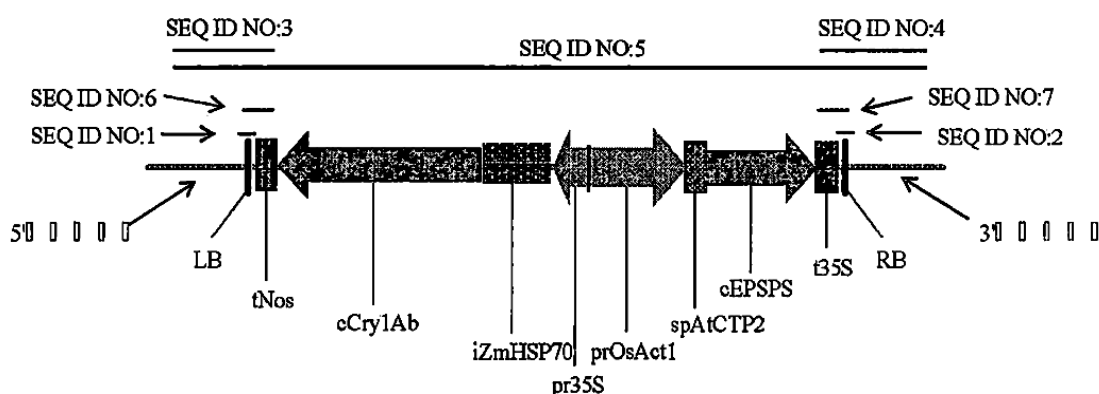
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LIN, Meilu (CN), LIU, Sheng (CN), LIN, Wei (CN), YU, Jian (CN), LIU, Le (CN), YANG, Xun (CN), SHILO, Shimi (IL), EZRI, Doron (IL), TSODIK, Genadiy (IL), REDLICH, Oded (IL)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN KHỐI DỮ LIỆU GIAO THỨC LỚP VẬT LÝ
- (57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp truyền PPDU (physical layer protocol data unit, khối dữ liệu giao thức lớp vật lý), gồm: một số kênh mang phụ dữ liệu của ký hiệu OFDM (orthogonal frequency division multiplexing, ghép kênh phân chia tần số trực giao) cuối cùng mang thông tin hữu ích và trong PPDU mang chuỗi ký hiệu dữ liệu, các kênh mang phụ dữ liệu còn lại của ký hiệu OFDM cuối cùng mang thông tin hữu ích mang chuỗi tín hiệu đặc tính, và vị trí bắt đầu của chuỗi tín hiệu đặc tính được xác định bằng cách phân tích cú pháp PPDU. Các phương án thực hiện sáng chế còn đề xuất thiết bị truyền PPDU tương ứng. Việc áp dụng phương pháp và thiết bị theo các phương án thực hiện sáng chế cho phép đầu nhận để nhanh chóng xác định vị trí bắt đầu của chuỗi tín hiệu đặc tính nhờ dò mò mẫn, và đảm bảo rằng đầu nhận nhanh chóng hoàn thành xử lý dữ liệu và chuyển đổi trạng thái.



- (11) **56215**
 (21) 1-2017-04765 (51)⁷ **C12N 15/11**, 5/10, C12Q 1/68, A01H 5/00, 1/02, A01N 57/20, 25/32, A01P 13/00
 (22) 30.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2016/077866 30.03.2016 (87) WO2016/173361 03.11.2016
 (30) 201510220034.6 30.04.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2017

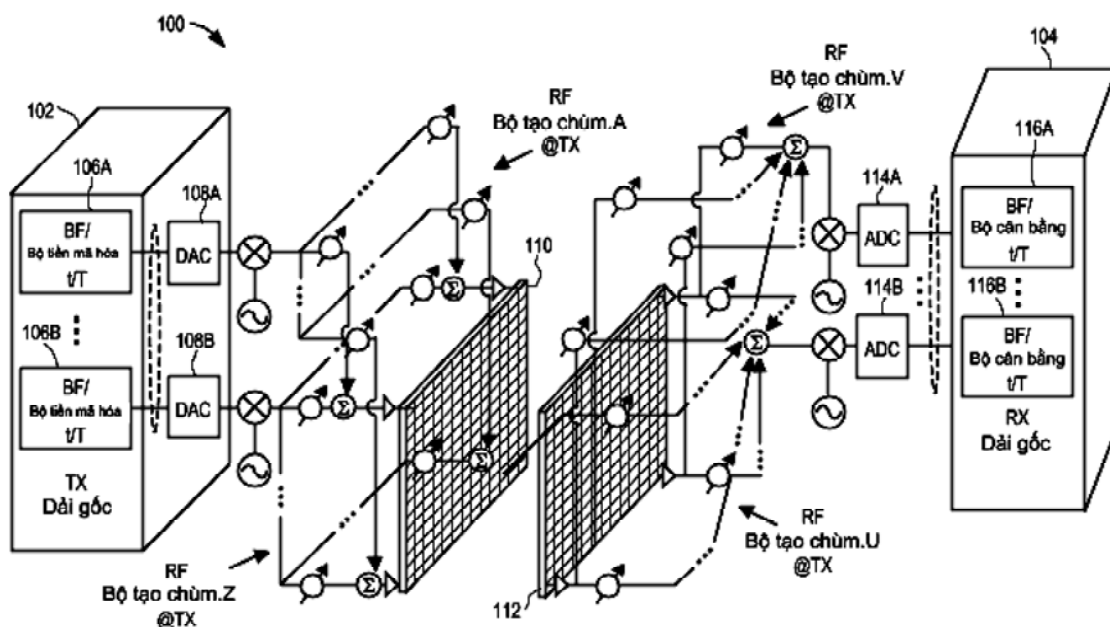
- (71) 1. BEIJING DABEINONG TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
 No.14 Floor, No.27 Zhongguancun Street, Haidian District, Beijing 100080, China
 2. BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
 No.49 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Chinese Academy of Agricultural Sciences, No.2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, China
 (72) DING, Derong (CN), KANG, Yuejing (CN), ZHANG, Yunzhu (CN), LIU, Haili (CN), PANG, Jie (CN), WANG, Lijun (CN), JIA, Zhiwei (CN), HUANG, Jincun (CN), GUO, Hanzhi (CN), WANG, Lei (CN), FU, Xueqian (CN), ZHOU, Yi (CN), LI, Feng (CN), BAO, Xiaoming (US), LU, Yuping (US), ZHANG, Shiping (US)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)
 (54) TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN TRÌNH TỰ ADN CỦA SỰ KIỆN NGÔ CHUYỂN GEN DBN9936 BẰNG CÁCH SỬ DỤNG TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP NHÂN GIỐNG CÂY NGÔ CHỨA SỰ KIỆN NÀY
 (57) Sáng chế đề xuất sự kiện ngô chuyển gen DBN9936. Cây ngô chứa sự kiện này có khả năng kháng côn trùng Lepidoptera tốt cũng như là khả năng chịu được thuốc diệt cỏ glyphosat tốt. Sáng chế cũng đề cập đến các trình tự axit nucleic và phương pháp phát hiện nhanh và chính xác sự có mặt của sự kiện ngô DBN9936 trong mẫu sinh học.



- (11) **56216**
 (21) 1-2017-04771 (51)⁸ **H04W 88/02**
 (22) 29.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2016/080717 29.04.2016 (87) WO2016/177298 10.11.2016
 (30) 62/155,961 01.05.2015 US
 15/140,088 27.04.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.11.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CHENG, Qian (US), XIAO, Weimin (CN), LIU, Jialing (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THU TRUYỀN THÔNG SÓNG MILIMET
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu truyền thông sóng milimet. Theo phương án ví dụ thứ nhất, phân truyền điều khiển của truyền thông sóng milimet được thu ở thiết bị người dùng. Phân truyền điều khiển được phân thành các vùng phụ phân truyền điều khiển, mỗi vùng phụ lập lịch việc truyền dữ liệu cho vùng phụ tương ứng của phân truyền dữ liệu của truyền thông sóng milimet. Sau đó vùng thứ nhất trong số các vùng phụ phân truyền điều khiển được giải điều biến và được giải mã. Việc tạo chùm anten tương tự thu được bố trí theo vùng được giải điều biến và được giải mã thứ nhất trong số các vùng phụ phân truyền điều khiển. Việc tạo chùm được thực hiện trên vùng phụ thứ nhất của phân truyền dữ liệu của truyền thông sóng milimet, vùng phụ thứ nhất của phân truyền dữ liệu tương ứng với vùng thứ nhất trong số các vùng phụ phân truyền điều khiển. Trong quá trình bố trí và thực hiện, vùng thứ hai trong số các vùng phụ phân truyền điều khiển được giải điều biến và được giải mã.



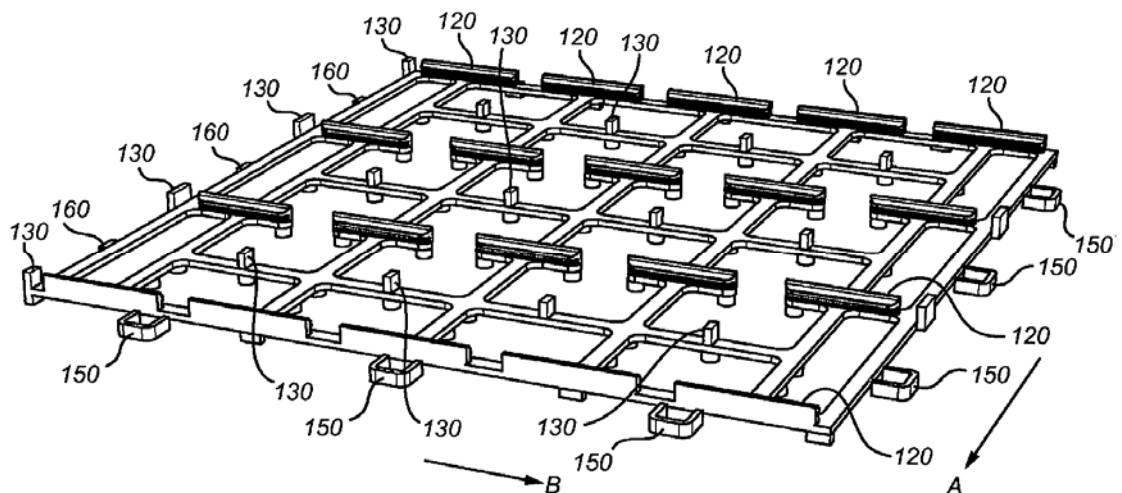
- (11) **56217**
 (21) 1-2017-04774 (51)⁷ **E04F 15/04**, 15/02, 15/022
 (22) 18.12.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2015/080513 18.12.2015 (87) WO2016/097303 23.06.2016
 (30) 1451623-1 19.12.2014 SE
 (71) PANELTERRA INVESTMENTS LTD. (CY)

Strovolou, 77, Strovolou Center, office 204, 2018 Nicosia, Cyprus

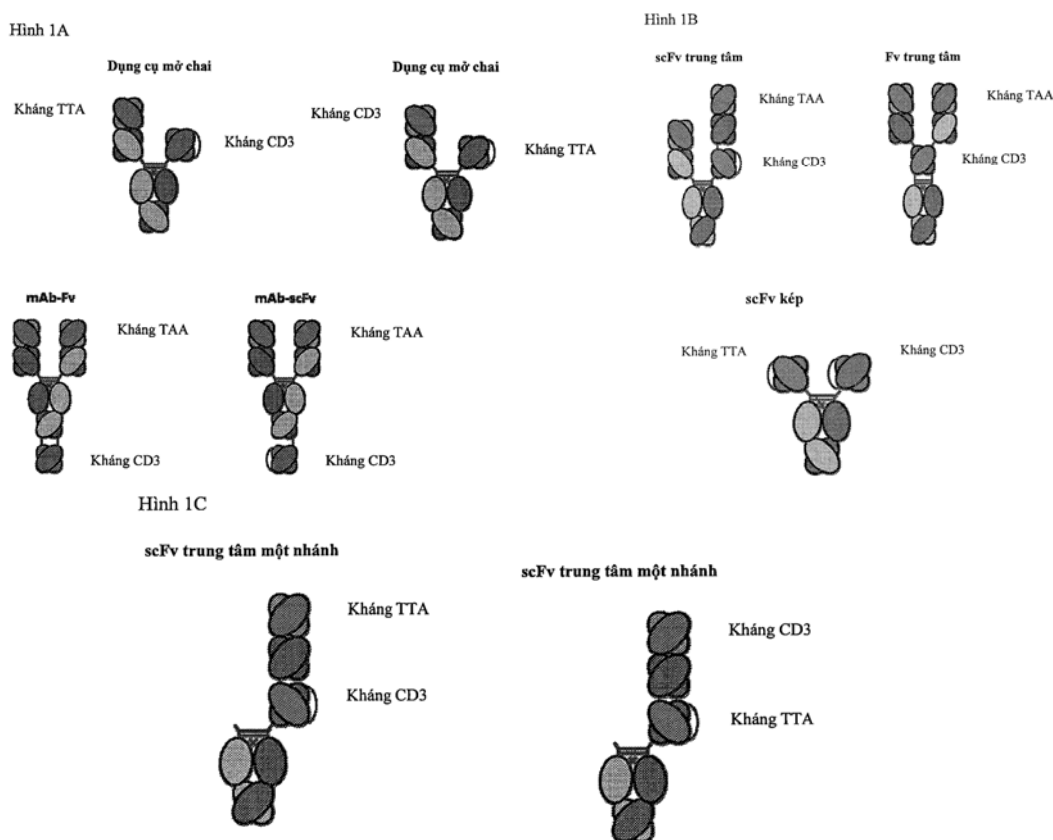
- (72) SCHOLANDER, Greger (SE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KẾT CẤU ĐỠ CHO THANH VÁN SÀN VÀ MÔĐUN VÁN SÀN**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu đỡ (100, 200) cho thanh ván sàn (110, 210) của môđun ván sàn có thể gài khớp được (10) và môđun ván sàn. Kết cấu đỡ này bao gồm chi tiết bắt chặt (120) được làm thích ứng để gài khớp với kết cấu tiếp nhận (140) ở mặt dưới của thanh ván sàn sao cho thanh ván sàn được bắt chặt vào kết cấu đỡ ít nhất theo phương thẳng đứng và phương ngang thứ nhất (A) của môđun ván sàn. Ngoài ra, chi tiết định vị (130, 230) được bố trí để bắt chặt thanh ván sàn ít nhất theo phương ngang thứ hai (B) của môđun ván sàn. Thanh ván sàn được bộc lộ này có thể được đẩy vào đúng vị trí và được bắt chặt vào kết cấu đỡ mà không cần sử dụng thêm các chi tiết gắn bất kỳ.



- (11) **56218**
 (21) 1-2017-04782 (51)⁷ **A61K 39/00**, C07K 16/28, 16/30, 16/46
 (22) 28.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2016/029797 28.04.2016 (87) WO2016/182751 17.11.2016
 (30) 62/159,111 08.05.2015 US
 62/250,971 04.11.2015 US
 62/251,005 04.11.2015 US
 14/952,714 25.11.2015 US
 PCT/US2015/062772 25.11.2015 US
 (71) XENCOR, INC. (US)
 111 West Lemon Avenue, Monrovia, CA 91016 (US)
 (72) MOORE, Gregory (US), DESLARLAIS, John (US), BERNETT, Matthew (US), CHU, Seung (US), RASHID, Rumana (US), MUCHHAL, Umesh (IN), LEE, Sung-Hyung (KR)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **KHÁNG THỂ HETERODIME LIÊN KẾT VỚI CD3 VÀ KHÁNG NGUYÊN KHỐI U VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể heterodime chứa HC1 (Fab-Fc), HC2 (scFv-Fc) và LC như được thể hiện trong hình 136C, tổ hợp axit nucleic chứa ba axit nucleic mã hóa cho kháng thể heterodime, tổ hợp vectơ biểu hiện chứa ba axit nucleic mã hóa cho kháng thể heterodime, tế bào chủ chứa tổ hợp axit nucleic và vectơ biểu hiện này và phương pháp sản xuất kháng thể heterodime.



- (11) **56219**
 (21) 1-2017-04784 (51)⁷ **B66C 3/12**
 (22) 02.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/NL2016/050314 02.05.2016 (87) WO2016/178568 A9 10.11.2016
 (30) 2014756 01.05.2015 NL

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.01.2018

(71) NEMAG B.V. (NL)

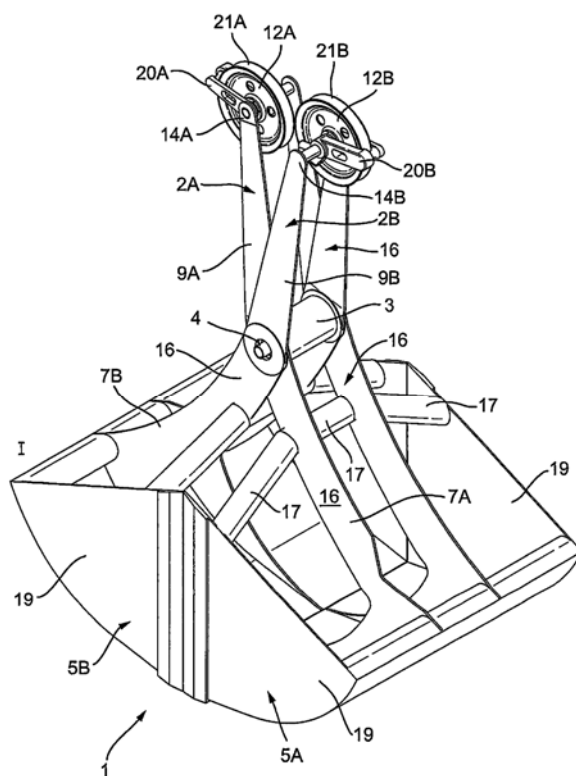
Deltastraat 15, 4301 RC Zierikzee, The Netherlands

(72) DE KLUIJVER, Willem Albert (NL), CORBEAU, Michel (NL)

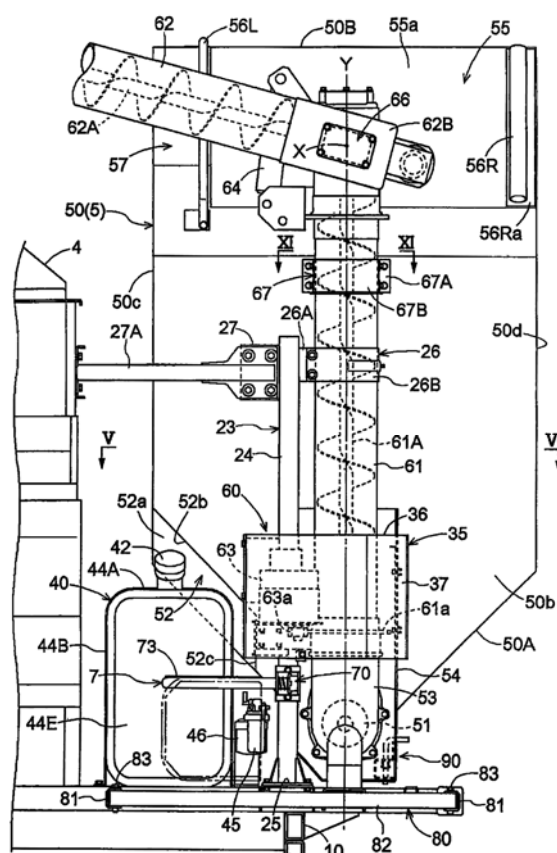
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **GÀU NGOẠM BẮT CHÉO ĐƯỢC VẬN HÀNH BẰNG BỐN DÂY CÁP VÀ BỘ NỐI CÁP VỚI BỘ PHẬN DẪN HƯỚNG CÁP ĐƯỢC TÍCH HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến gàu ngoạm bắt chéo được vận hành bằng bốn dây cáp và bộ nối cáp với bộ phận dẫn hướng cáp được tích hợp. Gàu ngoạm bắt chéo bao gồm cặp cần trục bắt chéo mà được nối nhờ ngông tựa để xoay quanh trục xoay, mỗi cần trục bắt chéo gồm hàm gàu ngoạm và bộ phận nối cáp nâng được đặt ở thành bên thứ nhất của cần trục đối với ngông tựa, và bộ phận nối cáp đóng được đặt ở thành bên thứ hai của cần trục mà đối diện với ngông tựa, sao cho khi sử dụng, cáp nâng chuyên dụng được bó chặt vào mỗi cần trục ở thành bên thứ nhất của cần trục, và cáp đóng chuyên dụng được bó chặt vào mỗi cần trục ở thành bên thứ hai của cần trục, cần trục bắt chéo bao gồm puli ở thành bên thứ hai của cần trục, và các puli này được bố trí là puli đóng thứ nhất và puli đóng sau cùng, sao cho khi sử dụng, mỗi cáp trong số hai cáp đóng kéo dài theo một chiều từ bộ phận nối cáp đóng ở thành bên thứ hai của một cần trục qua puli đóng ở thành bên thứ hai của cần trục còn lại để tách rời khỏi gàu ngoạm và tiếp tục hướng đến cần trục mang gàu ngoạm.



- (11) **56220**
- (21) 1-2017-04785 (51)⁷ **A01D 67/00**
- (22) 17.08.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2015/073032 17.08.2015 (87) WO2016/178292 A1 10.11.2016
- (30) 2015-094213 01.05.2015 JP
- 2015-094215 01.05.2015 JP
- 2015-094216 01.05.2015 JP
- (71) KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan
- (72) AIDA Hiroshi (JP), FUKAI Hiroshi (JP), HAYASHI Shigeyuki (JP), HIFUMI Yoshiki (JP), OKAMOTO Shuzo (JP), AOYAMA Yuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) MÁY LÀM VIỆC, PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC VÀ MÁI CHE DÙNG CHO MÁY LÀM VIỆC
- (57) Sáng chế đề cập đến máy làm việc bao gồm: thùng chứa nhiên liệu (40) được bố trí ở phần phía sau của thân máy di chuyển; và bộ hỗ trợ nạp nhiên liệu (7) được bố trí phía sau thùng chứa nhiên liệu (40) và trên đó bề chứa nạp nhiên liệu có thể được lắp. Bộ hỗ trợ nạp nhiên liệu (7) được tạo cấu hình sao cho định hướng gắn của nó trên thân máy di chuyển là có thể chuyển sang trạng thái sử dụng ở đó bề mặt lắp của nó đối diện hướng lên, và trạng thái xếp lại ở đó bề mặt lắp được bố trí để đối diện thành phía sau của thùng chứa nhiên liệu (40). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương tiện làm việc và mái che máy làm việc.



- (11) **56221**
 (21) 1-2017-04797 (51)⁷ **D06B 5/22**, 15/04, F26B 13/30
 (22) 06.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/DE2016/000191 06.05.2016 (87) WO2016/180389 17.11.2016
 (30) 10 2015 005 773.1 08.05.2015 DE
 (71) THIES GMBH & CO. KG (DE)

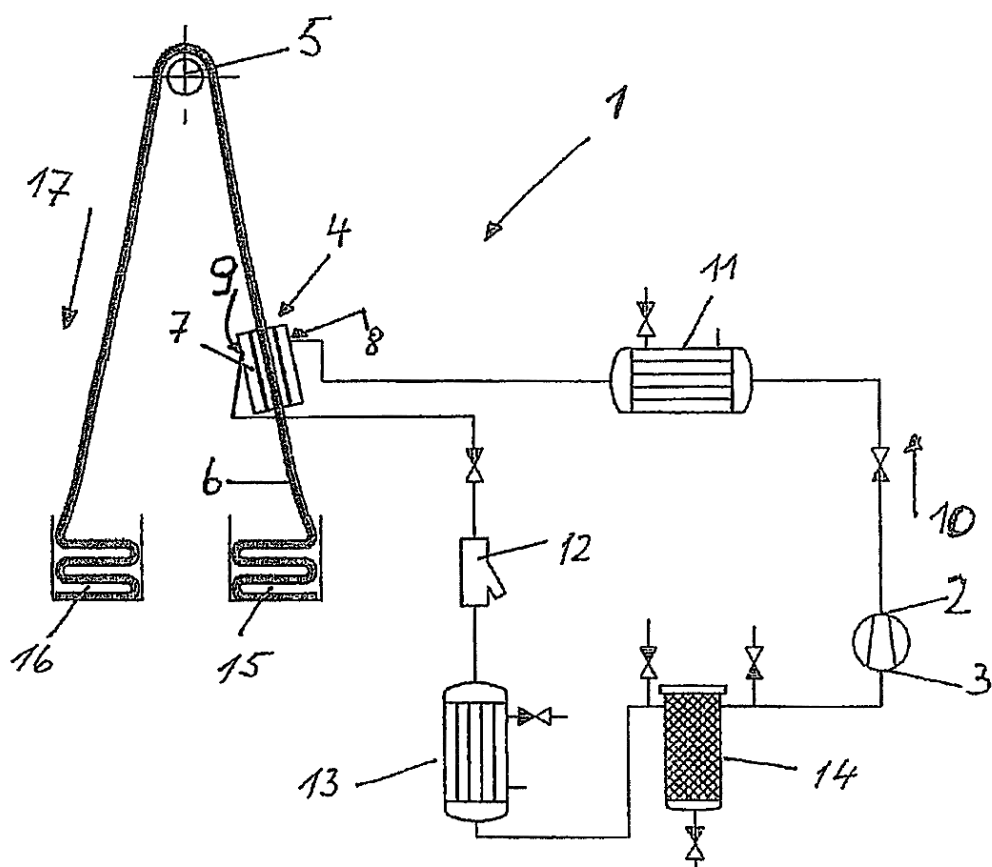
Borkener Strasse 155, Am Weissen Kreuz, 48653 Coesfeld, Germany

(72) THIES, Alexander (DE), TIMMER, Berthold (DE)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(54) THIẾT BỊ TÁCH NƯỚC LIÊN TỤC KHỎI TẤM VẢI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tách nước liên tục khỏi vải ở dạng tấm. Thiết bị này bao gồm máy nén thứ nhất, máy nén thứ hai, môđun tách nước và bộ dẫn động được gắn với môđun tách nước để vận chuyển tấm vải cần tách nước qua môđun tách nước. Môđun tách nước được cấu tạo ở dạng thanh dẫn vải mà tấm vải được chuyển qua đó với tốc độ điều chỉnh được. Máy nén thứ nhất được nối ở phía đẩy ra và máy nén thứ hai được nối ở phía hút vào với thanh dẫn vải, sao cho tấm vải được tách nước được chuyển qua thanh dẫn vải được xử lý bằng ít nhất một ứng dụng không khí nén và cả ít nhất một quá trình chiết phía trong thanh dẫn vải, trong đó lưu lượng khối đầu ra của máy nén thứ nhất được làm cho phù hợp với lưu lượng khối hút vào của máy nén thứ hai.



(11) **56222**

(21) 1-2017-04800

(51)⁸ **A63H 3/04, 3/16**

(22) 19.02.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/KR2016/001659 19.02.2016

(87) WO2016/182175 17.11.2016

(30) 10-2015-0065525 11.05.2015

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.11.2017

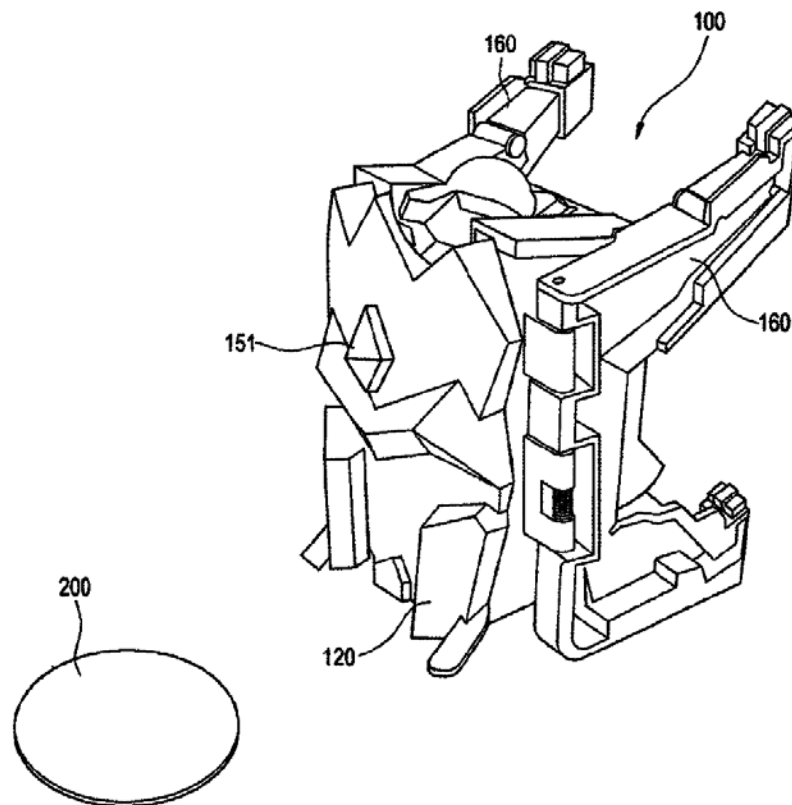
(75) CHOI, JONG-ILL (KR)

B-4101(Mokdong, Mokdong Trapalace Western Avenue) 299, Ohmok-Ro, Yangcheon-Gu Seoul 08001, Republic of Korea

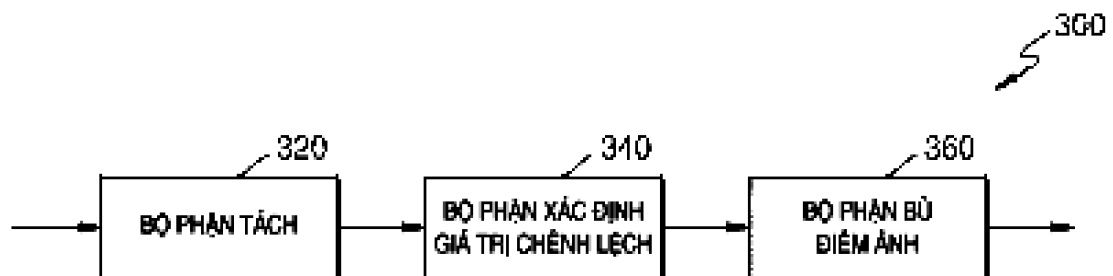
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **ĐỒ CHƠI BẬT LÊN**

(57) Sáng chế đề cập tới đồ chơi bật lên được định vị ở vị trí tùy ý, được kích hoạt nhờ phụ kiện di chuyển được di chuyển từ bên ngoài, và nhờ đó biến đổi từ hình dạng thứ nhất thành hình dạng thứ hai, nhờ đó cải thiện sự hứng thú của trò chơi.



- (11) **56223**
- (21) 1-2017-04801 (51)⁸ **H04N 19/00**, 19/182
- (22) 12.11.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2015/012185 12.11.2015 (87) WO2016/182152 A1 17.11.2016
- (30) 62/160,215 12.05.2015 US
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) CHOI, Ki-ho (KR), ALSHINA, Elena (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HOÁ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hoá hình ảnh và phương pháp và thiết bị giải mã hình ảnh để tạo ra hình ảnh được khôi phục có sai số nhỏ nhất giữa hình ảnh gốc và hình ảnh được khôi phục ở độ sâu bit cao và ở tốc độ bit cao. Phương pháp giải mã hình ảnh này bao gồm các bước: phân tích cú pháp cho các giá trị chênh lệch và kiểu chênh lệch từ dòng bit; phân tích cú pháp cho một lớp dựa vào kiểu chênh lệch từ dòng bit; chọn nhiều điểm ảnh trong số các điểm ảnh liên kề với điểm ảnh được khôi phục, dựa vào lớp, và tính giá trị chuẩn dựa vào các giá trị mẫu của các điểm ảnh; xác định loại dựa vào độ lớn của giá trị hiệu số giữa giá trị chuẩn và giá trị mẫu của điểm ảnh được khôi phục; chọn một giá trị chênh lệch trong số các giá trị chênh lệch, giá trị chênh lệch đó tương ứng với loại đã xác định; và bù cho giá trị mẫu của điểm ảnh được khôi phục bằng cách sử dụng giá trị chênh lệch đã chọn.



- (11) **56224**
 (21) 1-2017-04812 (51)⁷ **B65G 63/00**, 1/14
 (22) 08.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/057114 08.03.2016 (87) WO2016/194428 08.12.2016
 (30) 2015-111098 01.06.2015 JP
 (71) DAIFUKU CO., LTD. (JP)

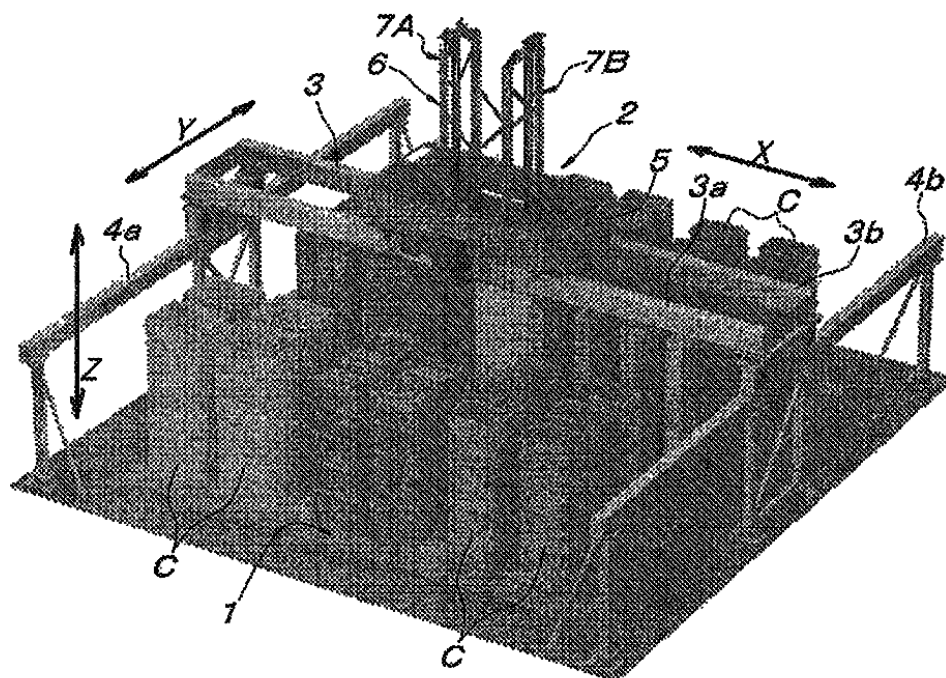
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan

(72) MIYOSHI, Kazuhiko (JP), INABA, Masato (JP), HAMAGUCHI, Jun (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CẮT/LẤY TRONG KHO CHỨA BẰNG**

(57) Trong phương pháp điều khiển theo sáng chế, kho chứa bằng bao gồm mặt bằng để vật chứa (1) và thiết bị cắt/lấy (2), thiết bị cắt/lấy (2) bao gồm bộ phận chuyển động ngang theo hướng Y (3) được chuyển động tự do chiều ngang và hướng ngang theo hướng Y ở độ cao nhất định ở trên mặt bằng để vật chứa (1), khung trượt (5) được chuyển động tự do theo chiều ngang hướng X trên bộ phận chuyển động ngang theo hướng Y (3) và phương tiện kẹp vật chứa (6) được bố trí trên khung trượt (5) để nâng và hạ tự do, và thiết bị cắt/lấy (6) thực hiện cắt/lấy đối với vật chứa C giữa thiết bị cắt/lấy (2) và các điểm đặt vật chứa tương ứng được thiết lập trên mặt bằng để vật chứa (1). Mặt bằng để vật chứa (1) được chia thành nhiều vùng đơn vị, đối với mỗi trong số các vùng đơn vị, sự chênh lệch độ cao tương ứng với mặt phẳng tham chiếu của mặt bằng để vật chứa (1) đo được và được ghi lại, và khi công đoạn cắt/lấy được thực hiện với thiết bị cắt/lấy (2), khoảng cách giảm của phương tiện kẹp vật chứa (6) tương ứng với khung trượt (5) được điều chỉnh bằng sự chênh lệch độ cao của vùng đơn vị mà điểm đặt vật chứa của đích cắt/lấy thuộc về.



(11) **56225**

(21) 1-2017-04814

(51)⁷ **B62K 11/14**, 19/32, 21/12, 21/18

(22) 30.11.2017

(43) 26.02.2018

(30) 2016-251468

26.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.11.2017

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

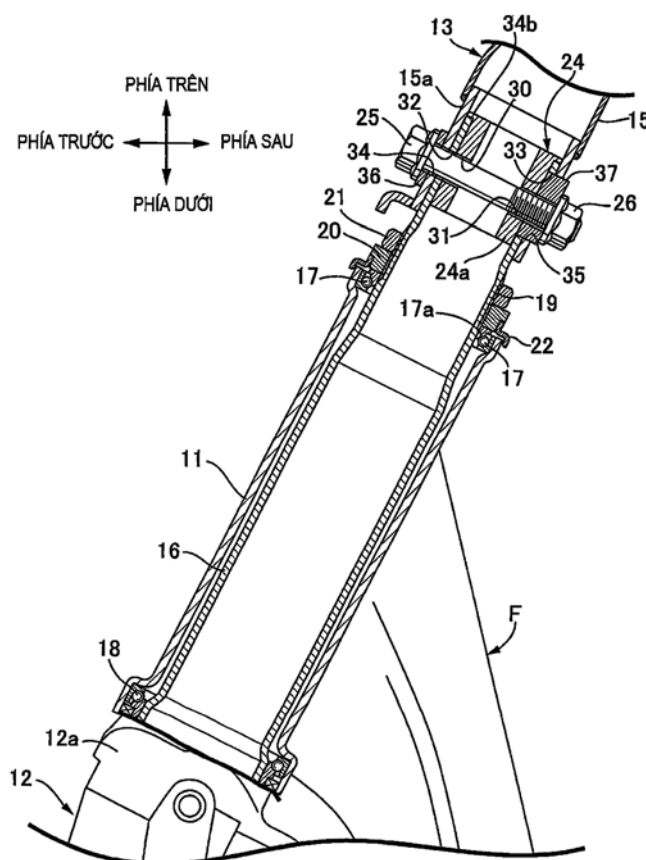
(72) Kota MATAYOSHI (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU NỐI GIỮA ỐNG TAY LÁI VÀ ỐNG CÂN LÁI TRONG XE KIỂU YÊN NGỰA**

(57) Trong xe kiểu yên ngựa bao gồm ống tay lái của tay lái được nối theo cách đồng trục với phần đầu trên của ống cân lái mà được đỡ theo cách lái được bởi ống đầu, để có được độ cứng vững của phần lắp cố định giữa phần đầu trên của ống cân lái và phần đầu dưới của ống tay lái, đồng thời giảm được chiều dày thành và trọng lượng của ống cân lái.

Để đạt được mục đích nêu trên sáng chế đề xuất phần đầu trên của ống cân lái (16), phần đầu dưới của ống tay lái (15), và vòng đệm (24), mà được tạo ra có dạng hình trụ đồng trục với ống cân lái (16) và ống tay lái (15) và cho phép trọng lượng của vòng đệm (24) có thể được điều chỉnh, được lắp chặt vào nhau nhờ bu lông (25) lắp xuyên qua phần đầu trên của ống cân lái (16), phần đầu dưới của ống tay lái (15), và vòng đệm (24).



(11) **56226**

(21) 1-2017-04819

(51)⁸ **A63H 17/02**, 9/00

(22) 12.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/KR2015/004711 12.05.2015

(87) WO2016/182096 17.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.11.2017

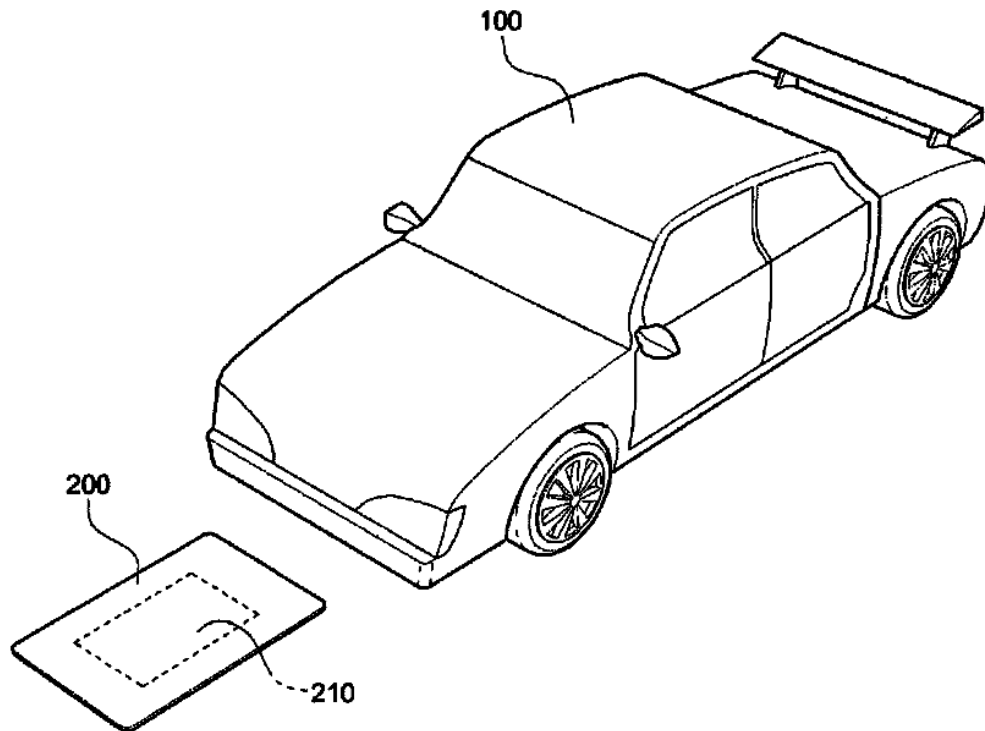
(75) **CHOI, JONG-ILL (KR)**

B-4101(Mokdong, Mokdong Trapalace Western Avenue) 299, Ohmok-Ro, Yangcheon-Gu Seoul 08001, Republic of Korea

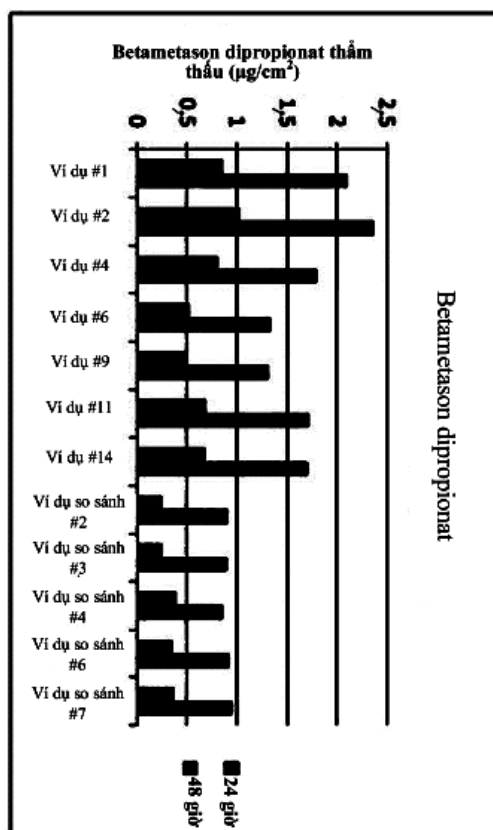
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **ĐỒ CHƠI BIẾN HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập tới đồ chơi biến hình cho phép đồ chơi ở hình dạng thứ nhất có thể biến đổi thành hình dạng thứ hai nhờ phương tiện nhả khóa ngẫu nhiên và nhờ vậy nhả ra một phụ kiện được trang bị ban đầu, và cho phép phục hồi dễ dàng từ hình dạng thứ hai đã biến đổi về hình dạng thứ nhất.



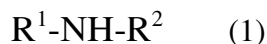
- (11) **56227**
- (21) 1-2017-04826 (51)⁸ **A61K 31/59**, 31/573, 31/01, 9/06
- (22) 04.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/004688 04.05.2016 (87) WO2016/182258 A3 17.11.2016
- (30) 10-2015-0064860 08.05.2015 KR
- (71) **DONGKOO BIO&PHARMA CO.,LTD** (KR)
222 Gochuk-ro, Guro-gu Seoul Seoul 08228, Republic of Korea
- (72) **KIM, Yun Sik** (KR), **CHOO, Eui Jin** (KR), **HWANG, Kyu Hyeon** (KR), **LIM, Yoo Jin** (KR), **LEE, Hwan Hyuk** (KR), **CHOI, Sung Hoon** (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ **VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)**
- (54) **DUỐC PHẨM ĐIỀU TRỊ BỆNH VẢY NÉN VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm điều trị bệnh vẩy nến dùng khu trú cho da, trong đó dược phẩm này chứa một hoặc nhiều vitamin D hoặc chất tương tự vitamin D và một hoặc nhiều corticosteroid, ngăn chặn sự giảm tính ổn định được gây ra bởi sự tương tác và gia tăng mức thẩm thấu qua da. Dược phẩm được làm ổn định này chứa một hoặc nhiều vitamin D hoặc chất tương tự vitamin D và một hoặc nhiều corticosteroid theo sáng chế không chỉ nâng cao tính ổn định về hình dạng và tính ổn định hàm lượng của thuốc nhờ việc giải quyết các vấn đề về sự giảm hàm lượng và giảm hiệu lực được gây ra bởi các sự tương tác xảy ra giữa các hoạt chất mà còn làm giảm các phản ứng do sự hình thành các tạp chất gây ra. Ngoài ra, bằng cách sử dụng một hoặc nhiều tác nhân thẩm thấu qua da được chọn từ C₁₂₋₂₄ alkanol mạch thẳng và squalan, mức thẩm thấu qua da có thể được nâng cao hơn và có thể đạt được hiệu quả điều trị nhanh. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bào chế dược phẩm này.



- (11) **56228**
- (21) 1-2017-04827 (51)⁸ **C23C 18/44**
- (22) 20.05.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2015/064427 20.05.2015 (87) WO2016/174780 A1 03.11.2016
- (30) 2015-092629 30.04.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.11.2017

- (71) JAPAN PURE CHEMICAL CO.,LTD. (JP)
10-18, Kitamachi 3-chome, Nerima-ku, Tokyo 1790081 Japan
- (72) KIYOHARA Yoshizo (JP), SHIBATA Kazuya (JP), HARASHIMA Hiroshi (JP),
NAKAGAWA Yusuke (JP), OKUBO Yuya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) DUNG DỊCH MẠ VÀNG KHÔNG DÙNG ĐIỆN, DUNG DỊCH CẤP SẢN PHẨM
CỘNG ALDEHYT-AMIN VÀ MÀNG PHỦ VÀNG ĐƯỢC TẠO RA BẰNG CÁCH
SỬ DỤNG CÁC DUNG DỊCH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch mạ vàng không dùng điện có thể được sử dụng ổn định
mà không làm giảm tốc độ mạ do sự tích tụ của sản phẩm phản ứng phụ, thậm chí trong
trường hợp thời gian gia nhiệt của dung dịch mạ vàng không dùng điện kéo dài và dung
dịch cấp sản phẩm cộng aldehyt-amin. Dung dịch mạ vàng không dùng điện chứa muối
vàng xyanua (a), tác nhân tạo phức (b), hợp chất aldehyt (c), và hợp chất amin (d) được
thể hiện bởi công thức chung (1) dưới đây, và dung dịch cấp sản phẩm cộng aldehyt-
amin chứa hợp chất aldehyt (c') và hợp chất amin (d') được thể hiện bởi công thức chung
(1) dưới đây.



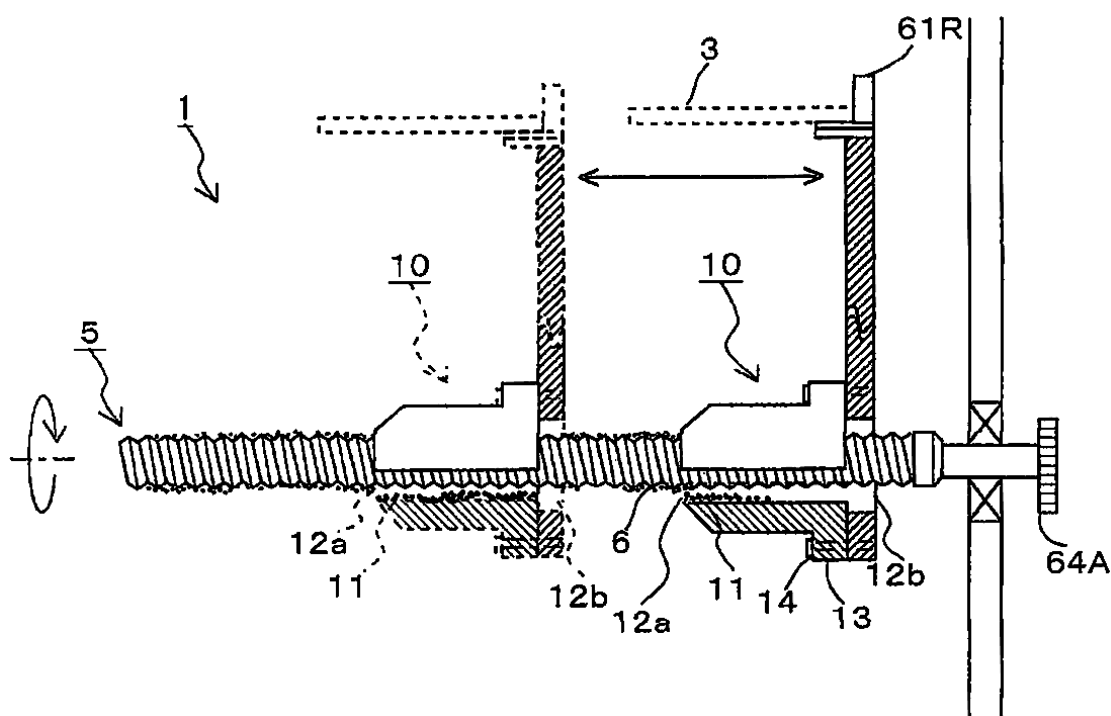
[Trong công thức chung (1), mỗi R¹ và R² là nhóm cho điện tử, và nếu m là số nguyên
tử cacbon (C) trong phân tử và n là số nhóm amino bậc hai (-NH-) trong phân tử, thì m
và n thỏa mãn biểu thức 2 ≤ m ≤ 12 và n = 1.]

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến màng phủ vàng được tạo ra từ các dung dịch nêu trên.

- (11) **56229**
 (21) 1-2017-04833 (51)⁷ **H05K 3/34**, B23K 1/00, 1/008, 3/00, 101/42
 (22) 17.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/054595 17.02.2016 (87) WO2016/189902 01.12.2016
 (30) 2015-105390 25.05.2015 JP
 (71) SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
 23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
 (72) SUGIHARA Takashi (JP), TAGUCHI Hiroshi (JP), HIYAMA Tsutomu (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HÀN VÀ DỤNG CỤ PHỦ CHẤT TRỢ DUNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hàn và dụng cụ phủ chất trợ dung trong đó đai ốc được lắp khít vào thiết bị hàn và dụng cụ phủ chất trợ dung có thể thay đổi vị trí cố định của đai ốc để dễ dàng hơn so với trường hợp thông thường ngay cả khi các chất bám dính bất kỳ tạo ra bị bám vào khi từng dụng cụ hoặc thiết bị được sử dụng trong thời gian dài. Đai ốc (10) vặn vào thân bu lông (5) có chiều dài định trước. Đai ốc (10) này có ít nhất một phần không khớp (11) mà nó không ăn khớp với thân bu lông (5) và được tạo thành song song với chiều dịch chuyển của đai ốc. Phần không khớp (11) kéo dài từ đầu trước của đai ốc (10) đến đầu sau của đai ốc dọc theo toàn bộ chiều dài của đai ốc. Kết cấu này thực hiện chức năng khi phần không khớp (11) loại bỏ chất bám (6) và xả chúng khỏi ra của xả thứ nhất (12a) hoặc cửa xả thứ hai (12b) nhờ chuyển động tiến và lùi của đai ốc (10) đối với thân bu lông (5).



(11) **56230**

(21) 1-2017-04835

(51)⁷ **C09J 5/06**, B05D 1/06, B29C

67/00, A43D 25/20, A43B 9/12

(22) 04.05.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/US2016/030656 04.05.2016

(87) WO2016/186837 24.11.2016

(30) 14/717,674 20.05.2015

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.11.2017

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

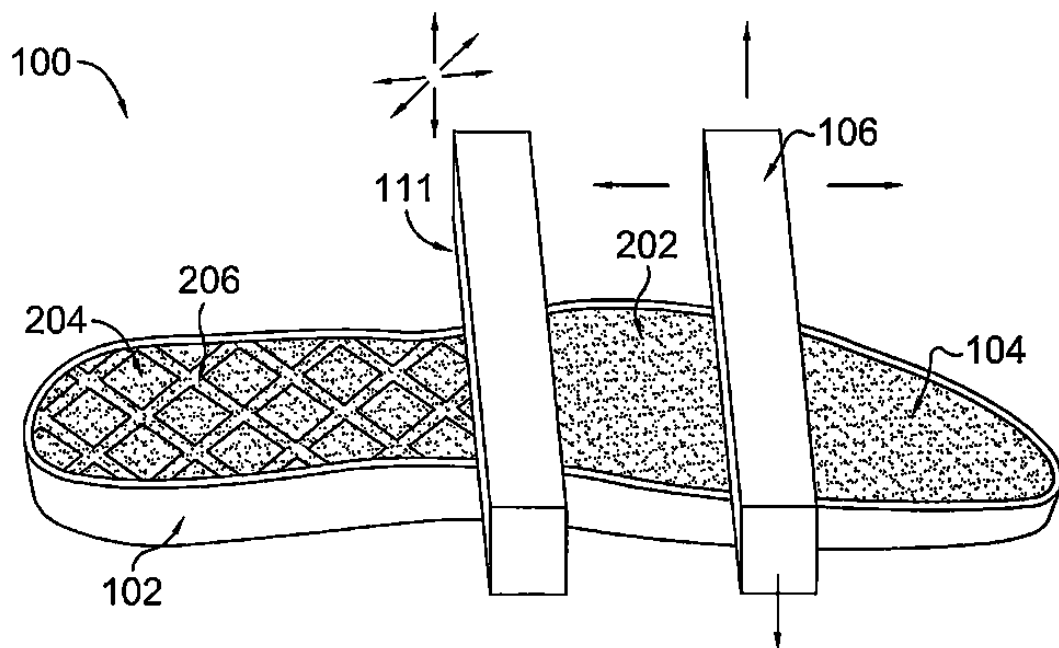
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) DARLAND, Jeffrey E. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHỦ HẠT KẾT DÍNH LÊN LỚP NỀN PHI KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phủ hạt kết dính lên lớp nền phi kim loại để sản xuất các sản phẩm dựa trên việc liên kết hai hoặc nhiều chi tiết để tạo ra hình dạng của các sản phẩm, như đế giày liên kết với mũi giày. Liên kết này có thể thu được bằng cách phủ hạt kết dính lên bề mặt của lớp nền. Hạt kết dính được nung nóng chảy có chọn lọc trên lớp nền bằng nguồn năng lượng được điều khiển mà có đầu phát năng lượng có thể điều khiển riêng lẻ, như tia laze. Ứng dụng chọn lọc năng lượng laze cho phép các kết cấu hình học đặc thù của hạt kết dính được tạo ra trên lớp nền. Lớp nền này có hạt kết dính đã được nung nóng chảy được liên kết với chi tiết khác, cho phép hạt kết dính đã được nung nóng chảy này tạo liên kết giữa lớp nền thứ nhất với chi tiết thứ hai.



(11) **56231**

(21) 1-2017-04845

(51)⁸ **H04W 68/00**

(22) 15.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/CN2015/079108

15.05.2015

(87) WO2016/183746

24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.11.2017

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

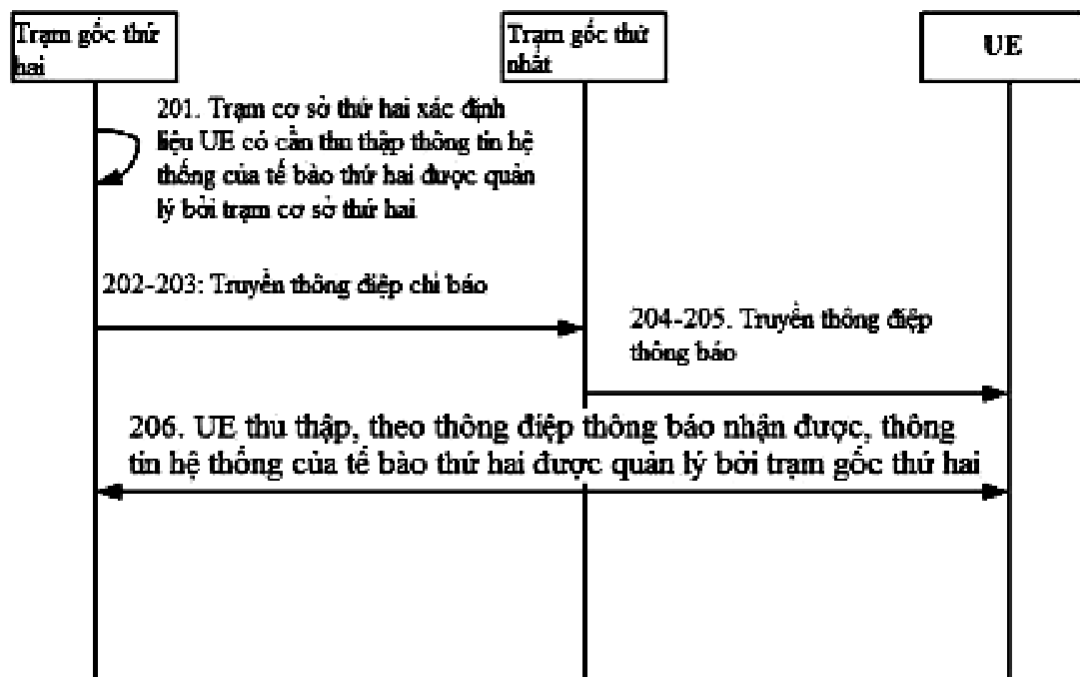
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Tao (CN), CAO, Zhenzhen (CN), LIN, Bo (CN)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

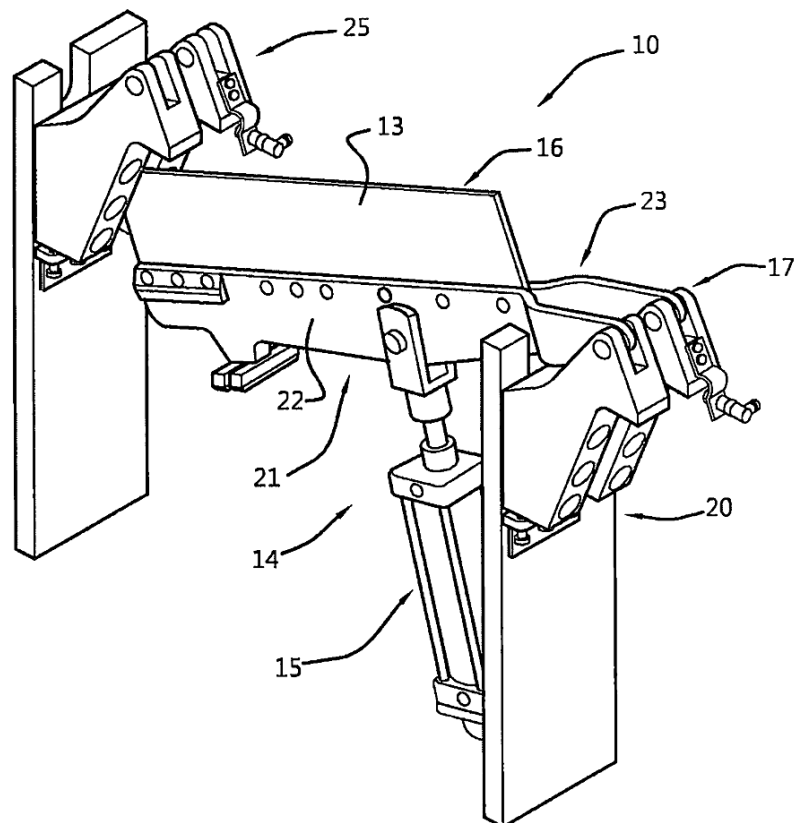
(54) PHƯƠNG PHÁP THÔNG BÁO THÔNG TIN, TRẠM ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thông báo thông tin, trạm đầu cuối người dùng, trạm cơ sở thứ nhất, và trạm cơ sở thứ hai. UE (User Equipment, thiết bị người dùng) tiếp nhận thông điệp thông báo được gửi bởi trạm cơ sở thứ nhất bằng cách sử dụng tế bào thứ nhất được quản lý, trong đó thông điệp thông báo được sử dụng để ra lệnh UE thu thập thông tin hệ thống của tế bào thứ hai được quản lý bởi trạm cơ sở thứ hai; và UE thu thập, theo thông điệp thông báo nhận được, thông tin hệ thống của tế bào thứ hai được quản lý bởi trạm gốc thứ hai. Cấu hình tài nguyên D2D (Device to Device, thiết bị đến thiết bị) của tế bào thứ hai thay đổi không được UE đọc đúng lúc, dẫn đến vấn đề là UE sử dụng cấu hình tài nguyên D2D hết hạn.



- (11) **56232**
- (21) 1-2017-04846 (51)⁸ **C02F 1/76**, 1/58, 1/72
- (22) 11.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/064012 11.05.2016 (87) WO2016/190108 01.12.2016
- (30) 2015-104710 22.05.2015 JP
- 2015-205654 19.10.2015 JP
- 2016-011576 25.01.2016 JP
- (71) KATAYAMA CHEMICAL, INC. (JP)
1-6-7, Higashiawaji, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5330023 (JP)
- (72) MURAKAMI, Makoto (JP), TAGAMI, Reina (JP), HIRASHIMA, Hidenori (JP)
- (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI CHỨA XYANOGEN
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nước thải chứa xyanogen, bao gồm bước bổ sung hypoclorit và hydro peroxit vào nước thải chứa xyanogen, một cách đồng thời hoặc riêng rẽ, để làm phân hủy xyanogen trong nước thải và/hoặc tạo thành hợp chất không tan trong nước chứa xyanogen, do đó loại bỏ xyanogen ra khỏi nước thải.

- (11) **56233**
- (21) 1-2017-04849 (51)⁷ **A63G 7/00**
- (22) 03.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/NL2016/050319 03.05.2016 (87) WO2016/178573 10.11.2016
- (30) 2014760 04.05.2015 NL
- (71) VEKOMA RIDES ENGINEERING B.V. (NL)
18, Schaapweg, 6063 BA Vlodrop, the Netherlands
- (72) ROODENBURG, Hendrik Ficus (NL), CAELEN, Eloy Jacobus Antonius Gerardus (NL)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
- (54) XE LƯỢN GIẢI TRÍ, MÔ ĐUN PHANH GIẢM TỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢM TỐC
- (57) Sáng chế đề cập đến xe vui chơi giải trí, chẳng hạn như tàu lượn, bao gồm đường ray xe và phanh giảm tốc để giảm tốc độ của toa xe chở khách chạy dọc theo đường ray xe. Hệ thống phanh giảm tốc bao gồm kết cấu nam châm nằm trên toa xe chở khách, ít nhất một phanh giảm tốc nằm dọc theo đường ray, một hoặc nhiều cảm biến để đo tốc độ của toa xe chở khách đang tới và/hoặc đi qua các phanh giảm tốc, và hệ thống điều khiển. Theo sáng chế, các phanh giảm tốc bao gồm một lưỡi cảm ứng được đỡ quay, có thể quay quanh trục quay lưỡi cảm ứng giữa vị trí hoạt động, để làm giảm tốc độ của toa xe chở khách trong khi nó đi qua phanh giảm tốc, và vị trí không hoạt động.



- (11) **56234**
 (21) 1-2017-04851 (51)⁸ **A61F 13/496**, 13/49, 13/51
 (22) 11.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/061661 11.04.2016 (87) WO2016/194480 A1 08.12.2016
 (30) 2015-110315 29.05.2015 JP
 (71) UNICHARM CORPORATION (JP)

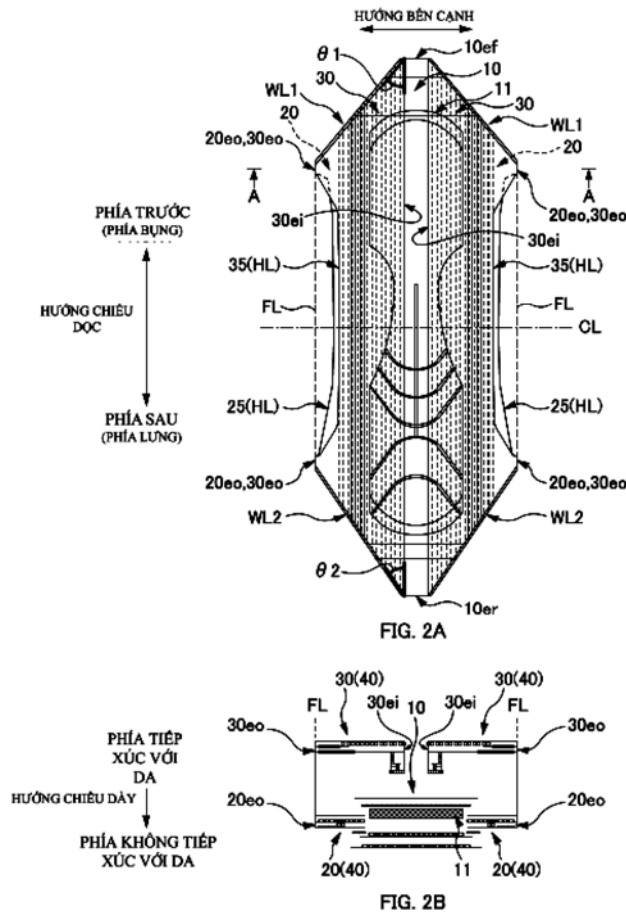
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) NAKAJIMA, Kaiyo (JP), ETOH, Yumi (JP), NASHIKI, Kento (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm: thân thẩm hút chính (10); phần chun quanh chân (20) mà được bố trí trên cả hai phía bên cạnh của thân thẩm hút chính (10); và phần cạp (30) mà được bố trí đến một phần chông lên theo hướng chiều dày với thân thẩm hút chính (10) và phần chun quanh chân (20), trong khi vật dụng thẩm hút được kéo căng dọc theo hướng chiều dọc của thân thẩm hút chính (10). Tổng độ rộng phía bên cạnh của phần đường cắt cạp trước (35f) và phần đường cắt chun quanh chân trước (25f) tại vị trí nằm xa bởi khoảng cách xác định trước, hướng vào trong theo chiều dọc từ đầu trước theo chiều dọc của phần hở quanh chân là bằng với hoặc lớn hơn so với tổng của độ rộng phía bên cạnh của thất lưng sau và các phần đường cắt chun quanh chân sau (35r, 25r) tại vị trí nằm xa bởi khoảng cách xác định trước, hướng vào trong theo chiều dọc từ đầu sau theo chiều dọc của phần hở quanh chân.



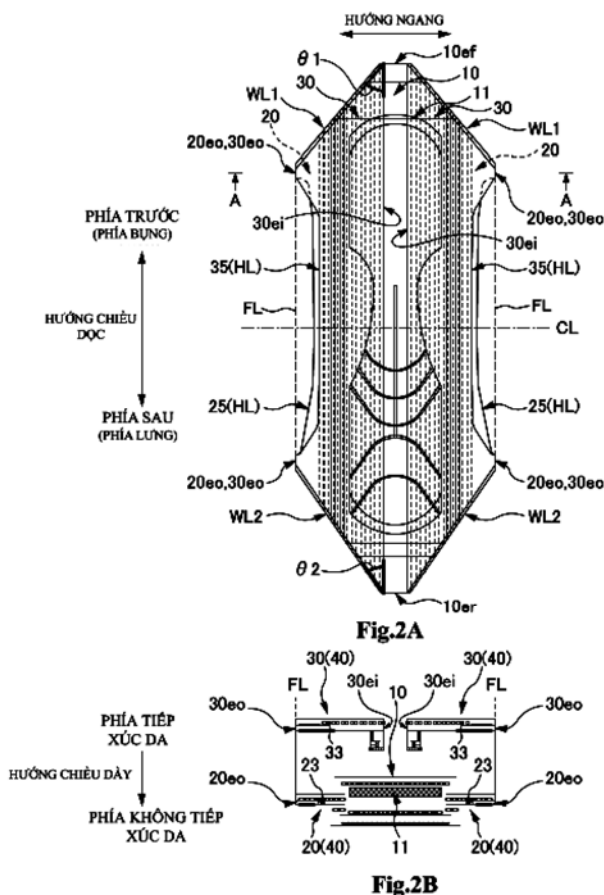
- (11) **56235**
 (21) 1-2017-04852 (51)⁸ **A61F 13/496**, 13/49, 13/51
 (22) 11.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/061665 11.04.2016 (87) WO2016/194481 A1 08.12.2016
 (30) 2015-110318 29.05.2015 JP
 (71) UNICHARM CORPORATION (JP)

182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) NAKAJIMA, Kaiyo (JP), ETOH, Yumi (JP), NASHIKI, Kento (JP), TANAKA, Yoshinori (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút bao gồm thân thẩm hút chính (10), phần chun quanh chân (20) và phần cạp (30). Trong khi vật dụng thẩm hút được kéo căng dọc theo hướng chiều dọc của thân thẩm hút chính (10), phần chun quanh chân (20) được bố trí trên cả hai phía bên cạnh của thân thẩm hút chính (10), và phần cạp (30) được bố trí để chông lên theo hướng chiều dày với một phần của thân thẩm hút chính (10) và với phần chun quanh chân (20), sao cho cạp các phần hở quanh chân được hình thành (20). Khoảng cách giữa đầu trước theo chiều dọc của từng phần hở quanh chân và đầu trước theo chiều dọc của thân thẩm hút chính (10) là nhỏ hơn so với khoảng cách giữa đầu sau theo chiều dọc của từng phần hở quanh chân và đầu sau theo chiều dọc của thân chính thẩm hút (10).



- (11) **56236**
 (21) 1-2017-04853 (51)⁸ **A61F 13/49**
 (22) 23.02.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/055156 23.02.2016 (87) WO/2016/194411 08.12.2016
 (30) 2015-110320 29.05.2015 JP
 (71) UNICHARM CORPORATION (JP)

182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) NAKAJIMA, Kaiyo (JP), ETOH, Yumi (JP), NASHIKI, Kento (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm hướng thẳng đứng, hướng nằm ngang và hướng trước sau, vật dụng thẩm hút (1) này bao gồm: thân thẩm hút chính (2) dọc theo hướng thẳng đứng; mỗi thành phần tấm (3) bao gồm phần thắt lưng (31) dọc theo hướng nằm ngang và phần thu lại ở chân (32) dọc theo hướng thẳng đứng, và các thành phần tấm đàn hồi (4) được bố trí sao cho chông lên ít nhất một phần của các thành phần tấm (3), các phần lỗ xỏ chân (5) mà đi xuyên qua các thành phần tấm (3) và các thành phần tấm đàn hồi (4) được hình thành, các phần kết nối thứ nhất và thứ hai (61), (62) mà kết nối ít nhất thân thẩm hút chính (2) và các thành phần tấm (3) được bố trí tương ứng ở phía trước và phía sau, mỗi phần trong số các phần kết nối được tạo nghiêng ra phía ngoài theo hướng nằm ngang từ phía trên theo hướng thẳng đứng hướng về mỗi phần lỗ xỏ chân (5), mỗi thành phần trong số các thành phần tấm đàn hồi (4) được bố trí quanh toàn bộ mép theo chu vi (50) của mỗi phần lỗ xỏ chân (5).

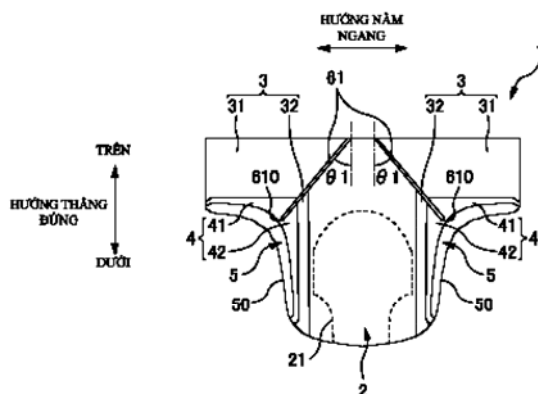


Fig.2A

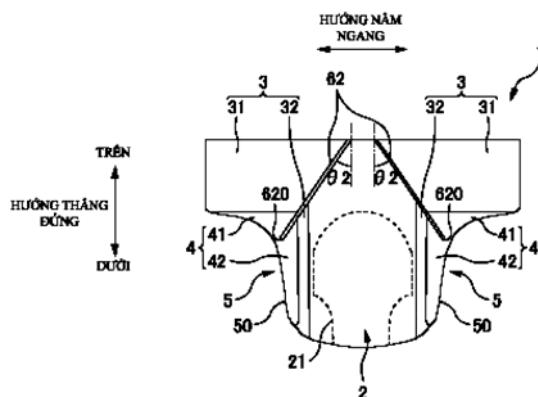


Fig.2B

- (11) **56237**
 (21) 1-2017-04855 (51)⁷ **F25D 25/00**
 (22) 14.07.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/070121 14.07.2015 (87) WO2017/009942 A1 19.01.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.12.2017

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

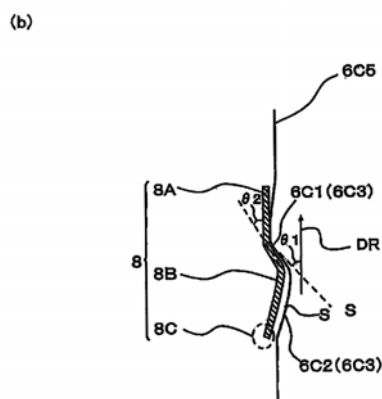
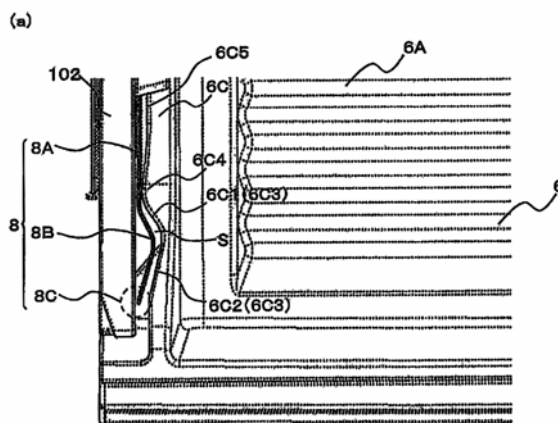
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) HAYASHI, Yukako (JP), SUZUKI, Kazutaka (JP), OKABE, Makoto (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TỦ LẠNH

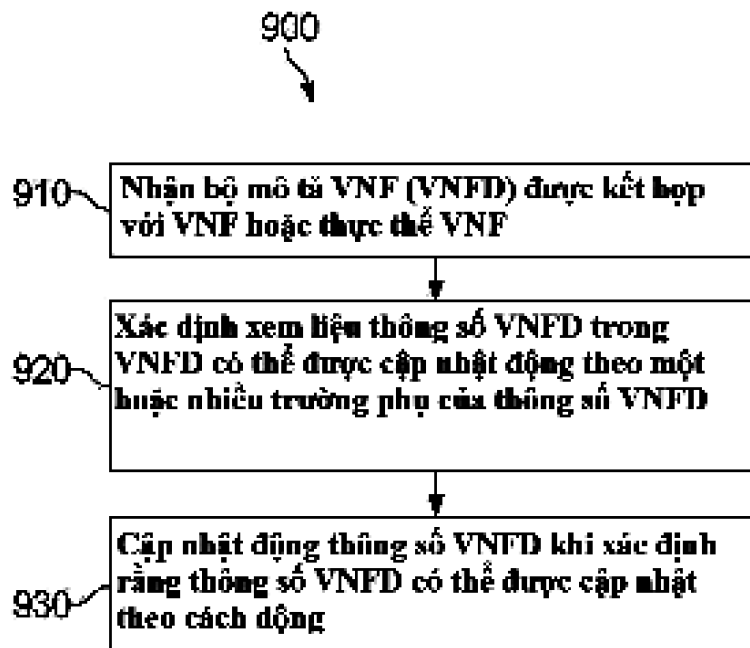
(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh bao gồm: thân hộp cách nhiệt (100A); khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5) được tạo ra trong thân hộp cách nhiệt (100A); vỏ chứa (6) được đặt trong khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5) và được bố trí để có thể di chuyển được theo hướng chiều sâu của khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5); bộ phận đàn hồi được cố định trên một mặt của vỏ chứa (6) trong khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5), và được tạo kết cấu để ép vỏ chứa (6) từ phía bề mặt phía trong thứ nhất (100A1) của khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5) đến phía bề mặt phía trong thứ hai (100A2) của khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5) đối diện phía bề mặt phía trong thứ nhất (100A1); và kết cấu đỡ (R) được bố trí bên dưới vỏ chứa (6) trong khoang chứa (1, 2, 3, 4, 5), và được tạo kết cấu để dẫn hướng vỏ chứa (6) di chuyển theo hướng chiều sâu và ngăn không để vỏ chứa (6) di chuyển theo hướng ép vỏ chứa (6) bằng bộ phận đàn hồi.



- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|------------------------------------------------------|------------|
| (11) | 56238 | | | | |
| (21) | 1-2017-04862 | | (51) ⁸ | G06F 9/50 , 9/455, 9/46, H04L
12/24, 29/08 | |
| (22) | 09.05.2016 | | (43) | 26.02.2018 | |
| (86) | PCT/US2016/031538 | 09.05.2016 | (87) | WO2016/179603 | 10.11.2016 |
| (30) | 62/158,276 | 07.05.2015 | US | | |
| | 62/158,381 | 07.05.2015 | US | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.12.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) XIA, Haitao (CN), XIANG, Zhixian (US), YANG, Xu (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỊNH CẤU HÌNH ĐỘNG CÁC THÔNG SỐ CHỨC NĂNG MẠNG ẢO**
- (57) Sáng chế này đề cập tới phương pháp và thiết bị để định cấu hình động các thông số chức năng mạng ảo (virtual network function - VNF). Thông số bộ mô tả chức năng mạng ảo (Virtual Network Function Descriptor - VNFD) có thể chứa các trường phụ cho phép thực thể quản lý xác định xem liệu thông số VNFD có thể được cập nhật hay không. Các trường phụ có thể chứa trường phụ có khả năng ghi chỉ thị xem liệu thông số VNFD có phải là thông số VNFD động/có thể cấu hình được hay là thông số VNFD cố định/tĩnh. Thông số VNFD cũng có thể chứa trường phụ cho phép truy cập chỉ thị các thực thể nào được cấp phát để biến đổi/cập nhật thông số VNFD. Thông số VNFD cũng có thể chứa trường phụ độ ưu tiên quản trị chỉ thị độ ưu tiên của thực thể đặt thuộc tính của thông số VNFD. Thông số VNFD cũng có thể chứa trường phụ các ràng buộc chỉ thị một hoặc nhiều điều kiện cần phải xuất hiện để thông số VNFD được cập nhật.



- (11) **56239**
- (21) 1-2017-04863 (51)⁸ **C07D 207/12**
- (22) 10.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/060376 10.05.2016 (87) WO2016/180802 17.11.2016
- (30) 15167558.4 13.05.2015 EP
- (71) BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
- (72) JESCHKE, Peter (DE), JANSEN, Johannes-Rudolf (DE), BRUCHNER, Peter (DE), JOERGES, Wolfgang (DE), LOSEL, Peter (GB), ILG, Kerstin (DE), EILMUS, Sascha (DE), GORGENS, Ulrich (DE), MIHARA, Jun (JP), DOMON, Kei (JP), YAMAZAKI, Daiei (JP), TURBERG, Andreas (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) ARYLPYROLIDIN DIỆT CÔN TRÙNG VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các N-[[2-flo-4-[2-hydroxy-3-(3,4,5-triclophenyl)-3-(triflometyl)-1-pyrolidinyl]phenyl]metyl]xyclopropancoaxamit dưới dạng tinh khiết về mặt đồng phân đối ảnh hoặc dưới dạng được làm giàu về mặt đồng phân đối ảnh và đến các quy trình bào chế các hợp chất này. Các hợp chất N-[[2-flo-4-[2-hydroxy-3-(3,4,5-triclophenyl)-3-(triflometyl)-1-pyrolidinyl]phenyl]metyl]xyclopropancoaxamit này là hữu dụng để phòng trừ động vật gây hại.

- (11) **56240**
 (21) 1-2017-04867 (51)⁷ **A24F 47/00**
 (22) 16.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/060934 16.05.2016 (87) WO2016/184824 A1 24.11.2016
 (30) 15168224.2 19.05.2015 EP

(71) JT INTERNATIONAL SA (CH)

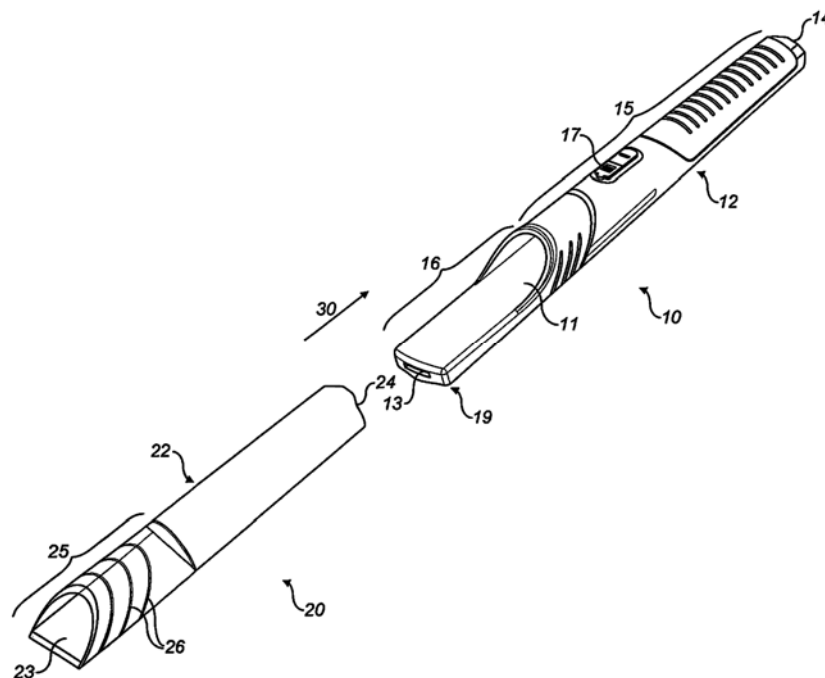
8 rue Kazem Radjavi, 1202 Geneva, Switzerland (CH)

(72) CARROLL, James Thomas (IE), MURPHY, Christopher William (IE), BRYCE, Lyndsey Alice (IE)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ TẠO HƠI SƯƠNG VÀ HỘP CHỨA CHẤT LỎNG DÙNG CHO THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế liên quan đến thiết bị tạo hơi sương và hộp chứa chất lỏng dùng cho thiết bị tạo hơi sương này. Thiết bị tạo hơi sương bao gồm một khoang chứa được đặt ở một đầu của thiết bị tạo hơi sương. Khoang chứa này được thiết kế để chứa hộp chứa chất lỏng ở bên trong và hộp chứa chất lỏng được cấu tạo để chứa hợp chất tạo hơi sương. Hộp chứa chất lỏng bao gồm một vỏ ngoài được thiết kế để chứa hợp chất tạo ra hơi sương và một đường dẫn trên vỏ bên ngoài được thiết kế để ăn khớp với thiết bị tạo hơi sương khi hộp chứa chất lỏng được gắn trong khoang chứa.



- (11) **56241**
(21) 1-2017-04869 (51)⁸ **B65D 85/62**, 25/10, G07D 11/00
(22) 06.04.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2016/078535 06.04.2016 (87) WO2016/180102 17.11.2016
(30) 201510242885.0 13.05.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.12.2017

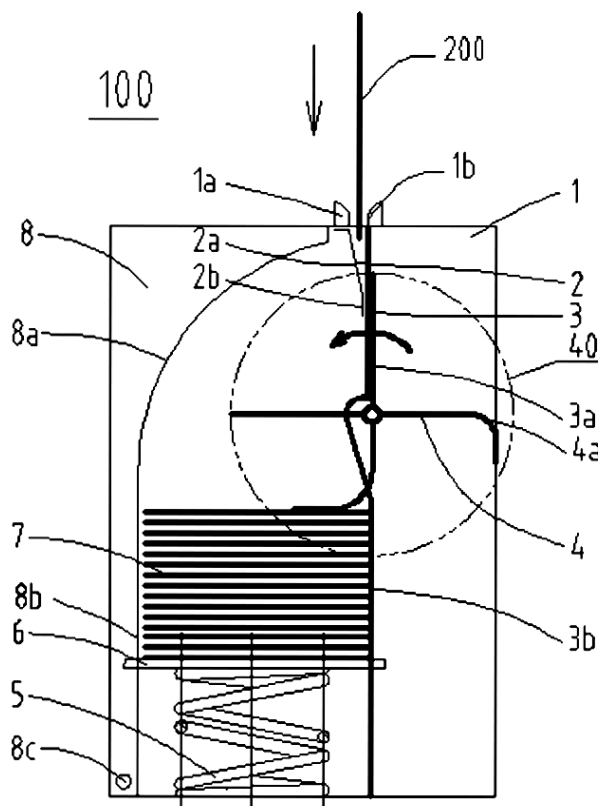
(71) GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

(72) TAN, Dong (CN), LIU, Heng (CN), WU, Hongjun (CN), JIANG, Zhuang (CN)

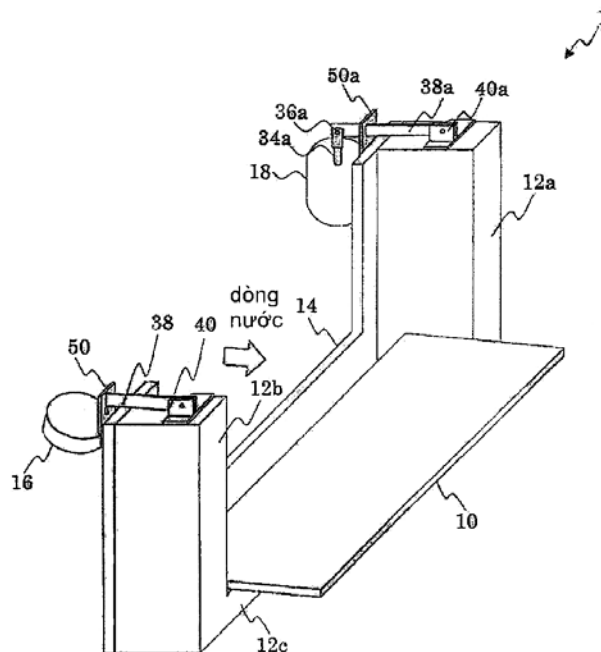
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỘP THU HỒI

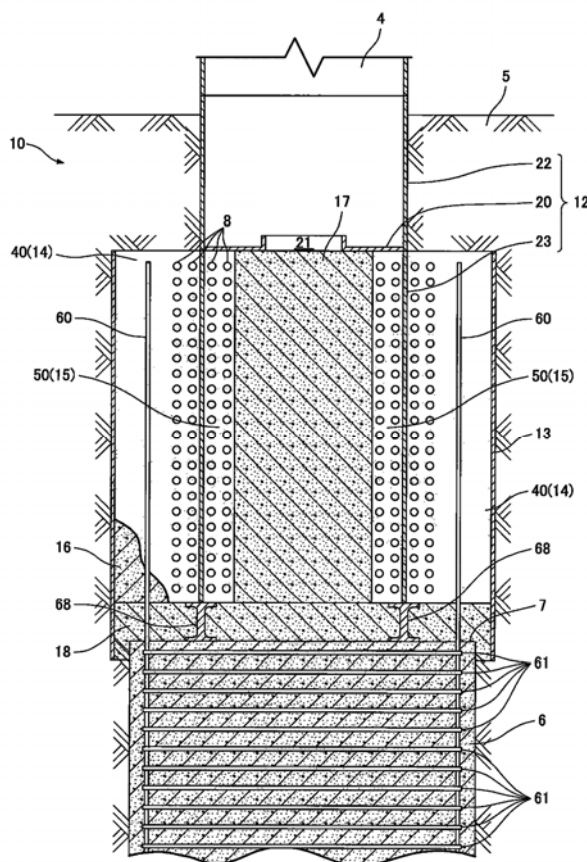
(57) Hộp thu hồi bao gồm cửa hộp và vỏ đáy hộp. Miệng thu hồi được tạo ở đỉnh của vỏ đáy hộp. Thanh đàn hồi dẫn hướng, tấm dẫn hướng tiền giấy, cánh quạt và tấm xếp chồng tiền giấy được cố định bên trong vỏ đáy hộp. Thanh đàn hồi dẫn hướng và tấm dẫn hướng tiền giấy được bố trí theo phương thẳng đứng và đối diện, có khoảng trống giữa thanh đàn hồi dẫn hướng và tấm dẫn hướng tiền giấy và khoảng trống này là đường thu hồi. Tấm dẫn hướng tiền giấy được tạo có phần dừng thứ nhất để đặt vật liệu thu hồi và miệng cho các lõi mềm đi qua, và vật liệu thu hồi được đặt trên phần dừng thứ nhất sau khi đi qua miệng thu hồi và đường thu hồi. Lõi mềm chuyển vật liệu thu hồi lên trên tấm xếp chồng tiền giấy. Cánh quạt có đường kính nhỏ và nhờ đó hộp thu hồi có thể tích giảm.



- (11) **56242**
- (21) 1-2017-04874 (51)⁷ **E02B 7/40**, E03F 7/02
- (22) 18.06.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2015/067647 18.06.2015 (87) WO2016/194237 08.12.2016
- (30) 2015-114450 05.06.2015 JP
- (71) 1. NIPPON KOEI CO., LTD. (JP)
4, Kojimachi 5-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8539 Japan
2. TOKYO METROPOLITAN SEWERAGE SERVICE CORPORATION (JP)
6-2, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan
3. KANSEI COMPANY (JP)
7-3, Kamiyoga 1-chome, Setagaya-ku, Tokyo 158-0098 Japan
- (72) ITO, Motonobu (JP), KIKUCHI, Tamotsu (JP), AOYAMA, Takato (JP), ODATE, Takaaki (JP), HASEGAWA, Kenji (JP), IGAWA, Osamu (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **CƠ CẤU MỞ/ĐÓNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mở/đóng bao gồm cửa, bộ phận ngăn hạ, bộ phận giải phóng đỡ, phao thứ nhất, bộ phận ngăn nổi, phao thứ hai, và bộ phận giải phóng ngăn nổi. Cửa tiếp nhận dòng chất lưu và có thể hạ xuống dưới về phía sau theo hướng dòng chảy. Bộ phận ngăn hạ ngăn không cho cửa hạ xuống bằng cách đỡ cửa. Bộ phận giải phóng đỡ giải phóng sự đỡ đối với cửa bởi bộ phận ngăn hạ. Phao thứ nhất được bố trí ở phía trước cửa, được bố trí ở một phía trong số phía bên trái và phía bên phải của cửa được nhìn từ phía trước, và có trọng lượng riêng nhỏ hơn chất lưu. Bộ phận ngăn nổi ngăn không cho phao thứ nhất nổi. Phao thứ hai được bố trí ở phía trước cửa, được bố trí trên phía kia trong số phía bên trái và phía bên phải của cửa được nhìn từ phía trước, và có trọng lượng riêng nhỏ hơn chất lưu. Bộ phận giải phóng ngăn nổi giải phóng sự ngăn không cho phao thứ nhất nổi bởi bộ phận ngăn nổi khi phao thứ hai nổi. Ngoài ra, bộ phận giải phóng đỡ được kích hoạt khi phao thứ nhất nổi.



- (11) **56243**
- (21) 1-2017-04875 (51)⁷ **E02D 27/00**, E01D 19/02, E02D 27/12
- (22) 28.01.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/052411 28.01.2016 (87) WO2016/181669 17.11.2016
- (30) 2015-095292 08.05.2015 JP
- (71) HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559, Japan
- (72) MISHIMA Yuji (JP), SHIMIZU Shinsaku (JP), OBA Takuya (JP), MORITA Hiroyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **KẾT CẤU LIÊN KẾT CỨNG DÙNG CHO ĐẦU DƯỚI CỦA TRỤ VÀ CỌC BÊ TÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu liên kết cứng (10) dùng cho đầu dưới trụ cầu (4) và cọc RC (6) bao gồm: phần kéo dài (12) kéo dài xuống dưới từ đầu dưới trụ cầu (4) và được gắn trên cọc RC (6); nhóm dầm dọc thẳng đứng bên ngoài (40) mà được bố trí trên mặt ngoài của phần kéo dài dưới (23), mà là phần dưới của phần kéo dài (12), nhóm dầm dọc thẳng đứng bên ngoài có nhiều lỗ ngăn dịch chuyển (8) được tạo ra trong đó; và bê tông bên ngoài (16) được đúc thành phần chu vi bên ngoài của phần kéo dài dưới (23). Thanh cốt thép chính (60) kéo dài lên trên từ bên trong cọc RC (6) và nhóm dầm dọc thẳng đứng bên ngoài (40) được gắn trong bê tông bên ngoài (16).



(11) 56244

(21) 1-2017-04887

(22) 05.12.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2017

(51)⁷ A23L 1/052, 1/06

(43) 26.02.2018

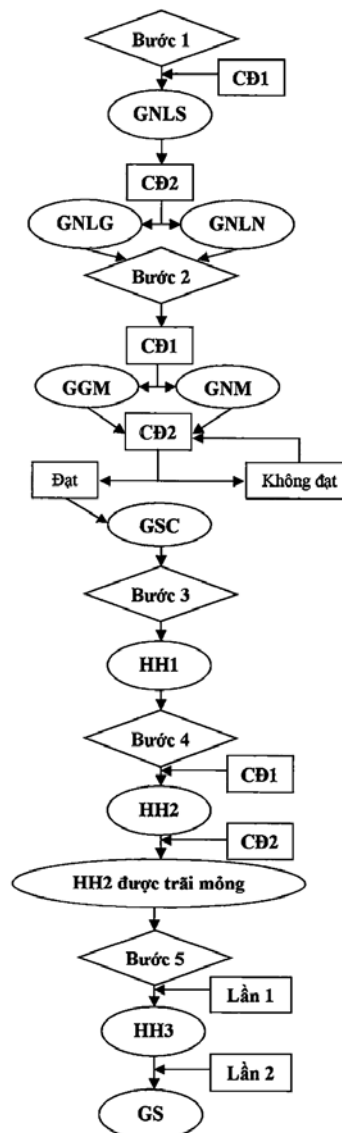
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN PHÚC AN (VN)

71 Đường số 2, Khu dân cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Thị Cẩm Thục (VN)

(54) GỪNG SẤY MẬT ONG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN GỪNG SẤY MẬT ONG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến gừng sấy mật ong và phương pháp chế biến gừng sấy mật ong này. Gừng sấy mật ong chứa (% khối lượng): 65-75% gừng, 20-30% mật ong và 5-10% chất tạo ngọt. Phương pháp chế biến gừng sấy mật ong bao gồm 5 bước: chuẩn bị nguyên liệu, sơ chế nguyên liệu, ngâm với dung dịch tạo ngọt, phối trộn và sấy.



- (11) **56245**
- (21) 1-2017-04893 (51)⁷ **A23L 17/00**, 13/00, 13/50, 19/20, 29/256, 29/212
- (22) 08.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/057829 08.04.2016 (87) WO2016/162523 13.10.2016
- (30) 15163191.8 10.04.2015 EP
- (71) CRISP SENSATION HOLDING S.A. (CH)
P.O. Box 1208, 1 rue Pedro-Meylan, Geneva, Switzerland
- (72) Wilhelmus Johannes Gerardus MICHIELS (NL), Bianca VAN DER KOLK (NL)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM VÀ THỰC PHẨM BAO GỒM NỀN ĐÃ ĐƯỢC TẨM BẰNG CHẾ PHẨM LÀM ỔN ĐỊNH**
- (57) Sáng chế đề xuất thực phẩm và phương pháp sản xuất thực phẩm bao gồm bước tẩm một phần hoặc toàn bộ nền bằng chế phẩm làm ổn định, trong đó nền bao gồm các miếng thịt, gia cầm, cá, rau, quả hoặc thực phẩm từ sữa;
trong đó chế phẩm làm ổn định bao gồm:
5% đến 30% trọng lượng một hoặc nhiều gồm được chọn từ các gồm caragenan và tùy ý trong số: gồm cây bồ kết ba gai; gồm guar; gồm xanthan, gồm gellan, gồm arabic và bột aga, tính theo trọng lượng của chất khô;
0% đến 50% trọng lượng muối được chọn từ natri clorua, kali clorua và hỗn hợp của chúng, tính theo trọng lượng của chất khô;
20% đến 60% trọng lượng một hoặc nhiều thành phần polyglucoza được chọn từ maltodextrin; polydextroza; tinh bột và hỗn hợp của chúng, tính theo trọng lượng của chất khô;
0% đến 7,4% trọng lượng thành phần phosphat, tính theo trọng lượng của chất khô; và
0% đến 40% trọng lượng các thành phần ăn được tùy ý khác tính theo trọng lượng của chất khô;
trong đó tổng hàm lượng bằng 100% trọng lượng.

- (11) **56246**
 (21) 1-2017-04897 (51)⁷ **F28F 19/00**, B63B 59/04, F28D 1/047, 1/02
 (22) 26.04.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/059328 26.04.2016 (87) WO2016/177608 10.11.2016
 (30) 15166549.4 06.05.2015 EP

(71) KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)

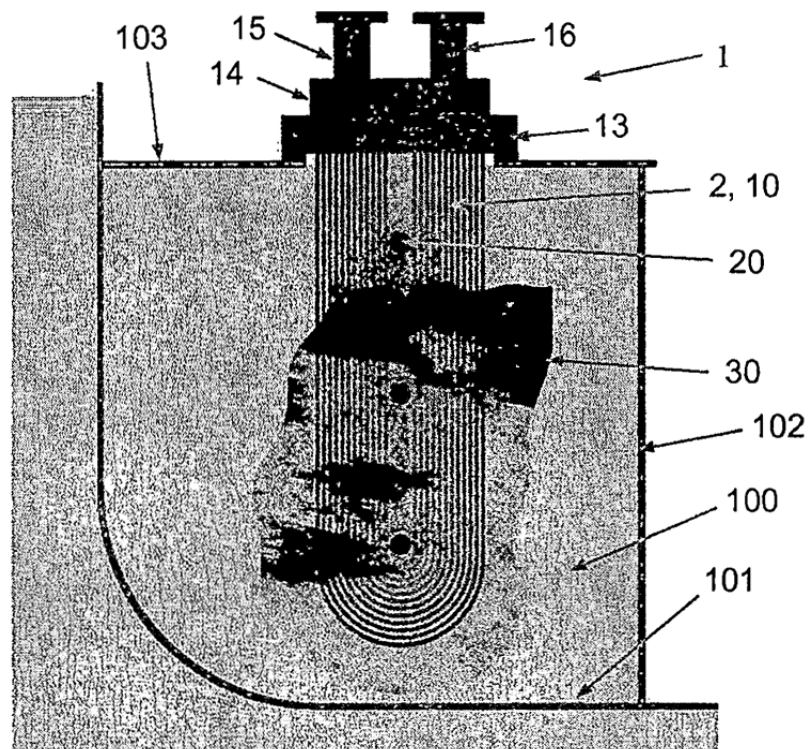
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven, The Netherlands

(72) HIETBRINK, Roelant Boudewijn (NL), SALTERS, Bart Andre (NL), KROEZE, Johannes Antonius (NL)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG BAO GỒM BỘ PHẦN CÓ BỀ MẶT DỰ TÍNH TIẾP XÚC VỚI NƯỚC VÀ CƠ CẤU BẢO VỆ CHỐNG BẮM BẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bao gồm bộ phận (2, 101, 102, 103) có bề mặt được dự định tiếp xúc với nước trong ít nhất một phần thời gian hoạt động của nó. Để có thể tránh bám bẩn sinh học trên bề mặt trong giai đoạn thứ nhất của thời gian sử dụng hệ thống, mà không cần phải cấp năng lượng để đạt được tác dụng chống bám bẩn như mong muốn trong giai đoạn thứ nhất này, hệ thống này còn bao gồm cơ cấu bảo vệ chống bám bẩn (30) được làm thích ứng để ban đầu ngăn không cho bề mặt tiếp xúc với nước, và bao gồm vật liệu có thể phân rã. Ngoài ra, hệ thống này còn bao gồm ít nhất một nguồn năng lượng (20) được làm thích ứng để phát ra năng lượng làm phân rã cơ cấu bảo vệ (30).



- (11) **56247**
 (21) 1-2017-04899 (51)⁸ **G01R 1/073**
 (22) 05.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/060123 05.05.2016 (87) WO2016/177850 A1 10.11.2016
 (30) 102015000014187 07.05.2015 IT
 (71) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**

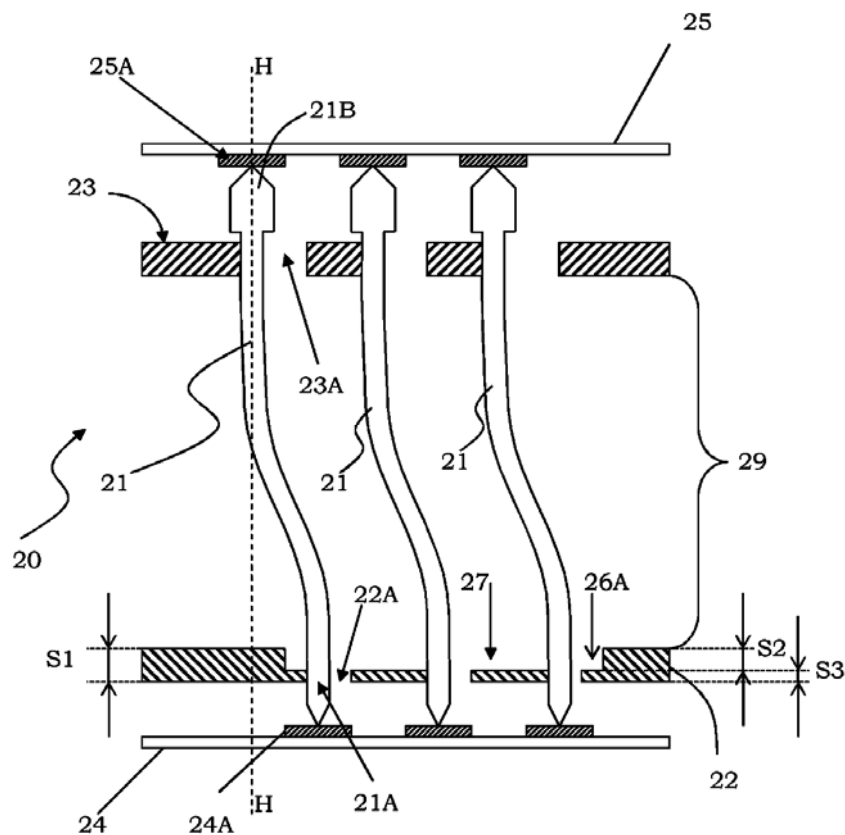
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) **PEREGO, Daniele (IT), TODARO, Simone (IT)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ **VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)**

(54) **ĐẦU KIỂM TRA CÓ CÁC THANH DÒ DỌC DÙNG ĐỂ KIỂM TRA KHẢ NĂNG LÀM VIỆC CỦA THIẾT BỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu kiểm tra (20) có các thanh dò dọc dùng để kiểm tra khả năng làm việc của thiết bị được kiểm tra (24), đầu kiểm tra này chứa nhiều thanh dò tiếp xúc (21), mỗi thanh dò tiếp xúc (21) có phần thân dạng hình que có chiều dài nhất định mở rộng từ đầu thứ nhất đến đầu thứ hai (21A, 21B) và được đặt trong các lỗ dẫn hướng tương ứng (22A, 23A) được tạo ra trong ít nhất một thanh chỉ dẫn dạng tấm dưới (22) và thanh chỉ dẫn dạng tấm trên (23) mà song song với nhau và nằm cách nhau bởi phần uốn cong (29). Phù hợp là, ít nhất một thanh chỉ dẫn dưới (22) và thanh chỉ dẫn trên (23) được bố trí ít nhất một phần lõm (27) được tạo thành tại nhiều lỗ dẫn hướng này (22A, 23A) và mà tạo ra các phần móp (26A, 26B) của nó được làm thích ứng để giảm độ dày của nhiều lỗ dẫn hướng này (22A, 23A).



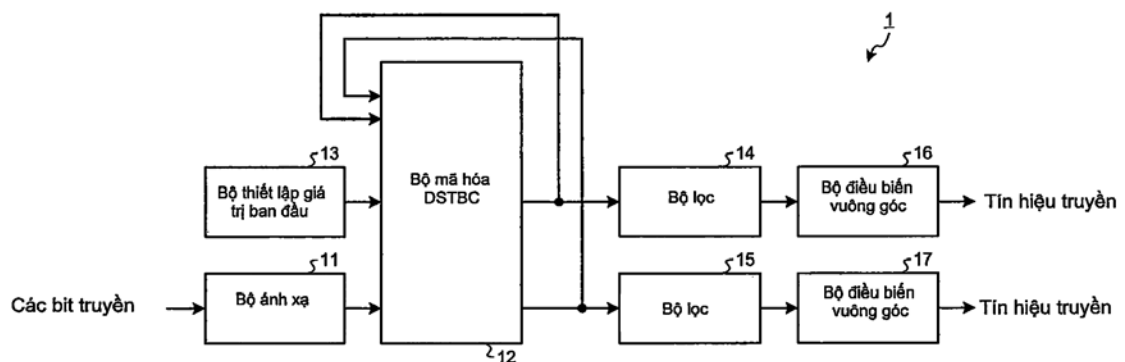
- (11) **56248**
 (21) 1-2017-04901 (51)⁷ **H04B 7/02**
 (22) 10.08.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2015/072677 10.08.2015 (87) WO2017/026040 A1 16.02.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.12.2017

- (71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
 (72) NAKAMURA, Ryosuke (JP), MASUDA, Shinji (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền bao gồm bộ ánh xạ (11) để thực hiện điều biến QPSK (Quadrature Phase Shift Keying - khóa di pha cầu phương) trên các bit truyền, bộ mã hóa DSTBC (Differential Space Time Block Coding - mã hóa khối không gian thời gian vi sai) (12) để thực hiện mã hóa khối không gian thời gian vi sai trên từng khối, trong đó hai ký hiệu của tín hiệu đã được điều biến được tạo ra bằng bộ ánh xạ (11) được đưa vào trong một khối, và để tạo tín hiệu được mã hóa khối không gian thời gian vi sai, và bộ thiết lập giá trị ban đầu (13) để cung cấp, khi bộ mã hóa DSTBC (12) bắt đầu mã hóa khối không gian thời gian vi sai, bộ mã hóa DSTBC (12) với các phần tử trong tổ hợp của hai ký hiệu, nhờ vậy tín hiệu được mã hóa khối không gian thời gian vi sai mà sẽ được tạo ra bằng bộ mã hóa DSTBC (12), có thể có hai mẫu biên độ, làm giá trị ban đầu của tín hiệu sẽ được sử dụng thay vì tín hiệu được mã hóa khối không gian thời gian vi sai đã được tạo ra.



- (11) **56249**
 (21) 1-2017-04902 (51)⁷ **A01D 61/00**
 (22) 16.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/064410 16.05.2016 (87) WO2016/194587 A1 08.12.2016
 (30) 2015-110419 29.05.2015 JP
 2015-127832 25.06.2015 JP
 2016-043727 07.03.2016 JP
 2016-043746 07.03.2016 JP

(71) KUBOTA CORPORATION (JP)

2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

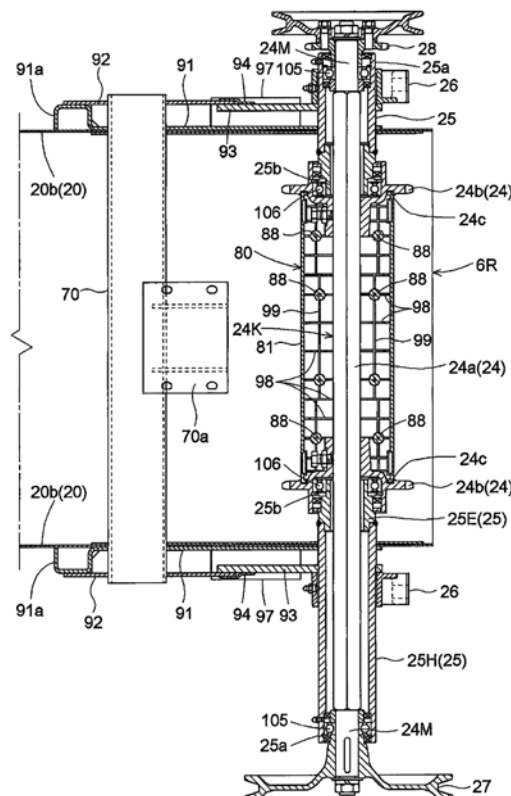
(72) OYA Daiki (JP), ARIMOTO Takashi (JP), KUMATANI Masayuki (JP), KOYANAGI Taiga (JP), KATAYAMA Yasuhiko (JP), Tan Chia Yuan (MY), BUNNO Yuichi (JP), KONDO Hiroyuki (JP), HAYASHI Shigeyuki (JP), AOYAMA Yuya (JP), KOBAYASHI Yoshiyasu (JP), AIDA Hiroshi (JP), TAKASAKI Kazuya (JP), MORIWAKI Takafumi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MÁY GẶT VÀ MÁY GẶT ĐẬP LOẠI THÔNG THƯỜNG

(57) Máy gặt bao gồm, các ổ trục phía đầu bên trái và bên phải (105) đỡ có thể quay được trục đỡ quay (24a) và lần lượt được đỡ đối với bộ phận may σ trái và phải (25) ở các vị trí (25a) của bộ phận may σ (25) ở xa thân máy di chuyển liên tục, và ổ trục phía trung tâm (106) mà đỡ có thể quay được trục đỡ quay (24a) và được đỡ đối với bộ phận may σ (25) ở vị trí (25b) của bộ phận may σ (25) mà ở ở giữa các ổ trục phía đầu bên trái và bên phải (105) và ở gần thân máy di chuyển liên tục.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy gặt đập loại thông thường.



- (11) **56250**
- (21) 1-2017-04913 (51)⁸ **A61K 39/00**, C07K 14/47
- (22) 04.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/060007 04.05.2016 (87) WO2016/177784 A1 10.11.2016
- (30) 1507719.1 06.05.2015 GB
- 62/157,684 06.05.2015 US

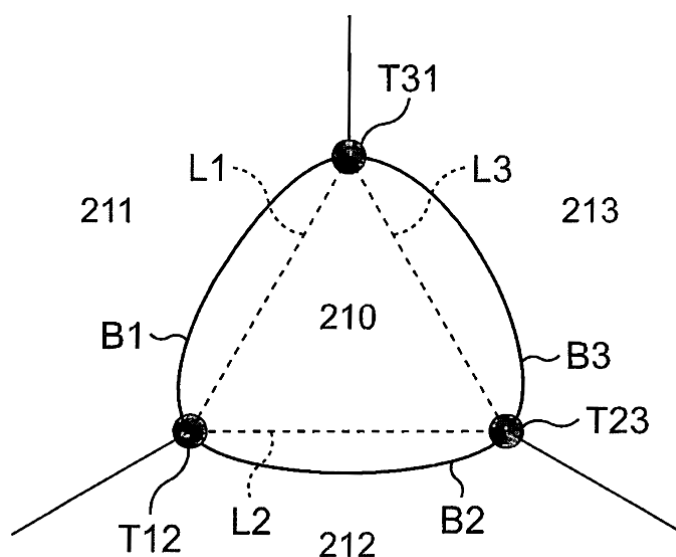
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2017

- (71) IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)
Paul-Ehrlich-StraBe 15, 72076 Tubingen, Germany
- (72) MAHR, Andrea (DE), WEINSCHENK, Toni (DE), WIEBE, Anita (DE), FRITSCHKE, Jens (DE), SINGH, Harpreet (DE), SCHOOR, Oliver (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PEPTIT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH, TẾ BÀO CHỨA PEPTIT NÀY, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VACXIN KHÁNG BỆNH UNG THƯ
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit, protein, axit nucleic và tế bào để sử dụng trong liệu pháp miễn dịch. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến epitop peptit của tế bào T liên quan đến khối u, axit nucleic mã hóa peptit, vector biểu hiện axit nucleic, phương pháp tạo ra peptit, phương pháp tạo ra các tế bào lympho T hoạt hóa in vitro, tế bào lympho T hoạt hóa được tạo ra bằng phương pháp này, kháng thể, kit, dược phẩm và phương pháp sản xuất vacxin kháng bệnh ung thư.

- (11) **56251**
 (21) 1-2017-04919 (51)⁷ C22C 38/00, C21D 9/46, C22C 18/00, 38/60
 (22) 06.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/063660 06.05.2016 (87) WO2016/178430 A1 10.11.2016
 (30) 2015-095157 07.05.2015 JP
 2015-095158 07.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2017

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) OKAMOTO, Riki (JP), ISHIDA, Yoshinari (JP), SUWA, Yoshihiro (JP), YOKOYAMA, Takafumi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) TẤM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ bền cao bao gồm các thành phần hóa học cụ thể, và có vi cấu trúc được thể hiện (tính theo % diện tích) bởi: mactensit: 5% hoặc lớn hơn; ferit: 20% hoặc lớn hơn; và peclit: 5% hoặc thấp hơn. Đường kính trung bình của các hạt mactensit là 4µm hoặc thấp hơn (tính theo đường kính hình tròn tương đương). Tỷ lệ số lượng của các hạt mactensit loại phòng với số lượng của các hạt mactensit nằm trên các điểm có ba ranh giới hạt của nền là 70% hoặc lớn hơn, trong đó: hạt mactensit loại phòng nằm trên một trong số các điểm có ba ranh giới hạt của nền; và ít nhất một trong số các ranh giới hạt của hạt mactensit loại phòng, các ranh giới hạt nối hai điểm có ba ranh giới hạt liền kề của hạt mactensit loại phòng và các hạt của nền, có phần cong lồi tới phía bên ngoài. Tỷ lệ diện tích được thể hiện bởi VM/A0 là 1.0 hoặc lớn hơn, trong đó: VM là tổng diện tích của các hạt mactensit nằm trên các điểm có ba ranh giới hạt của nền; và A0 là tổng diện tích của các hình đa giác chứa các đoạn thẳng nối hai điểm có ba ranh giới hạt liền kề của các hạt mactensit.



- (11) **56252**
- (21) 1-2017-04921 (51)⁸ **A01H 3/00**, 5/00, A01G 7/06
- (22) 09.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/031445 09.05.2016 (87) WO2016/182995 17.11.2016
- (30) 14/707,958 08.05.2015 US
- (71) AGROFRESH INC. (US)
400 Arcola Road, Collegeville, Pennsylvania 19426, United States of America
- (72) BASEL, Richard Martin (US), FOBES, Jon Frederick (US), KOSTANSEK, Edward Charles (US), OAKES, Robert Lynn (US), REED, Arden Nathan (US), EDGINGTON, Todd (US), MALEFYT, Tim (US), GREEN, Alan (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÂY GIỐNG HAI LÁ MẦM VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÂY TRỒNG MÙA VỤ
- (57) Phương pháp xử lý cây giống hai lá mầm bao gồm bước cho cây giống hai lá mầm tiếp xúc với hợp phân có chứa ít nhất là một xyclopropen một hoặc nhiều lần trước khi trồng lại cây giống hai lá mầm này. Phương pháp xử lý cây trồng mùa vụ bao gồm bước cho cây trồng mùa vụ tiếp xúc một hoặc nhiều lần với hợp phân có chứa ít nhất là một xyclopropen trong khi cây trồng mùa vụ ở giai đoạn phát triển cụ thể, chẳng hạn như giai đoạn sinh sản.

(11) **56253**

(21) 1-2017-04925

(51)⁷ **B65D 1/10, 21/02, 1/02**

(62) 1-2015-00899

(22) 18.03.2015

(43) 26.02.2018

(30) 13/606,996

07.09.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.12.2017

(71) OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)

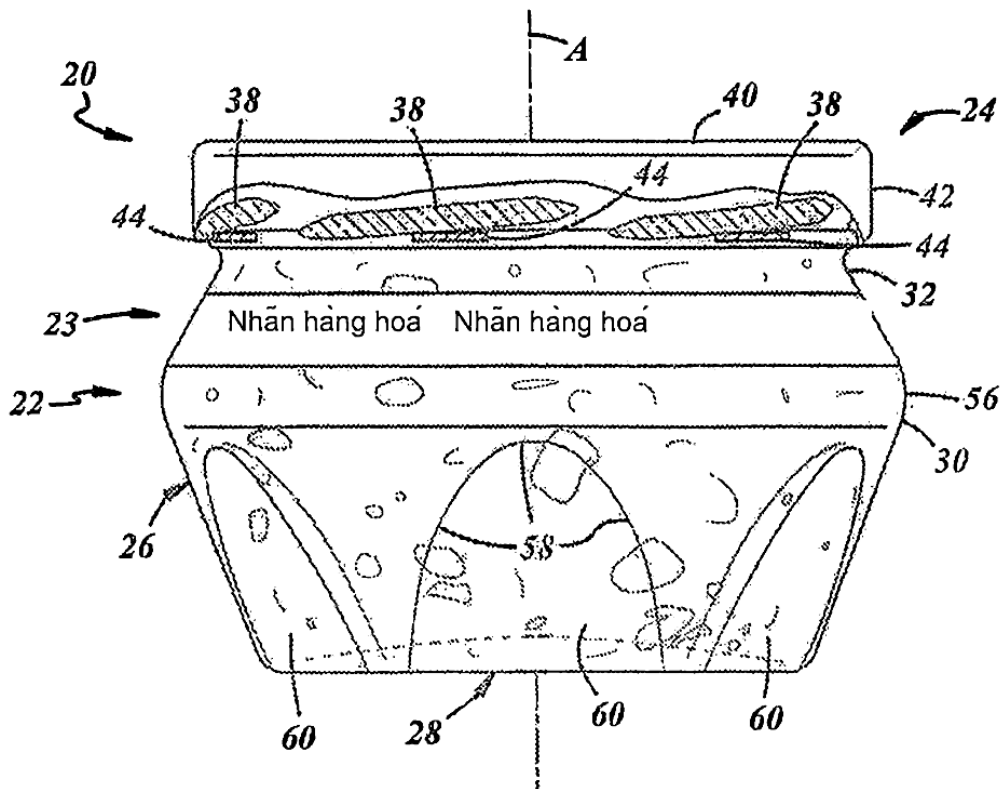
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

(72) PAREDES, Raul, M. (US)

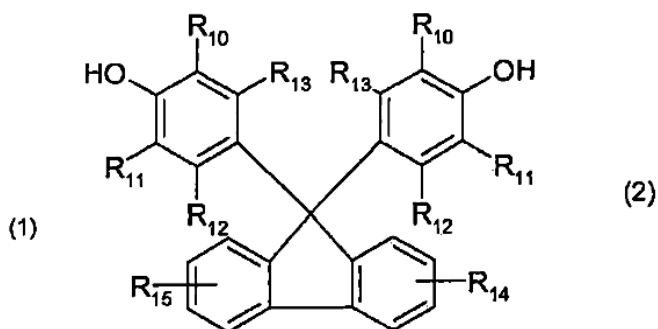
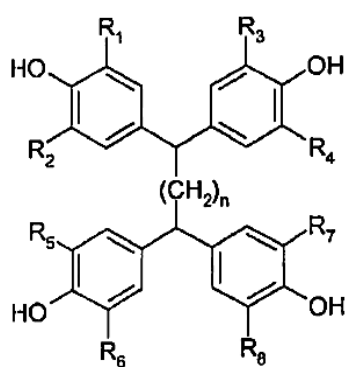
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐỒ CHỨA THỰC PHẨM MIỆNG RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa (22, 122, 222, 322, 422, 522, 622) có trục dọc A và bao gồm thân (26, 126, 226, 326, 426, 526, 626) và mép cổ (34, 134, 234, 334, 434, 534) mở rộng từ thân dọc theo và đồng trục với trục dọc. Thân bao gồm đáy (28, 128, 228, 328, 428, 528, 628) có bề mặt đỡ thứ nhất (48, 148, 648), và thành bên (30, 130, 230, 330, 430, 530, 630) mở rộng từ đáy và bao gồm tấm ốp có bề mặt đỡ thứ hai (58, 158, 258, 358, 458, 558, 658) được định hướng ở góc nghiêng mà là nhọn so với trục và là tù so với bề mặt đỡ thứ nhất, tấm ốp còn có phần được khoét lõm (60) nằm trong bề mặt đỡ thứ hai. Mép cổ bao gồm mặt ngoài dạng trụ (36) và một hoặc nhiều chi tiết gắn nắp đậy (38) trên bề mặt ngoài dạng trụ.



- (11) **56254**
- (21) 1-2017-04926 (51)⁷ **C08G 59/50**, 59/56, 59/18
- (22) 11.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/060558 11.05.2016 (87) WO2016/184749 24.11.2016
- (30) 15168065.9 19.05.2015 EP
- (71) HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS LICENSING (SWITZERLAND) GMBH (CH)
 Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, 4057 Basel, Switzerland
- (72) BEISELE, Christian (DE), COLLIARD, Sophie (FR), SCHOENENBERGER, Catherine (FR)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **CHẤT ĐÓNG RẮN CHO NHỰA EPOXY NHIỆT RẮN VÀ QUY TRÌNH CHẾ TẠO HỆ THỐNG CÁCH ĐIỆN CHO KỸ THUẬT ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất đóng rắn cho nhựa epoxy nhiệt rắn bao gồm (a) ít nhất một amin thơm chứa ít nhất hai nhóm amino và (b) ít nhất một hợp chất clathrat thu được bằng cách cho tetrakisphenol có công thức (1) hoặc 9,9-bis(4-hydroxyphenyl)floren có công thức (2) dưới dạng phân tử chính phản ứng với dẫn xuất của imidazol hoặc imidazolium dưới dạng phân tử phụ, trong đó, R₁, R₂, R₃, R₄, R₅, R₆, R₇, R₈, R₁₀ và R₁₁ độc lập với nhau là hydro, halogen, C₁-C₄ alkyl, C₁-C₄ alkoxy, hoặc phenyl mà được thế hoặc không được thế bởi C₁-C₄ alkyl, C₁-C₄ alkoxy hoặc halogen, R₁₂, R₁₃, R₁₄ và R₁₅ độc lập với nhau là hydro, halogen, C₁-C₄ anky, C₁-C₄ alkoxy, và n là số 0, 1, 2, 3. Chế phẩm nhựa epoxy nhiệt rắn thu được có thời gian gia công dài, có khả năng phản ứng cao và có thể sử dụng để sản xuất các sản phẩm cách điện trong lĩnh vực công nghiệp điện mà đòi hỏi tính chất cơ lý, tính chất điện và tính chất điện môi tốt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình chế tạo hệ thống cách điện cho kỹ thuật điện và sản phẩm đóng rắn thu được bằng quy trình này.



- (11) **56255**
- (21) 1-2017-04933 (51)⁷ **C12N 15/09**, A61K 39/395, A61P 25/04, 29/00, C07K 16/22, C12N 1/15, 1/19, 1/21, 5/10, C12P 21/08
- (22) 20.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065099 20.05.2016 (87) WO2016/190263 01.12.2016
- (30) 2015-104806 22.05.2015 JP
- (71) **ASTELLAS PHARMA INC.** (JP)
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038411 Japan
- (72) **TANAKA**, Hirotsugu (JP), **FUJITA**, Hirotada (JP), **AOKI**, Toshiaki (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **MẢNH KHÁNG THỂ FAB KHÁNG NGF CỦA NGƯỜI, POLYNUCLEOTIT CHỨA TRÌNH TỰ BAZƠ MÃ HÓA MẢNH CHUỖI NẶNG CỦA MẢNH KHÁNG THỂ FAB KHÁNG NGF CỦA NGƯỜI, VECTƠ BIỂU HIỆN CHỨA POLYNUCLEOTIT NÀY, TẾ BÀO CHỦ ĐƯỢC BIẾN NẠP BẰNG VECTƠ BIỂU HIỆN NÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MẢNH KHÁNG THỂ FAB KHÁNG NGF CỦA NGƯỜI NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất mảnh kháng thể Fab kháng NGF của người mà có thể duy trì hoạt tính trung hòa cao, có tác động cục bộ trong khi giảm thiểu tác dụng phụ đối với toàn bộ hệ cơ quan và cơ thể phát sinh từ việc tiếp xúc của các hệ cơ quan và cơ thể, và phương pháp điều trị chứng đau hậu phẫu bằng cách sử dụng mảnh kháng thể này. Mảnh kháng thể Fab kháng NGF của người chứa mảnh chuỗi nặng gồm trình tự axit amin được thể hiện bằng SEQ ID NO: 5 và chuỗi nhẹ gồm trình tự axit amin được thể hiện bằng SEQ ID NO: 8. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến polynucleotit mà chứa trình tự bazơ mã hóa mảnh kháng thể Fab kháng NGF của người, vectơ biểu hiện chứa polynucleotit này, tế bào chủ được biến nạp bằng vectơ biểu hiện này và phương pháp sản xuất mảnh kháng thể Fab kháng NGF của người. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa mảnh kháng thể Fab kháng NGF của người.

- (11) **56256**
(21) 1-2017-04934 (51)⁸ **H04B 7/06, 7/08, 7/04**
(22) 13.05.2015 (43) 26.02.2018
(86) PCT/EP2015/060680 13.05.2015 (87) WO2016/180497 17.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2017

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)

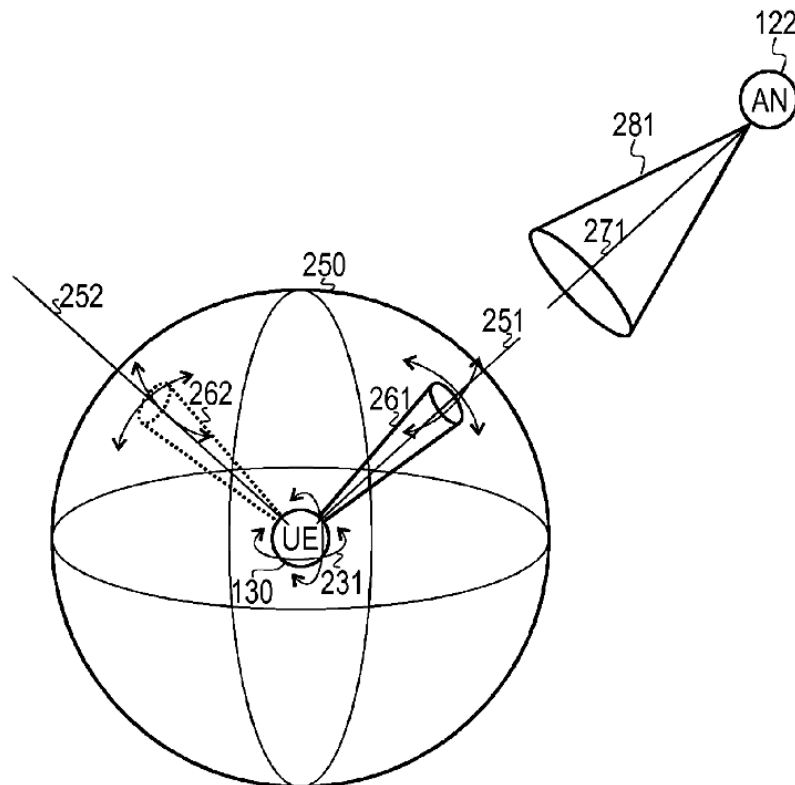
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) Selén, Yngve (SE), KRONANDER, Jonas (SE)

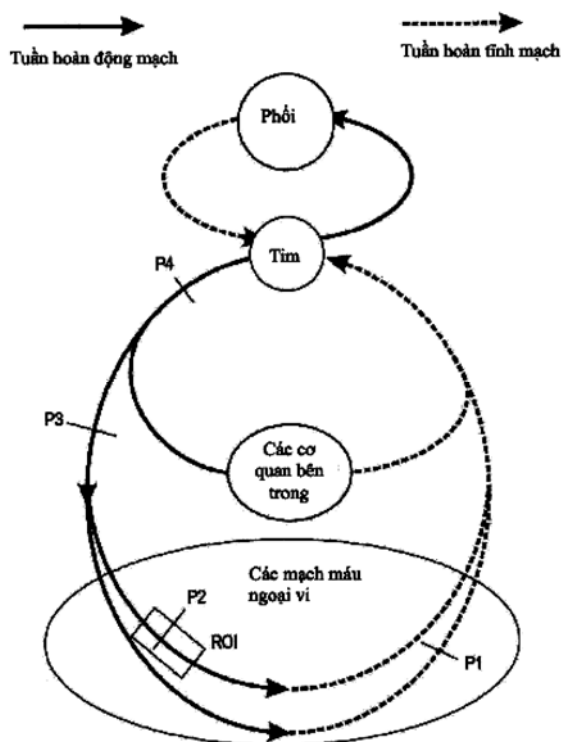
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Các trọng số anten của nhiều hướng được tạo chùm (251, 252) được xác định. Sự truyền theo hướng được tạo chùm thứ nhất (251) được ưu tiên hơn sự truyền theo hướng được tạo chùm thứ hai (252), ví dụ, trong khi quét chùm. Các kỹ thuật theo sáng chế này có thể ứng dụng được trong sự phát hiện nút truy nhập 122 bởi thiết bị (130) được gắn vào mạng không dây.



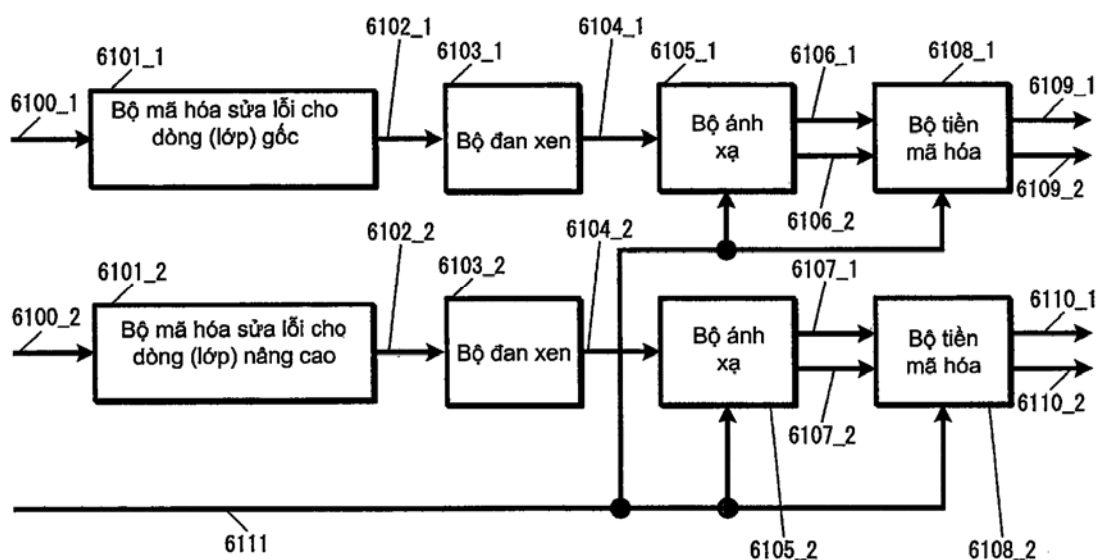
- (11) **56257**
- (21) 1-2017-04937 (51)⁸ **G01R 33/28**, 33/563, A61B 5/00, G01F 1/00, G06F 19/00
- (22) 10.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/060371 10.05.2016 (87) WO2016/180799 17.11.2016
- (30) 15167568.3 13.05.2015 EP
- (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) ROHRER, Martin (DE), JOST, Gregor (DE), PIETSCH, Hubertus (DE), REISINGER, Claus-Peter (DE), KRAMER, Harald (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG CỘNG HƯỞNG TỪ VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TRƯỚC BIÊN ĐỘ THỜI GIAN CỦA NỒNG ĐỘ CHẤT TƯƠNG PHẢN SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định trước biên độ thời gian của nồng độ chất tương phản tại vị trí mạch máu trong bối cảnh chụp cộng hưởng từ tăng cường bằng chất tương phản của vùng mong muốn chỉ duy nhất trong pha tràn vào đầu tiên của chất tương phản vào trong mạch máu nằm ở vùng mong muốn. Phương pháp bao gồm bước thiết lập độ mở rộng của biên dạng tiêm nhanh chất tương phản theo phương trình AW - W2 - W1 trong đó W1 là độ rộng thứ nhất của biên dạng tiêm nhanh chất tương phản tại vị trí mạch máu thứ nhất và W2 là độ rộng thứ hai của biên dạng nồng độ chất tương phản tại vị trí mạch máu thứ hai bên trong vùng mong muốn. Độ mở rộng được thiết lập bằng cách xác định ít nhất một thông số dòng mà nó phụ thuộc vào ít nhất một đặc điểm dòng máu của bệnh nhân tại vị trí mạch máu thứ ba của nó và nó tương quan với độ mở rộng của biên dạng chất tương phản.



- (11) **56258**
 (21) 1-2017-04940 (51)⁷ **H04J 99/00, H04B 7/04**
 (62) 1-2013-00362
 (22) 17.10.2011 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2011/005801 17.10.2011 (87) WO2012/053185 A1 26.04.2012
 (30) 2010-234061 18.10.2010 JP
 2010-275164 09.12.2010 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2017

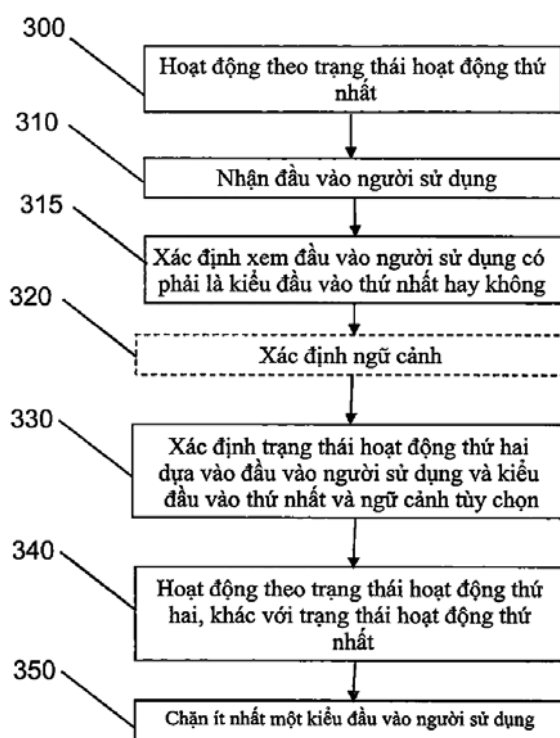
- (71) SUN PATENT TRUST (US)
 450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA
 (72) MURAKAMI, Yutaka (JP), KIMURA, Tomohiro (JP), OUCHI, Mikihiro (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN, HỆ THỐNG TRUYỀN, PHƯƠNG PHÁP THU VÀ THIẾT BỊ THU
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền, hệ thống truyền, phương pháp thu và thiết bị thu, phương pháp tiên mã hóa để tạo ra, từ các tín hiệu dải gốc, các tín hiệu được tiên mã hóa được truyền trên cùng dải thông tần số tại cùng thời điểm, bao gồm các bước là lựa chọn ma trận $F[i]$ từ trong số N ma trận, mà xác định việc tiên mã hóa được thực hiện trên các tín hiệu dải gốc, trong khi chuyển đổi giữa N ma trận, i là số nguyên từ 0 đến $N - 1$, và N là số nguyên nhỏ nhất là hai, tạo ra tín hiệu được tiên mã hóa thứ nhất $z1$ và tín hiệu được tiên mã hóa thứ hai $z2$, tạo ra khối được mã hóa thứ nhất và khối được mã hóa thứ hai sử dụng phương pháp mã hóa khối sửa lỗi được xác định trước, tạo ra tín hiệu dải gốc với M ký tự từ khối được mã hóa thứ nhất và tín hiệu dải gốc với M ký tự từ khối được mã hóa thứ hai, và tiên mã hóa kết hợp của các tín hiệu dải gốc được tạo ra để tạo ra tín hiệu được tiên mã hóa có M khe.



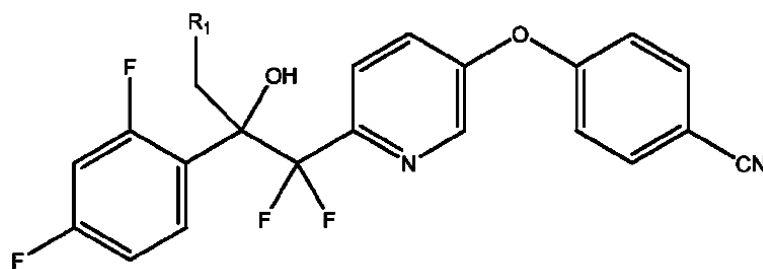
- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|-------------------------------------------|------------|
| (11) | 56259 | | | | |
| (21) | 1-2017-04941 | | (51) ⁷ | G06F 3/01 , H04M 1/67, 1/725, 1/27 | |
| (22) | 06.05.2016 | | (43) | 26.02.2018 | |
| (86) | PCT/FI2016/050292 | 06.05.2016 | (87) | WO2016/181036 | 17.11.2016 |
| (30) | 15166909.0 | 08.05.2015 | EP | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2017

- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland
- (72) VILERMO, Miikka (FI), OZCAN, Koray (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ CHUYỂN ĐỔI CÁC TRẠNG THÁI HOẠT ĐỘNG DỰA VÀO KIỂU ĐẦU VÀO**
- (57) Sáng chế đề cập phương pháp, thiết bị và vật ghi đọc được bằng máy tính để chuyển đổi các trạng thái hoạt động khác nhau dựa vào kiểu đầu vào người sử dụng. Một cách cụ thể, phương pháp làm ví dụ có thể bao gồm các bước hoạt động theo trạng thái hoạt động thứ nhất, nhận đầu vào người sử dụng, và xác định xem đầu vào người sử dụng có phải là kiểu đầu vào thứ nhất không. Trạng thái hoạt động thứ hai dựa vào đầu vào người sử dụng có thể được xác định đáp lại đầu vào người sử dụng là kiểu đầu vào thứ nhất. Các phương pháp có thể bao gồm bước vận hành theo trạng thái hoạt động thứ hai, khác với trạng thái hoạt động thứ nhất, đáp lại việc nhận đầu vào người sử dụng thuộc kiểu đầu vào thứ nhất, trong đó trạng thái hoạt động thứ hai chặn đầu vào thuộc kiểu đầu vào thứ hai và cho phép đầu vào thuộc kiểu đầu vào thứ nhất, trong đó kiểu đầu vào thứ nhất và thứ hai là khác nhau.



- (11) **56260**
- (21) 1-2017-04942 (51)⁸ **C07D 401/06**, 403/06, A61K
31/435, 31/4439, 31/4196, 31/41
- (22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/032877 17.05.2016 (87) WO2016/187201 24.11.2016
- (30) 62/163,106 18.05.2015 US
- (71) VIAMET PHARMACEUTICALS, INC. (US)
4505 Emperor Boulevard, Suite 300, Durham, NC 27703, United States of America
- (72) HOEKSTRA, William, J. (US), YATES, Christopher, M. (US), SCHOTZINGER, Robert, J. (US), LOSO, Michael, R. (US), GUSTAFSON, Gary, D. (US), SULLENBERGER, Michael, T. (US), STEWARD, Kimberly (US), DELGADO, Javier (US), WANG, Xuelin (US)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) HỢP CHẤT CHỐNG NẤM, CHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):



(I)

trong đó R₁ là nhóm được xác định trong bản mô tả, hoặc muối, solvat, tiền dược chất hoặc hydrat của chúng. Hợp chất có công thức (I) là chất ức chế các metalloenzym, chẳng hạn như lanosterol demetylaza (CYP51), và là hợp chất chống nấm để sử dụng trong việc điều trị và kiểm soát bệnh hoặc chứng rối loạn do nấm, đặc biệt là trong nông nghiệp. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế hợp chất này, chế phẩm nông nghiệp và dược phẩm chứa hợp chất này.

(11) **56261**

(21) 1-2017-04970

(51)⁷ **G01N 33/00**, C12Q 1/00

(22) 08.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

(71) 1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

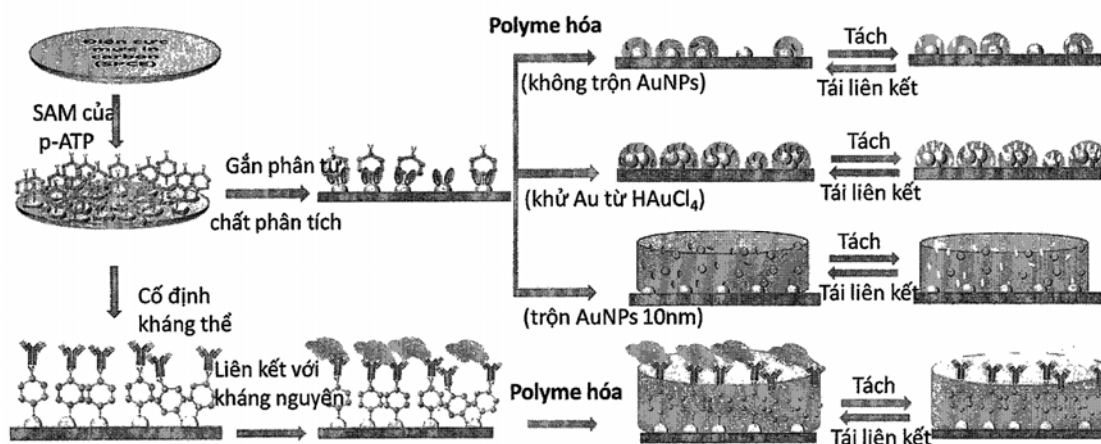
2. TRƯỜNG THỊ NGỌC LIÊN (VN)

Phòng 702, Tòa nhà CT6A, khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(72) Trương Thị Ngọc Liên (VN), Nguyễn Quốc Hào (VN), Hoàng Trung Anh (VN), Nguyễn Vũ Quỳnh (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO ĐẦU THU SINH HỌC NHÂN TẠO THEO CÔNG NGHỆ POLYME IN PHÂN TỬ (MIP) ỨNG DỤNG TRONG CHẾ TẠO CẢM BIẾN SINH HỌC PHÁT HIỆN THÀNH PHẦN SINH HỌC HOẶC HÓA CHẤT

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo đầu thu sinh học nhân tạo (artificial bioreceptor) dựa trên công nghệ polyme in phân tử (MIP) ứng dụng chế tạo cảm biến sinh học trong an toàn thực phẩm và chẩn đoán sớm bệnh. Theo quy trình này, đầu thu sinh học nhân tạo MIP được chế tạo trên nền điện cực mực in các bon được phủ một lớp AuNPs phân tán trên bề mặt. Lớp AuNPs này sẽ làm tăng diện tích hiệu dụng bề mặt điện cực dẫn đến làm tăng số lượng các phân tử chất phân tích in được vào màng polyme. Hơn nữa với lớp AuNPs phân bố đều trên bề mặt trên điện cực sẽ giúp tạo được một đơn lớp monome định hướng trên điện cực, giúp quá trình hình thành màng polyme có độ đồng nhất bề mặt cao, mỏng nên dễ dàng tách các phân tử chất phân tích đã in vào màng trong quá trình polyme hóa để hình thành các khuôn nhận dạng sinh học đặc hiệu, làm tăng hiệu suất chế tạo đầu thu sinh học nhân tạo MIP.



(11) 56262

(21) 1-2017-04972

(22) 08.12.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

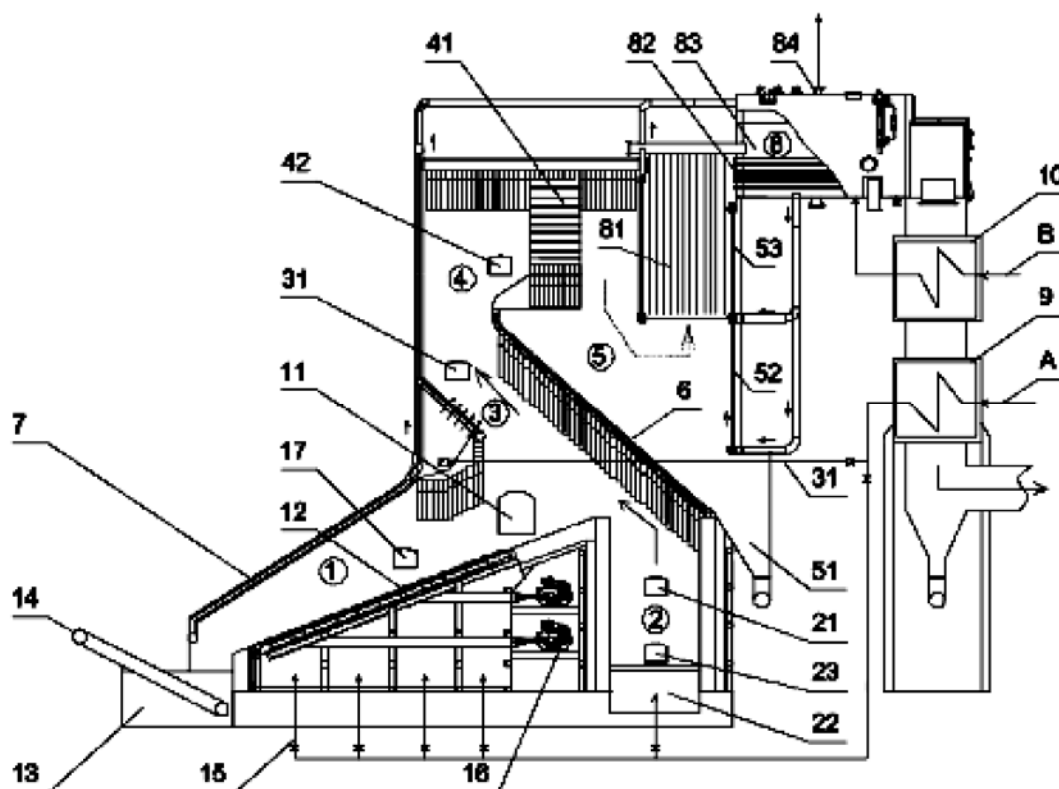
(75) NGUYỄN ĐỨC QUYỀN (VN)

Số nhà 14, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Garden, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) BUỒNG ĐỐT ĐA NHIÊN LIỆU CHO LÒ HƠI CÔNG NGHIỆP

(57) Sáng chế đề cập đến buồng đốt đa nhiên liệu cho lò hơi công nghiệp bao gồm buồng đốt kiểu ghi bán động dôn cấp (1) và buồng đốt tầng sôi (2) đặt sát cạnh nhau và được nối thông với buồng đốt thứ cấp (3), kết nối với phễu thu tro bụi (51) được bố trí phía sau buồng lưu khí (4) phía trên buồng đốt thứ cấp (3), trong đó xỉ thải từ buồng đốt kiểu ghi bán động dôn cấp (1) được dôn xuống phễu lạnh chứa xỉ thải (13) được bố trí ở đầu dưới của ghi thang dôn cấp (12) và đưa liên tục ra ngoài nhờ tài gầu (14), trong khi tro bụi đưa từ buồng đốt thứ cấp (3) đưa qua các lỗ dẫn khí (41) của buồng lưu khí (4) được gom lại nhờ trọng lực khi bị thay đổi chiều chuyển động của dòng khí trong khoang tách tro bụi (5) và được đưa ra ngoài qua phễu thu tro bụi (51).



(11) **56263**

(21) 1-2017-04973

(51)⁸ **A23P 20/00**

(22) 08.12.2017

(43) 26.02.2018

(30) 2017-126950

29.06.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

(71) MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)

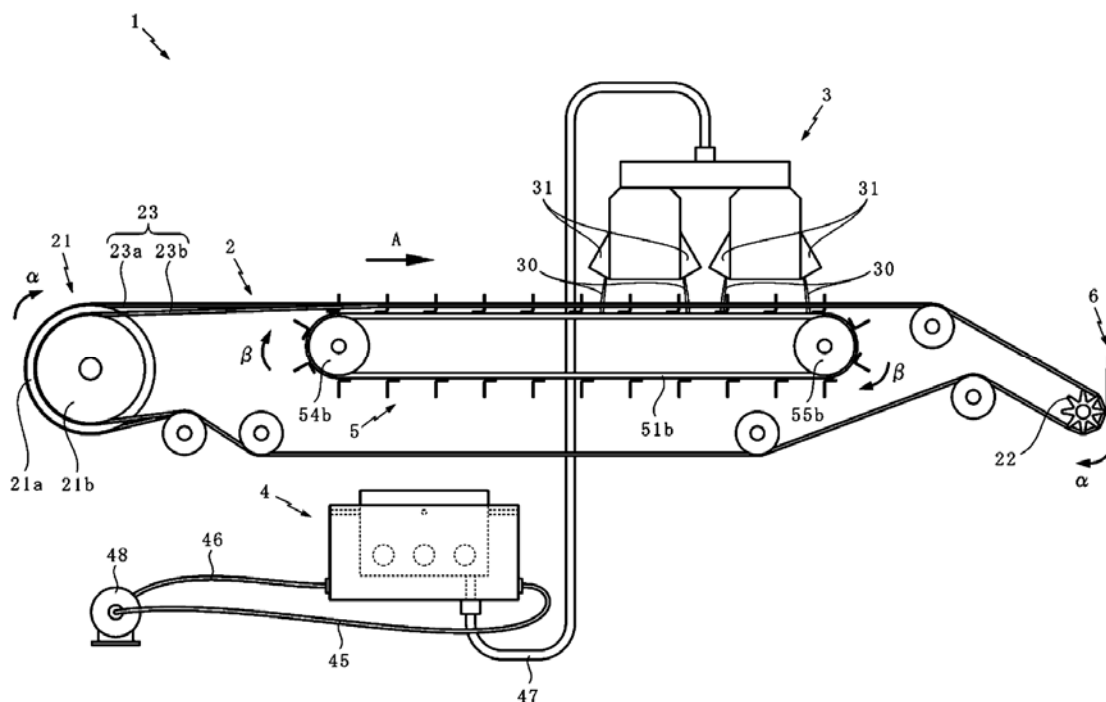
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

(72) Hiroaki Kyojuka (JP), Yoichi Kyojuka (JP)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) THIẾT BỊ BAO TẮM THỰC PHẨM

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bao tẩm thực phẩm góp phần ổn định chất lượng của thực phẩm chế biến sẵn và hiệu quả sản xuất. Thiết bị bao tẩm thực phẩm (1) bao gồm băng chuyền (2) để vận chuyển thực phẩm, và phương tiện rót nguyên liệu lỏng (3) được bố trí phía trên băng chuyền (2) để cho phép nguyên liệu lỏng (30) chảy xuống bên trên thực phẩm được vận chuyển bởi băng chuyền (2). Băng chuyền (2) gồm có nhiều hàng băng đai (23a) và (23b) được bố trí cạnh nhau theo hướng vuông góc với hướng vận chuyển, và các puli đầu vào (21) và các puli đầu ra (22) trên đó được đặt các hàng băng đai (23a) và (23b), và được định vị sao cho thực phẩm di chuyển từ đầu trên đến đầu dưới theo hướng vuông góc với hướng vận chuyển, và bán kính của một số puli hoặc các trụ tròn (21b) ở phía đặt đầu dưới của thực phẩm nhỏ hơn bán kính của các puli hoặc các trụ tròn (21a) còn lại.

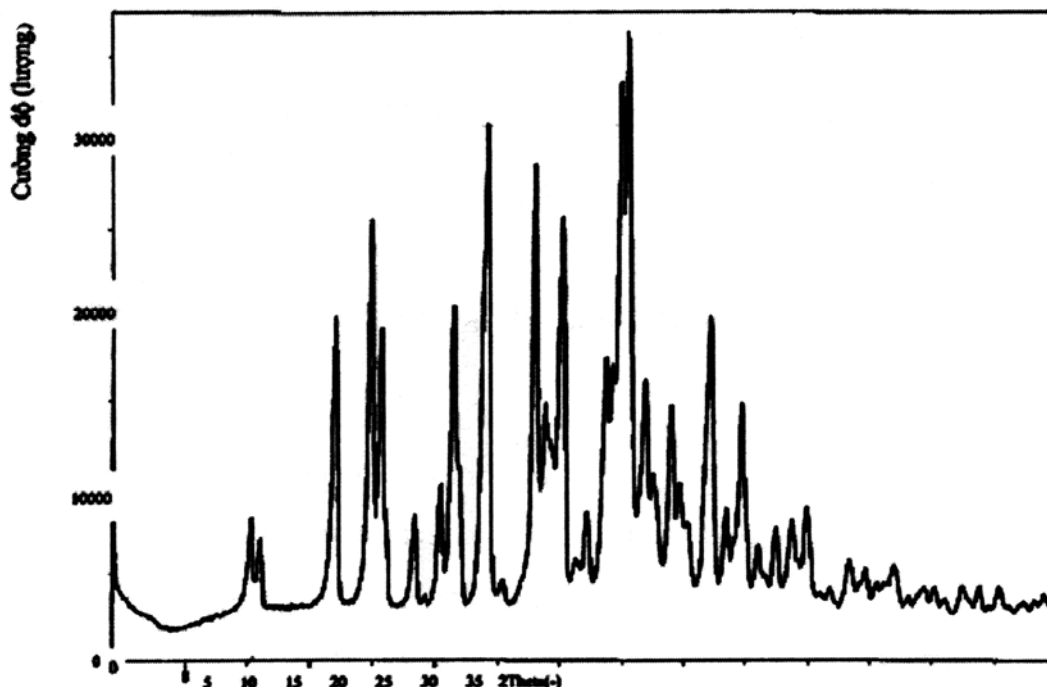


- (11) **56264**
 (21) 1-2017-04978 (51)⁸ **C07D 471/04**, A61K 31/4439, A61P 35/00, 43/00
 (22) 11.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/063989 11.05.2016 (87) WO2016/181990 17.11.2016
 (30) 2015-097521 12.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

- (71) TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
 1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444, Japan
 (72) UNO, Takao (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **TINH THỂ CỦA HỢP CHẤT AZACYCLIC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến tinh thể của hợp chất 3-ethyl-4-{3-isopropyl-4-(4-(1-metyl-1H-pyrazol-4-yl)-1H-imidazol-1-yl)-1H-pyrazolo[3,4-b]pyridin-1-yl}benzamid, mà ổn định và có khả năng hấp thụ rất tốt theo đường miệng. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến tinh thể là tinh thể dạng II của hợp chất 3-ethyl-4-{3-isopropyl-4-(4-(1-metyl-1H-pyrazol-4-yl)-1H-imidazol-1-yl)-1H-pyrazolo[3,4-b]pyridin-1-yl}benzamid có phổ nhiễu xạ bột tia X có ít nhất 3 đỉnh nhiễu xạ đặc trưng tại các góc ($2\theta \pm 0,2^\circ$) được chọn từ nhóm bao gồm các góc $7,7^\circ$, $8,0^\circ$, $11,1^\circ$, $12,5^\circ$, $12,9^\circ$, $15,2^\circ$, $15,8^\circ$, $17,2^\circ$, $19,0^\circ$, $22,5^\circ$, $26,1^\circ$ và $27,4^\circ$.

TINH THỂ DẠNG II

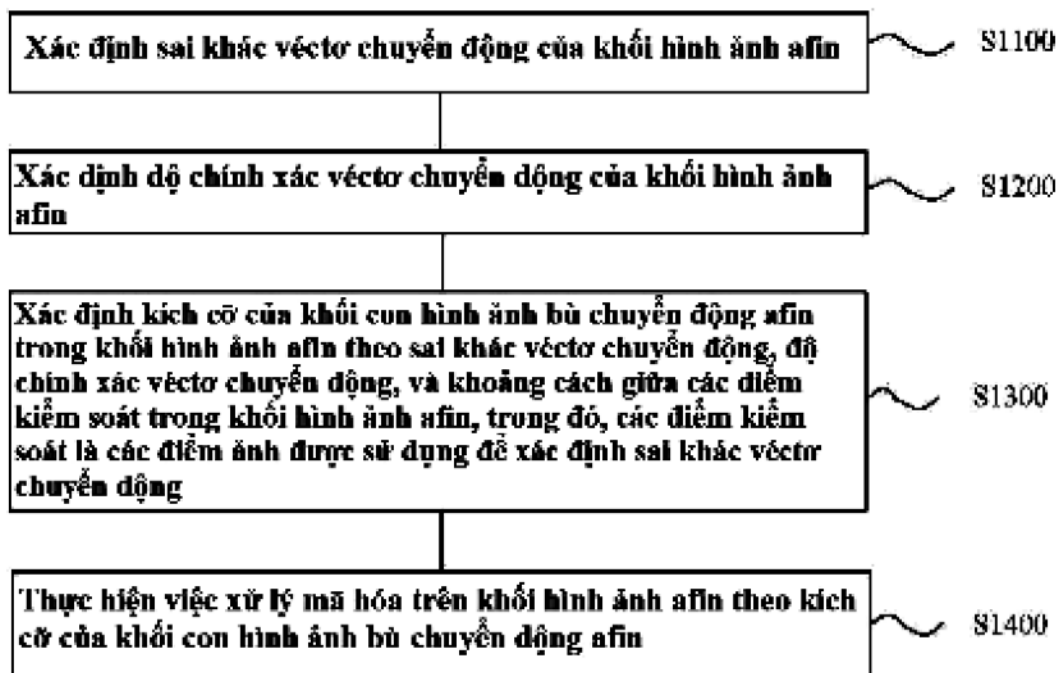


- (11) **56265**
- (21) 1-2017-04979 (51)⁸ **H04N 19/52**
- (22) 30.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2016/077784 30.03.2016 (87) WO2016/184261 24.11.2016
- (30) 201510249484.8 15.05.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) ZHANG, Hong (CN), YANG, Haitao (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VIDEO, THIẾT BỊ MÃ HÓA, VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp mã hóa hình ảnh video, phương pháp giải mã hình ảnh video, thiết bị mã hóa, và thiết bị giải mã. Phương pháp bao gồm các bước: xác định sai khác vectơ chuyển động của khối hình ảnh afin; xác định độ chính xác vectơ chuyển động của khối hình ảnh afin; xác định kích cỡ của khối con hình ảnh bù chuyển động afin trong khối hình ảnh afin theo sai khác vectơ chuyển động, độ chính xác vectơ chuyển động, và khoảng cách giữa các điểm kiểm soát trong khối hình ảnh afin, trong đó các điểm kiểm soát là các điểm ảnh được sử dụng để xác định sai khác vectơ chuyển động; và thực hiện việc xử lý mã hóa trên khối hình ảnh afin theo kích cỡ của khối con hình ảnh bù chuyển động afin. Theo cách này, khối hình ảnh con có kích cỡ thích hợp có thể được chọn, sao cho độ phức tạp mã hóa có thể được làm giảm và hiệu quả mã hóa sẽ được cải thiện.

1000



(11) **56266**

(21) 1-2017-04981

(51)⁷ **B65B 53/02**, H01J 61/00

(22) 26.05.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/EP2016/061929 26.05.2016

(87) WO2016/193121 08.12.2016

(30) 2014885

29.05.2015 NL

(71) FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC. (JP)

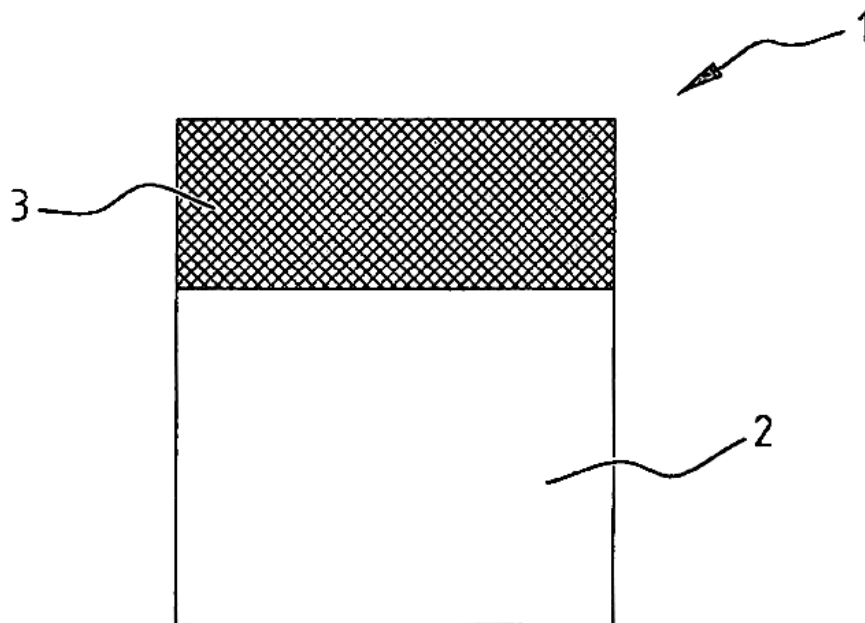
4-1-9 Miyahara Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 532-0003, Japan

(72) YOSHIDA, Nao (JP), KOOLHAAS, Ernst Christiaan (NL)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ỐNG BỌC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kích hoạt đặc tính co của màng nhiều lớp, phương pháp này bao gồm các bước tạo màng nhiều lớp bao gồm ít nhất màng lớp nền bao gồm màng co và lớp quang nhiệt kết hợp với màng lớp nền và bao gồm vật liệu quang nhiệt, cho màng nhiều lớp tiếp xúc với bức xạ điện từ để vật liệu quang nhiệt tạo ra nhiệt và làm co màng nhiều lớp, trong đó bức xạ điện từ bao gồm ánh sáng UV có bước sóng đỉnh nằm trong khoảng từ 200 nm đến 399 nm và ít nhất 90% ánh sáng UV nằm trong dải thông bằng ± 30 nm của bước sóng đỉnh.



(11) **56267**

(21) 1-2017-04984

(51)⁸ **E01D 2/00**

(22) 30.05.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/KR2016/005685 30.05.2016

(87) WO2016/200083 15.12.2016

(30) 10-2015-0080544

08.06.2015

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

(71) 1. TOWOONG ENGINEERING AND CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)

(Guro-dong, Woorim E-Biz Center 1 Cha) 906ho, 28, Digital-ro 33-gil, Guro-gu, Seoul 08377, Republic of Korea

2. INDUSTRY-ACADEMIC COOPERATION FOUNDATION, YONSEI UNIVERSITY (KR)

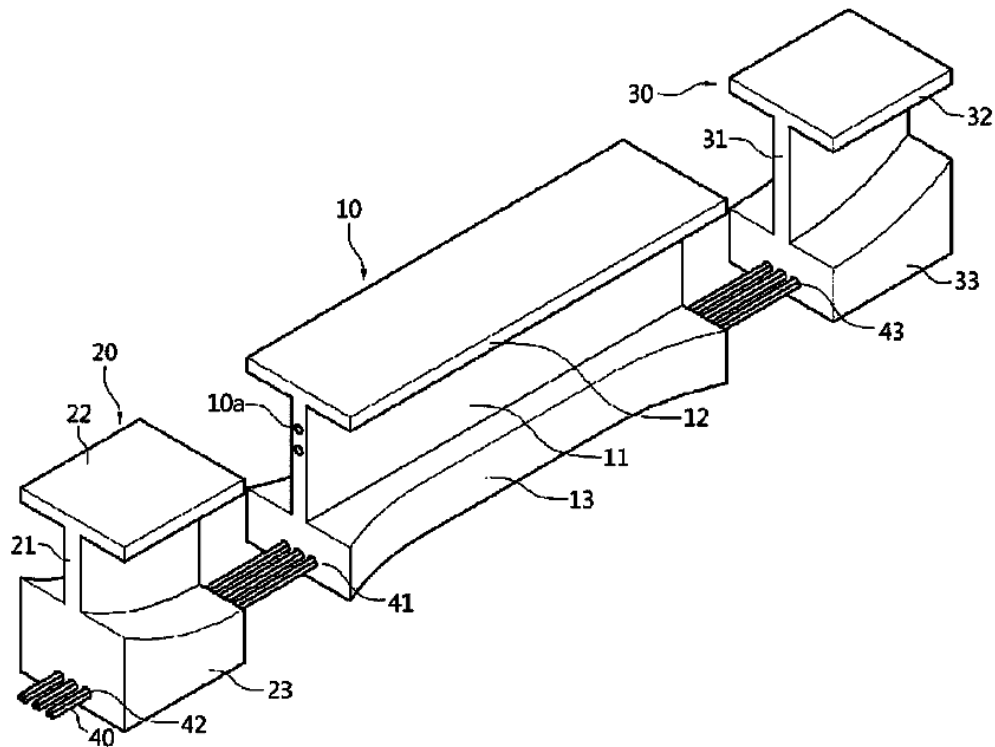
(Sinchon-dong, YONSEI UNIVERSITY) 50, Yonsei-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03722, Republic of Korea

(72) LIM, Yun Mook (KR), LEE, Eun Ho (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **DẦM BÊ TÔNG ỨNG SUẤT TRƯỚC**

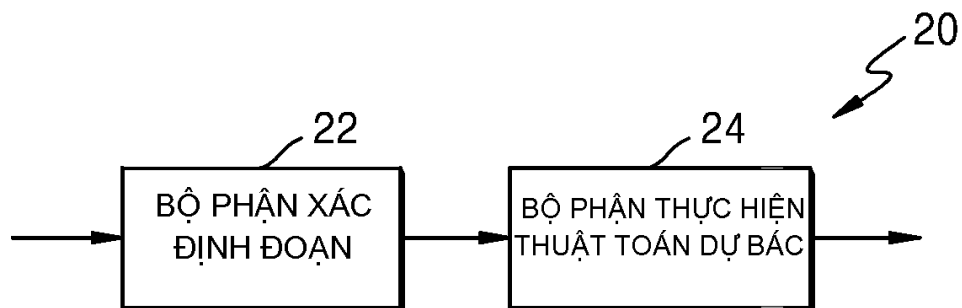
(57) Sáng chế đề cập đến dầm bê tông ứng suất trước. Sau khi đoạn dầm thứ hai và đoạn dầm thứ ba được bố trí trên cả hai đầu của đoạn dầm thứ nhất mà ứng suất trước được áp dụng vào, thanh thép ứng suất sau được xuyên qua đoạn dầm thứ hai, đoạn dầm thứ nhất, và đoạn dầm thứ ba theo hướng chiều dài của nó, và ứng suất sau được áp dụng. Do đó, trạng thái nén thay cho trạng thái căng do ứng suất trước đối với đầu tâm của các dầm, ứng suất sau lớn hơn có thể được tác dụng lên toàn bộ cấu trúc. Do đó, ứng suất sau hiệu quả hơn có thể được đưa vào để giảm chiều dài và trọng lượng của các dầm và có khả năng sản xuất thực tiễn các dầm có nhịp dài 60 m hoặc hơn.



- | | | | |
|------|-------------------|-------------------|--------------------------------------------|
| (11) | 56268 | | |
| (21) | 1-2017-04985 | (51) ⁸ | H04N 19/593 , 19/11, 19/105, 19/119 |
| (22) | 10.05.2016 | (43) | 26.02.2018 |
| (86) | PCT/KR2016/004873 | 10.05.2016 | (87) WO2016/182316 A1 17.11.2016 |
| (30) | 62/160,164 | 12.05.2015 | US |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.12.2017

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) PARK, Min-woo (KR), CHOI, In-kwon (KR), LEE, Jin-young (KR), KIM, Chan-yul (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hoá và giải mã dữ liệu video và thiết bị giải mã dữ liệu video, trong đó phương pháp giải mã dữ liệu video bao gồm các bước: thu nhận thông tin về chế độ chu tuyến để xác định ít nhất một đoạn từ khối ảnh hiện thời; xác định xem tọa độ thứ nhất và tọa độ thứ hai của chu tuyến có thể thu được từ các khối ảnh lân cận của khối ảnh hiện thời hay không, dựa vào thông tin về chế độ chu tuyến; xác định ít nhất một đoạn từ khối ảnh hiện thời dựa vào tọa độ thứ nhất và tọa độ thứ hai của chu tuyến thu được từ các khối ảnh lân cận của khối ảnh hiện thời khi tọa độ thứ nhất và tọa độ thứ hai của chu tuyến có thể thu được từ các khối ảnh lân cận của khối ảnh hiện thời; và thực hiện thuật toán dự báo trên ít nhất một đoạn đã xác định.



(11) **56269**

(21) 1-2017-04991

(51)⁸ **F15B 15/06**, 15/14, 15/28

(22) 14.03.2016

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2016/057898 14.03.2016

(87) WO2016/181700 17.11.2016

(30) 2015-096588

11.05.2015

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2017

(71) SMC CORPORATION (JP)

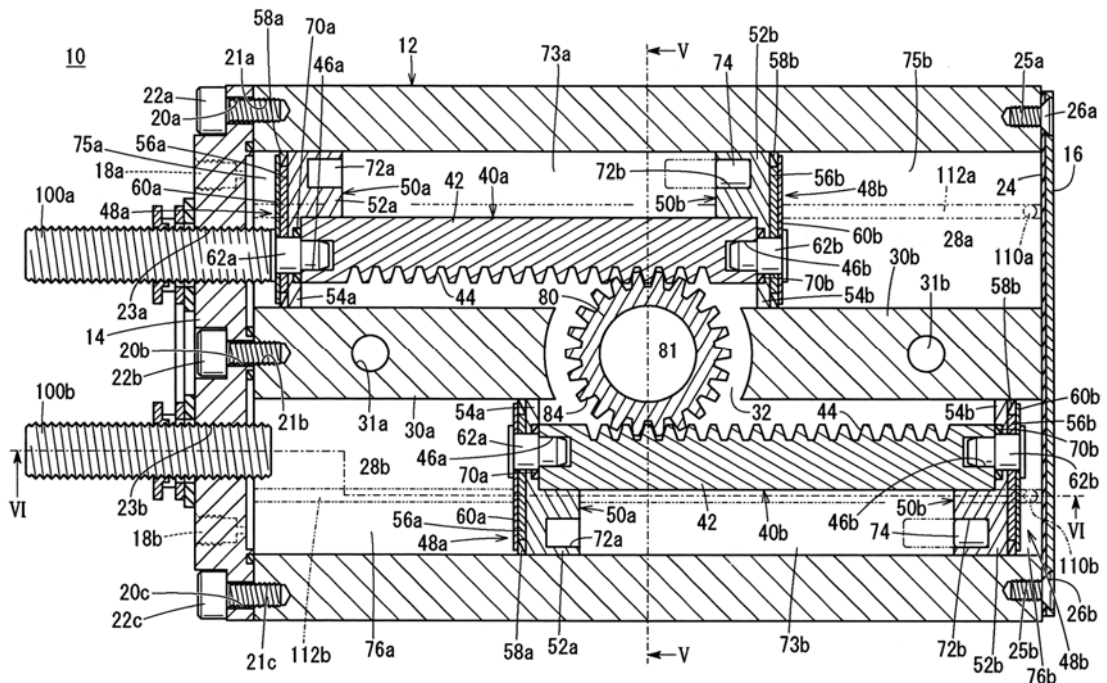
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) MAGARIBUCHI Mitsunori (JP), KOBAYASHI Takaaki (JP)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) BỘ DẪN ĐỘNG QUAY

(57) Sáng chế đề cập đến bộ dẫn động quay (10) có cơ cấu dẫn động tuyến tính (40a) khiến cho trục răng (80) quay, và thân xi lanh (12), mà lỗ xi lanh (28a) được tạo ra trong đó. Cơ cấu dẫn động tuyến tính (40a) bao gồm thanh răng (42), mà các răng (44) ăn khớp với trục răng (80), được tạo ra trên đó, và các pit tông (48a, 48b). Mỗi pit tông (48a, 48b) có thân chính pit tông (50a, 50b) có hình dạng tương ứng với hình dạng của lỗ xi lanh (28a). Mỗi thân chính pit tông (50a, 50b) bao gồm thân (52a, 52b) và phần kéo dài (54a, 54b). Các đầu của thanh răng (42) được nối với các phần kéo dài (54a, 54b) của nhóm các pit tông (48a, 48b), và khoảng trống (73a), mà được chắn khỏi lỗ xi lanh (28a), được tạo ra giữa các thân (52a, 52b) của nhóm các pit tông (48a, 48b). Cơ cấu dẫn động tuyến tính (40b) cũng được tạo kết cấu tương tự.



(11) **56270**

(21) 1-2017-04992

(51)⁷ **C07C 39/00**, 39/14, A61K 35/00

(22) 11.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2017

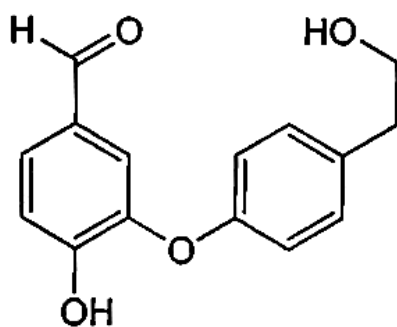
(71) VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

Nhà A30, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Đặng Đình Kim (VN), Nguyễn Tiến Đạt (VN), Lê Mai Hương (VN), Vũ Thị Nguyệt (VN), Trần Thị Hồng Hà (VN), Nguyễn Quang Dương (VN)

(54) HỢP CHẤT 4-HYDROXY-3-[4-(2-HYDROXYETYL)-PHENOXY]-BENZALDEHYT VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ LÁ CÂY XẠ ĐEN EHRETIA ASPERULA ZOLL. & MOR.

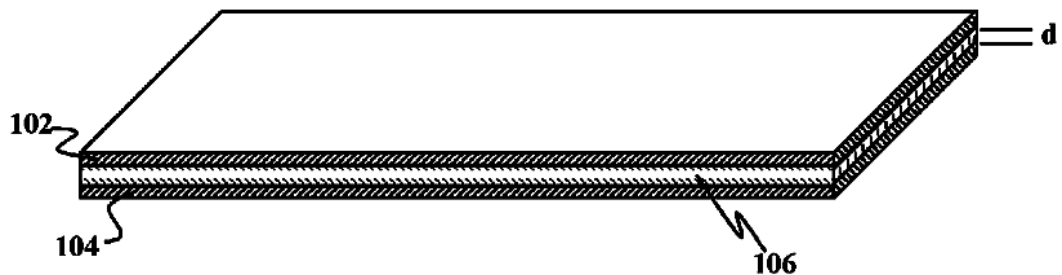
(57) Sáng chế được đề cập đến hợp chất 4-hydroxy-3-[4-(2-hydroxyetyl)-phenoxy]-benzaldehyt có công thức (I) được tách chiết từ lá cây xạ đen *Ehretia asperula* Zoll. & Mor. và phương pháp tách chiết hợp chất này từ lá cây xạ đen. Hợp chất 4-hydroxy-3-[4-(2-hydroxyetyl)-phenoxy]-benzaldehyt có tác dụng chống oxy hoá, thu dọn gốc tế bào tự do và gây độc tế bào ung thư mạnh, có thể được sử dụng để làm chất chống oxy hoá, tăng cường sức khoẻ, chống lão hoá và kháng ung thư.



(I)

- (11) **56271**
- (21) 1-2017-05001 (51)⁸ **H01G 4/14**, 4/06, C07D 471/02, 487/22
- (22) 20.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/033628 20.05.2016 (87) WO2016/187584 24.11.2016
- (30) 14/719,072 21.05.2015 US
- (71) CAPACITOR SCIENCES INCORPORATED (US)
No. 2060-1, 1455 Adams Drive, Menlo Park, California 94025, United States of America
- (72) LAZAREV, Pavel Ivan (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **VẬT LIỆU PHÂN TỬ TÍCH TRỮ NĂNG LƯỢNG, LỚP ĐIỆN MÔI DẠNG TINH THỂ VÀ TỤ ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu phân tử tích trữ năng lượng, lớp điện môi dạng tinh thể và tụ điện để có thể giải quyết vấn đề làm tăng thêm mật độ thể tích và khối lượng của năng lượng tích trữ liên quan đến một số thiết bị tích trữ năng lượng, và đồng thời giảm bớt chi phí của các vật liệu.

100



(11) 56272

(21) 1-2017-05007

(51)⁷ C02F 1/00

(22) 11.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2017

(71) ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Mạnh Khải (VN), Phạm Thị Thúy (VN), Đặng Thị Thanh Huyền (VN),
Nguyễn Minh Trí (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU XỬ LÝ NƯỚC NHIỄM ASENI ÁP DỤNG CHO
BỂ LỌC CÁT

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo vật liệu xử lý nước nhiễm asen áp dụng cho bể lọc
cát, quy trình này bao gồm các bước:

(i) phối trộn;

(ii) tạo viên;

(iii) nung; và

(iv) thu vật liệu xử lý nước nhiễm asen áp dụng cho bể lọc cát.

Quy trình này có giá thành rẻ, vật liệu thu được từ quy trình được áp dụng cho bể lọc cát
tại nông thôn, được chế tạo từ thành phần giàu sắt oxit như bùn đỏ từ nhà máy bauxit,
sắt oxit công nghiệp hoặc sắt hydroxyt công nghiệp, v.v., với thành phần sắt oxit chiếm
khoảng 40-50% tổng khối lượng vật liệu.

(11) **56273**

(21) 1-2017-05019

(51)⁷ **A61K 36/258**, 35/78

(22) 12.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2017

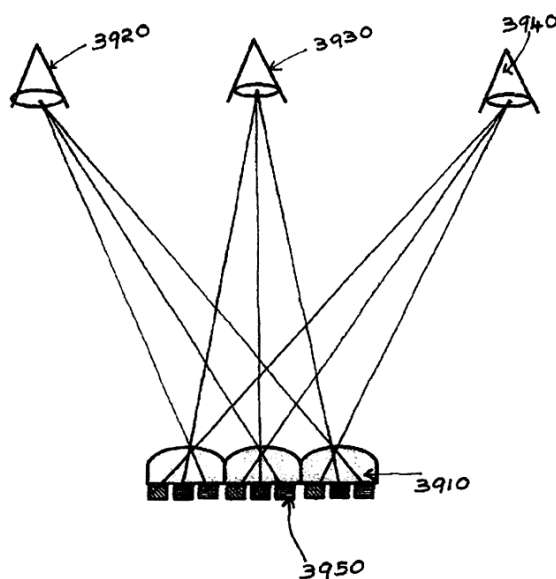
(75) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÂM NGỌC LINH VIỆT NAM (VN)**

Khu du lịch Hồ Tuyên Lâm, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHIẾT XUẤT SINH KHỐI SÂM NGỌC LINH DẠNG VIÊN VÀ SẢN PHẨM THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm chiết xuất sinh khối sâm Ngọc Linh dạng viên từ callus tươi bao gồm các bước: (i) chuẩn bị callus sâm Ngọc Linh, (ii) sấy thăng hoa callus đã làm đông lạnh trong 30 giờ, (iii) chiết cao sinh khối sâm Ngọc Linh khô, (iv) tạo cốm callus sâm Ngọc Linh, và (v) tạo viên sâm Ngọc Linh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm thu được từ quy trình này.

- (11) **56274**
- (21) 1-2017-05022 (51)⁸ **H04M 1/04**
- (22) 13.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/SG2016/000007 13.05.2016 (87) WO2016/182507 17.11.2016
- (30) PCT/SG2015/000125 14.05.2015 SG
- PCT/SG2015/000146 30.12.2015 SG
- (75) DHARMATILLEKE, MEDHA (SG)
14 Highgate Crescent Singapore 598795
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **VỎ/NẮP THIẾT BỊ DI ĐỘNG ĐA CHỨC NĂNG ĐƯỢC TÍCH HỢP CÓ HỆ THỐNG CAMERA VÀ TRÌNH XEM 3D/NHIỀU VIDEO KHÔNG CẦN NGUỒN ĐIỆN VÀ KHUNG HÌNH ẢNH TĨNH ĐỂ GHI HÌNH ẢNH VIDEO, HÌNH ẢNH 3D VÀ/HOẶC 2D VÀ HÌNH ẢNH TỰ CHỤP CHẤT LƯỢNG CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến vỏ/nắp thiết bị di động duy nhất được tích hợp có hệ thống camera và trình xem 3D/nhiều video và khung hình ảnh tĩnh, mà có thể ghi lại các đoạn phim video 2D và 3D và các ảnh tĩnh và có thể được sử dụng để xem cả video 3D/hình ảnh tĩnh, bằng cách sử dụng hệ thống hiển thị 3D có thể gắn/tháo rời được. Màn hình hiển thị duy nhất ở đây có thể được dùng để xem đồng thời cả video 3D và 2D. Camera có thể có khả năng phóng to, chụp xa hoặc nhỏ bằng cách sử dụng hệ thống quang học duy nhất. Camera ở đây có thể được sử dụng trong hoặc với các thiết bị di động để chụp ảnh tự chụp hoặc video tự quay được gọi là "selfie", ở dạng 3D và ứng dụng nhiếp ảnh hoặc ảnh video bất kỳ. Hơn nữa, camera 3D có thể được sử dụng với điện thoại/thiết bị di động, máy tính bảng, thiết bị loại ipad bằng cách tích hợp camera và màn hình hiển thị 3D, trên vỏ điện thoại/thiết bị di động, vỏ máy tính bảng hoặc vỏ thiết bị loại ipad. Màn hình hiển thị 3D chuyển đổi màn hình hiển thị thông thường của điện thoại/thiết bị di động hoặc tivi sang màn hình 3D, không cần mang kính đặc biệt để xem 3D. Hình ảnh tĩnh 3D và phim video 3D có thể được xem trong thiết bị di động, chẳng hạn điện thoại/thiết bị di động, máy tính bảng, tab, pad ... mà không cần sử dụng kính chuyên dụng bằng cách sử dụng màn hình 3D phù hợp, không làm biến dạng khả năng hiển thị 2D, đồng thời cho phép xem 3D và 2D.

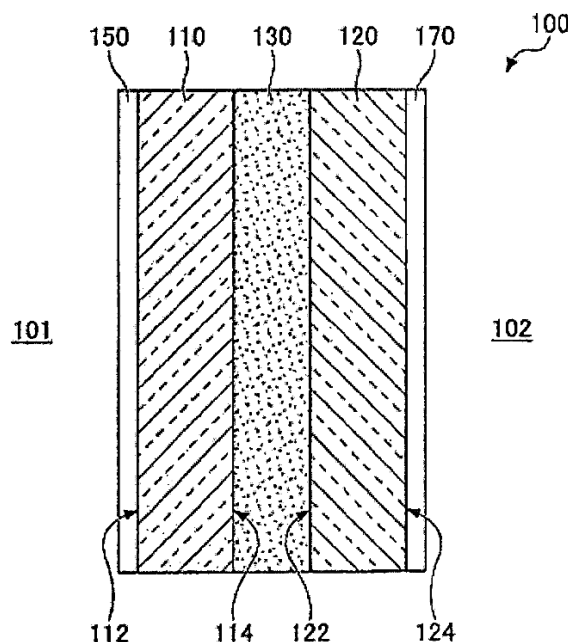


- (11) **56275**
(21) 1-2017-05028 (51)⁸ **B29C 47/30**, A47C 27/12, B29K 21/00, 23/00, 67/00
(22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/002565 27.05.2016 (87) WO2016/189879 A1 01.12.2016
(30) 2015-108450 28.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.12.2017

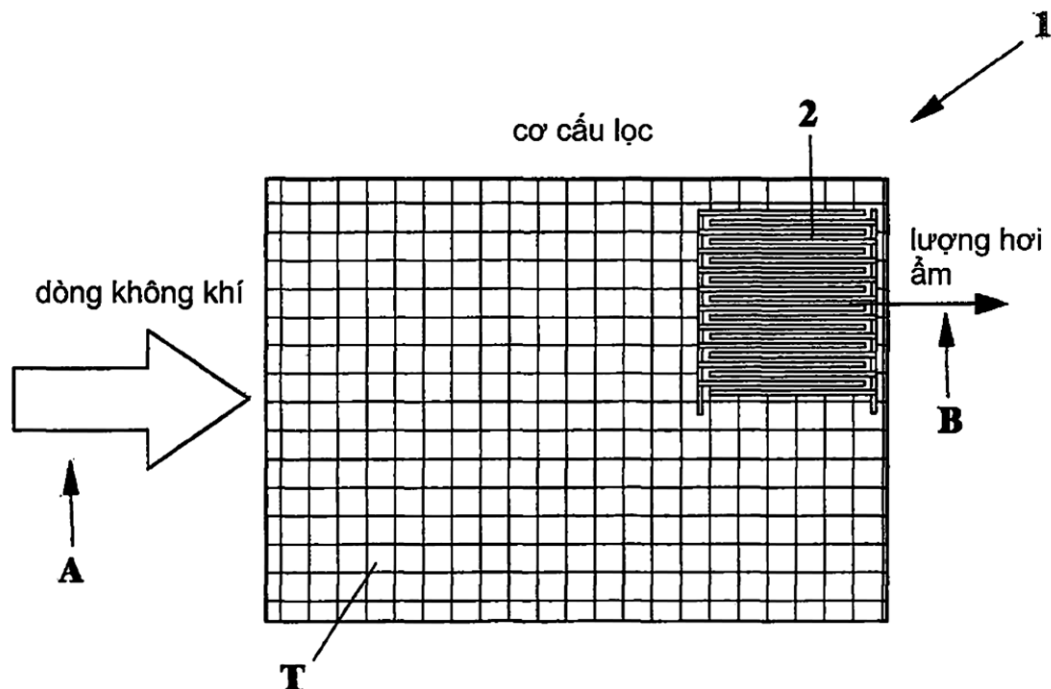
- (71) C-ENG CO., LTD. (JP)
14-15, Chuohommachi, Gamagori-shi, Aichi 443-0057, Japan
(72) TAKAOKA, Nobuyuki (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
(54) **CẤU TRÚC SỌC BA CHIỀU**
(57) Sáng chế đề xuất cấu trúc sọc ba chiều được tạo thành bằng cách kết dính liên tục các sợi ngẫu nhiên trong các vòng cuộn, có hướng dọc tương ứng với hướng đùn ra, hướng ngang và hướng bề dày vuông góc với hướng đùn, và bao gồm loại nhựa nhiệt dẻo polyetylen, chất nhiệt dẻo đàn hồi polyeste hoặc hỗn hợp nhựa nhiệt dẻo polyetylen và chất nhiệt dẻo đàn hồi polyetylen. Cấu trúc sọc ba chiều có mức độ va chạm đàn hồi không thấp hơn 13 cm, độ tổn hao trở không cao hơn 34% và không thấp hơn 13%, và tỷ lệ giãn nở nhiệt nằm trong khoảng từ 0% tới 8% theo chiều dọc trước và sau khi thử nghiệm sấy khô bằng khí nóng và không bị co rút trong quá trình khử trùng ở nhiệt độ cao.

- (11) **56276**
- (21) 1-2017-05032 (51)⁷ **C03C 27/12**, 17/34, 17/36
- (22) 13.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/061950 13.04.2016 (87) WO2016/189992 01.12.2016
- (30) 2015-107729 27.05.2015 JP
- 2015-243501 14.12.2015 JP
- (71) ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan
- (72) SAWAYANAGI, Munetaka (JP), YAOITA, Kazuya (JP), IWAOKA, Hiroaki (JP), UNNO, Toru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KÍNH NHIỀU LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến kính nhiều lớp được tạo cấu hình bằng cách gắn kết các tấm kính thứ nhất (110) và thứ hai (120) thông qua màng trung gian (130). Tấm kính thứ nhất (110) có các bề mặt thứ nhất (112) và thứ hai (114), tấm kính thứ hai (120) có các bề mặt thứ ba (122) và thứ tư (124), bề mặt thứ nhất (112) và bề mặt thứ tư (124) được bố trí cách xa màng trung gian (130) hơn bề mặt thứ hai (114) và thứ ba (122). Các màng phủ thứ nhất (150) và thứ hai (170) lần lượt được bố trí trên bề mặt thứ nhất (112) hoặc bề mặt thứ hai (114) và bề mặt thứ tư (124). Hệ số phản xạ ánh sáng nhìn thấy được đo từ phía tấm kính thứ nhất (110) theo tiêu chuẩn ISO 9050:2003 là 30% hoặc thấp hơn, hệ số truyền ánh sáng nhìn thấy là cao hơn 26% và hệ số che chắn là 0,35 hoặc thấp hơn. Khi ánh sáng phản xạ từ phía tấm kính thứ nhất (110) của ánh sáng tới ở các góc 5 độ và 55 độ được biểu diễn bằng hệ tọa độ sắc độ CIE1976L*a*b*, thì cả hai số a* và b* đều bằng 3 hoặc nhỏ hơn.

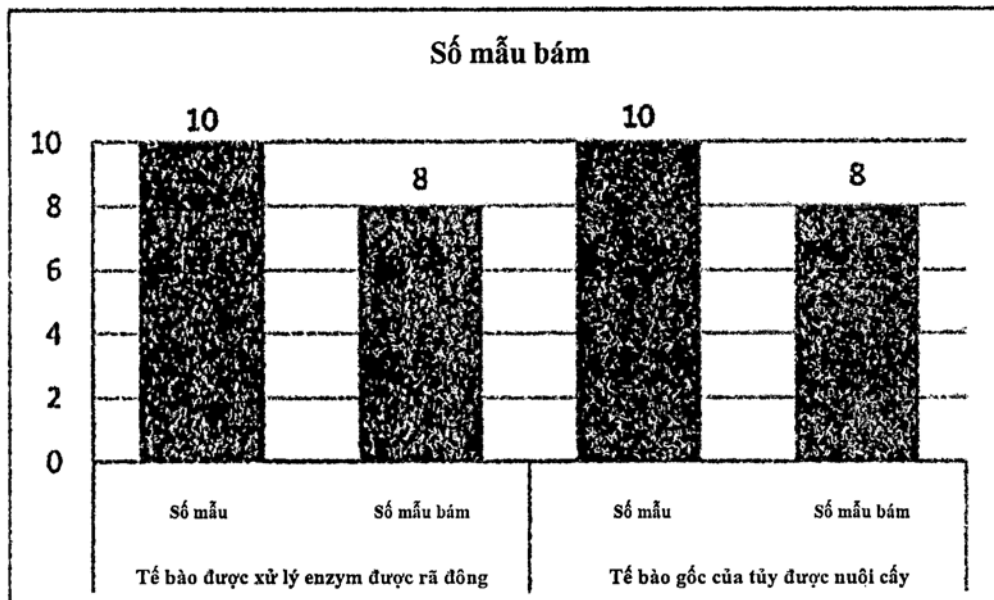


- (11) **56277**
- (21) 1-2017-05033 (51)⁸ **A61K 31/567**, A61P 15/00
- (22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/061037 17.05.2016 (87) WO2016/184863 24.11.2016
- (30) 15001475.1 18.05.2015 EP
- (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) SEITZ, Christian (DE), KNAUTHE, Rudolf (DE), ZEUN, Susan (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ PROGESTERON CHỌN LỌC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất đối kháng thụ thể progesteron cụ thể là (11 β , 17 β)-17-Hydroxy-11-[4-(metylsulphonyl)phenyl]-17-(pentafloroetyl)estra-4,9-dien-3-on để điều trị và/hoặc phòng bệnh u xơ tử cung (u cơ, u cơ trơn tử cung) mà được dùng cho bệnh nhân được chẩn đoán mắc u xơ tử cung theo chế độ điều trị cụ thể.
Dược phẩm này là hữu dụng để điều trị bệnh u xơ tử cung (u cơ, u cơ trơn tử cung) và/hoặc để làm giảm kích thước u xơ tử cung (u cơ, u cơ trơn tử cung) và các triệu chứng liên quan đến u xơ tử cung theo chế độ điều trị cụ thể cũng như là điều trị chứng chảy máu do kinh nguyệt nhiều.

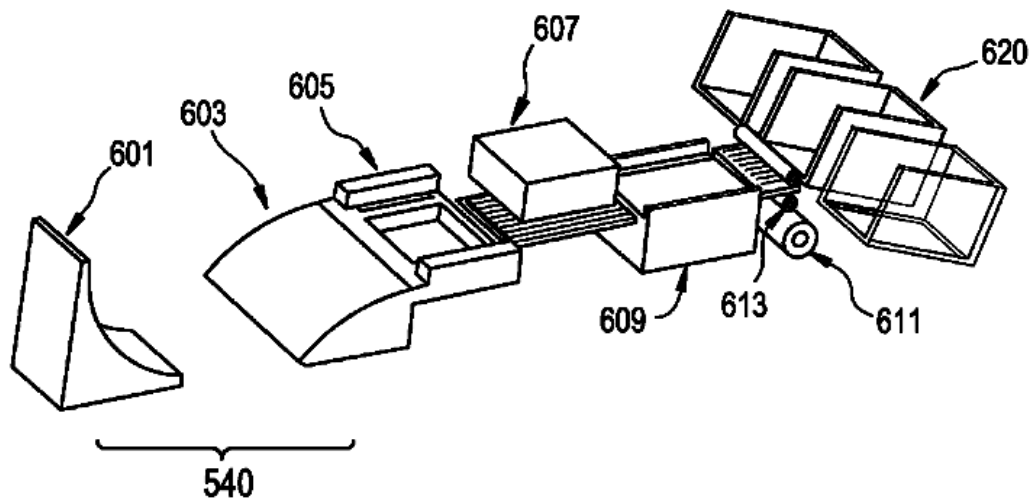
- (11) **56278**
- (21) 1-2017-05035 (51)⁷ **B01D 46/00**, 46/44
- (22) 13.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/IB2016/000640 13.05.2016 (87) WO2016/181210 17.11.2016
- (30) MI2015A000681 14.05.2015 IT
- (71) SAATI S.P.A. (IT)
Via Milano, 14, 22070 Appiano Gentile (CO), Italy
- (72) CANONICO, Paolo (IT), DEBANDI, Paolo (IT), LUCIGNANO, Carmine (IT), MUZYCZUK, Anna Maria (PL)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (54) CƠ CẤU LỌC DỪNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN GIA DỤNG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CƠ CẤU LỌC, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN THEO THỜI GIAN THỰC SỰ TẮC MỘT PHẦN HOẶC TẮC HOÀN TOÀN CỦA CƠ CẤU LỌC, MÁY SẤY VÀ MÁY GIẶT-SẤY CÓ CƠ CẤU LỌC NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu lọc dùng cho thiết bị điện gia dụng, cụ thể là dùng cho máy sấy/giặt-sấy, để tách các hạt rắn ra khỏi chất lưu dạng lỏng hoặc dạng khí, bao gồm vật liệu vải chính xác tơ đơn tổng hợp, loại sợi ngang và sợi dọc, được tích hợp cảm biến điện dung thích ứng để đo theo thời gian thực các trị số của độ ẩm trong dòng không khí đi qua vật liệu vải, nhờ đó tối ưu hóa chu kỳ hoạt động của thiết bị điện gia dụng. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất cơ cấu lọc, phương pháp phát hiện theo thời gian thực sự tắc một phần hoặc tắc hoàn toàn của cơ cấu lọc, máy sấy và máy giặt-sấy có cơ cấu lọc này.



- (11) **56279**
- (21) 1-2017-05037 (51)⁷ **C12N 5/077**, A61K 35/28, 35/32, A61L 27/00, A61P 43/00, C12N 5/0775
- (22) 02.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/063589 02.05.2016 (87) WO2016/181885 A1 17.11.2017
- (30) 2015-098784 14.05.2015 JP
- (71) **ADVANCED CELL TECHNOLOGY AND ENGINEERING LTD. (JP)**
4th Floor, 1-24-3, Ginza, Chuo-ku Tokyo 1040061, Japan
- (72) **HIGA, Toshimitsu (JP), OTANI, Kenji (JP), OTOMO, Koichi (JP)**
- (74) **Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)**
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẾ BÀO TRUNG MÔ ĐÔNG LẠNH, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU TRỊ LIỆU CÓ THỂ CẤY GHÉP TỪ TẾ BÀO TRUNG MÔ ĐÔNG LẠNH VÀ KIT CHỨA TẾ BÀO TRUNG MÔ ĐÔNG LẠNH HOẶC VẬT LIỆU TRỊ LIỆU CÓ THỂ CẤY GHÉP THU ĐƯỢC TỪ CÁC PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tế bào trung mô đông lạnh mà duy trì khả năng sống và có tỉ lệ bám tương đương với tế bào thu được nhờ quá trình nuôi cấy mà không cần thực hiện bước nuôi cấy tế bào trước khi đưa vào bảo quản đông lạnh. Phương pháp này bao gồm các bước: tách tế bào bằng cách xử lý mô với các enzym phân giải protein và bảo quản đông lạnh tế bào. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu trị liệu có thể cấy ghép từ tế bào trung mô đông lạnh bằng cách rã đông tế bào trung mô thu được từ phương pháp sản xuất tế bào trung mô đông lạnh nêu trên. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến kit gồm tế bào trung mô đông lạnh hoặc vật liệu trị liệu có thể cấy ghép thu được từ các phương pháp nêu trên.



- (11) **56280**
- (21) 1-2017-05038 (51)⁸ **C03B 33/023, 33/037**
- (22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/032807 17.05.2016 (87) WO2016/187171 24.11.2016
- (30) 62/163.056 18.05.2015 US
- (71) CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
- (72) ABURADA, Tomohiro (JP), BRACKLEY, Douglas Edward (US), KUDVA, Gautam Narendra (US), MARKHAM, Shawn Rachelle (US), MERZ, Gary Edward (US), MILLER, Eric Lee (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DẢI BĂNG THỦY TINH VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ THỦY TINH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dải băng thủy tinh và thiết bị xử lý thủy tinh bao gồm thiết bị tạo hình ở vùng xử lý thứ nhất mà được tạo kết cấu để tạo ra dải băng thủy tinh có chiều di chuyển thứ nhất ở vùng xử lý thứ nhất. Thiết bị này còn bao gồm thiết bị cắt thứ nhất ở vùng xử lý thứ hai mà được tạo kết cấu để tách một hoặc nhiều phần của dải băng thủy tinh, dải băng thủy tinh này có chiều di chuyển thứ hai. Thiết bị này bao gồm vùng đệm thứ nhất giữa vùng xử lý thứ nhất và vùng xử lý thứ hai mà trong đó dải băng thủy tinh được đỡ ở giá treo kiểu xích thứ nhất giữa hai vị trí nhả được đặt cách nhau. Chiều di chuyển thứ hai ở vùng xử lý thứ hai có thể vuông góc với chiều di chuyển thứ nhất ở vùng xử lý thứ nhất.

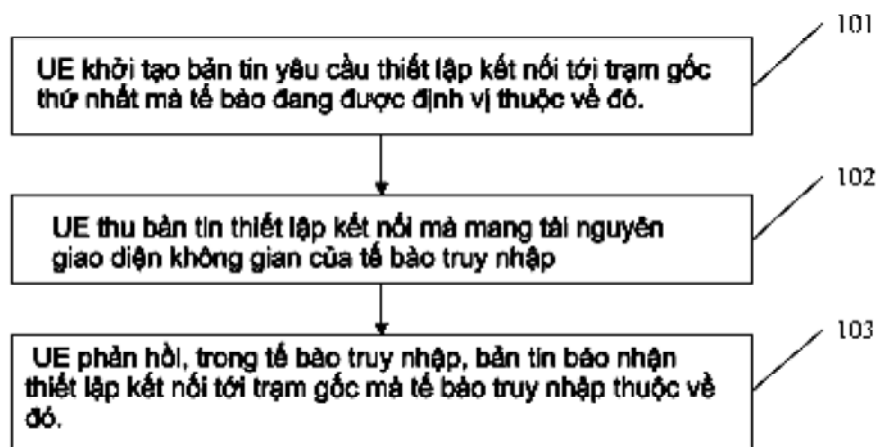


- (11) **56281**
- (21) 1-2017-05040 (51)⁸ C22C 38/38, C21D 7/02
- (22) 23.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/061560 23.05.2016 (87) WO2016/188948 01.12.2016
- (30) 15168786.0 22.05.2015 EP
- (71) OUTOKUMPU OYJ (FI)
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland
- (72) FROHLICH, Thomas (DE), LINDNER, Stefan (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN LÀM BẰNG THÉP HỢP KIM MANGAN AUSTENIT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bộ phận làm bằng thép hợp kim mangan austenit sử dụng hiệu ứng TWIP. Bộ phận (1) được làm biến dạng sao cho bộ phận (1) có độ dày gần như giống nhau nằm trong khoảng từ 0,5 - 2 mm trong mỗi vùng (A, B, C, D) của bộ phận (1), trong đó bộ phận (1) này có ít nhất hai vùng có trị số đặc tính cơ học khác nhau.

- (11) **56282**
(21) 1-2017-05042 (51)⁸ **H04W 36/08**
(22) 15.05.2015 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2015/079033 15.05.2015 (87) WO2016/183713 24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2017

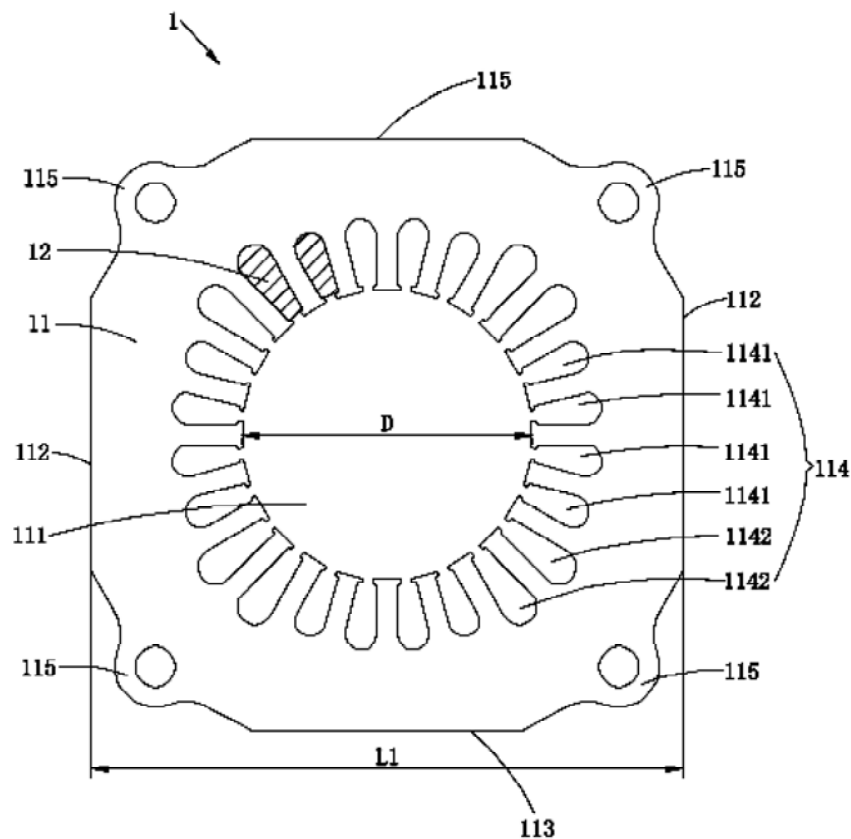
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) ZHENG, Xiaoxiao (CN), YANG, Li (CN), GUO, Yi (CN), XU, Xiaoying (CN), PANG, Lingli (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng (UE-User Equipment), trạm gốc và thiết bị truyền thông để thực hiện phương pháp thiết lập kết nối tài nguyên vô tuyến. Phương pháp này có thể bao gồm: khởi tạo, bởi UE, bản tin yêu cầu thiết lập kết nối tới trạm gốc thứ nhất mà tế bào đang được định vị thuộc về đó; thu, bởi UE, bản tin yêu cầu thiết lập kết nối mà mang tài nguyên giao diện không gian của tế bào truy nhập, trong đó tế bào truy nhập là tế bào được định vị mà không phải của UE và được nhận dạng bởi trạm gốc thứ nhất; và phản hồi, bởi UE trong tế bào truy nhập, bản tin báo nhận thiết lập kết nối tới trạm gốc mà tế bào truy nhập thuộc về đó. Theo các phương án của sáng chế, độ trễ và báo hiệu trong thủ tục thiết lập kết nối tài nguyên vô tuyến có thể được giảm xuống.



- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|-------------------|------------|
| (11) | 56283 | | | | |
| (21) | 1-2017-05047 | | (51) ⁸ | H02K 17/04 | |
| (22) | 30.11.2015 | | (43) | 26.02.2018 | |
| (86) | PCT/CN2015/096015 | 30.11.2015 | (87) | WO2016/192342 | 08.12.2016 |
| (30) | 201510293536.1 | 01.06.2015 | CN | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2017

- (71) GUANGDONG WELLING MOTOR MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No. 27 Xingye Road, Industrial Park, Beijiao Town, Shunde District, Foshan, Guangdong 528311, China
- (72) WANG, Fei (CN), ZHANG, Hao (CN), LU, Xingxing (CN), WEN, Kaiping (CN), CHEN, Jintao (CN)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **ĐỘNG CƠ CẢM ỨNG MỘT PHA VÀ MÁY GIẶT**
- (57) Sáng chế đề cập đến động cơ cảm ứng một pha và máy giặt sử dụng động cơ này. Động cơ cảm ứng một pha bao gồm stato và roto được lắp theo cách xoay với stato, stato bao gồm lõi stato và cuộn dây stato được bố trí trên lõi stato, roto là loại có cấu trúc lồng sóc, và động cơ cảm ứng một pha có hai cực, tốc độ đồng bộ là 3000 rpm hoặc 3600 rpm, và tốc độ định mức từ 2200 rpm tới 2800 rpm hoặc từ 2600 rpm tới 3400 rpm.



- (11) **56284**
(21) 1-2017-05049 (51)⁸ **G07D 11/00**
(22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2016/082302 17.05.2016 (87) WO2016/188341 01.12.2016
(30) 201510282923.5 28.05.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2017

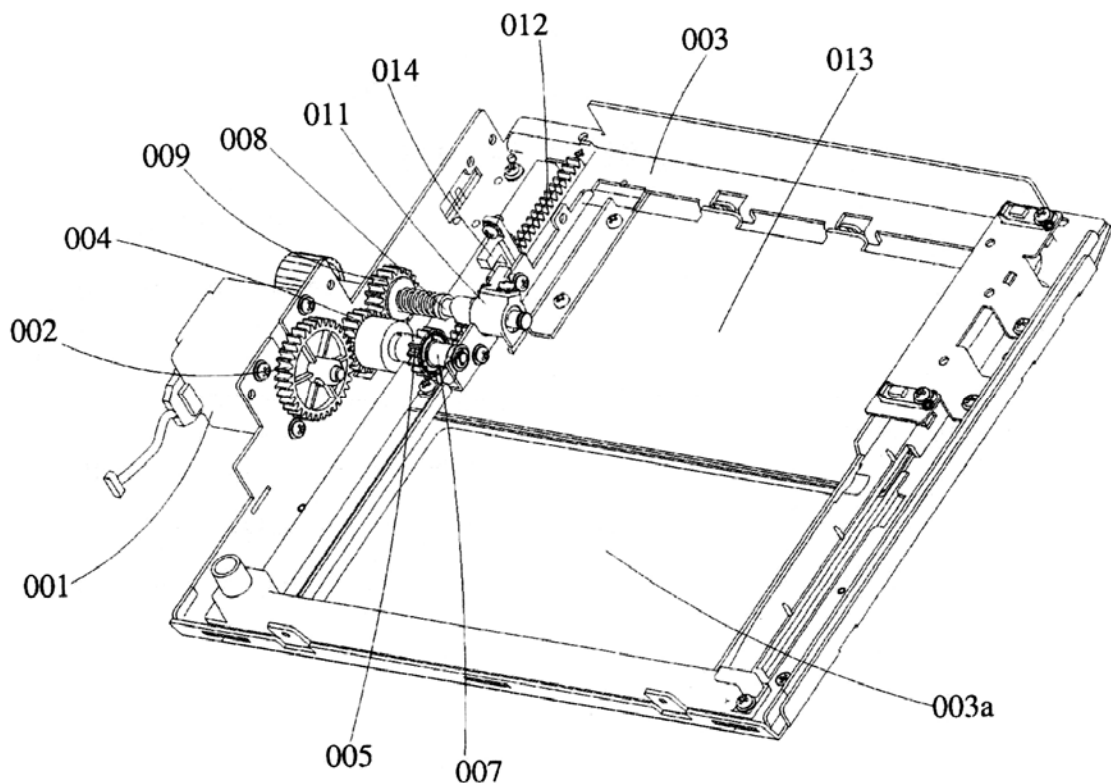
(71) GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

(72) QU, Jingjing (CN), WU, Hongjun (CN), LAI, Zhongwu (CN)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CƠ CẤU CỬA

(57) Cơ cấu cửa bao gồm tấm nền, cửa, và hệ thống điện để truyền động cửa trượt, tấm nền có miệng, cửa được bố trí ở phía trong tấm nền, thanh răng được bố trí ở phía trong cửa theo hướng đóng mở, và hệ thống điện bao gồm động cơ điện hai chiều có bánh răng phát lực; bánh răng truyền động thứ nhất ăn khớp với bánh răng phát lực và được tạo kết cấu để truyền động bánh răng truyền động thứ hai bằng trục truyền động thứ nhất, và bánh răng truyền động thứ hai được ăn khớp với thanh răng; và bánh răng truyền động thứ ba ăn khớp với bánh răng truyền động thứ nhất và được tạo kết cấu để truyền động ống lồng bằng đòn xoắn ốc để thực hiện chuyển động tịnh tiến theo hướng vuông góc với hướng trượt của cửa trên mặt phẳng song song với cửa.



(11) **56285**

(21) 1-2017-05051

(51)⁷ **H04W 4/12**

(22) 13.12.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2017-0162222

29.11.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2017

(71) HYUNDAI AUTOHOW CO., LTD. (KR)

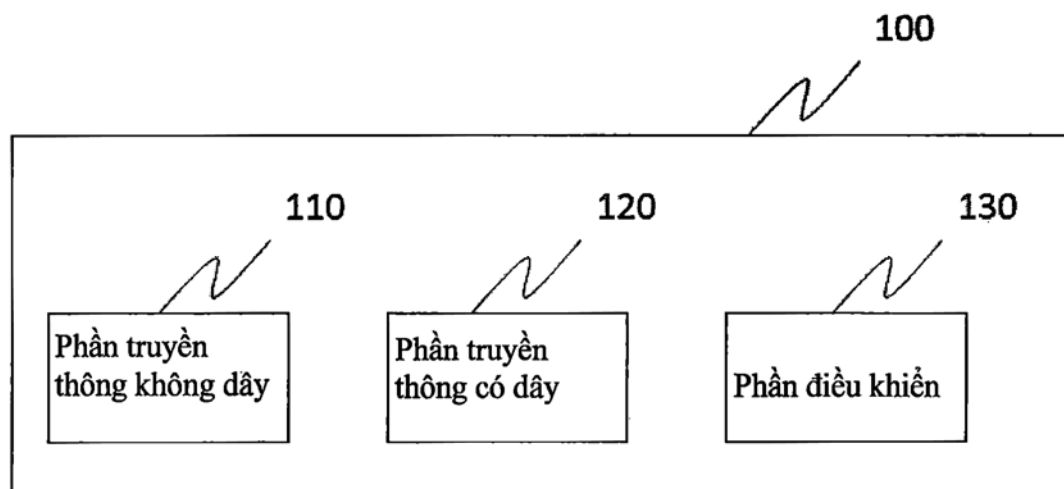
914, 38, Heungan-daero 427beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, 14059, Republic of Korea

(72) LEE, Sung Shin (KR), SONG, Byung Moon (KR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG CÓ DÂY VÀ THIẾT BỊ GẮN TRÊN XE BAO GỒM THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG CÓ DÂY NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển truyền thông có dây có thể đơn giản hóa được việc thay đổi cấu hình và định dạng của môđun truyền thông có dây nhờ tin nhắn SMS. Thiết bị theo sáng chế có thể bao gồm phần truyền thông không dây để nhận các tin nhắn SMS văn bản; phần truyền thông có dây cho các môđun dịch vụ bổ sung và truyền thông; và phần điều khiển biến đổi tin nhắn SMS văn bản nhận được nhờ phần truyền thông không dây nêu trên thành lệnh điều khiển của phần truyền thông có dây nêu trên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị gắn trên xe dùng cho xe ô tô bao gồm thiết bị điều khiển truyền thông có dây nêu trên.



(11) **56286**

(21) 1-2017-05054

(51)⁷ **C01B 39/00**

(22) 14.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.12.2017

(71) VIỆN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)

Toà nhà Viện Dầu khí Việt Nam, 167 Trung Kính, Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Ngô Thuý Phương (VN), Lê Phúc Nguyên (VN), Trần Văn Trí (VN), Võ Nguyễn Xuân Phương (VN), Lương Ngọc Thuý (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT ZEOLIT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG TIA GAMMA

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất zeolit bằng cách sử dụng tia gamma bao gồm các bước:

(i) tạo ra bột zeolit bán thành phẩm bằng phương pháp kết tinh thủy nhiệt có sử dụng chất tạo cấu trúc bằng cách thu zeolit từ bước kết tinh thủy nhiệt, lọc và rửa sạch bằng nước đến khi nước rửa trung tính;

(ii) sấy bột zeolit bán thành phẩm đến khi lượng nước trong bột zeolit nằm trong khoảng từ 4 đến 5% khối lượng; và

(iii) chiếu xạ bột zeolit thu được ở bước (ii) bằng tia gamma với liều chiếu từ 50 đến 140 K Gy, thời gian chiếu xạ từ 1 đến 4 giờ để thu được zeolit.

Nhờ quy trình theo sáng chế, việc sản xuất zeolit trong công nghiệp trở nên kinh tế hơn do không phải thực hiện nung bột zeolit bán thành phẩm ở nhiệt độ cao như quy trình thủy nhiệt thông thường, zeolit thu được có độ tinh thể và độ định hướng tốt hơn.

- (11) **56287**
(21) 1-2017-05061 (51)⁸ **A61K 47/06**, 9/08, 47/02, 47/10, 47/12, 47/14, 47/16, 47/18, 47/22, 47/26, 47/32, 47/34, 47/36, 47/38, 47/44, A61P 27/02
- (22) 24.05.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/065317 24.05.2016 (87) WO2016/190306 A1 01.12.2016
(30) 2015-108837 28.05.2015 JP
2015-193310 30.09.2015 JP
- (71) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 544-8666 Japan
- (72) MATSUMURA Yasuko (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM NƯỚC DỪNG CHO MẮT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nước dùng cho mắt chứa (A) vazolin và (B) ít nhất một hợp chất được chọn từ nhóm gồm hợp chất polyme dựa trên cơ sở vinyl, sacarit, axit amin, rượu đa chức, chất bảo quản, thuốc sulfa, vitamin, hợp chất muối vô cơ, hợp phần điều chỉnh cơ mắt, chất gây co mạch, chất ổn định, polyoxyetylen polyoxypropylen glycol, và dầu thực vật.

- (11) **56288**
 (21) 1-2017-05066 (51)⁷ **A47C 1/00, 7/72, A61H 23/00**
 (22) 27.08.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/US2015/047129 27.08.2015 (87) WO2016/190895 01.12.2016
 (30) 62/165,490 22.05.2015 US
 14/799,931 15.07.2015 US

(71) LA-Z-BOY INCORPORATED (US)

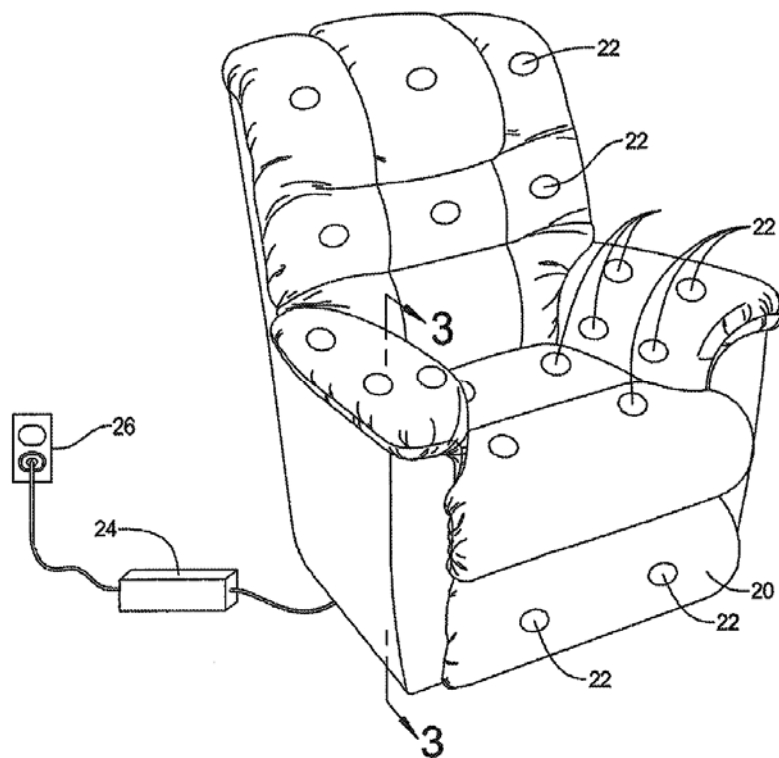
One La-Z-Boy Drive, Monroe, Michigan 48162, United States of America

(72) AHMAD, Tahir (US), ADAMS, Chad E. (US), LAPOINTE, Larry P. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐIỆN KHÔNG DÂY TRONG ĐỒ NỘI THẤT, SẢN PHẨM NỘI THẤT SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp truyền nhiệt không dây trong đồ nội thất và sản phẩm nội thất sử dụng thiết bị này. Sản phẩm nội thất có khung bên trong và lớp đệm bọc được bố trí ít nhất một bộ cộng hưởng truyền được mang bởi khung và được bố trí ít nhất một phần bên dưới lớp đệm bọc. Bộ cộng hưởng này được điều hưởng để cộng hưởng ở một tần số định trước và được vận hành bằng nguồn điện tần số cao cũng được mang bởi khung này. Nguồn điện tần số cao được làm thích ứng để nối với nguồn điện ở bên ngoài sản phẩm nội thất, chẳng hạn như ổ cắm AC. Nguồn điện tần số cao và bộ cộng hưởng truyền tạo ra từ trường trong trường gần liên kết với ít nhất một bộ cộng hưởng truyền để nối và truyền điện ở tần số định trước. Bộ cộng hưởng thu bổ sung hoặc bộ cộng hưởng thụ động đa hợp có hai hoặc hơn hai cuộn dây được nối với phụ tải cần được cấp điện và điện được truyền bằng cảm ứng từ khi bộ cộng hưởng thu được định vị trong trường gần của bộ cộng hưởng truyền.



(11) **56289**

(21) 1-2017-05068

(51)⁷ **D06M 17/00**, 11/05

(22) 14.12.2017

(43) 26.02.2018

(30) 10-2016-0171334 15.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.12.2017

(71) JJ TRADING CO., LTD. (KR)

10 Nonhyeon-ro 28-gil, Gangnam-gu, Seoul 06302, Korea

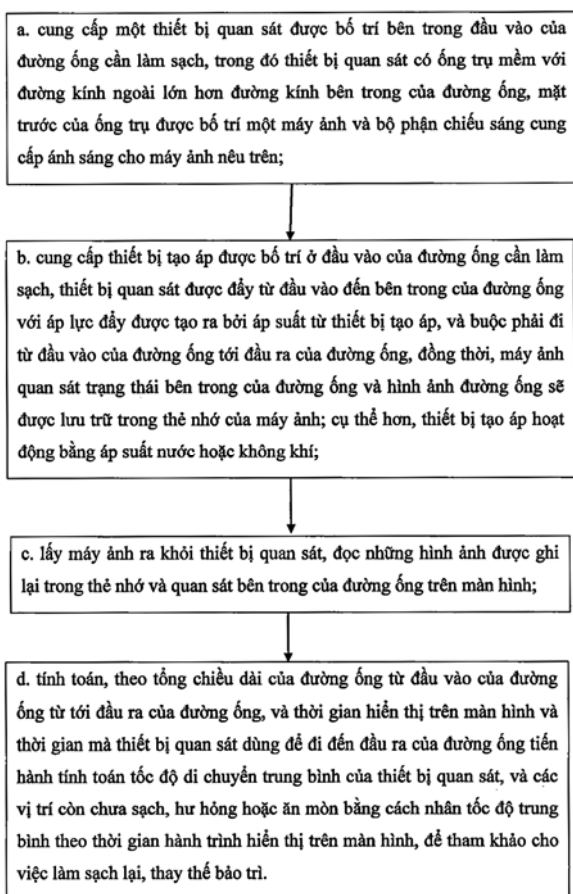
(72) HAN, Soon-Koo (KR), KIM, Doo-Yeon (KR), HAN, Jung-Min (KR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI LÓT NÓNG CHẢY DỆT KIM TRÒN VÀ VẢI LÓT NÓNG CHẢY ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vải lót nóng chảy dệt kim tròn có bước tạo hình mép ngoài bằng cách cố định bởi nhiệt và vải lót nóng chảy được sản xuất bằng phương pháp này. Phương pháp sản xuất vải lót nóng chảy dệt kim tròn có bước tạo hình mép ngoài bằng cách cố định bởi nhiệt, bao gồm các bước: (a) trải phẳng vải dệt kim tròn chưa xử lý được cắt sau khi được dệt bằng sợi được nhuộm dung dịch; (b) phun không khí nóng vào cả hai mép của vải dệt kim tròn chưa xử lý mà được cắt và cuộn và thực hiện việc cố định bởi nhiệt trên đó; (c) đặt vải dệt kim tròn chưa xử lý có các mép đã cố định bởi nhiệt vào trụ gia nhiệt và tạo ra vải đã xử lý có độ phình do sự co do nhiệt; và (d) phủ chất dính vào vải đã xử lý để tạo ra vải lót nóng chảy. Sáng chế cũng đề cập đến vải lót nóng chảy được sản xuất bằng phương pháp nêu trên.

- (11) **56290**
- (21) 1-2017-05084 (51)⁷ **G01N 21/88**
- (22) 09.06.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/081101 09.06.2015 (87) WO2016/197333 15.12.2016
- (71) MUN SIONG ENGINEERING LIMITED (SG)
35 Tuas Road, Jurong Town, Singapore 638496, Singapore
- (72) WANG, Wei-Bin (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP QUAN SÁT ĐƯỜNG ỐNG SAU KHI LÀM SẠCH VÀ THIẾT BỊ QUAN SÁT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp quan sát đường ống (1) sau khi làm sạch và thiết bị quan sát (4). Phương pháp gồm các bước: (a) cung cấp thiết bị quan sát (4), trong đó thiết bị quan sát (4) có ống trụ mềm (5), đầu trước của ống trụ được lắp ráp máy ảnh (6) và bộ phận chiếu sáng (7); (b) ép thiết bị quan sát (4) đến đầu ra (12) của ống (1); (c) lấy máy ảnh (6) ra khỏi thiết bị quan sát (4), đọc hình ảnh chụp được trong thẻ nhớ (66) và sử dụng màn hình (67) để quan sát bên trong đường ống; (d) tính toán, theo tổng chiều dài của đường ống (1) và thời gian hiển thị trên màn hình (67) và thời gian mà thiết bị quan sát (4) dùng để đi đến đầu ra (12), tốc độ trung bình của thiết bị quan sát (4), và tính toán vị trí của đường ống bằng cách nhân tốc độ trung bình theo thời gian hành trình hiển thị trên màn hình (67), để sử dụng cho quá trình làm sạch lại, thay thế hoặc bảo trì.



- (11) **56291**
- (21) 1-2017-05092 (51)⁷ **A61K 36/185**
- (22) 03.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/004653 03.05.2016 (87) WO2016/186349 24.11.2016
- (30) 10-2015-0069047 18.05.2015 KR
- (71) THE INDUSTRY & ACADEMIC COOPERATION IN CHUNGNAM NATIONAL UNIVERSITY (IAC) (KR)
99, Daehak-ro, Yuseong-gu, Daejeon 34134, Republic of Korea
- (72) KWON, Hyo Jung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA CHẤT CHIẾT TỪ CÂY *Quisqualis Indica* ĐỂ NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH TĂNG SẢN TUYẾN TIỀN LIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất chiết từ cây *Quisqualis Indica* để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh tăng sản tuyến tiền liệt. Chất chiết từ cây *Quisqualis indica* có thể thích hợp sử dụng để điều trị và ngăn ngừa bệnh tăng sản tuyến tiền liệt nhờ tác dụng làm giảm khối lượng tuyến tiền liệt, làm giảm DHT là yếu tố gây tăng sản tuyến tiền liệt và làm giảm sự tăng sản tế bào biểu mô tuyến tiền liệt.

- (11) **56292**
- (21) 1-2017-05113 (51)⁷ **A61M 5/31, 5/32**
- (22) 03.03.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/002121 03.03.2016 (87) WO2016/190526 01.12.2016
- (30) 10-2015-0072268 23.05.2015 KR
- 10-2015-0096094 06.07.2015 KR

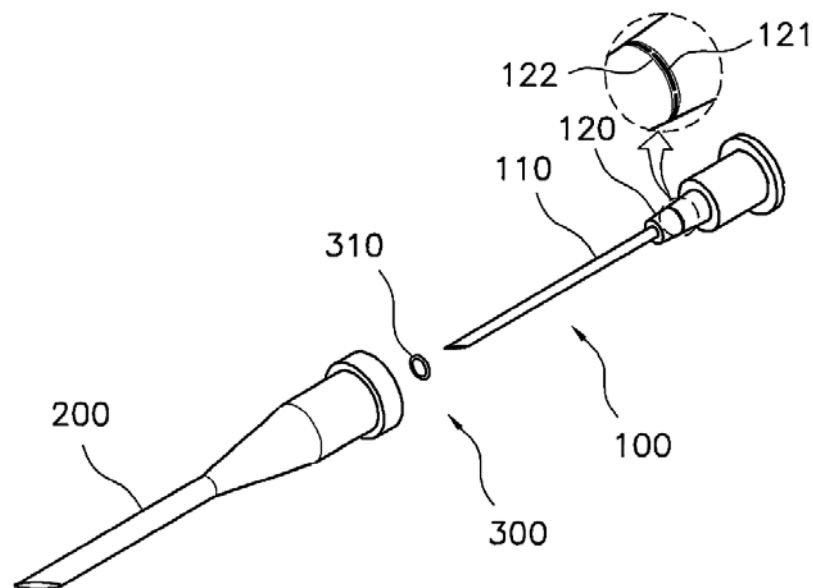
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2017

(75) RA, YONG-KUK (KR)
(Banpo-dong) 302, 60, Gangnam-daero 83-gil, Seocho-gu, Seoul, 06540, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **CỤM KIM TIÊM CÓ BỘ LỌC DỪNG CHO ỐNG TIÊM**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm kim tiêm có bộ lọc dùng cho bơm tiêm, và cụ thể là đến dụng cụ để tạo điều kiện thuận lợi cho việc hút chất lỏng để tiêm khi nắp được bố trí bộ lọc để lọc chất lạ được sử dụng trên bơm tiêm. Cụm kim tiêm có bộ lọc này bao gồm kim tiêm (100) có kim (110) và ống nối ngoài (120) để đỡ kim (110) và được tạo kết cấu để nối được với bơm tiêm; và nắp (200) được tạo kết cấu để tiếp nhận kim (110) và có thể nối kín được với chu vi ngoài của ống nối ngoài (120) và bao gồm bộ lọc (210), trong đó ống nối ngoài (200) có lỗ thông (121) để nối thông giữa vùng bên trong và vùng bên ngoài của ống nối ngoài, và việc mở/đóng lỗ thông (121) này được điều khiển bởi van một chiều (300). Cụm kim tiêm có bộ lọc này ngăn chặn không cho các chất lạ đi vào bơm tiêm và được gắn vào kim tiêm sao cho cụm kim tiêm có bộ lọc này có thể ngăn không cho các mảnh vụn từ ống thuốc tiêm được tiêm cùng với chất lỏng dùng để tiêm đi vào trong cơ thể người, nhờ đó nâng cao độ an toàn, và trong đó cụm kim tiêm có bộ lọc này có các loại van một chiều khác nhau được bố trí trên ống nối ngoài của kim tiêm để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho việc hút chất lỏng dùng để tiêm, nhờ đó nâng cao mức độ thuận tiện cho người dùng và do đó làm tăng tối đa khả năng thương mại hóa và sức cạnh tranh trên thị trường của sản phẩm.



- (11) **56293**
 (21) 1-2017-05116 (51)⁷ **H04W 74/04**
 (22) 21.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/079496 21.05.2015 (87) WO2016/183842 A1 24.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2017

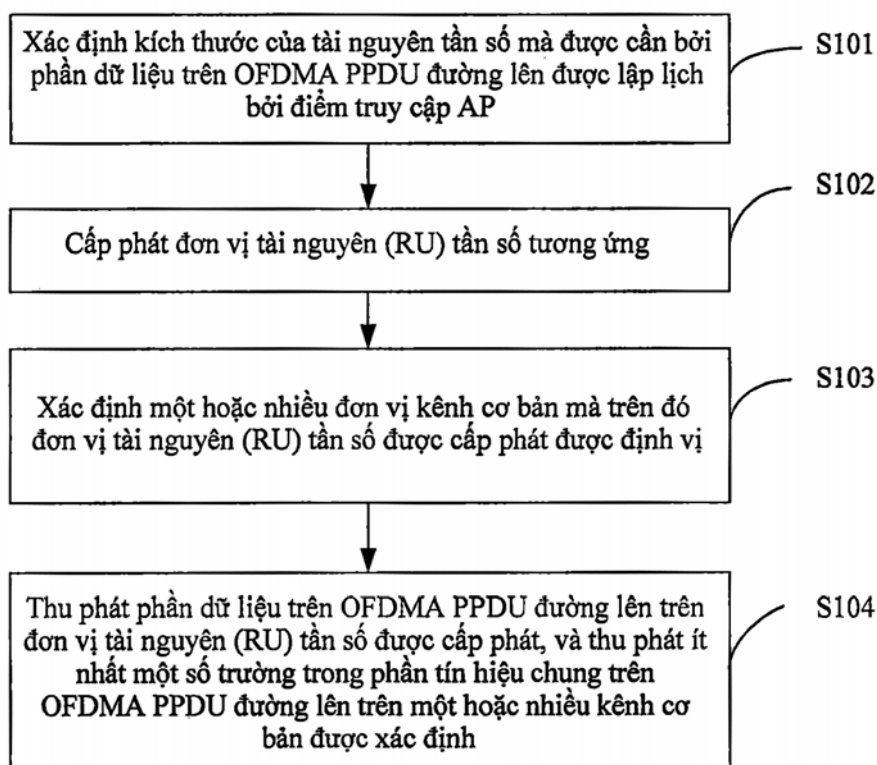
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Le (CN), LAN, Zhou (CN)

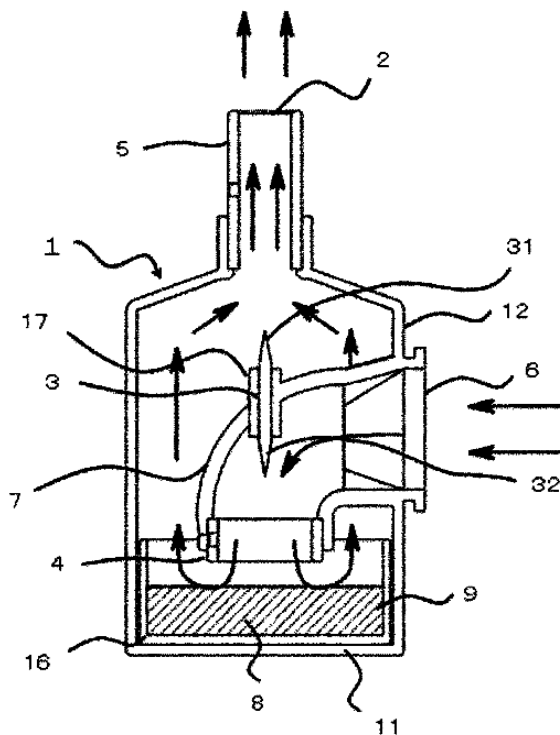
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu. Phương pháp này bao gồm các bước: thu phát dữ liệu của phần dữ liệu trên đơn vị dữ liệu giao thức hội tụ lớp vật lý đa truy cập phân chia theo tần số trực giao (OFDMA PPDU) đường lên được lập lịch bởi điểm truy cập (AP) trên đơn vị tài nguyên (RU) tần số được cấp phát tương ứng, xác định một hoặc nhiều đơn vị kênh cơ bản mà trên đó đơn vị tài nguyên (RU) tần số được cấp phát được định vị, và thu phát ít nhất một số trường trong phần tín hiệu chung trên OFDMA PPDU đường lên trên một hoặc nhiều kênh cơ bản được xác định. Theo cách này, một hoặc nhiều kênh cơ bản dùng để thu phát ít nhất một số trường trong phần tín hiệu chung trên OFDMA PPDU đường lên được xác định, và người dùng khác có thể thu phát dữ liệu trên kênh cơ bản để không khác, nhờ đó nâng cao sự ứng dụng kênh. Ngoài ra, nhiều người dùng có thể đồng thời thu phát dữ liệu trên nhiều kênh cơ bản, nhờ đó nâng cao tốc độ truyền dịch vụ.



- (11) **56294**
- (21) 1-2017-05118 (51)⁸ **B05B 5/057**, A61L 9/14, 9/22, F24F 6/12
- (22) 12.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/064098 12.05.2016 (87) WO2016/190118 A1 01.12.2016
- (30) 2015-105543 25.05.2015 JP
- (71) 1. TOKUTAKE MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
5127-21, Oaza Minamijyo, Sakaki-machi, Hanishina-gun, Nagano 3860603, Japan
2. IOGENE SUPPORT CO., LTD. (JP)
203 Smaile-building, 1267-1, Nakagomi, Saku-shi, Nagano 3850051, Japan
3. KUBOTA CO., LTD. (JP)
758, Nakamura, Sibukawa-shi, Gunma 3770002, Japan
- (72) TOKUTAKE Toshihiro (JP), KUBOTA Tsuyoshi (JP), TASHIRO Satoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ TÍCH ĐIỆN ÂM VÀ XẢ CHẤT LỎNG PHUN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tích điện âm cho chất lỏng phun và xả chất lỏng phun được tích điện âm, thiết bị này bao gồm: bình chứa (1), mà có cổng xả (2) tại phần trên của nó; điện cực kim (3), mà được bố trí trong bình chứa (1) và có cả hai đầu điện cực được định hướng theo hướng chiều dọc của thiết bị, và mà điện áp âm cao được áp dụng vào đó; điện cực hình trụ thứ nhất (4), mà được bố trí ở dưới điện cực kim (3); điện cực hình trụ thứ hai (5), mà được bố trí ở trên điện cực kim (3), và có cổng xả (2) tại đầu cuối cùng của nó, bình chứa (1) có bề mặt bên mà qua đó cổng hút (6) được mở ra; ống dẫn (7), mà được kết nối từ cổng hút (6) với điện cực hình trụ thứ nhất (4), điện cực kim (3) có phần dưới để lộ ra bên trong ống dẫn (7); và phần lưu trữ chất lỏng (9), mà được bố trí ở dưới điện cực hình trụ thứ nhất (4).



- (11) **56295**
(21) 1-2017-05119 (51)⁸ **B65D 1/02**
(22) 19.05.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/064848 19.05.2016 (87) WO2016/186159 24.11.2016
(30) 2015-103127 20.05.2015 JP
(71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)

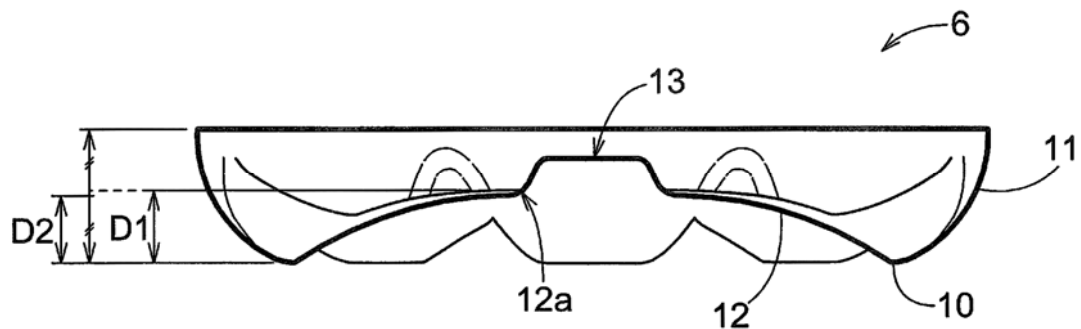
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

(72) KADO Tatsuki (JP), ITO Shinya (JP), OGASAWARA Naoya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) CHAI VÔ TRÙNG

(57) Sáng chế đề cập đến chai vô trùng (1) bao gồm phần đáy (6) gồm phần tiếp xúc với mặt đỡ (10) mà tiếp xúc với bề mặt đỡ, phần trung tâm (12) mà nhô dần về phía bên trong chai do sự mở rộng hướng tâm vào bên trong từ phần tiếp xúc với mặt đỡ (10), và phần vòm (13) mà được bố trí tại trung tâm của phần trung tâm (12) để nhô về phía bên trong chai nhiều hơn so với phần trung tâm (12). Rìa tròn phía phần vòm (12a) của phần trung tâm (12) có chiều cao nhô (D1) hướng về phía bên trong chai, mà chiều cao cao hơn một nửa (D2) chiều cao từ phần tiếp xúc với mặt đỡ (10) đến ranh giới giữa phần thân và phần đáy (6).



(11) **56296**

(21) 1-2017-05128

(51)⁸ **F16B 27/00**

(22) 18.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.12.2017

(71) TẬP ĐOÀN VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

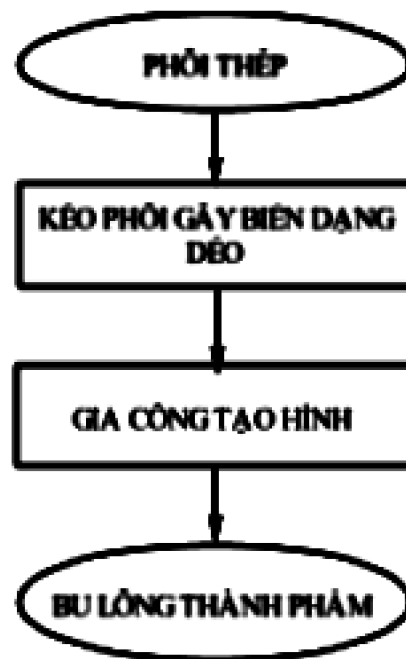
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Vũ Trọng Đại (VN), Nguyễn Đình Nguyên (VN)

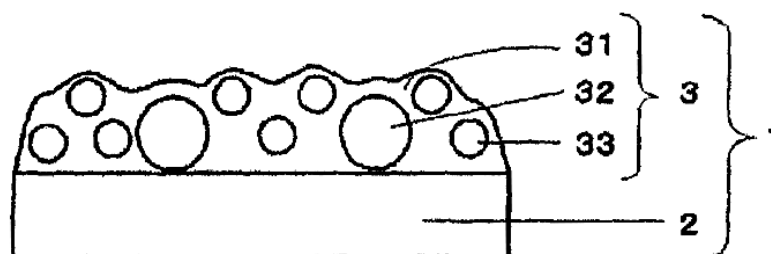
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO BU LÔNG

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo bu lông bao gồm các bước sau: a) tạo phôi thép hình trụ tròn từ thép chưa qua xử lý nhiệt luyện được lựa chọn từ các loại thép C45, 40Cr, 40CrMn, 40CrNiMo, 42CrMo, hoặc 50Mn; b) tiến hành kéo phôi thép để biến dạng dẻo theo tỷ lệ biến dạng dẻo thích hợp; c) gia công phôi thép đã được kéo biến dạng dẻo trong bước c) để thu được bu lông thành phẩm.



- (11) **56297**
- (21) 1-2017-05133 (51)⁸ **B32B 27/20**, C08K 3/04, C08L 101/00, G02B 5/00
- (22) 17.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/064556 17.05.2016 (87) WO2016/186097 24.11.2016
- (30) 2015-103885 21.05.2015 JP
- (71) KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-Chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 3380013, Japan
- (72) NAGAHAMA Tsuyoshi (JP)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **BỘ PHẬN CHẶN ÁNH SÁNG, HỖN HỢP NHỰA MÀU ĐEN, VÀ SẢN PHẨM ĐÚC BẰNG NHỰA MÀU ĐEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận chặn ánh sáng, hỗn hợp nhựa màu đen, và sản phẩm đúc bằng nhựa màu đen mà trong đó mật độ quang cho mỗi độ dày định trước và các đặc tính tương tự tăng lên. Bộ phận chặn ánh sáng (1) bao gồm lớp nền (2) và màng chặn ánh sáng (3) được tạo ra trên ít nhất một bề mặt của lớp nền (2) này, màng chặn ánh sáng (3) chứa nhựa kết dính (31), chất màu đen thứ nhất (32) có đường kính hạt trung bình D_{50} nằm trong khoảng từ 0,4 đến 2,5 μm , và chất màu đen thứ hai (33) có đường kính hạt trung bình D_{50} nhỏ hơn khoảng này được dùng. Tốt hơn là, đường kính hạt trung bình D_{50} của chất màu đen thứ hai (33) nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,3 μm . Tốt hơn là, mật độ quang của màng chặn ánh sáng (3) có độ dày nằm trong khoảng từ 0,54 đến 2,00 (μm^{-1}).



- (11) **56298**
 (21) 1-2017-05134 (51)⁸ **F27D 15/02**, C22B 1/26, F27D 17/00, 9/00
 (22) 04.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/059964 04.05.2016 (87) WO2016/184682 24.11.2016
 (30) 15168305.9 20.05.2015 EP

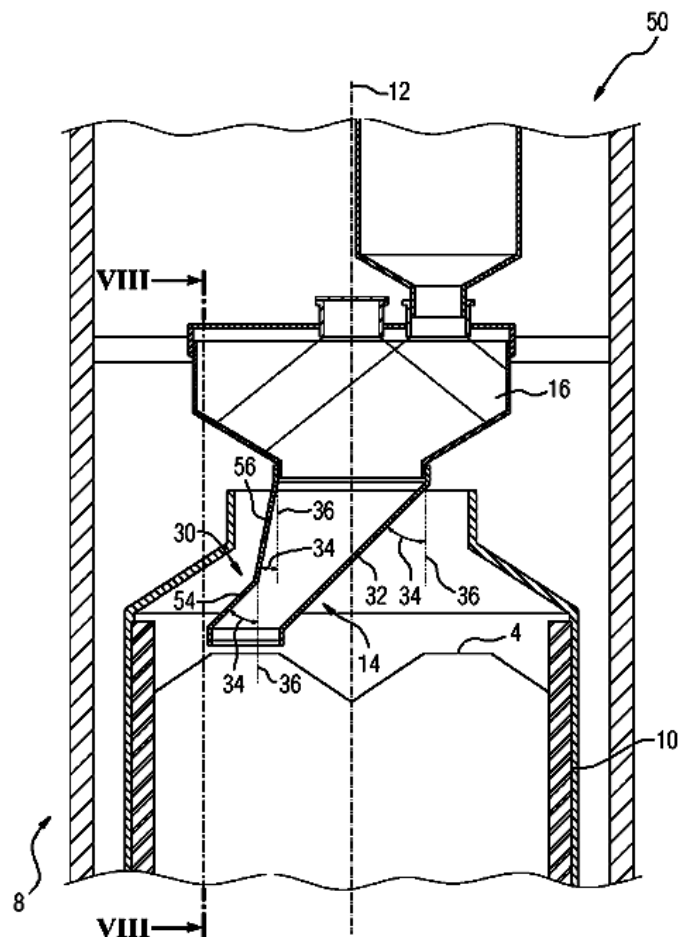
(71) PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
 TurmstraBe 44, 4031 Linz, Austria

(72) OBERNDORFER, Ernst (AT), BOEBERL, Michaela (AT), WEGERER, Andrea (AT)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ LÀM NGUỘI DÙNG ĐỂ LÀM NGUỘI VẬT LIỆU ĐỔ ĐÓNG

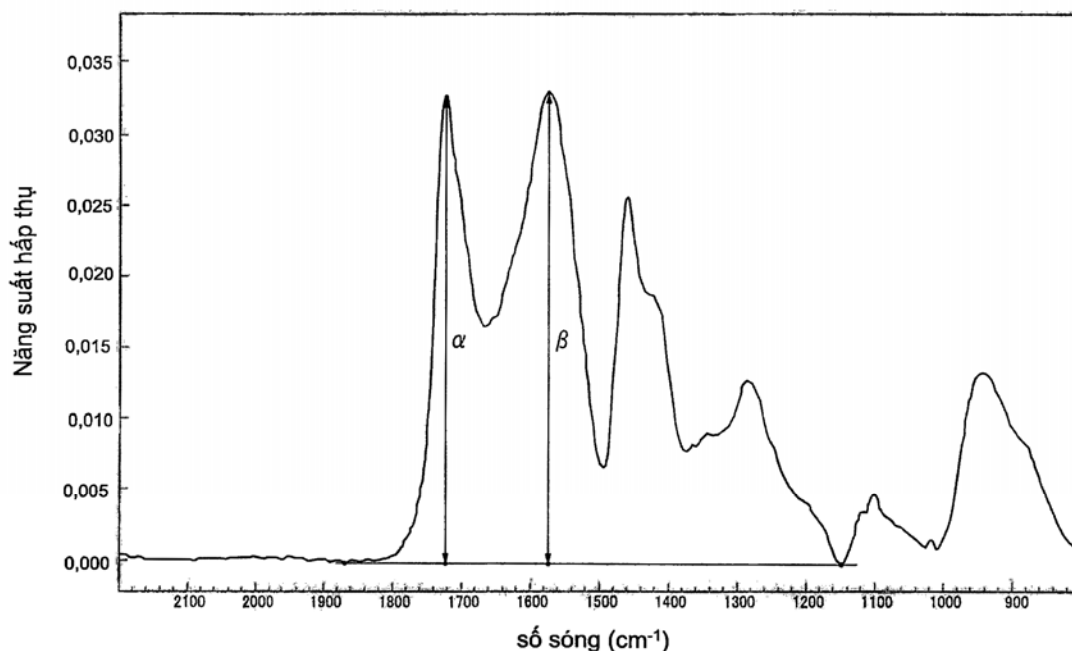
(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị làm nguội (2; 50) để làm nguội vật liệu đổ đống (4), mà có giếng làm nguội (8) và ít nhất một máng cấp (14) để đưa vật liệu đổ đống (4) vào trong giếng làm nguội (8). Để đạt được việc làm nguội theo cách đều vật liệu đổ đống (4), máng cấp (14) theo sáng chế bao gồm thành thứ nhất (30) và thành thứ hai (32) bố trí đối diện với thành thứ nhất (30) và ít nhất một phần của thành thứ nhất (30) được bố trí ở góc nghiêng khác (34) tương đối với phương thẳng đứng (36) so với thành thứ hai (32).



- (11) **56299**
 (21) 1-2017-05139 (51)⁷ **C23C 28/00**, B32B 15/08, B65D 1/00, 1/12, C23C 22/48
 (22) 18.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/064759 18.05.2016 (87) WO2016/186138 24.11.2016
 (30) 2015-103939 21.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2017

- (71) TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8627, Japan
 (72) KASHIWAKURA Takuya (JP), FUNAGI, Yuji (JP), MIYAI, Tomohiro (JP), SAKURAGI, Arata (JP)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT, THÂN HỘP VÀ NẮP HỘP ĐƯỢC TẠO RA TỪ TẤM KIM LOẠI ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại được xử lý bề mặt bao gồm tấm kim loại, lớp phủ xử lý bề mặt chứa polyme loại axit polycarboxylic và hợp chất ziricon và được tạo ra trên ít nhất một mặt của tấm kim loại, và lớp phủ chứa nhựa polyeste, nhựa phenol và chất xúc tác axit và được tạo ra trên lớp phủ xử lý bề mặt. Tấm kim loại được xử lý bề mặt này có thể được dùng để sản xuất hộp và nắp hộp duy trì tính chống lõm tốt ngay cả khi sử dụng với đồ uống có tính axit, không cho phép màng nhựa hữu cơ được tạo ra trên lớp phủ bị bong ngay cả trong môi trường nhiệt độ cao và ướt trong quá trình xử lý tiệt trùng hoặc xử lý tương tự, và duy trì tính dính chịu nước nóng tốt. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thân hộp và nắp hộp được tạo ra từ tấm kim loại được xử lý bề mặt này.



(11) **56300**

(21) 1-2017-05142

(51)⁸ **H04W 72/04**, H04L 12/911

(22) 23.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/CN2015/079632 23.05.2015

(87) WO2016/187756 A1 01.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2017

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

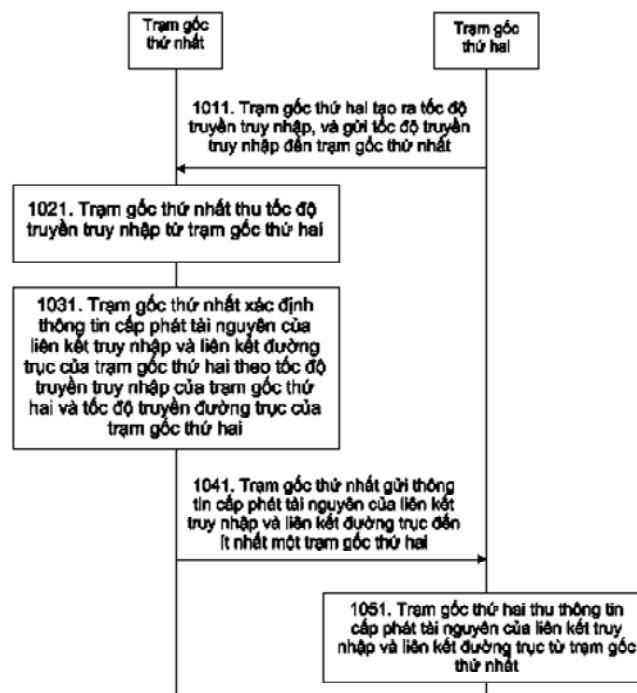
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SHI, Zhenyu (CN), WANG, Yi (CN), HUANG, Lei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và hệ thống cấp phát tài nguyên. Phương pháp bao gồm các bước: thu, bởi trạm gốc thứ nhất, tốc độ truyền truy nhập của ít nhất một trạm gốc thứ hai, trong đó tốc độ truyền truy nhập là tỷ số của thông lượng tổng cộng, của tất cả thiết bị người dùng mà ít nhất một trạm gốc thứ hai thực hiện lập lịch cho, so với băng thông tổng cộng bị chiếm giữ bởi tất cả thiết bị người dùng; xác định, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin cấp phát tài nguyên của liên kết truy nhập và liên kết đường trực của ít nhất một trạm gốc thứ hai theo tốc độ truyền truy nhập của ít nhất một trạm gốc thứ hai và tốc độ truyền đường trực của ít nhất một trạm gốc thứ hai, trong đó tốc độ truyền đường trực là tỷ số của thông lượng tổng cộng của liên kết đường trực của ít nhất một trạm gốc thứ hai so với băng thông tổng cộng của liên kết đường trực; và gửi, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin cấp phát tài nguyên của liên kết truy nhập và liên kết đường trực đến ít nhất một trạm gốc thứ hai. So với kỹ thuật đã biết, theo phương pháp cấp phát tài nguyên được bộc lộ trong các cách thức thực hiện của sáng chế, việc cấp phát tài nguyên truyền của liên kết truy nhập và liên kết đường trực của trạm gốc thứ hai có thể được điều chỉnh động, và việc sử dụng tài nguyên được cải thiện.



- (11) **56301**
 (21) 1-2017-05146 (51)⁸ **A43B 23/02**, 23/04, 23/26, D04B
 1/22
 (22) 10.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/063865 10.05.2016 (87) WO2016/194557 A1 08.12.2016
 (30) 2015-109553 29.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2017

(71) SHIMA SEIKI MFG., LTD. (JP)

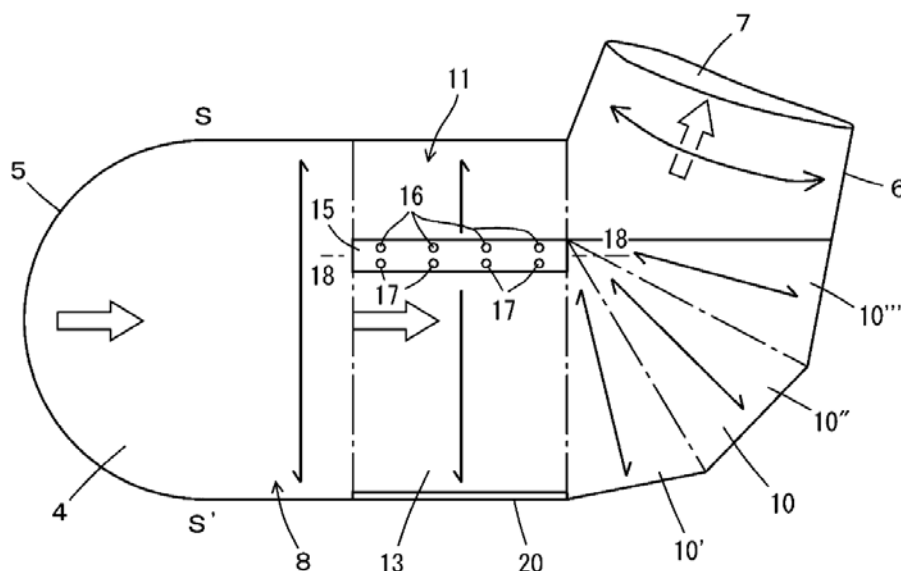
85, Sakata, Wakayama-shi, Wakayama 6410003 Japan

(72) TERAJI Kenta (JP), IKENAKA Masamitsu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MŨ GIÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP DỆT MŨ GIÀY

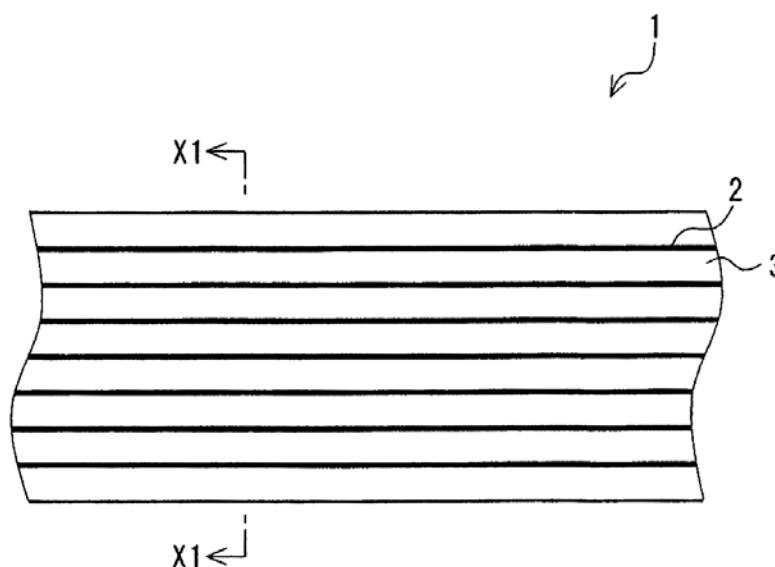
(57) Sáng chế đề cập đến mũ giày (2) dạng ống và có phần ngón chân (4), phần thân (8) giữa phần ngón chân (4) và phần gót chân (10) và bao gồm phần lưới (11), phần gót (10), và phần cổ giày (6). Phần thân (8) bao gồm phần lưới (11) che phủ phần trung tâm của mu bàn chân, phần bên phải (12) ở phía phải của phần lưới (11) che phủ phía phải của mu bàn chân và nửa phải của lòng bàn chân, và phần bên trái (13) ở phía trái của phần lưới (11) che phủ phía trái của mu bàn chân và nửa trái của lòng bàn chân. Phần lưới (11) và phần bên phải (12) được liên kết bởi vùng dệt bên phải (14) có chiều rộng dệt bằng hai mũi hoặc nhiều hơn được dệt bằng cách dệt phẳng ở đó các sợi dệt cho phần lưới (11) và phần bên phải (12) được chồng lấp với mối tương quan không đối ở phía trước và phía sau và được tạo thành các mũi. Phần lưới (11) và phần bên trái (13) được liên kết bởi vùng dệt bên trái (15) có chiều rộng dệt bằng hai mũi hoặc nhiều hơn được dệt bằng cách dệt phẳng ở đó các sợi dệt cho phần lưới (11) và phần bên trái (13) được chồng lấp với mối tương quan không đối ở phía trước và phía sau và được tạo thành các mũi. Phần lưới (11) và các phần bên phải (12) và bên trái (13) có thể được liên kết chắc chắn trên máy dệt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp dệt mũ giày.



- (11) **56302**
 (21) 1-2017-05157 (51)⁸ **C08J 5/24**, B29B 15/14, B29K 105/10
 (22) 18.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/064762 18.05.2016 (87) WO2016/190194 A1 01.12.2016
 (30) 2015-105014 22.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2017

- (71) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (Kobe Steel, Ltd.) (JP)
 2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan
 (72) FUJIURA, Takayasu (JP), TASHIRO, Naoyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VẬT LIỆU TẮM DẠNG DÂY VÀ SẢN PHẨM ĐÚC ĐƯỢC GIA CƯỜNG SỢI CHỨA VẬT LIỆU NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu tấm dạng dây mà bao gồm nhiều sợi đơn hướng và chất kết dính ngấm tẩm vào trong các sợi này. Vật liệu tấm dạng dây khác biệt ở chỗ có độ dày trung bình là từ 50 μ m đến 150 μ m và tỷ lệ phần trăm hàm lượng của các sợi này là từ 30% thể tích đến 60% thể tích. Vật liệu tấm còn khác biệt ở chỗ: khi hình ảnh mặt cắt ngang vuông góc với hướng định hướng của các sợi này được chia đều thành n phân (n là số nguyên bằng 2 hoặc lớn hơn) dọc theo mỗi hướng chiều dọc và chiều ngang và hệ số biến thiên Cv(n) (Cv-coefficient of variation) được xác định từ tỷ lệ phân bố a của các sợi trong mỗi vùng được tạo thành bởi đường phân chia, sau đó hệ số biến thiên Cv(n) có số đo fractan D là từ 0,4 đến 1,5; và mức độ định hướng P, được thể hiện bằng phương trình (1) sau đây được xác định từ hình gân giống elip của hình ảnh quang phổ thu được bởi sự biến đổi Fourier của hình ảnh mặt cắt ngang song song với hướng định hướng của các sợi này, là 0,8 hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 1,0. Mức độ định hướng $P = 1 - ((\text{chiều dài trục nhỏ của hình gân giống elip})/(\text{chiều dài trục chính của nó})) \dots (1)$. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm đúc được gia cường sợi.



- (11) **56303**
 (21) 1-2017-05161 (51)⁷ **A61K 31/513**, A61P 35/00, 35/02, 43/00, C07D 239/54, 405/12
 (62) 1-2012-01884
 (22) 29.11.2010 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2010/071280 29.11.2010 (87) WO2011/065541 03.06.2011
 (30) 2009-272738 30.11.2009 JP

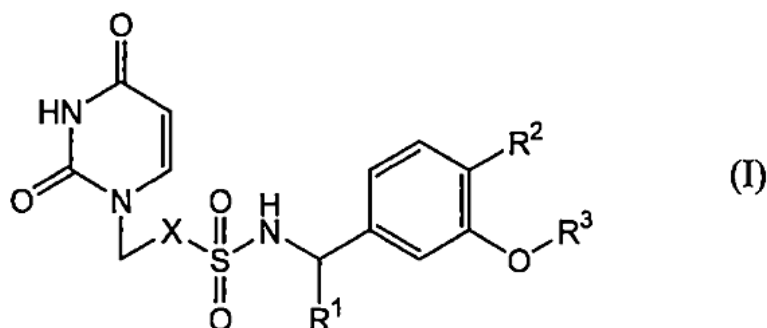
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.12.2017

- (71) TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
 1-27, Kandanshiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan
 (72) FUKUOKA, Masayoshi (JP), YOKOGAWA, Tatsushi (JP), MIYAHARA, Seiji (JP), MIYAKOSHI, Hitoshi (JP), YANO, Wakako (JP), TAGUCHI, Junko (JP), TAKAO, Yayoi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) CHẤT LÀM TĂNG TIỀM LỰC HIỆU QUẢ CỦA CHẤT CHỐNG KHỐI U VÀ TỔ HỢP CHỨA CHẤT CHỐNG KHỐI U VÀ CHẤT LÀM TĂNG TIỀM LỰC HIỆU QUẢ CỦA CHẤT CHỐNG KHỐI U NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp để sử dụng trong phương pháp điều trị khối u, tổ hợp này chứa:

(A) chất chống khối u, và

(B) chất làm tăng tiềm lực hiệu quả của chất chống khối u.

Chất làm tăng tiềm lực hiệu quả của chất chống khối u bao gồm hợp chất uraxil được biểu diễn bằng công thức (I) sau hoặc muối được dụng của nó đóng vai trò là thành phần hoạt tính:



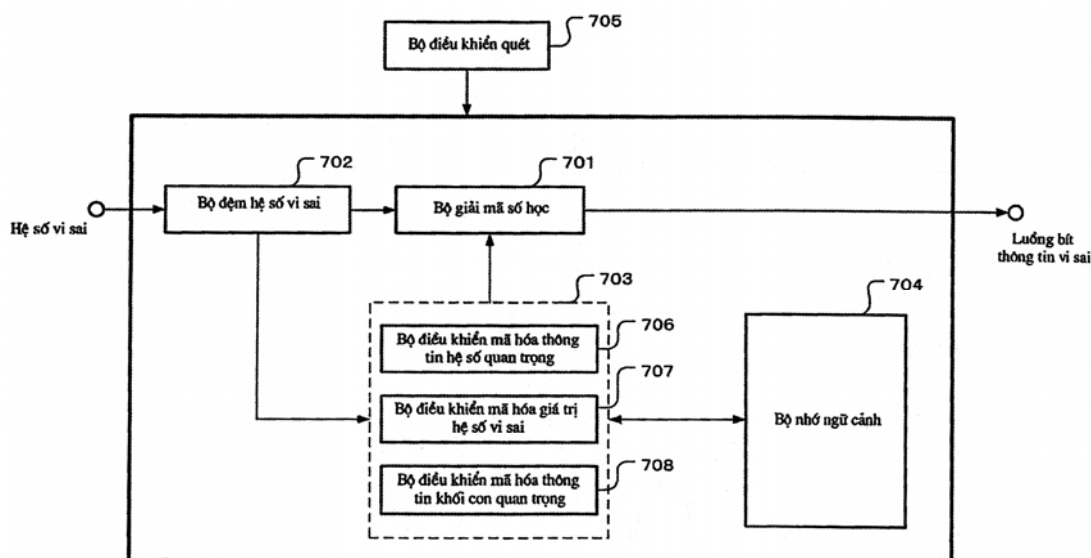
trong đó X biểu diễn nhóm C₁₋₅ alkylen và một trong các nhóm metylen cấu tạo nhóm alkylen được thế tùy ý bởi nguyên tử oxy;

R¹ biểu diễn nguyên tử hydro hoặc nhóm C₁₋₆ alkyl; R² biểu diễn nguyên tử hydro hoặc nguyên tử halogen; và R³ biểu diễn nhóm C₁₋₆ alkyl, nhóm C₂₋₆ alkenyl, nhóm C₃₋₆ xycloalkyl, nhóm (C₃₋₆ xycloalkyl) C₁₋₆ alkyl, nhóm halogeno-C₁₋₆ alkyl hoặc nhóm dị vòng no.

- (11) **56304**
 (21) 1-2017-05190 (51)⁸ **H04N 7/32**
 (62) 1-2014-03604
 (22) 12.04.2013 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2013/002514 12.04.2013 (87) WO2013/153824 17.10.2013
 (30) 2012-092077 13.04.2012 JP
 2012-092078 13.04.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2014

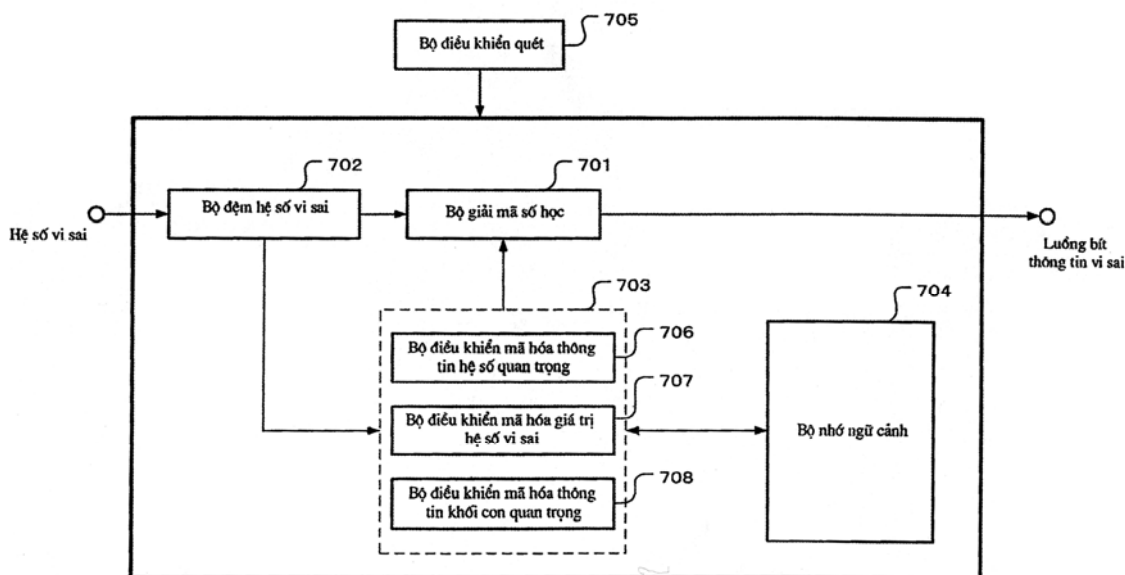
- (71) JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
 12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan
 (72) Toru KUMAKURA (JP), Shigeru FUKUSHIMA (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT
 GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH MÀ KHÔNG TRUYỀN SÓNG
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa hình ảnh phân nhóm thông tin vi sai giữa một hình ảnh là đích mã hóa và một hình ảnh là đích dự đoán thành tập các khối con và mã hóa các khối con đã được phân nhóm theo trình tự định trước, bộ điều khiển mã hóa thông tin khối con quan trọng (708) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin khối con quan trọng thể hiện tất cả các giá trị của các hệ số vi sai thuộc về khối con có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa thông tin hệ số quan trọng (706) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin hệ số vi sai quan trọng thể hiện giá trị của hệ số vi sai có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa giá trị hệ số vi sai (707) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa giá trị của hệ số vi sai.



- (11) **56305**
 (21) 1-2017-05191 (51)⁸ **H04N 7/32**
 (62) 1-2014-03604
 (22) 12.04.2013 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2013/002514 12.04.2013 (87) WO2013/153824 17.10.2013
 (30) 2012-092077 13.04.2012 JP
 2012-092078 13.04.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2014

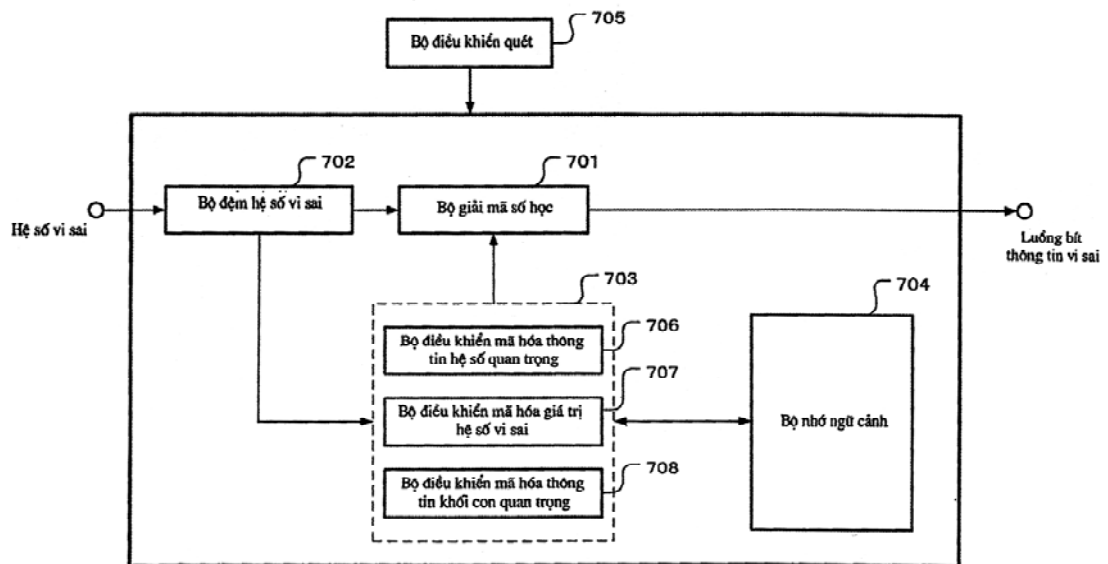
- (71) JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
 12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan
 (72) Toru KUMAKURA (JP), Shigeru FUKUSHIMA (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT
 GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH MÀ KHÔNG TRUYỀN SÓNG
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa hình ảnh phân nhóm thông tin vi sai giữa một hình ảnh là đích mã hóa và một hình ảnh là đích dự đoán thành tập các khối con và mã hóa các khối con đã được phân nhóm theo trình tự định trước, bộ điều khiển mã hóa thông tin khối con quan trọng (708) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin khối con quan trọng thể hiện tất cả các giá trị của các hệ số vi sai thuộc về khối con có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa thông tin hệ số quan trọng (706) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin hệ số vi sai quan trọng thể hiện giá trị của hệ số vi sai có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa giá trị hệ số vi sai (707) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa giá trị của hệ số vi sai.



- | | | | | | |
|------|-------------------|-------------------|------------------|---------------|------------|
| (11) | 56306 | | | | |
| (21) | 1-2017-05192 | (51) ⁸ | H04N 7/32 | | |
| (62) | 1-2014-03604 | | | | |
| (22) | 12.04.2013 | (43) | 26.02.2018 | | |
| (86) | PCT/JP2013/002514 | 12.04.2013 | (87) | WO2013/153824 | 17.10.2013 |
| (30) | 2012-092077 | 13.04.2012 | JP | | |
| | 2012-092078 | 13.04.2012 | JP | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2014

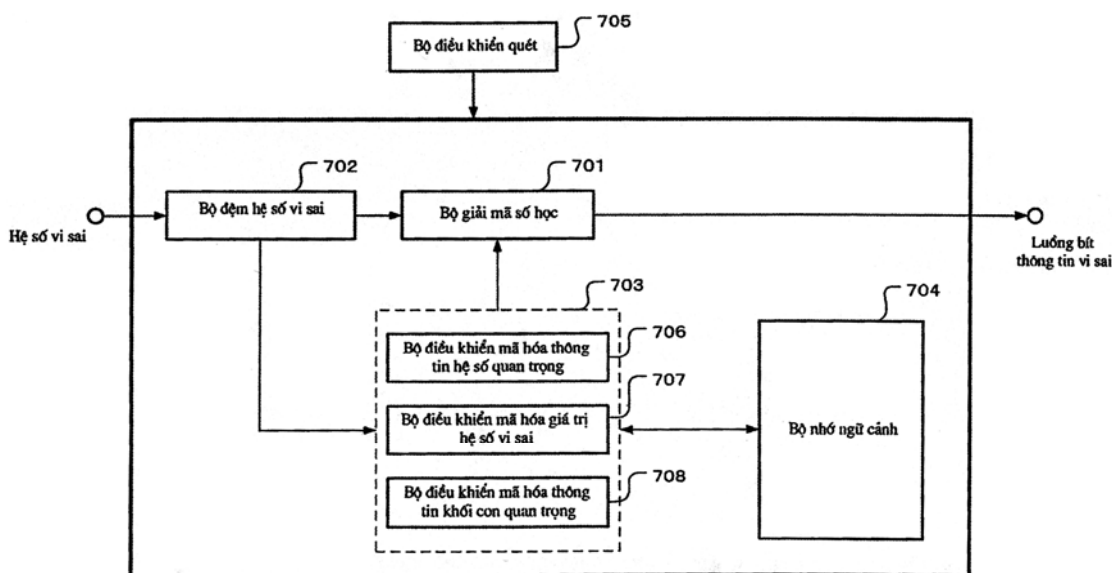
- (71) JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
 12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan
- (72) Toru KUMAKURA (JP), Shigeru FUKUSHIMA (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH MÀ KHÔNG TRUYỀN SÓNG
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa hình ảnh phân nhóm thông tin vi sai giữa một hình ảnh là đích mã hóa và một hình ảnh là đích dự đoán thành tập các khối con và mã hóa các khối con đã được phân nhóm theo trình tự định trước, bộ điều khiển mã hóa thông tin khối con quan trọng (708) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin khối con quan trọng thể hiện tất cả các giá trị của các hệ số vi sai thuộc về khối con có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa thông tin hệ số quan trọng (706) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin hệ số vi sai quan trọng thể hiện giá trị của hệ số vi sai có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa giá trị hệ số vi sai (707) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa giá trị của hệ số vi sai.



- (11) **56307**
 (21) 1-2017-05193 (51)⁸ **H04N 7/32**
 (62) 1-2014-03604
 (22) 12.04.2013 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2013/002514 12.04.2013 (87) WO2013/153824 17.10.2013
 (30) 2012-092077 13.04.2012 JP
 2012-092078 13.04.2012 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.10.2014

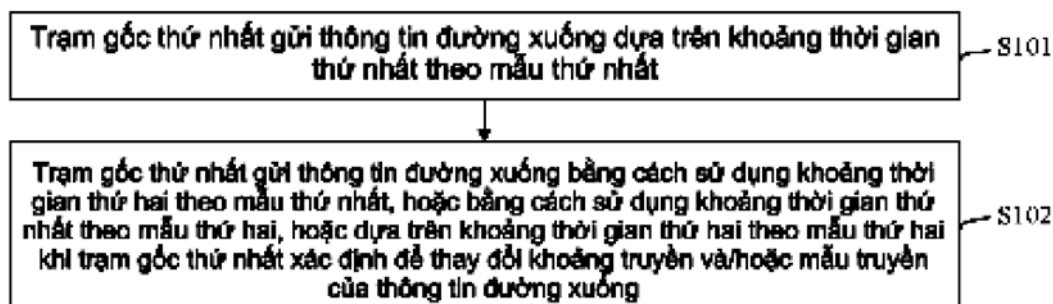
- (71) JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
 12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan
 (72) Toru KUMAKURA (JP), Shigeru FUKUSHIMA (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ VẬT
 GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH MÀ KHÔNG TRUYỀN SÓNG
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa hình ảnh phân nhóm thông tin vi sai giữa một hình ảnh là đích mã hóa và một hình ảnh là đích dự đoán thành tập các khối con và mã hóa các khối con đã được phân nhóm theo trình tự định trước, bộ điều khiển mã hóa thông tin khối con quan trọng (708) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin khối con quan trọng thể hiện tất cả các giá trị của các hệ số vi sai thuộc về khối con có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa thông tin hệ số quan trọng (706) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa thông tin hệ số vi sai quan trọng thể hiện giá trị của hệ số vi sai có bằng không hay không. Bộ điều khiển mã hóa giá trị hệ số vi sai (707) và bộ mã hóa số học (701) mã hóa giá trị của hệ số vi sai.



- (11) **56308**
 (21) 1-2017-05195 (51)⁸ **H04W 28/00**
 (22) 27.05.2015 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/CN2015/079964 27.05.2015 (87) WO2016/187849 A1 01.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.12.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) XU, Xiaoying (CN), ZHENG, Xiaoxiao (CN), HUANG, Qufang (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐƯỜNG XUỐNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN ĐƯỜNG XUỐNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin đường xuống, trạm gốc, và thiết bị người dùng (UE). Phương pháp bao gồm các bước: gửi, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin đường xuống bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ nhất theo mẫu thứ nhất; gửi, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin đường xuống bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ hai theo mẫu thứ nhất, hoặc bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ nhất theo mẫu thứ hai, hoặc bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ hai theo mẫu thứ hai khi trạm gốc thứ nhất xác định để thay đổi khoảng thời gian truyền và/hoặc mẫu truyền của thông tin đường xuống, trong đó khoảng thời gian thứ hai nhỏ hơn khoảng thời gian thứ nhất, và các ký tự ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) được chiếm giữ bởi mẫu thứ hai nhiều hơn các ký tự OFDM được chiếm giữ bởi mẫu thứ nhất. Sáng chế có thể áp dụng được đến lĩnh vực các công nghệ truyền thông.



- (11) **56309**
- | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|--------------------------------|
| (21) | 1-2017-05199 | | (51) ⁸ | H04L 27/26 (2, 5/00 (20 |
| (22) | 26.05.2016 | | (43) | 26.02.2018 |
| (86) | PCT/CN2016/083487 | 26.05.2016 | (87) | WO2016/192576 08.12.2016 |
| (30) | 62/168,437 | 29.05.2015 | US | |
| | 62/262,142 | 02.12.2015 | US | |
| | 15/164,388 | 25.05.2016 | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.12.2017

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

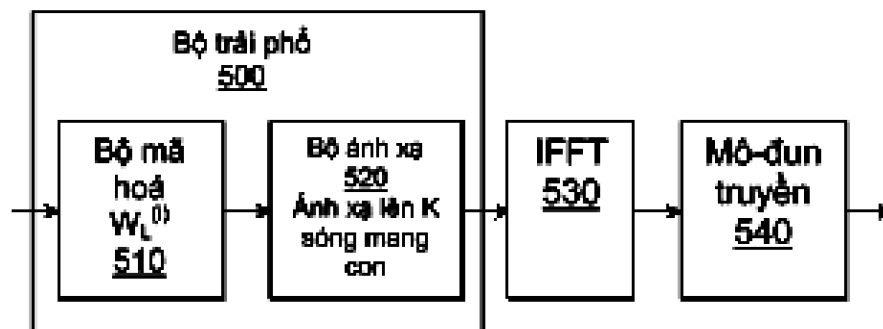
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JIA, Ming (CA), MA, Jianglei (CA)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ TRONG MẠNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

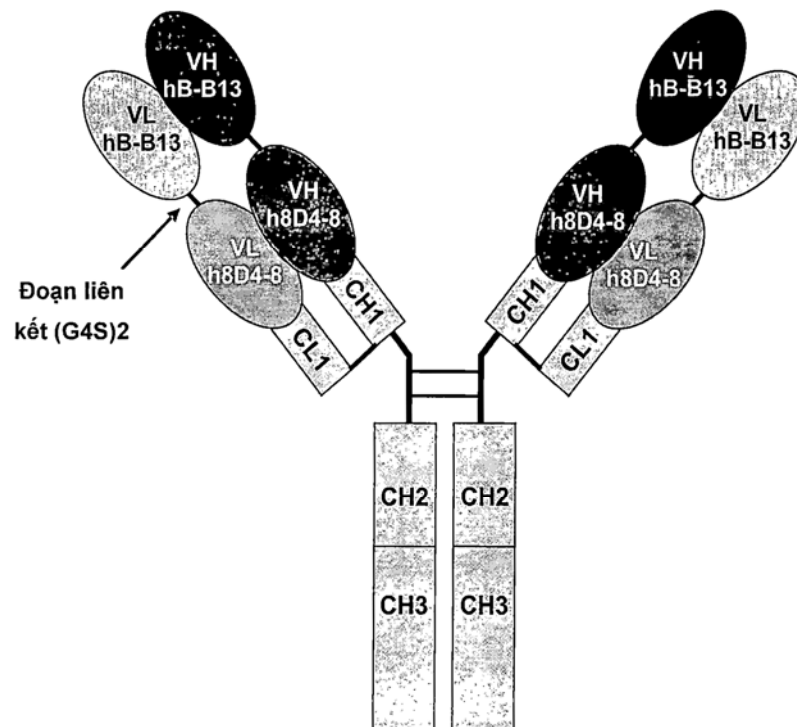
(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp, các thiết bị và các hệ thống để trải phổ và truyền dữ liệu trong hệ thống mạng truyền thông không dây sao cho các dạng sóng thu được được truyền có tỷ số công suất cực đại trên trung bình thấp và làm giảm thiểu các xung đột tín hiệu giữa các thiết bị khác nhau. Phương pháp để trải phổ và truyền dữ liệu bao gồm việc trải phổ dữ liệu với chuỗi trải phổ thưa có các phần tử sóng mang con khác không cách đều nhau để tạo ra dữ liệu trải phổ đa sóng mang trên các sóng mang con tương ứng với các phần tử sóng mang con khác không cách đều nhau của chuỗi trải phổ; và việc truyền dữ liệu trải phổ đa sóng mang này. Các chuỗi trải phổ khác nhau có thể được gán cho các thiết bị người dùng khác nhau. Các chuỗi trải phổ khác nhau này có thể khác nhau về mức độ thưa trong miền tần số, sơ đồ dạng thưa trong miền tần số hoặc độ dịch xung trong miền thời gian. Nhiều dòng dữ liệu trải phổ đa sóng mang có thể được nhận bởi nút mạng và được giải mã bằng cách sử dụng các kỹ thuật triệt can nhiễu nối tiếp (Successive Interference Cancellation-SIC).



- | | | | |
|------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| (11) 56310 | | | |
| (21) 1-2017-05219 | | (51) ⁷ C07K 16/46 , A61K 39/395, A61P 11/06, 35/00, 37/08, C07K 16/24 | |
| (62) 1-2014-00684 | | | |
| (22) 14.10.2008 | | (43) 26.02.2018 | |
| (86) PCT/US2008/079787 | 14.10.2008 | (87) WO2009/052081 | 23.04.2009 |
| (30) 07291259.5 | 15.10.2007 | EP | |
| | 17.03.2008 | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2017

- (71) SANOFI (FR)
54, rue la Boetie 75008, Paris, France
- (72) RAO, Ercole (DE), MIKOL, Vincent (FR), LI, Danxi (US), KRUIP, Jochen (DE), DAVISON, Matthew (DE)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ PHÂN LẬP ĐƯỢC LÀM GIỐNG NHƯ KHÁNG THỂ CỦA NGƯỜI LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI IL-13 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và mảnh kháng thể được phân lập được làm cho giống của người kháng IL-4 và IL-13 và kháng thể và mảnh kháng thể đặc hiệu kép liên kết đặc hiệu với IL-4 và IL-13. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm kháng thể này để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh hoặc rối loạn do IL-4 và/hoặc IL-13 gây ra, bao gồm hen dị ứng và viêm da.



(11) **56311**

(21) 1-2017-05223

(51)⁸ **H04W 72/04**

(22) 29.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/CN2015/080412 29.05.2015

(87) WO2016/191983

08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2017

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

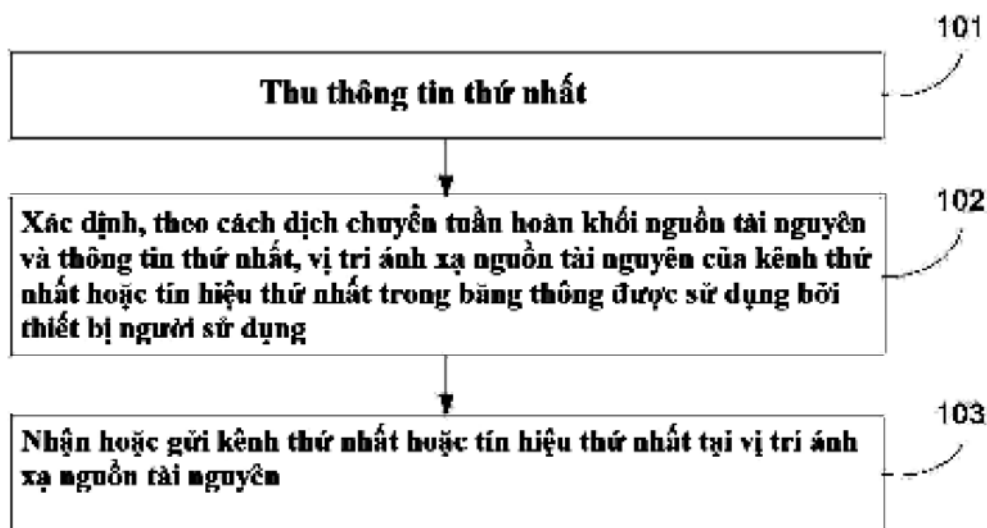
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XUE, Lixia (CN), SUN, Jingyuan (CN), CHENG, Yan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ÁNH XẠ NGUỒN TÀI NGUYÊN**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế này đề xuất phương pháp và thiết bị ánh xạ nguồn tài nguyên, và đề cập tới lĩnh vực truyền thông, tới việc ánh xạ nguồn tài nguyên áp dụng linh hoạt của kênh hoặc tín hiệu. Thông tin thứ nhất sẽ được thu. Thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ thị vị trí khối nguồn tài nguyên bắt đầu dịch chuyển tuần hoàn hoặc vị trí khối nguồn tài nguyên kết thúc dịch chuyển tuần hoàn cho việc ánh xạ nguồn tài nguyên của kênh thứ nhất hoặc tín hiệu thứ nhất theo cách dịch chuyển tuần hoàn khối nguồn tài nguyên trong băng thông được sử dụng bởi thiết bị người sử dụng. Vị trí ánh xạ nguồn tài nguyên của kênh thứ nhất hoặc tín hiệu thứ nhất trong băng thông được sử dụng bởi thiết bị người sử dụng được xác định theo cách dịch chuyển tuần hoàn khối nguồn tài nguyên và thông tin thứ nhất. Kênh thứ nhất hoặc tín hiệu thứ nhất được nhân hoặc được gửi tại vị trí ánh xạ nguồn tài nguyên. Phương pháp ánh xạ nguồn tài nguyên và thiết bị được sử dụng để ánh xạ nguồn tài nguyên.



- (11) **56312**
- (21) 1-2017-05240 (51)⁸ **C22C 38/00**, C21D 9/46, C22C 38/06, 38/60
- (22) 26.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065630 26.05.2016 (87) WO2016/190397 A1 01.12.2016
- (30) 2015-106739 26.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2017

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) HIKIDA, Kazuo (JP), TAKATA, Ken (JP), TAKEDA, Kengo (JP), HASHIMOTO, Motonori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có khả năng tạo hình nguội và tính dẻo rất tốt sau khi được xử lý nhiệt và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép theo sáng chế chứa các thành phần hóa học sau (tính theo % khối lượng): C: 0,10 - 0,40%, Si: 0,30 - 1,00%, Mn: 0,30 - 1,00%, Al: 0,001 - 0,10%, P: 0,0001 - 0,02%, và S: 0,0001 - 0,01% và lượng còn lại là Fe và các tạp chất, trong đó tấm thép này được đặc trưng bởi tỷ lệ (B/A) của số cacbua ở đường biên hạt ferit (B) với số cacbua bên trong các hạt ferit (A) là lớn hơn 1, kích thước hạt ferit nằm trong khoảng từ 5 μ m đến 50 μ m, kích thước hạt trung bình của các hạt cacbua nằm trong khoảng từ 0,4 μ m đến 2,0 μ m, tỷ lệ diện tích peclit là 6% hoặc ít hơn, và độ cứng Vickers nằm trong khoảng từ 120HV đến 170HV.

- (11) **56313**
- (21) 1-2017-05243 (51)⁸ **C22C 38/00**, C21D 8/02, 9/46,
C22C 38/60
- (22) 26.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065629 26.05.2016 (87) WO2016/190396 A1 01.12.2016
- (30) 2015-106755 26.05.2015 JP
- 2015-189883 28.09.2015 JP

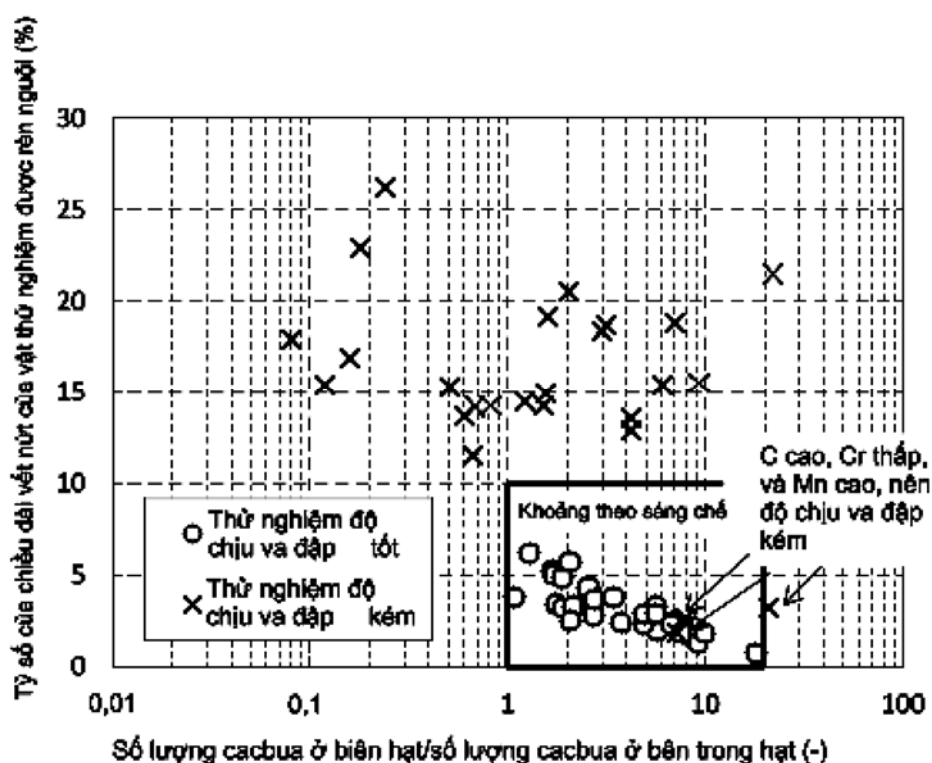
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2017

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
- (72) TAKATA, Ken (JP), HIKIDA, Kazuo (JP), TAKEDA, Kengo (JP), HASHIMOTO,
Motonori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẤM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ thấm tôi và độ tạo hình vật liệu được cải thiện, tấm thép này chứa các thành phần hóa học định trước, khác biệt ở chỗ trong cấu trúc kim loại của tấm thép này, cỡ hạt trung bình của các hạt cacbua nằm trong khoảng từ 0,4 μ m đến 2,0 μ m, tỷ lệ diện tích của peclit là 6% hoặc nhỏ hơn, khi lượng cacbua trong các hạt ferit là A và lượng cacbua tại các đường biên hạt ferit là B, thì tỷ lệ B/A>1, và I1/I0<1 khi I1 là cường độ khuếch tán tia X của sự định hướng {211}<011> trên bề mặt ở độ sâu bằng 1/2 chiều dày của tấm thép này và I0 là cường độ khuếch tán tia X của sự định hướng {100}<011>. Tấm thép này có độ cứng Vickers nằm trong khoảng từ 100HV đến 150HV.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.

- (11) **56314**
 (21) 1-2017-05244 (51)⁸ C22C 38/00, C21D 8/02, 9/46, C22C 38/60
 (22) 25.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/065509 25.05.2016 (87) WO2016/190370 A1 01.12.2016
 (30) 2015-106745 26.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2017

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
 (72) TAKEDA, Kengo (JP), HIKIDA, Kazuo (JP), TAKATA, Ken (JP), HASHIMOTO, Motonori (JP), TOMOKIYO, Toshimasa (JP), TSUKANO, Yasushi (JP), ARAMAKI, Takashi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) TẤM THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép chứa lượng cacbon thấp, có độ chịu va đập mỹ mãn sau khi được thấm cacbon, tôi và ram, khác biệt ở chỗ tấm thép này chứa các thành phần hóa học định trước, cỡ hạt trung bình của các hạt cacbua nằm trong khoảng từ 0,4 μ m đến 2,0 μ m, tỷ lệ diện tích của peclit là 6% hoặc nhỏ hơn, tỷ lệ của lượng cacbua tại các đường biên hạt ferit với lượng cacbua bên trong các hạt ferit là lớn hơn 1, và độ cứng Vickers nằm trong khoảng từ 100HV đến 180HV.
 Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.



- (11) **56315**
 (21) 1-2017-05250 (51)⁷ **G06F 3/0488**, 3/0481, 3/0484
 (22) 08.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/057115 08.03.2016 (87) WO2016/194429 08.12.2016
 (30) 2015-114446 05.06.2015 JP
 (71) DAIFUKU CO., LTD. (JP)

2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan
 (72) HAMAGUCHI, Jun (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÀN HÌNH CẢM ỨNG ĐỂ VẬN HÀNH MÁY MÓC THIẾT BỊ BẰNG TAY

(57) Sáng chế đề cập đến màn hình cảm ứng của bảng vận hành di động để vận hành thiết bị cơ học thông thường bằng tay được vận hành tự động, cụ thể, các loại thiết bị xử lý vật liệu khác nhau được vận hành trong trường hợp khẩn cấp, có màn hình thao tác để làm cho thiết bị cơ học thực hiện thao tác cụ thể. Hình ảnh nút thao tác quét (32) có thể được chuyển động trên màn hình thao tác bằng thao tác quét và hình ảnh nút thao tác tiếp tục (33) được hiển thị ở nơi mà từ đó hình ảnh nút thao tác quét (32) được chuyển động. Bằng cách thực hiện thao tác gõ trên hình ảnh nút thao tác tiếp tục (33), làm cho thiết bị cơ học thực hiện thao tác cụ thể.

FIG. 5A

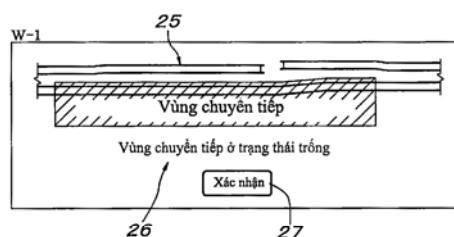


FIG. 5B

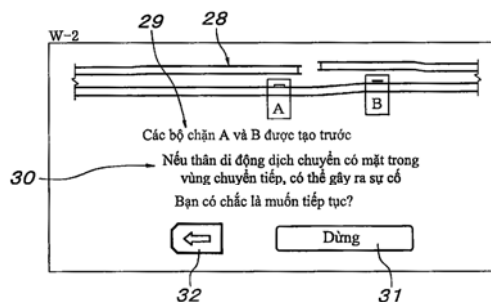
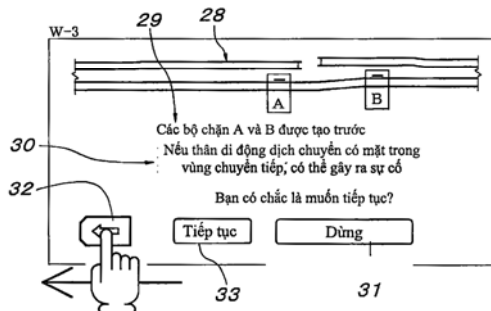


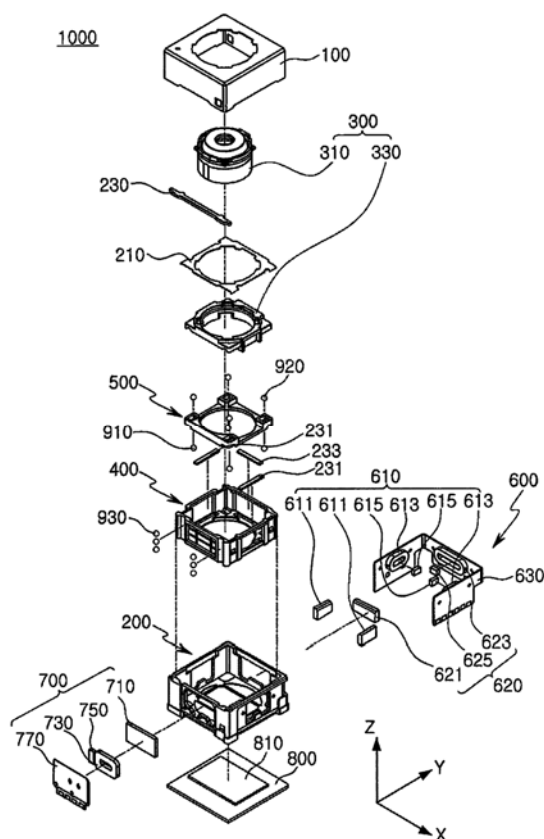
FIG. 5C



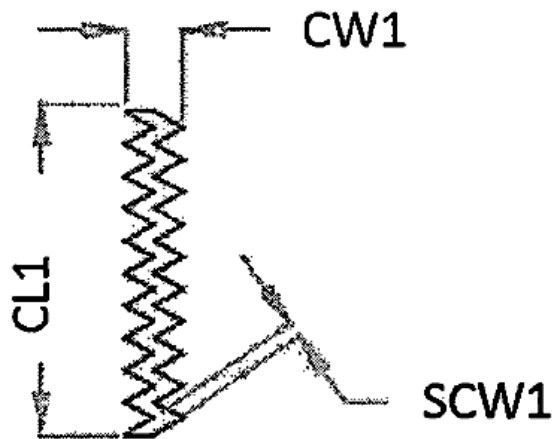
- (11) **56316**
 (21) 1-2017-05255 (51)⁷ **H04N 5/225**
 (62) 1-2016-00887
 (22) 09.04.2015 (43) 26.02.2018
 (30) 10-2014-0043833 11.04.2014 KR
 10-2014-0066563 30.05.2014 KR
 10-2014-0128689 25.09.2014 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2017

- (71) SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
 Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea, zipcode: 443-743
 (72) PARK, Sung Ryung (KR), KWON, Oh Byoung (KR), LIM, Soo Cheol (KR), KANG, Byung Woo (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) **MÔĐUN MÁY ẢNH**
 (57) Sáng chế đề xuất môđun máy ảnh bao gồm nhiều ổ bi để hỗ trợ cho việc dẫn ống kính tại thời điểm bù cho việc chuyển dịch máy ảnh không chủ định do sự rung như rung tay. Ống kính có thể được dẫn theo hướng thứ nhất và hướng thứ hai một cách độc lập bởi một lực dẫn được tạo ra theo hướng thứ nhất vuông góc với trục quang và nhờ lực dẫn khác được tạo ra theo hướng thứ hai vuông góc với trục quang và hướng thứ nhất, nhờ đó ngăn không tạo ra sự thay đổi dẫn động tại thời điểm bù cho sự chuyển dịch không mong muốn như rung tay trong khi đảm bảo độ tin cậy kháng lại tác động bên ngoài, và giảm sự tiêu thụ năng lượng ở thời gian bù cho sự nhiễu loạn.



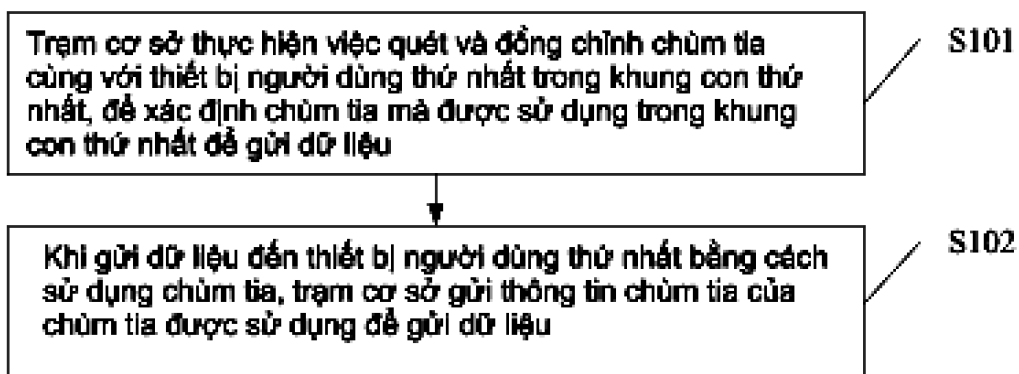
- (11) **56317**
- (21) 1-2017-05259 (51)⁷ **A24B 13/00**, 5/16, 15/12
- (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/EP2016/062008 27.05.2016 (87) WO2016/193147 A1 08.12.2016
- (30) 15169992.3 29.05.2015 EP
- (71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) ZUCHUAT, Fabien (FR), VIRAG, OTTO (CH)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **CHẤT ĐỘN ĐƯỢC CẮT TỪ THUỐC LÁ, VẬT DỤNG HÚT THUỐC BAO GỒM THÂN CỦA CHẤT ĐỘN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẤT ĐỘN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất độn được cắt từ thuốc lá bao gồm nguyên liệu thuốc lá thứ nhất được cắt theo thông số kỹ thuật cắt thứ nhất, trong đó thông số kỹ thuật cắt thứ nhất được thiết lập ít nhất chiều rộng cắt thứ nhất và chiều dài cắt thứ nhất định trước. Sáng chế cũng đề cập đến vật dụng hút thuốc bao gồm thân của chất độn này và phương pháp tạo ra chất độn này.



- (11) **56318**
(21) 1-2017-05261 (51)⁸ **H04W 72/12**
(22) 30.05.2015 (43) 26.02.2018
(86) PCT/CN2015/080443 30.05.2015 (87) WO2016/191994 08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) HUANG, Huang (CN), DU, Xianfeng (CN), XU, Minghui (CN)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện, bởi trạm cơ sở, việc quét và đồng chỉnh chùm tia cùng với thiết bị người dùng thứ nhất trong khung con thứ nhất, để xác định chùm tia mà được dùng để gửi dữ liệu trong khung con thứ nhất, trong đó số lượng chùm tia được dùng để gửi dữ liệu là 1 hoặc lớn hơn; và khi gửi dữ liệu đến thiết bị người dùng thứ nhất bằng cách sử dụng chùm tia, gửi, bởi trạm cơ sở, thông tin chùm tia của chùm tia được dùng để gửi dữ liệu, trong đó thông tin chùm tia này chứa ít nhất là thông tin định danh của chùm tia và tín hiệu đồng bộ hoá, trong đó tín hiệu đồng bộ hoá này được sử dụng bởi thiết bị người dùng thứ hai để đồng bộ hoá với trạm cơ sở, và thông tin định danh của chùm tia được sử dụng bởi thiết bị người dùng thứ nhất và thiết bị người dùng thứ hai để định danh chùm tia được gửi bởi trạm cơ sở. Sáng chế còn đề cập đến trạm cơ sở và thiết bị người dùng. Theo sáng chế, thời gian quét và đồng chỉnh có thể được giảm, để tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng mà thực hiện việc truy cập này truy cập nhanh chóng.

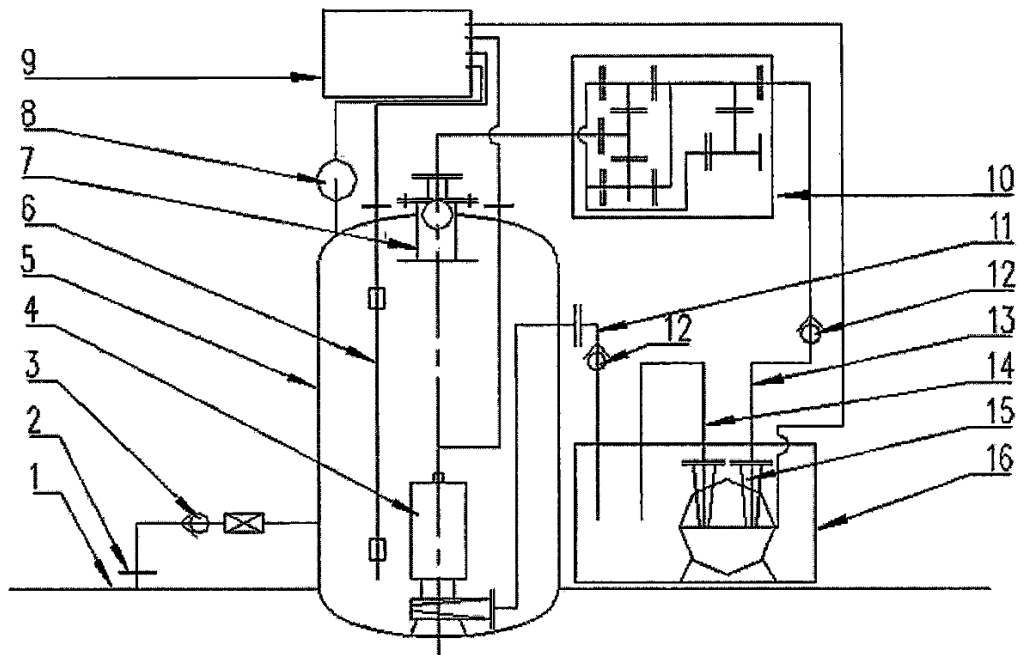


- (11) **56319**
- (21) 1-2017-05267 (51)⁸ **B01J 29/70**, 21/12, 29/08, 29/40, 29/85, C07C 5/25, 11/08, C07B 61/00
- (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/065748 27.05.2016 (87) WO2016/194822 A1 08.12.2016
- (30) 2015-110044 29.05.2015 JP
- (71) JXTG NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
1-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan
- (72) KIMURA Nobuhiro (JP), HIGUCHI Sosuke (JP), WAKABAYASHI Junji (JP), SEGAWA Atsushi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) CHẤT XÚC TÁC ĐỒNG PHÂN HÓA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT OLEFIN MẠCH THẲNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT DẪN XUẤT TỪ OLEFIN MẠCH THẲNG
- (57) Sáng chế đề cập đến chất xúc tác để đồng phân hóa olefin mạch thẳng thứ nhất thành olefin mạch thẳng thứ hai mà khác nhau ở vị trí liên kết đôi với sự có mặt của phân tử oxy và/hoặc nước với nồng độ thể tích 20ppm hoặc lớn hơn, trong đó chất xúc tác này chứa Si và Al. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất olefin mạch thẳng và phương pháp sản xuất hợp chất dẫn xuất từ olefin mạch thẳng này.

- | | | | |
|------|-------------------|-------------------|--------------------|
| (11) | 56320 | | |
| (21) | 1-2017-05273 | (51) ⁷ | E02D 3/10 |
| (22) | 25.01.2016 | (43) | 26.02.2018 |
| (86) | PCT/CN2016/071965 | 25.01.2016 | (87) WO2016/188136 |
| | | | 01.12.2016 |
| (30) | 201510276992.5 | 27.05.2015 | CN |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.12.2017

- (71) LIANYUNGANG BEILITE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO.LTD (CN)
 Li Ren No.1 Zhenxing North Road, Haizhou Economic Development District (West Area) Lianyungang, Jiangsu 222000, China
- (72) Li, Yunyi (CN), Jiang, Zhenbo (CN), Li, Yongxiang (CN), Li, Ren (CN)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ XÂY DỰNG LIÊN HỢP CỖ NHỎ ĐỂ XỬ LÝ NỀN MỀM**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xây dựng liên hợp cỡ nhỏ để xử lý nền mềm, thiết bị bao gồm một vài cửa xả màng để bơm khí và nước lấp đặt trên màng phủ nền đất mềm cũng như một thùng tách khí-nước và bơm chân không vòng nước; trong đó các cửa xả màng được nối với thùng tách khí-nước, thùng tách khí-nước được trang bị bên trong một bơm chìm, và cửa xả nước của bơm chìm được dẫn trực tiếp ra bên ngoài thùng bằng một ống thoát nước; và lỗ bơm khí được bố trí ở phần trên của thùng tách khí-nước, và lỗ bơm khí được nối với lỗ hút khí của bơm chân không vòng nước. Bơm chìm trong thùng tách khí-nước xả nước đã tích lũy hút vào thùng từ nền đất mềm ra bên ngoài thùng. Thiết bị xây dựng là nhỏ và nhẹ, được gắn màng phủ như một bộ hoàn chỉnh, có đường ống nối cực ngắn và cũng có thể giảm mức tiêu thụ năng lượng một cách đáng kể. Nước ngầm đã xả được xả gần qua ống trên màng và vào rãnh ba lát màng để rải ba lát, hoặc cũng có thể được xả vào thùng nước để sử dụng làm chất lỏng hoạt động của bơm chân không vòng nước chìm và để làm mát động cơ chìm. Bộ phân áp không khí tự động cho phép mức chân không trong thùng tách khí-nước dần dần đạt đến mức chân không cao.



- (11) **56321**
- (21) 1-2017-05280 (51)⁷ **C07K 16/28**, A61K 39/395, C12N 15/13, A61K 39/00
- (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/US2016/034716 27.05.2016 (87) WO2016/196314 08.12.2016
- (30) 62/168,425 29.05.2015 US
- (71) ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America
- (72) BENATUIL, Lorenzo (US), ARGIRIADI, Maria, A. (US), MCRAE, Bradford, L. (US), HSIEH, Chung-Ming (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG CD40 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể kháng CD40 đối kháng và phân kháng nguyên liên kết chúng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến kháng thể kháng CD40 được làm cho giống người. Theo các phương án nhất định, kháng thể theo sáng chế làm trung hoà hoạt tính CD40 ở người (hCD40). Kháng thể, hoặc phân kháng thể, theo sáng chế hữu ích để phát hiện CD40 và để ức chế hoạt tính CD40, ví dụ, ở đối tượng là người mắc rối loạn trong đó hoạt tính CD40 là có hại. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể kháng CD40 và phân liên kết kháng nguyên của chúng; axit nucleic được phân lập mã hóa cho trình tự axit amin kháng thể kháng CD40 đối kháng; vật truyền có chứa axit nucleic được phân lập này; tế bào chủ chứa vật truyền này; phương pháp sản xuất kháng thể kháng CD40, hoặc phân liên kết kháng nguyên của chúng; phương pháp in vitro làm giảm hoạt tính CD40 ở người; và phương pháp xác định sự có mặt của CD40 hoặc mảnh của chúng trong mẫu thử nghiệm bằng thử nghiệm miễn dịch.

(11) 56322

(21) 1-2017-05283

(51)⁸ B25J 19/06

(22) 29.05.2015

(43) 26.02.2018

(86) PCT/JP2015/002724

29.05.2015

(87) WO2016/194017

08.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.12.2017

(71) KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)

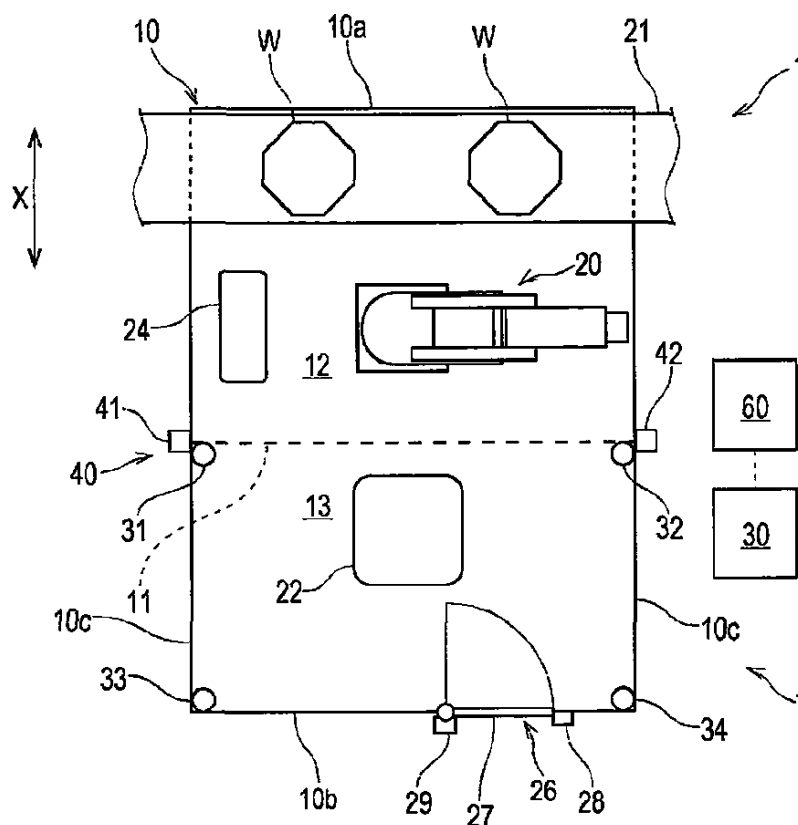
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

(72) YAMANE Hideshi (JP), MIZUMOTO Hiroyuki (JP), KURAOKA Shuhei (JP), TAKEBAYASHI, Jun (JP)

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN LỐI VÀO ĐẾN VÙNG ĐAN XEN

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển lối vào (7) được tạo kết cấu để quản lý lối vào của công nhân đến vùng đan xen (13), mà công nhân và người máy (20) dùng chung, bao gồm các đèn báo (31-34) được bố trí ít nhất theo bốn hướng từ tâm của vùng đan xen (13), cửa (27) mở và đóng cổng (26) của vùng đan xen (13), thiết bị khóa (28) khóa và mở khóa cửa (27), và thiết bị điều khiển (30) điều khiển các đèn báo (31-34) và thiết bị khóa (28) tương ứng với hoạt động của người máy (20).



(11) **56323**

(21) 1-2017-05287

(51)⁷ **A47B 83/045**, 85/06, A47C 17/04

(22) 27.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.12.2017

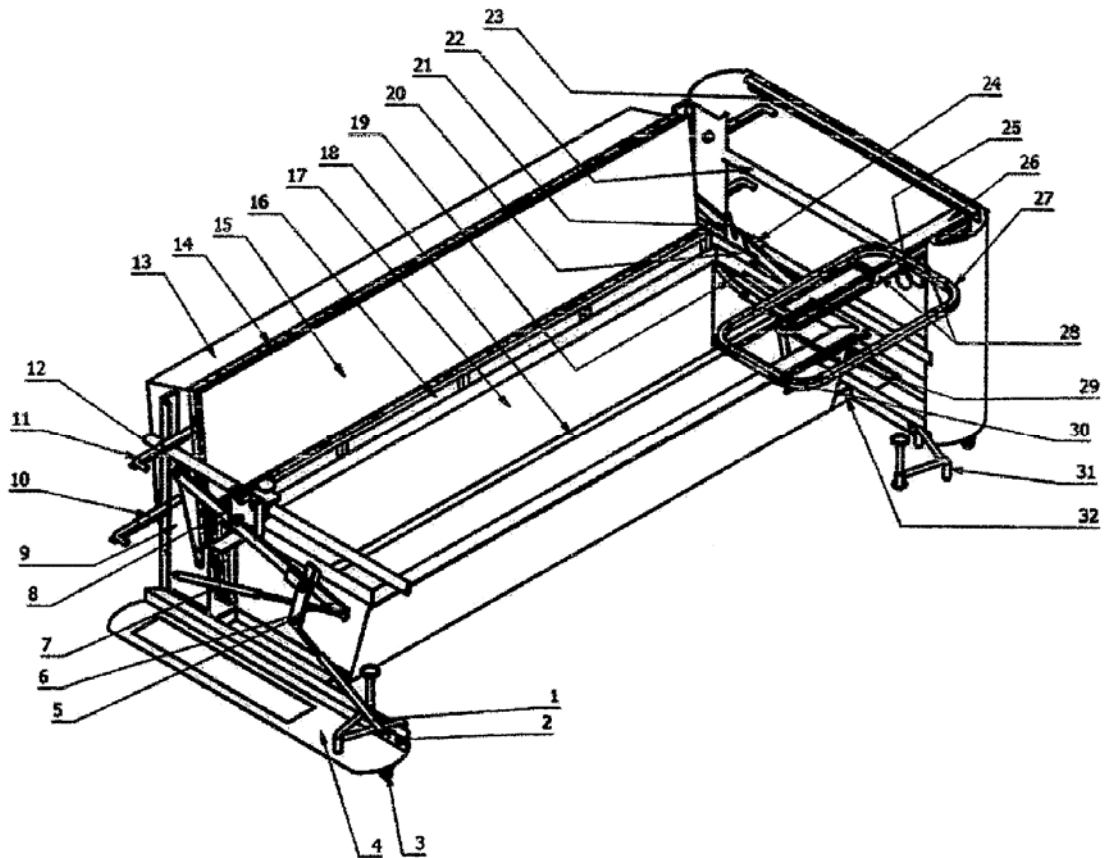
(75) **LƯƠNG QUANG KHÁNH (VN)**

40B đường Hàm Nghi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

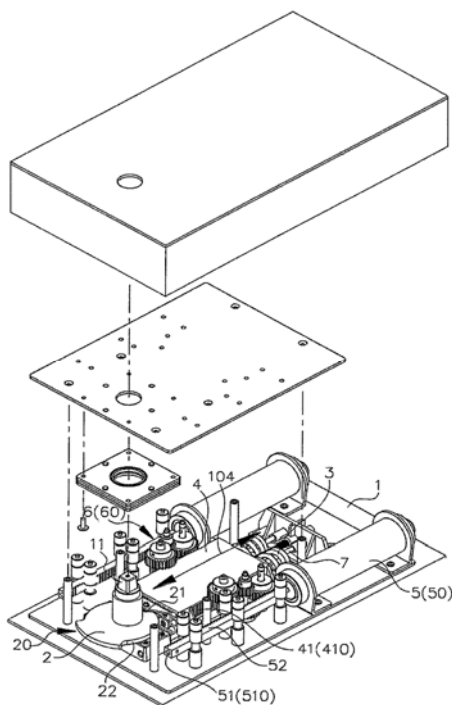
(74) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(54) **GHẾ ĐA NĂNG**

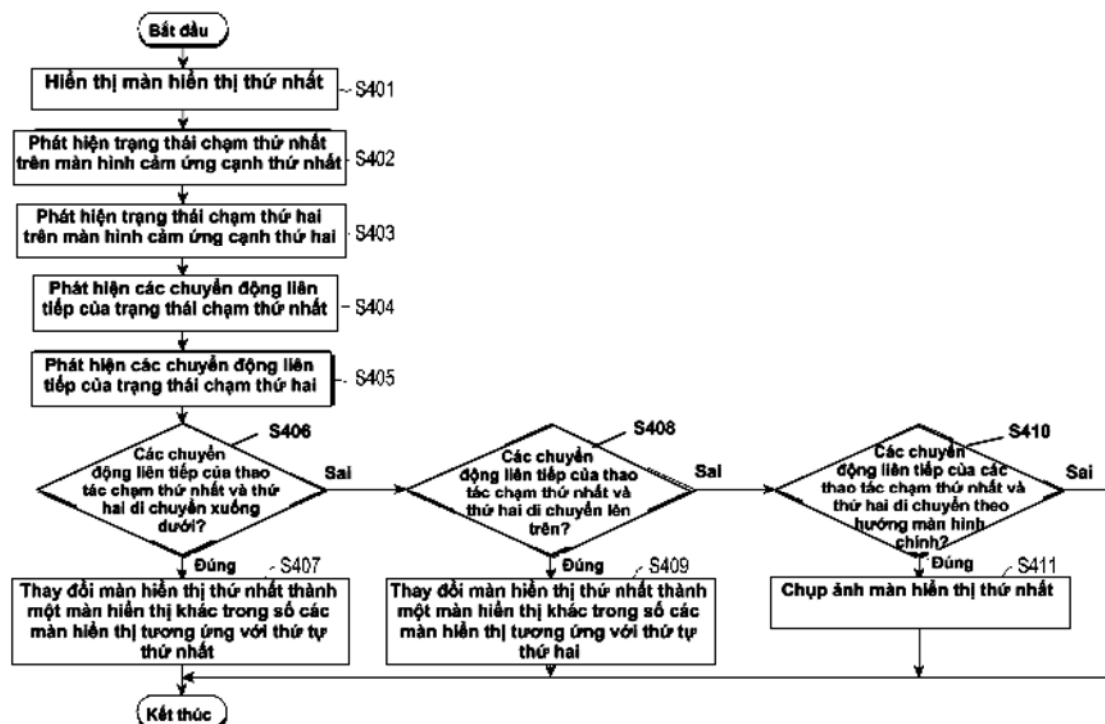
(57) Sáng chế đề cập đến ghế đa năng với nhiều tính năng được tích hợp trên một sản phẩm duy nhất. Ghế đa năng theo sáng chế được kết hợp giữa ghế và bàn nhiều cấp, giường và thùng chứa đồ. Hệ thống truyền động của ghế đa năng bao gồm hai xi lanh, thanh nối chính và các thanh nối phụ, trục dẫn động. Ngoài ra, ghế đa năng còn có hệ thống ray trượt để dẫn hướng cho các mâm trượt. Ghế đa năng có thể dễ dàng di chuyển trên các bánh xe được bố trí phía dưới đế.



- (11) **56324**
- (21) 1-2017-05288 (51)⁷ **E05F 3/10**, 3/02, 3/20
- (22) 20.11.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/095234 20.11.2015 (87) WO2016/086775 09.06.2016
- (30) 201410717684.7 01.12.2014 CN
- (71) NEAO INTERNATIONAL CO., LTD. (CN)
Room 105, Building 1, No.588, Dongxi Road Dongjing, Songjiang District Shanghai 201600, China
- (72) YEH, Jen-Ping (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)
- (54) DỤNG CỤ ĐIỀU KHIỂN TAY QUAY TỰ ĐỘNG CÓ CHỨC NĂNG ĐIỀU CHỈNH TỐC ĐỘ
- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ điều khiển tay quay tự động có chức năng điều chỉnh tốc độ, bao gồm một bộ phận đàn hồi, một xi lanh, cũng như một tay quay và một đĩa lệch tâm của tay quay trên đế, giữa đĩa lệch tâm và bộ phận đàn hồi bố trí một bộ phận trượt, và một thanh răng thứ nhất được bố trí trên bộ phận trượt, cả hai mặt của xi lanh được bố trí với một thanh xi lanh và một van điều chỉnh dòng, và một thanh răng thứ hai được bố trí trên thanh xi lanh, một bộ truyền động bánh răng được ăn khớp giữa thanh răng thứ nhất và thanh răng thứ hai; đĩa lệch tâm có thể chuyển động theo sự quay của tay quay và dẫn bộ phận trượt di chuyển đến bộ phận đàn hồi, để đưa thanh răng thứ nhất qua bộ truyền động bánh răng để dẫn động thanh xi lanh bằng thanh răng thứ hai, làm cho xi lanh đi qua van điều chỉnh dòng nạp môi trường; bộ phận đàn hồi có thể dẫn bộ phận trượt di chuyển đến đĩa lệch tâm, để đưa thanh răng thứ nhất đi qua bộ truyền động bánh răng dẫn động đảo chiều thanh xi lanh bằng thanh răng thứ hai, làm cho xi lanh này đi qua van điều chỉnh dòng để xả môi trường, van điều chỉnh dòng có thể kiểm soát dòng môi trường trong xi lanh khi sự nạp và sự xả phù hợp với sự điều chỉnh một cách chính xác tốc độ khi tay quay quay trở về một cách tự động.



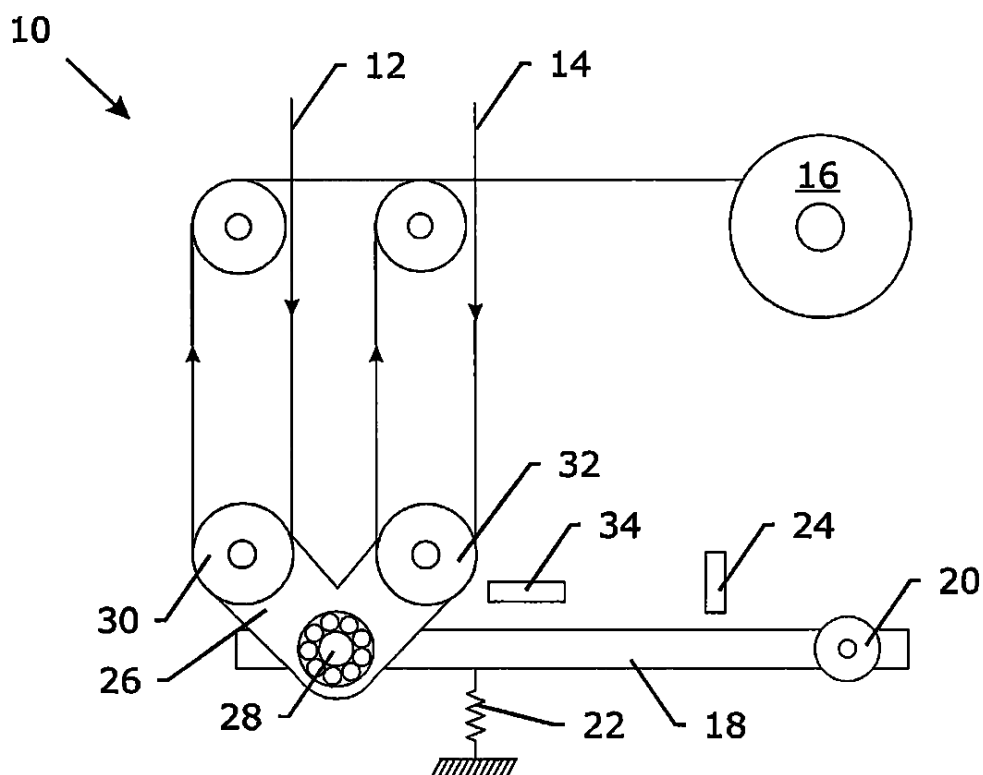
- (11) **56325**
- (21) 1-2017-05293 (51)⁸ **H04M 1/725, G06F 3/01**
- (22) 08.06.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/006051 08.06.2016 (87) WO2016/200136 A1 15.12.2016
- (30) 10-2015-0080689 08.06.2015 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) KIM, Gu-Sul (KR), KIM, Nam-Hoi (KR), PARK, Hye-Sun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ XÁCH TAY VÀ PHƯƠNG PHÁP THAY ĐỔI MÀN HÌNH CỦA THIẾT BỊ XÁCH TAY
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xách tay và phương pháp thay đổi màn hình của thiết bị xách tay để hiển thị màn hiển thị thứ hai tương ứng với các chuyển động liên tiếp phát hiện được của các trạng thái chạm thứ nhất và thứ hai trên màn hình cảm ứng cạnh có vùng hiển thị chính, và vùng hiển thị mép thứ nhất (hoặc trái) và vùng hiển thị mép thứ hai (hoặc phải), từng vùng này được mở rộng từ vùng hiển thị chính, và hiển thị màn hiển thị thứ nhất trong số các màn hiển thị. Sáng chế còn cho phép hiển thị màn hiển thị thứ hai khác với màn hiển thị thứ nhất trong số các màn hiển thị tương ứng với các hướng của các chuyển động liên tiếp phát hiện được của các trạng thái chạm thứ nhất và thứ hai trên màn hình cảm ứng cạnh có vùng hiển thị chính, và vùng hiển thị mép thứ nhất và vùng hiển thị mép thứ hai, từng vùng này được mở rộng từ vùng hiển thị chính, và hiển thị màn hiển thị thứ nhất trong số các màn hiển thị.



- (11) **56326**
 (21) 1-2017-05298 (51)⁷ **B65H 54/02**, 59/36, 59/38
 (22) 30.03.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/EP2016/056935 30.03.2016 (87) WO2016/192870 08.12.2016
 (30) PCT/CN2015/080248 29.05.2015 IB
 (71) NV BEKAERT SA (BE)
 Bekaertstraat 2, 8550 Zwevegem, Belgium
 (72) VAN HOECKE, Hendrik (BE), LIU, Xinghua (CN), VEREECKEN, Erwin (BE),
 KUIJKEN, Valentijn (BE)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO.,
 LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐỂ CUỘN NHIỀU CHI TIẾT DẠNG DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (10) để cuộn nhiều chi tiết dạng dài (12, 14) đồng thời với gần như cùng một lực căng lên một ống cuộn (16) bao gồm một cần con lắc (18) và một cụm các cơ cấu dẫn động (22) tác động lên cần con lắc (18) và cân bằng với tổng các lực căng của mỗi chi tiết dạng dài (12, 14). Hệ thống (10) còn bao gồm một hoặc nhiều cần cân bằng (26, 40): cần cân bằng thứ nhất (26) được gắn với cần con lắc (18), cần cân bằng khác (nếu có) được gắn với cần cân bằng thứ nhất (26). Mỗi cần cân bằng (26) xoay được trên trục cần cân bằng (28). Cụm thứ nhất gồm một hoặc nhiều puli ngược (30) được bố trí ở một phía của trục cần cân bằng thứ nhất (28) và cụm thứ hai gồm một hoặc nhiều puli ngược (32) được bố trí ở phía kia của trục cần cân bằng (28). Mỗi puli ngược (30, 32) dẫn hướng một chi tiết dạng dài (12, 14) cần được cuộn.



- (11) **56327**
- (21) 1-2017-05299 (51)⁷ **G02B 5/128**, 1/10
- (22) 17.08.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/CN2015/087231 17.08.2015 (87) WO2016/192206 A1 08.12.2016
- (30) 201510288832.2 29.05.2015 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.12.2017

(75) SHIH, YING - CHI (TW)

3F, No. 342 Chang An West Road, Taipei, Taiwan

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

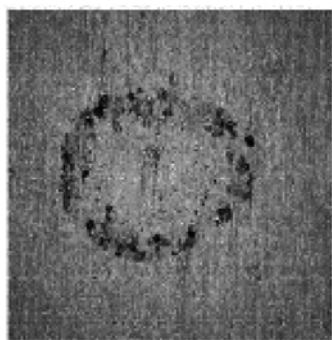
(54) MÀNG PHẢN QUANG PHÁT SÁNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến màng phản quang phát sáng và phương pháp sản xuất màng này. Màng phản quang phát sáng có cấu trúc lớp bao gồm các lớp được sắp xếp theo trình tự sau đây: lớp phản xạ (2) được tạo thành bởi các phần tử quang (1) kết dính với nhau thông qua chất kết dính; lớp kết dính (3) được gắn trên bề mặt của lớp nền, và lớp màu phát sáng (4). Các yếu tố quang học có khả năng phản xạ ánh sáng đa sắc sau quá trình mạ điện, lớp kết dính (3) có bột phát quang và chất màu hoặc mẫu hình thứ nhất được ép hoặc in trên đó để tạo thành lớp màu phát sáng (4), hoặc bề mặt của lớp phản xạ (2) có bột phát quang và chất màu hoặc mẫu hình thứ nhất được ép hoặc in trên nó để tạo thành lớp màu phát sáng (4).

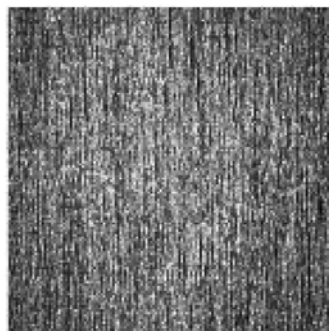
- (11) **56328**
(21) 1-2017-05300 (51)⁸ **C23C 22/00**, C21D 9/46, C23C 22/07, H01F 1/18
(22) 25.04.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/JP2016/062938 25.04.2016 (87) WO2016/194520 A1 08.12.2016
(30) 2015-110055 29.05.2015 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.12.2017

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) YAMAZAKI, Shuichi (JP), TAKAHASHI, Masaru (JP), TAKEDA, Kazutoshi (JP), FUJII, Hiroyasu (JP), AKAGI, Akira (JP), HORI, Hiroki (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **LỚP PHỦ CÁCH ĐIỆN DÙNG CHO TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN**
(57) Sáng chế đề cập đến lớp phủ cách điện dùng cho tấm thép kỹ thuật điện, lớp phủ này được tạo ra trên bề mặt kim loại nền của tấm thép kỹ thuật điện và lớp phủ này bao gồm phosphat của kim loại đa hóa trị của một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm bao gồm Al, Zn, Mg và Ca, và có lớp cô đặc bằng kim loại có hóa trị hai ở mặt phân cách với bề mặt của kim loại nền. Lượng kim loại có hóa trị hai trong lớp cô đặc là 0,01g/m² hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 0,2g/m².



(a) Không bổ sung hợp chất tạo chelat
Nồng độ NaCl: 0,03%



(b) Bổ sung chất tạo chelat
Nồng độ NaCl: 0,2%

(11) **56329**

(21) 1-2017-05310

(51)⁷ **F27D 27/00**

(22) 27.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.12.2017

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)**

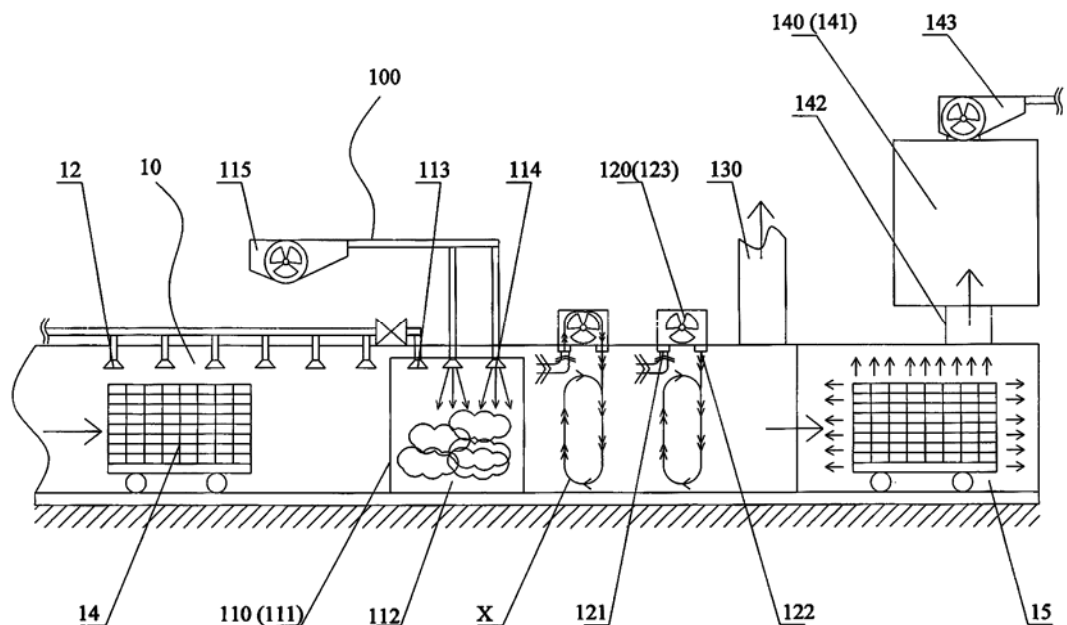
Thôn Trảng Bàng 2, xã Trảng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Nguyễn Quang Toàn (VN), Nguyễn Văn Yên (VN), Nguyễn Văn Lai (VN)

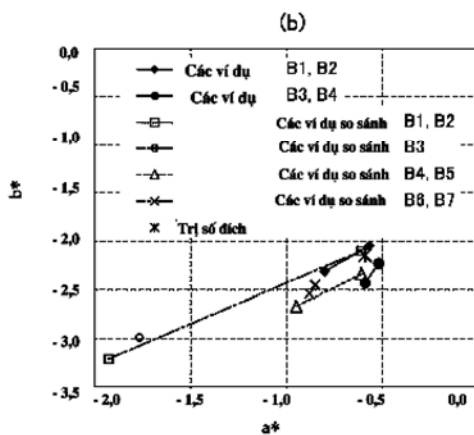
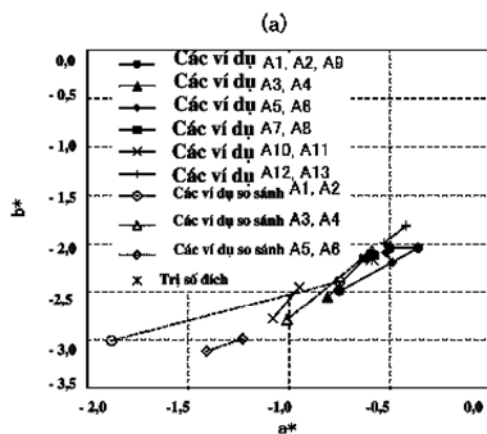
(74) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ VÀ QUY TRÌNH THU HỒI NHIỆT SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

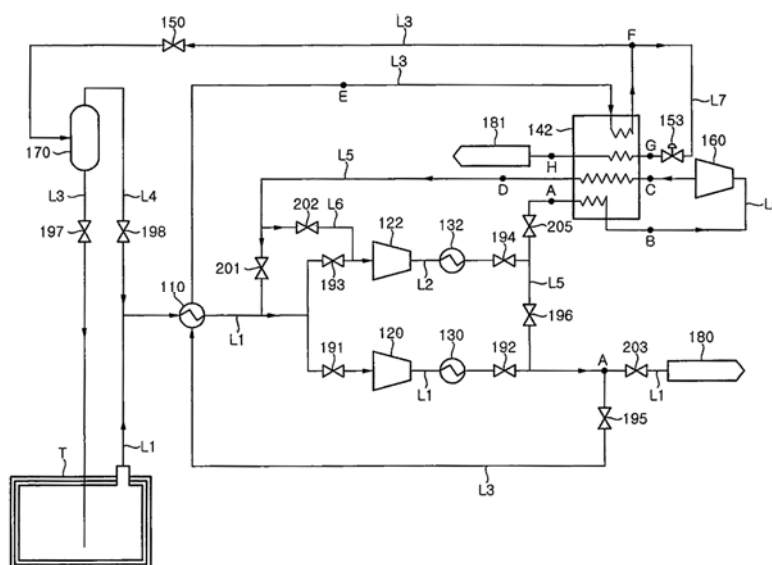
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị và quy trình thu hồi nhiệt. Hệ thống thu hồi nhiệt (100) được lắp đặt bên trong lò nung (10) bao gồm: giàn đốt phụ (110) được bố trí ngay sau dây đầu đốt (12); nhiều quạt đối lưu (120) được bố trí thành dãy theo chiều dọc và cách đều nhau ở mặt đỉnh ngoài của lò nung (10); và ống thu hồi nhiệt tái tạo (130) được bố trí sau giàn quạt đối lưu (120) để dẫn khói sạch mang nhiệt đến nơi sử dụng. Giàn đốt phụ (110) được tạo kết cấu dạng bao gồm thân khung (111) có khoang rỗng bên trong (112), ít nhất một đầu đốt phụ (113), nhiều đầu cấp khí cháy (114), và thiết bị trộn nén cấp khí cháy (115) được nối với nhiều đầu cấp khí cháy (114) để cấp một lượng lớn khí cháy cho sự đốt thứ cấp dòng khí thải. Mỗi quạt đối lưu (120) được tạo kết cấu bao gồm cửa hút (121) nối thông với lò nung (10), cửa xả (122) có lỗ xả hướng xuống mặt đáy của lò nung (10), và cánh quạt (123) để tạo ra dòng trộn xoáy của khí thải sau khi được đốt thứ cấp.



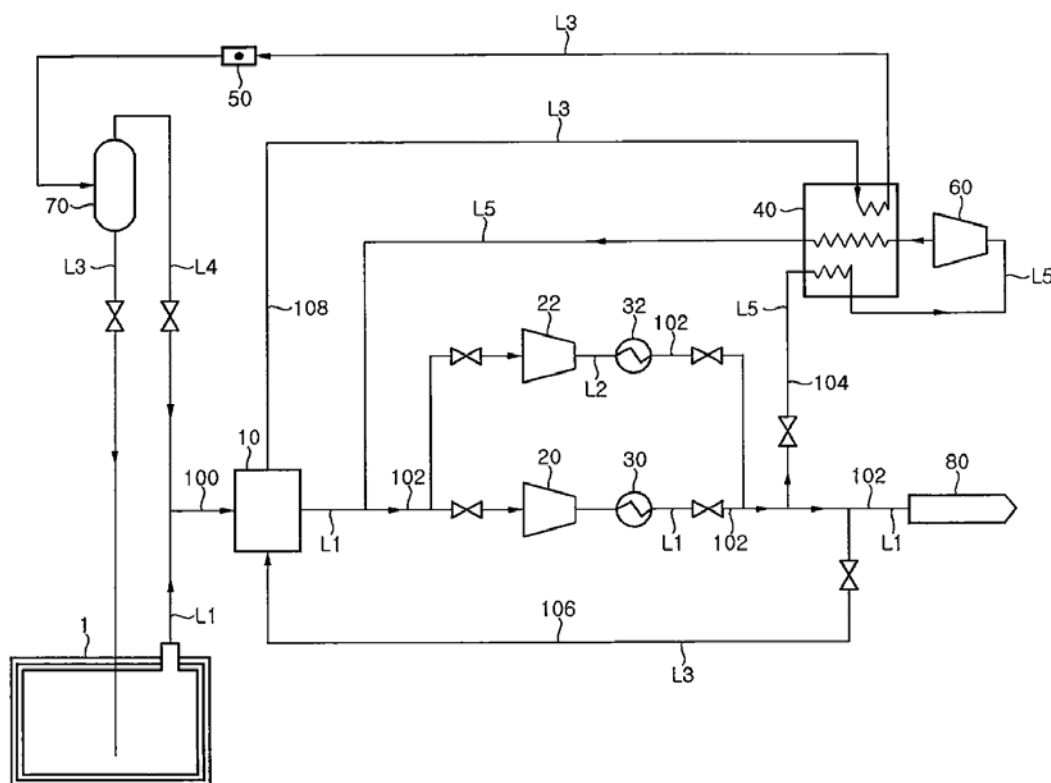
- (11) **56330**
- (21) 1-2017-05317 (51)⁸ **G02B 5/30, H01L 51/50, H05B 33/02**
- (22) 14.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2016/062026 14.04.2016 (87) WO2016/194488 08.12.2016
- (30) 2015-110402 29.05.2015 JP
- 2016-011550 25.01.2016 JP
- (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan
- (72) TAKEDA Kentaro (JP), TSUNO Naoki (JP), ANDO Hidehiko (JP), NISHIMURA Akinori (JP), HIKITA Takami (JP)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CUỘN VẬT LIỆU TẠO LỚP, CỤM QUANG, MÀN HÌNH EL HỮU CƠ, VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG DẪN ĐIỆN TRONG SUỐT VÀ CỤM QUANG
- (57) Sáng chế đề cập đến cuộn vật liệu tạo lớp mà vật liệu tạo lớp dài được quấn theo dạng cuộn, trong đó vật liệu tạo lớp có màng dẫn điện trong suốt có màng polyxycloolefin và lớp dẫn điện trong suốt, và độ nghiêng hướng của đường trục chậm của màng polyxycloolefin so với hướng theo chiều dọc của vật liệu tạo lớp dài nằm trong khoảng $\pm 2^\circ$ trên toàn bộ vật liệu tạo lớp dài ngoại trừ các phần đầu của nó, mỗi phần đầu này có độ nghiêng hướng khoảng 5% trên toàn bộ chiều ngang của vật liệu tạo lớp dài.



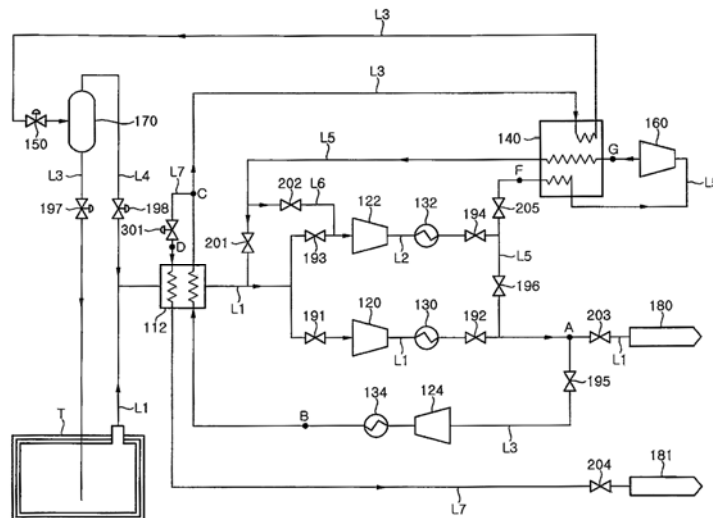
- (11) **56331**
- (21) 1-2017-05319 (51)⁷ **B63B 25/16**, F17C 6/00, 9/02, F02M 21/02, B63H 21/38, F25J 1/00
- (22) 05.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/003545 05.04.2016 (87) WO2016/195233 08.12.2016
- (30) 10-2015-0078142 02.06.2015 KR
- 10-2015-0136257 25.09.2015 KR
- 10-2015-0176111 10.12.2015 KR
- (71) DAEWOO SHIPBUILDING & MARINE ENGINEERING CO., LTD. (KR)
125, Namdaemun-ro, Jung-gu, Seoul 04521, Republic of Korea
- (72) AN, Su Kyung (KR), CHOI, Dong Kyu (KR), MOON, Young Sik (KR), SHIN, Hyun Jun (KR), JANG, Hyun Min (KR), SON, Jae Wook (KR), LEE, Joon Chae (KR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) TÀU THỦY, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHÍ BAY HƠI DÙNG CHO TÀU THỦY
- (57) Sáng chế đề cập đến tàu thủy có thùng chứa chứa khí hóa lỏng bao gồm: bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi được lắp ở phía sau thùng chứa sao cho khí bay hơi được nén (sau đây gọi là "chất lưu thứ nhất") được tạo ra để trao đổi nhiệt và được làm lạnh bằng cách sử dụng khí bay hơi, khí bay hơi này được xả ra khỏi thùng chứa, dưới dạng chất làm lạnh; máy nén được lắp ở phía sau bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi để nén một phần của khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; máy nén phụ được lắp ở phía sau bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi song song với máy nén để nén phần khác của khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh để làm lạnh bổ sung chất lưu thứ nhất được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi; cơ cấu giải nén chất làm lạnh làm giãn chất lưu thứ hai, chất lưu này được đưa đến bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh (gọi là "chất lưu thứ hai") và được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh; cơ cấu giải nén thứ nhất làm giãn một phần của chất lưu thứ nhất; và cơ cấu giải nén thứ ba làm giãn phần còn lại của chất lưu thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống và phương pháp xử lý khí bay hơi dùng cho tàu thủy.



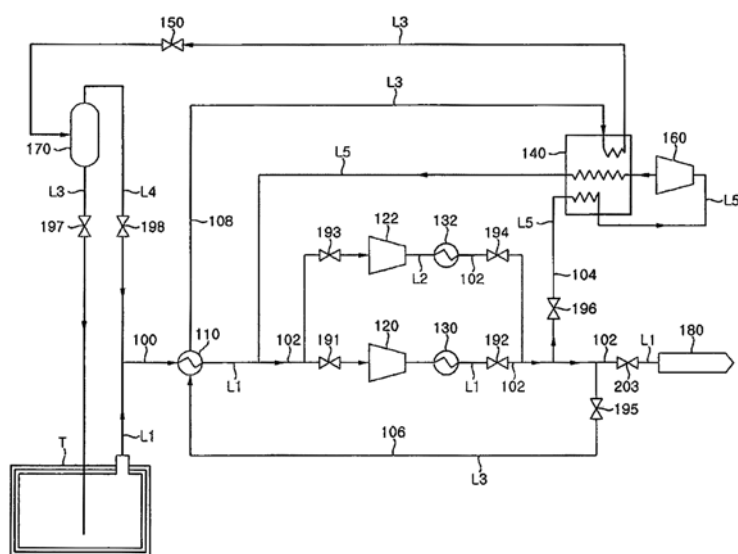
- (11) **56332**
- (21) 1-2017-05320 (51)⁷ **F17C 5/02**, 7/04, F25J 1/00
- (22) 20.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/004103 20.04.2016 (87) WO2016/195237 08.12.2016
- (30) 10-2015-0078142 02.06.2015 KR
- (71) **DAEWOO SHIPBUILDING & MARINE ENGINEERING CO., LTD.** (KR)
125, Namdaemun-ro, Jung-gu, Seoul 04521, Republic of Korea
- (72) SHIN, Hyun Jun (KR), CHOI, Dong Kyu (KR), MOON, Young Sik (KR), AN, Su Kyung (KR), LEE, Joon Chae (KR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG HÓA LÔNG LẠI KHÍ BAY HƠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hóa lỏng khí bay hơi sinh ra trong thùng chứa. Hệ thống hóa lỏng khí bay hơi bao gồm máy nén thứ nhất nén một lượng riêng phần (sau đây gọi là 'chất lưu a') của khí bay hơi xả ra khỏi thùng chứa, máy nén thứ hai nén một lượng riêng phần khác (sau đây gọi là 'chất lưu b') của khí bay hơi xả ra khỏi thùng chứa, bộ giãn thứ hai làm giãn một lượng riêng phần (sau đây gọi là 'chất lưu c') của dòng được tạo ra dưới dạng chất lưu a và chất lưu b kết hợp, bộ trao đổi nhiệt làm lạnh nén một lượng riêng phần khác (sau đây gọi là 'chất lưu d') của dòng được tạo ra dưới dạng chất lưu a và chất lưu b kết hợp, và bộ giãn thứ nhất làm giãn chất lưu d được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt, trong đó bộ trao đổi nhiệt trao đổi nhiệt chất lưu d với chất lưu c dưới dạng chất làm lạnh được làm giãn bởi bộ giãn thứ hai để làm lạnh chất lưu d.



- (11) **56333**
- (21) 1-2017-05321 (51)⁷ **B63B 25/16**, F17C 6/00, 9/02, F02M 21/02, B63H 21/38, F25J 1/00
- (22) 05.04.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/003544 05.04.2016 (87) WO/2016/195232 08.12.2016
- (30) 10-2015-0078142 02.06.2015 KR
- 10-2015-0136257 25.09.2015 KR
- 10-2015-0156675 09.11.2015 KR
- (71) DAEWOO SHIPBUILDING & MARINE ENGINEERING CO., LTD. (KR)
125, Namdaemun-ro, Jung-gu, Seoul 04521, Republic of Korea
- (72) SHIN, Hyun Jun (KR), CHOI, Dong Kyu (KR), MOON, Young Sik (KR), AN, Su Kyung (KR), JANG, Hyun Min (KR), SON, Jae Wook (KR), LEE, Joon Chae (KR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) TÀU THỦY, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHÍ BAY HƠI DÙNG CHO TÀU THỦY
- (57) Sáng chế đề cập đến tàu thủy có thùng chứa chứa khí hóa lỏng bao gồm: bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi được lắp ở phía sau thùng chứa và trao đổi nhiệt khí bay hơi đã nén (sau đây gọi là "chất lưu thứ nhất") bởi khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa dưới dạng chất làm lạnh, để làm lạnh khí bay hơi; máy nén được lắp ở phía sau bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi và nén một phần của khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; máy nén phụ được lắp ở phía sau bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi và song song với máy nén và nén phần khác của khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; máy nén tăng áp được lắp ở phía trước bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi và nén chất lưu thứ nhất được cấp đến bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi; bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh mà làm lạnh bổ sung chất lưu thứ nhất được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi; cơ cấu giải nén chất làm lạnh làm giãn chất lưu thứ hai, chất lưu này được đưa đến bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh (gọi là "chất lưu thứ hai") và được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh; và cơ cấu giải nén thứ nhất làm giãn chất lưu thứ nhất được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt khí bay hơi và bộ trao đổi nhiệt chất làm lạnh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống và phương pháp xử lý khí bay hơi dùng cho tàu thủy.



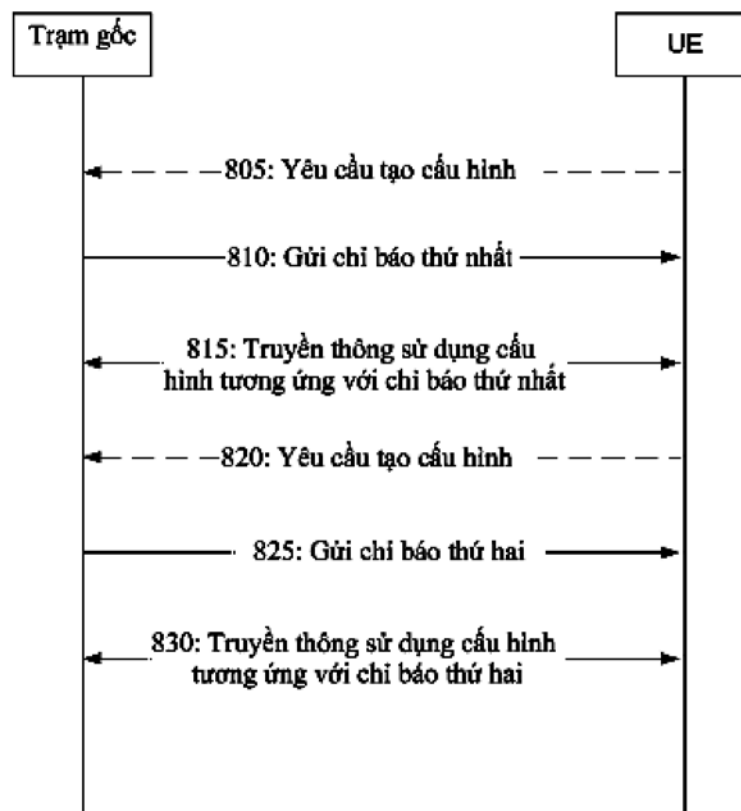
- (11) **56334**
- (21) 1-2017-05322 (51)⁷ **B63B 25/16**, B63H 21/38, F17C
9/02, 6/00
- (22) 16.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/005139 16.05.2016 (87) WO2016/195279 08.12.2016
- (30) 10-2015-0078142 02.06.2015 KR
10-2015-0135997 25.09.2015 KR
10-2015-0176512 11.12.2015 KR
- (71) DAEWOO SHIPBUILDING & MARINE ENGINEERING CO., LTD. (KR)
125, Namdaemun-ro, Jung-gu, Seoul 04521, Republic of Korea
- (72) SHIN, Hyun Jun (KR), CHOI, Dong Kyu (KR), MOON, Young Sik (KR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) TÀU THỦY, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHÍ BAY HƠI DÙNG CHO TÀU THỦY
- (57) Sáng chế đề cập đến tàu thủy có thùng chứa để chứa khí hóa lỏng bao gồm: máy nén thứ nhất nén một hoặc nhiều phần của khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; máy nén thứ hai nén phần khác của khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; máy nén tăng áp nén một phần của khí bay hơi được nén bởi ít nhất một máy nén trong số máy nén thứ nhất và/hoặc máy nén thứ hai; bộ trao đổi nhiệt thứ nhất trao đổi nhiệt khí bay hơi đã nén bởi máy nén tăng áp và khí bay hơi được xả ra khỏi thùng chứa; cơ cấu giải nén chất làm lạnh làm giãn phần khác của khí bay hơi được nén bởi ít nhất một máy nén trong số máy nén thứ nhất và/hoặc máy nén thứ hai; bộ trao đổi nhiệt thứ hai làm lạnh, bởi chất lưu được làm giãn bởi cơ cấu giải nén chất làm lạnh dưới dạng chất làm lạnh, khí bay hơi được nén bởi máy nén tăng áp và được trao đổi nhiệt bởi bộ trao đổi nhiệt thứ nhất; máy nén bổ sung nén chất làm lạnh đi qua cơ cấu giải nén chất làm lạnh và bộ trao đổi nhiệt thứ hai; và cơ cấu giải nén thứ nhất làm giãn chất lưu được nén bởi máy nén tăng áp và sau đó được làm lạnh bởi bộ trao đổi nhiệt thứ nhất và bộ trao đổi nhiệt thứ hai, trong đó máy nén bổ sung được dẫn động bởi năng lượng sinh ra từ sự giãn của chất lưu nhờ cơ cấu giải nén chất làm lạnh. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống và phương pháp xử lý khí bay hơi dùng cho tàu thủy.



- | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------------------------|
| (11) | 56335 | | |
| (21) | 1-2017-05328 | | (51) ⁸ H04W 72/00 |
| (22) | 01.06.2016 | | (43) 26.02.2018 |
| (86) | PCT/CN2016/084411 | 01.06.2016 | (87) WO2016/192644 08.12.2016 |
| (30) | 62/169,342 | 01.06.2015 | US |
| | 62/320,252 | 08.04.2016 | US |
| | 62/335,524 | 12.05.2016 | US |
| | 15/169,553 | 31.05.2016 | US |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2017

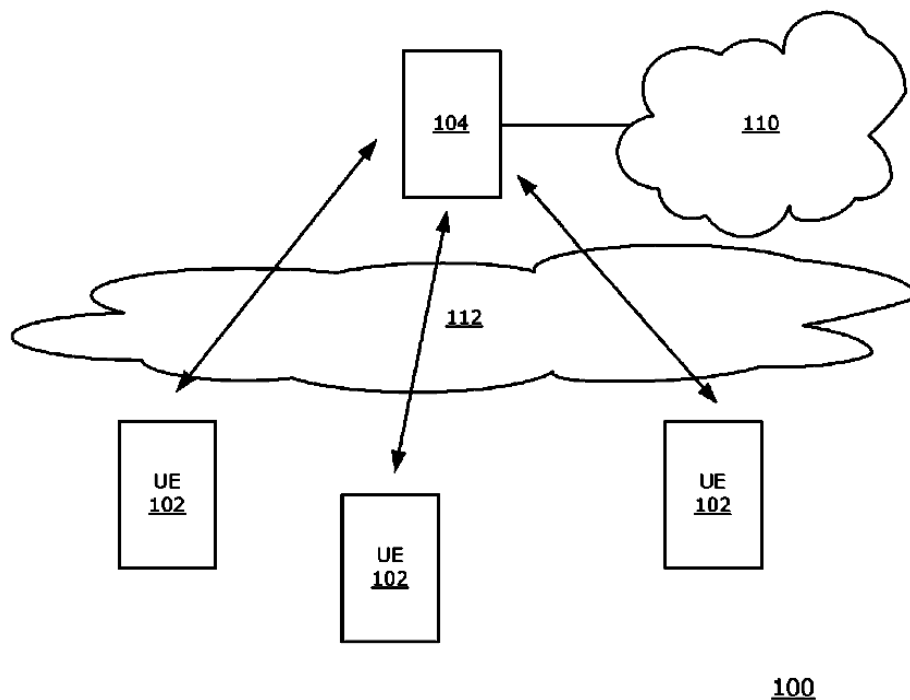
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
- (72) ZHANG, Liqing (CA), AU, Kelvin Kar Kin (CA), MA, Jianglei (CA), TONG, Wen (CA), ISLAM, Toufiqul (CA)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM GỐC
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây, tham số ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) mở rộng được được kết hợp theo cách mà có thể áp dụng cho các sự truyền liên kết radio trong mạng không dây trong tương lai đối với các sự truyền thông song công phân chia theo tần số (FDD) và song công phân chia theo thời gian (TDD).



- | | | | | | | |
|------|-------------------|------------|--|-------------------|-------------------|------------|
| (11) | 56336 | | | (51) ⁸ | H04W 72/04 | |
| (21) | 1-2017-05330 | | | (43) | 26.02.2018 | |
| (22) | 28.05.2016 | | | (87) | WO2016/192599 | 08.12.2016 |
| (86) | PCT/CN2016/083808 | 28.05.2016 | | | | |
| (30) | 62/168,437 | 29.05.2015 | | US | | |
| | 15/167,477 | 27.05.2016 | | US | | |

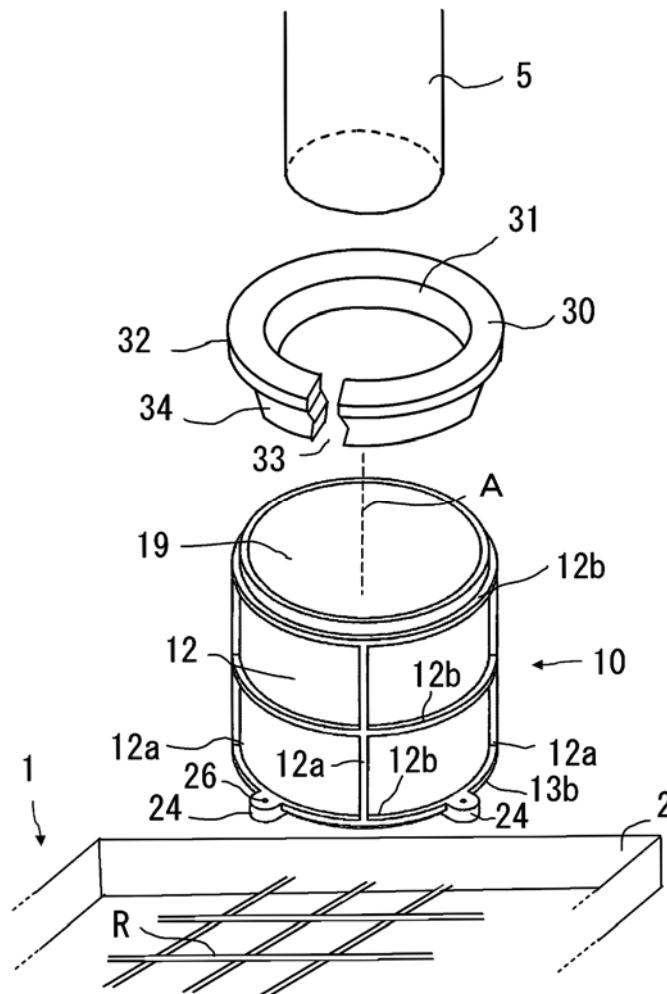
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2017

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) JIA, Ming (CA), MA, Jianglei (CA), ABDOLI, Javad (IR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, thiết bị và hệ thống dùng để mã hóa và truyền dữ liệu trong hệ thống truyền thông không dây và, cụ thể hơn, đối với sự truyền dữ liệu không được lập lịch bao gồm sự truyền tốc độ dữ liệu thấp. Phương pháp truyền dữ liệu trong mạng không dây bao gồm ánh xạ dữ liệu theo mẫu trình tự được định trước từ nhóm các mẫu trình tự để cung cấp trình tự trải rộng mà bao gồm nhiều thành phần khác không và được phép xung đột một phần trong mạng không dây với các trình tự trải rộng khác mà đã được ánh xạ theo các mẫu trình tự khác từ nhóm; và truyền trình tự trải rộng. Nhiều trình tự có thể được thu bởi nút mạng và được giải mã sử dụng các kỹ thuật triệt nhiễu nối tiếp (SIC).



100

- (11) **56337**
- (21) 1-2017-05331 (51)⁸ **E04G 15/06**, C08L 101/12
- (22) 15.10.2015 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/JP2015/079219 15.10.2015 (87) WO2016/194251 A1 08.12.2016
- (30) 2015-109574 29.05.2015 JP
- 2015-138984 10.07.2015 JP
- (71) SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308565, Japan
- (72) JO, Young-Jun (KR), NAKAJIMA, Hideyasu (JP), SHIMAMOTO, Michio (JP),
UEDA, Akira (JP), TONO, Masaki (JP), NITTA, Katsumi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **ỐNG DẪN, KẾT CẤU XUYÊN VÁCH NGĂN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO NÊN KẾT CẤU XUYÊN VÁCH NGĂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến ống dẫn, kết cấu xuyên vách ngăn và phương pháp tạo nên kết cấu xuyên vách ngăn. Theo sáng chế, ống dẫn (10) được bố trí trước khi đúc bê tông (3) để tạo ra lỗ xuyên vách ngăn (16) bằng bê tông (3) bao gồm thân ống dẫn rỗng (12) có vật liệu nhựa chống cháy giãn nở được do nhiệt.



- (11) **56338**
- (21) 1-2017-05336 (51)⁷ **F21V 8/00**, G02F 1/1335
- (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
- (86) PCT/KR2016/005661 27.05.2016 (87) WO2016/190715 01.12.2016
- (30) 10-2015-0075122 28.05.2015 KR
- 10-2015-0155666 06.11.2015 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2017

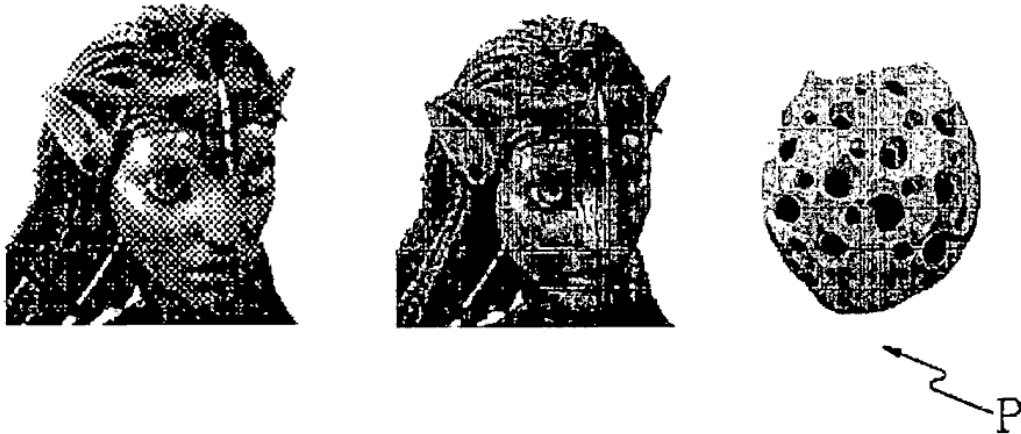
(75) HO, SEUNG HO (KR)

#301, 1, Donggwang-ro 19-gil Seocho-gu, Seoul 06561, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BẢNG DẪN SÁNG KẾT HỢP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo bảng dẫn sáng kết hợp để truyền các hình dạng tùy ý và các chuyển động ba chiều và linh hoạt cho các quảng cáo, biển hiệu, đồ dùng khuyến mại, công trình công cộng, màn hình, thiết bị chỉ báo trong nhà và ngoài trời khác nhau, và các dạng tương tự bằng cách tạo ra màn hình mỏng chỉ sử dụng nền bảng dẫn sáng đơn mà không sử dụng bảng màn hình riêng biệt hoặc tấm khuếch tán phụ. Phương pháp chế tạo bảng dẫn sáng kết hợp theo sáng chế bao gồm: bước chế tạo nền bảng dẫn sáng trong suốt phẳng hoặc ba chiều bằng nhựa quang học PMMA; bước thiết kế quang học bằng cách sử dụng CAD và thiết kế quang học đối với bề mặt trên và/hoặc dưới của nền bảng dẫn sáng trong suốt; bước chuyển đổi mỗi tệp được thiết kế quang học thành tệp đầu ra; bước truyền các tệp đã chuyển đổi đến máy in và phun mực dẫn sáng có màu và không màu lên bề mặt trên và/hoặc dưới của nền bảng dẫn sáng trong suốt để tạo thành nhiều lớp in dẫn sáng thông qua nhiều lần in kỹ thuật số đồng thời và/hoặc tuần tự; và bước chế tạo bảng dẫn sáng bằng cách bố trí nguồn sáng LED ở phía bên của nền bảng dẫn sáng trong suốt.



(11) 56339

(21) 1-2017-05343

(51)⁷ E02D 27/34

(22) 29.12.2017

(43) 26.02.2018

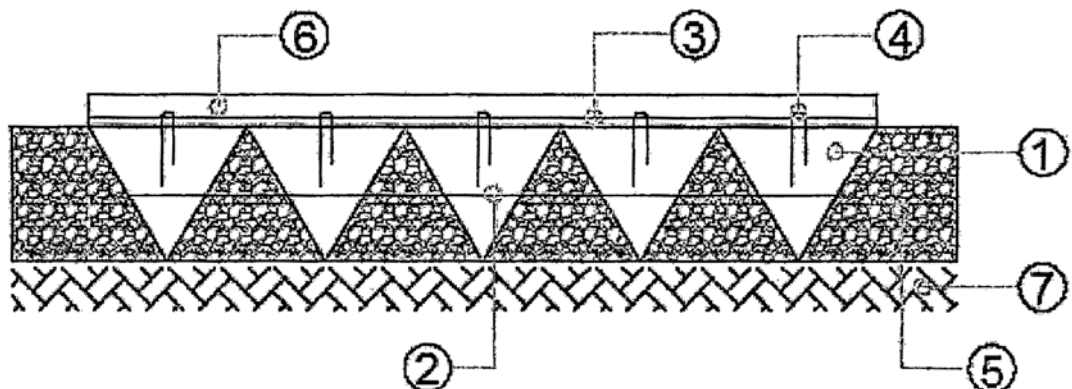
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2017

(75) LÊ HIỆP TUẤN (VN)

224/27/49/4 khu phố 2, đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(54) MÓNG NÊM

(57) Sáng chế đề cập đến móng nêm làm tăng khả năng chịu tải của nền đất từ 2,5 đến 7 lần, tăng hiệu quả về kinh tế, hiệu quả về kỹ thuật và thân thiện với môi trường, gồm phần nêm (1) có hình dạng nón ngược, được cấu tạo bởi bê tông cốt thép, các nêm (1) được đổ tại công trình với khuôn làm bằng tôn cuộn hoặc nhựa tái chế, giảm chi phí trong việc tạo khuôn nêm, giữa nêm (1) có thép móc liên kết (4), các nêm được liên kết với nhau bằng thép liên kết dưới (2), thép liên kết trên (3); xung quanh các nêm (1) được chèn bằng đá dăm (45) làm tiêu giảm được lực công trình lên nền đất; phía trên các nêm (1) là phân đài móng (6) bằng bê tông cốt thép liên kết các nêm (1) trên nền đất (7), nhờ vậy làm tăng khả năng chịu tải của đất nền, hiệu quả về kinh tế, hiệu quả về kỹ thuật và thân thiện với môi trường.



- | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------------------------------------------------------|
| (11) | 56340 | | |
| (21) | 1-2017-05368 | | (51) ⁸ B21D 43/02 , B26D 1/02, 1/03, B21C 47/26 |
| (22) | 09.02.2016 | | (43) 26.02.2018 |
| (86) | PCT/JP2016/053806 | 09.02.2016 | (87) WO2016/199447 15.12.2016 |
| (30) | 2015-116515 | 09.06.2015 | JP |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2017

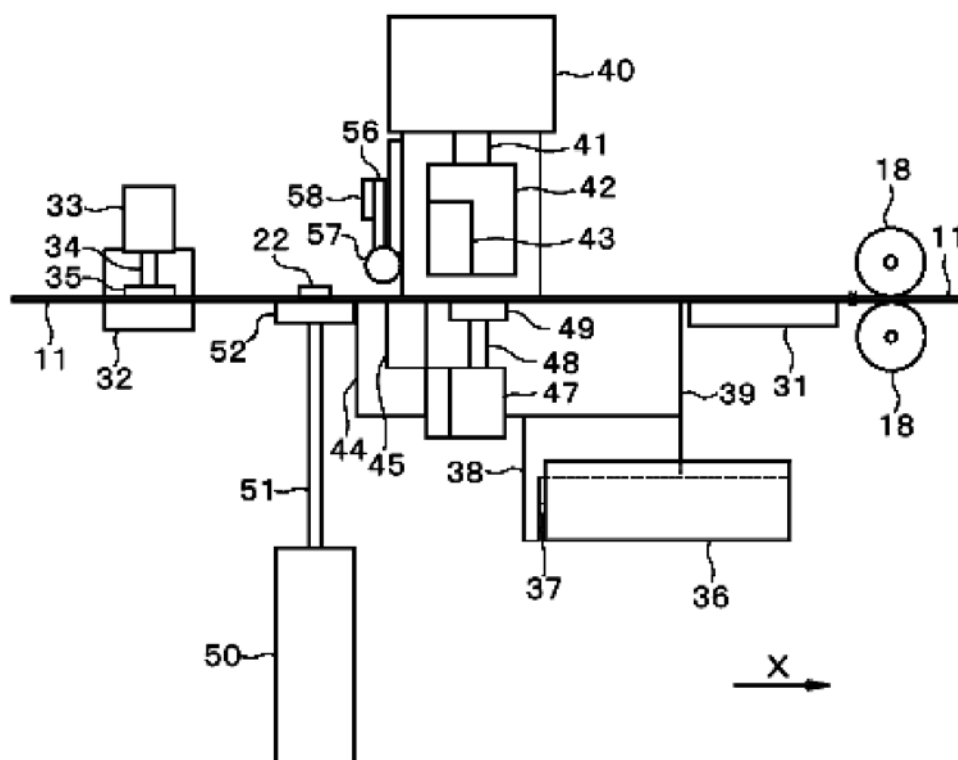
(71) TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan

(72) TSUKAMOTO, Yoshihiro (JP), MIZUTANI, Kouichi (JP), ISAKA, Chidai (JP)

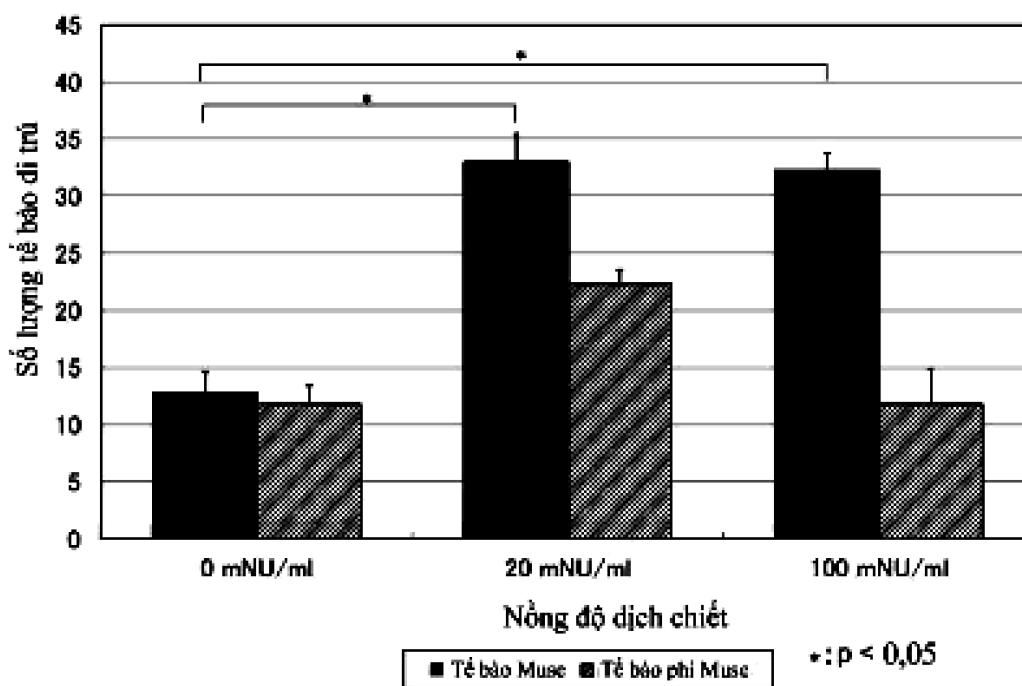
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NỐI CÁC TẮM KIM LOẠI DẠNG DẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nối các tấm kim loại dạng dải bao gồm bước đỡ mà đặt chi tiết đỡ (52) tiếp xúc với đầu dẫn cấp ngược của các tấm kim loại dạng dải được cấp vào máy dập và đầu dẫn cấp của các tấm kim loại dạng dải mới, và bước nối mà nối các tấm kim loại dạng dải mới với các tấm kim loại dạng dải nhờ gắn băng keo (22) lên đầu dẫn cấp ngược của các tấm kim loại dạng dải và đầu dẫn cấp của các tấm kim loại dạng dải mới, trong đó, ở bước nối, băng keo này (22) được gắn từ phía mà đối diện với chi tiết đỡ (52) nhờ chi tiết đỡ (52) mà được đặt tiếp xúc với đầu dẫn cấp ngược của các tấm kim loại dạng dải và đầu dẫn cấp của các tấm kim loại dạng dải mới. Vấn đề về thay đổi chất lượng hàn xảy ra khi hàn các tấm kim loại dạng dải mỏng và rộng với nhau được giải quyết và các tấm kim loại dạng dải được cấp một cách trôi chảy.



- (11) **56341**
 (21) 1-2017-05370 (51)⁸ **A61K 35/36**, A61P 17/00, 17/02, G01N 33/15
 (22) 27.05.2016 (43) 26.02.2018
 (86) PCT/JP2016/065735 27.05.2016 (87) WO2016/194816 A1 08.12.2016
 (30) 2015-110656 29.05.2015 JP
 (71) NIPPON ZOKI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
 1-2, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410046, Japan
 (72) DEZAWA, Mari (JP), OHTSU, Mieko (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THUỐC THỨC ĐẨY SỰ DI TRÚ CỦA TẾ BÀO GỐC ĐA NĂNG, DỊCH CHIẾT TỪ MÔ BỊ VIÊM ĐƯỢC TIÊM VIRUT BỆNH ĐẬU MÙA VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HOẶC ƯỚC LƯỢNG DỊCH CHIẾT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến thuốc thúc đẩy sự di trú của tế bào gốc đa năng chứa dịch chiết từ các mô bị viêm được tiêm virus bệnh đậu mùa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dịch chiết từ mô bị viêm được tiêm virus bệnh đậu mùa và phương pháp xác định hoặc ước lượng dịch chiết này.



(11) **56342**

(21) 1-2017-05393

(51)⁷ **A01N 25/00**, 25/20, A01M 1/20

(22) 29.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2017

(75) **NGÔ SONG ĐÀO (VN)**

Ấp An Thới, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

(54) **NHANG TRỪ MUỖI SINH HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến nhang trừ muỗi sinh học, trong đó nhang chứa các thành phần theo tỷ lệ % khối lượng dưới đây:

bột lá quao (*Dilichandrone spathacea*): 66,7 - 77

bột vỏ bưởi (*Citrus grandis*): 15,4 - 20

bột vỏ cây bời lời (*Litsea glutinosa*): 7,6 - 13,3.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **3669**

(21) 2-2016-00269

(51)⁷ **E02B 3/00**

(22) 02.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2016

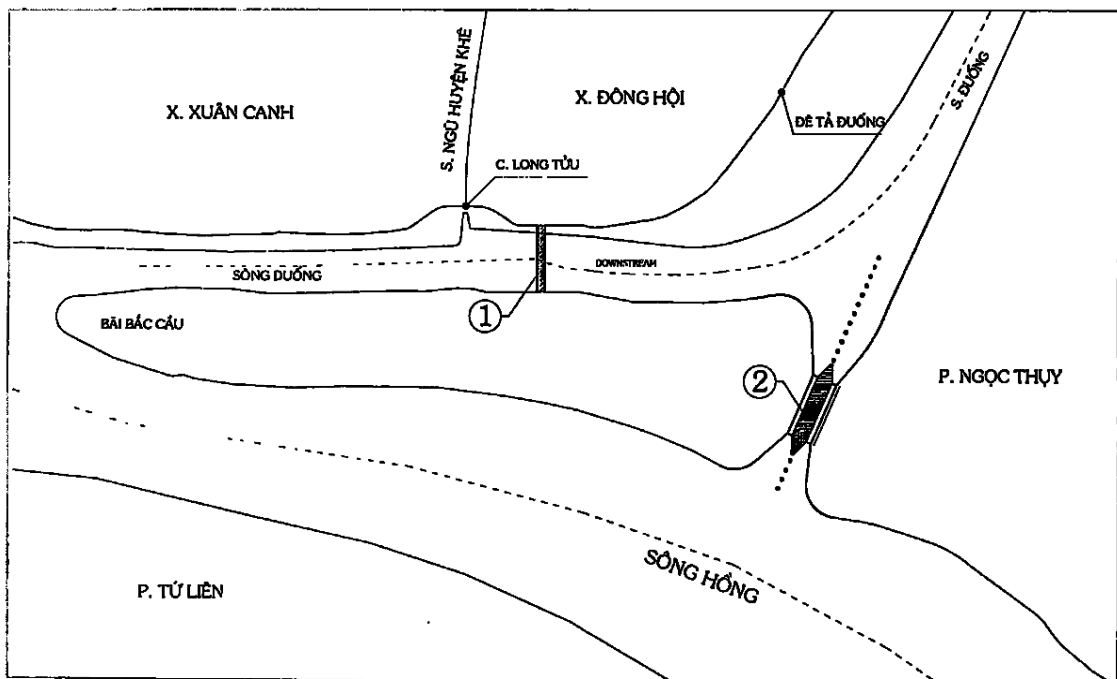
(71) **VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM (VN)**

Số 171, phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Trần Đình Hoà (VN), Ngô Thế Hưng (VN), Thái Quốc Hiền (VN), Bùi Cao Cường (VN), Bùi Mạnh Duy (VN)

(54) **CỤM CÔNG TRÌNH ĐIỀU TIẾT NƯỚC, ĐẢM BẢO GIAO THÔNG THỦY TẠI ĐIỂM PHÂN LƯU SÔNG HỒNG - SÔNG ĐUỐNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm công trình điều tiết nước, đảm bảo giao thông thủy tại điểm phân lưu sông Hồng - sông Đuống. Mục đích của giải pháp hữu ích nhằm giải quyết vấn đề phân chia tỷ lệ lưu lượng hợp lý giữa sông Hồng vào sông Đuống; đảm bảo giao thông thủy được thông suốt, không ảnh hưởng đến khả năng tiêu thoát về mùa lũ và kết hợp dâng nước về mùa kiệt phục vụ cho tưới tiêu nông nghiệp, cải thiện môi trường. Cụm công trình điều tiết nước, đảm bảo giao thông thủy tại điểm phân lưu sông Hồng - sông Đuống bao gồm công trình điều tiết nước được bố trí trên sông Đuống phía hạ lưu cống Long Tầu và âu thuyền bố trí tại khu vực bãi Bắc Cầu. Kết cấu điều tiết nước là công trình có cửa van một tầng hoặc hai tầng dùng để điều tiết nước theo yêu cầu của sản xuất. Âu thuyền là công trình đảm bảo giao thông thủy cho phép tàu thuyền hoạt động liên tục từ sông Đuống qua sông Hồng và ngược lại.



(11) **3670**

(21) 2-2016-00273

(51)⁷ **B28B 3/00, 5/00**

(22) 03.08.2016

(43) 26.02.2018

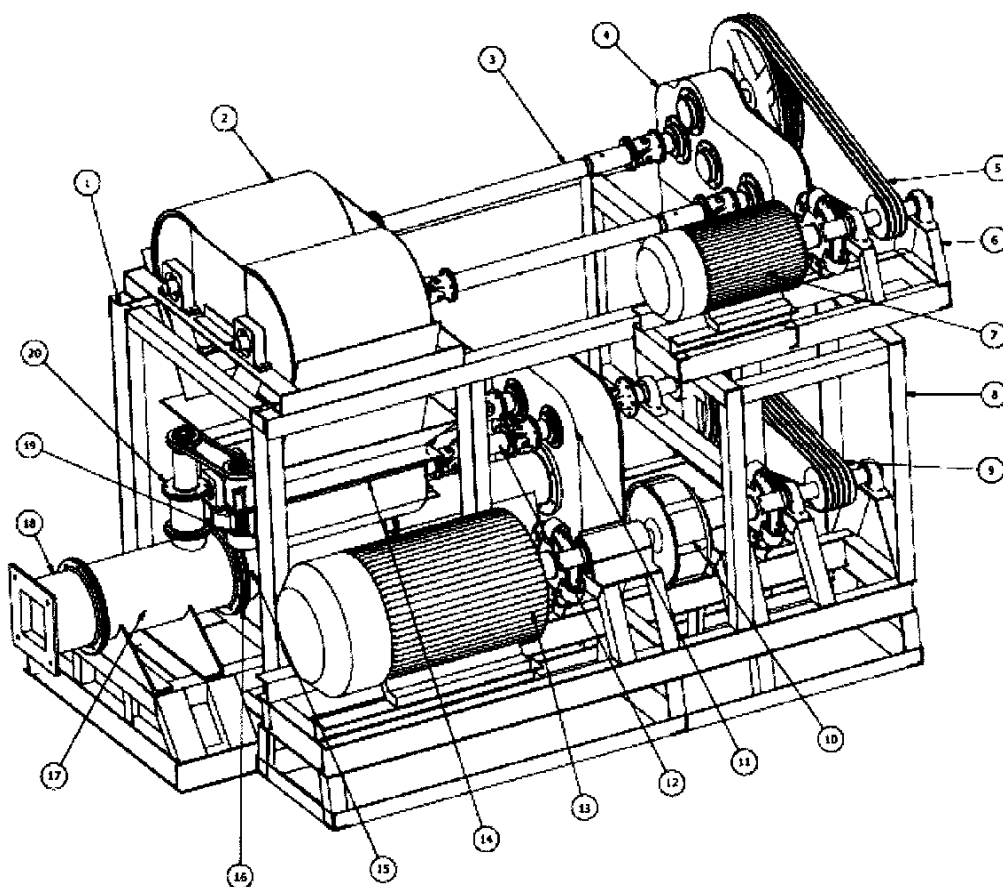
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.08.2016

(75) **ĐẶNG VĂN THẮNG (VN)**

Ấp Nhơn Lộc, xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(54) **MÁY ÉP GẠCH**

(57) Máy ép gạch được sản xuất là máy ép gạch có công suất lớn, máy 4 viên công suất 10.000 viên đến 15.000 viên ống 4 lỗ/giờ, trung bình là 12.000 viên/giờ, tùy theo mức độ thị trường tiêu thụ, máy có thể tăng công suất như: máy 6 viên công suất 15.000 viên đến 20.000 viên ống 4 lỗ/giờ, trung bình là 17.000 viên/giờ, máy 8 viên công suất 20.000 viên đến 25.000 viên ống 4 lỗ/giờ, trung bình là 22.000 viên/giờ. Máy này được thiết kế gọn lại ở 04 bộ phận: Bộ giảm tốc 1; bộ giảm tốc 2; bộ hút chân không; và vít tải đùn do đó so với các loại máy ép gạch của tỉnh Đồng Nai và Tây Ninh; máy ép gạch này đã có các giải pháp kỹ thuật trong các khâu: ép và hút chân không; vít tải cấp liệu lên bờ hứng. Nhờ các giải pháp này mà máy ép gạch được sản xuất với giá thành hạ 1/3 do kết cấu đã rút gọn 25% so với máy của cơ sở tôi sản xuất trước đây nhưng vẫn đảm bảo năng suất và chất lượng viên gạch. Ưu điểm của máy là các chi tiết máy có bán sẵn trên thị trường, những chi tiết cần gia công cũng nằm trong phạm vi kỹ thuật thông thường nên khả năng tổ chức sản xuất hàng loạt để phục vụ cho người sử dụng máy là hoàn toàn khả thi. Khi sử dụng, các chi tiết bị hư hỏng đều có thể mua được để thay thế hoặc nằm trong khả năng sửa chữa của thợ kỹ thuật thông thường.



(11) 3671

(21) 2-2016-00277

(51)⁷ A45C 3/00

(22) 05.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2016

(71) CÔNG TY TNHH LILAMITI (VN)

155 Dạ Nam, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

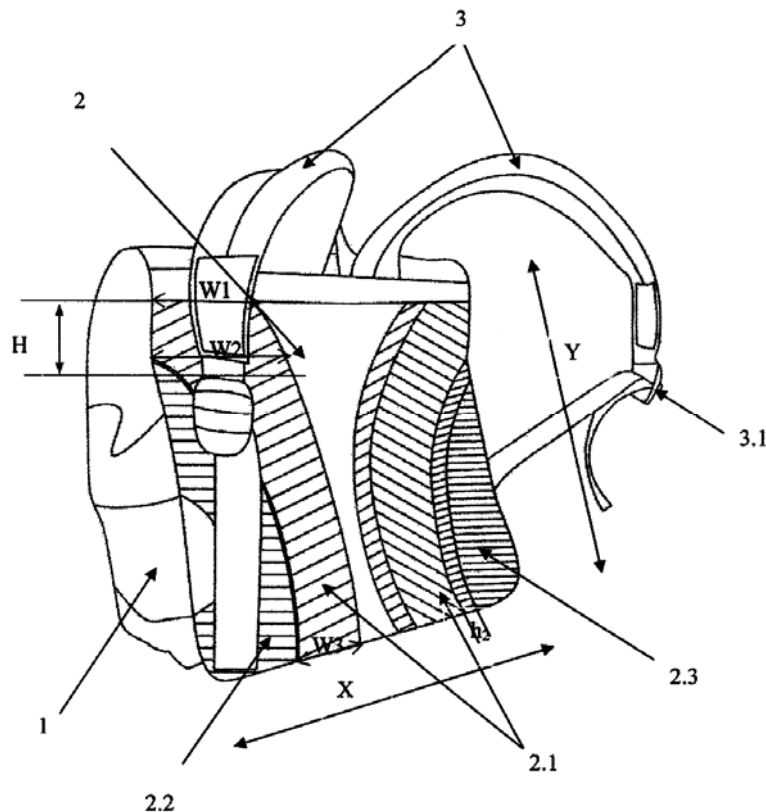
(72) Nguyễn Trí Kiên (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

(54) CẶP CHỐNG GÙ LUNG

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cặp chống gù lưng bao gồm:

- phần thân cặp (1) có hình dáng và cấu trúc như một chiếc cặp hoặc ba lô bình thường;
- miếng đệm (2) được tạo ra trên mặt tiếp xúc với lưng của người đeo bao gồm các vùng:
 - + vùng thứ nhất (2.1) là vùng kéo dài từ hai góc trên cùng của mặt tiếp xúc với lưng của người đeo, lượn dần vào giữa rồi kéo xuống tận cạnh đáy của mặt tiếp xúc với lưng của người đeo, trong đó theo chiều dọc (Y), từ phần tiếp xúc với vai của người đeo tới phần giữa của cặp, độ dày của vùng thứ nhất (2.1) giảm dần, và
 - + vùng thứ hai (2.2) và vùng thứ ba (2.3) là hai vùng tiếp xúc với phần lưng dọc hai bên sườn của người đeo, các vùng thứ hai (2.2) và thứ ba (2.3) được tạo dày hơn so với phần đệm của vùng thứ nhất (2.1) liền kề nó; và
- quai cặp (3) gồm hai quai, mỗi quai được thiết kế như một dải cong hướng về phía giữa hai quai, để khi đeo cặp trên vai, quai cặp (3) sẽ lượn theo xương bả vai của người đeo.



(11) 3672

(21) 2-2016-00278

(51)⁷ B25B 013/06

(22) 05.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2016

(71) SHYANG YUN TOOLS CO., LTD (TW)

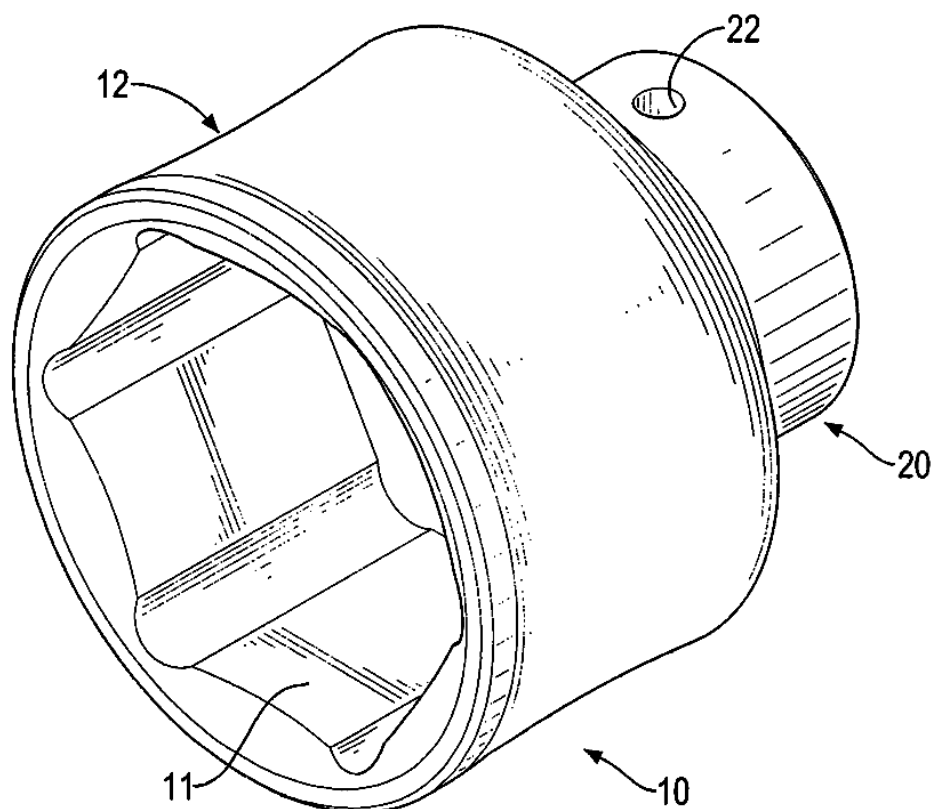
No.23, Ln. 742, Sec. 1, Hemu Rd., Shengang Dist., Taichung City, Taiwan

(72) Chia-Szu LIN (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) ĐUI ĐÈN CÓ THỂ NẮM CHẮC CHẮN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đui đèn có phần đui đèn và phần lắp ráp được nối với phần đui đèn. Phần đui đèn hình trụ và hướng trục, có bề mặt ngoại biên, đầu thứ nhất, đầu thứ hai, lỗ đui đèn và phần cán. Đầu thứ nhất và đầu thứ hai của phần đui đèn đối diện nhau theo hướng trục của phần đui đèn. Lỗ đui đèn được định rõ dọc trục ở đầu thứ nhất của phần đui đèn. Phần cán lõm hình vòng khuyên trên bề mặt ngoại biên của phần đui đèn và có thiết diện dọc theo bề mặt xuyên tâm của phần đui đèn. Thiết diện của phần cán có hai gờ cong đối diện nhau. Phần lắp ráp được nối đồng trục với đầu thứ hai của phần đui đèn. Phần cán lõm làm cho đui đèn được cầm dễ dàng và chắc chắn.



(11) 3673

(21) 2-2016-00279

(51)⁷ B01D 53/56

(22) 08.08.2016

(43) 26.02.2018

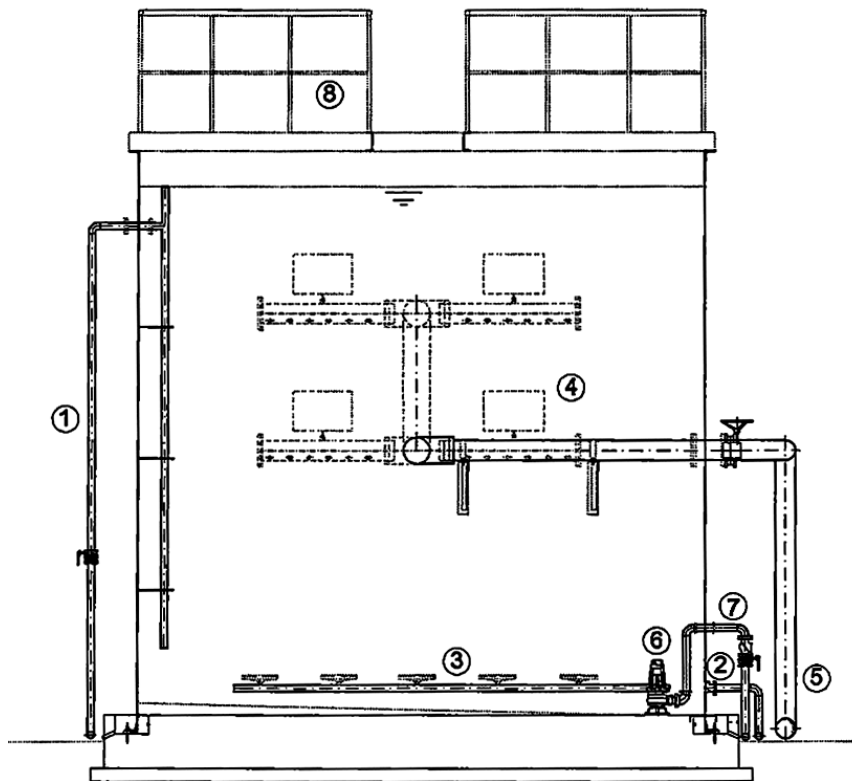
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2016

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VICEN) (VN)
Số 160 Đê Tô Hoàng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Xuân Đức (VN)

(54) BỂ XỬ LÝ SINH HỌC NƯỚC THẢI

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bể xử lý sinh học nước thải có kết cấu bao gồm: ống dẫn nước vào (1) để dẫn dòng nước thải cần xử lý vào bể; ống cấp khí vào bể (2) dẫn khí cần sục vào bể thông qua hệ thống phân phối khí trong bể (3) được bố trí dưới đáy bể; hệ thống ống thu nước ra (4); ống dẫn nước sau xử lý (5); bơm bùn (6), ống xả bùn (7); hệ thống thang, lan can, sàn công tác (8); trong đó, bể xử lý này chứa hỗn hợp bùn hoạt tính và các quả cầu chứa các giá thể mang hai hệ vi sinh vật nitrat hoá và khử nitrat.



GHI CHÚ:

① ỐNG DẪN NƯỚC VÀO

② ỐNG CẤP KHÍ VÀO BỂ

③ HỆ THỐNG PHÂN PHỐI KHÍ TRONG BỂ

④ HỆ THỐNG ỐNG THU NƯỚC RA

⑤ ỐNG DẪN NƯỚC SAU XỬ LÝ

⑥ BƠM BÙN

⑦ ỐNG XẢ BÙN

⑧ HỆ THỐNG THANG, LAN CAN, SÀN CÔNG TÁC

(11) 3674

(21) 2-2016-00280

(51)⁷ B01D 53/56

(22) 08.08.2016

(43) 26.02.2018

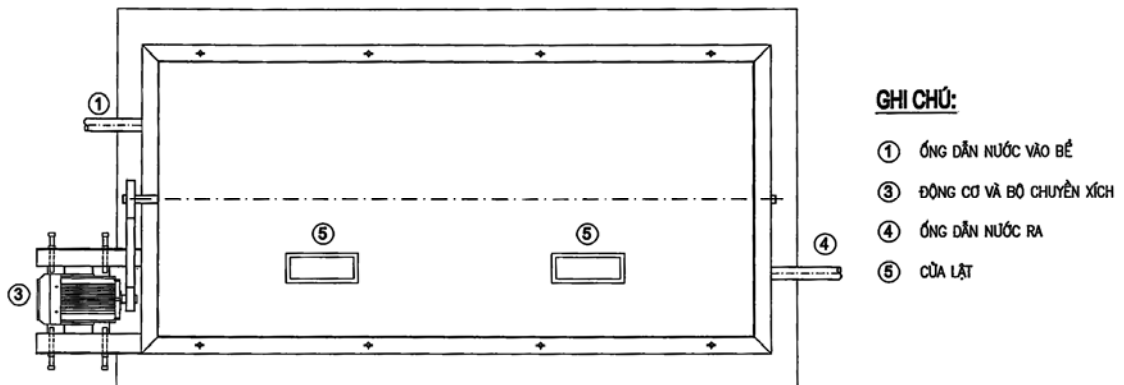
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2016

(71) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VICEN) (VN)
Số 160, Đê Tô Hoàng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Xuân Đức (VN)

(54) THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI DẠNG ĐĨA QUAY SINH HỌC

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị xử lý nước thải dạng đĩa quay sinh học, dạng thùng hình trụ nằm ngang, có kết cấu bao gồm: ống dẫn nước thô vào (1); ống dẫn nước ra (4); hệ thống đĩa quay sinh học (2) được bố trí quay liên tục bên trong thiết bị với vận tốc 2-3 vòng/phút và đặt ngập trong nước khoảng 40% bao gồm khung và trục đĩa quay sinh học được chế tạo bằng inox để chống gỉ sét và tăng tuổi thọ cho thiết bị, các đĩa quay hình tròn bằng thép trên có gắn nhiều khối cầu làm giá thể mang vi sinh vật ghép lại với nhau thành khối lắp trên cùng 1 trục quay; động cơ và bộ chuyển xích (3) để dẫn động cho hệ thống đĩa quay sinh học (2); cửa thông khí (6) được bố trí trên thành thiết bị để cung cấp oxy và thoát khí CO₂; cửa lật (5) để kiểm tra quá trình hoạt động của đĩa quay sinh học; và ống xả bùn (7) để xả bùn cặn ra khỏi thiết bị.



(11) **3675**

(21) 2-2016-00288

(51)⁷ **A47J 43/00**

(22) 15.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.08.2016

(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MIÊN MỸ (VN)

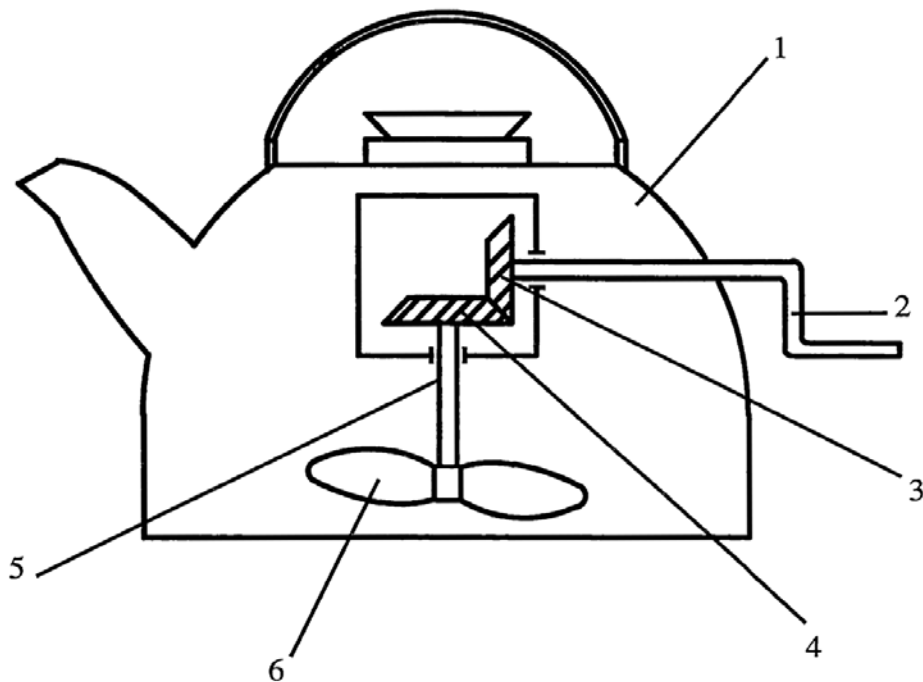
30/2A Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Huỳnh Thị Hằng (VN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(54) ẤM PHA TRÀ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến ấm pha trà có cơ cấu quay để có thể khuấy lọc bã chè khi rót và tăng độ đậm đặc cho nước trà mà không cần dùng ống lõi lọc và túi lọc trà bao gồm ấm pha trà (1), tay quay (2) nối với vòng bánh răng (3) liên kết với bánh răng (4), trục quay (5) gắn vào bánh răng (4) có đầu dưới gắn vào cánh quạt (6). Do vậy, khi quay tay quay (2), cánh quạt (6) quay và trà được khuấy lên làm tăng độ tiết tinh chất có trong trà. Sau khi khuấy, trà được lắng xuống nhanh chóng và trà được rót ra mà không có cặn bã.



(11) **3676**

(21) 2-2016-00289

(51)⁷ **A01H 4/00**

(22) 16.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.08.2016

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)

224 Lê Lai, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(72) Đào Duy Thu (VN), Nguyễn Văn Nhuyên (VN), Phạm Thị Mát (VN), Nguyễn Tiến Thăng (VN)

(54) QUY TRÌNH TẠO MÔ SẸO DẠNG SỢI TRONG NUÔI CẤY MÔ RONG SỤN
KAPPAPHYCUS ALVAREZII

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tạo mô sẹo dạng sợi trong nuôi cấy mô rong sụn *Kappaphycus alvarezii*, trong đó quy trình này bao gồm các bước: (i) chuẩn bị rong nguyên liệu, (ii) tạo vật liệu vô trùng, và (iii) cảm ứng tạo mô sẹo và chăm sóc.

(11) 3677

(21) 2-2016-00296

(51)⁷ B62L 3/02, 1/00

(22) 18.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.08.2016

(71) HENG TONG AUTO PARTS INC. (TW)

No. 4, Ding'an Rd., Zhongli Dist., Taoyuan City 32061, Taiwan

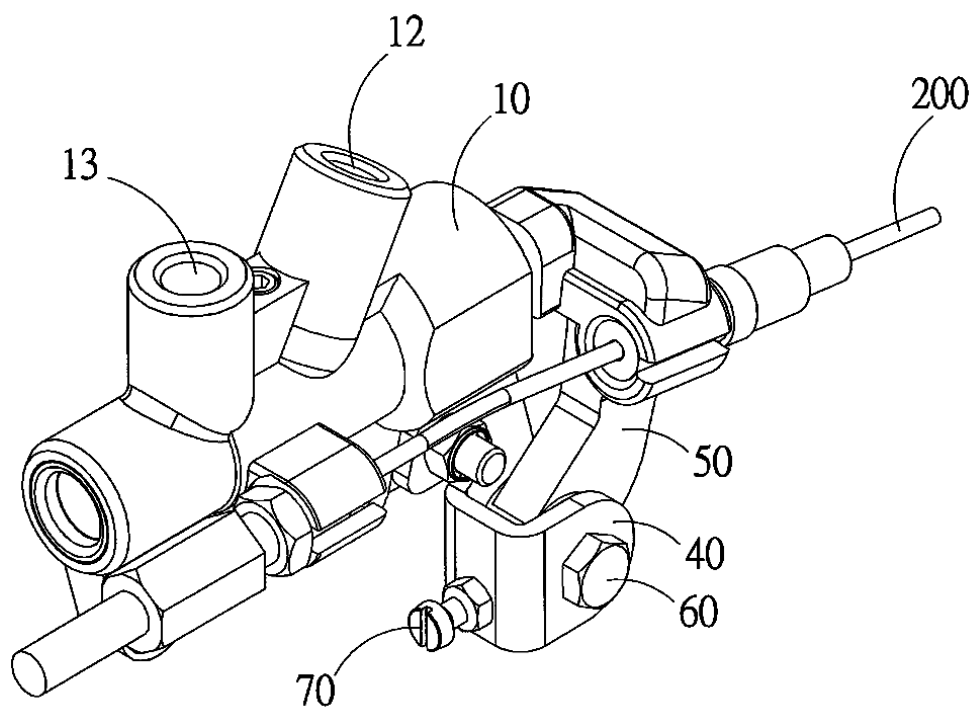
(72) Hsin-Chuan YU (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) CƠ CẤU PHANH KẾT HỢP VÀ HỆ THỐNG PHANH CÓ CƠ CẤU PHANH KẾT HỢP

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phanh kết hợp và hệ thống phanh có cơ cấu phanh kết hợp, trong đó cơ cấu phanh kết hợp bao gồm thân xi lanh, hệ thống pít tông, cần đẩy, giá cần lắc, trục cò mổ, chốt định vị và chốt điều chỉnh. Bên cạnh đó hệ thống phanh kết hợp bao gồm cơ cấu phanh kết hợp cũng như là một phanh tang trống bánh sau, một dây phanh, một tay phanh trái, một tay phanh phải, một xi lanh phanh chủ, các ống dầu và một tay phanh phải.

800



(11) **3678**

(21) 2-2016-00298

(51)⁷ **G08G 1/00**

(22) 25.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.08.2016

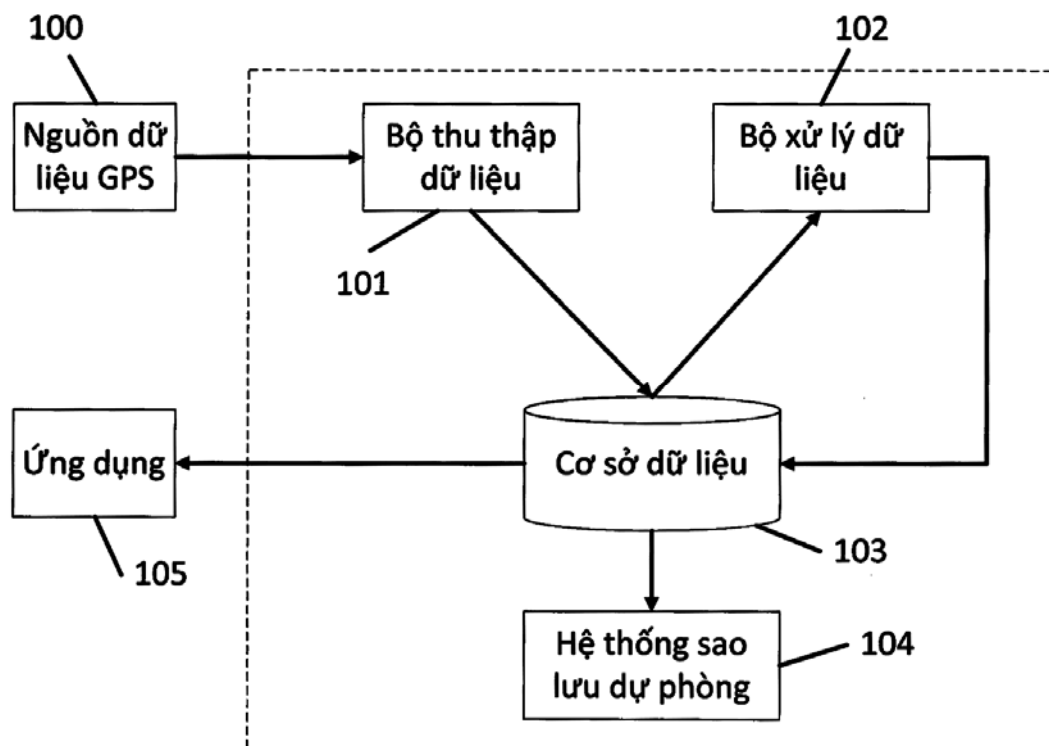
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phạm Trần Vũ (VN), Nguyễn Đức Hải (VN), Đỗ Quốc Đạt (VN), Hồ Minh Vương (VN)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU GPS THEO THỜI GIAN THỰC CHO CÁC HỆ THỐNG GIAO THÔNG THÔNG MINH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến một hệ thống và phương pháp xử lý dữ liệu GPS theo thời gian thực được sử dụng trong các hệ thống giao thông thông minh. Hệ thống xử lý bao gồm khối thu thập dữ liệu, khối xử lý dữ liệu, khối cơ sở dữ liệu và khối hệ thống sao lưu. Giải pháp hữu ích đặc trưng ở chỗ khối thu thập dữ liệu có thể hoạt động với nhiều loại dữ liệu GPS thô khác nhau. Ngoài ra, phương pháp xử lý dữ liệu có khả năng phân tách luồng dữ liệu thu thập được thành các phần nhỏ hơn và dùng nhiều luồng xử lý để thao tác đồng thời trên chúng. Dữ liệu trên cơ sở dữ liệu bao gồm dữ liệu thô, dữ liệu đã qua xử lý, và thông tin bản đồ số. Bản đồ số được lược bớt các chi tiết dư thừa và có thể được sử dụng bởi nhiều ứng dụng giao thông khác nhau.



(11) **3679**

(21) 2-2016-00300

(51)⁷ **B66C 1/44, 1/48**

(22) 29.08.2016

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2016

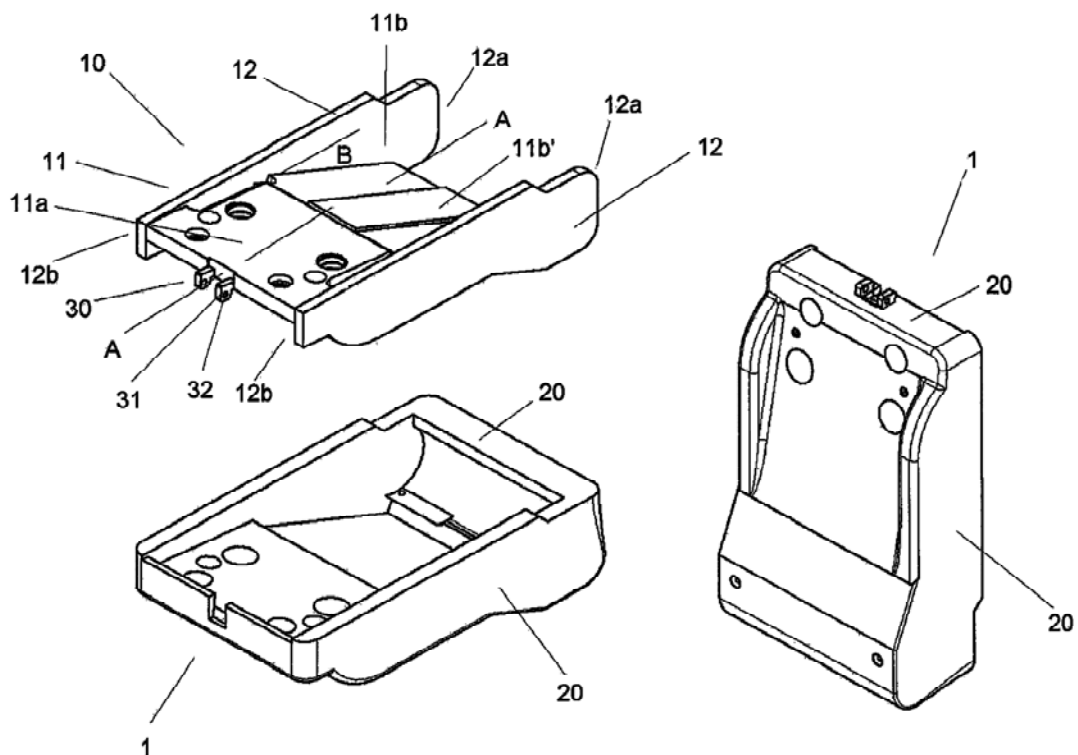
(75) NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)

Số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THÂN DẠNG BẦU DÙNG CHO DỤNG CỤ KẸP VẬT LIỆU DẠNG TẤM KIỂU TAY KÉO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO, VÀ DỤNG CỤ KẸP VẬT LIỆU DẠNG TẤM KIỂU TAY KÉO

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thân dạng bầu dùng cho dụng cụ kẹp vật liệu dạng tấm (1) bao gồm: cụm lõi thép (10) bao gồm tấm đáy (11) gồm phần tấm phẳng (11a) và phần tấm nghiêng (11b), và hai tấm bên (12) được gắn cố định gần như vuông góc với phần tấm phẳng (11a) của tấm đáy (11) và phần nhựa (20) bao phủ một phần cụm lõi (10) sao cho nhựa nối các đầu của hai tấm bên (12) liên khối với nhựa (20) bao phủ cụm lõi (10) để nhờ đó tạo thành thân dạng bầu (1) có dạng gần như khối hộp chữ nhật. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến phương pháp chế tạo thân dạng bầu (1) và dụng cụ kẹp vật liệu dạng tấm kiểu tay kéo (40).



- (11) **3680**
(21) 2-2016-00448 (51)⁷ **B65G 39/02**
(22) 22.12.2016 (43) 26.02.2018
(30) 201620908333.9 19.08.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2016

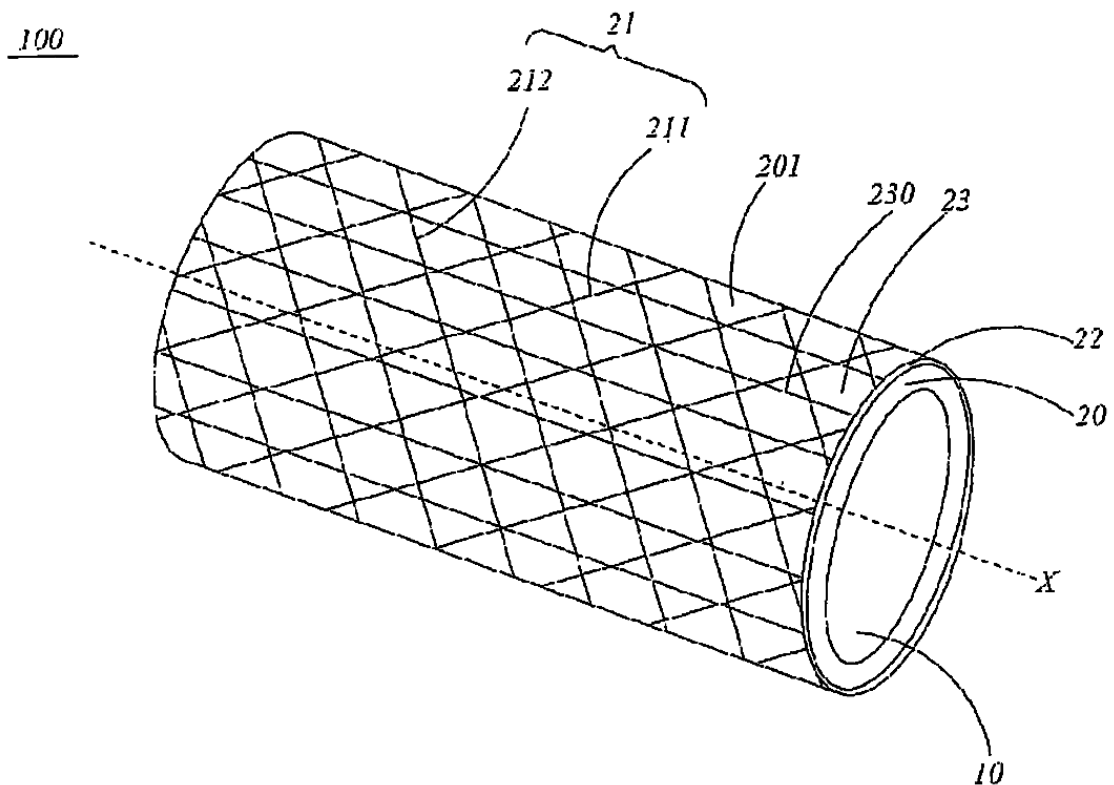
(71) SUZHOU U.P. WEAR RESISTANCE COMPOUND MATERIALS LTD. (CN)
No.170, Jumin Road, Dongqiao Town, Xiangcheng District, Suzhou, Jiangsu, China

(72) CHIN Ju Shih (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **TRỤC LĂN BĂNG TẢI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến trục lăn băng tải, trong đó trục lăn băng tải bao gồm phần thân (10) và tấm chịu ma sát (20) bọc trên bề mặt ngoài của phần thân, và các gân (21) ở bề mặt phía ngoài tấm chịu ma sát tạo thành cấu trúc chống trượt. So với các loại trục lăn thông thường, giải pháp kỹ thuật có những ưu điểm như: khi băng tải tiếp xúc với tấm chịu ma sát mà được bọc bên ngoài phần thân, thì khả năng chống mài mòn của trục lăn tăng lên, tăng độ ma sát giữa băng tải và trục lăn đồng thời hạn chế băng tải bị trượt, cấu trúc chống trượt bao gồm phần gân có độ cứng cao do được làm bằng vật liệu có độ cứng cao. Do vậy nguyên liệu không thể bị mắc vào giữa phần gân và băng tải, tránh làm hỏng băng tải, như vậy kéo dài tuổi thọ cho băng tải, cấu trúc chống trượt này có thiết kế đơn giản và dễ sản xuất.



(11) **3681**

(21) 2-2017-00033

(51)⁷ **A23F 3/06**, 3/12

(22) 13.02.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.02.2017

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG LADOPHAR (VN)**

Số 18 Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

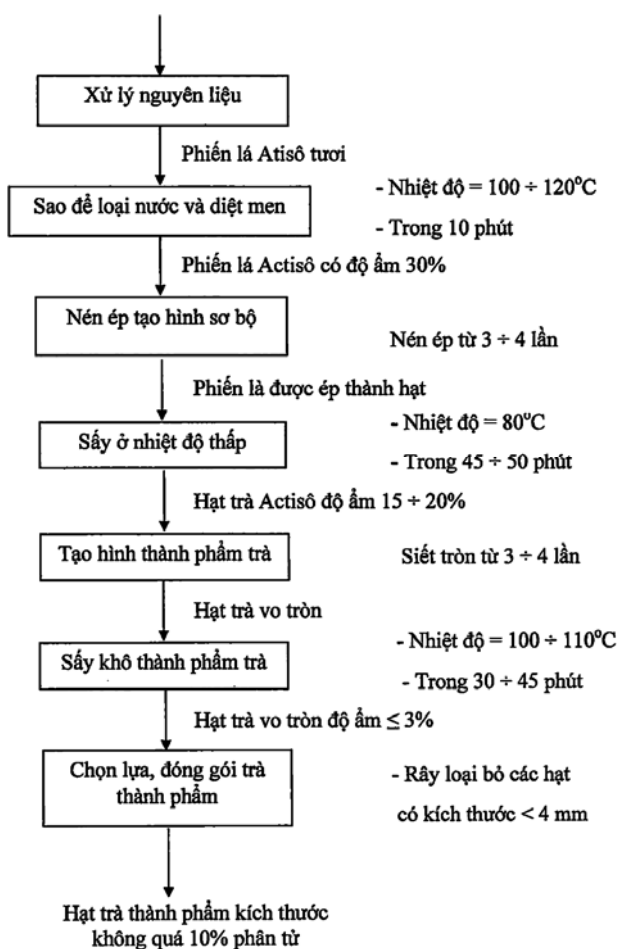
(72) **Phạm Thị Xuân Hương (VN)**

(74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(54) **SẢN PHẨM TRÀ TỪ PHIẾN LÁ CÂY ACTISÔ TƯƠI VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến sản phẩm trà từ phiến lá cây atisô tươi có dạng vỏ tròn thành hạt, màu xanh sẫm, khi mang hãm trong nước sôi cho nước trong, màu vàng xanh nhạt, vị hơi đắng đặc trưng của atisô xen lẫn vị ngọt thanh có định lượng hoạt chất: cynarin $\geq 0,4\%$, định lượng axit clorogenic được hòa tan trong nước $\geq 0,1\%$. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình sản xuất đặc trưng bởi các bước thực hiện cũng như điều kiện thực hiện sản xuất sản phẩm trà từ phiến lá cây atisô tươi thành dạng hạt trà viên mà vẫn giữ được hương vị và các chất dinh dưỡng có trong lá cây atisô, để sử dụng, tăng thời gian bảo quản.

Lá Atisô tươi thu hoạch trong 24 giờ



- (11) **3682**
(21) 2-2017-00066 (51)⁷ **A41D 1/00**, 13/00, 27/00, 27/10, 27/16, 27/20
- (67) 1-2017-00788
(22) 03.03.2017 (43) 26.02.2018
(30) 201620901483.7 18.08.2016 TW
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.03.2017
- (71) CHEN, CHIEN-CHUNG (TW)
5F., No. 209, Sec. 2, Yonghe Rd., Yonghe Dist., New Taipei City 234, Taiwan
- (72) KUO, Shih-Huey (TW)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
- (54) **TRANG PHỤC CHO NGƯỜI GIÀ BỊ BỆNH THUẬN TIỆN CHO VIỆC CHĂM SÓC VÀ THÂN THIỆN VỚI NGƯỜI DÙNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất một loại trang phục cho người già bị bệnh thuận tiện cho việc chăm sóc và thân thiện với người dùng, bao gồm: áo (1), thân áo trước (11) bao gồm vạt áo trái và vạt áo phải cách nhau một khoảng hở, và một yếm (112), hai phương tiện bó giữ cánh tay (24), hai túi đựng (32), quần (4A). Hai phương tiện bó giữ cánh tay (24) được thiết kế để có thể tháo ra hoặc gắn vào hai bên trái và bên phải của thân áo, bên dưới mỗi phương tiện bó giữ cánh tay có thiết kế túi đựng (32); một dải vòng cổ, bên dưới đầu dải vòng cổ trước (61) và dải vòng cổ sau (62) có chi tiết liên kết tương ứng với vị trí bên trái và bên phải của phần cổ sau, để tiện sau khi dựng lên thì phần đầu dải bên này và phần cuối dải bên kia gắn liền với nhau, bao ôm vùng cổ.

(11) **3683**

(21) 2-2017-00131

(51)⁷ **A23L 21/25**, A01K 59/00

(22) 19.05.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.05.2017

(75) **ĐẶNG THÀNH TÌNH (VN)**

62 Mạc Đĩnh Chi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(54) **PHƯỜNG PHÁP THU GOM MẬT ONG NGUYÊN BÁNH TỔ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp thu gom mật ong nguyên bánh bao gồm các bước:

i) tạo các khung bánh tổ bằng gỗ để chứa nền sáp cho ong xây tổ, đổ mật;

ii) tạo một khung nhôm để chứa các khung bánh tổ;

iii) gắn nền sáp vào khung bánh tổ;

iv) xếp các khung bánh tổ đã gắn nền sáp vào khung nhôm, trong đó: các khung bánh tổ được xếp đứng liền kề nhau vào khung nhôm, bánh tổ ngoài cùng phía đối diện với phần bên khung nhôm sử dụng tấm chắn bên ngoài, giữa các bánh tổ được chèn nêm sao cho các bánh tổ có khe rộng khoảng 4,8mm đến 5mm, chỉ đủ độ rộng cho ong thợ chui qua để xây tổ và đổ mật ở nền sáp trong khung bánh tổ, đồng thời ngăn ong chúa chui qua để đẻ trứng;

v) bố trí khung nhôm đã xếp các khung bánh tổ vào thùng ong để ong xây tổ, đổ mật; và

vi) thu gom các khung bánh tổ sau khi ong đã đổ đầy mật và vít nắp.

- (11) **3684**
(21) 2-2017-00231 (51)⁷ **A46B 5/00, 5/02**
(22) 11.01.2016 (43) 26.02.2018
(86) PCT/KR2016/000214 11.01.2016 (87) WO2016/190515 A1 01.12.2016
(30) 20-2015-0003327 26.05.2015 KR

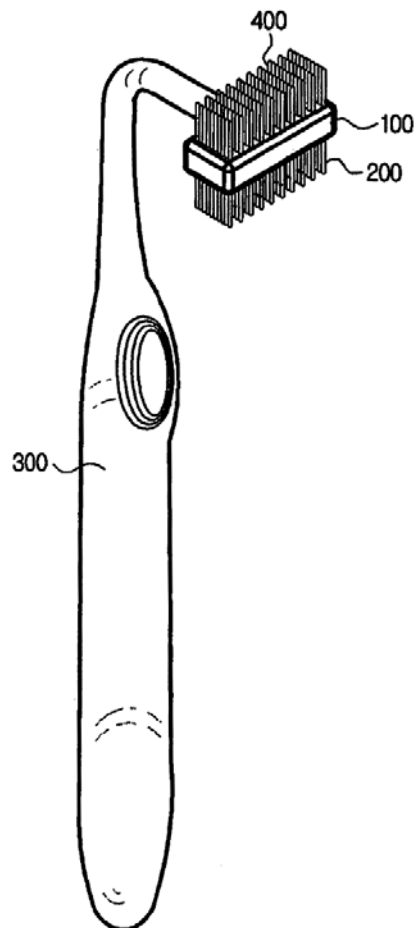
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2017

(75) KIM, IL TAE (KR)
#A-704, 28, Gwanchok-ro 251beon-gil, Nonsan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) BÀN CHẢI HÌNH CHỮ L

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bàn chải đánh răng hình chữ L bao gồm đầu (100) có bề mặt trên và bề mặt dưới, độ dài theo hướng ngang của đầu (100) lớn hơn độ dài theo hướng thẳng đứng của đầu (100), bàn chải dưới (200) được tạo ra theo hướng vuông góc với bề mặt dưới của đầu (100), cán (300) được nối với bề mặt bên của phần giữa của đầu (100), được uốn cong thành hình chữ L, và kéo dài từ đầu (100), cán (300) được tạo ra liền khối với đầu (100), và bàn chải trên (400) được tạo ra trên bề mặt trên của đầu (100).



- (11) **3685**
 (21) 2-2017-00234 (51)⁷ **H01L**
 (22) 09.08.2017 (43) 26.02.2018
 (30) 105212907 24.08.2016 TW

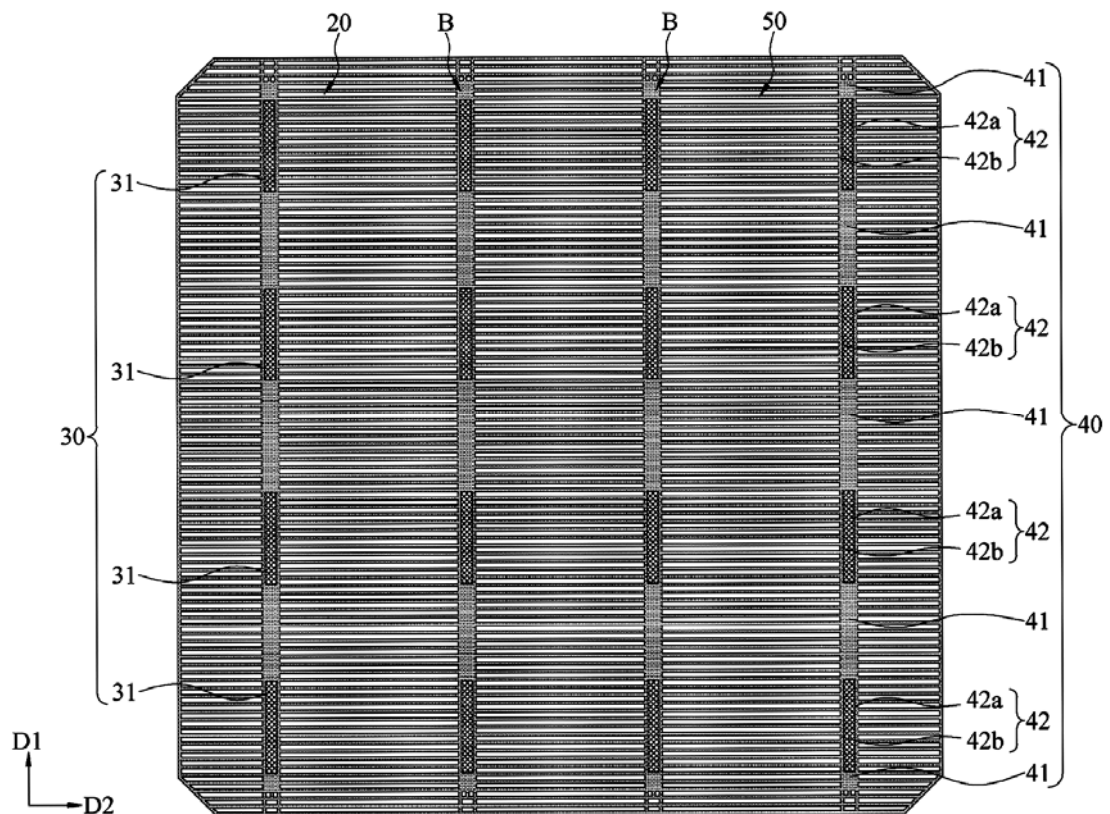
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.08.2017

- (71) NEO SOLAR POWER CORP. (TW)
 No.7, Lising 3rd rd., Science-Based Industrial Park, Hsinchu city 300, Taiwan
 (72) Chiu, Wei-Hao (TW), Lin, Je-Wei (TW), Chen, Wei-Ming (TW), Liu, Chie-Sheng (TW), Pei, Shan-Chuang (TW), Hsu, Wei-Chih (TW)

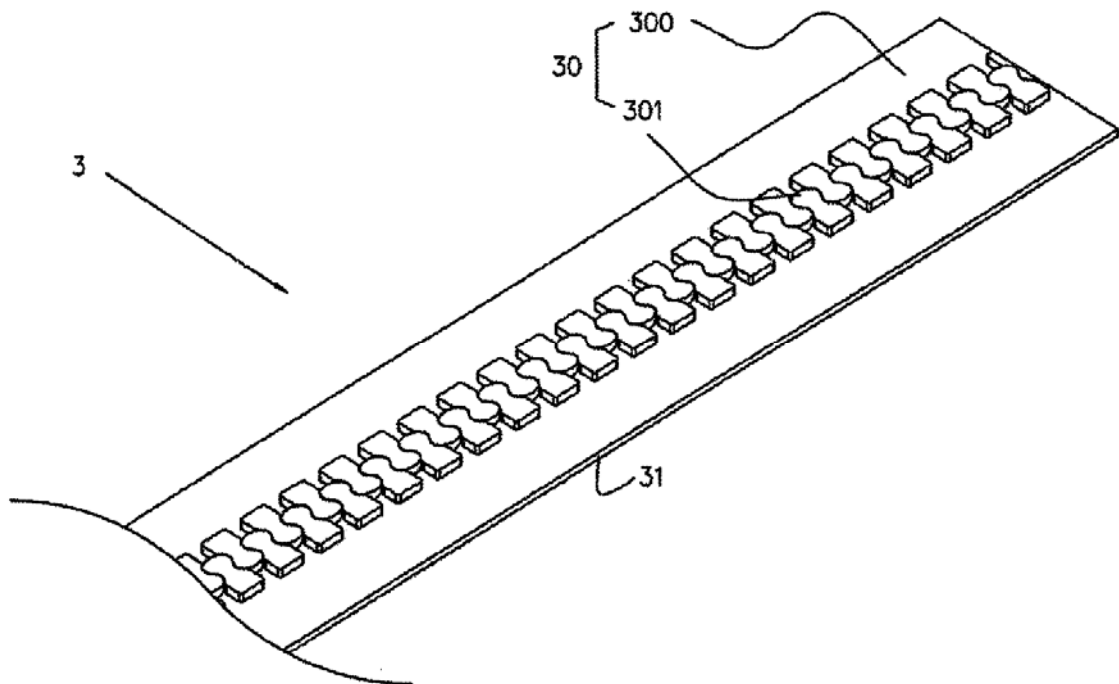
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) TẮM PIN MẶT TRỜI

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm pin mặt trời bao gồm đế bán dẫn, một hoặc nhiều điện cực thanh cái, và các điện cực dải. Điện cực thanh cái và các điện cực dải được bố trí trên đế bán dẫn. Thông thường, trong quá trình tạo hình các điện cực dải bằng in lưới, thường xảy ra lệch tâm, do đó, các điện cực dải không thể kết nối với điện cực thanh cái. Với tấm pin mặt trời theo giải pháp hữu ích, điện cực thanh cái được tạo ra bằng bạc và nhôm, để sản xuất điện cực thanh cái rộng hơn điện cực thanh cái của tấm pin mặt trời thông thường mà không tăng sự tiêu thụ bạc, nhờ đó giải quyết được vấn đề sự lệch tâm.



- (11) **3686**
- (21) 2-2017-00244 (51)⁷ **A44B 19/02**, 19/32, 19/42
- (22) 16.08.2017 (43) 26.02.2018
- (30) 105212438 16.08.2016 TW
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.08.2017
- (71) WIN-CHAIN KNITTING CO., LTD. (TW)
4F, No. 288, Xinya Road, Former Town, Kaohsiung City, Taiwan
- (72) Hung-Chao Chen (TW)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) KHÓA KÉO KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÓA KÉO NÀY
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khóa kéo không thấm nước có hai nửa (30), mỗi nửa gồm có chi tiết nửa dải băng (300) và một dãy các răng nhô ra ngoài (301) dọc theo mép trong của chi tiết nửa dải băng (300); và lớp không thấm nước (31) được gắn chặt vào mặt trong của các nửa dải băng (30). Lớp không thấm nước (31) được phủ trên các mặt trong của các nửa dải băng (30) có thể ngăn cho chất lỏng không lọt vào phần bên trong của khóa kéo không thấm nước, và đơn giản hóa kết cấu của khóa kéo không thấm nước (3). Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình sản xuất khóa kéo không thấm nước.



(11) **3687**

(21) 2-2017-00271

(51)⁷ **A23G 3/34, 3/48, 3/54**

(22) 31.08.2017

(43) 26.02.2018

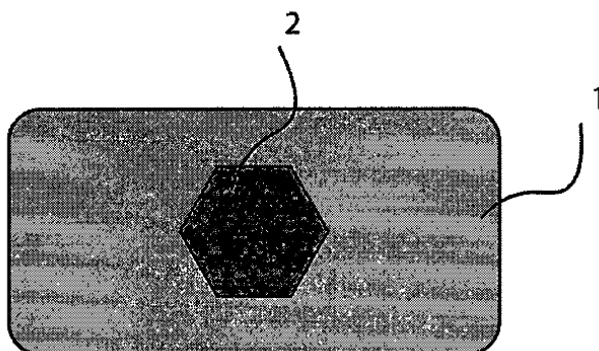
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.08.2017

(75) **TRẦN THỊ TRIỆU (VN)**

266/78/17 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT KEO TRÁI CÂY VỚI NHÂN TỔ YẾN VÀ KEO ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất kẹo trái cây với nhân tổ yến và kẹo được sản xuất bằng quy trình này, trong đó kẹo có hai thành phần chính gồm phần lớp bên ngoài (1) được làm bằng trái cây và phần nhân (2) được làm bằng tổ yến. Quy trình sản xuất kẹo trái cây với nhân tổ yến gồm các quá trình: lựa chọn nguyên liệu, xử lý nguyên liệu đồng thời và tách đoạn, nạp nhân tổ yến, bán thành phẩm, đóng gói và xuất xưởng. Nhờ tổ yến được bọc trong lớp ngoài bằng trái cây nên kẹo luôn giữ được hương vị tự nhiên đồng thời người tiêu dùng cũng có thể dễ dàng lựa chọn các hương vị trái cây khác nhau tùy thuộc vào sở thích với giá thành hợp lý.



(11) 3688

(21) 2-2017-00282

(51)⁷ F24F 12/00

(22) 19.09.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.09.2017

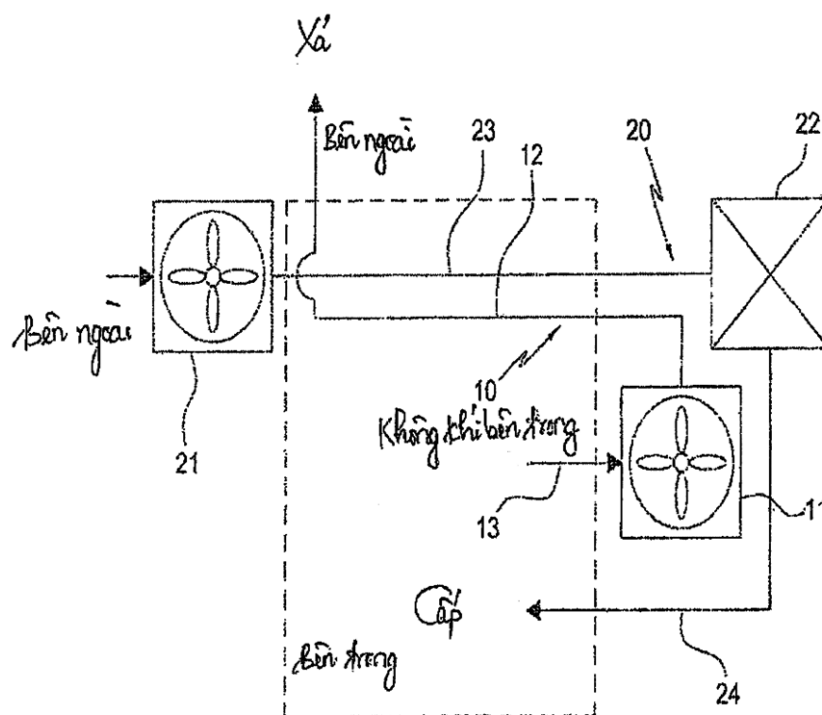
(75) KIM DAE IL (KR)

P102, tòa 201, Hyundai 79_4, số 3 Yangpyeong_Dong, Yeongdeungpo_Gu, Seoul, Hàn Quốc

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(54) HỆ THỐNG ỐNG THÔNG GIÓ

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống ống thông gió trong nhà tiết kiệm năng lượng, cụ thể hơn, là liên quan đến hệ thống ống thông gió trong nhà tiết kiệm năng lượng có thể tiết kiệm được năng lượng và nâng cao hiệu quả làm nóng hoặc làm lạnh nhờ quá trình thu hồi lại nhiệt thoát ra ngoài dựa vào sự trao đổi nhiệt diễn ra giữa không khí bên trong thoát ra ngoài để thông gió và không khí bên ngoài được cung cấp vào để làm nóng hoặc làm lạnh. Hệ thống ống thông gió trong nhà theo giải pháp hữu ích bao gồm: đường ống thông gió gồm có quạt thông gió để hút không khí bên trong và ống xả để xả không khí đã được hút từ bên trong ra ngoài; đường ống điều hòa gồm có quạt điều hòa để hút không khí bên ngoài, ống cung cấp để cung cấp không khí bên ngoài được hút vào cho thiết bị trao đổi nhiệt làm nóng hoặc làm lạnh và ống thông gió cung cấp không khí đã được trao đổi nhiệt vào bên trong; ống xả và ống cung cấp được lắp đặt sao cho có thể diễn ra sự trao đổi nhiệt giữa không khí bên trong được xả ra và không khí bên ngoài được hút vào.



(11) **3689**

(21) 2-2017-00334

(51)⁷ **E03F 11/00**

(22) 31.10.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.10.2017

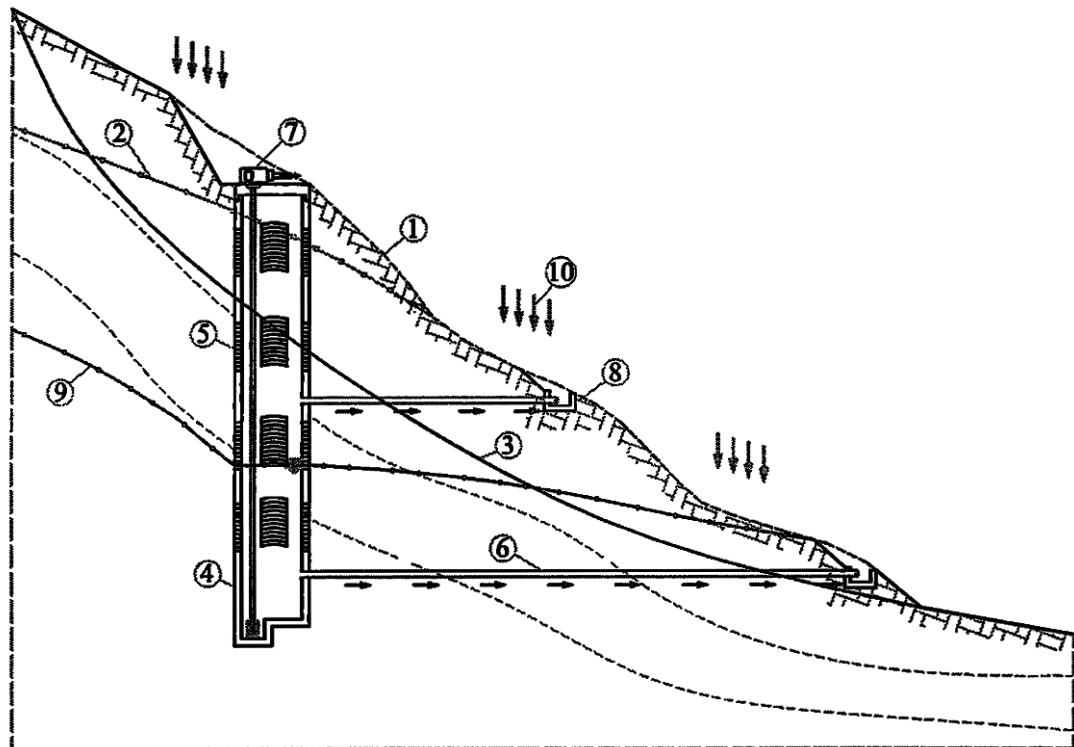
(71) VIỆN THỦY CÔNG (VN)

Số 3 ngõ 95 phố Chùa Bộc, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Dũng (VN), Vũ Bá Thao (VN), Phạm Văn Minh (VN)

(54) GIẾNG THOÁT NƯỚC ĐƯỜNG KÍNH LỚN DÙNG ĐỂ ỔN ĐỊNH MÁI ĐẤT DỐC

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến giếng thoát nước đường kính lớn từ 1,5m đến 6,0m dùng để ổn định mái dốc đất bao gồm: Thành giếng bằng bê tông cốt thép, cửa sổ thu nước và ống thoát nước ngang được nối vào thành giếng. Giếng có chức năng thoát nước ngầm và chống trượt cho mái dốc có cung trượt sâu. Nước ngầm được lọc và thu vào giếng thông qua cửa sổ thu nước và thoát ra qua ống thoát nước ngang. Thành giếng đặt sâu qua cung trượt khả dĩ và cắm vào lớp đất ổn định, nhằm giảm lực gây trượt và tăng lực chống trượt, từ đó giữ ổn định mái dốc.



(11) **3690**

(21) 2-2017-00336

(51)⁷ **A01N 65/30**

(22) 01.11.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.11.2017

(71) HỘI HÓA HỌC VIỆT NAM (VN)

Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Vũ Đình Hoàng (VN), Vũ Dũng Lê (VN), Phạm Quang Dương (VN)

(54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CAO CHIẾT TỪ RỄ CÂY ĐẠI HOÀNG RHEUM SP. CÓ HOẠT TÍNH KHÁNG NẤM VÀ KHÁNG KHUẨN GÂY BỆNH HẠI CÂY TRỒNG

(57) Giải pháp hữu ích cập đến quy trình điều chế cao chiết từ rễ cây đại hoàng Rheum sp. có hoạt tính kháng nấm và kháng khuẩn gây bệnh hại cây trồng bao gồm các bước:

(i) Sơ chế nguyên liệu;

(ii) Ngâm chiết hồi lưu với metanol và cô quay với loại dung môi;

(iii) Chiết phân bố làm giàu cao chiết diclometan;

(iv) Chiết phân bố làm giàu cao chiết etyl axetat;

(v) Cô quay và gộp phần cao chiết diclometan.

Quy trình thu được cao chiết có hoạt tính kháng khuẩn *Acidovorax avenae* subsp. *cattlyae* gây ra bệnh đốm nâu vi khuẩn và kháng nấm *Magnaporthe grisea* gây bệnh đạo ôn trên lúa, nấm *Phytophthora infestans* gây bệnh mốc sương trên cà chua, nấm *Puccinia recondita* gây bệnh rỉ sắt trên lúa mì, nấm *Blumeria graminis* f. sp. *hordei* gây bệnh phấn trắng trên lúa và khoai tây, và nấm *Colletotrichum coccodes* gây bệnh thán thư trên ớt. Quy trình này đơn giản, dễ thực hiện, sản phẩm có hoạt tính kháng nấm và kháng vi khuẩn gây bệnh cây trồng.

(11) 3691

(21) 2-2017-00361

(51)⁷ B03D 1/02, 1/00

(22) 16.11.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.11.2017

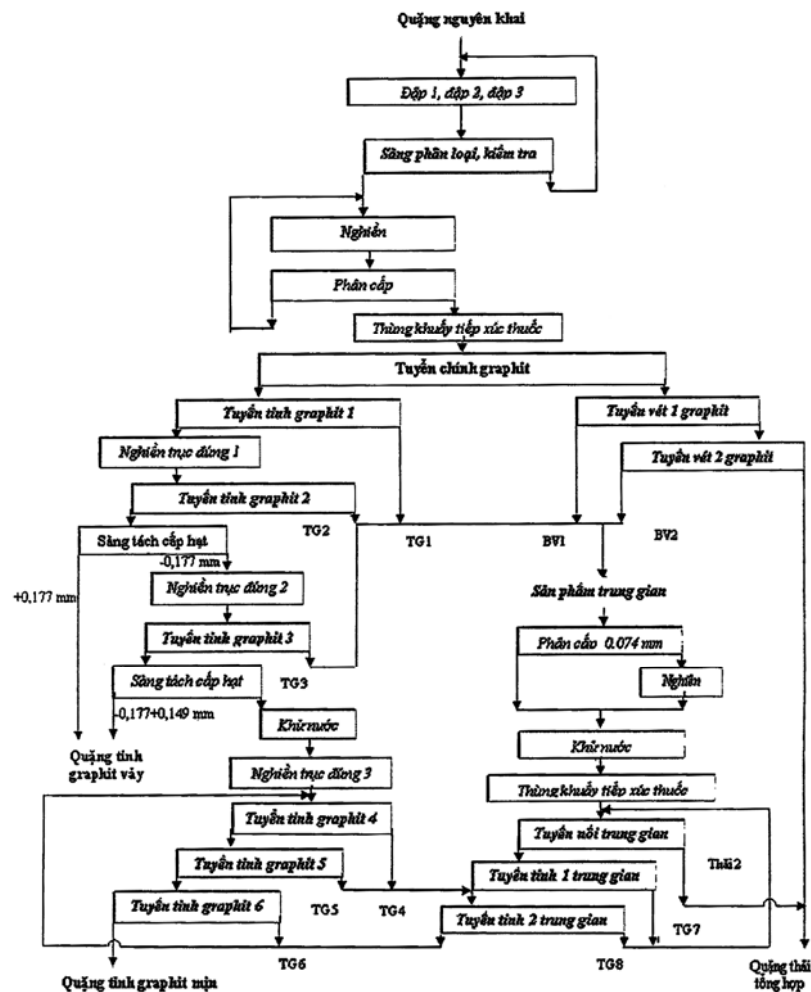
(71) VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM (VN)
79 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Trần Thị Hiến (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(54) QUY TRÌNH TUYỂN NỔI QUẶNG GRAPHIT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tuyển nổi quặng graphit với nguyên liệu là quặng nguyên khai graphit có hàm lượng cacbon nằm trong khoảng từ 10% đến 13%, cỡ hạt nằm trong khoảng từ 200 đến 300 mm, ví dụ từ mỏ Bảo Hà, Lào Cai. Quy trình tuyển nổi quặng graphit này bao gồm các công đoạn sau: công đoạn nghiền chính: 1 lần, công đoạn nghiền lại quặng tinh: 3 lần, công đoạn nghiền lại quặng trung gian: 1 lần và 12 công đoạn tuyển (tuyển chính: 1 lần, tuyển tinh: 6 lần, tuyển vét: 2 lần, tuyển lại trung gian: 3 lần). Sản phẩm cuối cùng thu được là quặng tinh graphit vảy lớn (độ mịn +0,149 mm) có hàm lượng cacbon > 94,17%, quặng tinh graphit vảy nhỏ (độ mịn -0,149 mm) có hàm lượng cacbon > 82,09%.



(11) 3692

(21) 2-2017-00362

(22) 16.11.2017

(51)⁷ C01B 31/04

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.11.2017

(71) VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM (VN)

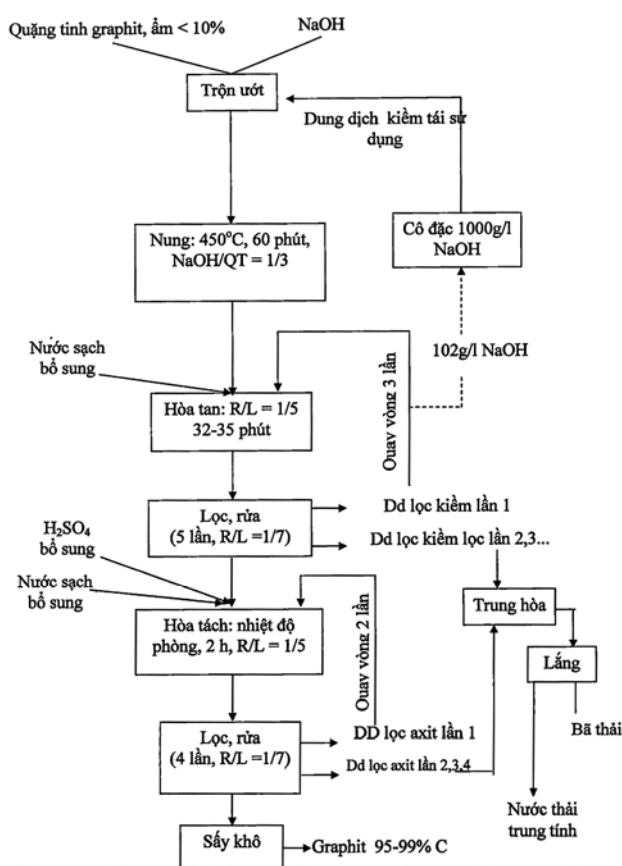
79 An Trạch, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(72) Đỗ Hồng Nga (VN), Trần Thị Hiến (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(54) QUY TRÌNH CHẾ BIẾN QUẶNG TINH GRAPHIT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế biến quặng tinh graphit để thu được vảy graphit có độ tinh sạch cao từ quặng tinh graphit có hàm lượng cacbon nằm trong khoảng từ 82% đến 83%, độ mịn -0,149 mm và quặng tinh graphit có hàm lượng cacbon nằm trong khoảng từ 94% đến 95%, độ mịn từ -0,5 đến +0,149 mm. Quy trình này bao gồm các bước: trộn quặng tinh graphit với NaOH; nung phân hủy hỗn hợp quặng tinh graphit và NaOH ở nhiệt độ 450°C trong thời gian 60 phút; hòa tan hỗn hợp đã nung trong nước ở nhiệt độ phòng trong thời gian 32 phút với tốc độ khuấy 1,15 m/s; lọc rửa để loại bỏ kiềm bằng máy lọc chân không hoặc lọc ép khung bản 5 lần để thu được graphit; hòa tan graphit này trong dung dịch axit H₂SO₄ nồng độ 10% ở nhiệt độ phòng trong thời gian 120 phút với tốc độ khuấy 1,15 m/s để thu được hỗn hợp chứa graphit sạch; và lọc rửa hỗn hợp này để loại bỏ axit bằng máy lọc chân không hoặc lọc ép khung bản 4 lần, sau đó sấy khô ở nhiệt độ 105±5°C đến khi độ ẩm nhỏ hơn 0,1% thu được vảy graphit có độ tinh sạch cao.



(11) **3693**

(21) 2-2017-00369

(51)⁷ **A61B 10/00**, 10/02

(22) 21.11.2017

(43) 26.02.2018

(30) 1-2017-00020 05.01.2017 VN

1-2017-01361 13.04.2017 VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.11.2017

(71) HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

160, Phùng Hưng, Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Đỗ Quyết (VN), Tạ Bá Thắng (VN), Nguyễn Huy Lực (VN), Mai Xuân Khánh (VN), Nguyễn Lam (VN), Nguyễn Tùng Linh (VN), Nguyễn Thành Chung (VN), Tạ Quốc Giáp (VN)

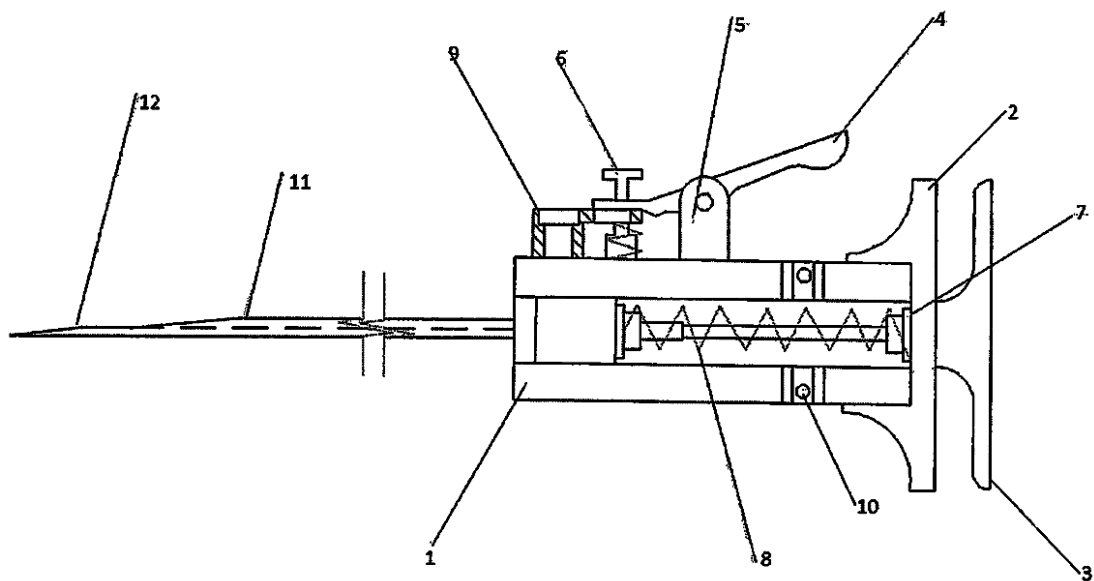
(54) KIM SINH THIẾT PHỐI DÙNG NHIỀU LẦN KIỂU TRU-CUT

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kim sinh thiết phối kiểu tru-cut bao gồm:

- tay cầm dùng để điều chỉnh lưới cắt;

- thân kim bao gồm thân chính và thân phụ, trong đó thân chính có bộ phận cò để hãm lưới cắt tùy theo độ điều chỉnh;

- bộ phận nòng cắt bao gồm lưới bằng thép không gỉ dài 10cm có đường kính 2mm với lòng rộng và đầu vát 45 độ để cắt, và nòng cắt bằng thép không gỉ, đặc, đường kính 1.6mm một đầu có rãnh lõm dài 1cm, sâu 1mm (để chứa bệnh phẩm) và vát ở ngoại vi.



(11) **3694**

(21) 2-2017-00399

(51)⁷ **G01N 1/00**, 33/48

(22) 13.12.2017

(43) 26.02.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.12.2017

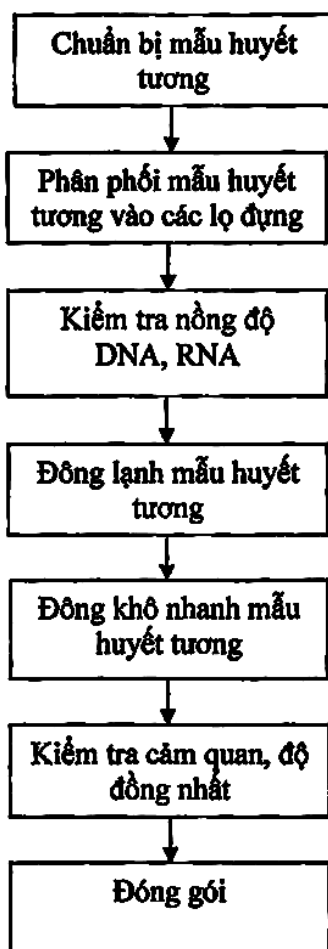
(75) **TRẦN HỮU TÂM (VN)**

197 Lãn Bình Thăng, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(74) Công ty Luật TNHH Tư Luật (PRIVATE LAW FIRM)

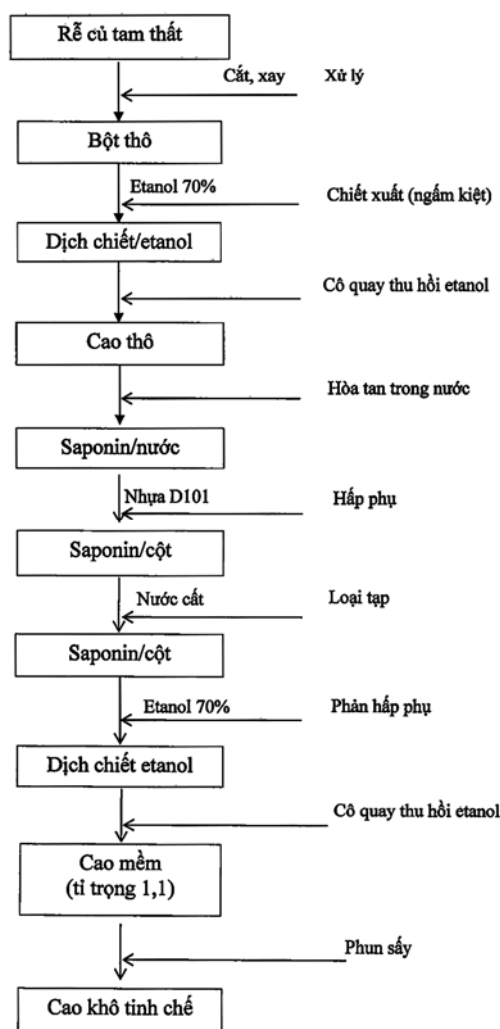
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT MẪU NGOẠI KIỂM ĐỂ SỬ DỤNG TRONG XÉT NGHIỆM VIRUT VIÊM GAN B (HBV) VÀ VIRUT VIÊM GAN C (HCV)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất mẫu ngoại kiểm để sử dụng trong xét nghiệm virut viêm gan B (HBV) và virut viêm gan C (HCV), trong đó mẫu ngoại kiểm này có chất lượng đồng nhất, thời gian bảo quản dài và thuận tiện cho quá trình vận chuyển. Quy trình sản xuất mẫu ngoại kiểm theo giải pháp hữu ích bao gồm các công đoạn: chuẩn bị mẫu huyết tương có màu sắc đồng nhất và không có các sợi huyết; phân phối mẫu huyết tương vào các lọ đựng; kiểm tra nồng độ ADN, ARN của mẫu huyết tương; đông lạnh mẫu huyết tương; đông khô mẫu huyết tương đã đông lạnh; kiểm tra cảm quan và độ đồng nhất mẫu huyết tương đã đông khô; và đóng gói sản phẩm.

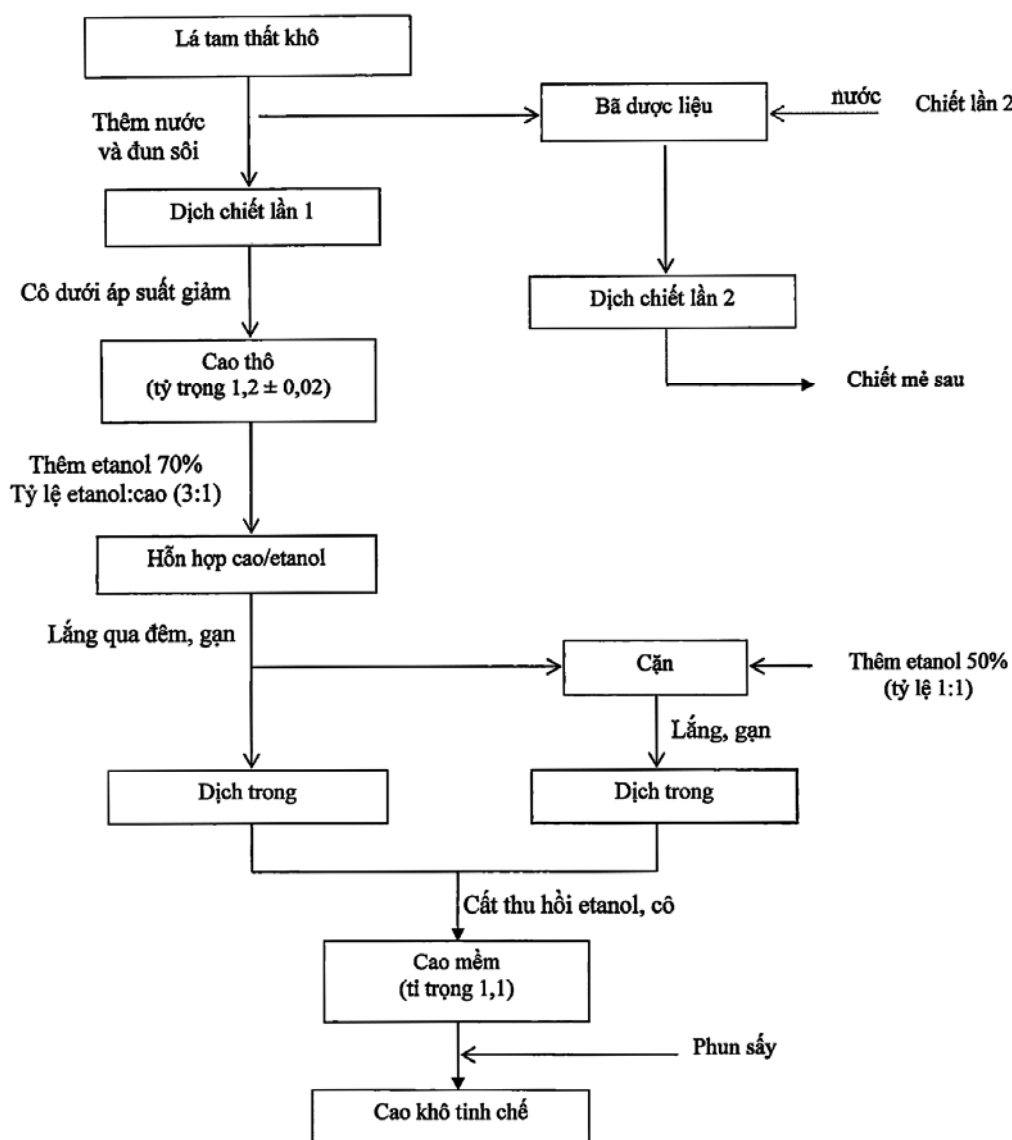


- (11) **3695**
- (21) 2-2017-00410 (51)⁷ **C12N 1/00**, 1/20, A23L 17/00, 27/00
- (22) 19.12.2017 (43) 26.02.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.12.2017
- (71) VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)
224 Lê Lai, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
- (72) Bùi Thị Thu Hiền (VN), Phạm Thị Điềm (VN), Vũ Thị Quyên (VN), Bùi Thị Minh Nguyệt (VN)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VẬT DÙNG ĐỂ SINH HƯƠNG NƯỚC MẮM TRUYỀN THỐNG
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh vật sinh hương nước mắm truyền thống. Quy trình này bao gồm các bước: i) hoạt hóa chủng sản xuất; ii) nhân giống cấp 1; iii) nhân giống cấp 2; iv) nuôi cấy tạo sinh khối; v) thu sinh khối; và vi) tạo chế phẩm vi sinh vật. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng 6 chủng vi khuẩn bao gồm *Bacillus amyloliquefaciens* subsp. *amyloliquefaciens* MN01, *Lysmibacillus pakistanensis* MN21, *Rummeliibacillus stabekisii* MN15, *Virgibacillus dokdonensis* MN17, *Staphylococcus arlettae* MN18 và *Tetragenococcus halophilus* subsp. *halophilus* MN08 được phân lập từ các mẫu chượp mắm truyền thống. Sản phẩm nước mắm truyền thống được bổ sung chế phẩm vi sinh vật sinh hương đạt chất lượng cao hơn so với sản phẩm nước mắm truyền thống thông thường.

- (11) **3696**
- (21) 2-2017-00427 (51)⁷ **A61K 36/258, C07J 17/00**
- (22) 27.12.2017 (43) 26.02.2018
- (71) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX (VN)**
358 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- (72) **Trần Hoàng Dũng (VN)**
- (74) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)**
- (54) **QUY TRÌNH CHIẾT XUẤT SAPONIN TOÀN PHẦN TỪ CỦ TAM THẮT**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chiết xuất saponin toàn phần từ củ tam thất trồng tại Việt Nam, trong đó quy trình này bao gồm bước xử lý rễ củ tam thất bằng cách cắt và xay thành bột thô, bước chiết xuất bột thô và cô thu hồi cao thô, trong đó bột thô được tẩm etanol sau đó ngâm trong khoảng thời gian từ 23 đến 25 giờ rồi thực hiện việc chiết để thu được dịch chiết và cô dịch chiết để thu cao thô, bước tinh chế cao thô để thu được cao mềm, trong đó bước tinh chế này gồm giai đoạn hấp phụ cao thô vào cột nhựa với tốc độ nằm trong khoảng từ 1,5 đến 2,5 thể tích khối nhựa/giờ và giai đoạn giải hấp phụ bằng cách rửa cột nhựa bằng nước cất và dung môi etanol 70%, và bước phun sấy để thu được cao khô saponin.



- (11) **3697**
 (21) 2-2017-00428 (51)⁷ **A61K 36/258, C07J 17/00**
 (22) 27.12.2017 (43) 26.02.2018
 (71) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX (VN)**
 358 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 (72) **Trần Hoàng Dũng (VN)**
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
 (54) **QUY TRÌNH CHIẾT XUẤT SAPONIN TOÀN PHẦN TỪ LÁ TAM THẮT**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chiết xuất saponin toàn phần từ lá tam thất trồng tại Việt Nam, trong đó quy trình này bao gồm bước đưa lá tam thất khô vào bình chiết và cô dịch chiết dưới áp suất giảm để thu được cao thô, bước hòa cao thô vào etanol 70% với tỷ lệ etanol:cao bằng 3:1 sau đó để lắng trong thời gian từ 18 đến 24 giờ để thu được dịch trong, bước chưng cất thu hồi etanol và cô dung dịch đến thể cao mềm, và bước phun sấy để thu được cao khô saponin.



- (11) **3698**
(21) 2-2017-00430 (51)⁷ **A01G 1/12**
(22) 28.12.2017 (43) 26.02.2018
(30) 201621458164.X 29.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2017

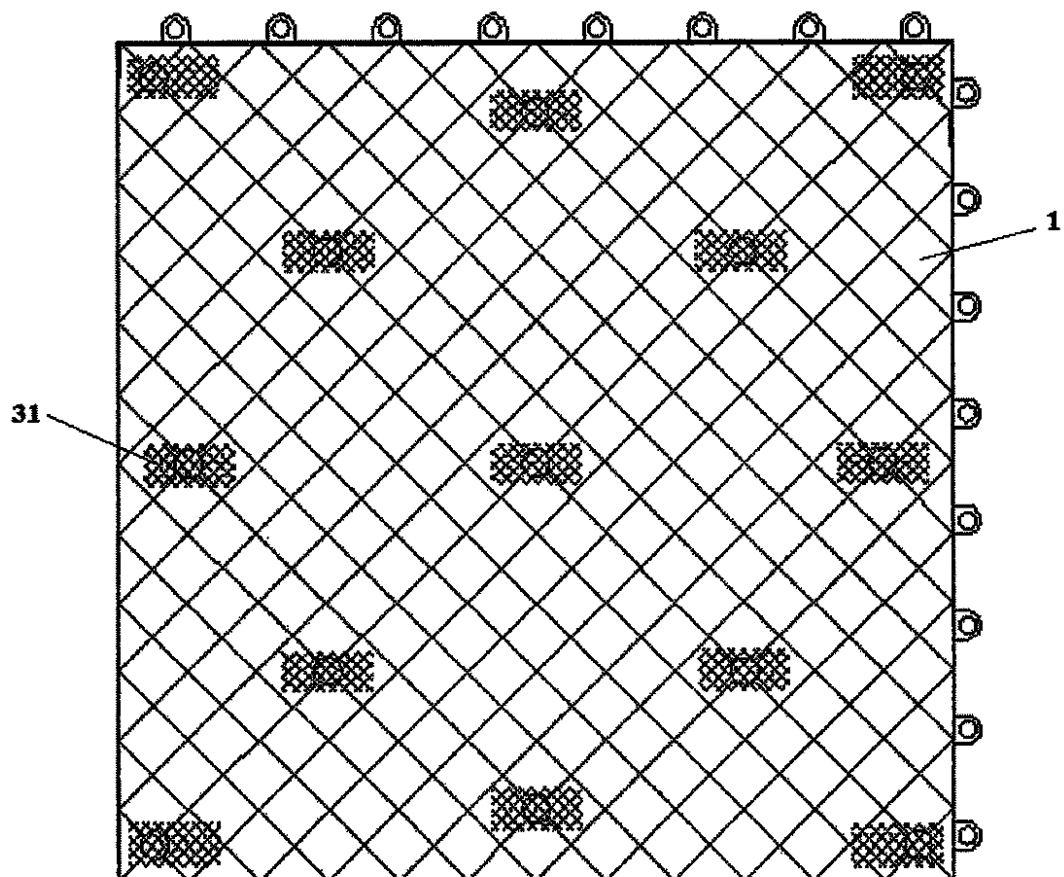
(71) QINGDAO BELLINTURF INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
No. 8 Jilin road, Beiguan Industrial zone, Jiaozhou, Qingdao, Shandong, 266300, China

(72) YU, Kang (CN), QIN, Faping (CN), LIN, Wentao (CN), LIN, Baogang (CN)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **ĐƠN VỊ GHÉP NỐI THẨM CỎ VÀ THẨM CỎ GHÉP NỐI**

(57) Giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực thảm cỏ nhân tạo, cụ thể hơn là đề cập đến đơn vị ghép nối thảm cỏ và thảm cỏ ghép nối. Đơn vị ghép nối thảm cỏ bao gồm: lớp nền (1), lớp cỏ (2) và kết cấu gắn nối lớp cỏ. Lớp nền (1) là một kết cấu nhất thể, kết cấu gắn nối bao gồm kết cấu gắn nối lớp cỏ thứ nhất trên lớp nền (1) và kết cấu gắn nối lớp cỏ thứ hai ở mặt dưới của lớp cỏ (2). Kết cấu gắn nối lớp cỏ thứ nhất có một mặt khóa dán hoặc khuy gắn, kết cấu gắn nối lớp cỏ thứ hai có mặt khóa dán hoặc khuy gắn khớp còn lại. Thảm cỏ ghép nối theo giải pháp hữu ích có tính gắn kết kiên cố hơn cũng như độ an toàn cao hơn khi sử dụng.



(11) 3699

(21) 2-2017-00433

(51)⁷ E01C 7/00, 15/00, 11/00

(22) 29.12.2017

(43) 26.02.2018

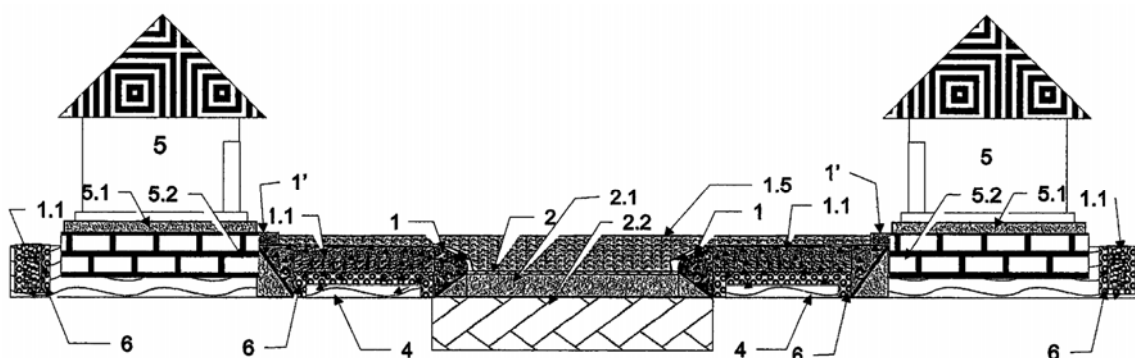
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2017

(75) NGUYỄN BẢO QUÂN (VN)

19 Võ Minh Đức, khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(54) BÓ VỈA HÈ THẨM TIÊU ĐỊNH HƯỚNG, KẾT CẤU THẨM TIÊU ĐỊNH HƯỚNG ĐỂ GIẢM NGẬP NƯỚC MƯA VÀ CHỐNG LÚN TRONG THÀNH PHỐ

(57) Sáng chế đề xuất bó vỉa hè thấm tiêu định hướng và kết cấu thấm tiêu định hướng để giảm ngập nước mưa và chống lún trong thành phố. Bó vỉa hè và kết cấu tiêu thấm này được cấu thành bởi các khối thành phần bằng bê tông đúc sẵn, các khối này được xếp hoặc lắp ghép nối tiếp sát cạnh nhau có sử dụng vật liệu liên kết để tạo thành bó vỉa hè ở hai bên lề đường giao thông, hoặc tạo thành kết cấu thấm tiêu định hướng xung quanh nền móng nhà ở. Mỗi khối bó vỉa hè hoặc kết cấu thấm tiêu bao gồm: phần bê tông thấm tiêu nước được ghép với một phía của bề mặt định hướng thấm tiêu nước mà là một bề mặt vật liệu không thấm nước, phần bê tông thấm nước được hướng lên trên và có ít nhất một phần lộ ra trên mặt đất để thấm tiêu nước, và phần bê tông thấm tiêu nước kết hợp với bề mặt định hướng thấm tiêu nước để dẫn nước thấm tiêu xuống dưới và về phía xa nền móng của mặt đường hoặc nền móng nhà ở. Ngoài ra, dọc theo chiều dài của các khối nêu trên được bố trí ống trụ rỗng ở giữa, khi được ghép nối, các ống này nối thông nhau và có thể dẫn dòng nước chảy dọc theo và bên trong khối.



(11) **3700**

(21) 2-2017-00436

(51)⁷ E03C 1/26

(22) 29.12.2017

(43) 26.02.2018

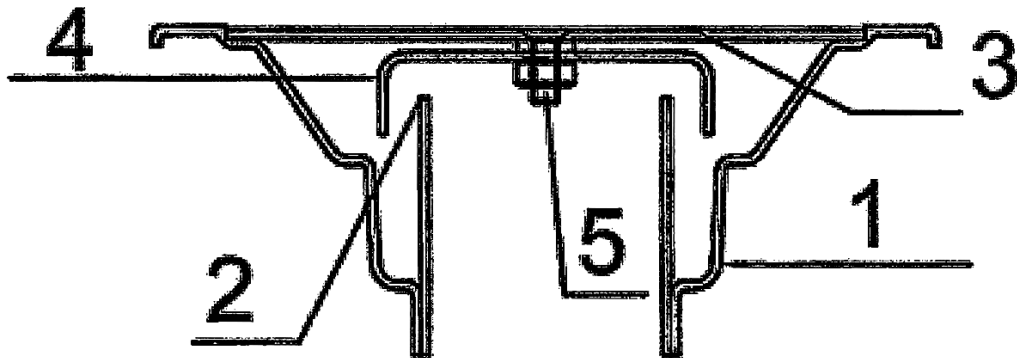
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2017

(75) BẠCH KIM KHUÔNG (VN)

52/1 đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(54) PHỄU THOÁT NƯỚC MẶT SÀN

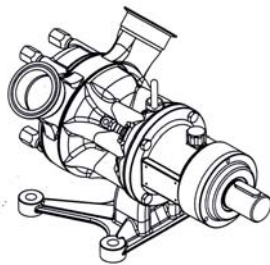
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phễu thoát nước mặt sàn gồm thân phễu và nắp phễu. Trong đó thân phễu (1) được dập liền khối thành ba tầng theo hình côn, bằng kim loại, tốt nhất là bằng i-nốc, giúp tăng độ bền và chống rò rỉ nước; mặt trong của thân dưới phễu gắn với ống tạo bầu nước (2) bởi các mối hàn tự động lăn tiếp xúc chống rò rỉ nước, mặt thân trên của phễu có gờ ở bốn cạnh bám chắc vào vữa khi thi công, giúp thi công dễ dàng, tránh xô dịch và thấm thấu nước. Còn nắp phễu (3) được gắn với nắp chụp chống hôi (4) bởi ốc vít (5), nhờ vậy chống rò rỉ nước, tăng tính thẩm mỹ cho sàn, dễ thi công lắp đặt.



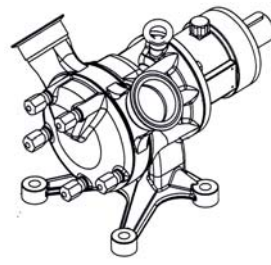
PHẦN III

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

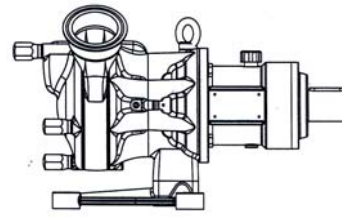
- (11) **32251**
(21) 3-2016-00372 (28) 01
(54) MÁY BƠM (51) **15-02**
(22) 04.03.2016 (43) 26.02.2018
(30) 002769489 09.09.2015 EM
(71) WATSON MARLOW GMBH (DE)
MasoSine Division Steinbeisstrasse 3 74360 Ilfeld Germany
(72) Peter Theiss (DE)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(55)



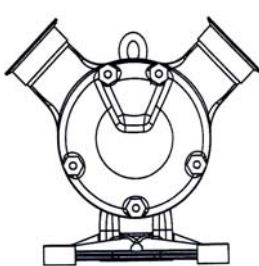
1.1



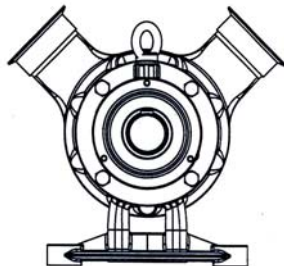
1.2



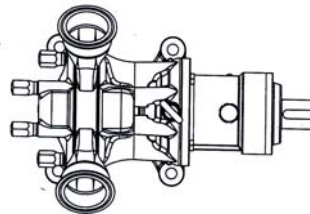
1.3



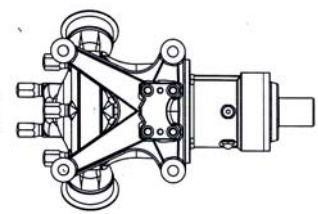
1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32252**
(21) 3-2016-01464
(54) **NẮP CHAI**
(22) 27.07.2016
(71) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VĨNH TÂN (VN)**
Số 818 quốc lộ 1A, thôn Vĩnh Hải, xã Vĩnh Hải, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận
(72) **Võ Thị Liễu (VN)**
(55)
- (28) 01
(51) **09-07**
(43) 26.02.2018



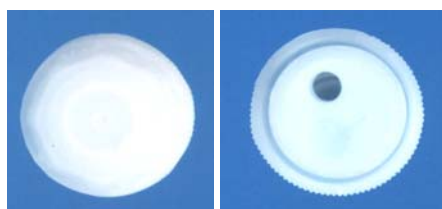
1.1

1.2



1.3

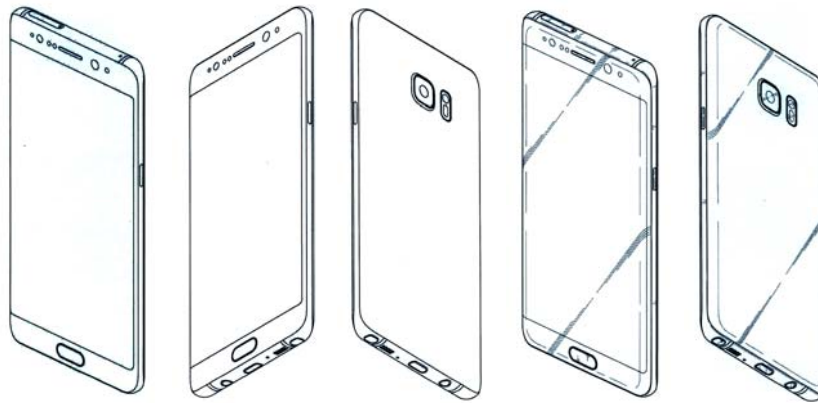
1.4



1.5

1.6

- (11) **32253**
 (21) 3-2016-01978 (28) 01
 (54) ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG (51) **14-03**
 (22) 28.09.2016 (43) 26.02.2018
 (30) 30-2016-0017748 14.04.2016 KR
 (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Minhyouk (KR), KIM, Kiseong (KR), PARK, Jisang (KR), YEO, Hongku (KR),
 LEE, Jin-Hoo (KR), CHUNG, Jaewoong (KR), CHOI, Duyeong (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (55)



1.1 1.2 1.3 1.4 1.5



1.6 1.7 1.8 1.9



1.10 1.11

- (11) **32254**
 (21) 3-2016-02003 (28) 04
 (54) HỘP MỤC (51) **18-02**, 16-03
 (22) 03.10.2016 (43) 26.02.2018
 (30) 2016-010882 23.05.2016 JP
 2016-010884 23.05.2016 JP
 2016-010885 23.05.2016 JP
 2016-020643 27.09.2016 JP
 (71) FUJI XEROX CO., LTD. (JP)
 7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
 (72) Keisuke KUBO (JP), Seigo SHINOZAKI (JP), Makoto KANNO (JP)
 (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (55)



1.1



1.2



1.3



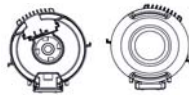
1.4



1.5



1.6



1.7



1.8



2.1



2.2



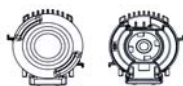
2.3

2.4



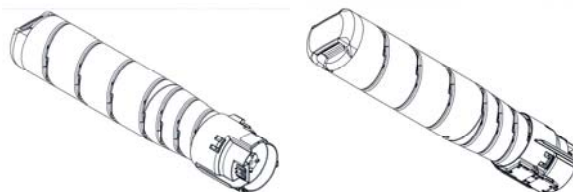
2.5

2.6



2.7

2.8



3.1

3.2



3.3

3.4



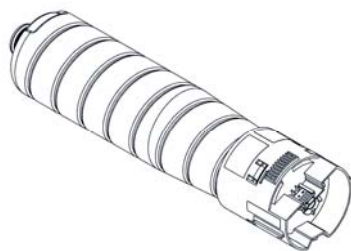
3.5

3.6

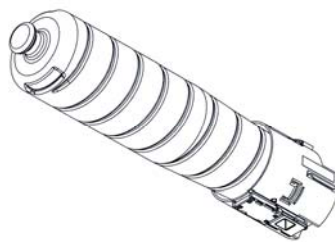


3.7

3.8



4.1



4.2



4.3



4.4



4.5



4.6



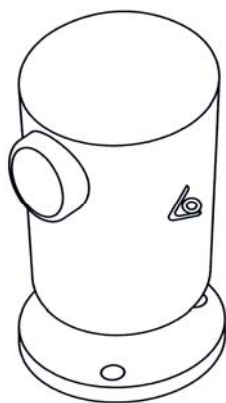
4.7



4.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

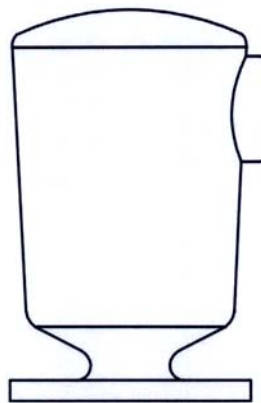
- (11) **32255**
(21) 3-2016-02108 (28) 01
(54) VAN XẢ KHÍ (51) **23-01**
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



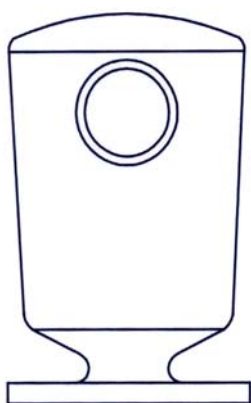
1.1



1.2



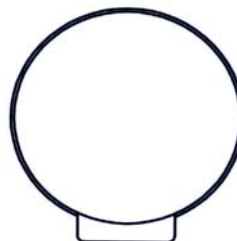
1.3



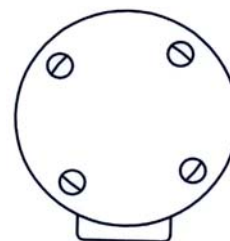
1.4



1.5



1.6



1.7

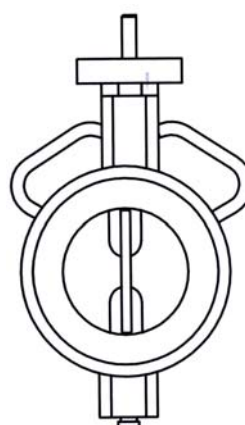
- (11) **32256**
(21) 3-2016-02111 (28) 01
(54) VAN BUỒM TÍN HIỆU (51) **23-01**
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



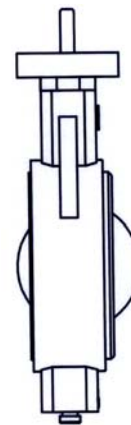
1.1



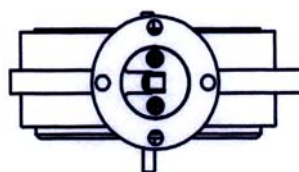
1.2



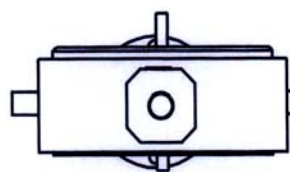
1.3



1.4

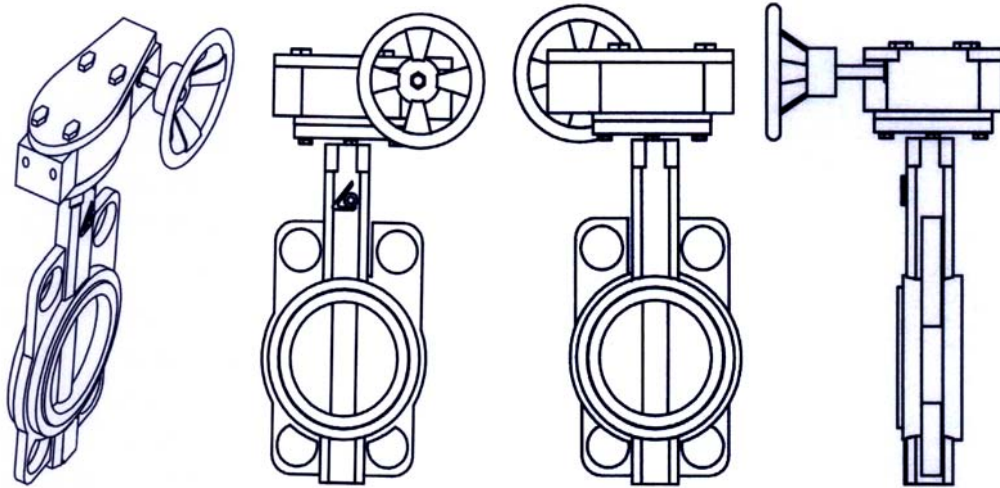


1.5



1.6

- (11) **32257**
(21) 3-2016-02113 (28) 01
(54) VAN BUỒM LÁ (51) **23-01**
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)

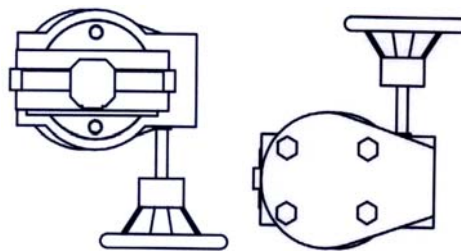


1.1

1.2

1.3

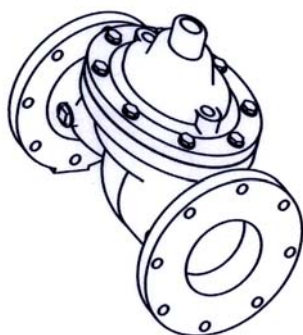
1.4



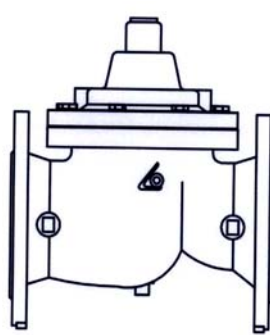
1.5

1.6

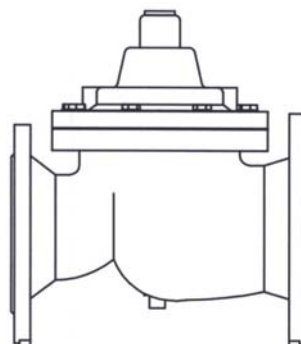
- (11) **32258**
(21) 3-2016-02116 (28) 01
(54) VAN GIẢM ÁP (51) **23-01**
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



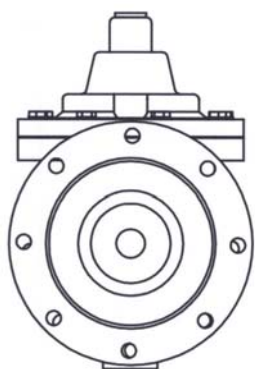
1.1



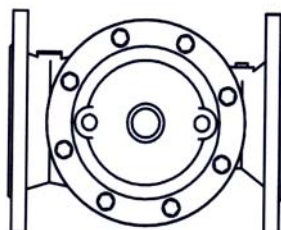
1.2



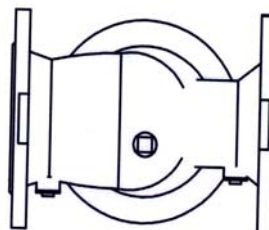
1.3



1.4

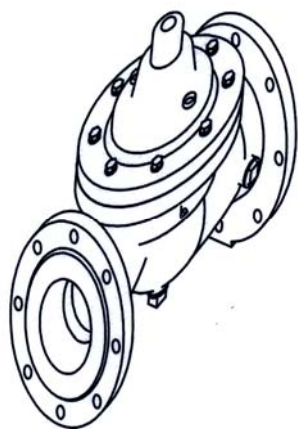


1.5

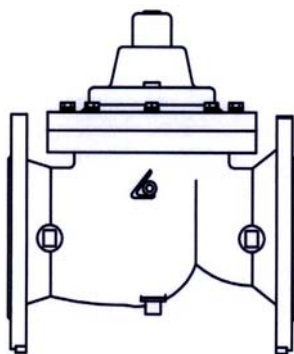


1.6

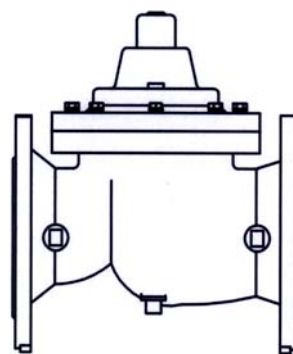
- (11) **32259**
(21) 3-2016-02119 (28) 01
(54) VAN PHAO (51) **23-01**
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



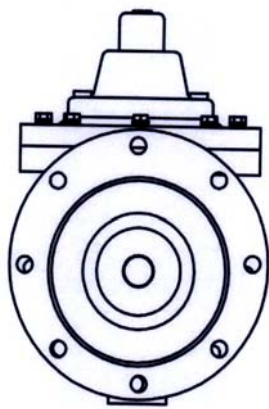
1.1



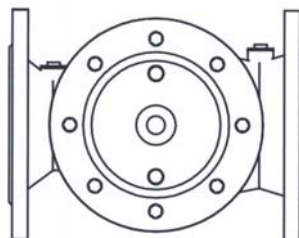
1.2



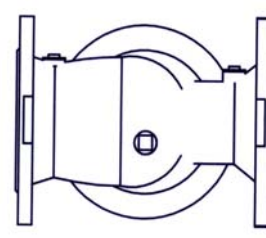
1.3



1.4

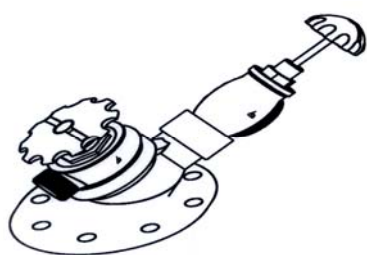


1.5

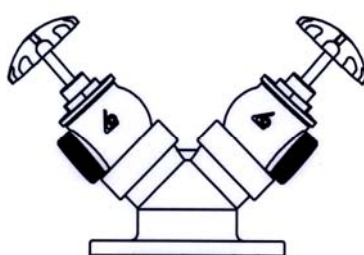


1.6

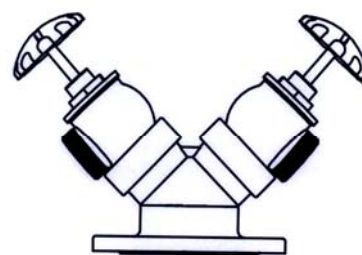
- (11) **32260**
(21) 3-2016-02120 (28) 01
(54) VAN GÓC PHÒNG CHÁY CHỮA (51) **23-01**
CHÁY
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



1.1



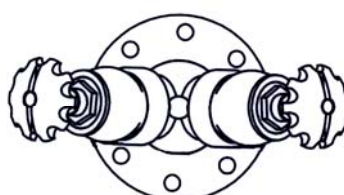
1.2



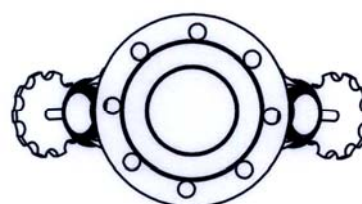
1.3



1.4

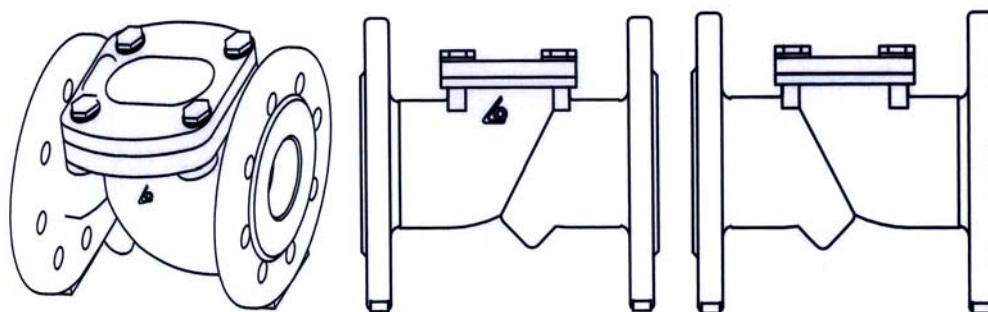


1.5



1.6

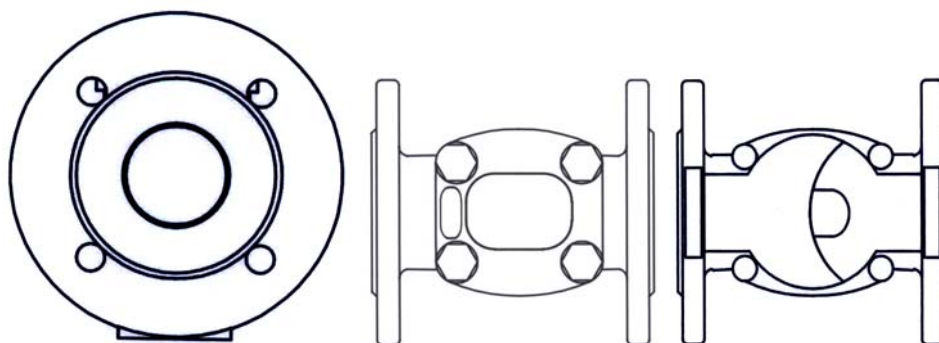
- (11) **32261**
(21) 3-2016-02122 (28) 01
(54) VAN MỘT CHIỀU LÁ LẬT (51) **23-01**
(22) 13.10.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN VAN SHIN YI (VN)
Đường số 5, khu công nghiệp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) WANG, CHENG - WEN (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



1.1

1.2

1.3



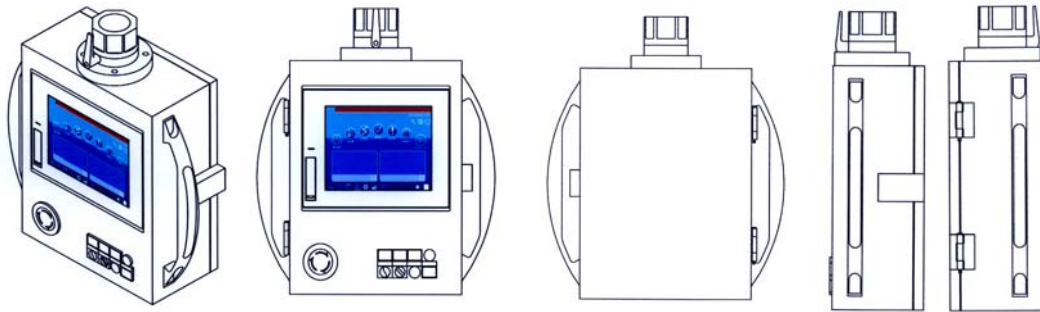
1.4

1.5

1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32262**
 (21) 3-2016-02356 (28) 02
 (54) **BẢNG ĐIỀU KHIỂN CHO MÁY (51) 15-09**
PHUN CÁT
 (22) 16.11.2016 (43) 26.02.2018
 (30) 2016-010503 17.05.2016 JP
 (71) SINTOKOGIO, LTD. (JP)
 28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 450-6424 Japan
 (72) Toshiyuki ISHIKAWA (JP), Katsushige YAMAMOTO (JP), Norihiro HIRATA (JP),
 Yoshihiko OGI (JP), Satoru NAGAMI (JP), Toshinori ITO (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (55)



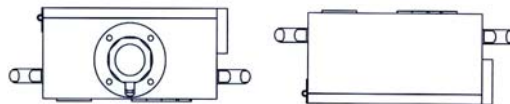
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7



1.8

1.9

1.10

1.11



1.12

1.13

1.14

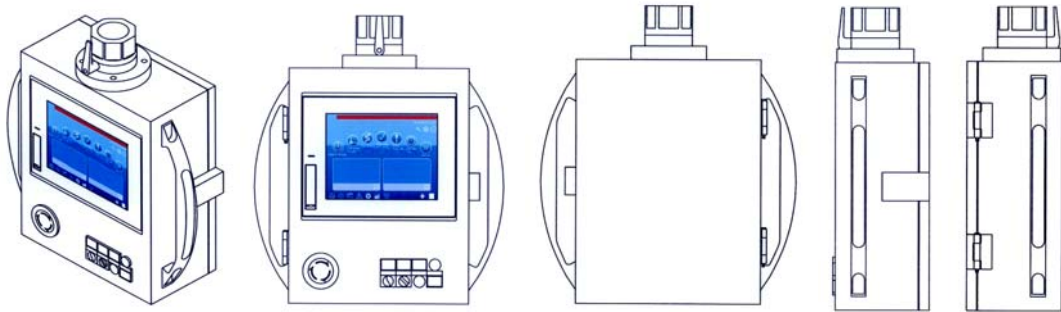
1.15



1.16

1.17

1.18



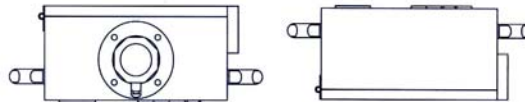
2.1

2.2

2.3

2.4

2.5



2.6

2.7



2.8

2.9

2.10

2.11



2.12



2.13



2.14



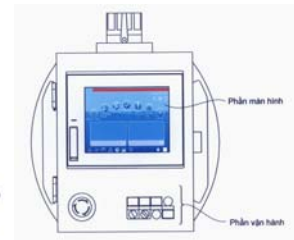
2.15



2.16



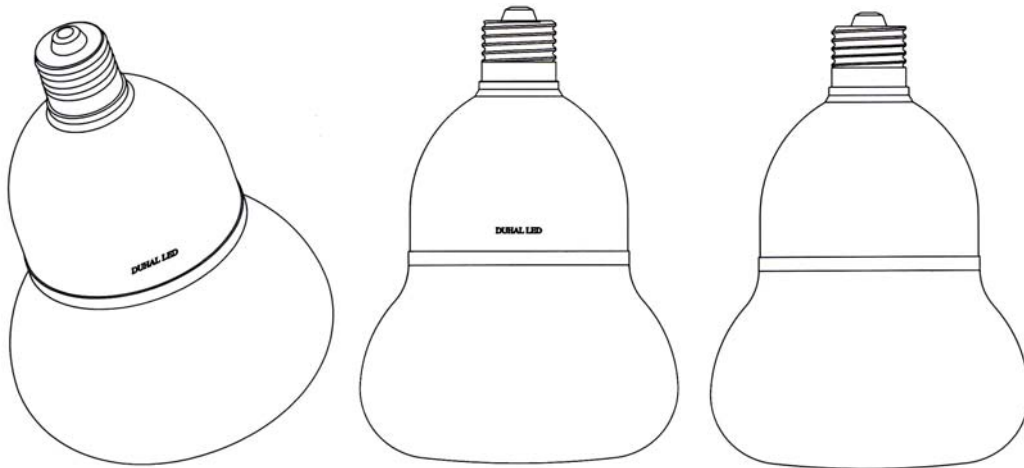
2.17



2.18

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

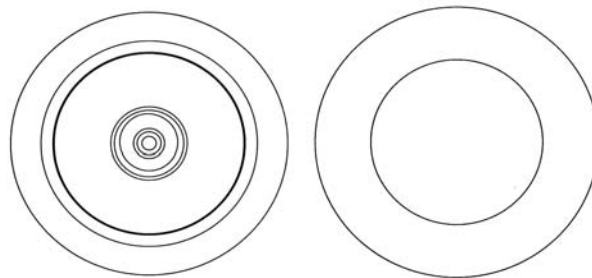
- (11) **32263**
(21) 3-2016-02563 (28) 01
(54) BÓNG ĐÈN LED (51) **26-04**
(22) 09.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG DUHAL (VN)
Lô 30-31, cụm công nghiệp Tân Mỹ Chánh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(72) Đỗ Lâm (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

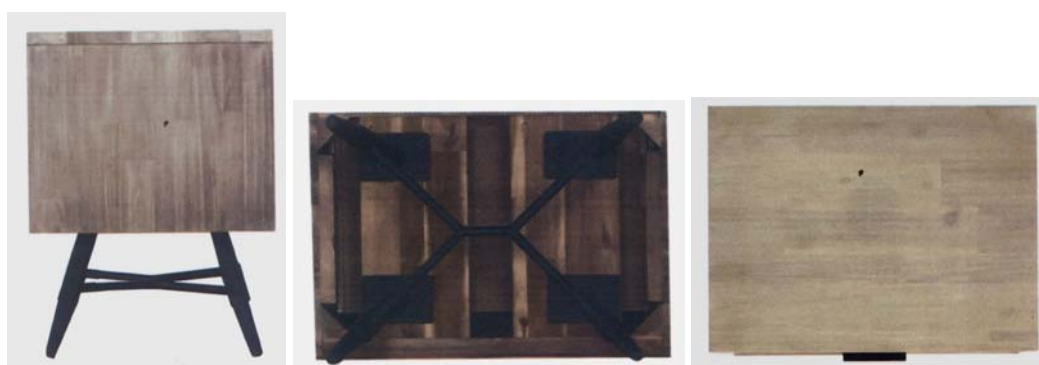
- (11) **32264**
(21) 3-2016-02605 (28) 01
(54) TỦ (51) **06-04**
(22) 15.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) WOODNET LIMITED (HK)
21/F, Yue Thai Commercial Building, 128 Connaught Road, CENTRAL - HONG KONG
(72) MIHAÏLO SISOVIC (FR)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32265**
(21) 3-2016-02662 (28) 01
(54) TỦ (51) **06-04**
(22) 19.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) WOODNET LIMITED (HK)
21/F, Yue Thai Commercial Building, 128 Connaught Road, CENTRAL - HONG KONG
(72) MIHAÏLO SISOVIC (FR)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32266**
(21) 3-2016-02665 (28) 01
(54) TỦ (51) **06-04**
(22) 19.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) WOODNET LIMITED (HK)
21/F, Yue Thai Commercial Building, 128 Connaught Road, CENTRAL - HONG KONG
(72) MIHAILO SISOVIC (FR)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32267**
(21) 3-2016-02666 (28) 01
(54) TỦ (51) **06-04**
(22) 19.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) WOODNET LIMITED (HK)
21/F, Yue Thai Commercial Building, 128 Connaught Road, CENTRAL - HONG KONG
(72) MIHAÏLO SISOVIC (FR)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

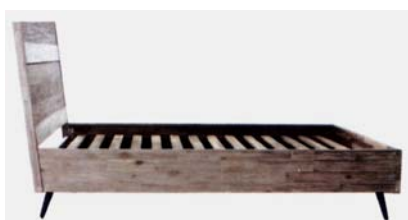
1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32268**
(21) 3-2016-02667 (28) 01
(54) GIƯỜNG (51) **06-02**
(22) 19.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) WOODNET LIMITED (HK)
21/F, Yue Thai Commercial Building, 128 Connaught Road, CENTRAL - HONG KONG
(72) MIHAÏLO SISOVIC (FR)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5

- (11) **32269**
(21) 3-2016-02762 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 28.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) LUCIANO FERRARESSO (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32270**
(21) 3-2016-02763 (28) 01
(54) GIÀY (51) **02-04**
(22) 28.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) DANESIN DARIO (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32271**
(21) 3-2016-02764 (28) 01
(54) GIÀY (51) **02-04**
(22) 28.12.2016 (43) 26.02.2018
(71) GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) DANESIN DARIO (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



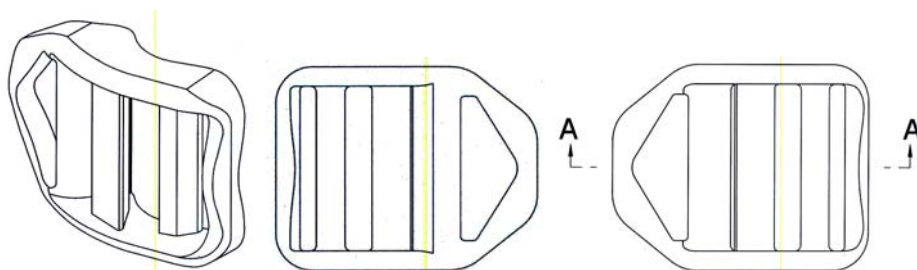
1.4

1.5

1.6

1.7

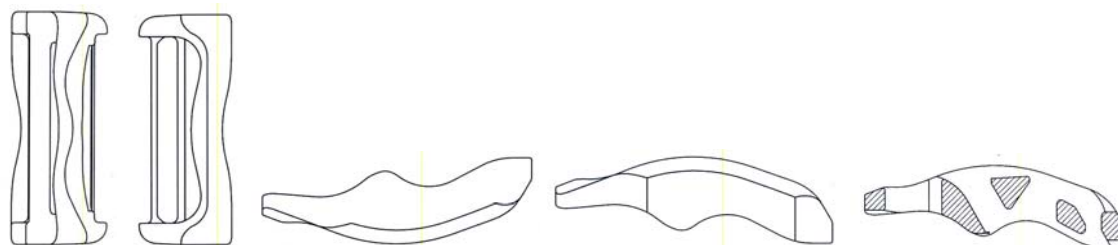
- (11) **32272**
(21) 3-2016-02852 (28) 01
(54) KHÓA KÉO CĂNG (51) **02-07**
(22) 30.12.2016 (43) 26.02.2018
(30) 30-2016-0038205 05.08.2016 KR
(71) WOJIN PLASTIC CO., LTD. (KR)
68, Damteo-gil 21beon-gil, Guri-si, Gyeonggi-do 11900, Republic of Korea
(72) Jisook PAIK (KR), Nan Hee PAIK (KR), Ji Hye PAIK (KR), Ji Won SON (US)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

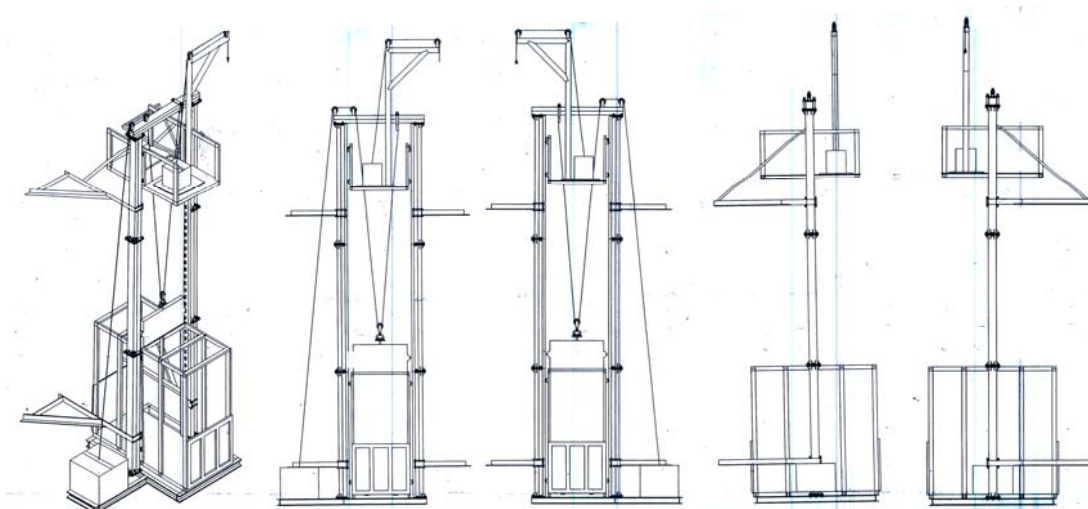
1.5

1.6

1.7

1.8

- (11) **32273**
(21) 3-2017-00038 (28) 01
(54) THANG NÂNG VẬN CHUYỂN (51) **12-05**, 25-04
(22) 06.01.2017 (43) 26.02.2018
(71) LÊ DUY HOAN (VN)
Xóm Hiệp 1, xã Nghĩa Liên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(72) Lê Duy Hoan (VN)
(55)



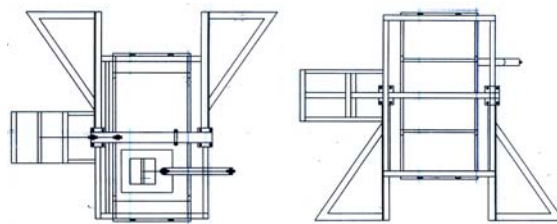
1.1

1.2

1.3

1.4

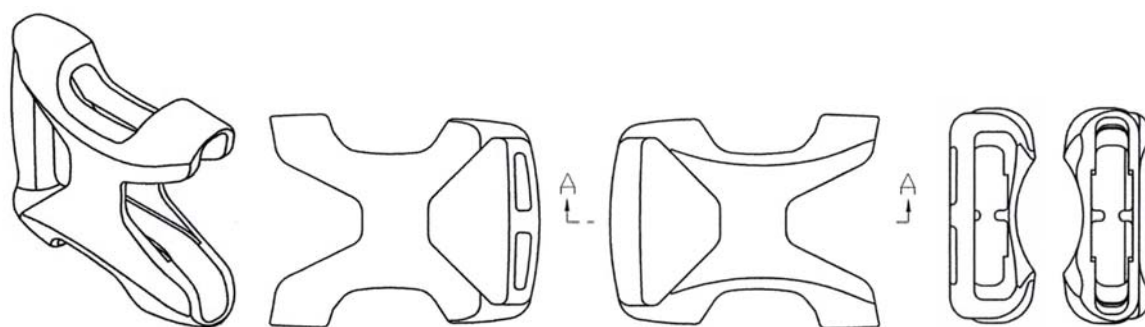
1.5



1.6

1.7

- (11) **32274**
(21) 3-2017-00232 (28) 01
(54) KHOÁ (51) **02-07**
(22) 14.02.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0001405 10.01.2017 KR
(71) WOJIN PLASTIC CO., LTD (KR) (KR)
68, Damteo-gil 21beon-gil, Guri-si, Gyeonggi-do 11900 Republic of Korea
(72) Jisook PAIK (KR), Nan Hee PAIK (KR), Ji Hye PAIK (KR), Ji Won SON (US)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



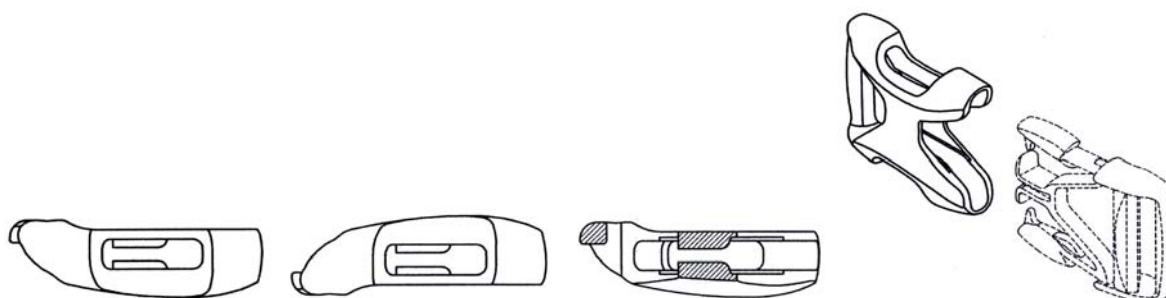
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

1.8

1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32275**
(21) 3-2017-00235 (28) 01
(54) **MÁY LỌC NƯỚC NÓNG LẠNH** (51) **23-01**
(22) 16.02.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN KAROFI VIỆT NAM (VN)**
Lô CC1 - I.3.1, khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội
(72) Ngô Thị Thanh Hải (VN)
(55)



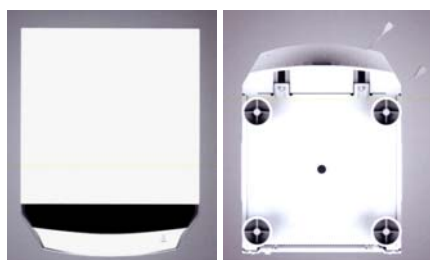
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32276**
(21) 3-2017-00258 (28) 01
(54) VAN PHAO NHỰA TỰ ĐỘNG (51) **23-01**
(22) 20.02.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH ĐẠI ÁNH SÁNG (VN)
Lô số 17, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Vương Diệu Tinh (VN)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32277**
(21) 3-2017-00620 (28) 01
(54) DỤNG CỤ HÚT DỊCH MŨI (51) **24-02**
(22) 05.04.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH TRỊNH GIA (VN)
Số 281/99/18 Trương Định, tổ 48, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Trịnh Hải Bằng (VN)
(74) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

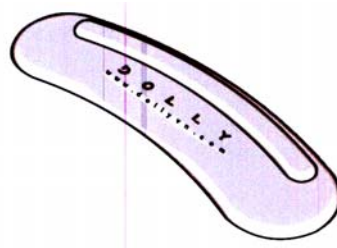
1.5



1.6

1.7

- (11) **32278**
(21) 3-2017-00662 (28) 01
(54) MIẾNG LÓT GIÀY (51) **02-04**
(22) 11.04.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỜI TRANG DOLLY (VN)
71 Đất Thánh, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Vũ Thụy Vy (VN)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32279**
(21) 3-2017-00747 (28) 01
(54) ĐAI ỐC (51) **08-08**
(22) 20.04.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ ĐẠI HÙNG (VN)
Tổ 2, ấp Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(72) Nguyễn Ngọc Hùng (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO., LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

1.7

- (11) **32280**
(21) 3-2017-01015 (28) 01
(54) QUẦN LÓT NAM CÓ DÂY KHÓA (51) **02-01**
KÉO
(22) 02.06.2017 (43) 26.02.2018
(71) TÔ TẤN LINH (VN)
A1/133D, khu phố 1, hẻm 310, Bùi Hữu Nghĩa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Tô Tấn Linh (VN)
(55)



1.1



1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

1.7

- (11) **32281**
(21) 3-2017-01063 (28) 01
(54) TẮM ỐP BÊN NGOÀI BỘ PHẬN (51) **12-16**
VẬN HÀNH TỐC ĐỘ
(22) 08.06.2017 (43) 26.02.2018
(30) 201630613254.0 13.12.2016 CN
(71) YUNNAN LIFAN JUNMA VEHICLES CO., LTD. (CN)
Innovation Industrial Park, Fengyi Town, Dali City, Yunnan Province 671005, China
(72) MA, Libin (CN), LONG, Yunlang (CN)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32282**
(21) 3-2017-01264 (28) 01
(54) **MÁY BƠM** (51) **15-02**
(22) 06.07.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TIẾN PHÁT (VN)
Số 16, phố Ngõ Trạm, phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hoàng Tiến (VN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

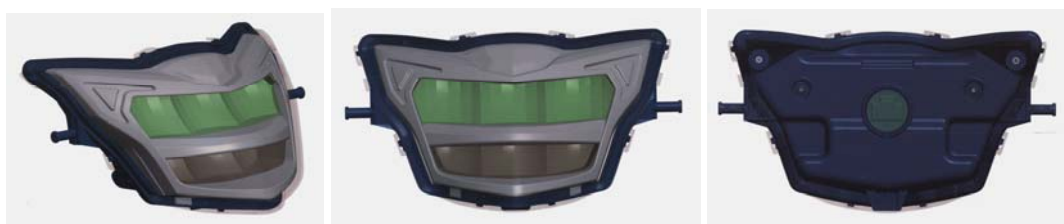


1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32283**
(21) 3-2017-01265 (28) 02
(54) ĐÈN XE GẮN MÁY (51) **26-06**
(22) 07.07.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÀI PHONG (VN)
4 đường số 3B, An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hà Quảng Chánh (VN)
(55)



1.1

1.2

1.3

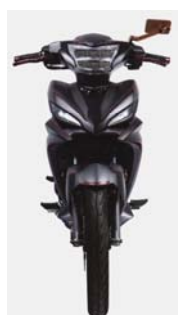


1.4

1.5

1.6

1.7



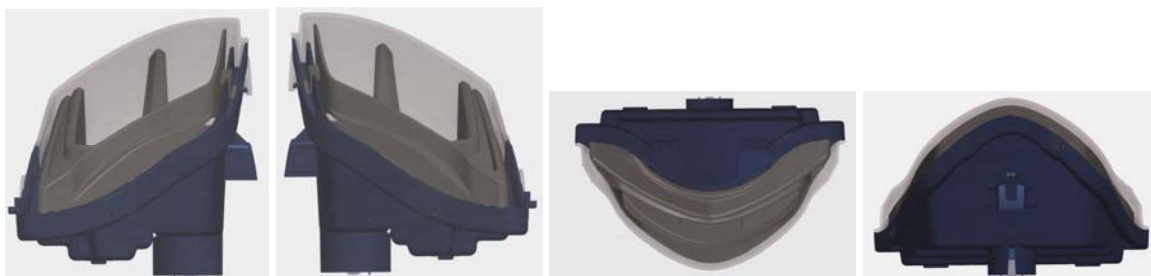
1.8



2.1

2.2

2.3



2.4

2.5

2.6

2.7



2.8



3.1

3.2

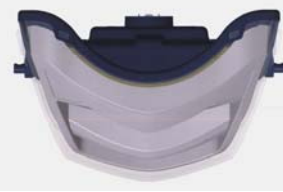
3.3



3.4



3.5



3.6



3.7



3.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32284**
(21) 3-2017-01346 (28) 01
(54) XE Ô TÔ KHÁCH THÀNH PHỐ (51) **12-08**
(22) 20.07.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Nguyễn Quang Bảo (VN)
(55)



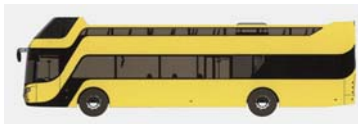
1.1



1.2



1.3



1.4



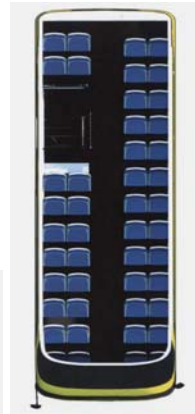
1.5



1.6



1.7



1.8



1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32285**
(21) 3-2017-01353 (28) 01
(54) **ỐNG XẢ** (51) **12-16**
(22) 20.07.2017 (43) 26.02.2018
(30) 003863190-0001 19.04.2017 EM
(71) IGOR AKRAPOVIC (SI)
Rozna Dolina C.VIII/10A, SI-1000 LJUBLJANA, Slovenia
(72) Igor Akrapovic (SI)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



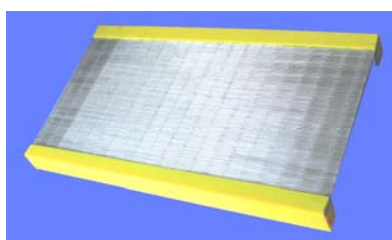
1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

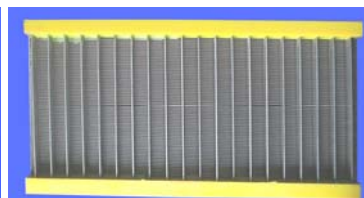
- (11) **32286**
(21) 3-2017-01437 (28) 02
(54) LƯỚI SÀNG KHE (51) **15-99**
(22) 28.07.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHẠM GIA PHÁT (VN)
Số 86, tổ 1, khu 4, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(72) Phạm Anh Tuấn (VN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(55)



1.1



1.2



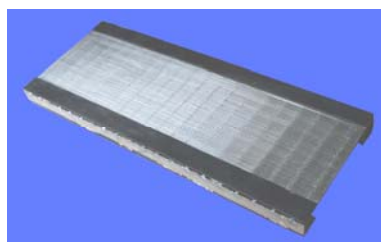
1.3



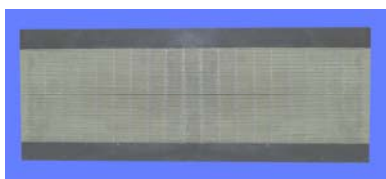
1.4



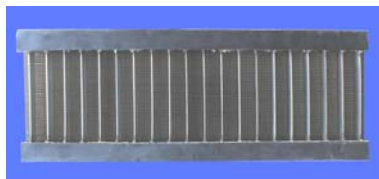
1.5



2.1



2.2



2.3



2.4

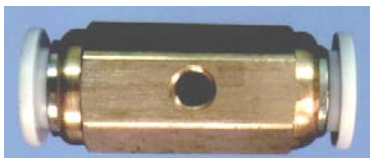


2.5

- (11) **32287**
(21) 3-2017-01445 (28) 01
(54) KHỚP NỐI DÙNG CHO HỆ (51) **23-01**
THỐNG PHUN SƯƠNG
(22) 31.07.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRIỂN HÙNG (VN)
47 đường số 14, KDC Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Ong Viễn Khánh (VN)
(55)



1.1



1.2



1.3



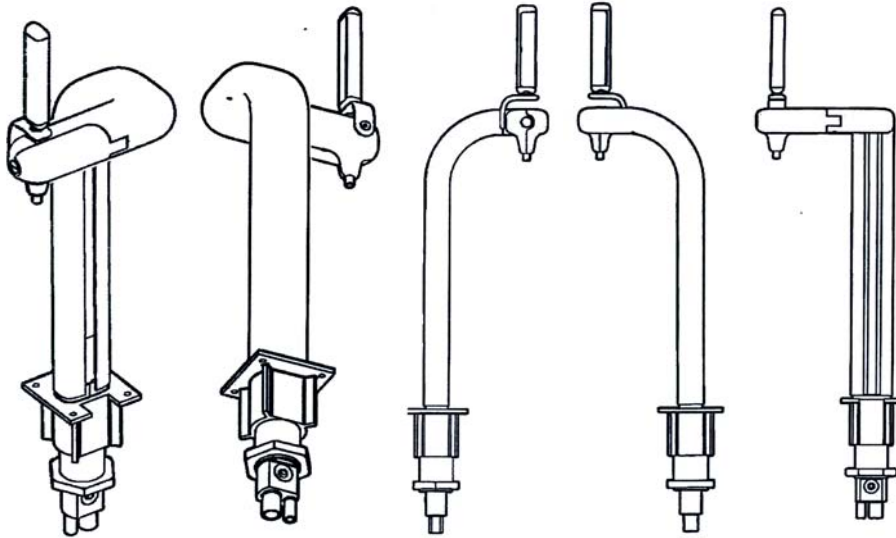
1.4



1.5

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32288**
(21) 3-2017-01449 (28) 02
(54) **ĐẦU RÓT ĐỒ UỐNG** (51) **23-01**
(22) 31.07.2017 (43) 26.02.2018
(30) DA 2017 00011 02.02.2017 DK
(71) CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1799, Copenhagen V, Denmark
(72) Klaus Laybourn (DK)
(74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)
(55)



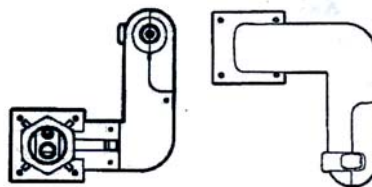
1.1

1.2

1.3

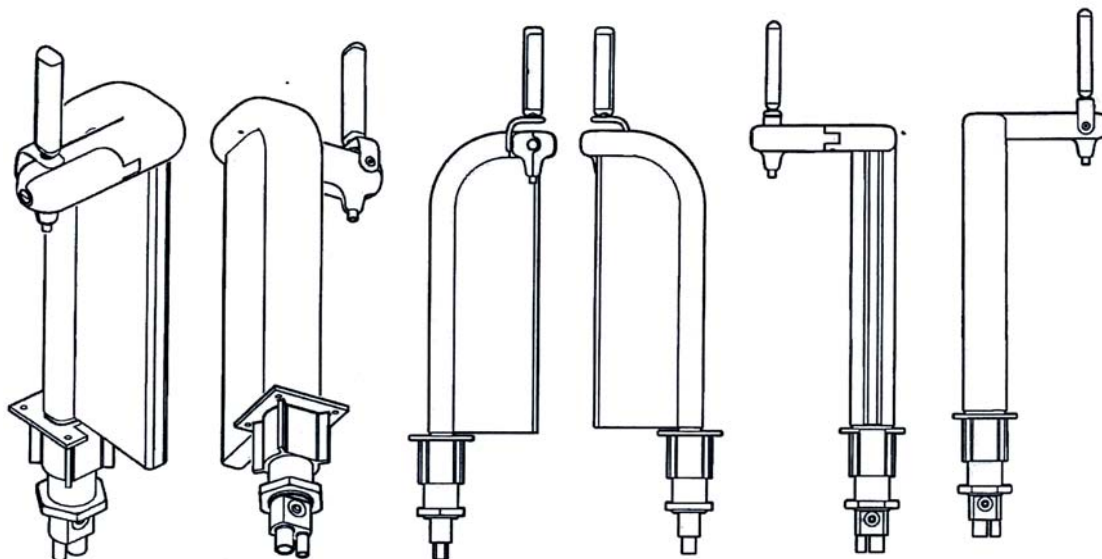
1.4

1.5



1.6

1.7



2.1

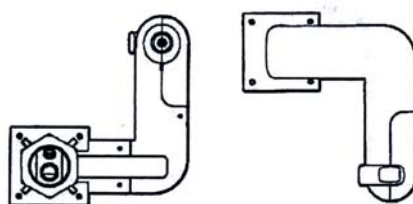
2.2

2.3

2.4

2.5

2.6



2.7

2.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32289**
(21) 3-2017-01471 (28) 01
(54) **BÓNG ĐÈN** (51) **26-04**
(22) 03.08.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP
NEWSTAR (VN)**
Số 17 đường Tam Trinh, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) **Trần Khắc Tiến (VN)**
(74) **Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)**
(55)



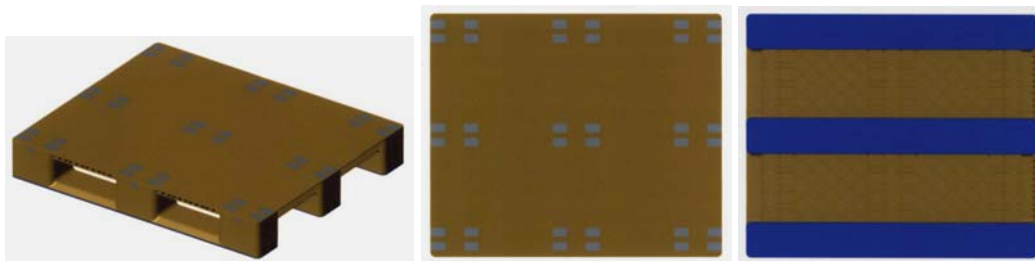
1.1

1.2

1.3

1.4

- (11) **32290**
(21) 3-2017-01628 (28) 01
(54) **KỆ** (51) **09-08**
(22) 22.08.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI ĐỒNG TIẾN (VN)
216 Tân Thành, phường 15, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trịnh Chí Cường (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

- (11) **32291**
(21) 3-2017-01758 (28) 01
(54) BỒN TẮM (51) **23-02**
(22) 07.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 106301115 07.03.2017 TW
(71) TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601 Japan
(72) Osamu MIURA (JP), Yuji YOSHIOKA (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5

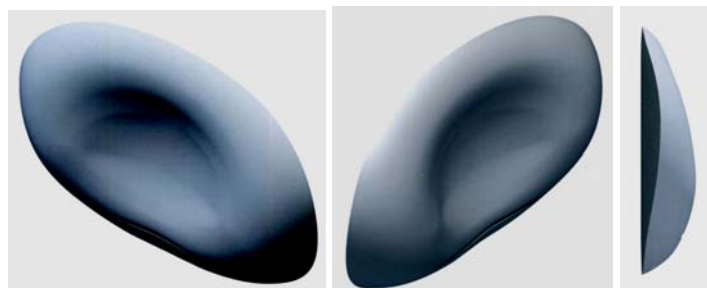


1.6



1.7

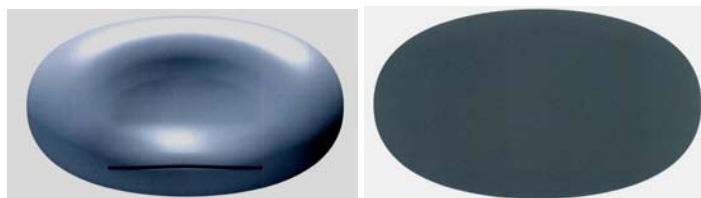
- (11) **32292**
(21) 3-2017-01759 (28) 01
(54) GỐI DÙNG CHO BỒN TẮM (51) **23-02**, 06-09
(22) 07.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 106301119 07.03.2017 TW
(71) TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601 Japan
(72) Osamu MIURA (JP), Yuji YOSHIOKA (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

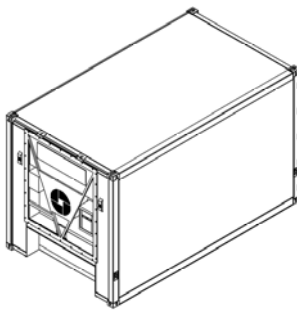


1.6

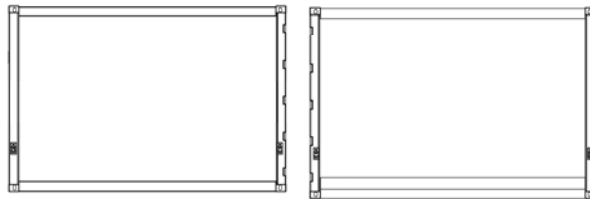
1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32293**
(21) 3-2017-01767 (28) 01
(54) CÔNG-TEN-NO (51) **09-03**
(22) 08.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0011665 13.03.2017 KR
(71) 1. VANPLUS CORPORATION (KR)
3811ho, Hyundai 41 Tower, 293, Mokdongdong-ro, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea
2. H&P LOGIS INC. (KR)
10th Fl., Samyoung Bldg., 437, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) Se In HWANG (KR), Uk HER (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(55)



1.1

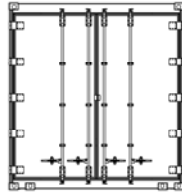


1.2

1.3



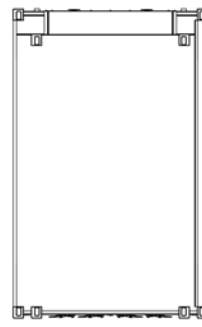
1.4



1.5



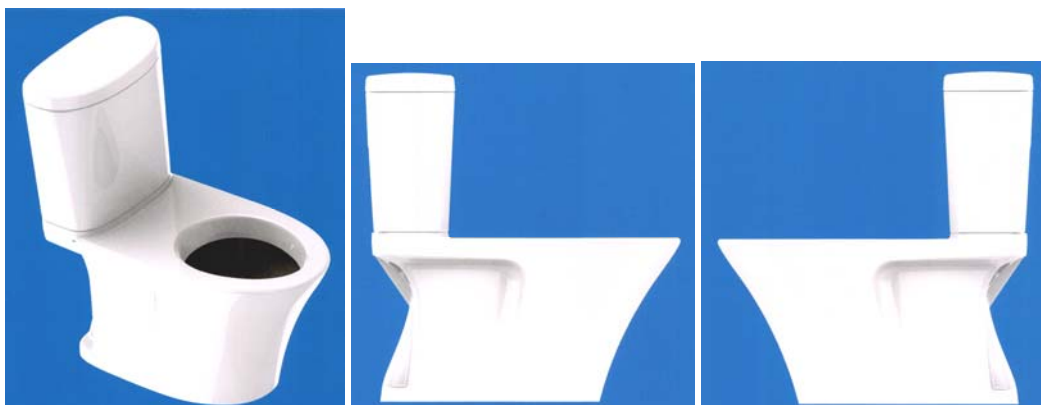
1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

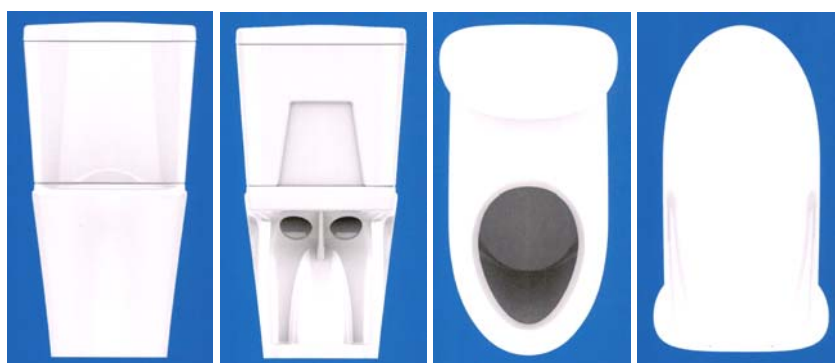
- (11) **32294**
(21) 3-2017-01793 (28) 01
(54) **BỒN CẦU** (51) **23-02**
(22) 11.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH LIXIL VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Bình, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(72) Masaki Aoki (JP), Văn Quốc Thịnh (VN), Nguyễn Văn Phúc (VN), Trần Văn Tuấn (VN), Nguyễn Mạnh Hà (VN), Nguyễn Quang Tiệp (VN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32295**
(21) 3-2017-01794 (28) 01
(54) **BỒN CẦU** (51) **23-02**
(22) 11.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH LIXIL VIỆT NAM (VN)
Thôn Yên Bình, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(72) Masaki Aoki (JP), Văn Quốc Thịnh (VN), Lê Việt Quảng (VN), Nguyễn Cao Cường (VN), Trần Văn Tuấn (VN), Phạm Tiến Dũng (VN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



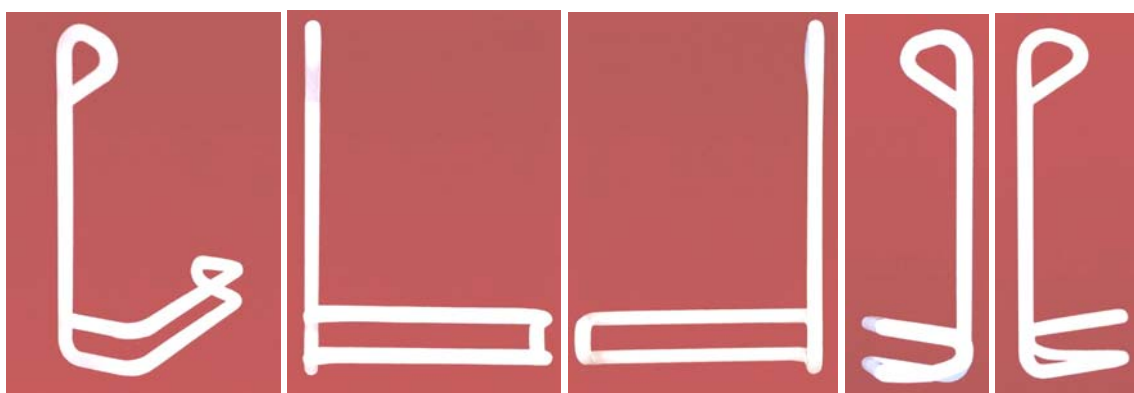
1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32296**
(21) 3-2017-01817 (28) 01
(54) THANH CHẮN BẢO VỆ KIM CỦA MÁY MAY (51) **15-06**
MÁY MAY
(22) 12.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH HWA SUNG VIỆT NAM (VN)
Khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(72) SHIN SUNG BUM (KR)
(55)



1.1

1.2

1.3

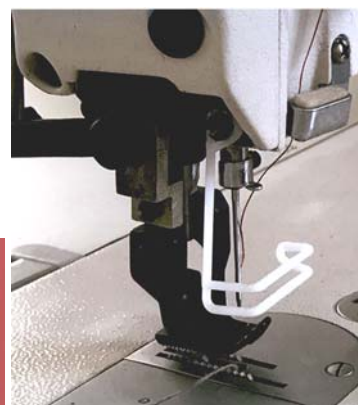
1.4

1.5



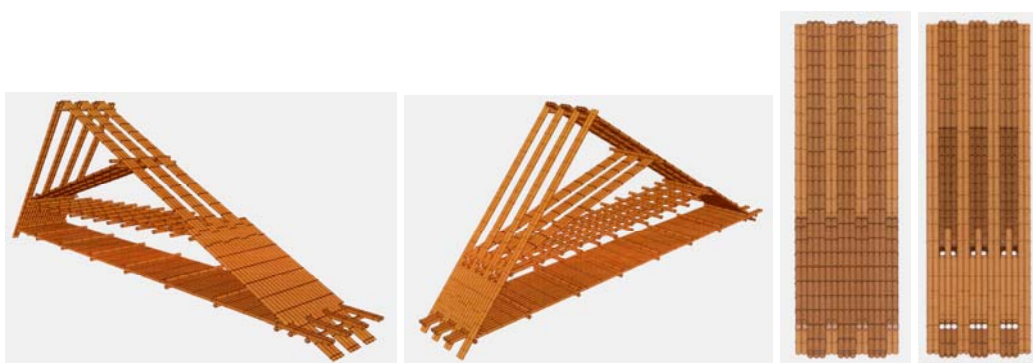
1.6

1.7



1.8

- (11) **32297**
(21) 3-2017-01818
(54) KÈ
(22) 12.09.2017
(71) NGUYỄN CÔNG ANH (VN)
561/5 Điện Biên Phủ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Công Anh (VN)
(55)
- (28) 01
(51) **25-02**
(43) 26.02.2018

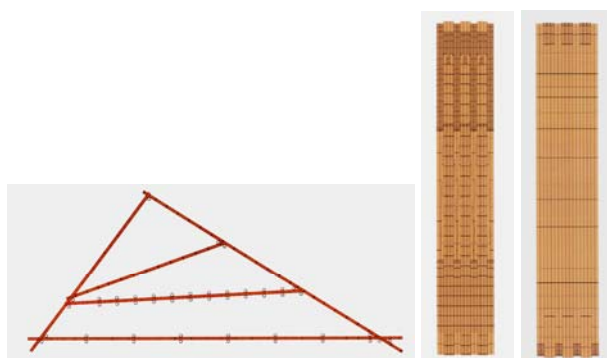


1.1

1.2

1.3

1.4

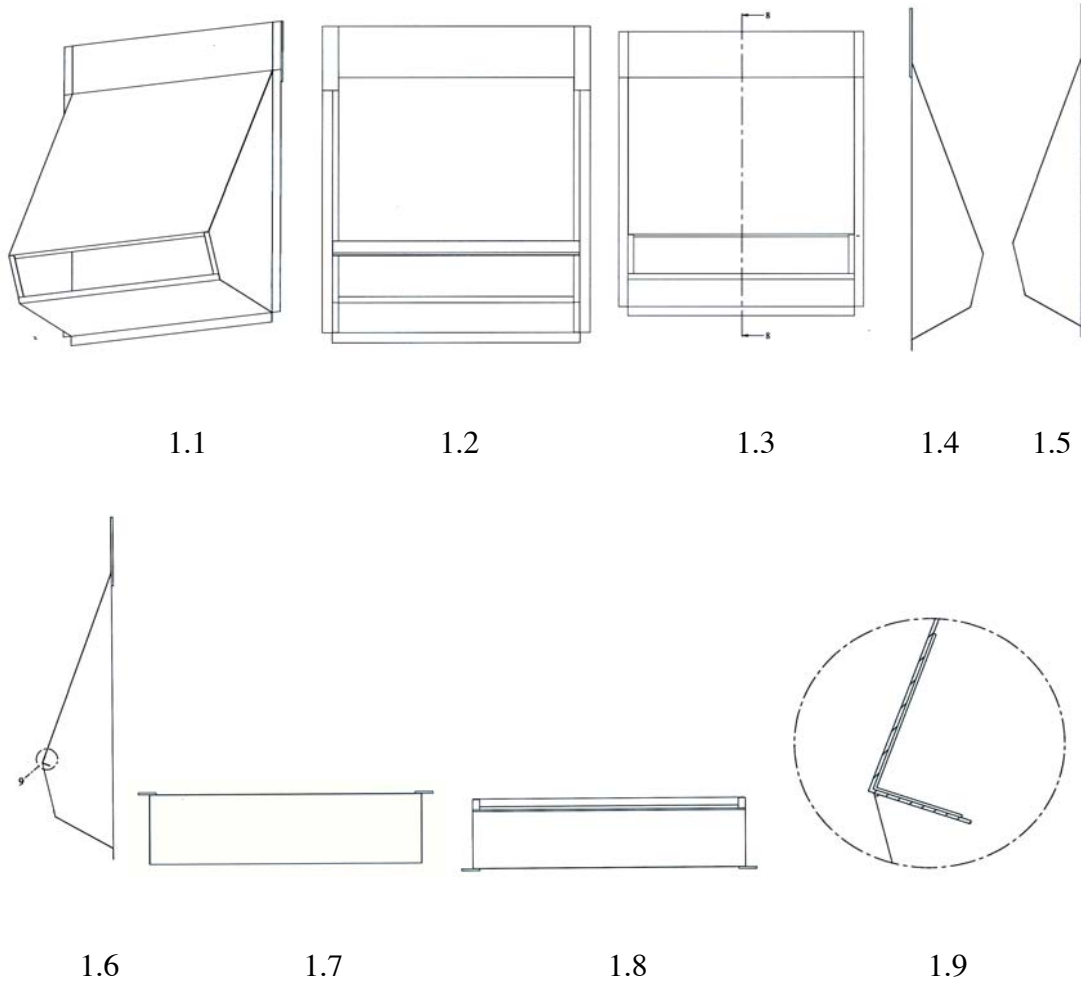


1.5

1.6

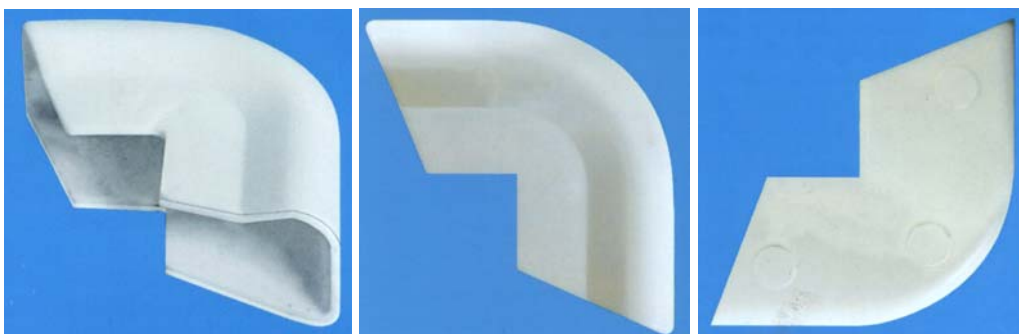
1.7

- (11) **32298**
(21) 3-2017-01819 (28) 01
(54) **ỐNG THÔNG HOI DÙNG TRÊN** (51) **23-04**
MÁI NHÀ
(22) 12.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) 1. KAI-JEN HSIAO (TW)
No. 55, Cheng-Feng Lane, Tai-Ming Rd., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan
2. FANG-WEI HSIAO (TW)
No. 55, Cheng-Feng Lane, Tai-Ming Rd., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan
(72) Kai-Jen HSIAO (TW) ; Fang-Wei HSIAO (TW)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

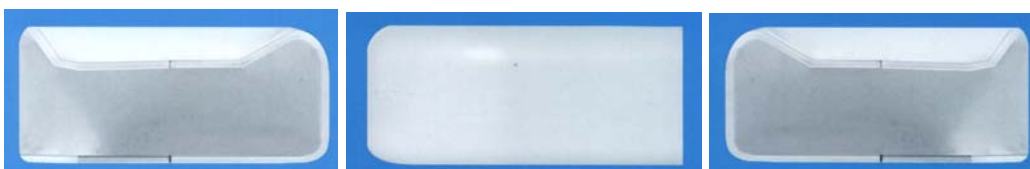
- (11) **32299**
(21) 3-2017-01835 (28) 01
(54) MIẾNG BỊT GÓC (51) **19-06**
(22) 14.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ GIÁO DỤC BA VI CO (VN)
Số 28 đường DD11, khu biệt thự An Sương, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Võ Thị Hạnh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

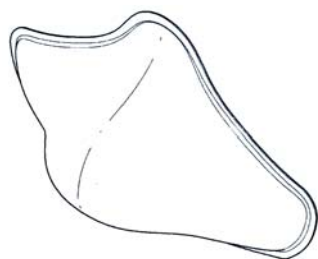
1.5

1.6

- (11) **32300**
(21) 3-2017-01836 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 14.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 17-3753 14.03.2017 FR
(71) COMPAGNIE LAITIERE EUROPEENNE (FR)
50890 CONDE-SUR-VIRE FRANCE
(72) Nathalie SANTINI (FR)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



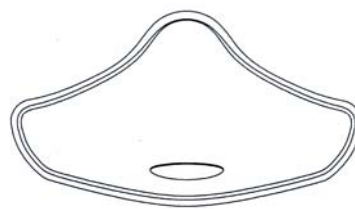
- (11) **32301**
(21) 3-2017-01861 (28) 01
(54) MẶT NẠ PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM (51) 29-02, 24-02, 02-99
(22) 15.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0016308 07.04.2017 KR
(71) JANG, DAE SOO (KR)
74-17, Sunhwagung-ro 945beon-gil, Byeollae-myeon, Namyangju-si Gyeonggi-do
12089 Republic of Korea
(72) JANG, Dae Soo (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
(55)



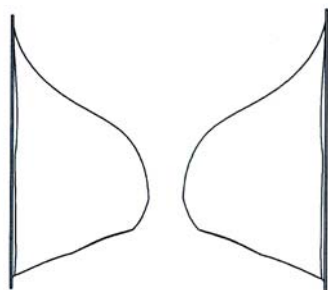
1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6

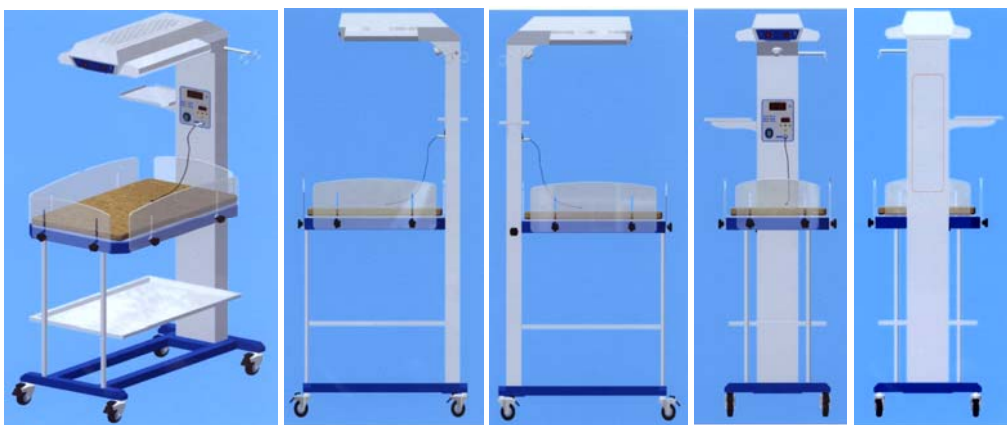


1.7



1.8

- (11) **32302**
(21) 3-2017-01862 (28) 01
(54) GIƯỜNG SUỐI (51) **24-01**
(22) 15.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH ÁNH DƯỠNG MEDICAL VIỆT NAM (VN)
Số nhà 18, ngách 51, ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội
(72) Trần Sỹ Huấn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)
(55)



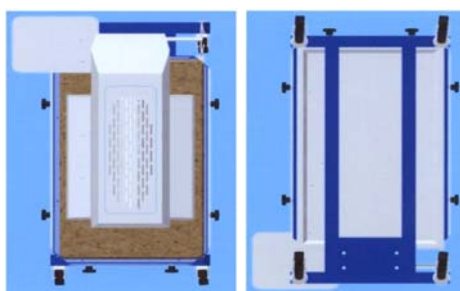
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

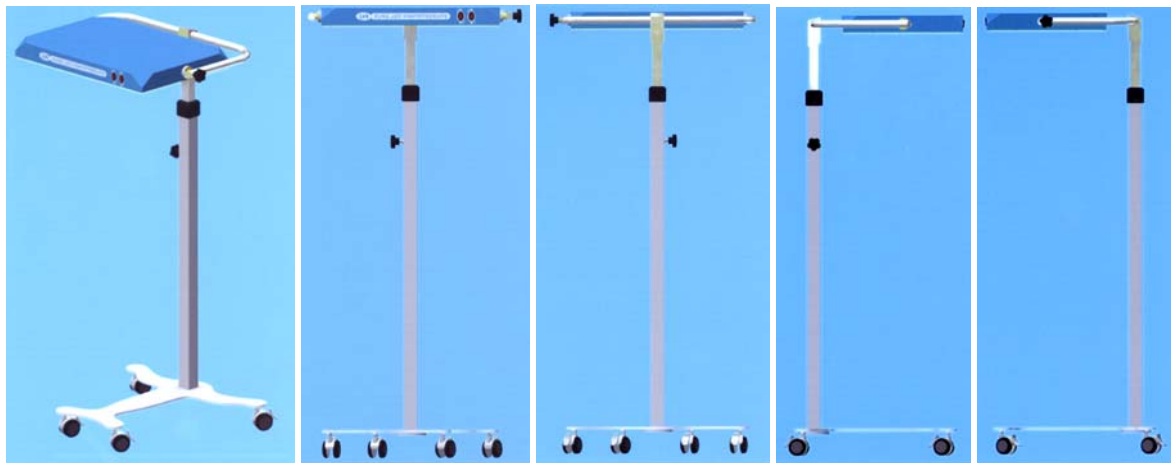


1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32303**
(21) 3-2017-01863 (28) 01
(54) ĐÈN CHIẾU VÀNG DA (51) **24-01**
(22) 15.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH ÁNH DƯỠNG MEDICAL VIỆT NAM (VN)
Số nhà 18, ngách 51, ngõ 640 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội
(72) Trần Sỹ Huấn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P
CO., LTD)
(55)



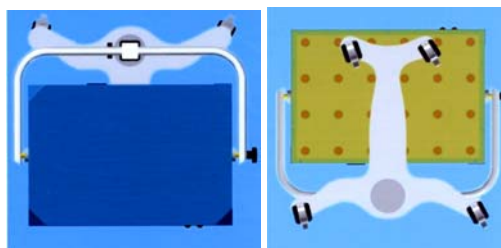
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

- (11) **32304**
(21) 3-2017-01875 (28) 01
(54) XE MÁY (51) **12-11**
(22) 19.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-006080 24.03.2017 JP
(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
(72) Kenji TAKO (JP), Tetsuya NAKAZAWA (JP)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6



1.7

1.8

1.9

1.10

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32305**
(21) 3-2017-01876 (28) 01
(54) MÁY XAY SINH TỐ (51) **31-00**
(22) 19.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
(72) Tan Chien Shiung (MY)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



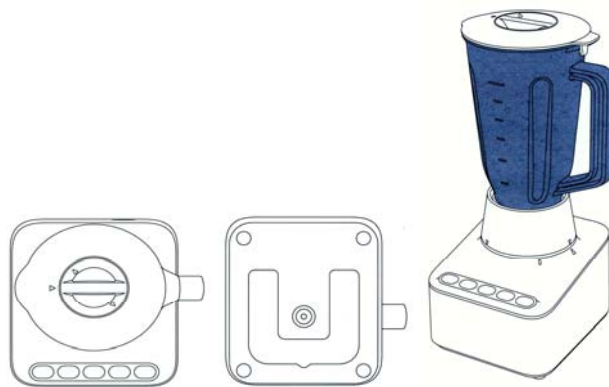
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



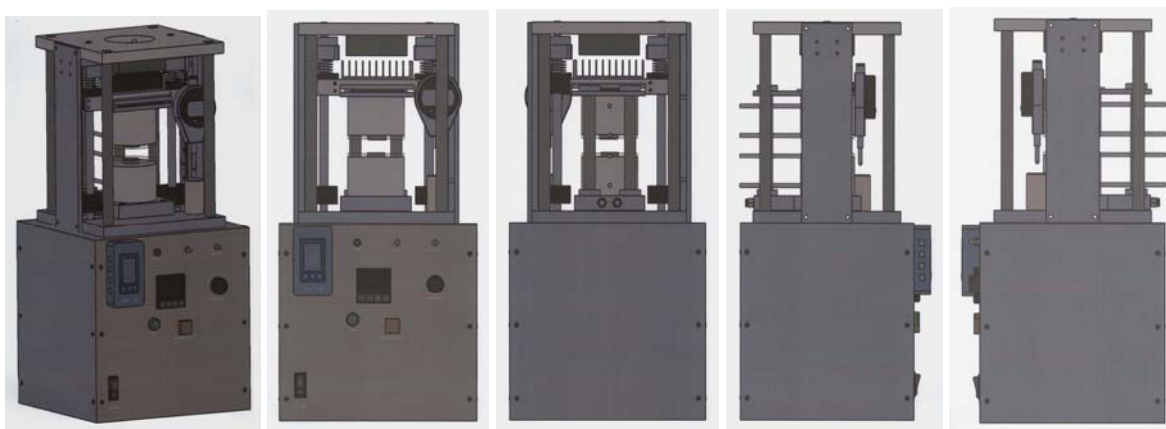
1.6

1.7

1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32306**
(21) 3-2017-01879 (28) 01
(54) **MÁY ĐO NHIỆT ĐỘ** (51) **10-04**
(22) 20.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO (VN)
Lô I3 đường N2 khu công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Quang Vinh (VN), Vũ Ngọc Long (VN), Hứa Nguyễn Đăng Thy (VN)
(55)



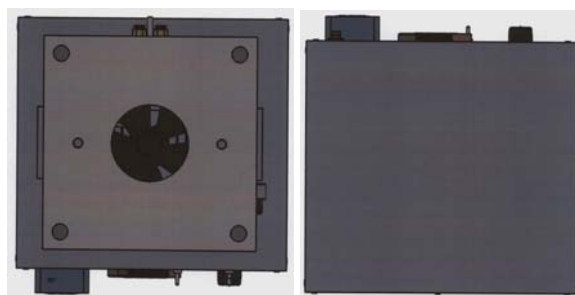
1.1

1.2

1.3

1.4

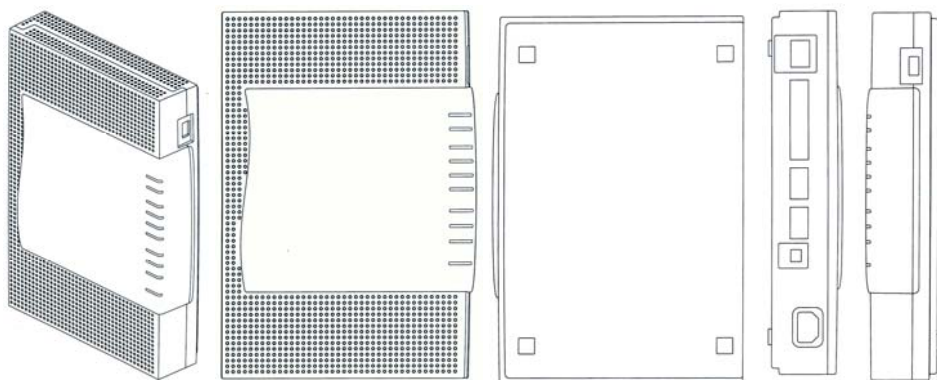
1.5



1.6

1.7

- (11) **32307**
 (21) 3-2017-01882 (28) 01
 (54) BỘ ĐIỀU KHIỂN TIẾP ÂM (51) **14-03**
 (22) 20.09.2017 (43) 26.02.2018
 (30) 2017-008317 18.04.2017 JP
 (71) NEC PLATFORMS, LTD. (JP)
 6-1, Kitamikata 2-chome, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan.
 (72) Takayuki IZUMO (JP), Yasuhito NAGAKI (JP), Takayuki YOSHIMOTO (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)
 (55)



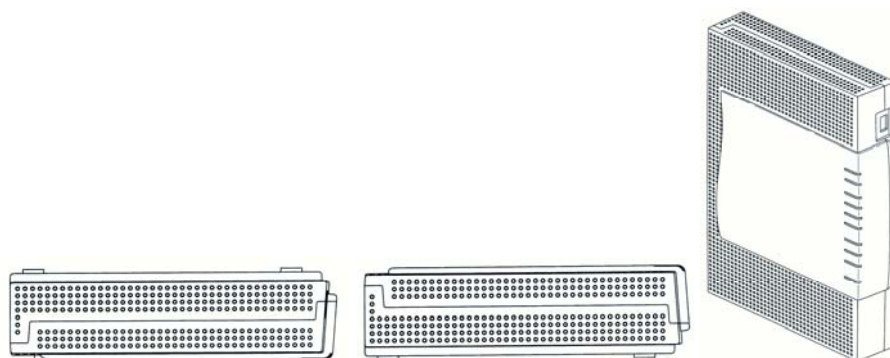
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

1.8

- (11) **32308**
(21) 3-2017-01884 (28) 01
(54) LỐP XE (51) **12-15**
(22) 20.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-1602 31.03.2017 FR
(71) COMPAGNIE GENERALE DES ETABLISSEMENTS MICHELIN (FR)
12, cours Sablon - 63000 CLERMONT-FERRAND - France
(72) LEJEUNE Jonathan (FR)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(55)



1.1

1.2

1.3

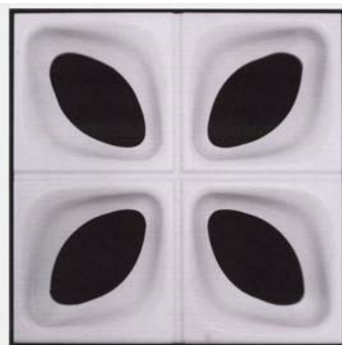


1.4

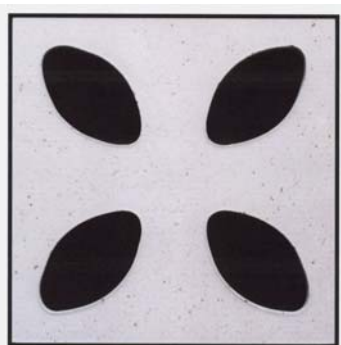
- (11) **32309**
(21) 3-2017-01900 (28) 01
(54) GẠCH (51) **25-01**
(22) 22.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH NHÃ THÀNH (VN)
82 đường 198 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Châu Thanh Tùng (VN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
(55)



1.1



1.2



1.3

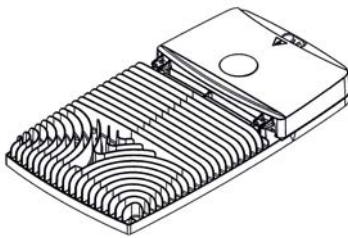


1.4

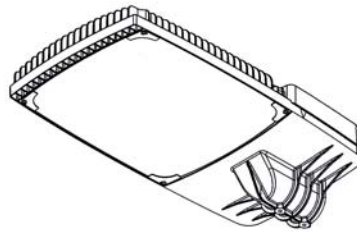


1.5

- (11) **32310**
(21) 3-2017-01901 (28) 01
(54) THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG (51) **26-03**
(22) 22.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 003822303-0001 24.03.2017 EM
(71) SCHREDER (BE)
67, rue de Lusambo, B-1190 Bruxelles, Belgique
(72) Sandro GALLOPPA (BE)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
(55)



1.1



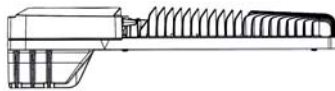
1.2



1.3



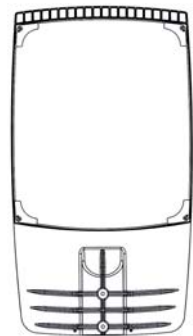
1.4



1.5

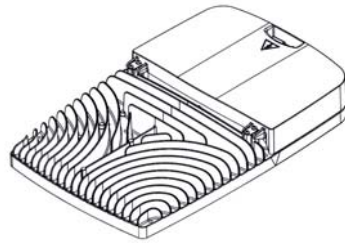


1.6

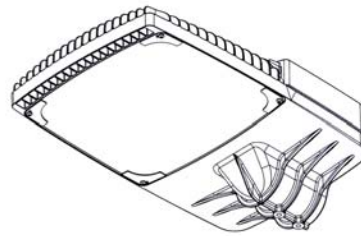


1.7

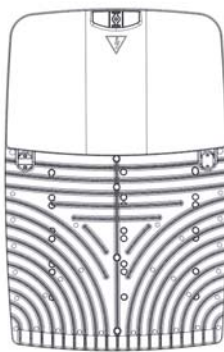
- (11) **32311**
(21) 3-2017-01902 (28) 01
(54) THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG (51) **26-03**
(22) 22.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 003822303-0002 24.03.2017 EM
(71) SCHREDER (BE)
67, rue de Lusambo, B-1190 Bruxelles, Belgique
(72) M. Samuel Joiris (BE)
(74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
(55)



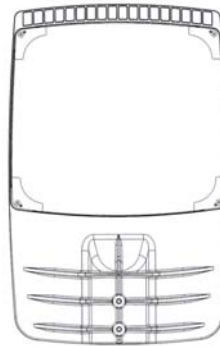
1.1



1.2



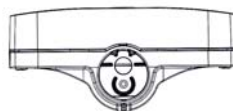
1.3



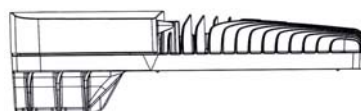
1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32312**
(21) 3-2017-01949 (28) 01
(54) **NHÃN SẢN PHẨM** (51) **19-08**
(22) 28.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) **NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)**
Xóm 2, xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
(72) Nguyễn Mạnh Hùng (VN)
(55)



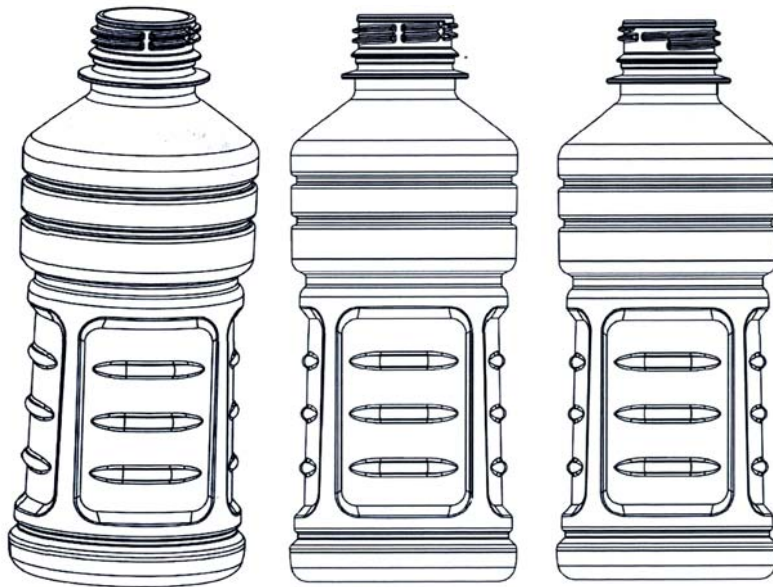
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32313**
(21) 3-2017-01950 (28) 01
(54) **NHÃN SẢN PHẨM** (51) **19-08**
(22) 28.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) **NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)**
Xóm 2, xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An
(72) Nguyễn Mạnh Hùng (VN)
(55)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

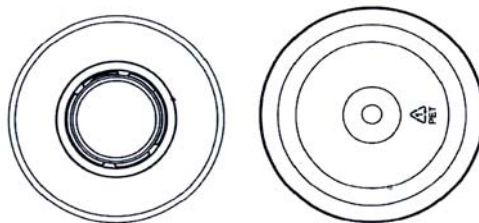
- (11) **32314**
(21) 3-2017-01955 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 28.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Mai Kiều Liên (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

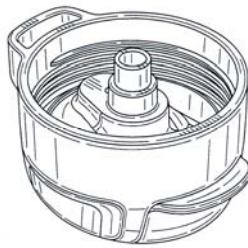
1.5

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

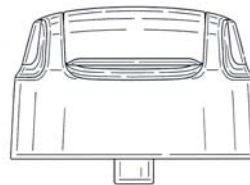
- (11) **32315**
(21) 3-2017-01957 (28) 01
(54) **NẮP BÌNH** (51) **09-07**
(22) 28.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 29/599,724 06.04.2017 US
(71) DART INDUSTRIES INC. (US)
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida, 32837, United States of America
(72) Nathan E. Shirley (US)
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
(55)



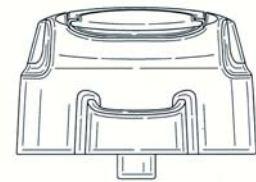
1.1



1.2



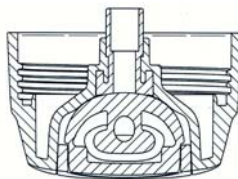
1.3



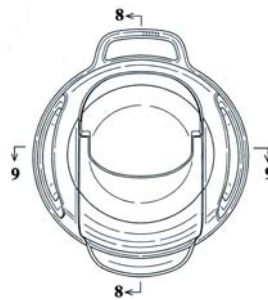
1.4



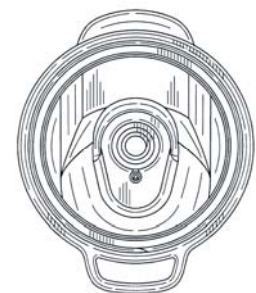
1.5



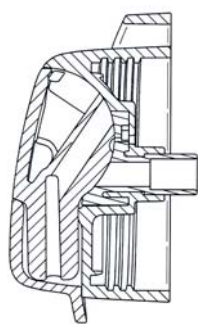
1.6



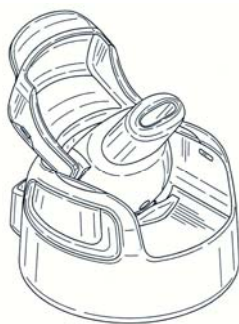
1.7



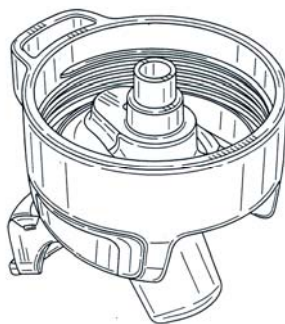
1.8



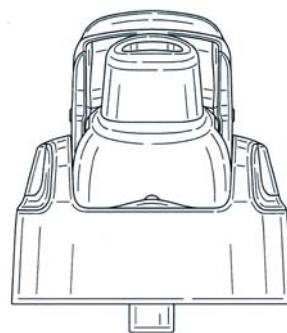
1.9



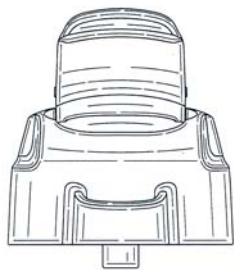
1.10



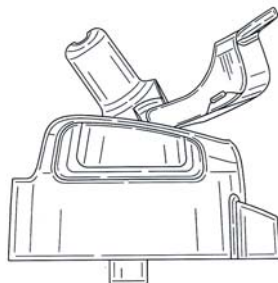
1.11



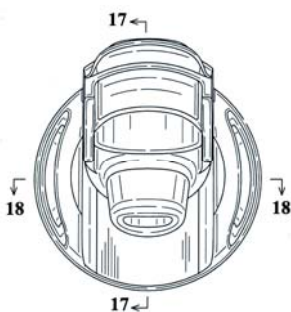
1.12



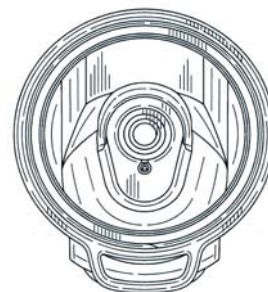
1.13



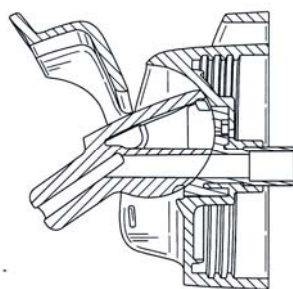
1.14



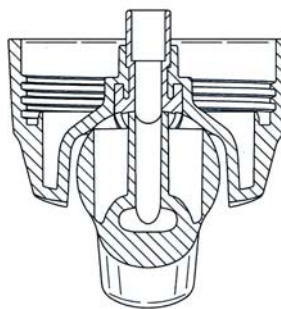
1.15



1.16



1.17



1.18

- (11) **32316**
(21) 3-2017-01967 (28) 01
(54) HỘP BÁNH (51) **09-03**
(22) 29.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) So-Hee, CO (KR), A-Reum, Lee (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5

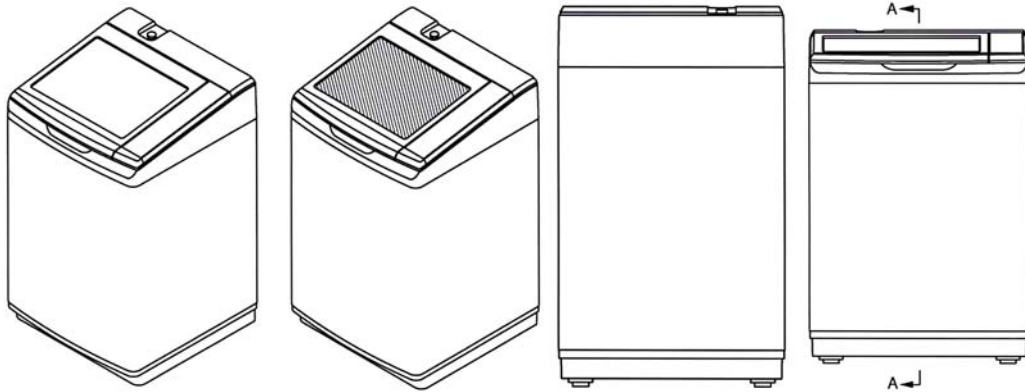


1.6



1.7

- (11) **32317**
(21) 3-2017-01972 (28) 01
(54) MÁY GIẶT DỪNG ĐIỆN (51) **15-05**
(22) 29.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-006483 29.03.2017 JP
(71) AQUA CO., LTD. (JP)
2-1-1 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(72) MORI Noriyuki (JP), MATSUSAKI Yasuhiro (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(55)

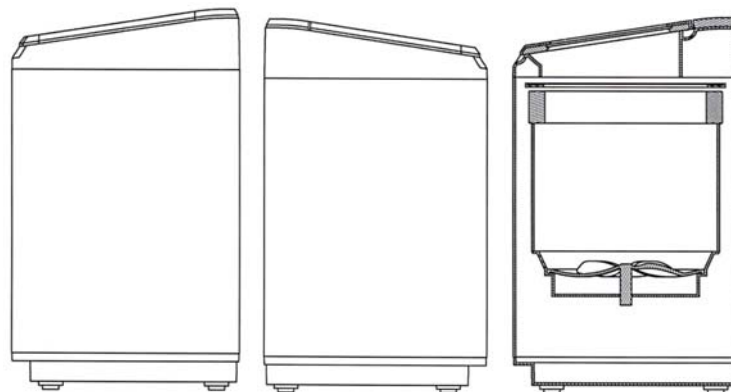


1.1

1.2

1.3

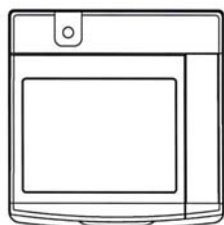
1.4



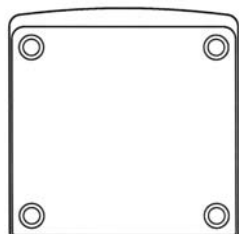
1.5

1.6

1.7



1.8

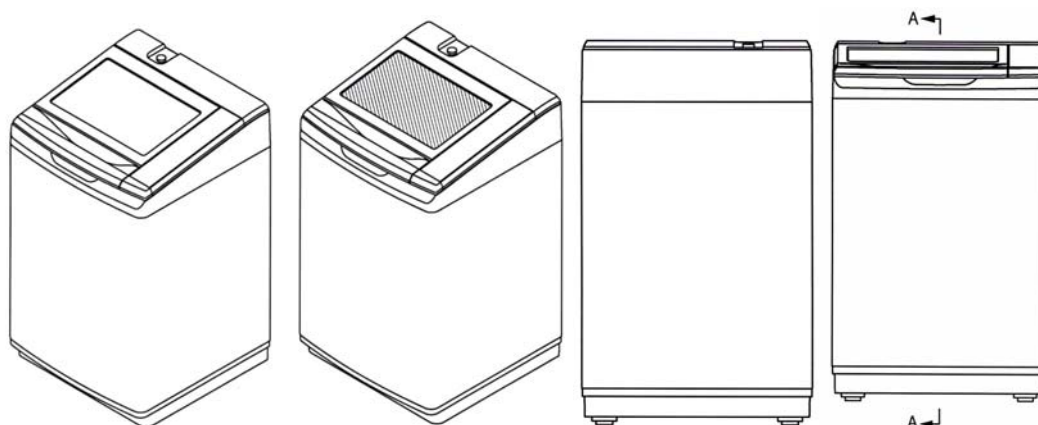


1.9



1.10

- (11) **32318**
(21) 3-2017-01973 (28) 01
(54) MÁY GIẶT DỪNG ĐIỆN (51) **15-05**
(22) 29.09.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-006484 29.03.2017 JP
(71) AQUA CO., LTD. (JP)
2-1-1 Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(72) MORI Noriyuki (JP), MATSUSAKI Yasuhiro (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(55)

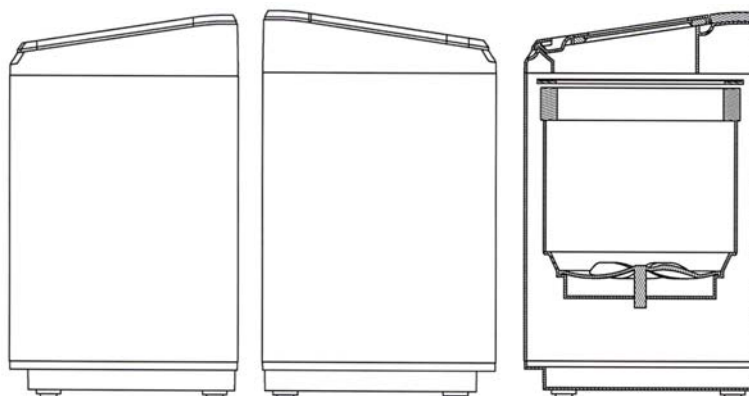


1.1

1.2

1.3

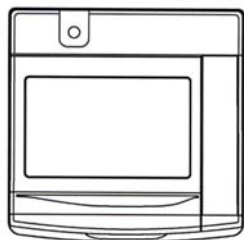
1.4



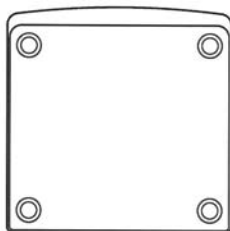
1.5

1.6

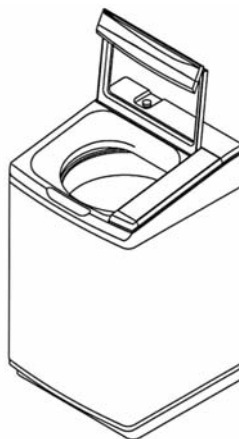
1.7



1.8



1.9



1.10

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32319**
(21) 3-2017-01975 (28) 01
(54) **CHẬU RỬA TREO TƯỜNG** (51) **23-02**
(22) 29.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN CERA VI (VN)**
Nhà số 2B-H2, tập thể lắp ghép Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) **Phạm Thị Tùng Điệp (VN)**
(55)



1.1



1.2

1.3

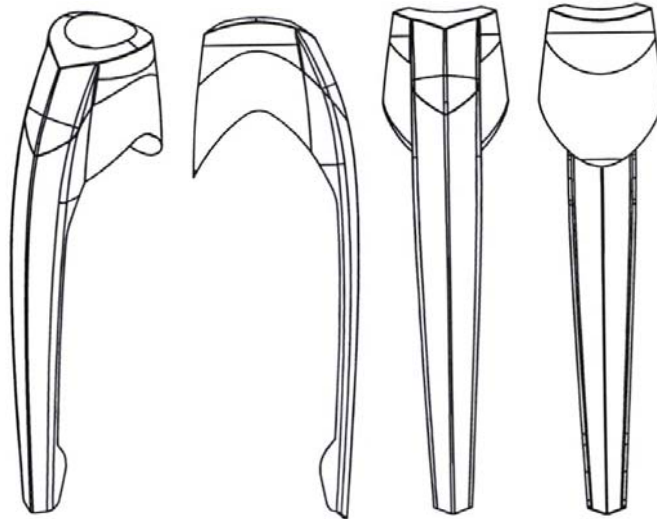


1.4

1.5

1.6

- (11) **32320**
(21) 3-2017-01978 (28) 01
(54) THANH CÀI BÚT (51) **19-06**
(22) 29.09.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)

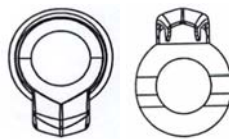


1.1

1.2

1.3

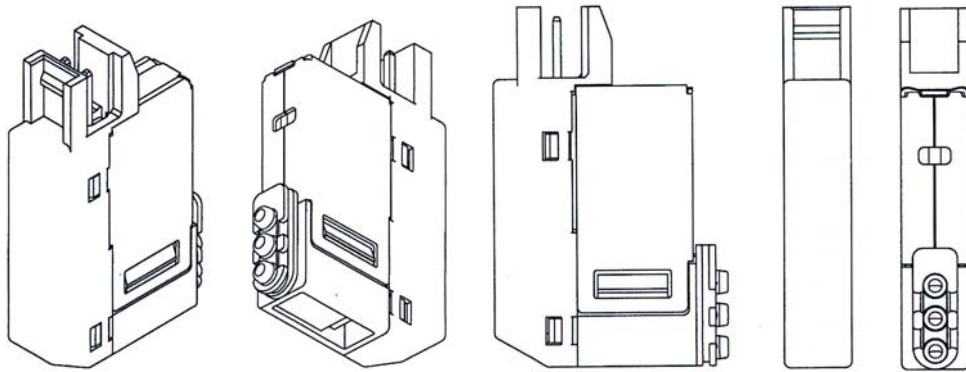
1.4



1.5

1.6

- (11) **32321**
(21) 3-2017-01979 (28) 01
(54) VAN ĐIỆN TỬ ĐIỀU KHIỂN (51) **23-01**
(22) 11.04.2016 (43) 26.02.2018
(30) 201530392295.7 12.10.2015 CN
(71) SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, JAPAN
(72) Shinji MIYAZOE (JP), Shinichi YOSHIMURA (JP), Takashi MURAKAMI (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(55)



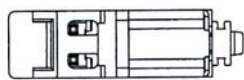
1.1

1.2

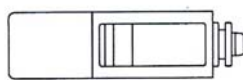
1.3

1.4

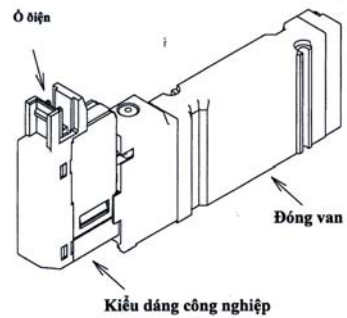
1.5



1.6



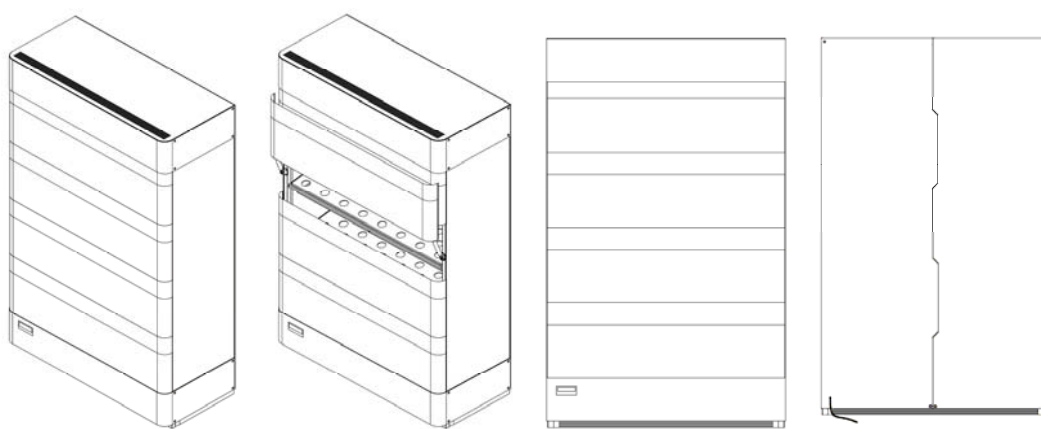
1.7



1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32322**
(21) 3-2017-02004 (28) 01
(54) THIẾT BỊ TRỒNG CÂY (51) **15-03**
(22) 04.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) PHẠM ANH TUẤN (VN)
560 Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(72) Phạm Anh Tuấn (VN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(55)

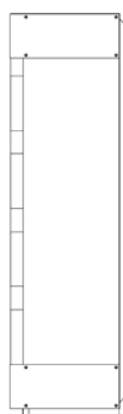


1.1

1.2

1.3

1.4



1.5



1.6



1.7

- (11) **32323**
(21) 3-2017-02005 (28) 02
(54) THUỐC KẼ (51) **19-06**
(22) 04.10.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-007271 05.04.2017 JP
(71) YAMASHITA, TOMOKI (JP)
6-7-24, Kano, Higashiosaka-shi, Osaka, 578-0901 Japan
(72) YAMASHITA, Tomoki (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



2.1



2.2



2.3



2.4



2.5



2.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32324**
(21) 3-2017-02020 (28) 01
(54) MŨ BẢO HIỂM (51) **02-03**
(22) 05.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HOÀNG QUÁN (VN)
4A/15 Thanh Niên ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Bùi Thành Tính (VN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4



1.5



1.6



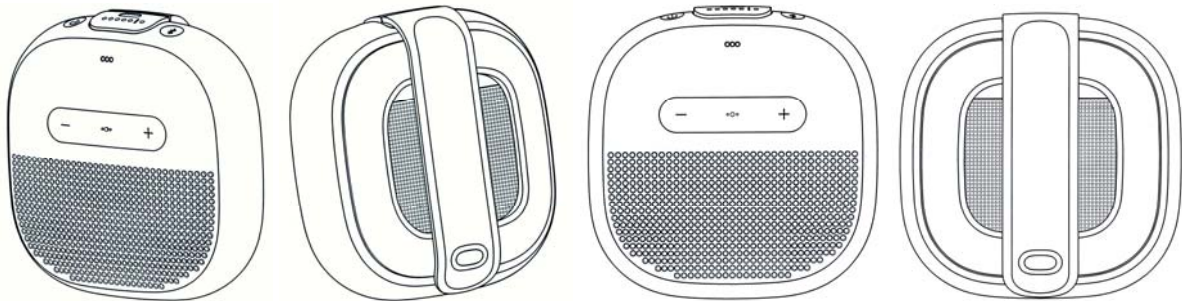
1.7



1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32325**
(21) 3-2017-02021 (28) 04
(54) LOA XÁCH TAY (51) **14-01**
(22) 06.10.2017 (43) 26.02.2018
(30) 29/599,776 06.04.2017 US
(71) BOSE CORPORATION (US)
The Mountain, Framingham, Massachusetts 01701-9168, United States of America
(72) David J. Fustino (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)

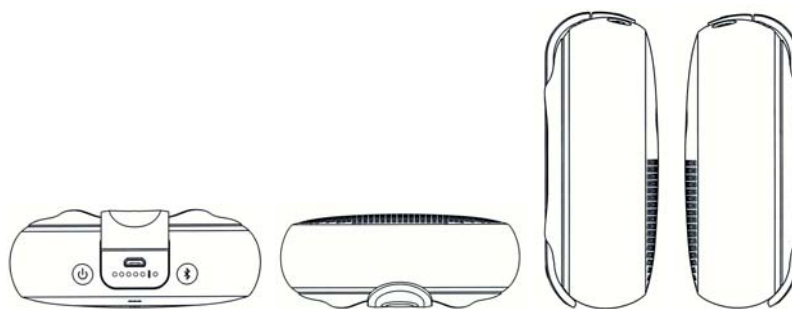


1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

1.7

1.8



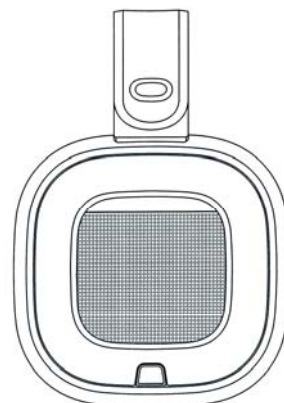
2.1



2.2



2.3



2.4



2.5



2.6



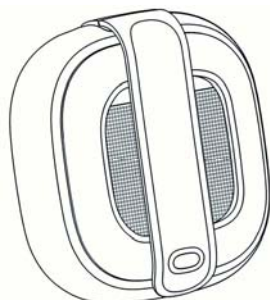
2.7



2.8



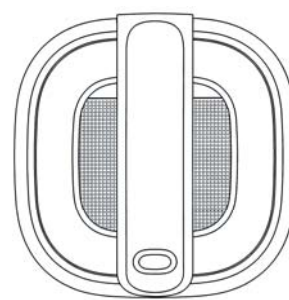
3.1



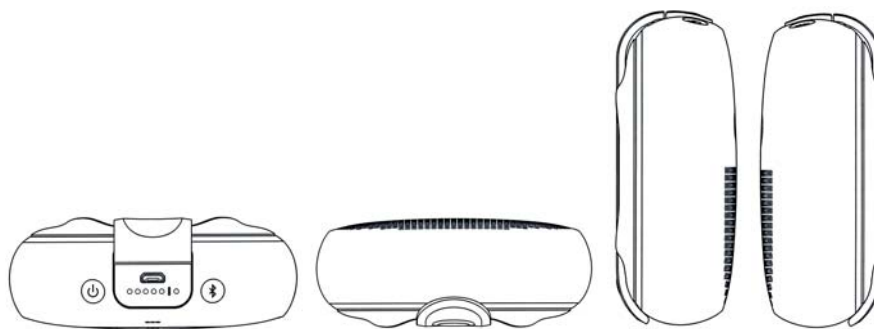
3.2



3.3



3.4

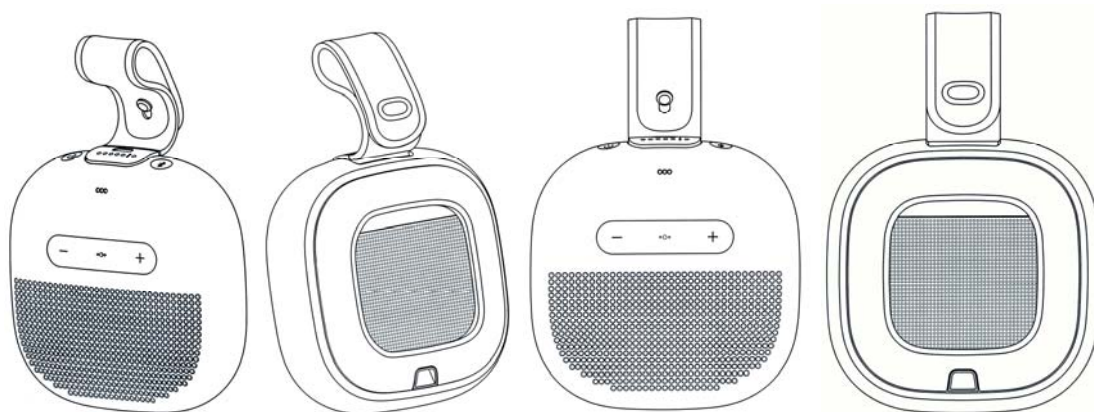


3.5

3.6

3.7

3.8

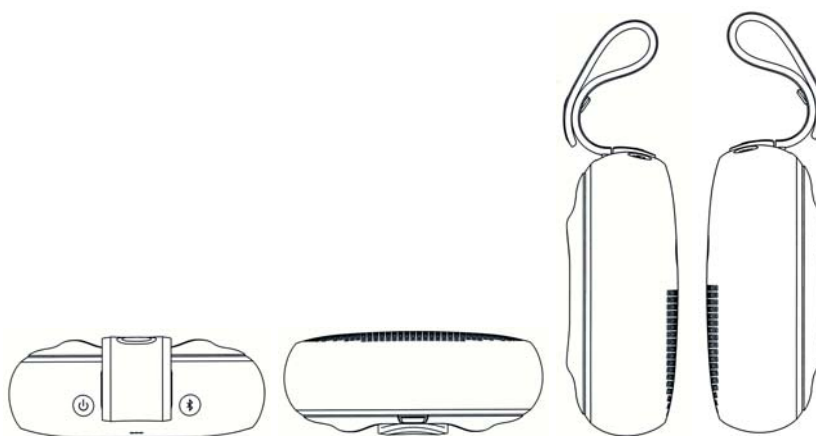


4.1

4.2

4.3

4.4



4.5

4.6

4.7

4.8

- (11) **32326**
(21) 3-2017-02041 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 06.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304,
TAIWAN
(72) Jun-Sheng CHU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



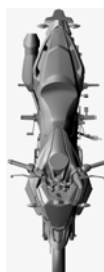
1.6



1.7



1.8



1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32327**
(21) 3-2017-02042 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 06.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304,
TAIWAN
(72) Jun-Sheng CHU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



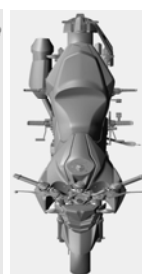
1.6



1.7



1.8



1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32328**
(21) 3-2017-02043 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 06.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304,
TAIWAN
(72) Jung-Ling HSIEH (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



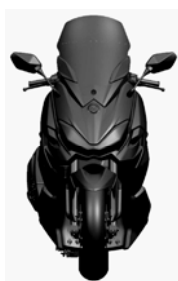
1.4



1.5



1.6



1.7

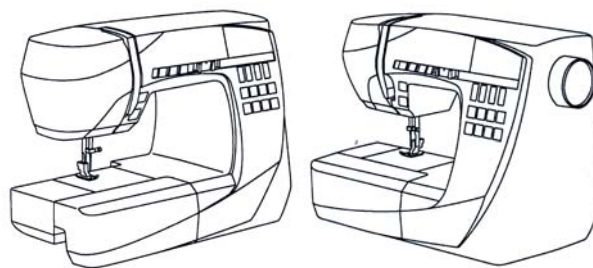


1.8



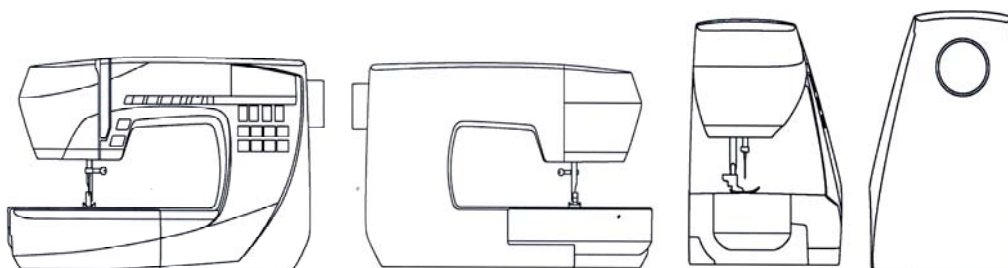
1.9

- (11) **32329**
(21) 3-2017-02112 (28) 01
(54) MÁY KHÂU (51) **15-06**
(22) 12.10.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-009307 27.04.2017 JP
(71) JANOME SEWING MACHINE CO., LTD. (JP)
1463, Hazamamachi, Hachioji-shi, Tokyo 193-0941 JAPAN
(72) Akihiro IZAKI (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

1.2

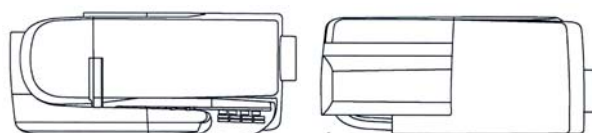


1.3

1.4

1.5

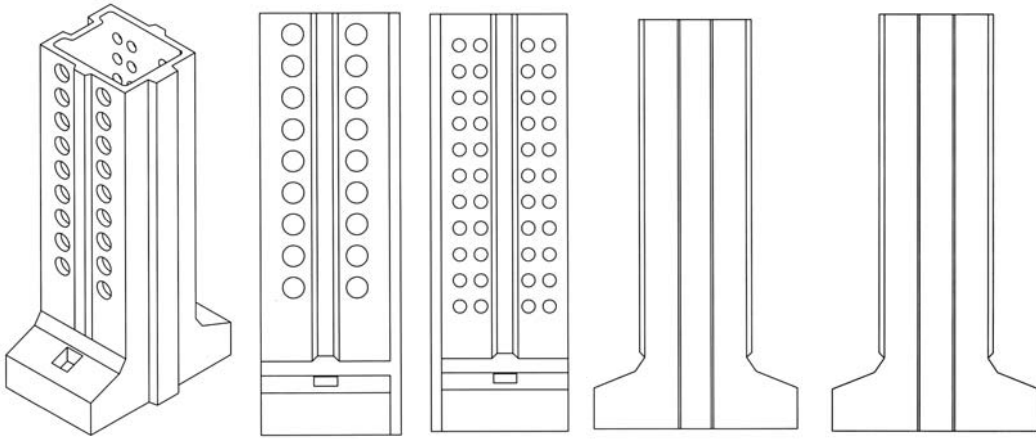
1.6



1.7

1.8

- (11) **32330**
(21) 3-2017-02119 (28) 02
(54) **CẤU KIỆN KÈ BỜ BÊ TÔNG ĐÚC SẴN** (51) **25-02**
(22) 13.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (BUSADCO) (VN)**
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) **Hoàng Đức Thảo (VN)**
(55)



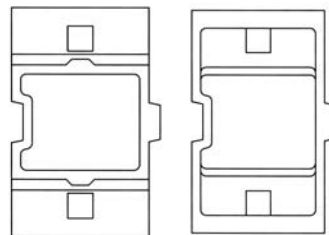
1.1

1.2

1.3

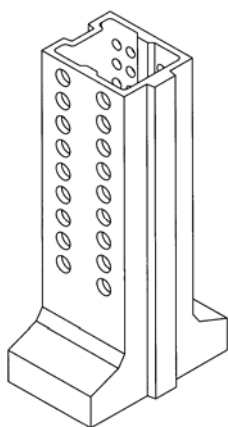
1.4

1.5

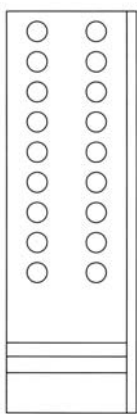


1.6

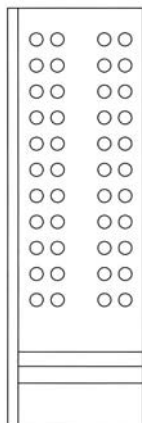
1.7



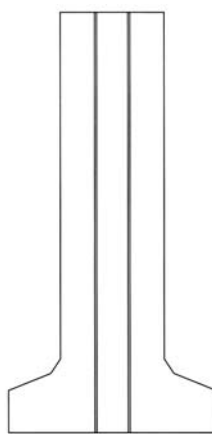
2.1



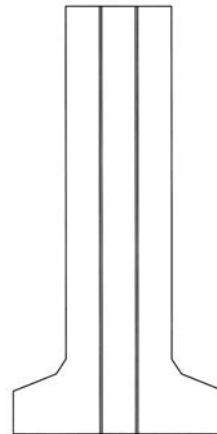
2.2



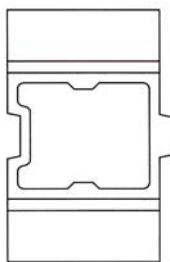
2.3



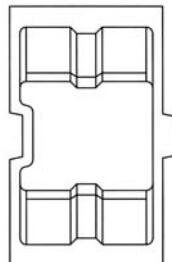
2.4



2.5

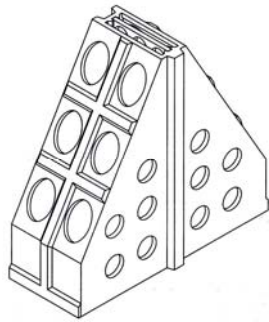


2.6

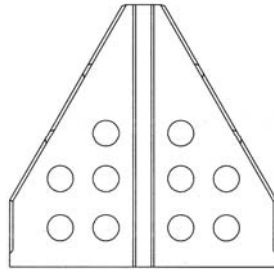


2.7

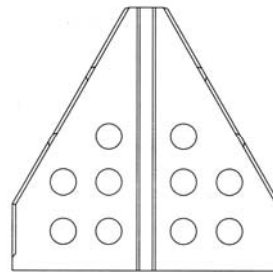
- (11) **32331**
(21) 3-2017-02120 (28) 02
(54) CẤU KIỆN PHÁ SÓNG BÊ TÔNG (51) **25-02**
ĐÚC SẴN
(22) 13.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)



1.1



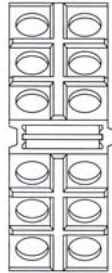
1.2



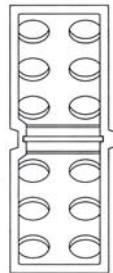
1.3



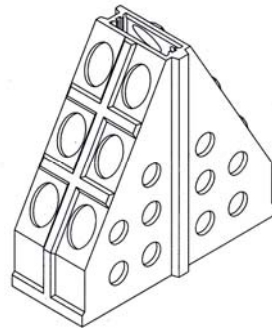
1.4



1.5

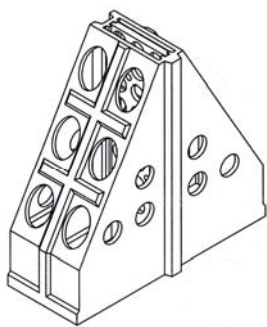


1.6

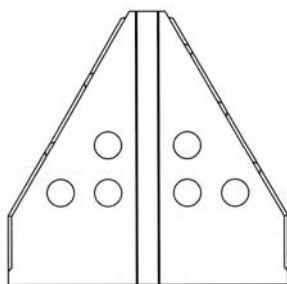


1.7

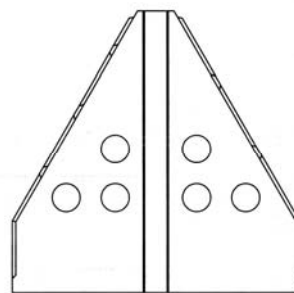




2.1



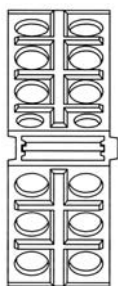
2.2



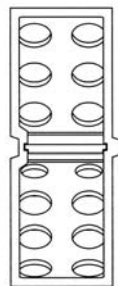
2.3



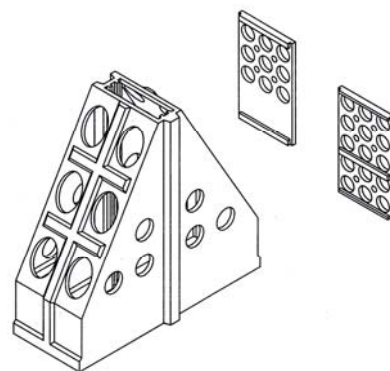
2.4



2.5

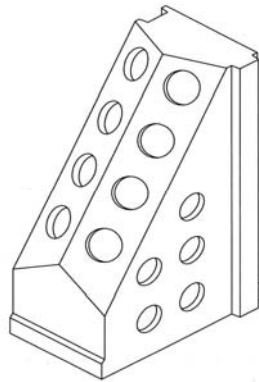


2.6

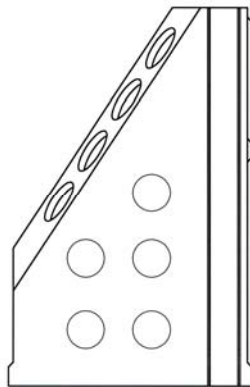


2.7

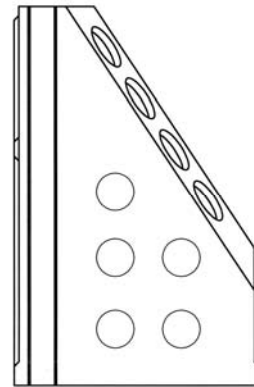
- (11) **32332**
(21) 3-2017-02121 (28) 01
(54) **CẤU KIỆN PHÁ SÓNG BÊ TÔNG ĐÚC SẴN** (51) **25-02**
(22) 13.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (BUSADCO) (VN)**
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) **Hoàng Đức Thảo (VN)**
(55)



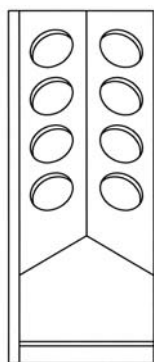
1.1



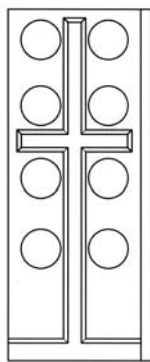
1.2



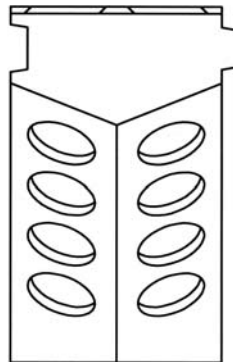
1.3



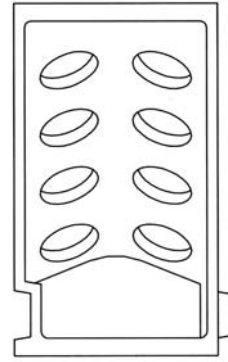
1.4



1.5

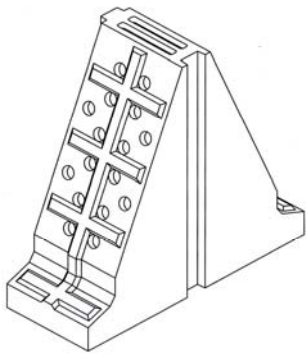


1.6

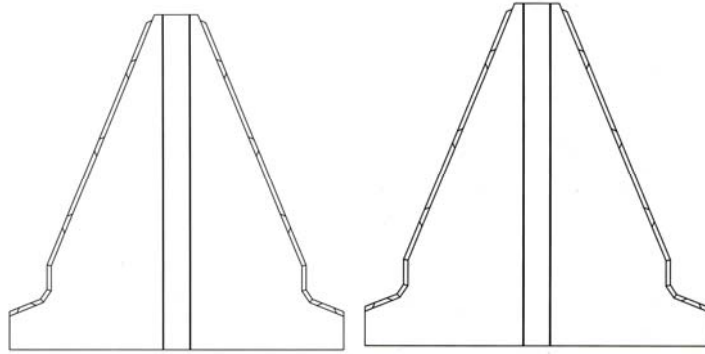


1.7

- (11) **32333**
(21) 3-2017-02122 (28) 01
(54) **CẤU KIỆN PHÁ SÓNG BÊ TÔNG ĐÚC SẴN** (51) **25-02**
(22) 13.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)

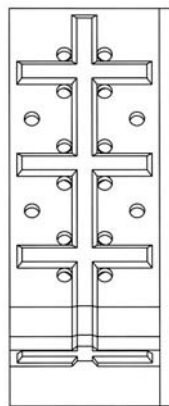


1.1

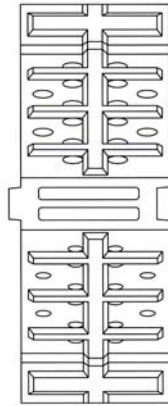


1.2

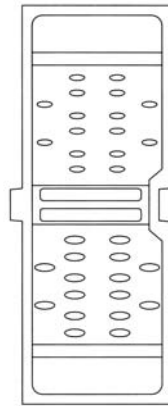
1.3



1.4

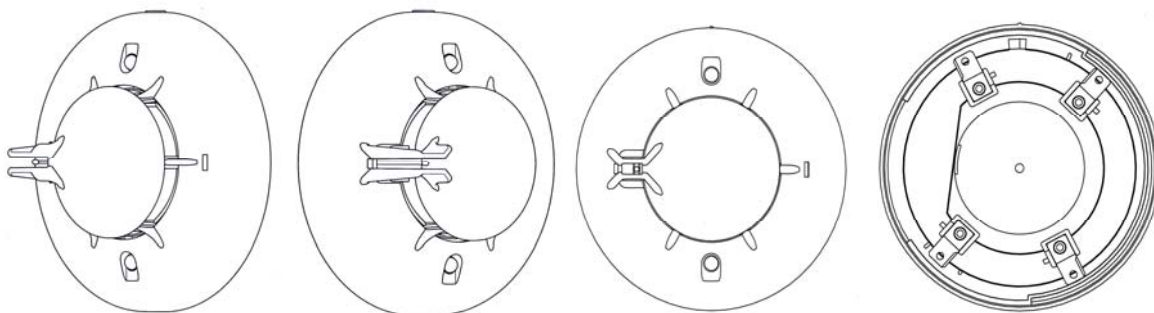


1.5



1.6

- (11) **32334**
(21) 3-2017-02144 (28) 01
(54) THIẾT BỊ BẢO CHÁY (51) **10-05**, 29-01
(22) 16.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) NOHMI BOSAI LTD. (JP)
7-3 Kudan Minami 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
(72) Tomohiro KATO (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)

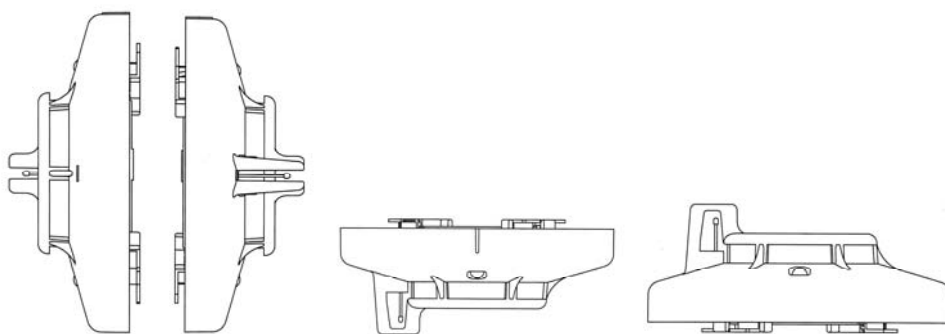


1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

1.7

1.8

- (11) **32335**
(21) 3-2017-02147 (28) 01
(54) **GHẾ NGỒI** (51) **06-01**
(22) 16.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) **LÊ QUANG THẠCH (VN)**
Khối 10, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(72) Lê Quang Thạch (VN)
(74) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

- (11) **32336**
(21) 3-2017-02151 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 17.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

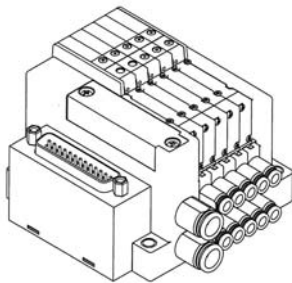
1.5

1.6

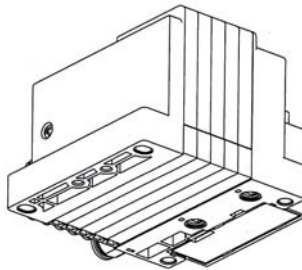
1.7

1.8

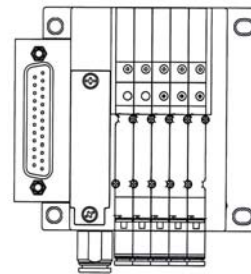
- (11) **32337**
 (21) 3-2017-02152 (28) 01
 (54) CỤM VAN ĐIỆN TỬ (51) **23-01**
 (22) 17.10.2017 (43) 26.02.2018
 (30) 2017-008796 25.04.2017 JP
 (71) SMC CORPORATION (JP)
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1010021 JAPAN
 (72) Shinji MIYAZOE (JP), Shinichi YOSHIMURA (JP), Takashi MURAKAMI (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (55)



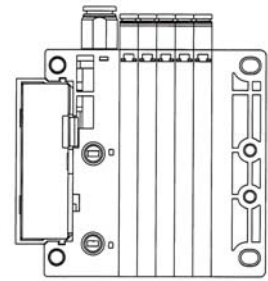
1.1



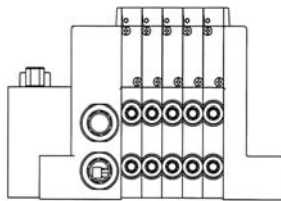
1.2



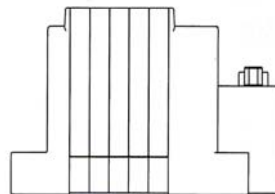
1.3



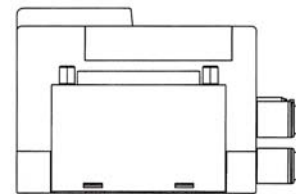
1.4



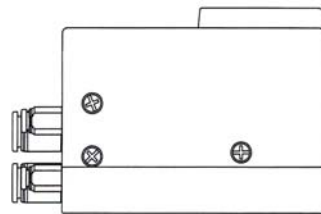
1.5



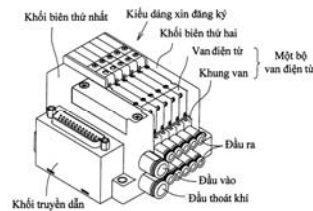
1.6



1.7



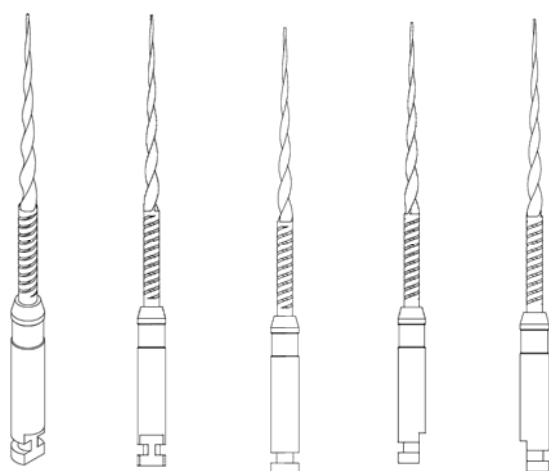
1.8



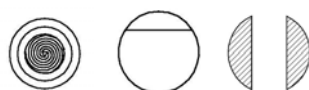
1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32338**
(21) 3-2017-02157 (28) 01
(54) TRÂM NỘI NHA (51) **24-02**
(22) 18.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) DENFLEX CO., LTD. (KR)
#708, 24, Digital-ro 27-gil, Guro-gu, Seoul 08381, Republic of Korea
(72) KIM, Hyung Woo (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1 1.2 1.3 1.4 1.5



1.6 1.7 1.8

- (11) **32339**
(21) 3-2017-02166 (28) 01
(54) GIÀY (51) **02-04**
(22) 19.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

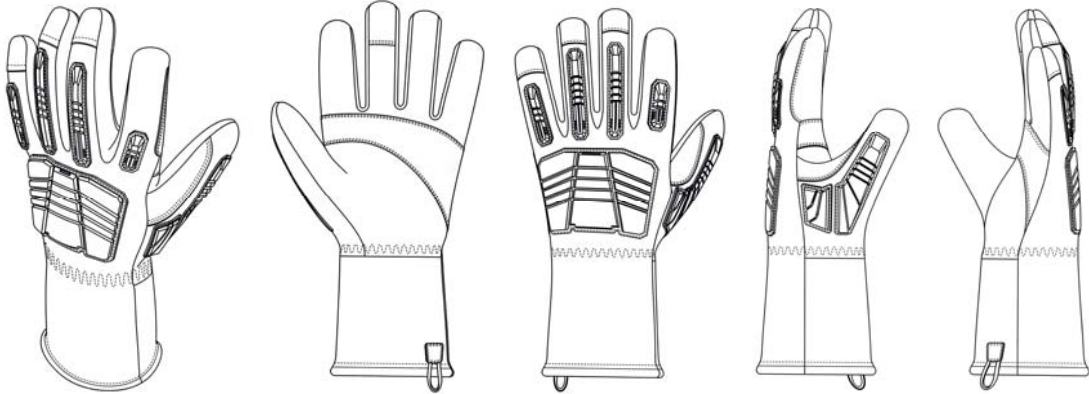
1.6

1.7

1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32340**
(21) 3-2017-02181 (28) 02
(54) GĂNG TAY BẢO HỘ (51) **02-06**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(30) 29/619,598 29.09.2017 US
(71) RINGERS TECHNOLOGIES LLC (US)
8846 North Sam Houston Parkway West, Suite 110, Houston, Texas 77064, USA
(72) LIM, Hardy (US)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(55)



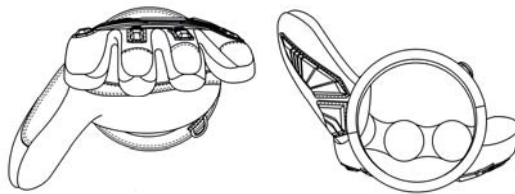
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5

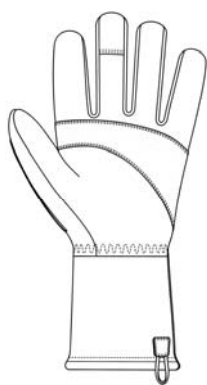


1.6

1.7



2.1



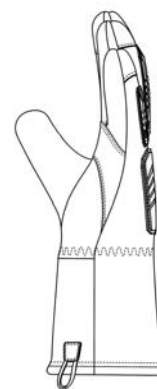
2.2



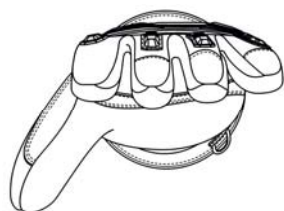
2.3



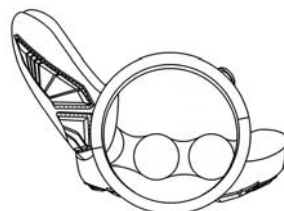
2.4



2.5



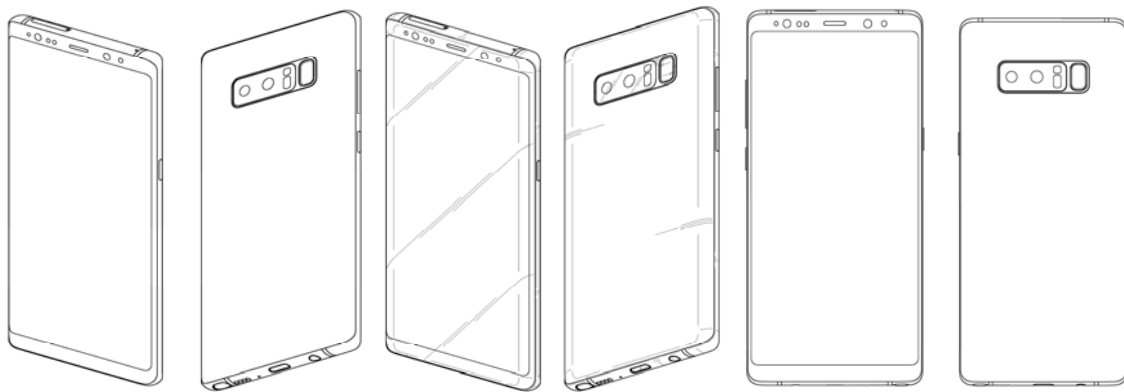
2.6



2.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32341**
(21) 3-2017-02188 (28) 01
(54) ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG (51) **14-03**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0025026 01.06.2017 KR
(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) LEE, Jiyong (KR), KIM, Kwangmoon (KR), KIM, Kukhwan (KR), PARK, Hae Sung (KR), LEE, Dahyun (KR), LEE, Miri (KR), LEE, Jin-Hoo (KR), JANG, Youngsang (KR), JEONG, Woohyeok (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(55)



1.1

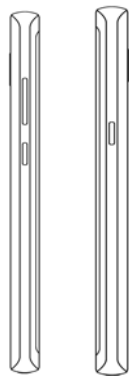
1.2

1.3

1.4

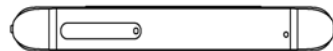
1.5

1.6



1.7

1.8



1.9



1.10

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32342**
(21) 3-2017-02189 (28) 01
(54) **ÁO** (51) **02-02**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) NGUYỄN THỊ TRÀ MY (VN)
005 trệt chung cư 482 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Trà My (VN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32343**
(21) 3-2017-02193 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304,
TAIWAN R.O.C.
(72) Shin-Chang LEE (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



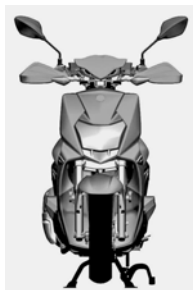
1.4



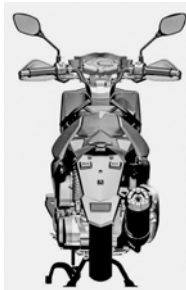
1.5



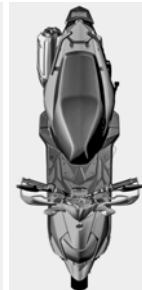
1.6



1.7



1.8



1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32344**
(21) 3-2017-02194 (28) 01
(54) XE MÔ TÔ (51) **12-11**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304,
TAIWAN R.O.C.
(72) Shin-Chang LEE (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)

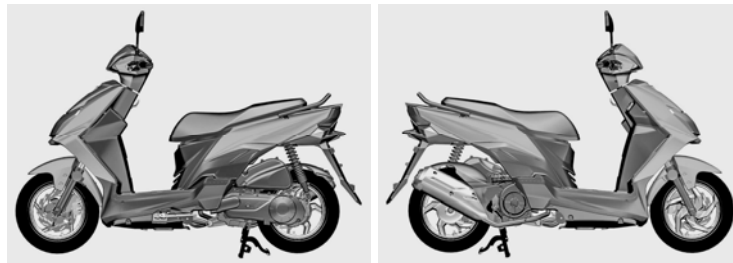


1.1

1.2

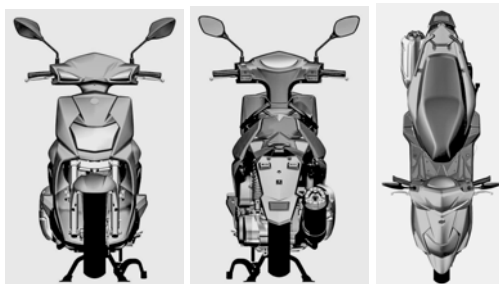
1.3

1.4



1.5

1.6



1.7

1.8

1.9

- (11) **32345**
(21) 3-2017-02198 (28) 01
(54) **DÉP** (51) **02-04**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HÀNG TIÊU DÙNG BÌNH TÂN (VN)
1016A khu phố 6 Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Long (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32346**
(21) 3-2017-02199 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HÀNG TIÊU DÙNG BÌNH TÂN (VN)
1016A khu phố 6 Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đỗ Long (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32347**
(21) 3-2017-02200 (28) 01
(54) GIÀY (51) **02-04**
(22) 20.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

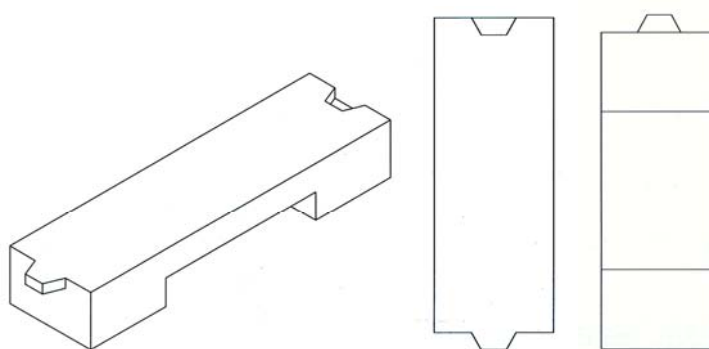
1.7

1.8

1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32348**
(21) 3-2017-02209 (28) 01
(54) GỐI ĐỖ HÀO KỸ THUẬT (51) **25-02**
(22) 24.10.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)



1.1

1.2

1.3

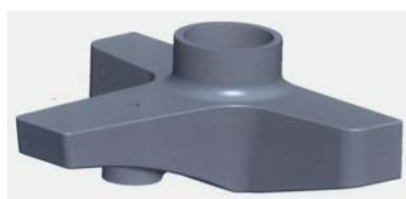


1.4

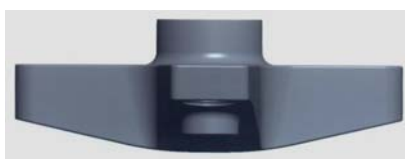
1.5

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32349**
(21) 3-2017-02211 (28) 01
(54) THÂN VÒI NƯỚC (51) **23-01**
(22) 01.08.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SX-TM NAM ĐÔ (VN)
2C đường số 10, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Tấn Tài (VN)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32350**
(21) 3-2017-02272 (28) 01
(54) Ô TÔ (51) **12-08**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010042 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Takuya WATABE (JP), Takumi NAKAMURA (JP), Yukihiro KOIDE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



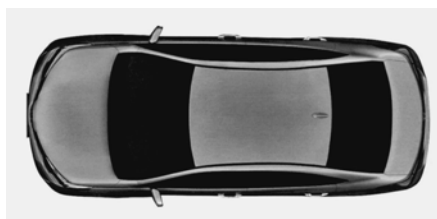
1.6



1.7

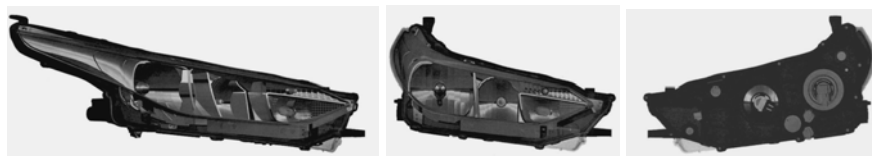


1.8



1.9

- (11) **32351**
(21) 3-2017-02273 (28) 02
(54) BỘ ĐÈN PHÍA TRƯỚC CỦA Ô TÔ (51) **26-06**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010045 11.05.2017 JP
2017-010046 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Yukiko YANO (JP), Keisuke FUKUNAGA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3

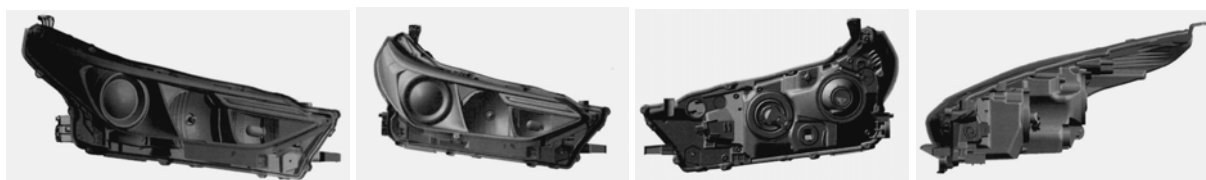


1.4

1.5

1.6

1.7



2.1

2.2

2.3

2.4



2.5



2.6

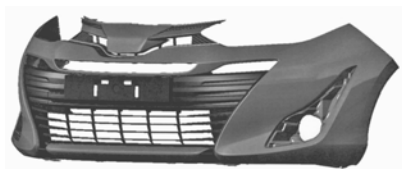


2.7



2.8

- (11) **32352**
(21) 3-2017-02274 (28) 01
(54) TẮM HẦM XUNG PHÍA TRƯỚC (51) **12-16**
CỦA Ô TÔ
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010047 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Yukihiro KOIDE (JP), Takuya WATABE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



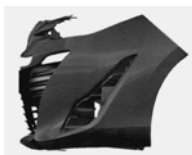
1.1



1.2



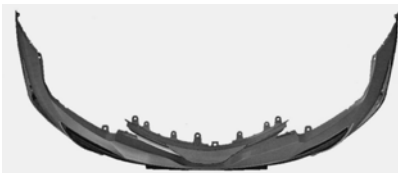
1.3



1.4



1.5



1.6

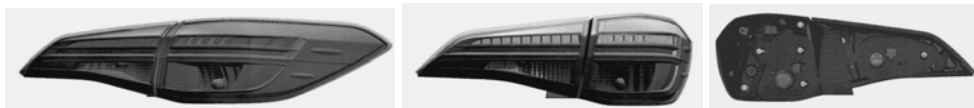


1.7



1.8

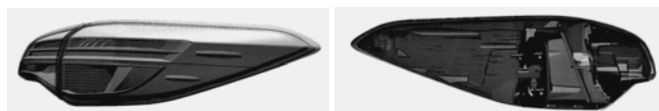
- (11) **32353**
(21) 3-2017-02275 (28) 01
(54) BỘ ĐÈN PHÍA SAU CỦA Ô TÔ (51) **26-06**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010048 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Takuya WATABE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7

1.8

- (11) **32354**
(21) 3-2017-02276 (28) 01
(54) TẮM HÃM XUNG PHÍA SAU CỦA Ô TÔ (51) **12-16**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010049 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Takuya WATABE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



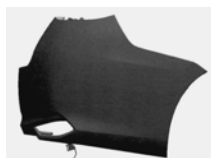
1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



1.7



1.8

- (11) **32355**
(21) 3-2017-02277 (28) 01
(54) BẢNG ĐIỀU KHIỂN CỦA Ô TÔ (51) **12-16**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010050 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Yoshiki ITO (JP), Junya ONO (JP), Koji YAMAGUCHI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



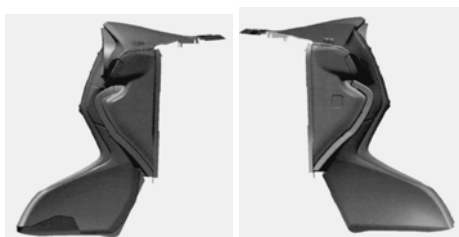
1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32356**
(21) 3-2017-02278 (28) 01
(54) Ô TÔ (51) **12-08**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010056 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Yukihiro KOIDE (JP), Takuya WATABE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



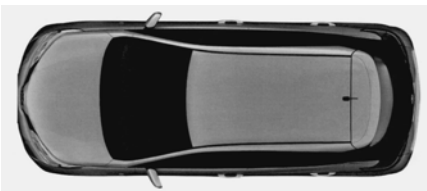
1.6



1.7



1.8



1.9

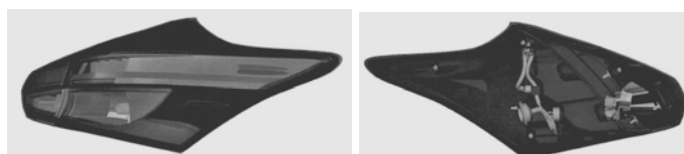
- (11) **32357**
(21) 3-2017-02279 (28) 01
(54) BỘ ĐÈN PHÍA SAU CỦA Ô TÔ (51) **26-06**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010058 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Yukihiro KOIDE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7

1.8

- (11) **32358**
(21) 3-2017-02280 (28) 01
(54) TẮM HÃM XUNG PHÍA SAU CỦA Ô TÔ (51) **12-16**
(22) 01.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-010059 11.05.2017 JP
(71) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
(72) Yukihiro KOIDE (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

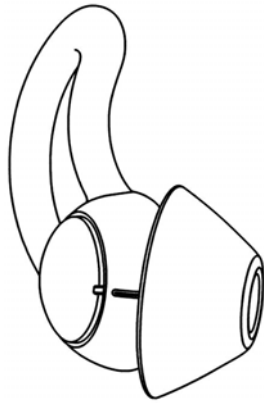
1.6

1.7

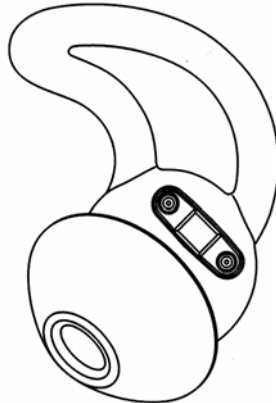


1.8

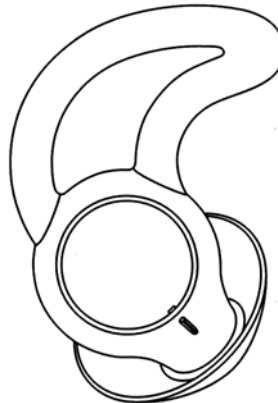
- (11) **32359**
(21) 3-2017-02284 (28) 01
(54) TAI NGHE (51) **14-01**
(22) 02.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 29/603,399 09.05.2017 US
(71) BOSE CORPORATION (US)
The Mountain, Framingham, Massachusetts 01701-9168, United States of America
(72) Nathan David Schaal (US), Daniel K. Lee (US)
(74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(55)



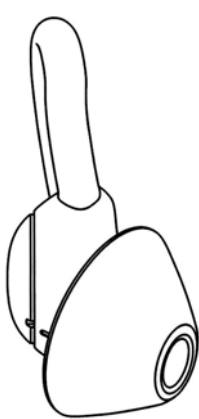
1.1



1.2



1.3



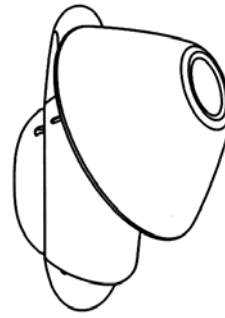
1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32360**
(21) 3-2017-02291 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 03.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH TUẤN MINH SPIRIT THÁI NGUYÊN (VN)
Tổ 12, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(72) Đoàn Văn Hưng (VN)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

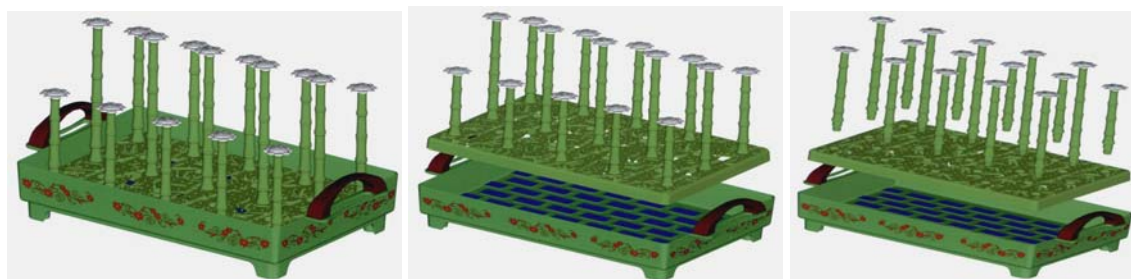
1.5



1.6

1.7

- (11) **32361**
(21) 3-2017-02309 (28) 01
(54) KHAY ÚP LY ĐA NĂNG (51) **07-06**, 07-07
(22) 03.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP
KHẨU THẮNG LỢI (VN)
Số 334D đường Mã Lò, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố
Hồ Chí Minh
(72) Tô Lợi Thành (VN)
(74) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)
(55)



1.1

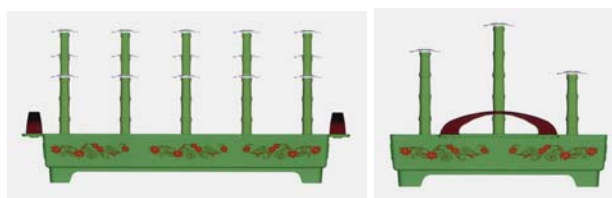
1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32362**
(21) 3-2017-02320 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG MỸ PHẨM (51) **09-03**
(22) 07.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0050027 27.10.2017 KR
(71) LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) LEE, Hye Jin (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

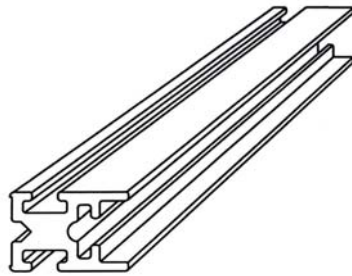


1.6

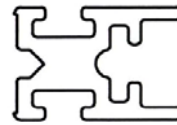
1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32363**
(21) 3-2017-02322 (28) 01
(54) THANH NHÔM ĐỊNH HÌNH (51) **25-01**
(22) 08.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN
(VN)
Số 3/357 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hồng Vân (VN)
(55)



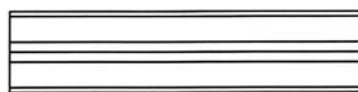
1.1



1.2



1.3



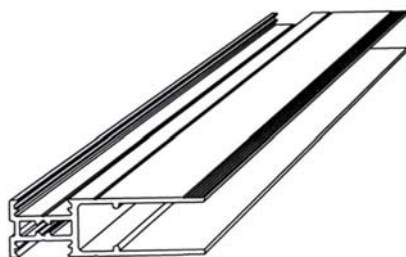
1.4



1.5

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32364**
(21) 3-2017-02323 (28) 01
(54) THANH NHÔM ĐỊNH HÌNH (51) **25-01**
(22) 08.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN
(VN)
Số 3/357 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hồng Vân (VN)
(55)



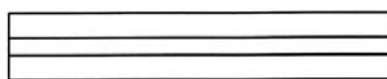
1.1



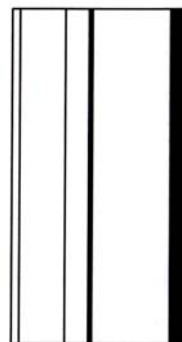
1.2



1.3



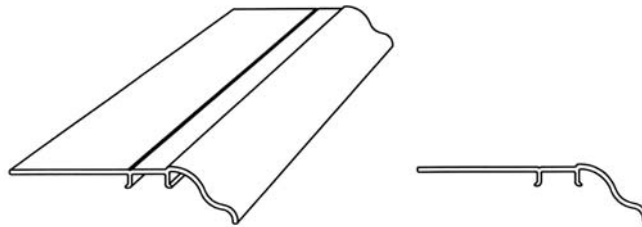
1.4



1.5

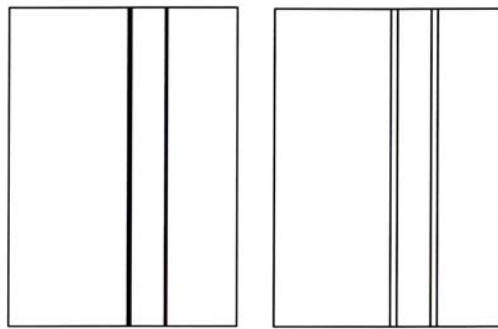
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32365**
(21) 3-2017-02324 (28) 01
(54) THANH NHÔM ĐỊNH HÌNH (51) **25-01**
(22) 08.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG TÂN TRƯỜNG SƠN
(VN)
Số 3/357 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hồng Vân (VN)
(55)



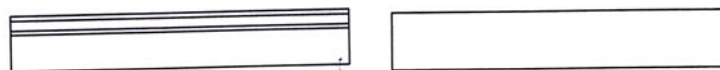
1.1

1.2



1.3

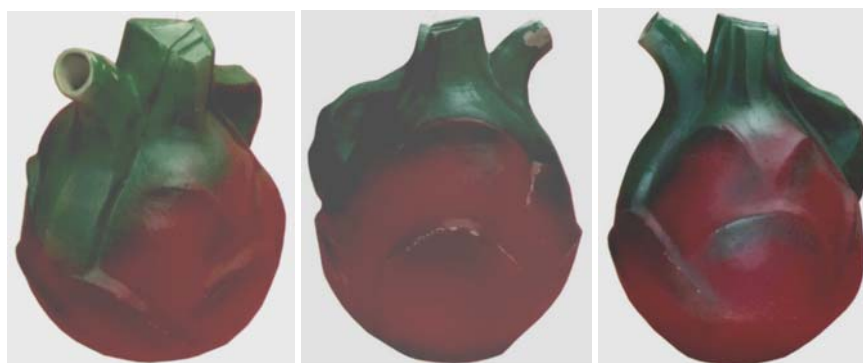
1.4



1.5

1.6

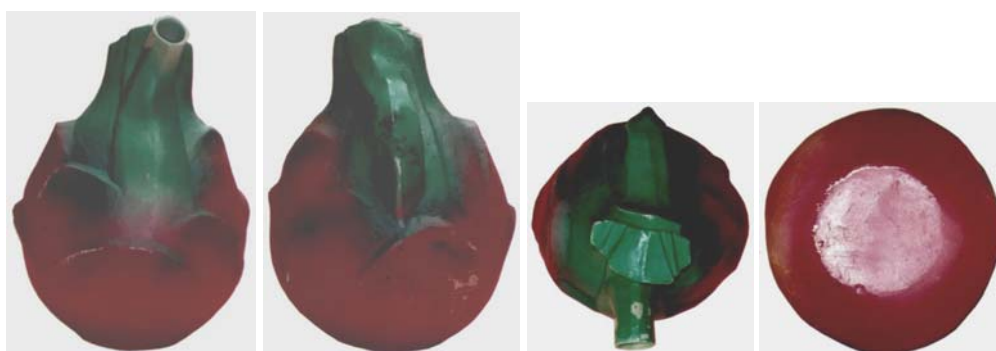
- (11) **32366**
(21) 3-2017-02331 (28) 01
(54) BÌNH (51) **09-01**
(22) 09.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) **HỘ KINH DOANH BÀ ĐẮC (VN)**
34/3 Võ Thị Sáu, KP 4, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Lê Kim Luân (VN), Ngô Thanh Long (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32367**
(21) 3-2017-02338 (28) 01
(54) CHAI (51) **09-01**
(22) 09.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Tầng 12, tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Hoàng Yến (VN)
(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)
(55)



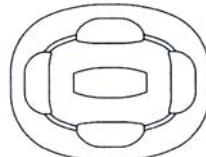
1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

- (11) **32368**
 (21) 3-2017-02350 (28) 01
 (54) **HỘP** (51) **09-03**
 (22) 10.11.2017 (43) 26.02.2018
 (71) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
 Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Thanh Nam (VN)
 (74) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)
 (55)

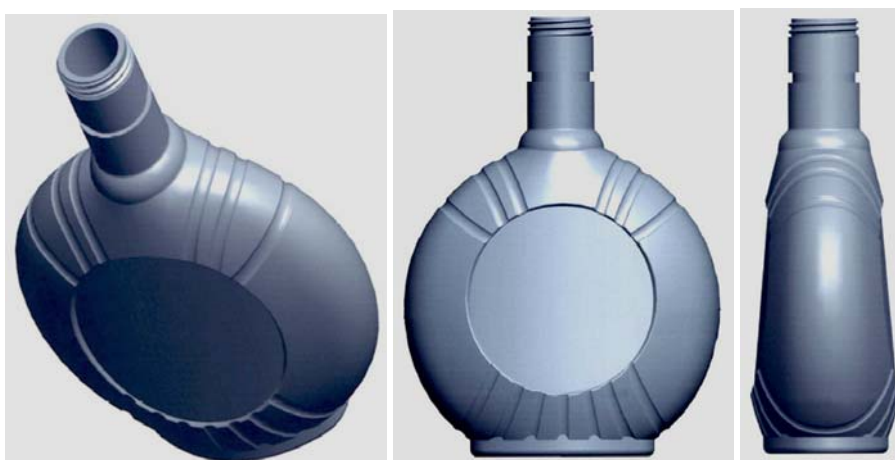


1.1



1.2

- (11) **32369**
(21) 3-2017-02351 (28) 01
(54) CHAI ĐỰNG THUỐC (51) **09-01**
(22) 10.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) NGUYỄN TUẤN KIỆT (VN)
Số 417 Phan Văn Trị, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Tuấn Kiệt (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

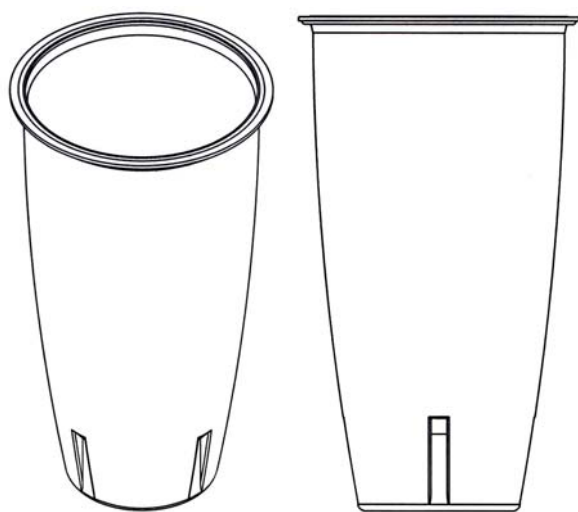
1.3



1.4

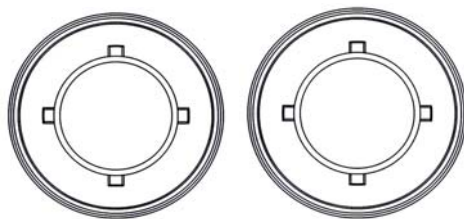
1.5

- (11) **32370**
(21) 3-2017-02354
(54) LY
(22) 10.11.2017
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỰC PHẨM THÁI SƠN (VN)
90 Đỗ Tấn Phong, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Trí Toại (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)
- (28) 01
(51) **07-01**
(43) 26.02.2018



1.1

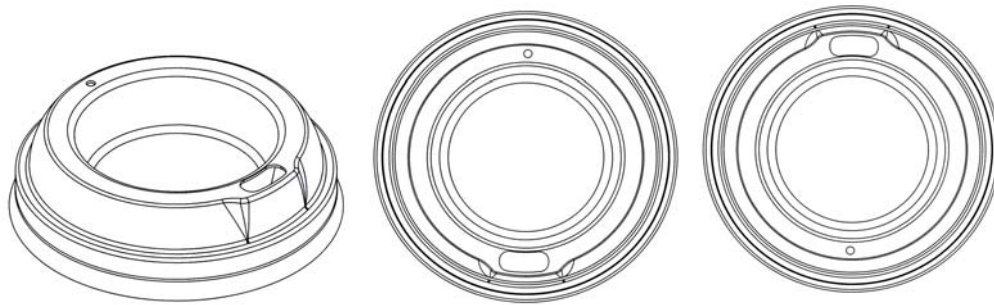
1.2



1.3

1.4

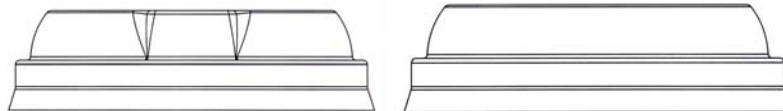
- (11) **32371**
(21) 3-2017-02355 (28) 01
(54) **NẮP LY** (51) **09-07**
(22) 10.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỰC PHẨM THÁI SƠN (VN)
90 Đỗ Tấn Phong, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Trí Toại (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

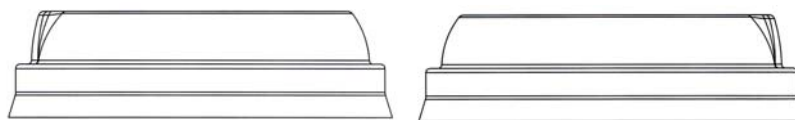
1.2

1.3



1.4

1.5



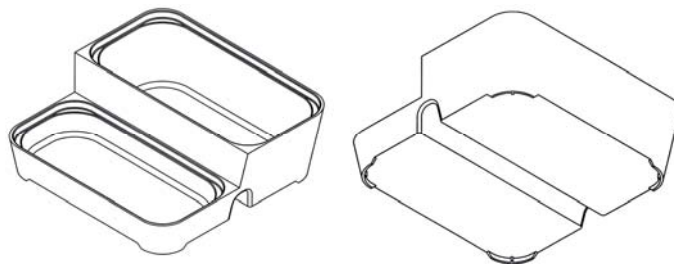
1.6

1.7

- (11) **32372**
(21) 3-2017-02356 (28) 01
(54) NHÃN SẢN PHẨM (51) **19-08**
(22) 13.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) NGÔ THỊ HỒNG THẨM (VN)
Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(72) Ngô Thị Hồng Thẩm (VN)
(55)

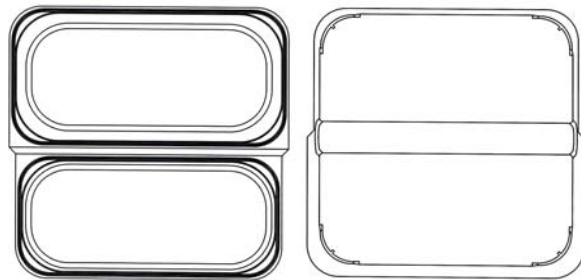


- (11) **32373**
(21) 3-2017-02357 (28) 01
(54) NỘI (51) **07-02**
(22) 13.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CHEN, HSIEN-CHEN (TW)
18F.-2, No. 21, Ln. 35, Sec. 2, Sanmin Rd., Banqiao Dist., New Taipei City, Taiwan
(72) CHEN, Hsien-Chen (TW)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(55)



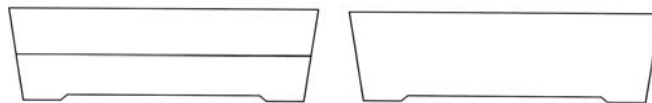
1.1

1.2



1.3

1.4



1.5

1.6



1.7

1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- | | | | |
|------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------|
| (11) | 32374 | | |
| (21) | 3-2017-02359 | (28) | 01 |
| (54) | HỘP ĐỰNG BÁNH | (51) | 09-03 |
| (22) | 14.11.2017 | (43) | 26.02.2018 |
| (71) | CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội | | |
| (72) | Tạ Bá Thuyết (VN) | | |
| (74) | Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.) | | |
| (55) | | | |



1.1



1.2

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) 32375
(21) 3-2017-02360 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG BÁNH (51) 09-03
(22) 14.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Tạ Bá Thuyết (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD)
(55)



1.1

1.2

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32376**
- (21) 3-2017-02361 (28) 01
- (54) **HỘP ĐỰNG BÁNH** (51) **09-03**
- (22) 14.11.2017 (43) 26.02.2018
- (71) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)**
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- (72) Tạ Bá Thuyết (VN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (55)



1.1



1.2

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) 32377
(21) 3-2017-02362 (28) 01
(54) HỘP ĐỰNG BÁNH (51) 09-03
(22) 14.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Tạ Bá Thuyết (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(55)



1.1

1.2

- (11) **32378**
(21) 3-2017-02363 (28) 01
(54) **HỘP ĐỰNG BÁNH** (51) **09-03**
(22) 14.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)**
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Tạ Bá Thuyết (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
(55)



1.1



1.2

- (11) **32379**
(21) 3-2017-02367 (28) 01
(54) DÉP (51) **02-04**
(22) 14.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Kim (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

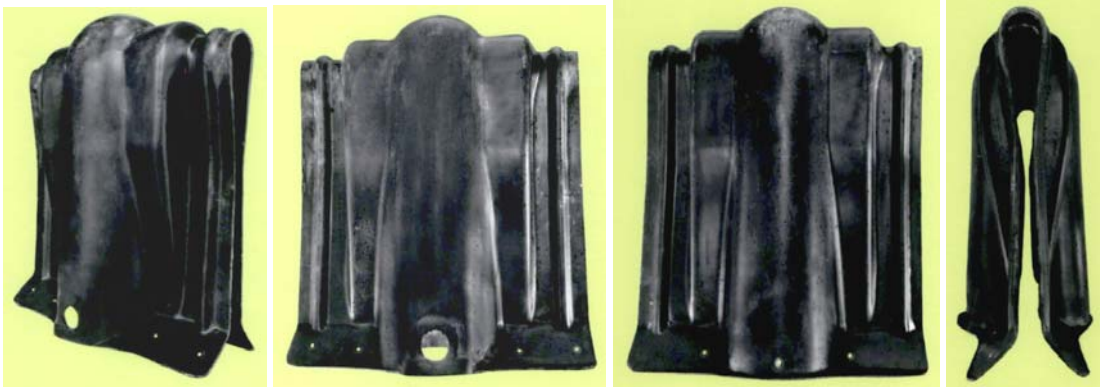


1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32380**
(21) 3-2017-02383 (28) 01
(54) **NẮP CHỤP** (51) **13-03**
(22) 16.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN SAO MAI (VN)
934 D4 đường D, khu công nghiệp Cát Lái - Cụm II, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đàm Quốc Trung (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

1.7

1.8

- (11) **32381**
(21) 3-2017-02384 (28) 01
(54) LỐP XE (51) **12-15**
(22) 16.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-2453 24.05.2017 FR
(71) COMPAGNIE GENERALE DES ETABLISSEMENTS MICHELIN (FR)
12, cours Sablon - 63000 CLERMONT-FERRAND - France
(72) SEJALON Olivier (FR)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

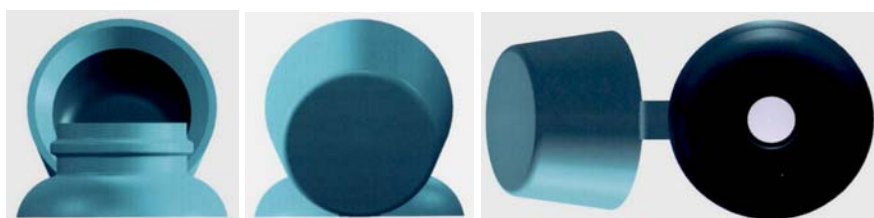
- (11) **32382**
(21) 3-2017-02389 (28) 01
(54) MŨ CHỤP ĐINH VÍT (51) **08-08**
(22) 16.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) QUÁCH TRUNG CANG (VN)
643/75 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Quách Trung Cang (VN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32383**
(21) 3-2017-02393
(54) **GHẾ XE MÁY**
(22) 17.11.2017
(71) **CÔNG TY TNHH BEESMART (VN)**
Số 6, đường số 8, khu phố 4, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Thanh Hương (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)
(55)
- (28) 01
(51) **06-01**
(43) 26.02.2018



1.1

1.2

1.3

1.4

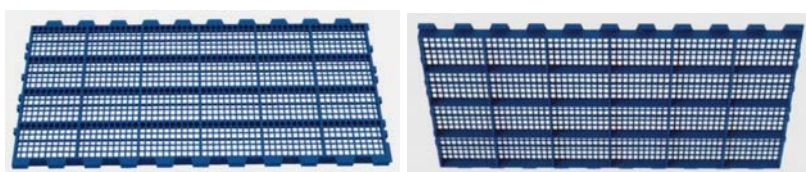


1.5

1.6

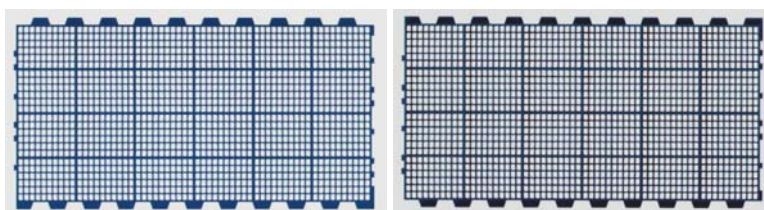
1.7

- (11) **32384**
(21) 3-2017-02396 (28) 01
(54) TẤM SÀN (51) **30-06**, 25-01
(22) 17.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Đức Xuyên (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2



1.3

1.4



1.5

1.6



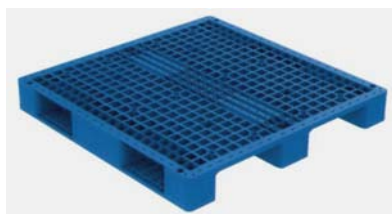
1.7

1.8

1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32385**
(21) 3-2017-02398 (28) 01
(54) **TẤM ĐỖ HÀNG** (51) **09-08**
(22) 17.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Đức Xuyên (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)



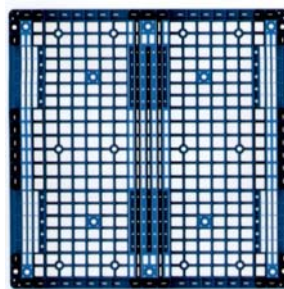
1.1



1.2



1.3



1.4

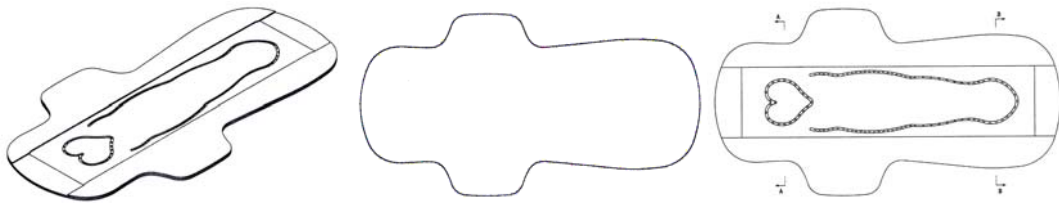


1.5



1.6

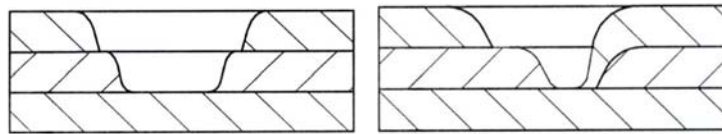
- (11) **32386**
(21) 3-2017-02413 (28) 01
(54) BĂNG VỆ SINH (51) **24-04**
(22) 20.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-011265 26.05.2017 JP
(71) DAIO PAPER CORPORATION (JP)
2-60, Mishimakamiya-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0492 Japan
(72) Sachiko TOKUNAGA (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

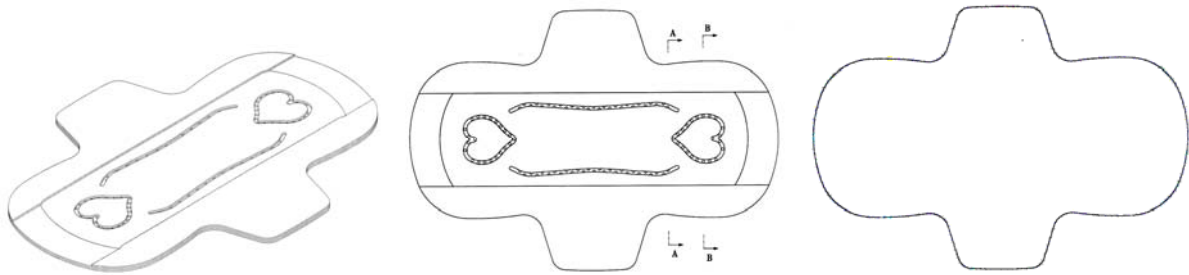
1.7



1.8

1.9

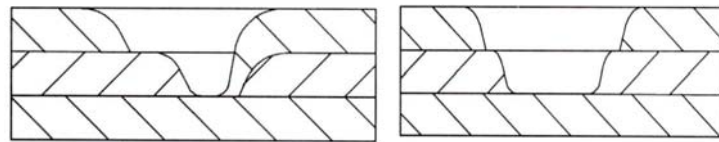
- (11) **32387**
(21) 3-2017-02414 (28) 01
(54) BĂNG VỆ SINH (51) **24-04**
(22) 20.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-011264 26.05.2017 JP
(71) DAIJO PAPER CORPORATION (JP)
2-60, Mishimakamiya-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0492 Japan
(72) Sachiko TOKUNAGA (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7



1.8

1.9

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32388**
(21) 3-2017-02417 (28) 01
(54) HỘP (51) **09-03**
(22) 21.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI TBM - MINH PHÁT (VN)
141-143 Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Dịp Văn Minh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)



1.1

1.2

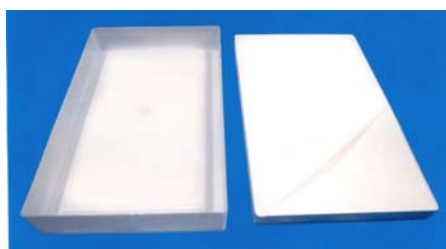
1.3



1.4

1.5

1.6



1.7

- (11) **32389**
(21) 3-2017-02419 (28) 01
(54) HỘP (51) **09-03**
(22) 21.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI TBM - MINH PHÁT (VN)
141-143 Xóm Đất, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Dịp Văn Minh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)



1.1



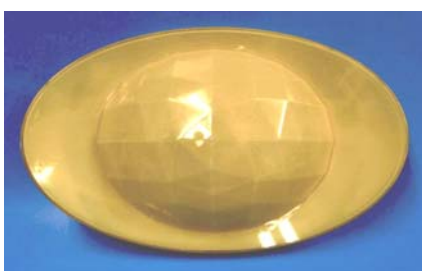
1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32390**
(21) 3-2017-02422 (28) 01
(54) **THANG XẾP** (51) **25-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)**
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) **Trần Đức Xuyên (VN)**
(74) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)**
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4



1.5

1.6

1.7

1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32391**
(21) 3-2017-02423 (28) 01
(54) KHAY ĐỰNG THỨC ĂN (51) **07-01**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Đức Xuyên (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7

1.8

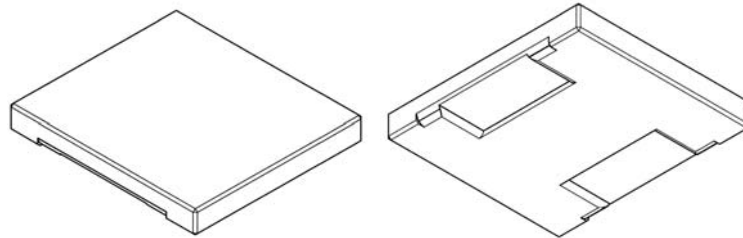
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32392**
(21) 3-2017-02424 (28) 01
(54) **NHÃN SẢN PHẨM** (51) **19-08**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) **VŨ TRƯỜNG GIANG (VN)**
Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(72) **Vũ Trường Giang (VN)**
(74) **Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)**
(55)



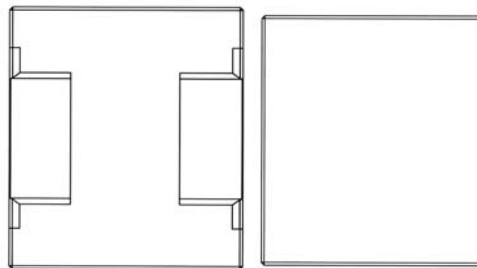
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32393**
(21) 3-2017-02425 (28) 01
(54) LỖI MÁY BIẾN ÁP (51) **13-02**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0037528 11.08.2017 KR
(71) ASEFA CO., LTD. (KR)
1214, Gyeongin-ro, Bupyeong-gu, Incheon, Republic of Korea
(72) Lee Keumyoung (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2



1.3

1.4



1.5

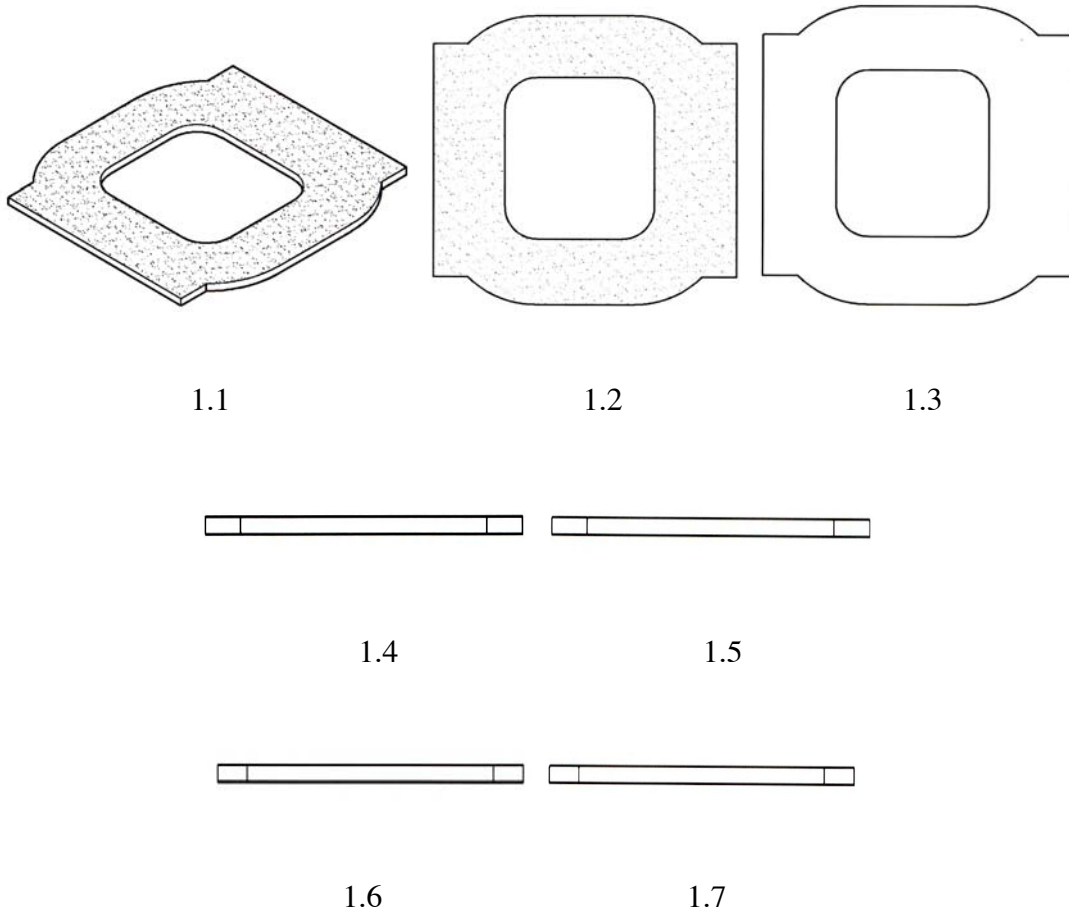
1.6



1.7

1.8

- (11) **32394**
(21) 3-2017-02426 (28) 01
(54) BĂNG CÁCH ĐIỆN DÙNG TRONG MÁY BIẾN ÁP (51) **13-02**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 30-2017-0037529 11.08.2017 KR
(71) ASEFA CO., LTD. (KR)
1214, Gyeongin-ro, Bupyeong-gu, Incheon, Republic of Korea
(72) Lee Keumyoung (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)
(55)



- (11) **32395**
(21) 3-2017-02428 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Della Regina Adriano (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32396**
(21) 3-2017-02429 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Ferraresso Luciano (IT), Vecchiato Nicoletta (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6



1.7

- (11) **32397**
(21) 3-2017-02430 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Luciano Ferrareso (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



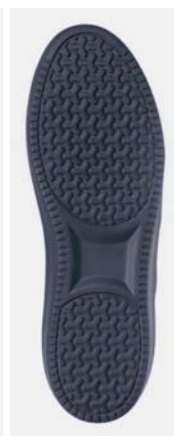
1.4



1.5



1.6



1.7

- (11) **32398**
(21) 3-2017-02431 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Luciano Ferraresso (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32399**
(21) 3-2017-02432 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Adriano Della Regina (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32400**
(21) 3-2017-02433 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Francese Gennj (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4



1.5



1.6



1.7

- (11) **32401**
(21) 3-2017-02434
(54) **ĐẾ GIÀY**
(22) 22.11.2017
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Crema Katia (IT), Giacon Barbara (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)
- (28) 01
(51) **02-04**
(43) 26.02.2018



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32402**
(21) 3-2017-02435
(54) **ĐẾ GIÀY**
(22) 22.11.2017
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Ernesto Esposito (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)
- (28) 01
(51) **02-04**
(43) 26.02.2018



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

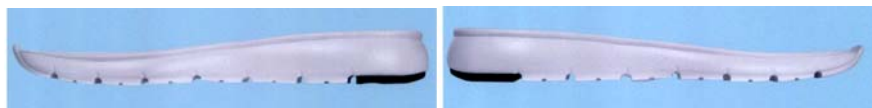
1.6

1.7

- (11) **32403**
(21) 3-2017-02436 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Pellegrini Ruggero (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4



1.5



1.6

1.7

- (11) **32404**
(21) 3-2017-02437 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Schiavo Luca (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2



1.3



1.4



1.5



1.6

1.7

- (11) **32405**
(21) 3-2017-02438 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Pellegrini Ruggero (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32406**
(21) 3-2017-02439 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Schiavo Luca (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32407**
(21) 3-2017-02440 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Luciano Ferrareso (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32408**
(21) 3-2017-02442 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Marconato Cristina (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

1.5

1.6

1.7

- (11) **32409**
(21) 3-2017-02443 (28) 01
(54) **ĐẾ GIÀY** (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) GEOX SPA (IT)
Via Feltrina Centro, 16 31044 Biadene di Montebelluna (TV) - Italia
(72) Ernesto Esposito (IT)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(55)



1.1



1.2

1.3



1.4

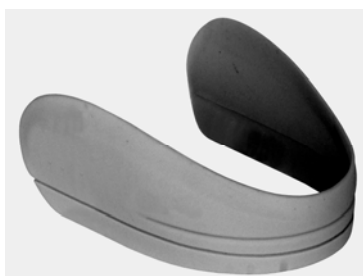
1.5



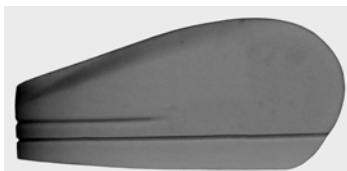
1.6

1.7

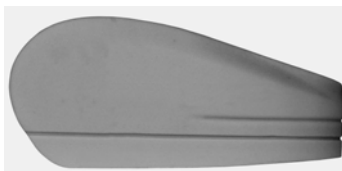
- (11) **32410**
(21) 3-2017-02446 (28) 01
(54) TẤM ỐP GIÀY (51) **02-04**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 004102507 13.07.2017 EM
(71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25 □ 56025 Pontedera (Pisa - Italy)
(72) Alan Della Noce (IT)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(55)



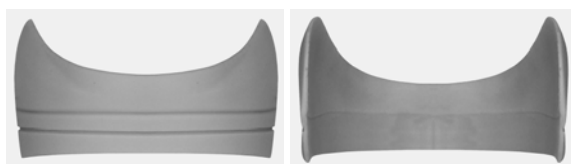
1.1



1.2



1.3



1.4



1.5

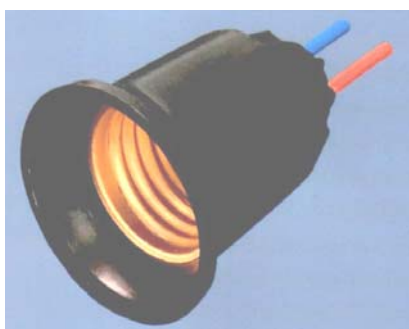


1.6



1.7

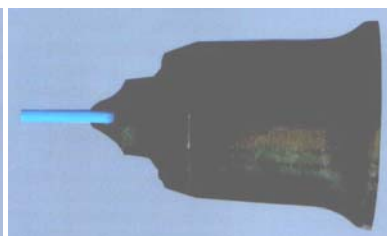
- (11) **32411**
(21) 3-2017-02447 (28) 01
(54) ĐUI ĐÈN (51) **26-05**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÔNG NGHIỆP (VN)
Số 49, đường số 11, cư xá đài Ra đa Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lý Tuấn Dũng (VN)
(55)



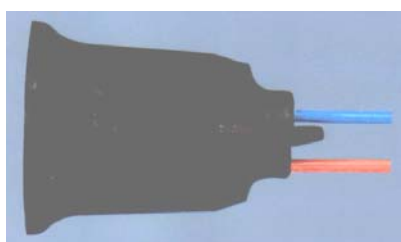
1.1



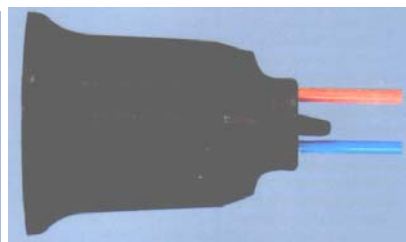
1.2



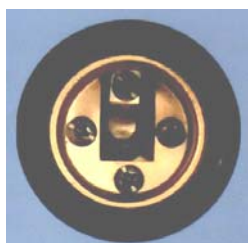
1.3



1.4



1.5



1.6

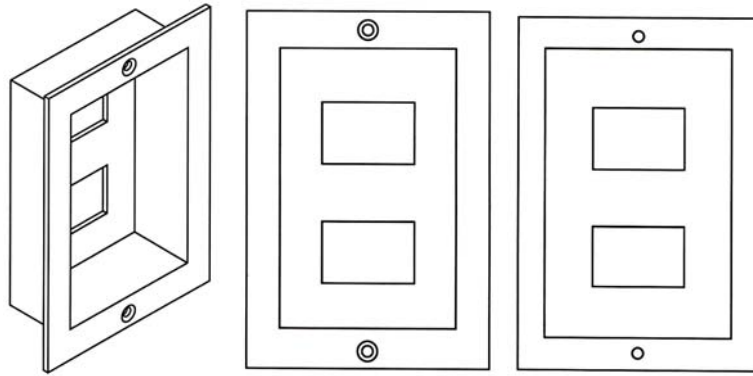


1.7

- (11) **32412**
(21) 3-2017-02451 (28) 01
(54) **NHÃN SẢN PHẨM** (51) **19-08**
(22) 22.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KỸ NGHỆ THỰC PHẨM VIKYFOOD VIỆT NAM (VN)
Lô C33/I đường 2G, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thanh Ly (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(55)



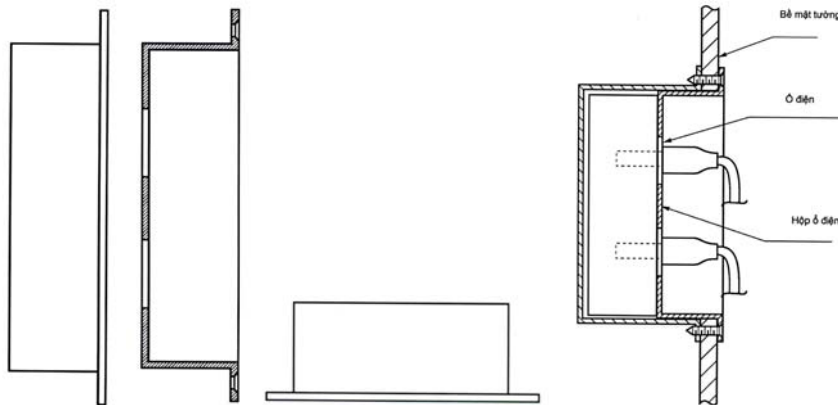
- (11) **32413**
(21) 3-2017-02452 (28) 01
(54) **HỘP Ổ ĐIỆN** (51) **13-03**
(22) 23.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-019025 16.08.2017 JP
(71) 1. AKITERU HIRAYAMA (JP)
2-3-11, Kawabecho, Aoi-ku, Shizuoka-shi, Shizuoka, Japan
2. KAZUO HIRAYAMA (JP)
1-4-24, ISHIDA, SURUGA-KU, SHIZUOKA-SHI, SHIZUOKA, JAPAN
(72) Akiteru HIRAYAMA (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

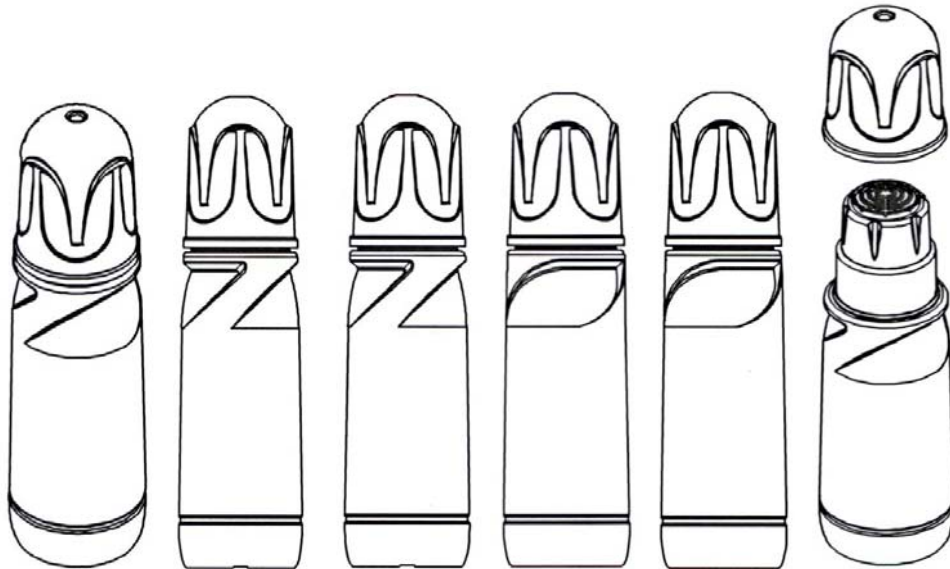
1.5

1.6

1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32414**
(21) 3-2017-02454 (28) 01
(54) LỌ (51) **09-01**, 19-06
(22) 23.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(55)



1.1

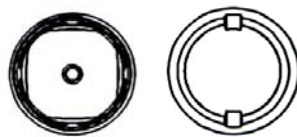
1.2

1.3

1.4

1.5

1.6

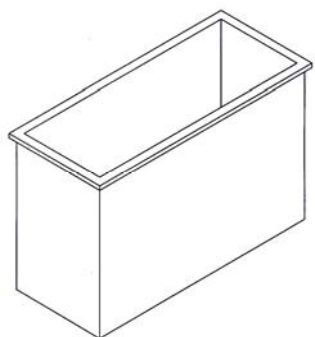


1.7

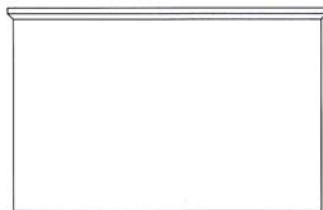
1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

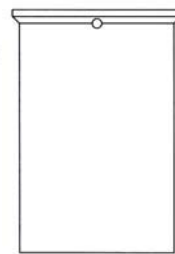
- (11) **32415**
(21) 3-2017-02466 (28) 01
(54) **BỂ CHỨA ĐÚC SẴN** (51) **25-02, 23-01**
(22) 24.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT**
(BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) **Hoàng Đức Thảo (VN)**
(55)



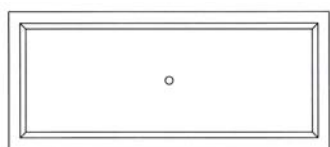
1.1



1.2



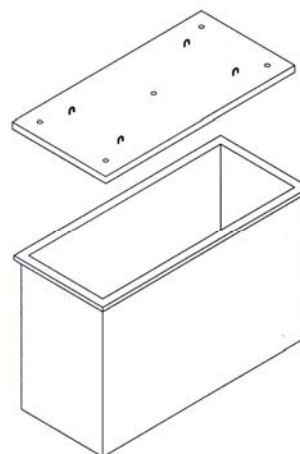
1.3



1.4



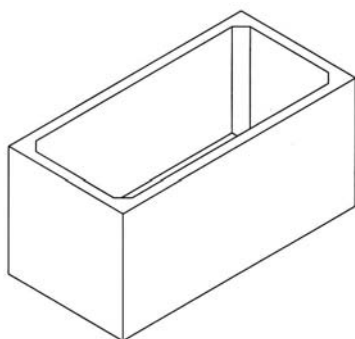
1.5



1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32416**
(21) 3-2017-02467 (28) 01
(54) BỂ CHỨA ĐÚC SẴN (51) **25-02**, 23-01
(22) 24.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)



1.1



1.2



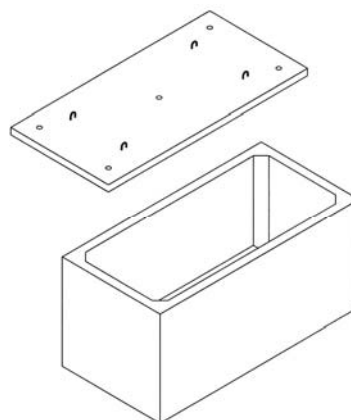
1.3



1.4



1.5



1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(11) **32417**

(21) 3-2017-02468

(28) 01

(54) TƯỜNG HẮT SÓNG

(51) **25-02**

(22) 24.11.2017

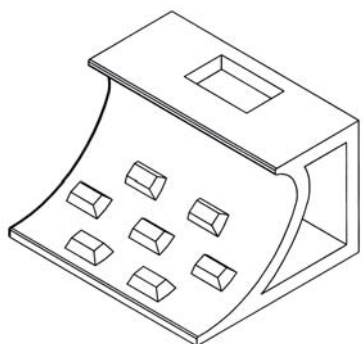
(43) 26.02.2018

(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(BUSADCO) (VN)

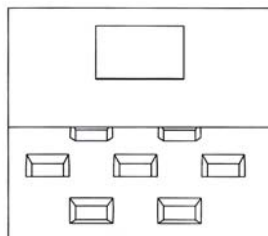
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(72) Hoàng Đức Thảo (VN)

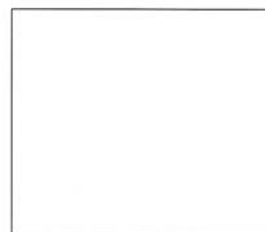
(55)



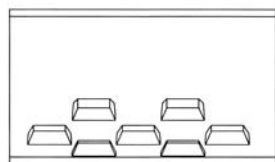
1.1



1.2



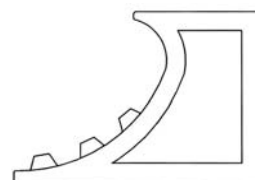
1.3



1.4



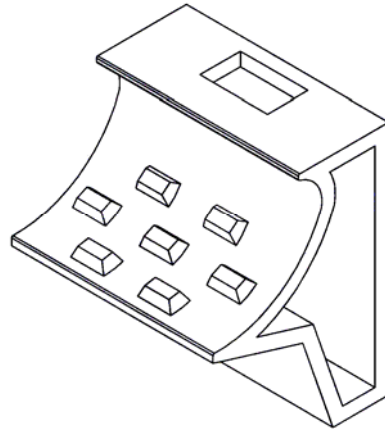
1.5



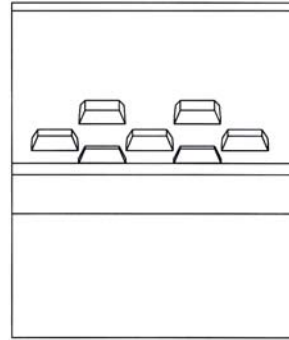
1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

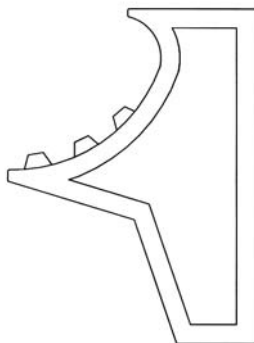
- (11) **32418**
(21) 3-2017-02469 (28) 01
(54) TƯỜNG HẮT SÓNG (51) **25-02**
(22) 24.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)



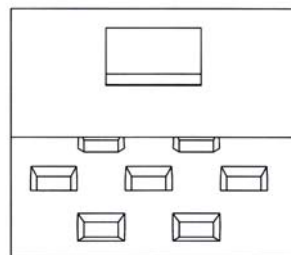
1.1



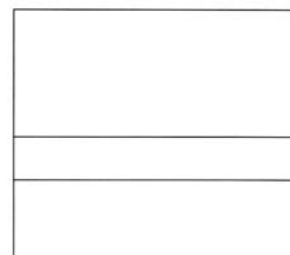
1.2



1.3

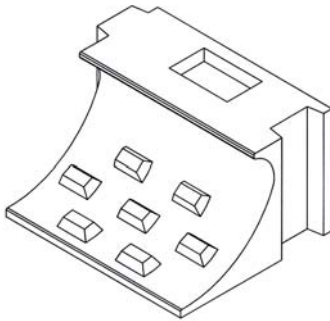


1.4

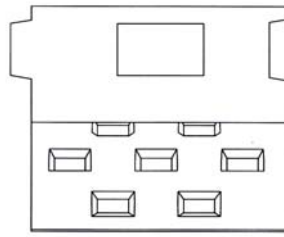


1.5

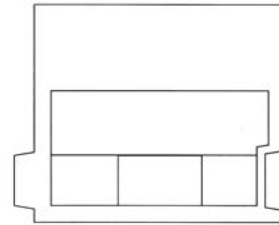
- (11) **32419**
(21) 3-2017-02470 (28) 01
(54) **TƯỜNG HẮT SÓNG** (51) **25-02**
(22) 24.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT
(BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(55)



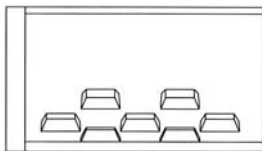
1.1



1.2



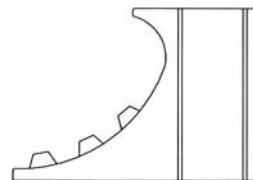
1.3



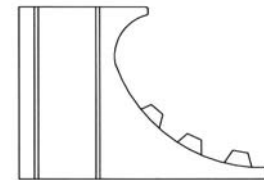
1.4



1.5



1.6



1.7

(11) **32420**

(21) 3-2017-02471

(54) **TƯỜNG HẮT SÓNG**

(22) 24.11.2017

(71) **CÔNG TY TNHH THOÁT NƯỚC VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TỈNH BR-VT (BUSADCO) (VN)**

Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

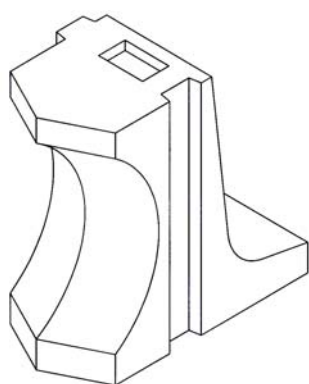
(72) **Hoàng Đức Thảo (VN)**

(55)

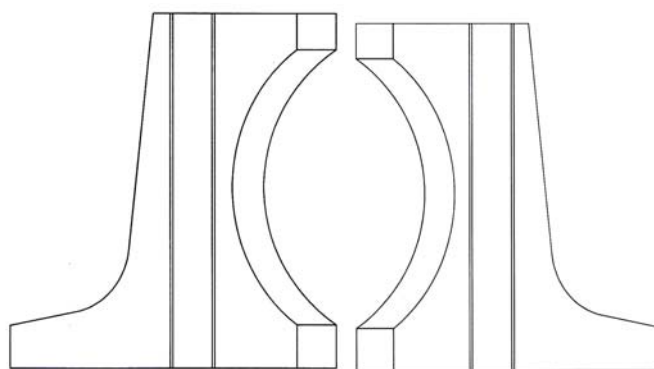
(28) 01

(51) **25-02**

(43) 26.02.2018

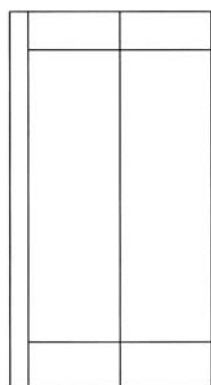


1.1

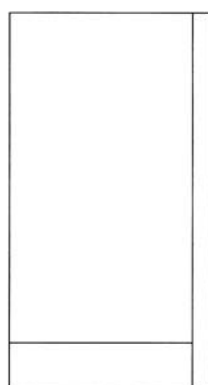


1.2

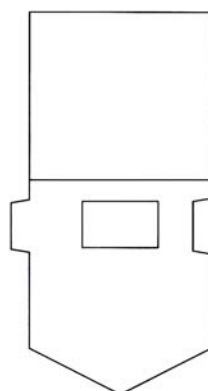
1.3



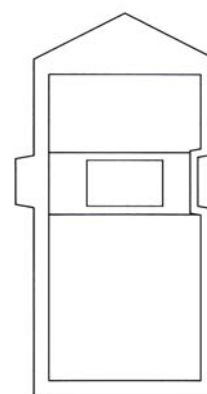
1.4



1.5



1.6



1.7

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32421**
(21) 3-2017-02485 (28) 01
(54) **BẾP GA DI ĐỘNG** (51) **07-02**
(22) 27.11.2017 (43) 26.02.2018
(30) 2017-011925 02.06.2017 JP
(71) IWATANI CORPORATION (JP)
6-4, Hommachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
(72) Hironori FUKUSHI (JP)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5



1.6

1.7



1.8



1.9



1.10

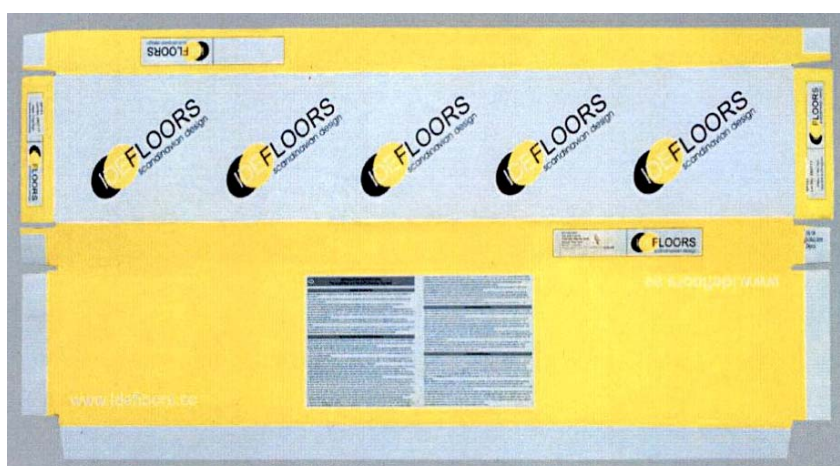


1.11

- (11) **32422**
(21) 3-2017-02488 (28) 01
(54) HỘP (51) **09-03**
(22) 27.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SÀN MINH ANH (VN)
Số 137/9A, đường Ngô Quyền, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(72) Đỗ Nguyễn Hồng Sơn (VN)
(55)

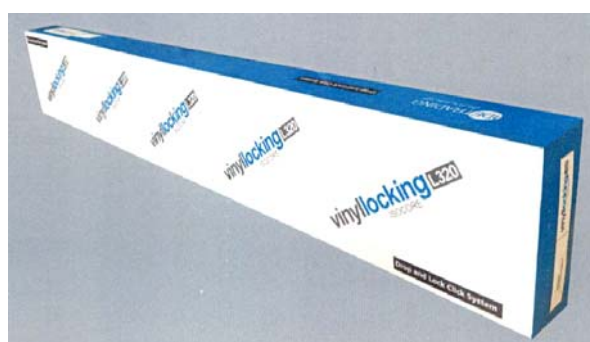


1.1

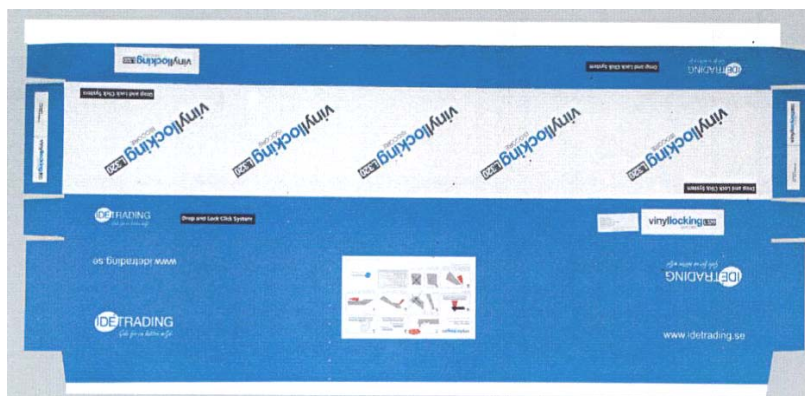


1.2

- (11) **32423**
(21) 3-2017-02489 (28) 01
(54) HỘP (51) **09-03**
(22) 27.11.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SÀN MINH ANH (VN)
Số 137/9A, đường Ngô Quyền, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(72) Đỗ Nguyễn Hồng Sơn (VN)
(55)



1.1



1.2

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32424**
(21) 3-2017-02546 (28) 01
(54) HỘP NƯỚC HOA (51) **09-03**
(22) 01.12.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT MỸ PHẨM TRUNG NAM (VN)
Lô I.5, đường số 6 Cụm Công Nghiệp, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(72) Nguyễn Văn Đăng (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

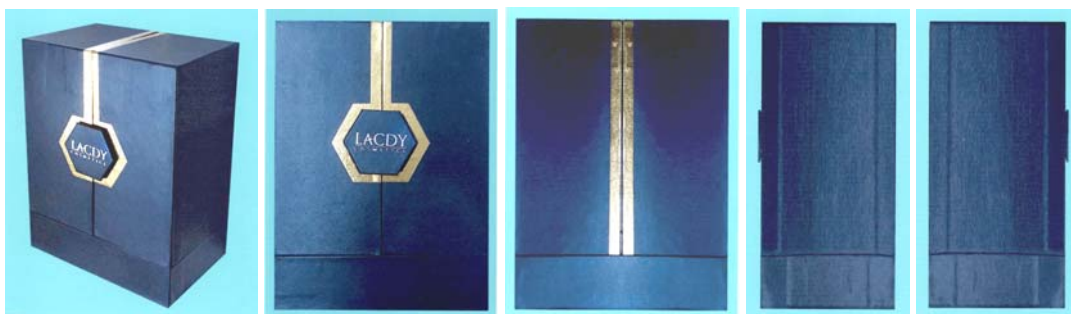


1.5

1.6

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32425**
(21) 3-2017-02547 (28) 01
(54) HỘP NƯỚC HOA (51) **09-03**
(22) 01.12.2017 (43) 26.02.2018
(71) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT MỸ PHẨM TRUNG NAM (VN)
Lô I.5, đường số 6 Cụm Công Nghiệp, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(72) Nguyễn Văn Đăng (VN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

1.8

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32426**
(21) 3-2017-02586 (28) 01
(54) XE ĐIỆN BA BÁNH (51) **12-11**
(22) 08.12.2017 (43) 26.02.2018
(30) 201730242593.7 14.06.2017 CN
(71) CHONGQING YINGANG TECHNOLOGY (GROUP) CO., LTD. (CN)
No.71 Tongxing Road, Beibei District, Chongqing 400709, P.R. China
(72) WU, Yi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(55)



1.1

1.2

1.3



1.4

1.5

1.6



1.7

1.8

1.9

1.10

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (11) **32427**
(21) 3-2017-02626 (28) 01
(54) **CÔNG TẮC** (51) **13-03**
(22) 14.12.2017 (43) 26.02.2018
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG (VN)**
121-123-125 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hồ Quỳnh Hưng (VN)
(74) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)
(55)



1.1

1.2

1.3

1.4

1.5



1.6

1.7

PHẦN IV

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2014-21772**

(220) 16.09.2014

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.9.18; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh da trời, xanh nước biển, xanh tím than, vàng, nâu hồng, trắng, đỏ mặn.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN (VN)

Thị trấn Cái Rồng, Vân Đồn, Quảng Ninh

(511) Nhóm 31: Con tu hải sống (tu hải tươi, tu hải chưa qua chế biến).

(210) **4-2015-20248**

(220) 30.07.2015

(441) 26.02.2018

(300) 86/590,040 07.04.2015 US

(540)

(731) FEDERAL-MOGUL MOTORPARTS CORPORATION (US)

27300 W. Eleven Mile Road, Southfield Michigan 48034, United States of America

PARTS MATTER

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong ngành công nghiệp ô tô xe máy; dầu phanh; hóa chất phụ gia cho nhiên liệu; hóa chất phụ gia cho dầu động cơ.

Nhóm 04: Dầu nhờn động cơ xe; chất bôi trơn phanh.

Nhóm 07: Phụ tùng động cơ cho xe cộ; bu-gi; bộ lọc cho xe; dây bu-gi; bộ dây bugi và dây dẫn đơn; bu-gi sấy nóng; phụ kiện máy bơm nhiên liệu cho xe cộ; hệ thống nhiên liệu thành phần cho xe cộ; gioăng cho động cơ đốt trong; gioăng động cơ kim loại cho xe; bộ dụng cụ chuyên dụng cho động cơ xe dùng cho xe cộ; bộ dụng cụ điều chỉnh động cơ.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động, cụ thể là, phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu và lưu trữ dữ liệu điện tử, tất cả liên quan đến việc sửa chữa, bảo dưỡng xe, lắp đặt phụ tùng xe, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là, xử lý sự cố, điều chỉnh và sửa chữa xe, bảo dưỡng xe, và dịch vụ sửa chữa và tư vấn lắp đặt các bộ phận xe cộ; thiết bị kiểm tra bơm nhiên liệu; bộ dây dẫn điện cho thiết bị bơm nhiên liệu; cầu chì cho xe ô tô; bộ phận ngắt mạch; dụng cụ đo dùng cho ô tô; đồng hồ đo chỉ số trên ô tô; hệ thống điện thành phần cho xe cộ; máy điều nhiệt; pin.

Nhóm 11: Đèn pha ô tô; đèn pha xe cộ; sản phẩm chiếu sáng dùng cho ô tô; bộ đèn pha sợi đốt và đèn pha halôgen; bóng đèn halôgen hình con nhộng dùng cho xe ô tô; đèn chớp xe ô tô; dụng cụ chiếu sáng phụ trợ và dụng cụ chiếu sáng phụ trợ dùng cho ô tô; đèn đặc dụng dùng cho ô tô; thiết bị lọc khí trong cabin dùng cho xe ô tô; bộ lọc khí trong ca-bin cho xe cộ.

Nhóm 12: Má phanh cho xe cộ; hàm phanh (thắng) cho xe cộ; càng phanh (thắng) cho xe cộ; phanh đĩa cho xe cộ; trống phanh; đĩa phanh; guốc phanh cho xe cộ; phụ kiện kim loại của phanh xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ và lớp đệm lót khớp ly hợp cho xe cộ; phanh thủy lực và khớp ly hợp thủy lực; phanh xe và hệ thống phanh xe; phanh xe công nghiệp và hệ thống phanh xe công nghiệp; bánh xe và tổ hợp điều chỉnh bánh lái; bộ dụng cụ điều chỉnh bánh lái cho xe cộ; hệ thống lái và hệ thống treo của xe cộ; phụ tùng kết cấu cho xe cộ; moay ơ bánh xe; cơ cấu lái thanh răng cho xe cộ; bộ ống quạt thanh răng cho xe cộ; phụ tùng và bộ phận của lò xo cuộn của xe cộ; bộ phận giảm xóc cho xe; hệ thống treo thanh chống và hệ thống thanh chống lật xe; bộ phận kết cấu của hệ thống bánh lái và hệ thống treo bánh xe của xe cộ; ốc chỉnh độ chụm và bộ dụng cụ chỉnh độ chụm của xe cộ; khớp đa năng của xe cộ và bộ phận đi kèm; cần gạt nước cho kính chắn gió; lưỡi gạt nước của kính chắn gió; phụ kiện của cần gạt nước; bộ phận kết cấu và động cơ cho xe cộ; bộ phận truyền lực và truyền tải của xe cộ.

Nhóm 17: Miếng đệm phi kim loại cho xe cộ; gioăng phốt và vòng đệm khí cho xe cộ, bộ gioăng xy lanh.

Nhóm 35: Hỗ trợ kinh doanh cho các dịch vụ của cơ sở sửa chữa ô tô, cơ sở phân phối thiết bị phụ tùng ô tô, cửa hàng phụ tùng ô tô thông qua việc phân phối các tài liệu quảng cáo in và tài liệu quảng cáo trực tuyến và bằng cách tư vấn xúc tiến bán hàng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ phụ tùng xe cộ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến bộ phận, phụ tùng xe cộ; dịch vụ bán buôn thông qua chào mời trực tiếp của đại lý bán hàng trong lĩnh vực phụ tùng ô tô; dịch vụ bán buôn thông qua chào mời trực tiếp của nhân viên bán hàng trực tiếp đến người tiêu dùng trong lĩnh vực phụ tùng ô tô; dịch vụ bán buôn qua chào mời trực tiếp bởi các nhà phân phối trực tiếp đến người tiêu dùng trong lĩnh vực phụ tùng ô tô; dịch vụ cửa hàng bán buôn phụ tùng ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo trì xe cộ; lắp đặt các bộ phận xe cộ; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là, xử lý sự cố, điều chỉnh và sửa chữa xe cộ; dịch vụ bảo trì, sửa chữa xe cộ, tư vấn lắp đặt các bộ phận xe cộ; dịch vụ hỗ trợ xử lý sự cố, điều chỉnh và sửa chữa xe cộ qua điện thoại và hỗ trợ trực tuyến 24 giờ; dịch vụ sửa chữa xe cộ; cung cấp một cơ sở dữ liệu gồm thông tin về lắp đặt các bộ phận xe cộ và việc sửa chữa và bảo trì xe cộ.

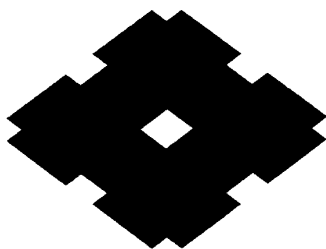
Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông, cụ thể là, cung cấp thông báo bằng thư điện tử thông qua mạng internet cho cá nhân về thời gian bảo dưỡng xe.

Nhóm 40: Gia công bộ phận xe cộ theo yêu cầu của khách hàng.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là, lưu trữ một trang mạng tương tác cho phép người dùng tải lên, lưu trữ và duy trì, hồ sơ lắp đặt phụ tùng và sửa chữa ô tô, quản lý hồ sơ trực tuyến dịch vụ thực hiện đối với xe cộ, và quản lý hồ sơ trực tuyến lắp đặt phụ tùng, bộ phận của xe cộ; cung cấp một trang mạng có cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm thông tin liên quan đến giá của bộ phận/phụ tùng xe cộ; cung cấp một trang mạng có cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm thông tin liên quan đến việc sử dụng bộ phận/phụ tùng xe cộ để sửa chữa và bảo trì xe cộ.

(210) 4-2015-35445

(540)



(220) 16.12.2015

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.9; 25.1.25

(731) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)

5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka Japan

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Công cụ cắt kim loại [bộ phận của máy], cụ thể là mũi khoan của máy điện động lực, dao tiện chấp cho máy, giá kẹp dụng cụ cắt [bộ phận của máy], bộ phận kẹp [bộ phận của máy], dao phay [máy công cụ], dao phay trụ đứng, dao khoét [máy công cụ], bàn ren là dụng cụ của máy, máy cắt răng [máy công cụ], dao phay lăn [máy công cụ], khuôn để sử dụng với máy công cụ, dao khắc [máy công cụ], và dao khoét lỗ [máy công cụ]; công cụ cắt kim loại chống hư mòn, cụ thể là đầu đột cho máy đục lỗ, mũi tâm máy tiện [máy công cụ], lưỡi máy không tâm, lưỡi cắt, dao máy khoét rãnh để gia công kim loại, dao máy cắt mép cạnh, ống kẹp [bộ phận của máy công cụ hạng nặng], và bạc dẫn hướng; bộ phận chống hư mòn cho máy, cụ thể là trục gá [bộ phận của máy], pittông [máy], bạc lót xi lanh và van là các bộ phận của máy; dụng cụ mài cho máy mài; máy cưa vận hành bằng điện; lưỡi của cưa điện; khuôn sử dụng trong sản xuất [bộ phận của máy]; con lăn cho máy cán; dụng cụ hợp kim cứng [máy]; dụng cụ cắt thép tốc độ cao; công cụ bằng gốm cho máy; công cụ bằng gốm kim loại (vật liệu kết hợp gốm sứ-kim loại) cho máy; dụng cụ cắt kim cương cho máy; dụng cụ bằng nitrit bo lập phương để gia công kim loại; phụ kiện cho máy và công cụ gia công kim loại, cụ thể là bàn cặp khoan [bộ phận của máy], bộ gá dụng cụ [bộ phận của máy], và bộ chuyển đổi công cụ tự động; công cụ cho máy khai thác mỏ, cụ thể là mũi khoan cho máy khai thác mỏ, và lưỡi cắt cho máy khai thác mỏ; máy và máy công cụ cho công trình dân dụng, cụ thể là máy khoan cho xây dựng dân dụng, và đầu khoan cho xây dựng dân dụng; máy và thiết bị xây dựng; ống để chuyên chở bê tông là bộ phận của máy xây dựng bê tông; dụng cụ cắt gia công bằng laze; các bộ phận và phụ kiện cho máy phóng điện, cụ thể là rãnh dẫn dây kim loại của máy phóng điện; phụ kiện cho máy phun nước áp lực cao, cụ thể là đầu phun cho máy làm sạch bằng hơi nước, đầu phun cho máy cắt bằng tia nước; máy phun cát, cụ thể là vòi phun cát; máy và các thiết bị khí nén, cụ thể máy làm sạch bằng kim khí; các bộ phận cho máy nén cho các thiết bị điều hòa không khí, cụ thể là tấm van, cái hãm van, giá đỡ van, ống lót xi lanh, vòng bi, và cánh tuabin; ống và ống khớp nối thủy lực [bộ phận của máy]; các bộ phận của động cơ hoặc động cơ nổ, cụ thể là đầu xi lanh cho động cơ, ống lót xi lanh, pittông cho động cơ, bạc pittông, chốt pittông, thanh truyền cho máy, động cơ và động cơ nổ, trục khuỷu, ổ trục động cơ, trục cam động cơ, bánh đà của máy, bánh răng khuỷu, ống góp [phụ tùng xe cộ], ống xả của động cơ, van động cơ, cần đẩy cho máy và động cơ, bộ lọc dầu cho máy và động cơ, bộ làm mát dầu cho máy và động cơ, bơm dầu sử dụng trong máy và động cơ, rôto bơm dầu, lưới lọc dầu [bộ phận của động cơ], bình chứa dầu [bộ phận động cơ xe cộ], khay nhớt của ô tô, máy bơm nhiên liệu, bầu lọc than hoạt tính [bộ phận của động cơ], bộ phun nhiên liệu, van hồi lưu khí thải cho động cơ, bộ khởi động van, máy bơm nhiên liệu động cơ, bộ điều chỉnh áp suất, ống hút không khí cho máy và động cơ, ống dẫn nhiên liệu, giá động cơ, bơm phun nhiên liệu cho động cơ, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc khí cho động cơ và động cơ nổ của xe cộ, máy làm sạch khí [bộ phận của động cơ], bơm nước cho máy và động cơ, lớp bịt cơ khí [bộ phận của máy], bộ tản nhiệt [làm mát] cho máy và động cơ, quạt làm mát cho máy và động cơ, bộ phận mang chất xúc tác cho động cơ đốt trong và động cơ, bộ biến đổi xúc tác, bộ cảm biến

oxy cho máy và động cơ, bộ giảm thanh cho máy và động cơ, ống giảm thanh cho máy và động cơ, đai truyền động cho máy và động cơ, băng truyền lực cho máy và động cơ được sử dụng trong các ứng dụng công nghiệp, dây đai quạt cho máy và động cơ, băng dẫn động cốt cam cho máy và động cơ được sử dụng trong các ứng dụng công nghiệp, puli cho băng dẫn động cốt cam [bộ phận của động cơ], bộ phân phối cho máy và động cơ, bơm tăng áp, bình lạnh trung gian [bộ phận của động cơ], bộ chế hòa khí, đầu phát lửa cho động cơ đốt trong, chốt phân phối [bộ phận của động cơ đốt trong], cuộn dây mồi điện, dây mồi cho bugi, bugi cho động cơ, và bugi đốt nóng cho động cơ diesel; phanh cho máy; cơ cấu truyền động không dùng cho xe cộ giao thông trên bộ, cụ thể là trục cho máy, trụ cho máy, bánh răng cho máy, hộp số không dùng cho xe cộ giao thông trên bộ, xích truyền động không dùng cho xe cộ giao thông trên bộ, đĩa xích cho máy, băng truyền động năng cho máy, puli [bộ phận của máy], khớp nối trục [máy], khớp ly hợp cho máy, bánh răng hành tinh không dùng cho xe cộ giao thông trên bộ, rôto của bơm dầu, bộ biến mô-men không dùng cho xe cộ giao thông trên bộ, và bánh đà của máy; lò xo [bộ phận của máy]; bộ giảm chấn [bộ phận của máy]; bộ giảm sóc cho máy; bộ khởi động cho bộ dẫn động; bộ tách từ dùng trong công nghiệp; máy chế biến dùng trong ngành thực phẩm; bộ tách sương mù dầu; bộ lọc [bộ phận của máy hoặc động cơ] hộp chứa cho máy lọc; bộ phận cho máy móc sản xuất chất bán dẫn, cụ thể là bộ lọc chất lỏng cho máy sản xuất chất bán dẫn, bộ lọc khí cho máy sản xuất chất bán dẫn, bộ phận mang phiến trong máy sản xuất chất bán dẫn, và các công cụ kết dính chất bán dẫn; máy in; máy đóng nhãn; máy co; máy lắp đặt cáp; các bộ phận và phụ kiện cho xe xây dựng, cụ thể là ống vận chuyển bê tông.

Nhóm 09: Dây điện và cáp điện, cụ thể là, dây dẫn điện, dây cáp điện, cáp phân phối điện, cáp điều khiển, dây điện báo, dây cuộn [điện], cáp điện tử, bộ dây dẫn điện, dây nuôi xe chạy điện, ống dẫn xe bus điện, dây và cáp siêu dẫn điện, cáp thông tin, sợi quang và cáp sợi quang; dây điện trở; dây cầu chì; phụ kiện cho dây và cáp điện, cụ thể là vỏ bọc cáp điện, đệm cách bảo vệ điện cho cáp và cụm cáp, hộp đầu cáp, nắp đệm cáp giảm sự căng, ống bọc chỗ nối cho cáp điện, dụng cụ ghi phân biệt cáp cho cáp điện, và cái siết; hệ thống dây điện, cụ thể là ống dẫn cáp điện, ống cho cáp điện, đường ống cáp điện, ống bao dây cáp điện, hộp cáp [điện], hộp tiếp nối [điện], và hộp đầu cáp [điện]; thiết bị giám sát cáp, cụ thể là thiết bị giám sát để theo dõi từ xa đường dây tải điện; thiết bị để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện, cụ thể là cần nối mạch, bộ nối điện, thiết bị đầu cuối điện, máy biến áp điện, cuộn cảm điện, điện trở điện, thiết bị bảo vệ sự tăng vọt điện áp, cuộn kháng điện, tụ điện, rơ le điện, bộ đổi điện, bộ đảo điện, bộ điều khiển năng lượng, bảng phân phối điện, bộ ngắt mạch điện, cầu chì điện, cái ngắt điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, bộ sạc pin không dây, và linh kiện điện bán dẫn; vật liệu dẫn và bán dẫn điện; vật liệu từ tính, cụ thể là lõi từ tính; cuộn dây điện; cuộn dây điện từ; nam châm điện; thiết bị nam châm siêu dẫn; ắc quy điện và các bộ phận của chúng, cụ thể là bình ắc quy [bình điện], cụ thể là ắc quy dòng oxi hóa khử, pin nhiên liệu, pin quang điện và các mô-đun, và tấm ngăn trong bình điện; điện cực; dây điện cực cho gia công phóng điện; ống phóng điện, không dùng để chiếu sáng; máy và thiết bị truyền thông vô tuyến, cụ thể là máy và thiết bị truyền thông vô tuyến di động, phân cứng kết nối truyền thông không dây giữa các điểm, máy và thiết bị truyền thông vô tuyến điểm nối đa điểm cho các trạm cố định, máy và thiết bị truyền thông vô tuyến để sử dụng trong xe cộ giao thông trên bộ, máy và thiết bị truyền thông vô tuyến hàng hải, máy và thiết bị truyền thông vô tuyến hàng không, ống dẫn sóng, và ăng-ten và thiết bị ăng-ten; thiết bị radar; thiết bị viễn thông di động, cụ thể là các bộ phận cấu thành cho điện thoại di động, cụ thể là bộ rung điện thoại di động, và bộ lọc thoát khí cho điện thoại di động; thiết bị truyền phát, cụ thể là thiết bị và máy CATV (truyền hình ăng ten chung); thiết bị

để nhận, ghi, truyền, xử lý và/hoặc tái tạo dữ liệu, âm thanh và hình ảnh, cụ thể là bộ trộn kênh video, bộ trộn âm, giải xáo trộn, bộ mã hóa, bộ giải mã, hộp đổi tín hiệu cáp ti vi; thiết bị mạng máy tính và thiết bị truyền thông dữ liệu, cụ thể là bộ định tuyến mạng, thiết bị chuyển mạch mạng máy tính, modem, bộ định tuyến cổng nối, hub mạng máy tính, bộ chuyển đổi mạng, và các thiết bị cổng máy chủ; thiết bị hội thảo từ xa và hội thảo qua video; phần cứng và phần mềm máy tính để phân phát nội dung qua Internet; dụng cụ truyền thông quang học, cụ thể là diốt phát sáng [LED], diốt laze, photodiode, ống kính cho truyền thông bằng sợi quang, bộ điều biến quang, bộ khuếch đại quang, bộ lặp quang, bộ lọc quang, bộ dồn kênh quang, bộ tách kênh quang, bộ xoay vòng quang, bộ ghép quang, bộ tách quang, bộ tổ hợp quang, bộ xen kẽ quang, ống dẫn sóng quang, bảng sợi quang, bộ suy giảm quang, bộ cách ly quang, bộ bù phân tán quang, bộ cân bằng tăng động, thiết bị truyền quang, thiết bị thu quang, thiết bị thu phát quang, bộ tiếp sóng quang, liên kết dữ liệu quang, bộ chuyển đổi môi trường quang, thiết bị định tuyến quang học, thiết bị chuyển mạch quang, vòng bọc quang, đầu nối quang, dây nhảy quang, cáp bên nối sợi quang, bộ điều hợp quang, bộ nối chia cơ khí, vách ngăn dùng sợi quang, ổ cắm dùng sợi quang, bảng kết nối sợi quang, tủ sợi quang, bảng phân phối sợi quang, hộp nối sợi quang, và hộp chụp đầu cáp sợi quang; thiết bị để ghép nối sợi quang, cụ thể là thiết bị nối ghép bằng nóng chảy sợi quang; dao cắt sợi quang, máy cắt sợi quang, và kim tuốt vỏ bọc sợi quang; máy và dụng cụ đo hoặc kiểm tra sợi quang, cụ thể là thiết bị nhận dạng sợi quang, bộ dò lỗi thị giác dùng sợi quang, bộ thiết lập trò chuyện dùng sợi quang, nguồn ánh sáng quang, đồng hồ điện quang, vạn năng kế điện quang, máy đo bước sóng quang học, máy phân tích quang phổ quang [không dùng trong y tế], và phản xạ kế vùng thời gian quang học (OTDRs); dụng cụ cho hệ thống kiểm tra sợi từ xa hoạt động bằng điện (RFTS); thiết bị dùng để phân phối tín hiệu video trên mạng máy tính; thiết bị hiển thị [điện hoặc điện tử], cụ thể là màn hình tinh thể lỏng; thiết bị để xử lý hình ảnh; laze không dùng trong y tế; thiết bị cho quang học laze, cụ thể là ống kính quang học, bộ lọc quang, gương quang học, lăng kính, gương phản xạ một phần, thiết bị làm chậm pha, bộ tách tia, lưới nhiễu xạ, bộ điều hợp tia, cửa sổ quang, bộ mở rộng tia laze, và bộ tăng biến tia laze; các bộ phận và phụ kiện dùng cho kính đeo; linh kiện điện tử, cụ thể là chất bán dẫn, miếng bán dẫn, chip bán dẫn, thiết bị bán dẫn, bộ tản nhiệt để sử dụng trong linh kiện điện tử, dây dẫn điện, khung dẫn cho các chất bán dẫn, dây liên kết cho các thiết bị bán dẫn, mạch tích hợp, tổ hợp mạch tích hợp, mạch in, mạch in linh hoạt, màng mỏng dẫn để gắn linh kiện điện tử, bộ lọc SAW (sóng bề mặt), điện trở, và nhiệt điện trở; thiết bị đầu vào cho máy tính, cụ thể là bộ đọc ký tự quang, bộ đọc mã vạch, bộ giải mã vạch, máy quét hình ảnh, và thiết bị đầu cuối nhập dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để phát hiện và điều khiển các phương tiện xe cộ và điều kiện đường xá trên đường bộ, cụ thể là bộ cảm biến điều kiện đường xá, cảm biến lưu lượng xe, thiết bị trung tâm điều khiển giao thông, thiết bị điều khiển tín hiệu giao thông, thiết bị thông tin tín hiệu giao thông, và tín hiệu thông tin giao thông dùng điện; công cụ phát triển phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính sử dụng trong quản lý tài sản công nghệ thông tin; phần mềm máy tính để bảo mật máy tính; chương trình máy tính để quản lý mạng; phần mềm máy tính để quản lý hệ trợ giúp; phần mềm máy tính để phân phát nội dung đa phương tiện; phần mềm máy tính để trao đổi dữ liệu điện tử (EDI); phần mềm máy tính để làm sạch dữ liệu; phần mềm máy tính để quản lý quy trình làm việc; phần mềm máy tính để quản lý tài liệu; phần mềm máy tính cho mục đích kinh doanh; phần mềm máy tính để sử dụng trong quản lý sản xuất; phần mềm máy tính để sử dụng trong hậu cần; phần mềm máy tính để điều hành hệ thống thông tin địa lý; phần mềm máy tính cho hệ thống thông tin bệnh viện; bản đồ kỹ thuật số máy tính; các bộ phận cho máy photocopy, máy fax, máy in dùng với máy tính, cụ thể là thiết bị dẫn giấy, rulô sấy, trục lăn đẩy giấy bằng áp lực, băng làm sạch và đai chuyển; bộ khởi động điện; linh kiện điện cho xe cộ giao thông trên

bộ, cụ thể là bộ đỡ mạch nối tiếp điện, hộp role điện, cầu chì cho xe cộ, hộp cầu chì điện cho ô tô, bộ kết nối điện cho ô tô, và bộ điều khiển điện tử (ECU) để điều khiển động cơ ô tô; thiết bị cảm biến sử dụng trong xe cộ giao thông trên bộ, cụ thể là bộ cảm biến tốc độ bánh xe, bộ cảm biến con quay hồi chuyển, bộ cảm biến va chạm; thiết bị quang học sử dụng trong xe cộ giao thông trên bộ, cụ thể là máy ảnh CCD (thiết bị ghép điện tích); hệ thống giám sát bằng video điện và điện tử; thiết bị ngăn chặn thiên tai, cụ thể là thiết bị báo động động đất; thiết bị và dụng cụ cứu hộ, cụ thể là phao cứu sinh, bè cứu sinh, xuồng cứu sinh bơm hơi, và thiết bị phản chiếu radar; thiết bị khí tượng; máy và dụng cụ đo và kiểm tra, cụ thể là máy kiểm tra độ cứng kim loại, máy đo nhiệt độ dùng trong công nghiệp, cặp nhiệt điện, công tơ điện, cụ thể là, ampe kế, vôn kế, đồng hồ điện, dụng cụ đo điện trở cách điện, thiết bị đo tần số, và máy thử thông mạch, bộ cảm biến điện, thiết bị dùng để đo lưu lượng mạng, cái đo độ căng, thiết bị đo bức xạ, bộ cảm biến nước, thiết bị đo áp suất, bộ điều chỉnh áp lực, laze cho mục đích đo lường, thiết bị dò sợi quang, con quay hồi chuyển, bộ cảm biến sợi quang, và thiết bị thử nghiệm để kiểm tra các thiết bị điện tử; dụng cụ thí nghiệm [không dùng trong y tế], cụ thể là, màng lọc để sử dụng trong phòng thí nghiệm, và nồi lò [phòng thí nghiệm]; mô-đun hấp thụ năng lượng mặt trời để sản xuất điện; bộ lưu trữ năng lượng; thiết bị giám sát và phân tích năng lượng; thiết bị điều khiển năng lượng; bộ lọc cho mặt nạ hô hấp.

Nhóm 12: Các bộ phận và phụ kiện cho xe cộ đường sắt, cụ thể là các thiết bị kéo, lò xo cao su, bạc lót, vỏ bảo vệ, và nắp đậy máy; ống xả cho động cơ của xe cộ giao thông trên bộ; dây xích truyền động trực cam cho động cơ của xe cộ giao thông trên bộ.

Nhóm 17: Rào cản chống ô nhiễm di động; ống mềm không bằng kim loại; ống phi kim loại, ống bằng chất dẻo và ống cao su cho các ứng dụng công nghiệp, cụ thể là ống tưới nước, ống dẫn khí phi kim loại, ống thủy lực bằng cao su, ống tản nhiệt [phi kim loại], ống bộ tản nhiệt phi kim loại, ống dẫn dầu nhiên liệu phi kim loại, ống dẫn dầu phi kim loại, ống phi kim loại cho máy điều hòa không khí và ống dẫn chất làm lạnh phi kim loại; khớp nối ống không bằng kim loại để sử dụng với ống phi kim loại; ống mềm [không bằng kim loại]; ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ các bộ phận của máy; vật liệu gia cố không bằng kim loại dùng cho đường ống; khớp nối phi kim loại dùng cho đường ống; mặt bích phi kim loại; vật liệu bịt kín, cụ thể là, vòng chống thấm, vòng đệm chặn dầu, miếng đệm, bạc lót, và các hợp chất bịt kín cho các khớp nối; chế phẩm bịt kín cho mối nối và bề mặt; matit để trám kín, gắn kín; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; lớp bảo vệ chống ăn mòn cho đường ống và kết cấu thép làm bằng polyolefin, flo polyme và chất đàn hồi nhiệt dẻo; vật liệu chịu nhiệt ở dạng băng và ống làm bằng polyolefin, flo polyme và chất đàn hồi nhiệt dẻo; vật liệu cách nhiệt để cách nhiệt chống nóng; vật liệu chống cháy; cấu trúc để giảm tiếng ồn [cách âm]; vật liệu và đồ cách âm; bộ giảm chấn bằng cao su; bộ giảm rung; bộ giảm sóc bằng cao su cho máy công nghiệp; vật liệu cách điện, cụ thể là lớp phủ cách điện, ống lót cách điện cho máy, ống lót cách điện cho đường dây điện, băng cách điện, ống cách điện, sản phẩm bằng cao su để cách điện, giấy cách điện, dầu cách điện, hợp chất cách điện, và cái cách điện sứ; vật liệu phi kim loại để chắn chống lại bức xạ điện từ, cụ thể là màng mỏng bằng chất dẻo; vật liệu cách điện để sử dụng trên bộ nối cáp điện; băng tự dính [không dùng cho mục đích văn phòng, gia đình hoặc y tế]; màng mỏng cách nhiệt/điện sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; cao su [thô hoặc bán thành phẩm]; chất dẻo bán thành phẩm; ống dẫn và ống bọc ngoài bằng chất dẻo có thể co ngót nhiệt sử dụng với dây và cáp điện và các sản phẩm điện khác để bọc, nối, bịt kín, cách nhiệt, bảo vệ cơ khí và chống ăn mòn, nhận dạng và trang trí; tấm màng và ống dẻo xếp sử dụng trong vật liệu lọc, vật liệu cách nhiệt, vật liệu bịt kín và vật liệu đóng gói; bọt polyurethane sử dụng trong việc sản xuất thêm đệm và

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

cách nhiệt; màng mỏng bằng chất dẻo phản chiếu để sử dụng trên cửa sổ; bột gốm dùng trong công nghiệp, cụ thể là để cách nhiệt và cách âm.

(210) **4-2016-04125**

(540)



(220) 22.02.2016

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.4.9; A26.11.7

(731) BESINS HEALTHCARE

LUXEMBOURG S.A.R.L (LU)

2-8, rue Julien Vesque, L-2668

Luxemburg

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm cho em bé; chất dinh dưỡng dùng cho con người; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa; chất tẩy uế.

(210) **4-2016-05371**

(540)

(220) 04.03.2016

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XP ĐẠI CÁT (VN)

1/147A, đường Nguyễn Văn Quá,

phường Đông Hưng Thuận, quận 12,

thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền, cháo ăn liền, hủ tiếu ăn liền, phở ăn liền, bột canh (hạt nêm), nước chấm (nước tương).

(210) **4-2016-05470**

(540)

FASHION

(220) 07.03.2016

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN BÁ HOÀI (VN)

Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia

Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán giày dép, quần áo đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách, dây lưng, ví.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2016-08180**

(540)

RƯỢU NHÂN SÂM
CHOSON

(220) 30.03.2016

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

SX-TM-DV KGV (VN)

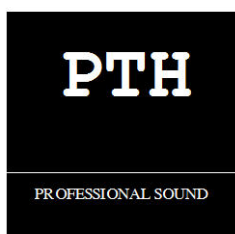
Số 76 Lê Lợi, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 33: Rượu nhân sâm, đồ uống có cồn chứa nhân sâm [trừ bia], tất cả không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2016-09325**

(540)



(220) 07.04.2016

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT

THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ NHẬP KHẨU PH (VN)

Xóm 1, xã Hưng Phú, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Buôn bán âm ly, loa đài.

(210) **4-2016-12715**

(540)

MADISON

(220) 06.05.2016

(441) 26.02.2018

(591) Xám.

(731) CÔNG TY TNHH LOTHO VIỆT NAM (VN)

333A đường Cửa Đại, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (spa-resort); nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2016-13170**

(540)



(220) 11.05.2016

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.8; A3.7.24; 1.15.21

(591) Trắng, đen, ghi xám, ghi nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ MUVIK (VN)

Số 2 đường Lê Đức Thọ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Các chương trình sự kiện mang mục đích thương mại chương trình truyền thông, quảng bá thương mại, các hoạt động xúc tiến thương mại cho khách hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất các chương trình truyền hình; cung cấp dịch vụ trò chơi trên thiết bị di động.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy vi tính, thiết kế phần mềm điện thoại, thiết kế phần mềm trò chơi trên các thiết bị di động, cung cấp ứng dụng, phần mềm cho máy vi tính, thiết bị viễn thông, thiết bị truyền thông.

(210) **4-2016-13175**

(220) 11.05.2016

(441) 26.02.2018

(300) 86817222 11.11.2015 US

86817235 11.11.2015 US

(540)



(531) 18.5.1; 26.1.1; A26.1.18

(731) LOCKHEED MARTIN CORPORATION (US)
6801 Rockledge Drive, Bethesda, Maryland 20817, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Máy bay phản lực; máy bay quân sự; phương tiện cơ giới dùng để đào tạo bay; máy bay trực thăng; phương tiện cơ giới không có phi công điều khiển ở buồng lái (UAVs); kết cấu và các bộ phận thay thế của chúng.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, điều chỉnh và tu sửa lại thiết bị bay.

(210) **4-2016-14368**

(220) 19.05.2016

(441) 26.02.2018

(540)

TOYA

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ UY THÀNH (VN)

664/89 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe máy: má phanh (bố thắng), còi điện, sạc, vi mạch (ic), mobin lửa 6 tép.

(210) **4-2016-15250**

(220) 26.05.2016

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.3.14; 26.1.2

(731) LƯƠNG XUÂN DŨNG (VN)
89 ngách 168/97 Kim Giang, tổ 28 Đại Kim, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thực phẩm sạch bao gồm: thực phẩm tươi sống (cá, mực, tôm, cua, ghẹ), thực phẩm đã qua chế biến (cá tra, cá basa, mực), rau, củ, quả tươi.

(210) **4-2016-16032**

(220) 02.06.2016

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.7; 26.1.1; 1.5.15

(591) Trắng, đen, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, vàng.



(731) VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP (VN)

Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 31: Hạt giống, cây giống, rau quả tự nhiên.

Nhóm 35: Xúc tiến thương mại cụ thể là thực hiện các đề án, chương trình liên quan đến xúc tiến thương mại lâm nghiệp; trưng bày, giới thiệu hàng hóa và thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp cho mục đích quảng cáo; hợp tác quốc tế để xúc tiến thương mại lâm nghiệp; mua bán các sản phẩm nông lâm sản như hạt giống, cây giống, rau củ quả tự nhiên, rau quả bảo quản, các loại hoa, cây dược liệu.

Nhóm 40: Chế biến nông lâm sản cho người khác.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghiệp vụ chuyên môn về đo đạc, quy hoạch, viễn thám, quan trắc, nghiệp vụ phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, công nghệ cao ứng dụng trong nông lâm nghiệp và các nghiệp vụ liên quan khác về tài nguyên và môi trường; tổ chức đào tạo chuyên đề ngắn hạn, hội thảo khoa học các công nghệ mới trong lĩnh vực nông nghiệp - lâm nghiệp - phát triển nông thôn, trong lĩnh vực quản lý thiên nhiên và môi trường.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về giống cây trồng nông lâm nghiệp, chính sách lâm nghiệp, phát triển rừng bền vững, bảo vệ môi trường rừng và biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi rừng; chuyển giao công nghệ về lĩnh vực nông lâm nghiệp và môi trường; lập dự án đánh giá tác động môi trường rừng; quan trắc môi trường; đo đạc rừng; nghiên cứu về ứng dụng công nghệ sinh học trong nông lâm nghiệp; quy hoạch phát triển nông thôn; lập dự án các công trình thuộc lĩnh vực lâm nghiệp, tài nguyên môi trường, phát triển nông thôn; ứng dụng công nghệ thông tin viễn thám (sử dụng ảnh vệ tinh) để phục vụ điều tra quy hoạch rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, đo đạc rừng, quy hoạch phát triển nông thôn.

Nhóm 45: Dịch vụ làm vườn và lâm nghiệp; làm vườn hoa cây cảnh; vườn ươm cây; trồng rừng; trồng cây dược liệu; dịch vụ chăm sóc cây, bảo vệ rừng.

(210) 4-2016-16033

(540)



(220) 02.06.2016

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.5; A5.1.16; 6.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN
LÂM NGHIỆP (VN)

Xã Quyết Thắng, thành phố Thái
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt
Nam (VN SHARETOLINK COMPANY
LIMITED)

(511) Nhóm 31: Hạt giống, cây giống, rau quả tự nhiên.

Nhóm 35: Xúc tiến thương mại cụ thể là thực hiện các đề án, chương trình liên quan đến xúc tiến thương mại lâm nghiệp; trưng bày, giới thiệu hàng hóa và thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp cho mục đích quảng cáo; hợp tác quốc tế để xúc tiến thương mại lâm nghiệp; mua bán các sản phẩm nông lâm sản như hạt giống, cây giống, rau củ quả tự nhiên, rau quả bảo quản, các loại hoa, cây dược liệu.

Nhóm 40: Chế biến nông lâm sản cho người khác.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghiệp vụ chuyên môn về đo đạc, quy hoạch, viễn thám, quan trắc, nghiệp vụ phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, công nghệ cao ứng dụng trong nông lâm nghiệp và các nghiệp vụ liên quan khác về tài nguyên và môi trường; tổ chức đào tạo chuyên đề ngắn hạn, hội thảo khoa học các công nghệ mới trong lĩnh vực nông nghiệp - lâm nghiệp - phát triển nông thôn, trong lĩnh vực quản lý thiên nhiên và môi trường.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu về giống cây trồng nông lâm nghiệp, chính sách lâm nghiệp, phát triển rừng bền vững, bảo vệ môi trường rừng và biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi rừng; chuyển giao công nghệ về lĩnh vực nông lâm nghiệp và môi trường; lập dự án đánh giá tác động môi trường rừng; quan trắc môi trường; đo đạc rừng; nghiên cứu về ứng dụng công nghệ sinh học trong nông lâm nghiệp; quy hoạch phát triển nông thôn; lập dự án các công trình thuộc lĩnh vực lâm nghiệp, tài nguyên môi trường, phát triển nông thôn; ứng dụng công nghệ thông tin viễn thám (sử dụng ảnh vệ tinh) để phục vụ điều tra quy hoạch rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, đo đạc rừng, quy hoạch phát triển nông thôn.

Nhóm 45: Dịch vụ làm vườn và lâm nghiệp; làm vườn hoa cây cảnh; vườn ươm cây; trồng rừng; trồng cây dược liệu; dịch vụ chăm sóc cây, bảo vệ rừng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2016-19151**

(540)



(220) 27.06.2016

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8; 2.9.21

(731) PT. TOZY SENTOSA (ID)

Parkson Office, Jl. Boulevard Bintaro Jaya Blok B7/D05, CBD Bintaro Jaya Sektor 7, Kelurahan Pondok Jaya, Kecamatan Pondok Aren, Tangerang Selatan 15224, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Trang phục (quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu); tạp dề (trang phục); vật giữ ấm tay (trang phục); bộ quần áo làm từ len, lông thú, da chưa thuộc, giả da, da hoặc vải lông; quần áo thể thao; giày thể thao; khăn rằn (khăn quàng cổ); đai (cho quần áo); mũ lưỡi trai chơi bóng chày; áo sơ mi chơi bóng chày; áo choàng mặc sau khi tắm; quần bơi; quần áo để tắm biển; áo váy mặc ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); quần soóc dài ngang gối; áo tắm hai mảnh (bikini); áo cộc tay; áo choàng, quần áo lót phụ nữ (đồ vải); giày cao cổ (giày ống); cà vạt nơ; quần lót ống rộng; yếm (áo ngực), quần đùi; quần áo vét văn phòng; áo nịt ngoài; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); áo len đan; khăn quàng cổ bằng len cashmere; quần áo thường ngày (quần áo không trang trọng); đồ đi chân thường ngày; áo rộng dài của phụ nữ; quần áo trẻ em; giày cao cổ để leo núi; quần áo để leo núi, guốc; quần áo; áo choàng ngoài; áo váy dự tiệc nhẹ; áo nịt ngực (áo lót); giày nháy; quần áo may bằng vải bò (trang phục); đồ lót dùng một lần; áo váy; thắt lưng vải (trang phục); dép xỏ ngón; áo nịt len mặc chơi đá bóng; giày đá bóng; đồ đi chân; trang phục nghi lễ buổi tối; áo sơ mi lễ phục; ghê; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo con gái; quần áo mặc chơi gôn (trừ găng tay); giày đánh gôn, áo dài, quần áo tập thể dục; áo có dây đeo cổ (quần áo); đồ đội đầu; khăn trùm đầu, giày có đế liền gót; gót giày; quần bó chèn; áo váy mặc ở nhà; quần áo trẻ sơ sinh và đồ đi ở chân của trẻ sơ sinh; áo vét (quần áo); quần bò (quần Jeans); bộ quần áo liền (quần áo); tất dài (tất cao cổ); quần lót chèn gối của phụ nữ; quần áo dệt kim; quần áo phụ nữ; vật giữ ấm chân; quần ống bó; quần áo lót phụ nữ; quần dài; quần áo cho phụ nữ mang thai; quần áo nam giới; ca vát; áo ngủ của phụ nữ; quần áo ngủ; quần chạt ống; áo thun có cổ; áo pong-sô; áo thun ngắn tay; áo mưa; quần áo may sẵn; xà-rông; khăn quàng cổ; đồng phục học sinh; khăn choàng; áo sơ mi; giày; áo may ô cho nam giới (áo lót cho nam giới); váy; quần áo lót bó; giày sục; dép đi trong nhà; giày đế mềm; bit tất ngắn cổ; đồ đi chân thể thao; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; quần áo lót; đồng phục; mạng che mặt (trang phục) hoặc khăn trùm che mặt; áo gile (áo lót, áo chèn không tay); giày đi bộ; quần áo dệt; áo khoác ngoài (quần áo); tất cả trong nhóm 25.

(210) **4-2016-19152**

(540)



(220) 27.06.2016

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24; 26.4.2

(731) PT. TOZY SENTOSA (ID)

Parkson Office, Jl. Boulevard Bintaro Jaya Blok B7/D05, CBD Bintaro Jaya Sektor 7, Kelurahan Pondok Jaya, Kecamatan Pondok Aren, Tangerang Selatan 15224, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Trang phục (quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu); tạp dề (trang phục); vật giữ ấm tay (trang phục); bộ quần áo làm từ len, lông thú, da chưa thuộc, giả da, da hoặc vải lông; quần áo thể thao; giày thể thao; khăn rằn (khăn quàng cổ); đai (cho quần áo); mũ lưỡi trai chơi bóng chày; áo sơ mi chơi bóng chày; áo choàng mặc sau khi tắm; quần bơi; quần áo để tắm biển; áo váy mặc ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); quần soóc dài ngang gối; áo tắm hai mảnh (bikini); áo cộc tay; áo choàng, quần áo lót phụ nữ (đồ vải); giày cao cổ (giày ống); cà vạt nơ; quần lót ống rộng; yếm (áo ngực), quần đùi; quần áo vét văn phòng; áo nịt ngoài; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); áo len đan; khăn quàng cổ bằng len cashmere; quần áo thường ngày (quần áo không trang trọng); đồ đi chân thường ngày; áo rộng dài của phụ nữ; quần áo trẻ em; giày cao cổ để leo núi; quần áo để leo núi, guốc; quần áo; áo choàng ngoài; áo váy dự tiệc nhẹ; áo nịt ngực (áo lót); giày nháy; quần áo may bằng vải bò (trang phục); đồ lót dùng một lần; áo váy; thắt lưng vải (trang phục); dép xỏ ngón; áo nịt len mặc chơi đá bóng; giày đá bóng; đồ đi chân; trang phục nghi lễ buổi tối; áo sơ mi lễ phục; ghệt; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo con gái; quần áo mặc chơi gôn (trừ găng tay); giày đánh gôn, áo dài, quần áo tập thể dục; áo có dây đeo cổ (quần áo); đồ đội đầu; khăn trùm đầu, giầy có đế liền gót; gót giầy; quần bó chèn; áo váy mặc ở nhà; quần áo trẻ sơ sinh và đồ đi ở chân của trẻ sơ sinh; áo vét (quần áo); quần bò (quần Jeans); bộ quần áo liền (quần áo); tất dài (tất cao cổ); quần lót chèn gối của phụ nữ; quần áo dệt kim; quần áo phụ nữ; vật giữ ấm chân; quần ống bó; quần áo lót phụ nữ; quần dài; quần áo cho phụ nữ mang thai; quần áo nam giới; ca vát; áo ngủ của phụ nữ; quần áo ngủ; quần chạt ống; áo thun có cổ; áo pông-sô; áo thun ngắn tay; áo mưa; quần áo may sẵn; xà-rông; khăn quàng cổ; đồng phục học sinh; khăn choàng; áo sơ mi; giày; áo may ô cho nam giới (áo lót cho nam giới); váy; quần áo lót bó; giày sục; dép đi trong nhà; giày đế mềm; bit tất ngắn cổ; đồ đi chân thể thao; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; quần áo lót; đồng phục; mạng che mặt (trang phục) hoặc khăn trùm che mặt; áo gile (áo lót, áo chèn không tay); giày đi bộ; quần áo dệt; áo khoác ngoài (quần áo); tất cả trong nhóm 25.

(210) **4-2016-19153**

(220) 27.06.2016

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7

(591) Ghi, trắng.

(731) PT. TOZY SENTOSA (ID)



Parkson Office, Jl. Boulevard Bintaro Jaya Blok B7/D05, CBD Bintaro Jaya Sektor 7, Kelurahan Pondok Jaya, Kecamatan Pondok Aren, Tangerang Selatan 15224, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Trang phục (quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu); tạp dề (trang phục); vật giữ ấm tay (trang phục); bộ quần áo làm từ len, lông thú, da chưa thuộc, giả da, da hoặc vải lông; quần áo thể thao; giày thể thao; khăn rằn (khăn quàng cổ); đai (cho quần áo); mũ lưỡi trai chơi bóng chày; áo sơ mi chơi bóng chày; áo choàng mặc sau khi tắm; quần bơi; quần áo để tắm biển; áo váy mặc ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); quần soóc dài ngang gối; áo tắm hai mảnh (bikini); áo cộc tay; áo choàng, quần áo lót phụ nữ (đồ vải); giày cao cổ (giày ống); cà vạt nơ; quần lót ống rộng; yếm (áo ngực), quần đùi; quần áo vét văn phòng; áo nịt ngoài; mũ lưỡi trai (đồ đội đầu); áo len đan; khăn quàng cổ bằng len cashmere; quần áo thường ngày (quần áo không trang trọng); đồ đi chân thường ngày; áo rộng dài

của phụ nữ; quần áo trẻ em; giày cao cổ để leo núi; quần áo để leo núi, guốc; quần áo; áo choàng ngoài; áo váy dự tiệc nhẹ; áo nịt ngực (áo lót); giày nháy; quần áo may bằng vải bò (trang phục); đồ lót dùng một lần; áo váy; thắt lưng vải (trang phục); dép xô ngón; áo nịt len mặc chơi đá bóng; giày đá bóng; đồ đi chân; trang phục nghi lễ buổi tối; áo sơ mi lễ phục; ghệt; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo con gái; quần áo mặc chơi gôn (trừ găng tay); giày đánh gôn, áo dài, quần áo tập thể dục; áo có dây đeo cổ (quần áo); đồ đội đầu; khăn trùm đầu, giầy có đế liền gót; gót giầy; quần bó chần; áo váy mặc ở nhà; quần áo trẻ sơ sinh và đồ đi ở chân của trẻ sơ sinh; áo vét (quần áo); quần bò (quần Jeans); bộ quần áo liền (quần áo); tất dài (tất cao cổ); quần lót chần gối của phụ nữ; quần áo dệt kim; quần áo phụ nữ; vật giữ ấm chân; quần ống bó; quần áo lót phụ nữ; quần dài; quần áo cho phụ nữ mang thai; quần áo nam giới; ca vát; áo ngủ của phụ nữ; quần áo ngủ; quần chạt ống; áo thun có cổ; áo pông-sô; áo thun ngắn tay; áo mưa; quần áo may sẵn; xà-rông; khăn quàng cổ; đồng phục học sinh; khăn choàng; áo sơ mi; giày; áo may ô cho nam giới (áo lót cho nam giới); váy; quần áo lót bó; giày sục; dép đi trong nhà; giày đế mềm; bit tất ngắn cổ; đồ đi chân thể thao; dải đeo quần, tất; áo len dài tay; quần áo lót; đồng phục; mạng che mặt (trang phục) hoặc khăn trùm che mặt; áo gile (áo lót, áo chần không tay); giày đi bộ; quần áo dệt; áo khoác ngoài (quần áo); tất cả trong nhóm 25.

(210) **4-2016-22151**

(220) 21.07.2016

(540)

(441) 26.02.2018

(731) LOCK & LOCK COMPANY LIMITED (KR)

LOCK&LOCK

Lock & Lock Building, 1556-1 Seocho-3 Dong, Seocho-ku, Seoul, Korea.

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Chế phẩm để khử bụi; dầu để bảo quản da thuộc, bảo quản đồ da; khí butan; nến; bấc nến; nến thơm.

Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé (trừ sữa bột cho trẻ nhũ nhi); sữa bột cho trẻ nhũ nhi; chất diệt nấm dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm khử mùi không khí; hộp thuốc xách tay có chứa thuốc; hộp thuốc sơ cứu, có chứa thuốc bên trong; băng dính y tế; băng dùng để băng bó; bông khử trùng; miếng che mắt dùng cho mục đích y tế; khăn giấy, có chứa thuốc, đã được làm ẩm sẵn; tấm bông dùng cho mục đích y tế; bông thấm hút; bông dùng cho mục đích y tế; vật liệu để trồng răng và trám răng; tã giấy; tã vải; giấy bầy ruồi; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn.

Nhóm 06: Móc treo nội bằng kim loại; rổ bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại; cúp kỷ niệm bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; hộp bằng kim loại; hòm bằng kim loại; nút bịt chai lọ bằng kim loại; kết an toàn; hộp tiền bằng kim loại; khóa cửa dùng cho đồ đạc bằng kim loại; tấm gạt chân (gạt bùn để giày); màn che ngoài cửa bằng kim loại; xích bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; chìa khóa bằng kim loại; giấy nhôm lá; bản lề cửa bằng kim loại.

Nhóm 08: Kéo gia dụng; cái muối (dụng cụ cầm tay); dao kéo bằng kim loại quý; dao, đĩa và thìa; muỗng xúc gạo; dụng cụ bóc tỏi; dụng cụ cắt lát, không dùng điện; dao; keo dùng cho nhà bếp; dụng cụ cắt thực phẩm, không dùng điện; bàn là [dụng cụ cầm tay không dùng điện]; kéo (văn phòng phẩm); dao (văn phòng phẩm); dao gấp; dụng cụ cầm tay gấp

đa chức năng; dụng cụ mài sắc; cưa (hoạt động bằng tay); dụng cụ xoa bóp không dùng điện dùng cho mục đích gia đình; dụng cụ cắt móng tay; dụng cụ nhỏ lông dùng điện.

Nhóm 09: Khóa điện; cân cầu đường; kính hiển vi; nhiệt kế dùng cho gia đình, không dùng cho mục đích y tế; túi đựng máy ảnh; cốc đo; thiết bị và dụng cụ để cân; la bàn; cân; thước đo; thiết bị và dụng cụ trắc địa; dụng cụ đo; đồng hồ bấm giờ; kính đeo mắt (quang học); hộp đựng kính mắt và kính râm; máy tính; áo phao cứu sinh; thiết bị báo động; thiết bị sạc USB; dây cáp USB; phần mềm có thể tải xuống được; đèn LED (đèn quang học); mặt nạ bảo hiểm.

Nhóm 10: Thiết bị để trị mụn; dụng cụ lấy ráy tai; dụng cụ cho ăn; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho trẻ em bú; bơm dùng để hút sữa mẹ; thiết bị cai sữa cho em bé; bình sữa cho trẻ em; núm vú của bình sữa cho trẻ em; băng để băng bó [băng co giãn]; thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ da; găng tay dùng để xoa bóp; mặt nạ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 12: Đệm cổ dùng cho ô tô; đệm ngồi dùng cho ô tô; dụng cụ giữ cốc dùng cho ô tô; xe đẩy tay để dọn vệ sinh; xe đẩy trẻ em; túi dùng cho xe đẩy trẻ em xe đẩy bằng tay; xe nhỏ dùng cho trẻ em.

Nhóm 14: Hộp bằng kim loại quý; hộp trang sức; vật dụng giữ chìa khóa bằng kim loại quý; đồng hồ đeo tay; đá quý và kim loại quý; hộp dùng cho đồng hồ.

Nhóm 16: Chất dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dán thùng đựng thực phẩm; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; túi dùng cho lò vi sóng; lá kim loại dùng cho nhà bếp; nhãn, không bằng vải; giấy lót bề mặt vệ sinh; giấy; giấy ăn; giấy ướt; khăn lau bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy; màng bằng chất dẻo để bọc thực phẩm dùng cho mục đích gia dụng; giấy gói dùng để lưu trữ thực phẩm; bao đựng hộ chiếu; hộp giấy; túi có khóa trượt bằng nhựa vinyl; miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, làm bằng giấy; yếm dãi của trẻ em bằng giấy; thùng đóng hàng công nghiệp bằng giấy; vật liệu chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 17: Màng để cách ly; thùng đựng hàng bằng cao su; xi gắn kín; vật liệu cách nhiệt; giấy chắn gió; kính chắn gió ở cửa; vật liệu cách âm; vật liệu bọc kín/trám kẽ và cách ly; dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió.

Nhóm 21: Bàn chải tóc; dụng cụ mỹ phẩm; hộp đựng đồ trang điểm hộp đựng bàn chải đánh răng; hòm mây đựng đồ giặt là dùng cho mục đích mỹ phẩm hoặc gia dụng; bọt biển cho mục đích gia dụng; bàn chải để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng giặt lau sàn; chậu giặt; bàn chải để giặt; giàn sấy dùng cho giặt là; xơ mướp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; thùng rác; thùng đựng thức ăn thừa; nồi đất chịu nhiệt; vung nồi; nồi không dùng điện; chảo để rán [không dùng điện]; xoong; bộ đồ ăn bằng kim loại quý, ngoại trừ dao, đĩa, thìa; hộp đựng đồ ăn trưa; ca/chén vại; bát trộn; bộ bát đĩa, không bằng kim loại quý; cốc; hộp thiếc để đóng hộp thực phẩm; rổ dùng trong gia đình; hộp gia dụng khóa được, không bằng kim loại, dùng cho thực phẩm; dụng cụ trộn không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ lọc dạng lưới cho mục đích gia dụng; lọ đựng gia vị bằng kim loại quý; hộp đựng kim chi; thớt kê dùng cho nhà bếp; xéng lật thức ăn (dụng cụ nhà bếp); hộp gia dụng dùng cho thực phẩm; hộp cách nhiệt dùng cho thực phẩm; đũa; muối, dùng cho nhà bếp; bình đựng nước; bình giữ nhiệt; túi cách nhiệt; hộp cách nhiệt; thùng ướp lạnh [xô đựng đá]; cốc vại không bằng kim loại quý; bình giữ nhiệt dùng đựng nước lạnh, đồ gốm để chứa đựng; hộp đựng tiền, không bằng kim loại; bàn để là bát to; vật dụng xà

phòng; chậu tắm cho trẻ em; chậu [đồ chứa đựng]; thùng đựng gạo; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh giày; nồi và chảo mang đi được để cắm trại; gang tay dùng cho mục đích gia dụng; bột biển dùng để tắm; đồ dùng nhà bếp; dụng cụ nấu nướng, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; đồ đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 22: Túi đựng bằng vải bạt; bao bì bằng vật liệu vải; lều; bông để dùng để dệt; sợi dệt; vật liệu lót, không bằng cao su hoặc chất dẻo; sợi tổng hợp dùng để dệt.

Nhóm 26: Lô uốn tóc; hộp đựng kim; gối cắm kim; đồ trang trí dùng cho tóc; dải băng để buộc tóc; khuy áo; hoa giả.

Nhóm 27: Thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu thảm; giấy dán tường; thảm trải sàn; chiếu; tấm thảm; thảm tập thể thao; thảm tập Yoga.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; thiết bị trò chơi; trò chơi; miếng bảo vệ chân; miếng bảo vệ đầu gối [đồ dùng thể thao]; đồ dùng tập thể dục và thể thao.

Nhóm 29: Rau đông lạnh; rau quả đã chế biến, sấy khô và đóng hộp; kimchi [rau củ lên men]; tỏi băm; món ăn đã chế biến được làm chủ yếu từ rau/thịt lợn lên men và đậu phụ (Kimchi- jligac); món ăn đã chế biến được làm chủ yếu từ bột đậu nành và đậu phụ (Docnjang- jligae); mứt ướt; chiết xuất chủ yếu từ tỏi dùng cho thực phẩm; đậu phụ; bột đậu nành lên men; súp miso ăn liền hoặc chế biến sẵn; hoa quả đông lạnh; thịt lợn; thịt bò; trứng; thịt và xúc xích đóng hộp; sữa bột; dầu ăn; cá trống ngâm nước; muối và lên men; rong biển ăn được; bột rong biển; cá đóng hộp; súp ăn liền hoặc chế biến sẵn; món ăn thêm.

Nhóm 30: Gạo; bột mì; mì ăn liền; bánh quy; đường; bánh gạo; tương ớt lên men (gochujang); nước sốt marinat gia vị; nước sốt cho món trộn; sốt; tiêu đỏ nghiền bột; muối; trà; cà phê; tỏi được bảo quản dùng làm gia vị; gia vị hồ tiêu; bột/sốt kimchi; com rang; bột/sốt bánh gạo (teokboki); bột quế.

Nhóm 31: Rau tươi; thức ăn cho thú nuôi; rau quả tươi.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép; nước uống không có cồn; bia; nước khoáng và nước có ga; xi rô và các chế phẩm khác dùng để sản xuất đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống ít cồn, trừ bia; đồ uống có cồn trừ bia; rượu chưng cất theo kiểu Hàn Quốc (soju); rượu gạo truyền thống Hàn Quốc (Makgeoli); rượu mùi.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ đồ dùng nhà bếp; đại lý bán đồ dùng nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ sản phẩm gia dụng; đại lý bán sản phẩm gia dụng; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ nồi nấu không dùng điện; đại lý bán nồi nấu không dùng điện; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp; đại lý bán đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ sản phẩm phòng vệ sinh; đại lý bán sản phẩm phòng vệ sinh; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ đồ bằng vải dùng cho giường, đại lý bán đồ bằng vải dùng cho giường; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ đồ nội thất; đại lý bán đồ nội thất; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ đồ ăn và đồ uống; đại lý bán đồ ăn và đồ uống; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng và khách sạn; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn; đồ uống do nhà hàng thực hiện tại địa điểm khách hàng yêu cầu (dịch vụ catering); dịch vụ quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng Hàn Quốc; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô và khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cho thuê bộ đồ ăn.

(210) **4-2016-26913**

(220) 31.08.2016

(441) 26.02.2018

(540)

JKK

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
THIÊN VŨ (VN)
107/40 đường số 14, phường Bình Hưng
Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 26: Khóa kéo (phéc-mơ-tuya); khóa móc.

(210) **4-2016-29179**

(220) 20.09.2016

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.3.1; A26.4.24; A26.11.8

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH B-L-A-N-C (VN)
57D Tú Xương, phường 7, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán tranh ảnh, vật phẩm phong thủy, quà lưu niệm, sách, tạp chí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2016-30704**

(220) 04.10.2016

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 25.1.25; 5.5.19; A5.5.20; 22.5.25

(591) Vàng, vàng nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ DỊCH
VỤ PHƯỚC NGUYỄN (VN)
311 đường Cửa Đại, phường Cẩm Châu,
thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn (hotels).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2016-30749**

(540)



(220) 04.10.2016

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24

(731) MILLENNIUM & COPTHORNE
INTERNATIONAL LIMITED (SG)
36 Robinson Road #04-01 City House,
Singapore 068877

(740) Công ty TNHH Võ Trần (VO TRAN
CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Điều hành (quản lý) kinh doanh khách sạn, khách sạn cạnh đường (cho khách có ô tô) và chỗ ở tạm thời bao gồm cả các khách sạn có phòng, căn hộ có dịch vụ; các dịch vụ liên hệ với công chúng liên quan đến chỗ ở tạm thời gồm các khách sạn và khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, các khách sạn có phòng ở và các căn hộ có dịch vụ; tiếp thị chỗ ở tạm thời gồm các khách sạn và khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, khách sạn có phòng ở và những căn hộ có dịch vụ bao gồm cả việc quảng cáo các dịch vụ nêu trên qua internet và các mạng máy tính toàn cầu khác.

Nhóm 43: Dịch vụ chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cho thuê phòng họp; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; đặt chỗ ở tạm thời; cho thuê nhà ở có tiện nghi tạm thời; cho thuê phòng, căn hộ có dịch vụ (tạm thời); dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2016-31759**

(540)



(220) 12.10.2016

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 26.3.2; A1.1.3

(731) PACIFIC STAR DEVELOPMENT PTE.
LTD. (SG)

11 North Buona Vista Drive, #04-09 The
Metropolis Tower 2, Singapore 138589,
Singapore

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng dân dụng; cố vấn xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình dân dụng; cố vấn xây dựng, xây dựng, giải phóng mặt bằng; dịch vụ tư vấn liên quan đến phát triển bất động sản; dịch vụ phát triển bất động sản bán lẻ, bất động sản thương mại và bất động sản để ở (xây dựng và xây dựng công trình); phát triển bất động sản (xây dựng và xây dựng công trình); dịch vụ phụ trợ phát triển bất động sản; quản lý dự án xây dựng tiền hiện trường; quản lý dự án xây dựng; quản lý xây dựng và xây dựng công trình liên quan đến khách sạn và căn hộ dịch vụ, tất cả thuộc nhóm 37.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2016-32117**

(540)



(220) 14.10.2016

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; A26.1.18

(731)

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ CHĂM SÓC GIA ĐÌNH TRIỀU GIA (VN)
Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị; dịch vụ mua bán: mỹ phẩm, bánh, kẹo, hoa quả sấy, rau củ quả tươi, nước giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc và phục hồi sức khỏe; dịch vụ chăm sóc bà mẹ, em bé và người già.

(210) **4-2016-35520**

(540)



(220) 09.11.2016

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 3.7.6; A3.7.24

(591) Vàng, trắng, cam, đen.

(731) LÊ THỊ THẢO (VN)

Số 39 F, Đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn; các món ăn, thực phẩm chế biến từ thịt vịt.

(210) **4-2016-37595**

(540)



(220) 25.11.2016

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ÔNG GIỐNG (VN)

Khu vực 9, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Va li và túi du lịch; ví da, túi xách, cặp sách da; dây da thuộc.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; cà phê; chè (trà); kem lạnh; gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng; kinh doanh siêu thị các mặt hàng như: thực phẩm (gia vị, bánh, kẹo, nước giải

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

khát, mì ăn liền, bún phở khô, gạo, các loại bột từ gạo, sắn, kem lạnh), đồ uống (nước ngọt, nước tinh khiết, bia, rượu vang), hàng tiêu dùng (tăm, đũa), hàng may mặc (túi xách, quần áo, giày dép), đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường); bán hàng online, bán và kinh doanh qua mạng các mặt hàng: thực phẩm (gia vị, bánh, kẹo, nước giải khát, mì ăn liền, bún phở khô, gạo, các loại bột từ gạo, sắn, kem lạnh), đồ uống (nước ngọt, nước tinh khiết, bia, rượu vang), hàng tiêu dùng (tăm, đũa), hàng may mặc (túi xách, quần áo, giày dép), đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường).

(210) **4-2016-37764**

(540)



(220) 28.11.2016

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Đen, xanh cốm.

(731) CÔNG TY TNHH BOBAPOP (VN)

115 Cao Thắng, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2016-38415**

(540)



(220) 02.12.2016

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.4; 26.1.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LAN PHƯƠNG VÀ CỘNG SỰ (VN)

780/8 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Xúc xích, lạp xưởng.

(210) **4-2016-41320**

(540)



(220) 23.12.2016

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 3.9.1; 26.1.1

(591) Xanh, trắng, xám, đỏ, đen.

(731) PHÒNG KINH TẾ THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT (VN)

Số 01 Lý Nam Đế, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 31: Thủy sản chưa qua chế biến, cụ thể là: cá lăng đuôi đỏ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2016-41942**

(220) 28.12.2016

(441) 26.02.2018

(540)

KAROPHI TECK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ BÔNG SEN VÀNG (VN)
Số 161, đường Phong Định Cảng, khối 5,
phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh
Nghệ An

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

(210) **4-2016-42493**

(220) 30.12.2016

(441) 26.02.2018

(540)

**IPCOMS**
integrated proficiency

(531) 26.4.2

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VIỄN
THÔNG I.P (VN)

Tầng trệt, tòa nhà Rosana, số 60 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị ngành bưu điện, thiết bị viễn thông, thông tin liên lạc; bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm.

Nhóm 36: Cung cấp dịch vụ hỗ trợ trung gian thanh toán; tư vấn về đầu tư.

Nhóm 37: Xây dựng công trình công nghiệp; cài đặt nâng cấp bảo hành, bảo trì các hệ thống phân cứng và hạ tầng; thiết lập mạng viễn thông.

Nhóm 38: Đại lý dịch vụ viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; tích hợp thông tin dữ liệu quản trị hệ thống hạ tầng viễn thông; dịch vụ lưu trữ dịch vụ khai thác cơ sở dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ dữ liệu, truyền số liệu, dịch vụ truy cập dữ liệu theo các phương thức khác nhau cụ thể là: cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu, tích hợp thông tin dữ liệu quản trị hệ thống hạ tầng viễn thông, cung cấp hạ tầng phân cứng và phần mềm để lưu trữ dữ liệu của khách hàng viễn thông, cung cấp (hoặc thuê lại) hạ tầng viễn thông và kênh kết nối trên hạ tầng đó để phục vụ việc truyền tải dữ liệu giữa các điểm theo nhu cầu của khách hàng, cung cấp dịch vụ truy cập dữ liệu qua website, phần mềm di động; cung cấp dịch vụ ứng dụng internet trong viễn thông (OSP); cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại internet); kinh doanh dịch vụ viễn thông, cung cấp dịch vụ viễn thông cố định mặt đất.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính: thiết kế website, thiết kế đồ họa, thiết kế cơ sở dữ liệu và hệ thống cơ sở dữ liệu, thiết kế mạng máy tính, thiết kế tích hợp với hệ thống công nghệ thông tin; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; lập trình ứng dụng theo yêu cầu và hỗ trợ kỹ thuật kèm theo; dịch vụ phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ vào cuộc sống; tư vấn về công nghệ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-01351** (220) 19.01.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.2; 26.4.4; 26.7.5
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KANKYO VIỆT NAM (VN)
Thôn Bình Đà, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)



(511) Nhóm 06: Thùng, bình, chậu bằng vật liệu composite tổng hợp từ kim loại.

Nhóm 19: Thùng, chậu trồng cây cảnh, bể chứa làm từ vật liệu composite tổng hợp từ nguyên liệu phi kim loại.

- (210) **4-2017-03168** (220) 17.02.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH THÁI (VN)
Số 2 ngách 20 ngõ 55, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



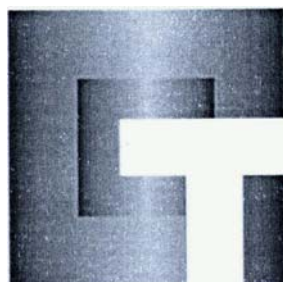
(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; ván sàn nhựa; ván gỗ công nghiệp.

- (210) **4-2017-03169** (220) 17.02.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH THÁI (VN)
Số 2 ngách 20 ngõ 55, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; ván sàn nhựa; ván gỗ công nghiệp.

- (210) **4-2017-03498** (220) 22.02.2017
(441) 26.02.2018
(300) 2017-003436 17.01.2017 JP
(540) (531) 26.4.2; 26.4.7; 26.3.23
(731) LEOPALACE21 CORPORATION (JP)
54-11, Honcho 2-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-8622 JAPAN
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 35: Dịch vụ đón tiếp khách tại các tòa nhà; cung cấp thông tin kinh doanh trên các bài báo; dịch vụ bán lẻ thực phẩm và đồ uống; dịch vụ bán buôn thực phẩm và đồ uống; dịch vụ bán lẻ rượu; dịch vụ bán buôn rượu; dịch vụ bán lẻ thịt; dịch vụ bán buôn thịt; dịch vụ bán lẻ hải sản; dịch vụ bán buôn hải sản; dịch vụ bán lẻ rau củ; dịch vụ bán lẻ trái cây; dịch vụ bán buôn rau củ; dịch vụ bán buôn trái cây; dịch vụ bán lẻ bánh kẹo; dịch vụ bán lẻ bánh mì; dịch vụ bán lẻ bánh bao nhỏ, dịch vụ bán buôn bánh kẹo; dịch vụ bán buôn bánh mì; dịch vụ bán buôn bánh bao nhỏ; dịch vụ bán lẻ gạo; dịch vụ bán lẻ ngũ cốc; dịch vụ bán buôn gạo; dịch vụ bán buôn ngũ cốc; dịch vụ bán lẻ sữa; dịch vụ bán buôn sữa; dịch vụ bán lẻ đồ uống có ga [đồ uống giải khát], dịch vụ bán lẻ đồ uống nước trái cây không cồn; dịch vụ bán buôn đồ uống có ga [đồ uống giải khát]; dịch vụ bán buôn đồ uống nước trái cây không cồn; dịch vụ bán lẻ trà; dịch vụ bán lẻ cà phê; dịch vụ bán lẻ ca cao; dịch vụ bán buôn trà; dịch vụ bán buôn cà phê; dịch vụ bán buôn ca cao; dịch vụ bán lẻ thực phẩm đã chế biến; dịch vụ bán buôn thực phẩm đã chế biến; dịch vụ cung cấp thông tin về thuế.

Nhóm 36: Cho thuê nhà theo phiếu sử dụng; cho thuê lại tòa nhà bằng việc cho thuê toàn bộ tòa nhà; cho thuê tòa nhà; dịch vụ ủy thác chọn người thuê nhà; quản lý bên thuê nhà; điều chỉnh việc quản lý các hợp đồng cho thuê tài sản của tòa nhà; điều chỉnh việc quản lý các hợp đồng cho thuê nhà; bảo lãnh bảo dưỡng; dịch vụ quản lý các tòa nhà; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán nhà; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán đất, dịch vụ quản lý tài chính; dịch vụ cho vay; dịch vụ bảo đảm việc thanh toán các khoản tiền thuê còn thiếu cho chủ sở hữu nhà; phát hành thẻ trả trước cho việc truy cập internet; phát hành phiếu có giá; đại lý thu tiền thuê nhà; đại lý thu tiền phí quản lý; đại lý thu tiền phí khác; dịch vụ bồi thường trách nhiệm cho thiệt hại liên quan đến quyền sở hữu nhà; dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ; môi giới bảo hiểm nhân thọ; yêu cầu điều chỉnh bảo hiểm phi nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm phi nhân thọ; tính toán tỷ lệ phí bảo hiểm; bảo lãnh phát hành thỏa thuận tương hỗ; thanh toán bảo hiểm tương hỗ; cung cấp thông tin về lương hưu cá nhân, cung cấp thông tin về các tòa nhà [bất động sản]; cung cấp thông tin về đất đai [bất động sản].

Nhóm 37: Xây dựng các tòa nhà; tư vấn xây dựng; vận hành thiết bị tòa nhà; bảo trì thiết bị tòa nhà; giặt quần áo; là hơi quần áo; làm sạch các bề mặt ngoại thất tòa nhà; làm sạch cửa sổ; làm sạch phòng; làm sạch nhà [bên trong]; làm sạch tòa nhà [bên trong]; làm sạch thảm; làm sạch chần du lịch; đánh bóng sàn; làm sạch các bộ đồ ăn; làm sạch bồn tắm; làm sạch bồn tắm hơi.

Nhóm 39: Bãi đỗ xe; vận hành chỗ đỗ xe; cho thuê hệ thống bãi đậu xe vận hành cơ khí.


Nhóm 41: Thu xếp hội thảo; vận hành hội thảo; tổ chức hội thảo, tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện sức khỏe và thể dục] (không hưởng quyền ưu tiên), cung cấp tiện nghi chơi gôn (không hưởng quyền ưu tiên); cho thuê sân bãi thể thao (không hưởng quyền ưu tiên); cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp dịch vụ karaoke (không hưởng quyền ưu tiên); cung cấp tiện nghi giải trí (không hưởng quyền ưu tiên); cho thuê thiết bị thể thao, không bao gồm xe cộ; cho thuê máy thu hình; cho thuê máy thu thanh.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà trọ]; cung cấp thực phẩm và đồ uống; cho thuê thiết bị nấu nướng không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; cho thuê bàn chế biến thức ăn trong nhà bếp có tích hợp bồn rửa dùng cho mục đích gia dụng; cho thuê bồn rửa trong nhà bếp

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dùng cho mục đích gia dụng; cho thuê đĩa; cung cấp hội trường đa chức năng; cho thuê rèm cửa; cho thuê đồ nội thất; cho thuê các loại trải sàn; cho thuê tấm treo tường; cho thuê gối; cho thuê đệm, cho thuê chăn; cho thuê lò nướng bằng điện dùng cho mục đích gia dụng; cho thuê tấm sưởi dùng cho mục đích gia dụng; cho thuê lò vi sóng dùng cho mục đích gia dụng.

- (210) **4-2017-04611** (220) 06.03.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ĐẠI HUNG (VN)**
Thôn Đồng Viên, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
THUẬN PHONG (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)
- (511) Nhóm 35: Mua bán: gạch.

- (210) **4-2017-05413** (220) 13.03.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A26.11.7; A7.5.8; A26.11.8
(591) Xanh đậm, xanh da trời.
(731) **CÔNG TY LUẬT TNHH THÁI HÀ (VN)**
Số 35, ngách 29/62, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân bao gồm các dịch vụ được cung cấp bởi các luật sư cho các cá nhân, tập thể, tổ chức và doanh nghiệp.

- (210) **4-2017-05750** (220) 15.03.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.1; A26.1.18; 26.2.7; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CONSTREXIM (VN)**
Tầng 1, nhà N02, ngõ 84, phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
CONRIC (740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- 
- (511) Nhóm 35: Bán buôn: máy móc, thiết bị và phụ tùng máy xây dựng, vật liệu xây dựng, cấu kiện bê tông đúc sẵn, thiết bị vệ sinh, thiết bị vật tư ngành nước, thiết bị vật tư ngành điện, thiết bị vật tư ngành điện tử, thiết bị vật tư ngành điện lạnh, đồ trang trí nội thất, đồ trang

trí ngoại thất đồ ngũ kim, sơn, kính; cung ứng và quản lý nguồn lao động; đấu giá bất động sản; dịch vụ tư vấn xuất nhập khẩu, xuất nhập khẩu các mặt hàng kinh doanh; quản lý chợ; quản lý dự án; quản lý dự án kinh doanh cho dự án xây dựng.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản: kinh doanh nhà, hạ tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, cơ sở hạ tầng; hoạt động tư vấn đầu tư; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Sửa chữa máy móc, thiết bị ngành xây dựng; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; lắp đặt máy móc, thiết bị, kết cấu kim loại phục vụ xây dựng; xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công cộng, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị thủy điện; lắp đặt đường dây và trạm biến áp, hệ thống điều hòa không khí, thang máy, thiết bị chống sét, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; phòng chống mối mọt; khoan địa chất; tư vấn xây dựng.

Nhóm 39: Cho thuê ô tô; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Nhóm 41: Giáo dục nghề nghiệp (đào tạo công nhân kỹ thuật trong nước cho ngành xây dựng).

Nhóm 42: Thiết kế đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp: kết cấu, san nền, thoát nước, đường nội bộ, cấp thoát nước, cơ điện, tổng mặt bằng, kiến trúc ngoại nội thất.

(210) **4-2017-07942**

(220) 31.03.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A26.11.8; 3.7.16; A3.7.24

(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A CHI SON (VN)

158A Võ Thị Sáu, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y]; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 03: Giấy nhám (giấy ráp); vật liệu mài mòn; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; đá mài; dây đeo [giữ] dụng cụ.

Nhóm 09: Mặt nạ bảo hộ; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn.

Nhóm 17: Vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt, vật liệu chịu lửa để cách ly, vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt; găng tay cách điện, cách nhiệt; băng cách điện, cách nhiệt, băng để cách ly.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; ủng; mũ.

Nhóm 27: Thảm chống trơn, chống trượt.

Nhóm 35: Mua bán: hàng may mặc, quần áo, trang thiết bị bảo hộ lao động (nhét tai, bịt tai, mắt kính bảo hộ, khẩu trang, quần áo bảo hộ, giày bảo hộ, các loại máy công cụ cầm tay, dụng cụ đo, găng tay bảo hộ), thiết bị điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, vật tư, nguyên liệu ngành công nghiệp: vật liệu mài mòn: nhám tờ, nhám đĩa, nhám xốp, nhám cuộn, hóa chất công nghiệp; đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá: hàng may mặc, quần áo, trang thiết bị bảo hộ lao động (nhét tai, bịt tai, mắt kính bảo hộ, khẩu trang, quần áo bảo hộ, giày bảo hộ, các loại máy công cụ cầm tay, dụng cụ đo, găng tay bảo hộ), thiết bị điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy, vật tư, nguyên liệu ngành công nghiệp: vật liệu mài mòn: nhám tờ, nhám đĩa, nhám xốp, nhám cuộn, hóa chất công nghiệp; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2017-08273**

(220) 03.04.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG
HỢP THÀNH PHÁT (VN)

THỜ CÚNG DI ĐÀ

Số 12/75, ngách 15, ngõ Góc Đê, phố
Minh Khai, phường Hoàng Văn Thụ,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA
PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ thờ cúng: đồ đồng thiếc, vàng mã (bằng giấy), tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sập, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ gỗ mỹ thuật, tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh, cốc, bát hương, giá đỡ nến, bát, đĩa, lọ hoa, đồ trang trí bằng sứ, hũ rượu cổ nhỏ, thủy tinh được sơn vẽ.

(210) **4-2017-08550**

(220) 05.04.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 24.9.1; 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6

(591) Đỏ, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 101 (VN)

635A Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 29: Trai, sò, ngao không còn sống; tôm không còn sống; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt; thịt lợn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 30: Baozi (bánh bao có nhân); sủi cảo; đồ uống trên cơ sở trà; bánh mì; bánh quy; bánh ngọt.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; đồ uống khai vị không có cồn; bia; nước sinh tố; nước sô đa; nước hoa quả ướp lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2017-08551**

(540)



(220) 05.04.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.7; 3.1.4; 3.1.16; A25.7.21

(591) Đen, vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 101 (VN)

635A Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Máy trò chơi tự động vận hành bằng đồng xu; máy trò chơi video sử dụng bằng đồng xu; phính chơi cờ bạc; thẻ chơi bài; bài lá; bàn bia vận hành bằng đồng xu; máy trò chơi video.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ karaoke; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ cho thuê thiết bị trò chơi.

(210) **4-2017-10781**

(540)



(220) 21.04.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.2.13; A3.2.24

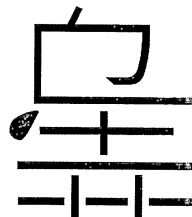
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN
THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT
VIỆT - MỸ (VN)

Số nhà 55, ngõ 670, đường Hà Huy Tập,
xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nước uống tăng lực - thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng được quy định.


Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; nước xi-rô và các chế phẩm khác không chứa cồn để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-12044** (220) 03.05.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.15.15
(731) CHEN, YU-CHI (TW)
No. 168, Fuxing 3rd Rd., Qianzhen Dist.,
Kaohsiung City 806, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)
- 

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà với hương vị trái cây; hương liệu thảo mộc, trừ tinh dầu, để làm đồ uống; kem lạnh; bánh mì; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống tại các nhà hàng thức ăn nhanh tự phục vụ.


- (210) **4-2017-12134** (220) 04.05.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 24.15.21; 26.15.15; A24.15.11; 1.15.3
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ESSE (VN)
Số nhà 15, ngách 197/318/189/89, đường
Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; tua bin gió.

Nhóm 09: Pin mặt trời; thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; máy kích điện; bộ điều khiển hòa điện tái tạo.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng dùng năng lượng tái tạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm trên: máy phát điện; tua bin gió; pin mặt trời; thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; máy kích điện; bộ điều khiển hòa điện tái tạo.

- (210) **4-2017-12135** (220) 04.05.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A26.11.12; 25.5.25; 1.15.5
(591) Xanh da trời, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ESSE (VN)
Số nhà 15, ngách 197/318/189/89, đường
Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận
Long Biên, thành phố Hà Nội
- 

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; tua bin gió.

Nhóm 09: Pin mặt trời; thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; máy kích điện; bộ điều khiển hòa điện tái tạo vào lưới điện.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng dùng năng lượng tái tạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm trên: máy phát điện; tua bin gió; pin mặt trời, thiết bị dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện; máy kích điện; bộ điều khiển hòa điện tái tạo.

(210) **4-2017-12670**

(220) 08.05.2017

(300) 87230144 08.11.2016 US

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.15.3; A24.15.11

(731) LKK HEALTH PRODUCTS GROUP LIMITED (HK)

38/F, Infinitus Plaza, 199 Des Voeux Road Central, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Miếng xà phòng thơm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa rửa mặt kiêm tẩy trang; kem tắm bồn (lotion dùng để tắm); kem rửa tay (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch tay; bột giặt; chế phẩm loại bỏ cặn dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; chế phẩm làm sạch kính; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy rửa dùng cho gia đình; mỹ phẩm; thuốc đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng, cụ thể là, mì ống và bánh quy phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung dùng cho y tế; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc cho mục đích y tế; chế phẩm dược dùng để chăm sóc da; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; sợi dùng cho ăn kiêng để hỗ trợ tiêu hóa; chất phụ gia thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế ở dạng chiết xuất thực phẩm tự nhiên từ các loại rau.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cao có sữa; kẹo; đồ ăn tráng miệng có đường làm từ bột gelatine; trà thảo dược cho các mục đích thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột nhào làm thực phẩm cho người; thực phẩm dựa trên ngũ cốc đã chế biến được sử dụng như là thực phẩm để ăn sáng, thực phẩm ăn nhanh hoặc các thành phần để làm thực phẩm khác.

Nhóm 32: Nước ép rau; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước sinh tố; nước nho ép chưa lên men; đồ uống từ rau; nước ép từ các loại rau hoa quả; nước sô đa có hương vị gừng; nước ép trái cây cô đặc; xi rô dùng cho đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-12767

(540)

Châu

(220) 09.05.2017

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH CHÂU SÀI GÒN
BAKERY (VN)
Số 52, khu phố 4, đường Nguyễn Tri
Phương, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa
Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh, bánh trái cây đậu xanh, bánh sầu riêng, kẹo.

(210) 4-2017-12874

(540)



(220) 10.05.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.15.15

(731) ĐÀO THỊ MÙI (VN)
77 Lê Hồng Phong, thành phố Buôn Ma
Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Trang phục quần áo thể thao.

(210) 4-2017-14307

(540)

LG SIGNATURE

(220) 22.05.2017

(441) 26.02.2018

(731) LG CORP (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu,
Seoul, 150-721, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát đĩa tự động; máy hút bụi chân không dùng điện.

Nhóm 09: Tivi; máy thu hình, điện thoại di động, điện thoại thông minh.

Nhóm 11: Tủ lạnh dùng điện; máy làm sạch không khí; máy làm ẩm, máy điều hòa không khí; máy sấy quần áo chạy điện; máy quản lý quần áo chạy điện để sấy khô quần áo cho mục đích gia dụng; máy quản lý quần áo chạy điện có chức năng khử mùi, khử trùng và hấp quần áo cho mục đích gia dụng; máy sấy khô quần áo chạy điện có chức năng khử trùng, khử mùi và chống nhăn cho mục đích gia dụng; lò nướng chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; lò vi sóng.

(210) 4-2017-14741

(540)



(220) 24.05.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3

(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
Số nhà 18, đường Thôn Núi, xã Dĩnh
Chì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc
Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, cháo dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; tổ yến thô; tổ yến đã qua chế biến (tổ yến tinh chế thành nước uống dạng lỏng hoặc sệt).

Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-14760**

(220) 24.05.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GAMETIX M

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế.

(210) **4-2017-14761**

(220) 24.05.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GAMETIX F

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ THIÊN NAM (VN)
20/28/72 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế.

(210) **4-2017-14962**

(220) 25.05.2017


(441) 26.02.2018

(540)

PLASKIN

(731) HANA COBI CO., LTD. (KR)
25, Seocho-daero 46-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy kích thích da (dùng để điều trị và tái tạo tế bào da); thiết bị điều trị tái tạo da; thiết bị và dụng cụ y tế dùng cho điều trị da; thiết bị xoa bóp chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ cho da; bộ phận của thiết bị xoa bóp thẩm mỹ chạy điện; máy làm sạch da mặt (dùng để làm sạch da mặt và trị mụn), găng tay dùng cho xoa bóp, máy xoa bóp.

(210)	4-2017-15428	(220)	30.05.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(591)	Xanh lá, đen, trắng, đỏ.
		(731)	LÊ THỊ BÍCH CẨM (VN) Thôn Phú Lễ, xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa bí đỏ.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước atiso đỏ (đồ uống không cồn).

Nhóm 36: Đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, nước uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống.

(210)	4-2017-16330	(220)	06.06.2017
(540)	New Organ Company	(441)	26.02.2018
		(731)	YUTAKA TRENDS, INC. (JP) 1-8-2, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
		(740)	Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Găng bảo vệ ngón tay dùng cho mục đích y tế, vòng kích thích mọc răng; gối đá chườm lạnh cho mục đích y tế, băng tam giác để băng bó; băng để hỗ trợ băng bó; chỉ ruột mèo để khâu vết mổ; cốc uống sữa cho mục đích y tế; ống nhỏ giọt cho mục đích y tế, núm vú của trẻ sơ sinh [núm vú giả]; túi đá chườm lạnh y tế; dụng cụ giữ túi đá chườm y tế, thiết bị/dụng cụ cho điều dưỡng viên/hộ lý/y tá; bình sữa cho trẻ em; màng nhĩ nhân tạo; vật liệu giả hoặc vật liệu trám, không dùng cho nha khoa; máy mát xa thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế, máy massage chạy điện dùng cho gia đình; găng tay cho mục đích y tế.

Nhóm 42: Thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ và bộ phận đi kèm và hệ thống máy móc, thiết bị, dụng cụ hoàn chỉnh; lập trình máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, xe ô tô và máy móc công nghiệp; thử nghiệm, kiểm tra hoặc nghiên cứu dược phẩm, mỹ phẩm hoặc thực phẩm; kiểm tra, nghiên cứu về nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ; cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính về mạng dữ liệu.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; cung cấp thông tin y tế, dịch vụ kiểm tra y tế để đánh giá hoạt động thể dục thẩm mỹ; dịch vụ nha khoa; phân phối dược phẩm (cụ thể là pha chế dược phẩm và dược sỹ cấp phát thuốc theo đơn); dịch vụ chuyên gia dinh dưỡng; dịch vụ làm đẹp; thợ cắt tóc; cung cấp nhà tắm; dịch vụ bấm huyệt; dịch vụ liệu pháp tinh dầu (dùng mùi hương để thư giãn, chữa bệnh); xoa bóp và mát xa trị liệu theo phương pháp Shiatsu;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

nắn khớp xương; dịch vụ chữa bệnh bằng lá ngải kết hợp châm cứu; điều trị trật khớp, gai cột sống hoặc gãy xương; châm cứu; chăn nuôi; dịch vụ thú y; dịch vụ chải lông cho động vật; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng; cho thuê thiết bị y tế.

(210) **4-2017-16861**

(220) 09.06.2017

(441) 26.02.2018

(540)

NAM PHONG

(731) TRẦN VĂN PHÚ (VN)

Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy.

(210) **4-2017-17332**

(220) 13.06.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.3; A26.11.9; 26.7.25

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÂN HUỲNH CHÂU (VN)

31B ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ điện thuộc nhóm này như: tụ điện, dây điện, đèn điốt phát quang [led], bảng điện, tủ điện.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hòa không khí như: quạt, máy điều hòa, thiết bị và hệ thống cấp nước như vòi phun nước, thiết bị phun nước; thiết bị chiếu sáng như: bóng đèn, chao đèn.

(210) **4-2017-17459**

(220) 14.06.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.1; A26.4.18; A24.15.7

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI KHÁNH LINH (VN)

232/17 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

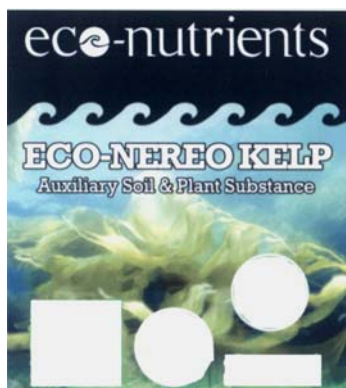
(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán, kiểm toán và tư vấn các nghiệp vụ có liên quan; đại lý thuế; đại lý chữ ký số.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-17504

(540)



(220) 14.06.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.7.25; 1.15.24; 1.15.23; A5.3.15

(591) Đen, vàng, trắng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP - SINH VẬT CẢNH VIỆT NAM (VN)
E2/46 quốc lộ 50, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón trong nông nghiệp.

(210) 4-2017-18245

(540)

quyn
hand-crafted

(220) 20.06.2017

(441) 26.02.2018

(731) CAO VĂN QUYNH (VN)
Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 18: Da và giả da, các sản phẩm bằng các vật liệu kể trên và không được xếp ở các nhóm khác: ví, cặp, túi xách nam nữ, balô, vali; rương, hòm, va li và túi du lịch.

(210) 4-2017-18867

(540)

ALDENTE

(220) 23.06.2017

(441) 26.02.2018

(731) THURINGEN KOREA CO., LTD.
(KR)

52-10, Bonggi 1 -gil, Punggak-myeon, Cheongdo-gun, Gyeongsangbuk-do 38307, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Phấn rôm; sữa tắm cho trẻ em; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; mỹ phẩm cho trẻ em; xà phòng cá nhân; thuốc đánh răng; dầu thơm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc môi; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm điều trị tóc dùng cho mục đích làm mỹ phẩm, không dùng cho mục đích y tế; nước thơm chống nắng dạng sữa dùng cho mục đích làm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; kem mỹ phẩm; nước hoa hồng dùng cho mục đích làm mỹ phẩm; gel tẩy trang; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm chăm sóc da; nước thơm cho mặt và cơ thể; son môi; nước sơn móng; kem tắm; nước thơm dưỡng thể; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc răng miệng; mỹ phẩm chống nắng; chất tẩy rửa cho trẻ em; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-18907

(540)

LEBOR

(220) 23.06.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.13.1; 26.1.7; 26.1.1; 1.15.23

(591) Trắng, đen, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALO QUỐC TẾ (VN)

Số nhà 11, liên kê 1, khu Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn và phụ gia cho Sơn.

Nhóm 19: Bột bả, bột bả matít, bitum, hắc ín.

(210) 4-2017-18908

(540)

LEBOR

(220) 23.06.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.7; 1.13.1; 1.15.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALO QUỐC TẾ (VN)

Số nhà 11, liên kê 1, khu Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn và phụ gia cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả, bột bả matit, bitum, hắc ín.

(210) 4-2017-18910

(540)



LƯỚI BAO HOA



(220) 23.06.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; A26.3.5; 3.7.17; A3.7.24

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÁI VIỆT (VN)

166 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán lưới bao hoa, lưới dùng trong công nghiệp, thực phẩm hương liệu, hàng nông hải sản, hạt nhựa, hóa chất, máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, nguyên liệu phục vụ ngành công - nông - ngư nghiệp, xe có động cơ, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ, hàng may mặc, đồ thể thao, đồ bảo hộ lao động; quảng cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-18933**

(540)



(220) 23.06.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.7; 1.13.1; 1.15.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALO QUỐC TẾ (VN)

Số nhà 11, liên kê 1, khu Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn và phụ gia cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột bả matit; bitum; hắc ín.

(210) **4-2017-20067**

(540)



Eco Viet nam

(220) 04.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, xanh dương, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ ECO VIỆT NAM (VN)

Số 478 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Tháp trồng rau, trồng hoa bằng nhựa.

(210) **4-2017-20535**

(540)



(220) 07.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 1.15.23; 26.15.15; A15.9.11

(591) Xanh biển, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHE NHÌN TOÀN CẦU (VN)

Số 324 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 38: Viễn thông.

Nhóm 41: Giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-20612		(220)	07.07.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	87/306,720	19.01.2017	US	
(540)			(531)	26.3.23; 26.13.25
			(731)	TARGET BRANDS, INC. (US) 1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
			(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung ăn kiêng; protein (đạm) dạng thanh; thực phẩm dinh dưỡng thay thế bữa ăn; thanh dinh dưỡng bổ sung năng lượng.

Nhóm 09: Kính mắt; kính râm; hộp đựng kính mắt và kính râm; vỏ bọc và bao đựng điện thoại di động và thiết bị máy tính cầm tay; bao đeo tay điện thoại; tai nghe, tai nghe chụp đầu; đồng hồ thông minh và vòng tay thông minh giám sát, theo dõi và báo cáo tình trạng sức khỏe, mức độ tập luyện và hoạt động.

Nhóm 10: Các thiết bị theo dõi sức khỏe, cụ thể là, máy đo bước chân và máy đo calo (năng lượng); đồng hồ và vòng tay giám sát, theo dõi và báo cáo tình trạng sức khỏe, mức độ tập luyện và hoạt động (nhằm mục đích theo dõi sức khỏe).

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; dây đai và dây đeo đồng hồ.

Nhóm 21: Chai đựng nước (không chứa nước).


Nhóm 24: Khăn tắm; khăn trải thảm tập yoga.

Nhóm 26: Phụ kiện dùng cho tóc và đồ trang điểm tóc.

Nhóm 27: Thảm dùng tập luyện; thảm tập luyện cá nhân; thảm tập yoga.

Nhóm 28: Các thiết bị và dụng cụ tập luyện, cụ thể là bánh xe tập bụng, thang tập luyện sự nhanh nhẹn, trụ hình nón tập luyện sự nhanh nhẹn, rào tập luyện sự nhanh nhẹn, các điểm đánh dấu dùng để tập luyện sự nhanh nhẹn, đĩa thăng bằng, ván thăng bằng, nệm thăng bằng, thanh cầm dùng cho tập luyện, tấm trượt dùng cho tập thể dục, găng tay tập tạ có đệm mút (không dùng cho thời tiết lạnh), bóng dùng cho tập luyện, dây đai dùng cho tập luyện, dụng cụ bóp tập cơ tay, tạ dùng cho tập luyện, bánh xe dùng cho tập luyện, bóng tập yoga, tạ tay, dây nhảy, tạ đơn, dụng cụ tập luyện thao tác bằng tay, miếng bảo vệ miệng dùng trong thể thao, dây kéo tập thể dục, bộ túi cát, dù đeo dùng luyện tốc độ chạy, giày tập luyện, máy tập đi bộ, đai đeo cơ thể dùng để tập luyện, tạ chân, bóng tạ, găng tay tập luyện.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe, cụ thể là, hướng dẫn và cho sử dụng thiết bị tập thể dục, thể lực; dịch vụ đào tạo thể hình cá nhân; cung cấp dịch vụ hỗ trợ, huấn luyện cá nhân và tư vấn luyện tập thể chất và thể thao.

(210)	4-2017-20890	(220)	10.07.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY) Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
		(740)	Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

- (511) Nhóm 09: Thiết bị khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện, thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực, phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin, phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin: dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử, phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính sổ tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay, máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính, môđem không dây và có dây; thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compact; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính), máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe, tai nghe đeo tai; loa;

dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ, nắp che ống kính máy ảnh, máy tính bảng, chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video, tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy

tính, phân cứng và phân mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục phụ, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy khắc trở, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá,

thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điêm; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khay cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khay móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài của thắt lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khay lỗ dùng cho quần áo, khay bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khay lỗ, kim, khóa cài dày, cái móc cho dày, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khay bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông

nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dẹt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điem; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu,

hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván

để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, xô vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho

điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho

động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân, cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu, cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ, truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê môdem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho

việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông liên quan đến việc cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; định vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn, dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không

thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh, truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình cho một lần trả phí và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến, chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; câu lạc bộ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ, tổ chức biểu diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi, hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê, phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình, thuê và cho thuê máy thu hình, cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim, sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính, cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi, cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh, dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được; dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn; cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử

trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác, dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính, cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và dịch vụ máy tính hỗ trợ việc chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 42.

Nhóm 43: Dịch vụ chỗ ở tạm thời, cung cấp chỗ ở tạm thời bằng nơi ăn chốn ở, khách sạn, phòng (trừ cho thuê căn hộ và nhà ở); dịch vụ cung cấp bởi khách sạn, khách sạn

chạy đường cho khách có ô tô, nhà trọ, dịch vụ cắm trại ngày nghỉ, cung cấp phòng có sẵn đồ và phòng (lưu trú tạm thời); dịch vụ chăm sóc trẻ em, dịch vụ trông trẻ ban ngày và dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ nhà hàng ăn uống và ăn uống bên ngoài; dịch vụ quây rượ; dịch vụ quán rượ nhẹ (quán cóc tai); dịch vụ quán rượ vang; dịch vụ cung cấp bởi nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượ nhỏ, tiệm nhà hàng bánh xăng-uych, căng tin, nhà hàng quán cà phê, tiệm cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt chỗ cho việc đặt chỗ ở tạm thời và bữa ăn; dịch vụ tiện nghi hội nghị; cung cấp tiện nghi để tổ chức triển lãm; cung cấp tiện nghi cho triển lãm; cung cấp tiện nghi cho trình diễn và biểu diễn; dịch vụ lưu trú cho du khách, khách du lịch, địa điểm tổ chức hội nghị, buổi lễ/buổi họp mặt chính thức; dịch vụ kinh doanh cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ câu lạc bộ cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ khách sạn cung cấp thức ăn và đồ uống, các dịch vụ cung cấp bởi chủ quây ba, nhà hàng ăn uống và nơi lưu trú; cung cấp tiện nghi (chỗ ăn ở) để tổ chức hội nghị; cung cấp tiện nghi (chỗ ăn ở) để tổ chức hội chợ; cung cấp thông tin liên quan đến chuẩn bị đồ ăn và thức uống; nhà ở cho khách du lịch; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tổ chức tiệc lớn; dịch vụ phòng chờ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống, chuẩn bị thức ăn và đồ uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và/hoặc nhà hàng ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi (take-away); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống cho bữa ăn tại nhà, mang đi hoặc giao hàng; quây bán đồ ăn mang đi; cung cấp thông tin liên quan đến chuẩn bị thức ăn và đồ uống và cung cấp thức ăn đồ uống trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng internet hoặc mạng nội bộ mở rộng (extranets); cung cấp thông tin trực tuyến liên quan tới dịch vụ nhà hàng ăn uống và quây bar từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng internet hoặc mạng nội bộ mở rộng (extranets); dịch vụ giữ chỗ khách sạn và nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng kem lạnh; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên, tất cả đều thuộc nhóm 43.

(210) **4-2017-20891**

(220) 10.07.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 3.4.18; 3.4.20; A3.4.24

(731) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện, thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực, phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ

mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhấn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin, phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin: dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử, phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính số tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay, máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính, môđem không dây và có dây; thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compắc; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính), máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe, tai nghe đeo tai; loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ, nắp che ống kính máy ảnh, máy tính bảng, chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video, tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radio; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư

vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục phụ, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trái sần, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi

tron, nhiên liệu, nển, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy khắc trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dẹt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt

hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô dem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khay cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khay móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài của thắt lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khay lỗ dùng cho quần áo, khay bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khay lỗ, kim, khóa cài dày, cái móc cho dây, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khay bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưới cát, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các

sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điem; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phân cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ

quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay,

máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọt biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình

(hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân, cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông

tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu, cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ, truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp định vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và

bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông liên quan đến việc cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; định vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn, dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh, truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình cho một lần trả phí và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến, chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; câu lạc bộ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ, tổ chức biểu diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ


triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi, hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê, phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình, thuê và cho thuê máy thu hình, cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim, sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính, cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi, cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh, dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được; dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn; cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác, dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết

kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính, cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và dịch vụ máy tính hỗ trợ việc chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 42.

Nhóm 43: Dịch vụ chỗ ở tạm thời, cung cấp chỗ ở tạm thời bằng nơi ăn chốn ở, khách sạn, phòng (trừ cho thuê căn hộ và nhà ở); dịch vụ cung cấp bởi khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô, nhà trọ, dịch vụ cắm trại ngày nghỉ, cung cấp phòng có sẵn đồ và phòng (lưu trú tạm thời); dịch vụ chăm sóc trẻ em, dịch vụ trông trẻ ban ngày và dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ nhà hàng ăn uống và ăn uống bên ngoài; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhẹ (quán cóc tai); dịch vụ quán rượu vang; dịch vụ cung cấp bởi nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ, quán cà phê, quán rượu nhỏ, tiệm nhà hàng bánh xăng-uych, căng tin, nhà hàng quán cà phê, tiệm cà phê và phòng trà; dịch vụ đặt chỗ cho việc đặt chỗ ở tạm thời và bữa ăn; dịch vụ tiện nghi hội nghị; cung cấp tiện nghi để tổ chức triển lãm; cung cấp tiện nghi cho triển lãm; cung cấp tiện nghi cho trình diễn và biểu diễn; dịch vụ lưu trú cho du khách, khách du lịch, địa điểm tổ chức hội nghị, buổi lễ/buổi họp mặt chính thức; dịch vụ kinh doanh cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ câu lạc bộ cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ khách sạn cung cấp thức ăn và đồ uống, các dịch vụ cung cấp bởi chủ quầy ba, nhà hàng ăn uống và nơi lưu trú; cung cấp tiện nghi (chỗ ăn ở) để tổ chức hội nghị; cung cấp tiện nghi (chỗ ăn ở) để tổ chức hội chợ; cung cấp thông tin liên quan đến chuẩn bị đồ ăn và thức uống; nhà ở cho khách du lịch; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ tổ chức tiệc lớn; dịch vụ phòng chờ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống, chuẩn bị thức ăn và đồ uống, dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và/hoặc nhà hàng ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi (take-away); dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống cho bữa ăn tại nhà, mang đi hoặc giao hàng; quầy bán đồ ăn mang đi; cung cấp thông tin liên quan đến chuẩn bị thức ăn và đồ uống và cung cấp thức ăn đồ uống trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc thông qua mạng internet hoặc mạng nội bộ mở rộng (extranets); cung cấp thông tin trực tuyến liên quan tới dịch vụ nhà hàng ăn uống và quầy bar từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc

thông qua mạng internet hoặc mạng nội bộ mở rộng (extranets); dịch vụ giữ chỗ khách sạn và nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng kem lạnh; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên, tất cả đều thuộc nhóm 43.

(210)	4-2017-20892	(220)	10.07.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY) Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
		(740)	Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

- (511) Nhóm 09: Thiết bị khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện, thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực, phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin, phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin: dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử, phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính số tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay, máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính, môđem không dây và có dây; thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần

sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compact; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính), máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe, tai nghe đeo tai; loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ, nắp che ống kính máy ảnh, máy tính bảng, chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video, tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radio; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt

mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục vụ, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy khắc trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh,

máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điếu; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khay cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế

phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khuy móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài cửa thắt lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khuy lỗ dùng cho quần áo, khuy bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khuy lỗ, kim, khóa cài dày, cái móc cho dày, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khuy bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dẹt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điếu; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nến, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình

pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọt biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điêm; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách

tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, các (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy súc khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thùng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản,

sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọt biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và diêm; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bet đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy súc khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích

quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân, cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu, cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ, truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng

internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông liên quan đến việc cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; dịch vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn, dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và

điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh, truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình cho một lần trả phí và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến, chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; câu lạc bộ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ, tổ chức biểu diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi, hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê, phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình, thuê và cho thuê máy thu hình, cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim, sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính, cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi, cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh, dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được; dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn; cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác, dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính, cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải

trí; tạo và biên soạn một đăng ký tên miền (dịch vụ máy tính); dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 42.

Nhóm 45: Dịch vụ cá nhân và xã hội do người khác thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân liên quan đến giải quyết tranh chấp và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ cộng tác xã hội; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ pháp lý; dịch vụ đăng ký tên miền; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; quản lý pháp lý giấy phép (li-xăng); dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ an ninh và bảo vệ, dịch vụ vệ sĩ cho cá nhân; cho thuê quần áo; cung cấp dịch vụ bảo vệ thông qua trạm điện trung tâm đối với những người xâm phạm, kẻ trộm và hệ thống phòng cháy; dịch vụ giám sát thiết bị báo trộm và người xâm phạm, dịch vụ giám sát thiết bị báo và thiết bị phát hiện cháy và lụt; dịch vụ quản gia và bảo mẫu; li-xăng dữ liệu số, hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, âm thanh và chữ viết; duy trì việc đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); kiểm tra hành lý cho mục đích an ninh; dịch vụ điều tra thông tin cá nhân; dịch vụ an ninh cho việc bảo vệ tài sản và cá nhân; xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; dịch vụ mai táng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; thả chim bồ câu cho những dịp đặc biệt; dịch vụ ướp xác; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 45.

(210) **4-2017-20893**

(220) 10.07.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 1.15.15; 24.17.5; 26.1.6; 26.2.7



(731) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện, thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực, phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin, phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải

xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin: dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử, phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính số tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay, máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính, môđem không dây và có dây; thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compact; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính), máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe, tai nghe đeo tai; loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ, nắp che ống kính máy ảnh, máy tính bảng, chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video, tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và

cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hoá và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô dem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục phụ, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy

khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy khắc trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dẹt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điếu; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn

thông, công mạng máy tính, bộ định tuyến, mô dem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khay cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khay móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài cửa thắt lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khay lỗ dùng cho quần áo, khay bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khay lỗ, kim, khóa cài dày, cái móc cho dày, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khay bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưới cát, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điem; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in,

ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, các (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc

bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọt biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, các (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phân cứng và phân mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vaj để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vaj, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy súc khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị

và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọt biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điêm; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, được phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là:

máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân, cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu, cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ, truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện

tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại

điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông liên quan đến việc cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; định vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn, dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh, truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình cho một lần trả phí và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến, chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; câu lạc bộ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ, tổ chức biểu diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi, hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn

được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê, phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình, thuê và cho thuê máy thu hình, cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim, sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính, cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi, cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh, dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được; dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn; cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác, dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính, cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng;

mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; tạo và biên soạn một đăng ký tên miền (dịch vụ máy tính); dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 42.

Nhóm 45: Dịch vụ cá nhân và xã hội do người khác thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân liên quan đến giải quyết tranh chấp và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ cộng tác xã hội; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ pháp lý; dịch vụ đăng ký tên miền; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; quản lý pháp lý giấy phép (li-xăng); dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ an ninh và bảo vệ, dịch vụ vệ sĩ cho cá nhân; cho thuê quần áo; cung cấp dịch vụ bảo vệ thông qua trạm điện trung tâm đối với những người xâm phạm, kẻ trộm và hệ thống phòng cháy; dịch vụ giám sát thiết bị báo trộm và người xâm phạm, dịch vụ giám sát thiết bị báo và thiết bị phát hiện cháy và lụt; dịch vụ quản gia và bảo mẫu; li-xăng dữ liệu số, hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, âm thanh và chữ viết; duy trì việc đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); kiểm tra hành lý cho mục đích an ninh; dịch vụ điều tra thông tin cá nhân; dịch vụ an ninh cho việc bảo vệ tài sản và cá nhân; xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; dịch vụ mai táng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; thả chim bồ câu cho những dịp đặc biệt; dịch vụ ướp xác; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 45.

(210) 4-2017-20894

(220) 10.07.2017

(540)

阿里巴巴
ALIBABA

(441) 26.02.2018

(731) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện, thiết bị ghi, truyền hoặc

tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực, phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin, phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin: dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử, phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính số tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay, máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính, môđem không dây và có dây; thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compact; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính), máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe, tai nghe đeo tai; loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS), phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền, ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ, nắp che ống kính máy ảnh, máy tính bảng, chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video, tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và

chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô dem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nến, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để

ống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục phụ, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy khắc trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống

hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khay cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khay móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài của thắt lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khay lỗ dùng cho quần áo, khay bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khay lỗ, kim, khóa cài dày, cái móc cho dày, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khay bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm

tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sọt và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điem; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muôi cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt,

máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điêm; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phân cứng và phân mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử,

chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dẹt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọ biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nến, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá

giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng

việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân, cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại, phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu, cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ, truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải

thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông liên quan đến việc cung cấp dịch vụ kết nối trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; định vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn, dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh, truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ lên chương trình truyền hình cho một lần trả phí và dịch vụ lên chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến, chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung

cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; câu lạc bộ giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ, tổ chức biểu diễn thời trang cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đêm; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi, hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh, truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê, phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình, thuê và cho thuê máy thu hình, cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim, sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính, cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi, cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh, dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được; dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn; cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác, dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng

internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính, cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và dịch vụ máy tính hỗ trợ việc chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 42.

(210) **4-2017-21127**

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 1.15.14

(591) Lục bảo, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XÂY DỰNG NHẬT THANH TÂM (VN)

135/17/59 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cửa hàng siêu thị kinh doanh, mua bán: lương thực, thực phẩm, rau, củ quả, thực phẩm chức năng, đèn và bộ đèn điện, dược liệu đông y, mỹ phẩm, nước hoa, kính đeo mắt (quang học) kính râm/kính mát, đồ trang sức bằng vàng bạc, đá quý, hàng thủ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

công mỹ nghệ (tượng, đồ trang trí treo tường dưới dạng tranh, khung tranh, bình hoa, hàng thủ công mỹ nghệ bằng mây tre lá), đồ gia dụng (ly, tô, chén, thố hũ, hộp), tã, giấy vệ sinh, khăn tắm, khăn lau chùi, khăn phủ giường, ga phủ đệm, mền bông, áo gối, quần áo, giày, dép, mũ, cà vạt, thắt lưng, trà, cà phê, gạo, sữa và các sản phẩm từ sữa, bột ngũ cốc và các sản phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt, kẹo, mì ăn liền, rượu, bia, nước ngọt có ga, nước khoáng.

(210) **4-2017-21135**

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 26.4.2; 26.13.25

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, xanh lam, xanh tím than, đỏ tươi, đỏ đậm, cam.

(731) GUANGZHOU TOP TEN CO., LTD (CN)

RM 1502 Universal Plaza, 829 Ren Min Road North, YueXiu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; áo len dài tay; áo sơ mi; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; giấy thể thao; khăn quàng cổ; mũ; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi.

(210) **4-2017-21178**

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12

(591) Đen, vàng.

(731) BÙI THỊ THÙY TRANG (VN)

158/37 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; chổi than; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong.

Nhóm 09: Bộ dây điện sườn xe máy; dây cáp điện; đầu nối cosse dây điện; đầu nối cho dây điện; phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện); cầu chì; hộp đấu nối điện; công tắc điện; thiết bị sạc cho ắc quy điện; bộ chỉnh lưu dòng điện, chip; vi mạch; mạch tích hợp; máy vi tính; bộ thu phát sóng; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; điện thoại; rơ le khởi động, công tắc khởi động; công tắc máy.

Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, xe máy như: phao xăng, bơm xăng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: máy phát điện, chổi than, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong, bộ dây điện sườn xe máy, dây cáp điện, đầu cosse nối dây điện, đầu nối cho

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dây điện, phích cắm, ổ cắm và các công cụ tiếp xúc khác (vật nối điện), cầu chì, hộp đấu nối điện, công tắc điện, thiết bị sạc cho ắc quy điện, điện thoại, bộ chỉnh lưu dòng điện, chip, vi mạch, mạch tích hợp, máy vi tính, bộ thu phát sóng, ăng ten thu phát sóng vô tuyến, tủ lạnh, máy lọc nước, đèn xe máy, đèn xe hơi, phụ tùng ô tô, xe máy như: phao xăng, bơm xăng, rơ le khởi động, công tắc khởi động, công tắc máy.

(210) **4-2017-21252**

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 26.1.1; A26.1.18; A19.3.24

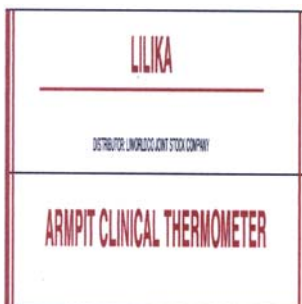
(591) Đen, trắng, xám, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG THỊNH (VN)
484 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

(210) **4-2017-21253**

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; A19.3.24

(591) Đen, đỏ, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWORLDCO (VN)
Số 279/32 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Nhiệt kế dùng trong y tế.

(210) **4-2017-21254**

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; 25.1.6; A19.3.24

(591) Đen, hồng, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh da trời.

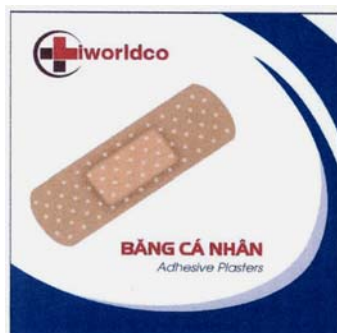
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWORLDCO (VN)
Số 279/32 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Nhiệt kế dùng trong y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-21255

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; A19.3.24; A19.13.15; 1.15.23

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, đỏ, trắng, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWORLD CO (VN)

Số 279/32 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng dính dùng trong y tế.

(210) 4-2017-21256

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; 5.7.13; 2.5.1; 26.4.4

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWORLD CO (VN)

Số 279/32 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Miếng dán làm mát, miếng dán hạ sốt.

(210) 4-2017-21258

(540)



(220) 12.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.6; A1.1.10; 2.5.6; 26.4.4; 2.5.1; 1.15.19

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWORLD CO (VN)

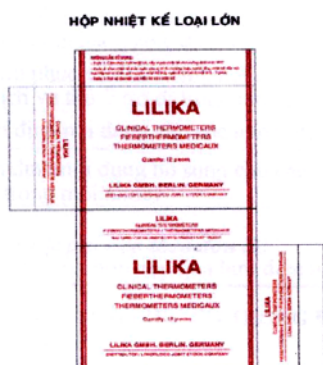
Số 279/32 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Miếng dán làm mát, miếng dán hạ sốt.

(210) **4-2017-21259**

(220) 12.07.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A19.3.24

(591) Đen, đỏ, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWORLDCO (VN)

Số 279/32 Âu Cơ, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Nhiệt kế dùng trong y tế.

(210) **4-2017-21605**

(220) 14.07.2017

(300) 016270101 20.01.2017 EM

(441) 26.02.2018

(540)

combiLink

(731) SIG TECHNOLOGY AG (CH)

Laufengasse 18, 8212 Neuhausen am Rheinfall, Switzerland

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Máy xử lý vật liệu tổng hợp (compozit) bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông và vật liệu dẻo; máy đóng gói hàng; máy rót/máy nạp tải/máy cấp phôi.

Nhóm 09: Phần mềm dùng trong công nghiệp đóng gói hàng; phần mềm tự động xử lý dùng trong công nghiệp đóng gói hàng; phần mềm tự động xử lý dùng cho máy đóng gói hàng và máy rót/máy nạp tải/máy cấp phôi; phần mềm tự động xử lý dùng cho hệ thống đóng gói hàng và hệ thống rót/nạp tải/cấp phôi; phần mềm sử dụng trong quy trình tự động đóng gói hàng và quy trình tự động rót/nạp tải/cấp phôi.

Nhóm 16: Đồ chứa đựng bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông dùng cho mục đích bao gói; vật liệu bao gói dưới dạng vật liệu tổng hợp (compozit) bằng giấy, bìa cứng, các tông và/hoặc chất dẻo; tấm làm bằng giấy, bìa cứng, các tông và/hoặc chất dẻo dùng để sản xuất bao bì, đồ chứa đựng và hộp; vật liệu bao gói bằng giấy, bìa cứng, các tông và/hoặc chất dẻo; tất cả các sản phẩm trên đều thuộc nhóm 16.

Nhóm 20: Nắp đậy có sẵn dụng cụ mở nắp bằng nhựa cho đồ chứa đựng và bao bì dùng cho thực phẩm và đồ uống; nắp đậy có sẵn dụng cụ mở nắp bằng nhựa dùng cho đồ chứa đựng bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông và dùng cho bao bì bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông; tất cả các sản phẩm nêu trên đều thuộc nhóm 20.

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học và/hoặc dịch vụ công nghệ và tư vấn trong công nghiệp đóng gói hàng; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học và/hoặc dịch vụ công nghệ và tư vấn liên quan đến quy trình tự động đóng gói hàng và rót/nạp tải/cấp phôi; tích hợp phần mềm máy vi tính, hệ thống máy vi tính và/hoặc mạng lưới máy vi tính trong công nghiệp đóng gói hàng; tích hợp phần mềm máy vi tính, hệ thống máy vi tính và/hoặc mạng lưới máy vi tính trong hệ thống đóng gói hàng và hệ thống rót/nạp tải/cấp phôi; lập kế hoạch dự án và thiết lập các bản vẽ xây dựng trong công nghiệp đóng gói

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

hàng; tạo lập phần mềm trong công nghiệp đóng gói hàng; thiết kế các thiết bị và máy móc dùng cho mục đích đóng gói hàng và hoặc rót/ nạp tải/cấp phối.

- (210) **4-2017-21717** (220) 14.07.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) GROUPE MONETICO
INTERNATIONAL INC. (CA)
1, Complexe Desjardins, 36th Floor,
South Tower, Montreal, QUEBEC H5B
1B2, Canada
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O
(S&O IP CO.,LTD.)

MONETICO

- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để thực hiện các thanh toán điện tử; thiết bị để thực hiện các thanh toán điện tử, cụ thể là thiết bị đầu cuối thực hiện thanh toán điện tử.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ giao dịch thanh toán điện tử, dịch vụ chuyển tiền, dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ xử lý và thông tin liên quan đến thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tích lũy thanh toán, thẻ trả trước, thẻ khách hàng thân thiết; dịch vụ ủy quyền thanh toán giao dịch và dịch vụ thanh toán giao dịch, dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ xác thực và kiểm tra các giao dịch thanh toán; dịch vụ thanh toán tại chỗ để mua bán thông qua thiết bị đọc thẻ di động và dịch vụ thanh toán tại chỗ để giao dịch thông qua thiết bị đọc thẻ di động.

- (210) **4-2017-21877** (220) 17.07.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A8.5.3; A11.3.7; 26.1.1; A26.1.18
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CỎ
CẦU TRE (VN)
125/208 Lương Thế Vinh, phường Tân
Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



- (511) Nhóm 29: Xúc xích.

- (210) **4-2017-21885** (220) 17.07.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.15.9; 26.15.11; A24.15.7
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KIMBONG TOAST
& DRINK (VN)
Số 55 Rạch Bùng Binh, phường 9, quận
3, thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-21912**

(540)



(220) 18.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; 5.5.15; 26.1.6; A5.3.13

(591) Tím, xanh lá cây, xanh đậm, ghi xám.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP

CÔNG NGHỆ CAO DG (VN)

Thôn Bộ Đầu, xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 01: Phân bón chuyên dùng cho hoa lan.

Nhóm 31: Hoa lan tươi.

(210) **4-2017-22284**

(540)



(220) 19.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.8

(731) CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG G-

L.I.N.K (VN)

Số 31, ngõ 178, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Chuông cửa màn hình là chuông cửa có màn hình lắp ngoài cửa, khi ấn chuông cửa camera quan sát sẽ tự động quay và gửi hình ảnh về bộ hiển thị được lắp đặt trong nhà, để người trong nhà biết được ai đang bấm chuông ngoài cửa; thiết bị báo động chống trộm; thiết bị chống sét cho đường tín hiệu; máy bộ đàm cầm tay; thiết bị nguồn AC/DC.

(210) **4-2017-22323**

(540)



(220) 20.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.4.2; 26.4.7

(591) Ghi xám, xanh lá cây, trắng.

(731) BẢO TÀNG HÀ NỘI (VN)

Đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức sắp xếp và tiến hành các hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); cung cấp các tiện nghi bảo tàng (dùng cho việc giới thiệu, trưng bày); xuất bản văn bản (không nhằm mục đích quảng cáo).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-22594**

(220) 21.07.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG TÂN HOÀNG LONG
(VN)

Số 83, ngõ 124 đường Âu Cơ, tổ 20, cụm
3, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành
phố Hà Nội

MICKEYTAPE

(511) Nhóm 16: Băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bộ phân phối băng dính; vật liệu băng chất dẻo để bao gói.

(210) **4-2017-22844**

(220) 24.07.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CFLD INTERNATIONAL HOLDINGS
LIMITED (HK)

13/F, The Strand, 49 Bonham Strand,
Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

SWANBAY

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê và quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; tư vấn lập dự án kỹ thuật.

(210) **4-2017-22872**

(220) 25.07.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.2; 1.15.23; 26.11.3; A26.11.12

(591) Đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
MẶT TRỜI LỚN (VN)

Số 02 Võ Văn Kiệt, phường An Hòa,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ



(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo; thương mại điện tử.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-22898**

(540)



(220) 25.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6; A7.1.10; 24.15.1; A24.15.7;
A25.7.7; A26.4.24

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KSHIP VIỆT
NAM (VN)

Số 69 Võ Chí Công, phường Xuân La,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan: công nghệ kết nối người chủ hàng với chủ xe cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hoá giúp chủ hàng giảm được chi phí vận chuyển, tiết kiệm thời gian để tối ưu hoá lợi nhuận; các dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

(210) **4-2017-22907**

(540)



(220) 25.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.6; A25.7.7; A11.1.5; 26.4.2;
A26.4.24

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG
MẠI VIT TO RIO (VN)

137 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán mỳ; nhà hàng Ý; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2017-23151**

(540)



(220) 26.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6

(731) PHAN ĐỨC QUANG (VN)

04/14 Ngô Quyền, Quang Trung, Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo cụ thể là các khóa đào tạo về kỹ năng kinh doanh áp dụng công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, cụ thể là thiết kế các phần mềm giúp quản trị doanh nghiệp, tăng hiệu suất lao động, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

(210) **4-2017-23152**

(540) 

(220) 26.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6

(731) PHAN ĐỨC QUANG (VN)

04/14 Ngô Quyền, Quang Trung, Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo cụ thể là các khóa đào tạo về kỹ năng kinh doanh áp dụng công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, cụ thể là thiết kế các phần mềm giúp quản trị doanh nghiệp, tăng hiệu suất lao động, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

(210) **4-2017-23153**

(540) 

(220) 26.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A1.1.10; 26.1.5; A1.1.5;
24.17.25; 24.15.21; A24.17.9; 24.17.5

(731) PHAN ĐỨC QUANG (VN)

04/14 Ngô Quyền, Quang Trung, Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo cụ thể là các khóa đào tạo về kỹ năng kinh doanh áp dụng công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, cụ thể là thiết kế các phần mềm giúp quản trị doanh nghiệp, tăng hiệu suất lao động, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

(210) **4-2017-23154**

(540) 

(220) 26.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4

(731) PHAN ĐỨC QUANG (VN)

04/14 Ngô Quyền, Quang Trung, Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo cụ thể là các khóa đào tạo về kỹ năng kinh doanh áp dụng công nghệ thông tin.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, cụ thể là thiết kế các phần mềm giúp quản trị doanh nghiệp, tăng hiệu suất lao động, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-23253**

(540)



(220) 27.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; A16.1.5; 26.11.22

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI VJC (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị phát sóng wifi.

Nhóm 38: Viễn thông; cho phép một người đàm thoại với một người khác; truyền tin nhắn từ người này tới người khác; để một người liên lạc với một người khác bằng cách nghe hoặc nhìn (radio và vô tuyến truyền hình).

(210) **4-2017-23291**

(540)



(220) 27.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.4; 26.1.2; A26.11.13

(591) Xanh, trắng, tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN THUỐC AMA (VN)
Ô số 6 lô B1, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thuốc chữa bệnh; thực phẩm chức năng chăm sóc sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn, soạn hồ sơ đăng ký sản phẩm thuốc chữa bệnh; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, thuốc chữa bệnh, thực phẩm chức năng chăm sóc sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu, đánh giá thử nghiệm lâm sàng của thuốc mới, thuốc chuyên khoa đặc trị nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thử nghiệm tương đương sinh học của thuốc.

(210) **4-2017-23294**

(540)



(220) 27.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.4.2; A5.1.5; A5.1.16

(591) Trắng, đỏ, xanh lá nhạt, cam, xanh lá đậm

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SHANG YANG (VN)
132 Võ Thị Sáu, phường 08, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-23407**

(540)



(220) 28.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.11.3; 3.7.17

(591) Xanh dương, xanh lá nhạt, đen.

(731) NGUYỄN NGỌC ANH (VN)

232 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo
Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, tư vấn du học, đào tạo tiếng Đức, đào tạo nghề.

(210) **4-2017-23718**

(540)



(220) 31.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; 3.7.17; 1.15.24; A26.11.8

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương
nhạt, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN
VÀ DỊCH VỤ DU LỊCH BIỂN VIỆT
(VN)

204 Ngô Quyền, phường 08, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch.

Nhóm 39: Đại lý du lịch; điều hành tua du lịch; dịch vụ hỗ trợ liên quan đến tổ chức tua du lịch; đại lý vé máy bay; dịch vụ liên quan đến đóng kiện, bao gói hàng hoá trước khi chuyển đi.

(210) **4-2017-23724**

(300) 87/322,574

02.02.2017 US

(540)



(220) 31.07.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.11.8

(731) CHICAGO BAR COMPANY LLC
(US)

225 W. Ohio Street, Suite 500, Chicago,
Illinois 60654, U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng cụ thể là protein dạng thanh; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng ở dạng thanh dùng để thay thế bữa ăn nhằm cung cấp thêm năng lượng.

Nhóm 29: Thực phẩm dạng thanh có thành phần chủ yếu là hoa quả và quả hạch đã chế biến.

(210) **4-2017-23727**

(220) 31.07.2017

(300) 016313116 03.02.2017 EM

(441) 26.02.2018

(540)

(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)

Globe House, 1 Water Street, London, WC2R 3LA, United Kingdom

eTank Pro

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch dành cho thuốc lá điện tử; dung dịch dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá có chứa chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điều; thuốc lá; các sản phẩm thuốc lá, cụ thể là: thuốc lá để hút, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá cuộn từ lá thuốc lá, thuốc lá để hít; hộp đựng thuốc lá điều; bao thuốc lá điều.

(210) **4-2017-23860**

(220) 01.08.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NUBEST (VN)

13 đường S7, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-24322**

(220) 04.08.2017

(300) 016510761 27.03.2017 EM

(441) 26.02.2018

(540)

(731) SIG TECHNOLOGY AG (CH)

Laufengasse 18, 8212 Neuhausen am Rheinfall, Switzerland

sen5e straw

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 16: Đồ chứa bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông dùng để bao gói; vật liệu bao gói dưới dạng vật liệu tổng hợp (compozit) bằng giấy, bìa cứng, các tông và/hoặc chất dẻo; tấm làm bằng giấy, bìa cứng, các tông và/hoặc chất dẻo dùng để sản xuất bao bì, đồ chứa đựng và hộp; vật liệu bao gói bằng giấy, bìa cứng, các tông và/hoặc chất dẻo; tất cả các sản phẩm trên đều thuộc nhóm 16.

Nhóm 20: Nắp đậy có sẵn dụng cụ mở nắp bằng nhựa cho bao bì dùng cho thực phẩm và đồ uống; nắp đậy có sẵn dụng cụ mở nắp bằng nhựa dùng cho đồ chứa đựng bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông và dùng cho bao bì bằng giấy, bìa cứng hoặc các tông; tất cả các sản phẩm nêu trên đều thuộc nhóm 20.

Nhóm 21: Ống hút để uống.


(210)	4-2017-24326	(220)	04.08.2017
		(441)	26.02.2018
(300)	87/384,265	24.03.2017	US
(540)		(731)	ULTRA ENTERPRISES INC. (US) 201 South Biscayne Boulevard, #800 Miami, Florida 33131, United States of America
	ULTRA MUSICFESTIVAL	(740)	Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là, áo thun ngắn tay, mũ, áo nỉ, băng đeo cổ tay, áo vét (trang phục), áo ba lỗ, áo lửng, quần soóc và tất ngắn cổ.

Nhóm 35: Các dịch vụ quảng cáo và marketing các lễ hội âm nhạc, các buổi hòa nhạc, các sự kiện câu lạc bộ đêm, các sự kiện giải trí và các sự kiện điều chỉnh nhạc (DJ) cho người khác và các nhà tài trợ cho các sự kiện này; các dịch vụ marketing, cụ thể là quảng cáo và dịch vụ đẩy mạnh bán hàng hoá và dịch vụ của người khác; quảng cáo và marketing các sự kiện nghệ thuật thị giác và nghệ thuật biểu diễn thông qua việc cung cấp lịch trình sự kiện trực tuyến, các bài báo gốc, các bài phỏng vấn và thông tin về nghệ thuật, nghệ sĩ và các sự kiện nghệ thuật thông qua một trang thông tin điện tử trên mạng internet, tất cả đều cho mục đích quảng bá; quảng cáo và marketing các buổi tiệc và các sự kiện đặc biệt của người khác; cung cấp thông tin về giá cả hàng hoá và dịch vụ của người khác qua thông mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp, các lễ hội âm nhạc và các buổi tiệc sự kiện; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các buổi hòa nhạc trực tiếp, các lễ hội âm nhạc, và các buổi tiệc sự kiện; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các cuộc triển lãm cho mục đích giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc (giải trí); cung cấp thông tin liên quan đến âm nhạc; dịch vụ đặt vé và đặt dịch vụ cho các sự kiện vui chơi và giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp, các lễ hội âm nhạc và các buổi tiệc sự kiện; cung cấp các bản ghi âm và ghi hình trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực âm nhạc và giải trí trên cơ sở âm nhạc; cung cấp các bản ghi âm và ghi hình ca nhạc được ghi sẵn không tải xuống được có thể truy cập qua internet; ghi và sản xuất âm thanh và vi-đê-ô.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-24328		(220)	04.08.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	87/384,283	24.03.2017 US	(531)	26.1.1; A26.1.18; 18.2.1
(540)			(731)	ULTRA ENTERPRISES INC. (US) 201 South Biscayne Boulevard, #800 Miami, Florida 33131, United States of America
			(740)	Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là, áo thun ngắn tay, mũ, áo nỉ, băng đeo cổ tay, áo vét (trang phục), áo ba lỗ, áo lửng, quần soóc và tất ngắn cổ.

Nhóm 35: Các dịch vụ quảng cáo và marketing các lễ hội âm nhạc, các buổi hòa nhạc, các sự kiện câu lạc bộ đêm, các sự kiện giải trí và các sự kiện điều chỉnh nhạc (DJ) cho người khác và các nhà tài trợ cho các sự kiện này; các dịch vụ marketing, cụ thể là quảng cáo và dịch vụ đẩy mạnh bán hàng hoá và dịch vụ của người khác; quảng cáo và marketing các sự kiện nghệ thuật thị giác và nghệ thuật biểu diễn thông qua việc cung cấp lịch trình sự kiện trực tuyến, các bài báo gốc, các bài phỏng vấn và thông tin về nghệ thuật, nghệ sĩ và các sự kiện nghệ thuật thông qua một trang thông tin điện tử trên mạng internet, tất cả đều cho mục đích quảng bá; quảng cáo và marketing các buổi tiệc và các sự kiện đặc biệt của người khác; cung cấp thông tin về giá cả hàng hoá và dịch vụ của người khác qua thông mạng máy tính toàn cầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp, các lễ hội âm nhạc và các buổi tiệc sự kiện; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các buổi hòa nhạc trực tiếp, các lễ hội âm nhạc, và các buổi tiệc sự kiện; tổ chức, sắp xếp và tiến hành các cuộc triển lãm cho mục đích giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc (giải trí); cung cấp thông tin liên quan đến âm nhạc; dịch vụ đặt vé và đặt dịch vụ cho các sự kiện vui chơi và giải trí, cụ thể là các buổi hòa nhạc trực tiếp, các lễ hội âm nhạc và các buổi tiệc sự kiện; cung cấp các bản ghi âm và ghi hình trực tuyến không tải xuống được trong lĩnh vực âm nhạc và giải trí trên cơ sở âm nhạc; cung cấp các bản ghi âm và ghi hình ca nhạc được ghi sẵn không tải xuống được có thể truy cập qua internet; ghi và sản xuất âm thanh và vi-đê-ô.

(210)	4-2017-24365		(220)	04.08.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	2017 33443	06.02.2017 AZ	(731)	NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB) Globe House, 1 Water Street, London, WC2R 3LA, United Kingdom
(540)			(740)	Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch dành cho thuốc lá điện tử; dung dịch dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá có chứa chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá điếu; thuốc lá; các sản phẩm thuốc lá, cụ thể là: thuốc lá để hút, thuốc lá sợi,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

thuốc lá để nhai, thuốc lá cuốn từ lá thuốc lá, thuốc lá để hút; hộp đựng thuốc lá điếu; bao thuốc lá điếu.

(210) **4-2017-24402**

(220) 04.08.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; 25.1.25

(591) Trắng, hồng đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THÁI ĐÀ THÀNH (VN)

Lô 7,8,9,10 đường An Thượng 29, khu
387, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành
Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp.

(210) **4-2017-24709**

(220) 08.08.2017

(540)

KIRIN

(441) 26.02.2018

(731) KIRIN KABUSHIKI KAISHA (ALSO
TRADING AS KIRIN COMPANY,
LIMITED) (JP)
10-2, Nakano 4-Chome, Nakano-Ku,
Tokyo, JAPAN

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Dầu và mỡ có thể ăn được; sản phẩm sữa (không bao gồm pho mát, sản phẩm pho mát, bơ và bơ thực vật); đồ uống làm từ sữa; sản phẩm có sữa là chủ yếu; đồ uống có chứa axit lactic; đồ uống có chứa vi khuẩn axit lactic; sữa chua uống; sữa đông; kem (sản phẩm sữa); sữa chua; sữa bột (không dùng cho trẻ em); sữa đặc; thịt; trứng; cá, không còn sống; động vật thủy sinh có thể ăn được (không còn sống); rau đông lạnh; trái cây đông lạnh; sản phẩm thịt đã qua chế biến; chiết xuất của thịt; sản phẩm cá đã qua chế biến; gelatin dùng cho thực phẩm; rau và trái cây đã qua chế biến; nước ép cà chua dùng để nấu ăn; nước ép rau dùng để nấu ăn; rau trộn; rau đã sấy khô; trái cây đã sấy khô; bột cà chua; chất chiết xuất từ tảo biển/rong biển cho thực phẩm; mút ước; bơ lạc; mút cam nhão; sữa đậu nành (thay thế sữa); đậu phụ; đậu tương lên men (natto); xúp; chế phẩm để nấu xúp; nước canh thịt; chế phẩm để làm nước canh thịt; nước dùng; nước dùng cô đặc; chế phẩm để nấu xúp rau; hỗn hợp xúp với thịt hầm và cà ri; hạt đậu thô (đã được bảo quản và chế biến); protein dùng làm thức ăn cho người; anbumin dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà có hương vị hoa quả; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê có sữa; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; sản phẩm cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao có sữa; sản phẩm ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

uống trên cơ sở sôcôla có sữa; sản phẩm sôcôla; chất làm đặc dùng để nấu ăn; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia đình; hương liệu cho thực phẩm; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; bánh ngọt; kem lạnh; đá lạnh có thể ăn được; bánh kẹo; thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; bột nhào; kẹo; bánh mì và bánh bao nhỏ; bánh xăng duých; bánh pizza; bánh nhân thịt; bánh nướng nhân thịt; bánh mì kẹp xúc xích; bánh mì kẹp có miếng thịt xay (thường là thịt bò) ở giữa [bánh hamburger]; gia vị dùng cho bún/miến/mỳ; gia vị hóa học; protein thủy phân dùng làm gia vị; đồ gia vị; sốt [gia vị]; nước sốt cà chua nấm [sốt]; sốt đậu nành; giấm; hỗn hợp giấm; sốt may-on-ne; gia vị; đường; chất làm ngọt tự nhiên; mật ong; nấm men; bột nấm men; bột để làm kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bột; chế phẩm ngũ cốc; bột nhào; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; bột nở; mạch nha làm thực phẩm cho con người; bột để làm bánh ngọt; nước sốt mỳ ống; gạo; gluten được chế biến làm thực phẩm; bột mì; đường gluco dùng cho thực phẩm; men dùng cho bột nhào; hỗn hợp bánh kẹo ăn liền; gạo đã xát vỏ; tinh bột cho thực phẩm; gạo được ủ mạch nha lên men (koji); chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; gluten dùng cho thực phẩm; bột hạnh nhân; bột gia vị dùng để rắc lên cơm (Furi-kake).

(210) **4-2017-24717**

(540)



(220) 08.08.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH PRETECH (VN)

Thôn Bến, xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; nồi cơm điện; ấm đun siêu tốc dùng điện; xoong điện; chảo điện; bình nước nóng; cây nóng lạnh; sen vòi.

(210) **4-2017-24797**

(540)

KỸ NGHỆ THĂNG LONG

(220) 09.08.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ THĂNG LONG (VN)

161 Trần Nãi, ấp Bình Khánh 3, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị phòng thí nghiệm, trong các trường dạy nghề: mua bán máy móc và thiết bị phụ kiện đo lường kiểm tra, kiểm chuẩn, điều khiển phục vụ cho phòng thí nghiệm và các trường dạy nghề; mua bán thiết bị phụ kiện ngành dầu khí: mua bán máy móc và thiết bị và thiết bị và phụ kiện đo lường kiểm tra, kiểm chuẩn, điều khiển, phục vụ cho nhà máy dầu khí; mua bán thiết bị, phụ kiện trong nhà máy công nghiệp điện: mua bán máy móc thiết bị và phụ kiện đo lường kiểm tra, kiểm chuẩn, điều khiển, phục vụ cho các nhà máy công nghiệp điện; mua bán thiết bị, phụ kiện trong nhà máy thủy điện: mua bán máy móc thiết bị và phụ kiện đo lường kiểm tra, kiểm chuẩn và điều kiện phục vụ cho các nhà máy thủy điện; mua bán hệ thống camera hàng trình và các thiết bị chiếu sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-24894**

(540)



(220) 09.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.3.21; 26.1.1

(591) Nâu, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ PHÚ THIÊN PHÁT (VN)
Tầng trệt, nhà số P43, KP 7, đường Võ
Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố
Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ.

(210) **4-2017-24966**

(540)



(220) 10.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.4; 26.2.1; 26.2.3

(591) Trắng, xanh dương nhạt.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH
ĐẠI VIỆT (VN)
Lô II-6, đường CN13, KCN Tân Bình,
phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị làm sạch bằng điện.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu, thiết bị giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng, sưởi nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-25043**

(540)



(220) 10.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.23

(731)

KANGLIM CO., LTD (KR)
484, Cheongnam-ro, Hyeondo-myeon,
Seowon-gu, Cheongju-si,
Chungcheongbuk-do, Korea

(740)

Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 07: Cần trục; cần trục cho xe tải; xe xếp dỡ; cầu thang nâng; xe ủi đất; máy xúc đào liên hợp bánh lốp; máy quét đường; xe lu lăn đường, máy thi công đường đi; máy xây dựng đường; máy sửa đường; máy lát đường; máy san đất; máy cào tuyết; cần trục gắn trên tàu biển; cần trục cố định; cần trục cho thiết bị nâng và nhấc; thiết bị nâng thủy lực; máy nghiền rác.

Nhóm 09: Xe chữa cháy; quần áo chữa cháy; máy báo động cháy; màn che amiăng cho người cứu hỏa; bơm chữa cháy; tàu thuyền cứu hỏa; miệng ống vòi rồng chữa cháy.

Nhóm 12: Xe có bậc để lên xuống ở sân bay, xe sửa chữa điện; xe ô tô con để đi lại trên mặt đất; xe tải kéo; xe tải chở rác; xe ô tô để làm việc ở nơi có độ cao; xe thang; xe cứu hộ; xe phun nước cao áp; xe tải nâng hàng; xe quân sự dùng để vận chuyển; xe tải có cần trục; băng tải trên không; xe tải tự đổ; xe bọc thép; phương tiện giao thông trên mặt đất bọc thép; ô tô cắm trại; phương tiện giao thông có động cơ điện; phương tiện giao thông trên mặt đất; xe phun nước tốc độ cao; xe chở hàng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua và bán các sản phẩm trong các nhóm trên (cần trục, cần trục cho xe tải, xe xếp dỡ; cầu thang nâng, xe ủi đất; máy xúc đào liên hợp bánh lốp, máy quét đường, xe lu lăn đường; máy thi công đường đi, máy xây dựng đường, máy sửa đường, máy lát đường, máy san đất, xe chở hàng, máy cào tuyết; cần trục gắn trên tàu biển; cần trục cố định, cần trục cho thiết bị nâng và nhấc, thiết bị nâng thủy lực, máy nghiền rác, xe chữa cháy, ống phun chữa cháy, quần áo chữa cháy, máy báo động cháy, bốt để chữa cháy, tấm bốt để chữa cháy, màn che amiăng cho người cứu hỏa, ống phun nước vãi bạt cho chữa cháy, bơm chữa cháy, tàu thuyền cứu hỏa, miệng ống vòi rồng chữa cháy, xe được trang bị đặc biệt; xe có bậc để bước lên xuống ở sân bay, xe sửa chữa điện, xe ô tô con để đi lại trên mặt đất; xe tải kéo, xe tải chở rác, xe ô tô để làm việc ở nơi có độ cao, xe thang, xe cứu hộ, xe phun nước cao áp, xe tải nâng hàng, xe quân sự dùng để vận chuyển, xe tải có cần trục, băng tải trên không, xe tải tự đổ, xe bọc thép, phương tiện trên mặt đất bọc thép, ô tô cắm trại, phương tiện có động cơ điện, phương tiện trên mặt đất, xe phun nước tốc độ cao); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh qua website; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ rửa xe cộ; dịch vụ thông tin về lĩnh vực sửa chữa; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ hậu cần vận tải.

(210) 4-2017-25045

(540)

KANGLIM

광림

(220) 10.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; A26.11.8

(731) KANGLIM CO., LTD (KR)

484, Cheongnam-ro, Hyeondo-myeon,
Seowon-gu, Cheongju-si,

Chungcheongbuk-do, Korea

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 07: Cần trục; cần trục cho xe tải; xe xếp dỡ; cầu thang nâng; xe ủi đất; máy xúc đào liên hợp bánh lốp; máy quét đường; xe lu lăn đường, máy thi công đường đi; máy xây dựng đường; máy sửa đường; máy lát đường; máy san đất; máy cào tuyết; cần trục gắn trên tàu biển; cần trục cố định; cần trục cho thiết bị nâng và nhấc; thiết bị nâng thủy lực; máy nghiền rác.

Nhóm 09: Xe chữa cháy; quần áo chữa cháy; máy báo động cháy; che amiăng cho người cứu hỏa; bơm chữa cháy; tàu thuyền cứu hỏa; miệng ống vòi rồng chữa cháy.

Nhóm 12: Xe có bậc để lên xuống ở sân bay, xe sửa chữa điện; xe ô tô con để đi lại trên mặt đất; xe tải kéo; xe tải chở rác; xe ô tô để làm việc ở nơi có độ cao; xe thang; xe cứu hộ; xe phun nước cao áp; xe tải nâng hàng; xe quân sự dùng để vận chuyển; xe tải có cần trục; băng tải trên không; xe tải tự đổ; xe bọc thép; phương tiện giao thông trên mặt đất bọc thép; ô tô cắm trại; phương tiện giao thông có động cơ điện; phương tiện giao thông trên mặt đất; xe phun nước tốc độ cao; xe chở hàng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua và bán các sản phẩm trong các nhóm trên (cần trục, cần trục cho xe tải, xe xếp dỡ; cầu thang nâng, xe ủi đất; máy xúc đào liên hợp bánh lốp, máy quét đường, xe lu lăn đường; máy thi công đường đi, máy xây dựng đường, máy sửa đường, máy lát đường, máy san đất, xe chở hàng, máy cào tuyết; cần trục gắn trên tàu biển; cần trục cố định, cần trục cho thiết bị nâng và nhấc, thiết bị nâng thủy lực, máy nghiền rác, xe chữa cháy, ống phun chữa cháy, quần áo chữa cháy, máy báo động cháy, bốt để chữa cháy, tấm bốt để chữa cháy, màn che amiăng cho người cứu hỏa, ống phun nước vải bạt cho chữa cháy, bơm chữa cháy, tàu thuyền cứu hỏa, miệng ống vòi rồng chữa cháy, xe được trang bị đặc biệt; xe có bậc để bước lên xuống ở sân bay, xe sửa chữa điện, xe ô tô con để đi lại trên mặt đất; xe tải kéo, xe tải chở rác, xe ô tô để làm việc ở nơi có độ cao, xe thang, xe cứu hộ, xe phun nước cao áp, xe tải nâng hàng, xe quân sự dùng để vận chuyển, xe tải có cần trục, băng tải trên không, xe tải tự đổ, xe bọc thép, phương tiện trên mặt đất bọc thép, ô tô cắm trại, phương tiện có động cơ điện, phương tiện trên mặt đất, xe phun nước tốc độ cao); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh qua website; dịch vụ thúc đẩy bán hàng; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ rửa xe cộ; dịch vụ thông tin về lĩnh vực sửa chữa; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ hậu cần vận tải.

(210) **4-2017-25100**

(540)



(220) 10.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.16; A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)

Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 32: Bia; nước uống tinh khiết; nước khoáng; nước ga và các loại đồ uống không có cồn; nước uống chiết xuất từ rau quả (không có cồn) và đồ uống từ nước ép hoa quả (không có cồn); xi - rô và chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu các loại.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, bia, nước uống tinh khiết, nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn, nước uống chiết xuất từ rau quả (không có cồn) và đồ uống từ nước ép hoa quả (không có cồn), xi - rô và các chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn).

(210) **4-2017-25194**

(220) 11.08.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
GAC VIET (VN)

137/9 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Viên nang bột gấc; viên nang dầu gấc.

Nhóm 29: Gấc tươi đông lạnh; dầu gấc; trái cây đóng hộp; mút gừng; dầu vừng; rau quả đã sấy khô; đậu tương (đậu tương đã qua chế biến).

Nhóm 30: Bột gấc (gia vị); trà gấc; tương ớt (gia vị); bột quế (gia vị); bánh kẹo; bột gừng (gia vị).

Nhóm 31: Củ cải đường; củ hành, tỏi; hạt cacao thô; nấm tươi; rau tươi.

Nhóm 32: Nước ép gấc (đồ uống); nước ép gấc cô đặc (đồ uống); nước ép chanh dây cô đặc (đồ uống); nước ép cà chua (đồ uống).

(210) **4-2017-25427**

(220) 14.08.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.11.2; A26.11.12; A11.1.6


(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
HUNG SINH (VN)

101/63 Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán nhậu, quán ăn, quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-26237	(220)	21.08.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.1.1; 7.1.1
		(591)	Vàng, đỏ, đen.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN SUN WORLD (VN) Tòa nhà Olalani - lô A5, A8, A9 đường Trần Hưng Đạo, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Móc đeo chìa khóa bằng kim loại.

Nhóm 18: Da và giả da; rương, va li và túi; ô, ví, ba lô.

Nhóm 20: Móc đeo chìa khóa không bằng kim loại; quạt không dùng điện như quạt giấy, quạt nan; gương; khung tranh ảnh; gối; hàng thủ công mỹ nghệ dùng cho mục đích trang trí làm bằng gỗ, mây, tre, chất dẻo, thạch cao.

Nhóm 21: Đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng thủy tinh, sành, sứ dùng cho mục đích trang trí và gia dụng.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu; dịch vụ mua bán túi, ví, ô, móc đeo chìa khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là: quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa chăm sóc sức khỏe hay sắc đẹp, điểm vui chơi và luyện tập thể chất; dịch vụ cung cấp nguồn lao động.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống, cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế, dịch vụ thú y: thẩm mỹ viện, dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210)	4-2017-26304	(220)	21.08.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	19.7.1; A26.4.24
		(591)	Đen, trắng, hồng nhạt.
		(731)	1. HÚA THỊ THU HƯỜNG (VN) Nhà B14/369 Trường Chinh, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội 2. HOÀNG ANH (VN) 1601, tòa P1, Ciputra, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt sửa móng (tay, chân); dịch vụ sơn sửa móng (tay, chân); dịch vụ mát-xa; dịch vụ tẩy lông toàn thân.

(210) **4-2017-26398**

(220) 22.08.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A1.1.3; A1.1.9; A1.1.10; A1.1.12;
7.11.10; A26.11.12

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI VẬN TẢI THANH
CHẤT (VN)

Km3, phố Ngọc, xã Trung Minh, thành
phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng.

Nhóm 37: Rửa xe ô tô, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

Nhóm 39: Cho thuê xe chở khách có động cơ, dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hoá), vận tải bằng tắc-xi; cho thuê kho bãi.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-26655**

(220) 23.08.2017

(441) 26.02.2018

(300) 87/364,800 09.03.2017 US

(540)

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

UNIVERSAL THREAD

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi du lịch đa dụng; ví bỏ túi; ví cầm tay cho phụ nữ; ba lô; túi đi biển; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân và mỹ phẩm, không chứa đồ bên trong; túi đựng đồ trang sức; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; bao để móc chìa khóa và ví đựng danh thiếp; ô.

Nhóm 25: Quần áo và trang phục, cụ thể là, quần bò, áo ba lỗ, áo phông, quần và áo, váy liền, chân váy, khăn choàng (loại bản to có thể quấn thành áo); áo khoác, cụ thể là áo vét, áo choàng, găng tay (trang phục), găng tay hở ngón, khăn choàng cổ (có thể che được cả mũi và miệng), chụp tai giữ ấm, giày cao cổ; quần áo mặc trong; quần áo ngủ; quần áo lót; quần áo mặc ở nhà; quần áo bơi; đồ đi chân; đồ đội đầu; tất; thắt lưng; khăn quàng cổ, cụ thể là, khăn quàng vuông và khăn quàng dài.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các loại mặt hàng tiêu dùng, cụ thể là: bộ chăm sóc cá nhân chứa đồ chăm sóc cho phụ nữ, cụ thể là chứa các sản phẩm sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chất khử mùi và chất

chống đổ mồ hôi, gel và nước thơm dùng cho cạo râu, nước thơm dùng cho da, nước hoa, nước thơm cô-lô-nhơ, chất tẩy trang, mỹ phẩm, chế phẩm để chăm sóc móng, nước sơn móng, chất tẩy sơn móng, miếng gạc bằng bông cho mọi mục đích, dùng cho cá nhân; sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi, gel và nước thơm dùng cho cạo râu, nước thơm dùng cho da, nước hoa, nước thơm cô-lô-nhơ, chất tẩy trang, mỹ phẩm, chế phẩm để chăm sóc móng, nước sơn móng, chất tẩy sơn móng, miếng gạc bằng bông cho mọi mục đích, dùng cho cá nhân, nển, kính đeo mắt, kính râm, hộp đựng kính đeo mắt và hộp đựng đồ trang sức có chia ngăn; dây và quai đồng hồ đeo tay, giá trưng bày đồ trang sức và cây treo đồ trang sức; phụ kiện cho tóc và đồ trang trí tóc, cụ thể là, dây đàn hồi để buộc tóc và dây buộc tóc kiểu đuôi ngựa, dây chun buộc tóc, băng đô co giãn để buộc tóc, kẹp tóc, kẹp tóc, dải băng buộc tóc, nơ cài tóc, que cài tóc, ruy băng buộc tóc, chun buộc tóc bản to, kẹp tóc mai, kẹp tóc dạng càng cua, kẹp tóc dạng ghim bấm, dây buộc tóc dạng vòng xoắn, kẹp tóc kiểu gấp, ghim kẹp tóc, kẹp tóc dạng thanh bấm, và lược được sử dụng như là vật trang trí tóc, túi du lịch đa dụng, ví bỏ túi, ví cầm tay cho phụ nữ, ba lô, túi đi biển, túi đựng đồ vệ sinh cá nhân và mỹ phẩm, không chứa đồ bên trong, túi đựng đồ trang sức [không chứa đồ bên trong], cặp đựng giấy tờ, tài liệu, bao để móc chìa khóa và ví đựng danh thiếp, ô, quần áo và trang phục, cụ thể là, quần bò, áo ba lỗ, áo phông, quần và áo, váy liền, chân váy, khăn choàng (loại bản to có thể quấn thành áo), áo khoác, cụ thể là áo vét, áo choàng, găng tay (trang phục), găng tay hở ngón, khăn choàng cổ (có thể che được cả mũi và miệng), chụp tai giữ ấm, giày cao cổ, quần áo mặc trong, quần áo ngủ, quần áo lót, quần áo mặc ở nhà, quần áo bơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, tất, thắt lưng, khăn quàng cổ, cụ thể là, khăn quàng vuông và khăn quàng dài.

(210) **4-2017-26717**

(540)



(220) 24.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.1.24; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÃ VỌNG (VN)
Thôn 7, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau đóng hộp; rau và quả đã được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; chất chiết ra từ thịt; trứng; sữa và các sản phẩm làm từ sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; kẹo; nước đá; đường; mật ong, mật đường; dấm và nước xốt (gia vị); gia vị.

Nhóm 31: Động vật sống; rau tươi; quả tươi; hạt giống; cây và hoa tự nhiên; thức ăn cho động vật.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có chứa cồn (trừ bia); đồ uống chung cất.

Nhóm 35: Quảng cáo, đại lý quảng cáo; kinh doanh thương mại điện tử: rau đóng hộp, rau đã bảo quản, chất chiết ra từ thịt, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật và

mỡ ăn, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và kẹo, đá nước, đường, mật ong, mật đường, dấm và nước xốt (gia vị), gia vị, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tự nhiên, thức ăn cho động vật, mạch nha, bia, nước khoáng, nước uống có gaz, đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xiro và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống có chứa cồn (trừ bia), đồ uống chung cất; tổ chức sự kiện mục đích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

Nhóm 36: Hãng bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước đô thị; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ lưu giữ hàng hóa trong kho hoặc trong tòa nhà để bảo quản hoặc bảo vệ; dịch vụ trông giữ xe ô tô, xe máy và xe đạp; dịch vụ du lịch; vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ trường quay; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; dịch vụ hãng thám tử; dịch vụ vệ sĩ; dịch vụ hôn nhân; dịch vụ cho nhận con nuôi.

(210) **4-2017-26763**

(540)



(220) 24.08.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 3.1.14; A3.1.25; 4.5.15

(591) Xanh dương, cam, hồng, trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐỒ UỐNG CHAMICHI (VN)

Số 4, đường số 10, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng cung cấp các loại đồ uống nóng và lạnh; dịch vụ quán trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-26764** (220) 24.08.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.1.1; 25.5.25; A5.3.15; A5.3.13
(591) Xanh dương, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐỒ
UỐNG CHAMI CHI (VN)
Số 4, đường số 10, phường Thảo Điền,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)



(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Nhà hàng cung cấp các loại đồ uống nóng và lạnh; dịch vụ quán trà.

- (210) **4-2017-26812** (220) 24.08.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ VIỆT ÚC (VN)
69/9 Cao Thắng, phường 3, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL)

Horecaplus

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ xúc tiến thương mại, cụ thể là cung cấp thông tin giới thiệu, quảng cáo về hàng hóa, dịch vụ, chương trình khuyến mại của người bán thông qua trang web nhằm kết nối người mua và người bán; cung cấp sản phẩm dịch vụ thương mại điện tử thông qua trang web; cung cấp thông tin về hàng hoá dịch vụ của người khác thông qua trang web có dữ liệu có thể tra cứu trực tuyến được; cửa hàng bán buôn, bán lẻ hàng tạp hóa, bao gồm khăn giấy khô, khăn giấy ướt, khăn lạnh, giấy vệ sinh, giấy ăn, ly giấy, dầu gội, sữa tắm, mỹ phẩm và các chế phẩm chăm sóc da, tóc, nước rửa tay, chế phẩm vệ sinh nhà cửa và toi-lét, hộp đựng giấy vệ sinh, bình đựng dầu gội, bình đựng sữa tắm, bao đựng rác, túi nilon, nước đóng chai, nước giải khát đóng chai, lon, hộp; bán buôn và bán lẻ qua mạng internet hàng tạp hóa, bao gồm khăn giấy khô, khăn giấy ướt, khăn lạnh, giấy vệ sinh, giấy ăn, ly giấy, dầu gội, sữa tắm, mỹ phẩm và các chế phẩm chăm sóc da, tóc, nước rửa tay, chế phẩm vệ sinh nhà cửa và toi-lét, hộp đựng giấy vệ sinh, bình đựng dầu gội, bình đựng sữa tắm, bao đựng rác, túi nilon, nước đóng chai, nước giải khát đóng chai, lon, hộp.

- (210) **4-2017-26894** (220) 25.08.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI XUẤT NHẬP KHẨU AN PHÚ
MINH (VN)
93 đường số 13, phường 4, quận 8, thành
phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

MAXPIRO

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ phun xịt hơi hoạt động bằng khí nén như: máy bơm hơi, máy bắn đinh; dụng cụ phun xịt chất lỏng hoạt động bằng khí nén như: máy phun sơn, máy phun nước.

(210) **4-2017-27024** (220) 25.08.2017
(441) 26.02.2018
(300) 017089129 10.08.2017 EM
(540) (731) MIN GYU PARK (KR)
1503, Top Family, 56-1, Bujeon-ro,
Busanjin-gu, Busan, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

VAZZO

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; kính bảo hộ; gọng kính mắt; tấm đỡ kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; phụ kiện cho kính đeo mắt (tất cả nằm trong nhóm này).

Nhóm 11: Chảo điện; thiết bị sưởi ấm bằng điện; máy sấy tóc; nồi cơm điện; đèn; lò nướng.

Nhóm 18: Vali (hành lý), túi, ví.

Nhóm 21: Chảo nấu ăn; chảo rán; bộ nồi nấu không dùng điện; vỉ nướng (dụng cụ nấu nướng).

Nhóm 25: Trang phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2017-27181** (220) 28.08.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 5.3.20; 5.13.1; 5.13.25
(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)



(511) Nhóm 03: Bộ chăm sóc cá nhân chứa đồ chăm sóc cho phụ nữ, cụ thể là chứa các sản phẩm sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi, gel và nước thơm dùng cho cạo râu, nước thơm dùng cho da, nước hoa, nước thơm cô-lô-nhơ, chất tẩy trang, mỹ phẩm, chế phẩm để chăm sóc móng, nước sơn móng, chất tẩy sơn móng, miếng gạc bằng bông cho mọi mục đích, dùng cho cá nhân; sữa rửa mặt; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi; gel và nước thơm dùng cho cạo râu; nước thơm dùng cho da; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ; chất tẩy trang; mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc móng; nước sơn móng; chất tẩy sơn móng; tấm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 04: Nến.

(210)	4-2017-27261	(220)	29.08.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(531)	26.1.4
		(591)	Xanh cốm.
		(731)	CÔNG TY TNHH HALO GROUP (VN) Số 1, đường Sương Nguyệt ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn chống gỉ; chế phẩm chống ăn mòn; chế phẩm chống gỉ; sơn aminăng; sơn diệt khuẩn; vữa thạch cao mặt đá để hoàn thiện lớp phủ trước khi sơn; sơn chịu lửa; chất làm đặc sơn; chất làm loãng sơn; vecni; chất làm cản màu cho đồ gỗ; chất cố định màu cho gỗ.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa chống cháy bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; then cửa bằng kim loại; lan can (tay vịn cầu thang) bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; dầm kim loại dùng trong xây dựng; tấm panen kim loại dùng trong xây dựng; khung cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; cấu kiện kim loại dùng trong xây dựng.

Nhóm 07: Thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; máy khoan; máy đào; máy xúc; máy ủi dùng trong xây dựng; thiết bị mở đóng cửa bằng điện; máy rửa bát đĩa; máy khoan cầm tay chạy điện, thiết bị nâng; máy cột dây kềm (dùng trong xây dựng); máy (súng) phun sơn; máy quét vôi, máy lăn sơn; máy hàn điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 14: Trang sức bằng kim loại quý; tượng nhỏ trang trí bằng kim loại quý; đồng hồ.

Nhóm 20: Đồ đạc (đồ vật di chuyển được như giường, tủ, bàn, ghế, kệ, giá, vách ngăn bằng gỗ dùng cho đồ đạc trong nhà hoặc văn phòng để giúp cuộc sống và công việc), đồ đạc dùng cho văn phòng (ví dụ như bàn, ghế, tủ, kệ, giá, vách ngăn bằng gỗ dùng cho đồ đạc trong văn phòng), phụ kiện, phụ tùng đồ đạc nội thất (không bằng kim loại); đồ đạc bằng kim loại, giá kệ để đồ; bàn; tủ, bàn có ngăn kéo và ô để đồ vật nhỏ; ghế; ghế đầu; ghế trường kỷ; giường xôfa (loại xôfa có thể mở rộng ra thành giường); giường; giá để sách; tủ; tủ com mốt, tủ quần áo; tủ bếp, bàn dài để tivi; đệm; giỏ đựng (làm bằng gỗ tre và nhựa); tranh gỗ và khung tranh ảnh; gương; rèm bằng tre; màn (làm bằng gỗ, tre và nhựa); cái nệm (đệm); giá để giày; giá để treo áo khoác; mặt bàn bếp dùng cho nhà bếp; gối; tủ chứa đồ trong buồng tắm.

Nhóm 22: Dây; dây thừng; lưới; lều; vải bạt; vải nhựa; bao đựng.

Nhóm 23: Sợi; sợi và chỉ tơ nhân tạo; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm; sợi và chỉ len; sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ lanh.

Nhóm 26: Đăng ten, đồ thêu, ruy băng và dải, khuy bấm, khuy móc, kim khâu, băng, hoa nhân tạo.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm cỏ nhân tạo; giấy dán tường (trừ loại làm bằng hàng dệt); bức trướng treo tường (không bằng sợi dệt); vải sơn lót nhà; chiếu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 28: Trò chơi thiết bị trò chơi không thích ứng với việc sử dụng kết hợp màn chiếu ngoài hoặc màn hình máy tính; đồ chơi; thiết bị tập thể dục; đồ trang hoàng cây Noel (ngoại trừ đồ chiếu sáng và đồ ngọt); thiết bị rèn luyện cơ thể.

Nhóm 40: Lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng (cho người khác); làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật, gia công gỗ; in ấn bao bì; sản xuất bao bì theo yêu cầu của người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời (khách sạn, nhà hàng).

(210) **4-2017-27580**

(220) 30.08.2017

(300) 72026 07.03.2017 JM

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 5.7.13; A5.7.23

(731) APPLE INC. (US)

The logo for Apple Pay Cash, featuring the Apple logo followed by the text "Pay Cash" in a sans-serif font.

1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán hóa đơn; cung cấp giao dịch thương mại tài chính an toàn (có bảo mật); dịch vụ thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng, dịch vụ xử lý thanh toán liên quan đến việc phân quyền, xác nhận và xử lý giao dịch; dịch vụ chuyển vốn và thanh toán điện tử.

(210) **4-2017-27599**

(220) 30.08.2017

(540)

(441) 26.02.2018

The logo for NS-8 NUTRI-SYNERGY, featuring the text "NS-8" in a large, bold, sans-serif font, with "NUTRI-SYNERGY" in a smaller font below it.

(731) SUNSPOT PRODUCTS PTY LTD. (AU)
Unit 2, 8 Ponderosa Parade, Warriewood NSW 2102 Australia.

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; chế phẩm giữ ẩm mỹ phẩm; kem mỹ phẩm dùng để làm sạch; nước thơm tẩy trang; kem không chứa thuốc; chế phẩm làm sạch dùng cho da; dầu thơm mỹ phẩm cho da; nước thơm mỹ phẩm xử lý móng tay/chân.

(210) **4-2017-27708**

(220) 31.08.2017

(540)

(441) 26.02.2018

The logo for PosPay, featuring the text "PosPay" in a large, bold, sans-serif font.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)
Phòng 804A, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán công nghệ máy tính, thiết bị, phần mềm, giải pháp phần mềm thanh toán và giải pháp công nghệ thông tin phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán; mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, mua bán vật tư, thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), hệ thống thiết bị tự động hoá và các hệ thống thông tin; dịch vụ quảng cáo qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ marketing; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; thanh toán điện tử cho người khác; dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và qua internet; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng di động; dịch vụ ngân hàng điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu (dịch vụ ngân hàng trên internet); dịch vụ thanh toán hóa đơn.

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; chuyển phát thư tín; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành khách; cho thuê xe; vận tải.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử; dịch vụ đưa ra các giải pháp phần mềm và giải pháp công nghệ thông tin phục vụ cho các dịch vụ phần mềm; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được dùng để xử lý thanh toán điện tử và thanh toán điện tử không dây; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn công nghệ.

(210) **4-2017-27731**

(220) 31.08.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh lá, trắng, nâu, đen.



(731) ECOMINE CO., LTD (KR)

1, Mandeok 3-ro 16 Beon-gil 402, Buk-gu, Busan, South Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp: thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (SPA); dịch vụ mát xa (massage).

(210) **4-2017-27977**

(220) 01.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN QUẢNG CÁO KHÁNH PHƯƠNG (VN)

KHÁNH PHƯƠNG

Xóm Thắng Hòa, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hoạt động văn phòng: photo, chuẩn bị tài liệu; mua bán máy móc, phụ tùng, thiết bị ngành in.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, cụ thể là dịch vụ thiết kế mẫu quảng cáo, thiết kế mẫu in ấn, thiết kế bao bì, thiết kế trang web; dịch vụ tạo mẫu phục vụ quảng cáo.

- (210) **4-2017-27979** (220) 01.09.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) KAULIN MANUFACTURING CO., LTD. (TW)
11th Fl., No.128, Sec. 3, Min Shen E. Rd., Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

SIRUBA

- (511) Nhóm 07: Máy may; bộ phận và phụ kiện của máy may; bàn cho máy móc, cụ thể là, bàn được thiết kế chuyên dụng cho máy may; chân bàn cho máy móc, cụ thể là, chân bàn được thiết kế chuyên dụng cho máy may; mô tơ dùng cho máy may; bộ khởi động dùng cho mô tơ và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ dùng cho máy móc, động cơ và mô tơ; bàn đạp điều khiển dùng cho máy khâu; động cơ truyền động, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu điều khiển dùng cho máy móc, động cơ và mô tơ; máy móc dùng trong ngành dệt may; máy là; máy hàn đóng kín bao bì dùng cho mục đích công nghiệp; máy dệt kim; mô tơ, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy viên lên lai; máy khâu; máy khâu mũi dích dắc.

Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, được ghi sẵn; thiết bị mã hóa từ tính; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thẻ mạch tích hợp; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; miếng đệm lót cho chuột máy vi tính; ổ nhớ nhanh USB; phần mềm ứng dụng cho máy vi tính, có thể tải về; rô bốt có hình dáng giống người sử dụng trí tuệ nhân tạo; thước tính loga [dụng cụ đo lường]; máy đếm; thiết bị chỉ báo số lượng; thước [dụng cụ đo lường]; bảng báo hiệu, loại phản quang hoặc cơ học; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị liên lạc nội bộ; thiết bị điện dùng để điều khiển tín hiệu từ xa; thiết bị giám sát điện tử; thiết bị đo lường; thiết bị lái tự động dùng cho xe cộ; tốc kế góc [thiết bị đo lường]; cuộn cảm điện; bảng mạch in; tủ phân phối điện; công tắc điện; bàn điều khiển phân phối điện; bảng điều khiển điện; thiết bị điều nhiệt; hộp điều khiển điện dùng cho máy may.

- (210) **4-2017-28060** (220) 05.09.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 1.15.11
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUỐC TẾ BẦU TRỜI XANH (VN)
Số 26, khu tập thể Viện Chăn Nuôi, đường Tân Phong, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội



- (511) Nhóm 41: Giáo dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-28255**

(540)



(220) 06.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; 25.1.6; 26.2.7; 8.1.18; A8.5.3

(731) CÔNG TY TNHH KIM BROS (VN)

Số 7 Villa, The Manor, phường Mỹ Đình
1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-28285**

(540)

Best Sky

(220) 06.09.2017

(441) 26.02.2018

(731) BESTSKY AMERICAN INC. (US)

2635 Cunningham Ave, A1 San Jose,
California, 95148, USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Nhãn mang thông tin từ tính, quang học hoặc thông tin điện tử được ghi sẵn hoặc thông tin được mã hóa; thiết bị an ninh điện tử và thiết bị giám sát điện tử, cụ thể là nhãn và nhãn hàng an ninh điện tử, nhãn âm thanh, nhãn từ; nhãn có mã vạch đã được mã hóa; hạt siêu nhỏ được mã hóa, nhãn được mã hóa và vật liệu điện tử siêu nhỏ được mã hóa và theo dõi bằng tần số radio gắn vào một vật hoặc chất dùng trong việc nhận dạng tự động hoặc thu thập dữ liệu, tất cả bằng chất dẻo, kim loại hoặc silicate sử dụng trong việc gắn nhãn thụ động, truy tìm hoặc theo dấu vết của người, động vật, xe cộ và hàng hóa tất cả các loại; phần mềm cho máy vi tính và phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại di động (ghi sẵn).

Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ trung gian thương mại; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; phân phát hàng mẫu.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường không; dịch vụ đóng chai; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; dịch vụ giao hàng; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; vận tải hàng hoá [bằng đường thủy]; môi giới vận tải [gửi hàng hoá]; chuyên chở hàng hoá; kho hàng hoá; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; chuyên chở bằng xe tải; đóng gói hàng hoá; môi giới hàng hải; dịch vụ lưu kho; bao gói hàng hoá.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; giảng dạy; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo].

(210) **4-2017-28298**

(220) 06.09.2017

(540)

BKK

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ BDT (VN)
Số 36, ngõ 144, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ: máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 11: Ấm đun nước dùng điện; máy điều hòa nhiệt độ; nồi cơm điện; bếp nấu; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị cung cấp nước uống nóng lạnh; bếp ga.

Nhóm 21: Nồi áp suất (không dùng điện); chảo rán; dụng cụ nhà bếp; bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện;

(210) **4-2017-28356**

(220) 06.09.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.1.10; 6.1.2

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN SỸ GIANG (VN)

Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Thép không gỉ; sắt; inox; nhôm; bồn chứa nước bằng inox; khung vông bằng kim loại; khung xích đu bằng kim loại.

Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); bình nước nóng dùng điện; máy lọc nước; vòi hoa sen; bồn rửa; vòi (van).

Nhóm 21: Khăn trải bàn và trải giường; vỏ gối; chăn; ga giường và khăn phủ gối (tất cả đều làm bằng vải).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung vông, khung xích đu, khung mắc màn, vông xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chum, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn, ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ đại

lý phân phối: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ đại lý ký gửi hàng hóa: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ kinh doanh chuỗi cửa hàng: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa dùng cho mục đích thương mại.

(210) **4-2017-28357**

(220) 06.09.2017

(540)



GIANG HIỆP ĐÌNH

(441) 26.02.2018

(531) A3.9.2; A3.9.24

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN SỸ GIANG (VN)**

Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Thép không gỉ; sắt; inox; nhôm; bồn chứa nước bằng inox; khung võng bằng kim loại; khung xích đu bằng kim loại.

Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); bình nước nóng dùng điện; máy lọc nước; vòi hoa sen; bồn rửa; vòi (van).


Nhóm 20: Gối; đệm; ghế; giường; bàn; tủ.

Nhóm 21: Khăn trải bàn và trải giường; vỏ gối; chăn; ga giường và khăn phủ gối (tất cả đều làm bằng vải).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn, ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ đại lý phân phối: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn, ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ đại lý ký gửi hàng hóa: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn, ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ kinh doanh chuỗi cửa hàng: thép không gỉ, sắt, thép, inox, nhôm, khung võng, khung xích đu, khung mắc màn, võng xếp, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, chăn, ga giường, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)


bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa dùng cho mục đích thương mại.

- (210) **4-2017-28436** (220) 07.09.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.3.1
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SACOM (VN)
 Khu công nghiệp Biên Hòa 1 (trong khuôn viên Công ty cổ phần Cấp và Vật liệu viễn thông), phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ về bất động sản, cụ thể là quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ cung cấp vốn bất động sản; đánh giá bất động sản; thẩm định bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; dịch vụ tín dụng cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư vào bất động sản và chứng khoán; đầu tư tài chính cho xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 37: Xây dựng công trình công cộng, nhà ở, kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị; xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế và khu dân cư tập trung, xây dựng công trình giao thông, công trình thủy lợi, công trình cấp điện, công trình cấp nước; thi công công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình thủy lợi, công trình giao thông, công trình bưu chính viễn thông, công trình kỹ thuật hạ tầng, đường dây điện, trạm biến thế điện, công trình công cộng và công trình dân dụng; lắp đặt máy móc, thiết bị và kết cấu kim loại phục vụ công tác xây dựng; dịch vụ trang trí nội thất.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng, các công trình giao thông thủy lợi; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng, tư vấn về thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp, kiểm định chất lượng vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng bộ phận công trình, chất lượng công trình; nghiên cứu tính khả thi của dự án bất động sản.

- (210) **4-2017-28607** (220) 07.09.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (731) SUDO HONKE CO., LTD. (JP)
2125, Obara, Kasama-shi, Ibaraki
3091701 Japan
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 33: Rượu mùi Nhật Bản; rượu mùi Châu Âu; đồ uống hoa quả chứa cồn; rượu mùi Trung Quốc; rượu mùi chứa hương vị.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-28613**

(540)



(220) 07.09.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh nước biển, cánh gián, trắng.

(731) VŨ THỊ NGUYỄN (VN)

Tổ 3 Khu 1, Cẩm Phú, Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 29: Nước mắm (chất chiết ra từ cá).

(210) **4-2017-28653**

(540)



(220) 08.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 26.3.4; 26.1.2; 26.1.6

(591) Vàng, đỏ, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HALO GREEN (VN)

33 đường số 10, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán nông, lâm sản nguyên liệu bao gồm những loại da động vật (da bò, da bê, da trâu, da cừu, da cá sấu, da rắn, da ngựa); mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác bao gồm: máy khoan, máy hàn nhiệt, máy mài, máy bắn đinh; mua bán vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và các thiết bị lắp đặt trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn ghế, và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2017-28659**

(540)

DELAROM

(220) 08.09.2017

(441) 26.02.2018

(731) BÙI MINH HẰNG (VN)

P12A14, tầng 13, HH1C, khu đô thị Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để tắm; sữa tắm; xà phòng.

(210) **4-2017-28834**

(540)



(220) 11.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.1.1; A5.1.12; A26.1.24

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT VINH PHÚC (VN)

Số 18 lô 6, đường Trung Yên 12, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà sữa (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà; thạch hoa quả (bánh kẹo); hạt trân châu; hương liệu cho đồ uống, trừ tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả không cồn và nước ép hoa quả; nước sinh tố; nước giải khát; đồ uống không chứa cồn; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

(210) **4-2017-28935**

(220) 11.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) TAIYO YUSHI CORP. (JP)

PAX

2-7 Moriya-cho Kanagawa-ku
Yokohama-city, Kanagawa-prefecture,
Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho tóc; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; xà phòng, nước hoa; tinh dầu; chế phẩm dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm tẩy trắng và các chế phẩm khác dùng để giặt; gelatin làm từ rong biển dùng để giặt [funori]; chất làm mềm vải dùng để giặt; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm sạch cho động vật; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; dung dịch làm sạch vải và chế phẩm làm sáng vải; chất tẩy rửa đĩa; bột biển tắm xà phòng; bột biển tắm chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2017-28936**

(220) 11.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.15; 4.5.2; 5.3.20; 4.5.3

(591) Da cam, xanh lá mạ.

(731) TAIYO YUSHI CORP. (JP)

**pax
baby** 

2-7 Moriya-cho Kanagawa-ku
Yokohama-city, Kanagawa-prefecture,
Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho tóc; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; xà phòng, nước hoa; tinh dầu; chế phẩm dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; kem đánh răng; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm tẩy trắng và các chế phẩm khác dùng để giặt; gelatin làm từ rong biển dùng để giặt [funori]; chất làm mềm vải dùng để giặt; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm sạch cho động vật; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; dung dịch làm sạch vải và chế phẩm làm sáng vải; chất tẩy rửa đĩa; bột biển tắm xà phòng; bột biển tắm chế phẩm làm sạch.

(210) **4-2017-28970**

(220) 12.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ
THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TIỀN
GIANG (VN)

NHÀ SÁCH GIÁO DỤC

Số 04 Lê Văn Duyệt, phường 1, thành
phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, văn phòng phẩm dùng trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị trường học.

(210) **4-2017-28971**

(220) 12.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TIỀN GIANG (VN)

NHÀ SÁCH HÙNG VƯƠNG

Số 04 Lê Văn Duyệt, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm, văn phòng phẩm dùng trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị trường học.

(210) **4-2017-29025**

(220) 12.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) PROTOS TRADING PTE LTD (SG)

221 Henderson Road #02-01/02 Henderson Building Singapore 159557

GREENLIFE

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm bổ dưỡng chủ yếu làm từ khoáng chất và vitamin; vitamin và khoáng chất dùng như thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); chế phẩm chủ yếu gồm hỗn hợp vitamin và khoáng chất; chất bổ sung cho thực phẩm cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; dầu cá Omega-3 có chứa EPA và DHA (thực phẩm chức năng); dầu cá ăn được (dầu gan cá thu) (thực phẩm chức năng); dầu cá cho mục đích y tế; chế phẩm dược có chứa dầu cá.

(210) **4-2017-29097**

(220) 12.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH KYM'S GROUP (VN)

Kymese

Số 1 Nguyễn Văn Tố, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng bánh ngọt (do nhà hàng thực hiện).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-29146		(220)	12.09.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	87/379,421	21.03.2017	US	
(540)			(731)	TARGET BRANDS, INC. (US) 1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
			(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

OPALHOUSE

(511) Nhóm 02: Chất bảo quản gỗ và chất nhuộm màu; sơn; sơn điều hòa gỗ (chế phẩm để sơn gỗ trước khi nhuộm màu gỗ).

Nhóm 03: Hoa cỏ khô tạo mùi thơm; xà phòng; kem dưỡng (mỹ phẩm), cụ thể là kem dưỡng da mặt, kem dưỡng da tay, kem dưỡng tóc, kem dưỡng da toàn thân và các loại kem cạo râu và dưỡng sau cạo râu; hương trầm; nước hoa xịt phòng; bình nước hoa dự phòng dùng cho bình phun nước hoa xịt phòng không dùng điện.

Nhóm 09: Cân điện tử; nhiệt kế thời tiết, không dùng cho mục đích y tế; thìa và cốc dùng cho mục đích đo lường.

Nhóm 28: Đồ trang trí và trang hoàng cây thông giáng sinh (trụ đồ chiếu sáng và bánh kẹo); đế đựng và đồ treo cây thông giáng sinh; tấm che gốc cây thông giáng sinh và tất giáng sinh; trò chơi vận động ngoài trời cụ thể là bóng vô, bi sắt và bóng gỗ chơi trên cỏ.

(210)	4-2017-29149		(220)	12.09.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	87/379,216	21.03.2017	US	
(540)			(731)	TARGET BRANDS, INC. (US) 1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
			(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

OPALHOUSE

(511) Nhóm 04: Nén.

Nhóm 08: Đồ dẹt ở bàn ăn, cụ thể là đĩa, dao và thìa; dụng cụ cầm tay để dùng cho nhà bếp, cụ thể là dụng cụ gia dụng có bản chất là cái kẹp dùng trong bếp; dao cắt bánh pizza; dụng cụ để cắt, cụ thể là dao, dụng cụ mài dao, dụng cụ mở hộp không dùng điện, và kéo cắt; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện; hộp đựng đồ dẹt ở bàn ăn được thiết kế đặc biệt để đựng đĩa, dao và thìa.

Nhóm 11: Bộ đèn chiếu sáng; chụp đèn; chân đèn; chụp đèn dạng trạm khắc họa tiết; đèn ngủ chạy điện; đèn chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời, cụ thể là bộ đèn chiếu sáng và thiết bị đèn chiếu sáng bên trong và bên ngoài nhà dùng năng lượng mặt trời; chân đế bộ đèn chiếu sáng, bộ phận phối dùng cho thiết bị làm sạch không khí và khử mùi trong phòng; nén chạy điện; lò sưởi, cụ thể là lò sưởi có thể mang được.

Nhóm 14: Đồng hồ; hộp đựng đồ kim hoàn và đồ trang sức.

Nhóm 16: Bản in; văn phòng phẩm, khay đựng giấy, bảng viết phấn, bảng đen, bảng từ tính; bộ dụng cụ văn phòng phẩm để bàn; khay đựng tài liệu để bàn, khay đựng tài liệu và văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ dùng để đựng hồ sơ và tập tài liệu cho cá nhân và công việc; tập sách ảnh và thùng đựng; bút lông dùng để vẽ; quả địa cầu; khuôn tô màu; khuôn tô màu giấy dán tường.

Nhóm 20: Tủ đựng đồ trang sức; giá để sách dạy nấu ăn.

(210) **4-2017-29164**

(220) 12.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731)

Korner

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ QUẢNG CÁO NGÔI SAO MỚI (VN)
M10-5 (3C2-10) Sky Garden 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 35: Quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh; nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và hoặc hoạt động nhà hàng, quán ăn, quán cà phê và quán rượu có ăn nhẹ; các dịch vụ bán lẻ trong lĩnh vực: cà phê, trà, cacao, thức ăn đóng gói và chuẩn bị sẵn; dịch vụ đăng ký và đặt mua quà tặng trực tuyến bằng máy vi tính; dịch vụ đặt mua hàng qua đường bưu điện và dịch vụ đặt mua hàng bằng ca-ta-lô qua đường bưu điện, dịch vụ đặt hàng trực tuyến bằng máy vi tính, dịch vụ bán lẻ trực tuyến bằng máy vi tính tất cả đều trong lĩnh vực: cà phê, trà, cacao, thức ăn đóng gói và chuẩn bị sẵn.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; nhà hàng bán bánh pizza; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-29278**

(220) 13.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 24.9.1; 3.7.10; 3.7.16; 25.1.6; 26.1.2; A26.1.18



(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM XANH SNT (VN)

17M/1 đường HT12, khu phố 3, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-29299**

(540)



(220) 13.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 5.7.1; 26.1.1; 26.1.4

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN SẠCH
XNK VIỆT NAM (VN)

Số 1 đường Pastues, phường 4, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chè (trà); gạo; hạt tiêu (đã chế biến); hạt bo bo (đã chế biến).

(210) **4-2017-29351**

(540)



(220) 13.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.1.18; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.2

(591) Đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)

T2812 chung cư Gold Silk Complex, số
430 Cầu Am, phường Vạn Phúc, quận
Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy phát điện; máy uốn; máy tiêu nước; máy bơm; bơm phụt.

Nhóm 11: Sen vòi; bồn tắm (bồn massage); chậu rửa mặt (lavabo); bồn cầu; thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm.

(210) **4-2017-29449**

(540)



(220) 14.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 25.5.25

(591) Xanh lá cây; xanh lá mạ, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
HỮU CƠ OAU (VN)

93 Cây Trôm Mỹ Khánh, ấp Trại Đền, xã
Phước Hiệp, huyện Củ Chi, thành phố
Hồ Chí Minh

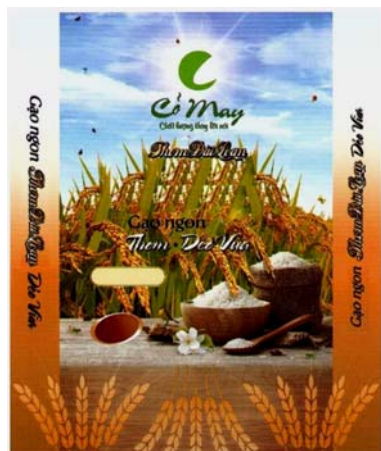
(511) Nhóm 01: Phân bón các loại; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chế phẩm diệt cỏ dại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-29535**

(540)



(220) 14.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.9.24; 4.5.12; 26.1.1; A26.11.12

(591) Da cam đậm, da cam, vàng nâu, vàng, nâu nhạt, nâu, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xanh pha vàng, xanh rêu, đen, trắng, trắng đục.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CỎ MAY (VN)

Số 186, quốc lộ 80, ấp Thạnh Phú, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Gạo

(210) **4-2017-29550**

(540)

TTC LAND

(220) 14.09.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)

253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.


Nhóm 36: Mua bán bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản, tòa nhà căn hộ, văn phòng và khu mua sắm (bất động sản); dịch vụ cho thuê bất động sản, văn phòng, cửa hàng, gian hàng, quầy hàng và nhà ở; tư vấn đầu tư tài chính; thẩm định bất động sản.


Nhóm 37: Dịch vụ quản lý giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.


Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội ngoại thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-29705 | (220) | 15.09.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) | | (531) | 26.4.3; 25.5.25; 26.4.11 |
| | | (591) | Xanh nước biển, xanh da trời, trắng, da cam. |
| |  Industrial Bank of Korea | (731) | INDUSTRIAL BANK OF KOREA (KR)
79, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Korea |
| | | (740) | Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) |
- (511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính phát triển; định giá đồ cổ; dịch vụ thông tin tín dụng liên quan đến tài chính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính; dịch vụ ngân hàng qua điện thoại di động; định giá đồ trang sức; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; ủy thác quản lý tiền lương hưu; quản lý việc nhận tiền gửi; dịch vụ đổi ngoại tệ; tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng tài chính, dịch vụ kinh doanh chứng khoán; môi giới trái phiếu; dịch vụ tài chính liên quan đến đầu tư, thuê mua tài chính; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; cho vay (tài chính); định giá bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ đại lý bất động sản.
-

- | | | | |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-29706 | (220) | 15.09.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) |  | (531) | 26.4.3; 25.5.25; 26.4.11 |
| | | (591) | Xanh nước biển, xanh da trời, trắng, da cam, ghi. |
| | | (731) | INDUSTRIAL BANK OF KOREA (KR)
79, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Korea |
| | | (740) | Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) |
- (511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính phát triển; định giá đồ cổ; dịch vụ thông tin tín dụng liên quan đến tài chính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực tài chính; dịch vụ ngân hàng qua điện thoại di động; định giá đồ trang sức; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; ủy thác quản lý tiền lương hưu; quản lý việc nhận tiền gửi; dịch vụ đổi ngoại tệ; tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng tài chính, dịch vụ kinh doanh chứng khoán; môi giới trái phiếu; dịch vụ tài chính liên quan đến đầu tư, thuê mua tài chính; dịch vụ ngân hàng tiết kiệm; cho vay (tài chính); định giá bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ đại lý bất động sản.
-

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-29794 | (220) | 15.09.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) |  | (531) | A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1 |
| | | (591) | Xanh. |
| | | (731) | CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ
EVELIFE VIỆT NAM (VN)
175 Xuân Đình, tổ dân phố Trung 3, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội |

(511) Nhóm 20: Ruột chân; ruột gối; tấm bông chân; ruột đệm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 24: Vải và hàng dệt (khăn trải bàn, khăn trải giường);

(210) **4-2017-29799**

(540)



(220) 18.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7

(591) Đỏ, trắng, ghi xám.

(731) NGUYỄN XUÂN KÍNH (VN)

Thôn 6, xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước; đèn chiếu sáng; đèn điện; đèn trang trí.

(210) **4-2017-29950**

(540)



(220) 19.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MINH TUỞNG (VN)

113/14 Tân Chánh Hiệp 05, khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay, ví tiền, vali, túi du lịch, ba lô, cặp học sinh.

(210) **4-2017-29979**

(540)



(220) 19.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 25.5.1; A24.15.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREEN MODE (VN)

C3/F30 Chánh Hưng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; mỹ phẩm; nước hoa; hương liệu (tinh dầu); muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: hóa mỹ phẩm, mỹ phẩm, nước hoa, hương liệu (tinh dầu), muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước sơn móng, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp các loại phấn kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, hàng phụ kiện thời trang, đồ trang sức, thời trang, ví, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, vật trang trí dùng cho

quần áo, giày dép, đồ trang trí cho giày, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí, hàng gia dụng (bao gồm ấm đun siêu tốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng, lò nướng, lẩu điện, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, nồi cơm, nồi áp suất, quạt, dao, thìa, đĩa, đũa, nồi, cho, ly, chén, bát, đĩa, giường, tủ, bàn, ghế); dịch vụ kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ: hóa mỹ phẩm, mỹ phẩm, nước hoa, hương liệu (tinh dầu), muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước sơn móng, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp, các loại phấn kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, hàng phụ kiện thời trang, đồ trang sức, thời trang, ví, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, vật trang trí dùng cho quần áo, giày dép, đồ trang trí cho giày, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí, hàng gia dụng (bao gồm ấm đun siêu tốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng, lò nướng, lẩu điện, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, nồi cơm, nồi áp suất, quạt, dao, thìa, đĩa, đũa, nồi, cho, ly, chén, bát, đĩa, giường, tủ, bàn, ghế); dịch vụ đại lý ký gửi hàng hóa: hóa mỹ phẩm, mỹ phẩm, nước hoa, hương liệu (tinh dầu), muối để tắm không dùng cho mục đích y tế, nước sơn móng, dầu gội đầu, dầu xả, kem chăm sóc tóc, sữa tắm, sữa dưỡng thể, kem dưỡng da, đồ dùng trang điểm, son, phấn dùng cho lĩnh vực làm đẹp, các loại phấn kem trang điểm, chế phẩm tẩy trang, mặt nạ làm đẹp, túi xách, ví, đồng hồ, mắt kính, hàng phụ kiện thời trang, đồ trang sức, thời trang, ví, chăn, vỏ nệm, áo gối, khăn phủ giường, khăn tay bỏ túi, quần áo, vật trang trí dùng cho quần áo, giày dép, đồ trang trí cho giày, mũ nón, găng tay, cà vạt, khăn quàng cổ, phụ kiện ngành may như chỉ, kim, khuy, ruy băng trang trí, hàng gia dụng (bao gồm ấm đun siêu tốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng, lò nướng, lẩu điện, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy hút mùi, máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, nồi cơm, nồi áp suất, quạt, dao, thìa, đĩa, đũa, nồi, cho, ly, chén, bát, đĩa, giường, tủ, bàn, ghế); dịch vụ quảng cáo, quảng cáo trên internet (nhằm mục đích bán hàng); dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.

(210) **4-2017-30004**

(540)



(220) 19.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 26.1.2; 25.5.25

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, xám, trắng.

(731) SDI INTERNATIONAL PTY LTD (AU)

33-37 Villas Road, DANDENONG SOUTH, Victoria, Australia 3175

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch có chứa chất diệt vi khuẩn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-30119

(540)



(220) 20.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7; A26.4.24

(731) CÔNG TY TNHH THE LAB (VN)

79/2/1 Phan Kế Bình, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe gắn máy, bàn, ghế, tủ, giường, kệ, đồ gỗ, đồ gốm; quảng cáo; tổ chức sự kiện hội chợ thương mại; xúc tiến thương mại.

(210) 4-2017-30230

(540)

hoaphale
JINHONG

(220) 20.09.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THỦY TINH
JINHONG SƠN ĐÔNG TRUNG QUỐC
(VN)

Số 219 đường tỉnh lộ 825, xã Đức Hoà
Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 26: Hoa nhân tạo, hoa giả.

(210) 4-2017-30234

(540)

Mélan Cleuge

(220) 20.09.2017

(441) 26.02.2018

(731) CAN COMPANY LTD. (JP)

2-8, Saiwaicho, Kita-ku, Okayama-shi,
Okayama 700-0903, Japan

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý; đá quý và đá quý giả; đá bán quý; đá quý làm đồ trang sức; đồ trang sức; đồ trang sức thời trang rẻ tiền; kim cương; đồ trang sức bằng hổ phách vàng; đồ trang sức bằng ngà; đồ trang sức có tráng men; hạt ngọc trai làm đồ trang sức; hạt ngọc trai giả làm từ hổ phách [hổ phách nén]; hoa tai; vòng cổ làm đồ trang sức; nhẫn làm đồ trang sức; vòng đeo tay làm đồ trang sức; dây chuyền làm đồ trang sức; ghim cài, trâm cài làm đồ trang sức; ghim cài, trâm cài bằng đá quý làm đồ trang sức; mặt dây chuyền làm đồ trang sức; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; ghim cài để trang sức; ghim cài cà vạt, kẹp cài cà vạt; khuy măng sét; huy hiệu bằng kim loại quý; huy chương; huy chương lớn làm đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa là đồ trang sức được làm bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức loại nhỏ; hộp đựng đồ kim hoàn; hộp bằng kim loại quý; đồ trang trí cho mũ bằng kim loại quý; đồ trang trí cho giày bằng kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay dạng liên sợi luôn qua hai tai đeo của đồng hồ (watch bands); dây đeo đồng hồ đeo tay gắn với hai tai đeo đồng hồ (watch straps); dây xích đồng hồ bỏ túi, cốc và đĩa làm bằng kim loại quý làm đồ kỷ niệm.

Nhóm 18: Cặp da (attaché cases); túi đeo lưng; túi thể thao; túi dùng ở bãi biển; túi xách tay có hai quai ở hai bên (túi boston); cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ điện thoại; túi bằng vải bạt dùng để mua hàng; túi lưới dùng để mua hàng; túi đựng hành lí xách tay mang theo người; ví đựng tiền xu; túi đựng mỹ phẩm không chứa

đồ bên trong; ví đựng thẻ tín dụng; túi đựng quần áo đi du lịch; túi xách tay có miệng túi mở bằng bản lề (túi gladstone); túi đựng đồ tập thể dục (gym bags); túi xách tay; bao nhỏ bằng da để đựng hay móc chìa khóa; ví đựng danh thiếp bằng da; ví kẹp danh thiếp bằng da; ví bỏ túi cho nam giới; ví nữ giới; ba lô; túi và cặp dùng cho học sinh; túi khoác vai; va li xách tay; túi có hai quai để xách hay đeo vai (tote bags); túi du lịch; va li [hành lý]; túi đeo hông; da giả; da và lông thú, thô hoặc bán thành phẩm; ô; dù che nắng; bao (vỏ) ô; gậy chống; ba toong; quần áo cho vật nuôi trong nhà; hòm và hộp bằng da dùng để bao gói công nghiệp; bộ phận bằng kim loại cho túi xách; bộ phận bằng kim loại cho ba toong và gậy chống, tay nắm cho ba toong và gậy chống; yên cương.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là, bộ quần áo, áo váy, áo choàng ngoài, áo bành tô áo vét (trang phục), bộ quần áo đi mưa, quần âu, quần dài, quần soóc, quần gin, váy, áo choàng nữ, áo sơ mi, áo ngắn tay không cổ, áo gilê, áo len dài tay, áo len khoác ngoài mỏng, quần áo lót và quần áo mặc khi ngủ; quần áo thể thao; bộ quần áo dài tay cổ chui; quần áo bơi; cà vạt; khăn choàng đầu, vai và cổ; khăn choàng (shawls); khăn choàng cổ lớn (có thể che được cả mũi và miệng); găng tay (quần áo); bút tắt ngắn cổ; quần áo bó; quần ống bó (leggings); dây nịt để kéo giữ tắt chân ngắn cổ; dây nịt để kéo giữ tắt dài và tắt cao cổ; dây đeo quần; áo Kimono (trang phục phong cách Nhật Bản); dải khăn choàng qua vai thể hiện chức tước hay giải thưởng; váy cưới; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; thắt lưng quần áo; đồ đội đầu, cụ thể là mũ lưỡi trai, mũ đội đầu và mũ lưỡi trai không có chóp; đồ đi chân, cụ thể là giày, giày cao cổ, giày thể thao, dép, dép đi trong nhà, guốc và dép phong cách Nhật Bản.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán buôn và dịch vụ bán lẻ trực tuyến tất cả cho kim loại quý, đá quý và đá quý giả, đá bán quý, đá quý làm đồ trang sức, đồ trang sức, đồ trang sức thời trang rẻ tiền, kim cương, đồ trang sức bằng hổ phách vàng, đồ trang sức bằng ngà, đồ trang sức có tráng men, hạt ngọc trai làm đồ trang sức, hạt ngọc trai giả làm từ hổ phách [hổ phách nén]; hoa tai, vòng cổ làm đồ trang sức, nhẫn làm đồ trang sức, vòng đeo tay làm đồ trang sức, dây chuyền làm đồ trang sức, ghim cài, trâm cài làm đồ trang sức, ghim cài, trâm cài bằng đá quý làm đồ trang sức, mặt dây chuyền làm đồ trang sức, đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên, ghim cài để trang sức, ghim cài cà vạt, kẹp cài cà vạt, khuy măng sét, huy hiệu bằng kim loại quý, huy chương, huy chương lớn làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa là đồ trang sức được làm bằng kim loại quý, hộp đựng đồ trang sức loại nhỏ, hộp đựng đồ kim hoàn, hộp bằng kim loại quý, đồ trang trí cho mũ bằng kim loại quý, đồ trang trí cho giày bằng kim loại quý, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ đeo tay, dây đeo đồng hồ đeo tay dạng liền sợi luôn qua hai tai đeo của đồng hồ (watch bands), dây đeo đồng hồ đeo tay gắn với hai tai đeo đồng hồ (watch straps), dây xích đồng hồ bỏ túi cộc và đã làm bằng kim loại quý làm để kỷ niệm, cặp da (attache cases), túi đeo lưng, túi thể thao, túi dùng ở bãi biển, túi xách tay có hai quai ở hai bên (túi boston), cặp đựng giấy tờ, tài liệu, ví đựng danh thiếp, ví đựng thẻ điện thoại, túi bằng vải bạt dùng để mua hàng, túi lưới dùng để mua hàng, túi đựng hành lý xách tay mang theo người, ví đựng tiền xu, túi đựng mỹ phẩm không chứa đồ bên trong, ví đựng thẻ tín dụng, túi đựng quần áo đi du lịch, túi xách tay có miệng túi mở bằng bản lề (túi gladstone), túi đựng đồ tập thể dục (gym bags), túi xách tay, bao nhỏ bằng da để đựng hay móc chìa khóa, ví đựng danh thiếp bằng da, ví kẹp danh thiếp bằng da, ví bỏ túi cho nam giới, ví nữ giới, ba lô, túi và cặp dùng cho học sinh, túi khoác vai, va li xách tay, túi có hai quai để xách hay đeo vai (tote bags), túi du lịch, va li [hành lý] túi đeo hông, da giả, da và lông thú, thô hoặc bán thành phẩm, ô, dù che nắng, bao (vỏ) ô, gậy chống, ba toong, quần áo cho vật nuôi trong nhà, hòm và hộp bằng da dùng để bao gói công nghiệp, bộ phận bằng kim loại cho túi xách, bộ phận bằng kim loại cho ba toong và

gậy chống, tay nắm cho ba toong và gậy chống, yên cương, trang phục, cụ thể là bộ quần áo, áo váy, áo choàng ngoài, áo bành tô, áo vét (trang phục), bộ quần áo đi mưa, quần âu, quần dài, quần soóc, quần gin, váy, áo choàng nữ, áo sơ mi, áo ngắn tay không cổ, áo gilê, áo len dài tay, áo len khoác ngoài mỏng, quần áo lót và quần áo mặc khi ngủ, quần áo thể thao, bộ quần áo dài tay cổ chui, quần áo bơi, cà vạt, khăn choàng đầu, vai và eo, khăn choàng (shawls), khăn choàng cổ lớn (có thể che được cả mũi và miệng), găng tay (quần áo), bít tất ngắn cổ, quần áo bó, quần ống bó (leggings), dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ, dây nịt để kéo giữ tất dài và tất cao cổ, dây đeo quần, áo Kimono (trang phục phong cách Nhật Bản), dải khăn choàng qua vai thể hiện chức tước hay giải thưởng, váy cưới trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang, thắt lưng quần áo, đồ đội đầu, cụ thể là mũ lưới trai, mũ đội đầu và mũ lưới trai không có chóp, đồ đi chân, cụ thể là giày, giày cao cổ, giày thể thao, dép, dép đi trong nhà, guốc và dép phong cách Nhật Bản; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; bán đấu giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại thúc đẩy bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác).

(210) **4-2017-30239**

(220) 20.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A26.11.9; 26.5.2; 26.5.4; 26.5.3

(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ



DỊCH VỤ Y TẾ MEDNOVUM (VN)

525/90 Huỳnh Văn Bánh, phường 14,

quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ phân loại các thiết bị và vật tư y tế dựa vào mức độ rủi ro để phân loại phân nhóm nhằm mục đích quản lý vòng đời của sản phẩm (thiết bị và vật tư y tế).

(210) **4-2017-30245**

(220) 21.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.7.17; 26.3.23

(591) Vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH CUNG CẤP THỰC



PHẨM NAM ANH (VN)

91 Phạm Huy Thông, phường 17, quận

Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động văn hoá; tổ chức hội nghị; các dịch vụ có mục đích giải trí, vui chơi hoặc tiêu khiển cho mọi người.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động do nhà hàng thực hiện; tổ chức liên hoan; tổ chức tiệc cưới (do nhà hàng thực hiện).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-30276**

(220) 21.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM HÙNG HẬU (VN)



Lô C3-1 đường D2 và đường N7, khu công nghiệp Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thủy sản, không còn sống; mảnh khoai tây; đồ ăn nhẹ trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hỗn hợp trái cây và quả hạch đã được chế biến; quả hạch đã được chế biến; nước quả nấu đông; trái cây chế biến sẵn.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bún; mì; nui; phở; thạch hoa quả [bánh kẹo]; bánh ngọt; kẹo; kem lạnh.

Nhóm 31: Rau tươi; trái cây có múi, tươi; quả tươi.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước sinh tố; nước ép rau; xi-rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán: nông sản, lương thực, thực phẩm bao gồm thịt (không còn sống), gia cầm (không còn sống), thủy sản (không còn sống), rau tươi, rau quả đã chế biến (được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín), chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, bún, mì, nui, phở, bánh ngọt, kẹo, trà, cà phê, ca cao, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, kem lạnh, nước quả nấu đông, trái cây các loại, trái cây đã qua chế biến.

Nhóm 44: Trồng rau, củ, quả, nông sản các loại.

(210) **4-2017-30295**

(220) 21.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.7.5; 25.1.6; 26.4.2; 25.5.25

(591) Xanh, đỏ, trắng, vàng.

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT THỰC PHẨM TUẤN PHƯƠNG (VN)



Khu Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Dầu hào (gia vị); nước sốt thịt; gia vị; nước sốt cho món trộn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-30331**

(220) 21.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH BIOAQUA (VN)

18/40 đường TCH17, khu phố 9, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

NUTRAPRO

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm xử lý cải tạo nước ao và hồ nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lý cải tạo môi trường nước; sản phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y tế và thú y.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, quảng cáo tiếp thị sản phẩm: chế phẩm xử lý cải tạo nước ao và hồ nuôi thủy sản, chế phẩm sinh học xử lý cải tạo môi trường nước, sản phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y tế và thú y, chế phẩm vi sinh không dùng cho mục đích y tế và thú y, chế phẩm vi khuẩn không dùng cho mục đích y tế và thú y.

(210) **4-2017-30460**

(220) 22.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) IMPEL INC DBA TMS GLOBAL SOLUTION (US)

3838 Oaklawn Ave Suite # 1000, Dallas, Texas 75219 Usa

BLUE RIBBON

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất làm mềm vải (dùng để giặt).

(210) **4-2017-30605**

(220) 22.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) URWORK (BEIJING) VENTURE INVESTMENT CO., LTD. (CN)

15-3, RongHui Garden, LinKong Economic Core Area, Shunyi Dist., Beijing, China

Ucommune

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; ứng dụng điện thoại di động, có thể tải về; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi máy tính cho điện thoại di động; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; bàn làm việc; tủ nhiều ngăn; gương soi; cửa cho đồ đạc; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng niêm yết; giường ngủ;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc văn phòng; giá để máy tính; gối; tủ sách; tủ đựng quần áo; khay không bằng kim loại

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ thư ký

Nhóm 43: Cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê phòng họp; cho thuê nhà di động

(210) **4-2017-30688**

(540)



(220) 22.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.1; A24.15.7; 26.4.4; 26.3.23

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHẤT BÁCH (VN)

Thôn Hiền Lương, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp BFG (BFG IP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời.

Nhóm 11: Máy lọc nước; nồi cơm điện; bếp điện; đèn điện; bóng đèn (điện); máy năng lượng mặt trời (cụ thể: máy nước nóng dùng năng lượng mặt trời).

(210) **4-2017-30744**

(540)



(220) 22.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 24.9.1; 5.13.4; 5.7.3

(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, đỏ, đen.

(731) AMERICAN-CIGARETTE COMPANY (OVERSEAS) LIMITED (CH)

Route de France 17, Boncourt 2926, Switzerland

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá, cụ thể là: thuốc lá để hút, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá cuốn từ lá thuốc lá, thuốc lá để hít; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà, xì gà loại nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; vật dụng cho người hút thuốc lá, cụ thể là: hộp đựng thuốc lá không bằng kim loại quý, gạt tàn thuốc lá không bằng kim loại quý, tẩu hút thuốc lá không bằng kim loại quý; giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-30758** (220) 25.09.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.1.1; A26.1.18
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BÚP TRÀ TƯƠI (VN)
A6/171B, ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 30: Trà, đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh.

- (210) **4-2017-30763** (220) 25.09.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.7
(591) Xanh da trời, xanh nõn chuối, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VĂN PHÒNG CHUYÊN GIA TƯ VẤN (VN)
Tầng 3 tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; các dịch vụ giáo dục con người dưới mọi hình thức.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân; các dịch vụ cung cấp bởi các luật sư, trợ lý pháp lý, và người bào chữa cá nhân cho các cá nhân, tập thể, tổ chức và doanh nghiệp, cụ thể: dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý, dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

- (210) **4-2017-30814** (220) 25.09.2017
(441) 26.02.2018
(300) 87/383,622 23.03.2017 US
86/393,851 31.03.2017 US
(540) (731) FLUENCE ENERGY, LLC. (US)
4300 Wilson Boulevard, Arlington, Virginia, United States
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

FLUENCE

(511) Nhóm 09: Hệ thống điều khiển bộ tích trữ năng lượng tích hợp mặt tĩnh tại bao gồm một pin/ắc quy điện, một bộ nghịch lưu, một chương trình phần mềm sử dụng máy tính từ xa-khai thác dữ liệu để đo lường và điều khiển điện năng, hệ thống giàn tích trữ năng lượng dự phòng gồm có các cụm ắc quy và pin; pin/ắc quy, các bộ điều khiển điện tử, phần cứng và phần mềm máy tính để điều khiển hệ thống giàn tích trữ năng lượng, pin/ắc quy, và phân phối và truyền tải điện năng [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 87/383,622 ngày 23/3/2017 tại Hoa Kỳ].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản lý việc sử dụng và tiết kiệm năng lượng, cung cấp thông tin trong lĩnh vực việc sử dụng tiết kiệm và quản lý năng lượng [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 87/383,622 ngày 23/3/2017 tại Hoa Kỳ].

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa và bảo trì hệ thống tích trữ năng lượng và các bộ phận của chúng, các trang thiết bị tích trữ năng lượng, nhà máy và trạm phát điện, thiết bị trữ năng lượng dự phòng, và pin/ắc qui, lắp đặt và bảo trì phần cứng máy tính dùng cho việc truyền tải, tích trữ và phân phối điện năng [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 86/393,851 ngày 31/3/2017 tại Hoa Kỳ].

Nhóm 39: Dịch vụ tích trữ điện năng, cung cấp thông tin, tư vấn và các dịch vụ tư vấn liên quan đến việc phân phối, truyền tải và tích trữ điện năng, các dịch vụ tích trữ năng lượng cụ thể là, tích trữ, truyền tải và phân phối điện năng, cung cấp các trang thiết bị tích trữ năng lượng cho người dùng, vận hành kỹ thuật hệ thống cơ sở tích trữ năng lượng cho người dùng để lưu trữ vật lý và sau đó phân phối [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 87/383,622 ngày 23/3/2017 tại Hoa Kỳ].

Nhóm 40: Dịch vụ phát điện; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực năng lượng (cụ thể là tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng) và phát điện; cung cấp thông tin trong lĩnh vực năng lượng (cụ thể là cung cấp thông tin trong lĩnh vực sản xuất năng lượng) và phát điện [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 86/393,851 ngày 31/3/2017 tại Hoa Kỳ].

Nhóm 42: Giám sát từ xa các hệ thống cơ sở tích trữ năng lượng, giám sát, đo lường, phân tích việc sử dụng điện năng, dịch vụ kỹ thuật trong lĩnh vực phân phối, truyền tải và tích trữ điện năng, thiết kế, phát triển phần cứng và phần mềm máy tính cho việc truyền tải, tích trữ và phân phối điện năng, cài đặt và bảo trì phần mềm máy tính cho việc truyền tải, tích trữ và phân phối điện năng, các dịch vụ quy hoạch, tư vấn công nghệ trong lĩnh vực tích trữ điện năng, xây lắp và vận hành các cơ sở và trang thiết bị tích trữ năng lượng [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 86/393,851 ngày 31/3/2017 tại Hoa Kỳ].

(210) **4-2017-30828**

(540)



(220) 25.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; A26.11.12; 26.15.3; 19.1.1

(591) Đen, trắng, vàng đồng, đỏ, xám.

(731) KARSHINE CO., LTD. (TH)
57/2 Moo 6 Vibhawadee-Rangsit Road,
Lak Hok, Mueng District, Pathumthani,
Bangkok, 12000, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ bảo vệ chống gỉ và chống ăn mòn; lớp phủ bảo vệ kim loại; dầu chống ăn mòn; dầu chống gỉ.

Nhóm 04: Dầu thấm ướt/dầu dùng để làm ẩm; dầu để bôi trơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-30886		(220)	25.09.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	87/423,259	24.04.2017 US	(531)	3.7.4; A3.7.24; 26.1.2
(540)			(731)	TARGET BRANDS, INC. (US) 1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
			(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Chất bảo quản gỗ và chất nhuộm màu; sơn; sơn điều hòa gỗ (chế phẩm để sơn gỗ trước khi nhuộm màu gỗ).

Nhóm 03: Hoa cỏ khô tạo mùi thơm; xà phòng; kem dưỡng (mỹ phẩm), cụ thể là kem dưỡng da mặt, kem dưỡng da tay, kem dưỡng tóc, kem dưỡng da toàn thân và các loại kem cạo râu và dưỡng sau cạo râu; hương trầm; nước hoa xịt phòng; bình nước hoa dự phòng dùng cho bình phun nước hoa xịt phòng không dùng điện.

Nhóm 09: Cân điện tử; nhiệt kế thời tiết, không dùng cho mục đích y tế; thìa và cốc dùng cho mục đích đo lường.

Nhóm 28: Đồ trang trí và trang hoàng cây thông giáng sinh (trụ đồ chiếu sáng và bánh kẹo); đế dựng và đồ treo cây thông giáng sinh; tấm che gốc cây thông giáng sinh và tất giáng sinh, trò chơi vận động ngoài trời cụ thể là bóng vô, bi sắt và bóng gỗ chơi trên cỏ.

(210)	4-2017-30887		(220)	25.09.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	87/423,255	24.04.2017 US	(531)	3.7.4; A3.7.24; 26.1.2
(540)			(731)	TARGET BRANDS, INC. (US) 1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America
			(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 20: Tấm đệm làm bằng bông; tấm đệm làm bằng bọt biển.

Nhóm 24: Vải lanh; rèm cửa nhà tắm; lớp lót rèm nhà tắm; đồ chăn ga gối đệm, cụ thể là chăn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vịt, chăn chăn bông và chăn đơn; đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là miếng lót bày đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, tấm trải dọc bàn; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, rèm che ngang cửa sổ; khăn tắm; khăn mặt; khăn lau đĩa; vỏ đệm; tấm bọc nắp đậy nhà vệ sinh bằng vải.

Nhóm 26: Hoa nhân tạo; quả nhân tạo; cây nhân tạo; dây trang trí kết bằng hoa, quả, cây cỏ nhân tạo; vòng hoa nhân tạo; cây cảnh nhân tạo.

Nhóm 27: Thảm trải sàn; thảm trang trí trên mặt có họa tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm trải lối đi trên sàn nhà; thảm phòng tắm; thảm lót bồn tắm bằng vải; miếng lót cố định thảm, cụ thể là tấm lót thảm chống trơn trượt.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các loại hàng tiêu dùng cụ thể là, chất bảo quản gỗ và chất nhuộm màu, sơn, hoa cỏ khô tạo mùi thơm, xà phòng, kem dưỡng, cụ thể là kem dưỡng da mặt, kem dưỡng da tay, kem dưỡng tóc, kem dưỡng da toàn thân và các loại kem cạo râu và dưỡng sau cạo râu, hương trầm, nước hoa xịt phòng, bình nước hoa dự phòng dùng cho bình phun nước hoa xịt phòng không dùng điện, sơn điều hòa gỗ, cân điện tử, nhiệt kế thời tiết, không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc dùng cho mục đích đo lường, đồ trang trí và trang hoàng cây thông Giáng sinh, đế đựng và đồ treo cây thông Giáng sinh, tấm che gốc cây thông Giáng sinh và tất Giáng sinh, trò chơi vận động ngoài trời cụ thể là bóng vô, bi sắt và bóng gỗ chơi trên cỏ, vải lanh, rèm cửa nhà tắm, lớp lót rèm cửa nhà tắm, tấm đệm làm bằng bông, tấm đệm làm bằng bọt biển, đồ chặn ga gối đệm, cụ thể là chặn bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, rèm che chân giường, tấm trải giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vịt, chăn chăn bông và chăn đơn, đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là, miếng lót bày đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, tấm trải dọc bàn, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, rèm che ngang cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt, khăn lau đĩa, vỏ đệm, tấm bọc nắp đậy nhà vệ sinh bằng vải, hoa nhân tạo, quả nhân tạo, cây nhân tạo, dây trang trí kết bằng hoa, quả, cây cỏ nhân tạo, vòng hoa nhân tạo, cây cảnh nhân tạo, tạp dề, giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, nệm, đồ dẹt ở bàn ăn, cụ thể là đĩa, dao và thìa, dụng cụ cầm tay để dùng cho nhà bếp, cụ thể là dụng cụ gia dụng có bản chất là cái kẹp dùng trong bếp, dao cắt bánh pizza, dụng cụ để cắt, cụ thể là dao, dụng cụ mài dao, dụng cụ mở hộp không dùng điện, và kéo cắt, dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, hộp đựng đồ dẹt ở bàn ăn được thiết kế đặc biệt để đựng đĩa, dao và thìa, bộ đèn chiếu sáng, chụp đèn, chân đèn, chụp đèn dạng trạm khắc họa tiết, đèn ngủ chạy điện, đèn chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời, cụ thể là, bộ đèn chiếu sáng và thiết bị đèn chiếu sáng bên trong và bên ngoài nhà dùng năng lượng mặt trời, chân đế bộ đèn chiếu sáng, bộ phân phối dùng cho thiết bị làm sạch không khí và khử mùi trong phòng, nệm chạy điện, lò sưởi, cụ thể là, lò sưởi có thể mang được, đồng hồ, hộp đựng đồ kim hoàn và đồ trang sức, tủ đựng đồ trang sức, bản in, văn phòng phẩm, khay đựng giấy, giá để sách dạy nấu ăn, bảng viết phấn, bảng đen, bảng từ tính, bộ dụng cụ văn phòng phẩm để bàn, khay đựng tài liệu để bàn, khay đựng tài liệu và văn phòng phẩm để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ dùng để đựng hồ sơ và tập tài liệu cho cá nhân và công việc, khay đựng tài liệu, tập anbum sách ảnh và hộp đựng, bút lông dùng để vẽ, quả địa cầu, khuôn tô màu, khuôn tô màu giấy dán tường, thảm trải sàn, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm trải lối đi trên sàn nhà, thảm phòng tắm, thảm lót bồn tắm bằng vải, miếng lót cố định thảm, cụ thể là tấm lót thảm chống trơn trượt, rổ bằng kim loại, móc treo bằng kim loại, hộp trang trí không làm bằng kim loại quý, tượng để bàn không làm bằng kim loại quý, tác phẩm trang trí được rèn từ sắt, phần cứng và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa kiểu tròn, tay kéo cửa, nút bấm của cửa, tay cầm của cửa, ô dù, chân đế ô dù, túi bọc ô, va li, túi du lịch đa dụng, túi lớn có dây xách song song, đá gốm, đá không phải đá quý sử dụng cho vườn hoặc mục đích trang trí, tượng nhỏ bằng đất sét và đá, đồ đạc, đồ ngoại thất và nội thất, cụ thể là, bàn uống nước, bàn vuông nhỏ thường để ở góc phòng, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế chuyển động, ghế bành, ghế dài có đệm, ghế đầu, ghế dài, kệ làm việc, ghế trường kỷ, ghế giường và ghế tựa, giá để dù, giá để trà (có bánh xe), có thể đẩy được bằng tay, giá đỡ, gương, khung tranh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, phần cứng của màn che, cụ thể là thanh

chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng tròn, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại, hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, nhựa hoặc gỗ, bảng ghi thông tin, màn chống nóng, móc treo quần áo, móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, thanh ray cho rèm và suốt rèm cửa, vòng treo rèm tấm, thanh treo rèm tấm, gối tấm, giá để khăn tắm, giá treo khăn tắm, giá để rượu, đệm, tượng và các bức tượng nhỏ bằng thạch cao, nhựa và gỗ, hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và nhựa sử dụng cho sàn nhà, hộp trang trí bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, hộp chứa đồ, sắp xếp ngăn kéo và hệ thống lưu trữ bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ, tủ có ngăn, đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là, hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa, tủ sách, giá sách, bàn, tủ đựng đồ nữ trang, tủ, tủ đựng có ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn, kệ tủ để thiết bị giải trí điện tử, tủ đựng hồ sơ, tủ đựng thuốc, bàn để đầu giường, giá treo quần áo, giá treo áo khoác, giá treo mũ, nút chai thủy tinh, tượng để bàn bằng gỗ và nhựa, bảng gỗ xếp nhẹ và bảng tin, đồ chứa đựng thực vật, cụ thể là, chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình, xô, sàng dùng cho mục đích gia dụng, giá giữ nển, vại, hộp đựng đồ ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc ly uống rượu có chân, cốc ly đựng đồ uống, cốc để uống và chén, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, bộ bát đĩa bao gồm đĩa sứ, giá để chuối bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá đựng để khô bát, hộp đựng thức ăn gia đình, không chứa đồ bên trong, khay đựng thức ăn, dụng cụ rút giấy dùng cho gia đình, vòng buộc khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ chia xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá để vòi hoa sen, dụng cụ phân phối cuộn bông, giá để giấy vệ sinh và dụng cụ chia giấy lau mặt, giá để bàn chải đánh răng, đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo cho khô, thùng chứa rác, giỏ đựng đồ bỏ đi, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và chậu, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là đĩa trang trí, giá để nển, vòng để nển, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là, tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nển dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn không bằng kim loại, bộ lót cốc không bằng giấy và không bằng vải trải bàn, giỏ để bánh mì, đĩa hình thuyền để đựng nước sốt, dụng cụ xay hạt tiêu và bộ bát đựng sa lát, chảo, dụng cụ để nướng, đĩa suát, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và hạt tiêu, ấm trà không bằng kim loại quý, giá ba chân, dụng cụ gia dụng, cụ thể là, bàn xẻng, kẹp gấp, giá để miếng bọt biển, nạo, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem, dụng cụ để nướng, cụ thể là, cái kẹp, đĩa và xẻng, đĩa để phục vụ, hộp chứa đồ đựng để ở bàn ăn, cụ thể là, hộp chứa đĩa, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, giỏ dùng cho mục đích gia đình, tượng và bức tượng nhỏ làm bằng gốm, giá đỡ thìa, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là, thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là, nồi và chảo rán, chảo rang, dụng cụ nhọn để xiên trái cây, giá dạng đứng để đồ uống, giỏ mây để quần áo đã giặt khô, và gang tay lò nướng.

(210) **4-2017-30888**

(220) 25.09.2017

(300) 87/423,257 24.04.2017 US

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.7.4; A3.7.24; 26.1.2

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Tạp dề; giày cao cổ để làm vườn; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-30889**

(220) 25.09.2017

(441) 26.02.2018

(300) 87/423,252 24.04.2017 US

(540)



(531) 3.7.4; A3.7.24; 26.1.2

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến.

Nhóm 08: Đồ dẹt ở bàn ăn, cụ thể là đĩa, dao và thìa; dụng cụ cầm tay để dùng cho nhà bếp, cụ thể là dụng cụ gia dụng có bản chất là cái kẹp dùng trong bếp; dao cắt bánh pizza; dụng cụ để cắt, cụ thể là dao, dụng cụ mài dao, dụng cụ mở hộp không dùng điện, và kéo cắt; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện; hộp đựng đồ dẹt ở bàn ăn được thiết kế đặc biệt để đựng đĩa, dao và thìa.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; chụp đèn; chân đèn; chụp đèn dạng trạm khắc họa tiết; đèn ngủ chạy điện; thiết bị chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời, cụ thể là bộ đèn chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời dùng năng lượng mặt trời; chân đế bộ đèn chiếu sáng; bộ phân phối dùng cho thiết bị làm sạch không khí và khử mùi trong phòng; nến chạy điện; lò sưởi, cụ thể là lò sưởi có thể mang được.

Nhóm 14: Đồng hồ; hộp đựng đồ trang sức và phụ kiện.

Nhóm 16: Bản in; văn phòng phẩm, khay đựng giấy; bảng viết phấn, bảng đen; bảng từ tính; bộ dụng cụ văn phòng phẩm để bàn; khay đựng tài liệu để bàn, khay đựng văn phòng phẩm chia ngăn để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ dùng để lưu trữ hồ sơ cá nhân và công việc, khay đựng tài liệu; tập anbum sách ảnh và hộp đựng bằng bìa cứng của nó; bút lông dùng để vẽ; quả địa cầu; khuôn tô màu; khuôn tô màu giấy dán tường.

Nhóm 20: Tủ đựng đồ trang sức; giá để sách dạy nấu ăn.

(210) **4-2017-30908**

(220) 25.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) URWORK (BEIJING) VENTURE
INVESTMENT CO., LTD. (CN)

15-3, RongHui Garden, LinKong
Economic Core Area, Shunyi Dist.,
Beijing, CHINA

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

QingWork

(511) Nhóm 05: Đồ uống y tế; sợi dùng cho ăn kiêng; thuốc dùng cho người; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất diệt khuẩn; thực phẩm cho em bé; thuốc viên làm thon người; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; rượu/cồn dùng cho mục đích dược phẩm; collagen dùng cho mục đích y tế; khăn vệ sinh; quần tã trẻ em; chất tẩy uế; khăn tay vệ sinh.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy vi tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; đồng hồ thông minh (xử lý dữ liệu); kính đeo mắt thông minh (xử lý dữ liệu); thiết bị để xử lý dữ liệu; nhật ký điện tử; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho điện thoại di động; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; máy tính xách tay; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính; ứng dụng di động có thể tải xuống được; máy tính bảng; dụng cụ hàng hải; điện thoại; thiết bị đọc sách điện tử; máy ảnh [chụp ảnh]; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; phim hoạt hình; pin sạc dự phòng (pin có thể nạp lại được); vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; pin điện; máy ghi hình; kính mắt 3D; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị chiếu hình; máy đọc đĩa DVD; máy nghe nhạc cầm tay; điện thoại di động; khoá điện tử; dây điện; kính hiển vi điện tử; màn hình video.

Nhóm 11: Đèn; máy pha cà phê, dùng điện; tủ lạnh; hệ thống điều hoà không khí; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; quần áo, làm nóng bằng điện; thiết bị đốt nóng gia nhiệt; bình nước nóng cho nhà tắm; nhà vệ sinh di động; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; thiết bị làm sạch nước; thiết bị phân phối nước; bộ tản nhiệt, dùng điện

Nhóm 16: Giấy; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; khăn lau bằng giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay; niên giám; áp phích quảng cáo; báo chí; tờ rơi; phiếu in sẵn; kẹp cho văn phòng; dụng cụ viết; danh thiếp; sách; bút bằng thép; giấy vệ sinh; bộ dụng cụ in mang đi được [đồ dùng văn phòng]; bảng vẽ; dụng cụ dập ghim [đồ dùng văn phòng]; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; văn phòng phẩm; mực.

Nhóm 18: Túi sách học sinh; ví đựng tiền; vali [hành lý]; vali du lịch; ô; gậy chống; túi mua hàng; ô che nắng; dây da thuộc; dây buộc bằng da.

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; bàn làm việc; tủ nhiều ngăn; gương soi; cửa cho đồ đạc; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; bảng niêm yết; giường ngủ; tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc văn phòng; sản phẩm thủ công bằng tre và gỗ; giá để máy tính; gối; tủ sách; tủ đựng quần áo; khay không bằng kim loại.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; cổ áo [quần áo]; tấm che mắt khi ngủ; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; khăn quàng cổ; quần áo bơi; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim; ca vát; mũ lưới trai [đồ đội đầu]; găng tay [trang phục].

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ gia vị; muối; kem lạnh; sô cô la; mật ong; bột nhão; bánh mì; bánh xăng đuych; thực phẩm trên cơ sở gạo được sấy khô đông lạnh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; mì sợi; natri hydrocacbonat [cho mục đích nấu nướng]; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê không gian quảng cáo trực tuyến cho dịch vụ và hàng hóa từ mạng máy tính; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý

kinh doanh của khách sạn; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; nghiên cứu thị trường; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong giao dịch kinh doanh và chức năng kinh doanh cho các doanh nghiệp thương mại; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; đại lý xuất nhập khẩu; quản lý nhân sự; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ tái lập kinh doanh; cho thuê máy và thiết bị văn phòng (ngoại trừ cho thuê máy tính và máy fax); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; kế toán; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thuốc; hãng quảng cáo; trang trí quầy hàng; dịch vụ thư ký.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; cho vay [tài chính]; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; ngân hàng thế chấp; thuê mua tài chính; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; cố vấn tài chính; chuyển vốn bằng điện tử; thông tin tài chính; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; ký gửi các đồ vật quý giá; bảo đảm tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ quỹ dự trữ hưu bổng; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ tư vấn nợ; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; cung cấp thông tin tài chính thông qua trang web; cung cấp giảm giá cho người khác bằng việc sử dụng thẻ thành viên; huy động vốn quỹ đầu tư mạo hiểm; cho thuê tài chính để mua ô tô; đầu tư vốn cổ phần thường; cung cấp thông tin về thị trường chứng khoán; cung cấp tài chính để thuê và thuê mua; dịch vụ thu nợ; định giá các tác phẩm nghệ thuật; cho thuê bất động sản; đại lý bất động sản; đại lý nhà đất; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý nhà ở kiểu căn hộ; cho thuê căn hộ; cho thuê trang trại; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng chia sẻ [bất động sản]; bán nhà ở thương mại; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quyên góp quỹ từ thiện; dịch vụ tín dụng; cho vay có thế chấp; môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Thông tin về lĩnh vực sửa chữa; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; xây dựng công trình; làm sạch toà nhà [bên trong]; sửa chữa đồ gỗ nội nệm; sơn vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu; dán giấy phủ tường; bọc đệm; sơn nội thất và ngoại thất; làm sạch toà nhà [bề mặt bên ngoài]; làm sạch đường phố; cho thuê máy quét đường; bảo dưỡng và sửa chữa toà nhà; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; phục hồi lại máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phân cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị vệ sinh; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sử dụng cho phòng tắm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị chiếu sáng; bảo dưỡng xe cộ; bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; sửa chữa máy chụp ảnh; bảo dưỡng và sửa chữa kết sắt; sửa chữa đồng hồ; phục chế đồ đạc; dịch vụ giặt là; dịch vụ kiểm soát dịch hại, trừ dịch vụ trong nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; lắp đặt và sửa chữa thang máy; sửa chữa đường dây điện.

Nhóm 38: Hãng thông tấn (sử dụng máy chữ điện báo); truyền hình cáp; dịch vụ phát thanh qua internet; dịch vụ điện thoại; liên lạc bằng điện thoại di động; liên lạc bằng máy vi tính; truyền thư điện tử; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cho thuê máy fax; cho thuê modem; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê điện thoại; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp kết nối viễn thông cho mạng

máy tính toàn cầu; dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ hội nghị truyền hình.

Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê xe ô tô; cho thuê xe cộ; dịch vụ lái xe; cho thuê ô tô chở khách du lịch; dịch vụ chia sẻ xe hơi; vận tải bằng ô tô; chuyên chở bằng xe tải; cho thuê xe lăn; dịch vụ khuân vác; thuê tàu chở hàng; dịch vụ giao hàng; thông tin về giao thông; hậu cần vận tải; vận chuyển đồ đạc; phân phối điện; cho thuê xe đạp; cung cấp nước bằng đường ống; cung cấp nước.

Nhóm 40: Dịch vụ cho thuê thiết bị điều hòa không khí; tái chế [tái chế chất thải]; dịch vụ in; may quần áo; dịch vụ may đo; nghiên, ép trái cây; bảo quản thực phẩm và đồ uống; hồ giấy; gia công gỗ; hồ vải; thông tin về xử lý vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác]; tẩy trắng vải sợi; xử lý len; xử lý vải; nhuộm vải sợi; dịch vụ nhuộm; nhuộm quần áo; xay bột; làm đông lạnh thực phẩm.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục; dịch vụ về giảng dạy; trường mẫu giáo; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; đào tạo lại nghề; gia sư; tổ chức và điều khiển hội nghị; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp sân chơi cho trẻ em; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí qua truyền thanh; giải trí trên truyền hình; dịch thuật; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cho thuê sân bãi thể thao.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế bao bì; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế quần áo; thiết kế đồ họa nghệ thuật; cho thuê máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cho thuê máy chủ đặt web; điện toán đám mây; tư vấn bảo mật máy tính.

Nhóm 43: Cung cấp nơi nghỉ giữ động vật; dịch vụ nhà dưỡng lão; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; cho thuê phòng họp; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quây rượu; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê nhà di động.

Nhóm 44: Làm vườn; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ diệt cỏ dại; chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ nhà nghỉ, cụ thể là chăm sóc cho người cao tuổi hoặc người đang dưỡng bệnh; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; vật lý trị liệu; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trị liệu; cho thuê thiết bị y tế; chăm sóc y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 45: Giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; thanh tra nhà máy cho mục đích an toàn; dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ người đi kèm; cho thuê quần áo; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tang lễ; mở khóa an toàn; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ môi giới hôn nhân; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cứu hỏa; tư vấn sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý.

(210) **4-2017-30926**

(220) 25.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **SHAANXI HEAVY-DUTY
AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)**
Jingwei Industrial Park, Xi' An
Economic and Technological
Development Zone, Xi' An 710200,
Shaanxi, P. R. China

SHACMOTO

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; khung gầm xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khung gầm cho xe cộ; vỏ xe ô tô; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; xe đạp; toa xe kéo; lớp cho bánh xe cộ; tàu thuyền; xe máy; ghế ngồi của xe cộ; ô tô tải; xe ô tô thể thao; xe việt dã; ô tô cắm trại; xe đẩy cuộn ống vôi; rơ moóc [xe cộ]; xe làm sạch đáy tay; xe quân sự dùng để vận chuyển; xe trộn bê tông; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe buýt; khung gầm ô tô; bánh xe ô tô.

(210) **4-2017-30963**

(220) 26.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.4.2; 26.13.25; 4.5.4

(731) **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ INTECO (VN)**
Số 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

(210) **4-2017-30976**

(220) 26.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.1.1; 24.15.1; 26.3.4; A26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN SÀI GÒN (VN)**
927 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh vàng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng: nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế; mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; cung ứng các phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế; vay vốn của ngân hàng nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật ngân hàng nhà nước Việt Nam; vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng nhà nước và duy trì trên tài khoản liên gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc; mở tài khoản thanh toán lại tổ chức tín dụng khác mở tài khoản tiền gửi tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối; tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; tham gia hệ thống thanh toán quốc tế; góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật; tham gia thị trường tiền tệ: đấu thầu tín phiếu kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu ngân hàng nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phát sinh theo văn bản chấp thuận của ngân hàng nhà nước và quy định của pháp luật; ủy thác nhận ủy thác trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của ngân hàng nhà nước; tư vấn ngân hàng, tài chính; mua, bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; dịch vụ quản lý tiền mặt, bảo quản tài sản, cho thuê tủ két an toàn; đại lý bảo hiểm; dịch vụ môi giới tiền tệ; hoạt động mua nợ.

(210) **4-2017-30977**

(220) 26.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.1; 26.1.1; 26.3.4; A26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN (VN)**

927 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Kinh doanh vàng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, ngân hàng: nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế; mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; cung ứng các phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế; vay vốn của ngân hàng nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật ngân hàng nhà nước Việt Nam; vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng nhà nước và duy trì trên tài khoản liên gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc; mở tài khoản thanh

toán lại tổ chức tín dụng khác mở tài khoản tiền gửi tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối; tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; tham gia hệ thống thanh toán quốc tế; góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật; tham gia thị trường tiền tệ: đấu thầu tín phiếu kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc, tín phiếu ngân hàng nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phát sinh theo văn bản chấp thuận của ngân hàng nhà nước và quy định của pháp luật; ủy thác nhận ủy thác trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của ngân hàng nhà nước; tư vấn ngân hàng, tài chính; mua, bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; dịch vụ quản lý tiền mặt, bảo quản tài sản, cho thuê tủ két an toàn; đại lý bảo hiểm; dịch vụ môi giới tiền tệ; hoạt động mua nợ.

(210) **4-2017-30993**

(220) 26.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)

cornery decor

Xà Bang 1, xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 21: Chén sứ; đĩa sứ; bình sứ; lọ hoa sứ; ly sứ.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: hoa khô (cắm bình, trang trí bình), bó hoa khô, chén bát, rế đựng chén đĩa, muống sứ (thìa).

(210) **4-2017-31061**

(220) 26.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.1; A26.1.18; 24.17.5; 26.3.23



(591) Xanh nước biển.

(731) F+U UNTERNEHMENSGRUPPE
GGMBH (DE)

Kurfursten Anlage 64 - 68, 69155
Heidelberg, German

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi nhằm mục đích giáo dục; đào tạo nghề; cung cấp các chương trình đào tạo.

(210) **4-2017-31062**

(220) 26.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.15.15; 1.15.23; A26.11.12



(591) Đỏ, trắng, tím than.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI VINATEX VIỆT NAM
(VN)

Thôn Bình Đà, xã Bình Minh, huyện
Thanh Oai, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn bóng; sơn chống thấm.


(210)	4-2017-31191		(220)	26.09.2017
			(441)	26.02.2018
(300)	2017-339	28.04.2017	LI	
(540)			(731)	APPLE INC. (US) 1 Infinite Loop, Cupertino, California 95014, U.S.A.
	Super Retina		(740)	Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

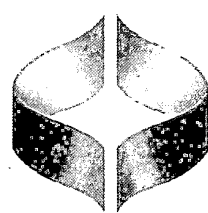
(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy vi tính; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; thiết bị và dụng cụ viễn thông; điện thoại; điện thoại di động; điện thoại thông minh; thiết bị thông tin liên lạc theo phương thức không dây để truyền giọng nói, dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, video và nội dung đa phương tiện; thiết bị thông tin liên lạc qua mạng; thiết bị điện tử số hóa cầm tay có khả năng truy cập internet và để gửi, nhận, và lưu trữ các cuộc gọi bằng điện thoại, thư điện tử và các dữ liệu số hóa khác; phần cứng máy vi tính có thể mang theo/đeo vào người; thiết bị điện tử số hóa có thể mang theo/đeo vào người có khả năng truy cập internet và để gửi, nhận, và lưu trữ các cuộc gọi bằng điện thoại, thư điện tử và các dữ liệu số hóa khác; đồng hồ thông minh; kính mắt thông minh; nhãn thông minh; thiết bị theo dõi hoạt động thể chất có thể mang theo/đeo vào người (thiết bị đo chỉ số trong hoạt động thể chất); vòng tay kết nối [thiết bị đo kết nối với các thiết bị số qua các ứng dụng cài sẵn, giúp theo dõi hoạt động của các thiết bị đó]; thiết bị đọc sách điện tử; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính dùng để cài đặt, lên cấu hình, điều khiển hoặc kiểm soát máy vi tính và các thiết bị ngoại vi của máy tính, các thiết bị di động, điện thoại di động, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, thiết bị có thể mang theo/đeo vào người, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), máy ghi và máy phát video và âm thanh, dàn âm thanh trong nhà (home theater), và hệ thống giải trí trong nhà; phần mềm phát triển ứng dụng; phần mềm trò chơi máy tính; âm thanh, video, và nội dung đa phương tiện ghi sẵn có thể tải xuống; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị ngoại vi dùng cho máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), máy ghi và máy phát video và âm thanh; thiết bị ngoại vi có thể mang theo/đeo vào người sử dụng cho máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, nhãn thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), và máy ghi và máy phát video và âm thanh; thiết bị nhận dạng và xác thực sinh trắc học; dụng cụ đo gia tốc; máy đo độ cao; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị ghi khoảng cách; thiết bị đếm bước chân; thiết bị đo áp suất; bộ chỉ báo áp suất; màn hình, màn hình hiển thị, màn hình gắn lên đầu, và bộ tai nghe sử dụng cho máy vi tính, điện thoại thông minh, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), và máy ghi và máy phát video và âm thanh; màn hình thị thực ảo và thực tế tăng cường, kính thực tế ảo và kính thực tế tăng cường, bộ điều khiển thực tế ảo và thực tế tăng cường, bộ thiết bị thực tế ảo và thực tế tăng cường đeo vòng qua đầu (headset); kính đeo mắt 3D;

kính đeo mắt; kính râm; mắt kính; kính quang học; vật dùng quang học; thiết bị và dụng cụ quang học; máy ảnh; đèn flash cho máy ảnh; bàn phím, chuột, tấm lót chuột, máy in, ổ đĩa và ổ đĩa cứng; thiết bị ghi và tái tạo âm thanh; máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh kỹ thuật số; loa âm thanh; bộ khuếch đại và thu âm thanh; thiết bị âm thanh dùng trong ô tô; thiết bị ghi âm giọng nói và nhận dạng giọng nói; tai nghe (nhét vào tai); tai nghe vòng qua đầu; micrô; ti vi; đầu máy thu hình và màn hình ti-vi; bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); máy thu thanh (radiô); thiết bị phát và thu sóng radiô; giao diện người dùng (thiết bị ghép nối) cho máy vi tính và các thiết bị điện tử trên xe có động cơ, cụ thể là bảng điều khiển, màn hình, màn hình cảm ứng, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị gắn thêm vào máy tính có khe mở rộng để kết nối tới các thiết bị ngoại vi (docking stations), bộ đầu nối, công tắc, và bộ điều khiển kích hoạt bằng giọng nói điện tử; thiết bị điện tử hệ thống định vị toàn cầu (GPS); thiết bị hoa tiêu (hướng dẫn trong hàng hải); thiết bị chỉ đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe]; thiết bị điều khiển từ xa dùng để kiểm soát máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), loa, bộ khuếch đại, dàn âm thanh trong nhà (home theater), và hệ thống giải trí trong nhà; thiết bị có thể mang theo/đeo vào người dùng để kiểm soát máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), loa, bộ khuếch đại, dàn âm thanh trong nhà (home theater) và hệ thống giải trí trong nhà; thiết bị lưu trữ dữ liệu; con chip máy tính; pin (ắc quy); thiết bị sạc pin (thiết bị nạp ắc quy); bộ đầu nối, bộ nối, dây dẫn, cáp nối, bộ nạp (sạc), gói thiết bị cắm thêm (docks), thiết bị gắn thêm vào máy tính có khe mở rộng để kết nối tới các thiết bị ngoại vi (docking stations), và bộ điều hợp điện và điện tử dùng cho máy vi tính, điện thoại di động, máy vi tính cầm tay, thiết bị ngoại vi của máy tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh, ti-vi, và bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); màn hình cảm ứng tương tác; giao diện (thiết bị ghép nối) dùng cho máy vi tính, màn hình máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh; màn che bảo vệ màn hình máy vi tính, màn hình điện thoại di động, và màn hình đồng hồ thông minh; bộ phận và phụ kiện dùng cho máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh, ti-vi, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); vỏ bọc, túi, hộp, cặp bọc ngoài, dây đai, và dây đeo dùng cho máy vi tính, điện thoại di động, thiết bị điện tử di động, thiết bị điện tử có thể mang theo/đeo vào người, đồng hồ thông minh, kính mắt thông minh, tai nghe (nhét vào tai), tai nghe vòng qua đầu, bộ giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box), máy ghi và máy phát vidêô và âm thanh; thiết bị dạng gậy hỗ trợ tự chụp hình; bộ nạp (sạc) cho thuốc lá điện tử; trong đó, các chương trình và phần mềm trong nhóm này là các chương trình và phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải xuống được.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-31205** (220) 27.09.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19
(591) Ghi đậm, vàng, trắng, ghi nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI AN (VN)
Số 32F, ngõ 77 đường Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- 
- (740) Công ty TNHH VIET - PRO CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 36: Đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quỹ đầu tư.
-

- (210) **4-2017-31206** (220) 27.09.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21
(591) Ghi đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI AN (VN)
Số 32F, ngõ 77 đường Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- 
- (740) Công ty TNHH VIET - PRO CONSULTANT (VIET-PRO CONSULTANT CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 36: Đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; quỹ đầu tư.
-

- (210) **4-2017-31227** (220) 27.09.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A5.3.13; 1.15.5; 2.9.1; 26.4.3; 25.1.6; 26.15.15; 2.9.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRẦN MINH (VN)
Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- 
- TIMI BEAUTY CLINIC**
- (511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xúc tóc.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2017-31228**

(540)



TRAN MINH GROUP

(220) 27.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 1.15.5; 25.1.6; 2.9.1; 26.4.3;
26.15.15; 2.9.14

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ
TRẦN MINH (VN)

Tầng 8 tòa nhà Sannam, số 78 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xúc tóc.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

Nhóm 41: Tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2017-31326**

(540)



(220) 27.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(591) Hồng, đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, xanh dương, xám.

(731) DƯƠNG HOÀNG ANH (VN)

23/B2/7B, đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 41: Dịch vụ trường học [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-31327**

(220) 27.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

EDUKIDONLINE

(591) Trắng, đỏ.

(731) DUỠNG HOÀNG ANH (VN)

23/B2/7B, đường Lê Hồng Phong, quận
Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 41: Dịch vụ trường học [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2017-31401**

(220) 28.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.1.2; A5.5.20; A5.5.21; 26.7.5;
26.7.25

(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KIM CÔNG (VN)

27B4, Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn lao động)

(210) **4-2017-31420**

(220) 28.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN BÁ HIỀN (VN)

Thôn Nhật Tiến, xã Trường Yên, huyện
Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Tăm và đũa.

(210) **4-2017-31433**

(220) 28.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A26.1.18; 26.1.1; 18.2.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUẢNG CÁO UNION (VN)
949/25 Nguyễn Duy Trinh, khu phố 1,
phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa, thể thao, giải trí, giáo dục.

(210) **4-2017-31444**

(220) 28.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH VI SA SÀI GÒN (VN)

Smaller-Globe

Lầu 7, tòa nhà số 36 đường Bùi Thị Xuân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; tư vấn trong lĩnh vực bất động sản; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản và quyền sử dụng đất (thông qua hoạt động đấu giá); sàn giao dịch bất động sản; quản lý các dự án bất động sản.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ thực hiện các thủ tục pháp lý về thị thực, lưu trú và định cư tại nước ngoài; dịch vụ tư vấn pháp luật về: đầu tư ra nước ngoài, thương mại, kinh doanh, dân sự, hình sự, hành chính, truyền thông, công nghệ, báo chí, ngân hàng, hôn nhân gia đình.

(210) **4-2017-31472**

(220) 28.09.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 21.3.7; A26.1.24; A25.7.7

(591) Xanh đen, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN TÂN THÀNH (VN)
469 Trần Ngọc Lân, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương



HARMONIE
GOLF PARK

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) dụng cụ chơi gôn như gậy, găng tay, gậy đánh gôn, bóng gôn.

Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh sân gôn; dịch vụ cung cấp tiện nghi cho sân gôn; dịch vụ huấn luyện chơi gôn; tổ chức giải gôn; dịch vụ câu lạc bộ giải trí, thể thao: gôn, tennis, hồ bơi, thể dục thẩm mỹ; dịch vụ cho thuê sân tennis, sân thể thao; cung cấp thông tin giải trí trong lĩnh vực gôn thông qua internet và qua điện thoại; dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao tại khu du lịch sinh thái và làng du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-31474**

(540)



(220) 28.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 21.3.7; 26.1.1; A25.7.7

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN TÂN THÀNH (VN)
469 Trần Ngọc Lên, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) dụng cụ chơi gôn như giày, găng tay, gậy đánh gôn, bóng gôn.

Nhóm 41: Dịch vụ kinh doanh sân gôn; dịch vụ cung cấp tiện nghi cho sân gôn; dịch vụ huấn luyện chơi gôn; tổ chức giải gôn; dịch vụ câu lạc bộ giải trí, thể thao: gôn, tennis, hồ bơi, thể dục thẩm mỹ; dịch vụ cho thuê sân tennis, sân thể thao; cung cấp thông tin giải trí trong lĩnh vực gôn thông qua internet và qua điện thoại; dịch vụ tổ chức sự kiện thể thao tại khu du lịch sinh thái và làng du lịch.

(210) **4-2017-31478**

(540)



(220) 28.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.1; 2.5.2; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(731) LÊ THỊ THANH HÀ (VN)
18 Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

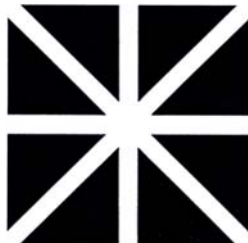
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho trẻ em; đồ đi ở chân cho trẻ em; tã lót trẻ sơ sinh (quần áo); yếm; yếm dải không bằng giấy; đồ đội đầu cho trẻ em.

(210) **4-2017-31493**

(300) 40201705188P 31.03.2017 SG

(540)



(220) 28.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.3.4; A25.7.3; A25.7.5

(731) SOUPERSTAR SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

3017 Bedok North Street 5, #01-13 Gourmet East Kitchen, Singapore 486121
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)


(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn nhỏ (quán ăn nhẹ); dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn nhỏ có phục

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

vụ cà phê; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ đặt thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống cho doanh nghiệp; dịch vụ phục vụ việc ăn uống cho doanh nghiệp hoặc tổ chức khác theo hợp đồng; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống di động (do nhà hàng tự thực hiện); dịch vụ cung cấp nhà hàng và cơ sở khác hoặc các thiết bị/phương tiện cho việc cung cấp thức ăn và đồ uống đã được chuẩn bị; chuẩn bị thức ăn và đồ uống mang về; tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

(210)	4-2017-31494	(220)	28.09.2017
		(441)	26.02.2018
(300)	40201705191P		31.03.2017 SG
(540)		(731)	SOUPERSTAR SINGAPORE PTE. LTD. (SG) 3017 Bedok North Street 5, #01-13 Gourmet East Kitchen, Singapore 486121
	SOUPERSTAR	(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán ăn nhỏ (quán ăn nhẹ); dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn nhỏ có phục vụ cà phê; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ đặt thức ăn và đồ uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống cho doanh nghiệp; dịch vụ phục vụ việc ăn uống cho doanh nghiệp hoặc tổ chức khác theo hợp đồng; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống di động (do nhà hàng tự thực hiện); dịch vụ cung cấp nhà hàng và cơ sở khác hoặc các thiết bị/phương tiện cho việc cung cấp thức ăn và đồ uống đã được chuẩn bị; chuẩn bị thức ăn và đồ uống mang về; tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

(210)	4-2017-31504	(220)	28.09.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(531)	A26.11.12; 26.11.3; 26.3.23
		(731)	AYRTON SENNA EMPREENDIMIENTOS LTDA. (BR) Rua Doutor Fernandes Coelho, 85 - Andar 13, Sala 05, Pinheiros, São Paulo/SP, 05423-040 - Brazil
		(740)	Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Thiết bị bay; xe ô tô; máy bay; thuyền; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe đạp; xe đạp điện; ghế đẩy của trẻ em; xe đẩy trẻ em; xe hơi [ô tô]; xe đua; xe ô tô thể thao; xe ô tô con; ô tô không người lái [ô tô tự lái]; máy bay dân dụng không người lái; du thuyền; xuồng du lịch; xe máy; xe tay ga; xe đạp ba bánh.

(210) **4-2017-31525**

(220) 28.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN



ĐIỆN TỬ VNPT (VN)

Tầng 3, tòa nhà Viễn Đông, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thẻ mang dữ liệu công nghệ cao như thẻ thông minh có gắn chip và thẻ từ tính mang dữ liệu; các thiết bị phục vụ và thực hiện việc thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử (cụ thể gồm: máy rút tiền tự động; máy chấp nhận thanh toán thẻ; thiết bị đọc thẻ chip, thẻ từ và thẻ không dây).

Nhóm 35: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá (cụ thể là: mua bán thẻ trả trước, mua bán phần mềm, mua bán giải pháp phần mềm và giải pháp công nghệ thông tin phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán, mua bán các thiết bị điện, thiết bị điện tử, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị bưu chính và thiết bị viễn thông, mua bán thiết bị và phần mềm phục vụ cho hoạt động thanh toán điện tử); dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ xây dựng hệ thống đại lý (cho người khác) bán sản phẩm/dịch vụ qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ bán thẻ trả trước cho thuê bao di động bằng hình thức điện tử công nghệ cao; dịch vụ thương mại điện tử, mua bán hàng hóa/dịch vụ trực tuyến (cụ thể là: sim thuê bao di động trả trước/trả sau, sản phẩm/dịch vụ nội dung, thông tin số); dịch vụ quảng cáo qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ tổ chức đấu giá trực tuyến; dịch vụ mua bán vật tư, thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), hệ thống thiết bị tự động hoá và các hệ thống thông tin; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 36: Các dịch vụ nghiệp vụ ngân hàng, tài chính (cụ thể gồm: dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ thanh toán sử dụng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử; dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử, dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin tài khoản cho khách hàng, thanh toán cước phí và chuyển khoản qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch tài chính); dịch vụ ngân hàng tự động; dịch vụ mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi tiền mặt và ngoại tệ; dịch vụ đại lý thu hộ cước (cước điện thoại, điện, nước, truyền hình cáp, internet, chuyển phát nhanh).

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông cụ thể gồm: dịch vụ truy cập internet; cung cấp dịch vụ liên lạc bằng điện thoại công cộng (bốt điện thoại); dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

(210) **4-2017-31526**

(220) 28.09.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.24; 1.15.23; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN



ĐIỆN TỬ VNPT (VN)

Tầng 3, tòa nhà Viễn Đông, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thẻ mang dữ liệu công nghệ cao như thẻ thông minh có gắn chip và thẻ từ tính mang dữ liệu; các thiết bị phục vụ và thực hiện việc thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử (cụ thể gồm: máy rút tiền tự động; máy chấp nhận thanh toán thẻ; thiết bị đọc thẻ chip, thẻ từ và thẻ không dây).

Nhóm 35: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá (cụ thể là: mua bán thẻ trả trước, mua bán phần mềm, mua bán giải pháp phần mềm và giải pháp công nghệ thông tin phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán, mua bán các thiết bị điện, thiết bị điện tử, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị bưu chính và thiết bị viễn thông, mua bán thiết bị và phần mềm phục vụ cho hoạt động thanh toán điện tử); dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ xây dựng hệ thống đại lý (cho người khác) bán sản phẩm/dịch vụ qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ bán thẻ trả trước cho thuê bao di động bằng hình thức điện tử công nghệ cao; dịch vụ thương mại điện tử, mua bán hàng hóa/dịch vụ trực tuyến (cụ thể là: sim thuê bao di động trả trước/trả sau, sản phẩm/dịch vụ nội dung, thông tin số); dịch vụ quảng cáo qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ tổ chức đấu giá trực tuyến; dịch vụ mua bán vật tư, thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), hệ thống thiết bị tự động hoá và các hệ thống thông tin; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 36: Các dịch vụ nghiệp vụ ngân hàng, tài chính (cụ thể gồm: dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ thanh toán sử dụng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử; dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử, dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin tài khoản cho khách hàng, thanh toán cước phí và chuyển khoản qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch tài chính); dịch vụ ngân hàng tự động; dịch vụ mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi tiền mặt và ngoại tệ; dịch vụ đại lý thu hộ cước (cước điện thoại, điện, nước, truyền hình cáp, internet, chuyển phát nhanh).

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông cụ thể gồm: dịch vụ truy cập internet; cung cấp dịch vụ liên lạc bằng điện thoại công cộng (bốt điện thoại); dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

(210) **4-2017-31582**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 26.2.7

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SAY ME (VN)

N12A, đường 29, KDC Hưng Phú, khu vực 2, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-31606**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.6; 26.4.1; A3.7.24; 25.1.9

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ APG (VN)
Số 28C1 phố Phạm Hồng Thái, phường
Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL
(AGL IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống;
dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; tư vấn chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-31617**

(540)

SAGO FOOD

(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG
THỰC PHẨM SẠCH SÀI GÒN (VN)
18A/98 Nguyễn Thị Minh Khai, phường
Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm bổ sung dinh
dưỡng.

Nhóm 30: Cà phê, chè, ca cao, gạo, bánh, mật ong.

(210) **4-2017-31621**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.11.3; 24.13.1; 6.1.2; A1.1.10

(591) Đỏ, trắng, xanh da trời, xanh lá cây.

(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC
NINH SƠN (VN)

Số 110 đường Anh Dũng, thị trấn Tân
Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở
hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; bệnh viện; dịch vụ trị liệu (dịch
vụ y tế); dịch vụ trợ giúp y tế; nhà dưỡng bệnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-31624**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 5.7.3; 26.1.1; A17.3.2

(731) NGUYỄN HOÀI AN (VN)

407 E5 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; đại lý quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin giao dịch về thương mại hoặc kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; câu lạc bộ giải trí; thông tin giải trí; câu lạc bộ khiêu vũ hoặc giải trí ban đêm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê; quán rượu.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; câu lạc bộ pháp lý; nghiên cứu pháp luật; câu lạc bộ gặp gỡ.

(210) **4-2017-31660**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.2.7; 1.7.6; A26.11.12

(731) CHINA SYNTHETIC RUBBER CORP. (TW)

8F, No. 113 Chung Shan N. Rd., Sec. 2, Taipei, Taiwan 104

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2017-31699**

(540)

PHOLUS

(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(731) BASF AGRO B.V., ARNHEM (NL), ZWEIGNIEDERLASSUNG ZURICH (CH)

Im Tiergarten 7, Zurich, Switzerland

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp, đặc biệt là chế phẩm tăng trưởng cây trồng; chế phẩm hóa học và/hoặc sinh học để kiểm soát việc ức chế sinh trưởng, sinh sản, phát triển của cây trồng; chế phẩm điều tiết sự sinh trưởng của cây

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

trồng; chế phẩm hóa học dùng để xử lý hạt giống; chất có hoạt tính bề mặt; hóa chất tự nhiên hoặc nhân tạo dùng làm môi giới tính hoặc tác nhân để đánh lạc hướng côn trùng.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống động vật gây hại; chất diệt côn trùng; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc diệt giun tròn; giun tròn dùng để trừ sâu bọ, côn trùng; các tác nhân kiểm soát sinh học; thuốc trừ sâu.

(210) **4-2017-31706**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.6

(591) Xanh lá cây đậm, vàng, nâu nhạt.

(731) PT. SANGHIANG PERKASA (ID)

Graha Kirana building floor 5, suite 501,
Jalan Yos Sudarso Kav. 88, Jakarta Utara
14350, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm

Nhóm 29: Kem (sản phẩm sữa); sữa; đồ uống làm từ sữa, cháo trên cơ sở sữa (với thành phần chính là sữa).

Nhóm 30: Cháo có chứa sữa (sữa không phải thành phần chính), cho thực phẩm; bánh quy; ca cao; đường; bánh putđing; kẹo; bánh ngọt; bánh kẹp; bánh quy giòn; bánh quy mạch nha; bánh mỳ; bột mỳ và các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2017-31744**

(540)



(220) 29.09.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; 5.13.4; A26.4.6; 24.9.1

(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN BIZWORLD
(VN)

30 Ngô Đức Kế, phường 12, quận Bình
Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia.

(210) **4-2017-31760**

(540)

SELIT

(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HOÀNG LAN
(VN)

Nhà ông Phạm Văn Thanh, thôn Mỹ
Bồng, xã Việt Hùng, huyện Vũ Thư, tỉnh
Thái Bình

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện và cách nhiệt dạng xốp trải sàn dành cho sàn gỗ công nghiệp, sàn gỗ tự nhiên, sàn gỗ kỹ thuật, sàn nhựa.

Nhóm 27: Vật liệu trải sàn.

(210) **4-2017-31801**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.4.4

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DALATHERB
CORDYCEPS (VN)

L14-08B, tầng 14, toà nhà Vincom
Tower, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến
Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế làm từ nấm đông trùng hạ thảo.

Nhóm 29: Thực phẩm nấm đông trùng hạ thảo được phơi khô, sấy khô đóng gói, đóng hộp và đóng lọ.

(210) **4-2017-31828**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh dương, xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LINH ĐAN SÀI
GÒN (VN)

85 Trần Phú, phường Phủ Hà, thành phố
Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 29: Thực phẩm được chế biến từ măng tây.

(210) **4-2017-31850**

(540)

BICON

(220) 02.10.2017


(441) 26.02.2018

(731) SHAANXI BICON
PHARMACEUTICAL GROUP
HOLDING COMPANY LIMITED (CN)
Shanyang Country East, Shangluo City,
Shaanxi Province, China


(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chất phóng xạ dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất diệt khuẩn; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược phẩm dành cho thú y; quần tã trẻ em; dược thảo; men phủ dùng trong nha khoa.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-31851	(220)	02.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	3.7.4; A3.7.24; 4.3.20
		(731)	SHAANXI BICON PHARMACEUTICAL GROUP HOLDING COMPANY LIMITED (CN) Shanyang Country East, Shangluo City, Shaanxi Province, China
		(740)	Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; chất phóng xạ dùng cho mục đích y tế; khí gaz dùng cho mục đích y tế; chất diệt khuẩn; chế phẩm làm sạch kính áp tròng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược phẩm dành cho thú y; quần tã trẻ em; dược thảo; men phủ dùng trong nha khoa.

(210)	4-2017-31852	(220)	02.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	TSENG KUO CHIH (TW) 2F., No.79-1, Qian St., Shilin Dist., Taipei City 111, Taiwan
		(740)	Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ dò; bộ dò va chạm; máy đo độ cao; thiết bị cân bằng, máy so mẫu; bộ chỉ báo áp suất.

(210)	4-2017-31854	(220)	02.10.2017
(300)	40-2017-0111893 04.09.2017 KR	(441)	26.02.2018
(540)		(731)	HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN) Administration Building Huawei Technologies Co., Ltd. Bantian, Longgang District, Shenzhen, P. R. China
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; màn hình quang; màn hình vi-đê-ô; vỏ bọc bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; hộp bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; thiết bị sạc cho pin điện; pin điện; pin galvanic; pin có thể nạp lại được dùng cho điện thoại di động; máy vi tính xách tay cỡ nhỏ; máy vi tính xách tay; máy vi tính bảng; vỏ bảo vệ chuyên dụng cho máy vi tính bảng; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm biến tương tác; bảng trắng có tính năng tương tác điện tử; rô bốt có hình dáng giống người sử dụng trí tuệ nhân tạo; vỏ bọc bảo vệ chuyên dụng cho thiết bị số hỗ trợ cá nhân; bàn phím máy vi tính; chương trình máy vi tính, được ghi sẵn [phần mềm được ghi sẵn]; phần mềm máy vi tính, được ghi sẵn; chuột dùng cho máy vi tính; phần cứng máy vi tính; kính thông minh; đồng hồ thông minh;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

nhấn đeo tay thông minh; thiết bị theo dõi hoạt động, có thể đeo được; tai nghe; máy quay camera; thiết bị choàng đầu có tính năng thực tế ảo; gậy hỗ trợ việc tự chụp ảnh, loại cầm tay; khung ảnh kỹ thuật số; micro; thiết bị xử lý dữ liệu; bộ nhớ máy vi tính; loa; máy nghe đa phương tiện cầm tay; thiết bị truyền phát âm thanh; máy quay vi-đê-ô xách tay kèm theo bộ ghi hình; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; thiết bị kiểm tra rò rỉ khí; cân không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-31855**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.7.22; A5.3.13; 1.15.15

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH NHÀ PHÂN PHỐI BƯỞI VIỆT (VN)**

Số 24 ngách 111/1, đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Quả mọng, trái cây tươi; trái cây có múi, tươi; quả tươi; rau củ tươi; bưởi tươi; rau sạch (rau chưa qua bảo quản chế biến).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: quả bưởi, mút bưởi, kẹo bưởi, ô mai bưởi, trà bưởi, tinh dầu bưởi, nước ép bưởi; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2017-31856**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.3.23; 26.13.25

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH TRÁNG, BÚN GẠO KHÔ THÀNH ĐẠT (VN)**

Số 22/1 đường 443, tổ 104, ấp Bến Cỏ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh trắng (bánh đa), bún gạo khô.

(210) **4-2017-31867**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 26.1.1

(591) Đen, trắng, da cam, đỏ, hồng, vàng, ghi, xanh tím than.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MIỀN DUYÊN HẢI (VN)**

572/1A Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; đồ uống không có cồn hương vị trà; đồ uống không có cồn hương vị cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-31872**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.12; 26.11.3

(731) YONG BURARIT (TH)

413 Lakeside villa 1, Mu 15, Bangna-Trad Road, Sub-district Bang-Kaew, District Bangplee, Samutprakarn 10540 Thailand

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Dầu phanh; dầu thủy lực.

Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; mỡ công nghiệp; dầu bánh răng [dầu công nghiệp]; dầu động cơ dùng cho mục đích công nghiệp.

(210) **4-2017-31873**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) YONG BURARIT (TH)

413 Lakeside villa 1, Mu 15, Bangna-Trad Road, Sub-district Bang-Kaew, District Bangplee, Samutprakarn 10540 Thailand

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Dầu phanh; dầu thủy lực.

Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; mỡ công nghiệp; dầu bánh răng [dầu công nghiệp]; dầu động cơ dùng cho mục đích công nghiệp.

(210) **4-2017-31874**

(540)



(220) 02.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2

(731) YONG BURARIT (TH)

413 Lakeside villa 1, Mu 15, Bangna-Trad Road, Sub-district Bang-Kaew, District Bangplee, Samutprakarn 10540 Thailand

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 01: Dầu phanh; dầu thủy lực.

Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; mỡ công nghiệp; dầu bánh răng [dầu công nghiệp]; dầu động cơ dùng cho mục đích công nghiệp.

(210) **4-2017-31899**

(220) 02.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18; A26.4.24



(591) Đen, vàng, xanh cổ vịt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH XUÂN NAM (VN)

154 Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các loại: máy máy cắt kim loại đặt cố định, máy nén khí, máy phun xịt, ống dây chịu áp lực cao, dây máy đầm rung bê tông, dây xoắn, máy hàn, máy bơm nước, công cụ cầm tay: máy khoan cầm tay, máy mài, máy bào, máy cưa gỗ, máy cắt gạch, máy đầm rung, máy đầm rui, máy đầm xoa, máy đầm bàn.

(210) **4-2017-31913**

(220) 02.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.3; A5.11.9; 8.7.8; A1.1.10



(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, vàng, nâu đà.

(731) PHAN XUÂN LÂM (VN)

Thôn 1 Thanh Tân, xã Thanh Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 29: Khoai deo (khoai lang nấu chín, phơi sấy khô).

(210) **4-2017-31927**

(220) 02.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHUNG THỨC (VN)

RAPALI.R

Xóm Trung, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 06: Bồn chứa bằng kim loại.

Nhóm 11: Bình nước nóng cho nhà tắm (thiết bị cung cấp nước nóng); máy lọc nước; vòi hoa sen; bồn rửa, chậu rửa gắn cố định; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị điều hòa không khí; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; thùng chứa cách nhiệt; bồn chứa nước bằng nhựa.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm sau: bộ lọc nước uống, bình lọc nước uống, thiết bị lọc nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, máy lọc nước, bồn nước bằng inox, bình nước nóng cho nhà tắm, vòi hoa sen, bồn rửa, chậu rửa gắn cố định, bệ xí vệ sinh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, điều hòa, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn chứa bằng kim loại, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, thùng chứa cách nhiệt, bồn chứa nước bằng nhựa.

(210) **4-2017-31969**

(220) 03.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A7.1.11; 7.1.24; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIRA (VN)

320/6A Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; kem đánh răng [chứa thuốc]; băng vệ sinh; tăm bông dùng cho mục đích y tế; dầu gan cá các loại (như dầu gan cá thu).

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau mặt bằng giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn phòng phẩm, khăn lau bằng giấy; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Dụng cụ dùng để vệ sinh; miếng bọt biển dùng để kỳ da; bàn chải đánh răng; bộ đồ ăn; thùng rác; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp (bao gồm bình để uống); dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn lau mặt bằng vải, khăn lau mặt bằng vải.

Nhóm 25: Giày dép; khăn quàng cổ [khăn choàng cổ]; tất bít tất thấm mồ hôi bao tay, găng tay các loại [trang phục]; bít tất ngắn cổ, tất ngắn cổ.

Nhóm 35: Kinh doanh hàng hóa dưới dạng siêu thị (dịch vụ cửa hàng bách hóa tổng hợp) như: chế phẩm khử mùi không khí, chế phẩm làm trong sạch không khí, kem đánh răng [chứa thuốc], băng vệ sinh, tăm bông dùng cho mục đích y tế, dầu gan cá (như dầu gan cá thu, dầu gan cá tuyết, dầu gan cá moru), giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn phòng phẩm, khăn lau bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, dụng cụ dùng để lau chùi vệ sinh (như nùi/miếng cọ rửa để cọ rửa dùng cho nhà bếp, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay), miếng bọt biển dùng để kỳ da, bàn chải đánh răng, bộ đồ dùng cho việc ăn uống (như tách, chén, cốc), thùng rác, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp (bao gồm bình để uống), dụng cụ nhà bếp (như khuôn, vật dụng dùng để khuấy trộn), khăn tắm (trừ quần áo), khăn lau mặt bằng vải, giày dép các loại (bao gồm dép tắm, dép, dép đi trong nhà), khăn quàng cổ (khăn choàng cổ), tất/bít tất thấm mồ hôi, bao tay, găng tay các loại (trang phục), bít tất ngắn cổ, tất ngắn cổ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến hàng hóa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

như: chế phẩm khử mùi không khí, chế phẩm làm trong sạch không khí, kem đánh răng [chứa thuốc], băng vệ sinh, tăm bông dùng cho mục đích y tế, dầu gan cá (như dầu gan cá thu, dầu gan cá tuyết, dầu gan cá moru), giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy, khăn ăn bằng giấy, văn phòng phẩm, khăn lau bằng giấy, túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo, dụng cụ dùng để lau chùi vệ sinh (như nùi/miếng cọ rửa để cọ rửa dùng cho nhà bếp, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay), miếng bọt biển dùng để kỳ da, bàn chải đánh răng, bộ đồ dùng cho việc ăn uống (như tách, chén, cốc), thùng rác, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp (bao gồm bình để uống), dụng cụ nhà bếp (như khuôn, vật dụng dùng để khuấy trộn), khăn tắm (trừ quần áo), khăn lau mặt bằng vải, giày dép các loại (bao gồm dép tắm, dép, dép đi trong nhà), khăn quàng cổ (khăn choàng cổ), tất/bít tất thấm mồ hôi, bao tay, găng tay các loại (trang phục), bít tất ngắn cổ, tất ngắn cổ; dịch vụ trưng bày và giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; xuất nhập khẩu hàng hóa.

(210) **4-2017-31987**

(540)

SELVERT
T H E R M A L

(220) 03.10.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
SPA VIÊN MỸ (VN)
Số 7 Lê Quang Định, phường 14, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: mỹ phẩm đặc trị dùng cho SPA, tinh chất dưỡng da, kem dưỡng da, gel dưỡng ẩm, kem tẩy tế bào chết.

(210) **4-2017-31988**

(540)

NOT TODAY


(220) 03.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.3.5; 26.3.1; 1.15.15; 3.4.7

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QMC (VN)
92/2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mụn dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem làm trắng da; son môi.

(210) **4-2017-32000**

(540)



(220) 03.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 25.5.3

(591) Đen, đỏ, trắng, ghi, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NHỰA
THÀNH LỢI (VN)
Thôn Xà Cầu, xã Quảng Phú Cầu, huyện
Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất như xe đạp điện, xe máy điện; linh kiện dùng cho xe cộ như là: khung xe, tay phanh, bánh xe, lốp xe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm như xe đạp điện, xe máy điện, xe ô tô điện, xe đạp, xe máy, linh kiện dùng cho xe cộ như là: khung xe, vành xe, tay phanh, tay ga, bộ giảm xóc, trục, lò xo, bánh xe, lốp xe, ổ trục, phanh.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, làm sạch xe cộ.

(210) **4-2017-32019**

(220) 03.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.4; 5.3.11; A5.3.14; 24.9.1

(591) Đỏ, trắng, nhũ bạc, nhũ vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ALONA VIỆT NAM (VN)



Số 2/33 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm từ sâm và sâm đã sấy khô: nhân sâm củ; nhân sâm lát; viên nang nhân sâm, tất cả không dùng trong y tế

Nhóm 30: Trà sâm.

Nhóm 31: Sâm và các sản phẩm dạng tươi: nhân sâm củ; rễ nhân sâm

(210) **4-2017-32037**

(220) 03.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3

(591) Trắng, xanh dương.

(731) HUỖNH TIẾN PHƯƠNG (VN)



103 Nghĩa Phát, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ, mua bán hàng tiêu dùng, đại lý ký gửi hàng hoá, cụ thể: bánh kẹo, mì gói, nước ngọt, rau, củ, quả, thịt, thủy hải sản.

(210) **4-2017-32041**

(220) 03.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; A5.3.13; 1.15.23; A26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THẮNG THẢO (VN)



Số nhà 13 phố Cao Diễn, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh, khăn ăn bằng giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-32103**

(540)

PHƯỚC THÀNH

(220) 04.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ PHÁT LỢI (VN)**

D5/34 ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 35: Mua bán: các loại nước mắm, nước tương.

(210) **4-2017-32106**

(540)



(220) 04.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 20.7.1; 26.4.9; A26.11.12

(591) Cam, xám, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HẠNG MINH THI (VN)**

297/4 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; chất dẻo để bao gói (không được xếp vào những nhóm khác); vật liệu bằng giấy và chất dẻo dùng làm bao bì hình tứ diện.

(210) **4-2017-32122**

(540)



(220) 04.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10; 24.15.2

(591) Vàng, đen.

(731) **LÊ THỊ BÍCH (VN)**

Thôn Hòa Sơn, xã Cự Năm, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn, dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2017-32126**

(540)



(220) 04.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15; 26.4.9

(591) Nâu, vàng.

(731) **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VÂN TRINH (VN)**

Lô số 3, đường Lê Thanh Nghị, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà các loại: xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; hoàn thiện công trình xây dựng; giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.

Nhóm 42: Hoạt động thiết kế chuyên dụng: trang trí nội thất; hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp.

(210) **4-2017-32137**

(540)



(220) 04.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.4; A3.1.21; A3.1.24

(731) JAGUAR LAND ROVER LIMITED (GB)

Abbey Road, Whitley, Coventry CV3 4LF United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 12: Xe cộ, xe có động cơ, thiết bị cho việc đi lại trên mặt đất, trên không và/hoặc dưới nước, xe cơ giới trên bộ; phương tiện giao thông trên bộ; xe cộ chạy đường địa hình; xe mô tô bốn bánh chạy trên mọi địa hình (ATV); xe cơ giới không người lái; xe ô tô không người lái; ô tô đua; xe cổ được tân trang; xe cộ được bán dưới dạng bộ phụ tùng (chưa lắp ráp hoàn thiện); xe chuyên chở; xe cộ chạy bằng điện; phương tiện giao thông lai/liên hợp (xe hybrid); xe quân sự; xe cộ sử dụng cho các dịch vụ khẩn cấp, dịch vụ tìm kiếm và cứu nạn; hệ thống truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô-tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho xe máy, mô-tơ cho xe máy; động cơ cho xe đạp; mô-tơ cho xe đạp; động cơ cho xe đua; xe moóc/tàu kéo; bộ phận kê tay/tỳ tay cho ghế ngồi của xe cộ, túi hành lý đặc biệt dùng để lắp vào ngăn để hành lý của xe cộ; túi, lưới và sắp xếp/chứa đựng đồ nội thất ô tô, khay đặc biệt thích hợp để lắp vào xe cộ; cái tựa đầu cho ghế ngồi của xe cộ, vỏ bọc/tấm phủ bộ phận tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ, vỏ bọc/tấm phủ trang điểm và bảo vệ gương chiếu hậu ngoài của xe cộ; vỏ bọc/tấm phủ ghế ngồi của xe cộ; vỏ bọc/tấm phủ cho bánh lái xe cộ; bạt trùm khít cho xe cộ; bánh xe cho xe cộ; bánh xe bằng hợp kim; nắp bánh xe; vành bánh xe cộ; bánh xe dự phòng; nắp chụp moay-ơ cho bánh xe; nắp chụp tâm moay-ơ; vỏ bọc/tấm phủ bánh xe; bánh xích cho bánh xe; tấm hướng gió cho xe cộ; vỏ bọc/tấm phủ cho xe cộ; ghế ngồi cho xe cộ; ghế ngồi an toàn cho xe cộ; dây an toàn cho xe cộ; đai bảo hiểm cho xe cộ; hệ thống tín hiệu an toàn bằng âm thanh cho xe cộ; túi khí cho hành khách; thiết bị và dụng cụ chống trộm, an ninh và an toàn cho xe cộ; lưới tản nhiệt cho xe cộ; tấm bọc trang trí cho thân xe; cửa cho xe cộ; cửa sổ xe cộ; kính chắn gió xe cộ; kính cửa sổ cho cửa sổ và kính chắn gió của xe cộ; cửa sổ nóc cho xe cộ; cửa sổ trần cho xe cộ; thanh chắn va đập của ô tô; thiết bị/bảng điều khiển trung tâm của xe cộ được bán dưới dạng các bộ phận của xe và kết hợp các giao diện điện tử; xe đạp; xe ba bánh; phụ tùng, phụ kiện lắp ráp và phụ kiện cho xe đạp; xe trượt điện cân bằng; xe scuto/xe máy bánh nhỏ; xe đạp bốn bánh; xe đạp một bánh có động cơ; xe đua bốn bánh cỡ nhỏ (go-kart); xe đẩy trẻ em và phụ tùng và phụ kiện của xe đẩy trẻ em; ghế ngồi cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và trẻ em trên xe cộ; tấm che nắng, giá để hành lý gắn trên nóc xe, giá và lưới đựng hành lý cho xe cộ, giá để xe đạp, giá để thuyền buồm, giá để ván trượt tuyết, và xích đi trên tuyết, tất cả đều gắn lên/dùng cho cho xe cộ; máy bay không người lái; phương tiện bay không người lái; phương tiện bay cá nhân, tàu đệm khí; phương tiện giao thông ngầm dưới nước; phương tiện phản lực cho các môn thể thao dưới nước, phương tiện giao thông điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; bộ phận và phụ tùng lắp ráp cho tất cả các sản phẩm nói trên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 27: Thảm đã tạo hình hoặc thảm ghép và tấm lót sàn cho xe cộ.

(210) **4-2017-32262**

(540)



(220) 05.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.1.6; 24.15.1; A24.15.7; 26.3.1;
26.13.1; A3.7.24; 3.7.7; 3.7.17

(591) Xanh lá cây, đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ
THƯƠNG MẠI AN HUNG (VN)
Số 105, đường An Dương Vương,
phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh
Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: tre, nứa, gỗ cây, gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, sơn, véc ni, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh, hàng trang trí nội và ngoại thất.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình công nghiệp, thủy lợi, đường dây và trạm biến áp; công trình bưu chính viễn thông, công trình đê, kè, cảng biển, các công trình thể thao, văn hóa, du lịch, lịch sử, đường sắt; đường bộ, nhà các loại, hệ thống cấp thoát nước, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị và nông thôn, hệ thống điện chiếu sáng; nạo vét sông, luồng, kênh mương; dịch vụ phòng chống mối mọt cho các công trình xây dựng; hoàn thiện các công trình xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ thu gom rác thải.

Nhóm 40: Xử lý nước thải, rác thải.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt; dịch vụ chăn nuôi.

(210) **4-2017-32362**

(540)

LEL

(220) 05.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) LAZADA SOUTH EAST ASIA PTE.
LTD. (SG)

8 Shenton Way #43-01 Singapore 068811
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Các ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính để ứng dụng và tích hợp cơ sở dữ liệu; thiết bị xe cộ; thiết bị định vị điện tử; phần mềm máy tính; cơ cấu điều khiển bằng máy tính cho tủ khoá vận hành bằng đồng xu; cơ cấu điều khiển bằng bàn phím điện tử cho tủ khoá vận hành bằng đồng xu; phần mềm máy tính để tự động hoá dữ liệu kho bãi; hệ thống điện tử hướng dẫn xe điện cho kho hàng; tấm lót chuột [máy tính].

Nhóm 39: Vận tải và giao hàng; lưu kho tạm thời; dịch vụ vận chuyển; chuyển phát thư bằng chuyển phát nhanh; dịch vụ giao hàng; dịch vụ thông tin liên quan đến định vị hàng hoá; định vị và theo dõi hàng hoá bằng máy tính; dịch vụ định vị xe cộ; lưu giữ hàng hoá;

dịch vụ chuyển phát nhanh; nhập kho; kho bãi; cho thuê kho chứa hàng; lưu giữ hàng hoá trong kho; dịch vụ kho bãi; dịch vụ vận chuyển bao gồm vận tải, đóng gói và lưu giữ hàng hoá; giao thông vận tải; kho ngoại quan; kho hải quan; đại lý vận tải; vận tải bằng đường hàng không; vận chuyển hàng hoá bằng đường hàng không; vận tải hàng hoá; đặt chỗ vận chuyển qua trang mạng (web); vận tải bằng tàu thủy; phân phối vận tải bằng máy tính; phân phối hàng hoá [vận tải]; kiểm tra hàng hoá trước khi vận chuyển; xếp dỡ hàng hoá đóng gói để vận chuyển; đóng gói hàng hoá để vận chuyển; đóng gói hàng hoá chuyên chở; cung cấp thông tin liên quan đến vận chuyển hàng hoá; cho thuê thiết bị nâng hạ cho mục đích vận chuyển; cho thuê xe tay ga cho mục đích vận chuyển; dịch vụ đặt chỗ vận chuyển hàng hoá; dịch vụ vận chuyển cung cấp cho khách hàng trung thành hoặc thường xuyên; dịch vụ cho thuê thùng chứa hàng hoá (công-te-nơ); dịch vụ nâng thùng chứa (công-te-nơ); chứa hàng trong thùng chứa (công-te-nơ); dịch vụ vận tải thùng chứa (công-te-nơ); xếp hàng vào thùng chứa (công-te-nơ); lưu giữ hàng hoá trong thùng chứa (công-te-nơ); vận chuyển thùng chứa (công-te-nơ); dịch vụ thu gom bưu điện; phân phối bưu kiện; dịch vụ nhận bưu phẩm; dịch vụ vận chuyển bưu kiện; dịch vụ theo dõi và tìm kiếm thư và bưu kiện; cung cấp thông tin, tư vấn và tham vấn liên quan đến các dịch vụ trên.

(210) **4-2017-32384**

(220) 05.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.11; A5.3.14; 26.3.23; 26.3.2

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI A RIMIN (VN)



Số 427 đường Hùng Vương, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất cải tạo đất; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ thuốc diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

(210) **4-2017-32402**

(220) 06.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; 25.1.25; A5.5.20

(591) Trắng, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀ BÌNH (VN)



KHÁCH SẠN VÀNG

Số 84, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh của khách sạn.

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; tham quan.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; công viên vui chơi, giải trí.

Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-32413**

(540)



(220) 06.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.5; A26.1.18

(591) Đỏ, xanh lam, vàng cam, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ HẠNH**
(VN)

Số nhà 531, tổ 3, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Đồ gia dụng dùng điện (bếp từ; bếp gas; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; máy lọc nước).

(210) **4-2017-32414**

(540)



(220) 06.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.5; A26.1.18

(591) Đỏ, xanh lam, vàng, cam, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ HẠNH**
(VN)

Số nhà 531, tổ 3, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Đồ gia dụng dùng điện (bếp từ; bếp gas; nồi cơm điện; ấm siêu tốc; máy lọc nước).

(210) **4-2017-32416**

(540)



(220) 06.10.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh lá.

(731) **CÔNG TY TNHH GIẤY XUÂN MAI**
(VN)

Lô C6 khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn giấy hộp; khăn giấy ướt; giấy in.

(210) **4-2017-32427**

(540)



(220) 06.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.15.15; 26.7.25

(591) Xanh dương, đỏ cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT FRIENDS (VN)

158 Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; bóng đèn điện (đèn LED, đèn Compact); đèn sợi đốt; đèn chiếu sáng; đèn trần; đèn gắn trên trần nhà.

(210) **4-2017-32454**

(540)

TRITANIUM

(220) 06.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH KATRIN BJ (VN)

Số 17 lô C, Thủ Đức Garden Homes, quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 01: Lớp phủ chống dính (không phải sơn hoặc dầu); lớp phủ chống dính dùng cho dụng cụ nấu nướng trên bếp (không phải sơn hoặc dầu); lớp phủ chống dính polytetraflôetilen.

Nhóm 02: Chất phủ chống dính dùng cho đồ dùng nhà bếp và đồ chứa đựng sử dụng trong nhà bếp (sơn); lớp phủ chống dính có bản chất là sơn; lớp phủ chống dính polytetraflôetilen (sơn).

(210) **4-2017-32462**

(540)

MOXA

(220) 06.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) MOXA INC. (TW)

4F., No. 135, Ln. 235, Baoqiao Rd., Xindian Dist., New Taipei City 231, Taiwan

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ đổi điện; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; giao diện cho máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý tệp tin máy tính; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền tin và ảnh có sự hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ sao chép chương trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu máy tính và chương trình máy tính [không phải là chuyển đổi vật lý]; giám sát hệ thống máy tính nhờ truy cập từ xa.

(210) **4-2017-32549**

(220) 06.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **HỘ KINH DOANH BÁNH CUỐN HỒNG HẠNH (VN)**

**BÁNH CUỐN VÀ CÁC MÓN ĂN
STEAM RICE ROLLS AND CUSINE**

HỒNG HẠNH

Số 17A đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Bún; hủ tiếu; bánh ướt; bánh cuốn; bún bò; cơm tấm.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm đã qua chế biến: bánh cuốn, bún bò, hủ tiếu, bánh canh, chè, xôi, bánh nậm, bánh bèo, bánh cam, bánh bột lọc, bánh hời, cơm tấm, cơm hến, phở, miến xào.

(210) **4-2017-32600**

(220) 09.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**

OCITY

Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Nước mắm, mắm tôm; thịt, cá, gia cầm; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 31: Động vật sống; rau và quả tươi; hạt giống, cây và hoa tươi

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, nước mắm, mắm tôm, thịt, cá, gia cầm, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trứng, dầu thực vật và mỡ ăn, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-32605**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.22; A26.11.8; A26.11.12; 26.11.3
(731) SHANGHAI SCREW COMPRESSOR CO., LTD. (CN)

No.1555, Tingfeng Highway, Songyin Town, Jinshan District, Shanghai, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bộ lọc (chi tiết trong máy móc hoặc động cơ); máy bơm (chi tiết trong máy móc hoặc động cơ); máy lọc ép; van áp lực (bộ phận của cửa máy móc); máy phân ly hơi nước/dầu; bộ ngưng tụ khí; bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ; bộ phận lọc để làm sạch không khí lạnh (dùng cho động cơ), đai truyền cho máy móc; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

(210) **4-2017-32606**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.4; A5.5.20; A5.5.21; A25.7.5; A1.1.2; A1.1.12

(731) SHANGHAI HI-ROAD FOOD TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.666 Jindou Road, Jinhui Town, Fengxian District, Shanghai, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để đóng gói; miếng giấy hoặc chất dẻo không chế độ ẩm để gói thực phẩm; đồ đựng kem bằng giấy; giấy bao gói; vật dụng lọc cà phê bằng giấy; vật liệu để gói làm từ tinh bột; giấy bạc; bao bì chai bằng giấy hoặc bìa cứng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

(210) **4-2017-32614**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NCT VIỆT NAM (VN)

Số 40 ngõ 467/175 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; cầu dao điện; cầu chì; dây cầu chì; thiết bị chống sét; kẹp dây dẫn.

Nhóm 17: Cách điện, cụ thể là: chuỗi cách điện polymer treo dây dẫn, cách điện đứng polymer đỡ dây dẫn, cách điện đỡ polymer dùng cho cầu chì tự rơi, cách điện đỡ polymer

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dùng cho cầu dao cách ly, cách điện đỡ polymer dùng cho cầu dao phụ tải; vật liệu cách điện.

(210) **4-2017-32623**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.9; A26.11.12; A5.3.13; A25.7.21

(591) Trắng, xanh tím, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NASA (VN)

Số 5, ngõ 176 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện.

(210) **4-2017-32641**

(300) 87/426,555 26.04.2017 US

(540)

PORCEFUL

(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ELANCO TIERGESUNDHEIT AG (CH) Mattenstrasse 24A, 4058 Basel, Switzerland

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm thú y cho lợn, cụ thể là vắc-xin, các chế phẩm kháng khuẩn dùng qua đường miệng và tiêm truyền được để điều trị và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm, chất tăng cường sinh sản, dược phẩm sinh học miễn dịch và thuốc khác để phòng ngừa và điều trị các bệnh do virus, truyền nhiễm và chuyển hóa ở lợn; thức ăn chăn nuôi lợn có chứa thuốc và phụ gia nước có tính chất là chất bổ sung cho chế độ ăn uống để tăng cường sản lượng lợn; chế phẩm thú y để kiểm soát và diệt trừ các vật gây hại, cụ thể là thuốc chống ký sinh trùng, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng ở lợn; chế phẩm hoóc môn thú y cho lợn, cụ thể là hoóc môn giới tính duy trì thai, estrogen và kích thích tố sinh dục nam.

(210) **4-2017-32642**

(300) 87/426,568 26.04.2017 US

(540)

PORSELENT

(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ELANCO TIERGESUNDHEIT AG (CH) Mattenstrasse 24A, 4058 Basel, Switzerland

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm thú y, cụ thể là vắc-xin, các chế phẩm kháng khuẩn dùng qua đường miệng và tiêm truyền được để điều trị và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm trong thức ăn dùng cho động vật và gia súc, chất tăng cường sinh sản, dược phẩm sinh học miễn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dịch và thuốc khác để phòng ngừa và điều trị các bệnh do virus, truyền nhiễm và chuyển hóa ở động vật; thức ăn chăn nuôi có chứa thuốc và phụ gia nước có tính chất là chất bổ sung cho chế độ ăn uống để tăng cường sản lượng gia súc; chế phẩm thú y để kiểm soát và diệt trừ các vật gây hại, cụ thể là thuốc chống ký sinh trùng, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm hoóc môn thú y và implant cấy ghép chế phẩm hoóc môn cho động vật, cụ thể là hoóc môn giới tính duy trì thai, estrogen và kích thích tố sinh dục nam.

(210) **4-2017-32645**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 1.15.15; 25.1.6

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ THỊ HUYỀN THOẠI (VN)

Khu phố 10, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Tinh dầu hoa ngũ sắc; tinh dầu trầm; tinh dầu bưởi; tinh dầu gừng; tinh dầu sả; tinh dầu cam; tinh dầu bạc hà; tinh dầu quế; nước gội đầu.

(210) **4-2017-32667**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 1.15.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN

ĐIỆN TỬ VNPT (VN)

Tầng 3, tòa nhà Viễn Đông, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thẻ mang dữ liệu công nghệ cao như thẻ thông minh có gắn chip và thẻ từ tính mang dữ liệu; các thiết bị phục vụ và thực hiện việc thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử (cụ thể gồm: máy rút tiền tự động; máy chấp nhận thanh toán thẻ; thiết bị đọc thẻ chip, thẻ từ và thẻ không dây).

Nhóm 35: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá (cụ thể là: mua bán thẻ trả trước, mua bán phần mềm, mua bán giải pháp phần mềm và giải pháp công nghệ thông tin phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán, mua bán các thiết bị điện, thiết bị điện tử, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị bưu chính và thiết bị viễn thông, mua bán thiết bị và phần mềm phục vụ cho hoạt động thanh toán điện tử); dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ xây dựng hệ thống đại lý (cho người khác) bán sản phẩm/dịch vụ qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ bán thẻ trả trước cho thuê bao di động bằng hình thức điện tử công nghệ cao; dịch vụ thương mại điện tử, mua bán hàng hóa dịch vụ trực tuyến (cụ thể là: sim thuê bao di động trả trước trả sau, sản phẩm dịch vụ nội dung thông tin số); dịch vụ quảng cáo qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ tổ chức đấu giá trực tuyến; dịch vụ mua bán vật tư, thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), hệ thống thiết bị tự động hóa và các hệ thống thông tin; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 36: Các dịch vụ nghiệp vụ ngân hàng, tài chính (cụ thể gồm: dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ thanh toán sử dụng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử; dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử, dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin tài khoản cho khách hàng, thanh toán cước phí và chuyển khoản qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch tài chính); dịch vụ ngân hàng tự động; dịch vụ mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi tiền mặt và ngoại tệ; dịch vụ đại lý thu hộ cước (cước điện thoại, điện, nước, truyền hình cáp, internet, chuyển phát nhanh).

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông cụ thể gồm: dịch vụ truy cập internet; cung cấp dịch vụ liên lạc bằng điện thoại công cộng (bốt điện thoại); dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận hàng hoá; dịch vụ bưu chính (chuyển thư từ, báo chí, bưu phẩm, bưu kiện).

(210) **4-2017-32668**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.3; 26.3.4

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANH TOÁN
ĐIỆN TỬ VNPT (VN)

Tầng 3, tòa nhà Viễn Đông, số 36 Hoàng
Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; thẻ mang dữ liệu công nghệ cao như thẻ thông minh có gắn chip và thẻ từ tính mang dữ liệu; các thiết bị phục vụ và thực hiện việc thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử (cụ thể gồm: máy rút tiền tự động; máy chấp nhận thanh toán thẻ; thiết bị đọc thẻ chip, thẻ từ và thẻ không dây).

Nhóm 35: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá (cụ thể là: mua bán thẻ trả trước, mua bán phần mềm, mua bán giải pháp phần mềm và giải pháp công nghệ thông tin phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán, mua bán các thiết bị điện, thiết bị điện tử, thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị bưu chính và thiết bị viễn thông, mua bán thiết bị và phần mềm phục vụ cho hoạt động thanh toán điện tử); dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ xây dựng hệ thống đại lý (cho người khác) bán sản phẩm/dịch vụ qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ bán thẻ trả trước cho thuê bao di động bằng hình thức điện tử công nghệ cao; dịch vụ thương mại điện tử, mua bán hàng hóa dịch vụ trực tuyến (cụ thể là: sim thuê bao di động trả trước trả sau, sản phẩm dịch vụ nội dung thông tin số); dịch vụ quảng cáo qua các phương tiện truyền thông điện tử; dịch vụ tổ chức đấu giá trực tuyến; dịch vụ mua bán vật tư, thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), hệ thống thiết bị tự động hóa và các hệ thống thông tin; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại.

Nhóm 36: Các dịch vụ nghiệp vụ ngân hàng, tài chính (cụ thể gồm: dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ thanh toán sử dụng thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử; dịch vụ xử lý các giao dịch thanh toán bằng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

thẻ thanh toán, thẻ tín dụng, thẻ nợ, thẻ ví điện tử và tiền điện tử, dịch vụ chuyển tiền qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin tài khoản cho khách hàng, thanh toán cước phí và chuyển khoản qua các phương tiện truyền thông điện tử, dịch vụ hỗ trợ khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch tài chính); dịch vụ ngân hàng tự động; dịch vụ mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi tiền mặt và ngoại tệ; dịch vụ đại lý thu hộ cước (cước điện thoại, điện, nước, truyền hình cáp, internet, chuyển phát nhanh).

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông cụ thể gồm: dịch vụ truy cập internet; cung cấp dịch vụ liên lạc bằng điện thoại công cộng (bốt điện thoại); dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông.

(210) **4-2017-32669**

(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NGUYỄN KIM (VN)**

SAIGON SHOPPING CENTER

1-5 Trần Hưng Đạo, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng điện tử như: máy thu hình (tivi), loa, máy tăng âm (ampli), ống nói (micro), bộ trộn âm (micxo), đầu thu hình kỹ thuật số và thiết bị của chúng, hàng điện lạnh như: máy lạnh, máy giặt, tủ lạnh, tủ đông, tủ ướp rượu, máy lọc nước, máy nước nóng, máy rửa chén, máy sấy quần áo, máy lọc không khí, máy nước nóng lạnh, tủ mát tủ giữ lạnh và thiết bị của chúng, thiết bị viễn thông như: điện thoại và thiết bị của chúng, thiết bị tin học như: máy tính xách tay, máy tính bảng, máy tính để bàn, màn hình máy vi tính, máy in văn phòng, máy scan, máy fax, máy hủy giấy, dàn loa vi tính và thiết bị của chúng, thiết bị kỹ thuật số như: máy ảnh, máy quay phim, máy ghi âm và thiết bị của chúng, thiết bị giải trí như: máy nghe nhạc mp3, mp4, đầu phát HD, máy chơi game, từ điển điện tử, bút thông minh, đồ gia dụng như: quạt điện, quạt máy, bàn ủi bàn là, đèn điện, đèn sạc, máy hút bụi, bình lọc nước, máy xay sinh tố, máy ép trái cây máy xay đậu nành, máy pha cà phê, máy vắt cam, máy đánh trứng, máy làm sữa chua và thiết bị của chúng, thiết bị nhà bếp như: nồi cơm điện, nồi áp suất, bếp gas, bếp điện, bếp từ, lò vi sóng, lò nướng, vỉ nướng, nồi lẩu điện, nồi, xoong, chảo, máy xay thịt, máy rửa chén, ấm nước, bình nước và thiết bị của chúng, đồ em bé như: máy hút sữa mẹ, bình bú sữa cho em bé, núm vú giả, máy hâm thức ăn, máy tiệt trùng siêu tốc, máy móc, dụng cụ thiết bị làm đẹp và chăm sóc sức khỏe, dụng cụ cầm tay như: búa, cưa, kìm, cờ lê, mỏ lết, mỏ khóa, kết sắt, đèn pin, mũi khoan, máy khoan, máy cưa, máy mài và thiết bị của chúng, điện cơ như: đèn điện, cảm biến, ổn áp, chuỗi đèn, ổ cắm điện, công tắc điện, máy phát điện, máy bơm nước, máy phun áp lực và thiết bị của chúng, hàng may mặc và phụ kiện thời trang, lương thực thực phẩm, nước giải khát.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng công ty.

Nhóm 41: Khu vui chơi giải trí; cung cấp trò chơi điện tử trực tuyến từ mạng máy tính; rạp chiếu phim.

Nhóm 43: Khu ăn uống như: quán ăn uống và nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-32700**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TANTRASWAY (VN)

K1 - G3 đường D1 khu công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 07: Máy khoan CNC, máy phay CNC, máy tiện CNC, máy hàn điểm CNC, máy dập CNC, máy đột CNC.

(210) **4-2017-32715**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.11.10;

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ TÂN LỢI ĐẠT (VN)

98 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 12: Tấm lót ghế ngồi của xe ô tô; miếng lót sàn xe ô tô; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe ô tô; tấm tựa lưng dùng cho ghế ngồi xe ô tô; vỏ bọc ghế xe ô tô; màn tránh nắng dùng cho ô tô (đồ trang trí nội thất khác cho xe hơi).

Nhóm 19: Tấm ốp tường (vật liệu xây dựng không bằng kim loại); vật liệu xây dựng không bằng kim loại; giấy xây dựng.

(210) **4-2017-32749**

(540)



(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh lá cây, hồng cánh sen, hồng cánh sen nhạt.

(731) HUỲNH THANH SANG (VN)

129F/186/2 Bến Vân Đồn, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ từ thiện, cụ thể là tổ chức thanh niên để thực hiện các dự án có lợi cho người nghèo và cộng đồng.

Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp quỹ từ thiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Tổ chức chương trình nghệ thuật, văn hoá và nhân đạo nhằm làm từ thiện.

Nhóm 43: Nấu ăn từ thiện.

Nhóm 44: Khám chữa bệnh miễn phí.

(210) **4-2017-32762**

(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

KHƯƠNG SƠN

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)

Số 27 ngõ 35, đường Láng, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Thiên Việt (VIETSKY INT' LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; nam dược; thuốc y học dân tộc; thuốc từ dược liệu.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; giới thiệu và trưng bày dược phẩm; quảng cáo dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

(210) **4-2017-32767**

(220) 09.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A11.3.4; A1.1.10; 26.1.1; 25.1.6

(591) Đen, trắng, ghi.

(731) BÙI MINH TUYẾN (VN) (VN)

Thôn 2, xã Bình Đào, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-32826**

(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

H U R
CUỘN KHÁNG BÁCH KHOA

(731) CÔNG TY TNHH ETINCO (VN)

Số 100 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cuộn dây chặn (trở kháng); cuộn cảm kháng (trở kháng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-32845**

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 8.1.18; A8.1.16; 2.1.11; 2.1.1; A5.5.20; 25.1.6

(591) Đỏ, đỏ thẫm, cam, nâu, vàng, hồng, hồng nhạt, xanh lá, xám, trắng, đen.

(731) NGUYỄN ANH BẢO QUANG (VN)
145/23A Lê Quang Định, phường 14,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Các loại bánh ngọt; các loại bánh mặn; bánh bông lan; bánh mỳ; bánh kem; bánh trung thu.

Nhóm 41: Tổ chức các lớp dạy làm bánh; xuất bản các ấn phẩm dạy làm bánh; tổ chức các khóa đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến về làm bánh; tổ chức các cuộc thi làm bánh; tổ chức các buổi biểu diễn, quay phim về làm bánh.

(210) **4-2017-32848**

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.1; 1.15.15

(591) Đỏ, xanh dương, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CMK VIỆT NAM (VN)

Số 1, ngách 637/1/32, đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy nén khí; động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí.

(210) **4-2017-32849**

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 1.15.15; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CMK VIỆT NAM (VN)

Số 1, ngách 637/1/32, đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy nén khí; động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí.

(210) **4-2017-32867**

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; A5.3.13

(591) Xanh lá cây, xanh non, đen.

(731) NGUYỄN HỒNG ĐĂNG KHOA (VN)
Ấp Long Thời, xã Long Thành Bắc,
huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh (không bao gồm: tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính).

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; tư vấn tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về thuyết trình trước công chúng; tổ chức và điều khiển hội thảo các chuyên đề (về quản trị kinh doanh, marketing); dịch vụ câu lạc bộ (giáo dục, đào tạo); dịch thuật.

(210) **4-2017-32880**

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.15.23; 26.15.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ
LEARN4LIFE (VN)

Cerella Villa, số 33 lô 11B, Lê Hồng
Phong, phường Đằng Hải, quận Hải An,
thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm visa, hộ chiếu.

Nhóm 41: Dịch vụ phiên dịch; tư vấn du học; dịch vụ đào tạo: ngoại ngữ; tổ chức các kỳ thi quốc tế liên quan đến ngoại ngữ; soạn giáo án cho các chương trình học; triển lãm giáo dục.

(210) **4-2017-32889**

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.1; A26.11.12

(591) Xanh lam, đỏ cờ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN T.T.S.C (VN)
Số 65, ngõ 30, đường Ngọc Thụy,
phường Ngọc Thụy, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 37: Thi công hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống điện; xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống thoát nước; thi công xây lắp các công trình cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

Nhóm 40: Xử lý nước thải; xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình xây dựng; dịch vụ tư vấn về quản lý môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường trong các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu đô thị, khu nghỉ dưỡng.

(210) **4-2017-32892**

(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(731) HSIN LAN CHEMICAL CO., LTD.
(TW)

No. 32-1, Jinhua Rd., Dajia Dist.,
Taichung City 43762, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm thoa mặt; chế phẩm, mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, rửa mặt, mục đích trang điểm); mặt nạ làm đẹp dùng cho mặt; huyết thanh làm đẹp; mỹ phẩm.

(210) **4-2017-32901**

(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GIA ANH

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN SỸ
GIANG (VN)

Thôn Đại Lai, xã Đại Lai, huyện Gia
Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 11: Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng); bình nước nóng dùng điện; máy lọc nước; vòi hoa sen; bồn rửa; vòi (van).

Nhóm 20: Ghế; giường; bàn; tủ; gối; đệm; bồn chứa nước bằng nhựa; móc treo quần áo không bằng kim loại.

Nhóm 21: Giá treo quần áo dùng để phơi khô; giàn phơi quần áo; khung căng quần áo (để giữ dáng); giá (đế, khay) để bình, đĩa;

Nhóm 22: Võng xếp; vải bạt; lưới; dây thừng không bằng kim loại; lều; túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói.

Nhóm 24: Khăn trải bàn không bằng giấy; vỏ gối; chăn; ga giường và khăn phủ gối (tất cả đều làm bằng vải).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: võng xếp, giường, bàn, ghế, tủ, kệ, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo, móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện, điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, gối, chăn, ga giường, đệm, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ đại lý phân phối: võng xếp, giường, bàn, ghế, tủ, kệ, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, gối, chăn, ga giường, đệm, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói. dịch vụ đại lý ký gửi hàng hoá: võng xếp, giường, bàn, ghế, tủ, kệ, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, gối, chăn, ga giường, đệm, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói. dịch vụ kinh doanh chuỗi cửa hàng: võng xếp, giường, bàn, ghế, tủ, kệ, giá treo quần áo, giàn phơi quần áo móc treo quần áo, điện thoại, ti vi, tủ lạnh, quạt điện, bếp điện từ, quạt phun hơi nước dùng điện điều hòa nhiệt độ, bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng), bình nước nóng dùng điện, máy lọc nước, vòi hoa sen, bồn rửa mặt (lavabo), vòi (van), thiết bị vệ sinh (bồn cầu, bồn rửa mặt), hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng: đèn chùm, đèn led, đèn tường, bóng đèn, thiết bị nhà bếp cụ thể là: bếp từ (dùng điện), lò vi sóng, máy hút khói, hút mùi dùng cho nhà bếp, khăn trải bàn, vỏ gối, gối, chăn, ga giường, đệm, chiếu, thảm, màn, rèm, quần áo, giày dép, hàng dệt, hàng may mặc, vải bạt, lưới, dây thừng không bằng kim loại, lều, túi (bao bì, túi nhỏ) bằng vải dệt dùng để bao gói, giấy, khăn giấy, giấy vệ sinh, gạch, ngói; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hoá dùng cho mục đích thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-32917

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.6; A25.7.6

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH NGŨ CỐC PHƯƠNG UYÊN (VN)

Nhà hộ Phạm Đắc Kiên (GCN QSD đất số L164088), thôn Dục Nội, xã Việt Hùng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; cà phê bột; cà phê hòa tan.

(210) 4-2017-32920

(540)



(220) 10.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 25.5.25

(591) Xanh đen, nâu, đỏ, tím nhạt.

(731) HÀ THỨC LUẬT (VN)

107/12/04 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) 4-2017-32954

(540)



(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.1.2; 1.15.23; 26.1.1; 3.11.7; A3.11.24

(591) Trắng, trắng sữa, xanh dương, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH ỐC 16H (VN)

Số 43, đường Tôn Đức Thắng, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2017-32971

(540)

SAM SAM

(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VĨ CƯỜNG (VN)

59 đường số 2, cư xá Bình Thới, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC chịu áp lực cao.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-32983**

(540)



(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.12; 3.7.16; 3.7.21; 26.1.2

(591) Đỏ, cam, xanh ngọc, nâu, đen.

(731) NGUYỄN THÀNH ĐÌNH (VN)

428 tổ 13, ấp Thọ Bình, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 31: Động vật sống: chim trĩ đỏ.

Nhóm 35: Buôn bán chim trĩ đỏ.

(210) **4-2017-32995**

(300) 87/404,932

10.04.2017 US

(540)

BUILDING BETTER EVERY DAY

(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) WELLS FARGO & COMPANY (US)
1700 Wells Fargo Center; MAC N9305-176, Sixth & Marquette, Minneapolis, Minnesota 55479, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp và tiến hành các chương trình ưu đãi khuyến khích nhằm hỗ trợ bán các dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thông tin kinh doanh, cụ thể là cung cấp phân tích hoạt động của doanh nghiệp và ngành công nghiệp được yêu cầu trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư và bảo hiểm; cung cấp thông tin kinh doanh về hoạt động của công ty và ngành công nghiệp; dịch vụ quản lý các khoản phải thu; dịch vụ thanh toán các khoản phải thu; quản trị và hòa giải các tài khoản theo ủy quyền của người khác; quản trị thanh toán lương cho người khác; chuẩn bị các bản báo cáo tài chính cho người khác, cụ thể là cung cấp các bản báo cáo tổng hợp và hình ảnh tài liệu của hoạt động ngân hàng và tài chính.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính tài khoản phải thu; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng doanh nghiệp; dịch vụ tài chính, cụ thể là các dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý giao dịch séc điện tử; phát hành thẻ tích điểm; tư vấn đầu tư, và dịch vụ quản lý đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính trong các lĩnh vực chứng khoán, quỹ tương hỗ, chứng chỉ ký thác và quản lý danh mục đầu tư; đại lý bảo hiểm, dịch vụ tư vấn bảo hiểm và quản lý bảo hiểm trong các lĩnh vực tai nạn, lũ lụt, hỏa hoạn, ô tô, nhân thọ, sức khỏe, nhà ở, người thuê nhà, chăm sóc y tế dài hạn, kinh doanh tại nhà, tàu thủy, bảo hiểm trách nhiệm toàn diện, trách nhiệm pháp lý, tài sản, trộm cắp thông tin cá nhân, và lao động; đánh giá tài chính cho mục đích bảo hiểm; quản lý các kế hoạch phúc lợi cho nhân viên liên quan đến bảo hiểm và tài chính; dịch vụ thanh toán tài khoản ghi nợ; dịch vụ thế chấp ngân hàng, dịch vụ vay thế chấp, dịch vụ môi giới thế chấp; dịch vụ cho vay thương mại; dịch vụ cho vay tiêu dùng; phát hành thư tín dụng; dịch vụ ngoại hối, cụ thể là các giao dịch ngoại hối, dịch vụ thông tin về ngoại hối và trao đổi ngoại tệ; tư vấn tài chính cho các dịch vụ hỗ trợ tài chính giáo dục và khoản vay sinh viên; dịch vụ ngân hàng, cụ thể là dịch vụ quản lý ngân quỹ; dịch vụ quản lý tài khoản tín thác; dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng thương mại trực tuyến; dịch vụ thanh toán hóa đơn; thanh toán điện tử, cụ thể là xử lý và chuyển các khoản thanh toán bù trừ tự động (ACH), séc

điện tử, khoản thanh toán điện tử, giấy đề nghị thanh toán, hóa đơn, thuế, và dữ liệu thanh toán phân phối; dịch vụ xử lý thanh toán thuế; cung cấp thông tin trong lĩnh vực ngân hàng, dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, dịch vụ thực hiện giao dịch qua thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và séc điện tử, quản lý tài chính, môi giới đầu tư, quản lý đầu tư, đầu tư tài chính trong lĩnh vực chứng khoán, quỹ tương hỗ, chứng chỉ tiền gửi, quản lý danh mục đầu tư tài chính, bảo hiểm, dịch vụ tài khoản phải trả, thế chấp ngân hàng, cho vay thế chấp, môi giới thế chấp, cho vay thương mại, cho vay tiêu dùng, phát hành thư tín dụng, dịch vụ ngoại hối, dịch vụ quản lý ngân quỹ, dịch vụ quản lý tài khoản tín thác, dịch vụ quản lý tiền mặt, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ thanh toán hóa đơn, và dịch vụ xử lý thanh toán thuế; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, dịch vụ thực hiện giao dịch qua thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và séc điện tử, quản lý tài chính, môi giới đầu tư, quản lý đầu tư, dịch vụ chứng khoán, quỹ tương hỗ, chứng chỉ tiền gửi, quản lý danh mục đầu tư tài chính, bảo hiểm, dịch vụ tài khoản phải trả, thế chấp ngân hàng, cho vay thế chấp, môi giới thế chấp, cho vay thương mại, cho vay tiêu dùng, phát hành thư tín dụng, dịch vụ ngoại hối, dịch vụ quản lý ngân quỹ, dịch vụ quản lý tín thác, dịch vụ quản lý tiền mặt, dịch vụ ngân hàng trực tuyến, dịch vụ thanh toán hóa đơn, và dịch vụ xử lý thanh toán thuế.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học, các bài giảng thông qua website, hội nghị, và hội thảo thông qua hệ thống máy tính toàn cầu trong lĩnh vực phát triển kinh doanh thị trường nhỏ và vừa, quản lý các vấn đề về tiền, đầu tư và tài chính; tạp chí điện tử, cụ thể là nhật kí cá nhân (blog) cung cấp thông tin và nghiên cứu trong lĩnh vực phát triển thị trường kinh doanh nhỏ và vừa, quản lý các vấn đề về tiền, đầu tư và tài chính.

(210) **4-2017-33002**

(220) 11.10.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.11; 5.5.16; 25.7.25

(591) Hồng, vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH GIẤY PHÚC ANH (VN)
Khu công nghiệp Phong Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; giấy ăn; giấy rút.

(210) **4-2017-33013**

(220) 11.10.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24

(591) Hồng nhạt, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ DỆT MAY THÀNH CÔNG (VN)
Số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; khăn quàng cổ; cà vạt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa, trung tâm thương mại và dịch vụ siêu thị bán hàng may mặc, nước hoa, mỹ phẩm.

(210) **4-2017-33018**

(540)



(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A26.11.12; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) HOÀNG HỮU ẮN (VN)

Tổ 6, khu phố Tân Bình, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 37: Sửa chữa, lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ.

Nhóm 39: Vận tải, du lịch.

(210) **4-2017-33080**

(540)



(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.8

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONG MẬT
TP.HỒ CHÍ MINH BEHONEX CORP
(VN)

241A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong, sữa ong chúa, sáp ong.

(210) **4-2017-33082**

(540)



(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.8; 26.5.1; A25.7.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ONG MẬT
TP.HỒ CHÍ MINH BEHONEX CORP
(VN)

241A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong, sữa ong chúa, sáp ong.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-33089	(220)	11.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A1.1.10; A1.1.4; 3.7.17; 24.9.1; 26.1.1
		(591)	Vàng.
		(731)	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TÂM HƯƠNG (VN) Thôn Hữu Thủ, xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu trị thâm (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Viên tinh nghệ mật ong sữa ong chúa; tinh chất mầm đậu nành; tinh chất mầm đậu xanh; viên hà thủ ô; bột ăn dặm cho em bé; thực phẩm chức năng; thảo dược tẩm trắng; bột rửa mặt thảo dược; bột trắng răng thảo dược; rượu gừng nghệ thuốc bắc.

Nhóm 30: Tinh bột nghệ (dùng làm thực phẩm); bột ngũ cốc; bột trà xanh; bột đậu; yến mạch làm thực phẩm cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: mỹ phẩm, thảo dược tẩm trắng, bột rửa mặt thảo dược, bột trắng răng thảo dược, tinh dầu trị thâm, viên tinh nghệ mật ong sữa ong chúa, tinh chất mầm đậu nành, tinh chất mầm đậu xanh, viên hà thủ ô, bột ăn dặm cho em bé, thực phẩm chức năng, tinh bột nghệ, bột ngũ cốc, bột trà xanh, bột đậu, yến mạch làm thực phẩm cho người, rượu gừng nghệ thuốc bắc.

(210)	4-2017-33119	(220)	11.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A26.11.8; 26.11.3
		(591)	Xanh lá cây, trắng.
		(731)	NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VP BANK) (VN) Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; phần mềm ngân hàng, ghi sổ.

Nhóm 35: Quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li- xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh (tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh); tư vấn điều hành kinh doanh (tư vấn quản lý kinh doanh); tư vấn tổ chức kinh doanh; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dự báo kinh tế; thông tin kinh doanh, điều tra thương mại; dịch vụ cố vấn điều hành

kinh doanh (dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh); quản lý tệp tin máy tính; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác] (dịch vụ khuyến mại [cho người khác]); biên tập số liệu thống kê.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán; niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; tự doanh chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

(210) **4-2017-33150**

(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) BERGER INTERATIONAL PRIVATE LIMITED (SG)

22 Benoi Sector, Singapore 629854

Luxol

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni, sơn mài, men với bản chất là sơn; sơn mài đen Nhật Bản; màu keo, chất dùng để bảo quản gỗ; chất nhuộm màu cho gỗ; hợp chất chống gỉ và chống ăn mòn; chất nhuộm màu; màu nhuộm; chất cản màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa và trang trí; dầu chống gỉ và dầu dùng để bảo quản gỗ, hợp chất phủ để bảo quản bê tông [dầu], chất phủ làm đầy (mát tít ở dưới dạng sơn phủ làm đầy, làm mịn); chất trám lót và chất đệm để dùng trong sơn; chất pha loãng cho các sản phẩm kể trên.

(210) **4-2017-33151**

(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) BERGER INTERATIONAL PRIVATE LIMITED (SG)

22 Benoi Sector, Singapore 629854

Luxathane

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni, sơn mài, men với bản chất là sơn; sơn mài đen Nhật Bản; màu keo, chất dùng để bảo quản gỗ; chất nhuộm màu cho gỗ; hợp chất chống gỉ và chống ăn mòn; chất nhuộm màu; màu nhuộm; chất cản màu; nhựa tự nhiên dạng thô; kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa và trang trí; dầu chống gỉ và dầu dùng để bảo quản gỗ,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

hợp chất phủ để bảo quản bê tông [dầu], chất phủ làm đây (mát tít ở dưới dạng sơn phủ làm đây, làm mịn); chất trám lốt và chất đệm để dùng trong sơn; chất pha loãng cho các sản phẩm kể trên.

(210) **4-2017-33161**

(540)



(220) 11.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.7.24; 3.7.6; A26.11.8; 26.1.2

(731) CÔNG TY TNHH DIỆP BẢO LỢI (VN)

25/26 Phùng Văn Cung, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

(210) **4-2017-33279**

(540)



(220) 12.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(591) Đen, xám đậm, trắng, xám.

(731) BLUESTACK SYSTEMS, INC. (US)

2105 South Bascom Avenue, Suite #380, Campbell, CA 95008, United States of America

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng trực tuyến và marketing sản phẩm trực tuyến cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm phần mềm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán lẻ trong lĩnh vực trò chơi mang tính giải trí và hàng hoá liên quan đến trò chơi; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trò chơi vidêô.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi qua mạng máy tính hoặc mạng di động.

(210) **4-2017-33328**

(540)



(220) 12.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.5.20; 1.15.5

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh tím than, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LỘC HÓA DẦU NGHÌ SƠN (VN)

Khu kinh tế Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Metyl benzen; dẫn xuất benzen; flo; hợp chất florit, flospat; phân đạm; vật liệu tổng hợp để hấp thu dầu; chất gắn kết có dầu [ma-tít]; tác nhân phân tán dầu; hóa chất để làm trắng dầu; hóa chất tinh chế dầu; phụ gia hóa chất dùng cho dầu lửa; hóa chất tách dầu; chế phẩm làm sạch, tinh chế, lọc; nhựa nhân tạo, dạng thô, chưa xử lý; lưu huỳnh; sulfat; sulfua; axit sulfuric; supe phốt phát [phân bón]; axit sulfonic; ete sulfuric; axit sulfuro; benzen; benzol; xylene; xylol.

Nhóm 02: Mỡ chống gỉ; dầu chống gỉ; sơn phủ; mực in; sơn; nhựa tự nhiên [dạng thô].

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; tinh dầu; gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thông để tẩy mỡ, tẩy nhờn; nước hoa.

Nhóm 04: Chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; cồn [nhiên liệu]; xăng; chất đốt; dầu thau dầu cho mục đích kỹ thuật; dầu nhựa than; dầu diesel; năng lượng điện; ethanol [nhiên liệu]; ete dầu mỏ; nhiên liệu, khí đốt, hỗn hợp nhiên liệu khí hoá; dầu nhiên liệu; nhiên liệu gốc cồn; khí ga hoá rắn [nhiên liệu]; dầu gazoin; dầu xăng; chất bôi trơn dùng cho đại truyền, dầu công nghiệp; dầu hoả (kerosene); nhiên liệu thấp sáng; dầu hoả (ligroin); dầu nhờn; dầu mazut; cồn đã metyl hoá; nhiên liệu khoáng; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu động cơ; dầu mỏ; dầu để bảo quản công trình xây, khí dầu mỏ, dầu dùng cho sơn, parafin; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; mỡ làm từ dầu hoả để bôi trơn dùng cho mục đích công nghiệp, dầu dùng cho vải, sợi, hàng dệt.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc kháng sinh; lưu huỳnh thối [chất tẩy uế]; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; dầu mỡ dùng cho mục đích y tế; mỡ từ dầu mỏ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 06: Thép cán thô [luyện kim]; vật liệu xây dựng bằng kim loại; vỏ bọc bằng kim loại cho giềng dẫu; bình chứa bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng; ụ nổi bằng kim loại để neo dẫu tàu thuyền; bể chứa bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy phát điện; giàn khoan; máy khoan; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hoá chất; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ và máy thủy lực; máy lọc dầu, máy bơm; thiết bị tách hơi nước/dầu; dụng cụ [bộ phận của máy].

Nhóm 08: Dao kéo; dụng cụ khoan; búa [dụng cụ cầm tay]; đòn bẩy; tua vít; dụng cụ cắt ống.

Nhóm 09: Máy rút tiền tự động (ATM); máy ảnh [chụp ảnh]; chip [mạch tích hợp]; máy so mẫu; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; máy vi tính; thiết bị đo xăng; thiết bị đo; dụng cụ hàng hải; thiết bị và dụng cụ trắc địa.

Nhóm 10: Huyết áp kế; chân tay giả; thiết bị và dụng cụ nha khoa; hộp dụng cụ dùng cho bác sỹ; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Hệ thống điều hoà không khí; ống nối hơi [đường ống] cho hệ thống cấp nhiệt; hệ thống và thiết bị nấu nướng; ống khói đốt khí thải trong công nghiệp dầu mỏ; bộ tiết kiệm nhiên liệu; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn cho thiết bị ga, mỏ đốt dùng khí; thiết bị lọc khí ga; thiết bị lọc dầu; đèn đốt bằng nhiên liệu xăng dầu; tháp lọc dùng để chưng cất; phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và ống dẫn nước hoặc ga; vòi khoá [van, đầu van] [vòi đóng] cho ống dẫn.

Nhóm 12: Săm lốp ô tô; xe đạp, tàu thuyền; xe ô tô; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy.

Nhóm 13: Pháo hiệu; đạn; chất nổ; pháo hoa; súng [vũ khí]; vũ khí hơi cay.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồng hồ đeo tay; hợp kim của kim loại quý.

Nhóm 15: Bộ ống gió của dụng cụ âm nhạc; trống [nhạc cụ]; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ dây; dụng cụ âm nhạc; đàn piano.

Nhóm 16: Sách; lịch; catalô; dụng cụ vẽ; tạp chí [định kỳ]; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

Nhóm 17: Nhựa nhân tạo [bán thành phẩm]; amiăng; vải dệt bằng sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu lọc [bọt hoặc màng bằng chất dẻo bán thành phẩm]; vật liệu cách điện, cách nhiệt; cao su, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 18: Da động vật; da thuộc; ô; vật liệu giả da; vali; túi xách.

Nhóm 19: Xi măng amiăng; nhựa đường; nhựa rải đường; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; sàn, không bằng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch.

Nhóm 20: Giường ngủ; ghế [ngồi]; thùng chứa đựng, không bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng; đồ đạc trong nhà; đồ đạc văn phòng; đệm.

Nhóm 21: Đồ dùng tẩy trang; đồ gôm cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật trang trí bàn ăn; dụng cụ nhà bếp.

Nhóm 22: Túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; sợi bông thô; sợi dệt [sợi thô]; vật liệu lót, không bằng cao su hoặc chất dẻo; sợi bằng chất dẻo [sợi thô] dùng cho ngành dệt; vải dẫu.

Nhóm 23: Sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ thêu; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi cao su dùng cho ngành dệt; chỉ bằng kim loại để thêu thùa.

Nhóm 24: Chăn; vải; vải bằng sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; vật liệu dùng để lọc làm bằng vải dệt; vật liệu chất dẻo [thay thế cho vải]; khăn trải bàn [không bằng giấy].

Nhóm 25: Giày cao cổ; quần áo; đồ đi ở chân; mũ, quần áo may sẵn; khăn quàng cổ.

Nhóm 26: Hoa nhân tạo; kim; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; tóc giả; đồ để khâu, trừ chỉ; viền dùng cho quần áo.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm dây trải sàn; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; bức trướng treo tường không bằng sợi dệt; giấy dán tường; thảm cỏ nhân tạo.

Nhóm 28: Máy trò chơi tự động, vận hành bằng đồng xu; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị để làm ảo thuật; thiết bị trò chơi; game đánh gôn; đồ chơi.

Nhóm 29: Sản phẩm sữa; dầu có thể ăn được; trứng; cá [không còn sống]; trái cây được bảo quản; thịt.

Nhóm 30: Sôcôla; cà phê; đồ gia vị; bánh kẹo; mật ong; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Động vật sống; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; cá còn sống; thức ăn cho động vật; quả tươi; rau tươi.

Nhóm 32: Nước uống có ga; bia; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; chất chiết từ quả không chứa cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu gạo; rượu rum; rượu vôtca; rượu uýt ki; rượu vang.

Nhóm 34: Thuốc lá nhai; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá; diêm; tẩu hút thuốc lá.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: xăng, dầu, khí đốt và các sản phẩm có liên quan; kế toán; quảng cáo; dịch vụ đánh giá kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; marketing.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; đầu tư vốn; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; quản lý bất động sản; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; thông tin về xây dựng; khoan giếng dầu hoặc khí tầng sâu; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 38: Truyền hình cáp; dịch vụ truyền hình; dịch vụ hội thảo từ xa; phát chương trình truyền thanh; hãng thông tấn; dịch vụ điện thoại.

Nhóm 39: Lưu giữ tàu thuyền; vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; vận tải hàng hoá [bằng đường thủy]; vận tải đường biển.

Nhóm 40: Gia công nổi hơi; đúc đồng; dịch vụ khử độc vật liệu nguy hiểm; chế biến dầu mỏ; sản xuất năng lượng; dịch vụ lọc dầu.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sắp xếp và tiến hành hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; xuất bản sách.

Nhóm 42: Phân tích cho lĩnh vực khai thác dầu mỏ; phân tích hoá học; nghiên cứu hoá học; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thăm dò dầu mỏ; khảo sát mỏ dầu; kiểm tra giếng dầu; lập trình máy tính; thăm dò dưới nước.

Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; căng tin; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; làm vườn; trung tâm chăm sóc sức khỏe; bệnh viện; dịch vụ thẩm mỹ viện.

Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; bảo vệ đêm; vệ sĩ cho cá nhân; tư vấn về an ninh; giám sát thiết bị báo trộm và cảnh báo an ninh; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-33375**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.9

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NHẬT
MINH (VN)

Số 2 ngõ 184 phố Hoa Bằng, phường
Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh bao gồm: vòi sen, bát sen, tay cầm chỉnh nước, vòi nước, ốc vít phụ kiện, chậu rửa mặt, bồn tắm, bồn xông hơi, bình nóng lạnh, bàn cầu vệ sinh.

(210) **4-2017-33388**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.5.15; A3.5.24; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU SƠN NHẬT (VN)

Tầng 6, tòa nhà MD Complex, số 68
Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách nhiệt, sơn cách điện và sơn cách ly).

(210) **4-2017-33402**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.16; A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18

(731) TRẦN ĐÌNH LÝ (VN)

Thôn Nhất Tây, xã Điền Lộc, huyện
Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 30: Tinh bột nghệ (gia vị); bột nghệ (gia vị); bột hoàng tinh; bột sắn dây; ớt bột; bột ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-33422**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; A5.11.15; 24.9.1; 26.1.1

(591) Đen, vàng, đỏ, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA TAM NGUYÊN (VN)

BT15 đường Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không chứa cồn; đồ uống ép từ quả không chứa cồn; nước ép trái cây; nước có gaz [đồ uống].

Nhóm 33: Rượu các loại; rượu vang; đồ uống có chứa cồn [trừ bia]; đồ uống có cồn chứa quả; nước ép trái cây có cồn.

Nhóm 35: Mua bán: bia, đồ uống không chứa cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn, nước ép trái cây, nước có gaz [đồ uống], rượu các loại, rượu vang, đồ uống có chứa cồn [trừ bia], đồ uống có cồn chứa quả, nước ép trái cây có cồn.

(210) **4-2017-33459**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.11; 26.11.3; A26.11.12

(591) Xanh dương, nâu, đen.

(731) BMJ INDUSTRIES FZCO (AE)

P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra, Ras Al Khaimah, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 34: Mật đường thảo dược (chất thay thế thuốc lá); thuốc lá điếu chứa mật đường là chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế, đầu ngậm điếu thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; diêm.

(210) **4-2017-33460**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.11

(591) Xanh dương, nâu, đen.

(731) BMJ INDUSTRIES FZCO (AE)

P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra, Ras Al Khaimah, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa mật đường là chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; đầu ngậm điếu thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; diêm.

(210) **4-2017-33461**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.11

(591) Xanh dương, nâu, đen.

(731) BMJ INDUSTRIES FZCO (AE)

P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra,
Ras Al Khaimah, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa mật đường là chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; đầu ngậm điếu thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; diêm.

(210) **4-2017-33462**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) BMJ INDUSTRIES FZCO (AE)

P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra,
Ras Al Khaimah, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu chứa mật đường là chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; đầu ngậm điếu thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; diêm.

(210) **4-2017-33490**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.3.13; A5.5.20; 26.1.1;
A26.11.12

(591) Xanh lam, xanh da trời, xanh lá cây,
vàng chanh, da cam, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN GIÁO DỤC UNIPO (VN)

Số 54/7 đường Mậu Thân, phường 3,
thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giảng dạy; hoạt động vui chơi, giải trí; hoạt động thể thao và văn hoá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-33495

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; A26.11.8

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOÀNG TRIẾT (VN)

506-508 Hùng Vương, phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 02: Sơn tường, sơn sử dụng trong xây dựng và sơn các loại (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); thuốc màu.

(210) 4-2017-33508

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A5.3.13; A5.5.20; 26.1.1

(591) Xanh, trắng.

(731) SẦM THỊ KIM QUÝ (VN)

Phòng 507A nhà A8 tập thể Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 29: Thịt bò; cá không còn sống, thịt gia cầm, thịt lợn, rau quả khô, mứt (không phải mứt dạng bánh kẹo), trứng, sữa bò và sản phẩm sữa bò, dầu thực vật.

Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; bột sắn; ngũ cốc và bột ngũ cốc; bánh mì; bánh kẹo; kem ăn; mật ong.

Nhóm 31: Động vật sống, rau quả tươi, hạt giống cây và hoa tươi, thức ăn cho động vật, mạch nha.

Nhóm 32: Bia, nước khoáng đồ uống, nước uống không cồn có ga, các loại đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả không cồn và nước ép, xi-rô, các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, dịch vụ đào tạo.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu, thiết kế có liên quan đến sinh học, các dịch vụ nghiên cứu và phân tích sinh học.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-33537**

(540)



(220) 13.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 18.2.1; 26.13.25

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH J-ONE GLOBAL VK
(VN)

Căn hộ 1.6, khu A3 (Hoàng Anh Gold House), 187A Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại thực phẩm bánh kẹo, mì gói, nước ngọt; mua bán các loại thực phẩm rau, củ, quả, thịt, thủy hải sản.

(210) **4-2017-33564**

(540)



(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.11.8; 26.1.11; 24.5.1

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN SÀI GÒN (VN)

927 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh vàng.

Nhóm 36: Huy động tiền gửi; cho vay; phát hành thẻ; cung cấp dịch vụ tài chính; phát hành và chiết khấu giấy tờ có giá; đại lý chi trả kiều hối; dịch vụ chuyển tiền trong và ngoài nước; đại lý bảo hiểm; dịch vụ môi giới tiền tệ; hoạt động mua nợ; tư vấn ngân hàng, tài chính; dịch vụ quản lý tiền mặt, bảo quản tài sản.

(210) **4-2017-33565**

(540)



(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 1.15.23; A26.11.12

(591) Xanh dương đậm, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ BYBIZ (VN)

Tầng 19, tòa nhà Indochina, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-33648**

(540)

The logo for ECOSOLAR features the word "ECOSOLAR" in a bold, sans-serif font. The "E" is green, and the "SOLAR" is orange. A small globe icon is positioned between the "E" and "S".

(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1

(591) Xanh lá cây, cam.


(731) CÔNG TY CỔ PHẦN V HOLDINGS (VN)

Số 206 phố Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Màn chống loá cho cửa sổ; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự bức xạ nhiệt; vật liệu giữ nhiệt; vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; rèm chống cháy bằng amiăng; rèm chịu lửa bằng amiăng; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách ly; màng chống loá dùng cho cửa sổ.

(210) **4-2017-33649**

(540)

The logo for Envis School features a stylized graphic of a building or a book on the left, followed by the word "Envis" in a bold, sans-serif font, and "School" in a smaller font below it.

(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 26.5.1; 7.3.1

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH GIÁO DỤC QUỐC TẾ BBC (VN)

Số C23, ngõ 7, đường Thanh Bình, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ tổ chức sự kiện giáo dục; tổ chức và điều khiển cuộc hội thảo; hoạt động cộng đồng liên quan đến giáo dục.

Nhóm 42: Nghiên cứu phát triển cộng đồng.

(210) **4-2017-33661**

(540)

The logo for DAMO features the word "DAMO" in a large, bold, sans-serif font.

(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet;

phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin; phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin, dữ liệu, tài liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính sổ tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay; máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân; máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính; môđem không dây và có dây và thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compac; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính); máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; phần mềm trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe; tai nghe đeo tai; loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; máy tính bảng; chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; tất cả thuộc nhóm 9.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại; thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho

người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hoá và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xô giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục vụ, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc

trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/véc ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy khắc trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng

lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang web bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô dem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình, cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, que đánh trứng kem không dùng điện dùng cho mục đích gia đình, thùng rác, tấm ván để là, cái đế rút giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để đựng khăn giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bô vệ sinh để trong phòng, giá treo quần áo (giá hong quần áo cho khô), giá để bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, miếng xốp để rửa, miếng hút để thông đường ống bị tắc, dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khuy cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khuy móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài cửa thắt lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khuy lỗ dùng cho quần áo, khuy bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khuy lỗ, kim, khóa cài giày, cái móc cho giày, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khuy bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y

tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và bánh nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điem; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bô vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ đục dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia

công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút bụi cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị wi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xô giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xây cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may,

quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dung cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bọt biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điêm; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị wi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở

nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nển, bô vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dung cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bìnhбет đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cổ vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trái sần, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nển, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói .

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông; cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân; cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được

chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại/phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình; cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ; truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê môđem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử (dịch vụ viễn thông) cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử (dịch vụ viễn thông) cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan

tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: cung cấp dịch vụ kết nối trực tuyến trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 38.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; dịch vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn; dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh/truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ dàn dựng chương trình truyền hình trả phí và dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến; chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục;

tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; dịch vụ câu lạc bộ giải trí, câu lạc bộ khiêu vũ và câu lạc bộ ban đêm (giải trí); cung cấp dịch vụ biểu diễn thời trang [cho mục đích giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí), chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường; cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi; hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh/truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh/truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê/phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình; thuê và cho thuê máy thu hình; cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim, sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được; dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 41.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tin điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ

tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet, dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên, tất cả thuộc nhóm 42.

(210) **4-2017-33666**

(540)



(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.21; A26.11.9; A26.11.8; A26.4.24

(591) Ghi đậm, ghi nhạt, đỏ.

(731) PHILIP MORRIS BRANDS SÀRL
(CH)

Quai Jeanrenaud 3, 2000, Neuchâtel,
Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá; xì gà; thuốc lá điếu; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu; thuốc lá hút tẩu; thuốc lá để nhai; thuốc lá bột để hít; thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá bột ảm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); thuốc lá điện tử, sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí có chứa chất nicotin để hít; các dung

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá, gạt tàn, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa, diêm.

(210) **4-2017-33669**

(540)



(220) 16.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1; 1.15.11;
A11.3.7

(591) Vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHAN ANH (VN)

Số nhà 309 Quang Trung 2, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quây phục vụ đồ ăn nhanh; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2017-33741**

(540)

FULL HOUSE

(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI FULL HOUSE (VN)

254 đường 1A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bình đun nước siêu tốc, nồi cơm điện, quạt điện, ấm sắc thuốc dùng điện, nồi áp suất dùng điện, vỉ nướng dùng điện, lò nướng dùng điện, nồi lẩu dùng điện, bếp hồng ngoại, bếp từ bằng điện và bếp gas.

(210) **4-2017-33760**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.8; A25.7.21; 26.4.7

(591) Xám, hồng, vàng, xanh dương, nâu,

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI PQS (VN)

47D đường số 19, KP4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bảng điều khiển [điện]; bộ biến đổi, điện; bảng phân phối [điện]; tủ phân phối [điện]; bảng điều khiển phân phối [điện]; thiết bị điều khiển phân phối [điện].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-33832**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7

(591) Đỏ đậm, trắng.

(731)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ GAV SÀI GÒN (VN)

150, đường TTN13, phường Tân Thới
Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng chuẩn bị, bán thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) mang về.

(210) **4-2017-33836**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 3.7.1; 3.7.19; A3.7.24; A5.3.13;
26.3.1

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
TỔNG HỢP PHÚ HÙNG THỊNH (VN)

Số 13, gác 515/13 đường Hoàng Hoa
Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đồ điện gia dụng (bếp từ, bếp hồng ngoại, nồi cơm điện, lò vi sóng).

(210) **4-2017-33842**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lá cây nhạt.

(731)

PHẠM NGỌC THỊNH (VN)
105M/18 Hồ Thị Kỷ, phường 1, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc, bột, tinh bột.

(210) **4-2017-33848**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A19.7.16; 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6

(591) Đỏ, vàng, cam, đỏ đậm.

(731)

HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN
HOA (VN)

Thôn Đoàn Khê, xã Lạc Đạo, huyện Văn
Lâm, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo.

(210) **4-2017-33849**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 5.7.3; 2.1.22; 2.3.22

(591) Xanh lá cây, vàng, xanh lá cây đậm.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH CUNG (VN)**

Thôn Hùng Trì, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo.

(210) **4-2017-33875**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.2

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lam, trắng.

(731) **HỢP TÁC XÃ KIỂU MỚI NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI CÔNG BẰNG NÔNG TRẠI PÔ KÔ (VN)**

TDP6, thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ chế biến nông sản; xay bột; bảo quản thực phẩm và đồ uống; xông khói thực phẩm; làm đông lạnh thực phẩm, nghiền, ép trái cây.

(210) **4-2017-33882**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) **CÔNG TY TNHH IT VECTOR 3 VIETNAM (VN)**

21 Nguyễn Thông, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Kẹo mút.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-33923**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.7.5; A26.4.6

(591) Nâu vàng, xanh rêu, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN (VN)

117-123 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh quy, bánh nhân hoa quả, bánh nướng xốp, bánh ngọt, bánh bông lan, bánh xốp, bánh su kem, bánh kem, kem ăn (kem lạnh).

(210) **4-2017-33924**

(540)



(220) 17.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4; 25.1.6; 25.1.25; A25.7.21

(591) Nâu vàng, xanh rêu, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG SEN (VN)

117-123 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh quy, bánh nhân hoa quả, bánh nướng xốp, bánh ngọt, bánh bông lan, bánh xốp, bánh su kem, bánh kem, kem ăn (kem lạnh).

(210) **4-2017-33947**

(540)

EVIN

(220) 18.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN NGỌC ANH (VN)


Số 114, đường Vương Thúc Mậu, khối Đồng Tiến, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An


(511) Nhóm 09: Pin điện; ắc quy điện; hộp pin; thiết bị sạc pin; ắc quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị nạp ắc quy.


Nhóm 35: Mua bán nhiên liệu; mua bán pin; xuất nhập khẩu nhiên liệu; quảng cáo năng lượng điện.


Nhóm 39: Mua bán năng lượng điện; xuất nhập khẩu năng lượng điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- | | | | |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-33998 | (220) | 18.10.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (531) | 26.1.2; 26.1.6; 26.2.7 |
| | | (591) | Xanh dương nhạt, đen. |
| | | (731) | LIÊN MẬU LÂM (VN)
58A Trần Văn Kiểu, phường 13, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh |
- (511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bình nước uống; ấm đun nước; vòi lọc nước nóng lạnh; cây sen tắm.
-

- | | | | |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-34036 | (220) | 18.10.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (531) | 26.4.4; 26.4.7; 26.3.23; 26.13.25 |
| | | (591) | Xanh dương. |
| | | (731) | TBC TRANSPORTATION &
TRADING PTE LTD (SG)
102E Pasir Panjang Road, #04-02
Citilink, Singapore 118529 |
| | | (740) | Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL) |
- (511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và cất giữ hàng hóa; xếp hàng vào kho; vận chuyển hàng hoá; sắp xếp việc vận tải hàng hóa; đóng thùng hàng hóa; đóng kiện hàng hóa; dịch vụ vận tải thùng chứa; dịch vụ bốc dỡ.
-

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-34039 | (220) | 18.10.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (531) | 26.3.1; 26.1.1; 26.3.10 |
| | | (731) | VELVET PAGODA LIMITED (HK)
17/F, Winner Commercial Building, 401-
3 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong |
| | | (740) | Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND) |
- (511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.
-

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-34090 | (220) | 18.10.2017 |
| (300) | 87/544,003 | (441) | 26.02.2018 |
| | 26.07.2017 US | (531) | 3.7.4; A3.7.24 |
| (540) |  | (731) | TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America |
| | | (740) | Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |
- (511) Nhóm 04: Nến.

Nhóm 08: Đồ dẹt ở bàn ăn, cụ thể là đĩa, dao và thìa; dụng cụ cầm tay để dùng cho nhà bếp, cụ thể là dụng cụ gia dụng có bản chất là cái kẹp dùng trong bếp; dao cắt bánh pizza, dụng cụ để cắt, cụ thể là dao, dụng cụ mài dao, dụng cụ mở hộp không dùng điện, và kéo cắt; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện; hộp đựng đồ dẹt ở bàn ăn được thiết kế đặc biệt để đựng đĩa, dao và thìa.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; chụp đèn; chân đèn; chụp đèn dạng trạm khắc họa tiết; đèn ngủ chạy điện; thiết bị chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời, cụ thể là bộ đèn chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời dùng năng lượng mặt trời; chân đế bộ đèn chiếu sáng; bộ phân phối dùng cho thiết bị làm sạch không khí và khử mùi trong phòng; nén chạy điện; lò sưởi, cụ thể là lò sưởi có thể mang được.

Nhóm 14: Đồng hồ; hộp đựng đồ trang sức và phụ kiện, tủ đựng đồ trang sức.

Nhóm 16: Bản in; văn phòng phẩm, khay đựng giấy, vật dụng giữ sách dạy nấu ăn; bảng viết phấn, bảng đen, bảng từ tính; bộ dụng cụ văn phòng phẩm để bàn; khay đựng tài liệu để bàn, khay đựng văn phòng phẩm chia ngăn để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ; hộp đựng hồ sơ dùng để lưu trữ hồ sơ cá nhân và công việc, khay đựng tài liệu; tập anbum sách ảnh và hộp đựng; bút lông dùng để vẽ; quả địa cầu; khuôn tô màu; khuôn tô màu giấy dán tường.

(210) **4-2017-34091**

(220) 18.10.2017

(300) 87/544,023 26.07.2017 US

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.7.4; A3.7.24



(731) TARGET BRANDS, INC. (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Rổ bằng kim loại thường; móc treo bằng kim loại, hộp trang trí không làm bằng kim loại quý, tượng để bàn không làm bằng kim loại quý, tác phẩm trang trí bằng sắt rèn; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa kiểu tròn, tay kéo cửa, tay nắm cửa có nút bấm, tay cầm cửa cửa.

Nhóm 18: Ô dù; chân đế ô dù; túi bọc ô; vali; túi du lịch đa dụng; túi lớn có dây xách song song.

Nhóm 19: Đá gốm; đá (không phải đá quý) sử dụng cho vườn hoặc mục đích trang trí; tượng nhỏ bằng đất sét và đá.

Nhóm 20: Đồ đạc; đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn góc, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế chuyển động, ghế bành, ghế dài có đệm, ghế đẩu, ghế dài, kệ làm việc, ghế trường kỷ, divăng có phần tựa và phần nằm; giá để dù; xe đẩy dọn trà; giá đỡ; gương; khung tranh; khung ảnh; giường, gối và gối ôm; khung treo rèm, cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng xuyên vào thanh treo, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại; hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, nhựa hoặc gỗ, bảng ghi thông tin;

màn chống nóng; móc treo quần áo; móc rèm, vòng treo rèm, thanh treo rèm, thanh ray cho rèm và suốt rèm cửa; vòng treo rèm tắm; thanh treo rèm tắm; gối tắm; giá để khăn tắm, giá treo khăn tắm; giá để rượu; đệm; tượng và các bức tượng nhỏ bằng thạch cao, nhựa và gỗ; hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và nhựa sử dụng cho sàn nhà; hộp trang trí bằng gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, hộp chứa đồ, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ; tủ có ngăn; đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa; tủ sách; giá sách, bàn; tủ đựng đồ nữ trang; tủ, tủ đựng có ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn; kệ tủ để thiết bị giải trí điện tử; tủ đựng hồ sơ; tủ đựng thuốc; bàn để đầu giường; giá treo quần áo; giá treo áo khoác; giá treo mũ; nút chai thủy tinh; tượng để bàn bằng gỗ và nhựa, bằng gỗ xốp nhẹ và bằng tin.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng thực vật, cụ thể là chậu cây và chậu hoa; tượng thủy tinh; bình; xô; sàng dùng cho mục đích gia dụng; giá giữ nển; vại; hộp đựng đồ ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng; bát đã dùng cho bữa ăn; cốc ly uống rượu có chân; đồ đựng đồ uống; cốc để uống và chén; bát để trộn; đĩa để bơ; giá để bánh; bình rót; bộ đĩa đựng thức ăn và đồ chấm bao gồm đĩa đựng; giá để chuối bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng; giá đựng để khô bát; hộp đựng thức ăn gia đình không chứa thức ăn; khay đựng thức ăn; dụng cụ rút giấy dùng cho gia đình; vòng đánh dấu khăn ăn không phải bằng kim loại quý; dụng cụ chia xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá để vòi hoa sen; dụng cụ phân phối cuộn bông, giá để giấy vệ sinh và dụng cụ phân phối giấy lau mặt; giá để bàn chải đánh răng; đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp; giá phơi quần áo cho khô; thùng chứa rác; giỏ đựng đồ bỏ đi; chậu trang trí không bằng kim loại; đĩa và bình; phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là đĩa trang trí, giá để nển, vòng để nển; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là tượng để bàn làm bằng thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát; đĩa đựng nển dạng cột; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn không bằng kim loại, bộ lót cốc không bằng giấy và không bằng vải trải bàn, giỏ để bánh mì, đĩa hình thuyền để đựng nước sốt, dụng cụ xay hạt tiêu và bộ bát đựng sa lát bao gồm các bát đựng sa lát, chảo; dụng cụ để nướng; đĩa suất; bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và hạt tiêu; ấm trà không làm bằng kim loại quý; giá ba chân; dụng cụ gia dụng, cụ thể là bàn xẻng, kẹp gấp, giá để miếng bọt biển, nạo, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem; dụng cụ để nướng, cụ thể là cái kẹp, đĩa và xẻng; đĩa để phục vụ; hộp chứa đồ dẹt để ở bàn ăn, cụ thể là hộp chứa đĩa; thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là giỏ dùng cho mục đích gia đình; tượng và bức tượng nhỏ làm bằng gốm; giá đỡ thìa; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là nồi và chảo rán, chảo rang, dụng cụ nhọn để xiên trái cây; giá dạng đứng để đồ uống; giỏ mây để quần áo đã giặt khô; găng tay lò nướng.

(210) **4-2017-34129**

(220) 18.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A5.3.13; 26.15.15; 26.3.23; 26.4.4

(591) Tím đậm, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THẮNG (VN)
837 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe điện; xe đạp điện; xe máy điện; linh kiện phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Đại lý mua, đại lý bán, xuất nhập khẩu, ủy thác xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đạp; xe điện; xe đạp điện; xe máy điện; linh kiện, phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

(210) **4-2017-34189**

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 3.1.4; 26.5.1; 25.1.9

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI CHỨC THUẬN (VN)
344/67/78 đường Chiến Lược, khu phố 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm dùng trong ngành y, dầu gió; dầu nóng xoa bóp.

(210) **4-2017-34200**

(540)

PHC-medicom

(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) PANASONIC HEALTHCARE HOLDINGS CO., LTD. (JP)
2-38-5 Nishishimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-8433 Japan

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính; máy chủ máy tính; thiết bị thông tin liên lạc; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng trong quản lý các dịch vụ y tế; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng trong quản lý hồ sơ sức khỏe; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng trong quản lý các dịch vụ phòng khám cấp thuốc; phần cứng và phần mềm máy tính trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 42: Thiết kế, phát triển và bảo trì hệ thống và phần mềm máy tính; tư vấn và cố vấn kỹ thuật liên quan đến hệ thống và phần mềm máy tính trong lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ sử dụng trong y tế hoặc lưu trữ hồ sơ sức khỏe; điện toán đám mây; cho thuê không gian lưu trữ trên trang web; cho thuê máy tính; cho thuê máy chủ máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; lưu trữ điện tử hồ sơ y tế hoặc sức khỏe.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin y tế và chăm sóc sức khỏe; tư vấn về y tế và chăm sóc sức khỏe; cung cấp thông tin dược phẩm; tư vấn dược phẩm; cho thuê thiết bị và dụng cụ y tế; đặt phòng và đặt chỗ trước cho người khác tại bệnh viện và phòng khám; cung cấp thông tin về bệnh viện; sắp xếp khám sức khỏe cho người khác; đặt phòng và đặt chỗ khám sức

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

khỏe cho người khác; cung cấp thông tin về đặt phòng và đặt chỗ tại các bệnh viện và phòng khám.

(210) **4-2017-34201**

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 25.7.20; 3.7.10; 3.7.16

(591) Xanh dương, trắng, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP VIESKY (VN)
Lô C3-11, đường Phạm Văn Xảo, KCN dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (đồ uống không cồn); xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2017-34203**

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.5.3

(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU NINH BÌNH (VN)
Số nhà 490, đường Nguyễn Công Trứ, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 07: Máy dệt, máy may, máy da giày; thiết bị dệt, thiết bị may, thiết bị da giày; phụ tùng máy dệt, may, da giày.

Nhóm 16: Bao bì bằng giấy.

Nhóm 17: Bao bì bằng plastic.

Nhóm 18: Ba lô bằng da và giả da; túi bằng da và giả da; cặp bằng da và giả da.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 24: Vải; vải sợi dệt; khăn ăn bằng vải dệt; tấm phủ giường bằng vải dệt; rèm che bằng vải dệt; vải lanh dùng để phủ trong nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải; khuy, khuy bấm, khuy móc, kim khâu và kim băng; hoa nhân tạo.

Nhóm 27: Thảm; đệm.

Nhóm 35: Kinh doanh, xuất nhập khẩu vải, hàng dệt, hàng may sẵn, hàng phụ kiện may mặc, thảm, chăn.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Nhóm 37: Xây dựng nhà cho thuê; giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Nhóm 40: Dịch vụ liên quan đến in.

Nhóm 41: Giáo dục nghề nghiệp, đào tạo cắt may công nghiệp ngắn hạn.

(210) **4-2017-34226**

(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ALPS

(731) ALPS ELECTRIC CO., LTD. (JP)

1-7, Yukigaya-otsukamachi, Ota-ku,
Tokyo, 145-8501, Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn liên quan đến dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ xúc tiến (thúc đẩy) xuất nhập khẩu; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; quản lý quá trình đặt hàng; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ lập hoá đơn; lập bản khai thuế; dịch vụ bán lẻ và bán buôn liên quan đến nhựa nhân tạo (chưa qua xử lý); dịch vụ bán buôn và bán lẻ liên quan đến nhựa chưa qua xử lý; dịch vụ bán buôn và bán lẻ liên quan đến vật liệu bao gói làm bằng giấy, chất dẻo hoặc cao su; dịch vụ quản lý hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; dịch vụ thuê ngoài (hỗ trợ kinh doanh).

Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng qua bưu điện; dịch vụ giao hàng; chuyên chở hàng hoá; môi giới vận tải; hậu cần vận tải; thông tin về lĩnh vực vận tải; dịch vụ tư vấn liên quan đến lưu kho và vận tải hàng hoá, vận chuyển hoặc dỡ hàng; vận tải bằng ô tô; bao gói hàng hoá; đóng gói hàng hoá; vận tải đường biển; dịch vụ lưu kho; xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; thông tin về kho chứa; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ dỡ hàng; xử lý bốc dỡ hàng hóa; chuyên chở bằng xe tải.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34228**

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; 26.1.1

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, tím than, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
PHÂN PHỐI DƯỠNG MINH (VN)
630-632 Kinh Dương Vương, phường An
Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 21: Miếng bọt biển dùng để kỳ da; bàn chải; xơ rổi để làm sạch; vật dụng làm sạch dạng tấm/miếng; bàn chải đánh răng; tăm bông dùng để lấy ráy tai.

(210) **4-2017-34285**

(540)

CRYSTAL LAGOONS

(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) CRYSTAL LAGOONS (CURACAO)
B.V (CW)

Kaya W.F.G (Jombi), Mensing 14, 2nd
Floor, Willemstad, Curazao

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ định giá và quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê đất; dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo trì nhà máy xử lý nước, phá nhân tạo, phá nổi nhân tạo, đê và hồ chứa nước ngọt; dịch vụ xây dựng nhà máy xử lý nước, phá nhân tạo, phá nổi nhân tạo, đê và hồ chứa nước ngọt; dịch vụ xây dựng và bảo trì hệ thống xử lý nước để duy trì chất lượng nước trong phá nhân tạo, phá nổi nhân tạo, đê và hồ chứa nước ngọt.

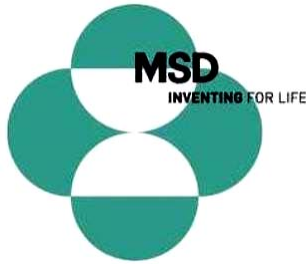
Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo thực hành (thị phạm), đào tạo và giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động văn hóa và thể thao; dịch vụ giải trí cụ thể là công viên nước và trung tâm vui chơi; dịch vụ vui chơi giải trí trong công viên, công viên nước, phá nhân tạo, phá nổi nhân tạo, bể bơi, sân chơi gôn; dịch vụ cung cấp tiện nghi cho cắm trại (cho mục đích giải trí) và hoạt động thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ quầy rượu và nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống và đồ ăn đã chế biến do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-34320

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6

(591) Xanh ngọc, đen, trắng.

(731) MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
One Merck Drive, Whitehouse Station,
New Jersey 08889, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm dạng in, cụ thể là: tờ quảng cáo, bản tin được in ra định kỳ, tập tài liệu quảng cáo, áp phích quảng cáo, văn phòng phẩm và biểu ngữ trong lĩnh vực sức khỏe, thuốc, dược phẩm, và công nghiệp dược phẩm.

Nhóm 44: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực sức khỏe, thuốc, dược phẩm.

(210) 4-2017-34322

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.2.11; 26.1.2

(591) Xanh nước biển đậm, vàng, trắng.

(731) 1. TRẦN THỊ MỸ HẰNG (VN)

Lô 13B khu số 2 Lê Hồng Phong,
phường Phước Hải, thành phố Nha
Trang, tỉnh Khánh Hòa

2. NGUYỄN THÀNH NHÂN (VN)

13B khu số 02 Lê Hồng Phong, phường
Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh
Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà (chè), kem lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) 4-2017-34323

(540)

XINQIDIAN

(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ GIA BẢO (VN)
156 Đê La Thành, phường Thổ Quan,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bóng bán dẫn [điện tử], đèn nháy [tín hiệu ánh sáng], đi-ốt phát quang [LED].

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Buôn bán bóng bán dẫn [điện tử], đèn nháy [tín hiệu ánh sáng], thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang [LED], đi-ốt phát quang [LED], hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2017-34324**

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.6

(591) Trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ GIA BẢO (VN)
156 Đê La Thành, phường Thổ Quan,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ đổi điện, bộ biến đổi điện, dây điện, thiết bị chuyển đổi điện áp.

Nhóm 35: Mua bán bộ đổi điện, bộ biến đổi điện, dây điện, thiết bị chuyển đổi điện áp.

(210) **4-2017-34325**

(540)



(220) 19.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; 26.13.25; 25.3.1; 26.4.4

(591) Đỏ, xanh lá cây, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ GIA BẢO (VN)
156 Đê La Thành, phường Thổ Quan,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bóng bán dẫn [điện tử], đèn nháy [tín hiệu ánh sáng], đi-ốt phát quang [LED].

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 35: Buôn bán bóng bán dẫn [điện tử], đèn nháy [tín hiệu ánh sáng], thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], đi-ốt phát quang [LED], hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

(210) **4-2017-34363**

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; A19.7.16

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NGỌC BẢO
QUẢNG NINH (VN)
Số nhà 31, tổ 3, khu 5, phường Cẩm Thịnh,
thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK
(VIETTHINK LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-34368**

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.4.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI CÔNG NGHỆ SONG
LINH (VN)

19 Linh Đông, phường Linh Đông, quận
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Các loại tủ vỏ bằng sắt thép.

(210) **4-2017-34382**

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯỜNG MẠI ĐÀU
TƯ PHÚC BẢO (VN)

Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du,
phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại.

(210) **4-2017-34395**

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.22; A5.7.22

(591) Vàng, xanh, trắng, nâu, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
LÂM ĐỒNG (VN)

Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn, nước ép hoa quả, đồ uống hoa quả, xi rô, đồ uống có ga.

Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-34396

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.22; A5.7.22

(591) Đỏ, vàng, hồng, xanh, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
LÂM ĐỒNG (VN)

Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn, nước ép hoa quả, đồ uống hoa quả, xi rô, đồ uống có ga.

Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn.

(210) 4-2017-34413

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 2.5.6; A2.5.23

(591) Hồng, xanh lá cây, đen.

(731) CÙ THỊ MAI (VN)

224/20 Phạm Văn Chí, phường 4, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 10: Bình sữa (chai sữa) cho trẻ em bú; núm vú giả (nhân tạo) cho trẻ em bú bình; núm vú giả (nhân tạo) cho trẻ em ngậm.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: bình sữa cho trẻ em, núm vú giả (nhân tạo) cho trẻ em bú bình, núm vú giả (nhân tạo) cho trẻ em ngậm, băng buộc vùng rốn, gạc rơ lưỡi em bé, nùi bông để thoa phấn, tấm bông ngoáy tai, ca (cốc, tách) uống nước, bình giữ nhiệt, lược, bàn chải đánh răng, dụng cụ rửa bình sữa cho bé, xà phòng, kem đánh răng, kim băng, lô cuốn tóc.

(210) 4-2017-34417

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MOBILE CAR
CARE VIỆT NAM (VN)

Số 78-80 Chế Lan Viên, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ trang trí, chăm sóc, sửa chữa xe ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-34418

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; A2.9.15; A26.11.8; 18.1.23; A18.1.8

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MOBILE CAR CARE VIỆT NAM (VN)

Số 78-80 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ trang trí, chăm sóc, sửa chữa xe ô tô.

(210) 4-2017-34419

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 14.7.6; 2.9.14; A2.9.15; 18.1.23; A18.1.9

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MOBILE CAR CARE VIỆT NAM (VN)

Số 78-80 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ trang trí, chăm sóc, sửa chữa xe ô tô.

(210) 4-2017-34425

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng bạc, xanh rêu nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG GIA BẢO (VN)

Số 09 lô B, đường 65 khu dân cư Tân Quy Đông, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi xách tay; ba lô; dây da thuộc; sợi da thuộc.

Nhóm 25: Thất lưng [trang phục]; giày dép da; quần áo da.

(210) 4-2017-34470

(540)



(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.5; 26.1.1; A26.1.18; 20.5.7

(591) Xanh rêu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIMITEC (VN)

74 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sắc ký cho phòng thí nghiệm sử dụng.

(210) **4-2017-34493**

(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **HỘ KINH DOANH MIẾN DONG VIỆT NAM (VN)**

MIẾN VƯƠNG

Xóm Nội, thôn 5, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Miến; miến ăn liền; mỳ ăn liền; bún ăn liền; bún khô; cháo ăn liền.

(210) **4-2017-34494**

(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 5.9.15; A9.7.17; 25.1.6; 26.1.2; 26.2.7; 26.4.2



(591) Xanh lá cây, ghi, đỏ, vàng.

(731) **CÔNG TY TNHH PHƯỚC ANH (VN)**
26 Phạm Ngũ Lão, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng cung cấp.

(210) **4-2017-34497**

(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 10.3.1; 26.3.23



(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NABA VN (VN)**
59/3 đường Cầu Kinh, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Nhông xích đĩa, bạc đạn (vòng bi), má phanh (má thắng).

(210) **4-2017-34498**

(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NABA VN (VN)**
59/3 đường Cầu Kinh, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

BNN

(511) Nhóm 12: Nhông xích đĩa, bạc đạn (vòng bi), má phanh (má thắng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34499**

(220) 20.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GPT

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NABA VN (VN)
59/3 đường Cầu Kinh, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Nhông xích đĩa, bạc đạn (vòng bi), má phanh (má thắng).

(210) **4-2017-34514**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2; 26.13.25; 24.17.25; A24.17.9; 25.1.25

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH RIKAGAKU VIỆT NAM (VN)
NV5 - 34, khu đô thị Tổng Cục 5 Bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; các loại nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; phân bón; hợp chất chữa cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ; bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đặc bằng gỗ); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); chữ in; bản in đúc (clisê).

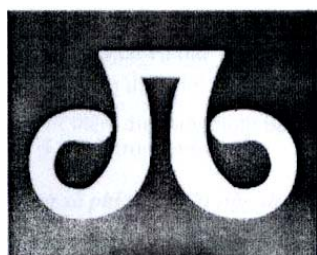
Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-34515**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 24.17.25; A24.17.9; 26.13.25; 26.4.2; 25.1.25

(731) CÔNG TY TNHH RIKAGAKU VIỆT NAM (VN)
NV5 - 34, khu đô thị Tổng Cục 5 Bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; hợp chất chữa cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ; bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đặc bằng gỗ); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); chữ in; bản in đúc (clisê).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-34516**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH RIKAGAKU VIỆT NAM (VN)

RIKAGAKU

NV5 - 34, khu đô thị Tổng cục 5 Bộ Công An, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; các loại nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; phân bón; hợp chất chữa cháy; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; chế phẩm để bảo quản thực phẩm; chất để thuộc da; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sĩ; bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ đặc bằng gỗ); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (không kể máy móc dùng cho mục đích này); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không được xếp ở các nhóm khác); chữ in; bản in đúc (elise).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-34527**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(300) 87/428,547 27.04.2017 US

(540)

(731) ELANCO TIERGESUNDHEIT AG (CH)

PREVSUIS

Mattenstrasse 24A, 4058 Basel, Switzerland

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm thú y, cụ thể là vắc-xin, các chế phẩm kháng khuẩn dùng qua đường miệng và tiêm truyền được để điều trị và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm trong thức ăn dùng cho động vật và gia súc, chất tăng cường sinh sản, dược phẩm sinh học miễn dịch và thuốc khác để phòng ngừa và điều trị các bệnh do virus, truyền nhiễm và chuyển hóa ở động vật; thức ăn chăn nuôi có chứa thuốc và phụ gia nước có tính chất là chất bổ sung cho chế độ ăn uống để tăng cường sản lượng vật nuôi; chế phẩm thú y để kiểm soát và diệt trừ các vật gây hại, cụ thể là thuốc chống ký sinh trùng, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm hoóc môn thú y và implant cấy ghép chế phẩm hoóc môn cho động vật, cụ thể là hoóc môn giới tính duy trì thai, estrogen và kích thích tố sinh dục nam.

(210) **4-2017-34531**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.1.1; 26.1.1; 25.1.25; 2.3.1; 25.1.5

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SẮC KÝ F.D.A (VN)

Số D21, KP. 5A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai



NGỌC NỮ KHANG

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội, sữa rửa mặt, sữa tắm.

(210) **4-2017-34532**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.3.1; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SẮC KÝ F.D.A (VN)

Số D21, KP. 5A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai



SẮC BẢO KHANG

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội, sữa rửa mặt, sữa tắm.

(210) **4-2017-34533**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 5.5.1; A5.5.21; A5.5.20

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SẮC KÝ F.D.A (VN)

Số D21, KP. 5A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai



DOSE

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội, sữa rửa mặt, sữa tắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34534**

(540)



SẮC NỮ KHANG

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 26.1.1; 25.1.5; 25.1.25

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SẮC
KÝ F.D.A (VN)

Số D21, KP. 5A, phường Tân Biên, thành
phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dầu gội, sữa rửa mặt, sữa tắm.

(210) **4-2017-34535**

(540)



www.dongphuchue.vn

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.4.18; A26.11.13

(591) Trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỒNG PHỤC HUẾ
HP (VN)

14 Tô Hiến Thành, phường Phù Cát,
thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo, quần áo đồng phục.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo.

(210) **4-2017-34538**

(540)



(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 1.15.23; 26.13.25; A5.3.13;
26.4.3

(591) Trắng, đen, vàng, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ KHANG GIA BẢO (VN)

268 Huỳnh Thị Nở, khu vực Phú Quới,
phường Thường Thạnh, quận Cái Răng,
thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH W.I.Z.P.R.O (WIZPRO
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Đại lý bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; quản lý căn hộ cho thuê.

(210) **4-2017-34570**

(540)

AAdvantage

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) AMERICAN AIRLINES, INC. (US)

4333 Amon Carter Blvd. Fort Worth,
Texas 76155 UNITED STATES

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại/kinh doanh, hoạt động văn phòng; quản lý chương trình quảng cáo tờ rơi; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo, marketing và xúc tiến bán hàng; dịch vụ hỗ trợ và tư vấn, tư vấn xúc tiến bán hàng và marketing, quảng cáo; quản lý, điều hành, tổ chức và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết, chiết khấu và xúc tiến bán hàng; dịch vụ thẻ để xúc tiến bán hàng và chiết khấu, cho khách hàng thân thiết; dịch vụ đăng ký thành viên câu lạc bộ; quản lý chương trình thưởng điểm cho khách hàng thân thiết để thúc đẩy bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; các dịch vụ câu lạc bộ khách hàng cho mục đích thương mại, khuyến mại và/hoặc quảng cáo; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết, chiết khấu, khuyến mại và thưởng; dịch vụ quản lý hỗ trợ kinh doanh; dịch vụ khuyến mại hàng hóa và dịch vụ cho người khác thông qua internet; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại hàng hóa và dịch vụ bằng các chương trình khách hàng thân thiết, chương trình chiết khấu, chương trình khuyến mại và chương trình thưởng khích lệ nhờ đó tích hoặc thưởng điểm để mua hàng từ các thành viên mà sau đó được đổi bằng hàng hóa, dịch vụ và chuyến đi; dịch vụ khuyến mại hàng hóa và dịch vụ bằng cách cung cấp các cửa hàng mua sắm trực tuyến có liên kết với các trang web bán lẻ của người khác trong các lĩnh vực sách, máy tính, phần mềm, vật tư văn phòng, thiết bị điện tử tiêu dùng, thiết bị âm nhạc, thể thao và giải trí, quà tặng, thẻ tặng quà, các mặt hàng du lịch, các mặt hàng may mặc, đồ trang sức, sức khỏe và làm đẹp, đồ chơi, các mặt hàng liên quan đến vườn tược, nhà cửa, du lịch và hàng hóa bán lẻ thông thường; chương trình khách hàng thân thiết, chương trình chiết khấu, chương trình khuyến mại và chương trình thưởng khích lệ nhờ đó tích hoặc thưởng điểm để mua hàng được tạo ra thông qua thẻ tín dụng mà có thể được đổi bằng hàng hóa, dịch vụ và chuyến đi; quản lý và theo dõi việc chuyển và đổi điểm kiếm được hoặc được thưởng để mua hàng từ các thành viên; chương trình thưởng, chiết khấu, và khách hàng thân thiết bao gồm cung cấp thông tin về các sự kiện đặc biệt và mời tham dự các sự kiện đặc biệt này; khuyến mại vào các sự kiện đặc biệt.

(210) **4-2017-34578**

(220) 23.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A16.1.5; 20.5.7; 26.11.3; A26.11.7

(591) Xanh da trời, trắng.



(731) LÊ DUY VŨ (VN)

Thôn Sơn Hà, xã Đội Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (tivi); máy tăng âm (ampli); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; ống nói (micrô); bộ trộn âm (micxơ).

(210) **4-2017-34598**

(220) 23.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN)

CÀ PHÊ XÚ LẠNH MĂNG ĐEN

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột; cà phê nhân.

(210) **4-2017-34599**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

CHÈ DÂY MĂNG ĐEN

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Chè dây thành phẩm đã sấy khô.

(210) **4-2017-34600**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SÂM DÂY MĂNG ĐEN

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 05: Sâm dây thành phẩm đã sấy khô (dùng để chữa bệnh).

(210) **4-2017-34601**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

QUẢ CHUỐI RỪNG MĂNG ĐEN

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Quả chuối rừng đã sấy khô.

(210) **4-2017-34602**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SÂM ĐƯƠNG QUY MĂNG ĐEN

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 05: Sâm dương quy thành phẩm đã sấy khô (dùng để chữa bệnh).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34622**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Vân hương mỹ tửu

(731) TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ
TƯ VẤN PHÁT TRIỂN CÔNG
NGHIỆP BẮC GIANG (VN)

Số 01, đường Đàm Thuận Huy, thành
phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu.

(210) **4-2017-34648**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MĂNG NỨA KONPLÔNG

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Măng nứa đã sấy khô.

(210) **4-2017-34649**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MẬT ONG RỪNG MĂNG BÚT

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2017-34650**

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SƠN TRA MĂNG BÚT

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 05: Quả sơn tra thành phẩm đã sấy khô (dùng để chữa bệnh).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-34651** (220) 23.10.2017
(441) 26.02.2018
(540)
GẠO LỨT MĂNG BÚT (731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)
Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum
(511) Nhóm 30: Gạo lứt (dùng làm thức ăn cho người).
-

- (210) **4-2017-34652** (220) 23.10.2017
(441) 26.02.2018
(540)
CÓT TOÁI BỎ MĂNG ĐEN (731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)
Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum
(511) Nhóm 05: Quả sơn tra thành phẩm đã sấy khô (dùng để chữa bệnh).
-

- (210) **4-2017-34657** (220) 23.10.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.2; 26.15.15
(731) MIRAE CLIMATE CO., LTD. (KR)
Samsung Leaders Tower #1207, 286
Beotkkot-ro, Geumcheon-gu, Seoul,
08511, Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
MIRAE WAVE
(511) Nhóm 09: Chương trình ứng dụng điện thoại thông minh (phần mềm); phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh; phần mềm cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho điện thoại di động; phần mềm phát triển trang web; phần mềm dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa và ký tự; phần mềm máy tính dùng cho các ứng dụng và tích hợp cơ sở dữ liệu; phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng cho cơ sở dữ liệu; ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu.
-

- (210) **4-2017-34660** (220) 23.10.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) MOTOTAN PARTS SDN. BHD. (MY)
No. 511, Lorong Timur Satu, Perda
Distripark, Bandar Perda, 14000 Bukit
Mertajam, Pulau Pinang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng
(GINTASSET CO., LTD.)
KZR
K O Z I R A C E
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Xi lanh động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; vòng pít tông; ống xả cho động cơ của phương tiện giao thông trên bộ; trục cam (bộ phận của máy móc); trục khuỷu (bộ phận của máy móc); bộ chế hòa khí; kim phun nhiên liệu.

Nhóm 09: Pin điện; mũ bảo hiểm; hệ thống đánh lửa điện tử (CDI); bộ điều khiển điện tử (ECU).

Nhóm 12: Xi lanh phanh dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; giảm xóc cho xe cộ; má phanh cho xe cộ; vành của bánh xe cộ; gương chiếu hậu; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; đĩa xích/bánh xích.

(210) **4-2017-34661**

(540)



(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.5.1; A3.5.24; 26.1.1

(591) Đỏ đỏ, trắng, vàng, vàng đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT NAM
TOÀN CẦU (VN)
82/9 đường số 5, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bán lẻ hàng nông sản và thực phẩm, bán buôn hàng nông sản và thực phẩm, bán lẻ cà phê, bán buôn cà phê bán hàng nông sản thực phẩm đồ uống trong siêu thị, bán nông sản, thực phẩm, đồ uống cho nhà hàng, bán thực phẩm, đồ uống cho quán cà phê, bán cà phê trên máy bán hàng tự động, bán nông sản thực phẩm đồ uống trong các chương trình mua bán trên tivi, mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu hàng nông sản thực phẩm đồ uống, mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu cà phê.

(210) **4-2017-34662**

(540)



(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 1.5.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, vàng đất, vàng cốm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT NAM
TOÀN CẦU (VN)
82/9 đường số 5, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bán lẻ hàng nông sản và thực phẩm, bán buôn hàng nông sản và thực phẩm, bán lẻ cà phê, bán buôn cà phê bán hàng nông sản thực phẩm đồ uống trong siêu thị, bán nông sản, thực phẩm, đồ uống cho nhà hàng, bán thực phẩm, đồ uống cho quán cà phê, bán cà phê trên máy bán hàng tự động, bán nông sản thực phẩm đồ uống trong các chương trình mua bán trên tivi, mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu hàng nông sản thực phẩm đồ uống, mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34663**

(540)



(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 24.9.1; 25.1.25

(591) Đỏ đỏ, vàng ánh đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ VIỆT NAM
TOÀN CẦU (VN)

82/9 đường số 5, phường 9, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bán lẻ hàng nông sản và thực phẩm, bán buôn hàng nông sản và thực phẩm, bán lẻ cà phê, bán buôn cà phê bán hàng nông sản thực phẩm đồ uống trong siêu thị, bán nông sản, thực phẩm, đồ uống cho nhà hàng, bán thực phẩm, đồ uống cho quán cà phê, bán cà phê trên máy bán hàng tự động, bán nông sản thực phẩm đồ uống trong các chương trình mua bán trên tivi, mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu hàng nông sản thực phẩm đồ uống, mua bán kinh doanh xuất nhập khẩu cà phê.

(210) **4-2017-34685**

(540)

GÀ LÀNG MẶNG ĐEN

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Thịt gà tươi.

(210) **4-2017-34686**

(540)

GIUN QUẾ MẶNG ĐEN

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 01: Phân bón hữu cơ làm từ giun quế.

(210) **4-2017-34687**

(540)

HEO LÀNG MẶNG ĐEN

(220) 23.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON
PLÔNG (VN)

Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Thịt heo tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-34688	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	CỦ XỨ LẠNH MĂNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 31: Củ cải; củ cà rốt; củ hành tây; củ khoai tây (tất cả đang còn tươi).

(210)	4-2017-34689	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	QUẢ XỨ LẠNH MĂNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 31: Quả dưa leo; quả ớt; quả bí đỏ; quả cà chua (tất cả đang còn tươi).

(210)	4-2017-34699	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.5.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.3.4; 26.7.25; A26.11.12
	<i>Các bạn tiết kiệm – chúng tôi thành công!</i>	(591)	Xanh lam đậm, vàng cam, xanh lá cây, đỏ, đen, vàng nhạt.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TOÀN MỸ NĂNG LƯỢNG (VN) Số 18 gác 62 ngõ An Sơn, phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước RO; máy nước nóng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời để sưởi ấm, đốt nóng; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; buồng vệ sinh; đèn chiếu sáng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; bơm nhiệt; vòi sen; dây cấp sen xịt dùng cho nhà tắm; quạt điện; thiết bị nấu bếp dùng điện.

(210)	4-2017-34702	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	1.3.1; A26.11.12; 26.11.3
		(591)	Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, cam, cam nhạt.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THƯỜNG MẠI LONG VÂN (VN) 37/2/6 đường số 12, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 20: Giá treo áo; giá để quần áo, khung treo trang phục; giá đo đạc, ngăn đựng của đồ đạc; giá [đồ đạc]; giá để máy tính; giá đỡ [đồ đạc].

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng.

(210)	4-2017-34703	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	RAU XỨ LẠNH MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 31: Bắp cải (bắp súp; súp lơ; măng tây; cải bó xôi; cải ngọt; xà lách (tất cả đang còn tươi)).

(210)	4-2017-34704	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	TRÁI CÂY XỨ LẠNH MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 31: Cam tươi; chanh tươi; dâu tây tươi; hồng tươi.

(210)	4-2017-34705	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	TIÊU RỪNG MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Tiêu rừng đã sấy khô (dùng làm gia vị).

(210)	4-2017-34706	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	NẤM XỨ LẠNH MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 29: Nấm linh chi khô; nấm mèo khô; nấm sò khô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-34707	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	RƯỢU GẠO ĐỎ MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum
(511)	Nhóm 33: Rượu gạo đỏ.		

(210)	4-2017-34708	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	CÁ TÂM MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum
(511)	Nhóm 29: Cá tầm tươi (không còn sống).		

(210)	4-2017-34709	(220)	23.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	RƯỢU CẦN MẶNG ĐEN	(731)	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG (VN) Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Konplông, tỉnh Kon Tum
(511)	Nhóm 33: Rượu cần.		

(210)	4-2017-34743	(220)	24.10.2017
(540)		(441)	26.02.2018
	NGUYEN CUONG	(531)	26.1.2; A26.11.12
		(591)	Vàng, đỏ.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NGUYỄN CUÔNG (VN) Nhà số 2, đường số 3, khu nhà ở Rạch Bà Tánh, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(511)	Nhóm 04: Dầu bôi trơn, dầu nhớt, ga, xăng dầu.		

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu xăng dầu; bán buôn dầu nhớt, bồn chứa nhiên liệu, trụ đo lường nhiên liệu, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, chất dẻo dạng nguyên sinh, cao su nguyên liệu, tơ, sợi, sợi dệt, sợi đã xe, đồ uống, xe ô tô, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; đại lý kinh doanh xăng dầu; bán lẻ xăng dầu nhớt, đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng trụ bơm; xây dựng nhà các loại; bảo dưỡng sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.

Nhóm 39: Cho thuê kho bãi; kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ; cho thuê xe ô tô; đại lý cung ứng tàu biển; dịch vụ giữ xe đạp, xe máy, ô tô, mô tô, xe có động cơ khác.

(210) **4-2017-34747**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 2.9.19; A26.11.12; 26.11.3

(591) Xanh dương, xanh nước biển, cam, vàng đậm, vàng nhạt, xanh cốm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐI CHO BIẾT (VN)

47/56A Lạc Long Quân, phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp bảng thông báo điện tử trực tuyến để truyền dẫn tin tức và các truyền thông đa phương tiện giữa những người sử dụng máy vi tính trong lĩnh vực du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ thông tin du lịch; cung cấp trực tuyến cơ sở dữ liệu máy tính trong lĩnh vực dịch vụ thông tin du lịch; cung cấp các bài đánh giá về các nhà cung cấp dịch vụ du lịch, điểm du lịch, các cuộc du lịch và các điểm tham quan địa phương thông qua mạng máy tính và mạng thông tin toàn cầu; cung cấp thông tin trong lĩnh vực phương tiện vận chuyển, du lịch và lập kế hoạch đi du lịch trên các trang web tương tác và cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm được; cung cấp thông tin của người tiêu dùng cho người khác về phương tiện vận chuyển, chuyến đi bằng điện tử thông qua mạng máy tính và mạng thông tin toàn cầu; cung cấp bản tin và hướng dẫn trong lĩnh vực du lịch, lập kế hoạch đi du lịch và phương tiện vận chuyển trực tuyến và qua thư điện tử.

Nhóm 43: Cung cấp dịch vụ thông tin về nhà trọ và nhà hàng ăn uống; cung cấp bản đánh giá về tiện nghi trong khách sạn và nhà hàng ăn uống thông qua mạng máy tính và mạng thông tin toàn cầu.

(210) **4-2017-34758**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.6; 14.1.13; A14.1.15

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NAM VIỆT (VN)

209 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng; tấm lát sàn (không bằng kim loại).

Nhóm 27: Tấm phủ sàn bằng vinyl.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34768**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.3.2; A6.3.6; A6.3.5

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh lá cây, đen, xám, xanh dương.

(731) PHẠM HỮU SƠN (VN)

Thôn Thượng Hải, xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước tắm.

(210) **4-2017-34803**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương đậm, xanh đen, trắng.

(731) SINIL PHARMACEUTICAL CO., LTD (KR)

28, Boksanggol-gil, Angseong-myeon, chungju-si, chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thuốc.

(210) **4-2017-34804**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.12.1; 2.9.22; 24.15.1; 26.1.2

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, cam, cam nhạt, vàng, trắng, xám, đen, xanh lá cây.

(731) SINIL PHARMACEUTICAL CO., LTD (KR)

28, Boksanggol-gil, Angseong-myeon, chungju-si, chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34805**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 24.15.1; 25.12.1; 26.1.1

(591) Cam, cam đậm, đỏ, đỏ đậm, vàng, trắng, xám, trắng xám, đen, xanh lá cây.

(731) SINIL PHARMACEUTICAL CO., LTD (KR)

28, Boksanggol-gil, Angseong-myeon, chungju-si, chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thuốc.

(210) **4-2017-34821**

(540)



(220) 24.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A26.11.12; 26.2.7

(591) Đỏ, xanh lam, xanh da trời, xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HÀ THÁI (VN)

Số 48C, ngách 924/37 đường Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá không còn sống; gia cầm không còn sống; thủy hải sản không còn sống; trứng; thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ gia cầm; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; rau, củ quả được bảo quản; rau, củ quả phơi khô; rau, củ quả nấu chín; sữa và sản phẩm sữa; dầu ăn; mỡ ăn.

Nhóm 30: Đồ gia vị; bột thực phẩm; mỳ; bún; miến; phở; mật ong; bột sắn dây.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; động vật sống; hạt giống; cá (còn sống); gia cầm (còn sống); thủy hải sản (còn sống); giống cây; giống con.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, giới thiệu sản phẩm: thịt, cá, gia cầm, thủy hải sản (không còn sống), trứng, thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ gia cầm, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, rau, củ quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, sữa và sản phẩm sữa, dầu ăn, mỡ ăn, đồ gia vị, bột thực phẩm, mỳ, bún, miến, phở, rau củ quả tươi, động vật sống, hạt giống, thịt, cá, gia cầm, thủy hải sản (còn sống), giống cây, giống con, máy tính, thiết bị ngoại vi của máy tính cụ thể là: bàn phím, chuột, màn hình, ổ đĩa, loa, modem, phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông; dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cho thuê không gian quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện

truyền thông; quan hệ công chúng (PA); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ khuyến mại và phát quà quảng cáo cho các công ty khác; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng.

Nhóm 38: Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông, truyền hình, mạng internet; dịch vụ viễn thông; dịch vụ truyền thông tin, nhạc, hình ảnh qua mạng không dây và có dây; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ tin nhắn; dịch vụ điện thoại; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ hộp thư thoại; dịch vụ liên quan đến quản lý cuộc gọi (dịch vụ viễn thông).

Nhóm 40: Dịch vụ giết mổ động vật; bảo quản thực phẩm và đồ uống; dịch vụ làm đông lạnh thực phẩm; nghiền, ép trái cây.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng trọt và chăn nuôi; dịch vụ nuôi trồng thủy hải sản; nhân và chăm sóc giống cây nông nghiệp; xử lý hạt giống để nhân giống; lai tạo giống cây, giống con

(210) **4-2017-34877**

(540)



(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2; 26.5.1; A26.5.18

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng đồng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH THẾ GIỚI TRANG SỨC THJ (VN)**

Số 4, ngõ 20/43/55 đường Phú Minh, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức từ đá quý nhân tạo (trang sức); tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; tượng bán thân bằng kim loại quý; ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu).

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức từ đá quý nhân tạo (trang sức); tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, tượng bán thân bằng kim loại quý, đồ nữ trang rẻ tiền (đồ trang sức, đồ kim hoàn), dịch vụ siêu thị và trung tâm thương mại mua bán đồ trang sức, dịch vụ trưng bày hàng hóa và sản phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, đồ mỹ nghệ theo đơn đặt hàng (cho người khác).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-34922**

(540)



(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.7.25; 26.1.1; 26.1.6; A14.1.15

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)

Đường DC 13 số nhà 909, chung cư Sơn Kỳ 2, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hăng quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông, quảng cáo.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản, môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn đầu tư.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ viễn thông.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-34952**

(540)



(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.4.18; A3.4.24; A3.4.25

(731) NGUYỄN BÁ VINH (VN)

Số 37, ngách 381/9/35 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Giò; chả; nem; thịt lợn muối xông khói; thịt lợn ướp; nước canh thịt.

(210) **4-2017-34979**

(540)

FAIRMONT

(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) FAIRMONT DUBAI HOLDINGS (BERMUDA) LTD. (BM)

Canon's Court, 22 Victoria Street, Hamilton, Bermuda

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn, cửa hàng thực phẩm, và cửa hàng đồ uống, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ; tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn quản lý khách sạn, tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến cấp quyền kinh doanh (franchising); quản trị kinh doanh; dịch vụ thực hiện các chức năng văn phòng; tổ chức hội nghị và triển lãm vì mục đích kinh doanh và thương mại; dịch vụ bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, xà phòng, nước xịt tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, chế phẩm làm sạch, dược phẩm, thực phẩm ăn

kiêng, băng dùng để băng bó, thiết bị thu âm và thiết bị thu âm và hình ảnh, điện thoại thông minh, máy vi tính, máy chụp ảnh, pin, phần mềm trò chơi điện tử và máy tính, kính đeo mắt và kính râm, dụng cụ viết, ấn phẩm, sách, tạp chí xuất bản định kỳ, thiệp chúc mừng, áp phích quảng cáo, văn phòng phẩm, giấy, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, hành lý, ba lô, túi xách, ô, khăn mặt, chăn, giường, gối, khăn lạnh dùng trong nhà, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đệm, lược và bàn chải, quần áo, đồ bơi, đồ đội đầu, đồ đi chân, phụ kiện cho tóc, đồ chơi, trò chơi, đồ chơi và thiết bị thể thao, đồ dùng nhà bếp, cốc, đĩa, cốc để uống, trà và cà phê, thực phẩm và đồ uống, bia rượu và đồ uống có cồn; dịch vụ đặt hàng qua thư; dịch vụ bán hàng qua internet nước hoa, mỹ phẩm, xà phòng, nước xút tóc, tinh dầu, chế phẩm đánh răng, chế phẩm làm sạch, dược phẩm, thực phẩm ăn kiêng, băng dùng để băng bó, thiết bị thu âm và thiết bị thu âm và hình ảnh, điện thoại thông minh, máy vi tính, máy chụp ảnh, pin, phần mềm trò chơi điện tử và máy tính, kính đeo mắt và kính râm, dụng cụ viết, ấn phẩm, sách, tạp chí xuất bản định kỳ, thiệp chúc mừng, áp phích quảng cáo, văn phòng phẩm, giấy, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, hành lý, ba lô, túi xách, ô, khăn mặt, chăn, giường, gối, khăn lạnh dùng trong nhà, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đệm, lược và bàn chải, quần áo, đồ bơi, đồ đội đầu, đồ đi chân, phụ kiện cho tóc, đồ chơi, trò chơi, đồ chơi và thiết bị thể thao, đồ dùng nhà bếp, cốc, đĩa, cốc để uống, trà và cà phê, thực phẩm và đồ uống, bia rượu và đồ uống có cồn; giới thiệu các loại sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các sản phẩm này trong các khách sạn, cửa hàng thực phẩm, cửa hàng đồ uống, tòa nhà văn phòng, trung tâm hội nghị, cửa hàng bách hóa, hoặc các cửa hàng bán buôn từ các quyển catalô giới thiệu hàng hóa chung thông qua thư lệnh hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc, hoặc từ các trang web mạng lưới thông tin liên lạc toàn cầu về hàng hóa nói chung; lập (cung cấp) danh sách những địa chỉ nhận thông tin thường xuyên; dịch vụ đặt hàng qua thư, điện thoại và tất cả các phương tiện thông tin liên lạc, các phương tiện viễn thông; dịch vụ quảng cáo qua thư trực tiếp; dịch vụ tư vấn kinh doanh và quản lý kinh doanh; dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ rao hàng, dịch vụ tiếp thị và xúc tiến bán hàng, dịch vụ nghiên cứu và phân tích thị trường; tổ chức các chương trình tặng quà khuyến mại, bao gồm cả tặng quà cho khách hàng của các khách sạn và khu nghỉ; tổ chức chương trình tặng quà khuyến mại cho những người sử dụng thẻ tín dụng; điều hành các chương trình khách hàng trung thành; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; thu mua và bán hàng hóa thay mặt cho các công ty kinh doanh; dịch vụ trang trí cửa sổ của các cửa hàng; tất cả các dịch vụ nêu trên đều được cung cấp điện tử hoặc trực tuyến từ cơ sở dữ liệu trên máy tính hoặc qua internet; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin cho tất cả các dịch vụ nói trên; tất cả đều thuộc nhóm 35.

Nhóm 36: Buôn bán bất động sản; dịch vụ cung cấp nhà ở có đầy đủ tiện nghi; quản lý sở hữu nhà ở và cung cấp căn hộ; dịch vụ quản lý nhà ở (dịch vụ bất động sản); cho thuê và hợp đồng cho thuê nhà ở; cho thuê và hợp đồng cho thuê căn hộ, phòng ở, tòa nhà, nhà ở, chung cư và các khu nhà ở khác; phát triển bất động sản (dịch vụ bất động sản) và quản lý bất động sản; cung cấp nhà ở; hợp đồng cho thuê nhà ở thay mặt cho người khác; cho thuê căn hộ, cho thuê phòng ở; nhà ở dịch vụ (cho thuê, quản lý và cho thuê luân phiên sử dụng nhà ở dài hạn có kèm theo các dịch vụ); dịch vụ liên quan đến bất động sản thương mại, trung tâm mua sắm và các khu mua sắm, và tất cả các loại bất động sản và các tiện nghi có liên quan; dịch vụ liên quan đến trao đổi tài sản bất động sản bao gồm việc luân phiên sử dụng và việc sở hữu trong một khoảng thời gian; dịch vụ hội viên/thành viên liên quan đến việc luân phiên sử dụng bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến bất động sản, phòng ở, trang thiết bị của bất động sản được sử dụng luân phiên và cho thuê chỗ ở; dịch vụ hội viên thành viên liên quan đến việc luân phiên sử dụng bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ liên quan đến thế chấp; dịch vụ tín dụng; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tư vấn và cố vấn cho tất cả các dịch vụ nói trên, tất cả các dịch vụ kể trên được

cung cấp điện tử hoặc trực tuyến từ cơ sở dữ liệu của máy tính hoặc qua internet; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên; tất cả các dịch vụ đều nằm trong nhóm 36.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; sắp xếp các chuyến du lịch; điều hành các văn phòng du lịch (không bao gồm việc đặt chỗ trong khách sạn); điều hành các đại lý du lịch; sắp xếp các tour du lịch; dịch vụ liên quan đến cho thuê tàu thuyền, sắp xếp các cuộc đi chơi biển, sắp xếp các bến du thuyền; vận chuyển khách du lịch, đặt chỗ ngồi cho khách du lịch và đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; sắp xếp các chuyến đi chơi và tour du lịch trên biển; hộ tống và vận chuyển khách du lịch; điều hành các gara đỗ xe, cho thuê địa điểm đỗ xe, cung cấp các phương tiện cho việc đỗ xe, cho thuê ô tô; tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp điện tử hoặc trực tuyến từ cơ sở dữ liệu của máy tính hoặc qua internet; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên; tất cả các dịch vụ đều nằm trong nhóm 39.

Nhóm 41: Giáo dục; cung cấp các khóa đào tạo; giải trí; các hoạt động văn hóa và thể thao; cung cấp tổ chức các câu lạc bộ sức khỏe, câu lạc bộ thể chất, thể dục, đánh gôn và các tiện ích giải trí khác và các dịch vụ giải trí khác; cung cấp dịch vụ sông bạc và tổ chức đánh bạc; cung cấp dịch vụ tắm hơi, phòng xông hơi và suối nước khoáng; dịch vụ giáo dục và chỉ dẫn có liên quan đến dinh dưỡng, sức khỏe và thể chất; sắp xếp và tổ chức hội nghị; lập kế hoạch cho các bữa tiệc (về vui chơi, giải trí); dịch vụ nhiếp ảnh; sản xuất các buổi trình diễn; sắp xếp và tổ chức các cuộc thi; dịch vụ cắm trại thể thao; giới thiệu các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí có mái che; dịch vụ xuất bản; dịch vụ sản xuất phim; dịch vụ sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ nhà hát; cung cấp các tiện nghi của rạp chiếu phim; cung cấp các tiện nghi của bảo tàng (trung bày, triển lãm); dịch vụ vườn bách thú; tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp điện tử hoặc trực tuyến từ cơ sở dữ liệu của máy tính hoặc qua internet; cung cấp thiết bị âm thanh và hình ảnh cho các buổi hội nghị và triển lãm; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên; tất cả các dịch vụ đều nằm trong nhóm 41.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng cung cấp); cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khu nghỉ và khách sạn, dịch vụ phòng ở trong khách sạn, dịch vụ quản gia trong khách sạn và các khu nghỉ mát; dịch vụ đặt chỗ ở trong khách sạn; cho thuê phòng trọ; giữ chỗ và đặt chỗ trước các nơi ở tạm thời; đặt chỗ ở tạm thời ngắn hạn hoặc dài hạn trong các căn hộ và nhà chung cư; cung cấp các tiện nghi cho hội thảo (cung cấp dịch vụ, không gian và các thiết bị không thuộc nhóm khác), dịch vụ tổ chức các bữa tiệc lớn; dịch vụ quán bar, quán cà phê, nhà hàng ăn uống, quán rượu cốc tai, dịch vụ nấu nướng thực phẩm; cung cấp các tiện nghi cho các buổi hội nghị và triển lãm không bao gồm thiết bị âm thanh và hình ảnh; tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp điện tử hoặc trực tuyến từ cơ sở dữ liệu của máy tính hoặc qua internet; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên; tất cả các dịch vụ đều nằm trong nhóm 43.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho con người và động vật; dịch vụ nông nghiệp, làm vườn, lâm nghiệp; dịch vụ cung cấp các khu suối nước nóng, khu tắm hơi, phòng xông hơi và phòng mát sa, tất cả cho mục đích y tế chăm sóc sức khỏe; tắm hơi kiểu Thổ Nhĩ Kỳ; dịch vụ làm đẹp và các phòng chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đầu và cắt, cạo râu, tóc; dịch vụ chữa bệnh bằng liệu pháp xoa bóp dầu thơm; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ chăm sóc tóc và da; dịch vụ điều dưỡng; nhà an dưỡng; nhà dưỡng bệnh; tất cả các dịch vụ kể trên được cung cấp điện tử hoặc trực

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

tuyển từ cơ sở dữ liệu của máy tính hoặc qua internet; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên; tất cả các dịch vụ đều nằm trong nhóm 44.

(210) **4-2017-35000**

(220) 25.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **TEXTRON INC. (US)**

CUSHMAN

40 Westminster Street, Providence, Rhode Island 02903, United States of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất; xe đông lạnh.

(210) **4-2017-35011**

(220) 25.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.7; 26.1.1; A7.1.12; 26.1.11; 7.1.24

(591) Đa cam, xanh dương.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI CHUNG CƯ (VN)**



Số 4 - A24 Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hoạt động trang thương mại điện tử; tổ chức sự kiện và xúc tiến thương mại; mua bán [kinh doanh] các mặt hàng: trang thiết bị vật tư phục vụ quảng cáo, đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế, đồ dùng nội thất tương tự; đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; tư vấn, môi giới bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet, mạng viễn thông; dịch vụ cung cấp các dịch vụ đa phương tiện; dịch vụ cung cấp dữ liệu trong lĩnh vực viễn thông.

Nhóm 39: Lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn và dịch vụ liên quan đến in (in ốp sét, in mẫu vẽ, in ảnh chụp, in trên lụa).

Nhóm 41: Dịch vụ chế bản điện tử; dịch vụ bình chọn giải trí trên các phương tiện thông tin đại chúng, dịch vụ thông tin giải trí với truyền hình; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí trên điện thoại và máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế chuyên dụng: thiết kế nội thất, ngoại thất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35040**

(540)



ĐỒ ĐỒNG BẢO LONG

(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 4.3.3; ; 26.1.1

(591) Vàng, đen, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG MỸ NGHỆ

BẢO LONG (VN)

Số 393, xóm 6, tổ 2b, phường Định Công,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Sản phẩm bằng đồng dùng cho thờ cúng và mỹ nghệ bao gồm: lư hương, đỉnh thờ, tượng thờ, chuông đồng, tranh đồng.

(210) **4-2017-35041**

(540)



ĐÚC ĐỒNG BẢO LONG

(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 25.1.25; 4.3.3;

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG MỸ NGHỆ

BẢO LONG (VN)

Số 393, xóm 6, tổ 2b, phường Định Công,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Sản phẩm bằng đồng dùng cho thờ cúng và mỹ nghệ bao gồm: lư hương, đỉnh thờ, tượng thờ, chuông đồng, tranh đồng.

(210) **4-2017-35042**

(540)



Đồ đồng Hoàng Gia

(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; A14.3.13; 26.4.1; A14.3.16

(591) Vàng, nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG MỸ NGHỆ

BẢO LONG (VN)

Số 393, xóm 6, tổ 2b, phường Định Công,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Sản phẩm bằng đồng dùng cho thờ cúng và mỹ nghệ bao gồm: lư hương, đỉnh thờ, tượng thờ, chuông đồng, tranh đồng.

(210) **4-2017-35047**

(540)

BIODELICÉ

(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.10; 26.13.25; 2.9.25

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN NUTRI-
SCIENCE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê
Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn; thịt lợn ướp; thịt lợn muối xông khói; thịt giảm bông; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; động vật sống; thức ăn cho thủy sản, gia súc, gia cầm; chế phẩm để vỗ béo vật nuôi.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; trang trại trồng trọt; trợ giúp về thú y.

(210) **4-2017-35048**

(540)



(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.25; 26.4.1; 26.4.7; 3.7.17

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN NUTRI-SCIENCE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn; thịt lợn ướp; thịt lợn muối xông khói; thịt giảm bông; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; động vật sống; thức ăn cho thủy sản, gia súc, gia cầm; chế phẩm để vỗ béo vật nuôi.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; trang trại trồng trọt; trợ giúp về thú y.

(210) **4-2017-35049**

(540)



(220) 25.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.25; 26.4.7; 3.7.17; 26.4.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN NUTRI-SCIENCE (VN)

Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt lợn; thịt lợn ướp; thịt lợn muối xông khói; thịt giảm bông; thịt đã được bảo quản.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; động vật sống; thức ăn cho thủy sản, gia súc, gia cầm; chế phẩm để vỗ béo vật nuôi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; trang trại trồng trọt; trợ giúp về thú y.

(210) **4-2017-35058**

(220) 25.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1

(591) Tím, trắng.

(731) 1. LÊ VĂN THƯỜNG (VN)

Đội 15, thôn Hiệp Phổ Tây, xã Hành Trung, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

2. TRẦN NGỌC ĐẠT (VN)

Thôn 2, Phú Bình Tây, thị Trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi



(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn phục vụ lưu động.

(210) **4-2017-35079**

(220) 26.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.2; 1.15.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ XANH TOÀN CẦU (VN)

Số 18/11, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)



(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy xay sinh tố; máy ép hoa quả; máy xay thịt.

Nhóm 08: Dao; kéo

Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; bình nóng lạnh (dùng ga); máy khử mùi (thiết bị dùng cho nhà bếp); máy lọc nước; bình lọc nước uống; phụ kiện máy lọc nước: bơm, van, quả lọc; lò nướng; thiết bị vệ sinh: sen vòi, chậu rửa bát; thiết bị sưởi ấm; quạt sưởi; máy sấy bát đĩa.

Nhóm 21: Nồi; chảo; niêu; xoong (tất cả sản phẩm không dùng điện và dùng cho mục đích gia dụng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35091**

(540)



(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.2; A26.11.12

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SÀI GÒN MỘC (VN)
20A Lam Sơn, phường 2, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đồng hồ nước.

Nhóm 11: Van khóa nước; thiết bị vệ sinh; phễu thu sàn; chậu rửa cố định; thiết bị phòng tắm (vòi hoa sen).

(210) **4-2017-35096**

(540)



(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 25.5.1; 26.15.15; 1.15.21

(731) CÔNG TY CP GAMIFY VIỆT NAM (VN)
202 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cho thuê không gian quảng cáo; thông tin về thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thiết kế vật liệu quảng cáo; cung cấp sản giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin về giải trí điều khiển; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; thiết kế đồ họa nghệ thuật; trắc địa.

(210) **4-2017-35103**

(540)



(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng, trắng, đỏ.

(731) ĐOÀN THỊ MINH THOA (VN)
26/16B ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước quả nấu đông; mút ướt; mút quả (mút ướt).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35147**

(540)



(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 25.3.1; A26.11.8

(591) Đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI TUẤN GIA MINH
(VN)

10-12 đường 59, phường 10, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Cửa xích; máy cắt; máy khoan; máy phay; máy bào; kéo điện; máy mài.

Nhóm 08: Mũi đột dùng để đóng đinh; kìm; kẹp; đá mài; ê tô; mỏ cạp; mâm cạp.

(210) **4-2017-35163**

(540)

NaMat

(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) ZENG MING (CN)

No.12, Tinggui Road, Shapu, Xintang
Town, Zengcheng City, Guangdong,
China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; tinh dầu thông, tùng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất chống đỡ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thực phẩm cho em bé; chế phẩm làm trong sạch không khí; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; quần tã trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 21: Bát thủy tinh; đồ sứ để chứa đựng; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; thùng rác; bàn chải đánh răng; giẻ lau để làm sạch; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 25: Trang phục; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; ca vát.

(210) **4-2017-35180**

(540)



(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCOFOOD
(VN)

82 đường số 13, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sản phẩm dinh dưỡng công thức dạng thức ăn dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục

đích y tế; thức ăn cho trẻ sơ sinh, bao gồm bột sữa cho trẻ sơ sinh; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi], sữa bột [cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 29: Sữa; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống từ sữa cụ thể là đồ uống từ sữa có hương vị và có tăng cường chất dinh dưỡng [thành phần chủ yếu là sữa]; sản phẩm sữa; đồ uống và bột trên cơ sở sữa bột; sữa giàu protein.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc; đồ uống sôcôla có sữa; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; kem lạnh; thực phẩm giàu tinh bột.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

Nhóm 35: Mua bán: sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa đậu nành, rượu, bia, nước giải khát, bột dinh dưỡng, ca cao, cà phê, nước uống đóng chai, bánh, kẹo, thực phẩm chế biến, công nghệ phẩm, hoá chất, thiết bị phụ tùng và vật tư - nguyên liệu phục vụ sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa; đại lý ký gửi hàng hoá; dịch vụ khuyến mại [cho người khác], dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

(210) **4-2017-35187**

(220) 26.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) BYTEDANCE LTD. (KY)

TIK TOK

Scotia Centre, 4th Floor, Willow House, Cricket Square, P.O. Box 2804, George Town, Grand Cayman KY1-1112, Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải về (phần mềm).

Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet để thông tin liên lạc; dịch vụ gửi tin nhắn SMS/ứng dụng qua máy tính cá nhân; truyền thông tin ứng dụng qua internet; dịch vụ tìm kiếm ứng dụng điện thoại thông minh; thông tin liên lạc qua mạng riêng ảo (VPN); giao phát điện tử hình và ảnh chụp qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ truyền dữ liệu và viễn thông; dịch vụ viễn thông để cung cấp truy cập tới dữ liệu âm thanh hoặc hình ảnh; truyền văn bản/hình ảnh/video qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền thông tin qua ứng dụng cho điện thoại thông minh; truyền, phát sóng và tiếp nhận các âm thanh, video, ảnh tĩnh và động, văn bản và dữ liệu; dịch vụ truyền dữ liệu trực tuyến; dịch vụ chia sẻ ngang hàng (P2P); cung cấp truy cập đến một cổng chia sẻ video.

Nhóm 41: Giới thiệu video ca nhạc qua thiết bị di động trên mạng trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải về) qua thiết bị di động; dịch vụ chế bản (tạo ra xuất bản phẩm) đa phương tiện từ các ấn phẩm, sách, tạp chí, chuyên san, báo, bản tin, bản hướng dẫn, bản đồ, đồ họa, ảnh chụp, video, âm nhạc và xuất bản phẩm điện tử; xuất bản điện tử trực tuyến về thông tin trên nhiều chủ đề; cung cấp thông tin giải trí và vui chơi qua mạng internet trực tuyến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-35247

(220) 27.10.2017

(540)

next_u

(441) 26.02.2018

(591) Xanh đen, xanh nõn chuối.

(731) OPEN EDUCATION LLC. (US)

2901 Florida Avenue, Suite 840, Coconut Grove, Florida, 33131, USA.

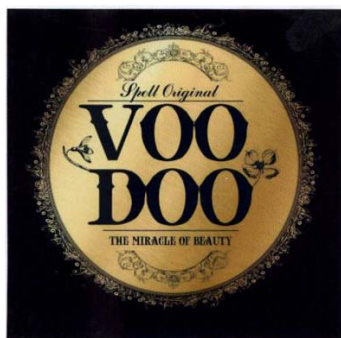
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) 4-2017-35311

(220) 27.10.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.5.22; 5.5.19; 25.1.25; 25.1.5; A2.5.19; A25.1.10; 26.1.1

(591) Đen, vàng.

(731) BIG IDEA CORPORATE (THAILAND) CO., LTD. (TH)

40/20 Moo 9, Nongjok, Bangkok 10530 Thailand

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm sạch (mỹ phẩm); kem bôi toàn thân (mỹ phẩm); kem dưỡng da; kem chống nắng; xà phòng.

(210) 4-2017-35333

(220) 27.10.2017

(540)

**VOLUME TÒX
ORIGINAL**

펩타이드 에센스

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.3

(731) PION-TECH CO., LTD. (KR)

13, Osongsaengmyeong 1-ro, Osong-eup, Heungdeok-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

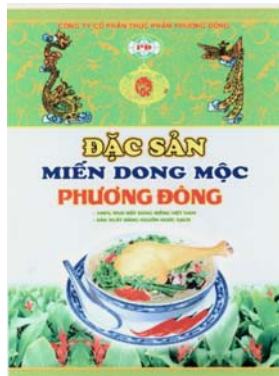
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, không dùng cho mục đích y tế; kem mỹ phẩm làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; xà phòng bánh; chế phẩm chống nắng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35340**

(540)



(220) 27.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.3; 4.3.20; A1.5.3; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh nước biển đậm, đỏ, vàng, cam, nâu nhũ, đen, trắng, xám.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM PHƯỜNG ĐÔNG (VN)**

Xóm Thống Nhất, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Miến dong.

(210) **4-2017-35344**

(540)



Thực phẩm Vũ Thế Ngọc
Lạp xưởng - Thịt xông khói

(220) 27.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.11.12; A26.1.13; A6.19.9

(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.

(731) **HỢP TÁC XÃ VŨ HỮU THẾ (VN)**

Thôn 14, xã Đại Lịch, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thịt muối; thịt hun khói; thịt sấy khô.

(210) **4-2017-35353**

(540)



(220) 27.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 5.13.1; 5.13.25

(731) **LUO LINGBIN (CN)**

Yongfeng, Longyan Village, Tangnan Town, Fengshun County, Guangdong, China

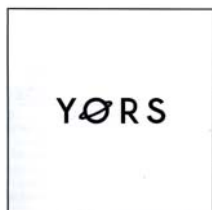
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; bút chì kẻ lông mày; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35358**

(540)



(220) 27.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.13.1; A1.13.10; 26.1.9

(731) PHAN THỊ NGỌC Ý (VN)

205/49 Cách Mạng Tháng Tám, phường
4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

(210) **4-2017-35375**

(540)

SUNWAY HOTEL

(220) 27.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) SUNWAY BERHAD (MY)

Level 16, Menara Sunway, Jalan Lagoon
Timur, Bandar Sunway, 47500 Subang
Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ uống và thức ăn lưu động thuộc nhóm 43.

(210) **4-2017-35377**

(540)



(220) 27.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 25.1.6; 26.1.1; A26.11.12

(591) Trắng, đen, vàng, xanh, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH
SƠN (VN)

Số 1A ngõ 199, phố Lò Đúc, phường
Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

(210) **4-2017-35440**

(540)

KBFPLUS

(220) 30.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) URBAN RESEARCH CO., LTD. (JP)

1-6-4 Kyomachibori, Nishi-ku, Osaka-
shi, Osaka, 550-0003, JAPAN

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức (đồ kim hoàn); đồ trang sức cho y phục [đồ trang sức từ đá quý nhân tạo]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên [đồ kim hoàn]; khay măng

séc; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [đồ nữ trang rẻ tiền]; đồ trang trí cho giày làm bằng kim loại quý; đồng hồ và đồng hồ đeo tay/bỏ túi; kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; dụng cụ đo thời gian và bấm giờ.

Nhóm 18: Túi xách; túi xách tay; túi đeo vai; ba lô du lịch; ba lô; cặp da; va li; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp học sinh; túi mua hàng; ví đựng giấy tờ [ví đựng giấy bạc]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; bao để bằng lái xe [bằng da]; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; khung của túi xách tay; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; dây đeo vai bằng da thuộc; va li và túi du lịch; ô và ô che nắng.

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; bộ quần áo; quần dài; váy; quần áo ngủ; quần áo lót; quần áo không thấm nước; áo Kimono Nhật Bản; tấm che mắt khi ngủ; tạp dề [trang phục]; trang phục dệt kim; tất dài; quần ống bó; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ [khăn quàng cổ]; khăn choàng; găng tay [trang phục]; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; đai quần; thắt lưng [trang phục]; giày; giày cao cổ; dép; trang phục giả trang; quần áo bơi; quần tắm; mũ tắm; quần áo thể thao; giày thể thao; quần trẻ em; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; yếm dãi không bằng giấy; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-35441**

(220) 30.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) URBAN RESEARCH CO., LTD. (JP)

1-6-4 Kyomachibori, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 550-0003, JAPAN

FORK & SPOON

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức (đồ kim hoàn); đồ trang sức cho y phục [đồ trang sức từ đá quý nhân tạo]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên [đồ kim hoàn]; khay măng séc; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [đồ nữ trang rẻ tiền]; đồ trang trí cho giày làm bằng kim loại quý; đồng hồ và đồng hồ đeo tay/bỏ túi; kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; dụng cụ đo thời gian và bấm giờ.

Nhóm 18: Túi xách; túi xách tay; túi đeo vai; ba lô du lịch; ba lô; cặp da; va li; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp học sinh; túi mua hàng; ví đựng giấy tờ [ví đựng giấy bạc]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; bao để bằng lái xe [bằng da]; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; khung của túi xách tay; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; dây đeo vai bằng da thuộc; va li và túi du lịch; ô và ô che nắng.

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; bộ quần áo; quần dài; váy; quần áo ngủ; quần áo lót; quần áo không thấm nước; áo Kimono Nhật Bản; tấm che mắt khi ngủ; tạp dề [trang phục]; trang phục dệt kim; tất dài; quần ống bó; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ [khăn quàng cổ]; khăn choàng; găng tay [trang phục]; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; đai quần; thắt lưng [trang phục]; giày; giày cao cổ; dép; trang phục giả trang; quần áo bơi; quần tắm; mũ tắm; quần áo thể thao; giày thể thao; quần trẻ em; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; yếm dãi không bằng giấy; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210)	4-2017-35442	(220)	30.10.2017
		(441)	26.02.2018
(540)	URBAN RESEARCH Store	(731)	URBAN RESEARCH CO., LTD. (JP) 1-6-4 Kyomachibori, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 550-0003, JAPAN
		(740)	Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại hàng hoá khác nhau vì lợi ích của khách hàng (không kể vận chuyển), cụ thể là quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, áo Kimono Nhật Bản, ca vát, khăn quàng cổ, thắt lưng [trang phục], quần áo thể thao, giày thể thao, đồ kim hoàn, vòng đeo chìa khóa [đồ nữ trang rẻ tiền], đồng hồ và đồng hồ đeo tay/bỏ túi, túi xách, túi xách tay, túi đeo vai, ba lô, ví đựng giấy tờ [ví đựng giấy bạc], ví đựng danh thiếp, bao để móc chìa khóa, túi cầm tay cho phụ nữ, ví tiền, ô, đệm, vải lạnh dùng trong nhà, khăn tắm bằng vải, khăn mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, đồ trang trí dùng cho tóc, đồ đạc, bao đựng điện thoại thông minh, bát đĩa, bộ đồ ăn (dao, đĩa và thìa), dụng cụ nhà bếp, dụng cụ mỹ phẩm, bình, đồ chơi, kính râm, các vật dụng vệ sinh cá nhân, hoa (tự nhiên), ấn phẩm, văn phòng phẩm, thực phẩm và đồ uống, để họ dễ xem và mua các sản phẩm trên từ cửa hàng bán lẻ, từ một trang web hàng tạp hóa trên mạng thông tin liên lạc toàn cầu và từ catalo hàng tạp hóa qua thư đặt hàng.

(210)	4-2017-35444	(220)	30.10.2017
		(441)	26.02.2018
(540)	IMAGIN3D	(731)	THE DOW CHEMICAL COMPANY (US) Midland, Michigan 48674, United States of America
		(740)	Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Silicon, hợp chất đúc có tính chất của nhựa tổng hợp dùng trong công nghiệp in 3D; nhựa tổng hợp chưa xử lý; hợp chất nhiệt dẻo chưa xử lý; nhựa đàn hồi nhiệt dẻo và chất cô đặc nhiệt dẻo sử dụng trong sản xuất trong nhiều ngành công nghiệp.

Nhóm 17: Hợp chất nhiệt dẻo, sợi nhiệt dẻo bán thành phẩm sử dụng cho in 3D; nhựa bán thành phẩm.

(210)	4-2017-35445	(220)	30.10.2017
		(441)	26.02.2018
(540)	ITEMS URBAN RESEARCH	(731)	URBAN RESEARCH CO., LTD. (JP) 1-6-4 Kyomachibori, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 550-0003, JAPAN
		(740)	Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức (đồ kim hoàn); đồ trang sức cho y phục [đồ trang sức từ đá quý nhân tạo]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; hoa tai; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên [đồ kim hoàn]; khuy măng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

séc; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [đồ nữ trang rẻ tiền]; đồ trang trí cho giày làm bằng kim loại quý; đồng hồ và đồng hồ đeo tay/bỏ túi; kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; dụng cụ đo thời gian và bấm giờ.

Nhóm 18: Túi xách; túi xách tay; túi đeo vai; ba lô du lịch; ba lô; cặp da; va li; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp học sinh; túi mua hàng; ví đựng giấy tờ [ví đựng giấy bạc]; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; bao để bằng lái xe [bằng da]; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; khung của túi xách tay; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ví đựng đồ trang điểm, chưa có đồ bên trong; dây đeo vai bằng da thuộc; va li và túi du lịch; ô và ô che nắng.

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo len dài tay; áo sơ mi; áo thun ngắn tay; bộ quần áo; quần dài; váy; quần áo ngủ; quần áo lót; quần áo không thấm nước; áo Kimono Nhật Bản; tấm che mắt khi ngủ; tạp dề [trang phục]; trang phục dệt kim; tất dài; quần ống bó; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng cổ [khăn quàng cổ]; khăn choàng; găng tay [trang phục]; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; đai quần; thắt lưng [trang phục]; giày; giày cao cổ; dép; trang phục giả trang; quần áo bơi; quần tắm; mũ tắm; quần áo thể thao; giày thể thao; quần trẻ em; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; yếm dãi không bằng giấy; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-35470**

(220) 30.10.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; A26.4.6; 26.4.7; 18.2.1

(591) Đen, trắng, xanh, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ITODAY (VN)

D6 Thát Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; truyền thông quảng cáo, tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại; khảo sát thị trường; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích thương mại; tổ chức bình chọn và trao giải thưởng nhằm mục đích thương mại và quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề; xuất bản sách báo, tạp chí, ấn phẩm (không bao gồm những bài quảng cáo); tổ chức các cuộc thi về giáo dục, giải trí và thể thao; sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình.

(210) **4-2017-35548**

(220) 30.10.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIÊN TIÊN (VN)

số nhà 78, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; muối để tẩy trắng; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-35563

(540)



(220) 31.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 1.15.23; 1.15.15; 26.15.15; 1.15.5

(591) Đỏ, đỏ da cam, da cam, da cam nhạt, tím, đỏ tím, tím nhạt, trắng.

(731) LAU JAU YUH (DYNAMIC ELECTRICAL SDN BHD) (MY)

Plo 193, Jalan Cyber 8, Kawasan Perindustrian Senai Iv, 81400 Senai Johor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; thiết bị điều khiển ánh sáng; công tắc ngắt điện áp suất thấp; dây cáp điện; bảng phân phối [điện]; tủ phân phối [điện]; ống dẫn [điện]; tổng đài điện thoại; hộp cầu dao điện [điện]; bộ ngắt mạch điện.

(210) 4-2017-35566

(540)



(220) 31.10.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 5.3.11; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THƯỜNG (VN)

SN 26/lô 3/Đông Nam, phố 1, huyện Quảng Xương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; mặt nạ làm đẹp; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm bóng môi; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da.

Nhóm 05: Thảo dược; chế phẩm dược để chăm sóc da; cao dán; bột dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc đắp.

(210) 4-2017-35617

(540)

ZINNEST

(220) 31.10.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ DANH HIỂN (VN)

Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nông trại; dịch vụ chăn nuôi động vật; nuôi trồng thủy sản; dịch vụ trồng trọt rau củ quả, dịch vụ nuôi chim.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35623**

(220) 31.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



The logo for Thang Long Ceramics features the brand name in a stylized, cursive script. 'Thang Long' is written in a large, flowing font, with 'Ceramics' in a smaller, simpler font underneath. The text is black and set against a white background.

(591) Xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
GỐM SỨ THĂNG LONG (VN)
Số 27A chợ Gốm Bát Tràng, xã Bát
Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; đồ thủy tinh, sành, sứ; lược và bọt biển; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng.

(210) **4-2017-35676**

(220) 31.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



The logo for SENTRY consists of the word 'SENTRY' in a bold, uppercase, sans-serif font. The letters are black and set against a white background.

(731) NOVAR ED&S LIMITED (GB)
The Arnold Centre, Paycocke Road,
Basildon, Essex, England SS143EA,
United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP
COM.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện, hộp cầu dao điện, ổ cắm chìm, hộp đấu nối, bộ ngắt mạch điện, hộp cầu chì, cầu chì, bộ nối, thiết bị đầu cuối, thanh dẫn (góp) điện và máy biến áp, tất cả liên quan đến điện hoặc dùng để truyền tải điện; ổ cắm chìm [vật nối điện] cho phích cắm cấp đồng trục; hộp đựng chuyên dụng thích hợp cho ổ cắm điện; bảng ổ cắm (thiết bị điện đầu cuối) cho đoạn dây điện và cho dây cáp điện thoại, tấm che thích hợp cho các vật nối điện và hộp phích cắm điện; bộ phận và linh kiện trong nhóm 09 cho tất cả những sản phẩm trên.

(210) **4-2017-35694**

(220) 31.10.2017

(441) 26.02.2018

(540)



The logo for FOCALLURE features the brand name in a bold, uppercase, serif font. The letters are black and set against a white background.

(731) SHENZHEN BAILING TECHNOLOGY
CO., LTD (CN)
Rm.1601, BldgA1, Jindahao Garden,
Shanglilang, Bulan Rd, Nanwan Str,
Longgang Dist, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2017-35697**

(220) 31.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) PARGET INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)

TOPPLUS

22Nd fl., 787, Chung Ming S. Rd.,
Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Mũi khoan cho khoan cầm tay [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay để làm vườn, cụ thể là xẻng; dụng cụ cầm tay để làm vườn, cụ thể là cuốc giấy cỏ; dụng cụ cầm tay để làm vườn, cụ thể là cào; dụng cụ cầm tay để làm vườn, cụ thể là kéo cắt xén; dụng cụ cầm tay để làm vườn, cụ thể là dụng cụ xén tỉa cây; công cụ cắt, vận hành bằng tay; dụng cụ cầm tay, cụ thể là cờ lê; dụng cụ cầm tay, cụ thể là chìa vặn ốc đầu lục giác; dụng cụ cầm tay, cụ thể là chìa vặn đai ốc (không dùng điện).

(210) **4-2017-35729**

(220) 31.10.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ ĐẠI TÀI
PHÁT (VN)

ĐẠI TÀI PHÁT

Số 32/12, Kv. Yên Thuận, phường Lê
Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-35738**

(220) 01.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CƠ SỞ ĐÔNG BÌNH (VN)

ĐÔNG BÌNH

Số 195, tổ 18, khu 3, thị trấn Cái Bè,
huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc y học cổ truyền, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, thuốc nam, rượu thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh bằng phương pháp Đông và Tây y, chẩn đoán, kê đơn, bốc thuốc, chăm cứu theo y học cổ truyền.

(210) **4-2017-35739**

(220) 01.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CƠ SỞ VẠN SANH HÒA (VN)

VẠN SANH HÒA

Số 60, quốc lộ 1A, phường 1, thị xã Cai
Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc y học cổ truyền, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, thuốc nam, rượu thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh bằng phương pháp Đông và Tây y, chẩn đoán, kê đơn, bốc thuốc, châm cứu theo y học cổ truyền.

(210) **4-2017-35784**

(220) 01.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.3.1; A2.3.23; 3.7.17; 25.1.25; 26.1.1



(731) AMERICANSTAR MATTRESS, LLC (US)

2301 Minimax St Houston-Texas USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà cụ thể là: các loại đệm nằm, đệm mềm, gối; các sản phẩm phục vụ giấc ngủ, cụ thể là đệm, đệm lò xo làm từ các cuộn lò xo liên kết với nhau, đệm mút, đệm lò xo làm từ các túi đựng cuộn lò xo riêng lẻ không liên kết với nhau; đệm cao su, đệm bọt mút tái tạo, đệm mút xốp PU; các chi tiết lò xo dùng cho đệm, giường lò xo và khung đặt đệm; giường ngủ; bộ đồ dùng cho giường ngủ cụ thể gồm gối và đệm; miếng lót đệm.

Nhóm 24: Bộ khăn phủ giường; chăn dạng vỏ liên ruột; vỏ gối; vỏ đệm.

(210) **4-2017-35785**

(220) 01.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) AMERICANSTAR MATTRESS, LLC (US)

World Luxury Mattress Gallery-LMG World

2301 Minimax St Houston-Texas USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà cụ thể là: các loại đệm nằm, đệm mềm, gối; các sản phẩm phục vụ giấc ngủ, cụ thể là đệm, đệm lò xo làm từ các cuộn lò xo liên kết với nhau, đệm mút, đệm lò xo làm từ các túi đựng cuộn lò xo riêng lẻ không liên kết với nhau; đệm cao su, đệm bọt mút tái tạo, đệm mút xốp PU; các chi tiết lò xo dùng cho đệm, giường lò xo và khung đặt đệm; giường ngủ; bộ đồ dùng cho giường ngủ cụ thể gồm gối và đệm; miếng lót đệm.

Nhóm 24: Bộ khăn phủ giường; chăn dạng vỏ liên ruột; vỏ gối; vỏ đệm.

(210) **4-2017-35809**

(220) 01.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1



(731) HỘ KINH DOANH HOÀ PHÚ (VN)

108B Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-35811**

(540)



(220) 01.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.7; A3.7.24; 2.1.8; A2.1.23; A2.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI - DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ THỂ THAO DƯỚI NƯỚC (VN)

Tổ 94 - khu Đồn Điền - phường Hà Khẩu - thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy trên đệm khí; tàu thuyền; mái chèo; mái giảm để chèo thuyền, xuồng; thuyền phao; vỏ tàu thủy.

Nhóm 28: Ván trượt có gắn buồm; áo phao; ván lướt sóng (tư thế đứng); ván trượt; túi được thiết kế đặc biệt dùng cho ván trượt tuyết và ván lướt sóng; ván lướt sóng.

(210) **4-2017-35842**

(540)

MORUI

(220) 01.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) ZHOUIJIN (CN)

Dormitory of Dongfeng Mansion, No. 2, YanNan Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ấc quy điện; thiết bị sạc cho pin điện; pin mặt trời; tai nghe; máy nghe nhạc cầm tay; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay); vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; vỏ bọc cho điện thoại thông minh.

(210) **4-2017-35857**

(540)



(220) 01.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 1.15.15

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HƯƠNG LIỆU VÀ DU LỊCH MỸ LINH (VN)

DD1A Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu dùng để sản xuất mỹ phẩm; hương liệu dùng để sản xuất mỹ phẩm; gel xoa bóp không dùng cho mục đích y tế; nước hoa.

Nhóm 05: Tinh dầu dùng để sản xuất dược phẩm; hương liệu dùng để sản xuất dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; muối để tắm khoáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 30: Tinh dầu dùng cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và dầu tinh dầu); hương liệu cho thực phẩm; đồ gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

(210) **4-2017-35862**

(540)



(220) 01.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.10; 26.1.2

(591) Xanh lá, xanh dương, xanh da trời, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH PC DENTIST (VN)
27 Hoàng Dư Khương, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chữa răng.

(210) **4-2017-35900**

(540)

ĐỒNG TÂM PHÁT

(220) 01.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) LUU VĂN THƯỜNG (VN)

Thôn Đào Viên, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại, then ổ khóa, thanh lan can, bản lề hộp, then cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại.

(210) **4-2017-35947**

(540)

ZOTALUCKY

(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) DƯƠNG ĐỨC PHƯƠNG (VN)

Tập thể trường Cao đẳng Kỹ thuật In, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần; áo; ca-ra-vat; giày da, thắt lưng bằng da (trang phục); tất đi chân.

(210) **4-2017-35955**

(540)



(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 5.7.21; A5.7.23; A25.3.3; A26.11.8; 26.1.2; A26.11.9; A25.7.21

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH CƠM CUỘN NGỌC TÚ (VN)

Số 4 gác 79 ngõ Thổ Quan, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện

(210) **4-2017-36007**

(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.3.23; A24.15.7

(731) KUBOTA CORPORATION (JP)
47-go, 2-ban, 1-chome, Shikitsuhigashi,
Naniwa-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Máy hàn có gắn máy phát điện-động cơ; động cơ dùng khí đốt không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ diezen không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ đốt trong, không dùng cho xe cộ mặt đất; đầu máy kéo không dùng điện, không dùng cho xe cộ mặt đất, không phải là cối xay nước và cối xay gió; máy phát điện thủy lực; máy phát điện - động cơ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dòng xoay chiều và động cơ dòng một chiều [không bao gồm động cơ cho xe cộ mặt đất nhưng bao gồm các bộ phận cho bất kỳ động cơ dòng xoay chiều và động cơ dòng một chiều]; máy phát điện xoay chiều [máy dao điện], đai truyền của máy phát điện và chổi than của máy phát điện; máy phát điện một chiều; máy bơm nhiên liệu cho động cơ xe cộ mặt đất; máy bơm dầu cho động cơ xe cộ mặt đất; quạt làm mát cho động cơ, máy kéo (người dùng đi phía sau) dùng cho mục đích nông nghiệp, máy gặt đập liên hợp; máy gặt và bó; máy thu hoạch; máy cấy lúa; máy xới chạy điện; máy rải phân; máy gặt [máy nông nghiệp]; máy cắt cỏ; máy cấy rau củ; máy gieo hạt [máy móc]; máy thu hoạch rau củ; máy đánh bóng gạo [dùng điện]; máy xát gạo; máy phun; máy đập lúa; máy đóng gói rau củ; máy khử trùng đất; máy nhổ cỏ; máy sấy khô vụ thu hoạch; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ dụng cụ thao tác thủ công; máy xén cỏ và lưỡi dao cho máy cắt cỏ; máy xén cỏ người lái; máy đào sâu [máy xúc đất]; máy xúc lật hạt mài; máy xúc bánh lốp; máy đóng cọc vào đất; máy khoan đất; máy cạp đất; máy đầm; máy xây dựng, xẻng xúc của máy, xe ủi đất (xe xúc đất), máy nghiền, đầu mũi khoan [bộ phận của máy], mũi khoan [bộ phận của máy]; máy và thiết bị xây dựng dân dụng; máy và thiết bị chất-đỡ hàng; ổ bi [bộ phận của máy], trục, trục xe hoặc trục quay [không dùng cho xe cộ mặt đất], trục cho máy, trục quay; trục, khớp nối hoặc bộ nối [máy móc, không dùng cho xe cộ mặt đất]; cơ cấu giảm tốc [không dùng cho xe cộ mặt đất]; cơ cấu thay đổi tốc độ [không dùng cho xe cộ mặt đất]; vòng xích [không dùng cho xe cộ mặt đất]; cam [không dùng cho xe cộ mặt đất]; bánh răng hoặc bánh răng truyền động [không dùng cho xe cộ mặt đất]; đai truyền động điện [không dùng cho xe cộ mặt đất]; khớp truyền động bánh răng và bộ truyền động điện [không dùng cho xe cộ mặt đất]; lò xo [bộ phận của máy]; giã/xóc [bộ phận của máy]; phanh, bộ phận của máy không dùng cho xe cộ mặt đất, van [bộ phận của máy]; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; đai truyền dùng cho động cơ và đầu máy; đầu xi lanh cho động cơ; pít-tông cho xi lanh; máy lọc dầu cho động cơ và đầu máy; máy lọc không khí cho động cơ và đầu máy; máy làm sạch không khí cho động cơ và đầu máy; xích truyền động, không dùng cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; đai truyền động cho máy móc; băng tải [máy móc]; dây xích cho máy nông nghiệp, cho máy xây dựng và máy xây dựng dân dụng; vấu trồng lúa cho máy cấy lúa; vấu canh tác cho máy cấy lúa; bơm [máy móc]; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm nước [máy móc]; bộ ngưng tụ khí; bơm dùng cho động cơ làm mát, máy nghiền đập rác; máy nghiền vụn rác thải của nghề làm vườn; lưỡi nghiền đập cho máy nghiền đập rác; trục cán [bộ phận của máy], máy bán hàng tự động.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 12: Máy kéo; máy kéo cho mục đích nông nghiệp; xe ô tô; hệ thống cáp dùng để chuyên chở hàng hóa trên tàu thủy hoặc máy bay; thiết bị lật, bộ phận của ô tô chở hàng đường sắt, đầu ô tô đẩy dùng trong ngành khai mỏ; đầu ô tô kéo dùng trong ngành khai mỏ; động cơ máy kéo; đầu máy kéo không dùng điện dùng cho xe cộ mặt đất [không bao gồm phụ tùng của chúng]; dù để nhảy dù; thiết bị báo động chống trộm dùng cho xe cộ; trục, trục xe hoặc trục quay [cho xe cộ mặt đất], ổ bi [cho xe cộ mặt đất]; khớp nối trục hoặc bộ nối [cho xe cộ mặt đất]; giảm xóc và lò xo cho xe cộ mặt đất; phanh cho xe cộ mặt đất; động cơ dòng xoay chiều hoặc động cơ dòng một chiều cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động điện cho xe cộ mặt đất; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; thiết bị truyền động điện cho xe cộ mặt đất; đai truyền động điện cho xe cộ mặt đất; lốp xe cộ; động cơ cho xe cộ mặt đất; dây xích cho máy kéo; trục cho xe cộ mặt đất; lò xo giảm xóc cho xe cộ; cơ cấu thay đổi tốc độ cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động cho xe cộ mặt đất; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; bình chứa nhiên liệu cho xe cộ mặt đất; máy bay không người lái.

(210) **4-2017-36040**

(540)



(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHENZHEN PUTY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 925, East Block, Huanan Electric Power Building, No. 2050, Shennan Middle Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý dữ liệu; bộ nhớ máy vi tính; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; máy tính xách tay; bộ vi xử lý; máy in dùng với máy vi tính; vật ghi dữ liệu quang học.

Nhóm 16: Giấy; ruy băng bằng giấy; tấm phun mực cho thiết bị sao chép; thiết bị sao chép; ruy băng mực; ruy băng dùng cho máy đánh chữ; máy đánh chữ dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ in có thể xách tay [đồ dùng văn phòng]; ruy băng mực dùng cho máy in của máy tính; ống cuộn cho ruy băng mực.

(210) **4-2017-36041**

(540)



(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHENZHEN JU SHENG COMMUNICATIONS EQUIPMENT CO., LTD. (CN)

No.12b, Tairan Hongsong Building, Shengye, Tairan Sixth Road North Side, Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; vỏ bọc bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bao bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; miếng dán bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; điện thoại di động; điện thoại truyền hình; bộ sạc dùng cho pin điện; tai nghe; pin điện; dây điện.

(210) **4-2017-36042**

(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUN FRESH JAPAN

(731) SUN FRESH, INC (JP)

15-2, Suehirocho, Kashiwa-city, Chiba,
277-0842 JAPAN

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 29: Rau và trái cây đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; rau và trái cây đã chế biến.

Nhóm 31: Quả tươi; rau tươi.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ trái cây; nước ép trái cây; nước ép rau (đồ uống).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thực phẩm và đồ uống; bán buôn, bán lẻ thực phẩm đã chế biến; bán buôn, bán lẻ trái cây và rau; bán buôn, bán lẻ đồ uống có ga (thức uống giải khát) và đồ uống từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu nước trái cây; chuẩn bị và cung cấp thực phẩm và đồ uống để tiêu thụ ngay (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-36043**

(220) 02.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.6

(731) SHENZHEN JU SHENG
COMMUNICATIONS EQUIPMENT
CO., LTD. (CN)

Jdodo

No.12b, Tairan Hongsong Building,
Shengye, Tairan Sixth Road North Side,
Futian District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Điện thoại thông minh; vỏ bọc bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bao bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; miếng dán bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; điện thoại di động; điện thoại truyền hình; bộ sạc dùng cho pin điện; tai nghe; pin điện; dây điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36117**

(540)

LINH K & FRIENDS
— acoustic band —

(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ.

(731) TRẦN THỊ KIM THU (VN)

104 lô 2 Cư Xá Thanh Đa, đường Bình
Quới, phường 27, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật (ca múa nhạc), biểu diễn ca nhạc tại phòng trà.

(210) **4-2017-36125**

(540)



(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.13.1; A1.13.15; 26.1.1; 2.9.4

(591) Cam, trắng, đen.

(731) ĐỖ ĐÌNH HÙNG (VN)

TDP số 5 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ giun sán; thuốc kháng sinh; chất sát trùng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc giảm đau; thuốc gây mê; thuốc hạ sốt; dược phẩm dành cho thú y; dược phẩm.

Nhóm 31: Chế phẩm vỗ béo động vật; thực phẩm cho động vật; động vật sống; thức ăn cho chim; vật nuôi để cung cấp giống; thức ăn cho gia súc; cám trộn làm thức ăn cho động vật; cám tăng trọng vật nuôi.

(210) **4-2017-36207**

(540)

HDAC

(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CHUNG, DAESUN (KR)

(Seongbuk-dong, Seongbukeoseungje),
5-301, Seongbuk-ro 26-gil 60,
Seongbuk-gu, Seoul 02834, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở
hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tiền ảo (cụ thể là phần mềm máy tính triển khai tiền điện tử); tiền điện tử (phần mềm máy tính triển khai tiền điện tử); tiền tệ điện tử (phần mềm máy tính triển khai tiền tệ điện tử); chương trình máy tính dưới dạng tiền ảo; chương trình máy tính dưới dạng tiền điện tử; chương trình máy tính dưới dạng tiền tệ điện tử; chương trình máy tính cho ví điện tử; phiếu quà tặng điện tử và thẻ tặng quà điện tử có giá trị.

Nhóm 36: Dịch vụ liên quan đến ví điện tử; dịch vụ môi giới giao dịch tiền ảo và tiền điện tử; dịch vụ thẻ ghi nợ; phát hành thẻ ghi nợ; dịch vụ thanh toán bằng tiền điện tử và tiền ảo; dịch vụ thẻ tín dụng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ chuyển tiền điện tử; dịch vụ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

chuyển tiền ảo; phát hành phiếu quà tặng và thẻ tặng quà có giá trị; phát hành séc đổi tiền; kiểm tra séc; phát hành tiền điện tử và tiền ảo; quản lý tiền gửi có liên quan đến tiền ảo; cung cấp thông tin về tiền tệ điện tử.

(210) **4-2017-36224**

(540)



(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; A1.1.10; A1.1.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
THIÊN THUẬN PHÁT (VN)
Thôn Dưỡng Thái Trung, xã Phúc Thành
A, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo các loại như: bánh mì; bánh ngọt; bánh quy; mứt; kẹo; sôcôla.

Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo các loại như: bánh mì, bánh ngọt, bánh quy, mứt, kẹo, sôcôla, các loại bột làm bánh.

(210) **4-2017-36230**

(300) 87/584,522 25.08.2017 US

(540)

ORIGINAL USE

(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao cạo; dao cạo dùng một lần; dao cạo dùng điện; lưỡi dao cạo, hộp dao cạo; hộp đựng đồ cạo râu.

(210) **4-2017-36231**

(300) 87/584,516 25.08.2017 US

(540)

ORIGINAL USE

(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Bộ chăm sóc cá nhân chứa đồ chăm sóc cho nam giới, cụ thể là sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chất khử mùi dùng cho cá nhân và chất chống đổ mồ hôi, gel và nước thơm dùng cho cạo râu, nước thơm dùng cho da, nước thơm dùng sau khi cạo râu, nước thơm cô-lô-nhơ; sữa rửa mặt, sữa tắm; dầu gội đầu, dầu xả tóc; chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi; gel và nước thơm dùng cho cạo râu; nước thơm dùng cho da; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước thơm cô-lô-nhơ.

Nhóm 09: Kính đeo mắt, kính râm; bao đựng kính đeo mắt và kính râm.

Nhóm 14: Đồng hồ; khuy măng sét; dây và quai đồng hồ đeo tay; kẹp cài ca vát và ghim cài ca vát.

Nhóm 16: Vật dụng kẹp tiền.

(210) **4-2017-36232**

(220) 03.11.2017

(300) 87/584,510 25.08.2017 US

(441) 26.02.2018

(540)

(731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis,
Minnesota 55403-2467, United States of
America

ORIGINAL USE

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi du lịch đa dụng; ví bỏ túi; ba lô; túi đựng đồ cá nhân không chứa đồ bên trong; cặp đựng tài liệu, ví đựng chìa khóa và danh thiếp; ô.

Nhóm 24: Khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo và quần; trang phục mặc ngoài, cụ thể là áo khoác, mũ, găng tay [trang phục]; quần áo lót; quần áo ngủ; quần áo mặc trong nhà; quần áo bơi; đồ đi chân, đồ đội đầu; tất ngắn cổ; dây lưng [trang phục]; găng tay [trang phục] và găng tay hở ngón; đồ đeo cổ, cụ thể là ca vát, khăn rằn và khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến các loại hàng tiêu dùng, cụ thể là bộ chăm sóc cá nhân chứa đồ chăm sóc cho nam giới, cụ thể là sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chất khử mùi dùng cho cá nhân và chất chống đổ mồ hôi, gel và nước thơm dùng cho cạo râu, nước thơm dùng cho da, nước thơm dùng sau khi cạo râu, nước thơm cô-lô-nhơ; sữa rửa mặt; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi; gel và nước thơm dùng cho cạo râu; nước thơm dùng cho da; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước thơm cô-lô-nhơ; dao cạo; dao cạo dùng một lần; dao cạo dùng điện; lưỡi dao cạo, hộp dao cạo; hộp đựng đồ cạo râu; kính đeo mắt; kính râm; bao đựng kính đeo mắt và kính râm, tai nghe và tai nghe chụp đầu; loa âm thanh; loa sound bar (loa dạng thanh dài dùng cho ti vi); hộp bảo vệ thiết bị âm thanh có bản chất là tai nghe, tai nghe chụp đầu và loa; camera; hộp đựng camera, đồng hồ; khuy măng sét; dây và quai đồng hồ đeo tay; kẹp cài ca vát và ghim cài ca vát; vật dụng kẹp tiền; sổ để trắng để viết nhật ký; sổ chi chép; túi du lịch đa dụng; ví bỏ túi; ba lô; túi đựng đồ cá nhân không chứa đồ bên trong, cặp đựng tài liệu; ví đựng chìa khóa và danh thiếp; ô; khăn tay bỏ túi bằng vải, quần áo, cụ thể là áo và quần; trang phục mặc ngoài, cụ thể là áo khoác, mũ, găng tay [trang phục]; quần áo lót, quần áo ngủ; quần áo mặc trong nhà; quần áo bơi; đồ đi chân; đồ đội đầu; tất ngắn cổ; dây lưng [trang phục]; găng tay [trang phục] và găng tay hở ngón; đồ đeo cổ, cụ thể là ca vát, khăn rằn và khăn quàng cổ; thảm tập thể dục; ván trượt; túi đựng ván trượt; ván trượt tuyết; khung đỡ dùng cho ván trượt tuyết để mang theo; dụng cụ leo núi, cụ thể là, móc leo núi (carabiner); sản phẩm dùng cho các môn thể thao điền kinh; bóng dùng cho thể thao; bóng dùng trong các trò chơi; đồ chơi; bóng để giải trí làm giảm căng thẳng; dụng cụ tập thể dục; dụng cụ bằng gỗ để chơi các trò chơi ở sân bãi; tấm ván có lỗ để chơi trò ném ngô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-36265

(540)



(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT
CHẾ BIẾN THỦY HẢI SẢN MỸ Á
(VN)

Thôn 4, xã Vinh Hải, huyện Phú Lộc,
tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 29: Cá trích khô; cá cơm khô; cá nục khô; mực khô; rước khô.

(210) 4-2017-36273

(540)

xiangdada
向大大

(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) FUJIAN XIANGDADA GARMENTS
CO.,LTD (CN)

No.13, Zhongshan Road, Shigui Village,
Longhu Town, Jinjiang City, Quanzhou
City, Fujian Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tã lót trẻ sơ sinh [quần áo]; quần áo cho người đi xe đạp; giày; mũ;
trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; ca vát; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo
lót.

(210) 4-2017-36274

(540)

Spalding

(220) 03.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SGG LISCO LLC (US)

One Fruit of the Loom Drive, Bowling
Green, Kentucky 42103, United States of
America

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục), đồ đi ở chân, đồ đội đầu.

(210) 4-2017-36378

(540)

ZUCCOOR

(220) 06.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHENZHEN DIANYING
TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

2-37, XianDaiGang, DianYing Building,
GuiYuan Street, LuoHu District,
Shenzhen City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO
(VIPATCO CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; điện thoại hình; điện thoại di động; thiết bị ghi hình; tai nghe; thiết bị nghe nhạc cầm tay; kính mắt 3D; thiết bị giám sát dùng điện.

(210) **4-2017-36422**

(220) 06.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1

(591) Xanh tím than, trắng, da cam.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TOÁN (VN)**

Thôn Phương Quan, xã Lê Hồng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



(511) Nhóm 25: Áo mưa; quần áo đi mưa; giày cao su (ủng); mũ bơi bằng cao su.

(210) **4-2017-36449**

(220) 06.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)**

Fourth Floor, One Capital Place, P. O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

MAKE THINGS COME ALIVE

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), cứu sinh; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyền dẫn, đóng ngắt, chuyển đổi, tích, điều chỉnh hay điều khiển dòng điện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh hoặc hình ảnh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; chương trình máy tính; phần mềm xử lý việc thanh toán điện tử; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính được cung cấp trên mạng internet; phần mềm máy tính cho việc giải trí tương tác, cho phép người dùng có thể tùy biến xem, nghe và chơi những trải nghiệm bằng việc chọn và sắp xếp sự hiển thị và trình bày của các yếu tố âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh; tệp tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh, kết hợp cả âm thanh và hình ảnh có thể tải xuống được, mang đặc tính các chương trình và nội dung giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (có thể tải xuống từ mạng internet hoặc từ mạng lưới máy tính hoặc từ cơ sở dữ liệu máy tính); phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tệp tin; phần mềm liên lạc cho việc trao đổi điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính ở dạng ứng dụng cho các thiết bị di động và máy tính; phần mềm ứng dụng cho việc sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính cho việc xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống được tạo điều kiện cho việc truyền tải thông tin, dữ liệu, tài liệu, âm thanh

và hình ảnh điện tử qua mạng internet; phần mềm máy tính có thể tải xuống được cho phép người sử dụng tham gia các cuộc họp và tham gia các lớp học qua các trang điện tử, với việc truy cập các dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt trang tin điện tử; phần mềm máy tính có thể tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển các máy tính và mạng lưới máy tính từ xa; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dưới dạng báo, bài viết và các tài liệu hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực điện tử viễn thông, mạng internet, giáo dục, kinh doanh, bán hàng và tiếp thị; phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi dùng cho máy tính; máy tính sổ tay ghi chép điện tử; máy tính xách tay; máy tính có thể mang theo; máy tính cầm tay; máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân, máy phát nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin, bộ nạp pin; máy tính tâm điểm trong mạng nội bộ; máy chủ; phần cứng máy tính và phần cứng kết nối mạng lưới viễn thông; bộ khớp nối mạng máy tính, bộ ngắt mạch dùng cho máy tính, bộ định tuyến dùng cho máy tính và máy chủ để truy cập mạng máy tính; môđem không dây và có dây và thiết bị và thẻ truyền thông (thẻ từ được mã hoá); giá đỡ máy tính xách tay, túi chuyên dụng đựng máy tính; thiết bị dập lửa; phần cứng máy tính và phần sụn máy tính; phần mềm máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); đĩa compac; nhạc kỹ thuật số (có thể tải xuống được từ mạng internet); thiết bị viễn thông; tấm lót chuột (máy tính); máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động; phụ kiện điện thoại di động; phần mềm trò chơi, tranh ảnh, tranh ảnh động, phim và nhạc có thể tải xuống được; hệ thống báo động; camera an ninh; bộ truyền hình và phát thanh vô tuyến di động; thiết bị truyền hình; máy quay hình; máy quay phim; tai nghe; tai nghe đeo tai; loa; dụng cụ và thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình trò chơi video điện tử trên máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được từ mạng internet); màn hình tinh thể lỏng dùng cho thiết bị điện tử và viễn thông; hộp đổi tín hiệu cáp truyền hình; bộ điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; kính đeo mắt và kính râm; biển báo điện tử; thẻ chứng minh thư, thẻ tiền mặt, thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng ngân hàng đã được mã hoá hoặc từ tính; máy rút tiền tự động, máy phát tiền; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; máy tính bảng; chìa khóa dạng thẻ đã được mã hóa; kính 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng; tổ chức, điều hành và giám sát chương trình khách hàng trung thành và chương trình khuyến mại; dịch vụ quảng cáo cung cấp qua mạng internet; sản xuất chương trình quảng cáo phát trên tivi và radiô; dịch vụ kế toán; bán đấu giá; tổ chức hội chợ thương mại, thăm dò dư luận; dịch vụ xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo được cung cấp cho người khác; quản lý tư liệu bằng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua các trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc truyền tải kiến thức thông qua trang tin điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến công nghệ cộng tác và cộng tác trực tuyến, dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến bán hàng và tiếp thị; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh liên quan đến phát triển, thành lập, phân đoạn, thực hiện, ghi nhận, quản lý và theo dõi các buổi thảo luận, chương trình học, chương trình đào tạo, hội nghị và các sự kiện được tổ chức qua trang điện tử; dịch vụ tư vấn kinh doanh và nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng máy tính toàn cầu và địa phương bằng việc định vị và cung cấp sự phân phát hàng loạt sản phẩm và dịch vụ kinh doanh của

khách hàng; phổ biến thông tin kinh doanh liên quan đến hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn kinh doanh thông qua trang web trên mạng máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể đưa ra bán và xác định nguồn hàng hóa và dịch vụ, định vị và xác định rõ tình trạng các vị trí đứng đầu về trao đổi buôn bán, thực hiện các đơn đặt hàng, tham gia các hợp đồng kinh doanh và giải quyết công việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến trên máy tính; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ của người khác thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ môi giới xuất nhập khẩu quốc tế; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; dịch vụ kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử và cung cấp việc đánh giá kinh doanh trực tuyến liên quan đến đấu giá điện tử; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm hàng tiêu dùng, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, thiết bị điện cho nhà bếp, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình; trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính và phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình và nhà bếp cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, chảo, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, thìa phục vụ, đĩa phục vụ, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch. và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: đinh vít bằng kim loại, đai ốc bằng kim loại, đai ốc có ren bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại và bu lông bằng kim loại, máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy khắc trở, máy xay bột, máy đúc, máy

nghiên rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dẹt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, báo, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi làm bằng giấy, hình mẫu và tượng nhỏ làm bằng giấy, túi dùng cho buổi tiệc bằng giấy, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da, quần áo bằng da thuộc, túi bằng da thuộc, thắt lưng bằng da thuộc, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, hoa tươi, hoa khô, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điêm; cung cấp danh mục trang tin của bên thứ ba tạo điều kiện cho việc giao dịch kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc điều hành thị trường điện tử cho người mua và người bán hàng hóa và/hoặc dịch vụ trên mạng lưới máy tính toàn cầu; hỗ trợ kinh doanh liên quan đến việc tạo điều kiện giao dịch kinh doanh thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; dịch vụ tư vấn quản lý công ty; dịch vụ tiếp thị và quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ tiếp thị các trụ sở kinh doanh còn trống; phổ biến các tài liệu quảng cáo, cập nhật tài liệu quảng cáo, biên soạn các bài quảng cáo để sử dụng như trang tin điện tử trên mạng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính, cụ thể là: hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin về quảng cáo, kinh doanh, bán hàng; dịch vụ trả lời điện thoại (cho các thuê bao không thể kết nối); dịch vụ trả lời điện thoại (cho người khác); dịch vụ đấu giá trực tuyến; quản lý nhân sự; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng, kinh doanh, quảng cáo và quảng cáo bán hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và thông qua mạng trực tuyến; trưng bày hàng hoá trên phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một trang website bán hàng tổng hợp trên mạng internet và trong đại lý bán sỉ; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua các hàng hoá này từ một catalô bán hàng tổng hợp qua đơn đặt hàng bằng thư hoặc qua các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu các sản phẩm vì lợi ích của khách hàng để họ xem và mua những hàng hoá này từ đại lý bán lẻ; dịch vụ bán sỉ và bán lẻ điện thoại, máy thu phát cầm tay dùng cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử và viễn thông, cụ thể là: máy tính xách tay, máy tính bảng, thiết bị định vị điện tử, thiết bị gửi tin nhắn viễn thông nhanh có thể mang đi được, điện thoại thông minh, thiết bị tiếp hợp không dây dùng để nối máy tính với mạng viễn thông, cổng mạng máy tính, bộ định tuyến, mô-đem, máy chủ để truy cập mạng máy

tính và bộ ngắt mạch, bộ cấp điện cho máy tính, máy in, máy quét, máy fax, phần mềm máy tính có thể tải xuống được để vận hành các sản phẩm viễn thông, dao cạo chạy điện, bàn chải đánh răng chạy điện, thiết bị trò chơi và tiêu khiển chạy điện, cụ thể là, thiết bị tiêu khiển sử dụng với màn hình hiển thị bên ngoài hoặc màn hình máy tính, máy thu hình, trò chơi điện tử, bảng điều khiển trò chơi video, bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi máy tính, cần điều khiển trò chơi video, cần điều khiển máy tính, phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ nữ trang, đá quý, ấn phẩm, đồ dùng văn phòng, thẻ đã được mã hoá có từ tính và không có từ tính, đồ gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình, cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, que đánh trứng/kem không dùng điện dùng cho mục đích gia đình, thùng rác, tấm ván để là, cái đế rút giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để đựng khăn giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giá treo quần áo (giá hong quần áo cho khô), giá để bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, miếng xốp để rửa, miếng hút để thông đường ống bị tắc, dụng cụ nhà bếp, đồ bằng thủy tinh để chứa đựng, đồ bằng sứ để chứa đựng và đồ bằng đất nung để chứa đựng, vải dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, dây viền ren và đồ thêu, khay cài, ruy băng, đinh ghim và kim may, hoa nhân tạo, thảm trải, chăn/mềm, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hoá học dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, thuốc màu, véc ni và sơn, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm dưỡng tóc và dưỡng thể, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và làm sạch, dầu bôi trơn, chất đốt, nến, dược phẩm, chế phẩm thú y và vệ sinh, đồ sắt và đồ ngũ kim nhỏ, cụ thể là: huy hiệu để treo, khóa kéo dùng cho túi, kim đóng bìa sách, khay móc cho áo cánh phụ nữ, khóa cài cửa thất lưng, cái móc cho dây đeo quần, ghim cài, khóa cài, khay lỗ dùng cho quần áo, khay bấm cho trang phục, kim để mạng vá, que móc để thêu đan, khay lỗ, kim, khóa cài giày, cái móc cho giày, con thoi dùng để đan lưới đánh cá, khay bấm, máy, cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưới cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy kéo sợi, máy khuấy, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gạt hái, máy dệt kim, máy là, máy dùng trong nhà bếp chạy bằng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng và máy công cụ, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, dụng cụ và thiết bị nhiếp ảnh, điện ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật và y tế, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cung cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay các loại, pháo hoa, đồ bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và thời khắc, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, các sản phẩm bằng giấy và các tông, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để bao gói, cao su và chất dẻo dùng cho việc gia công, các vật liệu dùng để bao gói và cách điện/nhiệt, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này, túi xách tay, ví tiền của nữ, ví tiền của nam, vật đựng bằng da, túi, túi hành lý, ô (dù), gương soi, dây thừng, dây, lưới (vải màn), lều, sợi và chỉ dùng cho ngành dệt, giá treo áo, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, dụng cụ của người may vá, tấm ga trải bàn và giường, đồ chơi và dụng cụ chơi thể thao, thực phẩm và đồ uống, thịt, cá, gia cầm, rau và quả đã được nấu chín, sấy khô và bảo quản, mứt và nước sốt hoa quả, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và mỡ có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột làm bánh, bánh mì và

bánh, nướng, đồ gia vị, rau và quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và đồ uống không chứa cồn khác, đồ uống chứa cồn, các sản phẩm hoa, thuốc lá, vật dụng của người hút thuốc và điem; dịch vụ quảng cáo trực tiếp qua thư; dịch vụ đại lý mua bán cho người khác, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phân cứng và phân mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vai để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vai, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phun ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các-tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi

tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bỏ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bên, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ lựa chọn hàng hoá và thu mua hàng hoá cho các cá nhân và các doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ cửa hàng tạp hóa, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình máy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phần cứng và phần mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ/giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đáy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nệm, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy đập nổi, máy chạm trở, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dệt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công

nghiệp dệt, máy bằm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy đập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí, danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách ly, da và giả da và các sản phẩm làm từ những vật liệu này cụ thể là: dây đai, túi du lịch, thắt lưng, hộp đựng, bộ dây cương, hòm (rương), vòng cổ dùng cho động vật, tấm phủ đồ đạc, bao (túi nhỏ), ví đựng tiền, ba lô, va li, va li du lịch, túi xách tay, ví nữ, ví nam, bìa bọc bằng da, túi đựng, hành lý, ô, gương, dây thừng, dây bện, lưới, lều, sợi và chỉ dùng trong ngành dệt may, giá treo- áo khoác, miếng vải để lót đĩa ở bàn ăn, vật dụng của thợ may quần áo nữ, khăn trải bàn và giường, đồ chơi và các vật dụng chơi thể thao, thực phẩm và nước uống, thịt, cá, thịt gia cầm, hoa quả và rau được bảo quản, sấy khô và được chế biến, mứt và hoa quả dầm, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, chất béo và dầu có thể ăn được, cà phê, trà, ca cao, đường, gạo, bột mì, bánh mì và bánh ngọt, gia vị, rau và hoa quả tươi, bia, nước khoáng, nước ép hoa quả và các loại nước uống không có ga, nước uống có chứa cồn, các sản phẩm hoa cụ thể: chông cắm hoa, rêu sợi cắm hoa, bột biển cắm hoa, dây để bó hoa, dụng cụ giữ hoa khi cắm, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc và điem; dịch vụ siêu thị bán lẻ, cụ thể là: điện thoại, ống nghe cho điện thoại di động, phụ kiện điện thoại di động, hàng điện tử, cụ thể là: máy tính để bàn, màn hình tnáy tính, máy in, ti-vi, máy quét, bảng điều khiển giao tiếp trò chơi điện tử, bảng mạch, chuột máy tính, bộ cấp điện cho máy tính, máy ảnh kỹ thuật số hoặc máy quay hình, máy đọc đĩa DVD, trò chơi điện tử, đĩa mềm và bộ điều khiển đĩa CD, thiết bị chơi game cụ thể là: cần điều khiển, ổ đĩa cứng, thiết bị hi-fi, bàn phím, máy tính xách tay, bộ giám sát, bảng mạch chính, cạc (thẻ) mạng và thẻ nhớ, loa, máy stereo (máy thu phát âm thanh nổi), phân cứng và phân mềm máy tính, pin, bộ sạc pin, thiết bị và dụng cụ để ghi, nhận, truyền và/hoặc sao chép dữ liệu, thông tin, hình ảnh, tranh ảnh và/hoặc âm thanh, kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, ấn phẩm, văn phòng phẩm và thẻ mã hóa từ tính hoặc phi từ tính, đồ đạc bằng gỗ, khung ảnh, đồ dùng gia đình cụ thể là: rổ giỏ, chậu tắm cho trẻ em (có thể mang đi được), gậy đập thảm, gậy không dùng điện, thùng rác, tấm ván để là, cái xỏ giày ống, vật dụng mở nút chai, hộp bằng kim loại để phân phối khăn tay bằng giấy, bàn chải, giá đỡ nệm, bộ vệ sinh để trong phòng, giàn treo quần áo (hong khô), giá giữ bàn là, thùng chứa rác, dụng cụ xay cho mục đích gia đình thao tác bằng tay, tấm để làm sạch, dụng cụ thụt dùng khai thông đường ống bị tắc, đồ thủy tinh, đồ sứ và đồ đất nung cụ thể là: bát (bát to), cốc vại để uống bia, đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, bầu đựng, chai lọ, bát tô, hộp đựng, đĩa, nắp đậy đĩa, bình đựng cỡ lớn, lót cốc, thìa khuấy rượu cốc tai, bình pha cà phê, nồi nấu không dùng điện, lọ đựng gia vị, cốc (chén), bình thon cổ, cốc để uống, bình để uống, bình bệt đựng đồ uống, cốc nhỏ có chân, bình (hũ đựng), đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, bộ đồ để uống rượu, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, bình rót, đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, chảo bằng đất nung, đĩa nhỏ, muối cán dài, bộ bát đĩa, bộ đựng đồ gia vị, đĩa ăn, cốc vại, đồ pha trà, bộ lọc trà, ấm trà, bình (hũ), hàng dệt may, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ ren và hàng thêu, cúc áo, ruy băng, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo,

thảm, thảm dây trải sàn, trò chơi và đồ chơi điện tử, chất hóa học dùng trong ngành công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh và nông nghiệp, sơn, sơn dầu/vec ni và sơn mài, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, nước thơm cho tóc và cơ thể, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, chất bôi trơn, nhiên liệu, nến, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh và chế phẩm thú y, máy công cụ và máy cụ thể là: máy chế biến đồ uống, máy nông nghiệp, máy sục khí, máy uốn, máy lắp ráp xe đạp, máy mài sắc lưỡi cắt, máy trộn, máy thổi, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy cán, máy khuấy, máy xén, máy xay cà phê, máy nén khí, máy trộn, máy xối, máy nghiền, máy cắt, máy phân phối tự động, máy khoan, máy dập nổi, máy chạm trổ, máy xay bột, máy đúc, máy nghiền rác, máy sản xuất điện, máy sản xuất thủy tinh, máy nạo rau củ, máy xay, máy gặt hái, máy dẹt kim, máy là, máy nhà bếp dùng điện, máy dán nhãn, máy xén cỏ, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy gia công kim loại, máy đóng gói, máy in, máy xây dựng, máy khâu, máy làm đá, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy đúc chữ, máy giặt, máy xử lý chất thải, máy hàn điện, máy đếm tiền, máy hát tự động, máy dập thẻ cho văn phòng, dao kéo, dao cạo và/dụng cụ cầm tay, máy vi tính, máy tính, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, phim ảnh và quang học, kính đeo mắt và kính râm, thiết bị và dụng cụ y tế và phẫu thuật, thiết bị chiếu sáng, làm nóng, sinh hơi nước, nấu nướng, làm lạnh, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, xe cộ, súng cầm tay, pháo hoa, đồ chứa đựng bằng bạc, dụng cụ đo thời gian và dụng cụ bấm giờ, dụng cụ âm nhạc, tạp chí danh thiếp, sản phẩm bằng giấy và các- tông cụ thể là: báo chí, tạp chí, tạp chí xuất bản định kỳ, sổ nhật ký, ấn phẩm, vật liệu để bao gói, sách, sách mỏng, áp phích quảng cáo, danh thiếp đã in sẵn, giấy' báo, catalô, lịch, thẻ giá, nhãn giá, túi xách, tài liệu tiếp thị và quảng cáo, tờ quảng cáo đã được in sẵn, sổ tay hướng dẫn người dùng, khăn, khăn tay bỏ túi, hình mẫu và tượng nhỏ, túi dùng cho buổi tiệc, tranh ảnh, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, vật liệu để đóng gói, cao su và chất dẻo dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói và cách giá bán hàng; cung cấp thông tin giao dịch về thương mại và kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ trung gian thương mại; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên; tất cả thuộc nhóm 35.

Nhóm 38: Liên lạc viễn thông; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: dịch vụ nhận và truyền dữ liệu qua mạng lưới viễn thông, cung cấp các dịch vụ truyền hội nghị qua phương tiện đa truyền thông dựa trên các trang điện tử, truyền hội nghị qua video và truyền các cuộc họp trực tuyến cho phép đồng thời và không đồng thời xem, chia sẻ, biên tập và thảo luận các tài liệu, dữ liệu, hình ảnh của những người tham gia qua một trình duyệt web; cung cấp cho khách hàng việc truy cập trực tuyến đến các báo cáo trực tuyến liên quan đến việc thực hiện, hiệu quả và tình trạng của chương trình ứng dụng dựa vào trang web, hội nghị qua phương tiện truyền thông, hội nghị qua video và hội họp; cung cấp cho người sử dụng việc truy cập an toàn từ xa qua mạng internet đến mạng lưới máy tính cá nhân; cung cấp thông tin liên quan đến truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ truyền dữ liệu và thông tin bảo mật; cung cấp dịch vụ cộng tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho phép người sử dụng truy cập các ứng dụng, bài diễn thuyết, tài liệu được chia sẻ chung, dữ liệu, danh sách liệt kê công việc và các diễn đàn thảo luận; dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet; cung cấp cơ sở dữ liệu thông tin trực tuyến liên quan đến diễn đàn trên một trang web về khiếu nại/phàn nàn về dịch vụ phát thanh truyền hình, cung cấp dịch vụ truy cập và liên kết viễn thông vào cơ sở dữ liệu máy tính và với mạng internet; dịch vụ liên lạc điện tử; dịch vụ viễn thông tương tác; dịch vụ viễn thông thông

tin (trang web), các chương trình máy tính và dữ liệu; cung cấp dịch vụ kết nối viễn thông với mạng internet hoặc cơ sở dữ liệu; cung cấp dịch vụ truy cập viễn thông tới các tiện ích và cấu trúc của một trang tin toàn cầu; liên lạc bằng thiết bị cuối máy tính; liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền thư tín và hình ảnh nhờ máy tính hỗ trợ; truyền bản sao lại (bản fax); gửi tin nhắn; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cho thuê mô-đem; dịch vụ truyền thông dữ liệu bằng phương tiện điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ gửi, nhận và chuyển tiếp thư tín điện tử; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát dữ liệu thông qua phương tiện điện tử; trao đổi điện tử giọng nói, dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, văn bản và đồ họa có thể truy cập qua mạng lưới máy tính và viễn thông; dịch vụ gửi tin nhắn nhanh; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; cung cấp dịch vụ viễn thông cho việc thu thập, truyền tải và phát thư tín, hình ảnh tĩnh và/hoặc thông tin về hình ảnh động chẳng hạn như các ký tự, tin nhắn, nhạc và hình ảnh, điện báo, thông tin và dữ liệu bằng các phương tiện cơ học, điện tử, điện thoại, điện báo, cáp, máy tính và vệ tinh; truyền tải, phát và tiếp nhận âm thanh, ảnh phim, ảnh tĩnh và động, dữ liệu có thể ở dạng đã được nén hoặc chưa được nén và có thời gian thực hoặc thời gian trì hoãn; dịch vụ truyền tải đơn đặt hàng điện tử, hội nghị qua điện tử, nhắn tin điện tử; dịch vụ truyền hội nghị qua video; dịch vụ liên lạc bằng bảng tin điện tử có thể làm cho người sử dụng thực hiện một cuộc đàm thoại tương tác với thời gian thực giữa thiết bị cuối máy tính và bảng tin điện tử chứa hình ảnh tĩnh, thông tin hình ảnh động và thông tin lời nói chẳng hạn như các ký tự; cung cấp bảng tin điện tử và bảng tin nhắn điện tử (dịch vụ viễn thông) cho việc truyền tải tin nhắn; cung cấp diễn đàn thảo luận trực tuyến; truyền dòng dữ liệu âm thanh trên mạng internet; truyền dòng dữ liệu hình ảnh trên mạng internet; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình kiểu trả tiền cho mỗi lần xem; dịch vụ truyền hình; dịch vụ phát và truyền các chương trình truyền hình và truyền thanh; dịch vụ phát nhạc; dịch vụ truyền tải nhạc, phim, chương trình tương tác, video, trò chơi máy tính điện tử; dịch vụ truyền tải thông tin liên quan đến dịch vụ bán lẻ tổng hợp và mua hàng trực tuyến; dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; đại lý phát hành tin tức; cung cấp dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính trên mạng máy tính toàn cầu cho việc tìm kiếm và khôi phục lại thông tin, dữ liệu, trang tin, nguồn tin có thể có trên mạng máy tính; cung cấp cho người sử dụng dịch vụ truy cập cơ sở dữ liệu máy tính chứa xuất bản phẩm điện tử, bảng tin, cơ sở dữ liệu và thông tin có thể kết nối thông qua máy tính; hoạt động/điều hành phòng trò chuyện qua mạng (dịch vụ phòng trò chuyện qua mạng); cung cấp người sử dụng dịch vụ truy cập đa phương tiện tới mạng lưới thông tin máy tính toàn cầu cho việc chuyển và truyền hàng loạt thông tin; cung cấp dịch vụ truy cập vào trang web trên mạng lưới máy tính toàn cầu nhờ đó các bên thứ ba có thể chào bán hàng hoá và dịch vụ, có thể đặt và thực hiện các đơn hàng, có thể tham gia các hợp đồng và giải quyết việc kinh doanh; cung cấp dịch vụ truy cập vào một trang web tương tác trên mạng lưới máy tính toàn cầu cho các bên thứ ba để đưa lên các thông tin, trả lời các yêu cầu, đặt và thực hiện các đơn hàng cho các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh; dịch vụ thông tin liên lạc, cụ thể là dịch vụ nhắn tin chữ số và chữ viết kỹ thuật số; truyền tải thông tin bằng phương tiện truyền thông dữ liệu cho việc hỗ trợ thực hiện quyết định; truyền tải thông tin thông qua hệ thống liên lạc bằng video; dịch vụ truyền hội nghị qua trang web; dịch vụ truyền thông điện tử cho việc thiết lập phòng trò chuyện qua mạng ảo thông qua nhắn tin bằng chữ viết; cung cấp bảng tin điện tử (dịch vụ viễn thông) cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ, vị trí đứng đầu trong kinh doanh và cơ hội kinh doanh; cung cấp bảng tin tương tác trực tuyến (dịch vụ viễn thông) cho việc đưa lên, quảng cáo, bán và bán lại các mặt hàng thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ gửi thư điện tử và gửi chuyển tiếp thư điện tử; dịch vụ liên lạc bằng hình ảnh và âm thanh thông qua máy tính, mạng lưới máy tính và mạng lưới truyền thông toàn cầu; cung cấp

dịch vụ truy cập máy tính và cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu và bảng tin tương tác trực tuyến; cung cấp dịch vụ truy cập vào bảng tin điện tử cho việc gửi và truyền tải thư tín giữa những người sử dụng máy tính quan tâm đến các sản phẩm, dịch vụ và cơ hội kinh doanh, cung cấp dịch vụ truy cập lịch điện tử, sách địa chỉ và sổ tay ghi chép điện tử, thông qua mạng lưới máy tính toàn cầu và địa phương; cung cấp thiết bị và dịch vụ truy cập hội nghị qua điện thoại và/hoặc video từ xa (dịch vụ hội thảo từ xa); cung cấp các đường dẫn tới trang web của bên thứ ba để tạo điều kiện cho giao dịch thương mại điện tử và giao dịch kinh doanh thực tế; dịch vụ viễn thông, cụ thể là: cung cấp dịch vụ kết nối trực tuyến trực tiếp giữa những người sử dụng máy tính để trao đổi dữ liệu; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan tới các dịch vụ kể trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hoá và thể thao; xuất bản văn bản, sách và báo (không bao gồm những bài quảng cáo); xuất bản biểu đồ, hình ảnh và tranh ảnh; xuất bản báo, tạp chí và tạp chí xuất bản định kỳ; dịch vụ hướng dẫn, đào tạo và giảng dạy liên quan đến viễn thông, máy tính, chương trình máy tính, thiết kế trang web, thương mại điện tử, quản lý kinh doanh và quảng cáo; cung cấp dịch vụ giáo dục, giải trí, hướng dẫn, giảng dạy và đào tạo tương tác và không tương tác; thiết kế giáo trình giảng dạy, các kỳ thi và văn bằng thể hiện trình độ chuyên môn; dịch vụ giải trí được cung cấp thông qua phương tiện tương tác kỹ thuật số và điện tử; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp bởi các phương tiện internet; cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, vui chơi, thể thao, hoạt động xã hội và văn hoá; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các cuộc thi hát; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các buổi hoà nhạc; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các sự kiện và các cuộc thi vì mục đích giải trí hoặc giáo dục; sắp xếp, tổ chức, đăng cai tổ chức và điều hành các chương trình trò chơi và các trò chơi ngoài trời mang tính chất khám phá; dịch vụ đại lý vé tham gia giải trí; thông tin liên quan đến dịch vụ giải trí hoặc giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ mạng internet; cung cấp nhạc kỹ thuật số (không thể tải xuống được) từ các trang web có tệp đuôi MP3; dịch vụ giải trí và giáo dục liên quan đến lên kế hoạch, sản xuất và phát âm thanh, hình ảnh, nhạc kỹ thuật số, phim, âm thanh đã được ghi hoặc âm thanh trực tiếp, thiết bị nhìn hoặc nghe nhìn cho việc phát đi qua cáp đất, kênh vệ tinh, mạng internet, hệ thống và các phương tiện truyền thông không dây và có dây khác; dịch vụ giải trí âm nhạc; cho thuê băng đĩa âm thanh đã được thu; chuẩn bị các chương trình giải trí, giáo dục, phim tài liệu và tin tức cho việc phát thanh truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; thông tin liên quan đến các sự kiện, cuộc triển lãm hiện tại, tin tức phát hành về văn hóa hoặc thể thao được cung cấp bởi truyền hình vệ tinh, mạng internet hoặc bằng các phương tiện điện tử khác; dàn dựng phim, chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ dàn dựng chương trình truyền hình trả phí và dàn dựng chương trình truyền hình; dịch vụ lên kế hoạch cho các chương trình giải trí truyền hình; cung cấp thông tin giải trí, nội dung giải trí đa phương tiện, chương trình giải trí truyền hình và phim trực tuyến; chuẩn bị và sản xuất chương trình truyền hình; cung cấp thông tin, dữ liệu, biểu đồ, âm thanh, nhạc, video, phim hoạt hình và văn bản cho mục đích giải trí; dịch vụ trò chơi; cung cấp tiện nghi câu lạc bộ vui chơi, thể thao và phòng tập thể dục; tổ chức các buổi biểu diễn của các ban nhạc; dịch vụ câu lạc bộ giải trí, câu lạc bộ khiêu vũ và câu lạc bộ ban đêm (giải trí); cung cấp dịch vụ biểu diễn thời trang [cho mục đích giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ câu lạc bộ liên quan đến dịch vụ giải trí, giáo dục và văn hoá; sắp xếp, điều hành và cung cấp các buổi hội nghị chuyên đề, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và hội thảo về giảng dạy; tổ chức và điều hành các cuộc triển lãm (cho mục đích văn hoá và giáo dục), chương trình biểu diễn thời trang (cho mục đích giải trí),

chương trình giáo dục, chương trình văn hóa và biểu diễn văn hóa; dịch vụ trưng bày và triển lãm nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật liên quan đến cho thuê mỹ thuật; dịch vụ giảng dạy liên quan đến sức khỏe, an toàn nghề nghiệp và bảo vệ môi trường, cung cấp các giờ học về thuốc lá và thưởng thức rượu; cung cấp thông tin giáo dục về các tài liệu nghiên cứu và giới thiệu các tài liệu nghiên cứu; sắp xếp, tổ chức, lập kế hoạch và quản lý các cuộc hội thảo; huấn luyện vật nuôi; hướng dẫn sản xuất chương trình truyền thanh/truyền hình; dịch vụ giáo dục đào tạo liên quan đến vận hành máy móc và thiết bị, bao gồm cả thiết bị nghe nhìn được sử dụng cho việc sản xuất các chương trình truyền thanh/truyền hình; dịch vụ phòng thu âm và thu hình; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị dùng cho thể thao; cung cấp (không phải mua bán) trang thiết bị cho các bộ phim, buổi trình diễn, vở kịch, âm nhạc hoặc giảng dạy; dịch vụ đặt chỗ trước cho các cuộc giải trí; thuê và cho thuê hình ảnh động (phim xi-nê/phim chiếu bóng); thuê và cho thuê dụng cụ âm nhạc; thuê và cho thuê chương trình truyền hình; thuê và cho thuê máy thu hình; cho thuê sách; dịch vụ thư viện lưu trữ; dịch vụ ghi phụ đề phim/sách; dịch vụ phiên dịch ngôn ngữ dấu hiệu; cung cấp trò chơi video, trò chơi máy tính, âm thanh hoặc hình ảnh, hoặc phim ảnh thông qua viễn thông hoặc mạng lưới máy tính; cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê băng video đã được ghi trước; thuê và cho thuê máy chơi trò chơi; cho thuê thiết bị trò chơi điện tử; cho thuê tranh ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ dịch thuật; phiên dịch ngôn ngữ; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến vấn đề quản lý rủi ro; chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến cấp giấy chứng nhận; cung cấp tin tức [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ xổ số; cung cấp video trực tuyến không tải về được, dịch vụ gia sư; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ thiết kế và nghiên cứu liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần mềm và phần cứng máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật máy tính liên quan đến việc truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ cổng thông tin điện tử, cụ thể là, cho thuê cổng thông tin điện tử trên mạng internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác mang đặc tính chương trình phim, phim xem trước, đoạn phim quảng cáo phim mới, thể thao, hòa nhạc, chương trình nhân vật nổi tiếng, tin tức giải trí và các thông tin liên quan khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là ứng dụng phần mềm máy tính chủ của người khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng nhằm cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị qua âm thanh, thư tín điện tử, cộng tác tài liệu, hội nghị qua vi-đê-ô và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được tạo điều kiện cho khả năng hoạt động tương tác các ứng dụng phần mềm đa dạng; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (tư vấn kỹ thuật) liên quan đến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính được cung cấp trực tuyến qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ máy tính, cụ thể là, tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người sử dụng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính được cung cấp cho những người sử dụng mạng internet qua phương tiện hỗ trợ của đường dây nóng; dịch vụ máy tính liên quan đến việc tạo chỉ số thông tin, xác định vị trí và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ máy tính, cụ thể là, giám sát và báo cáo việc thực hiện, khả năng kết nối và lỗi của các trang web cho người khác; lập chương trình máy tính; dịch vụ tích hợp máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến

việc chặn vi rút; dịch vụ phần mềm hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ các trang điện tử cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật cho lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến tìm kiếm cơ sở dữ liệu máy tính và trang web theo yêu cầu của khách hàng; mã hoá và giải mã tín hiệu điện tử và máy tính; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu từ dạng vật lý sang dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm; dịch vụ thiết kế công nghiệp và thiết kế kiến trúc; dịch vụ thiết kế nội thất các toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ thông tin mạng máy tính và máy tính; cung cấp chương trình quản lý rủi ro an toàn máy tính; dịch vụ kiểm tra, cung cấp hiểu biết và thông tin an ninh máy tính; dịch vụ xác nhận chất lượng; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận giao dịch kinh doanh và chuẩn bị báo cáo giao dịch kinh doanh; điều khiển truy cập (dịch vụ an ninh máy tính) đến máy tính, mạng điện tử và cơ sở dữ liệu; bảo mật truyền tải dữ liệu và giao dịch thông qua mạng lưới máy tính (bảo mật máy tính); tư vấn liên quan đến lĩnh vực an toàn dữ liệu; dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến an ninh viễn thông; dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến dịch vụ an ninh mạng lưới thông tin liên lạc trên máy tính, trên các trang web toàn cầu và trên internet, dịch vụ an ninh thông tin; dịch vụ xác nhận an ninh máy tính; dịch vụ máy tính liên quan đến xác nhận trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ bản đồ; dịch vụ điện toán đám mây; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2017-36456**

(220) 06.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ QUYẾT TIẾN (VN)**

QUYẾT TIẾN

Số 119 thôn Hiệp Hòa, xã Quảng Hiệp, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hồ tiêu đã qua chế biến.

(210) **4-2017-36457**

(220) 06.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 26.5.1; 1.13.1; 26.1.1; 5.13.4

(591) Vàng nhạt, đen, trắng.



(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ GOLDEN BEANS (VN)**

Số 29/9D-29/9E-29/9F Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; ca cao; chè; hương liệu cho đồ uống trừ tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: cà phê, cà phê nhân tạo, ca cao, chè, hương liệu cho đồ uống.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo.

(210) **4-2017-36496**

(540)



(220) 06.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.2

(591) Vàng đồng, xanh ngọc bích.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ NAM MINH LONG (VN)

46 đường D9, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu; đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá các sản phẩm sau: ô tô, xe chuyên dùng, xe đầu kéo, xe máy và phụ tùng, mỡ, lương thực, thực phẩm, nước giải khát, rượu, bia (không kinh doanh dịch vụ ăn uống), vật tư thiết bị điện, hàng điện tử, động cơ diesel, máy phát điện, trang thiết bị máy tính, viễn thông, vật tư thiết bị điện, điện lạnh, sản phẩm cơ khí, thiết bị hệ thống điện tử, viễn thông, thông tin liên lạc, cao su, sản phẩm chế biến từ cao su, cà phê, trà, nước chấm, nước sốt, sản phẩm gỗ, tre, nứa, rom, rạ, các vật liệu tết bện, giấy, sản phẩm từ giấy, đồ tế lễ, vàng mã, kim huê, hương, nông, lâm sản nguyên liệu, đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết); đại lý kinh doanh xăng dầu.

(210) **4-2017-36498**

(540)



(220) 06.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.3.13; 1.15.23; 1.15.15; A20.1.3

(591) Vàng, đen.

(731) LUƠNG MẠNH THỌ (VN)

Xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; tư vấn trong tổ chức và điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quan hệ công chúng.

Nhóm 42: Thiết kế mẫu in; thiết kế quảng cáo; thiết kế nhãn hiệu; thiết kế bao bì, kiểu dáng sản phẩm, thiết kế mỹ thuật ứng dụng; tư vấn về thiết kế quảng cáo, nhãn hiệu bao bì, kiểu dáng sản phẩm, tư vấn về thiết kế mỹ thuật ứng dụng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36527**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.4; 26.4.2; 26.13.1; A5.5.20

(591) Đỏ, xanh dương, xám, đen.

(731) ĐỒ DIỆU THANH (VN)

129 Bàn Cờ, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ thúc đẩy bán hàng cho người khác; dịch vụ biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu trong máy tính.

(210) **4-2017-36536**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A25.7.21; 26.4.2; 26.4.10

(591) Đỏ, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (VN)

C13 khu Laser Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; máy và thiết bị làm sạch khí; hệ thống lọc khí.

(210) **4-2017-36607**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.13.1; 5.13.4

(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHƯPHÁT (VN)

392 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán cà phê; quán trà sữa; quán kem; quán nước giải khát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36608**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(300) 016693178 10.05.2017 EM

(540)

HOVR

(731) UNDER ARMOUR, INC. (US)

1020 Hull Street, Baltimore, Maryland
21230, U.S.A

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thể thao; quần bó chần; áo bó; áo lót ngực; quần lót; áo choàng ngoài; đồ đi chân thể thao; găng tay (trang phục); mũ; dải băng buộc đầu (trang phục); áo vét (trang phục); áo nịt len (trang phục); quần dài; áo len chui đầu; áo sơ mi; quần soóc; bít tất ngắn cổ; áo len dài tay; quần dài bo ống; áo dài tay chui đầu; áo phông; áo; quần áo bó; quần áo lót.

(210) **4-2017-36609**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Samitin - G

(731) CÔNG TY TNHH IN DI CO (VN)

215 Trường Chinh, phường 12, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-36610**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.5.19; A5.5.21; 25.1.9; A25.1.10

(591) Trắng, xám, xanh ngọc, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN NHƯ PHÁT (VN)

392 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán cà phê; quán trà sữa; quán kem; quán nước giải khát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36611**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

THUNG LŨNG HOA RỪNG

(731) CÔNG TY TNHH G B Q (VN)

Suối Cạn, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ vườn bách thú; khu bảo tồn tự nhiên; dịch vụ khu du lịch sinh thái; dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện (văn hóa, giải trí, thể thao).

(210) **4-2017-36612**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

La Moi

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)

Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả sấy khô; rau củ quả sấy dẻo; rau củ quả đông lạnh; nho khô, hạt dẻ sơ chế, hoa quả sấy khô.

Nhóm 30: Gạo, yến mạch; bánh làm từ yến mạch; bánh gạo; bột ngũ cốc; bột thực phẩm.

Nhóm 31: Rau củ quả tươi; trái cây tươi; cây giống; hạt giống; hoa tươi.

Nhóm 32: Nước ép rau củ quả; nước uống đóng chai; nước giải khát có ga và không ga; nước trái cây lên men; nước ép trái cây; nước sinh tố trái cây.

(210) **4-2017-36613**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 25.1.6; 5.7.1; A26.11.8; 26.4.1

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI THẮNG (VN)

Thôn 2, thị trấn Ea Pôk, Huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê bột, cà phê hoà tan, cà phê hạt.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê bột, cà phê hoà tan, cà phê hạt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36614**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; A5.1.5

(591) Đỏ, đen, xanh.

(731) TRẦN THỊ THUÝ MƠ (VN)

Xã Đăk Rla, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh bột nghệ dùng để đắp mặt [mỹ phẩm]; tinh dầu dừa dùng để làm đẹp [mỹ phẩm]; tinh dầu gấc dùng để làm đẹp [mỹ phẩm]; kem dưỡng da làm từ mỡ trăn (không chứa thuốc); bột cám gạo [mỹ phẩm]; bột trà xanh [mỹ phẩm].

(210) **4-2017-36615**

(540)

NANOWA

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH GREENTEC VIỆT NAM (VN)

Số 52- TT4A, khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

(210) **4-2017-36616**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.24; A3.13.6

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH THIÊN VIỆT (VN)

Số 21 - M17 Láng Trung, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch.

(210) **4-2017-36617**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.13.1; A3.13.24

(591) Hồng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU BẢO AN THỊNH (VN)

55 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36618**

(540)



Một phong cách Sài Gòn

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 26.13.25

(731)

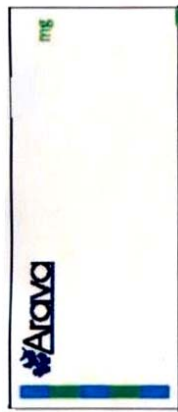
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ SÀI GÒN TIẾN ĐOÀN
(VN)

374 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Chai lọ; lọ thủy tinh; pha lê (đồ chứa đựng bằng thủy tinh); cốc (để đựng); bình thủy tinh (bình loại lớn); tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh.

(210) **4-2017-36619**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.8; 5.5.19; A5.5.20

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, tím than,
đen, trắng.

(731) SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND
GMBH (DE)

Bruningstrasse 50, 65926 FRANKFURT
AM MAIN, GERMANY

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển
giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm thú y.

(210) **4-2017-36628**

(540)

JARVIS

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(731)

SHENZHEN ALADDIN
ELECTRONICS CO., LTD (CN)

3th Floor Building C Area Pingtian
Precision Industrial No. 252 Yongfu
Road Fuyong Town Baoan District,
Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị ghi khoảng cách; thiết bị hoa tiêu qua vệ tinh; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị kiểm tra, dùng điện; thiết bị video giám sát, dùng điện; máy thu thanh và thu hình; thiết bị sạc pin không dây; thiết bị sạc điện qua cổng USB; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-36630

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; A2.1.23

(731) NGUYỄN MẠNH CƯỜNG (VN)

24 Trần Xuân Soạn, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc y học cổ truyền dân tộc; thuốc sâu răng, thuốc viêm lợi; thuốc chữa răng.

(210) 4-2017-36631

(540)

WEGARCE

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HUANG, MEILING (CN)

No 59, Tong Kang factory, Hua Qiao farm, Xin He town, Jiang Zhou district, Chong Zuo city, Guang Xi province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt trần, quạt các loại.

(210) 4-2017-36632

(540)

AMAZON GAMELIFT

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)

410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm điều hành cho việc truy cập và sử dụng mạng lưới điện toán đám mây liên quan đến các trò chơi máy tính nhiều người chơi; phát triển phần mềm trò chơi trực tuyến nhiều người chơi có sẵn thông qua một nền tảng đám mây trực tuyến; dịch vụ cho thuê không gian lưu trữ trang tin điện tử để lưu trữ các trò chơi máy tính nhiều người chơi thông qua một mạng lưới đám mây trực tuyến; tạo lập các trang tin điện tử để lưu trữ các trò chơi máy tính nhiều người chơi qua một mạng lưới đám mây trực tuyến; cho thuê không gian lưu trữ các trang tin điện tử để lưu trữ trò chơi máy tính nhiều người chơi thông qua một mạng lưới đám mây trực tuyến.

(210) 4-2017-36633

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.8; A3.1.24

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xúc tóc không chứa thuốc; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm phòng; đồ vệ sinh cá nhân; chế phẩm cắt sửa móng tay; sản phẩm và chế phẩm chăm sóc và làm sạch tóc và da; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng sau khi cạo râu; chất chống đổ mồ hôi; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; hương liệu; vỏ cây vỏ xà phòng dùng để giặt; muối để tắm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; mặt nạ làm đẹp; muối để tẩy trắng; soda để tẩy trắng; lơ để giặt; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; hoá chất để làm bóng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; chế phẩm để tẩy màu; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm giúp người thon thả; mỹ phẩm cho động vật; tắm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm, kem làm trắng da; kem dùng cho đồ da thuộc; chất tẩy nhờn; chất làm bóng răng giả; chế phẩm làm sạch răng giả; chất khử mùi dùng cho người; chất khử mùi dùng cho động vật và vật nuôi; chất tẩy rửa; chất nhuộm mỹ phẩm; nước thơm cô-lê-nho; nước thơm để xúc sau khi tắm; thuốc nhuộm tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm kem tóc, gel vuốt tóc, dầu gội, dầu xả và làm ẩm tóc; nước hoa; son môi; kem và nước thơm cho da và mặt; móng (tay, chân) giả; nước sơn móng và véc ni đánh bóng móng và chất pha loãng; kem chống nắng; chất tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương liệu bánh [tinh dầu], sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; lông mi giả; sáp đánh ván sàn; keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; chất tẩy trắng để giặt, chế phẩm để ngâm ướt, nhúng ướt, thấm ướt khi giặt; hồ bột để giặt là; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước xúc miệng, không dùng cho mục đích y tế; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; bút mỹ phẩm; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; đá bọt; vải đánh bóng, vải chà nhẵn; giấy ráp (giấy nhám); gỗ thơm; dầu gội cho động vật cảnh; kem đánh giày; chế phẩm làm bóng giày; sáp đánh giày; chế phẩm để làm nhẵn; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; hồ bột làm bóng vải sau khi giặt là, chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; khăn giấy được tẩy, thấm ướt được thơm; chế phẩm tẩy véc ni; chế phẩm làm rụng lông; sáp để giặt là; sáp đánh bóng; sáp dùng cho đồ da thuộc; chế phẩm làm rụng lông; gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; hình trang trí bóc dính được dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương thơm để thấp [hương, nhang]; nước hoa; giấy thấm dầu dùng cho da; giấy thấm dùng cho mặt; chế phẩm tẩy, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-36655**

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.13; 26.1.6; A26.11.8; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng, ghi.

(731) UNILEVER N.V. (NL)



Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng không chứa dược chất; chế phẩm dùng để đánh bóng răng [không chứa dược chất]; chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng [không chứa dược chất].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-36656**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 26.1.6; A26.11.8; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng, ghi.

(731) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng không chứa dược chất; chế phẩm dùng để đánh bóng răng [không chứa dược chất]; chế phẩm dạng bột dùng để đánh răng [không chứa dược chất].

(210) **4-2017-36657**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 24.11.5; 24.11.3; 26.4.4; A26.3.5

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỊNH PHÚC (VN)

Số 15/4 đường số 10, khu phố 3, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân (giày dép), đồ đội đầu (nón mũ).

(210) **4-2017-36658**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VÀNG BẠC TIẾN LUẬT (VN)

Phố Trung Yên, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý, vàng thô hoặc vàng rất mỏng, bạc thô hoặc bạc dát mỏng.

(210) **4-2017-36659**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(731) BARROW INDUSTRIES INC. (US)

3 Edgewater Drive, Norwood, Massachusetts 02062 USA

(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 24: Vải dùng cho việc sản xuất bọc đồ đặc, trướng, rèm, và vỏ bọc dùng cho đồ đặc; vải dệt dùng cho nội thất gia đình và nội thất thương mại.

(210) **4-2017-36671**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.8; A3.1.24

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế: dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho con người và động vật; dịch vụ nông nghiệp, trồng trọt, lâm nghiệp; thẩm mỹ viện; thẩm mỹ viện về tóc; dịch vụ chải lông cho động vật; cắm hoa; làm vườn; thiết kế cảnh quan và làm vườn hoa, cây cảnh và công viên; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ làm vòng hoa; bệnh viện; chữa răng; dịch vụ xăm hình; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; phòng tắm công cộng cho mục đích vệ sinh; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; bệnh xá; chăm sóc vườn ươm cây; dịch vụ tắm hơi; chăn nuôi động vật. (32 dịch vụ).

(210) **4-2017-36672**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xúc tóc không chứa thuốc; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm phòng; đồ vệ sinh cá nhân; chế phẩm cắt sửa móng tay; sản phẩm và chế phẩm chăm sóc và làm sạch tóc và da; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng sau khi cạo râu; chất chống đổ mồ hôi; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; hương liệu; vỏ cây vỏ xà phòng dùng để giặt; muối để tắm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm; mặt nạ làm đẹp; muối để tẩy trắng; soda để tẩy trắng; lơ để giặt; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; hoá chất để làm bóng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; chế phẩm để tẩy màu; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm giúp người thon thả; mỹ phẩm cho động vật; tấm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm, kem làm trắng da; kem dùng cho đồ da thuốc; chất tẩy nhờn; chất làm bóng răng giả; chế phẩm làm sạch răng giả; chất khử mùi dùng cho người; chất khử mùi dùng cho động vật và vật nuôi; chất tẩy rửa; chất nhuộm mỹ phẩm; nước thơm cô-lê-nhơ; nước thơm để xúc sau khi tắm; thuốc nhuộm tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm kem tóc, gel vuốt tóc, dầu gội, dầu xả và làm ẩm tóc; nước hoa; son môi; kem và nước thơm cho da và mặt; móng (tay, chân) giả; nước sơn móng và

véc ni đánh bóng móng và chất pha loãng; kem chống nắng; chất tẩy trắng dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương liệu bánh [tinh dầu], sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; lông mi giả; sáp đánh ván sàn; keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; chất tẩy trắng để giặt, chế phẩm để ngâm ướn, nhúng ướn, thấm ướn khi giặt; hồ bột để giặt là; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước xúc miệng, không dùng cho mục đích y tế; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; bút mỹ phẩm; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; đá bọt; vải đánh bóng, vải chà nhẵn; giấy ráp (giấy nhám); gỗ thơm; dầu gội cho động vật cảnh; kem đánh giày; chế phẩm làm bóng giày; sáp đánh giày; chế phẩm để làm nhẵn; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; hồ bột làm bóng vải sau khi giặt là, chế phẩm làm ráng nắng [mỹ phẩm]; khăn giấy được tẩm, thấm ướn được thơm; chế phẩm tẩy véc ni; chế phẩm làm rụng lông; sáp để giặt là; sáp đánh bóng; sáp dùng cho đồ da thuộc; chế phẩm làm rụng lông; gel (gốc dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; hình trang trí bóc dính được dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương thơm để thấp [hương, nhang]; nước hoa; giấy thấm dầu dùng cho da; giấy thấm dùng cho mặt; chế phẩm tẩm, không dùng cho mục đích y tế.

-
- | | | | |
|-------|-----------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-36677 | (220) | 07.11.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) | | (731) | BARROW INDUSTRIES INC. (US)
3 Edgewater Drive, Norwood,
Massachusetts 02062 USA |
| | BARROW FABRICS | (740) | Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH) |
- (511) Nhóm 24: Vải dùng cho việc sản xuất bọc đồ đạc, trướng, rèm, và vỏ bọc dùng cho đồ đạc: vải dệt dùng cho nội thất gia đình và nội thất thương mại.


-
- | | | | |
|-------|-------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-36690 | (220) | 07.11.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) | | (731) | CJ E&M CORPORATION (KR)
CJ E&M Center, 66, Sangamsan-ro,
Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea |
| | Mnet Asian Music Awards MAMA | (740) | Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED) |

- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; xúc tiến bán hàng và dịch vụ cho người khác; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại liên quan đến bán hàng theo đơn đặt hàng qua thư sử dụng mạng viễn thông; trung tâm mua sắm toàn diện qua internet chuyên về văn phòng phẩm, máy móc và thiết bị nghe nhìn điện tử, máy vi tính có thể đeo được, máy và thiết bị viễn thông, quần áo, mỹ phẩm, nhạc cụ, đĩa hát, dụng cụ thể thao, trò chơi, đồ chơi, sách, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, ví và túi xách tay, túi, ô, đồ đi chân, bánh kẹo, ngũ cốc đã qua chế biến; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng và quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; phổ biến quảng cáo cho người khác qua internet; dịch vụ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

đại lý mua vé cho người khác; quản lý dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin về thương mại và quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; cửa hàng bán lẻ văn phòng phẩm; cửa hàng bán lẻ thiết bị và dụng cụ nghe nhìn điện tử; cửa hàng bán lẻ máy tính có thể đeo được; cửa hàng bán lẻ máy và thiết bị viễn thông; cửa hàng bán lẻ quần áo; cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; cửa hàng bán lẻ nhạc cụ; cửa hàng bán lẻ đĩa hát; cửa hàng bán lẻ dụng cụ thể thao; cửa hàng bán lẻ trò chơi và đồ chơi; cửa hàng bán lẻ sách; cửa hàng bán lẻ đồ uống không cồn; cửa hàng bán lẻ đồ uống có cồn, trừ bia; cửa hàng bán lẻ thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; cửa hàng bán lẻ ví, túi cầm tay; cửa hàng bán lẻ túi xách; cửa hàng bán lẻ ô; cửa hàng bán lẻ đồ đi chân; cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; cửa hàng bán lẻ ngũ cốc chế biến sẵn; cửa hàng tiện ích bán lẻ văn phòng phẩm, máy móc và thiết bị nghe nhìn điện tử, máy vi tính có thể đeo được, máy và thiết bị viễn thông, quần áo, mỹ phẩm, nhạc cụ, đĩa hát, dụng cụ thể thao, trò chơi, đồ chơi, sách, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, ví và túi xách tay, túi, ô, đồ đi chân, bánh kẹo, ngũ cốc đã qua chế biến; cửa hàng bán lẻ đĩa DVD được ghi sẵn.

- | | | | |
|-------|------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-36691 | (220) | 07.11.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) | Mnet Asian Music Awards MAMA | (731) | CJ E&M CORPORATION (KR)
CJ E&M Center, 66, Sangamsan-ro,
Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea |
| | | (740) | Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED) |
- (511) Nhóm 41: Lập kế hoạch cho các chương trình giải trí; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; dịch vụ tổ chức buổi hát thử giọng cho ca sĩ; dịch vụ trình diễn âm nhạc; giới thiệu các buổi trình diễn âm nhạc; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình biểu diễn trực tiếp; thông tin về giải trí và tiêu khiển; đặt chỗ cho các buổi trình diễn; sản xuất chương trình truyền hình; sản xuất bản ghi âm; cung cấp nhạc số trực tuyến trên thiết bị di động, không thể tải về; cung cấp nhạc trực tuyến, không thể tải về; cho thuê bản ghi âm trực tuyến qua internet; xuất bản sách, báo, tạp chí; tổ chức sự kiện và hoạt động nhằm mục đích văn hóa; dạy diễn xuất, hát và khiêu vũ; học viện đào tạo khiêu vũ; đào tạo nghệ sĩ; dịch vụ hát karaoke; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp và vận hành tiện nghi giải trí; tổ chức trưng bày nhằm mục đích giải trí; dịch vụ ghi băng hình; nhiếp ảnh; câu lạc bộ đêm [giải trí]; vận hành công viên giải trí; dịch vụ phóng viên tin tức; lên kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cho thuê sách và ấn phẩm khác; cung cấp ấn phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ chuyên về vé, cụ thể là đại lý bán vé [giải trí].
-

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-36692 | (220) | 07.11.2017 |
| | | (441) | 26.02.2018 |
| (540) |  | (531) | 1.15.11; A26.11.12 |
| | | (591) | Xanh dương, nâu, đen. |
| | | (731) | BMJ INDUSTRIES FZ-LLC (AE)
P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra,
Ras Al Khaimah, UAE |
| | | (740) | Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL) |

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 34: Mật đường thảo dược (chất thay thế thuốc lá); thuốc lá điếu chứa mật đường là chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; đầu ngậm điếu thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; diêm.

(210) **4-2017-36693**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8; 25.7.17; 26.13.25

(591) Xám, đỏ, đen.

(731) BMJ INDUSTRIES FZ-LLC (AE)

P.O. Box: 31053, Al-Jazeera Al-Hamra,
Ras Al Khaimah, UAE

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 34: Mật đường thảo dược (chất thay thế thuốc lá); thuốc lá điếu chứa mật đường là chất thay thế thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; đầu ngậm điếu thuốc lá; giá để tẩu dùng cho tẩu hút thuốc lá; bình đựng thuốc lá; túi đựng thuốc lá; diêm.

(210) **4-2017-36695**

(540)



(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; A2.5.23

(591) Hồng, đen, xanh lá, xanh lục, tím, trắng,
trắng đục.

(731) CÔNG TY TNHH ATN GROUP (VN)

Số 30, ngách 438/269 Tây Sơn, phường
Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu tỏi dùng làm thực phẩm.

(210) **4-2017-36696**

(540)

GIÒ CHẢ THƠM HẰNG

(220) 07.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH THƠM HẰNG
(VN)

Số 81, ngõ 2, đường Ngọc Thụy, phường
Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố
Hà Nội


(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)


(511) Nhóm 29: Giò; chả.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-36697** (220) 07.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) PHẠM NGỌC ANH (VN)
Số 58 đường Tố Hữu, phường Trung Văn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)
- PHẠM NGỌC ANH**
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.
-

- (210) **4-2017-36698** (220) 07.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.15.23; 5.3.20
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BELL ĐỨC (VN)
Lk279 đất dịch vụ Đào đất-Hàng bè,
phường Kiến Hưng, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)
- 
- (511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; chế phẩm để ngâm giặt (xà phòng); chế phẩm làm thơm không khí; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; hóa mỹ phẩm.
-

- (210) **4-2017-36714** (220) 07.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.1; 1.15.23; A5.5.20; A26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH TRỜI VIỆT (VN)
Số 28b phố Quang Trung, phường Quang
Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- 
- (511) Nhóm 35: Mua, bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu phụ tùng ô tô, xe máy, xe đạp.
-

- (210) **4-2017-36730** (220) 08.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.15.15; A26.11.12; 26.13.25; 4.5.2
(591) Nâu nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SHYNH BEAUTY
(VN)
194/2 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí
Minh
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu cao bồ kết; tinh dầu trầm; mỹ phẩm bôi da; son; sữa tắm.

Nhóm 05: Muối dùng cho mục đích y tế; rượu thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xoa bóp có nguồn gốc thảo dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo; tất; mũ; giày dép; gen quần bụng cho nhỏ (trang phục).

Nhóm 30: Trà gừng; trà nghệ, trà cao chè vàng, trà uống (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho phụ nữ sau sinh.

(210) **4-2017-36749**

(540)



(220) 08.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.5; A26.11.12; 18.2.1

(591) Xanh lá cây, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP Y TẾ THÔNG MINH ECOMEDIC (VN)
P305, 306 tầng 3 TTTM tòa 48B Keangnam, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng trên thiết bị di động dùng để quản lý các hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là: kết nối thông minh giữa bệnh nhân và bác sĩ, đặt lịch khám sức khỏe, lưu trữ thông tin khám chữa bệnh, theo dõi tình trạng sức khỏe của cá nhân; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải về; phần mềm có thể tải xuống được; chương trình máy tính.

(210) **4-2017-36775**

(540)



(220) 08.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.15.15

(731) SIN LIAN LEE MANUFACTURING SDN BHD (MY)

Lot 3855, Lorong 8D, Kg Baru Subang, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng da; ghế trường kỷ; ghế sofa loại có thể sử dụng làm giường; bàn làm việc; đồ đạc văn phòng; đệm futon (sofa loại có thể sử dụng làm giường hoặc để ngồi); giường; ghế đi văng; tủ nhiều ngăn; đồ đạc mềm để trang trí (đệm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-36786

(540)

Mozilla

(220) 08.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, trắng.

(731) LÊ THỊ NGỌC HOA (VN)

Phòng 307, nhà N01, khu 5.3 ha, phường
Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo; váy; quần; măng tô; áo khoác.

(210) 4-2017-36790

(540)

LENGE

(220) 08.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 1.15.15

(731) SHENZHEN UNI-SUN ELECTRONICS
CO., LTD. (CN)

Unit A No.43, Lanshui Second RD,
Longxin area, Longgang District,
Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; pin dùng cho điện thoại di động; dây cáp dùng cho ổ
cứng di động (USB); pin sạc dự phòng; tai nghe.

(210) 4-2017-36791

(300) 2017-071123 26.05.2017 JP

(540)



(220) 08.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) ART OF WAR CO., LTD. (JP)

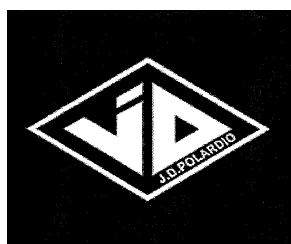
51 Shimizu, Shikama-ku, Himeji-shi,
Hyogo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm chủ yếu là các món thịt lợn cốt lết do nhà hàng
thực hiện.

(210) 4-2017-36835

(540)



(220) 08.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 25.5.1; 26.3.2

(731) J.D.POLARDIO SOUND SHARES
LIMITED (HK)

Flat/Rm 1105, Lippo Centre Tower1, 89
Queensway, Admiralty, Hong Kong

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa phóng thanh; micrô; đầu đĩa DVD cầm tay; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; bộ trộn âm thanh.

(210) **4-2017-36853**

(220) 08.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A3.7.24; A3.11.24; 4.5.15

(731) SANRIO COMPANY, LTD. (JP)

1-6-1, Osaki, Shinagawa-Ku, Tokyo, Japan

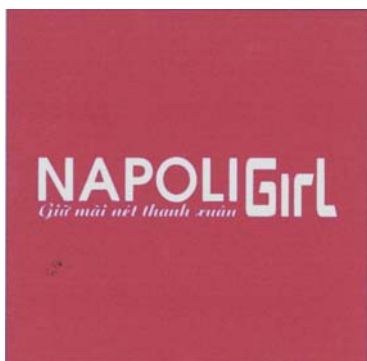
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu, ruy băng và dải viền để trang trí quần áo; cúc, móc và mắt lỗ, ghim và kim; hoa giả; đồ trang trí tóc; quả nhân tạo; vòng hoa nhân tạo; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí; huy hiệu để đeo không bằng kim loại quý; khoá kéo cho túi; vòng để nâng giữ tay áo; băng buộc tóc; trâm cài tóc; khoá cài của thắt lưng; khuy móc cho áo cánh phụ nữ; nơ cài tóc; hộp đựng đồ để khâu vá; hộp và thùng đựng kim; cái móc cho dây đeo quần; dải viền để trang trí quần áo; ghim cài cho quần áo; khoá cài cho quần áo; khoá cài giày; nệm cắm kim; miếng dán nhiệt để sửa chữa hoặc trang trí quần áo; móc cài cho giày; khuy bấm cho quần áo; kẹp dùng cho dây đeo quần; vòng hoa giả; sợi vàng để thêu; đồ để khâu; kẹp tóc; mũ trùm đầu khi nhuộm tóc; lô uốn tóc không phải dụng cụ cầm tay; cái kẹp để uốn xoắn tóc; lưới bao tóc; đồ trang trí tóc: cặp tóc; đồ trang trí mũ không bằng kim loại quý; ghim móc nịt áo ngực; kim đan; đồ trang trí cho giày không bằng kim loại quý; ruy băng giải thưởng; nơ hoa hồng; kim cái để khâu; cái móc cho giày; dây giày; nút tua trang trí; ngù len [quả cầu nhỏ bằng len dùng để trang trí trên mũ]; dây buộc bằng len; dây khoá kéo khóa; khoá kéo; dụng cụ giữ tóc đuôi gà; kẹp an toàn; kẹp và khoá móc cho yếm dải và tạp dề; diềm xếp nếp [đăng ten]; miếng dính trang trí bằng vải; khuy; vật dụng đỡ cổ áo; giấy dùng để uốn xoắn tóc; mũ trùm đầu khi nhuộm tóc; bộ tóc giả; tóc giả; dụng cụ khâu kim; đồ nữ trang rẻ tiền không dùng để làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khoá hoặc dây xích chìa khoá.

(210) **4-2017-36876**

(220) 08.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM VIỆT PHÁP SUCCESSFUL (VN)

Số 110, Điện Biên Phủ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp


(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)


(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-36887** (220) 08.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) **TƯỚC THIỆT** (731) **TRẦN XUÂN KHÁNH (VN)**
Xóm Thanh Hoa, xã Trung Thành, thị xã
Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
TƯỚC THIỆT THIÊN KIM (740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)
- (511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè).
-

- (210) **4-2017-36888** (220) 08.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) **TIÊU KHÊ** (731) **TRẦN XUÂN KHÁNH (VN)**
Xóm Thanh Hoa, xã Trung Thành, thị xã
Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)
- (511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè).
-

- (210) **4-2017-36943** (220) 09.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) A3.7.24; 3.7.21; 3.7.16
(731) **TANG WEITAO (CN)**
No.4, third lane, Xiaxincuo District,
Lianqingkeqi Rd, Xiashan Street,
Chaonan District, Shantou, Guangdong,
China
HANDANNIAO (740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)
- (511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; trang phục dệt kim; mũ lưỡi trai; giày; quần áo/trang phục;
găng tay [trang phục].
-

- (210) **4-2017-36965** (220) 09.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 25.7.20; 26.11.3; 25.5.25; 26.4.2;
A26.11.12
(591) Đỏ cam, ghi, nâu, nâu vàng, trắng.
(731) **SOCIETE NATIONALE**
D'EXPLOITATION INDUSTRIELLE
DES TABACS ET ALLUMETTES,
SASU (FR)
143 boulevard Romain Rolland, Paris
75014, France
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá đã được chế biến hoặc chưa được chế biến; sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá không dùng cho mục đích y tế hay chữa bệnh; thuốc lá điếu; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; xì gà; máy cầm tay dùng để làm thuốc lá điếu; thuốc lá ống (điếu thuốc lá rỗng để người hút tự cho thuốc lá vào); đầu lọc thuốc lá điếu; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điện tử; chất lỏng cho thuốc lá điện tử; diêm và vật dụng cho người hút thuốc lá.

(210) **4-2017-36966**

(540)



(220) 09.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh nước biển, đỏ, xanh lá cây, đen, đen nhạt, trắng.

(731) FRASER AND NEAVE, LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958, Singapore

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng và nước có gaz và đồ uống không chứa cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây và đồ uống làm từ hoa quả; chế phẩm từ hoa quả được cô đặc dùng để pha chế đồ uống không có cồn có gaz và không có gaz; xi-rô và chế phẩm dùng để pha chế đồ uống.

(210) **4-2017-36967**

(540)



(220) 09.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.17

(591) Xanh nước biển, đen, đen nhạt, trắng, ghi.

(731) FRASER AND NEAVE, LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958, Singapore

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng và nước có gaz và đồ uống không chứa cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây và đồ uống làm từ hoa quả; chế phẩm từ hoa quả được cô đặc dùng để pha chế đồ uống không có cồn có gaz và không có gaz; xi-rô và chế phẩm dùng để pha chế đồ uống.

(210) **4-2017-36968**

(540)

100 PLUS zero sugar
100 PLUS ZERO SUGAR

(220) 09.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.17

(731) FRASER AND NEAVE, LIMITED (SG)
438 Alexandra Road, #20-00 Alexandra Point, Singapore 119958, Singapore

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng và nước có gaz và đồ uống không chứa cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây và đồ uống làm từ hoa quả; chế phẩm từ hoa quả được cô đặc dùng để pha chế đồ uống không có cồn có gaz và không có gaz; xi-rô và chế phẩm dùng để pha chế đồ uống.

(210) **4-2017-36992**

(220) 09.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1

(591) Trắng, xanh.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI AN THÁI MINH (VN)
Số 111 đường Tô Hiệu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi hành lý; túi xách; va li; túi du lịch.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu, đại lý ký gửi, quảng cáo cho các sản phẩm như: va li, túi xách, túi du lịch, túi hành lý.

(210) **4-2017-36994**

(220) 09.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) EVERIT CO., LTD. (KR)

HEY LIFE

20, Daehwa-ro, Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống lên men trên cơ sở tỏi không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở rau củ không chứa cồn; nước ngọt không có ga; đồ uống chức năng không chứa cồn, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống lên men không chứa cồn; đồ uống làm từ rau củ hoặc trái cây, không chứa cồn; nước uống tăng lực chứa chất xơ thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống làm từ tỏi không chứa cồn; đồ uống giàu vitamin không chứa cồn; nước khoáng (đồ uống).

(210) **4-2017-36996**

(220) 09.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; A24.17.12

(591) Cam, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ SẮC VIỆT (VN)
Lầu 4, 268 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; môi giới quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ cho quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo và/hoặc kinh doanh; mua bán phần cứng, phần mềm và các linh kiện, thiết bị dùng cho máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông, truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; thông tin về viễn thông liên lạc; dịch vụ nhắn tin (vô tuyến điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); dịch vụ chia sẻ tài nguyên trên internet; cung cấp dịch vụ khai thác nội dung số trên internet; khai thác dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet; cung cấp thông tin qua điện thoại, điện thoại cầm tay, thiết bị truyền thông không dây và internet.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí; cung cấp nội dung giải trí và hoặc giáo dục đa truyền thông trên mạng máy tính; sản xuất các chương trình video âm nhạc phát trên mạng máy tính; cung cấp các tạp chí trực tuyến và bản tin trực tuyến trong lĩnh vực tin tức, giáo dục, thời tiết, thể thao, du lịch, các sự kiện hiện tại, thông tin tra cứu, thông tin việc làm, máy tính, công nghệ, mua sắm, đấu giá, phim ảnh, nhạc kịch, âm nhạc, sức khỏe, khoa học và tài chính; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các thông tin trong lĩnh vực giáo dục, giải trí, tin tức và thể thao cho trẻ em và người lớn trên mạng máy tính; cung cấp các đường kết nối trực tuyến trên trang web đến các chương trình biểu diễn âm nhạc, video âm nhạc, phim ngắn, các buổi phỏng vấn nổi tiếng, các chương trình nói chuyện, các chương trình truyền hình được duyệt trước, ảnh và các chương trình giải trí khác liên quan đến tài liệu đa truyền thông; cung cấp âm nhạc được ghi lại không tải được; thông tin trong lĩnh vực âm nhạc, các bài bình luận và bài báo về âm nhạc, tất cả được truyền trên mạng máy tính; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức sự kiện triển lãm nhằm mục đích giải trí, giáo dục.

(210) **4-2017-37032**

(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Cam, tím, xanh lá, bạc.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT BYSA (VN)
07 đường số 6, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Viên nang (thực phẩm chức năng); viên nén (thực phẩm chức năng); chế phẩm từ các loại thảo dược; rượu từ các loại thảo dược (dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-37053**

(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.15.9; 26.15.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SEIKA (VN)
11C Cát Linh, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu và động vật sống; xuất nhập khẩu, dịch vụ siêu thị bán các mặt hàng; mua bán điện máy, hàng may mặc, lương thực, thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, thiết bị vệ sinh và đồ dùng trong nhà bếp, các sản phẩm công nghệ thông tin.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); vận tải bằng xe điện; vận tải bằng tắc xi.

Nhóm 40: Sản xuất thức ăn (cho người khác).

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-37057**

(540)



(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Tím, vàng, xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
VIỆT NHƯ Ý (VN)

Tổ 20, ấp 4, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè,
tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 17: Túi lưới bao trái cây bằng nhựa dẻo.

Nhóm 35: Mua bán túi lưới bao trái cây bằng nhựa dẻo.

(210) **4-2017-37058**

(540)

VIỆT NHƯ Ý

(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
VIỆT NHƯ Ý (VN)

Tổ 20, ấp 4, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè,
tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 17: Túi lưới bao trái cây bằng nhựa dẻo.

Nhóm 35: Mua bán túi lưới bao trái cây bằng nhựa dẻo.

(210) **4-2017-37059**

(540)



(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; A26.11.12

(591) Đỏ, trắng, xám đen.

(731) CÔNG TY TNHH GU VIỆT (VN)

17/2/16 đường Tam Bình, phường Hiệp
Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất đồ uống; máy xay cà phê chạy bằng điện dùng cho mục đích gia dụng hoặc thương mại, máy và máy công cụ, cụ thể là: máy cưa, máy mài, máy cắt; động cơ và mô tơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); máy bán hàng tự động.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng bằng thủy tinh, gồm sứ dùng cho gia dụng; bình và ấm (pots); bình cà phê không dùng điện, không bằng kim loại quý; ấm đun nước (không dùng điện); bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; cối nghiền cà phê và cối xay hạt tiêu bằng tay; phễu để rót; cối giã bằng tay [cối xay gia dụng không dùng điện]; cốc, tách, chén (cups); ống hút để uống; dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc.

Nhóm 29: Hạt điều đã chế biến; hạt đậu nành, đã bảo quản, dùng cho thực phẩm; hạt đã chế biến; mít ươi.

Nhóm 30: Cà phê: trà (chè), ca cao, sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh, kem ăn (kem lạnh).

Nhóm 32: Bia; nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không chứa cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ (department store retail services) liên quan đến quần áo, giày, dép, đồ đi, chân, mũ, nón, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ, thực phẩm, đồ uống không có cồn và đồ uống có cồn, sản phẩm và đồ điện gia dụng cụ thể là máy sấy tóc chạy điện, chổi vận hành bằng điện, dụng cụ mở hộp dùng điện, máy và thiết bị điện để làm sạch, máy nghiền xay gia dụng chạy điện, thiết bị đóng cửa bằng điện, thiết bị mở cửa bằng điện, máy sản xuất điện, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, thiết bị hàn dùng điện dao cạo dùng điện, ác quy điện, chuông điện báo động, thiết bị sạc cho ác quy điện, bộ điều chỉnh ánh sáng chạy điện, thiết bị đo bằng điện, ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện], hộp cầu dao điện [điện]; chân điện không dùng cho mục đích y tế, đèn điện dùng cho cây nô-en, thiết bị lọc cà phê chạy điện, thiết bị điện để làm sữa chua, đèn điện, quạt điện dùng cho cá nhân, bóng đèn điện, đèn pin bỏ túi dùng điện, bàn chải đánh răng dùng điện, ấm đun nước dùng điện, máy pha cà phê dùng điện, máy hút bụi chân không, máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia đình, ti vi, tủ lạnh, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; bàn là chạy điện, đồ nội thất có thể là giường, tủ đựng, tủ nhiều ngăn, tủ có khóa, tủ thuốc, tủ trung bày [đồ đạc], tủ ly, bàn, ghế [ngồi, ghế dài [đồ đạc], gương soi, khung ảnh, giá [đồ đạc], giá đỡ [đồ đạc] giá sách [đồ đạc], bình phong [đồ đạc], cũi cho vật nuôi trong nhà, dụng cụ nấu nướng dùng điện và dụng cụ nấu nướng không dùng điện, dụng cụ cầm tay vận hành thủ công, máy công cụ, thiết bị và dụng cụ điện dùng trong gia đình cụ thể là lò sưởi chạy điện [dùng trong nhà], thiết bị sưởi ấm chạy điện hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng chạy điện, hệ thống và thiết bị làm lạnh chạy điện, hệ thống và thiết bị điều hòa không khí chạy điện, máy công nghiệp cụ thể là máy chế biến đồ uống có ga, máy hút không khí, máy đập, máy uốn, thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống, máy lắp ráp xe đạp, máy thổi, máy và thiết bị đóng sách dùng cho mục đích công nghiệp, máy đóng nắp chai, máy đóng chai, máy dập nút chai, máy đóng nút chai, máy súc rửa chai, máy bện, máy cắt bánh mì, máy sản xuất bia, máy làm bơ, máy chải thô, máy ly tâm, máy sản xuất thuốc lá cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị điện để làm sạch cho mục đích công nghiệp, máy khai thác than, máy giặt vận hành bằng đồng xu, máy sơn tường, máy khí nén, máy trộn bê tông, băng tải [máy móc], máy bện dây thừng nhỏ, máy nghiền, máy cày [máy móc], máy cắt, máy sản xuất bơ sữa, máy tẩy nhờn, máy phân phối tự động, máy khoan, máy nhuộm, máy xúc đất, thiết bị mạ điện, máy đập nổi, máy khắc trở, máy rót, máy lọc, máy hoàn thiện sản phẩm, thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm, máy đúc, thiết bị mạ kẽm, máy sản xuất thủy tinh, máy bóc vỏ hạt ngũ cốc, máy nạo rau củ, máy xay, máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển máy gặt hái, máy là, máy nhào bột, máy đan, máy xén cỏ, máy gia công da thuộc, máy công cụ cho mục đích công nghiệp, máy dùng cho công nghiệp dệt, máy băm thịt, máy kéo dây kim loại, máy gia công kim loại, máy

vắt sữa, máy phay, máy sản xuất nước khoáng, máy khai thác mỏ, máy trộn, máy nhào, máy bào rãnh, máy cắt và thu hoạch cỏ, máy tiện ren đai ốc, máy lọc dầu, máy gia công quặng, máy đóng gói hàng, máy đóng bao, máy sơn, máy làm giấy, máy gia công giấy, máy bóc vỏ, máy bào, máy in, máy luyện thép, máy phun bụi, máy bơm, máy đột lỗ, máy đan vợt đánh bóng, máy thi công đường sắt, máy dầm, máy súc rửa, máy tán đinh, người máy [máy móc], máy làm xúc xích, máy cưa, máy gắn xi dùng cho mục đích công nghiệp: máy may, máy mài sắc, máy xén lông súc vật, máy nghiền dùng trong công nghiệp, sàng [máy hoặc bộ phận của máy], máy hồ vải, máy phân loại dùng trong công nghiệp, máy gieo hạt, máy kéo sợi, máy phun, máy tuốt quả, máy dán tem, máy in bằng bản in đúc, máy khâu, máy gia công đá, máy mài, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp, máy làm đường ăn, máy quét đường tự vận hành, máy rải nhựa, máy tiện ren, máy đập lúa, máy chế biến thuốc lá, máy ém rác, máy xén, máy in nghệ thuật, máy bán hàng tự động, máy rung dùng trong công nghiệp, máy giặt, máy nén chất thải, máy quét vôi máy gia công gỗ, máy bao gói, và máy nông nghiệp, đồ dùng nhà bếp, nồi, niêu, xoong chảo, mỹ phẩm, sản phẩm và chế phẩm dược phẩm và y tế, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, dụng cụ âm nhạc, đồ chơi, trò chơi, đồ vật để chơi trò chơi, đồ đạc (furniture), văn phòng phẩm, tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp, nghiên cứu và tìm hiểu thị trường; cung cấp thông tin thương mại và kinh doanh, đại lý xuất nhập khẩu, sao chép tài liệu; quản lý và quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh các tổ hợp thương mại mua sắm hàng hóa, quản lý kinh doanh siêu thị bán hàng hóa, cửa hàng bách hóa tổng hợp thuận tiện cho người tiêu dùng và các cửa hàng bán lẻ tạp hóa, cho thuê máy và thiết bị văn phòng (trừ máy fax và máy vi tính); biên tập quảng cáo để sử dụng làm trang web trên mạng máy tính toàn cầu (internet).

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải: đóng gói và lưu giữ hàng hóa, dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp chỗ ở tạm thời: cửa hàng bánh ngọt (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-37060**

(220) 10.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 7.1.6; A7.5.8; 6.1.2; 26.1.1; A1.1.10; A6.19.9; 5.7.1

(591) Trắng, đỏ, xanh vàng, xanh đậm, hồng, nâu.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN (VN)

Thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Bánh quế tam giác mạch, bánh dẻo tam giác mạch, bánh cốm giòn tam giác mạch và trà tam giác mạch.

Nhóm 31: Hoa tươi tam giác mạch

Nhóm 33: Rượu trắng tam giác mạch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-37123**

(540)



(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23

(731) KSEEK CO., LTD. (KR)

3F, Hyangcheon Bldg. 71, Dunsannam-ro 9beon-gil, Seo-gu, Daejeon, 302-869, Republic of Korea

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ truyền thông/phát rộng qua internet; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập internet không dây cho nhiều người dùng; phát chương trình truyền hình.

(210) **4-2017-37125**

(540)



(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) ĐOÀN VĂN HÀ (VN)

Thôn Liên Cơ, xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 16: Com pa để vẽ; bút máy; hồ, keo cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, bìa cặp để kẹp tài liệu; đất sét để nặn; bút màu (bút sáp); bút chì; ruột bút chì; bút (bút dùng văn phòng); văn phòng phẩm; màu nước.

(210) **4-2017-37160**

(540)



(220) 10.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; A26.1.18

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TUẤN SƠN NGỌC (VN)

Số 15, khu phố Yên Lã 2, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp điện từ; bếp điện; thiết bị nấu bếp [lò]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm cụ thể là: bếp từ, bếp điện, thiết bị nấu bếp, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị điều hòa không khí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-37161

(220) 10.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) JAANH GROUP, INC. (KR)

JACHEMA

3rd Fl., 304, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul, 135-916, South Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý; đồng hồ; đồng hồ đeo tay; kim loại quý; kim loại bán quý; hoa tai; nhẫn [trang sức]; vòng đeo cổ trang sức; đồ trang sức dùng cho cá nhân làm bằng kim loại quý; khay măng sét.

Nhóm 18: Túi xách; túi dùng cho thể thao; ví; vali du lịch; túi du lịch; ô; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; quần áo thể thao; áo choàng (trừ loại chuyên dùng trong thể thao và trang phục truyền thống Hàn Quốc); trang phục mặc dưới [quần áo]; quần áo cho trẻ em; áo sơ mi; tất ngắn cổ; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ; đồng hồ và bộ phận của nó, đồ trang sức dùng cho cá nhân làm bằng kim loại quý, túi, ví, quần áo, đồ đi chân, áo sơ mi, tất ngắn cổ, mũ lưỡi trai [đồ đội đầu], thắt lưng [trang phục].

(210) 4-2017-37172

(220) 10.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) LIFA AIR LIMITED (HK)

LIFAair

Flat/Rm 2002, 20/F, Kai Tak Commercial Building, 317-319 Des Voeux Road Central, Central, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 11: Máy và thiết bị làm sạch không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị lọc khí gaz; thiết bị khử mùi không khí; quạt [điều hòa không khí]; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; bộ khử trùng không khí.

(210) 4-2017-37196

(220) 10.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.3.4; A25.7.5

(591) Xanh lá cây, tím, vàng, xanh da trời, đen, đỏ.

 **VITABON**

(731) VITABON CO., LTD. (KR)

(Yeouido-Dong, Yeouido Park Center) #A-3201, 8, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07320, Republic of Korea

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi cho người hút thuốc; bình sinh hơi có vitamin được sử dụng như thuốc lá điều dùng để hỗ trợ bỏ hút thuốc; vật dụng chứa vitamin được sử dụng như thuốc lá điều dùng để hỗ trợ bỏ hút thuốc; thuốc lá điện tử không chứa nicotin; chất thay thế thuốc lá; thuốc lá điều dùng để thay thế cho thuốc lá không dùng cho mục đích y tế; vật dụng hấp thụ vitamin dùng cho thuốc lá điện tử; ống hít vitamin dùng cho thuốc lá điện tử.

(210) **4-2017-37241**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ISORAS

(731) FUJITA KANKO INC. (JP)

10-8 Sekiguchi 2-chome, Bunkyo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý tòa nhà; dịch vụ đại lý thuê hoặc cho thuê tòa nhà; cho thuê tòa nhà và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp thông tin về bất động sản; quản lý bất động sản và nhà ở; đánh giá và định giá bất động sản.

Nhóm 43: Sắp xếp và cung cấp chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin về dịch vụ chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng làm chỗ ở sinh hoạt tạm thời; dịch vụ chỗ ở tạm thời; cung cấp nhà ở tạm thời.

(210) **4-2017-37243**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

a_{pm}

(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)

40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic
of Korea

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; chế phẩm trang điểm; nước thơm dùng cho cơ thể; mỹ phẩm chống nắng; nước hoa; gel dùng cho tóc; son môi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng mỹ phẩm; kem đánh răng; mặt nạ ẩm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2017-37244**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

a_{pm}

(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)

40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic
of Korea

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 14: Hộp đựng đồ trang sức bằng kim loại quý; đồ trang trí cho giày bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý; đồng hồ; đồ trang sức; kim loại quý; vòng cổ (đồ quý giá); hoa tai (đồ quý giá); ghim ca vát (đồ quý giá); nhẫn (đồ trang sức); ghim cài (đồ trang sức); khuy măng sét; huy hiệu bằng kim loại quý; vòng tay bằng kim loại quý.

(210) **4-2017-37245**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)
40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 18: Túi đựng mỹ phẩm (không có đồ bên trong); da; giả da; túi; ví tiền; túi thể thao; cặp đựng giấy tờ, tài liệu (bằng da); túi dùng cho người leo núi; túi xách tay; hộp làm bằng da; ô; dây buộc bằng da; túi du lịch; ví đựng danh thiếp.

(210) **4-2017-37246**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)
40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng đựng tiền (trang phục); giày; quần áo thể thao; quần áo trẻ em; quần áo jean màu xanh; Hanbok (quần áo truyền thống của Hàn Quốc); áo sơ mi ngắn tay có hoa văn sặc sỡ; bộ quần áo bơi; tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; ca vát; mũ lưới trai (đồ đội đầu); mặt nạ che mặt dùng mùa đông (trang phục); quần áo không thấm nước; thắt lưng (trang phục); áo phông; quần; quần áo làm việc; quần áo leo núi.

(210) **4-2017-37247**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)
40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ bán bất động sản; quản lý tòa nhà; bán tòa nhà; cung cấp thông tin liên quan đến bán tòa nhà, cho thuê tòa nhà; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản liên quan trung tâm mua sắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-37280**

(540)



(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.13.25; A26.11.13

(591) Đen, trắng, xám, xanh cô ban, xanh nước biển.

(731) ORTHO HEAL CO., LTD. (KR)

4F, 226, Gamasan-ro, Guro-gu Seoul 08307, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị siêu âm y tế; thiết bị trị liệu điện từ tần số cao; thiết bị trị liệu điện tần số thấp; thiết bị kích thích dây thần kinh bằng điện qua da; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ dùng điện.

(210) **4-2017-37296**

(540)



(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.1.1; A5.3.13

(591) Đen, trắng, nâu.

(731) TRẦN HẢO THUYỀN (VN)

332-334 Nguyễn Chí Thanh, phường 05, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nước giải khát.

(210) **4-2017-37318**

(540)



(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.9; A25.1.10

(731) CHL KOREA CO.,LTD. (KR)

Jeonghwa Bldg, 4F, 549, Samseong-ro, Gangnam-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Khăn ướt được tẩm nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót; dung dịch vệ sinh phụ nữ chứa thuốc.

Nhóm 09: Mặt nạ phòng độc để lọc không khí; mặt nạ chống bụi.

(210) **4-2017-37322**

(540)



(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 25.1.6; 1.15.23; A26.4.6

(731) STAR-M CORPORATION (JP)

570-1 Higashi-Hoda, Bessho-cho, Miki-shi, Hyogo-ken 673-0444, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ khoan cầm tay; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay] và mũi khoan xoắn ốc [bộ phận của dụng cụ cầm tay].

(210) **4-2017-37343**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.3.1; A2.3.2; 26.1.2

(591) Xanh lá cây và trắng.

(731) NGUYỄN THỊ PHẦN (VN)

Thôn Tây, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc đông y.

(210) **4-2017-37379**

(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MiRi

(731) NGUYỄN VĂN BẢO (VN)

Số 242 Bàu Cát, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ dại, chất diệt động vật có hại); giấy đề can ảnh; hóa chất công nghiệp; keo dán công nghiệp; phân bón; dầu thủy lực.

Nhóm 02: Sơn; mực in; chế phẩm chống gỉ (để bảo vệ); phẩm màu dùng cho thực phẩm; véc ni; sơn mài.

Nhóm 04: Dầu nhờn; xăng; dầu hỏa, chất đốt chiếu sáng; nến đốt sáng; mỡ để bôi trơn.

Nhóm 05: Dược phẩm; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho trẻ sơ sinh; chế phẩm diệt sâu bọ; chế phẩm thú y; băng vệ sinh phụ nữ.

Nhóm 06: Mắc áo bằng kim loại; thùng bằng kim loại; tấm kim loại dùng trong xây dựng; dây cáp bằng kim loại (không dùng để dẫn điện); khung nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy công cụ hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp; máy công cụ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; máy in (không dùng với máy vi tính); động cơ (không bao gồm động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện; thiết bị dùng để nâng hạ (máy).

Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; bộ dụng cụ cắt sửa, móng tay; kéo; dao; thìa.

Nhóm 09: Máy vi tính; ổ quy điện; điện thoại di động; phần mềm máy tính; dụng cụ đo độ dài; máy in dùng với máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị dùng cho giải phẫu; thiết bị phân tích dùng trong ngành y; thiết bị nha khoa; vật liệu khâu vết thương, đồ chỉnh hình; chỉ phẫu thuật.

Nhóm 11: Máy điều hoà; bếp gas; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị và dụng cụ nấu nướng; hệ thống và thiết bị sấy khô; bộ tiết kiệm nhiên liệu.

Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; ô tô; xăm, lốp (xe đạp, xe máy, ô tô); kính chắn gió; xích xe.

Nhóm 13: Chất nổ; pháo hoa; chất tự cháy; súng; pháo hiệu báo sương mù và báo nổ; tên lửa báo hiệu.

Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức (kim hoàn); đồng hồ; kim loại quý; đồng hồ bấm giờ; đá quý.

Nhóm 15: Bộ chuông hoà âm; nhạc cụ; hộp dùng cho nhạc cụ; dây dùng cho nhạc cụ; thiết bị lật trang của tập bản nhạc đàn violon; giá đỡ dùng cho nhạc cụ.

Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; giấy và các sản phẩm làm từ giấy; bút; dụng cụ học sinh; đồ dùng văn phòng phẩm, ấn phẩm các loại.

Nhóm 17: Vật liệu cách điện, nhiệt; sợi thủy tinh nhân tạo; cao su thô hoặc bán thành phẩm, cao su tổng hợp; vật liệu dùng để cách âm; ống nhựa nhân tạo (ống nhựa mềm); nhựa tổng hợp (bán thành phẩm).

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; va li; ví; cặp sách; túi du lịch.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gỗ lát sàn; khung nhà không bằng kim loại; cửa kính; kính xây dựng; cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất bằng gỗ, đồ gỗ nội thất văn phòng; phụ kiện dùng cho đồ gỗ nội thất không làm bằng kim loại; gương soi (thuộc nhóm này); khung tranh; sản phẩm nghệ thuật (mỹ nghệ) làm từ gỗ, tre mây dùng cho mục đích trang trí; đệm (nệm mouse).

Nhóm 21: Tác phẩm nghệ thuật bằng gốm sứ, đất nung hoặc thủy tinh; đồ đựng dùng cho gia đình; dụng cụ dùng trong nhà vệ sinh; bộ đồ ăn (không bao gồm dao, đĩa và thìa); đồ dùng nhà bếp không dùng điện; bộ tách trà.

Nhóm 22: Sợi dùng để dệt vải (sợi thô); cái võng; thang dây; dây thừng (chảo) để gói hàng; lều; tấm phủ xe cộ (không đi kèm với xe cộ).

Nhóm 23: Len đã xe thành sợi; sợi và chỉ len; chỉ; sợi cao su dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ tơ nhân tạo; sợi bằng thủy tinh dùng cho ngành dệt.

Nhóm 24: Vải; chăn (mền) để đắp; khăn phủ giường; vỏ nệm; khăn lau mặt bằng vải; rèm cửa.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; dây thắt lưng (dùng với trang phục); tất; ca vát.

Nhóm 26: Tóc giả; hoa giả; kẹp tóc; đăng ten trang trí; đồ dùng để thêu; ruy băng.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm chùi chân (ở cửa); giấy dán tường; tấm phủ sàn; chiếu; tấm thảm dùng cho ô tô.

Nhóm 28: Dụng cụ rèn luyện hình thể; máy để luyện tập thể dục; ván lướt sóng; đồ câu cá; đai lưng dùng cho người leo núi (đồ dùng thể thao); xe trượt tuyết (dụng cụ thể thao).

Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; thức ăn làm từ cá; quả đóng hộp; thịt; sữa; nước mắm.

Nhóm 30: Hạt tiêu; cà phê; ca cao; sô cô la; bánh quy; kẹo.

Nhóm 31: Hoa quả tươi; thức ăn cho vật nuôi; động vật sống; thực phẩm cho động vật; chế phẩm để vỗ béo động vật; hoa khô dùng cho mục đích trang trí.

Nhóm 32: Nước tinh khiết (đồ uống); bia; nước ép trái cây; tinh dầu để sản xuất đồ uống; nước có gaz; mật hoa quả.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu; nước ép trái cây có cồn; chiết xuất rượu mùi và đồ uống có rượu; rượu mùi; đồ uống chung cất.

Nhóm 34: Xi gà; thuốc lá; diêm; tẩu thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đá lửa.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: nước hoa, nước thơm mỹ phẩm, dầu thơm, mỹ phẩm như son, phấn trang điểm, kem dưỡng da, kem trang điểm, dầu gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy thơm, dụng cụ làm tóc, hóa chất làm tóc, rau, củ, quả, các sản phẩm ngũ cốc chưa qua chế biến và đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, vàng, bạc, đá quý, nước mắm, sản phẩm nội thất dùng cho gia đình và văn phòng, trang thiết bị và dụng cụ nhà bếp, ô tô, xe máy, phụ tùng ô tô, xe máy, trang thiết bị và dụng cụ y tế, phân bón, cây giống, con giống, hạt giống, gạo, ngô, khoai, sắn, vật liệu xây dựng phi kim loại, vật liệu xây dựng kim loại, dược phẩm, thực phẩm, kem (ăn) bánh, kẹo, rượu, bia, nước giải khát, thiết bị định vị, dẫn đường, camera; quản lý kinh doanh; tuyển dụng lao động; dịch vụ quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo; kế toán.

Nhóm 36: Tư vấn về đầu tư quản lý bất động sản; môi giới chứng khoán; định giá tài sản; đầu tư tài chính; kinh doanh bất động sản; dịch vụ tư vấn tài chính.

Nhóm 37: Xây dựng; sửa chữa máy công cụ hoạt động trong sản xuất công nghiệp và nông nghiệp; lắp đặt máy công cụ hoạt động trong sản xuất công nghiệp và nông nghiệp; khai thác mỏ, khoáng sản; dịch vụ giám sát thi công công trình xây dựng; cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.

Nhóm 38: Phát các chương trình truyền hình; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động và cố định; dịch vụ truyền tin tức và hình ảnh bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ truy cập và cho thuê thời gian truy cập mạng máy tính toàn cầu; viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và khách du lịch; dịch vụ chuyển phát thư tín, bưu phẩm và hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho hàng; dịch vụ cung cấp nước; dịch vụ bao gói hàng hóa.

Nhóm 40: In ốp sét; in lụa; in ảnh chụp; dịch vụ may đo; dịch vụ mạ kim loại; dịch vụ gia công kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Trường đào tạo; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; đào tạo thực hành; giảng dạy; đào tạo lại nghề; sản xuất chương trình truyền hình và truyền thanh.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế đồ họa; lập trình máy tính; thiết kế kiến trúc công trình xây dựng; tư vấn xử lý môi trường; hỗ trợ nghiên cứu và đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (spa-resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; bệnh viện; dịch vụ trang điểm; thẩm mỹ viện tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ tổ chức hôn lễ (trung tâm tiệc cưới); hãng thám tử; dịch vụ tranh tụng; tư vấn pháp luật; dịch vụ công chứng.

(210) **4-2017-37384**

(540)



(220) 13.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.5.2; 24.15.21; A24.15.11

(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AN THỊNH (VN)

Cụm công nghiệp Vĩnh Niệm, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 16: Giấy nhãn; bìa nhãn; bao bì làm từ giấy; bao bì làm từ bìa cứng.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

(210) **4-2017-37431**

(540)



(220) 14.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 5.7.3; 26.7.25; 26.1.12; 26.1.2; 1.15.23

(591) Xanh, trắng.

(731) HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ VẠN LINH (VN)

Thôn Phố Mới, xã Vạn Linh, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 30: Thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bánh đa nem làm từ gạo; mỳ gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-37441**

(540)



(220) 14.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2

(591) Màu xanh lam, màu trắng, màu đỏ.

(731) ZHUO, GUIMAN (CN)

No.301 Jinxingwan, Liancuowei one lane, Donghai Town, Lufeng City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho pin điện; pin điện; tai nghe; điện thoại di động; điện thoại thông minh; vỏ bảo vệ điện thoại cầm tay.

(210) **4-2017-37541**

(540)

丰收延

(220) 14.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) WESTERN ENVIRONMENTAL PROTECTION CO., LTD. (CN)

Lasengmiao Town, Hainan District, Wu Hai, Inner Mongolia, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm hóa học để phòng chống bệnh (bệnh nấm than) cho lúa mì; phân bón cho nông nghiệp; phân đạm; supe photphat [phân bón]; hóa chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón.

(210) **4-2017-37580**

(540)

Znew

(220) 14.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRẦN TRUNG HIẾU (VN)

33/37B Quang Trung, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-37599**

(540)



(220) 15.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; A24.15.13; 26.1.11; 26.4.4

(731) ZHONGQING YILAN (GROUP) CO.,LTD. (CN)

Haikou Town, Xishan District, Kunming City, Yunnan, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh, dầu xả tóc; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt, chế phẩm làm sạch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; marketing.

(210) **4-2017-37600**

(540)



(220) 15.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; A24.15.13; 26.1.1

(731) ZHONGQING YILAN (GROUP) CO., LTD. (CN)

Haikou Town, Xishan District, Kunming City, Yunnan, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; dầu xả tóc; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; marketing.

(210) **4-2017-37620**

(540)



(220) 15.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.9; A1.1.2

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG K'S CLOSET (VN)

Số 20, ngách 77/21, ngõ 77 đường Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng (trang phục); ca-vát; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn choàng (trang phục), ca-vát, thắt lưng; xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn choàng (trang phục), ca-vát, thắt lưng.

(210) **4-2017-37653**

(540)



(220) 15.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT ĐỨC (VN)

Số 9, ngách 71/46, tổ 74, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng kim loại; ống bọc ngoài [vật liệu kim loại]; ống bao nối bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; móc treo quần áo bằng kim loại.

Nhóm 11: Chậu rửa bằng inox (gắn cố định); bồn rửa (lavabor); vòi hoa sen; bồn tắm; thiết bị lọc nước uống; bộ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ống nhựa cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hoà không khí; đường ống áp lực không bằng kim loại; van ống dẫn nước không bằng kim loại hoặc chất dẻo; đầu nối bằng nhựa cứng.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ mua bán các sản phẩm cụ thể là: dung dịch diệt khuẩn có chứa nano, nước rửa tay có chứa nano, nước súc miệng dành cho mục đích y tế có chứa nano, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, nước rửa tay có chứa nano bạc, nước tẩy trang có chứa nano, nước tẩy có chứa nano.

(210) **4-2017-37750**

(220) 15.11.2017

(441) 26.02.2018

(300) 2017-121016 12.09.2017 JP

(540)



(531) A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25

(731) FIVE STARS CO., LTD (JP)

3-6-12, Kita-kyuhouji-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0057 Japan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa; kem đánh răng; mỹ phẩm; nước hoa và chất thơm; hương thơm để thả; giấy nhám; vải nhám (vải ráp); giấy ráp; đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; chất khử mùi dùng cho người.

(210) **4-2017-37768**

(220) 15.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

OPAL

(731) VARIETIES INTERNATIONAL, LLC (US)

P.O. Box 515, Dundee, Oregon 97115, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 31: Quả táo tươi và cây táo còn sống cho mục đích thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-37934

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.1.2

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG MAI TRƯỜNG AN (VN)
Số 18B, ngõ 307, đường Nguyễn Xiển,
phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình dân dụng; sửa chữa nhà và trang trí nội thất, công trình giao thông, công trình thủy lợi; lắp đặt hệ thống điều hòa không khí, thông gió và xử lý ẩm; lắp đặt máy móc, sửa chữa, bảo trì máy móc.

(210) 4-2017-37943

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) JOY HAIR & BEAUTY DESIGN CO.,
LTD. (TW)

5F.-4, No. 76, Sec. 4, Zhongxiao E. Rd.,
Da-An Dist., Taipei City 10688, Taiwan

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở
hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da bằng dầu thơm; dịch vụ làm đẹp ở thẩm mỹ viện; cắt tóc; làm tóc và tạo kiểu tóc; dịch vụ khám bệnh; vật lý trị liệu; xoa bóp.

(210) 4-2017-37944

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) JOY HAIR & BEAUTY DESIGN CO.,
LTD. (TW)

5F.-4, No. 76, Sec. 4, Zhongxiao E. Rd.,
Da-An Dist., Taipei City 10688, Taiwan

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở
hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; giới thiệu hàng hoá, sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày hàng hoá trên các phương tiện truyền thông, phục vụ cho mục đích bán lẻ; tiếp thị.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-37948**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.3; 26.4.2; 8.1.1

(591) Trắng, nâu, vàng, đen.

(731) HA HYEONG WOON (KR)

Sangdo-gil 346-1, Bldg No. 104 Room No. 904 (Sangdodong, Sangdoamcotown Central park), Dongjak- Gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán ăn nhỏ; nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ; tiệm cà phê.

(210) **4-2017-37949**

(540)



INSTAWASH

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 9.1.10; 1.15.23; A1.13.15

(591) Xanh nước biển đậm, nhạt.

(731) INSTAWASH (THAILAND) LTD. (TH)

No.63 Athenee Tower, 23rd Floor, Room No. 58, Wireless Road, Lumpini, Pathumwan, Bangkok, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính sử dụng cho máy tính cố định và xách tay.

(210) **4-2017-38007**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.5

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

THIẾT MỘC CHÂN (VN)

07/89 Lương Định Của, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-38008**

(540)

PALLADIUM

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) K-SWISS INC. (US)

31248 Oak Crest Drive, Westlake Village, California, USA, 91361

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Giày; giày cao cổ; dép; áo sơ mi; áo vét [quần áo]; tất ngắn cổ; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu].

(210) **4-2017-38009**

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.2

(731) TAI PENG VALVE
MANUFACTURING COMPANY
LIMITED (TH)



46/4, 46/5, 46/12 Moo12, Bangplee-Kingkaew rd., Bangpleeyai, Bangplee, Samuthprakarn 10540, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; vòi nóng lạnh cho ống nước/vòi trộn cho ống nước; vòi khoá [van, đầu vặn] [vòi đóng] cho ống; vòi cho đường ống; vòi của ống dẫn [đầu vặn vòi nước]; vòi (van)/vòi (vòi khóa); vòi hoa sen; thiết bị lọc nước; hệ thống cung cấp nước; hệ thống xả nước/hệ thống tháo nước; thiết bị phun nước/thiết bị xối nước.

(210) **4-2017-38010**

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Trắng, xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MINH QUANG (VN)

133 -135 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán rượu, bia.

(210) **4-2017-38011**

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A7.1.11; 7.1.24

(591) Nâu, trắng.

(731) VŨ THỊ NHUNG (VN)



82 đường Phòng Không, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38012**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Trắng, xanh lam, xanh lá cây, da cam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KAZUDO VINA (VN)

Lô 04 KCN Tây Bắc Ga, Phường Đông
Cương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh
Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước; thiết bị lọc nước; nồi hơi [không phải bộ phận của máy]; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu.

(210) **4-2017-38013**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.5; 26.3.4

(591) Đen, đen nhạt, trắng, xám.

(731) ZHOU HAOLIANG (CN)

Second of No. 5, Su Gang Avenue,
Daliang Street, Shunde District, Foshan,
Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Dioxyt titan [chất màu, chất nhuộm]; chất nhuộm; lớp phủ [son]; mực in; véc ni copan; mát tít [nhựa tự nhiên].

(210) **4-2017-38014**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KENWIN (VN)

Số 479 Giải Phóng, phường Phương Liệt,
quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhôm; thanh nhôm định hình; thanh nhôm sơn tĩnh điện; thanh kim loại màu, lá nhôm; cửa bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38015**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; A7.1.12; 7.1.24

(591) Vàng, xanh da trời, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN MOMOLY (VN)

Số 532/1/59 Khu y tế kỹ thuật cao, đường Kinh Dương Vương, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gương kính (gương soi).

Nhóm 35: Mua bán thiết bị vệ sinh (bao gồm: vòi hoa sen, vòi rửa, bệ xí, chậu rửa, bồn rửa), phụ kiện nhà tắm (bao gồm: giá vắt khăn, lò cuốn giấy, kệ cốc, kệ xà phòng).

(210) **4-2017-38016**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A11.3.3; 26.3.4; A11.3.2

(591) Vàng, đen, xám, trắng.

(731) TRẦN THỊ THÙY LINH (VN)

Số D33, đường Nguyễn Du, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê, quán trà sữa, dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-38017**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; 26.13.25; A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25

(591) Vàng kim, xanh nước biển, đỏ, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN HỮU HUỠNG (VN)

Khu 3, xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các mặt hàng theo mô hình siêu thị: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, làm trắng, bột giặt, nước giặt, xà phòng, xăng dầu, dầu hỏa, than đá, dầu mỡ, mỡ để bôi trơn; thiết bị báo cháy, chống trộm, thiết bị ghi hình, mũ bảo hiểm, ổ cắm điện,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dụng cụ và thiết bị y tế, thiết bị phẫu thuật, máy xoa bóp; thiết bị sưởi ấm, thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng (đèn trang trí, đèn led), máy lọc nước; phụ tùng của chúng, vàng, bạc, đồ trang sức, đồng hồ đeo tay; dụng cụ âm nhạc; báo chí báo giấy) giấy) ấn phẩm, khăn ướt, bao bì, sách; nhựa bán thành phẩm; đồ da và giả da, balô, ví, túi xách; đồ trang trí nội thất bàn, ghế, giường, tủ, giá sách, kệ); đồ trang điểm (chổi), bát, chén, chỉ nha khoa; vải, vải dệt, khăn bông/vỏ gối, chăn; quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, phụ kiện trang phục (thắt lưng, cà vạt), cặp tóc, bờm, dây buộc tóc; chiếu, thảm dùng cho xe cộ mặt đất, dụng cụ câu cá, máy tập trong phòng tập thể dục, vợt ten-nít, Sữa và các sản phẩm từ sữa (phô mai), thực phẩm đã qua chế biến, bảo quản (thịt gia súc, gia cầm, xúc xích, Lạp xưởng, thịt xông khói, thịt giăm bông, patê, bò viên, cá viên, chả lụa, giò lụa, cá đóng hộp, tôm đóng hộp), bánh kẹo, bún, phở, mì, gia vị, muối sấy, lá trà, cà phê; rau củ quả tươi, hạt giống, nước khoáng nước ga, đồ uống không cồn, bia, nước ép; đồ uống có cồn; thuốc lá; đồ điện tử dùng cho văn phòng và gia đình (ti vi, loa, đài, máy hát karaoke, âm ly, đầu đĩa, dàn âm thanh, linh kiện điện tử, tủ lạnh, tủ mát, tủ đông, máy giặt, máy điều hoà, máy sấy tóc, máy sấy quần áo, máy nóng lạnh, bếp từ, bếp hồng ngoại, bếp điện, quạt, lò vi sóng, máy xay sinh tố, máy hút mùi, bàn là, máy lọc nước); đồ bếp gia đình (nồi niêu, chảo, nồi cơm điện, nồi hấp, nồi lẩu).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp.

(210) **4-2017-38018**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.11; 25.12.1; 15.7.1; 5.3.11;

A5.3.14; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) LÊ HOÀNG VŨ (VN)

Tổ 65, khu 5, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-38019**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 22.1.1; A1.1.10; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu nhạt.

(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)

Số 9, ngách 255/20, tổ 26, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia cầm, gia súc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38030

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.6; 5.7.1; A11.3.3; A5.3.13

(591) Đỏ, nâu, nâu nhạt, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẤT
ĐẤT VÀNG (VN)

107/8 đường Đông Hưng Thuận 3, khu
phố 6, phường Tân Hưng Thuận, quận
12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) 4-2017-38031

(540)

Drive your Ambition

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO
KABUSHIKI KAISHA (JP)

33-8, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo,
Japan

(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội
(AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô, bộ phận và phụ kiện của xe ô tô; xe mô tô hai bánh; xe đạp, bộ phận và phụ kiện của xe đạp; đầu máy kéo không dùng điện cho phương tiện giao thông trên bộ, không bao gồm bộ phận của chúng; tàu (thuyền), bộ phận và phụ kiện của tàu (thuyền), không bao gồm xe cộ chạy trên đệm khí; máy bay, bộ phận và phụ kiện của máy bay; cơ cấu truyền tải điện năng và khớp truyền động, bộ phận của máy cho phương tiện giao thông trên bộ; giảm xóc, bộ phận của máy cho phương tiện giao thông trên bộ; lò xo, bộ phận của máy cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô lưỡng cư, bộ phận và phụ kiện của xe ô tô lưỡng cư; xe ô tô điện, bộ phận và phụ kiện của xe ô tô điện.

(210) 4-2017-38032

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 10.3.10; A10.3.13

(591) Trắng, đen, nâu, đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)

Số 36 gác 639/87 Hoàng Hoa Thám,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Cặp da; balô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; túi du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38033

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.17; 25.5.2

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)

Số 36 ngách 639/87 Hoàng Hoa Thám,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Cặp da; balô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; túi du lịch.

(210) 4-2017-38034

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.17; 25.5.2

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)

Số 36 ngách 639/87 Hoàng Hoa Thám,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Cặp da; balô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; túi du lịch.

(210) 4-2017-38035

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.17; 26.5.1; 26.5.2; 25.5.2

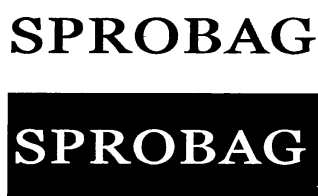
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)

Số 36 ngách 639/87 Hoàng Hoa Thám,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; vali xách tay; vali; túi du lịch; vali du lịch.

(210) 4-2017-38036

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.17; 25.5.2

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH (VN)

Số 36 ngách 639/87 Hoàng Hoa Thám,
phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Cặp da; balô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; vali; túi du lịch.

(210) **4-2017-38038**

(220) 16.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

CHÍN BA AR

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT CÀ PHÊ HỒNG HẠNH (VN)

Số 90, quốc lộ 62, ấp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-38039**

(220) 16.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 3.7.10; 24.9.1; A7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 5.7.1; A26.11.8

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NGỌC NHÂN RẠCH GIÁ (VN)

Lô D8, số 26-30 đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-38051**

(220) 16.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.1; A24.15.11; 26.13.25

(591) Xanh, đỏ.

(731) YU GUANG BO (CN)

No.146 ShunHeJi Village, HanShan Town, Shuyang County, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)



(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện gia dụng như tivi, tủ lạnh, đồ nội thất như giường, tủ, bàn, ghế, đèn điện, vật liệu xây dựng.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38052**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.1; A24.15.11; 26.13.25

(591) Xanh, đỏ.

(731) YU GUANG BO (CN)

No.146 ShunHeJi Village, HanShan Town, Shuyang County, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện gia dụng như tivi, tủ lạnh, đồ nội thất như giường, tủ, bàn, ghế, đèn điện, vật liệu xây dựng.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; tư vấn bất động sản; quản lý bất động sản.

(210) **4-2017-38053**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; A1.1.10; A1.1.5; 20.7.1

(591) Xanh đậm, đỏ, trắng.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH TÂY (VN)

Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

(210) **4-2017-38055**

(540)



(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Vàng.

(731) NGÔ QUANG MINH (VN)

Số nhà 42 ngõ 230 tổ dân phố 04, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, xà phòng, mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38056

(540)

THỊT LỢN THẢO DƯỢC BB H.E.O

(220) 16.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh green, vàng, trắng.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI BẮC BÌNH (VN)

Số 270 đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống); chất chiết ra từ thịt, dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 35: Mua bán thịt lợn và các sản phẩm đã qua chế biến từ thịt lợn, mua bán gia súc gia cầm và thực phẩm từ gia súc gia cầm đã qua chế biến.

Nhóm 44: Chăn nuôi lợn và chăn nuôi gia súc gia cầm.

(210) 4-2017-38057

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Trắng, đỏ.

(731)

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM YELLOW FIN (VN)

Villa I-22, khu Hyundai Hillstate, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống), các sản phẩm có nguồn gốc động vật.

(210) 4-2017-38058

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; 18.2.1; 26.13.25

(591) Trắng, nâu đỏ.

(731)

1. LÝ VĂN KIÊM (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

2. HOÀNG MẠNH TIẾN (VN)

Thôn Tân Tiến, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ (nón); đồ đội đầu; mũ che tai; mũ lưỡi trai.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38059**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6

(731) **TRẦN VĂN TOÁN (VN)**

23/17 khu phố 19, phường Bình Hưng
Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 25: Sản phẩm quần áo thời trang; quần áo thể thao; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang; mua bán quần áo thể thao; mua bán giày dép; mua bán mũ nón.

(210) **4-2017-38070**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.6; 26.1.1; A26.1.18; 1.15.15

(591) Vàng, đỏ.

(731) **CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH KẸO TUẤN
PHONG (VN)**

TDP 6A, thị trấn Đa Tễ, huyện Đa Tễ,
tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Các sản phẩm bánh, kẹo, bánh làm từ tinh bột.

(210) **4-2017-38071**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.13.1; 1.15.15

(591) Nâu, xanh, kem, đen.

(731) **BÙI THỊ TRÚC HƯƠNG (VN)**

85 Thống Nhất, phường Bình Thọ, quận
Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn vặt, quán trà sữa, quán nhậu, quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2017-38072**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) **VŨ VĂN KÍNH (VN)**

1/10 khu phố 6, phường Linh Trung,
quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà sữa (đồ uống chứa sữa có thành phần chính là trà); đồ uống trên cơ sở cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38073**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHAN TRUNG NHÂN (VN)

522 Nguyễn Văn Tạo, ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nhậu, quán nước giải khát.

(210) **4-2017-38074**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.19; 3.9.1; A3.9.24; A25.7.21

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÚ SƠN (VN)

219/158B Mai Xuân Thưởng, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Dép; giày; đế giày; đế dép.

(210) **4-2017-38075**

(540)

7teen

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CAO ĐỨC THỊNH (VN)

Số 53 ngõ 185 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chất để tẩy trắng; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-38076**

(540)

Seventeen

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CAO ĐỨC THỊNH (VN)

Số 53 ngõ 185 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chất để tẩy trắng; dầu gội; sữa tắm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38077**

(540)

BEESEAL

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT XÂY DỰNG MATRIX (VN)

Số 01, đường 19A, khu công nghiệp Biên Hòa 2 (nằm trong khuôn viên DNTN Quyết Thắng), phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng công trình, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng.

(210) **4-2017-38079**

(540)

VIỆT ẮN

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH LẨU DÊ VIỆT ẮN (VN)

76 Điện Biên Phủ, khóm 2, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm do nhà hàng thực hiện (lẩu dê, cà ri dê, dê nướng).

(210) **4-2017-38090**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.11; 3.7.13; 3.7.16; 1.15.23; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TAXACO VIỆT NAM (VN)

116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Rau tươi, rau sạch (chưa qua chế biến), rau củ tươi.

(210) **4-2017-38091**

(540)

BikramYoga

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 1.15.15

(591) Đen, cam đỏ.

(731) ĐOÀN THỊ PHƯƠNG MAI (VN)

P37, B12 Kim Liên, Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe thể dục thể thao như: câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ, câu lạc bộ yoga, câu lạc bộ thể hình (gym, fitness); dịch vụ huấn luyện viên thể dục thể hình gym, fitness; dịch vụ cung cấp tiện nghi (thiết bị chức năng) thể dục thể thao.

(210) **4-2017-38092**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.8; A2.3.16; A2.3.23

(591) Đen, xanh.

(731) ĐOÀN THỊ PHƯƠNG MAI (VN)

P37, B12 Kim Liên, Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe thể dục thể thao như: câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ, câu lạc bộ yoga, câu lạc bộ thể hình (gym, fitness); dịch vụ huấn luyện viên thể dục thể hình gym, fitness; dịch vụ cung cấp tiện nghi (thiết bị chức năng) thể dục thể thao.

(210) **4-2017-38095**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 24.15.21

(591) Đen, đỏ tươi, vàng nghệ.

(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY
THIẾT BỊ HUY HOÀNG (VN)

155/19 đường số 28, phường 06, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thang máy (ngoại trừ thiết bị để kéo dùm cho người trượt tuyết), cầu thang máy (máy nâng), cầu thang cuốn.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: thang máy, thiết bị và linh kiện dùm cho các loại thang máy.

Nhóm 42: Thiết kế bản vẽ công nghiệp cho thang máy và hệ thống thang máy.

(210) **4-2017-38096**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.11.3; A26.11.12; A26.11.8;
25.7.20; 26.3.1

(591) Xanh tím than, xanh lam sẫm, trắng,
xám.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN SĨ BẢO
(VN)

Khối 6, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc,
tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán: rượu, thuốc lá, xà phòng, dầu gội đầu, nước rửa chén.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ.

(210) **4-2017-38097**

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VINH PHÁT (VN)

Phòng 608 cao ốc số 7/1 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

PANORAMA

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản gồm: cho thuê, chuyển nhượng và bán căn hộ, căn hộ cao cấp, văn phòng; dịch vụ quản lý bất động sản.

(210) **4-2017-38098**

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A1.1.10; A5.11.5; 26.1.2; 26.5.1

(591) Đỏ đụn, be, nâu, vàng.

(731) TỔ HỢP TÁC NẤM THUẬN THĂNG (VN)

Thôn Thuận Thăng, xã Khánh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nấm khô (nấm đã qua chế biến).

Nhóm 31: Nấm tươi.

(210) **4-2017-38099**

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A1.1.10; A5.11.5; 26.1.2; 26.5.1; A25.7.21; A26.11.8

(591) Đỏ đụn, vàng nhạt, nâu, xám nhạt, vàng đồng, be.

(731) TỔ HỢP TÁC NẤM THUẬN THĂNG (VN)

Thôn Thuận Thăng, xã Khánh Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nấm khô (nấm đã qua chế biến).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 31: Nấm tươi.

(210) **4-2017-38150**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.2; A1.1.12; 1.1.14; A26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THANH LIÊM (VN)

Số 1 ngõ Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Mực in; mực máy photocopy; hộp mực đã có mực dùng cho máy văn phòng; mực in dạng nhão; mực dùng cho máy văn phòng.

Nhóm 09: Hộp đựng mực (rỗng); linh kiện của máy văn phòng như: trống, gạt mực, rulo trên, rulo dưới, bột từ, lô dầu, cuộn lau, cảm biến, bánh răng, lẫy tách giấy, ống mực, trục lăn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mực in, mực máy photocopy, hộp mực đã có mực dùng cho: máy văn phòng, máy in, máy sao chụp, máy fax, linh phụ kiện của: máy in, máy photocopy, máy sao chụp, máy fax.

Nhóm 39: Dịch vụ sang chai, đóng gói: mực in, mực photocopy, mực dùng cho máy văn phòng.

(210) **4-2017-38173**

(540)

Sun Earth &u

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) LAIYANG HAILIN INDUSTRY & TRADE CO., LTD. (CN)

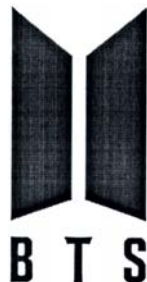
Taiping Village Industrial Park, Laiyang City, Yantai, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; ví bỏ túi; ô; vali [hành lý].

(210) **4-2017-38195**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.3.1

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)

13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Máy quay đĩa; vật (phương tiện) điện tử mang dữ liệu âm nhạc ghi sẵn; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin âm nhạc kỹ thuật số có thể tải về từ internet; vé có thể tải về được (vé điện tử); máy ảnh kỹ thuật số; kính râm; phim hoạt hình; thiết bị sạc không dây; pin dùng cho thiết bị liên lạc viễn thông di động; thiết bị ghi và phát dùng cho vật mang âm thanh và hình ảnh; tai nghe cho điện thoại thông minh; thiết bị bluetooth dùng cho điện thoại thông minh; bộ ống nghe điện đài dùng cho điện thoại di động; phần mềm; điện thoại di động; bao đựng điện thoại di động; máy vi tính; kính đeo mắt; tập anbonm điện tử, có thể tải xuống được.

(210) **4-2017-38196**

(220) 17.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.3.1

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm (ngoại trừ sách và tạp chí xuất bản định kỳ); giấy brom (ảnh chụp); ảnh chụp (được in); bản in đồ họa; bản in và ảnh biểu diễn đồ họa; văn phòng phẩm; nhãn mác bằng bìa cứng; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng giấy; giấy thủ công (thuộc về thủ công mỹ nghệ); giấy dùng để bọc và đóng gói; giấy vệ sinh; trang ảnh chụp trong tập anbonm; hộp đóng gói bằng bìa cứng; túi giấy; vòng hoa trang trí bằng giấy cho các bữa tiệc; máy dán nhãn văn phòng; tạp chí xuất bản định kỳ dạng in về lĩnh vực âm nhạc; gôm (chất dính) cho mục đích gia dụng; túi rác bằng vinyl dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2017-38197**

(220) 17.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.3.1

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần mặc thường ngày; quần dài bằng da thuộc; quần dài không thấm nước; quần lửng; đồ đi ở chân; quần áo thể thao; quần dài dùng để leo núi; quần dài dùng để chơi gôn; áo khoác ngoài; quần dài; quần jean; bộ áo quần liền nhau; đồ đan mặc bên dưới; quần áo mặc bên trong; bít tất ngắn cổ và tất cao cổ; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); đồ mặc đi mưa; quần lót, quần soóc và quần lót nam.

(210) **4-2017-38198**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 7.3.1

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

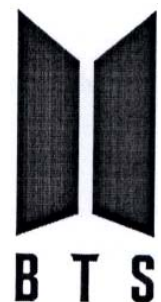
13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Gậy đồ chơi có gắn đèn LED sử dụng cho các buổi hòa nhạc (vật dụng độc đáo); vật chơi (đồ chơi); đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ câu cá; dụng cụ thể thao (trừ dụng cụ chơi gôn/dụng cụ leo núi) như là đai lưng dùng trong môn cử tạ, tấm chắn nguy trang, đĩa dùng cho thể thao, vật dụng bảo vệ khuỷu tay, súng phóng lao mác, súng bắn đạn sơn, vật dụng bảo vệ đầu gối, vật dụng bảo vệ ống chân, súng cao su, ván trượt, vật chống dùng cho các vận động viên; gậy đánh gôn; đồ trang trí (có âm nhạc) dùng trang trí cho cây Noel; gậy chơi dành cho người hâm mộ và cho các sự kiện giải trí (vật dụng độc đáo); đồ chơi; thiết bị tập luyện thân thể; máy để tập luyện thể dục; dây đeo dùng cho người leo núi; vật nhỏ nhọn để đặt quả bóng chơi gôn; túi đựng vật nhỏ nhọn để đặt quả bóng chơi gôn; que gỗ chuyên tay dùng trong môn chạy tiếp sức; môi săn hoặc môi câu cá (môi giả); thiết bị tập thể dục và thể thao; máy bay không người lái (đồ chơi); bộ trò chơi hành động.

(210) **4-2017-38200**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.7; 7.3.1

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-gu,
Seoul, Republic of Korea

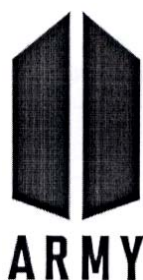
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ biểu diễn giải trí của ca sỹ; lập kế hoạch của các buổi biểu diễn giải trí, tổ chức các buổi hòa nhạc pop; sản xuất các video âm nhạc; dịch vụ biểu diễn giải trí; dịch vụ thu âm đĩa; phóng viên ảnh; sắp xếp trung bày cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; cho thuê đồ trang trí sân khấu; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm (giải trí); tổ chức và tiến hành triển lãm cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ dạy nhảy; dịch vụ karaoke; nhiếp ảnh; dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ xuất bản trực tuyến kỹ thuật số; cung cấp nội dung hình ảnh/video trên trang web internet cho mục đích giảng dạy; giảng dạy và huấn luyện liên quan đến ngành công nghiệp âm nhạc và giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38202**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 25.5.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

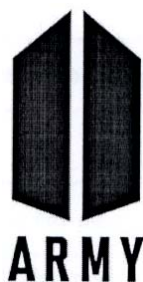
13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm (ngoại trừ sách và tạp chí xuất bản định kỳ); giấy brom (ảnh chụp); ảnh chụp (được in); bản in đồ họa; bản in và ảnh biểu diễn đồ họa; văn phòng phẩm; nhãn mác bằng bìa cứng; cờ, phướn, cờ đuôi nheo bằng giấy; giấy thủ công (thuộc về thủ công mỹ nghệ); giấy dùng để bọc và đóng gói; giấy vệ sinh; trang ảnh chụp trong tập album; hộp đóng gói bằng bìa cứng; túi giấy; vòng hoa trang trí bằng giấy cho các bữa tiệc; máy dán nhãn văn phòng; tạp chí xuất bản định kỳ dạng in về lĩnh vực âm nhạc; gồm (chất dính) cho mục đích gia dụng; túi rác bằng vinyl dùng cho mục đích gia dụng.

(210) **4-2017-38203**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 25.5.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

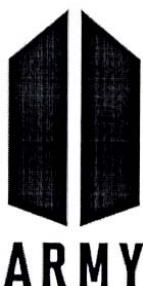
13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần mặc thường ngày; quần dài bằng da thuộc; quần dài không thấm nước; quần lửng; đồ đi ở chân; quần áo thể thao; quần dài dùng để leo núi; quần dài dùng để chơi gôn; áo khoác ngoài; quần dài; quần jean; bộ áo quần liền nhau; đồ đan mặc bên dưới; quần áo mặc bên trong; nút tắt ngắn cổ và tắt cao cổ; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); đồ mặc đi mưa; quần lót, quần soóc và quần lót nam.

(210) **4-2017-38204**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 25.5.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

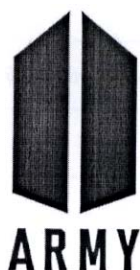
(511) Nhóm 28: Gậy đồ chơi có gắn đèn LED sử dụng cho các buổi hòa nhạc (vật dụng độc đáo); vật chơi (đồ chơi); đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ câu cá; dụng cụ thể thao (trừ dụng cụ chơi gôn/dụng cụ leo núi) như là đai lưng dùng trong môn cử tạ, tấm chắn ngực

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

trang, đĩa dùng cho thể thao, vật dụng bảo vệ khuỷu tay, súng phóng lao mác, súng bắn đạn sơn, vật dụng bảo vệ đầu gối, vật dụng bảo vệ ống chân, súng cao su, ván trượt, vật chống dùng cho các vận động viên; gậy đánh gôn; đồ trang trí (có âm nhạc) dùng trang trí cho cây Noel; gậy chơi dành cho người hâm mộ và cho các sự kiện giải trí (vật dụng đập đáo); đồ chơi; thiết bị tập luyện thân thể; máy để tập luyện thể dục; dây đeo dùng cho người leo núi; vật nhỏ nhọn để đặt quả bóng chơi gôn; túi đựng vật nhỏ nhọn để đặt quả bóng chơi gôn; que gỗ chuyên tay dùng trong môn chạy tiếp sức; môi săn hoặc môi câu cá (mồi giả); thiết bị tập thể dục và thể thao; máy bay không người lái (đồ chơi); trò chơi.

(210) **4-2017-38205**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 25.5.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

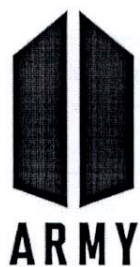
13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về máy quay đĩa; dịch vụ đại lý bán hàng về sản phẩm gậy chơi dành cho người hâm mộ và cho các sự kiện giải trí (vật dụng đập đáo), đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm), mỹ phẩm, đĩa CD, túi, đồ chơi, nước khoáng và nước uống có gaz, sách, kính đeo mắt, đồng hồ, đồ trang trí quần áo, thịt, trái cây và rau trộn, sản phẩm thực phẩm được làm từ cá và động vật có vỏ cứng, bột và chế phẩm được làm từ ngũ cốc; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ trung tâm mua sắm tổng hợp qua mạng internet; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ.

(210) **4-2017-38206**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 25.5.1; 26.4.4; 26.4.7

(731) BIGHIT ENTERTAINMENT CO., LTD.
(KR)

13-20, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ biểu diễn giải trí của ca sỹ; lập kế hoạch của các buổi biểu diễn giải trí, tổ chức các buổi hòa nhạc pop; sản xuất các video âm nhạc; dịch vụ biểu diễn giải trí; dịch vụ thu âm đĩa; phóng viên ảnh; sắp xếp trung bày cho mục đích giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; cho thuê đồ trang trí sân khấu; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm (giải trí); tổ chức và tiến hành triển lãm cho mục đích giải trí, văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ dạy nhảy; dịch vụ karaoke; nhiếp ảnh; dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ xuất bản trực tuyến kỹ thuật số; cung cấp nội dung hình ảnh/video trên trang web internet cho mục đích giảng dạy; giảng dạy và huấn luyện liên quan đến ngành công nghiệp âm nhạc và giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38207**

(220) 17.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 24.13.1

(731) M + R QOMO HOLDING AG (CH)



Calendariaweg 2, 6405 Immensee,
Switzerland

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; nghiên cứu thị trường trực tiếp; điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh cho các công ty, đặc biệt là trong lĩnh vực giao thông vận tải và quy hoạch hậu cần; chức năng văn phòng; cập nhật tư liệu quảng cáo; kế toán; kiểm tra sổ sách kế toán; duy trì sổ sách kế toán; biên tập thông tin thống kê; điều tra thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ trung gian trong các giao dịch kinh doanh và ký kết các giao dịch đó; dịch vụ trung gian, trong việc ký kết và đạt được các hợp đồng mua bán hàng hóa và cung ứng các dịch vụ; phân phát hàng mẫu; quảng cáo qua thư; sao chép ấn phẩm; quan hệ công chúng; hệ thống hóa, sắp xếp, cập nhật và quản lý dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tư vấn kinh doanh và tổ chức; sưu tập, phân loại, xác định địa chỉ và đóng dấu hàng hóa, cụ thể là thư, kiện hàng và bưu kiện; tư vấn thị trường; phát triển chiến dịch quảng cáo và marketing; tư vấn marketing trực tiếp; tiếp nhận và chấp nhận các đơn đặt hàng và xử lý các hóa đơn; dịch vụ hệ thống kinh doanh điện tử, cụ thể là tiếp nhận và chấp nhận các đơn đặt hàng truyền qua đường điện tử; cung cấp thông tin thương mại về phổ biến tư liệu quảng cáo thông qua internet; dịch vụ ngân hàng dữ liệu trong lĩnh vực phổ biến tư liệu quảng cáo; dịch vụ cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực vận chuyển, lưu trữ và đóng gói hàng hóa, cụ thể là biên tập dữ liệu trong cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin về khách hàng hoặc tài sản cho các bên thứ ba từ một ngân hàng dữ liệu.

Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; bảo hiểm vận tải; môi giới bảo hiểm, cụ thể là trong lĩnh vực bảo hiểm vận tải; dịch vụ đại lý về hải quan (thông quan) cho bên thứ ba; chuyển tiền điện tử; dịch vụ liên quan tới các vấn đề tài chính; dịch vụ liên quan tới các vấn đề tiền tệ.

Nhóm 39: Vận tải, cụ thể là vận chuyển hàng hóa và các sản phẩm bằng xe có động cơ, xe tải, toa xe lửa, thuyền, máy bay; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; thông tin vận tải; môi giới vận chuyển hàng hóa, dịch vụ dỡ hàng; thông tin lưu trữ (lưu kho); dịch vụ thư tín; dịch vụ hậu cần vận tải; tổng hợp, vận chuyển và giao hàng hóa, cụ thể là tài liệu, kiện hàng, bưu kiện nhỏ, thư và bảng mẫu; dịch vụ sắp xếp hàng hóa lên tàu, máy bay, toa xe lửa, xe có động cơ, xe tải, dịch vụ theo dõi và truy tìm hàng hóa, cụ thể là vị trí điện tử của các tài liệu, kiện hàng, bưu kiện nhỏ, thư và bảng mẫu, thuộc nhóm này; cho thuê kho chứa hàng, tổ chức và xử lý lô hàng trả lại (quản lý lô hàng bị từ chối); dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; dịch vụ bưu chính, đăng ký và vận chuyển nhanh, cho thuê thiết bị lưu trữ (lưu kho); dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực hậu cần vận tải; xử lý và thực hiện xếp hàng xuống tàu; quản lý (không thuộc về thương mại) hàng hoá và dữ liệu vận chuyển; dịch vụ chuẩn bị tất cả các tài liệu liên quan đến vận chuyển hàng hóa, cung cấp thông tin liên quan đến định tuyến vận tải và hậu cần, cụ thể là định tuyến tài liệu, thư, kiện hàng, bưu kiện nhỏ và bảng mẫu; chèn hàng hóa, cụ thể là thư, kiện hàng và bưu kiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38209**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ TÍN THÀNH (VN)
61 Nguyễn Công Hoan, phường Hòa An,
quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gỗ bán thành phẩm (xà, ván, ván ghép).

Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ), gương, khung ảnh.

(210) **4-2017-38230**

(300) 2017-415

19.05.2017 LI

(540)

PROMOTION

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) APPLE INC. (US)

1 Infinite Loop, Cupertino, California
95014, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP
COM.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm đồ họa máy tính; máy vi tính; màn hình hiển thị của máy vi tính; thiết bị điện tử di động kỹ thuật số cầm tay được sử dụng như là điện thoại, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân, thiết bị tổ chức điện tử cá nhân (nhỏ như máy tính cầm tay với ứng dụng đặt lịch/nhật ký cài sẵn), và máy tính ghi chép điện tử, và được sử dụng để truy cập internet, thư điện tử, dữ liệu video và âm thanh kỹ thuật số, và các dữ liệu kỹ thuật số khác; phần mềm dùng cho màn hình hiển thị của máy vi tính.

(210) **4-2017-38231**

(540)

V.A.C.VIA

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas
78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị dùng trong phẫu thuật và dùng trong y tế; dụng cụ và thiết bị điều trị vết thương và trị liệu vết thương; thiết bị áp suất âm để trị liệu vết thương.

(210) **4-2017-38232**

(540)

V.A.C. VERAFLOR

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas
78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật và dùng cho vết thương.

Nhóm 10: Thiết bị dùng trong phẫu thuật và dùng trong y tế; dụng cụ và thiết bị điều trị vết thương và trị liệu vết thương; thiết bị áp suất âm để trị liệu vết thương.

(210) **4-2017-38233**

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

V.A.C.ULTA

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas
78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị dùng trong phẫu thuật và dùng trong y tế; dụng cụ và thiết bị điều trị vết thương và trị liệu vết thương; thiết bị áp suất âm để trị liệu vết thương.

(210) **4-2017-38234**

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GRANUFOAM

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas
78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật và dùng cho vết thương.

(210) **4-2017-38236**

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

V.A.C.

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas
78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật và dùng cho vết thương.

Nhóm 10: Thiết bị phẫu thuật và thiết bị y tế; thiết bị phẫu thuật, thiết bị y tế và thiết bị thú y dùng cho việc điều trị vết thương bằng áp suất âm; thiết bị y tế, cụ thể là máy bơm để hỗ trợ chữa lành vết thương; đồ chứa đựng dùng để đựng dẫn lưu vết thương, và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38239**

(540)



(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.2; A26.3.5; A26.11.9; 26.7.25

(591) Cam, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH WELKIN VIỆT NAM (VN)

919A Âu Cơ, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 42: Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; dịch vụ tư vấn về công nghệ kỹ thuật liên quan kỹ thuật điện, quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa các nhà máy điện, máy móc, thiết bị điện; hoạt động kiến trúc xây dựng và tư vấn kỹ thuật có liên quan; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng.

(210) **4-2017-38252**

(540)

PREVENA

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas 78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật và dùng cho vết thương.

Nhóm 10: Thiết bị phẫu thuật và thiết bị y tế; hệ thống thiết bị y tế, cụ thể là hệ thống điều trị dùng để hỗ trợ chữa lành các vết thương phẫu thuật, bao gồm vật liệu băng bó, bơm, ống dẫn y tế, và đồ chứa đựng dùng để thu các dẫn lưu phẫu thuật.

(210) **4-2017-38253**

(540)

SNAP

(220) 17.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas 78249-2248, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật và dùng cho vết thương.

Nhóm 10: Thiết bị phẫu thuật và thiết bị y tế; hệ thống thiết bị y tế, cụ thể là hệ thống điều trị dùng để hỗ trợ chữa lành các vết thương phẫu thuật, bao gồm vật liệu băng bó, bơm, ống dẫn y tế, và đồ chứa đựng dùng để thu các dẫn lưu phẫu thuật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38254**

(220) 17.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) KCI LICENSING, INC. (US)

12930 IH-10 West, San Antonio, Texas
78249-2248, USA

ABTHERA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật và dùng cho vết thương.

Nhóm 10: Thiết bị phẫu thuật và thiết bị y tế; hệ thống thiết bị y tế, cụ thể là hệ thống điều trị dùng để hỗ trợ chữa lành các vết thương phẫu thuật, bao gồm vật liệu băng bó, bơm, ống dẫn y tế, và đồ chứa đựng dùng để thu các dẫn lưu phẫu thuật.

(210) **4-2017-38260**

(220) 17.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

VHFRESH

(731) ĐÀO VŨ HƯƠNG THẢO (VN)

521/121A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường
26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2017-38285**

(220) 20.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) APM KOREA CO., LTD. (KR)

40, Majang-ro, Jung-gu, Seoul, Republic
of Korea

aPM

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Đại lý bán hàng đồ đội đầu; đại lý bán túi; đại lý bán hàng mỹ phẩm; đại lý bán hàng đồ đi chân; cửa hàng bán buôn quần áo; đại lý bán hàng may mặc; đại lý bán hàng mỹ phẩm trực tuyến trên internet; đại lý bán hàng quần áo; đại lý bán hàng quần áo trực tuyến trên internet; đại lý bán hàng đồ may mặc trực tuyến trên internet; đại lý bán hàng túi trực tuyến trên internet; đại lý bán hàng đồ đi chân trực tuyến trên internet; đại lý bán hàng mũ lưới trai [đồ đội đầu] trực tuyến trên internet; cửa hàng bán lẻ, dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi dịch vụ đại siêu thị và dịch vụ siêu thị, cửa hàng bán lẻ đồ tiện ích liên quan đến quần áo, giày, mỹ phẩm, đồ đi chân, túi, mũ, kim loại quý; cửa hàng bán buôn đồ trang sức; cửa hàng bán buôn kính mắt; cửa hàng bán lẻ đồng hồ; cửa hàng bán buôn nển; đại lý mua dao; cửa hàng bán lẻ thiết bị chiếu sáng bằng điện; cửa hàng bán lẻ khăn tay dùng khi chơi gôn; đại lý bán hàng văn phòng phẩm; đại lý bán hàng đồ nội thất; đại lý bán hàng bộ đồ ăn bằng kim loại quý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-38325** (220) 20.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.13.1; A1.13.10
(731) INGRES AESTHETIC LABORATORY CO. (TW)
No.18, Bengong 5th Rd., Gangshan Dist., Kaohsiung City 820, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm thực rửa dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); mặt nạ trang điểm.
-

- (210) **4-2017-38350** (220) 20.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 4.3.9; 3.3.1; 4.3.3; 26.4.2
(591) Đen, trắng, xanh lá, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NOM (VN)
315 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê phục vụ nước uống và thức ăn.
-

- (210) **4-2017-38351** (220) 20.11.2017
(441) 26.02.2018
(300) 87649122 17.10.2017 US
(540) (731) BEZIER GAMES, INC. (US)
3516 Windy J Farms, Louisville, Tennessee 37777, United States of America
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (511) Nhóm 28: Trò chơi bàn cờ; trò chơi đồ xúc xắc; thẻ bài; đồng xu trò chơi.
-

- (210) **4-2017-38353** (220) 20.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A5.5.20; 26.1.2; A25.1.10; 24.9.1; 3.3.1; 3.4.1; ; 25.1.6
(731) CHAN MICHAEL DAVID (HK)
Rm f, 2/f Hilltop Mansion, No. 60 Cloud View road, North point, Hong kong
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (511) Nhóm 20: Đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; giường; cũi trẻ em; đệm; đồ đạc trong nhà; gối.
-

(210)	4-2017-38360	(220)	20.11.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(731)	SHENZHEN OMA TECHNOLOGY CO., LTD (CN) 21E, A block of Guangbo Modern Window, No. 1058, Huaqiang North Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
		(740)	Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

OMALISS

(511) Nhóm 28: Bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; bộ điều khiển đồ chơi; trò chơi đồng người; trò chơi; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

(210)	4-2017-38361	(220)	20.11.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(731)	PAN-UNITED CONCRETE PTE LTD (SG) 12 Kaki Bukit Crescent, Kaki Bukit Techpark I, Singapore 416243
		(740)	Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

PanU

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bê tông; bê tông tự lèn; bê tông nhẹ kết cấu; bê tông đổ dưới nước; bê tông chống ăn mòn; cốt liệu bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; ván khuôn, không bằng kim loại để đổ bê tông; bê tông đã được trộn sơ bộ; bê tông đã được trộn sơ bộ đổ tại chỗ; bê tông đã được trộn sơ bộ dùng trong xây dựng; bê tông chuẩn bị sẵn để dùng; bê tông tổng hợp; bê tông để giữ độ dốc; bê tông để ổn định độ dốc; cấu kiện rào chắn bằng bê tông; cọc bê tông; tường chắn bê tông; bê tông công nghiệp dùng trong công trình xây dựng dân dụng; bê tông để đổ; xi măng; lớp phủ trên cơ sở xi măng (vật liệu xây dựng); hỗn hợp xi măng; xi măng dùng cho công trình xây dựng; xi măng dùng cho mục đích xây dựng; xi măng dùng cho lò cao, xi măng xỉ lò cao poóc lăng; lớp phủ xi măng chịu lửa; cọc xi măng; tấm xi măng; xi măng dùng cho xây dựng; xi măng pha trộn; nhựa đường; nhựa đường đã được trộn sơ bộ; vật liệu lát bằng nhựa đường; nhựa rải đường; đá hoa cương; cốt liệu đá hoa cương; vữa dùng cho xây dựng; xỉ quặng lò cao (vật liệu xây dựng); xỉ lò cao nghiền thành hạt (vật liệu xây dựng); vật liệu xây dựng được sản xuất từ xỉ lò cao; xỉ quặng (vật liệu xây dựng).

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; nghiên cứu liên quan đến công nghệ; nghiên cứu kỹ thuật; khảo cứu và dự án nghiên cứu kỹ thuật liên quan đến xi măng, bê tông đã được trộn sẵn; nghiên cứu khoa học liên quan đến xi măng, bê tông đã được trộn sẵn; nghiên cứu công nghệ liên quan đến xi măng, bê tông đã được trộn sẵn; khảo cứu công nghệ; khảo cứu công nghệ liên quan đến xi măng, bê tông đã được trộn sẵn; nghiên cứu hoạt động xây dựng công trình; khảo cứu dự án kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất và xử lý vật liệu xây dựng như bê tông; lập kế hoạch dự án kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất và xử lý vật liệu xây dựng như bê tông; nghiên cứu và phân tích hoá học; phát

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

triển quy trình công nghiệp; dịch vụ khoa học và công nghệ; tư vấn kỹ thuật liên quan đến phát triển sản phẩm; lập kế hoạch và phân tích công nghệ; chuẩn bị báo cáo công nghệ; phân tích vật liệu xây dựng; thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu; dịch vụ quản lý dự án ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu dự án ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu việc ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; trắc địa; cung cấp thông tin, bao gồm cả việc cung cấp thông tin trực tuyến, về dịch vụ khoa học và công nghệ, cũng như hoạt động nghiên cứu và thiết kế có liên quan; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2017-38365**

(540)



(220) 20.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.21; A24.15.11; 24.15.2; 26.1.1

(731) NGUYỄN VĂN TOÀN (VN)

Tổ 2 Hòa Lạc, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo thời trang, quần áo thể thao, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi xách.

(210) **4-2017-38377**

(540)

AICHI

(220) 20.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) AICHI TIRE INDUSTRY COMPANY, LIMITED (JP)

5827-1, Aza-Nenjozaka, Oaza-Okusa, Komaki-shi, Aichi 485-0802, Japan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lớp cho xe cộ; lớp cho xe công nghiệp; lớp đặc dùng cho xe cộ; lớp nửa đặc dùng cho xe cộ; lớp ô tô.

(210) **4-2017-38393**

(540)



(220) 20.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 17.2.5; A5.3.13; A26.11.12; 26.15.1; 26.15.15

(591) Vàng ánh kim, đồ bọc đồ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH NGỌC TRAI Á CHÂU (VN)

111 Hồng Bàng, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán trang sức ngọc trai, hàng lưu niệm.

(210) **4-2017-38434**

(540)



(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.1

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
KIÊM KHANG (VN)

380/3 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm đồng.

(210) **4-2017-38440**

(540)

DATTELA

(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) WELLESLEY INVESTMENTS PTE.
LTD. (SG)

118 Aljunied Avenue 2 #04-102
Singapore 380118

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; quả chà là (đã chế biến); trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mít ướt; nho khô.

Nhóm 30: Bánh quy; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; đường gluco cho mục đích nấu ăn; chất làm ngọt tự nhiên; giấm.

Nhóm 31: Hạnh nhân [trái cây]; hạt dẻ tươi; trái cây có múi, tươi; trái cây tươi; quả hạnh [trái cây]; củ lạc tươi.

Nhóm 32: Mật hoa quả, không có cồn; đồ uống không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; xi-rô dùng cho đồ uống.

(210) **4-2017-38442**

(540)

GOLDEN PEARL

(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) WELLESLEY INVESTMENTS PTE.
LTD. (SG)

118 Aljunied Avenue 2 #04-102
Singapore 380118

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; quả chà là (đã chế biến); trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mít ướt; nho khô.

(210) **4-2017-38443**

(220) 21.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) WELLESLEY INVESTMENTS PTE. LTD. (SG)

KINGDATES

118 Aljunied Avenue 2 #04-102
Singapore 380118

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; quả chà là (đã chế biến); trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mứt ướt; nho khô.

(210) **4-2017-38444**

(220) 21.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) WELLESLEY INVESTMENTS PTE. LTD. (SG)

JERICHO

118 Aljunied Avenue 2 #04-102
Singapore 380118

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; quả chà là (đã chế biến); trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mứt ướt; nho khô.

(210) **4-2017-38445**

(220) 21.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) WELLESLEY INVESTMENTS PTE. LTD. (SG)

RANIA

118 Aljunied Avenue 2 #04-102
Singapore 380118

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; quả chà là (đã chế biến); trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mứt ướt; nho khô.

(210) **4-2017-38446**

(220) 21.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) WELLESLEY INVESTMENTS PTE. LTD. (SG)

SUNFRUIT

118 Aljunied Avenue 2 #04-102
Singapore 380118

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; quả chà là (đã chế biến); trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mứt ướt; nho khô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38455

(540)



DT WHITE PERFECT

(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.5.20; A5.5.21; 3.13.1; A3.13.24

(731) HỘ KINH DOANH ĐẶNG THỊ THUẬN (VN)

Thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

(210) 4-2017-38470

(540)

Kasar

(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KIM KHÍ VIỆT Á (VN)

Số 2 ngõ 24 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa bằng thép không gỉ (inox) [gắn cố định].

(210) 4-2017-38539

(540)



春水堂
Chun Shui Tang

(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 25.7.25; A5.5.20

(731) CHUN SHUI TANG CO., LTD. (TW)

1f., No.9, Dadun 19th St., West Dist., Taichung City 40352, Taiwan

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cửa hàng nước giải khát nóng lạnh; quầy bán đồ ăn; quán cà phê; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống di động; cửa hàng bán trà; khách sạn; căng tin.

(210) 4-2017-38576

(540)



홍삼제비

(220) 21.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.10; 3.7.16; A3.7.24; A5.11.2

(731) FRESH BELL CO., LTD. (KR)

1203B, ICC, 201, Daegudae-ro, Jillyang-eup, Gyeongsan-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (511) Nhóm 05: Thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); trà dùng trong y tế cho mục đích làm thon nhỏ người; dược phẩm chăm sóc sức khỏe; đồ uống y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống làm từ trái cây không có cồn và nước ép trái cây; chế phẩm làm đồ uống sủi bọt; xi rô dùng cho đồ uống và các chế phẩm để làm đồ uống; xi rô nhân sâm dùng cho đồ uống không dùng cho mục đích y tế; đồ uống làm từ nhân sâm đỏ không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38637**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.1; 26.5.1; A5.3.15; 5.5.19

(591) Vàng ánh kim, trắng, xanh lá, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT NGÀ (VN)
Tầng 4, số 7A Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 30: Trà xanh; trà gừng túi lọc; trà đen túi lọc; cao mềm atiso; cao nước atiso.
-

(210) **4-2017-38655**

(540)



· 1915Y ·
Traditional Vietnamese Cuisine

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 26.2.7

(731) NGÔ ĐỨC VĂN (VN)

16B, ngách 462/35 đường Bưởi, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 30: Cà phê; chè/trà; ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và các sản phẩm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh qui; lương khô; bánh gatô; các sản phẩm bánh kẹo; mật ong; xirô từ mật đường; men (thực phẩm); các loại bột gây men (thực phẩm); muối; tiêu; ớt; dấm; nước xốt; gia vị; lớp áo lớp phủ (bánh kẹo) bằng đường; kem lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo online các mặt hàng: rượu, cà phê, chè, ca cao, đường, gạo, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê, bột và các sản phẩm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh qui, lương khô, bánh gatô, các sản phẩm bánh kẹo, mật ong, xirô từ mật đường, men (thực phẩm), các loại bột gây men (thực phẩm), muối, tiêu, ớt, dấm, nước xốt, gia vị, lớp áo lớp phủ (bánh kẹo) bằng đường, kem lạnh.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển các đồ ăn theo yêu cầu.

Nhóm 43: Nhà hàng khách sạn; nhà hàng quán rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; cửa hàng bán đồ ăn nhanh.

(210) **4-2017-38707**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO
(VN)

Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng
Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

RENVIZUT

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38708**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO
(VN)

Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng
Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

REGALBES

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38709**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH Y DƯỢC
QUỐC TẾ BIOPATH (VN)

Phố Đống Xung, xã Thắng Lợi, huyện
Thường Tín, thành phố Hà Nội

BIONATTOZYME

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38710

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH Y DƯỢC QUỐC TẾ BIOPATH (VN)

BIOKLAUZI

Phố Đống Xung, xã Thăng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-38711

(220) 22.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 26.1.1; 3.7.17

(591) Trắng, đen, vàng, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITSO (VN)

Số 9/17, đường số 4, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 19: Tác phẩm nghệ thuật bằng đá; tấm đá khắc mỹ nghệ ốp tường, đá hoa cương ốp tường.

(210) 4-2017-38712

(220) 22.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 3.7.17; 26.1.1

(591) Trắng, đen, vàng, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VITSO (VN)

Số 9/17, đường số 4, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: tượng, đá mỹ nghệ, thạch anh, đá phong thủy, tác phẩm nghệ thuật từ đá phong thủy, đồ mỹ nghệ dùng để xông (đốt) trầm bằng gỗ như: đỉnh, khay, tượng bằng gỗ quý; mua bán đồ sứ để chứa đựng, đồ gốm để chứa đựng, tượng bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh; mua bán vật liệu xây dựng như: xi măng, gạch, ngói, thạch cao, vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng, vật liệu gia cố, chịu lực không bằng kim loại dùng cho xây dựng, vật liệu xây dựng không làm bằng kim loại.

(210) **4-2017-38713**

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SINH
PHẨM EU (VN)

ECOBIOTIC

P801-802, nhà khách Công Bình, số 459
Đội Cấn, phường Vĩnh Phúc, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38714**

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SINH
PHẨM EU (VN)

ORGABIOTIC

P801-802, nhà khách Công Bình, số 459
Đội Cấn, phường Vĩnh Phúc, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế, nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38715**

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; 26.1.2; 1.15.23; 3.6.6

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐÀU
TUMỸ PHÚ (VN)



64 đường 152 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-38716**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.6; 8.3.1; 4.5.1; A3.4.2; A3.4.24; 26.1.1

(591) Trắng, xanh dương, xanh cô ban, hồng, vàng, vàng cam, xanh cốm, xanh lá cây, đỏ, hồng phấn, tím, tím nhạt, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH HẠNH (VN)
Số nhà 42, ngõ 112 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38717**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; 26.1.1; 7.3.11; 26.1.6; A26.11.8; 4.5.1; 2.5.6; A5.1.16

(591) Trắng, xanh dương, đỏ, hồng, xám xanh lá cây, vàng cam, vàng, đỏ, xanh cốm, xanh cô ban, nâu, đen, vàng da, xanh nhạt, tím, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH HẠNH (VN)
Số nhà 42, ngõ 112 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38718**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.24; 1.15.23

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT BẢN VÀ GIÁO DỤC QUẢNG VĂN (VN)
Số nhà 31, ngõ 150 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch thuật; dịch vụ xuất bản văn bản không bao gồm những bản quảng cáo.

(210) **4-2017-38719**

(540)

ALBION

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(731) ALBION CO., LTD. (JP)

1-7-10, Ginza, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm trang điểm; mỹ phẩm trang điểm nền, mỹ phẩm trang điểm lót; chế phẩm mỹ phẩm trang điểm; nước sơn móng (tay/chân), chế phẩm tẩy sơn móng (tay/chân); lông mi giả; móng (tay/chân) giả; dầu làm sạch da mặt; sữa rửa mặt; kem rửa mặt; sữa rửa mặt dạng bọt; chế phẩm tẩy trang; nước thơm, sữa, kem và dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem và dầu dùng để mát xa mặt và cơ thể, chế phẩm làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng thể; mặt nạ làm đẹp; vải hoặc khăn giấy có tẩm chất làm sạch da (dùng cho mục đích mỹ phẩm); chế phẩm trị mụn không chứa thuốc; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tẩy; chế phẩm (mỹ phẩm) chăm sóc tóc; tinh dầu để sử dụng cho cá nhân; bông và bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; dầu thơm; xà phòng, cụ thể là xà phòng dùng cho mục đích mỹ phẩm, xà phòng chống đổ mồ hôi, xà phòng khử mùi, xà phòng dùng khi cạo râu (hoặc cạo lông trên cơ thể), xà phòng bánh; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 18: Ví đựng đồ trang điểm (không có đồ bên trong); túi đựng đồ mỹ phẩm, không có đồ bên trong; túi dạng hộp để đựng đồ mỹ phẩm, không có đồ bên trong; túi nhỏ để đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các đồ dùng cá nhân khác; túi, cụ thể là túi xách, túi mua hàng; túi nhỏ bằng da thuộc để bao gói; xác (túi nhỏ có dây đeo để mang theo người); bao để móc chìa khóa; ô.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ (bao gồm cửa hàng bán lẻ qua mạng internet) đối với các sản phẩm liên quan đến mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, dụng cụ mỹ phẩm và dụng cụ dùng để vệ sinh, túi, cặp; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ mỹ phẩm, mỹ phẩm trang điểm, mỹ phẩm trang điểm nền, mỹ phẩm trang điểm lót, chế phẩm mỹ phẩm trang điểm, nước sơn móng (tay/chân), chế phẩm tẩy sơn móng (tay/chân), lông mi giả, móng (tay/chân) giả, dầu làm sạch da mặt, sữa rửa mặt, kem rửa mặt, sữa rửa mặt dạng bọt, chế phẩm tẩy trang, nước thơm, sữa, kem và dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem và dầu dùng để mát xa mặt và cơ thể, chế phẩm làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm

chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng thể, mặt nạ làm đẹp, vải hoặc khăn giấy có tấm chất làm sạch da (dùng cho mục đích mỹ phẩm), chế phẩm trị mụn không chứa thuốc, chế phẩm chống nắng, chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm, chế phẩm (mỹ phẩm) chăm sóc tóc, tinh dầu để sử dụng cho cá nhân, bông và bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, dầu thơm, xà phòng, chế phẩm vệ sinh thân thể, ví đựng đồ trang điểm (không có đồ bên trong), túi đựng đồ mỹ phẩm (không có đồ bên trong), túi dạng hộp đựng đồ mỹ phẩm (không có đồ bên trong), túi nhỏ đựng đồ trang điểm, chìa khóa và các vật dụng cá nhân, cặp, túi, xác, bao nhỏ, dụng cụ mỹ phẩm và dụng cụ dùng để vệ sinh, chổi (cọ/bút lông) dùng để bôi, thoa mỹ phẩm, chổi (cọ/bút lông) dùng để trang điểm, bàn chải móng tay/chân, dụng cụ để bôi, thoa mỹ phẩm trang điểm, nùi bông để thoa phấn, bột biển dùng để trang điểm mắt, bột biển dùng cho mục đích mỹ phẩm và bột biển dùng để vệ sinh, vật dụng để giữ bút kẻ/vẽ mắt hoặc giữ bút kẻ/vẽ môi, hộp đựng phấn bỏ túi, hộp đựng kem mỹ phẩm, que trộn mỹ phẩm, ống nhỏ giọt (rỗng) sử dụng cho mục đích mỹ phẩm, hộp đựng đồ trang điểm, hộp đựng mỹ phẩm, lược chải tóc, lược chải tóc dạng bàn chải, dụng cụ để tẩy vết mỹ phẩm, dụng cụ tẩy trang, bơm cầm tay dùng để phân phối (chia) chế phẩm mỹ phẩm, dụng cụ phân phối (chia) xà phòng, hộp đựng xà phòng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ công bố thông tin nhằm mục đích quảng cáo; dịch vụ phân phát tờ rơi quảng cáo và hàng mẫu; dịch vụ lập chiến lược kinh doanh và dịch vụ phân tích, tư vấn liên quan đến lập chiến lược kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ phân phát các tài liệu quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; dịch vụ nghiên cứu và phân tích thị trường; dịch vụ tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; dịch vụ lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ quản lý quá trình đặt hàng thông qua thao tác xử lý lệnh đặt hàng điện tử hoặc qua thư; dịch vụ đàm phán ký kết hợp đồng phục vụ cho việc mua sắm và bán hàng hóa; cung cấp thông tin và tư vấn về việc bán hàng hóa thương mại; cung cấp thông tin và tư vấn về thương mại điện tử; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo (bao gồm không gian quảng cáo trên internet) và các tài liệu quảng cáo; cung cấp thông tin và tư vấn về việc cho thuê không gian quảng cáo (bao gồm không gian quảng cáo trên internet) và các tài liệu quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2017-38724**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.4; A25.7.3; 26.4.4

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.

(731) ALFA TEC CO., LTD. (JP)

4-121-109, Komukainishimachi, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, 212-0004, Japan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hộ; kính bảo vệ mắt; chụp bảo hộ đầu; găng tay bảo hộ; linh kiện và phụ tùng của mũ bảo hiểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38727**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ALICE MARTHA

(731) ALICE MARTHA (KR)

1-3 F 62, 1 Kil, AnAm-Ro, SeongBuk-Gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Túi xách; da thành phẩm; da giả; ví da đựng tiền lẻ; bao để móc chìa khóa bằng da hoặc giả da; túi nhỏ bằng da; ví da.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin liên quan đến quảng cáo và bán hàng; cung cấp thông tin sản phẩm thông qua mạng viễn thông cho mục đích quảng cáo và bán hàng; phân phát sản phẩm nhằm mục đích quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo; marketing; phân phối vật liệu quảng cáo và xúc tiến bán hàng.

(210) **4-2017-38728**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)


NATURE URBAN

(531) 18.2.1

(731) NANJING B.C. SPORTS PRODUCTS CO., LTD. (CN)

13th Floor, 03 Building, No.18 Jialingjiang east street, Jianye district, Nanjing, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu giả da; ba lô; túi cho người leo núi; túi xách tay; bộ túi du lịch [đồ da]; túi xách; ô; gậy leo núi; phụ kiện cho bộ yên cương.

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; đồ chứa đựng nhiên liệu lỏng, không bằng kim loại; cọc buộc lều, không bằng kim loại; gương soi; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; đồ đạc bơm hơi dùng cho quảng cáo; đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thực phẩm; đệm; chiếu ngủ; khóa, trừ khóa điện, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Chai; bộ bát đĩa; cốc; đồ chứa đựng bằng thủy tinh gia dụng; đồ chứa đựng bằng sứ; đồ nghệ thuật thủ công bằng pha lê; bình uống nước; ống hút để uống; đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm; bình chân không (đồ đựng cách nhiệt).

Nhóm 22: Dây thừng; vải bạt; lưới để ngụy trang; võng; buồm; lều trại mang đi được; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; vỏ bọc chai lọ bằng rơm; lông tơ chim để nhồi chăn gối [lông vũ]; len lông cừu.

Nhóm 25: Quần áo chống thấm nước; quần cho trẻ em [đồ lót]; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; dây đeo qua vai dùng cho trang phục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; đồ chơi; bóng dùng cho trò chơi; máy tập thể dục; ván lướt sóng; ván trượt tuyết; dây đeo dùng cho người leo núi; ván trượt; găng tay dùng cho trò chơi; đai quấn bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; đại lý xuất-nhập khẩu; xúc tiến bán hàng cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý kinh doanh cho người hoạt động trong lĩnh vực thể thao; tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 41: Giáo dục thể chất; tổ chức cuộc thi đấu thể thao; tổ chức và điều hành hội thảo [tập huấn]; dịch vụ thư viện cho thuê; xuất bản sách; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ giải trí hoặc giáo dục; cho thuê đồ chơi; huấn luyện động vật; tổ chức quay xổ số.

(210) **4-2017-38730**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Eden Candle

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FTRAMART (VN)

158A Võ Thị Sáu, phường 08, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu: nến, nến thơm, nến làm đèn ngủ, dây nến, sáp (nguyên liệu thô), bắc nến, chân nến, giá đỡ nến (cây đèn nến).

(210) **4-2017-38731**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Eden Living

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FTRAMART (VN)

158A Võ Thị Sáu, phường 08, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu: túi than hoạt tính (dùng để khử mùi không khí), túi thơm (túi hoa khô để tạo mùi thơm), hộp trang trí làm bằng gỗ, giá, kệ, kệ rượu, kệ trưng bày, đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế), khung ảnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38732**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; A3.7.24

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FTRAMART (VN)
158A Võ Thị Sáu, phường 08, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, trưng bày, xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu: nệm, nệm thơm, giá giữ nệm, chụp nệm dùng để trang trí, đã để nệm, các sản phẩm khử mùi ô tô như: giấy thơm treo ô tô, sáp thơm dùng cho ô tô, tinh dầu thơm, nước hoa dùng cho ô tô, đồ trang trí nội thất (giường, tủ, kệ, ghế), đồng hồ, tượng bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, kệ gỗ, khung tranh ảnh bằng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật, tủ đựng, đồ đạc trong nhà, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ gốm, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh, tượng bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh, bình cắm hoa, bình thủy tinh.

(210) **4-2017-38733**

(540)

CICIRO

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH NHƯNGUYỆT (VN)
98/6 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và quảng cáo: mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội đầu, kem dưỡng da, nước hoa, xà phòng, sữa rửa mặt.

(210) **4-2017-38734**

(540)

FINN HOUSE

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THU THỦY FINN
HOUSE (VN)

118, đường Ba Cu, phường 3, thành phố
Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, nước hoa, dụng cụ trang điểm, giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, băng vệ sinh, tã các loại, tăm, chỉ nha khoa, bàn chải đánh răng, sáp thơm, thuốc diệt và đuổi côn trùng, dao cạo các loại, lăn khử mùi, đồ uống (bia, nước uống dinh dưỡng, nước khoáng, nước tăng lực, nước trái cây, trà, rượu, sữa, sữa chua uống), sữa bột, sữa công

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

thức, gia vị, bánh kẹo các loại, các loại hạt như hạt chia, hạt lanh, hạt óc chó, trà, cà phê, mật ong, dầu hoa hướng dương, dầu bí đỏ, dầu quả óc chó, dầu hạt nho, dầu ô liu, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho trẻ sơ sinh, bột ngũ cốc dinh dưỡng, bột ngũ cốc ăn kiêng, bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền, bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền, đồ uống ăn kiêng dùng trong ngành y, thức ăn dặm cho bé, cốm bổ sung dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế, máy tiệt trùng bình sữa và máy hâm sữa, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, bơm dùng để hút sữa mẹ, núm vú giả, thau tắm dùng cho em bé, sản phẩm tẩy rửa các loại (bột giặt, nước lau kính, nước lau sàn, nước rửa chén, nước xả vải, nước tẩy quần áo, nước rửa tay), nước xịt phòng, quần áo, túi xách, vali, đồng hồ, kính mắt; dịch vụ nhận đặt hàng (cho người khác).

(210) **4-2017-38735**

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THẾ VIỆT (VN)

Y.n.B Beauty

Ấp Phú Quới, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-38736**

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) VŨ VĂN ĐẠI (VN)

ACTIONLIFE

E12/32P Phạm Văn Sáng, ấp 5, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; bàn đạp xe đạp; khung (sườn) xe đạp; vành xe đạp; yên xe đạp; xích xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp điện, bàn đạp xe đạp, khung (sườn) xe đạp, vành xe đạp, yên xe đạp, xích xe đạp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bán đấu giá.

(210) **4-2017-38738**

(220) 22.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; 26.1.2; A5.3.13; A26.11.12; 1.15.5




(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAO SU CHUMOMRAY (VN)
Thôn 7, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 17: Nhựa mủ (cao su); cao su thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán: sản phẩm công nghiệp, cao su, mủ cao su, nguyên phụ liệu ngành công nghiệp cao su, gỗ thành phẩm; mua bán vật liệu xây dựng.

(210)	4-2017-38739	(220)	22.11.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(731)	KUBOTA CORPORATION (JP) 47-go, 2-ban, 1-chome, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka, Japan
		(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

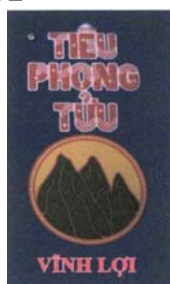
- (511) Nhóm 07: Máy hàn có gắn máy phát điện-động cơ; động cơ dùng khí đốt không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ diezen không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ đốt trong, không dùng cho xe cộ mặt đất; đầu máy kéo không dùng điện, không dùng cho xe cộ mặt đất, không phải là cối xay nước và cối xay gió; máy phát điện thủy lực; máy phát điện- động cơ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; động cơ dòng xoay chiều và động cơ dòng một chiều [không bao gồm động cơ cho xe cộ mặt đất nhưng bao gồm các bộ phận cho bất kỳ động cơ dòng xoay chiều và động cơ dòng một chiều]; máy phát điện xoay chiều [máy dao điện], đai truyền của máy phát điện và chổi than của máy phát điện; máy phát điện một chiều; máy bơm nhiên liệu cho động cơ xe cộ mặt đất; máy bơm dầu cho động cơ xe cộ mặt đất; quạt làm mát cho động cơ; máy kéo (người dùng đi phía sau) dùng cho mục đích nông nghiệp; máy gặt đập liên hợp; máy gặt và bó; máy thu hoạch; máy cấy lúa; máy xới chạy điện; máy rải phân; máy gặt [máy nông nghiệp]; máy cắt cỏ; máy cấy rau củ; máy gieo hạt [máy móc]; máy thu hoạch rau củ; máy đánh bóng gạo [dùng điện]; máy xát gạo; máy phun; máy đập lúa; máy đóng gói rau củ; máy khử trùng đất; máy nhổ cỏ; máy sấy khô vụ thu hoạch; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ dụng cụ thao tác thủ công; máy xén cỏ và lưỡi dao cho máy cắt cỏ; máy xén cỏ người lái; máy đào sâu [máy xúc đất]; máy xúc lật hạt mài; máy xúc bánh lốp; máy đóng cọc vào đất; máy khoan đất; máy cạp đất; máy đầm; máy xây dựng, xẻng xúc của máy, xe ủi đất (xe xúc đất), máy nghiền, đầu mũi khoan [bộ phận của máy], mũi khoan [bộ phận của máy]; máy và thiết bị xây dựng dân dụng; máy và thiết bị chất dỡ hàng; ổ bi [bộ phận của máy]; trục, trục xe hoặc trục quay [không dùng cho xe cộ mặt đất]; trục cho máy; trục quay; trục, khớp nối hoặc bộ nối [máy móc, không dùng cho xe cộ mặt đất]; cơ cấu giảm tốc [không dùng cho xe cộ mặt đất]; cơ cấu thay đổi tốc độ [không dùng cho xe cộ mặt đất]; vòng xích [không dùng cho xe cộ mặt đất]; cam [không dùng cho xe cộ mặt đất]; bánh răng hoặc bánh răng truyền động [không dùng cho xe cộ mặt đất]; đai truyền động điện [không dùng cho xe cộ mặt đất]; khớp truyền động bánh răng và bộ truyền động điện [không dùng cho xe cộ mặt đất]; lò xo [bộ phận của máy]; giảm xóc [bộ phận của máy]; phanh, bộ phận của máy không dùng cho xe cộ mặt đất; van [bộ phận của máy]; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; đai truyền dùng cho động cơ và đầu máy; đầu xi lanh cho động cơ; pít-tông cho xi lanh; máy lọc dầu cho động cơ và đầu máy; máy lọc không khí cho động cơ và đầu máy; máy làm sạch không khí cho động cơ và đầu máy; xích truyền động, không dùng cho xe cộ mặt đất; cơ cấu truyền động điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; đai truyền động cho máy móc; băng tải [máy móc]; dây xích cho máy nông nghiệp, cho máy xây dựng và máy xây dựng dân dụng; vấu trồng lúa cho máy cấy lúa; vấu canh tác cho máy cấy lúa; bơm [máy móc]; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm nước [máy móc]; bộ ngưng tụ khí; bơm dùng cho động cơ làm mát; máy nghiền đập rác; máy nghiền vụn rác thải của nghề làm vườn; lưỡi nghiền đập cho máy nghiền đập rác; trục cán [bộ phận của máy]; máy bán hàng tự động; máy thổi; máy bơm tiêu nước; máy bơm bùn; bơm ly

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

tâm; bơm chân không [máy móc]; bánh công tác của máy bơm; ổ trục cho máy bơm; bộ phận bịt kín của máy bơm [bộ phận của máy]; thiết bị tách gas; cơ cấu tra dầu mỡ [bộ phận của máy]; bộ điều chỉnh hoạt động của máy bơm; cửa tháo nước được trang bị máy tiêu nước (bộ phận của máy móc); tua bin nước (tua bin thủy lực); máy thủy điện; máy và thiết bị dùng để nén chất thải; máy và thiết bị dùng để nghiền chất thải; máy và thiết bị dùng để làm dập chất thải; thiết bị để xử lý tình trạng lên men của rác hữu cơ; máy và thiết bị để xử lý rác thải; thiết bị để xử lý tình trạng lên men của rác hữu cơ cho mục đích gia dụng; máy và thiết bị để xử lý rác thải cho mục đích gia dụng; băng tải bùn (máy móc); lưỡi dao cho máy nghiền rác; con lăn cho băng tải vận chuyển thủy tinh [bộ phận của máy]; con lăn cho băng tải vận chuyển tấm thép [bộ phận của máy]; con lăn dùng trong sản xuất giấy [bộ phận của máy].

(210) **4-2017-38752**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.4.2

(591) Đỏ, vàng, xanh lá, xanh dương.

(731) HUỲNH THANH TÔNG (VN)

Tổ 1, Vĩnh Đông, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Đông dược.

(210) **4-2017-38754**

(540)

NAMOR

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kìm bấm, tỉa, cắt móng; kéo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2017-38755**

(540)

JINBA

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kim bấm, tỉa, cắt móng; kéo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2017-38756**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

CONFU

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kim bấm, tỉa, cắt móng; kéo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2017-38757**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VALERA

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kim bấm, tỉa, cắt móng; kéo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2017-38758**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TUFT

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kim bấm, tỉa, cắt móng; kéo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2017-38759**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

GLAMPALM

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; kim bấm, tỉa, cắt móng; kéo.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc dùng điện.

(210) **4-2017-38760**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTHAMILK (VN)

BÒ SỮA LONG THÀNH

Km14, quốc lộ 51, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng lương thực, thực phẩm tươi sống hoặc đã qua chế biến, hàng nông lâm sản, bánh kẹo, đồ uống các loại; mua bán phương tiện vận tải; mua bán phụ tùng và linh kiện phương tiện vận tải, mua bán xăng dầu, mỡ bôi trơn, dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ môi giới thương mại; dịch vụ tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ trạm dừng chân cho phương tiện giao thông: bãi đỗ xe; đại lý du lịch; dịch vụ điều hành du lịch (tour du lịch); dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; dịch vụ giao nhận hàng hóa; cho thuê chỗ đỗ xe.

(210) **4-2017-38761**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOTHAMILK (VN)

SỮA BÒ LONG THÀNH

Km14, quốc lộ 51, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

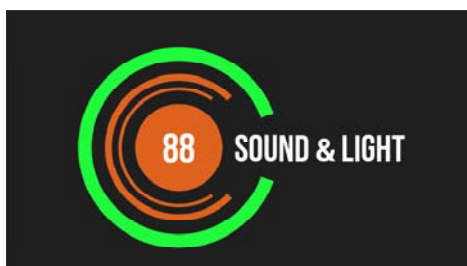
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng lương thực, thực phẩm tươi sống hoặc đã qua chế biến, hàng nông lâm sản, bánh kẹo, đồ uống các loại; mua bán phương tiện vận tải; mua bán phụ tùng và linh kiện phương tiện vận tải, mua bán xăng dầu, mỡ bôi trơn, dịch vụ quảng cáo thương mại; dịch vụ môi giới thương mại; dịch vụ tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ trạm dừng chân cho phương tiện giao thông: bãi đỗ xe; đại lý du lịch; dịch vụ điều hành du lịch (tour du lịch), dịch vụ cứu hộ, cứu nạn; dịch vụ giao nhận hàng hóa, cho thuê chỗ đỗ xe.

(210) **4-2017-38763**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.5; A26.1.17

(591) Xanh lá, nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TRUYỀN THÔNG 88 SOUND & LIGHT (VN)

Số nhà 46, tổ 18, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt thiết bị âm thanh, ánh sáng.

(210) **4-2017-38765**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4; A24.17.9

(731) AUTO COUNT SDN BHD (MY)

B2-3A-01, Level 3A, Block B2, Meritus @ Oasis Corporate Park, No. 2, Jalan PJU 1A/2, Ara Damansara, 47301 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu (không phải lưu trữ vật lý); thiết kế và phát triển phần mềm máy tính (cho người khác); phát triển giải pháp ứng dụng phần mềm máy tính; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin về phần cứng máy tính, phần mềm máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần mềm); cung cấp nền tảng (công nghệ cơ sở của một hệ máy tính) như một dịch vụ (Paas); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38766

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VidaNaticle

(731) RELIANCE ENTERPRISE CORP.
(TW)

9th Fl., No. 369, Fu Hsing N. Rd.,
Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Giá [đồ đặc]; giá để quần áo; đồ đặc; móc quần áo; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; móc treo áo không bằng kim loại; móc không bằng kim loại cho giá móc quần áo; vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; hòm; không bằng kim loại; giá để khăn bông [đồ đặc].

(210) 4-2017-38767

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13

(731) LABORATORY JANECLARE
LIMITED (HK)

Flat/Rm D 6/F Wing Hin Factory
Building 31-33 Ng Fong Street San Po
Kong KL, Hongkong

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; kem chống nắng; kem làm trắng da; kem trị mụn (mỹ phẩm); kem trị nám; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng.

(210) 4-2017-38768

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

艺匠 artiz studio

(731) HANYI INVESTMENT AND
MANAGEMENT (SHANGHAI)
COMPANY LIMITED (CN)

5 Floor, No.40 Jiangsu Road, Changning
District, Shanghai, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức và điều khiển đại hội; dịch vụ sắp đặt không dùng cho mục đích quảng cáo; nhiếp ảnh; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38769**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GRACE KELLY

(731) HANYI INVESTMENT AND
MANAGEMENT (SHANGHAI)
COMPANY LIMITED (CN)
5 Floor, No.40 Jiangsu Road, Changning
District, Shanghai, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; ca vát; váy cưới.

(210) **4-2017-38770**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Artiz

(731) HANYI INVESTMENT AND
MANAGEMENT (SHANGHAI)
COMPANY LIMITED (CN)
5 Floor, No.40 Jiangsu Road, Changning
District, Shanghai, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; tổ chức và điều khiển đại hội; dịch vụ sắp đặt không dùng cho mục đích quảng cáo; nhiếp ảnh; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

(210) **4-2017-38771**

(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

topzio

(731) HANYI INVESTMENT AND
MANAGEMENT (SHANGHAI)
COMPANY LIMITED (CN)
5 Floor, No.40 Jiangsu Road, Changning
District, Shanghai, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; ca vát; váy cưới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38772**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.3; 26.4.9; A26.11.9

(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) WANG XIAO YANG (CN)

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 09: Bình ắc qui; ắc qui điện; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bộ tích điện dùng cho xe cộ; thiết bị để nạp ắc qui điện; tủ phân phối điện.

(210) **4-2017-38773**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.1.18; 26.1.1; 1.1.15; 25.7.25

(591) Xanh, trắng.

(731) WANG XIAO YANG (CN)

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 09: Bình ắc qui; ắc qui điện; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bộ tích điện dùng cho xe cộ; thiết bị để nạp ắc qui điện; tủ phân phối điện.

(210) **4-2017-38774**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) WANG XIAO YANG (CN)

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 06: Nhôm, hợp kim của kim loại thường, thép xây dựng; thép tấm; thép cuộn, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

(210) **4-2017-38775**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đen, nâu.

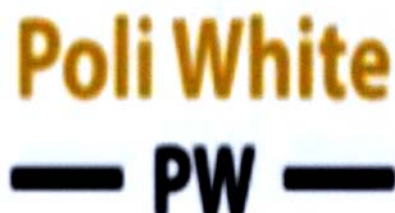
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU SẢN XUẤT MỸ PHẨM KHẢ TÚ (VN)
Số 93 đường Kinh Dương Vương, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm trắng; mặt nạ dưỡng da.

(210) **4-2017-38776**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
SẢN XUẤT MỸ PHẨM KHẢ TỬ
(VN)

Số 93 đường Kinh Dương Vương,
phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm trắng; mặt nạ dưỡng da.

(210) **4-2017-38777**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 19.9.1; 1.3.1; 5.7.3; 5.13.4; A1.1.10;
A5.5.20; 1.15.11; 25.1.25; 25.12.1;
26.4.4

(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN
THỰC (VN)

Thôn Lũng Khê, xã Thanh Khương,
huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Mắm tôm.

Nhóm 30: Tương ớt; tương bần; tương nếp; sa tế; dấm gạo.

(210) **4-2017-38778**

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A24.7.23; 24.7.1; 1.15.15

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) LÊ HOÀNG TRUNG (VN)

45 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, thịt bò.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38779

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 24.7.1; A24.7.23

(731) LÊ HOÀNG TRUNG (VN)

45 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, thịt bò.

(210) 4-2017-38786

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.3.4

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

ĐỈNH PHÚ THỊNH (VN)

21/20/6 tổ 24, khu phố 4, phường Bửu
Long, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; nước xúc tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; sáp
thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) 4-2017-38789

(540)



(220) 22.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) VIIV HEALTHCARE COMPANY (US)
Corporation Service Company, 251 Little
Falls Drive, Wilmington, Delaware,
19808, United States

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP
COM.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất; chế phẩm dược (thuốc) và dược chất có đặc tính
chữa bệnh; vắc-xin.

(210) 4-2017-38790

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.6; A8.1.16

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CUỐN NROLL
VIỆT NAM (VN)

Thôn Xuân Trung, xã Thủy Xuân Tiên,
huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ ăn uống cho nhà hàng thực hiện; cho thuê thiết bị nấu ăn.

(210) **4-2017-38791**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 1.15.11; A25.7.8; 25.7.25;
26.13.25; 26.1.5

(591) Đỏ, vàng.

(731) NGUYỄN VIẾT KHÁNH (VN)
Số 230 Trung Lực, phường Đằng Lâm,
quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

(210) **4-2017-38792**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.8

(591) Xanh lá cây, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯỜNG MẠI -
DỊCH VỤ THẾ GIỚI AN LÀNH (VN)
91/22/15 Nguyễn Trọng Tuyển, phường
15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 30: Sản phẩm trà đã qua chế biến.

(210) **4-2017-38793**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 24.9.1; 26.1.2; 24.15.2

(591) Cam, vàng, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT
TRIỂN HUNG THỊNH (VN)
Số 45 đường số 18, phường Bình Hưng
Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm làm đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38794**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 26.5.4

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG 168 TRUNG THÀNH (VN)

23/13 Hồ Thị Kỷ, phường 01, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-38795**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 26.5.4

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG 168 TRUNG THÀNH (VN)

23/13 Hồ Thị Kỷ, phường 01, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-38797**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.1.1; A1.1.10; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh, đen, nâu.

(731) PHẠM HUỲNH KIỀU DIỄM (VN)

20 Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Bánh mì.

(210) **4-2017-38799**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.3; A26.3.5

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG BOVIS HOMME (VN)

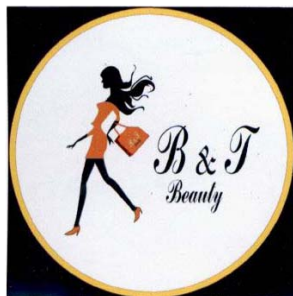
29/6 đường Tân Chánh Hiệp 35, khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, khăn quàng cổ, đồ đội đầu, thắt lưng trang phục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38800**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.16; A2.3.23; 2.3.30; 26.1.1

(591) Đen, trắng, cam, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯỜNG MẠI
DỊCH VỤ MAY MẶC GIA KHANG
(VN)

1/24 đường TCH35, khu phố 2, phường
Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 24: Chăn; vỏ nệm; áo gối; rèm cửa ra vào; ga trải giường.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng, ghim cài [phụ kiện của trang phục], khoá cài [phụ kiện của trang phục]

(210) **4-2017-38801**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 3.7.16; 26.1.1; 25.5.25; 1.15.23

(591) Xanh lá cây, vàng, đen, trắng.

(731) CHU VĂN VƯƠNG (VN)

Đội 2, thôn Nho Lâm, xã Mai Động,
huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; kem làm trắng da; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chiết xuất của hoa (nước hoa); mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm mỹ phẩm dành cho lông mi; son môi; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để trị gàu ở đầu; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; thuốc nhuận tràng; chế phẩm chữa bệnh trĩ; thảo dược; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; dược phẩm dùng cho nha khoa; dược phẩm dùng cho người; thuốc viên làm thon người; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; vật lý trị liệu; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn.

(210) **4-2017-38803**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) VŨ NGỌC THÀNH (VN)

Thôn Yên Hòa, xã Yên Lạc, huyện Yên
Thủy, tỉnh Hòa Bình

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Cung cấp các dịch vụ thể thao: quần vợt (tenis), dạy quần vợt (tenis), sân quần vợt (sân tenis).

(210) **4-2017-38804**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A26.11.12

(591) Trắng, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ JGL
(VIỆT NAM) (VN)

159C Đề Thám, phường Cò Giang, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 39: Vận tải hàng không; vận tải bằng tàu thuyền; dịch vụ vận tải [hàng hóa]; dịch vụ giao hàng; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; môi giới vận tải [gửi hàng hóa].

(210) **4-2017-38805**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.9; 25.5.5; 7.3.2

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MY
HOME (VN)

No - 1.35 khu tái định cư Thạch Bàn, ngõ
63 đường Cổ Linh, phường Thạch Bàn,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 07: Giàn nâng ô tô tự động.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu giàn nâng ô tô tự động.

(210) **4-2017-38816**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) TOMAX ENTERPRISE CO., LTD.
(TW)

7f.-1, No-70, Kung yeh 1 Rd., Xitun
dist., Taichung City 40767, Taiwan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
KENFOX (KENFOX IP SERVICE
CO.,LTD.)



(511) Nhóm 29: Sữa dừa; dầu dừa; dầu có thể ăn được; dầu thực vật cho thực phẩm; viên (xúp); chế phẩm để nấu xúp; xúp; sữa cô đặc; mút gừng; nước dùng; chế phẩm để nấu xúp rau; rau khô dạng bột; mút nhão; bơ tỏi; bơ; bơ táo; bơ mật ong; bơ lạc; bơ sô-cô-la lạc; lát rong biển để rải lên cơm đặt trong nước nóng (cơm trà xanh rong biển).

Nhóm 30: Vani (hương liệu); bột mù tạc; mù tạc; muối nấu ăn; nước sốt nấm; nước sốt BBQ; chế phẩm làm mềm thịt cho mục đích gia dụng; ớt bột; gia vị; đồ gia vị ăn được; đồ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

gia vị; hạt tiêu Giamaica; đinh hương [gia vị]; bột cà-ri [gia vị]; bột tiêu [gia vị]; quế [gia vị]; nghệ cho thực phẩm; gừng [gia vị]; hạt hồi [gia vị]; hoa hồi [gia vị]; xốt; ớt sa tế dùng làm gia vị; mì ăn liền; mật ong; đá lạnh có thể ăn được; bột tỏi; nước xốt thịt; hương liệu cho thực phẩm; hạt nhục đậu khấu; gia vị dưới dạng bột; chất làm ngọt tự nhiên; chất làm đặc dùng để nấu ăn; bột thì là; bột mì; mì sợi; cháo.

(210) **4-2017-38818**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.13.25; A26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
SÁU MƯƠI TÁM (VN)
353/14 Lê Hồng Phong, phường 2, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao: găng; bàn bi da; gậy chơi bi da; đầu gậy chơi bi da; dụng cụ ghi điểm trong trò chơi bi da; khay xếp bóng hình tam giác dùng trong trò chơi bi da.

(210) **4-2017-38819**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

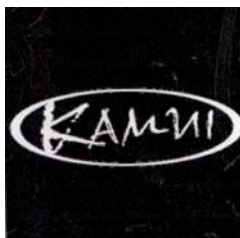
(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
SÁU MƯƠI TÁM (VN)
353/14 Lê Hồng Phong, phường 2, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao: găng; bàn bi da; gậy chơi bi da; đầu gậy chơi bi da; dụng cụ ghi điểm trong trò chơi bi da; khay xếp bóng hình tam giác dùng trong trò chơi bi da.

(210) **4-2017-38821**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
SÁU MƯƠI TÁM (VN)
353/14 Lê Hồng Phong, phường 2, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao: găng chuyên dụng để chơi bi da; bàn bi da; gậy chơi bi da; đầu gậy chơi bi da; dụng cụ ghi điểm trong trò chơi bi da; khay xếp bóng hình tam giác dùng trong trò chơi bi da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-38823** (220) 23.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) MANDOM CORP. (JP)
5-12, Juniken-cho, Chuo-ku, Osaka, Japan
GATSBY (740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)
- (511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan tới mỹ phẩm và vật dụng làm sạch và trang điểm; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ mỹ phẩm và vật dụng làm sạch và trang điểm; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm và vật dụng làm sạch và trang điểm qua thư đặt hàng; dịch vụ quản trị kinh doanh cho việc xử lý bán hàng qua mạng.
-

- (210) **4-2017-38825** (220) 23.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI
(VN)
28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
HAIRPLEX (740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.
-

- (210) **4-2017-38826** (220) 23.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI
(VN)
28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
UPTIMA (740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.
-

- (210) **4-2017-38827** (220) 23.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI
(VN)
28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
SHRD (740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-38828**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI
(VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

KLARA

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-38829**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI
(VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

BBANO

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-38840**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI
(VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

TRICOVIT

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38841**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

BARBERIA

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-38842**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

DERMASTIR

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-38843**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

HERBATINT

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-38845**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.1; 3.1.16

(591) Đỏ, vàng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÙNG TRANG (VN)



8 đường số 11, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất bao gồm: giường, tủ, bàn, ghế, đèn và bộ đèn điện.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế trang trí nội thất.

(210) **4-2017-38846**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; A3.7.24; A5.3.13; A26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DỊCH VỤ DU LỊCH TOÀN VIỆT
(VN)

257 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống cho khách du lịch (do nhà hàng thực hiện); các dịch vụ liên quan đến việc đặt phòng trong khách sạn cho khách du lịch.

(210) **4-2017-38848**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.1; 3.7.16; A3.7.24; A1.1.10; A1.1.5;
26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯỜNG MẠI VITOP (VN)

145/17/1 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước
Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng.

(210) **4-2017-38849**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 1.15.24

(591) Nâu đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN THÀNH
SƠN (VN)

Số 197 phố Phú Viên, phường Bồ Đề,
quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng
sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 05: Nấm linh chi dùng cho mục đích y tế, cao linh chi dùng cho mục đích y tế, sản phẩm chế biến từ nấm linh chi dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38860**

(540)

CÁT SA MẠC

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN
THÔNG S. U.N RI SE (VN)

Tầng 11, tháp Tây, tòa nhà Hancorp, số
72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng
Minh (HOANG MINH LAW
CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Báo chí.

Nhóm 38: Hãng thông tấn.

(210) **4-2017-38861**

(540)

OSENTEK

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) PHẠM MẠNH SƠN (VN)

Số 63 ngách 19 ngõ 219 phố Định Công
Thượng, tổ 3B, phường Định Công, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng
Minh (HOANG MINH LAW
CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn và chất phụ gia cho sơn (chất làm đặc sơn, chất pha loãng sơn).

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là bột bả (mastic) dùng trong xây dựng.

(210) **4-2017-38863**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(731) HỘ KINH DOANH QUỲNH VY (VN)

33/10/5 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận
Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

(210) **4-2017-38866**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Tím, tím đậm, trắng, tím nhạt.

(731) LÊ PHẠM QUANG ĐẦU (VN)

Số 33 Liên Xã, ấp Tân Lập, xã Tân Bình,
thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-38868**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.3; 26.1.1; 26.1.4; 25.1.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH LƯU GIA HÒA (VN)**

60 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 35: Mua bán: giày dép, túi xách, ví cầm tay.

(210) **4-2017-38880**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 7.1.24; 7.3.11; A26.11.8

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) **CÔNG TY TNHH QP STEEL (VN)**

134 Dương Văn Dương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 37: Xây dựng.

(210) **4-2017-38881**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **VŨ VĂN BẮC (VN)**

Xóm Ngọc Lý, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

CAMERA

(511) Nhóm 01: Chất gắn kết có dầu [ma-tít].

Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2017-38882**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **VŨ VĂN BẮC (VN)**

Xóm Ngọc Lý, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

CHECK IN 68

(511) Nhóm 01: Chất gắn kết có dầu [ma-tít].

Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2017-38883**

(220) 23.11.2017

(540)

CHECK IN

(441) 26.02.2018

(731) **VŨ VĂN BẮC (VN)**

Xóm Ngọc Lý, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 01: Chất gắn kết có dầu [ma-tít].

Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2017-38884**

(220) 23.11.2017

(540)

KARAOKE

(441) 26.02.2018

(731) **VŨ VĂN BẮC (VN)**

Xóm Ngọc Lý, xã Tân Đức, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 01: Chất gắn kết có dầu [ma-tít].

Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2017-38885**

(220) 23.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.3.13; 26.1.1

(591) Vàng, tím, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM PHƯƠNG NGHI (VN)**

158A đường Thanh Xuân 21, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm tạo sóng tóc; dầu gội đầu; hydro peroxid dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (mua bán: nước hoa, mỹ phẩm); đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

(210) **4-2017-38886**

(220) 23.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh chuối, cam, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM PHƯƠNG NGHI (VN)**

158A đường Thanh Xuân 21, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm tạo sóng tóc; dầu gội đầu; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (mua bán: nước hoa, mỹ phẩm); đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

(210)	4-2017-38892	(220)	23.11.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(531)	A26.11.8
		(731)	TOYO INK SC HOLDINGS CO., LTD. (JP) 2-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
	TOYO CHEM <i>Finishes</i>	(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 02: Màu nhuộm; phẩm màu; chất màu; sơn dùng cho thùng kim loại; sơn; mực in.

(210)	4-2017-38900	(220)	23.11.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN) 312/10/15 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
	OCEHITIN	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210)	4-2017-38901	(220)	23.11.2017
		(441)	26.02.2018
(540)		(731)	CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK (VN) Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
	SMARTMEMO	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38902**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

SMARTLUCAN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38903**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

SMARTHEPA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-38904**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) SN GLOBAL CO., LTD. (KR)
3F, 455-4, Yeoksam-ro, Gangnam-gu,
Seoul, Rep. of Korea

FEMMUE

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38905**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

VIAICOM
VIAICOM

(731) CÔNG TY TNHH YOU VIỆT (VN)
Thôn Khánh Thịnh (tại nhà ông Nguyễn Văn Thức), xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Nồi làm tối đen (chạy điện); nồi ủ tối đen (chạy điện), nồi cơm điện, quạt (chạy điện), nồi đa năng dùng điện.

Nhóm 29: Viên tối đen đóng gói và bảo quản, bột tối đen đóng gói và bảo quản (tất cả cho mục đích thực phẩm, không cho mục đích y tế); tối khô, tối thái lát sấy khô đóng gói và bảo quản, bột tối (tối sấy khô xay bột đóng gói và bảo quản).

Nhóm 31: Hành, tỏi, rau, rau củ, quả (tươi).

Nhóm 33: Rượu, rượu nho, rượu tối đen (tối đen ngâm trong rượu, không cho mục đích y tế), rượu tỏi (tối ngâm trong rượu), rượu gạo (rượu nấu từ gạo).

(210) **4-2017-38918**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

우리 아이 키 성장 &
아이클타임 

(531) A24.15.7; 24.15.1; 3.2.9; A3.2.24

(591) Đen, tím, vàng.

(731) CHEOLHEE LEE (KR)

46, Eungubi-ro 146beon-gil, Yuseong-gu Daejeon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở chiết xuất hoa quả; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở rau; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở rong biển; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở nhân sâm; thực phẩm chức năng tốt cho sức khỏe chủ yếu trên cơ sở hồng sâm.

(210) **4-2017-38921**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Kasda

(531) 26.3.1; A26.11.12

(731) KASDA NETWORKS INC (CN)

3/F, Building 2, South 2nd Zone of Honghualing Industry Park, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị liên lạc mạng; mô dem; ăng ten thu phát sóng vô tuyến; máy thu thanh; bộ thu phát sóng; thiết bị định tuyến mạng; thiết bị set-top box (thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và chuyển dữ liệu hình ảnh và âm thanh lên màn hình ti vi).

(210) **4-2017-38922**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

BLONDE

(731) STARBUCKS CORPORATION (US)
2401 Utah Avenue South, Seattle,
Washington 98134, USA

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Cà phê xay; cà phê hạt; đồ uống trên cơ sở cà phê; hỗn hợp đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2017-38923**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MORNINGKIDS

(731) CÔNG TY TNHH EKUBERG
PHARMA VIỆT NAM (VN)
B58 Nguyễn Thị Định, KĐT Trung Hòa
Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người, thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, dược phẩm dùng cho người.

(210) **4-2017-38924**

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.2.9; A3.2.24

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) NOVA BRANDS S.A. (LU)

24, Avenue Emile Reuter, L-2420
Luxembourg, Luxembourg

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; thực phẩm ở các dạng khác nhau dành cho trẻ sơ sinh; thực phẩm và chất ăn kiêng cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-38925

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 1.15.15; 1.15.23

(591) Xanh da trời, xanh lá mạ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MINH PHÚ (VN)

Số 62, đường Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến: thịt, cá, thịt gia cầm, thịt thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau và quả được bảo quản, nước quả nấu đông, trứng, sữa và các sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 31: Hạt của nông nghiệp, động vật sống; rau và quả tươi; cây và hoa tươi; thức ăn cho động vật, mạch nha.

(210) 4-2017-38926

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) YU WENQING BIRD NEST BEVERAGE CO., LTD (CN)

North Industrial Park, Zhangshu City, Yichun, Jiangxi, People's Republic of China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống); nước sô đa; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; nước ép rau (đồ uống); đồ uống ép từ quả không chứa cồn; đồ uống không có cồn hương vị trà; nước ngọt; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; chế phẩm để làm đồ uống.

(210) 4-2017-38929

(540)

ELVICHE

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) GENPEAU CORPORATION (KR)

(Songdo BRC smartvalley) B-1004, 30, Songdomirae-ro, yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; son bóng; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm chống nắng; xà phòng; chế phẩm gội đầu; khăn giấy tẩm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38931**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) NGŨ VỖ MINH HƯNG (VN)

30/13D Trung Đông, Thới Tam Thôn,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

SAIGON AUDIO

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; cáp dùng cho thiết bị âm thanh; dây điện và cáp điện; đĩa com-pắc; loa; vỏ loa.

(210) **4-2017-38940**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh cốm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NAM VIỆT
HOMES (VN)

Số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2017-38941**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 5.3.6; A5.3.13; A5.5.20

(591) Xanh lá cây, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NAM VIỆT
HOMES (VN)

Số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2017-38942**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.12; 26.3.4; A26.3.5

(591) Vàng, xanh da trời, xanh nước biển,
hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT
TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NAM VIỆT
HOMES (VN)

Số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận
1, thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2017-38944**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.7; A25.7.21

(591) Đen, xám, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NAM VIỆT HOMES (VN)

Số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2017-38945**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.1; A26.11.12

(591) Đỏ nâu, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NAM VIỆT HOMES (VN)

Số 2 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Định giá bất động sản; đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

(210) **4-2017-38946**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; A26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH F-BOK SHOWROOM (VN)

393Bis Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38951**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.24; A1.1.10; 3.9.1; 26.1.1; A26.4.6; A26.11.13

(591) Nâu đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, ghi, xanh rêu, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH HOAN ĐÀO (VN)**
Thôn Trung Nghĩa, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến, nước mắm, mắm ruốc.

Nhóm 35: Mua bán: hải sản tươi sống, hải sản đã qua chế biến, mắm ruốc, nước mắm.

(210) **4-2017-38952**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 1.15.24; 3.9.1; 26.1.1

(591) Nâu đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, ghi, xanh rêu, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH HOAN ĐÀO (VN)**
Thôn Trung Nghĩa, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến, nước mắm, mắm ruốc.

Nhóm 35: Mua bán: hải sản tươi sống, hải sản đã qua chế biến, mắm ruốc, nước mắm.

(210) **4-2017-38960**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; 2.3.1; 26.1.1

(591) Đỏ, nâu, trắng, màu da, da cam, vàng nâu, nâu sáng, xanh dương nhạt và xanh dương đậm.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ LONG GIANG THỊNH (VN)**
Thôn Lệ Kỳ I, xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; thịt; thịt đã được bảo quản; cá đã được bảo quản; dầu thực vật.

Nhóm 30: Bột; tinh bột cho thực phẩm; gia vị; bánh kẹo; miến; mì sợi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 31: Hạt giống thực vật; cây giống; thức ăn cho động vật; rau tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc].

(210) **4-2017-38962**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.5.4; 4.5.13; 25.1.25; 25.7.25; A25.7.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THE OPEN HOUSE (VN)

Số 8 Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính (ghi sẵn); phần mềm máy tính (được ghi sẵn); tệp tin hình ảnh và/hoặc âm thanh có thể tải về được, xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; đĩa video.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách; vở; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm; tạp chí; cuốn sách nhỏ; danh thiếp; catalô; sổ tay hướng dẫn; tác phẩm nghệ thuật in thạch bản; tranh vẽ, tranh ảnh, áp phích quảng cáo; tờ quảng cáo; tờ rơi.

Nhóm 20: Bức phù điêu bằng gỗ, sáp, thạch cao, hoặc chất dẻo; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức sự kiện (trong lĩnh vực giáo dục, giải trí, văn hóa, thể thao); sản xuất phim trừu tượng quảng cáo; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải về được.

Nhóm 43: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-38963**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; 3.7.10; A3.7.24; 26.4.2

(591) Nâu, đỏ, vàng.

(731) TRẦN NGỌC TUYỀN (VN)

11 Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào chế biến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: tổ yến, yến sào chế biến, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào đã chưng cất đóng hộp.

(210) **4-2017-38964**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; A26.11.12; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lam, trắng.

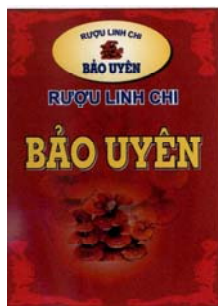
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG XANH (VN)

Số 244 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Phân bón, phân bón lá, phân hữu cơ vi sinh, phân trộn ủ, phân bón dùng cho đất, phân vi sinh.

(210) **4-2017-38965**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.5; 26.1.2; 25.1.25; 25.7.25

(591) Đỏ, đỏ nâu, nâu, đen, trắng, vàng, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) HỘ KINH DOANH BẢO UYÊN (VN)
Số 515 ấp Ngọc Thạnh, xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu linh chi.

(210) **4-2017-38966**

(540)

VATO.MART

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VẬN THÔNG MART (VN)

2/8 Đề Thám, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: tập vở, sách báo; mua bán đồ dùng mẹ và bé (quần áo, sữa uống, sữa tắm, khăn, bỉm (tã giấy), dầu dùng cho em bé, tất (bao vớ) chân tay, xe đẩy, xe nôi, bình sữa, bàn chải đánh răng); mua bán phụ kiện thời trang (lắc tay, vòng cổ, túi xách, mũ nón, quà lưu niệm); mua bán: dầu gội đầu, dầu xả, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, dầu gội; mua bán: thực phẩm chức năng, bánh kẹo, lương thực thực phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

(210) **4-2017-38967**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
ĐIỆN TỬ VẬN THÔNG (VN)

VATO.EC

218 Đề Thám, phường Phạm Ngũ Lão,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ môi giới thương mại điện tử.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

(210) **4-2017-38968**

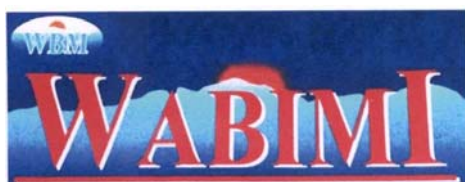
(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 25.5.2; 6.1.2

(591) Xanh dương, xanh da trời, đỏ, trắng.



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
ĐỨC BÌNH MINH (VN)

146/13/3 tỉnh lộ 15, khu phố 2, phường
Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai, đóng bình; nước khoáng (đồ uống); nước có ga (đồ uống); các loại đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây; xi rô dùng cho đồ uống.

(210) **4-2017-38969**

(220) 23.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH
VỤ TÀI TRÍ (VN)

TATRIWA

60/1 Trần Văn Mười, ấp 3, xã Xuân Thới
Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai, đóng bình; nước khoáng (đồ uống); nước có ga (đồ uống); các loại đồ uống không cồn; nước giải khát bằng trái cây; xi rô dùng cho đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-38980**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ THIÊN BÌNH (VN)

Số 47 đường số 15, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; mô tơ điện; khớp nối [bộ phận của máy móc]; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; bộ truyền động cho máy móc.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại: ống nối bằng kim loại cho ống dẫn, hợp kim của kim loại thường, nhôm, sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, kềm, đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn, cột bằng kim loại, ống dẫn bằng kim loại; mua bán: máy bơm nước, mô tơ điện, khớp nối [bộ phận của máy móc], động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, bộ truyền động cho máy móc, chuông báo cháy, thiết bị báo động, tàu chữa cháy, quần áo bảo hộ phòng chống cháy, thiết bị báo cháy, gậy dập lửa, chần dập lửa, xe chữa cháy, thang thoát hiểm, thiết bị dập lửa, thiết bị dập lửa, miệng ống vòi rồng chữa cháy, bơm chữa cháy, màn che bằng amiăng dùng cho lính cứu hoả, vòi chữa cháy, rèm chống cháy bằng amiăng, khớp nối không bằng kim loại, dùng cho ống mềm, khớp nối không bằng kim loại, dùng cho ống cứng, ống mềm không bằng kim loại, khớp nối ống không bằng kim loại, vật liệu gia cường không bằng kim loại dùng cho ống dẫn, vòng để bịt kín, ống cứng không bằng kim loại cho xây dựng, van ống dẫn nước không bằng kim loại hoặc chất dẻo, ống cứng dẫn nước không bằng kim loại, lớp phủ bằng xi măng để chống cháy, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, thép góc phi kim loại, lan can không bằng kim loại, cột mốc không bằng kim loại, không phát quang, xà không bằng kim loại, tấm panen xây dựng không bằng kim loại, giấy xây dựng, đá để xây dựng, gỗ xây dựng, công trình xây dựng không bằng kim loại, gạch, đất làm gạch, kính xây dựng, xi măng, lớp phủ [vật liệu xây dựng], khung cửa không bằng kim loại, tấm cửa không bằng kim loại, cửa không bằng kim loại, vòng đệm không bằng kim loại dùng để giữ chặt ống, lõi để cuộn không bằng kim loại, không vận hành cơ giới, dùng cho ống mềm, ống để cuộn không bằng kim loại, không vận hành cơ giới dùng cho ống mềm.

(210) **4-2017-38981**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 2.9.14; A2.9.15

(591) Đỏ, xanh lá cây.

(731) ĐỖ MINH HOÀNG (VN)

F16-A13, chung cư Homyland 2, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ biên tập băng hình; dịch vụ lồng tiếng; xuất bản ấn phẩm; tổ chức và sắp xếp các chương trình trò chơi trên truyền hình [giải trí]; tổ chức và điều khiển hội nghị.

(210) **4-2017-38982**

(540)



(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A9.7.22; A1.1.10; 3.7.17; 20.7.1

(591) Xanh dương đậm, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUỐC TẾ VIỆT NAM (VN)

184 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tư vấn du học nước ngoài, dịch vụ đào tạo ngoại ngữ, tin học, dịch vụ dịch thuật, tổ chức hoạt động sinh hoạt văn hóa giao lưu gặp mặt.

(210) **4-2017-38989**

(540)

VITA CAFE

(220) 23.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VITA (VN)

Lô D1-7-TT, đường DA 1-2, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp các suất ăn công nghiệp.

(210) **4-2017-39000**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.1.4; A25.7.7

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TRẦN DƯƠNG (VN)

43 Nguyễn Quý Đức, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt.

Nhóm 27: Giấy dán tường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39001** (220) 24.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 25.1.25; 26.13.1; A26.11.8
(591) Trắng, xám, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH TRẦN DƯƠNG (VN)
43 Nguyễn Quý Đức, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 24: Rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt.

Nhóm 27: Giấy dán tường.

- (210) **4-2017-39003** (220) 24.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 4.5.1; 2.3.1; A2.3.2; A5.3.13
(591) Nâu.
(731) PHẠM THỊ HOÀNG PHI (VN)
40/49 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; hướng dẫn luyện tập yoga; đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ xăm hình; dịch vụ uốn tóc; chăm sóc da mặt; dịch vụ chăm sóc ngoại hình cơ thể (như tăng hoặc giảm cân, không cho mục đích y tế).

- (210) **4-2017-39004** (220) 24.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.5.1; 1.15.23; 3.7.17; 1.15.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN
THK VIỆT NAM (VN)
Số 4D, ngách 93/28 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)



(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ; hóa chất phụ gia dùng cho dầu, mỡ nhờn; vật liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng, dầu; hoá chất tách dầu.

Nhóm 04: Dầu, mỡ nhờn dùng để bôi trơn; các loại dung môi dùng trong pha chế sản xuất các sản phẩm dầu, mỡ nhờn; phụ gia không phải hoá chất dùng cho nhiên liệu động cơ; nhiên liệu: xăng, dầu diesel, biogas (nhiên liệu sinh học), khí đốt (gas).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39005**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21

(591) Đỏ, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN
THK VIỆT NAM (VN)

Số 4D, ngách 93/28 Hoàng Văn Thái,
phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt
(GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ; hóa chất phụ gia dùng cho dầu, mỡ nhờn; vật liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng, dầu; hoá chất tách dầu.

Nhóm 04: Dầu, mỡ nhờn dùng để bôi trơn; các loại dung môi dùng trong pha chế sản xuất các sản phẩm dầu, mỡ nhờn; phụ gia không phải hoá chất dùng cho nhiên liệu động cơ; nhiên liệu: xăng, dầu diesel, biogas (nhiên liệu sinh học), khí đốt (gas).

(210) **4-2017-39006**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ GIANG
(VN)

P106-A2 phố Lạc Chính, phường Trúc
Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; chăm sóc da; xoa bóp (massage); tư vấn chăm sóc sắc đẹp; chăm sóc tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2017-39007**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21

(731) NGUYỄN MINH TRANG (VN)

65C Hồ Xuân Hương, phường 06, quận
3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Cho thuê áo cưới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39008**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; 26.4.4; 26.13.25; 25.5.25

(591) Xanh đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI MÔ TÔ SAN LINH (VN)
123/5/1-123/5/2 Trần Bá Giao, phường 5,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vành xe, nan hoa (cằm), tấm bảo vệ xích (sên), nhông đĩa (các te), đùm xe (moay ơ), xích (sên), yên xe, má phanh (bố thắng), vỏ bọc tay lái xe, vành xe (niềng xe), vòng bi.

(210) **4-2017-39009**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.3.23

(591) Xanh cỏm, xanh lá cây, xanh lam, đen.

(731) TRẦN KHÁNH HUNG (VN)
Phòng 1608 Tòa nhà Hado Park View -
N10 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường
Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ (giải trí hoặc giáo dục); dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí, cung cấp tiện ghi giải trí; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; trình diễn sân khấu.

Nhóm 43: Dịch vụ quây rượu, dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39010**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A26.11.8; 26.1.1; A5.3.14

(591) Đen, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO
THỜI TRANG (VN)
30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 16: Truyện tranh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; tạp chí (định kỳ); lịch; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 25: Áo váy; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài; váy; áo khoác ngoài (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 40: Sửa quần áo cho vừa số đo; sửa lại quần áo (cải biến quần áo); xử lý vải; may quần áo; cắt vải; thêu thùa; nhuộm vải; dịch vụ may.

(210) **4-2017-39011**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.14; A26.11.8; A5.3.13

(591) Đen, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO THỜI TRANG (VN)

RHYMEORANGE

30 đường số 5, khu phố 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Truyện tranh; báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; tạp chí (định kỳ); lịch; cuốn sách nhỏ.

Nhóm 25: Áo váy; áo sơ mi; quần áo; mũ; quần dài; váy; áo khoác ngoài (trang phục).

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 40: Sửa quần áo cho vừa số đo; sửa lại quần áo (cải biến quần áo); xử lý vải; may quần áo; cắt vải; thêu thùa; nhuộm vải; dịch vụ may.

(210) **4-2017-39012**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.1; 1.15.3; 26.3.23

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯỜNG MẠI O.C.M.G (VN)

**SHOPMASTER**

32 đường số 5, ấp 04, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; hệ điều hành dùng cho máy tính; chương trình máy vi tính, phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi điện tử; chương trình hoạt động của hệ thống máy vi tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông tin, truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; dịch vụ truyền thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối (cụ thể là máy vi tính, máy trạm); thông tin về viễn thông liên lạc; dịch vụ nhắn tin (vô tuyến điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); thư điện tử; truyền thư tin và hình ảnh bằng máy vi tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, trò chơi trực tuyến; thông tin về giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; sản xuất phim trên băng hình, sản xuất phim video, hãng phim truyền hình (ngoại trừ sản xuất phim quảng cáo); sản xuất chương trình biểu diễn; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

Nhóm 42: Các dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp việc sử dụng tạm thời các giao diện máy tính không tải xuống được nhằm tạo ra các dịch vụ thông tin cá nhân trực tuyến; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế các bảng chú dẫn thông tin, chú dẫn địa điểm và các nguồn có sẵn trên mạng máy tính cho người khác; dịch vụ cung cấp phương tiện tra cứu cho người khác; cung cấp các trang web trực tuyến theo yêu cầu của khách hàng về các thông tin được người sử dụng xác định, bao gồm các công cụ tra cứu và các liên kết web trực tuyến với các website khác; dịch vụ bản đồ, cụ thể là cung cấp một website và liên kết website về thông tin địa lý, hình ảnh bản đồ và lộ trình chuyển đi.

(210) **4-2017-39015**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 11.3.14; 25.1.6

(591) Chàm, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN
ĐĂNG (VN)

Lầu 7, tòa nhà HPL, số 60 Nguyễn Văn
Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà thảo mộc; trà dưỡng sinh không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39016**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.22

(591) Đen, hồng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN
ĐĂNG (VN)

Lầu 7, tòa nhà HPL, số 60 Nguyễn Văn
Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vàng bạc; đá quý, kim loại quý.

(210) **4-2017-39017**

(540)

DIACEREIN/NORMA

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NORMA HELLAS S.A. (GR)
54 Menandrou str., GR - 10431 Athens,
Greece.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh
Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2017-39018**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.3.21; 18.3.23

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TÂN PHÚ NHUẬN (VN)
Số 137 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: Đồ lưu niệm, quà tặng; đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, bánh kẹo, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến, hàng nông sản, cây cảnh, hạt giống; quần áo, giày dép, vali, balo, túi xách, nước hoa, mỹ phẩm, gia vị, nước chấm.

(210) **4-2017-39019**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 25.1.6; 26.1.1; 9.7.1

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TÂN PHÚ NHUẬN (VN)
Số 137 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện tử: ti vi, tủ lạnh, máy sấy tóc, lò vi sóng, bàn ủi điện, nồi cơm điện, ấm nước điện, nồi áp suất, quạt điện, điện thoại, máy tính, đầu đĩa, âm ly, đài, máy chụp hình, máy quay phim; đồ dùng gia đình: tủ quần áo, chăn, ra gối, nệm, giường, bàn ghế. máy móc thiết bị: máy giặt, máy lạnh, máy in, máy scan, máy photocopy, máy đếm tiền, máy hút bụi, máy may. sản phẩm thiên nhiên: mật ong, tinh dầu; đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, bánh kẹo; thực phẩm tươi sống, hàng nông sản, cây cảnh, hạt giống. quần áo, giày dép, vali, balô, túi xách, nước hoa, mỹ phẩm, gia vị, nước chấm.

(210) **4-2017-39020**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 5.5.19; A5.5.22; 24.1.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TÂN PHÚ NHUẬN (VN)
Số 137 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ lưu niệm, quà tặng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39022**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 25.7.25; A5.5.20

(591) Xanh dương, cam, hồng, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SAKY KỶ (VN)

Toà nhà Prince Residence, phòng 0305, số 17 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm qua chế biến từ thịt, thủy hải sản

Nhóm 35: Mua bán các loại thực phẩm rau, củ, quả, thịt, thủy hải sản.

(210) **4-2017-39023**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ THẾ GIỚI AN LÀNH (VN)

91/22/15 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm trà đã qua chế biến.

(210) **4-2017-39024**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 5.7.6; A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)

36/21 Trương Công Định, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 31: Hạt macca chưa chế biến.

(210) **4-2017-39025**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24

(731) HỒ CÔNG SANG (VN)

Số 51/51 đường 18B, khu phố 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang; mua bán mũ nón thời trang; mua bán giày dép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39026**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.3; A18.1.19; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ.

(731) TRẦN MINH TUẤN (VN)

153/48/43 Lê Văn Thọ, phường 8, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán dụng cụ câu cá; mua bán quần áo thể thao; mua bán giày dép thể thao; mua bán dụng cụ thể thao; mua bán đồ dùng sinh hoạt dã ngoại như lều, võng, bạt, dây thừng, cờ, còi; mua bán công cụ hỗ trợ sinh tồn dùng trong sinh hoạt dã ngoại như: dao đa năng, thiết bị tạo lửa, thiết bị định vị dã ngoại.

(210) **4-2017-39027**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.21; 2.3.22; A2.3.16; 2.3.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN THỊ OANH (VN)

Xóm Tân Đệ, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ
Lộc, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương, nhang, hương thơm để thấp, hương trầm để cúng tế.

(210) **4-2017-39028**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.3.4; A26.11.8

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) ĐOÀN ĐỨC CHUYÊN (VN)

Thôn Trai, xã Nam Cường, huyện Nam
Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Đầu vịn vòi nước; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; vòi hoa sen.

(210) **4-2017-39029**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.16; A3.9.24; 26.4.2; 26.7.5

(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.

(731) VŨ DUY TINH (VN)

Đội 10 xóm Đông Sơn, xã Giao Châu,
huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 35: Mua, bán nước mắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39030**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.3.1; 1.3.1; 1.15.11; 6.1.2

(591) Xanh lam, vàng, đỏ, đen, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN ANH QUYÊN (VN)

Xóm Ngoài Dương Lai, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 19: Giấy dùng cho xây dựng; giấy phủ nhựa đường dùng trong xây dựng; tấm giấy bồi làm từ bột gỗ dùng cho xây dựng.

(210) **4-2017-39031**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; A5.5.20; 2.7.9; 2.7.23

(591) Nâu, xanh lục.

(731) VŨ QUANG HUY (VN)

Số 140, đường Chợ, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc sắc dùng cho dược phẩm; thuốc bổ; thuốc cao đơn hoàn tán.

(210) **4-2017-39035**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1

(591) Vàng.

(731) NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH (VN)

194/2 Nguyễn Thái Học, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39036**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; A25.7.3

(591) Xanh, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRANG TRÍ NỘI THẤT HÀ NỘI XANH (VN)

Thôn Đại Lộ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39037**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.1.6

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, vàng, đỏ, da cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BRICS VIỆT NAM (VN)

P609, Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm: dịch vụ về ký hợp đồng bảo hiểm.

(210) **4-2017-39040**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.3.13; 5.3.16; 25.7.25

(591) Trắng, đen, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC THIÊN NHIÊN GOLDEN CARE (VN)

Số 67 Lê Trung Nghĩa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39041**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 2.9.14; A2.9.15

(591) Trắng, đen, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TMDV SỨC KHỎE VÀNG (VN)

18/2 Hà Thanh, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39044**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A11.1.19; 11.3.14; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) VÕ THỊ ÁI HÀNG (VN)

34 Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: cà phê, đồ uống từ cà phê, nước giải khát, thức uống từ trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39045

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 25.7.25

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, đỏ mận, cam.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ KJ CLOVER (VN)

D7/20 Dương Đình Cúc, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán: gạo, rau củ tươi, quả tươi, các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; buôn bán: rau, củ và quả đã qua chế biến, sấy khô và đông lạnh.

(210) 4-2017-39047

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; 26.4.3

(731) HỘ KINH DOANH BỐN MỘT TÁM CỘNG (VN)

12Bis Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) 4-2017-39050

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.4.7

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ HỘI TỤ (VN)

64 Trương Định, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các thiết bị: điện thoại internet; cổng kết nối nối thoại internet.

(210) 4-2017-39051

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN THỊNH (VN)

106/3 Nguyễn Kim, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, cụ thể là: kìm, tuốc nơ vít, mỏ lết, cờ lê, dụng cụ vặn ốc vít, búa, lưỡi cưa, mũi khoan bê tông và sắt thép.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39052**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.19; A3.7.24

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) HOÀNG VĂN CHIẾN (VN)

Số 15/58 Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; cá đã chế biến; thịt gia cầm đã chế biến; thịt thú săn đã chế biến; sữa; các sản phẩm có sữa là chính.

(210) **4-2017-39053**

(540)

ARTREX

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) BIOVED PHARMACEUTICALS, INC. (US)

1929 O'Toole Way, San Jose, CA 95131, USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc đông y; chất bổ sung cho ăn kiêng và dược phẩm ở dạng viên nang, viên nén, kem, dạng xịt, bôi ngoài, đặt dưới lưỡi và thực phẩm chức năng dùng để điều trị bệnh và chứng viêm và thoái hóa xương, cơ và khớp nối.

(210) **4-2017-39054**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.8

(731) GLOBAL GURAYSH FZCO (AE)

P. O. Box 119640, Jebel Ali Free Zone, South Zone Dubai, United Arab Emirates

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc nhà bếp; lược và bọt biển; bàn chải (không kể bút lông); vật liệu dùng làm bàn chải; đồ lau dọn; sợi thép rối; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng); đồ thủy tinh, đồ bằng đất nung, đồ sứ để chứa đựng không xếp vào các nhóm khác.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; cà phê nhân tạo; gạo; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; đường, mật ong; mật đường; men; bột nở; muối nấu ăn; muối dùng để bảo quản thực phẩm; tương hạt cải; dấm và nước xốt (gia vị); gia vị; đá lạnh dùng cho đồ uống; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; kem lạnh.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng, cụ thể là cho thuê máy sao chụp, sao chụp, xử lý văn bản, dịch vụ thư ký, dịch vụ tốc ký, dịch vụ ghi chép lại và dịch vụ đánh máy chữ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39055

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.15.5; 1.15.23

(591) Đỏ, vàng, xanh lơ, xanh lá, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QUỐC TẾ NGÔI SAO MỚI (VN)

Tập thể Công ty Xuất nhập khẩu rau quả, ngô 620, đường Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; môi giới vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quây rượu.

(210) 4-2017-39056

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MẮT VIỆT HÀN (VN)

181/11 đường 3/2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng đeo mắt; mắt kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

(210) 4-2017-39057

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 26.1.1

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) TRẦN KHÁNH LINH (VN)

161/9/1, khu phố 3, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39059**

(540)



TEXTILE SIZE

SUPPER MIX805

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.5.3

(591) Trắng, đen, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU

THỊNH TẤN PHÁT (VN)

738/5 Kha Vạn Cân, phường Linh Đông,

quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa chất).

(210) **4-2017-39060**

(540)



TEXTILE SIZE

SUPPER MIX806

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.5.3

(591) Trắng, đen, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU

THỊNH TẤN PHÁT (VN)

738/5 Kha Vạn Cân, phường Linh Đông,

quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia (hóa chất).

(210) **4-2017-39062**

(540)

SPACE MAX VN

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ SPACE MAX VN (VN)

Phòng 7.10 tầng 7, toà nhà IPC số 1489

đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân

Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Thi công các công trình trang trí nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc, thiết kế (trang trí) nội thất, thiết lập bản vẽ xây dựng.

(210) **4-2017-39067**

(540)

Trisginalic

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU

PHÂN BÓN HÀN QUỐC (VN)

Số 638, tổ 8, ấp 2, xã Đạo Thạnh, thành

phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón có chứa ni tơ; chế phẩm để điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; đất mùn để làm phân bón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39068**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ĐỒNG THÀNH

(731) CÔNG TY TNHH THÀNH NAM (VN)
Nhà ông Nam, xóm Đồng Nhân, xã
Đồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh
Nghệ An

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi như: cam, quýt, chuối, ổi nhãn.

Nhóm 35: Mua bán trái cây đã được bảo quản như: cam, quýt, chuối, ổi nhãn; mua bán trái cây tươi như: cam, quýt, chuối, ổi nhãn.

(210) **4-2017-39069**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

**HÙNG HƯƠNG
FMC**

(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ LÂM
SẢN FMC (VN)
Xóm Tây Hồ 1, xã Nghĩa Quang, thị xã
Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 19: Gỗ xây dựng; gỗ công nghiệp xây dựng; gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình.

(210) **4-2017-39070**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LỘC BIỂN

(731) CÔNG TY TNHH HP NGHỆ AN (VN)
Số 42, ngõ A1, đường Duy Tân, khối
Trung Yên, phường Hưng Dũng, thành
phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, khách sạn.

(210) **4-2017-39071**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

**HỒNG VINH
LIMOUSINE**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY
DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
HỒNG VINH (VN)
Số 25 đường Lê Doãn Sửu, Hà Huy Tập,
Vinh, Nghệ An

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách, dịch vụ vận tải hàng hóa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39072

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

JEEKAIMA

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XE ĐIỆN DK VIỆT NHẬT (VN)
Số 6, Lê Quý Đôn, phường Tam Thanh,
thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: xe máy, xe đạp, ô tô và phụ kiện của xe máy, xe đạp, ô tô.

(210) 4-2017-39074

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

KMT-WHITE

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SẢN XUẤT ĐĂNG
NGUYỄN (VN)
12/6/12 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng trắng da; kem bôi mặt; sữa tắm; kem rửa mặt; dầu bóng tóc; kem
tắm trắng da.

(210) 4-2017-39075

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

NGUYỄN DƯƠNG

NGUYỄN THỊ DẠ THẢO (VN)
36 Cao Bá Quát, thành phố Pleiku, tỉnh
Gia Lai

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng trắng da; kem bôi mặt; sữa tắm; kem rửa mặt; nước hoa; kem tắm
trắng da.

(210) 4-2017-39077

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.4; A11.1.4; A11.3.2

(591) Đen, đỏ.

(731)



2g hub
GET & GO

CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC AN CHÂU
(VN)
14 (lầu 7) Nguyễn Đình Chiểu, phường
Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng
sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, nước ngọt, nước giải khát, sinh tố, nước ép hoa quả, nước trà,
trà sữa, bia, bánh mì thịt, bánh bao, bánh giò, bánh mỳ ngọt các loại, bánh kẹo, trái cây,
trà, sữa, socola.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Quán cà phê có phục vụ ăn uống tại chỗ và mang đi, quán ăn uống, căng tin; nhà hàng ăn uống, dịch vụ cung cấp thức ăn từ nhà hàng, quán ăn nhanh.

(210) **4-2017-39078**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MAKENO

(731) NGUYỄN THIÊN PHƯỚC (VN)

52 Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị và hệ thống phân phối bán lẻ các mặt hàng như: mỹ phẩm (son môi, bộ đồ trang điểm, nước hoa, kem dưỡng da; xà phòng, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, kem trị mụn, sữa tắm, kem đánh răng, xà phòng giặt, tinh dầu), thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm ăn uống (bánh kẹo, sữa, trà, cà phê, ngũ cốc, gia vị, đường ăn, thủy hải sản chế biến và đóng gói, thịt gia súc gia cầm chế biến và đóng gói, rau củ quả chế biến và đóng gói), đồ uống đóng chai, sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ba lô, mắt kính, giày dép); thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến các mặt hàng như: mỹ phẩm (son môi, bộ đồ trang điểm, nước hoa, kem dưỡng da; xà phòng, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, kem trị mụn, sữa tắm, kem đánh răng, xà phòng giặt, tinh dầu), thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm ăn uống (bánh kẹo, sữa, trà, cà phê, ngũ cốc, gia vị, đường ăn, thủy hải sản chế biến và đóng gói, thịt gia súc gia cầm chế biến và đóng gói, rau củ quả chế biến và đóng gói), đồ uống đóng chai, sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ba lô, mắt kính, giày dép).

(210) **4-2017-39080**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

De Leah

(731) CÔNG TY TNHH LÊ NGUYỄN PHONG (VN)

Số 28 ngõ 167 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu các sản phẩm như: quần áo, giày dép, túi xách, khăn mũ, đồ làm bằng da và giả da: túi da, giày da, dây lưng bằng da.

(210) **4-2017-39081**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.5.1; A26.11.12; 26.11.2

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá, xanh dương đậm.

(731) NGUYỄN THỊ TRUNG THÁI (VN)

Đường Liên Hương, Bình Thạnh, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại nước khoáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39082**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.2

(731) TIANJIN LAILI SPORTS EQUIPMENT CO., LTD (CN)

No.106 Room, No.34-6 Hongqi Road, Tianjin, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phần dùng cho gậy chọc bi-a; miếng bọt biển chơi bi-a; bàn bi-a vận hành bằng đồng xu.

(210) **4-2017-39083**

(540)

ANTENGENE

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) ANTENGENE CORPORATION LTD (CN)

7F, Block A, Kechuang Park, 398 Mahuan Rd., Lihai Town, Binhai New Town, Shaoxing, Zhejiang, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; chế phẩm dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc khử độc; enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; gạc y tế; sứ dùng làm răng giả; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

(210) **4-2017-39084**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.7.25; A25.7.8; A26.11.9; 26.3.23

(731) ANTENGENE CORPORATION LTD (CN)

7F, Block A, Kechuang Park, 398 Mahuan Rd., Lihai Town, Binhai New Town, Shaoxing, Zhejiang, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; chế phẩm dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc khử độc; enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; gạc y tế; sứ dùng làm răng giả; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh.

(210) **4-2017-39086**

(540)

CHEWGUM

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIBICA (VN)

443 Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo.

(210) **4-2017-39087**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 25.5.2

(591) Vàng, xanh dương, trắng.

(731) **DƯƠNG QUỐC BẢO (VN)**

83/22B Hồ Hảo Hớn, phường Cô Giang,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc nam, thuốc đông y, cao đơn hoàn tán, thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: thuốc nam, thuốc đông y, cao đơn hoàn tán, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39088**

(540)

MANDY

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO MEKONG (VN)**

34 Bàu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà, cà phê, cacao.

(210) **4-2017-39089**

(540)

COVER LIFE

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)**

31/4D tổ 10, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Rượu thuốc; rượu thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; đồ uống có cồn dùng chữa bệnh; rượu thuốc chữa bệnh.

Nhóm 30: Nước tương; tương đen; chao; tương ớt; mù tạt; sa tế (gia vị).

(210) **4-2017-39090**

(540)

BECOS

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)**

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo nếp tóc, nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

(210) **4-2017-39091**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 13.1.6; 26.2.7

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP KINGTEC VIỆT NAM (VN)

Lô C_4A_CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Dao kéo [phẫu thuật]; kìm nha khoa; ống nghe tim phổi; dụng cụ kẹp [phẫu thuật]; dụng cụ cắt [phẫu thuật]; thanh nẹp [phẫu thuật]; dụng cụ bơm cho mục đích y tế; nhíp nha khoa; giường cho nha sĩ; panh đầu nhọn dùng trong y tế.

Nhóm 11: Đèn bàn; đèn sàn; đèn đường; đèn pha rọi; đèn ống; đèn chiếu sáng cho hồ bơi; đèn chùm; đèn trần; bóng đèn; đèn sân vườn; đèn chôn dưới đất.

Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế; giá; kệ; quây thu tiền (tất cả được làm bằng sắt).

(210) **4-2017-39092**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.13.1; 25.12.1

(731) HỘ KINH DOANH TRÀ & CAFE ĐẠI NGUYỄN (VN)

Ấp Bình Hưng, xã Bạch Đằng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

(210) **4-2017-39093**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23

(591) Trắng, vàng, xanh dương.

(731) PT. INDESSO AROMA (ID)

Jalan Alternatif Cileungsi Cibubur KM. 9 RT.01 RW.04 Desa Cileungsi, Kecamatan Cileungsi, Kabupaten Bogor, 16820, Indonesia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Hương liệu cho bánh ngọt trừ tinh dầu; tinh chất cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu); hương liệu trừ tinh dầu; hương liệu cho đồ uống trừ tinh dầu; tinh dầu dùng cho thực phẩm (trừ tinh dầu ete và tinh dầu); gia vị.

(210) **4-2017-39094**

(540)

The logo for Sweetaroma features the word "sweetaroma" in a lowercase, sans-serif font. The "s" and "a" are green, while the "e", "e", "t", "a", "r", "o", "m", and "a" are black. The letter "o" is replaced by a stylized orange circle with a white outline.

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23

(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) PT. INDESSO AROMA (ID)

Jalan Alternatif Cileungsi Cibubur KM. 9 RT.01 RW.04 Desa Cileungsi, Kecamatan Cileungsi, Kabupaten Bogor, 16820, Indonesia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); đồ uống làm từ chiết xuất trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống.

(210) **4-2017-39095**

(540)

The logo for Mykolor Touch features the word "MYKOLOR" in a stylized, uppercase font with a circular underline. Below it, the word "TOUCH" is written in a smaller, uppercase font.

BESLOOK FINISH

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY 4-ORANGE CO., LTD (VN)

Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; vec-ni; sơn phủ; sơn chịu lửa, dầu bóng.

(210) **4-2017-39096**

(540)

The logo for Jen Ju Dan features the Chinese characters "珍素丹" in a stylized, black font. Below the characters, the name "Jen Ju Dan" is written in a simple, black font.

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) KAO YUNG-CHEN (TW)

No. 54, Dabei Rd., Shilin Dist., Taipei City 111, Taiwan

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; nghiên cứu thị trường; dịch vụ cửa hàng bách hóa đối với nhiều loại sản phẩm, cụ thể là, trà, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, ca cao, nước ép trái cây, nước ép rau (đồ uống); dịch vụ siêu thị đối với tất cả các sản phẩm được liệt kê ở trên; dịch vụ cửa hàng tiện ích đối với tất cả các sản phẩm được liệt kê ở trên; dịch vụ trung tâm mua sắm đối với tất cả các sản phẩm được liệt kê ở trên; dịch vụ đặt hàng qua thư đối với tất cả các sản phẩm được liệt kê ở trên; dịch vụ mua sắm qua truyền hình đối với tất cả các sản phẩm được liệt kê ở trên;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dịch vụ mua sắm điện tử đối với tất cả các sản phẩm được liệt kê ở trên; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ bán buôn và bán lẻ đồ uống; dịch vụ bán buôn và bán lẻ thực phẩm.

(210) **4-2017-39097**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.7; 5.3.20; 26.4.1; A5.3.15

(591) Xanh lá, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỘI AN (VN)

161 Núi Thành, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ nghỉ tạm thời trong khách sạn, nhà nghỉ và khu du lịch nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe (spa).

(210) **4-2017-39098**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; A25.7.21; A26.11.8

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) TRỊNH THỊ KIM DUNG (VN)

Phòng 805, số 24, ngõ 1, phố Thiên Hiền, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sơn cụ thể là sơn lót, sơn phủ, sơn chống thấm, sơn chống rỉ, sơn chống ẩm mốc, sơn chống ồn dùm trong xây dựng.

(210) **4-2017-39099**

(540)

TÚ SOÁI

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SƠN NERO (VN)

Lô MC2, KCN Đức Hoà 1 Hạnh Phúc, ấp 5, xã Đức Hoà Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán rượu; quán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39100**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.1.18; 1.15.23

(591) Vàng sẫm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VĂN LINH F5
FOOD (VN)

Xóm 4, thôn Do Đạo, xã Nhân Thịnh,
huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; các loại quả mọng, tươi; trái cây có múi, tươi; quả tươi; rau củ tươi; rau và quả tươi.

(210) **4-2017-39102**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.3.23

(591) Đỏ, xám, trắng, đen.

(731) YOUNGLIM FORESTRY CO., LTD.
(KR)

729-4 Gojan dong, Namdong gu,
Incheon city, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Đài kỷ niệm không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống cứng không bằng kim loại dùng trong xây dựng; nhựa rải đường; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại; hắc ín.

(210) **4-2017-39103**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.3.23

(591) Đỏ, xám, trắng, đen.

(731) YOUNGLIM FORESTRY CO., LTD.
(KR)

729-4 Gojan Dong, Namdong Gu,
Incheon City, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Đài kỷ niệm không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống cứng không bằng kim loại dùng trong xây dựng; nhựa rải đường; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại; hắc ín.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39105**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 25.1.6

(591) Vàng, đỏ, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng đồng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỨC KHỎE QUỐC TẾ IFH (VN)

184 - 186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn); nước giải khát có ga và không có ga.

(210) **4-2017-39106**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.7.24; 3.7.4; 4.3.20; 3.7.19

(591) Nâu, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG XUẤT KHẨU TÂN BÌNH (VN)

9-15 Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-39107**

(540)

THIÊN LỘC

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌC CHÂU MEKONG (VN)

Số 68 Hoàng Diệu, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2017-39108**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.12; A5.7.22; A5.3.13; A5.3.15; 26.4.4

(591) Xanh, trắng, đỏ, vàng chanh.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀN TOÀN VIỆT (VN)

480/49C Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Các chất tẩy rửa như: nước rửa chén; nước lau sàn nhà; nước xịt phòng; nước rửa tay; nước tẩy.

(210) 4-2017-39109

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM CAO CẤP SHEE LIFE (VN)
51/5A tổ 25 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2017-39110

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; 5.5.19; 25.5.25; A19.13.21

(591) Đỏ, trắng, vàng cam, xanh xám, xám, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39111

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.1.1; A26.1.18; 26.7.25

(591) Trắng, ghi, xanh dương, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39112

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A19.13.21; A26.11.12

(591) Trắng, ghi, xám, xanh dương, vàng cam, vàng, đỏ, xanh xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39113

(540)

Đất Càng

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) DOÃN VĂN QUÂN (VN)

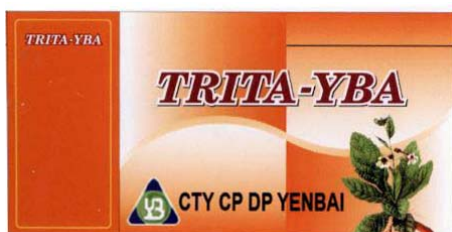
Số 16/18/178 Nguyễn Văn Linh, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm; máy chế biến nông sản; máy đóng gói thực phẩm; các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động.

(210) 4-2017-39114

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.3.1; 26.3.10; 25.5.25; A5.1.5

(591) Trắng, vàng, da cam, xanh lá cây, xanh dương, đen, ghi, nâu, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM YÊN BÁI (VN)
Số nhà 725 đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39115** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
GASTROZCURMIN Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-39116** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
ULCERBCURMIN Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-39117** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
ULCERDNANO Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39118

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh nước biển đậm.

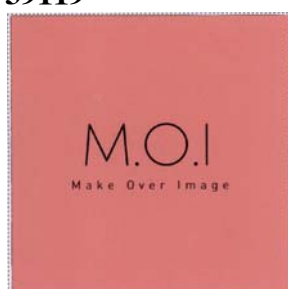
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM THỊ HỒNG (VN)

Tổ 77A, khu 5B, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm; dầu gội đầu; thuốc ép tóc; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; thuốc hấp tóc; thuốc dưỡng tóc; keo xịt tóc; keo tạo dáng cho tóc; nước hoa.

(210) 4-2017-39119

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Hồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH M.O.I COSMETICS (VN)

27B Nguyễn Thông, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sơn môi; mỹ phẩm.

(210) 4-2017-39120

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; A26.3.5; A26.11.7

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG SẮC VIỆT (VN)

5 đường số 8, cư xá Đài Ra Đa Phú Lâm, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): nước mắm, nước tương, tương ớt, mì chính, dầu ăn, cà phê.

(210) 4-2017-39121

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐIỆN HOÀN CẦU (VN)

57/3 đường Võ Thị Liễu, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 09: Lưu điện.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: mô tơ điện (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ), lưu điện.

(210) **4-2017-39123**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; 2.5.30; A2.5.17

(731) THIEN CHEONG SDN. BHD. (MY)

11, 11A, 15, 16, 17 & 23, Jalan Perusahaan Ringan 1, Kawasan Industri Ringan Mak Mandin, 13400 Butterworth, Penang, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Cá chế biến sẵn dạng bánh chiên giòn; lạc được bao sẵn; thực phẩm ăn nhanh được chế biến từ quả hạch; quả hạch được tẩm ướp hương vị; món đậu nghiền được chiên hoặc nướng; món tráng miệng có thành phần chính là trứng và sữa (món souffle).

(210) **4-2017-39124**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; A2.5.17; 2.5.30

(731) THIEN CHEONG SDN. BHD. (MY)

11, 11A, 15, 16, 17 & 23, Jalan Perusahaan Ringan 1, Kawasan Industri Ringan Mak Mandin, 13400 Butterworth, Penang, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh quy giòn; bánh kẹo trên cơ sở hạt được bao sẵn; bánh kẹo được làm từ hạt; bánh kẹo; thực phẩm được làm từ bột nhào; món mận ăn liền trên cơ sở bột mì.

(210) **4-2017-39125**

(540)

SHUGOSHIN

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
14-15, Ogami 5-chome Ayase-shi Kanagawa, Japan

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39126

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.21; A17.2.2; 1.15.15;
A5.5.20

(591) Vàng, vàng đồng.

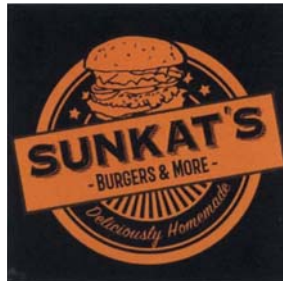
(731) CÔNG TY TNHH ĐÁ QUÝ RUBY
VIỆT (VN)

Số 6, gác 521/60, ngõ 521 An Dương
Vương, phường Đông Ngạc, quận Bắc
Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đá quý; đồ trang sức.

(210) 4-2017-39127

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 8.1.6; 26.1.1; 25.12.1; A1.1.10

(591) Đen, da cam.

(731) NGUYỄN KIM HẢI (VN)

70 Phan Đình Phùng, phường Quán
Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán giải khát; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2017-39129

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) JUKEN NEW ZEALAND LIMITED
(NZ)

Level 3, AMP Centre Building, 29
Customs Street West Auckland 1010,
New Zealand

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cho xây dựng, cụ thể là khung kim loại cho xây dựng; tấm panen xây dựng bằng kim loại; tấm bằng kim loại; xà rầm bằng kim loại; cọc bằng kim loại; giàn giáo bằng kim loại; khung nhà bằng kim loại được cắt sẵn dùng cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại được lắp sẵn dùng cho xây dựng; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa sổ; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là then cửa; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là then cửa sổ; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là thanh hạn vị cho cửa; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là thanh hạn vị cho cửa sổ; chốt kim loại, cụ thể là chốt cố định cho khung xây dựng; chốt kim loại, cụ thể là chốt cố định cho cấu kiện xây dựng; chốt kim loại, cụ thể là chốt cửa; chốt kim loại, cụ thể là then móc cửa sổ; chốt kim loại, cụ thể là chốt cố định cho đồ gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; ván bằng gỗ dùng cho xây dựng; tấm gỗ lát sàn; lớp gỗ dán bề mặt; gỗ dán; giàn giáo, không bằng kim loại; đồ gỗ, cụ thể là gỗ xây dựng; khung không bằng kim loại, cụ thể là khung xây dựng; dầm, không bằng kim loại; cọc không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; đường chỉ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; mái đua, không bằng kim loại; rầm đỡ, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại, bao gồm gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại, bao gồm gỗ sợi; tấm gỗ cho mục đích xây dựng; ván gỗ cho mục đích xây dựng; phiến gỗ cho mục đích xây dựng; tấm ván gỗ cho mục đích xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt trong xây dựng, cụ thể là lắp đặt chi tiết xây dựng; dịch vụ lắp đặt trong xây dựng, cụ thể là lắp đặt khung xây dựng; dịch vụ lắp đặt trong xây dựng, cụ thể là lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ bảo dưỡng tòa nhà; xây dựng khung nhà; lắp đặt khung nhà; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ tư vấn về dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ cố vấn về dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ giám sát của dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ cung cấp thông tin về dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ. tất cả những dịch vụ trên cũng được cung cấp trực tuyến thông qua internet, email, phần mềm ứng dụng (bao gồm ứng dụng điện thoại), tin nhắn văn bản và tin nhắn điện tử.

(210) **4-2017-39130**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(731) JUKEN NEW ZEALAND LIMITED (NZ)

Level 3, AMP Centre Building, 29 Customs Street West Auckland 1010, New Zealand

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung cho xây dựng, cụ thể là khung kim loại cho xây dựng; tấm panen xây dựng bằng kim loại; tấm bằng kim loại; xà rầm bằng kim loại; cọc bằng kim loại; giàn giáo bằng kim loại; khung nhà bằng kim loại được cắt sẵn dùng cho xây dựng; khung nhà bằng kim loại được lắp sẵn dùng cho xây dựng; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa sổ; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là then cửa; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là then cửa sổ; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là thanh hạn vị cho cửa; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại, cụ thể là thanh hạn vị cho cửa sổ; chốt kim loại, cụ thể là chốt cố định cho khung xây dựng; chốt kim loại, cụ thể là chốt cố định cho cấu kiện xây dựng; chốt kim loại, cụ thể là chốt cửa; chốt kim loại, cụ thể là then móc cửa sổ; chốt kim loại, cụ thể là chốt cố định cho đồ gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; ván bằng gỗ dùng cho xây dựng; tấm gỗ lát sàn; lớp gỗ dán bề mặt; gỗ dán; giàn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

giáo, không bằng kim loại; đồ gỗ, cụ thể là gỗ xây dựng; khung không bằng kim loại, cụ thể là khung xây dựng; dầm, không bằng kim loại; cọc không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; đường chỉ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; mái đua, không bằng kim loại; rầm đỡ, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại, bao gồm gỗ; vật liệu xây dựng không bằng kim loại, bao gồm gỗ sợi; tấm gỗ cho mục đích xây dựng; ván gỗ cho mục đích xây dựng; phiến gỗ cho mục đích xây dựng; tấm ván gỗ cho mục đích xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt trong xây dựng, cụ thể là lắp đặt chi tiết xây dựng; dịch vụ lắp đặt trong xây dựng, cụ thể là lắp đặt khung xây dựng; dịch vụ lắp đặt trong xây dựng, cụ thể là lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ bảo dưỡng tòa nhà; xây dựng khung nhà; lắp đặt khung nhà; lắp đặt giàn giáo; lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ tư vấn về dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ cố vấn về dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ giám sát của dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ; dịch vụ cung cấp thông tin về dịch vụ xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng tòa nhà, xây dựng và lắp đặt khung tòa nhà, lắp đặt giàn giáo, lắp đặt đồ gỗ. tất cả những dịch vụ trên cũng được cung cấp trực tuyến thông qua internet, email, phần mềm ứng dụng (bao gồm ứng dụng điện thoại), tin nhắn văn bản và tin nhắn điện tử.

(210) **4-2017-39131**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.2; 2.5.8; 2.5.30; 2.1.30

(591) Vàng da cam, nâu, đen, hồng, trắng, đỏ, xanh.

(731) LI WEIGUO (CN)

No. 122, Jia Yi Zhen Huan Hamlet, Ping Jiang District, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chế phẩm ngũ cốc; cà phê; bánh snack (bim bim); mì ăn liền.

(210) **4-2017-39132**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 26.1.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) LI WEIGUO (CN)

No. 122, Jia Yi Zhen Huan Hamlet, Ping Jiang District, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; chế phẩm ngũ cốc; cà phê; bánh snack (bim bim); mì ăn liền.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39133**

(540)

Topmy

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH AN NÔNG (VN)

Lô B06-1, khu công nghiệp Đức Hòa I - Hạnh Phúc, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ruồi, muỗi, gián, kiến; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2017-39134**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24

(731) CÔNG TY TNHH OH GROUP (VN)

90/5 đường Tân Thới Hiệp 21, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giấy thể thao; dép.

(210) **4-2017-39135**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.11; 13.1.1; 11.3.5; 25.1.9;

A25.1.10; A26.11.12

(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, hồng, xám.

(731) HỘ KINH DOANH HUY NGUYỄN THIÊN HƯƠNG (VN)

119/9 Mễ Cốc, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

(210) **4-2017-39136**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.5

(591) Xanh lá cây, xám.

(731) RYNAN TECHNOLOGIES PTE. LTD (SG)

8 Cross Street #24-03/04 PWC Building, Singapore

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ đo nước thông minh, đồng hồ đo điện thông minh, đồng hồ đo gas thông minh và thiết bị đo thông minh (ứng dụng công nghệ mạng lưới vạn vật kết nối Internet - IoT, điện toán đám mây để điều khiển hoạt động).

(210) **4-2017-39137**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 11.3.18; A11.1.6; 26.3.23

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG 007 (VN)**

Thôn Xuân Hải, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hải sản tươi sống, hải sản đã qua chế biến, mắm ruốc, nước mắm, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39138**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.12; A5.5.20; A5.5.21; 26.4.9

(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VIỆT NHẬT (VN)**

Số 66 Lưu Chí Hiếu, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nâng pa lét bằng tay; máy nâng xếp bằng tay; máy nâng xếp chạy điện hoặc bán chạy điện; thang nâng hàng dạng cáp kéo; máy nâng kẹp thùng phuy bằng tay; máy nâng pa lét chạy điện hoặc máy nâng pa lét bằng tay chạy điện; khung thang nâng di động; bàn nâng thủy lực.

Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe nâng hàng tầm cao; xe đẩy hàng.

(210) **4-2017-39139**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(731) **THÁI THỊ MỸ LINH (VN)**

440/46D Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, đại lý ký gửi, trưng bày sản phẩm: xe đẩy trẻ em, mui che cho xe đẩy trẻ em, mui xe đẩy trẻ em.

(210) **4-2017-39141**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

AÏCHA

(591) Vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ NÔNG SẢN VIỆT (VN)
91 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trưng bày, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39142**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TOWER[®]

(731) HỘ KINH DOANH VŨ VĂN LONG
(VN)

59/4/6 Tân Hòa Đông, phường 14, quận
6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

(210) **4-2017-39143**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.1

(731) HUANG XICHENG (CN)

No.9, Nanmen Er Lane, Panduan, Xinxu
Town, Raoping County, Guangdong,
China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; micro; thiết bị thu hình; dụng cụ hàng hải; pin điện; thiết bị lưu trữ dữ liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39146**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; 1.15.23; 26.1.1; A24.15.13

(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HUY NAM (VN)
Số 34 ngõ 42, đường Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: đá muối dùng làm mỹ phẩm, đá muối dùng làm thực phẩm, đèn đá muối.

(210) **4-2017-39148**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN THỊ HÀM UYÊN (VN)
43/8 Nguyễn Văn Tố, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; bộ quần áo tắm; quần bơi; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, quần áo lót, bộ quần áo tắm, quần bơi, lớp lót may sẵn [bộ phận của quần, áo], quần đùi nịt bụng cho phụ nữ, áo khoác ngoài [trang phục], đồ đội đầu.

(210) **4-2017-39149**

(540)

ZORLY

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST QUỐC TẾ (VN)

Số nhà 58, ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39151** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KING MANGO VIỆT THÙY ANH (VN)
42 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu
1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.
-

- (210) **4-2017-39152** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KING MANGO THAI VIỆT THÙY ANH (VN)
42 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu
1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.
-

- (210) **4-2017-39153** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KING MANGO VIET VIỆT THÙY ANH (VN)
42 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu
1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống.
-

- (210) **4-2017-39154** (220) 24.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.7.25
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) HONG KONG TRADE
BELT AND ROAD DEVELOPMENT COUNCIL (HK)
GLOBAL FORUM 38th Floor, Office Tower, Convention
一帶一路國際聯盟 Plaza, 1 Harbour Road, Wanchai, Hong
Kong
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

- (511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, xúc tiến thương mại và tiếp thị (marketing); phổ biến tài liệu quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh và thương mại; trợ giúp điều tra thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; cung cấp các dịch vụ kết nối kinh doanh để giúp các bên thứ ba tìm đối tác để xuất khẩu, tìm nguồn cung ứng, đầu tư, dịch vụ pháp lý và các dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; sắp xếp và tiến hành các triển lãm và hội chợ thương mại, tất cả liên quan đến kinh doanh, thương mại và thương nghiệp; sắp xếp và tiến hành các triển lãm thương mại, giới thiệu và trưng bày hàng hóa nhằm thúc đẩy

bán hàng; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ quản lý văn phòng và chức năng văn phòng; dịch vụ tiếp thị và thúc đẩy bán hàng, dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ đại lý thu xếp những cuộc ra mắt (giới thiệu) trong kinh doanh; dịch vụ đại lý tổ chức các chuyến viếng thăm kinh doanh tới thị trường quốc tế; đánh giá kinh doanh; tư vấn kinh doanh; khảo sát kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; đại lý thông tin thương mại, biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý tư liệu bằng máy tính; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quan hệ công chúng, xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo bán hàng; đại lý quảng cáo; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; thông tin thống kê; hệ thống hóa thông tin vào trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo thương mại trên truyền hình; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo qua thư; dự báo kinh tế; tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo, tìm hiểu và nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin liên quan đến kinh doanh và thương mại thông qua mạng thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối kinh doanh theo yêu cầu.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các hội nghị, hội nghị chuyên đề và hội thảo, tất cả liên quan đến kinh doanh, thương mại, thương nghiệp và sở hữu trí tuệ; xuất bản ấn phẩm và dịch vụ tư vấn và dịch vụ thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2017-39155**

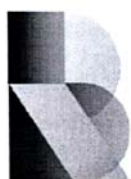
(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.7.25

(731) HONG KONG TRADE DEVELOPMENT COUNCIL (HK)
38th Floor, Office Tower, Convention Plaza, 1 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong



**BELT AND ROAD
GLOBAL FORUM**
一帶一路國際聯盟

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, xúc tiến thương mại và tiếp thị (marketing); phổ biến tài liệu quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh và thương mại; trợ giúp điều tra thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; cung cấp các dịch vụ kết nối kinh doanh để giúp các bên thứ ba tìm đối tác để xuất khẩu, tìm nguồn cung ứng, đầu tư, dịch vụ pháp lý và các dịch vụ tư vấn sở hữu trí tuệ; sắp xếp và tiến hành các triển lãm và hội chợ thương mại, tất cả liên quan đến kinh doanh, thương mại và thương nghiệp; sắp xếp và tiến hành các triển lãm thương mại, giới thiệu và trưng bày hàng hóa nhằm thúc đẩy bán hàng; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ quản lý văn phòng và chức năng văn phòng; dịch vụ tiếp thị và thúc đẩy bán hàng, dịch vụ trưng bày hàng hóa; dịch vụ đại lý thu xếp những cuộc ra mắt (giới thiệu) trong kinh doanh; dịch vụ đại lý tổ chức các chuyến viếng thăm kinh doanh tới thị trường quốc tế; đánh giá kinh doanh; tư vấn kinh doanh; khảo sát kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; đại lý thông tin thương mại, biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý tư liệu bằng máy tính; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quan hệ công chúng, xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ quảng cáo bán hàng; đại lý quảng cáo; dịch vụ xúc tiến bán hàng cho người khác; thông tin thống kê; hệ thống hóa thông tin vào trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo trên truyền hình; quảng cáo thương mại trên truyền hình; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo qua thư; dự báo kinh tế; tổ chức triển lãm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo, tìm hiểu và nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin liên quan đến kinh doanh và thương mại thông qua mạng thông tin máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối kinh doanh theo yêu cầu.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành các hội nghị, hội nghị chuyên đề và hội thảo, tất cả liên quan đến kinh doanh, thương mại, thương nghiệp và sở hữu trí tuệ; xuất bản ấn phẩm và dịch vụ tư vấn và dịch vụ thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

(210) **4-2017-39156**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Đen, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẠCH MÃ VẠN XUÂN (VN)
127 Nguyễn Khoái, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39157**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

**HUYẾT CUNG
BẤT LÃO TINH**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẠCH MÃ VẠN XUÂN (VN)
127 Nguyễn Khoái, phường Bạch Đằng,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39159**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ANTONI

(531) A26.11.8

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT
(VN)
Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã
Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long
An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39160**

(540)

The logo for SANKIDO consists of the word "SANKIDO" in a bold, blue, sans-serif font. The letter 'S' is significantly larger and more stylized than the other letters, which are in a standard weight.

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương.

(731)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)
Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức
Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

(210) **4-2017-39161**

(540)

The logo for FRANCO features the word "FRANCO" in a blue, serif font. The letter 'F' is large and stylized, with the rest of the word in a smaller, standard serif font.

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương.

(731)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)
Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức
Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

Nhóm 11: Đèn led; đèn halogen; đèn chiếu sáng (dùng trong nhà, ngoài trời, và công trình công cộng).

(210) **4-2017-39162**

(540)

The logo for AWASI consists of the word "AWASI" in a bold, blue, sans-serif font. The letter 'A' is significantly larger and more stylized than the other letters.

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương.

(731)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)
Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức
Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

(210) **4-2017-39163**

(540)

The logo for CARO PUMP features the words "CARO" and "PUMP" stacked vertically in a blue, sans-serif font. Both words are enclosed within a blue rectangular border.

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8


(591) Xanh dương.

(731)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)
Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức
Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

- (210) **4-2017-39164** (220) 24.11.2017
 (441) 26.02.2018
 (540) (731) ZHEJIANG CHISLIM INDUSTRY CO., LTD. (CN)
 No. 1, Yun two road, Baiyun District, Yongkang, Zhejiang Prov, China
 (740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- Mini Walk**
- (511) Nhóm 28: Quả tạ tay; bóng cho trò chơi; máy để tập luyện thể dục; quả tạ; vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao); đồ chơi; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; dây chun kéo tập ngực (dụng cụ thể dục); thiết bị tập luyện thể hình; bộ cờ dame (trò chơi).

- (210) **4-2017-39165** (220) 24.11.2017
 (441) 26.02.2018
 (540) (531) A18.5.3; 18.5.10
 (731) SHANGHAI YU FLY MILKY WAY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
 Room 1418, Building 2, No. 700 Jiahao Road, Jiading District, Shanghai, China
 (740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- 
- (511) Nhóm 09: Chip DNA; máy ảnh (chụp ảnh); thiết bị thu hình; thiết bị xử lý trung tâm (bộ xử lý cho máy tính); điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; kính thiên văn khúc xạ; vi mạch (mạch tích hợp); kính đeo mắt; pin điện.

Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ tuyển dụng lao động; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

- (210) **4-2017-39166** (220) 24.11.2017
 (441) 26.02.2018
 (540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BOSTON CAPITAL (VN)
 519 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
 (740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- MOBIPAY**

- (511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ chuyển tiền điện tử, dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền thông tin, truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính, dịch vụ truyền thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối (cụ thể là máy vi tính, máy trạm); thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ nhắn tin (vô tuyến điện thoại hoặc các phương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

tiện liên lạc điện tử khác); thư điện tử; dịch vụ cổng thanh toán điện tử, cụ thể là cung cấp đường truyền cho phép các website thương mại điện tử liên kết với các kênh thanh toán như ngân hàng, giúp khách hàng thanh toán hàng hóa, dịch vụ ngay trên website khi mua hàng.

(210)	4-2017-39167	(220)	24.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	ALGORYTHMA OWNED BY KRYPTONITE INVESTEMENTS L.L.C. - SOLE PROPRIETORSHIP L.L.C. (AE) West 35 C2, level 11 + 12, office 1101 + 1102, Fatma bint Mubarak and others unit, Abu Dhabi, United Arab Emirates
	ALGORYTHMA	(740)	Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

- (511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; phần mềm và phần mềm ứng dụng liên lạc và giáo dục; thiết bị liên lạc; xuất bản phẩm có thể tải xuống, phần mềm có thể tải về thông qua internet và thiết bị không dây; phần mềm có thể tải về trong lĩnh vực giáo dục; phần mềm có thể tải về với bản chất là ứng dụng di động; phần mềm có thể tải về thông qua internet và thiết bị không dây để truy cập, gửi, và nhận thông tin trên một mạng máy tính toàn cầu; phần mềm có thể tải về cho máy tính, thiết bị liên lạc điện tử kỹ thuật số cầm tay, thiết bị di động, và thiết bị liên lạc có dây và không dây để làm thuận tiện cho việc liên lạc và truyền dữ liệu trong lĩnh vực giáo dục; phần mềm có thể tải về với bản chất là ứng dụng di động để sử dụng với máy tính, thiết bị liên lạc điện tử kỹ thuật số cầm tay, thiết bị di động, và thiết bị liên lạc có dây và không dây để làm thuận tiện cho việc liên lạc; phần mềm máy tính được sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng, cụ thể là dịch vụ bản ghi thông báo, dịch vụ đánh máy chữ, dịch vụ sắp xếp lịch hẹn, dịch vụ nhắc nhở buổi hẹn; marketing; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin về thương mại; điều tra thương mại; khảo sát kinh doanh thương mại, nghiên cứu kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; nghiên cứu thị trường; nghiên cứu marketing; dịch vụ hăng thông tin thương mại; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; phân phát hàng mẫu; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí; dịch vụ giáo dục bao gồm giáo dục, thi đố, kiểm tra, thông tin, thi đấu; dịch vụ giáo dục trực tuyến; dịch vụ giáo dục bằng máy tính; dịch vụ đào tạo bằng máy tính; dịch vụ giáo dục dựa trên máy tính, dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến những dịch vụ nêu trên.

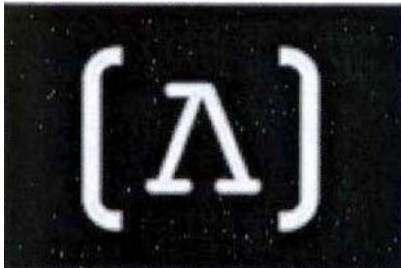
Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính trực tuyến; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế, phát triển, thử nghiệm, nâng cấp và cải thiện sản phẩm, tất cả liên quan đến chương trình máy tính; thiết kế, tạo lập, viết và nâng cấp phần mềm cho thiết bị di động; lập trình máy tính; duy trì và nâng cấp trang web và cổng thông tin trợ giúp kỹ thuật; cung cấp phần mềm như

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên bao gồm các dịch vụ đó được cung cấp trực tuyến hoặc qua internet hoặc extranet.

(210) **4-2017-39168**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A24.15.7; 24.17.5

(731) ALGORYTHMA OWNED BY
KRYPTONITE INVESTEMENTS
L.L.C. - SOLE PROPRIETORSHIP
L.L.C. (AE)

West 35 C2, level 11 + 12, office 1101 +
1102, Fatma bint Mubarak and others
unit, Abu Dhabi, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; phần mềm và phần mềm ứng dụng liên lạc và giáo dục; thiết bị liên lạc; xuất bản phẩm có thể tải xuống; phần mềm có thể tải về thông qua internet và thiết bị không dây; phần mềm có thể tải về trong lĩnh vực giáo dục; phần mềm có thể tải về với bản chất là ứng dụng di động; phần mềm có thể tải về thông qua internet và thiết bị không dây để truy cập, gửi, và nhận thông tin trên một mạng máy tính toàn cầu; phần mềm có thể tải về cho máy tính, thiết bị liên lạc điện tử kỹ thuật số cầm tay, thiết bị di động, và thiết bị liên lạc có dây và không dây để làm thuận tiện cho việc liên lạc và truyền dữ liệu trong lĩnh vực giáo dục; phần mềm có thể tải về với bản chất là ứng dụng di động để sử dụng với máy tính, thiết bị liên lạc điện tử kỹ thuật số cầm tay, thiết bị di động, và thiết bị liên lạc có dây và không dây để làm thuận tiện cho việc liên lạc; phần mềm máy tính được sử dụng như một giao diện lập trình ứng dụng (API).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; dịch vụ chức năng văn phòng, cụ thể là dịch vụ bản ghi thông báo, dịch vụ đánh máy chữ, dịch vụ sắp xếp lịch hẹn, dịch vụ nhắc nhở buổi hẹn; marketing; tư vấn kinh doanh; cung cấp thông tin về thương mại; điều tra thương mại; khảo sát kinh doanh thương mại; nghiên cứu kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; nghiên cứu thị trường; nghiên cứu marketing; dịch vụ hăng thông tin thương mại; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; phân phát hàng mẫu; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, giải trí; dịch vụ giáo dục bao gồm giáo dục, thi đố, kiểm tra, thông tin, thi đấu; dịch vụ giáo dục trực tuyến; dịch vụ giáo dục bằng máy tính; dịch vụ đào tạo bằng máy tính; dịch vụ giáo dục dựa trên máy tính; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến những dịch vụ nêu trên.

Nhóm 42: Dịch vụ lập trình máy tính trực tuyến; dịch vụ nghiên cứu, thiết kế, phát triển, thử nghiệm, nâng cấp và cải thiện sản phẩm, tất cả liên quan đến chương trình máy tính; thiết kế, tạo lập, viết và nâng cấp phần mềm cho thiết bị di động; lập trình máy tính; duy trì và nâng cấp trang web và cổng thông tin trợ giúp kỹ thuật, cung cấp phần mềm như

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên bao gồm các dịch vụ đó được cung cấp trực tuyến hoặc qua internet hoặc extranet.

(210) **4-2017-39169**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST QUỐC TẾ (CV)

**RƯỢU THẢO DƯỢC
ST - WOMEN**

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-39170**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CP ST QUỐC TẾ (VN)

KEVIN

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

(210) **4-2017-39171**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CP ST QUỐC TẾ (VN)

STW/68

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2017-39172**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CP ST QUỐC TẾ (VN)

NAKAK

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39173**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CP ST QUỐC TẾ (VN)

PROVIN

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài,
phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy
dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2017-39174**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2; 25.5.2; 26.5.1



Arigato

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ VẬT LIỆU
XÂY DỰNG TRANG TRÍ NỘI THẤT
DƯƠNG GIANG (VN)

Số 375 Nguyễn Oanh, phường 17, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2017-39175**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) YAN YUANQING (CN)

KKW

Room 102, No- 2, Block 72,
Gongqiaojinyuan East 4th Street,
Xiashan Street, Chaonan District,
Shantou City, Guangdong Province,
People's Republic of China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; son môi; bút chì kẻ lông
mày; chất làm bóng môi; kem mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39176**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) HONG KONG NETEASE
INTERACTIVE ENTERTAINMENT
LIMITED (HK)

RULES OF SURVIVAL

1/F, Xiu Ping Commercial Bldg, 104
Jervois St, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi di động; trò chơi trên internet (có thể tải xuống được); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi qua mạng liên lạc di động; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2017-39177**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) HONG KONG NETEASE
INTERACTIVE ENTERTAINMENT
LIMITED (HK)

Knives Out

1/F, Xiu Ping Commercial Bldg, 104
Jervois St, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi thực tế ảo; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi di động; trò chơi trên internet (có thể tải xuống được); phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi qua mạng liên lạc di động; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao.

(210) **4-2017-39178**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.15.15; A5.3.13; 3.7.17

(591) Nâu ánh vàng, trắng, ghi, xanh tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VISTA (VN)

Số nhà 7, ngõ 189/14, đường Nguyễn
Ngọc Vũ, tổ 20, phường Trung Hòa,
quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời, dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-39179**

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu.

(731) CƠ SỞ NGÂN ANH (VN)

Ấp đông thuận, xã Đông Thạnh, huyện
Châu Thành, tỉnh Tiền Giang



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z
(A&Z IP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39182**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A3.13.24; 26.1.2; 1.15.23

(591) Trắng, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MINH PHÚC VIỆT NAM (VN)

102/6 đường Vườn Chuối, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 01: Chất xúc tác, chất cao su, chế phẩm bảo quản cao su, chất làm đông cao su.

(210) **4-2017-39183**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A8.5.3; 5.9.21; 15.7.1; 25.1.6; 26.1.1

(591) Trắng, tím, vàng nhạt, xanh lá cây, đỏ, da cam, xanh lá mạ, ghi, đen.

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾT (VN)

60/3 ấp 3, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nem chua, giò, chả, xúc xích.

(210) **4-2017-39184**

(540)

CoffeeSAIGON1975

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ QUỐC NAM (VN)

56C Đào Duy Từ, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê.

(210) **4-2017-39185**

(540)

ONIKUMA

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHENZHEN OUNI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

No.712, Huayou Building, Yousong Rd, Longhua St, Longhua New Dist, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; con chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; máy cân; thiết bị định vị toàn cầu; tai nghe (là loại tai nghe có phần tai nhỏ thường được sử dụng chung với các loại máy nghe nhạc như MP3, MP4, điện thoại di động); vỏ hộp loa; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; tai nghe (là loại tai nghe có phần tai lớn thường được gắn với các thiết bị cố định như máy tính bàn, laptop); bao (túi) đặc biệt cho thiết bị nhiếp ảnh; bộ lọc [nhiếp ảnh]; giá đỡ cho thiết bị nhiếp ảnh; bộ lọc tia cực tím, cho nhiếp ảnh; đèn chớp [nhiếp ảnh]; thiết bị sạc pin; điện thoại thông minh; thiết bị đeo tay thông minh (Smartbands).

(210) **4-2017-39186**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.1.5; 4.3.3; 26.1.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) SHENZHEN OUNI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)

No.712, Huayou Building, Yousong Rd, Longhua St, Longhua New Dist, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; con chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; máy cân; thiết bị định vị toàn cầu; tai nghe (là loại tai nghe có phần tai nhỏ thường được sử dụng chung với các loại máy nghe nhạc như MP3, MP4, điện thoại di động); vỏ hộp loa; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; tai nghe (là loại tai nghe có phần tai lớn thường được gắn với các thiết bị cố định như máy tính bàn, laptop); bao (túi) đặc biệt cho thiết bị nhiếp ảnh; bộ lọc [nhiếp ảnh]; giá đỡ cho thiết bị nhiếp ảnh; bộ lọc tia cực tím, cho nhiếp ảnh; đèn chớp [nhiếp ảnh]; thiết bị sạc pin; điện thoại thông minh; thiết bị đeo tay thông minh (Smartbands).

(210) **4-2017-39187**

(540)

TYASTAN

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ (VN)

Số 93, phố Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39188**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.7; A3.7.24; 26.1.2; 24.15.1

(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG KHOA HỌC PHƯƠNG ĐÔNG HỮU THUÔNG (VN)

86/13 đường 12, khu phố 4, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy.

(210) **4-2017-39190**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN BSB (VN)

551 đường Rừng Sác, ấp Bình An, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Silica; nano silica (tất cả đều là hóa chất).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán chất phụ gia làm từ trấu và silica; mua bán gạo, nông lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), động vật sống; mua bán đồ uống có cồn và không có cồn; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ thể thao và giải trí; dịch vụ giáo dục văn hóa nghệ thuật; dịch vụ dạy ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo kỹ năng đàm thoại và thuyết trình; dịch vụ dạy máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ quán ăn uống giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39191**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

HSEBIKE

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XNẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH
VỤ HIỆP TÂN HI TA SA (VN)

Lô 33 đường số 3, khu công nghiệp Tân
Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe gắn máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; ghi
đồng xe gắn máy.

(210) **4-2017-39192**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

SHEBIKE

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XNẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH
VỤ HIỆP TÂN HI TA SA (VN)

Lô 33 đường số 3, khu công nghiệp Tân
Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe gắn máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; ghi
đồng xe gắn máy.

(210) **4-2017-39193**

(220) 24.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 1.15.23; A5.5.20; A5.5.21; 3.9.18;
A17.2.6

(591) Xanh nước biển, đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
MỚI (VN)

Lâu 5, cao ốc 203, Nam Kỳ Khởi Nghĩa,
phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Mua bán kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất
động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39194**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.7.2; 2.7.23; 2.9.1; 26.4.1; 26.1.1

(591) Ghi xám, xanh lơ, nâu, xanh lá mạ, hồng

(731) NGUYỄN VĂN CỬ (VN)

Ấp Trà Quýt, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; nhà hàng; quán ăn gia đình.

(210) **4-2017-39195**

(540)



(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.8; 3.1.16; A3.1.24; A3.6.3

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT PHÁP QUỐC TẾ (VN)

Số 24 đường 26, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Tiếp thị và mua bán: thuốc phòng và trị bệnh cho thú nuôi, vật nuôi, gia súc, gia cầm, thủy cầm và thủy sản, thức ăn và thức ăn bổ dưỡng cho thú nuôi, vật nuôi, gia súc, gia cầm, thủy cầm và thủy sản.

(210) **4-2017-39196**

(540)

BOSTOGEL

(220) 24.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)

12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39201**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.8; A2.5.22; A2.5.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOL VIỆT NAM (VN)

Tầng 2, HACC1 Complex Building, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2017-39202**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A26.11.13; A24.15.7; 26.3.23; A26.11.8

(591) Xanh da trời, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YEOSIM (VN)
189C1/2, đường Nguyễn Văn Hưởng,
phường Thảo Điền, quận 2, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu trực tuyến; hoạt động quảng cáo sáng tạo có tính tương tác; lập kế hoạch quảng cáo trên phương tiện truyền thông trực tuyến, thực hiện kế hoạch quảng cáo trên phương tiện truyền thông không phải trả tiền; tổ chức sự kiện cụ thể là tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng.

Nhóm 41: Sản xuất các chương trình trực tuyến trên internet về làm đẹp, mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39203**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; A26.11.13; A26.11.8

(591) Xanh dương, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YEOSIM (VN)
189C1/2, đường Nguyễn Văn Hưởng,
phường Thảo Điền, quận 2, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến; xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu trực tuyến; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; lập kế hoạch quảng cáo trên phương tiện truyền thông trực tuyến; thực hiện kế hoạch quảng cáo trên phương tiện truyền thông không phải trả tiền; tổ chức sự kiện cụ thể là tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng; Hoạt động quảng cáo sáng tạo có tính tương tác.

(210) **4-2017-39204**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 4.3.3

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ LONG ĐÌNH (VN)
Thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, tạo hình trang trên thực phẩm; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39205**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT CHẾ BIẾN

THỦY SẢN PHÚ THÀNH (VN)

Tổ 2, ấp Mái Dầm, xã Phú Thành, huyện

Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Phi-lê cá; cá không còn sống; cá được bảo quản; cá đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; tôm không còn sống.

Nhóm 31: Cá còn sống; tôm nước ngọt còn sống.

(210) **4-2017-39207**

(540)

GOSTAR

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HABALAN MED & BEAUTY CO., LTD. (KR)

(Gasan-dong, Byucksan Digital Valley 6)

907, 219, Gasan digital 1-ro,

Geumcheon-gu, Seoul 08501, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 38: Truyền hình; phát sóng âm thanh, video, truyền thông đa phương tiện qua internet, mạng thông tin liên lạc khác; dịch vụ truyền hình internet; truyền hình đa phương tiện qua internet; dịch vụ cổng thông tin qua internet; thông tin liên lạc qua mạng máy tính toàn cầu, internet.

(210) **4-2017-39208**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.5.2; 26.7.25

(731) HABALAN MED & BEAUTY CO., LTD. (KR)

(Gasan-dong, Byucksan Digital Valley 6)

907, 219, Gasan digital 1-ro,

Geumcheon-gu, Seoul 08501, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 38: Truyền hình; phát sóng âm thanh, video, truyền thông đa phương tiện qua internet, mạng thông tin liên lạc khác; dịch vụ truyền hình internet; truyền hình đa phương tiện qua internet; dịch vụ cổng thông tin qua internet; thông tin liên lạc qua mạng máy tính toàn cầu, internet.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39209**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 2.9.14; A26.11.12; A2.9.15; 1.15.9

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỶ QUANG MINH (VN)
82 Trần Quốc Tuấn, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe.

(210) **4-2017-39210**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.3

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIAO NHẬN QUỐC TẾ RỒNG BIỂN (VN)
G9 đường DCT8, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín.

(210) **4-2017-39211**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.5.20; 5.3.16; A5.5.21

(591) Xanh da trời, cam, xanh da trời đậm, trắng

(731) CÔNG TY TNHH HỢP TÁC DU HỌC QUỐC TẾ HÀ NỘI (VN)
Tầng 4, tòa nhà 279 Vũ Tông Phan, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; tư vấn du học.

(210) **4-2017-39212**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.5.2; 26.7.25

(731) HABALAN MED & BEAUTY CO., LTD. (KR)

(740) (Gasan-dong, Byucksan Digital Valley 6) 907, 219, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08501, Republic of Korea
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Thông tin vui chơi giải trí; lập kế hoạch cho buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ có tính chất giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ hoạt náo viên; cung cấp thông tin, danh sách, tin tức về giải trí; ghi âm, sản xuất, phân phối phim, băng hình, ghi âm phát thanh, chương trình phát thanh, chương trình truyền hình; xuất bản đa phương tiện các ấn phẩm in, sách, tạp chí, báo, đồ họa, ảnh, video, âm nhạc, ấn phẩm điện tử; dịch vụ xuất bản điện tử; sản xuất phim trừ phim quảng cáo

(210) **4-2017-39213**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.13; A5.7.23; A5.3.13; A5.3.14;
26.15.15; A26.11.8

(591) Xanh lá, xanh dương, tím đậm, hồng, cam, vàng, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG 3A VIỆT NAM (VN)

Số 46, tổ dân phố 13, phố Phú Kiều, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; tai nghe; thiết bị lưu trữ dữ liệu; pin điện thoại di động; thiết bị sạc pin; bộ đọc thẻ nhớ; cáp âm thanh; cáp dẫn điện; loa; vỏ hộp loa; loa phóng thanh; thiết bị phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh.

(210) **4-2017-39214**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.1.2; 6.1.2

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG 3A VIỆT NAM (VN)

Số 46, tổ dân phố 13, phố Phú Kiều, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; điện thoại di động; tai nghe; thiết bị lưu trữ dữ liệu; pin điện thoại di động; thiết bị sạc pin; bộ đọc thẻ nhớ; cáp âm thanh; cáp dẫn điện; loa; vỏ hộp loa; loa phóng thanh; thiết bị phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh.

(210) **4-2017-39215**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; 25.7.25;
18.3.21; 18.3.23

(591) Đỏ, vàng.

(731) VIỆN KINH TẾ, PHÁP LUẬT VÀ QUẢN LÝ (VN)

Căn hộ số 808, nhà CT4-5, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học.

(210) **4-2017-39216**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 1.1.14; A1.1.2; 26.1.2

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MTV XI MĂNG
CẦN THO - HẬU GIANG (VN)

Cụm công nghiệp tập trung Phú Hữu A -
giai đoạn 3, thị trấn Mái Dầm, huyện
Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu xi măng.

(210) **4-2017-39219**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A15.9.16; A15.9.18; 25.7.20; A24.15.11;
24.15.3

(591) Đen, trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIATECH
(VN)

222 Pasteur, phường 6, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo;
dịch vụ quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo;
dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo.

(210) **4-2017-39220**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ ANADA (VN)

Số 22 đường 16, khu phố 5, phường
Phước Long A, quận 9, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); ca cao.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-39221**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 5.7.3; 5.13.4

(731) CÔNG TY TNHH HỮU THANH (VN)
20 Đồng Đa, phường Thuận Phước, quận
Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục, thể thao, văn hóa và giải trí; dịch vụ sắp xếp và tổ chức hội thảo chuyên đề; dịch vụ giáo dục, đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt phòng trong khách sạn; dịch vụ cho thuê phòng họp cho các cuộc hội thảo và triển lãm; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-39222**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; 21.3.13; 1.5.1; 1.5.15

(591) Xanh dương, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ DỤNG CỤ THỂ THAO
PHẠM DUY (VN)
83/1 Bùi Công Trùng, ấp 3, xã Đông
Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục, thể thao.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ thể dục, thể thao.

(210) **4-2017-39223**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOPEMED
(VN)
7A/120 Thành Thái, phường 14, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39224**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SKYLINE

(731) HUỖNH DUY HẠO (VN)
Số 34B Ngô Quyền, phường 6, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm;
mua bán sản phẩm sau: máy bơm nước.

(210) **4-2017-39225**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

EWACRA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HỖ PHÁT (VN)
766/7 Lạc Long Quân, phường 9, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

(210) **4-2017-39226**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

EWARA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HỖ PHÁT (VN)
766/7 Lạc Long Quân, phường 9, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

(210) **4-2017-39227**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A18.1.8; 18.1.23; 24.15.1; 26.4.2

(591) Đen, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
CARRIER (VN)

Thôn Xuân Long, xã Thủy Xuân Tiên,
huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; thông tin về lĩnh vực vận tải.

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ quản lý và kết nối hoạt động vận
tải hàng hóa theo hợp đồng.

(210) **4-2017-39228**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VAKETA

(731) NGUYỄN TUẤN TRUNG (VN)

Tổ 29 phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước, bồn tắm, vòi hoa sen, bình đun nước nóng bằng điện sử dụng trong nhà tắm; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: máy lọc nước, bồn tắm, vòi hoa sen, bệ xí, dụng cụ nấu nướng dùng điện, nồi cơm điện, ấm điện, chảo điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bình đun nước nóng bằng điện sử dụng trong nhà tắm, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, chậu rửa bát đĩa bằng inox cho nhà bếp gắn cố định, đèn điện, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, điều hòa, ti vi, tủ lạnh, quạt điện.

(210) **4-2017-39229**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ONFOOD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP DINH DƯỠNG THẾ GIỚI (VN)

70 đường Kênh Nước Đen, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 35: Quảng cáo, giới thiệu, trưng bày sản phẩm, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán các sản phẩm sau: thực phẩm chức năng, sữa và các sản phẩm sữa.

(210) **4-2017-39230**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Sapavina

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẶC SẢN TÂY BẮC VIỆT NAM (VN)

Số nhà 124, đường Phú Thịnh, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Nấm khô (nấm đã chế biến); rau đã được bảo quản; hoa quả đóng gói (khô); đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); hạt đã chế biến; mứt ướt.

Nhóm 30: Gạo; bún; miến; phở; bánh đa; bánh gạo; bột ngũ cốc.

Nhóm 31: Nấm tươi; rau tươi; hoa quả tươi; hạt giống rau; cây con giống; động vật sống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước quả ép (cụ thể là nước cốt quả táo mèo ép đóng chai hoặc đóng hộp); đồ uống không cồn, nước uống đóng chai.

Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn chứa hoa quả (cụ thể quả táo mèo, quả mận); rượu ngô; rượu thóc nướng; rượu cao lương.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: thực phẩm ăn uống đã qua chế biến như nấm các loại, rau các loại, hoa quả các loại, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), các loại trà, cà phê, miến, gạo, bánh kẹo các loại, đá nước, chế phẩm ngũ cốc, gia vị, ngô xay, trà ướp lạnh, thạch hoa quả [bánh kẹo], các loại nấm tươi, rau tươi, hoa quả tươi, hạt giống rau, cây con giống, nước [đồ uống], nước quả ép (cụ thể là nước cốt quả táo mèo ép đóng chai hoặc đóng hộp), nước trà xanh đóng chai hoặc đóng hộp, nước trà atiso đóng chai hoặc đóng hộp, nước trà sữa hoa quả đóng chai hoặc đóng hộp, đồ uống không cồn, rượu các loại như rượu gạo, rượu ngô, rượu thóc nướng, rượu cao lương, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống có cồn chứa hoa quả (cụ thể quả táo mèo, quả mận).

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện

(210) **4-2017-39231**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) LIANG XIANCHAO (CN)

SHBOD

No.117, Xianzong Road, Jiangcheng District, Yangjiang City, Guangdong Province, China.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa phóng thanh; thiết bị nghe nhạc cầm tay; thiết bị thu hình; thiết bị chiếu hình; micrô; bộ nổi [thiết bị xử lý dữ liệu]; máy thu thanh và thu hình, bộ trộn âm thanh; máy quay đĩa; ổ cắm, phích cắm và các công cụ tiếp xúc khác [vật nối điện].

(210) **4-2017-39232**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; A1.1.2

(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC THUẬT THÔNG MINH (VN)

**CLEVERJUNIOR**

Số 139, phố Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; thông tin giáo dục; dịch thuật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39233

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 18.2.1

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
SÁU MƯỜI TÁM (VN)
353/14 Lê Hồng Phong, phường 2, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao: găng; bàn bi da; gậy chơi bi da; đầu gậy chơi bi da; dụng cụ ghi điểm trong trò chơi bi da; khay xếp bóng hình tam giác dùng trong trò chơi bi da.

(210) 4-2017-39234

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 5.3.4; A26.11.9

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
SÁU MƯỜI TÁM (VN)
353/14 Lê Hồng Phong, phường 2, quận
10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao: găng; bàn bi da; gậy chơi bi da; đầu gậy chơi bi da; dụng cụ ghi điểm trong trò chơi bi da; khay xếp bóng hình tam giác dùng trong trò chơi bi da.

(210) 4-2017-39235

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6; 24.17.17; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ANTUS (VN)
31 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán trà sữa, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ.

(210) 4-2017-39236

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.11.8

(591) Xanh, cam, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ KIỀU CHINH (VN)
27 Quách Văn Tuấn, phường 12, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; trang trí nội thất (thi công); san lấp mặt bằng; xây dựng công trình biệt thự, cơ sở hạ tầng khu dân cư.

(210) **4-2017-39237**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.2; A26.11.8

(591) Xanh, cam.

(731)

NGUYỄN THỊ KIỀU CHINH (VN)

27 Quách Văn Tuấn, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ nhà ở; quản lý toà nhà; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống, khách sạn, khu nghỉ dưỡng (resort), quán ăn, quán cà phê.

(210) **4-2017-39238**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.4.3; 7.15.1

(591) Nâu đỏ, trắng.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LA (VN)

Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740)

Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại, cụ thể là: gạch, ngói, cát, xi măng, bê tông.

Nhóm 35: Mua, bán vật liệu xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi.

(210) **4-2017-39239**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.4.4; 1.15.15

(591) Trắng, vàng.

(731)

CÔNG TY TNHH 6SCENT (VN)

507/03 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm sau: nước hoa; dầu thơm; tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39240**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.6; A25.7.7; 26.1.6

(731)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ HÀ THỦY ÁNH (VN)
160 Võ Thị Sáu, phường 8, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm móng tay móng chân (làm nail); dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ xoa bóp.

(210) **4-2017-39241**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15; A26.11.9

(731)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI Ý
MINH (VN)
568 Nguyễn Thái Sơn, phường 5, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; chỗ đi tiểu [thiết bị vệ sinh cố định]; vòi hoa sen; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; vòi nóng lạnh cho ống nước; vòi[van].

(210) **4-2017-39242**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Đen, trắng, vàng nâu, đỏ.

(731) LÊ VĂN THÁI (VN)

Số 8 đường D6, KP. Giản dân, phường
Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

(210) **4-2017-39243**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A15.9.11; 26.4.2

(591) Xanh dương nhạt, xanh lá, trắng, đen.

(731) LÊ VĂN THÁI (VN)

Số 8 đường D6, KP. Giản dân, phường
Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.
-

(210) **4-2017-39245**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A26.11.8; A26.11.12; 26.2.7; 17.5.1; A17.1.2

(591) Xanh dương đậm, cam, đỏ.

(731) LÊ VĂN THÁI (VN)

Số 8 đường D6, KP. Giản dân, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xuất bản tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe ở các trạm phục vụ xe cộ; bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; phục hồi lại máy móc, động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; trợ giúp khi hỏng xe (sửa chữa).

(210) **4-2017-39246**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.9; A26.11.9

(591) Xanh lá, đỏ, cam, trắng.

(731) LÊ VĂN THÁI (VN)

Số 8 đường D6, KP. Giản dân, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

- (511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xuất bản tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư vốn; đánh giá bất động sản; dịch vụ nhà ở (sở hữu bất động sản).

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39248**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.7; A5.7.22; 26.1.4

(591) Xanh nõn chuối, xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM

SẠCH CÁNH ĐỒNG XANH (VN)

Số 38 đường N8, khu phố 2, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống); chất chiết suất từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trứng, sữa và các sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn; đồ uống có sữa (sữa là chủ yếu).

(210) **4-2017-39249**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; A5.7.22; A5.3.13

(591) Xanh ngọc, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) ODINRIC-THAI CO., LTD (TH)

17 Soi Narathivas-Ratchanakarin 10 (Side Soi 22-3), Narathivas-Ratchanakarin Rd. Tung- Watdon, Sathorn, Bangkok 10120 Thailand

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dưỡng tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu; nước dưỡng da toàn thân; chế phẩm dưỡng da (mỹ phẩm); nước hoa; chất khử mùi dùng cho người.

(210) **4-2017-39250**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.


(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHÁT LỘC THÀNH (VN)


Thửa đất số 174, tờ bản đồ số 24, ấp Kinh Tế, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh


(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)


(511) Nhóm 30: Gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39251** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CAM TẤN QUANG (VN)
188 Nguyễn Thị Nhỏ, phường 15, quận
5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)
- 
- (511) Nhóm 12: Yên xe chở hàng (ba-ga xe chở hàng).
-

- (210) **4-2017-39253** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A26.11.8; 24.15.21; A24.15.7
(591) Xanh dương, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY TNHH THANH MÁY
EXPRESS (VN)
60/3 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 07: Thang máy [không dùng để kéo người trượt tuyết], máy nâng [thang máy];
thiết bị vận hành thang máy.
- Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thang máy.
-

- (210) **4-2017-39254** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.15.5; 26.1.1
(591) Đa cam, đen.
(731) PHẠM NGỌC TÙNG (VN)
168 Trung kính, Yên Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội
- 
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ
uống do nhà hàng thực hiện.
-

- (210) **4-2017-39255** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.4.4; 24.13.1; 24.17.5
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ TÍN THÀNH
(VN)
số 1B, đường Ao Đồi, phường Bình Trị
Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ
Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 11: Quạt điện, bếp nướng điện, nồi lẩu điện, nồi áp suất điện.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39256**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VINACOCOMI

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM NÔNG SẢN THƯỜNG MẠI THIÊN TÂN PHÁT (VN)
Thửa đất số 302, tờ bản đồ số 6, ấp Hữu Nhơn, xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Mít sấy, khoai môn sấy, khoai lang sấy, chuối sấy, hạt sen sấy, nấm rơm sấy, hạt điều sấy, các loại hạt rau củ và quả sấy.

Nhóm 35: Mua bán lương thực, mua bán thực phẩm, mua bán đồ uống.

(210) **4-2017-39257**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VENTO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FTA (VN)
Tổ dân phố Đội Cấn, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 02: Sơn dầu, sơn nước (sơn trong nhà và ngoài nhà), chất pha loãng dùng cho sơn, chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn), chế phẩm dùng làm sơn lót (tương tự như sơn).

Nhóm 19: Bột bả ma tít, bột trét tường (không bao gồm các sản phẩm gạch men ốp tường, gạch men lát sàn).

(210) **4-2017-39258**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

 **VIET QUANG**

(531) 26.5.1; 24.15.2; A24.15.11

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT VIỆT QUANG (VN)

Số 10, ngách 50/71 tổ dân phố số 2 đường Mê Trì, phường Mê Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt In (VIETIN LAWYER)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm khử trùng.

Nhóm 17: Dầu cách điện, cách nhiệt; sơn cách điện, cách nhiệt; hợp chất hóa học để bịt lỗ rò rỉ; chất dẻo bán thành phẩm; dầu cách điện dùng cho máy biến thế; nhựa nhân tạo [bán thành phẩm].

(210) **4-2017-39259**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.5.1; 24.15.2; A24.15.11

(591) Da cam, trắng.



(731) NGUYỄN QUANG KHUÔNG (VN)

Tổ dân phố Thượng, phường Mễ Trì,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt In (VIETIN
LAWYER)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm tẩy nhờn tẩy dầu mỡ dùng trong quá trình sản xuất; chế phẩm hoàn thiện kim loại dùng trong sản xuất kim loại; hóa chất để sản xuất sơn; hoá chất phụ gia chất phụ gia hoá học cho dầu; hóa chất để sản xuất chất tạo màu, chất nhuộm.

Nhóm 02: Chế phẩm chống ăn mòn; chế phẩm chống gỉ [để bảo quản]; sơn phủ; chất pha loãng sơn; chế phẩm bảo vệ kim loại; mực in.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ; chế phẩm đánh bóng; chất kiềm nhẹ (dễ bay hơi) [ammoniac] [chất tẩy rửa]; chất tẩy nhờn không dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 04: Dung dịch (dầu) dễ cát; mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; dầu động cơ; mỡ để bôi trơn; chế phẩm chống trơn trượt dùng cho đai truyền.

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm làm trong sạch không khí; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; chế phẩm khử trùng.

Nhóm 17: Dầu cách điện, cách nhiệt; sơn cách điện, cách nhiệt; hợp chất hoá học để bịt lỗ rò rỉ; chất dẻo bán thành phẩm; dầu cách điện dùng cho máy biến thế; nhựa nhân tạo [bán thành phẩm].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm, cụ thể là: hóa chất dùng trong công nghiệp, chế phẩm tẩy nhờn, tẩy dầu mỡ dùng trong quá trình sản xuất, chế phẩm hoàn thiện kim loại dùng trong sản xuất thép, hóa chất để làm bóng màu, làm sáng màu dùng trong công nghiệp, chất chống đông, chất lỏng dùng cho hệ thống thuỷ lực, dung dịch mạ điện, chế phẩm chống ăn mòn, chế phẩm chống gỉ [để bảo quản], sơn phủ, chất pha loãng sơn, chế phẩm bảo vệ kim loại, mực in, chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, chế phẩm tẩy sơn, hóa chất hữu cơ, hóa chất vô cơ, tẩy vecni, chế phẩm đánh bóng, hóa chất môi trường, chất kiềm nhẹ (dễ bay hơi), chất tẩy nhờn không dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm làm sạch, hóa chất tinh khiết, máy móc máy công nghiệp cụ thể là: máy hoàn thiện bề mặt kim loại, máy xử lý hóa chất, máy bơm nước công nghiệp, máy mạ, thiết bị mạ kẽm, máy chỉnh lưu, máy đo nhiệt độ trong bể hoạt chất, thanh gia nhiệt, thiết bị phòng thí nghiệm, dụng cụ đo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39260**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.11; 26.1.1; 24.13.1; 24.17.5;
A24.17.6

(591) Xám đậm, xám, xám nhạt, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH HERIBAL QUỐC
TẾ (VN)

Số 2, nhà A28, phường Nghĩa Tân, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và
Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giáo dục về thuốc, y tế và sức khỏe.

(210) **4-2017-39261**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 1.15.11; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HERIBAL QUỐC
TẾ (VN)

Số 2, nhà A28, phường Nghĩa Tân, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và
Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ giáo dục về thuốc, y tế và sức khỏe.

(210) **4-2017-39262**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.2; A1.1.10; 26.13.25; 1.15.23

(591) Xanh lá cây, xanh cốm, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ HÀ HÙNG PHÚ (VN)

Số 10 ngõ 76 Nguyễn Chí Thanh,
phường Láng Thượng, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và
Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống và giải khát; dịch vụ khách sạn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39263**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; A1.1.10; A5.1.5; A5.1.16

(591) Xanh đen, xám, vàng.

(731) NGUYỄN BẢN HOÀNG PHƯƠNG (VN)

2889/138 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật.

(210) **4-2017-39267**

(540)

XIE XIE

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÁNH KẸO MỸ NGỌC (VN)

61 Bạch Vân, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; kẹo; bột gạo lứt, trà.

(210) **4-2017-39268**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU ÁNH VÂN (VN)

242/97/12 Nguyễn Thiện Thuật, phường 3, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại.

(210) **4-2017-39269**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 26.1.1; A26.1.18; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG AN HÒA (VN)

Thôn Ngộ Dương, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 31: Rau tươi; đậu tươi; quả tươi.

(210) **4-2017-39270**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; 3.9.1; A7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN MẮT RỒNG (VN)

Thôn Mắt Rồng, xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Động vật sống; cá còn sống; vật nuôi gây giống.

(210) **4-2017-39271**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.15.15; 26.3.23; 26.3.2; 7.3.11

(591) Đỏ, xanh đậm, xanh lá cây, trắng.

(731) TRANG TRẠI MINH ANH TRANG (VN)

Thôn Văn Xá, xã Quốc Tuấn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi.

(210) **4-2017-39272**

(540)

mefaso

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13

(731) CHANGZHEN LIN (CN)

No.1, 5th Lane, Gongqiao East 2nd Zone, Xiashan Sub-district, Chaonan District, Shantou, Guangdong, CHINA 515144

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; tinh dầu; chế phẩm uốn sóng tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39273** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) MR. BUNNAK SRIPHIROMRAK (TH)
25/6 Moo2 Bangrak Pattana, Bang Bua
Thong District, Nonthaburi 11110, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
- (511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh dùng cho xe cộ; máy quay truyền hình mạch kín; máy nghe nhạc đa phương tiện; máy thu thanh và thu hình; thiết bị theo dõi xe cộ; thiết bị ghi hình kỹ thuật số di động.

- (210) **4-2017-39274** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 3.9.16
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẢO HẢI SẢN (VN)
34/35 Trần Thái Tông, phường 15, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

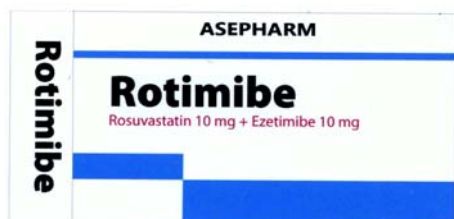
- (210) **4-2017-39275** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH ĐẢO HẢI SẢN (VN)
34/35 Trần Thái Tông, phường 15, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

- (210) **4-2017-39276** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 5.3.20; 5.5.19; A5.5.22; A5.5.20; 5.13.1;
26.4.2
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây
đậm, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á
(VN)
Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa
Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39277**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đen, trắng, hồng, xanh cô ban.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

(740) Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39278**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.7; 26.4.7

(591) Xanh dương, trắng, xanh nhạt, ghi, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

(740) Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39279**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.13.1; 5.3.20; 5.5.19; A5.5.20; A5.5.22; 26.4.7

(591) Xanh lá cây, đen, trắng, vàng, xanh lá cây đậm, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)

(740) Khu công nghiệp Phố Nối B, xã Nghĩa Hiệp, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39280**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.7; A19.3.5

(591) Trắng, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39281**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.7; A19.3.5

(591) Ghi, da cam, trắng, đen, xanh dương, da
cam nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39282**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.7; A19.3.5

(591) Xanh ngọc, xanh dương, trắng, ghi, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

(210) **4-2017-39283**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A26.11.8

(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, nâu vàng.

(731) KABUSHIKI KAISHA SQUARE ENIX HOLDINGS (ALSO TRADING AS SQUARE ENIX HOLDINGS CO., LTD.) (JP)

6-27-30 Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



- (511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi video; phần mềm dùng cho máy chơi trò chơi video; bản thu thanh ở dạng đĩa quang, đĩa từ, và bộ nhớ bán dẫn chỉ đọc (ROM) về âm nhạc và/hoặc các câu chuyện viễn tưởng; bản thu thanh thu hình ở dạng đĩa quang, đĩa từ, và bộ nhớ bán dẫn chỉ đọc (ROM) về âm nhạc và/hoặc các câu chuyện viễn tưởng ở dạng hoạt hình (animated); đĩa compact ghi sẵn nhạc; đĩa video ghi sẵn nhạc và/hoặc các câu chuyện viễn tưởng ở dạng hoạt hình (animated); băng video cát-xét ghi sẵn nhạc và/hoặc các câu chuyện viễn tưởng ở dạng hoạt hình (animated); nam châm trang trí; miếng đệm lót chuột máy tính; dây treo trang trí điện thoại di động; thẻ nhớ trống; hộp đựng thẻ nhớ; vỏ đĩa CD; bàn phím máy vi tính; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; tệp hình ảnh tải xuống được; hình nền tải xuống được dùng cho máy tính và/hoặc điện thoại di động (wallpaper); trình bảo vệ màn hình (màn hình chờ) tải xuống được dùng cho máy tính và/hoặc điện thoại di động (screensaver); bản ghi video tải xuống được; bản thu thanh âm nhạc tải xuống được; nhạc chuông điện thoại di động tải xuống được; ấn phẩm điện tử (tải xuống được) liên quan đến trò chơi cho máy tính, trò chơi video, phim hoạt hình và/hoặc giải trí tổng hợp.

Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp trò chơi video trực tuyến; cung cấp thông tin về chiến lược chơi trò chơi máy tính và/hoặc chiến lược chơi trò chơi video qua mạng máy tính và/hoặc mạng xã hội toàn cầu; cung cấp thông tin giải trí liên quan đến trò chơi máy tính, trò chơi video, trò chơi bài lá, hoạt hình, truyện cười, tiểu thuyết và/hoặc tạp chí; cung cấp truyện cười trực tuyến không tải xuống được; cung cấp tạp chí trực tuyến không tải xuống được liên quan đến trò chơi máy tính, trò chơi video, phim hoạt hình và/hoặc giải trí tổng hợp; sắp xếp, tiến hành và tổ chức các buổi hòa nhạc và sự kiện âm nhạc; cung cấp hình ảnh và tranh ảnh theo đường viễn thông cho mục đích giải trí; cung cấp nhạc, giọng nói và âm thanh theo đường viễn thông cho mục đích giải trí; dịch vụ giải trí âm nhạc; cung cấp thông tin các chương trình âm nhạc và chiếu phim.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39284**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.9; 26.3.23; 26.3.4; 7.11.1; 7.1.6

(591) Đỏ, vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG

GIAO THÔNG AH (VN)

Đường 6 B, KCN Hòa Khánh, phường

Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành

phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng cầu đường.

(210) **4-2017-39285**

(540)

BEAUTHENTIC

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &

ĐẦU TƯ DU LỊCH PHÚ GIA (VN)

56 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé,

quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; kinh doanh siêu thị các mặt hàng như: thực phẩm (gia vị, bánh, kẹo, nước giải khát, mì ăn liền, bún phở khô, gạo, các loại bột từ gạo, sắn, kem lạnh), đồ uống (nước ngọt, nước tinh khiết, bia, rượu vang), hàng may mặc (túi xách, quần áo, giày dép), đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường).

(210) **4-2017-39286**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A16.1.5; 26.11.3; A26.11.12

(591) Cam, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH THÀNH TRUNG

(VN)

1399 đường Ba Tháng Hai, phường 16,

quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu, trưng bày sản phẩm; thông tin kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; thông tin về thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác.

(210) **4-2017-39287**

(540)

KIMOJI

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN VIẾT LINH (VN)

Thôn Hà Phương 4, xã Thăng Thủy,

huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW

(SMARTLAW LEGAL SERVICE

CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; dưa lưới.

(210) **4-2017-39288**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG
TY GIỐNG CÂY TRỒNG THÁI BÌNH
(VN)

Sông Vàng

Số 36, phố Quang Trung, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh
Thái Bình

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mỳ; thực phẩm ăn nhanh được chế biến từ gạo.

Nhóm 31: Thóc; hạt ngũ cốc; hạt chưa chế biến; hạt giống thực vật; hạt giống để trồng.

(210) **4-2017-39289**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG
TY GIỐNG CÂY TRỒNG THÁI BÌNH
(VN)

Nhất Hương

Số 36, phố Quang Trung, phường Trần
Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh
Thái Bình

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mỳ; thực phẩm ăn nhanh được chế biến từ gạo.

Nhóm 31: Thóc; hạt ngũ cốc; hạt chưa chế biến; hạt giống thực vật; hạt giống để trồng.

(210) **4-2017-39290**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) HỒ NHẬT TRƯỜNG (VN)

MỘC HƯƠNG

Thôn Thổ Hoàng 1, xã Đắc SẮc, huyện
Đắc Mĩl, tỉnh Đắc Nông

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39291**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ VẠN KIM (VN)

Số 11 Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức làm bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng, bạc, đá quý, bạch kim, ngọc trai, đồ trang sức làm bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

(210) **4-2017-39292**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ VẠN KIM (VN)

Số 11 Lê Thị Pha, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; bạch kim; ngọc trai; đồ trang sức làm bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng, bạc, đá quý, bạch kim, ngọc trai, đồ trang sức làm bằng vàng, bạc, đá quý, bạch kim và ngọc trai.

(210) **4-2017-39293**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MƯỜI HƯƠNG

(731) TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC (VN)

Số 6, phố Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39294**

(540)



Top House Studio

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 16.3.1; 2.9.1; 26.1.1; A26.1.18

(591) Trắng, đen, hồng.

(731) TRẦN BÍCH THIỆP (VN)

Ấp 2, xã Phú Vinh, huyện Định Quán,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quay phim, chụp hình.

(210) **4-2017-39295**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15; 26.4.9

(591) Cam đất, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

SONG NGUYỄN VIỆT NAM (VN)

17 Mộc Bài 1, phường Hòa Khánh Nam,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-39296**

(540)

Hương Ký

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ NHƯ HỒNG (VN)

03 xóm Chỉ, phường 10, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô; rau củ, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, thực phẩm chế biến từ cá, tôm, cua, và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói; cá nấu chín; thực phẩm ăn chay làm từ rau củ quả.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh liên quan đến bán buôn và bán lẻ hàng hóa; dịch vụ trưng bày để bán sản phẩm và bán ở siêu thị, đại siêu thị và cửa hàng nhỏ cụ thể là bán buôn và bán lẻ hàng lương thực thực phẩm có nguồn gốc động vật, lương thực thực phẩm có nguồn gốc thực vật: các sản phẩm làm vườn khác có thể ăn được và đã được chế biến, bảo quản hoặc đông lạnh dùng làm đồ ăn (cụ thể gồm thực phẩm làm từ cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, nước thịt nấu đông, cá nhuyển dạng sệt, thịt ướp muối thịt heo, thịt bò, thịt gia cầm, trái cây tươi, trái cây đông lạnh, thảo mộc tươi, rau củ quả tươi, rau củ quả đông lạnh); thực phẩm ăn nhanh có nguồn gốc từ thực vật đã chế biến, bảo quản dùng làm đồ ăn (thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, đồ ăn nhanh), gia vị, nông sản khô (đậu, bắp, tiêu, mộc nhĩ), bún, phở, mì sợi, miến, mì ống, hủ tiếu, thực phẩm chay, dầu ăn, trứng gia cầm, thủy hải sản các loại (tôm, cua, cá, mực),

bánh mì, bột mì, gạo, hạt ngũ cốc, thực phẩm đóng hộp (cá, trái cây, thịt heo, thịt bò, thịt gia cầm, rau, cá thu sốt cà chua, cá ngừ ngâm dầu thực vật), mứt nhão, thức ăn, thực phẩm cho trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, xúc xích, thịt giảm bông, đồ uống không cồn, nước khoáng, nước uống tinh khiết, xi rô cô đặc- nước ép hoa quả đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo (có thể ăn được) kem, đồ uống có cồn, bia, nước giải khát, thuốc lá, bánh kẹo và kẹo, sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa chua, thực phẩm và chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế và thú y, (chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm: dầu dùng cho mục đích làm sạch (mỹ phẩm), chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng trong y tế, dung dịch lau sàn nhà và nhà tắm, dung dịch xử lý thông tắc (dạng túi), nước rửa kính, chất làm mềm vải (dùng để giặt).

(210) **4-2017-39297**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

RAPIDS

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ DẦU NHỚT CHÍNH HÃNG
TOÀN CẦU (VN)
242 Hương Lộ 80, phường Bình Hưng
Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 04: Dầu; dầu nhờn; nhiên liệu; mỡ công nghiệp; mỡ bôi trơn; dầu hộp số (dùng cho xe máy tay ga).

Nhóm 12: Xe máy; xe ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán - xuất nhập khẩu: dầu, dầu nhờn, nhiên liệu, mỡ công nghiệp, mỡ bôi trơn, dầu hộp số (dùng cho xe máy tay ga), xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô.

(210) **4-2017-39298**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.25; 7.3.11

(591) Trắng, xanh lục đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI -
DỊCH VỤ THREE SPOONS (VN)
47 Lê Văn Miến, phường Thảo Điền,
quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép.

Nhóm 35: Mua bán: giày dép, quần áo, mũ (nón), túi xách, ba lô.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39299**

(220) 27.11.2017

(540)

CÔ MẬP FASHION

(441) 26.02.2018

(731) **HỘ KINH DOANH CÔ MẬP (VN)**

62 đường Bắc Hải, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, ba lô, ví.

(210) **4-2017-39300**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Nâu, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ACACIA FABRICS (VIỆT NAM) (VN)**

Số 54/1, đường Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán rèm cửa, ga trải giường khăn trải giường, chăn, vỏ nệm, vải, hàng trang trí nội ngoại thất (ngoại trừ mua bán các loại len, sợi, dây, nguyên phụ liệu ngành may).

(210) **4-2017-39301**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) **CÔNG TY TNHH ACACIA FABRICS (VIỆT NAM) (VN)**

Số 54/1, đường Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán rèm cửa, ga trải giường, khăn trải giường, chăn, vỏ nệm, vải, hàng trang trí nội ngoại thất (ngoại trừ mua bán các loại len, sợi, dây, nguyên phụ liệu ngành may).

(210) **4-2017-39302**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 26.4.1; 25.5.1; 26.7.25

(591) Vàng, cam, đen, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ACACIA FABRICS (VIỆT NAM) (VN)**

Số 54/1, đường Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán rèm cửa, ga trải giường, khăn trải giường, chăn, vỏ nệm, vải, hàng trang trí nội ngoại thất (ngoại trừ mua bán các loại len, sợi, dây, nguyên phụ liệu ngành may).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39303**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đen, xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ACACIA FABRICS (VIỆT NAM) (VN)

Số 54/1; đường Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán rèm cửa, ga trải giường, khăn trải giường, chăn, vỏ nệm, vải, hàng trang trí nội ngoại thất (ngoại trừ mua bán các loại len, sợi, dây, nguyên phụ liệu ngành may).

(210) **4-2017-39304**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIGATUM VIỆT NAM (VN)

Phòng 707 - tòa nhà Thời Báo Kinh Tế Việt Nam - 98 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Giấy Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình trò chơi máy tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm máy tính (ghi sẵn); máy tính xách tay.

(210) **4-2017-39305**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh dương, đen.

(731) TRẦN THỊ LAN ANH (VN)

P609, 17T8 Trung Hòa Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp: chữa răng, chăm sóc sức khỏe, dịch vụ thẩm mỹ viện, chăm sóc y tế, phẫu thuật tạo hình, dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2017-39306**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 1.15.23

(731) CÔNG TY TNHH COMMA MEDIA (VN)

60E Ngô Đức Kế, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ vẽ trang trí cho bao bì và cho sản phẩm, hàng hoá theo yêu cầu; thiết kế và tạo mẫu cho nhãn hiệu, bao bì, sản phẩm; thiết kế thời trang.

(210) **4-2017-39307**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
NHỰA DUY TÂN (VN)

298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyến (INVENCO)



(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể như: tủ, kệ, bàn, ghế.

(210) **4-2017-39308**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
NHỰA DUY TÂN (VN)

298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyến (INVENCO)



(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể như: tủ, kệ, bàn, ghế.

(210) **4-2017-39309**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
NHỰA DUY TÂN (VN)

298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyến (INVENCO)



(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể như: tủ, kệ, bàn, ghế.

(210) **4-2017-39310**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A26.4.24

(731) PHẠM BÍCH CHÂU (VN)

436 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo.

(210) 4-2017-39311

(220) 27.11.2017

(540)

BANDOMOZA

(441) 26.02.2018

(731) PHẠM BÍCH CHÂU (VN)

436 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép, quần áo.

(210) 4-2017-39312

(220) 27.11.2017

(540)

NADO

(441) 26.02.2018

(731) PHẠM BÍCH CHÂU (VN)

436 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép, quần áo.

(210) 4-2017-39313

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.6; A25.7.6

(591) Hồng.

(731) NGUYỄN VĂN TUÂN (VN)

Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi,
tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ đồ nội thất dùng cho em bé như: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh như: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực, áo nịt bụng cho bà mẹ; bán buôn bán lẻ đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh như: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục, các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm; bán buôn bán lẻ đồ dùng nhà bếp: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng; bán buôn bán lẻ sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ; bán buôn bán lẻ đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc); bán buôn bán lẻ các loại mỹ phẩm.

(210) 4-2017-39314

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.6

(591) Xanh, hồng, vàng.

(731) HỒ ĐẮC QUỲNH ANH (VN)

Số 26 đường D10, khu dân cư Nam Long, phường Phước Long B, quận 9,
thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

(210) **4-2017-39315**

(220) 27.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KOPOTU VIỆT NAM (VN)

The logo for ONLION features the word "ON" in a large, bold, red sans-serif font, followed by "LION" in a smaller, bold, black sans-serif font.

Khu 2, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước bằng điện; quạt điện; nồi cơm điện; bếp ga; bếp điện, bếp điện từ.

(210) **4-2017-39316**

(220) 27.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) 1. NGUYỄN XUÂN THÀNH (VN)

The logo for Pierce features the word "Pierce" in a black, cursive script font, enclosed within a thin black rectangular border.

103A Nguyễn Kiệm, phường 03, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

2. HỒ KIM TOÀN (VN)

Xã Nhơn Lý, thành phố Qui Nhơn, tỉnh Bình Định

3. THÁI BÌNH HẢI (VN)

Xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 25: Giày, dép, nón, quần áo thời trang, thắt lưng trang phục (dây nịt).

(210) **4-2017-39317**

(220) 27.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Đen, trắng, ghi.

(731) NGUYỄN MINH ANH QUỐC (VN)

The logo for Mollipix M features the word "Mollipix" in a black, sans-serif font, followed by a large, bold, black letter "M". Below "Mollipix" is the text "printing house" in a smaller, lowercase, sans-serif font.

26 đường số 4, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn, bán hàng online (bán chân khung tranh bằng gỗ, khung tranh, khung treo tường).

(210) **4-2017-39318**

(220) 27.11.2017

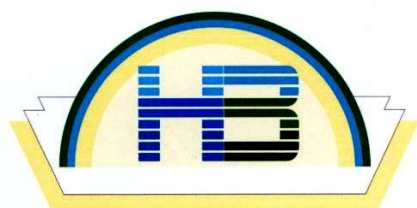
(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.2.7; 18.3.23; A26.11.8; 26.4.4

(591) Xanh, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HUNG BÍCH (VN)

The logo for HB features the letters "HB" in a bold, blue, sans-serif font, set against a yellow background with a blue and green arch above it, all enclosed within a yellow outline.

Số 196 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

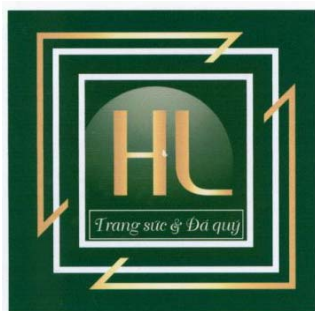
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện tử (tivi, loa máy, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, bàn là), điện lạnh (tủ lạnh, điều hoà), vật liệu xây dựng (sơn, gạch lát).

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa đồ điện tử, điện lạnh.

(210) **4-2017-39319**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.7; 26.4.8; 26.15.1; 26.4.10

(591) Xanh lá cây đậm, vàng đồng, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HOÀNG KIM LAN (VN)

Số 82, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức vàng, bạc, đá quý.

Nhóm 35: Mua bán vàng, bạc trang sức, đồ trang sức mỹ nghệ, đá quý mỹ nghệ.

(210) **4-2017-39321**

(540)

Instan-C

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SENSITINA (VN)

70/23 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm thiên nhiên, các sản phẩm dưỡng da thiên nhiên (mỹ phẩm); các chế phẩm dưỡng da không phải là thuốc.

(210) **4-2017-39322**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Đen, xanh nước biển đậm, xanh da trời, xanh lá mạ, cam, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SENSITINA (VN)

70/23 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo thực hành làm đẹp; huấn luyện làm đẹp, khoá đào tạo trang điểm từ xa.

(210) **4-2017-39323**

(220) 27.11.2017

(540)

HRG

(441) 26.02.2018

(731) HIT ROBOT GROUP CO., LTD. (CN)

Xingkai Road (near Dalian Road),
Pingfang District, Harbin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: rô bốt có hình dáng giống người sử dụng trí tuệ nhân tạo; đồng hồ thông minh; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; chương trình máy vi tính, được ghi sẵn; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; thiết bị xử lý trung tâm; phần cứng máy vi tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; thiết bị mô phỏng thực tế ảo loại choàng đầu.

(210) **4-2017-39324**

(220) 27.11.2017

(540)

HRGROBOTICS

(441) 26.02.2018

(731) HIT ROBOT GROUP CO., LTD. (CN)

Xingkai Road (near Dalian Road),
Pingfang District, Harbin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: rô bốt [máy móc]; động cơ chạy ác quy điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy xén; vỏ máy [bộ phận của máy móc]; chụp hút [bộ phận của máy móc]; tấm bảo vệ [bộ phận của máy móc]; nắp đậy máy [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy móc]; đá mài [bộ phận của máy móc]; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển].

Nhóm 09: rô bốt có hình dáng giống người sử dụng trí tuệ nhân tạo; đồng hồ thông minh; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; chương trình máy vi tính, được ghi sẵn; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; thiết bị xử lý trung tâm; phần cứng máy vi tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; thiết bị mô phỏng thực tế ảo loại choàng đầu.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; máy bay không người lái [đồ chơi]; rô bốt đồ chơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi thông minh; máy giải trí, loại tự động và vận hành bằng đồng xu; máy trò chơi video; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị tập thể hình.

(210) **4-2017-39326**

(220) 27.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(591) Nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM CAO
SU LEA VIỆT NAM (VN)

Tổ 10 thôn Võ Cảnh, Xã Vĩnh Trung,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Mua bán: chăn, ga, gối, nệm cao su.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39329**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2

(731) KOU SHENG FENG CO., LTD. (TW)

No. 36, Chishin Road, Tongshiao, Miaole, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 07: Máy cắt dùng trong xây dựng; khoan cầm tay chạy điện; dụng cụ cầm tay chạy bằng điện; mũi khoan [bộ phận của máy].

(210) **4-2017-39330**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.25; 26.4.2; 25.5.2

(591) Đen, trắng, vàng, ghi.

(731) SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)

Bruningstrasse 50, 65926 FRANKFURT AM MAIN, GERMANY

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược.

(210) **4-2017-39331**

(540)

STAC

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) STAC S.R.L. (IT)

Via Fabio Severo 19, 34133 Trieste, Italy

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm; bơm (bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ).

(210) **4-2017-39337**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.9; 26.3.23; A5.3.13; A5.3.14; 1.15.3

(591) Xanh, đen, trắng và đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ANH TIN (VN)

2A4 chung cư 152/11 Nguyễn Thị Tân, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy cưa xích; máy phun thuốc trừ sâu; bình xịt điện (máy móc); máy khoan đất; phụ tùng máy cắt cỏ (bộ phận của máy móc); phụ tùng máy cưa xích (bộ phận của máy móc).

(210) **4-2017-39338**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.8

(591) Đỏ, vàng cam, trắng.

(731) CHOW TAI FOOK JEWELLERY COMPANY LIMITED (HK)

38th Floor, New World Tower, 16-18 Queen's Road Central, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; đá quý giá trị; ngọc trai; ngọc bích; kim cương; hồng ngọc; xa-phia (lam ngọc); ngọc lục bảo; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; trang sức (đồ trang sức); tượng [tượng nhỏ] bằng kim loại quý; tượng nhỏ bằng kim loại quý; đồ trang sức cho mũ bằng kim loại quý; hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; dây đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; sợi dây bằng bạc (đồ trang sức); bạc thô hoặc dát mỏng; hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo và quảng bá kim loại quý và các hợp kim của kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, đá bán quý, đá quý giá trị, ngọc trai, ngọc bích, kim cương, hồng ngọc, xa-phia (lam ngọc), ngọc lục bảo, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức dùng đeo đính trên dây chuyền hoặc vòng xuyên, trang sức (đồ trang sức), tượng [tượng nhỏ] bằng kim loại quý, tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồ trang sức cho mũ bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], dây đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], sợi dây bằng bạc (đồ trang sức), bạc thô hoặc dát mỏng, và hộp đựng đồ trang sức; dịch vụ nhượng quyền thương mại liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; tổ chức triển lãm, hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo và trình diễn thời trang [cho mục đích hồ chợ bán hàng]; dịch vụ khuyến mại cho người khác; bán đấu giá; quảng cáo, quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cố vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; phân tích và đánh giá kinh doanh; dịch vụ khảo sát kinh doanh thương mại; phân tích và biên tập số liệu thống kê; biên tập, cung cấp, lưu trữ và truy xuất thông tin kinh doanh và thông tin thương mại; dự báo kinh tế; nghiên cứu thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh và điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cửa hàng bách hóa; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ [quản lý] bất động sản; quyền góp quỹ từ thiện; dịch vụ gây quỹ từ thiện; tổ chức quyền góp từ thiện; dịch vụ thẩm định, định giá và bảo lãnh tài chính, dịch vụ tài chính, và dịch vụ đặt cọc, tất cả liên quan đến kim loại quý và các hợp kim của kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, đá bán quý, đá quý giá trị, ngọc trai, ngọc bích, kim cương, hồng ngọc, xa-phia (lam ngọc), ngọc lục

bảo, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức dùng đeo đính trên dây chuyền hoặc vòng xuyên, trang sức (đồ trang sức), tượng [tượng nhỏ] bằng kim loại quý, tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồ trang sức cho mũ bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], dây đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], sợi dây bằng bạc (đồ trang sức), bạc thô hoặc dát mỏng, và hộp đựng đồ trang sức; dịch vụ hỗ trợ tài chính; dịch vụ đầu tư; dịch vụ tài chính; dịch vụ quản trị chứng khoán; quản lý chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cho vay tài chính; đánh giá tài chính; thu thập dữ liệu tài chính; cung cấp bảo đảm tài chính; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; dịch vụ tài khoản tiết kiệm; dịch vụ thông tin tài chính và đầu tư; dịch vụ cố vấn và tư vấn tài chính và đầu tư; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đầu tư vốn; đánh giá đầu tư; phân tích tài chính; định giá đồ trang sức; quỹ tương hỗ; dịch vụ quản lý quỹ và tài sản; quản lý danh mục đầu tư; định giá tài chính và tài khóa; kinh doanh, môi giới và bảo lãnh chứng khoán và tiền tệ; tài chính doanh nghiệp; dịch vụ thông tin tài chính; tư vấn đầu tư và chuyển nhượng vốn, đầu tư quỹ; dịch vụ tư vấn liên quan đến đầu tư và quản lý bất động sản.

(210) **4-2017-39339**

(220) 27.11.2017

(540)

CTF

(441) 26.02.2018

(731) CHOW TAI FOOK JEWELLERY COMPANY LIMITED (HK)

38th Floor, New World Tower, 16-18 Queen's Road Central, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; đá quý giá trị; ngọc trai; ngọc bích; kim cương; hồng ngọc; xa-phia (lam ngọc); ngọc lục bảo; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyên; trang sức (đồ trang sức); tượng [tượng nhỏ] bằng kim loại quý; tượng nhỏ bằng kim loại quý; đồ trang sức cho mũ bằng kim loại quý; hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; dây đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí]; sợi dây bằng bạc (đồ trang sức); bạc thô hoặc dát mỏng; hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 35: Bán lẻ và bán buôn, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo và quảng bá kim loại quý và các hợp kim của kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, đá bán quý, đá quý giá trị, ngọc trai, ngọc bích, kim cương, hồng ngọc, xa-phia (lam ngọc), ngọc lục bảo, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức dùng đeo đính trên dây chuyền hoặc vòng xuyên, trang sức (đồ trang sức), tượng [tượng nhỏ] bằng kim loại quý, tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồ trang sức cho mũ bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], dây đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], sợi dây bằng bạc (đồ trang sức), bạc thô hoặc dát mỏng, và hộp đựng đồ trang sức; dịch vụ nhượng quyền thương mại liên quan đến các dịch vụ nêu trên; dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; tổ chức triển lãm, hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo và trình diễn thời trang [cho mục đích hội chợ bán hàng]; dịch vụ khuyến mại cho người khác; bán đấu giá; quảng cáo, quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cố vấn kinh doanh; tư vấn kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; thông tin về thương mại; phân tích và

đánh giá kinh doanh; dịch vụ khảo sát kinh doanh thương mại; phân tích và biên tập số liệu thống kê; biên tập, cung cấp, lưu trữ và truy xuất thông tin kinh doanh và thông tin thương mại; dự báo kinh tế; nghiên cứu thị trường; tư vấn tổ chức kinh doanh và điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cửa hàng bách hóa; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ [quản lý] bất động sản; quyên góp quỹ từ thiện; dịch vụ gây quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp từ thiện; dịch vụ thẩm định, định giá và bảo lãnh tài chính, dịch vụ tài chính, và dịch vụ đặt cọc, tất cả liên quan đến kim loại quý và các hợp kim của kim loại quý, đồ trang sức, đá quý, đá bán quý, đá quý giá trị, ngọc trai, ngọc bích, kim cương, hồng ngọc, xa-phia (lam ngọc), ngọc lục bảo, đồng hồ và dụng cụ do thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức dùng đeo đính trên dây chuyền hoặc vòng xuyên, trang sức (đồ trang sức), tượng [tượng nhỏ] bằng kim loại quý, tượng nhỏ bằng kim loại quý, đồ trang sức cho mũ bằng kim loại quý, hạt dùng làm đồ trang sức, vòng đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], dây đeo chìa khóa [kèm đồ trang sức hoặc đồ trang trí], sợi dây bằng bạc (đồ trang sức), bạc thô hoặc dát mỏng, và hộp đựng đồ trang sức; dịch vụ hỗ trợ tài chính; dịch vụ đầu tư; dịch vụ tài chính; dịch vụ quản trị chứng khoán; quản lý chứng khoán; dịch vụ lưu ký chứng khoán; dịch vụ tín dụng; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; cho vay tài chính; đánh giá tài chính; thu thập dữ liệu tài chính; cung cấp bảo đảm tài chính; dịch vụ cho thuê kết an toàn để giữ đồ vật quý giá; dịch vụ tài khoản tiết kiệm; dịch vụ thông tin tài chính và đầu tư; dịch vụ cố vấn và tư vấn tài chính và đầu tư; dịch vụ tính toán bảo hiểm; đầu tư vốn; đánh giá đầu tư; phân tích tài chính; định giá đồ trang sức; quỹ tương hỗ; dịch vụ quản lý quỹ và tài sản; quản lý danh mục đầu tư; định giá tài chính và tài khóa; kinh doanh, môi giới và bảo lãnh chứng khoán và tiền tệ; tài chính doanh nghiệp; dịch vụ thông tin tài chính; tư vấn đầu tư và chuyển nhượng vốn, đầu tư quỹ; dịch vụ tư vấn liên quan đến đầu tư và quản lý bất động sản.

(210) **4-2017-39341**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.3; A25.7.8; 26.15.15; 26.1.2

(591) Đen, trắng, vàng kim.

(731) CÔNG TY TNHH AQUA MINA (VN)

39 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống bể nuôi thủy sản.

(210) **4-2017-39343**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.5

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VỆ SINH GIA NGUYỄN (VN)

Số 24, đường A4, KDC Hưng Phú, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh nhà cửa; làm sạch bên trong tòa nhà; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà; làm sạch các công trình khác.

Nhóm 39: Dịch vụ dọn nhà; vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ.

(210) **4-2017-39344**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.1.24; A7.1.11; 6.7.4

(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá cây, xanh tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SÀI GÒN TRUNG TÂM (VN)

Phòng 1901, tầng 19, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội nghị và triển lãm vì mục đích kinh doanh và thương mại; quảng cáo; tư vấn nghiệp vụ về thương mại, thông tin về thương mại; hướng dẫn thương mại (chỉ dẫn thương mại); mua bán: hàng lưu niệm, tặng phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng đan lát, quần áo, giày dép, mũ nón; dịch vụ nghiên cứu và khảo sát thị trường.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư, dịch vụ tư vấn tài chính; kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản; định giá bất động sản.

(210) **4-2017-39347**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; A5.7.22; 5.3.11; 5.3.20

(591) Trắng, đen, xanh lá, đỏ, vàng, cam, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIHO (VN)

52-54 đường 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39349**

(540)

MYCOPAN

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) PANACEA BIOTECH LTD. (IN)

B-1 Extn. / A-27, Mohan Co-operative Industrial Estate, Mathura Road, New Delhi - 110 044, INDIA

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; chế phẩm dược; viên nén, viên nang dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39350**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LALA STUDIO

(731) TẠ THỊ LAN ANH (VN) (VN)
Số 2 gác 291/23 phố Khương Trung,
phường Khương Trung, quận Thanh
Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

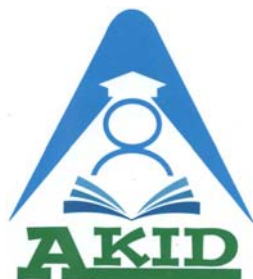
(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh gia đình; dịch vụ chụp ảnh trẻ em; dịch vụ ảnh viện; dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật; dịch vụ chụp ảnh kỹ thuật số.

(210) **4-2017-39351**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 20.7.1; 4.5.2; 4.5.3; A9.7.22; A24.15.11

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng.

(731) TRẦN CHÍNH ĐẠO (VN) (VN)

Số 22 phố Chùa Nhĩ, xã Thanh Liệt,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy tiếng anh cho trẻ em; dịch vụ giảng dạy ngoại ngữ; dịch vụ giảng dạy tiếng anh.

(210) **4-2017-39352**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

WILDERNESS

(731) VŨ VĂN HẰNG (VN)

Đội 10, thôn Bình Minh, xã Lam Sơn,
huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; phụ tùng xe đạp điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39353**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.25; 25.12.1; 1.3.1; A1.1.12; A1.1.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN

DOANH NHÂN LP VIỆT NAM (VN)

81 đường Trần Thái Tông, phường Dịch

Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-39354**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.11; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN

DOANH NHÂN LP VIỆT NAM (VN)

81 đường Trần Thái Tông, phường Dịch

Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-39355**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 25.1.5; 25.1.25; 25.7.25; A1.1.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN

DOANH NHÂN LP VIỆT NAM (VN)

81 đường Trần Thái Tông, phường Dịch

Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ

PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-39358**

(540)



(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; 1.15.23; A26.11.8;

A26.11.9

(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST QUỐC TẾ

(VN)

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài,

phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy,

thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2017-39359**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SATONY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST QUỐC TẾ (VN)

Số nhà 58 ngõ 1, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

(210) **4-2017-39360**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 25.1.6; 26.4.2

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ HUỖNH VĂN SƠN (VN)

Ấp nhà máy B, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 12: Vỏ thuyền; vỏ xuồng, vỏ ghe, vỏ thuyền, vỏ tàu thủy bằng nhựa composite.

(210) **4-2017-39361**

(220) 27.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TRẠM XĂNG DẦU THIÊNNGA (VN)

Ấp Hưng Giao, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán xăng dầu, dầu nhớt, dầu động cơ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39365**

(220) 27.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

**XINGCHA
GODTEA- MINH KÝ**

(731) CÔNG TY TNHH NGƯỜI BẠN PHẦN MỀM (VN)

Số 42 ngõ 27 đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

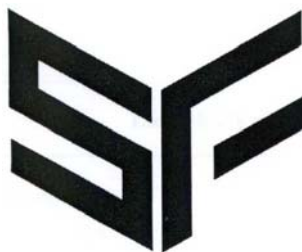
(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán đồ uống; nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán rượu; dịch vụ cung cấp đồ uống (do nhà hàng, khách sạn thực hiện).

(210) **4-2017-39366**

(220) 27.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.4.4; A26.11.9; 26.15.15; A3.1.24; 3.7.17

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CỨU HỎA GIA ĐÌNH (VN)

C21 TT Học viện HCQG, đường Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hợp chất chữa cháy; hoá chất khô dạng bột dùng để dập lửa; chất cô đặc dạng bột khí (dùng để chữa cháy); màng có chứa nước tạo chất cô đặc bột (dùng để chữa cháy).

Nhóm 06: Giá đỡ bình chữa cháy làm bằng kim loại; tủ đựng dụng cụ bằng kim loại (tủ rỗng); tủ đựng bình chữa cháy (bằng kim loại).

Nhóm 09: Bình chữa cháy; hệ thống báo cháy; hệ thống báo động khẩn cấp; mặt nạ phòng độc để lọc không khí; hộp thang thoát hiểm; quần áo bảo hộ phòng chống cháy.

(210) **4-2017-39367**

(220) 27.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A26.1.18; 26.1.1; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LUVES VIỆT NAM (VN)

Nhà ông Nguyễn Văn Dương, thôn Tăng, xã Phú Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đội đầu; đồ đi chân; khăn choàng (trang phục); thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hàng thời trang bao gồm quần áo may sẵn, đồ đội đầu, đồ đi chân, khăn quàng, khăn choàng (trang phục), thắt lưng (trang phục), găng tay (trang phục).

- (210) **4-2017-39369** (220) 27.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NAM VIỆT (VN)
Khu Đồng Bè, thôn Phương Bảng, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

NORTHWOOD

- (511) Nhóm 20: Hàng nội thất bằng gỗ hoặc kim loại thuộc nhóm này, cụ thể là: bàn, ghế, giường, tủ.

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu các mặt hàng: giường, tủ, bàn, ghế và đồ gỗ nội thất.

- (210) **4-2017-39373** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.4.7; 26.4.9; 7.3.2
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG SONG HOÀNG (VN)
467/145/10 đường Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh



- (511) Nhóm 06: Nhôm; cửa sổ bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, cửa ra vào bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, cửa chớp bằng kim loại.

Nhóm 19: Khung cửa không bằng kim loại, tấm cửa không bằng kim loại, cửa sổ không bằng kim loại, cửa không bằng kim loại, cửa xếp không bằng kim loại.

- (210) **4-2017-39375** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 24.9.1; 25.1.25; A1.1.10; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HƯƠNG THIÊN NHIÊN (VN)
131/32/31/8 đường 26 Tháng 3, khu phố 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh



Hương Thiên Nhiên


- (511) Nhóm 03: Tinh dầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)


(210)	4-2017-39376	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HƯƠNG THIÊN NHIÊN (VN) 131/32/31/8 đường 26 tháng 3, khu phố 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Dầu Tràm Hoàng Cung

(511) Nhóm 03: Tinh dầu.

(210)	4-2017-39378	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	2.3.1; 5.5.1; A5.5.21
		(591)	Đỏ, trắng, đen.
		(731)	CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ THƯƠNG MẠI ROZA (VN) Liên kê 29 - 01, khu đất dịch vụ LK 20A - LK 20B Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc.

(210)	4-2017-39379	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A3.13.4; A3.13.24
		(591)	Đen, vàng, hồng nhạt.
		(731)	LÊ THỊ LÂM HIẾU (VN) P1203, 24T1 khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), ca vát, khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ các loại quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (quần áo), ca vát, khăn quàng cổ, hàng thời trang.

(210)	4-2017-39380	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.2.7; 25.12.1; 26.3.4
		(731)	1. CÔNG TY TNHH SƠN NAM KINH (VN) Phòng 305, tầng 3, lô 08-3A khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội 2. CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG NAM KINH (VN) Ô 17, lô 4, Đền Lừ 1, tổ 74, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; dầu bóng; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

Nhóm 35: Mua bán thuốc màu, sơn, vecni; dầu bóng; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, mua bán máy tính, linh kiện và phụ kiện máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính.

(210) **4-2017-39381**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Vũ điệu sắc màu

(731) CÔNG TY TNHH SƠN NAM KINH (VN)

Phòng 305, tầng 3, lô 08-3A khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; dầu bóng; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

Nhóm 35: Mua bán thuốc màu, sơn, vecni, dầu bóng, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

(210) **4-2017-39382**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SƠN Mặt trời Việt

(731) CÔNG TY TNHH SƠN NAM KINH (VN)

Phòng 305, tầng 3, lô 08-3A khu công nghiệp Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; dầu bóng; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

Nhóm 35: Mua bán thuốc màu, sơn, vecni, dầu bóng, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.

(210) **4-2017-39383**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 2.9.1; A25.3.3; 3.1.14; A3.1.24

(591) Xanh da trời, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CHĂM SÓC Y TẾ ĐẠI GIA ĐÌNH PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

38B, tổ 68, Đê La Thành, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, để bán lẻ gồm các sản phẩm cho trẻ em: xe đẩy trẻ, đu trẻ, đu tập đi, đai giữ trẻ, xe tập đi, ghế đung đưa, nôi, giường cũi, giày dép, dép siêu nhẹ, quần áo váy trẻ em.

(210) **4-2017-39384**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; A2.5.24; A18.1.19

(591) Vàng, xanh tím, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CHĂM
SÓC Y TẾ ĐẠI GIA ĐÌNH PHƯƠNG
ĐÔNG (VN)

38B, tổ 68, Đê La Thành, phường Nam
Đông, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, để bán lẻ: đồ dùng cho ăn cho bé, thực phẩm cho bé, mỹ phẩm cho bé, đồ chơi cho bé, thiết bị phòng ngủ cho bé, xe các loại dành cho bé, thiết bị an toàn cho bé, thiết bị vệ sinh cho bé, quần áo cho bé, giấy dấp cho bé, đồ dùng cho mẹ trước và sau sinh, thiết bị y tế dành cho mẹ và bé, thiết bị răng miệng cho mẹ và bé, thiết bị massage dành cho mẹ và bé.

(210) **4-2017-39385**

(540)

StrataXRT

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
BÁCH VIỆT (VN)

Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2017-39386**

(540)

Feminon

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
BÁCH VIỆT (VN)

Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39387**

(540)

Radioderm

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
BÁCH VIỆT (VN)

Số nhà 146, ngõ 230 Định Công Thượng,
phường Định Công, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39392**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 26.3.4; 7.11.1

(731) ĐỖ DUY QUANG (VN)

Đội 1, thôn Yên Thái, xã Đông Yên,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; vật liệu lát bằng gỗ; kính cửa sổ cho xây dựng.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; dịch vụ xây, lát; sơn nội thất và ngoại thất; trát thạch cao.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thử nghiệm vật liệu.

(210) **4-2017-39395**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌN LỬA THẦN (VN)

Số 4, phố Tôn Đức Thắng, phường Cát
Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; ấm đun nước dùng điện lò sưởi; thiết bị sấy khô; bếp ga; bếp điện; bếp từ.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa, như: khí đốt hóa lỏng, nhiên liệu, bếp ga, bình ga và các phụ tùng kèm theo, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, bếp điện, bếp từ, đồ dùng trong nhà bếp, đồ điện và thiết bị điện lạnh dùng trong nhà bếp và gia đình; dịch vụ quảng cáo (như quảng cáo trên biển báo, quảng cáo trên biển cửa hàng, quảng cáo trên biển văn phòng).

(210) **4-2017-39396**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGỌN LỬA THẦN (VN)

Số 4, phố Tôn Đức Thắng, phường Cát
Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; ấm đun nước dùng điện lò sưởi; thiết bị sấy khô; bếp ga; bếp điện; bếp từ.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa, như: khí đốt hóa lỏng, nhiên liệu, bếp ga, bình ga và các phụ tùng kèm theo, thiết bị và dụng cụ nấu nướng, bếp điện, bếp từ, đồ dùng trong nhà bếp, đồ điện và thiết bị điện lạnh dùng trong nhà bếp và gia đình; dịch vụ quảng cáo (như quảng cáo trên biển báo, quảng cáo trên biển cửa hàng, quảng cáo trên biển văn phòng).

(210) **4-2017-39399**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23

(591) Vàng, xám, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIRTUAL DESIGN VIỆT NAM (VN)

Số 3, phố Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; khảo sát địa chất; thăm dò địa chất; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ kiến trúc.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

(210) **4-2017-39400**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(731) TRƯỜNG MINH HẰNG (VN)

97 Bis Trần Quốc Toản, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu: quần áo, mũ, áo khoác ngoài, quần áo bơi, quần áo lót, áo mưa.

(210) **4-2017-39401**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) LÊ TRUNG TRÙNG DƯƠNG (VN)

498/38 Lê Quang Định, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

MOAZ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) 4-2017-39402

(220) 28.11.2017

(540)

BÌNH TUY

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN ĐỨC NHIÊN (VN)

236/26 Hòa Hảo, phường 3, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

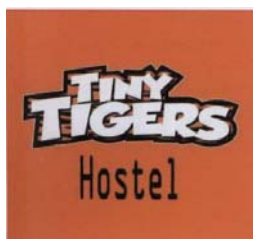
(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến được làm từ: cá, tôm, mực, nghêu, sò.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; thức ăn gia súc; gia cầm sống, heo sống, bò sống.

(210) 4-2017-39403

(220) 28.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 26.4.1

(591) Cam, trắng, đen.

(731) VŨ THỊ HẢI (VN)

Số 17/7, Yết Kiêu, phường 6, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) 4-2017-39404

(220) 28.11.2017

(540)

**GIA TRUYỀN
HOÀNG CUNG**

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN MINH HẠNH (VN)

Khu 5, xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê,
tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; mua bán kem trị nám; mua bán dược phẩm; quảng cáo mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; xuất nhập khẩu mỹ phẩm; xuất nhập khẩu kem trị nám.

(210) 4-2017-39405

(220) 28.11.2017

(540)

SUNNY SMILE

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)

TT Đội xe 312 An Dương, phường Yên
Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; quảng cáo phòng khám; mua bán dụng cụ chỉnh hình; xuất nhập khẩu dược phẩm; quảng cáo dược phẩm.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; phẫu thuật tạo hình; phòng khám bệnh; dịch vụ y tế từ xa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39406**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GM SPA

(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)

Số nhà 3, đường Long Phú 2, KĐT
Vinhome Thăng Long, xã An Khánh,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trang điểm; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2017-39407**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

GM WHITE

(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)

Số nhà 03, đường Long Phú 2, KĐT
Vinhome Thăng Long, xã An Khánh,
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem làm trắng da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 05: Đồ uống y tế; thực phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; dược thảo; dược phẩm dùng cho người; thuốc viên chống oxy hóa; chế phẩm hoá dược.

(210) **4-2017-39408**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TRIPHU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TAM PHÁT (VN)

Số 41/258 Đà Nẵng, phường Cầu Tre,
quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

(210) **4-2017-39412**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.7.23; A5.3.13

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẠI
NÔNG SẢN PHỦ QUỠ (VN)

Xóm Minh Thành, xã Minh Hợp, huyện
Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu cam; tinh dầu cam xả.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 29: Cam sấy dẻo; mứt ướt, cụ thể là: mứt cam; mứt cam quế, mứt cam gừng.

Nhóm 30: Trà cam; mứt dạng kẹo, cụ thể là: mứt cam; mứt vỏ cam; mứt vỏ cam quế; mứt vỏ cam gừng.

Nhóm 31: Quả cam tươi.

(210) **4-2017-39413**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LIÊN
Á (VN)
15 lô D1, KĐT M Đại Kim, phường Đại
Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2017-39414**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LIÊN
Á (VN)
15 lô D1, KĐT M Đại Kim, phường Đại
Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo.

(210) **4-2017-39415**

(540)



PREMIER RESIDENCES
PHU QUOC EMERALD BAY

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.19

(591) Trắng, xanh nhạt, xanh sẫm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MẶT TRỜI PHÚ QUỐC (VN)
Tầng 2, tòa nhà Sunhome Phú Quốc, khu
phố 6, thị trấn An Thới, huyện Phú
Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo ; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; dịch vụ tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ mua bán quần áo, giấy dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trong tâm thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các toà nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng cáp treo; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; (dịch vụ thú y; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh).

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2017-39416**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MẶT TRỜI PHÚ QUỐC (VN)



PREMIER VILLAGE
PHU QUOC RESORT

Tầng 2, tòa nhà Sunhome Phú Quốc; khu phố 6, thị trấn An Thới, Huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo ; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; dịch vụ tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ mua bán quần áo, giày dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khóa, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các toà nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng cáp treo; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2017-39418**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.1.23; 19.13.22

(591) Xanh dương, trắng.

(731) NGUYỄN XUÂN ĐẠT (VN)

Số 4, gác 2, ngõ Thái Thịnh 1, phường
Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-39419**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.1.5; 11.3.18; 26.1.4; 26.4.9

(731) PHẠM TỪ AN (VN)

Số nhà 47, ngõ 7, phố Thái Hà, phường
Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các loại thiết bị nhà bếp (bếp điện từ, bếp hồng ngoại, quạt hút mùi), thiết bị điện lạnh (tủ lạnh, máy giặt, lò nướng, lò vi sóng), đồ gia dụng (máy xay sinh tố, máy hút bụi, ấm siêu tốc), dụng cụ nấu nướng (xoong, nồi, chảo), hóa chất tẩy rửa phục vụ gia đình và bếp núc (nước tẩy đa năng, nước làm sạch inox, nước làm sạch lò nướng và lò vi sóng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39420**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 6.7.4

(591) Đỏ, xanh nước biển.

(731) CÔNG TY TNHH BHA VIỆT NAM (VN)

460 đường Lê Duẩn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại, cụ thể là: nhôm thanh định hình, cửa nhôm, vách kính khung nhôm.

Nhóm 35: Mua, bán vật liệu xây dựng như: nhôm thanh định hình, cửa nhôm, vách kính khung nhôm.

(210) **4-2017-39421**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 1.5.1

(591) Đen, trắng, nâu.

(731) TRẦN THỊ NGỌC TRÂN (VN)

36/12 Tăng Bạt Hổ, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt chưa rang; cà phê hạt; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê túi lọc.

(210) **4-2017-39422**

(540)

POLOMI

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.1; 26.1.4

(731) HỘ KINH DOANH PHƯỜNG PHƯỜNG (VN)

71/8B Bãi Sậy, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại (thuộc nhóm này).

(210) **4-2017-39423**

(540)

LAT

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFE AND TECHNOLOGY (VN)

Số 19 phố Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế website, thiết kế phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39424**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; A26.11.12; 26.11.3; 26.2.7

(591) Cam, xanh lục, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN APOLLO VIỆT NAM (VN)

Số nhà 21, ngõ 351/10/5 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ chuột.

Nhóm 31: Hạt giống.

(210) **4-2017-39425**

(540)

HOMART

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Trắng, xanh cốm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIẾT BỊ LỌC VÀ XỬ LÝ NƯỚC CHUYÊN NGHIỆP SAGANA (VN)

Khu D, đường số 1, KCN Tân Kim, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; vỉ nướng; lò nướng bánh mì bằng điện; máy pha cà phê (dùng điện); dụng cụ nấu nướng dùng điện; đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện, thiết bị nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, lò nướng, đèn điện, ổ cắm, phích điện, dây dẫn điện, quạt gió, ấm đun nước dùng điện, nồi cơm điện.

(210) **4-2017-39426**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(591) Trắng, hồng.

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DN (VN)

Tầng 3, số 93 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39427** (220) 28.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(591) Trắng, xanh rêu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI THÁI KHẢI HOÀN (VN)
20 đường 46, phường 10, quận 6, thành
phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu (tinh dầu); kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước hoa.

- (210) **4-2017-39429** (220) 28.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) A17.2.2; 25.7.25; 26.5.1
(591) Trắng, đen, tím, hồng, vàng, xanh nước
biển, xanh da trời, xám bạc, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DIAMOND
FITNESS CENTER (VN)
Lầu 2, cao ốc Horizon, 214 Trần Quang
Khải, phường Tân Định, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); huấn luyện (đào tạo); điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe].

- (210) **4-2017-39430** (220) 28.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.13.25; 1.15.23; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ
ANH QUÂN (VN)
190 Quốc Lộ 1A, khu phố 4, phường
Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh



(511) Nhóm 20: Tủ đựng quần áo; ghế [ngồi]; đồ gỗ mỹ thuật; giường; đồ đạc văn phòng; bàn làm việc.

Nhóm 35: Mua bán: bàn, ghế, giường, tủ, sofa, nệm, chăn ga, gối nệm, đèn trang trí, gương soi, kệ sách, kệ tivi, thảm lót.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây, lát; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ nghề mộc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 40: Mạ điện; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; xử lý kim loại; đúc kim loại.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; tư vấn công nghệ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39431**

(540)

TANSON
STAINLESS STEEL

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.4.2

(591) Trắng, xanh nước biển, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN TÂN SƠN (VN)

190 Quốc Lộ 1A, khu phố 4, phường Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: sắt, thép, inox, van inox, cuộn inox, inox cây đặc, hộp inox.

(210) **4-2017-39434**

(540)

NETA

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)

738/83/7 Phạm Văn Thuận, tổ 7, khu phố 7, phường Tam Hiệp, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Giày dép.

(210) **4-2017-39435**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; 26.3.1; A24.15.11

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ECO SYS KIM TRƯỜNG PHÁT (VN)

Số 77, đường số 17, khu phố 5, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn chống bắn; sơn chống khuẩn; sơn chịu nhiệt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, đại lý kí gửi: sơn, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn chống bắn, sơn chống khuẩn, sơn chịu nhiệt.

(210) **4-2017-39436**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.3; A3.7.24

(591) Đỏ đậm đen, vàng da bò.


(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHUNG (VN)

16, 125 E TT Bộ Xây Dựng, đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 03: Hương, nhang; bột hương (làm nhang).

Nhóm 35: Mua bán: hương, nhang, bột hương (làm nhang), đèn cây.


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-39437	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	3.9.16; A3.9.24; 26.1.1
		(591)	Trắng, đỏ mặn, nâu đất.
		(731)	VĂN THỊ THANH LÊ (VN) P 202 nhà C4, tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 29: Thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống); các loại hạt đã được chế biến như: hạt điều, hạt đậu phộng được bóc vỏ tẩm gia vị; dầu thực vật.

(210)	4-2017-39438	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.1.1; 26.4.4; A26.11.9
		(591)	Xanh dương, xanh lá, đỏ, trắng, đen.
		(731)	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG VIỆT HÀN (VN) 21S2 khu dân cư An Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 11: Đèn đường, đèn nhà xưởng; đèn âm trần, ốp trần; đèn ống; đèn pha; đèn chiếu điểm, đèn tròn; đèn cảm biến; đèn trang trí.

(210)	4-2017-39439	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	GIGANTIC NATION LIMITED (HK) Rm 1003-4 Hing Wai Ctr 7 Tin Wan Praya Rd., Aberdeen, Hong Kong
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy sơn; dụng cụ phun sơn bằng khí nén; máy bơm; máy nhào; máy xếp dỡ tự động (máy điều khiển); khoan cầm tay chạy điện; súng phun sơn; bơm hơi (trang bị của xưởng sửa chữa); bơm khí nén.

(210)	4-2017-39440	(220)	28.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	1.15.5; 1.15.15
		(591)	Xanh lá cây, trắng, xanh cỏm.
		(731)	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT NÔNG LÂM NGHIỆP TOÀN PHÚ (VN) Thôn Đồng Giữa, xã Sơn Dương, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 31: Quả tươi; trái cây tươi; rau củ tươi;

(210) **4-2017-39442**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; A3.7.24; 1.15.23; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, da cam, trắng.

(731) LÊ VIỆT HÙNG (VN)



Số 26 ngõ 76/6, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống và giải khát; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-39443**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, cam, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN BỘ GOLD BAMBOO VIỆT NAM (VN)



Số 68 Miếu Đầm, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý kinh doanh xăng dầu (mua bán xăng dầu).

Nhóm 39: Dịch vụ thu gom (vận chuyển) rác thải.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải (chuyển hóa), dịch vụ tiêu hủy rác thải, dịch vụ tái chế rác thải.

(210) **4-2017-39444**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.17; 5.3.20

(591) Xanh tím than, đen.

(731) CÔNG TY TNHH OLIVIA VIỆT NAM (VN)



Số 8, ngách 251/8/24 tổ 29 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa, giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ xuất bản các ấn phẩm nhằm mục đích văn hóa, giải trí hoặc giáo dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39445**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 5.3.17

(591) Xanh tím than.

(731) CÔNG TY TNHH OLIVIA VIỆT NAM (VN)

Số 8, ngách 251/8/24 tổ 29 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận, dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; quan hệ công chúng; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ câu lạc bộ nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa, giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ xuất bản các ấn phẩm nhằm mục đích văn hóa, giải trí hoặc giáo dục.

(210) **4-2017-39446**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; 3.13.5; A3.13.24

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG & DU LỊCH SƠN TÙNG (VN)
Số 24 ngõ Phố Giác, đường Ngô Sỹ Liên, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải; đại lý vé máy bay.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ giải trí; tổ chức hội nghị hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 43: Nhà nghỉ du lịch; cơ sở lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê.

(210) **4-2017-39447**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; A3.13.4; A3.13.24

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG & DU LỊCH SƠN TÙNG (VN)
Số 24 ngõ Phố Giác, đường Ngô Sỹ Liên, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ giải trí; tổ chức hội nghị hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2017-39448**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; 3.13.5; A3.13.24

(591) Đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG & DU LỊCH SƠN TÙNG (VN)
Số 24 ngõ Phở Giác, đường Ngô Sỹ Liên, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ giải trí; tổ chức hội nghị hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

(210) **4-2017-39449**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(731) OSANGJAIEL (KR)

36, Yukdong-ro, Bupyeong-gu, Incheon, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chức năng (mỹ phẩm làm trắng da); mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; sữa rửa mặt (mỹ phẩm); dung dịch tắm tạo bọt (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị bong; thuốc mỡ dược phẩm bôi chân cho vận động viên; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm chống khuẩn cho mục đích y học; chế phẩm chăm sóc tóc dùng cho mục đích y tế; chất làm giảm độ axit trong dạ dày dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39450**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đen, xám, vàng.

(731) EJM HOLDINGS PTE. LTD (SG)

114 Lavender Street, #01-60, Ct hub 2, s(338729), Singapore.

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39452

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KINH DOANH TIỆN LỢI SÀI GÒN
CO.OP (VN)

199-205 Nguyễn Thái Học, phường
Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm như sau: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, chất làm bóng, chế phẩm vệ sinh, nhựa, đồ dùng làm bếp bằng nhựa (rổ, giá, kệ, chén, đĩa, ly, tách) các sản phẩm bằng thủy tinh (ly, tách, nôi, chén, đĩa), thịt cá tươi sống và chế biến sẵn, rau quả tươi và rau quả đã chế biến, dầu ăn, mỡ động vật, sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo các loại đường ăn, ca cao, bánh mứt, sô cô la, nước mắm, nước tương, tương ớt, sốt cà chua, gia vị các loại dùng trong thực phẩm, nước giải khát có gas, nước uống tinh khiết, thảm chăn đệm, quần áo, giày dép, tất (vớ), mũ (nón), bột giấy, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, máy in, máy quét (scan), vải, sợi, len, chỉ khâu, đồ ngũ kim, sơn, kính, dụng cụ cầm tay (bàn lê, chốt cửa), thảm, rèm, chăn, màn, rèm, giấy dán tường, đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế, đèn, bộ đèn, sách, báo, tạp chí, đĩa CD, dụng cụ tập luyện thể dục thể thao, nước hoa, mỹ phẩm, và vật phẩm vệ sinh nhà cửa, phần mềm máy tính, máy photocopy, hạt giống, phân bón, đất sạch, dầu gió, dầu khuynh diệp, dầu cù là, dầu nóng, hoa tươi, cây cảnh, nông sản đã chế biến; tư vấn quản lý (trừ tư vấn thuế); quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

(210) 4-2017-39453

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KINH DOANH TIỆN LỢI SÀI GÒN
CO.OP (VN)

199-205 Nguyễn Thái Học, phường
Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm như sau: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, chất làm bóng, chế phẩm vệ sinh, nhựa, đồ dùng làm bếp bằng nhựa (rổ, giá, kệ, chén, đĩa, ly, tách) các sản phẩm bằng thủy tinh (ly, tách, nôi, chén, đĩa), thịt cá tươi sống và chế biến sẵn, rau quả tươi và rau quả đã chế biến, dầu ăn, mỡ động vật, sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo các loại đường ăn, ca cao, bánh mứt, sô cô la, nước mắm, nước tương, tương ớt, sốt cà chua, gia vị các loại dùng trong thực phẩm, nước giải khát có gas, nước uống tinh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

khuyết, thảm chăn đệm, quần áo, giày dép, tất (vớ), mũ (nón), bột giấy, rượu, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, máy in, máy quét (scan), vải, sợi, len, chỉ khâu, đồ ngũ kim, sơn, kính, dụng cụ cầm tay (bàn lờ, chốt cửa), thảm, rèm, chăn, màn, rèm, giấy dán tường, đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế, đèn, bộ đèn, sách, báo, tạp chí, đĩa CD, dụng cụ tập luyện thể dục thể thao, nước hoa, mỹ phẩm, và vật phẩm vệ sinh nhà cửa, phần mềm máy tính, máy photocopy, hạt giống, phân bón, đất sạch, dầu gió, dầu khuynh diệp, dầu cù là, dầu nóng, hoa tươi, cây cảnh, nông sản đã chế biến; tư vấn quản lý (trừ tư vấn thuế); quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

(210) **4-2017-39455**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.1; 3.1.16

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÁT LỢI VIỆT NAM (VN)

159 Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Các loại khóa bằng kim loại như: khóa cửa, khóa xe đạp dây cáp, khóa treo, khóa số [không dùng điện], khóa kim loại tự mở dùng cho dây cuộn; cửa ra vào bằng kim loại.

(210) **4-2017-39456**

(540)

KC
KHLONE

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) KOREA COSMETIC CHLONE CO., LTD. (KR)

World Plaza B25, 229, Gurojungang-ro, Guro-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39457**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; A25.7.5

(591) Trắng, đen nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ.

(731) CELL FOR ONE CO., LTD (KR)
3rd floor, 42, Deogam-ro 213beon-gil, Daedeok-gu, Daejeon, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39458**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)

Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Đường thô và các sản phẩm đường (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua và bán) đường thô và các sản phẩm đường (không dùng cho mục đích y tế)

(210) **4-2017-39460**

(540)

The logo for Ashito features the word "Ashito" in a bold, red, italicized sans-serif font.

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; A5.3.13

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN THỊNH PHONG (VN)

119B Văn Thân, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; mỹ phẩm.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm; chỉ nha khoa.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: kem đánh răng, mỹ phẩm, bàn chải đánh răng, tăm, chỉ nha khoa.

(210) **4-2017-39461**

(540)

The logo for GUMBI features the word "GUMBI" in a bold, black, sans-serif font.

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KIM HẢI AN (VN)

312/16 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm dành cho trẻ em: quần áo, mũ nón, giày dép, tã lót (quần áo), bao tay (trang phục), tất (vớ).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39464**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.7.25

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.

(731) **HỘ KINH DOANH NGỌC RÍ (VN)**

Tổ NDTQ số 11, ấp 5, xã Mỹ Thạnh,
huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở
hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mút trái cây (bánh kẹo).

(210) **4-2017-39465**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.2.1; A3.2.24

(591) Vàng nâu, đỏ, trắng.

(731) **TRẦN THỊ HẢI YẾN (VN)**

139 ấp Phú Nhơn, thị trấn Châu Thành,
huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở
hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán bánh kẹo.

(210) **4-2017-39467**

(540)

DIABENANO

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
SAO KIM (VN)**

Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn
Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39468** (220) 28.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
- GANPROTECT NANO**
- (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM SAO KIM (VN)
Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-39469** (220) 28.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
- MAXILUCAN**
- (731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK (VN)
Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-39470** (220) 28.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
- MAXIMERY**
- (731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK (VN)
Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39471

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

MAXIMAMI

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39472

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.3.4; 6.1.2; 26.1.1; A1.1.10

(591) Vàng, xanh dương, trắng, xám, xanh lá
cây, vàng nhạt, da cam, trắng đục, đỏ,
hồng, xanh dương nhạt, nâu.

(731) NGUYỄN THẾ ANH (VN)

Số 38 phố Hàng Bò, phường Hàng Bò,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị như: muối, bột ngọt, bột canh, mì chính, bột nêm.

(210) 4-2017-39473

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc
Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

APHAXAN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39474

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

APHARGEN

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39475

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A19.13.21; 26.1.1; 26.1.4; A26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39476

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
120 ARMEPHACO (VN)

Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-39477**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

TIASREN

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39478**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 25.5.1; A24.15.7

(591) Xanh nước biển, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH IN ẤN QUẢNG
CÁO KHÁNH PHƯƠNG (VN)



Xóm Thắng Hòa, xã Thạch Tân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, báo, tạp chí, máy móc, phụ tùng, thiết bị ngành in; dịch vụ hoạt động văn phòng: photo, chuẩn bị tài liệu.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế, cụ thể là thiết kế đồ họa nghệ thuật, thiết kế công nghiệp, thiết kế bao bì, thiết kế trang web.

(210) **4-2017-39480**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.1; 3.1.16; A3.1.24; 24.9.1; 24.1.1; 25.1.6

(591) Trắng, đen, xanh cỏm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HUY
BÌNH PHÁT (VN)



43 Lương Nhữ Học, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39481**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.23

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BÁC SĨ NHỎ (VN)
204/16/15 quốc lộ 13, phường 26, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39482**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; 3.4.7; 3.7.17; 25.1.6

(731) CƠ SỞ KIM KÝ (VN)

151/190 kênh Hiệp Tân, phường Tân
Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 32: Xi rô.

(210) **4-2017-39483**

(540)

TIADCOSIN 500

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39484**

(540)

TIA-BROMHEXINE

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39485**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

TIA-AMBROXOL

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39486**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
NGÀN PHỐ (VN)

Km 29 quốc lộ 8A, xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

KAWATHAI

(511) Nhóm 11: Quạt điện; nồi cơm điện; ấm đun nước siêu tốc (dùng điện); tủ cấp đông (thuộc về thiết bị làm lạnh); bếp từ; bếp ga.

(210) **4-2017-39488**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 1.3.1; 26.2.7; 3.7.16; A3.7.24

(591) Xanh da trời, cam, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DƯỠNG
MINH LUẬT (VN)

Số 3/171 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39490**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.5.1

(591) Xanh tím than, xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI VÂN NAM (VN)

132 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; đại lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; tổ chức quyên góp từ thiện.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng [nhà cửa, căn hộ, khu công nghiệp]; dịch vụ giặt là; dịch vụ lắp đặt sửa chữa máy móc và thiết bị văn phòng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa trong và ngoài nước; đại lý vé máy bay; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ trông giữ xe.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng, dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39491**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) BÙI THỊ HẢO (VN)

Số nhà 22, ngõ Thịnh Hòa 3, đường Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán túi xách, ví da, dây lưng, quần áo, giày dép, kính mắt, đồng hồ.

(210) **4-2017-39492**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.6; 25.1.5; 26.1.1; A3.4.2; A5.1.8; A6.19.13

(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, cam, xanh lá cây.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH BÒ GIÀNG THẢO HẢO (VN)

Khối Hòa Bắc, thị trấn Hòa Bình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 29: Thịt bò.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39493**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.6; 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Da cam, trắng, tím, xanh đậm.

(731) HỢP TÁC XÃ NAM ANH (VN)

Xóm 5, xã Nam Anh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Bột sắn dây.

(210) **4-2017-39494**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; 3.13.5; 26.5.1; 26.7.25; 26.1.8

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NUÔI ONG MẬT TÂY HIẾU (VN)

Tại nhà ông: Nguyễn Trọng Hùng, xóm Phú Tân, xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2017-39495**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A5.7.23

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH CAM CON CUÔNG (VN)

Nhà ông Trần Thành Vinh, thôn 2/9, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 31: Quả cam tươi.

(210) **4-2017-39496**

(540)

IVF Saigon

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN SẢN HIẾM MUỘN SÀI GÒN (VN)

460 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm.

(210) **4-2017-39497**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

IVF Saigon Center

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN SẢN HIẾM MUỘN SÀI GÒN (VN)
460 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm.

(210) **4-2017-39498**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

**BỆNH VIỆN
SẢN IVF SÀI GÒN**

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN SẢN HIẾM MUỘN SÀI GÒN (VN)
460 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm.

(210) **4-2017-39499**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

**BỆNH VIỆN SẢN HIẾM
MUỘN SÀI GÒN**

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN SẢN HIẾM MUỘN SÀI GÒN (VN)
460 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm.

(210) **4-2017-39500**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.5.20; A5.3.13; A5.3.15; 24.9.1

(591) Trắng, vàng đồng.

(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Tổ 10, ấp Bến Đình, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39502

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 1.15.23; 26.15.15

(591) Xanh dương, trắng, xanh dương nhạt.

(731) NGUYỄN VĂN TÂN (VN)

thôn Đông Sơn, xã Quế An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: cầu thang kính.

(210) 4-2017-39503

(540)

**VIÊN NGẬM
RESPICA**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) 4-2017-39504

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 26.1.1; A5.1.5; A2.1.16; A2.3.16; A19.13.21; 5.7.12; A5.7.22

(591) Vàng, đỏ cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, nâu, nâu vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) 4-2017-39505

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A5.1.5; 5.3.20; 1.15.9; A26.11.8; 5.5.19

(591) Vàng, đỏ cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, nâu, nâu vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế, viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-39506**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A5.1.5; 5.3.20; 1.15.9; A26.11.8; 5.5.19; A26.11.9; 26.4.4

(591) Vàng, đỏ cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, nâu, nâu vàng.

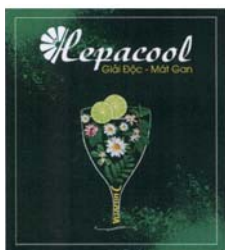
(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-39507**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; 5.5.2; A5.5.22; 26.13.1

(591) Vàng, vàng cam, xanh đậm, xanh lơ, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-39508**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; 5.3.20; 5.1.21; A3.13.4; 3.13.5; 1.15.11; 7.15.5

(591) Vàng, vàng cam, xanh đậm, xanh lơ, trắng, nâu, đen, đỏ lơ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-39509**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; 5.3.20; 5.1.21; A3.13.4; 3.13.5; 1.15.11; A6.19.11

(591) Vàng, vàng cam, xanh đậm, xanh lơ, trắng, nâu, đỏ lơ, trắng, xanh lơ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-39510**

(540)

VĂN NHÂN

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ HOÀNG
NHÂN (VN)

Thôn Xuân Hòa, xã Thạch Bằng, huyện
Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện tử (tivi, loa máy, nồi cơm điện, bếp điện, bếp từ, bàn là, lò vi sóng, máy hút bụi, máy giặt, máy sấy, quạt điện, máy sinh tố), điện lạnh (tủ lạnh, điều hoà), điện dân dụng, ống dẫn nước.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa đồ điện tử, điện lạnh, điện dân dụng.

(210) **4-2017-39512**

(540)

TENZERO

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) AN, KYUNG YEOL (KR)

118-2402, 275, Banpo-daero, Seocho-gu,
Seoul 06547 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

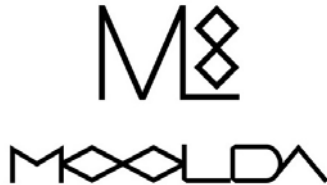
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da mắt (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem tẩy trang (mỹ phẩm); bút kẻ viền mắt; son môi; thuốc bôi lông mi mắt; mặt nạ dạng miếng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; nước hoa có thành phần tự nhiên; xà phòng cho mục đích mỹ phẩm, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm chức năng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm trang điểm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho mặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho cơ thể; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước hoa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ xà phòng dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39513**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.3.23

(731) AN, KYUNG YEOL (KR)

118-2402, 275, Banpo-daero, Seocho-gu,
Seoul 06547 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da mắt (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem tẩy trang (mỹ phẩm); bút kẻ viền mắt; son môi; thuốc bôi lông mi mắt; mặt nạ dạng miếng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; nước hoa có thành phần tự nhiên; xà phòng cho mục đích mỹ phẩm, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm chức năng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm trang điểm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho mặt; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho cơ thể; dịch vụ cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm dùng cho tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước hoa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ xà phòng dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39514**

(540)

ORGABIG

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI
DƯỠNG (VN)

Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh
Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39515**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI
DƯƠNG (VN)

ORGACARE

Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh
Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39516**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) DUNLOPILLO (MALAYSIA) SDN
BHD (MY)

DUNLOPILLO

Level 12A West Wing, Wisma
Consplant 2, No. 7, Jalan SS16/1, 47500
Subang Jaya, Selangor Darul Ehsan,
Malaysia

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt và các sản phẩm làm từ vải sợi dệt cho giường; chăn; bộ đồ giường (gồm có khăn trải giường và chăn); khăn phủ giường; khăn trải giường bằng vải lanh; tấm trải phủ giường; khăn trải giường; chăn nhồi bông/chăn nhồi lông; tấm bọc đệm trải giường; vỏ gối; vỏ đệm, chăn/mền bông; chăn/mền bông trải giường; vỏ chăn/mền bông; túi ngủ có lớp bông bên trong để giữ ấm; vải sợi dệt có tính đàn hồi sử dụng cho chăn/mền bông; vỏ/túi bọc chăn/mền bông; chăn bông/mền bông (loại có 1 lớp vải); túi ngủ (có lớp trải bên dưới); vải khâm liệm; rèm cửa; vải dùng để bọc đồ đạc.

(210) **4-2017-39517**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Đồ đồ, tím than.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
DỊCH VỤ THƯỜNG MẠI PHÚC
THỊNH (VN)



Số 25, ngõ 874, phố Minh Khai, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm), tấm đệm để ngủ, đệm lò xo, đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

Nhóm 24: Vỏ gối, vỏ chăn, vỏ ga, vỏ đệm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39518**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.3.23

(731) **DƯƠNG ĐÌNH TUỔI (VN)**

Xóm Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa, âm ly, loa phóng thanh, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị và máy âm thanh.

(210) **4-2017-39519**

(540)

CAOSON

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 1.15.23

(591) Đỏ, trắng.

(731) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KỸ THUẬT CAO SƠN (VN)**

61 Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm băng keo một mặt, băng keo hai mặt trong công nghiệp, giấy nhám trong công nghiệp, quần áo bảo hộ lao động, găng tay bảo hộ, nón bảo hộ, khẩu trang bảo hộ, áo phản quang, giấy lông vịt dùng trong in ấn.

(210) **4-2017-39520**

(540)

KIM HÂN

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **VÕ PHƯƠNG THUYỀN (VN)**

Số 389 ấp Phước Hưng, xã Tam Phước, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Tương đậu nành.

(210) **4-2017-39522**

(540)

THUSTONEPAINT

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DỊCH VỤ THƯỜNG MẠI KHANG THÀNH ĐẠT (VN)**

Số 1173 Huỳnh Văn Lũy, khu phố 8, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 02: Sơn đá.

(210) **4-2017-39523**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

THÂN TUẤN

(731) THÂN VĂN TUẤN (VN)

Xóm Khánh Sơn, xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 35: Mua bán mật ong.

(210) **4-2017-39526**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

WANJIADA

(731) GUANGDONG WANJIADA HOUSEHOLD ELECTRICAL APPLIANCES CO., LTD (CN)

West of the Dongsizhi Road, Jieyang airport Economic Zone, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; quạt điện; thiết bị sấy không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị khử trùng không khí; thiết bị sấy có quạt gió, dùng điện; đèn chiếu rọi; ấm đun nước, dùng điện; chụp hút khói dùng cho nhà bếp.

(210) **4-2017-39530**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 4.3.3; 25.1.6; 24.1.1; 24.9.1

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ AN GIANG (VN)

23/2A Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; tẩu thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39531**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

NOKASUN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MẶT TRỜI NĂNG LƯỢNG XANH
(VN)

Tổ 6, KP 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng năng lượng gió.

(210) **4-2017-39532**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; A3.13.24

(731) GREEN CULTURE
BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

No.238, Sec. 1, Jhonghua Rd., Wuqi Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)


Green Culture

(511) Nhóm 31: Cây sống; hạt giống thực vật; hạt giống hoa; hạt giống hoa lan; hoa tự nhiên; cây hoa lan sống.

(210) **4-2017-39533**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.4

(591) Xanh, trắng.

(731) NGUYỄN QUỐC PHI (VN)

Nhà 7, ngõ 88/67 Trần Quý Cáp, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 30: Cà phê, bánh ngọt; trà; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có gaz; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39534**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.4

(591) Xanh, trắng.

(731) NGUYỄN QUỐC PHI (VN)

Nhà 7, ngõ 88/67 Trần Quý Cáp, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê, bánh ngọt; trà; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng; nước uống có gaz; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2017-39537**

(540)

HIT ROBOT GROUP

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HIT ROBOT GROUP CO., LTD. (CN)

Xingkai Road (near Dalian Road), Pingfang District, Harbin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; động cơ chạy ác quy điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy xén; vỏ máy [bộ phận của máy móc]; chụp hút [bộ phận của máy móc]; tấm bảo vệ [bộ phận của máy móc]; nắp đậy máy [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy móc]; đá mài [bộ phận của máy móc]; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển].

(210) **4-2017-39538**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 25.5.2

(731) CÔNG TY TNHH PRETEM (VN)

Số 87 đường 379, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo áp lực; nhiệt kế, không dùng trong ngành y; thiết bị đo.

(210) **4-2017-39539**

(540)

哈工大机器人集团

HIT ROBOT GROUP

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HIT ROBOT GROUP CO., LTD. (CN)

Xingkai Road (near Dalian Road), Pingfang District, Harbin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)


(511) Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; động cơ chạy ác quy điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy xén; vỏ máy [bộ phận của máy móc]; chụp hút [bộ phận của máy móc]; tấm bảo vệ [bộ phận của máy móc]; nắp đậy máy [bộ phận của máy móc]; dụng cụ [bộ phận của máy móc]; đá mài [bộ phận của máy móc]; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển].

(210) **4-2017-39541** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (731) HIT ROBOT GROUP CO., LTD. (CN)
Xingkai Road (near Dalian Road),
Pingfang District, Harbin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Rô bốt có hình dáng giống người sử dụng trí tuệ nhân tạo; đồng hồ thông minh; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; chương trình máy vi tính, được ghi sẵn; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; thiết bị xử lý trung tâm; phần cứng máy vi tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo; thiết bị mô phỏng thực tế ảo loại choàng đầu.

(210) **4-2017-39542** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (731) HIT ROBOT GROUP CO., LTD. (CN)
Xingkai Road (near Dalian Road),
Pingfang District, Harbin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; máy bay không người lái [đồ chơi]; rô bốt đồ chơi; thiết bị trò chơi; đồ chơi thông minh; máy giải trí, loại tự động và vận hành bằng đồng xu; máy trò chơi video; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng; thiết bị tập thể hình.

(210) **4-2017-39544** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 26.3.23; 26.15.15; A24.15.7; 1.15.3
(591) Đen, xám, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THÉP AN HƯNG
TUỜNG (VN)
Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến
Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch (nung và không nung), xi măng.

Nhóm 29: Rau xanh đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 30: Gạo

Nhóm 31: Rau quả tươi; lúa (thóc); hạt ngũ cốc.

Nhóm 32: Các loại đồ uống không cồn đóng chai; nước uống có gaz và không có gaz.

Nhóm 33: Các loại đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán: gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan; vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch (nung và không nung), xi măng; rau xanh đã qua chế biến; rau quả tươi; lúa (thóc); hạt ngũ cốc; gạo; các loại đồ uống không cồn đóng chai; nước uống có gaz và không có gaz; các loại đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 36: Đầu tư và kinh doanh bất động sản bao gồm: mua bán, cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ khoáng sản: quặng than, quặng sắt; dịch vụ xây dựng và các công việc liên quan: giám sát, tư vấn, quản lý dự án.

Nhóm 39: Mua bán điện năng; cho thuê tàu thuyền; lưu giữ tàu thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; môi giới vận chuyển hàng hóa; vận tải hàng hóa (bằng đường thủy); chuyên chở vận chuyển hàng hóa; thuê tàu chở hàng/thuê phương tiện vận tải; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải đường biển; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ cho thuê thùng chứa (container) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải đường sông; môi giới hàng hải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; môi giới vận tải; cung cấp nước; cung cấp nước bằng đường ống; bao gói hàng hóa.

Nhóm 40: Sản xuất điện năng.

(210) **4-2017-39545**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.23; 26.15.15; 1.15.3; A24.15.7

(591) Đen, xám, cam.



(731) CÔNG TY TNHH THÉP AN HUNG
TUỒNG (VN)

Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến
Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch (nung và không nung), xi măng.

Nhóm 20: Rau xanh đã qua chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Rau quả tươi; lúa (thóc); hạt ngũ cốc.

Nhóm 32: Các loại đồ uống không cồn đóng chai; nước uống có gaz và không có gaz.

Nhóm 33: Các loại đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Mua bán: gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan; vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch (nung và không nung), xi măng; rau xanh đã qua chế biến; rau quả tươi; lúa (thóc); hạt ngũ cốc; gạo; các loại đồ uống không cồn đóng chai; nước uống có gaz và không có gaz; các loại đồ uống có cồn.

Nhóm 36: Đầu tư và kinh doanh bất động sản bao gồm: mua bán, cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ khoáng sản: quặng than, quặng sắt; dịch vụ xây dựng và các công việc liên quan: giám sát, tư vấn, quản lý dự án.

Nhóm 39: Mua bán điện năng; cho thuê tàu thuyền; lưu giữ tàu thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; môi giới vận chuyển hàng hóa; vận tải hàng hóa (bằng đường thủy); chuyên chở vận chuyển hàng hóa; thuê tàu chở hàng/thuê phương tiện vận tải; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải đường biển; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ cho thuê thùng chứa (container) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải đường sông; môi giới hàng hải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; môi giới vận tải; cung cấp nước; cung cấp nước bằng đường ống; bao gói hàng hóa.

Nhóm 40: Sản xuất điện năng.

(210) **4-2017-39546**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; A24.15.7; 26.15.15; 1.15.23

(591) Đen, xám, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THÉP AN HUNG
TUÔNG (VN)

Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến
Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Rau xanh đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gạo.


Nhóm 31: Rau quả tươi; lúa (thóc); hạt ngũ cốc.

Nhóm 32: Các loại đồ uống không cồn đóng chai; nước uống có gaz và không có gaz.

Nhóm 33: Các loại đồ uống có cồn (trừ bia).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán: rau xanh đã qua chế biến, rau quả tươi, lúa (thóc), hạt ngũ cốc, gạo, các loại đồ uống không cồn đóng chai, nước uống có gaz và không có gaz.

- (210) **4-2017-39547** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.3.23; 26.15.15; 1.15.3; A24.15.7
(591) Đen, xám, cam.
(731)  **CÔNG TY TNHH THÉP AN HUNG TUỜNG (VN)**
Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)


(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: gạch (nung và không nung), xi măng.

Nhóm 36: Đầu tư và kinh doanh bất động sản bao gồm: mua bán, cho thuê bất động sản, căn hộ, văn phòng.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ khoáng sản: quặng than, quặng sắt; dịch vụ xây dựng và các công việc liên quan: giám sát, tư vấn, quản lý dự án.

Nhóm 39: Mua bán điện năng.

Nhóm 40: Sản xuất điện năng.

- (210) **4-2017-39548** (220) 28.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.3.23; 26.15.15; 1.15.3; A24.15.7
(591) Đen, xám, cam.
(731)  **CÔNG TY TNHH THÉP AN HUNG TUỜNG (VN)**
Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại như: quặng than, sắt; thép; gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ khoáng sản: quặng than, quặng sắt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39549**

(220) 28.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 1.15.3; 26.15.15; A24.15.7

(591) Đen, xám, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THÉP AN HUNG
TUỜNG (VN)

Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến
Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như: sắt, thép, gang, hợp kim thép, quặng sắt, thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại như: quặng than, sắt; thép; gang; hợp kim thép; quặng sắt; thép cán tấm; hợp kim của kim loại thường; thép góc; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; quặng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; titan.

Nhóm 37: Dịch vụ khai thác mỏ khoáng sản: quặng than, quặng sắt.

(210) **4-2017-39550**

(220) 28.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 1.15.3; A26.11.9

(591) Đen, xám, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THÉP AN HUNG
TUỜNG (VN)

Khu phố 3, phường Tân Định, thị xã Bến
Cát, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi và cho thuê kho bãi; dịch vụ cảng biển; dịch vụ xếp dỡ và lưu kho hàng hóa; dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); đại lý hàng hải; dịch vụ khai thác và vận hành cảng biển; cho thuê tàu thuyền; lưu giữ tàu thuyền; vận tải bằng tàu thuyền; môi giới vận chuyển hàng hóa; vận tải hàng hóa (bằng đường thủy); chuyên chở/vận chuyển hàng hóa; thuê tàu chở hàng thuê phương tiện vận tải; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải đường biển; dịch vụ hoa tiêu; dịch vụ cho thuê thùng chứa (container) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải đường sông; môi giới hàng hải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ lưu kho; môi giới vận tải; cung cấp nước; cung cấp nước bằng đường ống; bao gói hàng hóa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39552**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.6; A3.1.24; 3.9.1; A3.9.24

(591) Đen, trắng, xanh, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH KIDO (VN)

Lô A2-7, đường số N4, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

(210) **4-2017-39553**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.6; A3.1.24; 3.9.1; A3.9.24

(591) Đen, trắng, cam, đỏ, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH KIDO (VN)

Lô A2-7, đường số N4, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

(210) **4-2017-39554**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.1; 3.1.16; A11.3.2; 5.7.13; 26.4.4; 26.4.7; 25.1.6; A26.11.12

(591) Đỏ, vàng, vàng đậm, xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TÂN QUANG MINH (VN)

Lô C21/I, đường số 2F, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực (nước giải khát giàu năng lượng không dùng cho mục đích y tế); nước tăng lực có gaz (nước giải khát giàu năng lượng có gaz không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt có gaz; đồ uống không có cồn; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39555**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 2.9.8; 26.15.15; A26.11.12

(591) Xanh dương nhạt, xanh lá, cam, vàng, tím, xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ TRẺ EM VIỆT NAM (VN)

Tầng trệt, tòa nhà Rosana, 60 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (giải trí); cho thuê thiết bị trò chơi; dạy và huấn luyện các môn thể thao; hoạt động câu lạc bộ thể thao; khu vui chơi giải trí dưới nước.

(210) **4-2017-39556**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.10; 3.7.16; A3.7.24; A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; 26.1.10; A26.11.12

(591) Vàng, trắng, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)

248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào.

Nhóm 05: Hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); thủy hải sản đông lạnh, sấy khô; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; nước mắm; hạt đã chế biến; bơ thực vật; dầu có thể ăn được; mứt; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Bánh kẹo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; thức ăn cho chim yến; thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản, chất phụ gia thức ăn cho thủy hải sản (không dùng trong ngành y); giống chim yến; giống thủy hải sản.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; nước giải khát từ trái cây.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn; rượu; rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn).

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; nước mắm, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, dừa quả chế biến, hạt điều chế biến, hạt đã chế biến, bơ thực vật, đậu có thể ăn được, mứt, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, chè (trà), cà phê, đồ gia vị, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn), hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; hàng nông sản, thủy hải sản, thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy hải sản (không dùng trong ngành y), giống chim yến, giống thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hoá chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến/sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyền máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi vật tư, thiết bị phục vụ làm vườn và nông nghiệp, phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản bao gồm: mua, bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản (căn hộ, căn hộ cao cấp, khu biệt thự, văn phòng); dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát thi công xây dựng nhà nuôi chim yến; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng khu nghỉ dưỡng, khu du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ lưu kho; xếp dỡ hàng hóa; vận chuyển hành khách.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê phòng họp, hội nghị; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quây rượu; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng đông trùng hạ thảo; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác thủy hải sản; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2017-39557**

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)

SANEST

248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc); thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào (dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); thủy hải sản đông lạnh, sấy khô; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; nước mắm; hạt đã chế biến; bơ thực vật; dầu có thể ăn được; mứt; trái cây được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Bánh kẹo; tinh bột cho thực phẩm; chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; thức ăn cho chim yến; thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản, chất phụ gia thức ăn cho thủy hải sản (không dùng trong ngành y); giống chim yến; giống thủy hải sản.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn); nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo; nước giải khát từ trái cây.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), thủy hải sản đông lạnh, sấy khô hoặc chế biến, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, nước mắm, sữa, sản phẩm sữa, đồ uống chứa sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, dứa quả chế biến, hạt điều chế biến, hạt đã chế biến, bơ thực vật, dầu có thể ăn được, mứt, trái cây được bảo quản, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, chè (trà), cà phê, đồ gia vị, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm từ tinh bột (cho thực phẩm), thực phẩm

đinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, đồ uống không cồn, bia, nước khoáng (đồ uống không cồn), nước giải khát (đồ uống không cồn), nước giải khát làm từ yến sào (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước giải khát có bổ sung đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, nước ép trái cây, nước giải khát từ trái cây, đồ uống có cồn, rượu, rượu chứa yến sào (đồ uống có cồn), hóa dược và dược liệu (nguyên liệu dùng để sản xuất thuốc), thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào, đông trùng hạ thảo và các chế phẩm từ đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng chứa đông trùng hạ thảo hoặc chiết xuất từ đông trùng hạ thảo, mỹ phẩm, mỹ phẩm có chứa yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; hàng nông sản, thủy hải sản, thức ăn trong nuôi trồng thủy hải sản, chất phụ gia cho thức ăn thủy hải sản (không dùng trong ngành y), giống chim yến, giống thủy sản, nguyên vật liệu chế biến thức ăn thủy sản, thực phẩm, đồ uống; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi vật liệu và công cụ phục vụ sản xuất, khai thác yến sào, chế biến yến sào, dịch vụ nuôi chim yến, cụ thể: thức ăn cho chim yến, hoá chất dẫn dụ chim yến, máy ấp trứng, dụng cụ làm tổ yến, máy sấy, vật liệu xây dựng để xây nhà yến, dụng cụ khai thác (thu hoạch) yến, dụng cụ chế biến/sơ chế yến, máy dẫn dụ yến làm tổ, dây chuyên máy móc sản xuất các sản phẩm làm từ yến; kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán, ký gửi vật tư, thiết bị phục vụ làm vườn và nông nghiệp, phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản, hóa chất xử lý trong công nghệ chế biến thực phẩm, hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, thuốc thú y cho thủy sản, chất bổ sung thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản bao gồm: mua, bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản (căn hộ, căn hộ cao cấp, khu biệt thự, văn phòng); dịch vụ quản lý bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát thi công xây dựng nhà nuôi chim yến; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng khu nghỉ dưỡng, khu du lịch.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ lưu kho; xếp dỡ hàng hóa; vận chuyển hành khách.

Nhóm 40: Bảo quản, gia công yến sào (tổ chim yến), bảo quản, gia công hàng nông sản, thủy hải sản; thu hoạch thủy hải sản.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế xây dựng khu nghỉ dưỡng, khu du lịch; thiết kế xây dựng nhà nuôi chim yến; thăm dò dưới nước; tư vấn kỹ thuật công nghệ nuôi chim yến.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp, hội nghị; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến; dịch vụ nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ nuôi trồng đông trùng hạ thảo; dịch vụ làm vườn và nông nghiệp; dịch vụ chăn nuôi động vật; khai thác tài nguyên yến sào (tổ chim yến); khai thác thủy hải sản; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39558**

(540)



(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.4.7

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGÂN HOA (VN)
Lô đất số 2, cụm công nghiệp, TTCN Biên Hòa, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Đường gờ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; đường chỉ không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

(210) **4-2017-39559**

(540)

NISSAN TERRA

(220) 28.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NISSAN JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS NISSAN MOTOR CO., LTD.) (JP)
No.2, Takara-cho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan
(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Động cơ nguồn không chạy bằng điện cho phương tiện giao thông trên bộ, không bao gồm các bộ phận của chúng; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận cơ học cho phương tiện giao thông trên bộ; trục, trục xe hoặc trục chính, bộ phận của máy móc cho phương tiện giao thông trên bộ; ổ bi, bộ phận của máy móc cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp nối trục hoặc bộ phận nối, bộ phận của máy móc cho phương tiện giao thông trên bộ; giảm xóc, bộ phận của máy móc cho phương tiện giao thông trên bộ; lò xo, bộ phận của máy móc cho phương tiện giao thông trên bộ; phanh, bộ phận của máy móc cho phương tiện giao thông trên bộ; má phanh cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ xoay chiều (AC) và động cơ một chiều (DC) cho phương tiện giao thông trên bộ, không bao gồm các bộ phận của chúng; ô tô và các bộ phận và phụ tùng của chúng; ô tô và các bộ phận, phụ tùng và phụ kiện của chúng; xe cộ chạy bằng điện và các bộ phận và phụ tùng của chúng; xe cộ chạy bằng pin nhiên liệu (FCV) và các bộ phận và phụ tùng của chúng; xe cộ chạy bằng điện và nhiên liệu và các bộ phận và phụ tùng của chúng; ô tô tự lái; ô tô tự động điều khiển; ô tô không người lái; ô tô có hệ thống hỗ trợ người lái xe; toa xe chở hàng; ô tô tải; xe tải chở hành lý hoặc người (xe cộ); xe tiện ích dùng trong thể thao; xe buýt; xe cộ có gắn các phương tiện giải trí ở bên trong để đi dã ngoại (RV); xe ô tô thể thao; xe ô tô đua; xe tải; xe nâng hàng; máy kéo; thanh chắn và đập của xe cộ; túi khí (thiết bị an toàn cho phương tiện giao thông trên bộ); chấn bunn cho phương tiện giao thông trên bộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39560**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

HOÀN NGUYÊN

TIỆM VÀNG HOÀN NGUYÊN (VN)

Số 110 Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán vàng trang sức mỹ nghệ, vàng bạc đá quý, đá bán quý.

(210) **4-2017-39561**

(220) 28.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 3.7.17

(591) Đỏ, hồng, xanh lá cây, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỚT
VINLUBE (VN)

Lô H6, đường số 4, KCN Hải Sơn (GD
3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ,
huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu nhớt); dầu mỡ bôi trơn.

(210) **4-2017-39562**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 26.4.2; A26.11.12



(731) BÙI ANH HAI (VN)

Số 92 Âu Cơ, tổ 8, cụm 2, phường Tứ
Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý các hoạt động giao dịch thương mại;
hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-39565**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 26.1.2

(591) Xanh dương, đỏ.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂM ĐỨC CẨM
PHẢ (VN)

Số nhà 20, tổ 1, khu Hai Giếng 1,
phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả,
tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm: thịt, thịt cá, gia cầm, thủy hải sản, thực phẩm bảo quản
đóng hộp, trứng, dầu ăn, rau củ quả tươi, trái cây được bảo quản, bột và sản phẩm làm từ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

bột ngũ cốc, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, ca cao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, sữa tươi, sữa bột, bơ, pho mát, sữa đậu nành, nước ép trái cây, đồ uống trên cơ sở chè, đồ uống trên cơ sở cà phê, nước uống tinh khiết, rượu, bia, nước giải khát; mua bán: khẩu trang, quần áo bảo hộ, mũ (nón) bảo hộ, giày bảo hộ, găng tay bảo hộ, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, vải, quần áo, giày, dép, mỹ phẩm; mua bán: phụ tùng và máy móc dùng trong khai thác mỏ than.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống theo hợp đồng; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39566**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(591) Xanh dương, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH ĐA LINH (VN)
37A Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Các sản phẩm điện lạnh: máy lạnh; tủ mát (tủ giữ lạnh); tủ đông; tủ lạnh; tủ kem.

(210) **4-2017-39567**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(591) Xanh dương, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH ĐA LINH (VN)
37A Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Các sản phẩm điện lạnh: máy lạnh; tủ mát (tủ giữ lạnh); tủ đông; tủ lạnh; tủ kem.

(210) **4-2017-39568**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NỘI THẤT PHONG THỦY (VN)
290C/5C Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 24: Vải; rèm cửa; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm trải phủ giường; áo ghế (tấm vải phủ ghế ngồi); khăn trải bàn (không bằng giấy).

(210) **4-2017-39569**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 25.1.25; 25.7.25; 1.15.24

(591) Trắng, nâu, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ZENTIQUÉ (VN)
542 Trần Hưng Đạo, phường 02, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); hương liệu cho đồ uống (trừ tinh dầu); trà (chè) ướp lạnh.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: hương thơm để thấp, hương trầm dùng để cúng tế, trà (chè), trà (chè) trầm; đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2017-39570**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 5.9.3; 5.9.19; 19.7.2; 19.7.25; 26.1.2

(591) Màu xanh lam, màu đỏ, màu vàng, màu nâu, màu xanh lá cây, màu trắng ngà, màu xám.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP YÊN KIỀU (VN)

Thôn Tân Liên, xã Quảng Tân, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu lạc dùng cho thực phẩm; dầu thực vật.

(210) **4-2017-39571**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.3; A5.3.15; A5.3.13; 5.3.20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỪA KẾ VÀ ỨNG DỤNG ĐÔNG Y VIỆT NAM (VN)

Số 48B đường Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho ngành y (thực phẩm chức năng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39572

(220) 29.11.2017

(540)

THÔNG KHIẾU
củ vị hoàn
—vinacare—

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỪA KẾ VÀ
ỨNG DỤNG ĐÔNG Y VIỆT NAM
(VN)

Số 48B đường Đặng Dung, phường Tân
Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; thảo
dược; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho ngành y (thực phẩm chức năng).

(210) 4-2017-39573

(220) 29.11.2017

(540)

CỐT VƯƠNG
thần hiệu hoàn
Gold
—vinacare—

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỪA KẾ VÀ
ỨNG DỤNG ĐÔNG Y VIỆT NAM
(VN)

Số 48B đường Đặng Dung, phường Tân
Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; thảo
dược; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho ngành y (thực phẩm chức năng).

(210) 4-2017-39574

(220) 29.11.2017

(540)

CỐT VƯƠNG
thần hiệu hoàn
—vinacare—

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỪA KẾ VÀ
ỨNG DỤNG ĐÔNG Y VIỆT NAM
(VN)

Số 48B đường Đặng Dung, phường Tân
Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; thảo
dược; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho ngành y (thực phẩm chức năng).

(210) 4-2017-39575

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A6.19.9; 26.1.1

(591) Trắng, vàng, xanh lá cây.

(731)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN
THẾ, TỈNH BẮC GIANG (VN)

Thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh
Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Chè khô.

Nhóm 35: Mua bán chè khô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39577**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6; 1.15.23

(591) Xanh lam, xanh dương, hồng, cam, trắng

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ TRUYỀN THÔNG BẢO PHONG (VN)

2021/16/3 quốc lộ 1A, khu phố 2, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ(nón).

(210) **4-2017-39578**

(540)

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ARTART (VN)

Lầu 5, tòa nhà số 195 Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: bút (viết), ngòi bút, cán bút viết, mực viết, lọ đựng mực chấm, nước rửa mực, giấy vẽ mỹ thuật, sổ vẽ, sổ viết tay, thiệp, phong bì, cọ vẽ, xà phòng rửa cọ, màu vẽ, hộp quà tặng lưu niệm.

(210) **4-2017-39579**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.3; 3.7.17

(591) Vàng, đỏ nhạt.

(731) HOÀNG THỊ KIM LY (VN)

Villa số 2, 623 D, Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường mầm non.

(210) **4-2017-39581**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.4; A3.7.24

(591) Trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ HOÀNG GIA BẢO (VN)

15 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý.

(210) **4-2017-39582**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 1.13.1

(591) Vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BCCSG (VN)

OG-04, tòa nhà Orchard Garden, 128
Hong Hà, phường 09, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-39587**

(540)

DIENCHAN SHOP

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) BÙI QUỐC CHÂU (VN)

16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ xoa bóp dùng trong ngành y, văn phòng phẩm, tranh ảnh, sách, lịch, thiệp chúc mừng, cốc để uống, chai lọ, bình để uống, bộ bát đĩa, bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn], tác phẩm nghệ thuật bằng gốm sứ, đất nung hoặc thủy tinh, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng, khăn choàng, áo mưa, nước tương, gia vị, bánh kẹo.

(210) **4-2017-39588**

(540)

DIENCHAN BEAUTY

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) BÙI QUỐC CHÂU (VN)

16 Ký Con, phường 7, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; tinh dầu; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ y học không tập quán (y học thay thế); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh cho người; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng (spa).

(210) **4-2017-39591**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 25.1.25; 25.1.5; 24.17.5

(731) YANTAI ZHONGYA WINE
INDUSTRY CO., LTD. (CN)

No. 59-2 Zhenshan Road, Zhifu District,
Yantai, Shandong, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 33: Rượu trắng; baijiu [đồ uống có cồn được chưng cất của Trung Quốc]; rượu vang; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu brandi (rượu mạnh).

(210) **4-2017-39592**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; A24.15.11; 24.15.2; 7.1.24; 7.3.2

(591) Xanh da trời; đỏ; ghi; trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY
NGÔI NHÀ VIỆT (VN)

Số 26, ngõ 105 đường Hồ Tùng Mậu,
phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang tời hàng; thang máy để xe ô tô; thiết bị cầu trục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị, phụ tùng chuyên dùng cho thang máy như đầu máy kéo, đường ray bằng thép, dây cáp các loại, inox cabin, thiết bị mã hóa (encoder).

(210) **4-2017-39595**

(540)

BICH NGOC

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN TRỌNG BÂN (VN)

Số 117 phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính mắt thời trang; kính thuốc; dây đeo cho kính mắt; hộp đựng kính mắt; gọng kính; thấu kính đeo mắt (mắt kính).

Nhóm 10: Mắt giả; thiết bị đo thị lực (thiết bị đo mắt); thiết bị và dụng cụ y tế chuyên khoa ngành mắt.

Nhóm 35: Mua bán kính mắt thời trang, kính thuốc, mắt kính, gọng kính, dây đeo cho kính mắt, hộp đựng kính mắt; gọng kính đeo mắt, thấu kính (mắt kính).

Nhóm 44: Phòng khám mắt; dịch vụ chữa các bệnh về mắt; đo thị lực cho mắt.

(210) **4-2017-39596**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.2; 2.3.1; A2.3.23; 3.7.17

(591) Đen, trắng, xanh lá, cam.

(731) NGÔ ANH KIỆT (VN)

115 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận
3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ xăm hình; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ làm tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39597**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.21; A5.3.13; A26.11.12

(591) Vàng, nâu, đỏ.

(731) NGÔ THỊ THU HUYỀN (VN)

Tổ 3, phường Bồ Đề, quận Long Biên,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp thẩm mỹ; dịch vụ spa.

(210) **4-2017-39598**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; 25.5.25;
1.15.24

(591) Nâu, trắng, cam, đen.

(731) NHÀ KHÁCH ỦY BAN THÀNH PHỐ
(VN)

Số 584, phố Lạc Long Quân, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành trong nước và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay, tàu hỏa, làm hộ chiếu và visa.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; khu nghỉ dưỡng (spa- resort); dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

(210) **4-2017-39599**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HUNG
(VN)

Số nhà 20, ngách 624/16 phố Minh Khai,
phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè/trà; gạo; ngô, đã chế biến; bánh ngọt; mỳ chế biến từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cafe; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán rượu; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39600**

(220) 29.11.2017

(540)

FingerTAS

(441) 26.02.2018

(731) LÊ MINH KÝ (VN)

Số 350/27 Nguyễn Văn Lượng, phường
16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 09: Máy chấm công; máy đếm tiền; máy tính tiền điện tử; camera quan sát.

Nhóm 35: Mua bán máy chấm công; mua bán máy đếm tiền; mua bán máy tính tiền; mua bán camera quan sát.

Nhóm 42: Thiết kế: phần mềm chấm công, phần mềm nhân sự, phần mềm tiền lương, phần mềm quản lý kho, phần mềm bán hàng.

(210) **4-2017-39601**

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A14.7.20; 26.4.2

(591) Đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ CHÍN CHÍN (VN)

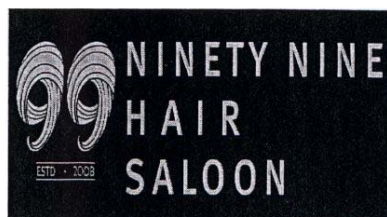
558 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận
3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Các dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp, bao gồm: cắt, gội, tạo mẫu tóc; chăm sóc da mặt, trang điểm.

(210) **4-2017-39602**

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 2.9.4

(591) Đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ CHÍN CHÍN (VN)

558 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận
3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Các dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp, bao gồm: cắt, gội, tạo mẫu tóc; chăm sóc da mặt, trang điểm.

(210) **4-2017-39603**

(220) 29.11.2017

(540)



Ngoc diep beauty

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; A5.3.13

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng

(731) LÊ THỊ NGỌC DIỆP (VN)

Số 60, phố Hoàng Diệu, phường Điện
Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, spa thẩm mỹ.

(210) **4-2017-39604**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; A5.3.13

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng.

(731) **LÊ THỊ NGỌC DIỆP (VN)**

Số 60, phố Hoàng Diệu, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, kem chống nắng, sữa rửa mặt, nước lau nhà, xà phòng, nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng (thực phẩm chức năng) dùng trong y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, spa thẩm mỹ.

(210) **4-2017-39605**

(540)

D'Lin Coffee

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **LƯƠNG SƠN ĐỈNH (VN)**

B1- 1025 C/C B1- Trường Sa, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê.

(210) **4-2017-39607**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.3.1

(731) **MILLPOND MANAGEMENT CORPORATION (KY)**

2nd Floor, The Grand Pavilion Commercial Centre, 802 West Bay Road, P.O. Box 10338 Grand Cayman KY1-1003, Cayman Islands

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh; chất tẩy uế; kem bôi và thuốc xịt dùng trong y tế sử dụng tại chỗ; kem trị liệu dùng trong y tế; chất làm giảm nhạy dùng trong y tế dùng cho đàn ông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39608**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **HỘ KINH DOANH QUÁCH GIÀU (VN)**

KOVINAS

Ấp 3, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 29: Tôm khô; cá khô; mực khô.

(210) **4-2017-39609**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; A11.3.7

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) **LÂM VINH BẢO TRƯỜNG (VN)**



627A quốc lộ 13, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, dịch vụ tổ chức và quản lý kinh doanh hệ thống nhượng quyền bao gồm các sản phẩm: bánh phở, bún, hủ tiếu, gia vị.

Nhóm 43: Nhà hàng phở; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-39610**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **NGUYỄN THỊ OANH (VN)**

MISS GASZ

Số 93/25 tổ 1 khu phố 9, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, bán lẻ các sản phẩm: gas, bếp gas, bình gas.

Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển gas; dịch vụ cung cấp gas (dưới hình thức kho vận); dịch vụ chiết nạp gas.

(210) **4-2017-39611**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đen, xanh đậm, xám, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH ĐỨC KIM LOẠI HMDC (VN)**



Thôn Phổ, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe đạp điện; côn phanh xe ô tô; côn phanh xe máy; vành đúc xe ô tô; vành đúc xe máy; vành đúc xe đạp điện.

Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe máy, xe đạp điện, côn phanh xe ô tô, côn phanh xe máy, vành đúc xe ô tô, vành đúc xe máy, vành đúc xe đạp điện.

(210) **4-2017-39612**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.13.1; 1.5.1; A14.7.20; A25.7.7;
A1.13.10

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP
CÔNG NGHỆ NGÀNH TÓC MOBILE
HAIR (VN)

Số 532 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận
Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc, chăm sóc tóc.

(210) **4-2017-39613**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.3

(591) Trắng, nâu, cam.

(731) NGÔ SƠN DƯƠNG (VN)

C11, khu phố 4, phường Bình Đà, thành
phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-39614**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh nước biển, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA HANO
(VN)

Số 236 Định Công Hạ, phường Định
Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thiết bị y tế, dụng cụ chuẩn đoán bệnh, dụng cụ y tế

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; dịch vụ phòng khám; dịch vụ khám bệnh; tư vấn sử dụng thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39615

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.24; 25.1.6; A15.7.2

(591) Trắng, đen, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯỜNG MẠI MEGA A (VN)
P202, số 163 Nguyễn Văn Trỗi, phường
11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy, rau, củ, quả, hạt sấy, chế biến; hoa quả đóng hộp; mứt dẻo.

(210) 4-2017-39616

(540)

EMASI

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI SÁNG (VN)
74 Đường Nguyễn Thị Thập, phường
Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ, dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo và giáo dục].

(210) 4-2017-39617

(540)



EMASI

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 3.1.1; 3.7.16; 13.1.5; 5.7.3;
25.1.6; A14.5.2

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI SÁNG (VN)
74 đường Nguyễn Thị Thập, phường
Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao, sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp, hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo và giáo dục].

(210) 4-2017-39618

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A14.5.2; 13.1.5; 3.1.1; 3.7.16; 25.1.6;
24.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI SÁNG
(VN)
74 đường Nguyễn Thị Thập, phường
Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ, dịch vụ giải trí, dịch vụ tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo và giáo dục].

(210) **4-2017-39619**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 26.1.1; A5.3.14; A26.1.18

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KEEL (VN)

Tầng lửng, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 07, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm đông lạnh: trâu, bò, gà, heo, cá hồi, mực, cá đã róc xương và lạng, cá không còn sống, cá được bảo quản, cá muối, cá đóng hộp, cá ngừ không còn sống, tôm không còn sống, tôm hùm không còn sống, tôm rồng không còn sống, sò hến, tôm cua không còn sống, tôm không còn sống, tôm hùm có gai không còn sống, cá đóng hộp, ruốc (chà bông), cá còn sống, trứng cá, tôm sống, tôm hùm sống, tôm rồng sống, sò hến, tôm cua sống, tôm hùm có gai sống, tổ yến (tổ chim ăn được), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chung đường phèn, súp yến), nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), cá viên, thịt tôm viên, thịt mực viên, thịt nghêu viên, thịt cua viên, thịt bò viên, thịt gà viên, thịt heo (lợn) viên, xúc xích, lạp xưởng, giò lụa, giò bò, rambon, giò thủ, càng cua bách hoa (thịt càng cua được bọc lớp thịt tôm bên ngoài), tôm bách hoa (tôm nguyên con bóc vỏ được bọc lớp thịt tôm bên ngoài), chạo tôm (thực phẩm làm từ tôm), há cảo (thực phẩm nhân tôm thịt), xủi cảo (thực phẩm nhân tôm thịt), xiu mại (thịt lợn, thịt tôm viên), nem chua, nem nướng, cá tẩm ướp gia vị, cá khô, tôm khô, khô bò, khô mực, thịt heo khô (thịt lợn khô), ruốc bông, cá hộp, thịt hộp, thịt muối, thịt xông khói, pa-tê, rau quả nhồi thịt (thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau), xiu mại (thực phẩm chế biến được làm từ thịt), chạo mực (thực phẩm làm từ mực), trứng.

(210) **4-2017-39621**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KEEL (VN)

Tầng lửng, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp, nông sản, thực phẩm: phương thức rang xay, phương thức chế biến, phương thức và quy trình trồng trọt, phương thức và quy trình thu hoạch, bảo quản; dịch vụ nghiên cứu sản phẩm mới.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39622**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.19; 16.3.17; A11.3.3

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KEEL (VN)

Tầng lửng, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-39623**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.19; 16.3.17; A11.3.3

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KEEL (VN)

Tầng lửng, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè); đồ uống làm từ cà phê; gạo; hạt tiêu; đồ uống làm từ trà.

(210) **4-2017-39624**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.15.15; A3.9.24; 24.15.21

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KEEL (VN)

Tầng lửng, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: cà phê, trà, ca cao, sô cô la, đồ uống làm từ cà phê, đồ uống làm từ trà, cây giống và hạt giống, hoa tươi, rau quả tươi, tiêu, điều, đậu phộng, ca cao, gạo, thực phẩm đã qua chế biến (thịt, cá, tôm, cua, thịt gia cầm, trứng), hải sản đã qua chế biến (mực, cua, ghẹ, cá, ốc), thực phẩm ăn nhanh được chế biến (thịt, cá, thịt gia cầm và rau), máy móc chế biến cà phê, máy móc chế biến nông sản, phụ kiện máy chế biến cà phê, phụ kiện máy chế biến nông sản, bàn, ghế, tủ, giường, kệ, sofa.

(210) **4-2017-39625**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.5

(731) BÙI THỊ HOÀNG YẾN (VN)

43, đường 13A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); kem dưỡng da; kem chống nắng(mỹ phẩm); sữa rửa mặt.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, sữa tắm, kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm), kem dưỡng da, kem chống nắng (mỹ phẩm), sữa rửa mặt.

(210) **4-2017-39626**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) NGUYỄN TRÀ MY (VN)

MAI HUONG

Xóm 7, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán thịt sống chưa qua chế biến, rau, củ quả, bia, thịt đã chế biến, thức ăn đã chế biến.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quây rượu (quán bar); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2017-39627**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.2; 1.15.23; 1.15.15

(591) Vàng, cam, đỏ.



(731) CÔNG TY TNHH NICE THING (VN)

26 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt), tất (vớ); mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa.

(210) **4-2017-39629**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG

E-WIN

MẠI DỊCH VỤ VIỆT VIỆT PHÁT (VN)

75/25 Trần Văn Mười, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Chậu rửa chén inóc (gắn cố định); chậu rửa (lavabo); máy hút mùi và hút khói; vòi nước; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39631**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.1.18

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT
(VN)

Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã
Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long
An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

(210) **4-2017-39632**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.17.5; A14.1.15; 14.1.13; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY CP (VN)

Lô số C8, C9, C10-1 đường N5B KCN
Lê Minh Xuân 3, xã Lê Minh Xuân,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy in; giấy viết; phong bì làm từ giấy; sổ tay làm từ giấy; bìa các tông.

Nhóm 35: Mua bán: giấy, giấy in, giấy viết, phong bì làm từ giấy, sổ tay làm từ giấy, bìa các tông; xuất nhập khẩu: giấy, giấy in, giấy viết, phong bì làm từ giấy, sổ tay làm từ giấy, bìa các tông.

Nhóm 40: Dịch vụ cắt xén giấy cuộn, giấy tập; dịch vụ in ấn.

(210) **4-2017-39633**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; A5.3.15; A5.3.13; 25.7.25;
26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc, xanh lá cây,
xanh dương đậm, xám, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU
(VN)

Đường Điều Xiển, tổ 8, KP9, phường
Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng bình; nước uống đóng chai.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39634**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 2.9.1; A8.1.16; A9.7.19; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA (VN)

Số 234 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán trái cây tươi, trái cây đông lạnh, trái cây được bảo quản, trái cây đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây đã chế biến [ở dạng giò]/[đặt trong giò], rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, nước ép trái cây, trứng gà, trứng vịt, dầu ô liu nguyên chất, nước rau ép dùng để nấu nướng, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), gạo, đồ gia vị, đậu xanh, đậu nành, đậu đỏ, đậu đen, miến; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; quản lý kinh doanh cửa hàng bán lẻ.

(210) **4-2017-39635**

(540)

NHÀ THUỐC NGỌC KHÔI

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) VŨ TRỌNG DU (VN)

Tổ dân phố Thống Nhất, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm; quảng cáo.

(210) **4-2017-39636**

(540)



**Giải pháp chuyên biệt,
Kết nối đa phương**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2

(591) Xanh dương, xanh lơ, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ (VN)

Số 17 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xúc tiến thương mại; xuất nhập khẩu hàng hóa; xuất khẩu lao động, cung ứng chuyên gia, tu nghiệp sinh, lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; đại lý bán buôn, bán lẻ vật liệu xây dựng; mua bán các loại nông sản thực phẩm, sản phẩm may mặc, khoáng sản, thiết bị toàn bộ và phụ tùng, các phương tiện vận tải, điện tử dân dụng và công nghiệp, hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất tiêu dùng gồm hoá chất, phụ gia, hạt nhựa nguyên sinh tái sinh, mặt hàng công nghệ như máy bán hàng tự động, máy lọc nước,

máy lọc không khí, trang thiết bị y tế; dịch vụ giới thiệu trưng bày sản phẩm; dịch vụ đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Đầu tư vốn cho kinh doanh bất động sản và các dự án đầu tư xây dựng; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ ủy thác (tài chính, bất động sản, xuất nhập khẩu); dịch vụ đại lý hải quan; tư vấn quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; tư vấn xây dựng; giám sát xây dựng công trình; lắp đặt sửa chữa và bảo dưỡng máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, dịch vụ thông quan hàng hoá xuất nhập khẩu; dịch vụ bốc dỡ hàng hoá; dịch vụ kiểm đếm hàng hoá; dịch vụ đóng gói, dán nhãn hàng hoá; dịch vụ lưu kho; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín.

Nhóm 41: Đào tạo công nhân có kỹ thuật cao để phục vụ hợp tác lao động quốc tế; dịch vụ tư vấn du học nước ngoài.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế trang trí nội ngoại thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; kiểm soát, kiểm tra chất lượng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39637**

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2

(591) Xanh dương, xanh lơ, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ (VN)

Số 17 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xúc tiến thương mại; xuất nhập khẩu hàng hóa; xuất khẩu lao động, cung ứng chuyên gia, tu nghiệp sinh, lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; đại lý bán buôn, bán lẻ vật liệu xây dựng; mua bán các loại nông sản thực phẩm, sản phẩm may mặc, khoáng sản, thiết bị toàn bộ và phụ tùng, các phương tiện vận tải, điện tử dân dụng và công nghiệp, hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất tiêu dùng gồm hoá chất, phụ gia, hạt nhựa nguyên sinh tái sinh, mặt hàng công nghệ như máy bán hàng tự động, máy lọc nước, máy lọc không khí, trang thiết bị y tế; dịch vụ giới thiệu trưng bày sản phẩm; dịch vụ đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Đầu tư vốn cho kinh doanh bất động sản và các dự án đầu tư xây dựng; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ ủy thác (tài chính, bất động sản, xuất nhập khẩu); dịch vụ đại lý hải quan; tư vấn quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp; tư vấn xây dựng; giám sát xây dựng công trình; lắp đặt sửa chữa và bảo dưỡng máy móc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 39: Dịch vụ giao nhận vận tải; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, dịch vụ thông quan hàng hoá xuất nhập khẩu; dịch vụ bốc dỡ hàng hoá; dịch vụ kiểm đếm hàng hoá; dịch vụ đóng gói, dán nhãn hàng hoá; dịch vụ lưu kho; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39638**

(540)

XIFU

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY TNHH THIÊN VIỆT (VN)
D28 khu đấu giá quyền sử dụng đất Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút (đồ dùng văn phòng); giấy viết; tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; kẹp giấy; dụng cụ đục lỗ [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Mua bán văn phòng phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, đồ uống (nước giải khát, bia, rượu), sữa, sô-cô-la, bánh kẹo; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2017-39639**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 25.1.25; 26.13.25

(591) Xanh da trời, đen, trắng, xám.

(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT Ô TÔ HOÀNG THIÊN (VN)

Số 81, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Bọc đệm; bảo dưỡng xe cộ; lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; dịch vụ rửa xe; bảo dưỡng đồ đạc; bảo dưỡng, làm sạch và sửa chữa đồ da.

(210) **4-2017-39640**

(540)



茶顏观色

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 2.3.1; A11.3.4

(731) GUANGZHOU XIAOPENG BRAND DESIGN PLANNING CO., LTD. (CN)

No.301, Building D2, Mawulianhe Industrial Area, Huangyuan Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán rượu nhỏ.

(210) **4-2017-39641**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ekobaby

(731) BO HAI INTERNATIONAL INDUSTRIAL (HONG KONG) CO., LIMITED. (HK)

Units A&B 15/F Neich Tower, 128 Gloucester Road, Wanchai, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm cho em bé; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; quần tã trẻ em.

(210) **4-2017-39642**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

STARAZOLIN

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)

Waldmannstrasse 8, 8001- Zurich, Switzerland

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chế phẩm dược phẩm dùng điều trị các bệnh và triệu chứng về mắt; thuốc nhỏ mắt; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

(210) **4-2017-39650**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TOMOMI

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)

Phòng 208 E2 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

(210) **4-2017-39651**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HAPA ECO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CAO MINH ANH (VN)
Phòng 406, K12 khu đô thị mới Việt
Hưng, phường Giang Biên, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn màu các loại.

(210) **4-2017-39652**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HAPA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CAO MINH ANH (VN)
Phòng 406, K12 khu đô thị mới Việt
Hưng, phường Giang Biên, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn màu các loại.

(210) **4-2017-39653**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TUSO ECO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CAO MINH ANH (VN)
Phòng 406, K12 khu đô thị mới Việt
Hưng, phường Giang Biên, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn màu các loại.

(210) **4-2017-39654**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TUSO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
CAO MINH ANH (VN)
Phòng 406, K12 khu đô thị mới Việt
Hưng, phường Giang Biên, quận Long
Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn màu các loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39655

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.11.12; A26.11.9; 18.3.23

(591) Đỏ, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT MÁY MÓC THIẾT BỊ HÀNG ĐẠI (VN)

Số 20 đường 2C, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng hóa là vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị ngành xây dựng, máy móc thiết bị ngành vận tải biển.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng máy móc; phục hồi lại máy móc động cơ bị hư một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây, lát.

(210) 4-2017-39656

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.3.1

(591) Xanh lá, xanh nước biển, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN XUYÊN Á (VN)

C2/22A10 đường Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc diệt cỏ.

Nhóm 31: Hạt giống.

(210) 4-2017-39657

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23

(731) BONAVIE CO., LTD. (KR)

32, Teheran-ro 28-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; bánh ngọt.

Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh liên quan đến việc lập và/hoặc điều hành nhà hàng ăn uống, quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; cửa hàng bán lẻ bánh; cửa hàng bán lẻ cà phê; cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; cửa hàng bán lẻ bánh mì.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng phục vụ thức uống và đồ ăn nhẹ; cửa hàng bánh mì do nhà hàng thực hiện; cửa hàng phục vụ cà phê.

(210) **4-2017-39658**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.1; A26.1.18

(731) BONAVIE CO., LTD. (KR)

32, Teheran-ro 28-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

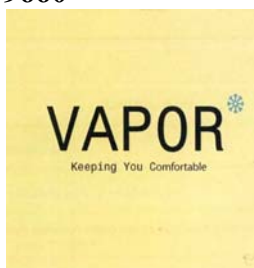
(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mì; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; bánh ngọt.

Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh liên quan đến việc lập và/hoặc điều hành nhà hàng ăn uống, quán cà phê và quán ăn tự phục vụ; cửa hàng bán lẻ bánh; cửa hàng bán lẻ cà phê; cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; cửa hàng bán lẻ bánh mì.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ chuỗi quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng phục vụ thức uống và đồ ăn nhẹ; cửa hàng bánh mì do nhà hàng thực hiện; cửa hàng phục vụ cà phê.

(210) **4-2017-39660**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.17

(591) Vàng, đen, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT VAPOR (VN)

18 Thống Nhất, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hoà không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng đồ đạc, thông tin về sửa chữa; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; rửa xe cộ; rửa xe ô tô; làm sạch xe cộ; sửa chữa xe cộ; đắp lại lớp xe; bôi trơn xe cộ [tra dầu mỡ]; lưu hoá lớp xe [sửa chữa].

(210) **4-2017-39661**

(540)

Kanard

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TẠ MINH QUANG (VN)

15 đường 3C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; dầu hấp tóc; thuốc dưỡng tóc (mỹ phẩm); gel vuốt tóc.

(210) **4-2017-39662**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
TẠ MINH QUANG (VN)
15 đường 3C, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Lannard

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; dầu hấp tóc; thuốc dưỡng tóc (mỹ phẩm); gel vuốt tóc.

(210) **4-2017-39663**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
TẠ MINH QUANG (VN)
15 đường 3C, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Brennard

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; dầu hấp tóc; thuốc dưỡng tóc (mỹ phẩm); gel vuốt tóc.

(210) **4-2017-39664**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.11.23; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.6

(591) Nâu, vàng, trắng, xanh lá cây.

(731) HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT
NAM (VN)

Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Đất nền (giá thể trồng cây).

Nhóm 35: Buôn bán, kinh doanh đất nền (giá thể trồng cây).

(210) **4-2017-39665**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CASAS DEL TOQUI S.A. (CL)
Fundo Santa Anita s/n Totihue,
Requinoa, VI Región, Chile
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O
(S&O IP CO.,LTD.)

RIOS DE CHILE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

(210) **4-2017-39667**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; A5.3.13; 26.3.23; A26.11.12

(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG QUỐC TẾ AG (VN)

9C, dãy A, ngõ 61/10 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

(210) **4-2017-39668**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 3.7.17; A26.11.8

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG QUỐC TẾ AG (VN)

9C, dãy A, ngõ 61/10 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

(210) **4-2017-39669**

(540)

HAMOTHRIN

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAMOS (VN)

120/14 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc xịt côn trùng; thuốc xịt muỗi; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt muỗi; hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39670**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAMOS (VN)
120/14 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

HAQUARESIS

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc xịt côn trùng; thuốc xịt muỗi; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt muỗi; hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

(210) **4-2017-39671**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1; A7.1.11; 7.1.24; 24.1.1; 25.1.6; 24.15.1; 26.15.15



(591) Vàng, vàng đậm, xanh dương, trắng, xanh lá cây, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAMOS (VN)
120/14 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc xịt côn trùng, thuốc xịt muỗi, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt muỗi, hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế, chất tẩy uế, chế phẩm và chất để diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt côn trùng, thuốc trừ sâu, chất diệt trùng, keo dính để bắt côn trùng, chế phẩm dính chuột; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-39672**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ CRYOPHARM (VN)

ARTHPAIN-CRYOPHARM

Số 28, ngõ 163/1/4 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39673**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ
CRYOPHARM (VN)

CRYOPHARM

Số 28, ngõ 163/1/4 đường Đại Mỗ,
phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39674**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ
CRYOPHARM (VN)

CRYOPHARM

Số 28, ngõ 163/1/4 đường Đại Mỗ,
phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-39675**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) WANG XIAO YANG (CN)

 **凯星电池**
Kaixing battery
Khả Tinh

No. 121, Daotang Area, Daijing Village,
Xianchaqiao Town, Shaodong District,
Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS
BACH MINH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Bình ắc qui; ắc qui điện; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bộ tích điện dùng cho xe cộ; thiết bị để nạp ắc qui điện; tủ phân phối điện.

(210) **4-2017-39676**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)


AIDIAODAO

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) WANG XIAO YANG (CN)

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 09: Bình ắc qui; ắc qui điện; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bộ tích điện dùng cho xe cộ; thiết bị để nạp ắc qui điện; tủ phân phối điện.

(210) **4-2017-39677**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 1.15.3; 26.4.2

(591) Đen, vàng.

(731) WANG XIAO YANG (CN)

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 09: Bình ắc qui; ắc qui điện; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bộ tích điện dùng cho xe cộ; thiết bị để nạp ắc qui điện; tủ phân phối điện.

(210) **4-2017-39679**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)


DISANDAI
THỂ HỆ BA

(731) WANG XIAO YANG (CN)

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 09: Bình ắc qui; ắc qui điện; ắc qui điện dùng cho xe cộ; bộ tích điện dùng cho xe cộ; thiết bị để nạp ắc qui điện; tủ phân phối điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39680**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.2.7; A20.1.3

(591) Nâu, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ
DỊCH VỤ LÀM ĐẸP XĂM PHUN
THIÊN KIM (VN)

Số 256 Hoàng Minh Thảo, phường Nghĩa
Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Mực xăm thẩm mỹ; chất màu dùng để xăm.

Nhóm 10: Máy xăm thẩm mỹ; máy xóa xăm thẩm mỹ và phụ kiện: kim xăm; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ.

Nhóm 35: Mua và bán: thiết bị và dụng cụ làm đẹp, dụng cụ xăm hình, mực xăm hình, kim xăm, máy xóa xăm.

Nhóm 41: Đào tạo trong lĩnh vực liên quan đến làm đẹp, xăm hình; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành thao tác thử].

Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ phun thêu thẩm mỹ.

(210) **4-2017-39681**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 2.9.14; A2.9.15

(591) Đen, đỏ, vàng, da cam.

(731)

CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ
DỊCH VỤ LÀM ĐẸP XĂM PHUN
THIÊN KIM (VN)

Số 256 Hoàng Minh Thảo, phường Nghĩa
Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Đào tạo trong lĩnh vực liên quan đến làm đẹp, xăm hình; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [thao tác thử].

Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa); dịch vụ phun thêu thẩm mỹ.

(210) **4-2017-39682**

(540)

TIA-CETIRIZIN

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỐC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)
Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39683**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

DUỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

TIACELES

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39684**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

DUỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

TIATUSRENE

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39685**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

DUỢC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)

Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

TIA-DICLOFENAC

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39686** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỐC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)
Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
- TIA-DEXTROMETHORPHAN**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-39687** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỐC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)
Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
- TIAPOLAB 6**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-39688** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỐC PHẨM THIÊN KHÁNH (VN)
Lô D5A Tân Kiên-Bình Lợi, khu công
nghiệp Lê Minh Xuân, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
- TIA-OMEPRAZOL**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39689**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; A5.3.13; A5.11.2

(591) Vàng, nâu, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU SÂM ATM THANH PHÚ (VN)

Ấp Thanh Hải, xã Thanh Hải, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm sâm.

(210) **4-2017-39691**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; 1.5.1

(591) Vàng, trắng, đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT CUỒNG LS (VN)

Số 384 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn cầu; bồn tắm; vòi tắm (thiết bị vệ sinh); vòi rửa (thiết bị vệ sinh); chậu rửa (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 19: Gạch ốp lát; vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: thiết bị vệ sinh, gạch ốp lát, bồn cầu, bồn tắm, vòi rửa, vòi tắm, chậu rửa, vật liệu xây dựng phi kim loại.

(210) **4-2017-39692**

(540)

GALAXY

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THÀNH TÂN (VN)

Khu phố 4, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Các chất dầu mỡ công nghiệp; dầu hỏa; chất bôi trơn; chất để hút và làm dính bụi; dầu nhớt dùng cho các động cơ; các chất khí được hóa lỏng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39693**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐỨC HẠNH (VN)

Rượu Dung Hạnh

Xóm 3, thôn Yên Viên, xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống hoa quả có cồn.

(210) **4-2017-39694**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG A THIÊN PHÁT (VN)

Kendy
hair & spa

Thôn Đá Thâm, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ cắt uốn tạo kiểu mẫu tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2017-39695**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)

FANLOVECHA 范茶

Số 79, phố Lê Thanh Nghị, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; quán cà phê; nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; khu nghỉ dưỡng (spa-resort).

(210) **4-2017-39696**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) JINHUA JINLISHI PUMP CO., LTD. (CN)

REINUO

Comprehensive Industrial Garden, Jindong, Jinhua, Zhejiang, China

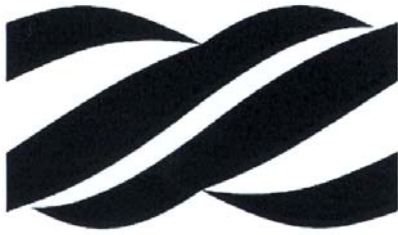
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; tua bin thủy lực; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy bơm; bơm ly tâm.

(210) 4-2017-39697

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23; A1.13.15

(731) XYZPRINTING, INC. (TW)

10F, No. 99, Sec. 5, Nanjing E. Road,
Songshan District, Taipei City 10571,
Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô dùng cho việc in 3D hoặc để sản xuất chất phụ gia; hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong khoa học; thuốc thử hóa học; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng cho mục đích công nghiệp; gôm (chất dính) không dùng cho mục đích văn phòng và gia dụng; gôm arabic dùng trong công nghiệp; nhựa epoxy, dạng thô; chất dẻo dạng thô; nhựa acrylic, dạng thô; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa tổng hợp, dạng thô; hợp phân gốm để nung kết; hợp chất để sản xuất gốm kỹ thuật; silicat; chất kết dính dùng trong ngành đúc; chế phẩm để làm khuôn đúc.

Nhóm 06: Kim loại dạng lá dùng cho máy in 3D; kim loại dạng bột dùng cho máy in 3D.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy in thực phẩm 3D; máy sấy khô mực in bằng tia cực tím; máy in 3D có hình dạng giống chiếc bút, cụ thể là thiết bị đúc chất dẻo bằng điện dùng để tạo ra các đồ vật bằng cách làm nóng chảy, làm mát, làm đông đặc và ép đùn chất dẻo.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in 3D; phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in thực phẩm 3D; phần mềm máy vi tính sử dụng cho máy in 3D; máy quét 3D (thiết bị xử lý dữ liệu); máy vẽ đồ thị 3D; hộp đựng sợi sử dụng cho máy in 3D; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng cho máy in 3D.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; chất dẻo sử dụng trong việc in 3D, cụ thể là chất dẻo nóng bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D hoặc để sản xuất chất phụ gia; chất dẻo bán thành phẩm ở dạng sợi sử dụng cho máy in 3D để tạo hình ba chiều; hỗn hợp chất dẻo nóng cụ thể là chất dẻo nóng bán thành phẩm dạng bột hoặc dạng viên; chất dẻo dạng đúc ép sử dụng trong sản xuất; bột chất dẻo nóng bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; bột nhựa ABS (acrylonitrile butadiene styrene) bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; bột nhựa PLA (polylactic acid) bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; cao su tự nhiên; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; vật liệu lọc (dạng bột chất dẻo bán thành phẩm); vật liệu lọc (dạng màng chất dẻo bán thành phẩm); khuôn đúc áp lực bằng chất dẻo sử dụng trong sản xuất; sợi dây bằng chất dẻo, không dùng trong ngành dệt; sợi chất dẻo, không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su, không dùng trong ngành dệt; cao su lỏng; cao su cứng (ebonite).

Nhóm 40: Sản xuất máy in phun theo đơn đặt hàng và thông số kỹ thuật của người khác; sản xuất máy in 3D theo đơn đặt hàng và thông số kỹ thuật của người khác; xử lý mô hình in 3D; cho thuê máy tạo mô hình 3D; cho thuê máy tạo mẫu 3D; cho thuê máy tạo mẫu nhanh.

(210) **4-2017-39698**

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.23; A1.13.15

(731) XYZPRINTING, INC. (TW)

10F, No. 99, Sec. 5, Nanjing E. Road,
Songshan District, Taipei City 10571,
Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô dùng cho việc in 3D hoặc để sản xuất chất phụ gia; hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong khoa học; thuốc thử hóa học; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng cho mục đích công nghiệp; gôm (chất dính) không dùng cho mục đích văn phòng và gia dụng; gôm arabic dùng trong công nghiệp; nhựa epoxy, dạng thô; chất dẻo dạng thô; nhựa acrylic, dạng thô; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa tổng hợp, dạng thô; hợp phân gốm để nung kết; hợp chất để sản xuất gốm kỹ thuật; silicat; chất kết dính dùng trong ngành đúc; chế phẩm để làm khuôn đúc.

Nhóm 06: Kim loại dạng lá dùng cho máy in 3D; kim loại dạng bột dùng cho máy in 3D.

Nhóm 07: Máy in 3D; máy in thực phẩm 3D; máy sấy khô mực in bằng tia cực tím; máy in 3D có hình dạng giống chiếc bút, cụ thể là thiết bị đúc chất dẻo bằng điện dùng để tạo ra các đồ vật bằng cách làm nóng chảy, làm mát, làm đông đặc và ép đùn chất dẻo; phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in 3D; phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in thực phẩm 3D; phần mềm máy vi tính sử dụng cho máy in 3D; máy quét 3D (thiết bị xử lý dữ liệu); máy vẽ đồ thị 3D; hộp đựng sợi sử dụng cho máy in 3D; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng cho máy in 3D.

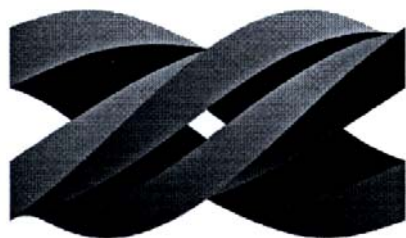
Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in 3D; phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in thực phẩm 3D; phần mềm máy vi tính sử dụng cho máy in 3D; máy quét 3D (thiết bị xử lý dữ liệu); máy vẽ đồ thị 3D; hộp đựng sợi sử dụng cho máy in 3D; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng cho máy in 3D.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; chất dẻo sử dụng trong việc in 3D, cụ thể là chất dẻo nóng bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D hoặc để sản xuất chất phụ gia; chất dẻo bán thành phẩm ở dạng sợi sử dụng cho máy in 3D để tạo hình ba chiều; hỗn hợp chất dẻo nóng cụ thể là chất dẻo nóng bán thành phẩm dạng bột hoặc dạng viên; chất dẻo dạng đúc ép sử dụng trong sản xuất; bột chất dẻo nóng bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; bột nhựa ABS (acrylonitrile butadiene styrene) bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; bột nhựa PLA (polylactic acid) bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; cao su tự nhiên; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; vật liệu lọc (dạng bột chất dẻo bán thành phẩm); vật liệu lọc (dạng màng chất dẻo bán thành phẩm); khuôn đúc áp lực bằng chất dẻo sử dụng trong sản xuất; sợi dây bằng chất dẻo, không dùng trong ngành dệt; sợi chất dẻo, không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su, không dùng trong ngành dệt; cao su lỏng; cao su cứng (ebonite).

Nhóm 40: Sản xuất máy in phun theo đơn đặt hàng và thông số kỹ thuật của người khác; sản xuất máy in 3D theo đơn đặt hàng và thông số kỹ thuật của người khác; xử lý mô hình in 3D; cho thuê máy tạo mô hình 3D; cho thuê máy tạo mẫu 3D; cho thuê máy tạo mẫu nhanh.

(210) 4-2017-39699

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; A1.13.15; 1.15.23; A26.11.12

(731) XYZPRINTING, INC. (TW)

10F, No. 99, Sec. 5, Nanjing E. Road,
Songshan District, Taipei City 10571,
Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Nhựa tổng hợp dạng thô dùng cho việc in 3D hoặc để sản xuất chất phụ gia; hóa chất công nghiệp; hóa chất dùng trong khoa học; thuốc thử hóa học; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; keo dùng cho mục đích công nghiệp; gôm (chất dính) không dùng cho mục đích văn phòng và gia dụng; gôm arabic dùng trong công nghiệp; nhựa epoxy, dạng thô; chất dẻo dạng thô; nhựa acrylic, dạng thô; nhựa nhân tạo, dạng thô; nhựa tổng hợp, dạng thô; hợp phần gồm để nung kết; hợp chất để sản xuất gốm kỹ thuật; silicat; chất kết dính dùng trong ngành đúc; chế phẩm để làm khuôn đúc.

Nhóm 06: Kim loại dạng lá dùng cho máy in 3D; kim loại dạng bột dùng cho máy in 3D.


Nhóm 07: Máy in 3D; máy in thực phẩm 3D; máy sấy khô mực in bằng tia cực tím; máy in 3D có hình dạng giống chiếc bút, cụ thể là thiết bị đúc chất dẻo bằng điện dùng để tạo ra các đồ vật bằng cách làm nóng chảy, làm mát, làm đông đặc và ép đùn chất dẻo.


Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in 3D; phần mềm ứng dụng máy tính sử dụng cho máy in thực phẩm 3D; phần mềm máy vi tính sử dụng cho máy in 3D; máy quét 3D (thiết bị xử lý dữ liệu); máy vẽ đồ thị 3D; hộp đựng sợi sử dụng cho máy in 3D; phần cứng và phần mềm máy tính sử dụng cho máy in 3D.

Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; chất dẻo sử dụng trong việc in 3D, cụ thể là chất dẻo nóng bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D hoặc để sản xuất chất phụ gia; chất dẻo bán thành phẩm ở dạng sợi sử dụng cho máy in 3D để tạo hình ba chiều; hỗn hợp chất dẻo nóng cụ thể là chất dẻo nóng bán thành phẩm dạng bột hoặc dạng viên; chất dẻo dạng đúc ép sử dụng trong sản xuất; bột chất dẻo nóng bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; bột nhựa ABS (acrylonitrile butadiene styrene) bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; bột nhựa PLA (polylactic acid) bán thành phẩm sử dụng trong việc in 3D; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; cao su tự nhiên; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; nhựa acrylic, bán thành phẩm; vật liệu lọc (dạng bột chất dẻo bán thành phẩm); vật liệu lọc (dạng màng chất dẻo bán thành phẩm); khuôn đúc áp lực bằng chất dẻo sử dụng trong sản xuất; sợi dây bằng chất dẻo, không dùng trong ngành dệt; sợi chất dẻo, không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su, không dùng trong ngành dệt; cao su lỏng; cao su cứng (ebonite).

Nhóm 40: Sản xuất máy in phun theo đơn đặt hàng và thông số kỹ thuật của người khác; sản xuất máy in 3D theo đơn đặt hàng và thông số kỹ thuật của người khác; xử lý mô hình in 3D; cho thuê máy tạo mô hình 3D; cho thuê máy tạo mẫu 3D; cho thuê máy tạo mẫu nhanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39703** (220) 29.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.4.3; A26.11.8; 26.3.2
(591) Đen, xanh nước biển, trắng.
(731) SHENZHEN FANHAI SANJIANG ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
3F, Guangcai Xin Tian Di Building, Nanshan Road, Nanshan District, Shenzhen, 518054, P.R.China
(740) Văn phòng Luật sư Ấn Nam (ANNAM IP & LAW)
- 
- (511) Nhóm 09: Màn hình [phần cứng máy vi tính]; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; đèn nháy [tín hiệu ánh sáng/đèn tín hiệu]; biển báo hiệu, phản quang; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; điện thoại hình; thiết bị liên lạc; thiết bị kiểm tra/giám sát/định lượng/, dùng điện; máy thu thanh và thu hình; bộ dò/bộ tách sóng; bộ cảm biến; màn hình vidêô; thiết bị dập lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị báo động; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị báo cháy; bộ dò khói.

- (210) **4-2017-39704** (220) 29.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN COASTAL LIVING LAND (VN)
37 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
- 
- (511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ nhà ở [sở hữu bất động sản]; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].
Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng và sửa chữa nhà ở; tư vấn xây dựng; trang trí nội ngoại thất công trình.
Nhóm 41: Kinh doanh các dịch vụ vui chơi giải trí.
Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

- (210) **4-2017-39705** (220) 29.11.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.13.1; A26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DONGYANG VINA SPECIAL METAL (VN)
Đường số 5, KCN Sông mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 06: Khuôn đúc bằng kim loại; các sản phẩm ngành nước bằng kim loại như: nắp hố ga nhiều cánh, mặt bích (vòng đệm), bầu giảm lệch (ống nối cho hai đầu ống có kích thước chênh lệch nhau), lưới chắn rác, đai khởi thủy, cút nối, cút nối chữ T, cút nối chữ thập, cút nối có chân đỡ, mối nối mềm, khớp nối.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: khuôn đúc bằng kim loại, nắp hố ga nhiều cánh, mặt bích (vòng đệm), bầu giảm lệch (ống nối cho hai đầu ống có kích thước chênh lệch nhau), lưới chắn rác.

(210) **4-2017-39706**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI THUẬN PHÁT (VN)
50 đường số 21, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

LUCKY THUFASTAR

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 09: Dây điện.

(210) **4-2017-39707**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI THUẬN PHÁT (VN)
50 đường số 21, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

LUCKY STARS

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 09: Dây điện.

(210) **4-2017-39708**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.7.6; A3.7.24; A11.3.7; A11.1.6

(591) Đỏ, trắng.

(731) VỖ TRỌNG NGHĨA (VN)

27/535 Thanh Tâm, phường 1, thị xã Cai
Lậy, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; căng tin.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39709**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A3.9.24; A11.3.7; 5.7.21

(591) Xanh dương, trắng, vàng, cam, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH MÓN POKE (VN)

240 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-39710**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13; A26.11.12

(591) Xám, xanh dương, đen.

(731) ĐINH NGUYỄN THANH DUY (VN)

115/52 Phạm Hữu Lầu, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: cà phê, trà, ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà.

(210) **4-2017-39711**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHẠM CHÍ DŨNG (VN)

382/51/3 khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 01: Dầu nhớt; dầu nhờn; mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39712**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; A3.7.24; 3.7.1; 26.1.1

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GARUDA (VN)

860/60A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-39713**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.30; A2.3.18; 2.5.30

(591) Trắng, đen, xanh lam nhạt, xanh lam đậm.

(731) PHẠM ANH TRƯỜNG (VN)

137 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê.

(210) **4-2017-39714**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.6; A3.1.24

(731) PHẠM ANH TRƯỜNG (VN)

137 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê.

(210) **4-2017-39715**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM SÀI GÒN (VN)

43/20 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong y tế).

(210) **4-2017-39716**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.5.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I (VN)

Số 88, đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: thuốc thú y, chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y, dược phẩm dành cho thú y, chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; dịch vụ làm vườn; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

(210) **4-2017-39717**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.6; A5.5.20; 2.9.1

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ HẠT ĐIỀU HỮU CƠ TRUECOOP (VN)

Khu phố 1, đường 16/4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua sơ chế và chế biến.

(210) **4-2017-39718**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.4.24; 3.4.11; 5.7.6; 25.3.1

(591) Nâu đậm, nâu nhạt, xám, trắng, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ HẠT ĐIỀU HỮU CƠ TRUECOOP (VN)

Khu phố 1, đường 16/4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua sơ chế và chế biến.

(210) **4-2017-39719**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A5.3.13; A5.3.15; 19.11.1

(731) GIANG THỊ KIM CÚC (VN)

430/29 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39720**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.1.24; 3.1.16; 4.5.15

(731) CÔNG TY TNHH SPRING RHYTHM (VN)

262/2/26 Phan Anh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; cặp da; ba lô; cặp đựng giấy tờ tài liệu; túi xách tay; ví tiền

Nhóm 25: Trang phục gồm: quần áo, đồ đi chân và đồ đội đầu.

(210) **4-2017-39721**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.1.6; A1.1.10; A1.1.5; 13.1.6

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ THUẬN THÀNH (VN)

08, tỉnh lộ 835, ấp 5, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện gồm công tắc điện và đồng hồ đo điện.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị điều hòa không khí; thiết bị lọc nước; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió (điều hòa không khí).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39722**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; A26.11.9

(591) Xanh dương, đen, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HOÀNG ANH (VN)



LK3, L30, khu Mậu Lương, phường
Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH VIET - PRO
CONSULTANT (VIET-PRO
CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Các loại cửa bằng kim loại: cửa cuốn, cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng/kim loại, vách kính lớn cho các tòa nhà cao tầng bằng hợp kim nhôm; cửa và vách bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ dùng cho các công trình xây dựng; kính ngăn cách dùng trong xây dựng; kính màu dùng cho cửa gỗ; cửa kính màu.

Nhóm 35: Mua bán (các nhóm hàng vật liệu xây dựng bằng kim loại, phi kim loại các loại cửa dùng cho xây dựng, đồ gỗ nội thất).

(210) **4-2017-39723**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; A26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HOÀNG ANH (VN)



LK3, L30, khu Mậu Lương, phường
Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH VIET - PRO
CONSULTANT (VIET-PRO
CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Các loại cửa bằng kim loại: cửa cuốn, cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng/kim loại, vách kính lớn cho các tòa nhà cao tầng bằng hợp kim nhôm; cửa và vách bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ dùng cho các công trình xây dựng; kính ngăn cách dùng trong xây dựng; kính màu dùng cho cửa gỗ; cửa kính màu.

Nhóm 35: Mua bán (các nhóm hàng vật liệu xây dựng bằng kim loại, phi kim loại các loại cửa dùng cho xây dựng, đồ gỗ nội thất).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39724

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 26.4.3

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HOÀNG ANH (VN)

LK3, L30, khu Mậu Lương, phường
Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH VIET - PRO
CONSULTANT (VIET-PRO
CONSULTANT CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Các loại cửa bằng kim loại: cửa cuốn, cửa sổ, cửa đi, vách ngăn bằng/kim loại, vách kính lớn cho các tòa nhà cao tầng bằng hợp kim nhôm; cửa và vách bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa nhựa; cửa gỗ dùng cho các công trình xây dựng; kính ngăn cách dùng trong xây dựng; kính màu dùng cho cửa gỗ; cửa kính màu.

Nhóm 35: Mua bán (các nhóm hàng vật liệu xây dựng bằng kim loại, phi kim loại các loại cửa dùng cho xây dựng, đồ gỗ nội thất).

(210) 4-2017-39726

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1

(591) Đen, trắng, ghi.

(731)

BEIJING WANG YUAN SHENG
TANG ENTERTAINMENT
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 623, No. 3 Building, 6-C Badachu
High-Tech Park, Shijingshan District,
Beijing City, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống được]; thiết bị ngoại vi máy vi tính; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính, có thể tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; đĩa compact [bộ nhớ chỉ đọc]; phần mềm máy tính, ghi sẵn; hộp đựng băng trò chơi video; thiết bị ghi thời gian; điện thoại thông minh; máy ghi hình; thiết bị đọc sách điện tử; máy nghe nhạc cầm tay; máy ảnh [chụp ảnh]; màn hình video; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; danh thiếp; bưu thiếp; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sách; áp phích quảng cáo; sách bài hát; tạp chí [định kỳ]; tranh ảnh; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; con dấu [đóng dấu]; dụng cụ viết; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; dụng cụ vẽ; vật liệu vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 28: Trò chơi; máy trò chơi viđêô; thiết bị trò chơi; máy trò chơi viđêô sử dụng-đồng xu; miếng dán bảo vệ màn hình dùng cho các thiết bị trò chơi game cầm tay; đồ chơi; bài lá; bóng cho trò chơi; thiết bị tập luyện thể hình; dụng cụ bắn cung; máy để tập luyện thể dục; còi hiệu lệnh trong sân bắn; bể bơi [đồ chơi]; găng tay dùng cho trò chơi giấy trượt pa-tanh; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo; cần câu cá, tấm chắn nguy trang [dụng cụ thể thao]; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi; que gỗ chuyên tay dùng trong môn chạy tiếp sức.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tái lập kinh doanh; xử lý văn bản; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; dịch vụ thư viện cho thuê; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ vườn bách thú; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; tổ chức xổ số.

(210) **4-2017-39728**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.1; 3.13.5; A25.7.5; A25.7.3;
26.7.25




(731) WEI SHERN AUTO PARTS SDN.BHD.
(MY)


No 66, Persiaran Kota Permai 4, Kota Permai, 14000 Bukit Mertajam, Pulau Pinang, Malaysia


(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)


(511) Nhóm 12: Thiết bị cho xe ô tô, cụ thể là đĩa xích; thiết bị cho xe ô tô, cụ thể là khớp truyền động bánh răng; phanh cho xe cộ; trục ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; trục cho xe cộ; khung thân xe ô tô; đệm chống va đập cho xe ô tô; giảm xóc cho ô tô; bánh xe cộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39729** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 3.9.1; A3.9.12
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) LÊ THẾ ANH (VN)
55 Lê Thị Bạch Cát, phường 13, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 31: Mỗi câu cá [mỗi sống]; mỗi sống để câu cá.
-

- (210) **4-2017-39730** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(300) 40-2017-0145114 15.11.2017 KR
(540)  (591) Xanh tím than.
(731) CAMMSYS CORP. (KR)
26, Venture-ro 100beon-gil, Yeonsu-gu,
Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 12: Xe ô tô chạy bằng điện; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô; xe đạp điện; xe lăn dùng cho người tàn tật; máy bay dân dụng không người lái; thuyền; phanh cho xe cộ.
-

- (210) **4-2017-39731** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(300) 40-2017-0145115 15.11.2017 KR
(540)  (731) CAMMSYS CORP. (KR)
26, Venture-ro 100beon-gil, Yeonsu-gu,
Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 12: Xe ô tô chạy bằng điện; ô tô nhỏ dùng để di chuyển khi chơi gôn [xe cộ]; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô; xe đạp điện; xe lăn dùng cho người tàn tật; máy bay dân dụng không người lái; thuyền; phanh cho xe cộ.
-

- (210) **4-2017-39732** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (731) SHINSEGAE TOMBOY INC. (KR)
541(Cheongdam-dong), Dosan-daero,
Gangnam-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu thơm; miếng mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm cho da dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh chất dưỡng da vùng mặt; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem lạnh bôi da [mỹ phẩm]; kem dưỡng da tay; dầu làm bóng móng; chế phẩm tẩy nước làm bóng móng tay, móng chân; bút chì kẻ lông mày; bột sát đỏ để đánh bóng đồ đạc; dầu thơm cho môi; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); nước sơn móng; chế phẩm tẩy nước sơn móng; kem nền trang điểm; bút kẻ mắt; kem dưỡng ẩm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước thơm cho trẻ em dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm cho da (mỹ phẩm); mỹ phẩm chống nắng; nước thơm cạo râu dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel tạo kiểu tóc; nước xúc tóc cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 18: Ví tiền; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali [hành lý]; túi du lịch; túi xách tay bằng da; ví tiền làm bằng kim loại quý; túi đựng tài liệu; túi cho người leo núi; ba lô cho học sinh; ví đựng danh thiếp; túi xách tay kiểu Boston; túi đeo vai; ô; ô che nắng; túi đựng bộ quần áo; túi thể thao; ví đựng thẻ; vật giữ chìa khóa bằng da.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục chơi thể thao; quần áo leo núi; bộ quần áo cho nam; quần dài; bộ quần áo; bộ quần áo lót may liền [trang phục]; áo váy; bộ quần áo cho phụ nữ; bộ quần áo liền thân; quần áo cho trẻ em; quần áo cho trẻ sơ sinh; áo vét mùa đông [trang phục]; áo choàng ngoài cho nam và nữ; áo mưa; áo vét dài [trang phục]; áo vét cách điệu; váy; áo pacca; quần ống bó, cụ thể là quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; quần ống bó, cụ thể là quần ống bó [quần dài]; quần bò xanh; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; váy trong [quần áo lót]; váy mặc bên trong; quần áo lót cho phụ nữ; áo sơ mi; áo len dài tay; áo choàng khi làm việc; áo len đan; tất ngắn cổ; tất cao cổ; khăn choàng cổ; găng tay mùa đông [trang phục]; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu]; thắt lưng [trang phục]; thắt lưng bằng da [trang phục]; ca vát; khăn quàng cổ.

(210) **4-2017-39733**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) TAICANG TEC INTERNATIONAL TRADING CO., LTD. (CN)

DIAMONTEC

NO.68, Fuda Road, Ludu Town, Taicang, Suzhou, Jiangsu Prov., China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xích xe đạp; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; bánh răng truyền động cho xe đạp; xích truyền động cho xe cộ mặt đất; xích xe máy.

(210) **4-2017-39734**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.1; A24.15.7

(591) Xám, đỏ, trắng.

 **LOGIC**
FURNITURE FURNITURE

(731) TRƯỜNG VĂN HẠNH (VN)

Xóm 13, thôn Tân Hưng, xã Nam Thắng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm nội - ngoại thất cụ thể là: bàn ghế cafe, bàn ghế nhà hàng, bàn ghế phòng ăn gia đình, bàn ghế văn phòng, ghế hồ bơi, giường tắm nắng, bàn ghế sân vườn, ghế băng chờ cho công viên, ghế băng chờ cho khu vui chơi giải trí, bàn ghế nhôm đúc nghệ thuật; mua bán dù che nắng, xích đu sân vườn, nhà bạt di động; mua bán đồ gỗ nội thất, đồ mỹ nghệ bằng gỗ, mây tre đan, sơn mài; mua bán gốm sứ gia dụng, gốm sứ, đất nung, thủy tinh; mua bán lụa tơ tằm, vải, tơ nhân tạo, lanh, lụa.

(210) **4-2017-39735**

(641) 4-2015-24609

(540)



(220) 08.09.2015

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; A5.3.13; 26.15.7

(591) Xanh da trời, xanh lá, xanh ngọc và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU CÔNG NGHỆ MỚI AHA (VN)

Số 86 phố Vĩnh Hồ, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng để trang trí nội, ngoại thất có nguồn gốc từ kim loại.

(210) **4-2017-39736**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; A26.11.7

(731) ITOKIN CO., LTD. (JP)

3-1-1, Sendagaya, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 18: Túi bằng da thuộc hoặc giả da; túi xách tay; ví bỏ túi; ví tiền; đồ đựng (dạng ví) cho hộ chiếu và ngân phiếu; đồ đựng thẻ dạng ví; ví đựng chìa khóa; vali; bao nhỏ bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 25: Quần áo; áo choàng ngoài; áo khoác choàng [trang phục]; quần dài; áo sơ mi; áo váy; áo lửng, quần soóc; áo lót; khăn choàng; khăn quàng cổ; ca vát; thắt lưng [trang phục]; áo len chui đầu; áo len đan; giày; mũ; găng tay [trang phục]; dép; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39737**
(300) 40-2017-0117967 15.09.2017 KR
(540)

PosART

(220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018

(731) POSCO (KR)
6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 06: Biểu hiệu bằng kim loại; thùng bằng kim loại; tấm thép; tấm thép màu; tấm thép được phủ màu; tấm thép cho máy in phun; tấm thép được mạ kẽm; thép dạng thô; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; hợp kim thép; hợp kim sắt; thép không gỉ; kim loại màu dạng thô hoặc bán thành phẩm; niken và hợp kim của niken; magiê và hợp kim của magiê; kẽm và hợp kim của kẽm; titan và hợp kim của titan; vật liệu bằng kim loại dùng trong xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại; kim loại thường và hợp kim của chúng; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm.

(210) **4-2017-39740**

(540)



(220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(531) 3.7.3; 26.1.1; A9.3.17
(731) AYAM S.A.R.L. (FR)
27 Rue Du General Foy, Paris 75008, France
(740) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); cá được bảo quản, cá mồi được bảo quản và cá thu được bảo quản; cá ngừ được bảo quản; cá hồi (không còn sống); thịt đóng hộp, cá đóng hộp, trái cây đóng hộp và rau đóng hộp; chiết xuất của thịt; trái cây và rau được bảo quản, đã sấy khô và đã nấu chín; đậu đã được nướng; kem sữa dừa, sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn; cà chua nghiền nhuyễn; pa tê làm từ cá; thạch cho thực phẩm; mứt ướt; trứng; sữa và sản phẩm sữa; thịt đã được bảo quản; dưa muối; dầu và chất béo có thể ăn được; dầu thực vật và dầu ô liu dùng làm thực phẩm; sa-lát đã được chế biến; ngô ngọt đã chế biến; tất cả được bao gồm trong nhóm 29.

Nhóm 30: Cà phê, trà, ca cao; đường; bột sắn bột; bột sắn bột; bột sắn bột; chế phẩm thay thế cà phê; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem lạnh; mật ong, mật đường; nấm men; bột nướng bánh; muối để nấu ăn và làm hương liệu thực phẩm; mù tạc; hạt tiêu; giấm; xốt (gia vị); xốt cà ri, pa tê cà ri; gia vị; bột thực phẩm (gia vị), bột nhào thực phẩm (gia vị từ thực vật); xốt làm từ rau nghiền nhuyễn; nước xốt cho sa-lát; lúa mạch đã xát vỏ (đã được chế biến).

Nhóm 31: Lúa mạch còn nguyên vỏ [còn trong trấu], lúa mạch; lúa mạch nha; lúa mạch chưa qua chế biến; thức ăn cho chó; trái cây tươi; rau tươi; rau sa-lát (còn tươi); tất cả được bao gồm trong nhóm 31.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39741**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.7.24; 3.7.19; 5.5.1; A5.5.21

(591) Đỏ đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ORGEN (VN)

Số 7, ngách 3/11, tổ 13 phố Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thịt gà, sản phẩm làm từ thịt.

Nhóm 44: Chăn nuôi gà.

(210) **4-2017-39742**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 1.15.23; 3.4.18

(591) Nâu, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ ORGEN (VN)

Số 7, ngách 3/11, tổ 13 phố Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ thịt lợn, sản phẩm làm từ thịt.

Nhóm 44: Chăn nuôi lợn.

(210) **4-2017-39743**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 2.9.14; A2.9.15; 4.5.2

(591) Đỏ, trắng, đen, xanh lam, nâu đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHA (VN)

Số 97/1, Phạm Văn Thuận, KP 4, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế, dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người: cụ thể là dịch vụ nha khoa, dịch vụ chỉnh hình răng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39744

(220) 29.11.2017

(540)

CHEROLY

(441) 26.02.2018

(731) HOÀNG VĂN TRIỀU (VN)
361/60/140C ấp 6, xã Đông Thạnh,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê bột, cà phê hạt, cà phê rang xay, ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) 4-2017-39745

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A26.4.6

(591) Cam đỏ, vàng, đen, đỏ, nâu.

(731) HOÀNG VĂN TRIỀU (VN)
361/60/140C ấp 6, xã Đông Thạnh,
huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê bột, cà phê hạt, cà phê rang xay, ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) 4-2017-39746

(220) 29.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.2.7; A26.11.7

(591) Xanh lá cây, đen, xám.

(731) NGUYỄN HOÀNG BẢO (VN)
468/17 Nguyễn Tri Phương, phường 9,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; bàn phím; tai nghe; loa; chuột máy vi tính, camera dùng cho máy vi tính.

Nhóm 35: Mua bán máy vi tính; mua bán phụ kiện vi tính gồm: bàn phím, tai nghe, loa, chuột máy vi tính, camera dùng cho máy vi tính, phần mềm máy tính [ghi sẵn], thiết bị ngoại vi của máy tính.

(210) 4-2017-39747

(220) 29.11.2017

(540)

Eghisa

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
ĐẦU TƯ HUNG LỘC PHÁT (VN)
Tổ dân phố Hoàng Hanh, phường Dương
Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; viên uống trắng da, trị nám.

(210) **4-2017-39748**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FUTURE LIGHT VIỆT NAM (VN)

Số 92, phố Vân Hồ 3, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đi-ốt phát quang (LED); thiết bị điện như: aptomat, ổ cắm; dây điện; bảng điện.

Nhóm 11: Đèn led (thiết bị chiếu sáng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đèn, bộ đèn các loại, công tắc, ổ cắm, aptomat, dây điện, bảng điện.

(210) **4-2017-39750**

(540)

HIYORI

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SUN FRONTIER FUDOUSAN CO., LTD., (JP)

1-2-2 Yurakucho, Chiyoda, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Thiên Việt (VIETSKY INT' LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới tùy chỉnh về tài chính; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; định giá (tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản); định giá, đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; môi giới bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 41: Dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ trông trẻ ban ngày; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39751**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(731) SUN FRONTIER FUDOUSAN CO., LTD., (JP)

1-2-2 Yurakucho, Chiyoda, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Thiên Việt (VIETSKY INT' LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản].

Nhóm 41: Dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy, dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ trông trẻ ban ngày; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-39752**

(540)



SUN FRONTIER

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1; A26.4.6

(591) Đen, trắng, xanh da trời, vàng.

(731) SUN FRONTIER FUDOUSAN CO., LTD., (JP)

1-2-2 Yurakucho, Chiyoda, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế Thiên Việt (VIETSKY INT' LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2017-39753**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.3.1; 26.2.7; 25.1.6

(591) Xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GỖ TRUNG NGUYÊN (VN)

Số 44, đường số 6, phường Bình Trị

Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ


Chí Minh

(511) Nhóm 06: Tấm nâng hàng bằng kim loại.


Nhóm 07: Thiết bị nâng.

Nhóm 12: Xe nâng hàng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39754** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 4.5.2; 4.5.3; 2.7.23; 26.1.6; A25.7.6
(591) Hồng, vàng cam, xanh dương, xanh dương đậm.
 (731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ WAVECAPE (VN)
25C Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 18: Túi xách tay.
Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; mũ; váy.
Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; dụng cụ rèn luyện hình thể; thiết bị tập luyện thể hình; đồ chơi.
-

- (210) **4-2017-39755** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) GOOGLE LLC (US)
1600 Amphitheatre Parkway, Mountain View, CA 94043, USA
YOUTUBE PULSE (740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)
- (511) Nhóm 35: Tổ chức các buổi triển lãm thương mại cho các chuyên gia trong ngành công nghiệp sản xuất và phân phối vi-đê-ô trực tuyến, các nội dung do người dùng tạo ra, và chiến lược quảng cáo trực tuyến.
Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức, tiến hành, và đăng cai các sự kiện giải trí xã hội; dịch vụ giáo dục giảng dạy, tổ chức các chương trình giáo dục trong lĩnh vực sản xuất và phân phối vi-đê-ô trực tuyến, các nội dung do người dùng tạo ra, và chiến lược quảng cáo trực tuyến; tổ chức hội nghị giáo dục cho các chuyên gia trong ngành công nghiệp sản xuất và phân phối vi-đê-ô trực tuyến, các nội dung do người dùng tạo ra, và chiến lược quảng cáo trực tuyến.
-

- (210) **4-2017-39756** (220) 29.11.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.16; A5.3.13; A5.3.15
(591) Xanh đen, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN THỊ THU (VN)
SH0107 Park 8 Vinhomes PartHill, khu đô thị Timecity, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39760**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) ZHANG ZHENLIANG (CN)

Robifel

No.16, Diao Tang Village, Li Tang Town, Bin Yang District, Guang Xi Province, China

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; nước sơn móng; chế phẩm chăm sóc móng; chế phẩm làm thơm không khí; mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39761**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) KIA MOTORS CORPORATION (KR)

K900

12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe chở hành khách (ô tô); bộ phận và phụ tùng cho ô tô; tay nắm cửa xe ô tô; túi khí là thiết bị an toàn cho xe ô tô; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; gương chiếu hậu dùng cho xe ô tô; thanh chắn và đập dùng cho xe ô tô; thân xe ô tô; kính chắn gió xe ô tô; ghế an toàn cho trẻ em, dùng cho xe ô tô; bánh lái (vô-lăng) xe ô tô; bạc lên xuống của xe ô tô; bánh xe ô tô; vỏ bọc ghế xe ô tô; đầu máy của các phương tiện giao thông trên bộ, động cơ của các phương tiện giao thông trên bộ.

(210) **4-2017-39762**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI - MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)

SESEA

833A, xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-39763**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) GOOD DREAM CO., LTD. (JP)

GOOD DREAM

564-1, Kanbora, Mino City, Gifu Pref, 501-3783 Japan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 08: Kéo; dao nhà bếp; dao cạo, không dùng điện; lưỡi dao cạo; dụng cụ cạo râu; lưỡi dao cạo râu; dụng cụ bấm móng; dao; dụng cụ mở hộp, không dùng điện; dụng cụ cắt lông mũi.

(210) **4-2017-39764**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) SHERWOOD CHEMICALS PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

Love's

1065 Srinakarin Road, Suanluang Sub-district, Suanluang District, Bangkok 10250, Thailand

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt.

(210) **4-2017-39767**

(220) 11.11.2015

(641) 4-2015-31542

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A7.1.12; 7.1.24; A6.7.5; A26.11.8

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÀ TÂY (VN)

Số 7, phố Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-39772**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) ASIATIC AGRICULTURAL INDUSTRIES PTE. LTD (SG)

Factor

150 Gul Circle, Singapore 629607

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-39773**

(220) 29.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.9; 26.15.11; A26.11.7

(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI SÀI GÒN (VN)



Lô số 6 đường E, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân; thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 19: Bê tông; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng từ đất sét; đá dùng cho xây dựng; xi măng.

(210) **4-2017-39774**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, cam, đen, trắng

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LALA QUỐC TẾ (VN)

34 Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

(210) **4-2017-39775**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH GẠO HOA SEN (LOTUS RICE CO., LTD) (VN)

Khu vực Thạnh Phước 1, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo, bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, mì ăn liền, cà phê, chè (trà).

(210) **4-2017-39776**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.4; 5.7.1; 15.7.1

(731) ĐÌNH HÙNG DŨNG (VN)

536/40/2 đường Âu Cơ, phường 10, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cà phê, giải khát.

(210) **4-2017-39778**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) VÕ XUÂN LONG (VN)

17/3 đường số 4, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (tivi); máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39780**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(591) Hồng, trắng, ghi xám.

(731) 1. HỘ KINH DOANH BÚN KHÔ LỆ CHÂU (VN)

12 đường Vành Đai, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

2. HỘ KINH DOANH LÒ BÚN LỆ CHÂU (VN)

140, 142, 144 Điện Biên Phủ, khóm 3, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Bún tươi sấy khô (bún tươi đem sấy, khi ăn đem ngâm nước sẽ trở thành bún tươi); bún gạo khô; nui (mỳ nui); hủ tiếu khô; bánh tráng (tất cả làm từ bột).

(210) **4-2017-39781**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.16; 2.3.8; 18.3.23; A26.11.8

(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh dương đậm, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VĨNH THỌ ST (VN)

Số 389/7 Quốc lộ 1, khóm 5, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn.

(210) **4-2017-39782**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24; A5.11.5; A26.11.12

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, nâu, nâu nhạt, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN PHƯỚC LỢI (VN)

Khóm Tân Thạnh, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Nấm rơm (đã sơ chế, đóng gói, đóng hộp).

(210) **4-2017-39783**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.3; 26.1.2

(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NEW HOPE VĨNH LONG (VN)

Lô I KCN Bình Minh, ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn chăn nuôi.

(210) **4-2017-39784**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.1; 3.1.16; 26.1.1

(591) Xanh ngọc, xanh dương, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NEW HOPE VĨNH LONG (VN)

Lô I KCN Bình Minh, ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn chăn nuôi.

(210) **4-2017-39785**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.3; A5.3.13; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, xanh pha vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRUNG LIỄU (VN)

Số 404 ấp Long Hòa, xã Tân Long, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Quả ổi tươi; quả xoài tươi; quả thanh long tươi; quả quýt tươi; quả bưởi tươi; quả măng cầu tươi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39786**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRẦN PHƯƠNG TRÂM (VN)**

Khóm 3, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán mắm tép, mực khô (khô mực), tôm khô, mắm ruốc.

(210) **4-2017-39787**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 5.5.19; A5.11.5

(591) Đỏ, xanh rêu, nâu, tím, trắng, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH ĐỨC HUY (VN)**

34 - đường Lý Thường Kiệt, khóm 4, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Phôi nấm bào ngư (giống nấm bào ngư).

(210) **4-2017-39789**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.1.1; 25.5.25; 1.15.11

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHITOSAN VN (VN)**

Tổ 1, ấp Gò Đất, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm sinh học để phòng và trị bệnh cho cây trồng.

(210) **4-2017-39791**

(540)

ANOKIM

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TỶ PHÚ QUÝ (VN)**

Số 22, đường Nguyễn Đình Tứ, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại và sim card (thẻ) điện thoại.

(210) **4-2017-39792**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SOLUBOSTON

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC
(US)

12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA
92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39793**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

PREDBOSTON

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC
(US)

12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA
92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39794**

(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A7.1.11; A5.3.15; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, da cam,
trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI NNK
(VN)

12 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; cá đã chế biến; trứng; sữa; nước rau ép dùng để nấu ăn.

Nhóm 35: Mua bán thịt, cá, trứng, sữa, rau quả tươi, nước quả ép, nước rau ép dùng để nấu ăn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39795**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.6; 5.9.1

(591) Nâu, vàng, trắng, xanh.

(731) HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)

Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Đất nền (giá thể trồng cây).

Nhóm 35: Buôn bán, kinh doanh đất nền (giá thể trồng cây).

(210) **4-2017-39796**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.19; A5.5.21; 26.1.1; 25.5.2; 26.1.6

(591) Nâu, vàng, trắng, xanh.

(731) HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM (VN)

Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Đất nền (giá thể trồng cây).

Nhóm 35: Buôn bán, kinh doanh đất nền (giá thể trồng cây).

(210) **4-2017-39797**

(540)



(220) 29.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.11.12; 3.7.17; 1.15.5

(591) Trắng, xanh, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN KHANG (VN)

Số nhà 13/C6, khu tập thể Pin, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm ván sàn gỗ/tấm gỗ lát sàn; ván lát sàn gỗ; ván sàn gỗ; gạch ốp lát dùng trong xây dựng; thạch cao; tấm trần thạch cao.

Nhóm 35: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu; đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng; lập dự toán công trình xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39798

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; 26.4.2

(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh.

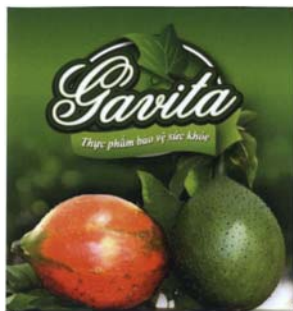
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG DƯƠNG
VINA (VN)

Lô 12, Trung tâm thương mại và nhà ở
Lương Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện
Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc viên chống oxy hóa; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) 4-2017-39799

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; 25.1.6; A5.3.14

(591) Đỏ, trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG DƯƠNG
VINA (VN)

Lô 12, Trung tâm thương mại và nhà ở
Lương Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện
Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc viên chống oxy hóa; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) 4-2017-39800

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.8; 7.3.2; 16.1.1

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARKDOOR
VIỆT NAM (VN)

Số 42 tổ 4, thị trấn Đông Anh, huyện
Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; cửa quay bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; cửa gập, không bằng kim loại; cửa quay, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39801**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13

(591) Xanh lá cây, xanh cốm.

(731) CÔNG TY TNHH MINH UYÊN (VN)

Thôn 9, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(740) Văn phòng Luật sư Long Nguyễn (LONG NGUYEN LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

(210) **4-2017-39803**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.13.1; A1.13.10; 26.1.2; 21.1.15

(591) Đen, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng, tím.

(731) PHAN TRUNG DŨNG (VN)

75/38 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau củ quả được bảo quản; rau củ quả đã sấy; trái cây được bảo quản; mứt quả ướp; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống ca cao có sữa; đồ uống ca cao lúa mạch; sô cô la.

(210) **4-2017-39804**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 25.1.5

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) PHAN TRUNG DŨNG (VN)

75/38 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương thấp (nhang).

(210) **4-2017-39805**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1

(591) Hồng, trắng, xám.

(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)

C1-09 làng Chuyên Gia, Ruby Land, khu đô thị Mỹ Phước 2, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39808**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC PHÚ LONG (VN)

SHANGRILAVILLAGE

D2-19 Khu phố Mỹ Hưng 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng và lắp đặt công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng nhà; san lấp mặt bằng; dịch vụ vệ sinh tòa nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; khu nghỉ dưỡng; quầy rượu.

(210) **4-2017-39809**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.13.1

(591) Xanh da trời, xám.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTC DỊCH VỤ DI ĐỘNG (VN)

Số 65, phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần 2NG và Cộng sự (2NG PARTNERS JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 28: Trò chơi; trò chơi chỉ chơi trong nhà, trò chơi đông người; thiết bị trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí; giải trí trên truyền hình.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39810**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(591) Xanh, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ THU HÀ (VN)**

Số 220 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39811**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; A5.3.13

(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ VIỆT (VN)**
Số 38, phố Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn gỗ thả trần, đèn gỗ ốp trần, đèn bàn gỗ, đèn thờ gỗ (tất cả dùng chiếu sáng).

(210) **4-2017-39812**

(641) 4-2016-34950

(540)

BEMIS

(220) 04.11.2016

(441) 26.02.2018

(731) **BEMIS ASSOCIATES, INC. (US)**

One Bemis Way, Shirley, Massachusetts 01464 - 0717, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 24: Vải dính có thể dán bằng nhiệt; màng mỏng và khăn trải bằng vải có thể dán bằng nhựa dẻo nhiệt; màng mỏng bằng vải có thể hàn bằng nhiệt; màng mỏng bằng vải nhạy nhiệt; dải băng hay viền bằng vải sợi dệt (vật liệu dệt) để nối; dải băng hay viền bằng vải sợi dệt (vật liệu dệt) có thể dán bằng nhiệt; màng mỏng và khăn trải bằng vải nhạy nhiệt có thể dán; tất cả thuộc nhóm 24.

(210) **4-2017-39813**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.9; A25.1.10; 25.1.25; 3.7.10; 3.7.16

(591) Vàng.

(731) **CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HOÀNG NAM (VN)**

109 Nguyễn Thị Thập, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; súp tổ yến; cháo tổ yến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 32: Nước yến.

(210) **4-2017-39814**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; A24.15.7; A26.4.18; 26.13.25

(591) Trắng, xanh dương, đỏ, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH KHANG THÀNH (VN)

84/3 khu phố 6, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 40: In ấn bao bì.

(210) **4-2017-39817**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.9; 26.4.4; A26.11.12

(591) Xanh da trời, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DAIKON (VN)

Số 25, tổ 7, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: thiết bị nạp ắc quy, tủ sạc ắc quy, bộ lưu điện UPS.

(210) **4-2017-39818**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)

Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục và đào tạo; giảng dạy; giảng dạy tiếng Anh; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề.

(210) **4-2017-39819**

(540)

OMEGA

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)

Số 105, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thuốc lá điếu; thuốc lào, xì gà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39820**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 5.3.11; A5.3.14

(591) Đỏ da cam, xanh lá cây, trắng.

(731) PHẠM QUANG MINH (VN)

Phú Dũng, xã Phú Bình, huyện Tân Phú,
tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm;
mua bán sản phẩm: gạo.

(210) **4-2017-39821**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.6

(591) Xanh rêu, xanh da trời, nâu, xanh lá cây,
vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI - CÔNG
NGHỆ MÔI TRƯỜNG 79 (VN)

Số 184, tổ 56, xóm Mới, xã Tân Triều,
huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Thùng rác.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm;
mua bán các sản phẩm sau: thùng rác.

(210) **4-2017-39822**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.3.1; 26.1.1

(591) Vàng, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ NGỌC THANH (VN)

60 Thợ Nhuộm, phường Trần Hưng Đạo,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39823

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.4; 26.1.2

(591) Trắng, đen, nâu, nâu đậm.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU SẢN PHẨM CƠ KHÍ (VN)

Số nhà 37, phố Tràng Thi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), cacao, cà phê nhân tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đặt đồ ăn hoặc đồ uống qua mạng do nhà hàng thực hiện.

(210) 4-2017-39824

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

(210) 4-2017-39825

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

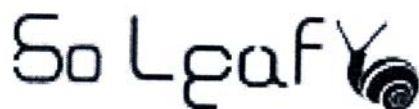
(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

(210) 4-2017-39826

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.11.7; A3.11.24

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39827**

(540)

bryanig
PURE FOR NATURAL

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

(210) **4-2017-39828**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

(210) **4-2017-39829**

(540)

LKcosmetics

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)

Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh.

(210) **4-2017-39830**

(540)

THLaw
Trust. Honesty. Liability

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THLAW VIỆT NAM (VN)

59 Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39831**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 5.7.3; A9.7.19; 26.1.2

(591) Nâu, trắng, xám.

(731) HỒ THÚY VÂN (VN)

Số 62B đường Lương Ngọc Quyến,
phường Quang Trung, thành phố Thái
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-39832**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.3; A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1;
26.13.1; 2.9.8

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) HỒ THÚY VÂN (VN)

Số 62B đường Lương Ngọc Quyến,
phường Quang Trung, thành phố Thái
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-39833**

(540)

XIN LANG

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn
Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh
Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39834**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.3.23

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AVINA (VN)

Số nhà 182, đường Bưởi, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm.

Nhóm 25: Giày; giày tập thể dục; giày cổ thấp; quần áo may sẵn; quần áo trang phục; bộ quần áo.

(210) **4-2017-39835**

(540)

ORLYBEE

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM EVA VIỆT NAM (VN)

45/36/1C Lê Đình Cẩn, khu phố 7, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm trắng; mặt nạ dưỡng da.

(210) **4-2017-39836**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.5; 26.1.6; A26.11.12; 26.11.3; A2.9.17; 26.11.22; A16.1.5

(591) Vàng, xanh dương, xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACTION X (VN)

105 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn chiêm tinh học; tư vấn tâm linh.

(210) **4-2017-39837**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.3; 4.5.2; 4.5.3

(591) Vàng, cam, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACTION DRAGON (VN)

105 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời.

Nhóm 41: Trường đào tạo, học viên; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; huấn luyện [đào tạo].

(210) **4-2017-39838**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 24.15.21; A24.15.11; A24.15.7

(591) Vàng sậm, nâu lá úa, cam, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACTION X (VN)

105 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Thăm dò dư luận; tư vấn quản lý nhân sự; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Trường đào tạo học viên; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; huấn luyện [đào tạo].

(210) **4-2017-39839**

(540)

TRÀM HƯƠNG

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)

Khu 1, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

(210) **4-2017-39840**

(540)

PHOENIX

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)

Khu 1, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39841**

(540)

OPEN

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẠI QUỐC (VN)
Xóm Đức Lợi, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 29: Đậu phộng làm từ lạc có tằm gia vị; trái cây sấy khô.

(210) **4-2017-39844**

(540)

GMNATURE

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH IDEAS CREATION (VN)
P1-02.31 tầng 2 thuộc block P1, khu căn hộ cao cấp The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm loại bỏ cặn dùng cho mục đích gia dụng; dung dịch cọ rửa (dùng cho mục đích gia dụng).

(210) **4-2017-39845**

(540)

Diksu

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; A26.11.12

(591) Xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JAPAN (VN)
Nhà ông Trần Mạnh Tường, xóm 8, thôn Cộng Hòa, xã Bắc Sơn, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; chất để tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39846**

(540)

SKplastic

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A7.1.12; 7.1.24; A25.7.3

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHỰA SK (VN)

Thôn Hướng Đạo, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; tấm panen xây dựng bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại.

(210) **4-2017-39847**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.1

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT,
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHỰA
SK (VN)



Thôn Hướng Đạo, xã Lạc Đạo, huyện
Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; tấm panen xây dựng bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại.

(210) **4-2017-39848**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.7

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT,
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHỰA
SK (VN)



Thôn Hướng Đạo, xã Lạc Đạo, huyện
Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm kim loại dùng cho xây dựng; tấm panen xây dựng bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khuôn cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; cửa sổ không bằng kim loại; khung cửa không bằng kim loại.

(210) **4-2017-39849**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) TROPICANA PRODUCTS, INC. (US)
1001 13th Avenue E, Bradenton, Florida
34208, United States of America



(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 32: Nước trái cây ép và đồ uống làm từ nước trái cây ép không có cồn.

(210) **4-2017-39850**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

JAMAVAR

(731) LEELA HOSPITALITY PVT. LTD.
(IN)

Leela Baug, Andheri-kurla Road,
Andheri (east), Mumbai- 400 059, India

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà dưỡng lão; dịch vụ cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; dịch vụ cung cấp tiện nghi cho việc cắm trại; dịch vụ lễ tân cho chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ cố vấn và tư vấn liên quan tới các dịch vụ nêu trên.

(210) **4-2017-39851**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 2.1.1; A2.1.18

(731) CÔNG TY TNHH LE BEN (VN)

Số 32 ngõ 93 phố Vương Thừa Vũ,
phường Khương Mai, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cửa hàng cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39852**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUNZITEK

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT
NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI
MINH KHANG (VN)

Cụm 2, xã Thọ Xuân, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy khâu, máy may; bàn đạp điều khiển dùng cho máy khâu; cơ cấu điều khiển bằng bàn đạp dùng cho máy khâu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39853**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **HỘ KINH DOANH FOOD HOUSE I (VN)**

FOODCOUNT

Lô 02-B2.1 Lê Lợi, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-39855**

(220) 30.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.5.4; 5.13.4; 5.7.3; 5.3.20

(591) Vàng, đen, xanh lá cây, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt.

NGỌC NHÂN

(731) **CÔNG TY TNHH TÍN THÀNH ATC (VN)**

Số 65 Lê Hoàng, khóm Bình Khánh 7, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, An Giang

(511) Nhóm 30: Gạo thơm.

(210) **4-2017-39856**

(220) 30.11.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 3.7.3; A3.7.24; 1.15.5; 26.1.1; A26.11.12

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương, đỏ, xanh lá cây, vàng.

(731) **CÔNG TY TNHH TM - DV - DU LỊCH VINH SANG (VN)**

Tổ 14, ấp An Thuận, xã An Bình, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng cung cấp thực phẩm và đồ uống.

(210) **4-2017-39857**

(220) 30.11.2017

(540)

TUẤN PHÁT

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH QUÁN TUẤN PHÁT (VN)**

Số 54 KDC Metro, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39858**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; 3.13.5; A25.7.5; 26.1.1

(591) Vàng cam, vàng, đen, trắng, nâu xám.

(731) HUỖNH ĐẶNG ANH THƯ (VN)

19A Phạm Thái Bường, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Mật ong.

(210) **4-2017-39859**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 7.11.1; A11.1.5; 25.7.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH QUÁN BĂNG KOK (VN)

Thôn Phú Nghĩa, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức sự kiện cưới hỏi, sinh nhật, liên hoan.

(210) **4-2017-39860**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; A26.3.5

(591) Xanh ngọc, hồng, đen.

(731) HỨA QUỐC VINH (VN)

490/4 Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; nón (mũ); tất (vớ).

(210) **4-2017-39862**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A8.1.16; 25.3.1

(591) Hồng, xanh cốm, xanh ngọc, nâu, trắng, đỏ.

(731) VÕ THỊ HOÀI LĨNH (VN)

140/21 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; gạo; ngũ cốc; gia vị.

(210) **4-2017-39863**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.3.1; A24.3.2; 26.4.9; A25.7.8

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ CHỐNG LÀM GIẢ (VN)

Tầng 4, số nhà 208 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Tem, văn phòng phẩm, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc bằng chất dẻo dùng để bao gói, ấn phẩm, giấy ăn.

(210) **4-2017-39864**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.25; 24.3.1; 26.3.2; 26.4.9

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ CHỐNG LÀM GIẢ (VN)

Tầng 4, số nhà 208 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Tem, văn phòng phẩm, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc bằng chất dẻo dùng để bao gói, ấn phẩm, giấy ăn.

(210) **4-2017-39865**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 26.3.1; 26.3.2; 26.4.9

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ CHỐNG LÀM GIẢ (VN)

Tầng 4, số nhà 208 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Tem, văn phòng phẩm, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc bằng chất dẻo dùng để bao gói, ấn phẩm, giấy ăn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39866**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.4; 26.4.2; A26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PMP (VN)

Số 1076, đường CMT8, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây, lát; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ làm kín công trình.

(210) **4-2017-39867**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIANG NAM (VN)

Số 18 ngõ 3D phố Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị chiếu hình; máy fax; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu].

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí.

Nhóm 16: Đồ dùng văn phòng (trừ đồ đạc), văn phòng phẩm.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong trường học gồm: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ; đồ đạc dùng trong văn phòng gồm: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ; đồ đạc dùng trong nhà; đồ đạc dùng trong bệnh viện gồm: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ; đồ đạc dùng cho khu công cộng gồm: bàn, ghế, tủ, giá, kệ; đồ đạc dùng trong phòng thí nghiệm bao gồm: bàn, ghế, tủ, giá, kệ.

Nhóm 28: Thiết bị dùng trong trường mầm non gồm: đồ chơi giáo dục cho trẻ em, đồ chơi giáo dục thể chất, đồ chơi ngoài trời, bộ xếp hình/chữ (bộ ghép hình).

Nhóm 35: Mua bán: đồ đạc dùng trong trường học, dụng cụ và thiết bị thí nghiệm trong trường phổ thông, thiết bị dùng cho trường mầm non, đồ chơi giáo dục cho trẻ em, đồ chơi giáo dục thể chất, đồ chơi ngoài trời, bộ xếp hình/chữ (bộ ghép hình), đồ đạc dùng cho văn phòng, gia đình, trường học, bệnh viện, khu công cộng, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị máy văn phòng như máy in, máy vi tính, máy photocopy, máy fax, máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu), thiết bị sao chụp, thiết bị trình chiếu, thiết bị giảng dạy, sách, báo, tạp chí.

(210) **4-2017-39870**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Nany

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH
PHÁT (VN)

Thôn Dương Danh, xã Dương Xá, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút; tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được; miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được; tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

Nhóm 35: Mua bán băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán buôn băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán lẻ băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; xuất khẩu băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

(210) **4-2017-39871**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Winit

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH
PHÁT (VN)

Thôn Dương Danh, xã Dương Xá, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút; tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được; miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được; tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

Nhóm 35: Mua bán băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán buôn băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán lẻ băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; xuất khẩu băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

(210) **4-2017-39872**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Roxie

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY
DỤNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH
PHÁT (VN)

Thôn Dương Danh, xã Dương Xá, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; băng vệ sinh dạng nút; tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được; miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được; tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

Nhóm 35: Mua bán băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán buôn băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; bán lẻ băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô; xuất khẩu băng vệ sinh phụ nữ, băng vệ sinh dạng nút, tã lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, miếng lót vệ sinh dùng cho người không tự kiểm chế được, tã lót trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô, bím trẻ em bằng giấy hoặc xenlulô.

(210) **4-2017-39873**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A3.6.3; A3.1.24; 3.1.8

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) VŨ NHƯ HÙNG (VN)

Phòng 312, E2 tập thể Thái Thịnh,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăn nuôi động vật.

(210) **4-2017-39874**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TÙNG LỘC PET

(731) VŨ NHƯ HÙNG (VN)

Phòng 312, E2 tập thể Thái Thịnh,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăn nuôi động vật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39875

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 20.7.1; 4.5.2; 4.5.3

(591) Cam, xanh lá cây, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH PHAN HỮU DUẤN
(VN)

Thị Tứ, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà,
tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) 4-2017-39877

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1

(731) CÔNG TY 4 ORANGES CO., LTD
(VN)

Lô C02-1, khu công nghiệp Đức Hòa 1,
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; vec-ni; sơn phủ; sơn chịu lửa, dầu bóng.

(210) 4-2017-39879

(300) 017040106 26.07.2017 EM

(540)

SAMSUNG FLIP

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.
(KR)

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-
si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy tính; thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng; thiết bị hiển thị điện tử, cụ thể là biến chỉ dẫn kỹ thuật số; bảng tương tác điện tử; bảng hiển thị cảm ứng; phần mềm máy tính (ghi sẵn).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39884**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20; 26.1.1

(591) Cam, xanh cốm, nâu, nâu nhạt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN VIỆT (VN) Số 76B, ngõ 293, đường Ngọc Thụy, tổ 9, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: nông sản sạch, nông sản đã qua chế biến, nước giải khát, nước uống từ trái cây, nước uống từ rau, củ, quả, nước uống chiết xuất từ gạo lứt, nước uống chiết xuất từ các loại đậu, rượu, bia.

(210) **4-2017-39886**

(540)

TOPKIDS

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)

Phòng 305, nhà B4, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; nón (mũ); vớ (tất).

(210) **4-2017-39887**

(540)

MOMMY

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)

Phòng 305, nhà B4, khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; nón (mũ); vớ(tất); đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-39888**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.11.12

(591) Trắng, xanh cô ban, xanh dương, da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH HUNG (VN)

Khu Non Trang, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39889**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
BIOSCOPE (VN)

NATUCOMPLEX

Tầng 2, nhà xưởng số 4, lô I-3B-1, đường
N6, khu Công nghệ Cao, phường Tân
Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39890**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.13.1

(591) Trắng, xanh, đen.



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THỜI TRANG VIỆT HÀN (VN)

Số 80E/2, khu phố Thạnh Lợi, phường
An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, giày dép, túi xách, mỹ phẩm, bàn, ghế, giường tủ.

(210) **4-2017-39891**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Trắng, xanh.



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THỜI TRANG VIỆT HÀN (VN)

Số 80E/2, khu phố Thạnh Lợi, phường
An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, giày dép, túi xách, mỹ phẩm, bàn, ghế, giường tủ.

(210) **4-2017-39892**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 1.15.23; A26.1.18

(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, đỏ, nâu.



(731) CÔNG TY TNHH THẢO MỘC
SUNSHINY (VN)

Số 80 đường số 57, khu phố 1, phường
Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp (dùng bôi ngoài da).

(210) **4-2017-39893**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



GABO FASHION

(531) 3.7.3; 3.7.19

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI THANH
MINH (VN)

79/30/50 Âu Cơ, phường 14, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, giày dép, mũ nón, phụ kiện thời trang, tóc giả, đồng hồ.

(210) **4-2017-39894**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A3.13.24; A3.13.4; A26.11.9; 26.13.25

(731) TÔ BÍCH SANG (VN)

303A Nguyễn Thị Nhỏ, phường 16, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Đầu nối dùng cho dây điện, cáp dẫn điện, máy nghe nhạc cá nhân âm thanh nổi, máy thu (máy thu thanh thu hình), vật ghi âm thanh, thiết bị sạc dùng cho pin điện.

(210) **4-2017-39895**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



Kiệt Cường Viên

(531) A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25

(591) Trắng, xanh đen, xanh dương, vàng
đồng.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ
THIÊN QUANG (VN)

169 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận
7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón và đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán chuỗi hạt, tràng hạt, vòng tay, vòng đeo cổ về đá, mã não, gỗ, kim loại, pha lê, lư nhang, bình hoa, đĩa, chén nước đồ thờ cúng, nhang, đèn cây, tượng phật đá, nhựa composite, kim loại, bàn thờ, trang thờ, khám thờ, đèn dầu, đèn pha lê, đèn kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39896**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 25.1.5; 26.1.1

(591) Trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT MAN
(VN)

Thôn 1, xã Hà Lâm, huyện Đa Huoai,
tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-39897**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.3.2; 26.1.1; 26.1.6

(591) Trắng, vàng, cam.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ
CỘNG SỰ (VN)

Tầng 3, số 188 Vạn Phúc, phường Vạn
Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn pháp luật trong nước và pháp luật quốc tế, pháp luật kinh doanh, pháp luật đầu tư, pháp luật sở hữu trí tuệ; cử luật sư trong công ty của mình tư vấn pháp luật Việt Nam, pháp luật quốc tế, tham gia tố tụng với tư cách là đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự cho khách hàng trước Tòa án Việt Nam, tòa án nước ngoài đối với các vụ việc mà công ty thực hiện tư vấn pháp luật và thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật Việt Nam; đại diện sở hữu trí tuệ; tư vấn pháp luật về thuế và pháp luật hệ thống thuế; tư vấn pháp luật về đầu tư kinh doanh, chuyển giao công nghệ; tư vấn pháp luật và giải quyết tranh chấp thương mại trong nước và quốc tế.

(210) **4-2017-39898**

(540)

oepitator

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) ORIENT EUROPHARMA CO., LTD.
(TW)

7F, No. 368, Sec. 1, Fu-Hsing South
Road, Taipei, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa dược; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc dùng cho người; viên thuốc thơm trị chứng viêm họng dùng cho mục đích dược phẩm; dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39899**

(540)


sydelle
絲蝶兒

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.9; A1.1.2

(731) PEI-CHUN CHEN (TW)

4F., No. 30, Ln. 60, Wenhua St., Neihu
Dist., Taipei City 114, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm; mỹ phẩm tẩy trang; mỹ phẩm chăm sóc da tay và da chân; mỹ phẩm làm sạch tóc.

(210) **4-2017-39900**

(540)

TRONOX

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRONOX LLC (US)

3301 NW 150th Street, Oklahoma City,
OK 73134, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, cụ thể là titan, dioxit, titan dioxit, dioxit mangan, bo (boron), quặng titan, axit vô cơ; khoáng vô cơ; chế phẩm hóa học để làm thuận lợi quá trình hợp kim hóa kim loại; hóa chất công nghiệp.

(210) **4-2017-39901**

(540)

GOLDFRY

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) MUSIM MAS HOLDINGS PTE LTD
(SG)

150, Beach Road, #15-01, Gateway
West, Singapore 189720

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Dầu và mỡ có thể ăn được; bơ sữa dùng để phết lên bánh; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; bơ thực vật; dầu dừa và chất béo từ dừa (dùng cho thực phẩm); kem đánh dầy bột; hỗn hợp chứa chất béo để phết lên lát bánh mì; dầu olein hạt cọ đã được hydro hóa (dùng cho thực phẩm); dầu stearin hạt cọ đã được hydro hóa (dùng cho thực phẩm); chất béo thực vật đã được hydro hóa (dùng cho thực phẩm); dầu được làm cứng (dầu thực vật đã được hydro hóa dùng cho thực phẩm); dầu đậu tương (có thể ăn được); dầu mù tạt (có thể ăn được); dầu lạc (có thể ăn được); dầu cám (có thể ăn được); dầu hạt cọ (có thể ăn được); dầu cọ (có thể ăn được); dầu hạt cải (có thể ăn được); chất béo đã được hydro hóa từ dầu hoặc mỡ; bơ tinh (bơ đã được đun chảy và loại bỏ nước và sữa); dầu bơ; kem bơ; bơ lạc; thực phẩm có chứa giá trị dinh dưỡng đặc biệt, cụ thể là dầu là thực phẩm làm thức ăn cho con người.

(210) **4-2017-39902**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

MAXITANA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng, cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39903**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

MAXITAXAN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng, cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-39904**

(220) 30.11.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.4.1; 26.4.9

(591) Xanh dương, trắng, hồng nhạt, ghi, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI
DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)

Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-39905

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.4.1; A19.13.21

(591) Xanh dương, trắng, hồng nhạt, ghi, hồng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) 4-2017-39906

(540)

EXIM KOLORS

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
Thôn Đông Du, xã Đào Viên, huyện Quế
Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn dầu; sơn nước; véc-ni; chất dùng làm lớp phủ công nghiệp (tương tự như sơn); chế phẩm dùng làm sơn lót (chế phẩm từ sơn); chế phẩm dùng để pha loãng sơn.

(210) 4-2017-39907

(540)

EMWE

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DƯỢC PHẨM TÂM SÁNG (VN)
Số 431, tòa nhà EVD, đường Tam Trinh,
phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị tạo dung dịch khử khuẩn; thiết bị i-on hóa để xử lý nước; thiết bị khử trùng; thiết bị lọc nước uống; thiết bị làm sạch nước thải.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39909**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.9; 26.4.4; A26.11.9; A26.11.8;
A1.1.12

(591) Đỏ tươi, tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TUẤN HỒNG PHÚ THỌ (VN)

Tổ 11B, phố Anh Dũng, phường Tiên
Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa; bồn tắm; bộ đồ cho bồn tắm;
bệt xí vệ sinh.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: hệ thống và
thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn rửa, bồn tắm, bộ đồ cho bồn tắm, bệ xí vệ sinh.

(210) **4-2017-39910**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; 3.7.11; 25.1.25; 25.7.25

(591) Đỏ, xanh nước biển, ghi, trắng.

(731) LÊ ĐĂNG HUỀ (VN)

Bùi Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận
Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 15: Sáo; sáo tre.

(210) **4-2017-39911**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.14; A5.3.13; 26.1.1; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG VIỆT
THẮNG (VN)

Tổ 5, phường Gia Sàng, thành phố Thái
Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa, lắp đặt: làm sạch bề mặt bên ngoài toà nhà; làm sạch bên
trong toà nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39912**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EXACTLY VIỆT NAM (VN)

Tầng 4, toà nhà Việt Anh, số 33, ngõ 30, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Dây chữa cháy (thiết bị dập lửa); miếng dán chữa cháy (thiết bị dập lửa)

(210) **4-2017-39915**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.15

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EXACTLY VIỆT NAM (VN)

Tầng 4, toà nhà Việt Anh, số 33, ngõ 30, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: dây chữa cháy (thiết bị dập lửa); miếng dán chữa cháy (thiết bị dập lửa)

(210) **4-2017-39917**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; A5.5.20; A5.5.21

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EXACTLY VIỆT NAM (VN)

Tầng 4, toà nhà Việt Anh, số 33, ngõ 30, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: dây chữa cháy (thiết bị dập lửa); miếng dán chữa cháy (thiết bị dập lửa)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39918**

(540)



TOMTOM W

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.3.2; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH TOMTOM W (VN)

Lô D1, D2, KCN Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

(210) **4-2017-39919**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; A5.5.20; A5.1.16; A5.3.13

(731) LIN YU TING (TW)

No. 27-5, Sanxie Rd., Puli Township, Nantou County 545, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống có phục vụ đồ uống cà phê; nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-39920**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 25.1.9; A25.1.10; 26.4.3; A6.7.5; A7.1.12

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KHÁCH SẠN ĐỨC VƯỢNG (VN)

195 -197-205/1-205/3 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39921**

(540)

HEVXM

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHENZHEN RENPAI ELECTRONICS CO., LTD (CN)

4/F, No.42 Min'an Rd, Fumin Industrial Park, Pinghu Community, Pinghu Str, Longgang Dist, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh kỹ thuật số; tai nghe; thiết bị điều hướng dùng cho xe cộ (được lắp đặt sẵn máy vi tính bên trong]; máy quay đĩa DVD; máy nghe đa phương tiện cầm tay; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ.

(210) **4-2017-39922**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH BISU BISU (VN)

Bisu Bisu

6/10 Cách Mạng Tháng 8, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Bao da điện thoại di động; ốp lưng điện thoại di động; dây treo trang trí điện thoại di động; bao da máy tính bảng; pin dự phòng cho thiết bị điện tử; thiết bị sạc cho pin điện.

Nhóm 16: Sổ tay; bìa bọc hộ chiếu (bìa giữ hộ chiếu); túi bằng giấy dùng để bao gói; tranh ảnh; bưu thiếp; thiệp chúc mừng.

Nhóm 18: Túi xách tay; ví tiền; ví đựng thẻ tín dụng (ví); vật liệu giả da; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; váy; đồng phục; khăn; đồ đội đầu (không bao gồm trong các nhóm khác); đồ đi chân (không bao gồm trong các nhóm khác).

(210) **4-2017-39923**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



HALAS
SẠCH, SẠCH HƠN MONG ĐỢI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HALAS VIỆT NAM (VN)

Khu công nghiệp Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Giặt khô; làm sạch quần áo; dịch vụ giặt là; là hơi quần áo; giặt vải.

(210) **4-2017-39924**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.9.6

(731) WEI ZHAOCAI (CN)



BUDHE

No 68, Long Nian, Beiliang Village, Qiaoli Township, Mashan County, Nanning City, Guangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh (amplifier); đầu karaoke; loa; đĩa; micro; tivi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39926**

(540)

Aperire

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) HONG, CHANG HEE (KR)

105-dong 1803-ho (Samsung Raemian Apt.), 70, Saechang-ro, Yongsan-gu, Seoul 04354 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; bút kẻ mắt; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu, không chứa thuốc; xà phòng làm đẹp, không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp.

(210) **4-2017-39927**

(540)

YEHEE

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) COTAHK GLOBAL LIMITED (HK)

21/F, Tung Sun Commercial Centre, 194-200 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da.

(210) **4-2017-39929**

(540)

 JUNVEI

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.4.4

(731) JUNVEI INTERNATIONAL TRADING CO., LTD (TW)

No.2, Aly. 1, Ln. 71, Zhongzheng W. Rd., Zhubei City, Hsinchu County 302, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; chỗ đi tiểu (thiết bị vệ sinh cố định); chậu rửa mặt (bộ phận của thiết bị vệ sinh); chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí vệ sinh; buồng vệ sinh; vòi nước máy (hạng nước) ở đường phố.

(210) **4-2017-39931**

(540)

CITAHERBCUCPHUONG

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) PHẠM THỊ HỒNG NHẬT (VN)

Số 34 ngõ 113 Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm, gồm: thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, quần áo (thời trang).

(210) **4-2017-39932**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LAPPIE

(731) PHẠM THỊ HỒNG NHẬT (VN)

Số 34, ngõ 113 Thái Thịnh, phường
Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm, gồm: thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, quần áo (thời trang).

(210) **4-2017-39933**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FOLIMOM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BẢO MINH (VN)

Số nhà 18D7, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho y tế.

(210) **4-2017-39934**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.7.3; 25.1.6; A11.3.7; 24.1.1; 25.7.25;
8.7.3

(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, xanh tím than.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH
DOANH TIÊU THỤ MỠ TRẠI LÂM
XÃ NAM DƯƠNG (VN)

Thôn Trại Lâm, xã Nam Dương, huyện
Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ gạo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39935** (220) 30.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) PHẠM LÊ TUẤN NGHĨA (VN)
12/12 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
- PHINN**
- (511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê hòa tan; trà (chè).
-

- (210) **4-2017-39936** (220) 30.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A26.11.12
(591) Đỏ cam, vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ PHƯƠNG HIỆP PHÁT (VN)
Số 153/22 Nguyễn Tiểu La, phường 05,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ
(VIET MY IP CORP.)
- 
- (511) Nhóm 29: Các loại hạt đã qua chế biến: lạc (đậu phộng); đậu đen, đậu xanh; đậu nành; đậu Hà lan; đậu đỏ.
- Nhóm 30: Đường.
-

- (210) **4-2017-39937** (220) 30.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) PHẠM THỊ HỒNG NHẬT (VN)
Số 34, ngõ 113 Thái Thịnh, phường
Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)
- CITAHARB**
- (511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm, gồm: thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, quần áo (thời trang).
-

- (210) **4-2017-39938** (220) 30.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) PHẠM THỊ HỒNG NHẬT (VN)
Số 34, ngõ 113 Thái Thịnh, phường
Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)
- LEXXIE**

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm, gồm: thực phẩm chức năng, dược phẩm, mỹ phẩm, quần áo (thời trang).

(210) **4-2017-39947**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.8; A2.1.16; 2.1.30

(731) COOLMAN MALAYSIA SDN BHD (MY)

A-G-2A, A-1-2A & A-2-2A, Pusat Perdagangan BS, JaLan BS 14/1, 43300 Seri Kembangan, Selangor, Malaysia

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; máy cắt; mũi khoan [bộ phận máy]; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; cưa [máy]; dụng cụ [bộ phận của máy].

(210) **4-2017-39948**

(540)

Tổ Nga

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THẢO MỘC ĐAN LINH (VN)

Đội 3, thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39949**

(540)

Vwash

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THẢO MỘC ĐAN LINH (VN)

Đội 3, thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39950**

(540)

Vlinenew

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THẢO MỘC ĐAN LINH (VN)

Đội 3, thôn Quyết Tiến, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39951**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24; 24.15.1; A24.15.11; A26.11.12

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MTV MỘC GIA HUY (VN)

309 Điện Biên Phủ, phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Gỗ xây dựng; gỗ ván thùng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm gỗ lát sàn; ván gỗ dùng cho xây dựng.

(210) **4-2017-39952**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.5.1; 24.9.1; A17.2.2

(591) Vàng, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NAM THÁI VIỆT (VN)

447-449 Trần Hưng Đạo, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-39955**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; 5.5.16; A5.5.21; 26.1.1

(591) Đen, trắng, nâu.

(731) TẠ NGỌC TÙNG (VN)

51 đường số 2, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê nhà; dịch vụ cho thuê văn phòng.

(210) **4-2017-39957**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.1.2; A17.1.9

(591) Vàng, đen, cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN WEB 5 NGÀY (VN)

Số 2/16A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Đông Chiêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; đào tạo thực hành; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp.

(210) **4-2017-39958**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 1.17.11; 26.1.1; A1.1.10; 1.5.1

(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TƯ
VẤN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC XÂY
DỰNG HUNG THỊNH PHÁT (VN)
Số 22 Phan Văn Sửu, phường 13, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán xăng dầu.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-39959**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.15.15; 26.11.3; 26.13.25

(591) Xanh da trời, đỏ, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU BẠN
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOÀN PHÚ
PHÁT (VN)
32/123 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; thuốc duỗi tóc; chế phẩm tạo nếp tóc (kiểu tóc).

(210) **4-2017-39962**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; 26.1.1; A26.11.12; 26.11.3

(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt, trắng, đen

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ HẢI
(VN)
Thôn Xuân Phượng, xã Thạch Kim,
huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 31: Hải sản tươi sống: tôm, cua, cá, mực, nghêu, sò.

Nhóm 35: Mua bán: hải sản tươi sống, hải sản đã qua chế biến, mắm ruốc, nước mắm.

(210) **4-2017-39963**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.15; A11.1.2; 9.1.10; 26.1.1;
1.15.23



(591) Đỏ thẫm, đỏ nhạt, da cam đậm, da cam sáng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây sáng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CHÈ NGỌC THẠCH (VN)**
Số 17, ngõ 42, phố Sài Đồng, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-39964**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **TRỊNH NGÂN HUYỀN (VN)**

KUSUM

Số 77 đường Trần Duy Hưng, tổ 15, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); tinh dầu.

(210) **4-2017-39966**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) **GUANGZHOU SMAEL WATCH INDUSTRY CO., LTD (CN)**

SMAEL

No. 1103, Jiatian watch the City, No. 86, Guangyuan West Road, Yuexiu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ treo tường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39969**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 17.2.17

(591) Vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀNG BẠC VĂN NGÂN (VN)

Số 36 phố Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; Đồ kim hoàn; Đá quý; Kim cương; Hợp kim của kim loại quý; Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

(210) **4-2017-39970**

(540)

Tonkin Travel

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; A26.11.8

(591) Đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH BẮC BỘ (VN)

164 đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210) **4-2017-39971**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.4; A5.5.20; A5.5.21; 26.7.25

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây sáng, trắng, đỏ đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ABK AN BẢO KHANG (VN)

Số 27 đường D1 Hoa Phượng, khu dân cư Hiệp Thành City, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ xây, lát.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-39975**

(540)



(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.11.12; 25.5.25

(731) XIAMEN COWELL INDUSTRIAL LTD. (CN)

No.1999, Dongfu Avenue, Haicang District, Xiamen, China.

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; quả tạ tay; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị phục hồi cơ thể; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ tập luyện; dây chun kéo]; kẹp tay nắm tập thể dục, dây nhảy tập thể dục.

(210) **4-2017-39976**

(540)

PaceMaster

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(731) XIAMEN COWELL INDUSTRIAL LTD. (CN)

No.1999, Dongfu Avenue, Haicang District, Xiamen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; quả tạ tay; thiết bị tập luyện thể hình; thiết bị phục hồi cơ thể; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ tập luyện; dây chun kéo]; kẹp tay nắm tập thể dục, dây nhảy tập thể dục.

(210) **4-2017-39977**

(540)

Rubiipop

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM RUBII CENTER (VN)

27B Nguyễn Duy, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39978**

(540)

 **RUBII
WHITE**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MỸ PHẨM RUBII CENTER (VN)

27B Nguyễn Duy, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

(210) **4-2017-39979**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HỒNG QUÂN

(731) CÔNG TY TNHH HỒNG QUÂN (VN)
Khối 6, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc,
tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Du lịch lữ hành, vận chuyển hành khách (bao gồm cả vận chuyển khách du lịch).

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức sự kiện cưới hỏi, sinh nhật, liên hoan (không bao gồm dịch vụ ăn uống).

(210) **4-2017-39980**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TONKIN TRAVEL

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH BẮC BỘ
(VN)

164 đường Xuân Diệu, phường Quảng
An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210) **4-2017-39983**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.1; 24.5.1; 25.1.5

(591) Nâu, đen và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH BẮC BỘ
(VN)

164 đường Xuân Diệu, phường Quảng
An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-39984	(220)	30.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.13.1; A26.11.8; 24.5.1
		(731)	CÔNG TY TNHH DU LỊCH BẮC BỘ (VN) 164 đường Xuân Diệu, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL NGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)



Tonkin Travel

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210)	4-2017-39985	(220)	30.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A5.11.5; 26.1.1; A26.11.12
		(591)	Xanh lá cây, vàng, vàng đồng, trắng.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN NẤM NHIỆT ĐỐI (VN) Ấp Thạnh Long, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
		(740)	Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



CÔNG TY CỔ PHẦN NẤM NHIỆT ĐỐI

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; nấm rơm tươi.

(210)	4-2017-39990	(220)	30.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.4.3
		(591)	Đen, trắng, ghi.
		(731)	COTAHK GLOBAL LIMITED (HK) 21/F, Tung Sun Commercial Centre, 194-200 Lockhart Road, Wan Chai, Hong Kong
		(740)	Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)



YEHEE

(511) Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; dịch vụ hăng quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ công bố/quảng bá sản phẩm mới cho người khác; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

(210)	4-2017-39992	(220)	30.11.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(591)	Đỏ, xanh dương, xanh dương đậm.
		(731)	CÔNG TY TNHH VAL MAKING (VN) Số 236-238 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
		(740)	Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và quản lý doanh nghiệp.

(210) **4-2017-39993**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH VAL MAKING
(VN)

VAL CHOICE

Số 236-238 Nguyễn Công Trứ, phường
Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

(210) **4-2017-39994**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH VAL MAKING
(VN)

SSEA QUEEN

Số 236-238 Nguyễn Công Trứ, phường
Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản sơ chế (đông lạnh, sấy khô): cá, tôm, cua, mực, bạch tuộc; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản: cá, tôm, cua, mực, bạch tuộc.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống (còn sống): cá, tôm, cua, mực, bạch tuộc.

(210) **4-2017-39995**

(220) 30.11.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH VAL MAKING
(VN)

RIVER KING

Số 236-238 Nguyễn Công Trứ, phường
Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)


(511) Nhóm 29: Thủy hải sản sơ chế (đông lạnh, sấy khô): cá, tôm, cua, mực, bạch tuộc; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản: cá, tôm, cua, mực, bạch tuộc.


Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống (còn sống): cá, tôm, cua, mực, bạch tuộc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-39996** (220) 30.11.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI (VN)
Số 23 Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- (511) Nhóm 01: Phân bón.
-

- (210) **4-2017-39997** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **VĨNH THÁI** TÔ ANH DŨNG (VN)
Số 21 ngõ Ngõ Sỹ Liên, Văn Miếu, Đống Đa, thành phố Hà Nội
- (511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, vecni; chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ.
Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.
-

- (210) **4-2017-39998** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.4.1; A25.7.3; A25.7.4
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731)  CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VRO
VRO CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VRO (VN)
Số 11, ngõ 252, ngách 39, phố Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- (511) Nhóm 37: Xây dựng.
Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng.
-

- (210) **4-2017-39999** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A5.1.5; A5.1.16; 20.7.1; A5.3.13
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, xanh nước biển, trắng.
(731)  TAM PHÁT COMPANY
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG TÂM PHÁT (VN)
480/81/5F Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 41: Trường đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40001**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.15.15; 26.3.23; A24.15.11

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, đen, xám.

(731) TRẦN VĂN TOÀN (VN)

96/11A khu phố Phước Hiệp, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn đầu thầu; tư vấn quản lý dự án.

(210) **4-2017-40002**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.1.2; 2.9.1; A26.4.6

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THẦN TÌNH YÊU (CUPID CO., LTD) (VN)

2 Bis Nam Quốc Cang, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40005**

(540)

HASYZIN

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HADACO (VN)

Số 146/29/5 đường 19/5, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40006**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; A26.11.8; A5.3.13

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM NGỌC UYÊN (VN)

916/14 hương lộ 2, khu phố 6, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40007

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, tím, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ EGAO (VN)
Khối 5, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tư vấn giáo dục, tư vấn du học.

(210) 4-2017-40008

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THE LAB (VN)
79/2/1 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2017-40009

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 26.5.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 34, gác 28B, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao.

(210) 4-2017-40010

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.1.5; A17.1.2

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NHÂN LỰC TALENT VIỆT NAM (VN)
Số 32, ngõ 44 Nguyễn Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn về quản lý kinh doanh cụ thể là lập kế hoạch về tài chính ngân sách, tư vấn tiếp thị các chính sách về nhân sự doanh nghiệp; dịch vụ giới thiệu việc làm;

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

dịch vụ cung cấp thông tin trên mạng internet nhằm mục đích thương mại; cung ứng lao động tạm thời; cung ứng và quản lý nguồn nhân lực trong nước; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

(210) **4-2017-40011**

(220) 01.12.2017

(540)

Clutch

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(731) NGUYỄN QUỲNH THAO (VN)

161B/41 Lạc Long Quân, phường 3,
quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo thun; áo sơ mi, tất cả thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ quần áo, trang phục, đồ đi chân, đồ đội đầu, áo thun, áo sơ mi; dịch vụ quảng cáo các loại sản phẩm kể trên; dịch vụ tư vấn mua bán các loại sản phẩm kể trên.

(210) **4-2017-40012**

(220) 01.12.2017

(540)

MANLY DG

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn
Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh
Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40013**

(220) 01.12.2017

(540)

MANLY DI

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn
Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh
Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40014**

(220) 01.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH BOBAPOP (VN)

115 Cao Thắng, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán nước giải khát, phục vụ tại chỗ.

(210) **4-2017-40015**

(220) 01.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH BOBAPOP (VN)

115 Cao Thắng, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán nước giải khát, phục vụ tại chỗ.

(210) **4-2017-40016**

(220) 01.12.2017

(540)

Bornann

(441) 26.02.2018

(731) CAO MINH TÚ (VN)

Số nhà 06, ngách 165/36, phố Khương Thượng, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp điện từ; máy hút mùi dùng cho nhà bếp; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); lò nướng; máy pha cà phê, dùng điện.

(210) **4-2017-40017**

(220) 01.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 2.9.14; A2.9.15; 1.15.23; 26.1.5; 18.5.10

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUNE PRODUCTION (VN)

54-56 Hoa Đào, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất âm nhạc; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ biên tập băng hình, dàn dựng băng hình; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ tổ chức trình diễn; lập kế hoạch cho buổi tiệc

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

[giải trí]; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

(210) **4-2017-40018**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 2.9.14; A2.9.15; 1.15.23;
26.1.5; 18.5.10

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LUNE
PRODUCTION (VN)

54-56 Hoa Đào, phường 2, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất âm nhạc; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dịch vụ biên tập băng hình, dàn dựng băng hình; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ tổ chức trình diễn; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo.

(210) **4-2017-40020**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TUÔNG MINH VĨNH PHÚC (VN)

Số nhà 92, đường Lê Xoay, phường Ngô
Quyền, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh
Phúc

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng [đèn Led, đèn trang trí]; đui đèn điện; bóng đèn.

(210) **4-2017-40021**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 24.9.1; 5.7.3

(591) Vàng, da cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH GINNY SPA (VN)

Số 35B, đường Nguyễn Bình Khiêm,
phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, nước thơm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, xà phòng, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ thẩm mỹ viện, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ trang điểm, phẫu thuật tạo hình, dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40022**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.3

(591) Vàng đồng, trắng, vàng nâu.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

PHÁT TRIỂN HOÀNG ĐẾ (VN)

18 Lê Bình, phường An Hải Bắc, quận

Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (viên hoàn đơn thảo dược).

Nhóm 36: Tư vấn bất động sản; cho thuê văn phòng, bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ karaoke.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn đồ uống.

Nhóm 44: Dịch vụ spa.

(210) **4-2017-40023**

(540)

ROXILOREGPHARM

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) OREGPHARM LIMITED LIABILITY
COMPANY (US)

16192 Coastal Highway, Lewes,
Delaware 19958, USA

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40024**

(540)

FLUNARIZINOREGPHARM

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) OREGPHARM LIMITED LIABILITY
COMPANY (US)

16192 Coastal Highway, Lewes,
Delaware 19958, USA

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO.,
LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40025**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ERYOREGPHARM

(731) OREGPHARM LIMITED LIABILITY COMPANY (US)

16192 Coastal Highway, Lewes, Delaware 19958, USA

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40026**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.3; 26.4.7; 18.1.21; 15.1.1; 15.1.17

(591) Xanh lá cây, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ THỊNH QUẢ (VN)

Số 21/1 khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy tiện và cắt ren, máy dập khuôn, máy rèn khuôn, máy ép, máy cắt, dụng cụ đúc khuôn, máy mài sắc lưỡi cắt, máy cưa, động cơ và máy thủy lực, máy cấp phối, máy hàn, máy nghiền dùng trong công nghiệp, máy phay, máy phun, máy cán, máy uốn, máy làm sạch, máy thổi để nén, hút và vận chuyển hạt, thiết bị laser, thiết bị luyện kim đồng hồ.

(210) **4-2017-40027**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TEKCOM
Tools, Equipments & Technology

(531) 26.4.2; A26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ TEKCOM (VN)

Xóm 8, thôn Tiên Phong, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hoà không khí; thiết bị sưởi ấm; thiết bị phân phối nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước; hệ thống thiết bị làm lạnh nước; thiết bị tiết trùng nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bộ lọc nước uống, thiết bị lọc nước uống; thiết bị và máy lọc để làm sạch nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; vòi [van]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [LED].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40028**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 1.5.1

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lục.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ MÔI TRƯỜNG HỒNG ANH (VN)
26A, ngõ 515 đường Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Tiêu hủy rác thải và chất thải; dịch vụ đốt rác và chất thải.

(210) **4-2017-40030**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; A24.17.6

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)
Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xúc tóc không chứa thuốc.

(210) **4-2017-40031**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH 3W CLINIC VIỆT NAM (VN)
Số 28 Cầu Đất, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh.

(210) **4-2017-40032**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 26.1.1; 5.3.11

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá chuối.

(731) HOÀNG ÁNH NGỌC (VN)
Số 46 đường Cao Bá Nha, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán bún đậu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40033**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A1.1.10; 26.1.1; 26.15.7

(591) Đen, nâu, trắng.

(731) NGUYỄN THANH DIỆP (VN)

Số 155 đường Nguyễn Ngọc Nhựt,
phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt, cà phê bột, cà phê hoà tan.

Nhóm 43: Quán cà phê, giải khát, dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán ăn.

(210) **4-2017-40034**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; A26.3.5; 26.7.25; 26.11.3

(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, nâu, trắng

(731) CÔNG TY TNHH VỊNH XANH PPT
(VN)

Tổ 4, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố
Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ
Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán
ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40036**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.13; 5.7.3; 26.4.3; 26.1.2

(591) Vàng, xanh.

(731) HTX DỊCH VỤ TỔNG HỢP NÔNG
NGHIỆP NÔNG THÔN XÃ NGHI
TRUNG (VN)

Xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh
Nghệ An

(511) Nhóm 30: Bánh cốm (bánh làm từ hạt cốm).

(210) **4-2017-40037**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.15.15; 2.7.2; 2.7.18

(591) Xanh, trắng.

(731) HTX DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ
ĐIỆN NĂNG XÃ HUNG TÂN (VN)

Xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh
Nghệ An

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 33: Rượu nếp.

(210) **4-2017-40039**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.11; A3.7.24; 3.7.16

(591) Hồng, xanh ngọc, đỏ, vàng.

(731) TRƯỜNG MẦM NON ÉN NHỎ (VN)

584 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình
Trung Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục].

(210) **4-2017-40040**

(540)

MẦM NON ÉN NHỎ

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRƯỜNG MẦM NON ÉN NHỎ (VN)

584 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình
Trung Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục].

(210) **4-2017-40042**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh ngọc, xanh lá cây đậm, xanh lá cây
nhạt, trắng.

(731) CTY TNHH QUỐC TẾ AN NHIÊN
BEAUTY (VN)

6/161 Dương Quảng Hàm, phường Quan
Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, kem trị rạn da (mỹ phẩm).

(210) **4-2017-40043**

(540)

TRIVAGO

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN BÌNH KHIÊM (VN)

246/24 Hòa Hưng, phường 13, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm có thể tải xuống được, dùng cho điện thoại thông minh; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được] có chức năng cung cấp thông tin và giúp đặt chỗ ở khách sạn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40044

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.10; A5.3.14

(591) Xanh lá mạ, tím, trắng.

(731) TÔ THỊ KIM LOAN (VN)

P1312, nhà HH1, chung cư Meco, ngõ 102, đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đại lý mua bán, xuất nhập khẩu, ký gửi hàng hoá: mỹ phẩm, hàng may mặc, đồ đội đầu, đồ đi chân, kính thời trang, lương thực, thực phẩm, bánh kẹo, dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) 4-2017-40045

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.1.18; 6.1.2; 26.4.2; 26.11.3

(591) Xanh nước biển, xanh dương đậm, xám, xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BA THỦY (VN)

Khối 250, phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

(210) 4-2017-40046

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh lục, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KIM PHONG (VN)

168/32 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí xuất bản định kỳ; báo chí.

(210) 4-2017-40048

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7

(591) Nâu, trắng, xanh lá cây.

(731) BÙI DUY CƯỜNG (VN)

Thôn Phong Lâm, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); miếng đệm lót giày; tất; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2017-40050**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 24.1.1; 25.1.6

(591) Xanh lá cây, vàng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC BRIGHT STARS CDC (VN)

Số 18 đường 6 khu biệt thự Sài Gòn Pearl, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

(210) **4-2017-40053**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.1.1; A26.1.18; A25.7.7

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ đùn.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)

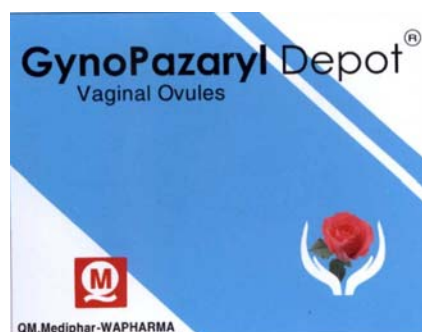
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40054**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.1.1; A26.1.18; 5.5.1

(591) Xanh cô ban, trắng, đen, đỏ, xanh lá cây, ghi, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)

Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40055**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.1.1; A5.5.22; 2.5.6; A26.1.18; 2.9.14

(591) Xanh cô ban, vàng, xanh lá cây, trắng, nâu, nâu nhạt, vàng da, trắng đục, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DUỐC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40056**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, hồng sen, xanh lá cây, trắng, đỏ, nâu, nâu nhạt, vàng, xám, đen, xanh lá cây đậm, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DUỐC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40057**

(540)

ESTROMORE

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỐC ĐỨC (VN)
Số 17 lô 13, KĐT Đền Lừ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40058** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **TRẦN VINH NHƠN (VN)**
49/11D Hoài Thanh, phường 14, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh
SHOBEAUTE DIONEL 5GF (740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem bôi mặt; sữa tắm; nước hoa; son môi.

(210) **4-2017-40059** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT**
THƯƠNG MẠI NƯỚC GIẢI KHÁT
TIỀN GIANG (VN)
Số 313, tỉnh lộ 865, ấp Mỹ Đức, xã Mỹ
Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền
Giang
APECCOFFEE (740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ xuất nhập khẩu, dịch vụ quảng cáo: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) **4-2017-40061** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 6.1.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ**
SẢN XUẤT ĐỨC MINH (VN)
Tổ 10, phường Phú Lương, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 11: Thiết bị cấp lạnh dùng để bảo quản thực phẩm và đồ uống, bếp ga; bếp điện; bồn rửa, chậu rửa dùng trong nhà bếp, nhà hàng.

Nhóm 20: Bàn để thao tác nấu ăn trong nhà bếp, nhà hàng; bàn đặt chậu rửa dùng trong nhà bếp, nhà hàng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40063**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG (VN)

LINH ĐAN

Số 43, ngõ 2, phố Tây Trà, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Tỏi được bảo quản (không dùng cho mục đích y tế); tỏi đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế); tỏi lên men (không dùng cho mục đích y tế) tất cả dùng làm thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40064**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CHEN, CHIH PIN (TW)

RIWAWA

22F.-5, No. 500, Shizheng Rd., Xitun Dist., Taichung City 407, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ví đựng danh thiếp; ví đựng tiền giấy; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi xách tay; túi mua hàng; vali có bánh xe; vali du lịch; vali (hành lý); vali xách tay; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong).

(210) **4-2017-40065**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 3.6.6; 1.15.23; 26.13.25; A5.3.13



(731) LÊ THỊ KIM UYÊN (VN)

450/6 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng, ví, ba lô, va li, thắt lưng bằng vải, cà vạt.

(210) **4-2017-40066**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) NATURAL SCIENCE CO., LTD. (JP)

北の国から

1-22-11 Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu; chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm chống nắng; chế phẩm gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; thuốc xua đuổi côn trùng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sợi dùng cho ăn kiêng.

(210) **4-2017-40067**



YIUGIZ

(540)

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; A25.7.3

(731) ĐỖ THỊ TRANG (VN)

Thôn Trung Lập 1, xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần thể thao; áo thể thao, khăn quàng; áo choàng; áo khoác; tất.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ; xuất khẩu, nhập khẩu; đại lý ký gửi; quảng cáo cho các sản phẩm như: quần áo, đồ may mặc.

(210) **4-2017-40068**

n::S natural science

(540)

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; A5.5.20

(731) NATURAL SCIENCE CO., LTD. (JP)

1-22-11 Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xả dưỡng tóc; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm gội đầu; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; kem làm trắng da; mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; thuốc xua đuổi côn trùng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sợi dùng cho ăn kiêng.

(210) **4-2017-40069**

:: natural science

(540)

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; A5.5.20

(731) NATURAL SCIENCE CO., LTD. (JP)


1-22-11 Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xả dưỡng tóc; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm gội đầu; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; kem làm trắng da; mỹ phẩm; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 05: Chất tẩy uế; thuốc xua đuổi côn trùng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sợi dùng cho ăn kiêng.


- (210) **4-2017-40070** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 25.1.25
(731) NATURAL SCIENCE CO., LTD. (JP)
1-22-11 Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

- (511) Nhóm 03: Chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm xả dưỡng tóc; chế phẩm gội đầu; kem làm trắng da; xà phòng; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 05: Chất tẩy uế; thuốc xua đuổi côn trùng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sợi dùng cho ăn kiêng.

- (210) **4-2017-40071** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 3.7.19; 5.3.20; 5.7.3; 26.4.1
(731) BAREUM CO., LTD (KR)
A-1122, 167, Songpa-daero, Songpa-gu, Seoul (zip code: 05855) Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

- (511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán ăn nhỏ (căng tin); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh.

- (210) **4-2017-40072** (220) 01.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) 2.3.22; 22.5.10; A22.5.12
(591) Vàng, đỏ, đen, nâu.
(731) TRẦN THỊ HẰNG (VN)
Số 4, ngõ 20/43/55 đường Phú Minh, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

MỸ NGHỆ HÀNG NGA

- (511) Nhóm 20: Tượng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ; tượng bằng gỗ quý, gỗ thơm; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ quý, gỗ thơm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức từ đá quý nhân tạo (trang sức), tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, tượng bán thân bằng kim loại quý, đồ nữ trang rẻ tiền (đồ trang sức, đồ kim hoàn), hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm; dịch vụ siêu thị và trung tâm thương mại mua bán đồ trang sức, hàng thủ công mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật, tượng gỗ; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ; tượng bằng gỗ quý, gỗ thơm; tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ quý, gỗ thơm; tác phẩm điêu khắc bằng gỗ.

(210) **4-2017-40073**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 18.3.2

(591) Vàng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THUẬN HUNG (VN)
Tổ 7, ấp Tam Bung, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 40: Gia công chế biến sản phẩm trái cây sấy, rau củ quả.

(210) **4-2017-40075**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1

(731) HILLVIEW CAPITAL HOLDINGS LIMITED (VG)
P.o. box 957, Offshore Incorporations Centre, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại (vật liệu nhỏ); ống dẫn bằng kim loại; ống bằng kim loại; thanh vịn (thanh đỡ) bằng kim loại dùng cho buồng tắm và buồng tắm vòi hoa sen; bộ chia tắm (miếng) lót bồn cầu vệ sinh, gắn cố định, bằng kim loại; dây và dây cáp của kim loại thường, không dẫn điện.

Nhóm 11: Hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; gương soi; tủ đựng có kết hợp bồn rửa dùng cho nhà tắm; bộ chia tắm (miếng) lót bồn cầu vệ sinh, gắn cố định, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng; bàn chải (không kể bút lông); chậu rửa (đồ chứa đựng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40077**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 2.9.8

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ TRINH KHANH (VN)

Số 03, Lô O, đường F, khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-40078**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.6; A25.7.7; A3.6.3

(591) Trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VY NHƯ (VN)

Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 5, tổ 1, khu phố Phước Thái, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: chăn, ga, gối, nệm, bàn ghế sofa.

(210) **4-2017-40079**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.16; 2.3.8; A5.3.15

(591) Tím, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM SÀI GÒN (VN)

43/20 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40080**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Vàng, đỏ, nâu đỏ, cam, trắng

(731) TRIỆU TIẾN SỸ (VN)

Thị trấn Đức An, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu (đồ uống có cồn).

(210) **4-2017-40081**

(540)

TEEPOL

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHERWOOD CHEMICALS PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)

1065 Srinakarin Road, Suanluang Sub-district, Suanluang District, Bangkok 10250, Thailand

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-40082**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 1.1.14; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ ĐẠI HÙNG PHÁT (VN)

2 Nguyễn Ngọc Nhựt, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), ca cao.

(210) **4-2017-40083**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 1.1.14; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ ĐẠI HÙNG PHÁT (VN)

2 Nguyễn Ngọc Nhựt, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê, trà (chè), ca cao.

(210) **4-2017-40084**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.1.4; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỊNH TRỊ (VN)

58/18 Nguyễn Thân Hiến, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các mặt hàng sau: thực phẩm, đồ uống.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40085**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Nâu, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH THỊT BÒ KHÔ XUÂN HƯƠNG (VN)

Nhà số 19, ngách 18/27, ngõ 18, phố Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt bò khô.

(210) **4-2017-40086**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 19.7.1; 26.15.3; 19.3.1

(731) BINGGRAE CO., LTD. (KR)

45, Dasansunhwan-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; sữa đậu nành; pho mát; trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; trái cây đóng hộp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40087**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.3.2; A1.1.10; A1.1.5; 7.3.11

(591) Xanh da trời, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN
NUÔI CHÍNH BANG VIỆT NAM
(VN)

Thôn Vĩnh Thế, xã Đại Xuân, huyện Quế
Võ, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; thức ăn đóng bánh cho gia súc; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn vỗ béo cho động vật.

(210) **4-2017-40088**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.17.18; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.9

(591) Đen, xanh dương, trắng

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DOANH
NGHIỆP REMOVE (VN)

Tầng 1 tòa nhà ROSANA, số 60 Nguyễn
Đình Chiểu, phường Đakao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ ủy thác đầu tư.

(210) **4-2017-40089**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; 5.13.4; A1.1.10; 26.1.1

(591) Xanh, vàng, trắng, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÁT
TÀI (VN)

Ấp Ô Tre lớn, xã Thanh Mỹ, huyện Châu
Thành, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 31: Lúa giống (thóc giống); lúa (thóc).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40093**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

LÂM QUỐC TUẤN

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẾT MỔ
TẬP TRUNG LÂM QUỐC TUẤN
(VN)

Ấp Đa Hòa, xã Phước Hảo, huyện Châu
Thành, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ giết mổ gia súc gia cầm tập trung.

(210) **4-2017-40094**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

DIỆP THÀNH PHÁT

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DIỆP THÀNH PHÁT (VN)

Ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần,
tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ giết mổ gia súc gia cầm tập trung.

(210) **4-2017-40095**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

YẾN NHI

(731) HỘ KINH DOANH YẾN NHI (VN)

Số 17 Điện Biên Phủ, khóm 2, phường 6,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ chơi trẻ em, quà lưu niệm, quần áo, giày dép.

(210) **4-2017-40096**

(220) 01.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 24.13.1; 2.9.14; A2.9.15; 26.1.1

(591) Trắng, xanh, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN ÂN
(VN)

Ấp Đa Cần, xã Hòa Thuận, huyện Châu
Thành, tỉnh Trà Vinh

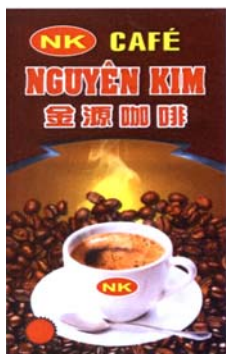
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ phòng khám chuyên khoa; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ bệnh viện.

(210) **4-2017-40098**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A11.3.4; 1.15.11; 26.1.2; A26.1.18; 25.5.25

(591) Nâu, đỏ, vàng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH KIM NGUYỄN (VN)**

123 Trần Quốc Tuấn, khóm 2, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40099**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; 26.1.2; A26.1.18; 26.4.9

(591) Đỏ, hồng, vàng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ PHUỐNG (VN)**

Ấp Thiện Chánh, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Bánh ống (bánh có hình ống tròn).

(210) **4-2017-40100**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 5.7.3; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH NGUYỄN HỒNG KHOA (VN)**

Ấp Ô Răng, xã Lương Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: lúa giống, đậu phộng rang (lạc rang).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40102**

(540)



(511) Nhóm 29: Váng đậu (đồ ăn).

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; A5.3.15; 26.1.1; A1.1.10

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, đen, vàng, xanh dương.

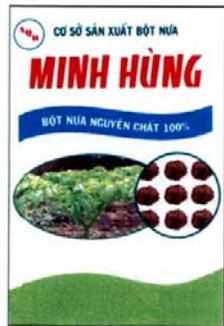
(731) **HỘ KINH DOANH TRẦN TỔ LINH (VN)**

Ấp Đâu Bờ, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(210) **4-2017-40103**

(540)



(511) Nhóm 30: Bột nưa (bột nghiền từ cây nưa).

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.1.6; 25.5.25

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, nâu, trắng, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH HỨA MINH HÙNG (VN)**

Ấp Vàm, xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(210) **4-2017-40105**

(540)



(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị của máy móc thuộc nhóm này như: mô tơ, máy bơm, máy khoan, máy cắt.

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Đen, xám, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGUYỄN MINH TÂM (VN)**

34 B/17, KP3, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(210) **4-2017-40107**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) **SPA SONG HÀ (VN)**

Số 3 ngõ 75 Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ làm tóc; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trang điểm, dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2017-40108**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1

(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây, vàng đồng, vàng nâu, nâu đồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THANH HOA (VN)

Lô 04, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Văn phòng Luật sư ROYAL (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc kháng sinh; thực phẩm chức năng; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; chất diệt khuẩn; thảo dược.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

(210) **4-2017-40109**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.9; A25.7.8; 24.17.20; 20.5.16

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ CHỐNG LÀM GIẢ (VN)

Tầng 4, số nhà 208 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; máy tính vật liệu mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; thiết bị xử lý dữ liệu và máy điện toán; thiết bị và dụng cụ khoa học.

Nhóm 16: Tem, văn phòng phẩm, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc bằng chất dẻo dùng để bao gói, ấn phẩm, giấy ăn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40110**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.9; A25.7.8; 24.17.20; 20.5.16; 24.3.1

(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.

(731) VIỆN CÔNG NGHỆ CHỐNG LÀM GIẢ (VN)

Tầng 4, số nhà 208 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (SANVIC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Tem, văn phòng phẩm, túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc bằng chất dẻo dùng để bao gói, ấn phẩm, giấy ăn.

(210) **4-2017-40112**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.25; A25.7.8

(591) Đen, trắng, xám.

(731) ALSEAL MARKETING SDN BHD (MY)

No. 93, Jalan Industri 3/3, Rawang Integrated Industrial Park, 48000 Rawang, Selangor, Malaysia.

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 17: Chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; bao bì không thấm nước; vật liệu để bịt kín.

(210) **4-2017-40113**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.14; A5.3.13; 26.1.2; 26.1.5

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BAPOS (VN)

Y2-3-4 Hồng Lĩnh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Chè (trà) để uống; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán chè (trà) để uống, đồ uống trên cơ sở trà, trà ướp lạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40114

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.6; A26.11.8; 26.1.1; A26.1.18;
4.3.3

(591) Đỏ, vàng, xanh, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH DƯ VĂN PHONG
(VN)

Ấp Chợ, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh
Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Lạp xương; thịt heo quay.

(210) 4-2017-40115

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 24.15.2; A24.15.7

(591) Đen, đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TÀI DUNG (VN)

26 Tô Thị Huỳnh, khóm 1, phường 1,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: tương ớt, tương xay, nước xốt me, bò viên, đậu hũ.

(210) 4-2017-40116

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 8.7.5; A8.5.3

(591) Xanh, đỏ, trắng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TẾT CÔ
CHƯỜNG (VN)

Ấp Trà Kháo, xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè,
tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Bánh tét.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40117

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.5.19; 5.13.25; 25.1.5; 25.1.25

(591) Đỏ, trắng, xanh, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH CẨM KÝ (VN)

39/3 Trần Quốc Tuấn, khóm 4, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) 4-2017-40118

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A6.3.4; 18.3.2; 18.3.23; A5.1.12

(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THẠCH NGỌC PHƯỚC (VN)

Ấp Xà Lôn, xã Đại An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 33: Nước uống đóng chai.

(210) 4-2017-40119

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; 2.9.14; 26.1.1; A3.7.24

(591) Xanh dương, đỏ, nâu, trắng.

(731) BỆNH VIỆN QUẬN THỦ ĐỨC (VN)

29 đường Phú Châu, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40120**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, trắng, đen, xám.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN NHẬT HUY (VN)

Lầu 46, tòa tháp tài chính Bitexco, số 2 đường Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế nhà cửa, công trình xây dựng.

(210) **4-2017-40121**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15

(591) Vàng, đỏ, nâu.

(731)

CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN NHU HUYNH (VN)

68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, dịch vụ cho thuê bất động sản, cho thuê căn hộ, cho thuê văn phòng, môi giới bất động sản, đại lý bất động sản.

(210) **4-2017-40122**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.2; A26.11.9; 26.11.3

(591) Nâu, xanh lá cây, cam, đỏ, trắng.

(731) WATTS CO., LTD. (JP)

1-4-70, Shiromi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, JAPAN

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ liên quan đến vải dệt, vỏ đệm, khăn tắm bằng vải và đồ dùng cho giường, quần áo và đồ đi chân, túi và túi nhỏ, vật dụng cá nhân, thực phẩm và đồ uống, ô tô, xe máy, xe đạp và phụ tùng và linh kiện của chúng, đồ đạc và phụ kiện lắp gá bằng gỗ dụng cụ tang lễ, hệ thống chiếu sáng, đèn điện và pin điện và ác quy điện, dụng cụ cầm tay có lưỡi cắt hoặc đầu nhọn, dụng cụ cầm tay và đồ ngũ kim bằng kim loại, thiết bị nhà bếp, dụng cụ để làm sạch và dụng cụ để rửa, chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế và mặt nạ vệ sinh, mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, chế phẩm đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa, máy nông nghiệp, công cụ nông nghiệp và vật tư nông nghiệp, dụng cụ làm vườn và cây giống, hoa, cây và cây nhân tạo, đồ trang trí nhân tạo, lịch, bưu thiếp và các ấn phẩm khác, văn phòng phẩm, đồ thể thao, đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi, máy ghi và dụng cụ âm nhạc, thiết bị và máy chụp ảnh, vật tư nhiếp ảnh, giá đỡ ảnh và khung ảnh, đồng hồ treo tường, đồng hồ và kính đeo mắt [kính

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

đeo mắt và kính bảo hộ], thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm và bật lửa dùng cho người hút thuốc vật liệu xây dựng, gạch, dây thừng, dây bện, sợi và bảng bằng gỗ, gỗ quý bán thành phẩm và đồ giả đá quý, sơn phủ, dụng cụ đo, móc cài [đỉnh vít, bu lông, đỉnh vít sản phẩm cài khác], đồ đạc nhà tắm, gương cho nhà tắm, ghế đầu cho nhà tắm, thùng cho nhà tắm, dép lê dùng khi tắm và thảm chùi chân sau khi tắm, vật liệu đóng gói [lót, nhồi], đồ may vá, trang phục, bình sữa cho trẻ em bú, bàn chải, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, lồng chim, bể tắm cho chim và đồ dùng cho vật nuôi trong nhà; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ tư vấn và cố vấn liên quan đến nhượng quyền thương mại, hoạt động tiếp thị và marketing liên quan đến quản trị kinh doanh và quản lý kinh doanh.

(210) **4-2017-40123**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.7; 26.5.1; 26.4.9; 7.1.24

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ HỢP LỰC (VN)

Thôn Phú Mậu, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

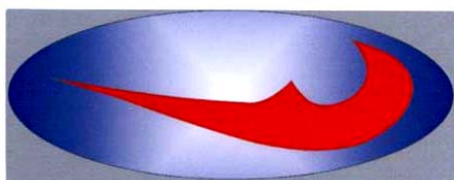
(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến; nước mắm; mắm ruốc.

Nhóm 31: Hải sản tươi sống.

(210) **4-2017-40124**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.1.2; 26.13.25

(591) Trắng, đỏ, tím, xanh dương đậm, xám.

(731) CÔNG TY TNHH NAM BÌNH (VN)

Số 20C đường Lô Ô, khu phố Nội Hóa 1, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu; đồ đi chân, cà vạt; quần áo; quần áo thể thao; tất (vớ).

(210) **4-2017-40125**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.1; A5.5.22; A5.5.20

(591) Trắng, tím đậm, vàng, hồng, xanh lơ.

(731) TỔNG THƯỜNG THẢO (VN)

34 Lê Minh Xuân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40126**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; A26.11.9; 26.4.2; 25.5.3

(591) Xanh tím than, đỏ tươi.

(731) CÔNG TY TNHH VIETSORT THĂNG LONG (VN)

Số 27, ngách 106/43, ngõ 123 phố Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp da; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; vali; ví tiền; ba lô.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo da; giày ống ngắn; Bao tay [trang phục]; dép; giày.

(210) **4-2017-40127**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A12.1.10

(591) Xanh cỏ vịt, trắng, xám đen.

(731) CÔNG TY TNHH VIETSORT THĂNG LONG (VN)

Số 27, ngách 106/43, ngõ 123 phố Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể là: giường, tủ, bàn, ghế, kệ, ghế sofa.

(210) **4-2017-40128**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.1; 25.5.2; 5.1.1

(731) JILIN CHEMICAL FIBER GROUP CO., LTD. (CN)

No.516-1, JiuZhan Street, Jilin City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 22: Dây buộc để đóng gói; dây bện; lưới; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; bông len phế phẩm [để nhồi đệm]; sợi dệt dạng thô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40129

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.1; 25.5.2; 5.1.1

(731) JILIN CHEMICAL FIBER GROUP CO., LTD. (CN)

No.516-1, JiuZhan Street, Jilin City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 23: Chỉ; Sợi chỉ thủy tinh dùng trong ngành dệt; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; sợi tơ và chỉ tơ; sợi và chỉ len; sợi sơnin.

(210) 4-2017-40130

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh đen; xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NAM THÀNH (VN)

Số 70, ngõ 162, phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; tăm; chỉ nha khoa.

(210) 4-2017-40132

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 6.1.2; A26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÁNH KẸO MỸ NGỌC (VN)

61 Bạch Vân, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; kẹo, bột gạo lức; trà.

Nhóm 35: Mua bán: bánh kẹo, bánh ngọt, bánh nướng, kẹo, kẹo gạo mầm, bột gạo lức, trà, gạo, gạo lức, bột gạo lức, đỗ xanh (đậu xanh), đỗ đỏ (đậu đỏ), đỗ trắng (đậu trắng), đỗ đen (đậu đen), đỗ tương (đậu nành), hạt sen, vừng (mè).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40133

(540)

**MỦ TRÔM
RỪNG LÁ**
Nguyễn Lê

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ NGUYỄN (VN)

21 đường 4, tổ 14, ấp 3, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột mủ trôm (nhựa cây trôm đã sấy khô và xay nhuyễn).

(210) 4-2017-40140

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8; A25.7.21

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP VINAKOWORLD (VN)

R4- 90 đường Gia Hưng 2, Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Đại lý bán vé máy bay.

(210) 4-2017-40141

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.1; 26.1.9

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU

LỊCH SAO QUỐC ĐÔ (VN)
1340G đường 3 tháng 2, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210) 4-2017-40142

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.17.11; 25.7.25; 1.3.1; 24.15.3

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng, nâu, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ LINH ANH (VN)

27/2 đường 16A, khu phố 8, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40147**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MOSP

(731) CÔNG TY TNHH HANACOS
VIETNAM (VN)

Số 2, đường 3B, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40148**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2; 25.5.2

(591) Vàng nhạt, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
AUM (VN)

6B Công Trường Quốc Tế, phường 6,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

(210) **4-2017-40149**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2; 25.5.2

(591) Vàng nhạt, xám bạc, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
AUM (VN)

6B Công Trường Quốc Tế, phường 6,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

(210) **4-2017-40150**

(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.3.14; 1.15.21; 4.5.15; 26.1.1; 3.1.16

(591) Xanh lơ, xanh lơ nhạt, trắng.

(731) PHAN THỊ TUYẾT MAI (VN)

138/29/21 Trần Hưng Đạo, phường An
Nghị, quận Ninh Kiều, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống giải khát; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-40151**

(540)



(220) 01.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.16; 4.5.15; 4.5.21; A3.5.24; 3.5.20

(731) CHAROEN POKPHAND GROUP CO., LTD. (TH)

313 C.P. Tower, Silom Road, Silom Sub-district, Bangrak District, Bangkok, Thailand

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; sô cô la.

Nhóm 32: Nước dừa; nước hoa quả.

(210) **4-2017-40153**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 1.15.24

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) PHẠM NGUYỄN TUẤN HÙNG (VN)

113/11/49/6 đường Đông Bắc, khu phố 7, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản chế biến như: tôm, cua, cá, mực; thịt gia súc, thịt gia cầm.

(210) **4-2017-40154**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh dương.

(731) PHẠM NGUYỄN TUẤN HÙNG (VN)

113/11/49/6 đường Đông Bắc, khu phố 7, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: hải sản, tiêu, cà phê, ca cao, điều, gạo, rau củ, trái cây.

(210) **4-2017-40155**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIHO (VN)

52-54 đường 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40156**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIHO (VN)

Donkey Latte

52-54 đường 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40157**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIHO (VN)

BUENO

52-54 đường 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40158**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM MIHO (VN)

Pure as Fior

52-54 đường 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40159**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.9.1; A3.9.24

(591) Xanh nước biển, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FLYING FISH (VN)



Số 31, đường Trần Phú, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo, tập huấn [đào tạo].

(210) **4-2017-40160**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

AZMEN

(731) HÀ DUY LINH (VN)

Số 18, ngõ 1295, đường Giải Phóng,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-40161**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



Trà Thiên

(531) 26.1.1; A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16

(731) PHÙNG THỊ KIM QUÝ (VN)

Thôn Văn Minh, xã Văn Nhân, huyện
Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; các đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

(210) **4-2017-40165**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Vàng, đỏ, đen.

(731) CƠ SỞ BÁNH TRÁNG QUỐC THÁI
(VN)

Số 66B đường 10, khu phố 3, phường
Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng.

(210) **4-2017-40166**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CƠ SỞ BÁNH TRÁNG QUỐC THÁI
(VN)

Số 66B đường 10, khu phố 3, phường
Tam Bình, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40167**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đỏ, đen, cam, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH TA RACING (VN)**

945/31/11/13 quốc lộ 1A, khu phố 1, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe đạp; linh kiện, phụ tùng xe máy.

(210) **4-2017-40168**

(540)

CAREPRO

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH ME PRO (VN)**

51/12 Giải Phóng, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán máy lọc nước, linh phụ kiện máy lọc nước.

(210) **4-2017-40169**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; A1.13.10; 26.15.15; 26.1.7

(591) Trắng, xanh dương, đỏ.

(731) **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI CHÍNH ĐẠI (VN)**

Số B16, biệt thự BT5, khu đô thị Việt Hưng, đường Lưu Khánh Đàm, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị hàn dùng điện; máy bơm; máy hàn điện.

(210) **4-2017-40170**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18


(591) Xanh dương đậm.

(731) **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI CHÍNH ĐẠI (VN)**

Số B16, biệt thự BT5, khu đô thị Việt Hưng, đường Lưu Khánh Đàm, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 07: Thiết bị hàn dùng điện; máy bơm; máy hàn điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)


(210)	4-2017-40171	(220)	04.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	18.1.23; A18.1.9
		(591)	Đen, đỏ, trắng.
		(731)	TRẦN TRÍ THÀNH (VN) Tổ 16, cụm 2, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; đánh bóng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.


Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; cho thuê xe; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; chuyên chở hàng hóa; vận chuyển đồ đạc; chuyên chở bằng xe tải; chuyên chở bằng xe tải; vận chuyển hành khách.

(210)	4-2017-40172	(220)	04.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A5.3.15; 1.7.6; A1.7.20; 2.3.1
		(591)	Da cam, xanh lá cây.
		(731)	TRỊNH THỊ HỒNG (VN) 298/77/25/17 Ngọc Hôi, xã Tam Điệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ làm đẹp; dịch vụ spa.

(210)	4-2017-40174	(220)	04.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	BIOSENSE WEBSTER, INC. (US) 3333 Diamond Canyon Road, Diamond Bar, California, U.S.A.
		(740)	Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Ống thông định vị theo bản đồ sử dụng trong liệu pháp điện sinh lý học.

(210)	4-2017-40175	(220)	04.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	1.15.15
		(731)	OMEGA 3.6.9 AND LYCOPENE CO., LTD. (TH) No. 379/1, Village no. 3, Khonthi Sub- district, Muang Kamphaengphet District, Kamphaengphet Province 62000, Thailand
		(740)	Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Dầu làm từ hạt; dầu ăn được; chế phẩm bổ sung protein làm từ Sacha Inchi không cho mục đích y tế; chế phẩm bổ sung làm từ thảo mộc, thực vật, rau và trái cây không cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40176**

(540)

DOLIFE
Increasing the Value of Life

DOLIFE
Làm tăng giá trị sống

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.7.17

(591) Xanh thẫm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y, DƯỢC TRUNG TÍN (VN)

Số 108 đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế.

(210) **4-2017-40177**

(540)

SERA

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT (VN)

Số 7/2 Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

(210) **4-2017-40178**

(540)

HONG YAN LOU

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT (VN)

Số 7/2 Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

(210) **4-2017-40179**

(540)

NEW ZONE

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỸ THUẬT (VN)

Số 7/2 Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu.

(210) **4-2017-40180**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.13.1; A1.13.10; 26.1.2; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lam, xanh nước biển, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WIN VIETNAM (VN)

12/16 Đông Hưng Thuận 31, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; thiết bị lọc đường ống máy nén khí

Nhóm 11: Máy sấy khí; thiết bị lọc liên quan đến máy sấy khí.

(210) **4-2017-40182**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.15.23; A26.11.12



(731) PHẠM TIẾN TÀI (VN)

Thôn Đông Giao, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mặt nạ trà xanh dạng bột.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán mặt nạ trà xanh dạng bột.

(210) **4-2017-40183**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TALOFAN

(731) THÁI VĂN THUẬN (VN)

216 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện, nồi cơm điện, bình đun siêu tốc bằng điện, bếp nướng điện, bếp gas.

(210) **4-2017-40184**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

DQH

(731) ĐOÀN VĂN HÙNG (VN)

Số 92A, đường Nhuận Đức, ấp Đức Hiệp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40186**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.6; 26.7.25; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng, cam, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG
LAM SƠN (VN)

Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh
Thanh Hóa

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu rum; rượu mùi; rượu vang; rượu dừa; rượu mía.

(210) **4-2017-40187**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(731) NGUYỄN ĐỨC DUÂN (VN)

Đường số 23, KP.2, phường Hòa Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40188**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đen, trắng, xám.

(731) NGUYỄN THỊ PHÚC (VN)

Lô J0, KCN Việt Hương, phường Thuận
Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40189**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.3.11; 7.3.2; 26.4.7

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) HUỖNH THANH BÌNH (VN)

10 đường Nguyễn Tư Nghiêm, phường
Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ
Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; xuất bản sách; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo].

(210) **4-2017-40190**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

KL★980

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

KIM LONG MEKONG (VN)

18 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, nữ trang.

(210) **4-2017-40191**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

KL★985

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

KIM LONG MEKONG (VN)

18 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, nữ trang.

(210) **4-2017-40192**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

KL★999

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

KIM LONG MEKONG (VN)

18 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, nữ trang.

(210) **4-2017-40193**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

KL★990

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

KIM LONG MEKONG (VN)

18 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, nữ trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40194**

(540)

KL★710

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KIM LONG MEKONG (VN)
18 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, nữ trang.

(210) **4-2017-40195**

(540)

KL★610

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
KIM LONG MEKONG (VN)
18 Nhiêu Tâm, phường 05, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, nữ trang.

(210) **4-2017-40196**

(540)

TH /// JAPANIBIKE

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU XE ĐIỆN TUẤN HUY (VN)
Số 69, ngõ 20 đường Mỹ Đình, phường
Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; ô tô điện; xe máy điện.

(210) **4-2017-40197**

(540)

 **SKEY GROUP**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.1; 26.15.15

(591) Vàng, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SKEY VIỆT NAM
(VN)
Tầng 5, tòa Diamond Flower Tower,
Nhân Chính, Thanh Xuân, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40198**

(540)

duckth

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ DUY TÙNG (VN)

Tổ 10/18a, phường Thanh Lương, quận Hai Ba Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước xả vải; nước giặt; mỹ phẩm; xà phòng.

(210) **4-2017-40199**

(540)

MICHINANO

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN VĂN DUỆ (VN)

Tỉnh lộ 684, thôn Quảng Hợp, xã Quảng Sơn, huyện Đák Glong, Đák Nông

(511) Nhóm 01: Phân bón, phân vi sinh.

(210) **4-2017-40201**

(540)

MANBOROSE

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MARLBOROSE (VN) (VN)

Tổ 10, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 02: Sơn các loại thuộc nhóm này (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

(210) **4-2017-40202**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.30; A2.3.16; 18.1.5; 26.1.1

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KHÁNH NGỌC (VN)

Ô 69 lô U08, khu đô thị Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm móng (tay, chân); dịch vụ chăm sóc móng (tay, chân); dịch vụ sơn sửa và vẽ móng (tay, chân); dịch vụ vẽ móng nghệ thuật; dịch vụ làm đẹp; thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-40203**

(540)

kid VEMZKIDS

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 2.1.8; A2.1.23

(731) HỘ KINH DOANH VEMZ KIDS (VN)

Số 906, đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho trẻ em, quần áo, giày, dép, mũ đội đầu (trang phục), nịt bít tất.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là: quần, áo trẻ em, tã lót trẻ sơ sinh (quần áo), nịt bít tất cho trẻ em, đồ chơi, giường cũi của trẻ em, nôi cho trẻ em, chậu tắm cho trẻ em.

(210) **4-2017-40207**

(540)

Quick Laser
YOUR SKIN WE CARE

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUICK LASER VIỆT NAM (VN)
SO05, tầng 1, toà nhà T10, Vincom Times city, số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da, thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-40208**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 16.1.1

(591) Xanh da trời, vàng nhạt, xanh dương, nâu, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MÙA VÀNG (VN)

197 Thành Thái (cổng B4), phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán rượu (quán bar); nhà nghỉ (resort).

(210) **4-2017-40209**

(540)

MÙA VÀNG
the warehouse
-since 2008-

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.3.2; 7.3.1; 26.4.9; 26.4.4

(591) Xanh lam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MÙA VÀNG (VN)

197 Thành Thái (cổng B4), phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; quán rượu (quán bar); nhà nghỉ (resort).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40210**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.4; 25.1.6; 26.1.2; 25.5.25

(591) Đỏ, vàng kem, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KINH TẾ VÀ GIÁO DỤC (VN)

13 Quách Văn Tuấn, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40211**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 17.1.19; 26.1.1

(591) Vàng, đen.

(731) 1. CÔNG TY TNHH A&M (VN)

Tầng 11, tòa nhà Red Building, 169 phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ 5S VIỆT NAM (VN)

Tầng 11, Red Building, 169 phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồng hồ.

Nhóm 37: Sửa chữa đồng hồ.

(210) **4-2017-40214**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ GIA VINH VIỆT (VN)

Phòng 612, tòa nhà A2 Hòa Long, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh các loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40217**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A19.13.21; 26.4.1; 5.5.1; 26.4.4

(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, tím đậm, tím nhạt, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN DOANH VIỆT ANH (VN)

Cụm công nghiệp Liên Phương, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40218**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.4.4; A19.13.21; 2.9.25; A26.11.8; 25.1.6; 26.1.2

(591) Tím, hồng, vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây, nâu, nâu đỏ, hồng nhạt, xanh cô ban, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU THẢO DƯỢC CÔNG NGHỆ CAO PHÁP ANH (VN)

Xóm 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40219**

(540)

OPTONA

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÂN PHÁT (VN)

Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40220** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÂN PHÁT (VN)
Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

NATUHEPA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40221** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÂN PHÁT (VN)
Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

NATUOPTI

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40222** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÂN PHÁT (VN)
Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

NATUSYRIN

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40223**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

EYENATU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÂN PHÁT (VN)

Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40224**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

OPTINATU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÂN PHÁT (VN)

Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40225**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MAXGINCA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TÂN PHÁT (VN)

Số 15/80 Nghĩa Xá, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

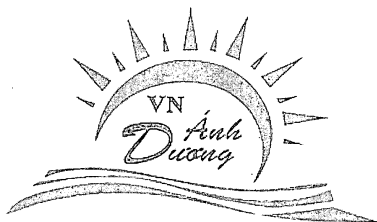
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40227**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; A1.3.17; A26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH DỆT NH DUỜNG VN (VN)

83 -85 Phạm Phú Thứ, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải dệt từ chất liệu đàn hồi, vải co giãn.

(210) **4-2017-40228**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.7.25; 26.1.1; 26.1.11

(591) Đỏ, xám, ghi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)

Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

(210) **4-2017-40230**

(540)

chovis

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH NIKKI (VN)

162 Huỳnh Văn Bánh, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Va li, cặp da, ba lô, túi du lịch, túi dùng cho thể thao, túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo, giấy dép.

(210) **4-2017-40231**

(540)

dusano

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HÀ NỘI (VN)

Tổ 13, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ; túi xách tay; túi cầm tay cho phụ nữ; vali xách tay; túi du lịch; ví bỏ túi.

Nhóm 25: Giấy dép các loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40232

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.13.1

(731) FUJIAN PROVINCE JIANYANG
WUYI MSG CO., LTD. (CN)

No.201 Industry Road, Jian Yang District,
Nanping City, Fujian Province, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 30: Muối nấu ăn; sốt đậu nành; giấm; đồ gia vị.

(210) 4-2017-40233

(540)

GTV

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FRIENDSHIP
(VN)

Số nhà 11 ngõ 149A Lê Duẩn, phường
Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng trong ngành y;
tinh chất chiết xuất từ nghệ (thực phẩm chức năng).

(210) 4-2017-40234

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FRIENDSHIP
(VN)

Số nhà 11 ngõ 149A Lê Duẩn, phường
Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng trong ngành y;
tinh chất chiết xuất từ nghệ (thực phẩm chức năng).

(210) 4-2017-40235

(540)

zhuang lei
妆蕾

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) RAY INTERNATIONAL GROUP CO.,
LTD. (TH)

57 Soi Ramkhamhaeng 21 (nawasari)
Ramkhamhaeng Road, Hua Mak, Bang
Kapi, Bangkok 10240 THAILAND

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ làm sạch mặt; mặt nạ mỹ phẩm; mặt nạ đắp mặt (mỹ phẩm).

(210) **4-2017-40240**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; A14.7.20

(731) COATTI (KR)

6F, 2, Munhwajeondang-ro 26beon-gil,
Dong-gu, Gwangju, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghề liên quan đến thẩm mỹ; đào tạo làm đẹp; cung cấp dịch vụ hướng dẫn nghệ thuật làm đẹp; sắp xếp và tiến hành sự kiện giáo dục, đào tạo liên quan đến làm đẹp và làm tóc; xuất bản sách và tạp chí.

(210) **4-2017-40241**

(540)

7 section zone

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) COATTI (KR)

6F, 2, Munhwajeondang-ro 26beon-gil,
Dong-gu, Gwangju, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Đào tạo nghề liên quan đến thẩm mỹ; đào tạo làm đẹp; cung cấp dịch vụ hướng dẫn nghệ thuật làm đẹp; sắp xếp và tiến hành sự kiện giáo dục, đào tạo liên quan đến làm đẹp và làm tóc; xuất bản sách và tạp chí.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp cho tóc, da và da đầu; tư vấn làm đẹp và chăm sóc tóc; dịch vụ làm tóc; thẩm mỹ viện chuyên điều trị hói đầu; cho thuê máy móc, thiết bị dùng trong thẩm mỹ viện hoặc tiệm cắt tóc.

(210) **4-2017-40242**

(540)

코아띠 COATTI

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) COATTI (KR)

6F, 2, Munhwajeondang-ro 26beon-gil,
Dong-gu, Gwangju, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Xuất bản tài liệu giáo dục; khảo thí giáo dục; nghiên cứu giáo dục; sắp xếp và tiến hành sự kiện giáo dục; học viện đào tạo thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ làm đẹp cho tóc, da và da đầu; tư vấn làm đẹp; cung cấp thông tin liên quan đến thẩm mỹ viện; cung cấp thông tin làm đẹp; dịch vụ làm đẹp; thẩm mỹ viện

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40243**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6; A26.11.12; 4.5.3; 4.5.2

(591) Xanh lá cây, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỪ TÂM (VN)

Số 5 Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám bệnh; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc y tế.

(210) **4-2017-40244**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6; A26.11.12; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh lá cây, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỪ TÂM (VN)

Số 5 Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám bệnh; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; chăm sóc y tế.

(210) **4-2017-40245**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; A26.11.12; 1.7.6

(591) Xanh lá cây, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỪ TÂM (VN)

Số 5 Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh; phòng khám bệnh; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; chăm sóc y tế.

(210) **4-2017-40247**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HINOTO

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
Ý NGỌC TIÊN (VN)

88/11/2/8A Nguyễn Khoái, phường 2,
quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bình xịt điện, máy cắt cỏ, cưa xích, máy xới đất, máy khoan đất, dây nịt.

(210) **4-2017-40248**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUKI

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THIÊN
HOÀNG NGUYỄN (VN)

Số 321, tổ 6, ấp Long Đức 3, xã Tam
Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng
Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay), thiết bị phun xịt, ống nhựa áp lực phun xịt, cưa xích, máy cắt cỏ, máy xới đất.

(210) **4-2017-40249**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)


Flame-Retardant

(531) 26.4.4; 26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
LONG SƠN PHÁT ĐẠT (VN)

Thửa đất 23, tờ bản đồ 8, khu phố Khánh
Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã
Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh nhập khẩu vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; vật liệu cách điện, cách nhiệt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40250**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.5; A5.1.16; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
SINH THÁI LIÊN HOA (VN)
Thôn Do Nghĩa, xã Nghĩa An, huyện
Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi, hạt giống.

(210) **4-2017-40252**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 1.15.23

(591) Da cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP NEWSTAR
(VN)

Số 25, khu đô thị Vĩnh Hoàng, phường
Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện, đèn huỳnh quang, đèn thủy ngân, đèn trang trí, đèn pha.

(210) **4-2017-40253**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 1.15.24; 3.7.17

(591) Xanh đậm, đỏ, xanh nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SẢN XUẤT NƯỚC TINH
KHIẾT HVCT (VN)

502 Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Bình,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt
(GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống; nước khoáng đồ uống); nước ngọt; nước uống có gaz, nước ép trái cây; nước sinh tố.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40254

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.2.7; A11.3.7

(731) GUANGDONG SHENGHETANG
HEALTH FOOD CO., LTD. (CN)

No. 166, Shengli South Road, Jianghai
District, Jiangmen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; thạch trái cây [dạng bánh kẹo]; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thạch quy linh thảo mộc (dạng bánh kẹo); thạch làm từ thảo mộc đã xử lý (dạng bánh kẹo); thạch cây cỏ [dạng bánh kẹo]; bột thảo mộc đã xử lý để làm bánh kẹo.

(210) 4-2017-40255

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHANGHAI YUEDAO E-
COMMERCE CO.,LTD. (CN)

Room 102, Building 4, No.110, Lane
1380, Jiangdong Road, Pudong new
district, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng vệ sinh dạng bánh; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; nước xúc tóc; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; nước hoa.

(210) 4-2017-40256

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) SHANGHAI YUEDAO E-
COMMERCE CO.,LTD. (CN)

Room 102, Building 4, No.110, Lane
1380, Jiangdong Road, Pudong new
district, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng vệ sinh dạng bánh; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; nước xúc tóc; dầu gội đầu; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; nước hoa.

(210) **4-2017-40257**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC
PHẨM MEDLAC PHARMA ITALY
(VN)

AMIOGAM

Khu Công nghiệp Công nghệ cao I, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29, đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2017-40258**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC
PHẨM MEDLAC PHARMA ITALY
(VN)

RAGAMIN

Khu Công nghiệp Công nghệ cao I, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29, đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2017-40259**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC
PHẨM MEDLAC PHARMA ITALY
(VN)

RADIODERM

Khu Công nghiệp Công nghệ cao I, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29, đại lộ Thăng Long, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

(210) **4-2017-40261**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) EQUANCY SOCIÉTÉ EN NOM COLLECTIF (FR)

EQUANCY

47 rue de Chaillot, 75116 Paris, France

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ thông tin về thương mại; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ quản lý kinh doanh; thăm dò dư luận, dịch vụ đánh giá kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực bán hàng, tiếp thị và các công nghệ mới; dịch vụ tư vấn kinh doanh về tổ chức và quản lý kinh doanh các công việc liên quan đến việc bảo hộ và sử dụng sáng chế bao gồm các phát minh, bảo hộ và sử dụng thương hiệu trong sản xuất, bán hàng, bảo hộ và sử dụng các thiết kế và kiểu dáng, bảo đảm và sử dụng nhận diện nguồn gốc chính hãng, bảo đảm và sử dụng các chỉ dẫn nguồn gốc sản phẩm, cấp quyền đối với thực vật/giống cây trồng, bảo hộ và sử dụng quyền tác giả, thực hiện và áp dụng các quyền sở hữu trí tuệ gắn liền với hệ thống máy tính và bất cứ quyền liên quan nào khác.

(210) **4-2017-40262**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

TV MATE

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy thu thanh không dây; loa âm thanh; các bộ phận cấu thành của hệ thống âm thanh điện tử cụ thể là, loa âm thanh vòng; hệ thống rạp hát tại nhà bao gồm đầu đọc đĩa DVD, bộ khuếch đại âm thanh, loa âm thanh, bộ loa dạng thanh và máy chiếu hình.

(210) **4-2017-40263**

(220) 04.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 26.1.1

(591) Đỏ đậm, trắng.



(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NGỌC VINH (VN)

Số 5, tổ 1, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: rượu, đồ uống có cồn, thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40265**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 3.7.7; A10.3.4

(591) Đỏ, trắng.

(731) MENG MIÊN PHÁT (VN)

65 Phù Đổng Thiên Vương, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ô (dù), ô (lọng) dùng để che nắng.

(210) **4-2017-40266**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24

(731) BEIJING SINOMETAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 705, Building A, Greenland Central Plaza, Jinxing West Road, Daxing District, Beijing, 102627, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ép thực phẩm, chạy điện; máy sản xuất sữa đậu nành cho mục đích gia dụng; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy trộn; máy khuấy; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy nhào; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay rãnh tay (máy xay dùng cho nhà bếp, chạy điện).

Nhóm 11: Nồi cơm điện gia dụng; ấm đun nước dùng điện; khay nướng dùng điện (dụng cụ nấu nướng dùng điện); lò điện gia dụng; lò nướng bánh bằng điện; nồi hơi luộc trứng dùng điện; nồi áp suất dùng điện; nồi nấu chậm dùng điện; bếp nấu cảm ứng từ; bếp ga; nồi gôm dùng điện; máy pha cà phê dùng điện.

Nhóm 21: Chảo rán sâu lòng (không dùng điện); chảo rán (không dùng điện); xoong hầm thịt; chảo sâu lòng có tay cầm, không dùng điện; chảo đun sữa, không dùng điện; nồi áp suất không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; chảo nấu (không dùng điện); dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2017-40267**

(540)

đột kích

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) SMILEGATE ENTERTAINMENT, INC. (KR)

5f, SolidSpace Hldg, 220, Pangyoyeok-Ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm ứng dụng máy vi tính cho điện thoại di động [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính cho điện thoại di động [có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm máy tính [có thể tải xuống được]; hộp

đựng băng trò chơi video; mũ bảo hiểm; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phiếu giảm giá điện tử có thể tải xuống; phim hoạt hình; hộp đựng chuyên dụng cho thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị cảm biến gia tốc; kính đeo mắt [quang học]; dụng cụ toán học; áo gilê chống đạn; thiết bị thờ dưng để bơi lặn; pin khô; bút thử điện; dây cáp USB; ốp lưng cho điện thoại; miếng đệm lót chuột máy vi tính; phim điện ảnh [đã phơi sáng]; đĩa quang ghi sẵn từ trước, có chứa nhạc; đĩa quang từ ghi sẵn từ trước, có chứa nhạc; đĩa quang ghi sẵn từ trước, có chứa hình ảnh; đĩa quang từ ghi sẵn từ trước, có chứa hình ảnh; video ảnh động được ghi sẵn từ trước; phim ảnh động được ghi sẵn từ trước; ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được dưới dạng phim; bản ghi video kỹ thuật số có thể tải xuống được dưới dạng phim; biểu tượng cảm xúc cho ứng dụng [tệp tin hình ảnh có thể tải về được]; tệp tin giải trí đa phương tiện có thể tải về được qua Internet và thiết bị không dây.

(210) **4-2017-40268**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) SMILEGATE ENTERTAINMENT, INC. (KR)

đột kích

5f, Solidspace Bldg, 220, Pangyoyeok-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến thông qua mạng máy tính; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; sắp xếp các trò chơi [giải trí]; tổ chức các trò chơi [giải trí]; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp video trực tuyến, không tải về; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục; tổ chức các sự kiện thể thao; sắp xếp các sự kiện thể thao; dịch vụ lập kế hoạch cho buổi chiếu phim, chương trình biểu diễn, diễn kịch hoặc các buổi biểu diễn âm nhạc [giải trí]; cung cấp dịch vụ phòng thu âm; cho thuê hình ảnh động; dịch vụ phóng viên tin tức; sản xuất phim điện ảnh, trừ phim quảng cáo; giới thiệu phim điện ảnh, trừ phim quảng cáo; phát hành phim điện ảnh, trừ phim quảng cáo; cho thuê phim điện ảnh, trừ phim quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được) của phim điện ảnh; cung cấp nội dung giải trí đa phương tiện không tải về được thông qua Internet và thiết bị không dây; dịch vụ giải trí để cung cấp các dữ liệu hoặc thông tin dạng điện tử chủ yếu về phim trên mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; dịch vụ giáo dục để cung cấp các dữ liệu hoặc thông tin dạng điện tử chủ yếu về phim trên mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; tổ chức các chương trình trò chơi trên truyền hình [giải trí]; sắp xếp các chương trình trò chơi trên truyền hình [giải trí].

(210) **4-2017-40273**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) TRẦN MINH TUYỀN (VN)

SENTTORYJP

Số 163 khối Liên Thắng, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất.

(210) **4-2017-40274**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) HANES INNERWEAR AUSTRALIA
PTY LTD (AU)

Level 1, 115 Cotham Road Kew,
Victoria, 3101, Australia

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

RIO

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân và đồ đội đầu.

(210) **4-2017-40275**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2; 25.5.2

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG KHÁM
CHUYÊN KHOA DA LIỄU O2 SKIN
(VN)

Số 343/5F Tô Hiến Thành, phường 12,
quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: nước hoa, mỹ phẩm, thuốc chữa bệnh cho người.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

(210) **4-2017-40276**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 2.9.10; A5.3.13; A5.3.14; 26.4.2

(591) Xanh da trời, xanh lá cây, xanh lợt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA KHOA
DR.CARE (VN)

P3-0.SH08, tòa nhà Park 3, khu đô thị
Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên
Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm y tế; vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, răng giả.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, răng giả.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40278**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.13.1

(591) Vàng cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MÊ KÔNG (VN)

137 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán trà; quán cà phê; nhà hàng cung cấp đồ ăn đồ uống tại chỗ hoặc mang về.

(210) **4-2017-40280**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; 25.7.25

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ CÔNG NGHỆ HÀ THANH (VN)

173/13 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Phễu thoát nước sàn nhà; lưới lọc rác (thiết bị vệ sinh); thiết bị lọc rác; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước; hệ thống xả nước.

(210) **4-2017-40282**

(540)

FastT.vn

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh nước biển, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FASTT (VN)

Số 9, đường Pháp Vân, tổ 15, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng.

(210) **4-2017-40289**

(540)

NEXXEN COSMETIC

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THLAW VIỆT NAM (VN)

59 Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch thương mại; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-40290**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 26.4.7; 25.1.9; A25.1.10

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ CHÍNH LONG (VN)

Số 57B phố Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL NGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các mặt hàng: hương (nhang) các loại, hộp quà tặng (bằng giấy), bàn trà (bằng gỗ), hộp đốt hương trầm, ấm, chén, muỗng trà bằng gốm, sứ, trà (chè), mật ong, nước uống đóng chai (không cồn).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch trong và ngoài nước.

(210) **4-2017-40291**

(540)

KHÁNH LONG

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ CHÍNH LONG (VN)

Số 57B phố Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL NGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); tương.

Nhóm 43: Trà viên; quán trà; dịch vụ cung cấp đồ uống.

(210) **4-2017-40292**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.7.9; 2.7.23; 26.1.1; 26.3.1; A5.3.13

(591) Đỏ, trắng, đen, vàng cam, xanh.


(731) CÔNG TY TNHH TINH DẦU NGUYÊN CHẤT LOVELY (VN)


16 Trần Thủ Độ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh


(511) Nhóm 05: Dầu khuynh diệp (dùng cho mục đích y tế).


Nhóm 35: Mua bán dầu khuynh diệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-40293** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.16; A5.5.20; A5.5.21
(591) Vàng đồng, đen.
(731) **HỘ KINH DOANH QUỲNH ANH SPA**
(VN)
45 Bạch Đằng, phường Phước Tiến,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- 
- (511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe sắc đẹp (spa); dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ trang điểm; thẩm mỹ viện.
-

- (210) **4-2017-40294** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (591) Xanh dương, cam.
(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN ONSEN (VN)**
71B Phan Bội Châu, phường Vạn Thạnh,
thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- 
- (511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống; nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết; nước ép trái cây [đồ uống].
-

- (210) **4-2017-40295** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **HSCC LIMITED (CN)**
Jindu Industrial Park, Zhaoqing City,
Guangdong Province, CHINA 526000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
- 
- (511) Nhóm 06: Hàng rào bằng kim loại; chi tiết bằng kim loại cho cửa sổ; cơ cấu đóng cửa [không dùng điện]; lò xo giữ cửa đóng mở, không dùng điện; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại.
-

- (210) **4-2017-40298** (220) 04.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A5.3.13; 5.3.20; 26.13.1
(591) Xanh, đen.
(731) **ĐỖ THANH VÂN (VN)**
Số 77 đường Kim Mã, quận Ba Đình,
thành phố Hà Nội
- 

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 25: Quần áo bao gồm: quần áo; áo vét; quần áo may sẵn; bộ quần áo; áo váy; váy.

Nhóm 30: Đồ uống bao gồm: trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-40299**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

书亦
shuyi

(731) WANG BIN (CN)

No.211, Wangjiaping Group,
Wuchuanhu Vill., Jiangbei Town,
Changsha County, Hunan, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước sinh tố; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; chế phẩm để làm đồ uống.

(210) **4-2017-40300**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

书亦
shuyi

(731) WANG BIN (CN)

No.211.Wangjiaping Group, Wuchuanhu
Vill., Jiangbei Town, Changsha County,
Hunan, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; điều hành kinh doanh cho khách sạn; Marketing; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2017-40301**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

书亦
shuyi

(731) WANG BIN (CN)

No.211.Wangjiaping Group, Wuchuanhu
Vill., Jiangbei Town, Changsha County,
Hunan, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40302

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.24; 26.1.2; A1.1.10

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng cam, đỏ, trắng, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN MINH DŨ (VN)

Ấp Mỹ Tân, xã Mỹ Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi.

(210) 4-2017-40303

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 26.1.1; A15.9.11

(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)

Số nhà 18, đường Thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

(210) 4-2017-40304

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; A26.3.6; 26.13.25

(731) KORN/FERRY INTERNATIONAL (US)

1900 Avenue of the Stars, Suite 2600, Los Angeles, California 90067, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được dưới dạng sách, tạp chí, bài báo viết, bản tin, sổ tay hướng dẫn, phiếu thông tin, tài liệu quảng cáo, và các tài liệu giáo dục trong lĩnh vực quản lý và phát triển nguồn nhân lực, tuyển dụng điều hành, quản lý tài năng và phát triển lãnh đạo.

Nhóm 16: Ấn phẩm dạng in, cụ thể là sách, tạp chí, bài báo viết, bản tin, sổ tay hướng dẫn, phiếu thông tin, tài liệu quảng cáo, và các tài liệu giáo dục trong lĩnh vực quản lý và phát triển nguồn nhân lực, tuyển dụng điều hành, quản lý tài năng và phát triển lãnh đạo.

Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm, tuyển dụng và sắp xếp việc làm; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực quản lý và phát triển nguồn nhân lực; đánh giá nhân sự cho mục đích tuyển

chọn, thăng chức và các đề xuất khác liên quan đến việc làm; dịch vụ kiểm toán để xác định năng lực quản lý kinh doanh; dịch vụ mang tính tổ chức, cụ thể là dịch vụ tổ chức và điều phối quản lý nhân sự có tài năng; quản lý nghề nghiệp, cụ thể là cung cấp thông tin về nghề nghiệp và dịch vụ kết nối nghề nghiệp cho các nhân viên điều hành (không phải là dịch vụ giáo dục hay đào tạo); tư vấn việc làm trong lĩnh vực tuyển dụng nhân viên điều hành.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy, cụ thể là điều hành các lớp học, hội thảo, hội thảo chuyên đề và hội nghị trong lĩnh vực nguồn nhân lực, phát triển, đa dạng và hòa nhập lãnh đạo, và phân phối các tài liệu học tập liên quan đến các nội dung trên (không phải là dịch vụ bán hàng hay phân phối); huấn luyện nhân sự điều hành cao cấp; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được dưới dạng sách, tạp chí, bài báo viết, bản tin, sổ tay hướng dẫn, phiếu thông tin, tài liệu quảng cáo, và các tài liệu giáo dục trong lĩnh vực quản lý và phát triển nguồn nhân lực, tuyển dụng điều hành, quản lý nhân sự có tài năng và phát triển lãnh đạo; cung cấp một trang web dưới dạng blog (nhật ký trực tuyến) trong lĩnh vực quản lý và phát triển nguồn nhân lực, tuyển dụng điều hành, quản lý tài năng và phát triển lãnh đạo (không phải dịch vụ tạo lập hay duy trì trang web cho người khác).

Nhóm 42: Cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được trong lĩnh vực nguồn nhân lực, cho phép người dùng có thể thực hiện việc đánh giá trực tuyến và cải thiện năng lực lãnh đạo và quản lý, hiệu suất công việc và việc phát triển công việc, và các kỹ năng tuyển dụng, phân tích và đánh giá.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực nguồn nhân lực cho việc đánh giá, quản lý và phát triển năng lực, hiệu suất công việc, kỹ năng lãnh đạo, tuyển dụng, lựa chọn, quản lý việc thực hiện, lập chuỗi kế hoạch, quản lý tài năng và phát triển lãnh đạo cho các cá nhân và tổ chức.

(210) **4-2017-40305**

(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(591) Xanh lam, ghi.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ ĐỊNH CƯ WEST LIFE (VN)

Tầng 2, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)



(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; thông tin về thương mại; quản lý văn phòng kinh doanh cho người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; đầu tư vốn, dịch vụ tư vấn đầu tư.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40306**

(540)



(220) 04.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 26.13.25; 26.13.1

(591) Da cam, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LEO (VN)

791/23/4 Trần Xuân Soạn, khu phố 4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo, quần áo trẻ em.

(210) **4-2017-40307**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 26.13.25; 2.9.1

(591) Ghi bạc, đồ đậm.

(731) NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG (VN)

Số 59/27 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản dài hạn như nhà ở, căn hộ; kinh doanh mua bán bất động sản; dịch vụ tài chính, tiền tệ.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các hoạt động giải trí, vui chơi; dịch vụ tổ chức giáo dục, đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ); nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch.

(210) **4-2017-40308**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1; A1.1.10; 26.1.2; A18.1.8

(591) Xanh dương, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI DỮNG CƯỜNG (VN)

Ngõ 265 Trần Nhân Tông, phường Nam Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 37: Nghề mộc; sửa chữa và bảo dưỡng ô tô, xe máy; rửa xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng xe tải và xe container; vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; vận chuyển khách du lịch; cho thuê kho bãi lưu giữ hàng hóa, bốc xếp hàng hóa; cho thuê xe.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40309**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A11.3.3

(591) Nâu, đỏ.

(731) **VŨ THỊ HỒNG HẠNH (VN)**

Số 506 Chợ Hàng, phường Dư Hàng
Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu cà phê, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

(210) **4-2017-40310**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 14.7.6; 18.1.21; 3.7.17; A26.11.8

(731) **CÔNG TY TNHH YẾN PHONG (VN)**

111/2 khu phố 1, phường Thạnh Xuân,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán lẻ phụ tùng ô tô: vỏ xe, lốp xe; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ hăng quảng cáo; dán áp phích quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; thiết kế vật liệu quảng cáo.

(210) **4-2017-40311**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ &
THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP AN
THÀNH PHÁT (VN)**

Số nhà 18 ngõ 379 phố Nam Dư, phường
Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

(210) **4-2017-40312**

(540)

TILLAMOOK

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **TILLAMOOK COUNTY CREAMERY
ASSOCIATION (US)**

P.O. Box 230667, Tigard, Oregon 97281,
United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Thương mại - Đầu tư (INTRACO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Pho mát; bơ; sữa; nước sữa; sữa chua, kem chua.

Nhóm 30: Kem lạnh; kẹo mềm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40313**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16

(591) Hồng cánh sen.

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC DÂN TỘC
ĐÔNG HUÊ (VN)
63 Lãnh Binh Thăng, phường 12, quận
11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40314**

(540)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐÔNG Á
EAST ASIA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
ĐÔNG Á (VN)

Khu Xuân Ổ A, phường Võ Cường,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học công nghệ.

(210) **4-2017-40315**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.7; A3.7.24; 20.7.1; 5.7.3

(591) Đen, trắng, xanh.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
ĐÔNG Á (VN)

Khu Xuân Ổ A, phường Võ Cường,
thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học công nghệ.

(210) **4-2017-40316**

(540)

Woa Woa

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ĐỒNG NGỌC ÁNH (VN)

Phòng B 1805, chung cư Thăng Long
Number One, phường Trung Hòa, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy quay phim (camera); micro (ống nói); đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh; màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40317**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lá, xanh rêu đỏ, tím, vàng, cam.

(731) ĐỒNG NGỌC ÁNH (VN)

Phòng B 1805, chung cư Thăng Long Number One, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy quay phim (camera); micro (ống nói), đầu máy hát karaoke tự động; bộ khuếch đại âm thanh; màn hình cảm ứng; đầu đọc dữ liệu kỹ thuật số.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất như giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ.

(210) **4-2017-40318**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.4; 4.5.21; 4.5.3; 26.1.6

(591) Trắng, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ROBOT ROOSAM (VN)

Số 17, ngách 83, ngõ Góc Đề, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Người máy (máy móc); Rô bốt (máy móc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2017-40319**

(540)

AQUALINE

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ĐỖ NGỌC HIẾU (VN)

Thôn Phương Tảo 1, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết.

(210) **4-2017-40320**

(540)

STAG

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40321**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

MANTIS

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40322**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

APRICOT

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40323**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

Chen Xiang

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40324**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

CYCLAMEN

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40325**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

PETUNIA

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40326**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

CARNATION

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40327**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

PHEASANT

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40328**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

CUTTLE

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40329**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

REINDEER

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40330**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

THIỆT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

JACARANDA

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40331**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIỆT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Agarwood

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40332**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THIỆT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

Trâm hương

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40333**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

Kỳ nam

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40334**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

XIN MUDAN

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40335**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

YIN LANMEI

THIẾT BỊ ĐIỆN G8 (VN)

Số 199, phố Bùi Sỹ Tiêm, tổ 2, thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; đầu lọc thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán, xúc tiến thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu và đại lý mua bán, ký gửi các loại hàng hóa cụ thể là: thuốc lá, thuốc lá điếu, xì gà, thuốc lá bao, thuốc lá sợi, thuốc lá để nhai, thuốc lá để cuốn, đầu lọc thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, nguyên liệu để sản xuất thuốc lá.

(210) **4-2017-40336**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; 5.3.11; A5.3.13;
24.17.5; 26.1.1; A26.11.8



BB STICK

Mini Garden

SPF43 PA+++ 8g

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI MINI GARDEN VIỆT
NAM (VN)

Thôn Bài Tâm, xã Dương Quang, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, trưng bày sản phẩm, quảng cáo, nghiên cứu thị trường các sản phẩm như: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chai, lọ, bình dùng để đóng gói và vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; thẩm mỹ viện; thẩm mỹ viện tóc.

(210) **4-2017-40337**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; 5.3.11; A5.3.13; 26.1.1;
26.4.2

Mini Garden

G GOLD

2 in 1 Matte Lipstick

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI MINI GARDEN VIỆT
NAM (VN)

Thôn Bài Tâm, xã Dương Quang, huyện
Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; chất tẩy rửa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, trưng bày sản phẩm, quảng cáo, nghiên cứu thị trường các sản phẩm như: mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chai, lọ, bình dùng để đóng gói và vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; thẩm mỹ viện; thẩm mỹ viện tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40338**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 26.2.7

(591) Xanh lá cây, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM
NEW ZEALAND (VN)
Thôn Do Hạ, xã Tiên Phong, huyện Mê
Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc, thuốc đánh răng, thịt cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau củ quả được bảo quản, phơi hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, trà, ca cao, đường, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê, bột và sản phẩm bột làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh kẹo, kem ăn, kem lạnh, mật ong, nước mật đường, kem bột nở, gia vị, tương hạt cải, muối, dấm và nước xốt (gia vị), các loại hạt là sản phẩm của nông nghiệp, lâm nghiệp, động vật sống, rau tươi, quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động, mạch nha, bia, nước khoáng, nước có ga và các loại đồ uống không cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu.

(210) **4-2017-40339**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; 26.2.7

(591) Xanh lá cây, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN PHẨM
NEW ZEALAND (VN)
Thôn Do Hạ, xã Tiên Phong, huyện Mê
Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chất tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xúc tóc, thuốc đánh răng, thịt cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau củ quả được bảo quản, phơi hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa và sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, trà, ca cao, đường, bột sắn, bột cọ, chất thay thế cà phê, bột và sản phẩm bột làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh kẹo, kem ăn, kem lạnh, mật ong, nước mật đường, kem bột nở, gia vị, tương hạt cải, muối, dấm và nước xốt (gia vị), các loại hạt là sản phẩm của nông nghiệp, lâm nghiệp, động vật sống, rau tươi, quả tươi, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động, mạch nha, bia, nước khoáng, nước có ga và các loại đồ uống không cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn, rượu.

(210) **4-2017-40342**

(540)

SURAKI

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN ĐỨC THIÊN (VN)

Thôn Tiên Hào, xã Vĩnh Hào, huyện Vụ
Bản, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình phun thuốc trừ sâu, bình bơm thuốc trừ sâu, phụ kiện bình phun thuốc trừ sâu, phụ kiện bình bơm thuốc trừ sâu.

(210) **4-2017-40343**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH TIÊU CHUẨN

CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM (VN)

47/104 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo: quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý giao dịch kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn quản lý chất lượng sản phẩm cho doanh nghiệp.

(210) **4-2017-40344**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.1.16; A26.11.8; A5.1.5

(591) Đỏ, vàng, nâu nhạt, xanh lá cây, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ EDU - KIV (VN)

84A1 đường Dương Đình Hội, tổ 1, khu phố 6, phường Phước Long B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (chiết xuất từ nhân sâm), tinh dầu, nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (bao gồm các sản phẩm: sâm cao ly linh chi, hồng sâm, nước tinh chất hồng sâm, trà sâm, kẹo sâm).

(210) **4-2017-40345**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Xanh da trời đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

P814 CT4A X2 Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40346**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

LINKER®

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
LINKER (VN)

Số 404 đường ĐT 743A, phường Bình
Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ logistics cụ thể là: dịch vụ dỡ hàng; bốc xếp hàng vào kho; dịch vụ giao nhận ủy thác hàng hóa xuất nhập khẩu; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho người khác để vận chuyển; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ kho bãi và kho đông lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) **4-2017-40347**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 1.15.15; 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21

(591) Xanh nước biển, xanh da trời.

(731) VŨ NGỌC HẢI (VN)

Số 39, ngách 349/30 đường Minh Khai,
phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bình lọc nước uống; tủ lạnh; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị nấu bếp.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị lọc nước; quảng cáo thiết bị lọc nước; xuất nhập khẩu thiết bị lọc nước; mua bán bình lọc nước uống; xuất nhập khẩu thiết bị nấu bếp; quản cáo bình lọc nước uống.

(210) **4-2017-40348**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

THẢO LINH TÁN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TAM PHÁT (VN)

Số 41/258 Đà Nẵng, phường Cầu Tre,
quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Đồ uống y tế; thực phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; dược thảo, dược phẩm dùng cho người; thuốc viên chống oxy hóa; chế phẩm hoá dược.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40349**

(220) 05.12.2017

(540)

TOMKISS

(441) 26.02.2018

(731)

TRỊNH VĂN THỨC (VN)

Phố 4, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ chơi trẻ em; quảng cáo đồ chơi trẻ em; xuất nhập khẩu đồ chơi trẻ em.

(210) **4-2017-40350**

(220) 05.12.2017

(540)

Q&H HOUSE

(441) 26.02.2018

(731)

TRỊNH VĂN THỨC (VN)

Phố 4, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; giải trí trên truyền hình.

(210) **4-2017-40351**

(220) 05.12.2017

(540)

2TSTORE

(441) 26.02.2018

(731)

TRỊNH VĂN THỨC (VN)

Phố 4, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán linh kiện và phụ kiện điện thoại: pin, sạc pin, dây sạc pin, ốp mặt sau điện thoại, tai nghe điện thoại, miếng dán điện thoại.

(210) **4-2017-40352**

(220) 05.12.2017

(540)

KATRINA

(441) 26.02.2018

(591)

Đen, trắng.

(731)

KIỀU MINH NGUYỄN (VN)

Số 64/13 Nguyễn Khuyến, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước [đồ uống] đóng chai; nước uống đóng bình; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống dùng trong bữa ăn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, dịch vụ quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ cung cấp thông tin trên internet (nhằm mục đích quảng cáo, thương mại, mua bán hàng hóa); đại lý quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo; cho thuê pano quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán nhà; môi giới bất động sản, đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản, văn phòng và xưởng sản xuất.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Hoạt động của các đội bóng, câu lạc bộ bóng đá; sân bóng đá; kinh doanh khu vui chơi giải trí, khu thể thao; cho thuê thiết bị thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ du lịch; cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ đặt chỗ ở khách sạn.

(210) **4-2017-40353**

(220) 05.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(591) Vàng, đen.

(731) LÂM THỊ THU PHƯƠNG (VN)
31/34 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thành, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày thể thao, dép, mũ nón, đồ đi chân.

(210) **4-2017-40354**

(220) 05.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP TRẦN NGUYỄN (VN)
Số 890/8, tổ 8, khu phố Tân Phú, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo; may quần áo; cắt vải; thêu thùa; dịch vụ làm co vải trước khi may.

(210) **4-2017-40355**

(220) 05.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 1.15.14; 26.13.1; 25.1.6; A11.3.3

(731) LIỄU THANH HẢI (VN)
190/5 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống có gaz; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống không cồn có hương vị trà; trà sữa (đồ uống giải khát không có cồn).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40356**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH GOU JIA (VN)

Số 40 đường số 1, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trà, thảo dược, cà phê, bánh, mứt, kẹo, rau, quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40357**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH GOU JIA (VN)

Số 40 đường số 1, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trà, thảo dược, cà phê, bánh, mứt, kẹo, rau, quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40358**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH GOU JIA (VN)

Số 40 đường số 1, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trà, thảo dược, cà phê, bánh, mứt, kẹo, rau, quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40359**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH GOU JIA (VN)

Số 40 đường số 1, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trà, thảo dược, cà phê, bánh, mứt, kẹo, rau, quả.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40360**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11

(731) CÔNG TY TNHH GOU JIA (VN)

Số 40 đường số 1, khu Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trà, thảo dược, cà phê, bánh, mứt, kẹo, rau, quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40362**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.4; 26.7.25; 26.1.1; 26.1.10

(591) Xanh dương, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)

173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xăm lớp dùng cho xe cộ; cần gạt nước kính chắn gió; xích dùng cho xe cộ; còi (kèn) dùng cho xe cộ; xe ô tô; xe máy.

(210) **4-2017-40363**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)

173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để đánh bóng; chế phẩm để tẩy rửa; mỹ phẩm; chế phẩm để làm sạch; chế phẩm đánh sạch gỉ; xi đánh bóng.

(210) **4-2017-40364**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)

173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; mì sợi; mít kẹo hạnh nhân; bánh nướng; sô cô la; bánh bao.

(210) **4-2017-40365**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LETTAO
LETTAO PLUS

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)
173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; mì sợi; mít kẹo hạnh nhân; bánh nướng; sô cô la; bánh bao.

(210) **4-2017-40366**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

DLEE
DLEE PLUS

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)
173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng để đánh bóng; chế phẩm để tẩy rửa; mỹ phẩm; chế phẩm để làm sạch; chế phẩm đánh sạch gỉ; xi đánh bóng.

(210) **4-2017-40367**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

CHIATEA
CHIATEA PLUS

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TRẦN THỊ (VN)
173 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; mì sợi; mít kẹo hạnh nhân; bánh nướng; sô cô la; bánh bao.

(210) **4-2017-40368**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HƯƠNG TRÀ
Hương Trà

(531) 26.13.1

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HƯƠNG TRÀ (VN)
Thôn Lập Thành, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40369**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.17.11; 18.5.1

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DU HỌC QUỐC TẾ
AKINA (VN)
Số 39 phố Chương Dương, phường Trần
Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; đào tạo và tư vấn du học.

(210) **4-2017-40370**

(540)

THANH VŨ 79

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRẦN TUẤN ANH (VN)

Số 5 nhà A TT Trường PNTW Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40371**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; A1.1.10; A1.1.2

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ
VIỆT NHẬT (VN)
Tầng 22 và tầng 24, tòa nhà Icon 4,
243A Đê La Thành, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế như: phòng khám đa khoa, nha khoa; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe, dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

(210) **4-2017-40373**

(540)

APPO

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
NHỚT THỊNH PHÁT (VN)
6E2 đường Hà Huy Giáp, khu biệt thự
Thanh Xuân, khu phố 1, phường Thanh
Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu cho động cơ; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho động cơ; dầu nhiên liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40374**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

LINH HUYỀN *Perfume*

(591) Hồng đậm.

(731) **VÕ HUYỀN LINH (VN)**

319 tổ 19 Long A, thị trấn Thốt Nốt,
quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, son môi, kem làm trắng da.

(210) **4-2017-40376**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

WADA

(731) **CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)**

Lô B, đường số 2A, khu công nghiệp
Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm thơm (như: bột giặt, dầu gội đầu, nước rửa chén bát, nước lau nhà, nước hoa, kem đánh răng) thuộc nhóm này.

(210) **4-2017-40377**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

JETSER

(731) **CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)**

Lô B, đường số 2A, khu công nghiệp
Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm thơm (như: bột giặt, dầu gội đầu, nước rửa chén bát, nước lau nhà, nước hoa, kem đánh răng) thuộc nhóm này.

(210) **4-2017-40378**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

DEPOL

(731) **CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)**

Lô B, đường số 2A, khu công nghiệp
Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã
Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm thơm (như: bột giặt, dầu gội đầu, nước rửa chén bát, nước lau nhà, nước hoa, kem đánh răng) thuộc nhóm này.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40379**

(540)

DESPA

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM QUỐC TẾ (VN)

Lô B, đường số 2A, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; các chế phẩm dùng để tẩy rửa, làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm làm thơm (như: bột giặt, dầu gội đầu, nước rửa chén bát, nước lau nhà, nước hoa, kem đánh răng) thuộc nhóm này.

(210) **4-2017-40384**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 4.5.1; 4.5.2; A5.1.5; A5.1.16; A5.3.13

(591) Xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH ĐÀM TUẤN ANH (VN)

Thôn Hợp Lý, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Nông sản đã chế biến: bột mầm đậu nành, bột ngũ cốc.

(210) **4-2017-40385**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24; 24.15.1; 26.1.1; A26.11.13

(591) Trắng, xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN P&W (VN)

606/46/15 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm được sản xuất từ cá như chả cá chiên, chả cá hấp, chả cá nguyên liệu, chả cá viên.

(210) **4-2017-40386**

(540)

Adler

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI GLOBAL FASHION (VN)

L4.2 lầu 4 - tòa nhà văn phòng ACM, số 96 Cao Thắng, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm làm mềm da thuộc; men gôm; keo; hóa chất chống thấm cho vải, sợi dệt, da thuộc; hóa chất để thuộc da, hóa chất làm mới da thuộc.

Nhóm 02: Chất nhuộm màu cho da thuộc; mực in cho da thuộc; sơn; chất thấm và bám màu cho da thuộc; thuốc nhuộm màu cho giày.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu, xà phòng; dầu gội đầu; xi đánh giày.

Nhóm 04: Nến thơm: dầu bảo quản đồ da: chất bôi trơn cho đồ da; parafin; sáp.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 08: Kìm cắt móng tay; dao; kéo; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); bộ đồ ăn bằng bạc; dụng cụ dập cầm tay.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; phụ kiện kính đeo mắt; camera; thẻ từ mã hóa; mũ bảo hiểm; pin mặt trời.

Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; phụ kiện bồn tắm; đèn chiếu sáng quạt điện; thiết bị lọc nước; tủ rọu dùng điện.

Nhóm 12: Xe ô tô; màn cửa che nắng cho ô tô; xe đạp; xe mô tô, du thuyền; vỏ bọc cho ghế xe cộ.

Nhóm 13: Pháo hoa; bao súng.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; ngọc trai; đá quý; kẹp cài cavat; đồ kim hoàn.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; nhạc cụ điện tử; hộp nhạc.

Nhóm 16: Sách; dụng cụ vẽ; thiệp chúc mừng; báo chí; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy.

Nhóm 17: Vật liệu cách âm: bao bì không thấm nước; nhựa tổng hợp (bán thành phẩm); cao su; hợp chất chống ẩm cho các tòa nhà; vật liệu chịu lửa để cách ly, cách điện, cách nhiệt.

(210) **4-2017-40387**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
GLOBAL FASHION (VN)
L4.2 lầu 4 - tòa nhà văn phòng ACM, số
96 Cao Thắng, phường 4, quận 3, thành
phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước uống có gaz; tinh dầu để sản xuất đồ uống; nước tinh khiết (nước uống); nước khoáng.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 34: Hộp đựng xì gà; thuốc lá điện tử, xì gà; thuốc lá điếu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: túi xách, vali, cặp da, ví tiền, thắt lưng, vớ đeo chân, quần áo, giày dép, mũ nón, da thuộc, kính đeo mắt; phụ kiện kính đeo mắt; mũ bảo hiểm; đồng hồ; đồ trang sức; đồ kim hoàn; quảng cáo; dịch vụ tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê văn phòng; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; cung cấp dịch vụ giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên.

Nhóm 37: Xây dựng: tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; dịch vụ sửa chữa xe cộ.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình: dịch vụ hội thảo từ xa; dịch vụ bản tin điện tử; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; kho hàng hóa; cho thuê xe: chuyển phát bưu kiện; dịch vụ du lịch; đóng gói hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo theo yêu cầu; dịch vụ nhuộm; dịch vụ in; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; xử lý nước; tráng rửa phim ảnh.

Nhóm 41: Học viện - trường đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ karaoke; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 42: Nghiên cứu mỹ phẩm; thiết kế trang trí nội thất: thiết kế quần áo; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ viện thẩm mỹ; dịch vụ trang điểm.

Nhóm 45: Quản lý quyền tác giả; dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

(210) **4-2017-40389**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI

VASCARA

GLOBAL FASHION (VN)

L4.2 lầu 4 - tòa nhà văn phòng ACM, số 96 Cao Thắng, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà phòng; kem dùng cho da thuộc; gel làm trắng răng; xi đánh giày; chế phẩm chống nắng; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 05: Chế phẩm khử mùi không khí; nước rửa tay diệt khuẩn.

Nhóm 29: Rau - quả đã được bảo quản; phơi khô; dầu ô liu cho thực phẩm.

Nhóm 30: Ngũ cốc (đã chế biến); kem lạnh; bánh kẹo; mật ong; pizza; gia vị.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

(210) **4-2017-40393**

(540)



giayta.com

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 9.9.1; A9.9.15; 26.5.1

(731) NGUYỄN ĐƯỜNG TÀI (VN)

Số 8 hẻm 58/23/4 phố Trần Bình, phường
Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu giày dép.

(210) **4-2017-40394**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; A1.1.10; 26.3.4; 26.1.10

(591) Đỏ, vàng đồng, xanh.

(731) CÔNG TY VĂN PHÒNG PHẨM 2/9
(VN)

Số 12 Ba Đình, phường 1 Thạch Thang,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng cung cấp thức ăn và đồ uống.

(210) **4-2017-40395**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 1.15.23; 1.7.6; 26.1.1;
A26.11.12

(591) Xanh dương đậm, xanh ngọc, trắng,
vàng, tím.

(731) NGUYỄN THIÊN PHƯỚC (VN)

52 Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long, thành
phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị và hệ thống phân phối bán lẻ các mặt hàng như: mỹ phẩm (son môi, bộ đồ trang điểm, nước hoa, kem dưỡng da; xà phòng, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, kem trị mụn, sữa tắm, kem đánh răng, xà phòng giặt, tinh dầu), sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt kính, giày dép, dây thắt lưng), đồ trang sức; thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến các mặt hàng như: mỹ phẩm (son

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

môi, bộ đồ trang điểm, nước hoa, kem dưỡng da; xà phòng, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, kem trị mụn, sữa tắm, kem đánh răng, xà phòng giặt, tinh dầu), sản phẩm thời trang (quần, áo, túi xách, vali, ví cầm tay, ba lô, mắt kính, giấy dép, dây thắt lưng), đồ trang sức; nhượng quyền thương mại.

(210) **4-2017-40396**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.2; A26.11.7

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG TUỆ MINH (VN)

Số 150, Lê Hồng Phong, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ giáo dục và đào tạo (ngoại ngữ, kỹ năng mềm, toán tư duy): tổ chức thi chứng chỉ Anh ngữ quốc tế; huấn luyện về giảng dạy tiếng Anh; tư vấn du học.

(210) **4-2017-40397**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.24; 5.7.20; A6.19.9; 26.1.1; 26.4.2; A5.7.22; 5.9.24

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, tím, nâu, đen, trắng.

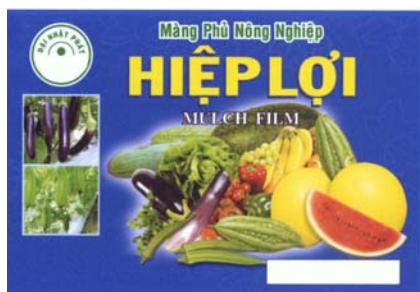
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI NHẬT PHÁT (VN)

D3/34 Kinh A, ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp.

(210) **4-2017-40398**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.20; 5.7.24; A5.7.22; 5.9.24; A6.19.9; 5.7.18; 26.1.1; 26.4.2; 25.7.25

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá cây, tím, nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI NHẬT PHÁT (VN)

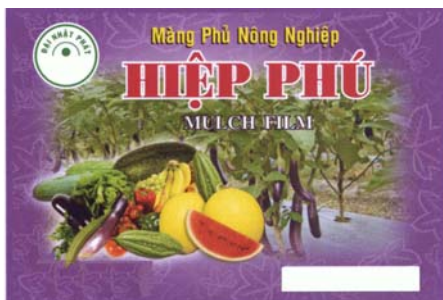
D3/34 Kinh A, ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40399**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.20; 5.7.24; 5.9.15; 5.9.24; A6.19.9; 25.7.25; 26.1.1; 26.4.2

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, tím, nâu, đen, trắng

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI NHẬT PHÁT (VN)

D3/34 Kinh A, ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp.

(210) **4-2017-40400**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.1.18; 26.1.1; 26.4.2; 5.9.24

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, tím, nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI NHẬT PHÁT (VN)

D3/34 Kinh A, ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Màng phủ bằng nhựa dùng trong nông nghiệp.

(210) **4-2017-40401**

(540)

CLENASCAR C

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) KWAN STAR CO., LTD. (TW)

21F1.-1, No. 268, Sec. 1, Wen Hwa Rd., Banciao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế dùng cho vùng da bị tổn thương, vết sẹo và vết thương.

(210) **4-2017-40402**

(540)

CLENASCAR

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) KWAN STAR CO., LTD. (TW)

21F1.-1, No. 268, Sec. 1, Wen Hwa Rd., Banciao Dist., New Taipei City 220, Taiwan

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm y tế dùng cho vùng da bị tổn thương, vết sẹo và vết thương.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40403**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 2.3.1; A2.3.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) VŨ THU HÀ (VN)

Số 109 Vũ Chí Thắng, phường Nghĩa Xá,
quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW
FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40404**

(540)

DQT

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
VÀ DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ (VN)

Km 22 đại lộ Thăng Long, cụm công
nghiệp Ngọc Liệp, xã Ngọc Liệp, huyện
Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40405**

(540)

SONHA CITY

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THỊNH
PHÁT (VN)

Số 332 phố Kim Ngưu, phường Minh
Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước làm bằng inox; bồn chứa nước bằng kim loại; ống thép.

Nhóm 11: Chậu rửa làm bằng inox hùng trong nhà bếp (gắn cố định); chậu rửa mặt dùng
trong nhà tắm (gắn cố định); bình lọc nước; nồi cơm điện; bếp từ; bình đun nước nóng
dùng trong nhà tắm.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40407** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MEDICA VIỆT NAM (VN)
Số 219 C5, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh
Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

MEDICAKIDMULTI

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40408** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MEDICA VIỆT NAM (VN)
Số 219 C5, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh
Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

MEDICAKIDMULTI DHA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40409** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MEDICA VIỆT NAM (VN)
Số 219 C5, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh
Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

MEDICAKIDIMMU

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40410** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MEDICA VIỆT NAM (VN)
Số 219 C5, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh
Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

MEDICAKIDAPETON

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40411**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ
MEDICA VIỆT NAM (VN)

MEDICAKIDBIO

Số 219 C5, khu đô thị mới Đại Kim,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh
Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40412**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 24.13.1; 25.1.25; A25.3.15

(591) Đỏ, đỏ đậm, trắng.

(731) 1. VŨ ĐỨC THẮNG (VN)



Thửa 298B-1B tờ bản đồ 3, tổ 16,
phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông,
thành phố Hà Nội

2. HÀ MINH ĐỨC (VN)

34 TT Ngân hàng Tổ 9, phường Phú La,
quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho nha khoa; thuốc dùng cho người; các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; dược phẩm.

(210) **4-2017-40413**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.3.2; 26.15.15; 6.1.2; 26.3.23

(591) Xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
HOÀNG HOÀ (VN)



Cụm công nghiệp Kim Sơn, phường Kim
Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt
Nam (VN SHARETOLINK COMPANY
LIMITED)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) bánh, kẹo; tổ chức triển lãm, hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.


Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ, hàng không, đường thủy; cho thuê bến bãi; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hành khách.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu; quán cà phê.

- (210) **4-2017-40414** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **TRỊNH ĐẮC QUYẾT (VN)**
Xóm 4, làng Thổ Hà, xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- Hồ Lô Tửu**
- (511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

- (210) **4-2017-40415** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.1; 26.1.10; A15.9.11
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ THIÊN CHÍ (VN)**
55 Trương Định, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
- GOODWILL**
FURNITURE & SAFE
Tư Vấn - Thiết Kế - Sản Xuất - Thi Công Nội Thất
- (511) Nhóm 20: Nội thất bằng gỗ như: bàn; ghế; giường; tủ; giá (kệ)

- (210) **4-2017-40416** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 3.7.10; 26.1.1; 6.1.2
(591) Nâu, cam, trắng.
(731) **HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG YẾN SÀO HÀ TIÊN (VN)**
19-20 Ngô Máy, khu phố 1, phường Bình San, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang
- 
TÂY NAM
- (511) Nhóm 29: Tổ chim yến; yến sào; tổ chim yến đã qua chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến và đóng gói.

- (210) **4-2017-40418** (220) 05.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 3.9.1; A3.9.24
(591) Xanh, trắng.
(731) **PHẠM THỊ ÚT (VN)**
09 Hoa Lư, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)
- 
Vệ Nam 南西美

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá gia cầm và thú săn (không còn sống); tôm, không còn sống; mực (không còn sống); cua được sơ chế.

(210) **4-2017-40420**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 5.3.20; 25.1.25

(591) Vàng nâu, nâu đen.

(731) CÔNG TY TNHH TINH KHÔI HÀO QUANG VIỆT (VN)

Số 128, đường Giang Cao, xóm 6, thôn Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ gốm; đồ gốm cho mục đích gia dụng; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, đất nung; đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích trang trí; đồ trang trí bằng sứ.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; xuất nhập khẩu; mua bán các sản phẩm sau: đồ gốm, đồ gốm cho mục đích gia dụng, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, đất nung, đồ gốm để chứa đựng, đồ gốm cho mục đích trang trí, đồ trang trí bằng sứ, men gốm, men sứ, hợp phần để sản xuất gốm kỹ thuật, men tráng gốm, đất sét/cao lanh/dung dịch sét lỏng để làm đồ sứ, hợp phần gốm dùng để nung kết.

(210) **4-2017-40421**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 18.3.21; 1.15.24; A26.11.12

(591) Xanh nước biển, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)

Số 24 Ngô Thì Nhậm, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) **4-2017-40422**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương đậm, đỏ.

(731) TRẦN KIÊN LONG (VN)

33 đường 227 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Gia công cơ khí (tiện cơ khí).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40423**

(540)

**JURA
COCO**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đen, xanh cốm.

(731)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT
NAM VIỆT (VN)

Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh
Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân
Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Chiết xuất của thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; trái cây đông lạnh.

Nhóm 32: Bia; nước ống không cồn; nước khoáng; nước hoa quả như: nước dừa (nước thơm), nước xoài, nước nha đam.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung ứng và quản lý nguồn lao động; bán buôn: thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường sữa, bánh kẹo ngũ cốc, bia nước khoáng, nước uống tinh khiết đóng chai, mỹ phẩm.

Nhóm 36: Hoạt động tư vấn đầu tư, đại lý môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; kho bãi và lưu trữ hàng hóa; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ giao nhận hàng hoá; vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

(210) **4-2017-40424**

(540)

KYRA

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
NHỰA DUY TÂN (VN)

298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740)

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể như: bàn, ghế.

(210) **4-2017-40425**

(540)

TINO

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
NHỰA DUY TÂN (VN)

298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740)

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 20: Tủ nhựa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40426

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.4.2; 3.4.13; 8.3.1; 24.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA HÀ LAN (VN)

Phòng 1002, tầng 10, tòa nhà Viglacera, số 1 đại lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

(210) 4-2017-40427

(540)

天富珠宝
Tinferry Jewelry

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CHONGQING TIANFU JEWELRY CO., LTD. (CN)

No.16-1, No.27 Minquan Road, Yuzhong District, Chongqing, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đá quý; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; hộp kim của kim loại quý; nhẫn (đồ trang sức).

(210) 4-2017-40428

(540)

ĐÁM GẠO RUỘNG
RƯỜI

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH THÁI RUỘNG RƯỜI (VN)

Số nhà 3, ngõ 383, phố Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Dăm gạo, dăm, nước xốt, gia vị.

(210) 4-2017-40429

(540)

BÁNH GẠO RUỘNG
RƯỜI

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH THÁI RUỘNG RƯỜI (VN)

Số nhà 31, ngõ 383, phố Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh các loại, kẹo các loại, bột, sản phẩm làm từ ngũ cốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40430**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 1.15.23

(591) Cam, xám.

(731) CHIAO HUEN MACHINERY CO., LTD. (TW)

No.10, Ln. 135, Zbongxing N. St., Sanchong Dist., New Taipei City 241, Taiwan

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cầu trục (cụ thể là: hệ thống ray điện cầu trục và phụ kiện ray điện cầu trục); động cơ dầm biên (động cơ truyền động); tời điện xích; hệ thống ray C cầu trục và phụ kiện ray C.

(210) **4-2017-40435**

(540)

TÂN THUẬN TIẾN

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TÂN THUẬN TIẾN (VN)

Số 35, đường Lý Tự Trọng, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, xúc tiến thương mại.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt hệ thống điện, biển hiệu quảng cáo.

(210) **4-2017-40436**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A11.3.4; 26.1.1

(731) NGUYỄN HỮU TOÀN (VN)

Kinh 4A, xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40437**

(540)

HE RI

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN LMP PHÚC LỘC (VN)

Số 584B Đại Lộ Đồng Khởi, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40438**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HOÀN KIM ĐAN

(731) CÔNG TY TNHH GIA TRUYỀN
THIÊN HƯƠNG (VN)

Nhà 9a2, ngách 61, ngõ 67 Phùng
Khoang, phường Trung Văn, quận Nam
Tư Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc tăng cân.

(210) **4-2017-40439**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.3.1; 26.1.1; 4.5.3; 26.3.10

(731) HOÀNG LƯU CHÍ PHÚC (VN)

368 Trường Chinh, thị trấn Cam Đức,
huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cacao, cà phê, chè, gạo, bột sắn, bánh mì, bánh ngọt, kẹo, mật ong, rau quả tươi, men làm bánh, bỏng ngô, bánh quế, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh], rau quả tươi.

(210) **4-2017-40440**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAPEN ASSET
(VN)

99 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến
Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW
VIETNAM (PHANLAW VIETNAM
JSC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản.

(210) **4-2017-40441**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

PHABAVAL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40442**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

DAFECOTE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40443**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FAROATE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40444**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

DAFEVAT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN) Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40445**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TIMBIVO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN) Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40446**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

PHARBIVO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN) Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40447**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

PHARBALOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)
Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40448**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

HONEYLUCAN

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK (VN)
Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40449**

(220) 05.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

HONEYMERY

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK (VN)
Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40450**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

HONEYLIVER

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40451**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

HONEYHEPA

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40452**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

HONEYMOVE

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40453**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HONEYGINKO

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40455**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.7.3

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, xanh lam, nâu.

(731) DƯỠNG THÀNH TÂM (VN)

Tổ 13, ấp Tân Thạnh, xã Tân Lý Tây,
huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T
(M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2017-40460**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.9.19

(591) Da cam, trắng.

(731) HANSOL DISTRIBUTION
COMPANY (KR)

1F, 16-12, Cheomdannaechon-ro
35beon-gil, Gwangsan-gu, Gwangju,
Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Quần áo; khẩu trang chống lạnh (trang phục); quần áo ngủ; quần áo trẻ em; áo thun ngắn tay; áo gi lê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40461**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.21; 25.1.6; 25.1.9

(591) Trắng, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH PHƯỚC THÀNH 2 (VN)

730/1/4/11 khu phố 4 hương lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Các sản phẩm bánh kẹo truyền thống, bao gồm: mứt gừng, mứt khoai lang, mứt bí, mứt hạt sen, mứt củ năng.

(210) **4-2017-40469**

(540)

SÁNG NGHĨA

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, trắng.

(731) LÊ HỮU SÁNG (VN)

Thôn Lạc Tân 1, xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắt.

Nhóm 35: Mua bán nước mắt.

(210) **4-2017-40470**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.2; 2.3.1; A5.5.20; A5.5.21

(591) Trắng, xanh da trời đậm.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG MAI (VN)

41 nhà E TT Nguyễn Công Trứ, phố Huế, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Quốc tế TRUSTLAW (TRUSTLAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2017-40472**

(540)

DUNHILL MIXTURES

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) DUNHILL TOBACCO OF LONDON LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; điếu xì gà nhỏ hở hai đầu; thuốc lá dùng để tự cuốn; thuốc lá dùng để hút bằng tẩu và các sản phẩm thuốc lá.

(210) **4-2017-40474**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; 26.1.1; 25.1.5; A6.3.4; 6.1.2;
3.7.10; 3.7.16

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MAI
NGOAN (VN)
99 Thống Nhất, phường 10, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước giải khát làm từ yến.

Nhóm 35: Mua bán yến sào (tổ yến), yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, đồ uống không cồn làm từ tổ yến, nước yến, nước giải khát làm yến.

(210) **4-2017-40476**

(540)

AQUASOLAR®

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ AN GIA PHÚ (VN)
89 Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất,
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2017-40477**

(540)

LƯỚI TÙNG LÂM

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) HỒ HOÀNG OANH (VN)
Số 152A Lê Lâm, phường Phú Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: lưới đánh bắt cá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40478**

(540)



WANG XIAO YANG

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.22

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đỏ, hồng, vàng, đen, trắng.

(731) **WANG XIAO YANG (CN)**

No. 121, Daotang Area, Daijing Village, Xianchaqiao Town, Shaodong District, Hunan Province, China

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 28: Bài lá; bài quạt chược; thẻ chơi bài; phỉnh chơi cờ bạc; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi.

(210) **4-2017-40479**

(540)

Welltekn

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN WELLTEK VIỆT NAM (VN)**

Số 21, ngách 25, ngõ 106, đường làng Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị viễn thông (thiết bị truyền phát viễn thông, máy phát viễn thông, thiết bị trạm viễn thông BTS), dịch vụ mua bán cây xanh.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công lắp đặt, sửa chữa trạm viễn thông BTS.

Nhóm 44: Dịch vụ thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ trồng cây xanh để giảm thiểu lượng phát thải các-bon dioxit.

(210) **4-2017-40480**

(540)

Aj
AJINOMOTO
Blendy

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, đen.

(731) **AJINOMOTO CO., INC. (JP)**

15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu) có hương vị cà phê; sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có hương vị cà phê (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có hương vị trà (chè), sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có hương vị sôcôla (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có hương vị ca cao (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị cà phê (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị trà (chè), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị sôcôla (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị ca cao (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa khoai lang (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa

khoai lang thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có chứa khoai tây (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa khoai tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu ý (latte), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có chứa khoai lang (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống có chứa khoai lang thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có chứa khoai tây (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa gồm có khoai tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có hương vị dâu tây (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa dâu tây (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa dâu tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa trên cơ sở có hương vị dâu tây (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có chứa dâu tây (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có dâu tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Cà phê hòa tan; cà phê đã tách cafêin; cà phê đã được lọc chất cafêin; tinh chất cà phê; cà phê bột; cà phê pha hòa tan dạng lỏng; trà (chè) dạng bột; trà (chè) hòa tan dạng lỏng; cà phê xay nhỏ; cà phê pha sẵn dạng hạt nhỏ; cà phê pha dạng nhỏ giọt; cà phê; trà (chè); ca cao và cà phê nhân tạo; chiết xuất cà phê; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở cà phê; cà phê ướp lạnh; chiết xuất cà phê nhân tạo; chế phẩm và đồ uống trên cơ sở cà phê nhân tạo; chiết xuất từ trà (chè); sôcôla; sản phẩm sô cô la; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở sô cô la; hạt cà phê (đã rang); đồ uống và chế phẩm trên cơ sở trà (chè); đồ uống và chế phẩm trên cơ sở ca cao; trà (chè) có hương vị trái cây; chế phẩm để làm trà (chè) có hương vị trái cây; chất làm ngọt tự nhiên.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống có cà phê; nước ngọt có hương vị cà phê (đồ uống không cồn); nước ngọt có hương vị trà (chè), đồ uống không cồn; nước ngọt có hương vị sô cô la (đồ uống không cồn); nước ngọt có hương vị ca cao (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị cà phê (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị cà phê (không cồn); đồ uống có hương vị trà (chè) (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị trà (chè) (không cồn); đồ uống có hương vị sô cô la (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị sô cô la (không cồn); đồ uống có hương vị ca cao (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị ca cao (không cồn); đồ uống có chứa khoai lang (đồ uống không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có chứa khoai lang (đồ uống không cồn); đồ uống làm từ khoai lang thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), đồ uống không cồn; đồ uống làm từ khoai tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), đồ uống không cồn; đồ uống có chứa khoai tây (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có chứa khoai tây (không cồn); nước ép trái cây; đồ uống có hương vị trái cây (không cồn); đồ uống trên cơ sở trái cây (không cồn); chế phẩm để làm nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống có hương vị trái cây (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống trên cơ sở trái cây (không cồn); xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao (không có cồn không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-40481**

(540)

Blendy

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) AJINOMOTO CO., INC. (JP)

15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku,
Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

- (511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu) có hương vị cà phê; sữa; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có hương vị cà phê (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có hương vị trà (chè), sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có hương vị sôcôla (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có hương vị ca cao (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị cà phê (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị trà (chè), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị sôcôla (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có hương vị ca cao (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa khoai lang (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa khoai lang thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có chứa khoai tây (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa khoai tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có chứa khoai lang (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống có chứa khoai lang thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có chứa khoai tây (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa gồm có khoai tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; đồ uống làm từ sữa có hương vị dâu tây (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa dâu tây (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa dâu tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu; chế phẩm để làm đồ uống từ sữa trên cơ sở có hương vị dâu tây (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có chứa dâu tây (sữa là chủ yếu); chế phẩm để làm đồ uống từ sữa có dâu tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Cà phê hòa tan; cà phê đã tách cafêin; cà phê đã được lọc chất cafêin; tinh chất cà phê; cà phê bột; cà phê pha hòa tan dạng lỏng; trà (chè) dạng bột; trà (chè) hòa tan dạng lỏng; cà phê xay nhỏ; cà phê pha sẵn dạng hạt nhỏ; cà phê pha dạng nhỏ giọt; cà phê; trà (chè); ca cao và cà phê nhân tạo; chiết xuất cà phê; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở cà phê; cà phê ướp lạnh; chiết xuất cà phê nhân tạo; chế phẩm và đồ uống trên cơ sở cà phê nhân tạo; chiết xuất từ trà (chè); sôcôla; sản phẩm sô cô la; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở sô cô la; hạt cà phê (đã rang); đồ uống và chế phẩm trên cơ sở trà (chè); đồ uống và chế phẩm trên cơ sở ca cao; trà (chè) có hương vị trái cây; chế phẩm để làm trà (chè) có hương vị trái cây; chất làm ngọt tự nhiên.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống có cà phê; nước ngọt có hương vị cà phê (đồ uống không cồn); nước ngọt có hương vị trà (chè), đồ uống không cồn; nước ngọt có hương vị sô cô la (đồ uống không cồn); nước ngọt có hương vị ca cao (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị cà phê (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị cà phê (không cồn); đồ uống có hương vị trà (chè) (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị trà (chè) (không cồn); đồ uống có hương vị sô cô la (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị sô cô la (không cồn); đồ uống có hương vị ca cao (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có hương vị ca cao (không cồn); đồ uống có chứa khoai lang (đồ uống không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có chứa khoai lang (đồ uống không cồn); đồ uống làm từ khoai lang thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), đồ uống không cồn; đồ uống làm từ khoai tây thêm vị cà phê sữa theo kiểu Ý (latte), đồ uống không cồn; đồ uống có chứa khoai tây (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống có chứa khoai tây (không cồn); nước ép trái cây; đồ uống có hương vị trái cây (không cồn); đồ uống trên cơ sở trái cây (không cồn); chế phẩm để làm nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống có hương vị trái cây (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống trên cơ sở trái cây (không cồn); xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống dùng trong thể thao (không có cồn không dùng cho mục đích y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-40482	(220)	05.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A5.3.13; A5.3.14
		(731)	HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ THU HƯỜNG (VN) Thôn La Xá, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
		(740)	Công ty TNHH Quốc tế TRUSTLAW (TRUSTLAW CO.,LTD.)

THU HƯỜNG

(511) Nhóm 05: Keo dính chuột; keo dính ruồi; keo dính côn trùng.

(210)	4-2017-40485	(220)	05.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A26.11.13; A26.11.9
		(591)	Xanh ngọc, xanh lam.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN) Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
		(740)	Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)


DRAGON TEXTILE

(511) Nhóm 23: Sợi; chỉ; sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; chỉ bằng chất dẻo dùng trong ngành dệt; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi và chỉ đã xe.

Nhóm 24: Vải; lụa; đồ bằng vải dùng cho giường; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 40: Dịch vụ may gia công; xử lý vải; dịch vụ nhuộm; thêu thùa.

(210)	4-2017-40486	(220)	05.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	A26.11.13; A26.11.9
		(591)	Xanh ngọc, xanh lam.
		(731)	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN) Km3+500, đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
		(740)	Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)


DRAGON TEXTILE

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; cà vạt; khăn choàng; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40487

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(731) LUU PHƯỚC NGUYỄN (VN)

Số 10 Hải Sơn, phường Thanh Bình, quận
Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; đèn trần; hệ thống và thiết bị vệ sinh; buồng gương sen tắm [khoang kín]; vòi hoa sen; bồn rửa.

(210) 4-2017-40488

(540)

T-HAM

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TAIWAN FARM INDUSTRY CO.,
LTD. (TW)

4F., No. 71, Sec. 2, Dunhua S. Rd., Da'an
Dist., Taipei City 106, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Thịt đã được phơi khô/sấy khô, không dùng cho mục đích y tế; thịt đã được bảo quản; rước/chà bông; thịt và chiết xuất của thịt; gia cầm, không còn sống; xúc xích/lạp xưởng; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giảm bông/đùi lợn muối; thịt lợn muối xông khói; xúc xích để kẹp vào bánh mì [chỉ bao gồm thịt, không phải là bánh mì]; gà, không còn sống; thịt đã chế biến; thịt đã chế biến, cụ thể là thịt lợn.

(210) 4-2017-40489

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) TAIWAN FARM INDUSTRY CO.,
LTD. (TW)

4F., No. 71, Sec. 2, Dunhua S. Rd., Da'an
Dist., Taipei City 106, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 29: Thịt đã được phơi khô/sấy khô, không dùng cho mục đích y tế; thịt đã được bảo quản; rước/chà bông; thịt và chiết xuất của thịt; gia cầm, không còn sống; xúc xích/lạp xưởng; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; thịt giảm bông/đùi lợn muối; thịt lợn muối xông khói; xúc xích để kẹp vào bánh mì [chỉ bao gồm thịt, không phải là bánh mì]; gà, không còn sống; thịt đã chế biến; thịt đã chế biến, cụ thể là thịt lợn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40490**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13

(731) REALCOCO CO.,LTD. (KR)

15-14, Jayupyeonghwa-ro 37beon-gil,
Busanjin-gu, Busan, 47366, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; mũ; giày thể thao; bộ quần áo; quần trẻ em [trang phục]; quần áo đan; áo gi lê; tất ngắn cổ.

(210) **4-2017-40491**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13

(731) REALCOCO CO.,LTD. (KR)

15-14, Jayupyeonghwa-ro 37beon-gil,
Busanjin-gu, Busan, 47366, Republic of
Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên đồ đi chân; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên mũ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên giày thể thao; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên bộ quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên quần trẻ em [trang phục]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên quần áo đan; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên áo gi lê; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên tất ngắn cổ.

(210) **4-2017-40492**

(540)

chulipstick

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH HANACOS
VIETNAM (VN)

Số 2, đường 3B, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40493**

(540)

LET'S
Chu

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.13.1

(731) CÔNG TY TNHH HANACOS
VIETNAM (VN)

Số 2, đường 3B, phường An Lạc A, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40495**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

YẾN SÀO SINH PHÚ

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SINH PHÚ (VN)

Số 1743 đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào.

(210) **4-2017-40496**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUYEDANG

(731) LEE MYOUNGJOON (KR)

111-1103 Baekmamaeul, 241 Ilsanro Ilsandonggu Goyangsi Gyunggido, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh nướng; bánh ngọt; bánh gạo; bánh nhân mít; bánh trang trí có thể ăn được; bột nhào dùng để làm bánh ngọt; đường; đường dạng khuôn; bánh thạch nhân đậu xanh; sôcôla.

(210) **4-2017-40497**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

PARIVA®

(531) 3.7.17; 26.11.3; A26.11.12

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)

Thôn Cẩm Vân, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da: cặp da, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ, ví lưới có dây xích đeo.

Nhóm 25: Quần áo, trang phục: thắt lưng, áo sơ mi, váy, giày cao cổ.

Nhóm 35: Mua bán các loại quần áo, trang phục, sản phẩm da và giả da sau: cặp da, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ, ví lưới có dây xích đeo, thắt lưng, áo sơ mi, váy, giày da, giày cao cổ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40498**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.3; A5.11.13; A26.4.6

(591) Trắng, vàng, đen, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIME TODAY VIỆT NAM (VN)

Nhà U03-39 khu D, khu đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40499**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.3; 26.1.1; 26.1.4; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIME TODAY VIỆT NAM (VN)

Nhà U03-39 khu D, khu đô thị mới Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40504**

(540)

Ettim

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) MASTERPIECE CO., LTD. (KR)

(Sanghyeon-dong) #401, # 402, 77, Suji-ro, Suji-gu, Yongin-si, Geonggi-do 16857 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần dài; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; yếm; áo may ô/áo lót thể thao; váy trong [quần áo lót]; áo nịt ngoài; áo nịt ngực [áo lót]; quần lót.

(210) **4-2017-40505**

(540)

Double White

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ATEX CO., LTD. (KR)

144, Jangjisan-ro, Gwangtan-myeon, Paju-si, Gyeonggi-do Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm trắng da (mỹ phẩm); kem làm trắng da; mỹ phẩm cho khuôn mặt và cơ thể; kem mỹ phẩm; nước thơm (mỹ phẩm); kem dưỡng da tay; chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu (không chứa thuốc); dầu gội đầu cho trẻ em (không chứa thuốc); tẩy da chết cho mặt (mỹ phẩm); kem đánh răng (không chứa thuốc); nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh thân thể (không chứa thuốc); mỹ phẩm cho tóc và da đầu; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dạng miếng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng thể; sữa tắm; chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; xà phòng mỹ phẩm, không chứa thuốc; xà phòng cho trẻ em, không chứa thuốc; sữa tắm cho trẻ em (mỹ phẩm).

(210) **4-2017-40506**

(540)

HIỀN XIÊM

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LUU THỊ HIỀN (VN)

Số 62 ngõ 12 Đặng Thai Mai, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(210) **4-2017-40507**

(540)



(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả, thịt gia súc, thịt gia cầm đã qua sơ chế, chế biến, bảo quản.

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.15.22; 1.15.11; 2.1.13; 2.1.30; 26.1.1; 7.1.13; 7.3.1; 13.3.1; A13.3.3

(591) Xanh lá cây, xanh rêu, trắng, nâu, xám đậm, xám nhạt, vàng, đỏ, da cam, tím than, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG TRẠI HỮU CƠ QN VIỆT NAM (VN)

Thôn Năm Giai, xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(210) **4-2017-40508**

(540)

VIVAL SAR

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng trong y tế), chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật (dùng trong y tế).

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX (VN)

246 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40509**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SHESHINES

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM K
BEAUTY INTERNATIONAL (VN)

Tầng 6 Tòa nhà MD Complex, số 68 phố
Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, dầu gội đầu, nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40510**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VIBOCAR

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
VIMEDIMEX (VN)

246 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ
Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng trong
y tế), chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật (dùng trong y tế).

(210) **4-2017-40511**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VITENVIR

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
VIMEDIMEX (VN)

246 Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ
Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng trong
y tế), chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật (dùng trong y tế).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40513**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.12; 7.1.24; 26.15.15; A26.11.7;
26.3.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
BÔNG SEN VÀNG (VN)
127 Nguyễn Du, phường Bến Thành,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; Tư vấn xây dựng; Công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông và công trình thủy lợi; Lắp đặt đường dây, trạm biến áp và thiết bị công nghiệp; Lắp đặt hệ thống cơ điện lạnh; Xây dựng các công trình cấp thoát nước và xử lý môi trường.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; Kiến trúc; Thiết lập các bản vẽ xây dựng; Thiết kế trang trí nội thất; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

(210) **4-2017-40515**

(540)

CHAKA

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LƯƠNG HẢI LINH (VN)
Số 99, Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ,
phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40516**

(540)



暴鸡电竞

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.19; A3.7.24; 1.15.3; 24.15.21;
26.4.1; A5.3.13; A5.3.14

(731) SHENZHEN KAIHEI TECHNOLOGY
CO., LTD. (CN)
Rm201, Bldg A, No.1 Qianwan 1st Rd,
Qianhai Shenzhen-Hong Kong
Cooperation Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; phát triển phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40519**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.1.2

(731) DONGXING SHIGUANG TRADE CO.,LTD (CN)

2-A12# Shop, Huida Xintiandi, Xiyuan Villa, Xingdong Road, Dongxing, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

(210) **4-2017-40520**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 1.15.23; 24.17.5

(591) Hồng, đỏ, vàng, cam, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh dương.

(731) DƯƠNG HOÀNG ANH (VN)

23/B2/7B, đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; sắp xếp và tiến hành hội thảo; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; giảng dạy; huấn luyện [đào tạo].

(210) **4-2017-40521**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.11; 7.1.24; 7.1.6; 7.1.16

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XÂY DỰNG HẢI ĐĂNG (VN)

965/16/181B Quang Trung, tổ 63, khu phố 9, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Sản phẩm nhôm; cửa kim loại bọc thép; tấm kim loại để bọc; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40522**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.11.9

(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá cây, hồng nhạt, trắng.

(731) ĐỖ THỊ HÀ (VN)

163/8 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Sản phẩm da động vật; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm da động vật; mua bán da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

(210) **4-2017-40525**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.16; A3.1.24; 26.15.15; 25.7.20

(591) Trắng, xám đậm, xám nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG AN NHIÊN (VN)

79/30/9A Âu Cơ, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, phụ kiện thời trang, giày, đồng hồ.

(210) **4-2017-40527**

(540)

HYDROBORACITE

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ DANAMA (VN)

555/3 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-40528**

(540)

SICO - AMINOMAX

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ DANAMA (VN)

555/3 Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40529**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SICOHUMIMAX

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
QUỐC TẾ DANAMA (VN)
555/3 Lê Quang Định, phường 1, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-40530**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

CHELASTAR TROPIC

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QUỐC TẾ LAMCALA (VN)
555/3 Lê Quang Định, phường 1, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-40531**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUPER CARBOMIX

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QUỐC TẾ LAMCALA (VN)
555/3 Lê Quang Định, phường 1, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-40532**

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LOUFLOW BOR

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
QUỐC TẾ LAMCALA (VN)
555/3 Lê Quang Định, phường 1, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40533**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 1.15.23; 13.1.6; 26.1.1

(591) Mận chín, trắng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG TÂN THƯỢNG HẢI (VN)

Số 8, tổ 15, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí bao gồm: đèn chùm, đèn bàn, đèn treo tường, đèn thả, đèn gương, thiết bị chiếu sáng bằng đèn led.

(210) **4-2017-40534**

(540)

VINPOBOSTON

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)

12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40535**

(540)

URSOBOSTON

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)

12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40536**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO MINH (VN)

Số 53 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40537**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A26.11.12; 26.5.1; 22.1.1

(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO MINH (VN)

Số 53 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40538**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; A26.11.12; 26.5.1; 5.7.1; 25.7.25; 5.3.20

(591) Đỏ, xanh dương, xanh đen, vàng, ghi xám, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO MINH (VN)

Số 53 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40539**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.13.1; 5.7.1; A26.11.12; 26.5.1; A1.1.10; 26.13.1; A11.1.19

(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO MINH (VN)

Số 53 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40540**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 5.13.1; 5.7.1; A1.1.10

(591) Đỏ, xanh dương, xanh đen, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO MINH (VN)

Số 53 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40541**

(540)



(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.13.1; 26.5.1; 5.7.1; A1.1.10

(591) Đỏ, xanh ngọc, xanh đen, vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO MINH (VN)

Số 53 Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40543**

(540)

VĂN MINH

(220) 05.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VĂN MINH VIỆT NAM (VN)

Số 82, đường La Sơn Phu Tử, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

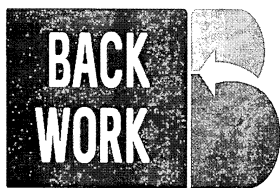
(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức sự kiện cưới hỏi, sinh nhật, liên hoan (không bao gồm việc cung cấp dịch vụ ăn uống).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40544**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; 26.4.1; A26.4.6; 26.4.9

(731) HÀ MẠNH TIẾN (VN)

Số 69, phố Hà Trung, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

(210) **4-2017-40545**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.7.24; 3.7.8; 26.3.1

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT THIẾT BỊ VỆ SINH 368 (VN)
Số 2, ngõ 7, đường Đa Lộc, thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; bệ sứ vệ sinh; chậu rửa gắn cố định (bằng sứ dùng trong phòng vệ sinh); vòi hoa sen.

(210) **4-2017-40546**

(540)

AKIMIZU

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)

Phòng 208 E2 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh, kẹo; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

(210) **4-2017-40547**

(540)

AYAKO

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)

Phòng 208 E2 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh, kẹo; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

(210) **4-2017-40548**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)

ETSUKO

Phòng 208 E2 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh, kẹo; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

(210) **4-2017-40549**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)

ETSUO

Phòng 208 E2 tập thể Thanh Xuân Bắc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm cho trẻ sơ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa, sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh, kẹo; đồ uống chế trên cơ sở cà phê, ca cao hoặc sô-cô-la; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

(210) **4-2017-40550**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A26.11.12



TỰ HÀO NÔNG NGHIỆP VIỆT

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THIÊN
HOÀNG NGUYỄN (VN)

Số 321, tổ 6, ấp Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy cưa xích, máy cắt cỏ, máy nổ, máy phát điện, máy bơm nước, máy nén khí, ống phun áp lực, dây thừng, lưới đánh cá, máy phun thuốc trừ sâu, máy xới đất, máy khoan đất.

(210) **4-2017-40551**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4

(591) Xanh, hồng.

(731) NGUYỄN THỊ THANH HỒNG (VN)



119/40 Nguyễn Thị Thập, khu phố 1, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn cho trẻ em; tất (vớ); khăn choàng; mũ (nón).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: hàng may mặc, phụ liệu may mặc, tơ, xơ, sợi dệt, vải, quần áo may sẵn cho trẻ em, tất (vớ), khăn choàng, mũ (nón).

(210) **4-2017-40552**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(591) Đỏ.

(731) TIÊU SÁCH ÍCH (VN)



93 Mai Xuân Thưởng, phường 3, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế bản vẽ công nghiệp.

(210) **4-2017-40553**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH IN MEKONG (VN)



Khu TTCN Cái Sơn Hàng Bàng, KV4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Ly bằng giấy hoặc bằng nhựa; đĩa ăn dùng một lần; chén ăn dùng một lần; hộp xốp dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh ly bằng giấy hoặc bằng nhựa; đĩa ăn dùng một lần; chén ăn dùng một lần; hộp xốp dùng cho mục đích gia dụng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40554**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh đậm, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CONEFF VIỆT NAM (VN)

19 Bà Huyện Thanh Quan, phường 06, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở socola, cacao, cà phê; café; bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn (kem lạnh).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; căng tin.

(210) **4-2017-40555**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CONEFF VIỆT NAM (VN)

19 Bà Huyện Thanh Quan, phường 06, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở socola, cacao, cà phê; café; bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn (kem lạnh).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; căng tin.

(210) **4-2017-40556**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 1.15.5; 3.7.17

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN THK VIỆT NAM (VN)

Số 4D, ngách 93/28 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất làm mát động cơ; hóa chất phụ gia dùng cho dầu, mỡ nhờn; vật liệu tổng hợp dùng để hấp thu dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng, dầu; hoá chất tách dầu.

Nhóm 04: Dầu, mỡ nhờn dùng để bôi trơn; các loại dung môi dùng trong pha chế sản xuất các sản phẩm dầu, mỡ nhờn; phụ gia không phải hoá chất dùng cho nhiên liệu động cơ; nhiên liệu: xăng, dầu diesel (diesel oil), biogas (nhiên liệu sinh học), khí đốt (Gas).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40557**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25

(591) Đen, trắng, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ HỢP TÁC TK (VN)

Tầng 21 tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm thuốc lá, lương thực thực phẩm, thịt, rau, quả, đường, sữa, bánh kẹo, mứt, nước giải khát, bia, rượu, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông, băng đĩa, đồ điện gia dụng như ti vi, tủ lạnh, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất, giấy, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng may mặc, quần áo, giày, dép, cặp, túi, ví, đồng hồ, máy ảnh, mỹ phẩm, nước hoa, son phấn, đồ dùng trang điểm, dầu gội đầu, sữa tắm, khăn giấy, dụng cụ y tế, vàng bạc, đá quý, đồ trang sức; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

(210) **4-2017-40558**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; A26.11.9

(591) Xanh lá, đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ITAL (VN)

K2-1, KCN Tân Kim mở rộng, ấp Tân Phước, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán; xúc xích, thịt giăm bông; pho mát, sữa, dầu olive nguyên chất; rau đã được bảo quản, gạo; giấm, bột mì, mù tạc; mì ý, mì ống, nước khoáng.

(210) **4-2017-40559**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; A26.4.24

(591) Đen, xanh lá, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ITAL (VN)

K2-1, KCN Tân Kim mở rộng, ấp Tân Phước, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 20: Nệm, gối.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40560**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.4; A3.1.23

(591) Đen, trắng, xám.

(731) NHÂM THỊ HỒNG PHƯƠNG (VN)

17 đường Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng, nước uống đóng chai; nước uống hương hoa quả; nước ép trái cây; nước tăng lực (không cồn và không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát các loại (không cồn).

(210) **4-2017-40561**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13

(591) Trắng, đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BẢO NINH (VN)

Tầng 2, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt, bánh có nhân, bánh kem, kem lạnh, sô cô la.

(210) **4-2017-40562**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.1; A5.1.16; A5.1.5

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỮNG MORI (VN)

Nhà liên kê số 3, khu VNT Tower 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học; đào tạo ngôn ngữ, văn hóa; dịch vụ phiên dịch viên; cho thuê sách; tổ chức các cuộc thi giáo dục.

(210) **4-2017-40567**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; A26.4.18

(591) Hồng, trắng, đen.

(731) VÕ VĂN VIỆT (VN)

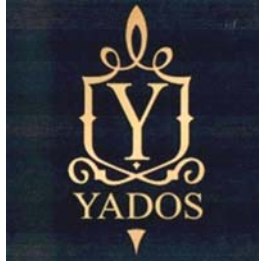
366/35 Lê Văn Quới, khu phố 23, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40568**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 25.1.25; A5.3.13; A26.3.5

(591) Xanh đen, xanh lá cây đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CỦA ĐÔNG ĐẠI
THẾ GIỚI (VN) (VN)

181 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: cửa, cửa sổ, lan can, linh kiện cửa, mái vòm, bình phong.

(210) **4-2017-40570**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU LIGHTSTAR
(VN)

Số 46 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn; động cơ điện dùng cho cửa cổng; máy phát điện.

(210) **4-2017-40571**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU LIGHTSTAR
(VN)

Số 46 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn; động cơ điện dùng cho cửa cổng; máy phát điện.

(210) **4-2017-40572**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XUẤT NHẬP KHẨU LIGHTSTAR
(VN)

Số 46 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận
Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 06: Cửa cuốn bằng kim loại; cửa nhôm; cửa bằng thép chống gỉ; thanh nhôm định hình; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, kẹp, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn; động cơ điện dùng cho cửa cổng; máy phát điện.

(210) **4-2017-40573** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) S.C. JOHNSON & SON, INC. (US)
1525 Howe Street, Racine, Wisconsin
53403-2236, USA
BÚT PHÁ CÙNG GIA ĐÌNH SC JOHNSON (740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp thông tin về việc làm.

(210) **4-2017-40574** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) AJANTA PHARMA LIMITED (IN)
Ajanta House, Charkop, Kandivli (W),
Mumbai 400 067, India
VILDARIL (740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40575** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) AJANTA PHARMA LIMITED (IN)
Ajanta House, Charkop, Kandivli (W),
Mumbai 400 067, India
SITAPRIL (740) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực
(TRUNG THUC.,JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40576** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 14.3.1; A14.3.7; 26.1.1; 26.7.5
(591) Đen, đỏ.
(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
HIỂN TINH (VN)**
192 đường số 7A, phường Bình Trị Đông
B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Pít tông cho xi lanh, bơm cao áp, van xả hơi, lò xo, trục truyền động vòi phun cho động cơ.

Nhóm 12: Xích xe máy, động cơ xe máy, khung xe máy, tay lái xe máy, chân chống xe máy, yên xe máy.

(210) **4-2017-40577**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7; A25.7.3

(591) Xám, trắng, xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HUA LIN (VN)

68/20/10 đường ấp Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Màng nhôm dùng để làm bao bì trong dược phẩm (bao gói đựng thuốc, vỉ thuốc) và thực phẩm như màng nhôm thường, màng nhôm ghép giấy, màng nhôm dẻo ghép PE, màng nhôm định hình.

Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo (nhựa) dùng để làm bao bì trong dược phẩm (bao gói đựng thuốc, vỉ thuốc) và thực phẩm, hộp bằng giấy, bìa.

(210) **4-2017-40578**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.1; 3.7.16; 25.5.25

(591) Nâu, trắng, đỏ, xanh, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN CÀ LY (VN)

Khu vực Tân Lợi 1, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 22: Lưới đánh bắt cá.

(210) **4-2017-40579**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.3.20; 3.7.4; A3.7.24; 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng, đỏ, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN CÀ LY (VN)

Khu vực Tân Lợi 1, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 22: Lưới đánh bắt cá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40580**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.2.1; 26.1.2

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng, đen, nâu.

(731) LÊ HUY TUẤN (VN)

205/10E Hoàng Văn Thụ, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) **4-2017-40581**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 16.3.1; 26.4.2

(731) CÔNG TY TNHH HUYNH LEE (VN)

Số 145 Hoàng Văn Thụ, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh cưới; chụp ảnh nghệ thuật; dịch vụ quay phim cưới; dịch vụ đào tạo chụp ảnh; quay phim; dịch vụ lồng nhạc.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm cô dâu; dịch vụ thẩm mỹ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc da.

(210) **4-2017-40582**

(540)

the fish sauce
Rooftop cafe & restaurant



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A3.9.24

(591) Cam, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KUJUJ (VN)

41 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40583**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.24; 1.15.23; 26.2.7; A26.11.12

(591) Xanh lam, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẶT

PHÒNG KHÁCH SẠN CHV (VN)

Tổ 9, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch; đại lý bán vé máy bay; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; vận tải; dịch vụ tổ chức tua du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40584**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, đen.

(731)

HỘ KINH DOANH QUỲNH MY (VN)
Gian hàng T113, KS-TM An Đông Plaza,
18 An Dương Vương, phường 9, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân (cụ thể là giày dép).

(210) **4-2017-40585**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, đen.

(731)

HỘ KINH DOANH QUỲNH MY (VN)
Gian hàng T113, KS-TM An Đông Plaza,
18 An Dương Vương, phường 9, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân (cụ thể là giày dép).

(210) **4-2017-40586**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đỏ, đen.

(731)

HỘ KINH DOANH QUỲNH MY (VN)
Gian hàng T113, KS-TM An Đông Plaza,
18 An Dương Vương, phường 9, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân (cụ thể là giày dép).

(210) **4-2017-40587**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ
THƯƠNG MẠI GIẤY MINH CHÂU
(VN)

Số 14, ngõ 144/2, đường Quan Nhân,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ
GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm bao gồm: giấy, vở; sổ tay; túi bằng giấy dùng để bao gói; bìa cặp để kẹp tài liệu; bìa cứng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán văn phòng phẩm các loại bao gồm: giấy, vở, sổ tay, túi bằng giấy dùng để bao gói, bì cặp để kẹp tài liệu, bì cứng.

(210) **4-2017-40588**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.21; A2.1.16; 3.2.1; A5.3.14

(591) Nâu, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VĨNH HIỆP (VN)
404 Lê Duẩn, phường Thăng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40589**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.4.7; A26.11.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
THỜI TRANG MINH VŨ (VN)
Số nhà 4, gác 214, ngõ 107, đường
Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; khăn quàng; thắt lưng (trang phục); giày; găng tay (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán quần áo; mũ; khăn quàng; thắt lưng (trang phục); giày; găng tay (trang phục).

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế thời trang; thiết kế thời trang.

(210) **4-2017-40591**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; A26.11.8; A26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NORTH ICHI
(VN)
Khuyển Ngoại, xã Tam Hiệp, huyện
Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; véc ni.

Nhóm 19: Bột bả tường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40592**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.3.23; A26.11.12

(591) Đỏ đô, xanh dương, trắng sữa.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI NỘI THẤT PHƯƠNG
THẢO (VN)

4/1/11 đường Bông Sao, phường 5, quận
8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Trang trí nội thất cho các công trình nhà ở và công nghiệp (cụ thể là: lắp đặt, kê, bàn ghế, tủ).

(210) **4-2017-40593**

(540)

TOM WALKER

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK
MÁY KHÁNH NGUYỄN (VN)

Số 3C/47 chợ đầu mối Lim, thị trấn Lim,
huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: khăn lau; khăn vải dùng để lau giày; khăn giấy; giấy vệ sinh.

(210) **4-2017-40594**

(540)

ezywipe

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: khăn giấy, khăn vải sợi không dệt, khăn lau nhà bếp.

(210) **4-2017-40595**

(540)

ezywave

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGÔ ĐỨC PHƯƠNG (VN)

Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành
phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: băng vệ sinh, bím, quần lót dùng một lần, tất đi chân.

(210) **4-2017-40596**

(540)

VIKUMIN

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC HOÀNG KỲ
(VN)

Tầng 1 106A Nguyễn Hồng, phường 11,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40597**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 1.15.23; A5.5.20; A5.3.13; A25.7.6

(591) Anh đào, trắng, vàng kim loại.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DƯỢC PHẨM MINH LONG (VN)
Số 5B, ngõ 1 phố Hoàng Diệu, phường
Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước thơm, dung dịch cọ rửa, chế phẩm để giặt, xà phòng, thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người, thuốc giảm đau, thuốc gây mê, thuốc bổ [thuốc, dược phẩm], chế phẩm vitamin, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà, nước javen, chất làm mềm vải [dung dịch để giặt], chế phẩm làm sạch; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; quảng cáo.

(210) **4-2017-40599**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HỮU NGHỊ - BÔNG SEN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TOÀN CẦU HỮU NGHỊ (VN)
Km 313 + 200 Quốc lộ 1 A, xã Hoàng
Quý, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-40600**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HỮU NGHỊ - BLUERIVER

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
TOÀN CẦU HỮU NGHỊ (VN)
Km 313 + 200 quốc lộ 1A, xã Hoàng
Quý, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40605**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HUAWEI MediaPad

(731) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.
(CN)

Administration Building Huawei
Technologies Co., Ltd. Bantian,
Longgang District, Shenzhen, P. R.
China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Điện thoại di động; máy vi tính; máy vi tính xách tay cỡ nhỏ; túi đựng thiết kế chuyên dụng cho máy tính xách tay; túi cứng chuyên dụng để đựng máy vi tính xách tay; màng bảo vệ chuyên dụng cho màn hình máy vi tính; máy vi tính bảng; thiết bị số hỗ trợ cá nhân (PDA); vỏ bảo vệ chuyên dụng cho máy vi tính bảng; thiết bị xử lý dữ liệu; dây treo chuyên dụng cho điện thoại di động; điện thoại thông minh; bộ điều biến (môdem); bàn phím máy vi tính; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); kính thông minh; đồng hồ thông minh; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; vỏ bọc bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; bao chuyên dụng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; gậy hỗ trợ việc tự chụp ảnh, loại cầm tay; khung ảnh kỹ thuật số; thiết bị đọc sách điện tử; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm biến tương tác; rô bốt có hình dáng giống người sử dụng trí tuệ nhân tạo.

(210) **4-2017-40606**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

QUITT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)
88 đường 152 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40607**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 4.5.3; 4.5.2; 26.3.1

(591) Trắng, xanh, đen, ghi, nâu nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN
LẠNH ĐẠI VIỆT (VN)

Lô II-6, cụm 4, đường số 13, nhóm CN
II, khu công nghiệp Tân Bình, phường
Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị làm sạch chạy điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

Nhóm 11: Thiết bị để làm lạnh, thông gió, cấp nước.

(210) **4-2017-40608**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1

(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH
ĐẠI VIỆT (VN)

Lô II-6, cụm 4, đường số 13, nhóm CN
II, khu công nghiệp Tân Bình, phường
Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị làm sạch bằng điện.

Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh.

Nhóm 11: Thiết bị để làm lạnh, thông gió, cấp nước.

(210) **4-2017-40609**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.7.25; A26.11.7; 26.4.4; 4.5.2; 4.5.3;
26.1.4

(731) TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ TÀI CHÍNH VÀ
CUỘC SỐNG (VN)

81/10B Hồ Văn Huê, phường 9, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 09: Xuất bản ấn phẩm điện tử; sách điện tử; báo điện tử; bản tin điện tử; tập quảng cáo điện tử; tài liệu hướng dẫn dạng quang điện tử, tất cả có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Báo chí; tạp chí; sách; bản tin; lịch; văn phòng phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ cung cấp thông tin về tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ cung cấp thông tin giá cả thị trường chứng khoán; dịch vụ cung cấp thông tin về bảo hiểm; đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới (bảo hiểm, tài chính, tiền tệ, bất động sản).

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp xuất bản ấn phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải xuống được); dịch vụ xuất bản sách; dịch vụ xuất bản sách, báo và tạp chí điện tử trực tuyến; cung cấp thông tin liên quan đến giáo dục, xã hội, văn hóa trực tuyến; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ cung cấp thông tin giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40610**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm.

(731) PHÙNG KHÁNH THIÊN (VN)

Số nhà 53 Hoàng Diệu, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các mặt hàng lâm sản: hoa, quả, rễ cây, lá cây (không bao gồm các loại mặt hàng nhà nước cấm).

(210) **4-2017-40611**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.9; 25.5.3; 26.1.1; 26.2.7; 26.2.3; 26.2.1

(591) Xanh dương, trắng.

(731) LÊ XUÂN NGHĨA (VN)

Số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH LINK&PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe đạp trẻ em; xe đẩy cho trẻ em; xe nôi; xe đạp dành cho người lớn.

(210) **4-2017-40612**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.25; 1.15.23; 26.13.25

(731) NGUYỄN THỊ CẨM TÚ (VN)

CT4-206 khu chung cư Hyundai Hillstate, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (mỹ phẩm); xà phòng; nước giặt; dầu gội cho tóc.

(210) **4-2017-40613**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 1.15.23; 26.1.1; 1.15.24

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) NGUYỄN THỊ HẢI (VN)

97 Sông Nhuệ, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống; quán cà phê giải khát; quán ăn nhanh; quán trà sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40614**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.2.7; 26.13.25; 18.2.1

(591) Đen, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) VŨ VĂN PHƯƠNG (VN)

217 Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2017-40615**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIBRAND VIỆT NAM (VN)

Tầng 7, tòa nhà Prima Building, số 22 phố Mai Anh Tuấn, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; trí tuệ nhân tạo có khả năng nghiên cứu thị trường thông qua việc tìm kiếm, thu thập thông tin, phỏng vấn online đối với người tương tác; chương trình máy vi tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing; nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn quảng bá thương hiệu; dịch vụ đánh giá thực trạng thương hiệu; dịch vụ tư vấn chiến lược thương hiệu; dịch vụ cung cấp thông tin về thương hiệu cho doanh nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ định giá giá trị tài chính của thương hiệu; dịch vụ nghiên cứu và đánh giá tài chính; dịch vụ cung cấp thông tin về giá trị (tài chính) của thương hiệu.

(210) **4-2017-40617**

(540)

Vạn Vân Thiên Tử

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (VN)

Số 12A4, phố Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40618**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(731) NINGBO ATLANTIC OCEAN
HEALTH BATH TOOL CO., LTD.
(CN)

LU-HI

No. 142 Zhongshan Westem Road,
Industrial Park, Lubu Town, Yuyao,
Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi (vòi khóa); vòi của ống dẫn (đầu vặn vòi nước); ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; bộ phận và phụ kiện của ống dẫn dùng cho hệ thống sưởi bằng nước nóng.

(210) **4-2017-40620**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG
NGHIỆP VIỆT (VN)

SIMAKA

Tầng 19, khu A, Indochina Park Tower,
số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa
Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) **4-2017-40621**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5

(591) Đen, trắng, đỏ cam.

(731) CÔNG TY TNHH QUÁN LÃO TRU
(VN)



Số 12, đường Song Hành, khu phố 5,
phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40622**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH VINKOCOM (VN)

VINKO

Thôn Thắng Trí, xã Minh Trí, huyện Sóc
Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm, thấm ướt nước thơm, mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo ngủ; quần áo dùng ở bãi biển.

(210) **4-2017-40623**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 1.15.23

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TẠO MẪU TÓC QUỐC TẾ SLHAIR (VN)

Số 495, đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề; đào tạo thực hành.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trang điểm

(210) **4-2017-40624**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xám, cam, trắng.

(731) LOGOSCRAFT (KR)

38, Namdongseo-ro 53beon-gil, Namdong-gu, Incheon, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; chậu [đồ chứa đựng]; cái rây [dụng cụ gia đình]; đĩa; nạo dùng cho nhà bếp; dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện.

(210) **4-2017-40625**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xám, cam, trắng.

(731) LOGOSCRAFT (KR)

38, Namdongseo-ro 53beon-gil, Namdong-gu, Incheon, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 08: Cái muối (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở hộp không dùng điện; cái kéo dùng trong nhà bếp [không dùng điện]; dụng cụ bóc vỏ rau củ [dụng cụ cầm tay]; dao cắt, xén gọt (dụng cụ cầm tay); dao kéo [không phải là dao kéo phẫu thuật].

Nhóm 21: Cái muối lưới (để trưng mì, bún) dùng cho gia đình; bàn xẻng dùng cho nhà bếp; dụng cụ đánh kem không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; cái kẹp để lấy thức ăn (dụng cụ nhà bếp); cái rổ dùng cho mục đích gia dụng; nồi nấu không dùng điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40626**

(540)

cruzin

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Xám, cam, trắng.

(731) LOGOSCRAFT (KR)

38, Namdongseo-ro 53beon-gil,
Namdong-gu, Incheon, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Chảo để rán; Nồi hấp, không dùng điện, dùng để nấu nướng; thìa đục lỗ [dụng cụ nấu ăn]; muối cán dài dùng cho gia đình; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

(210) **4-2017-40627**

(540)

METALIONS

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.3.5; 26.3.1; 3.1.16; 3.1.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen, xám, xanh da
trời, trắng, đỏ.

(731) YOUNG TOYS, INC. (KR)

9/F., Gomwas Bd., 12, Hannam-daero
11-gil, Yongsan-gu, Seoul, Korea
(04410)

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng nhựa.

(210) **4-2017-40628**

(540)

LALILA

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÁNH
KẸO MỸ NGỌC (VN)

61 Bạch Vân, phường 5, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt, bánh nướng, kẹo, bột gạo lứt; trà.

(210) **4-2017-40629**

(540)

ASSIST

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÁNH
KẸO MỸ NGỌC (VN)

61 Bạch Vân, phường 5, quận 5, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt, bánh nướng, kẹo, bột gạo lứt; trà.

(210) **4-2017-40630**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HOPPY

(731) HOPPY INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)

No. 74, Lane 255, Jen Ai St., Sanchong
Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy nén cho điều hòa không khí; máy bơm chìm; bơm nước dùng trong động cơ và đầu máy (bộ phận của động cơ và đầu máy); bơm sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; động cơ phụ (động cơ secvô) cho máy may; máy giặt áp lực cao; máy hút bụi chân không; máy xay dùng trong nhà bếp chạy điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nạo rau củ; máy ép dùng cho nhà bếp chạy điện; máy thổi điều khiển bằng điện; bộ phận quạt điện, bộ phận thông gió và bộ phận thổi cho động cơ và đầu máy (bộ phận của động cơ và đầu máy); động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy và động cơ để phát điện; động cơ cho cửa sổ có động cơ; hệ thống thiết bị đóng và mở cửa bằng điện.

(210) **4-2017-40631**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HOPPY

(731) HOPPY INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)

No. 74, Lane 255, Jen Ai St., Sanchong
Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt dùng cho thiết bị điều hòa không khí; máy điều hòa không khí; bộ lọc không khí dùng cho máy điều hòa không khí; quạt hút để thông gió; thiết bị điều hòa không khí cụ thể là: cơ cấu xả dùng cho bộ phận xả nước ngưng của máy điều hòa không khí; thiết bị thông gió tua bin; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh; thiết bị lọc nước; quạt chạy điện; vòi phun nước; máy hút ẩm; máy giữ độ ẩm.

(210) **4-2017-40632**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HOPPY

(731) HOPPY INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)

No. 74, Lane 255, Jen Ai St., Sanchong
Dist., New Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 12: Động cơ dùng cho xe đạp; xe đạp điện; động cơ chạy điện dùng cho xe ô tô; xe lăn dùng cho người tàn tật chạy điện; xe tay ga chạy bằng năng lượng điện.

(210) 4-2017-40633

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

Holimay
International

(731) HOLIMAY CORPORATION (TW)

1F., No. 17, Lane 128, Jungshan Rd.,
Bade Dist., Taoyuan City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; máy nén cho điều hòa không khí; máy bơm chìm; bơm nước dùng trong động cơ và đầu máy (bộ phận của động cơ và đầu máy); bơm sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; động cơ phụ (động cơ secvô) cho máy may; máy giặt áp lực cao; máy hút bụi chân không; máy xay dùng trong nhà bếp chạy điện; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy nạo rau củ; máy ép dùng cho nhà bếp chạy điện; máy thổi điều khiển bằng điện; bộ phận quạt điện, bộ phận thông gió và bộ phận thổi cho động cơ và đầu máy (bộ phận của động cơ và đầu máy); động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy và động cơ để phát điện; động cơ cho cửa sổ có động cơ; hệ thống thiết bị đóng và mở cửa bằng điện.

(210) 4-2017-40634

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

Holimay
International

(731) HOLIMAY CORPORATION (TW)

1F., No. 17, Lane 128, Jungshan Rd.,
Bade Dist., Taoyuan City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt dùng cho thiết bị điều hòa không khí; máy điều hòa không khí; bộ lọc không khí dùng cho máy điều hòa không khí; quạt hút để thông gió; thiết bị điều hòa không khí cụ thể là: cơ cấu xả dùng cho bộ phận xả nước ngưng của máy điều hòa không khí; thiết bị thông gió tua bin; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị lọc dùng cho bể cá cảnh; thiết bị lọc nước; quạt chạy điện; vòi phun nước; máy hút ẩm; máy giữ độ ẩm.

(210) 4-2017-40635

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

Holimay
International

(731) HOLIMAY CORPORATION (TW)

1F., No. 17, Lane 128, Jungshan Rd.,
Bade Dist., Taoyuan City, Taiwan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Động cơ dùng cho xe đạp; xe đạp điện; động cơ chạy điện dùng cho xe ô tô; xe lăn dùng cho người tàn tật chạy điện; xe tay ga chạy bằng năng lượng điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40636

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1

(591) Xanh, vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP ALPHA (VN)

Cụm công nghiệp Phi Mô, thôn Tân Thành, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Khung nhà xưởng bằng kim loại; kết cấu thép dùng trong xây dựng.

Nhóm 07: Thiết bị sử dụng trong công nghiệp cơ khí, cụ thể là: Cầu trục; máy cắt thủy lực; máy đột dập; máy nén khí; máy hàn; máy phun bi.

Nhóm 37: Xây dựng nhà xưởng; lắp đặt khung nhà xưởng.

Nhóm 40: Gia công kết cấu thép; gia công cơ khí.

(210) 4-2017-40637

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; A26.11.9

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN MẠNH NGUYỄN (VN)

Số 3/B2, khu phố 3, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; quần áo may sẵn.

(210) 4-2017-40638

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 2.9.8

(591) Xanh lá, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN COZILAND (VN)

404 Huỳnh Văn Bánh, phường 14, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán đấu giá; cho thuê không gian quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ trung gian thương mại, cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

(210) **4-2017-40639**

(220) 06.12.2017

(300) 304231403 04.08.2017 HK

(441) 26.02.2018

(540)

(731) HONG KONG NETEASE
INTERACTIVE ENTERTAINMENT
LIMITED (HK)

荒野行動

1/F, Xiu Ping Commercial Bldg, 104
Jervois St, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm ứng dụng- máy vi tính, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính sử dụng trên điện thoại di động và điện thoại tế bào (cellular phone); phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi thực tế ảo.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí); cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí, thông tin giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi qua mạng liên lạc di động; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

(210) **4-2017-40641**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)

MYOBAMOL

Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng
Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40642**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG 1 - PHARBACO (VN)

XALERCO

Số 160, Tôn Đức Thắng, phường Hàng
Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40643**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỆC MINH HẢI (VN)

322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CAPBIFLON

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40644**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.15.15; A5.5.20; 5.5.16; A5.5.21

(591) Trắng, xanh lá cây đậm, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH HUNG (VN)

Khu Non Trang, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



THFEED

Gắn kết để Thành công

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm, lợn, gà, tôm, cá.

(210) **4-2017-40645**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

SUPERDETOXX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40646**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

SUPERGANIC

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40647**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

SUPERMOVER

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40648**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

SUPERGINKO

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40649**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 3.7.16; A3.7.24

(591) Xanh lá cây, vàng cam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NGÔI SAO YẾN VIỆT (VN)

Tổ dân phố Trung Nghĩa (tại nhà ông Đoàn Văn Tung), phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; xà phòng; bột giặt; nước rửa bát.

(210) **4-2017-40650**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ NAM PHONG (VN)

Lô 23 khu chung cư Bình Kiều 1, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành Phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu, tư vấn thủ tục xuất nhập khẩu.

Nhóm 39: Đại lý làm thủ tục hải quan, dịch vụ vận tải hàng hóa.

(210) **4-2017-40651**

(540)

CHICCA

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (also trading as Kao Corporation) (JP)

14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; đồ trang điểm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; xà phòng; chế phẩm rửa mặt; chế phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm khử mùi và chế phẩm chống đổ mồ hôi (dùng cho cá nhân); chế phẩm bảo vệ khỏi tia UV (không chứa thuốc); miếng dán dùng cho mặt (mỹ phẩm), bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40652**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.14; A3.1.24; 4.5.15

(591) Trắng, xanh, đen, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH
ĐẠI VIỆT (VN)

Lô II-6, cụm 4, đường số 13, nhóm CN
II, khu công nghiệp Tân Bình, phường
Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy và thiết bị làm sạch chạy điện.

Nhóm 09: Thiết bị ghi, truyền và tái tạo âm thanh và hình ảnh.

Nhóm 11: Thiết bị để làm lạnh, thông gió, cấp nước.

(210) **4-2017-40653**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2; 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THẮNG LỢI (VN)

Vị trí 25 Tầng trệt siêu thị Co.opmart- số
02 Trường Chinh, phường Tây Thạnh,
quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán trang sức bằng bạc, đá quý.

(210) **4-2017-40654**

(540)

F.S
FUSAN

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) FUSAN MACHINERY CO., LTD.
(TW)

No.22, Lane 89, Sec. 4, Chang Mei Rd.,
Ho Mei Chen, Chang Hua Hsien, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Van kiểm tra bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; van kim loại vận hành bằng tay; khuỷu ống bằng kim loại cho ống dẫn; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; cửa sập ống tiêu nước [van], bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-40655** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THIÊN
NHIÊN NHẬT BẢN (VN)
Lô 35, khu QHDC B, bắc sông Hà
Thanh, phường Đống Đa, thành phố Quy
Nhơn, tỉnh Bình Định
- DSMATTAY.com**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.
-

- (210) **4-2017-40656** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THIÊN
NHIÊN NHẬT BẢN (VN)
Lô 35, khu QHDC B, bắc sông Hà
Thanh, phường Đống Đa, thành phố Quy
Nhơn, tỉnh Bình Định
- DSMATTAY.com**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- (511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh da khoa; thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu spa; dịch vụ viện điều dưỡng; gieo trồng cây thuốc; dịch vụ xét nghiệm y tế.
-

- (210) **4-2017-40657** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THIÊN
NHIÊN NHẬT BẢN (VN)
Lô 35, khu QHDC B, bắc sông Hà
Thanh, phường Đống Đa, thành phố Quy
Nhơn, tỉnh Bình Định
- DRMATTAY.com**
- (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-40658**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM THIÊN
NHIÊN NHẬT BẢN (VN)

DRMATTAY.com

Lô 35, khu QHDC B, bắc sông Hà
Thanh, phường Đống Đa, thành phố Quy
Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh da khoa; thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu spa; dịch vụ viện điều dưỡng; gieo trồng cây thuốc; dịch vụ xét nghiệm y tế.

(210) **4-2017-40659**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM (VN)

VACO-SIMETHICON

Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố
Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40660**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM (VN)

VACOPURIC

Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố
Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40661**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM (VN)

VACOBEPRAZOL

Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40662**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM (VN)

VACOLIVERIN

Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40663**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.1; 25.5.25; 26.4.9; A25.7.2

(591) Trắng, xanh dương, vàng nhạt, vàng sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU VÀ ĐẦU TƯ 36 VIỆT NAM
(VN)

Đội 7, thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen (thiết bị nhà tắm); bộ xí dùng trong nhà vệ sinh; phụ kiện vệ sinh và vòi nước; thiết bị dùng trong nhà tắm; chậu rửa tay (thiết bị vệ sinh); vòi nước dùng trong nhà tắm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40664**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 25.5.25; 24.15.21; A24.15.11

(591) Trắng, xanh dương, vàng nhạt, vàng sẫm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ 36 VIỆT NAM (VN)

Đội 7, thôn Vàng, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các bộ phận của két nước của xí bệt như: cân gạt nước, thanh đỡ quả cầu trong két nước, quả cầu trong két nước, bể nước cho gia đình, bộ phận ngòi của xí bệt, bộ phận ngòi của xí bệt có vòi nước ấm để rửa ráy, bệ xí, bệ xí để đi tiểu được gắn cố định, vòi phun nước tự động cho bệ xí và cho bệ xí để đi tiểu, xí bệt và bệ xí đi tiểu, thiết bị thông gió được gắn cố định với vòi nước, ống dẫn cung cấp nước cho các thiết bị vệ sinh, thiết bị phân phối nước, ống dẫn nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh), van an toàn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), van làm giảm sức ép (bộ phận của thiết bị vệ sinh), thiết bị phân phối giấy tự động (là bộ phận kèm theo của xí bệt), chậu rửa tay (thiết bị vệ sinh), chậu rửa tay có vòi nước tự động (thiết bị vệ sinh), chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh), bồn tắm, vòi nước, vòi hoa sen ở buồng tắm, van ngang (của thiết bị phân phối nước), chậu rửa vệ sinh, vòi hoa sen hình lá trâu, đèn thủy ngân (đèn thấp sáng) và các loại đèn dùng để thấp sáng khác, mua bán đồ điện, điện tử gia dụng như: ti vi, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, bếp điện, quạt điện, nồi cơm điện, đèn điện, ổ áp, đui đèn, ổ cắm điện, công tắc điện, máy phát điện, máy bơm nước, máy phun nước có áp lực, thiết bị sưởi ấm bằng điện, bình nước nóng, bếp gas; mua bán nguyên liệu, phụ liệu, thành phẩm phục vụ cho ngành xây dựng và trang trí nội thất, đồ gốm sứ và thiết bị vệ sinh; mua bán dụng cụ cầm tay như: búa, cưa, kìm, cờ lê, mỏ lết, đèn pin, mũi khoan, máy cưa, máy mài; mua bán khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), chốt cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, chốt định vị cửa bằng kim loại, cơ cấu đóng cửa (không dùng điện); quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-40665**

(540)

DART

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN VĂN CHINH (VN)

H1 tập thể Ngân hàng Công thương, tổ 10, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ logistic; dịch vụ vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi; dịch vụ lưu giữ và dịch vụ bốc xếp hàng hóa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40666**

(540)

KALTREX

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) KALBE INTERNATIONAL PTE. LTD.
(SG)

21 Bukit Batok Crescent #27-79,
WCEGA Tower, Singapore 658065

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm cho bệnh ung thư (ung thư học).

(210) **4-2017-40667**

(540)

PureZZ

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh lá, đậm, nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT NỆM MOUSSE LIÊN
(VN)

55/1A đường Khuông Việt, phường Phú
Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đại Diện
(IPACO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Nệm cao su các loại (nệm mousse); nệm lò xo.

(210) **4-2017-40668**

(540)

NOWIK

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)

88 đường 152 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40669**

(540)

NOWORI

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GON SA (VN)

88 đường 152 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40673**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.7; A3.7.24; 26.3.1; 26.13.25

(591) Đen, xanh da trời.

(731)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT AN THỊNH PHÁT VIỆT NAM (VN)

Lô số 10, ô dịch vụ 12 thuộc khu đất dịch vụ Bằng A, tổ 1, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng công trình đường bộ, đường sắt; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hoà không khí; lắp đặt và sửa chữa hệ thống cấp thoát nước; lắp đặt và sửa chữa hệ thống cấp điện, thiết bị xây dựng; trang trí nội, ngoại thất công trình.

(210) **4-2017-40674**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Vàng, nâu, nâu đậm, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ QUÂN LAN (VN)

Số nhà 579 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Cà phê: cà phê đóng gói; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40675**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(591) Vàng, nâu.

(731)

CÔNG TY TNHH DU LỊCH NGỌC LAN PHÚ QUỐC (VN)

Tổ 4, ấp Cửa Lấp, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Luật TNHH Phương Hoàng (PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy; vận chuyển hành khách; vận tải hàng hóa; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; điều hành chuyến du lịch; đại lý bán, vé máy bay, vé tàu, vé ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ du lịch; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quây rượu; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch; dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-40676**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH KAXOR GROUP
VIỆT NAM (VN)

KAXOR

D21 đường Đồng Khởi, phường Hoà
Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị lọc nước; bệ xí vệ sinh; vòi khóa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: bồn rửa, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống và thiết bị lọc nước, bệ xí vệ sinh, vòi, hệ thống cung cấp nước, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị sưởi ấm, thiết bị đun nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị sưởi nóng, vòi hoa sen, chậu rửa gắn cố định, bồn cầu, bếp ga, nồi cơm điện, máy điều hòa, quạt, đèn, đèn trang trí, nồi áp suất, chảo dùng điện.

(210) **4-2017-40677**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH KAXOR GROUP
VIỆT NAM (VN)

KAXO


D21 đường Đồng Khởi, phường Hoà
Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương


(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị lọc nước; bệ xí vệ sinh; vòi khóa.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: bồn rửa, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống và thiết bị lọc nước, bệ xí vệ sinh, vòi, hệ thống cung cấp nước, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị sưởi ấm, thiết bị đun nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị sưởi nóng, vòi hoa sen, chậu rửa gắn cố định, bồn cầu, bếp ga, nồi cơm điện, máy điều hòa, quạt, đèn, đèn trang trí, nồi áp suất, chảo dùng điện.

- (210) **4-2017-40679** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) A15.9.10; 13.1.6; A14.1.2; 26.3.23
(591) Đỏ cam, đen tuyền.
(731) HÀ THẾ TẤN (VN)
Phòng 808, Ngõ 6B, bán đảo Linh Đàm,
phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai
- (511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng: đèn downlight; đèn tuýp led, đèn trang trí.
-

- (210) **4-2017-40682** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (731) KAO KABUSHIKI KAISHA (also
trading as Kao Corporation) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome,
Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)
- (511) Nhóm 40: Tái chế rác và phế thải; tuyển chọn rác và vật liệu tái chế [chuyển hoá]; chế biến và tái chế rác và phế thải.
-

- (210) **4-2017-40683** (220) 06.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (731) NGUYỄN THỊ NGỌC DUYÊN (VN)
Số 256H đường Cống Quỳnh, phường
Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ
Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP
Việt Nam (WITIP CO., LTD.)
-

- (511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu, quảng cáo: khăn vệ sinh, bộ quần áo, quần áo, bộ quần áo tắm, quần áo thể dục, trang phục trong các lễ hội hóa trang, quần áo thời trang, đồ đi ở chân, giày dép, ba lô, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ, túi xách thời trang, mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao, mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm cho người cưỡi ngựa, mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp, mũ bảo hiểm cho người đi xe máy, mũ bảo hiểm cho người chơi thể thao, mũ tắm, mũ che tai (trang phục), mũ chòm, mũ (nón), mũ trùm đầu, mũ giấy (trang phục), mũ không vành của phụ nữ, đồ đội đầu, mũ trùm đầu khi nhuộm tóc, chăn, chăn bông, chăn dã ngoại, tấm trải phủ giường, ga trải giường, gối, gối dài, gối ống, gối ôm, áo gối, vỏ gối, đệm, nệm, vỏ đệm, vỏ nệm, khăn lau chùi bằng vải, khăn lau bụi cho đồ đạc, khăn lau bụi cho đồ nội thất bằng gỗ, khăn mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn phủ gối, khăn tắm (trừ quần áo), khăn lau cốc (khăn bông), khăn ăn bằng vải dệt, khăn phủ giường, khăn trải bàn (không bằng giấy), khăn quàng cổ, khăn choàng, khăn quàng bằng lông (khăn quàng cổ bằng lông thú), khăn choàng cổ (khăn quàng cổ), khăn rằn (khăn quàng cổ), khăn xếp, khăn choàng đầu của phụ nữ, khăn trùm che mặt, khăn trùm đầu.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40684**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

AIPAY

(731) CÔNG TY TNHH AIPAY (VN)

Nhà ông Đặng Hoài Nam, xóm Sen 1, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2017-40685**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

NAM PHỤ KHANG

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MINH THÀNH (VN)

Đội 1, thôn Bùi Xá, xã Yên Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho ngành y; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc cổ truyền.

(210) **4-2017-40686**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TEA STRUCK

(531) A5.3.13; A5.3.14

(731) CHANG SHUN TEA CO., LTD. (TW)
1F., No.39, Songshan St., Mingjian Township, Nantou County 55144, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà sữa [đồ uống trên cơ sở trà]; kẹo; bánh quy; bánh ngọt; trà hoa quả; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; bột sắn hạt dạng viên nhỏ.

(210) **4-2017-40687**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TEA STRUCK

(531) A5.3.13; A5.3.14

(731) CHANG SHUN TEA CO., LTD. (TW)
1F., No.39, Songshan St., Mingjian Township, Nantou County 55144, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán trà; cho thuê nơi gặp mặt, cụ thể là cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống chuyên thức ăn nhanh.

(210) **4-2017-40688**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(731) CHANG SHUN TEA CO., LTD. (TW)

TEA STRUCK

1F., No.39, Songshan St., Mingjian Township, Nantou County 55144, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Mật hoa quả, không cồn; nước sinh tố; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước nho ép chưa lên men; nước ép cà chua (đồ uống).

(210) **4-2017-40689**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(731) SHANGHAI THREE GUN (GROUP)

SANQIANG

CO., LTD. (CN)
2/F, Building 4, 584 Zhizaoju Road, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; vật liệu dệt; vải sử dụng trong ngành dệt; khăn phủ giường; chăn bông; chăn lông vịt [khăn phủ bên dưới giường]; vỏ gối; khăn phủ giường [vải dệt]; tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải.

(210) **4-2017-40690**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 18.2.1; 26.4.2

(731) SHANGHAI THREE GUN (GROUP)



CO., LTD. (CN)
2/F, Building 4, 584 Zhizaoju Road, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; vật liệu dệt; vải sử dụng trong ngành dệt; khăn phủ giường; chăn bông; chăn lông vịt [khăn phủ bên dưới giường]; vỏ gối; khăn phủ giường [vải dệt]; tấm lót đĩa bàn ăn bằng vải.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40691**

(540)

THE QUEEN



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.5.3; 24.1.1; A17.1.2; 26.1.4

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THẾ GIỚI THỜI GIAN (VN)

A31/2 Bis đường số 39, phường Bình
Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ các loại: treo tường; đeo tay.

(210) **4-2017-40692**

(540)

Spark Academy

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRẦN THỊ THU HÀ (VN)

54-56 Phan Khiêm Ích, phường Tân
Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

(210) **4-2017-40693**

(540)



THUNG COFFEE

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7; 24.9.1

(731) NGUYỄN QUANG BẮC (VN)

Khu B, tầng 32, số nhà 07, 72 Hàm
Nghị, phường Thạc Gián, quận Thanh
Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê bột, cà phê hòa tan; cà phê túi lọc; nước uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và nước giải khát do nhà
hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40694**

(540)

le senze
by Beauty Language

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) BEAUTY LANGUAGE PTE. LTD.
(SG)

50 Kkallang Pudding Road, #06-02
Golden Wheel Industrial Building,
Singapore 349326

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); sản phẩm trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; sản phẩm chăm sóc cơ thể (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc cơ thể (không chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; nước xúc tóc; dầu gội đầu; dầu xả dùng cho tóc; xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; tất cả thuộc nhóm 3.

(210) **4-2017-40695**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) BEAUTY LANGUAGE PTE. LTD.
(SG)

50 Kallang Pudding Road, #06-02
Golden Wheel Industrial Building,
Singapore 349326

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); sản phẩm trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; sản phẩm chăm sóc cơ thể (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc cơ thể (không chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; nước xúc tóc; dầu gội đầu; dầu xả dùng cho tóc; xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; tất cả thuộc nhóm 3.

(210) **4-2017-40696**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.5.16; A5.5.21; 26.1.1; 26.3.4;
A26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, xanh lục,
đỏ và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC LIỆU THIÊN
HƯỜNG (VN)

Số 278 Trần Huy Liệu, xã Mỹ Xá, thành
phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Nhà thuốc (mua bán thuốc).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40697

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; 5.7.3; 26.4.2

(591) Xanh, đỏ, vàng, đen và trắng.

(731) LÊ VĂN SỬA (VN)

Ấp An Thọ, xã An Phước, huyện Tân
Hồng, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL
NGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp (trừ loại thao tác bằng tay).

(210) 4-2017-40698

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.4.2; A3.4.24; A3.4.25; A8.5.4

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
FAC (VN)

Số 6 Nguyễn Lương Bằng, phường Phú
Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên
Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL
NGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán lẩu nướng Hàn Quốc.

(210) 4-2017-40699

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
FAC (VN)

Số 6 Nguyễn Lương Bằng, phường Phú
Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên
Huế

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ AL
NGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà sữa.

(210) 4-2017-40701

(540)

HIGHCERA

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THIÊN KÊ (VN)

Số 430, tổ 8, ấp Hiền Hòa, xã Phước
Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ
Việt (VIET IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, gạch gốm các loại, thiết bị vệ sinh, sơn nước.

(210) **4-2017-40702**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; A26.11.9; 26.1.1; A9.9.17

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH DUY VIỆT.AE (VN)**

96 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 3, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán giày dép, đồ đi chân.

(210) **4-2017-40703**

(540)

MEDALLY

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ HUỖNH NGỌC (VN)**

7A/70 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy tạo oxy (dùng cho mục đích y tế); thiết bị trợ giúp dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp (máy massage trị liệu); thiết bị đo huyết áp; máy xông khí dung (máy xông mũi họng).

(210) **4-2017-40704**

(540)

**ROYAL SALUTE
THE ULTIMATE HONOUR**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CHIVAS HOLDINGS (IP) LIMITED (GB)**

111-113 Renfrew Road, Paisley, Renfrewshire, PA3 4DY, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40705**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15

(591) Đen, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM KHẢI THIÊN (VN)

360B Bến Vân Đồn, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ VIỆT IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; thịt, cá, hải sản, rau quả đã được bảo quản, chế biến.

Nhóm 30: Kem lạnh; bánh; kẹo; cà phê; trà (chè); tinh bột cho thực phẩm.

(210) **4-2017-40706**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; 5.13.4; A1.1.10; 7.1.13

(591) Xanh lá, đỏ, vàng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH HƯỞNG LỢI PHÚ THỌ (VN)

Khu 4, xã Trung Thịnh, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi lợn; dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ trồng cây ăn quả.

(210) **4-2017-40707**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 9.7.1; A9.7.25

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ HÀNG SAM BISTRO (VN)

Số nhà C1 - 0.SH 05 Tòa nhà Central 2, Vinhomes Centra Park, khu phức hợp Tân Cảng Sài Gòn, số 720A đường Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-40708**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MÔI TRƯỜNG THIÊN ĐỒNG D&P
VIỆT NAM (VN)

Số 298/22 Lê Văn Quới, phường Bình
Hung Hòa A, quận Bình Tân, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

AQUARICH

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước; máy lọc nước.

(210) **4-2017-40709**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 25.1.6

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TẠ VĂN TRUNG
(VN)

Ấp Hội Trung, thị trấn Lịch Hội Thượng,
huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt heo khô.

(210) **4-2017-40710**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

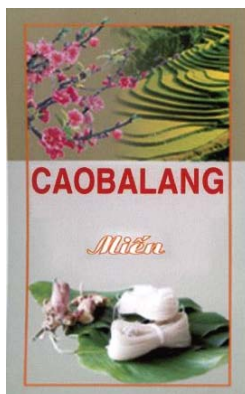
(531) 5.5.19; A6.19.9; 5.9.3; 8.7.3

(591) Xanh rêu, ghi xám, xám, cam, hồng,
xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ, trắng, tím
nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
BẢO MART (VN)

Số 321A Sơn Thông, khóm 1, phường 7,
thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

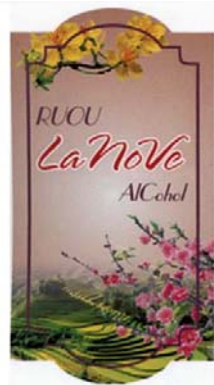


(511) Nhóm 30: Mì sợi, miến, bún khô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40711**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A6.19.9

(591) Nâu nhạt, tím, vàng, đỏ, trắng, hồng, vàng, cam, xám, xanh lá cây, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BẢO MART (VN)

Số 321A Sơn Thông, khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu sim; rượu nho; rượu thanh long.

(210) **4-2017-40712**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A6.19.9; 6.19.1

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây, tím hồng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BẢO MART (VN)

Số 321A Sơn Thông, khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Nước tẩy quần áo; nước giặt (chế phẩm để giặt); bột giặt.

(210) **4-2017-40713**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; A5.3.15; 2.9.14; A2.9.15; A26.11.8

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LỌC VÀ THIẾT BỊ LỌC NƯỚC THIÊN ĐỒNG (VN)

298/20 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40717**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH
QUỲNH VIÊN (VN)

QUỲNH VIÊN

Số 2B, ngõ 62, đường Mai Thúc Loan,
phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh,
tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; vận tải; cho thuê xe; vận chuyển hành khách và hàng hóa; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ lưu kho.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, khách sạn.

(210) **4-2017-40718**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
HƯƠNG TRÍ (VN)

HƯƠNG TRÍ

Số 282, đường Nguyễn Du, phường
Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà
Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch không nung.

Nhóm 35: Mua bán gạch không nung.

(210) **4-2017-40719**

(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
HƯƠNG TRÍ (VN)

TAKA-HT.JP

Số 282, đường Nguyễn Du, phường
Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà
Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL
(ALIATLEGAL CO., LTD.)

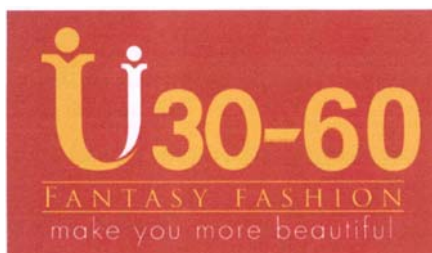
(511) Nhóm 19: Gạch không nung.

Nhóm 35: Mua bán gạch không nung.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40725**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; A26.11.8

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG
U30-40 (VN)

130 đường Nguyễn Tri Phương, phường
7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo người lớn; quần áo trẻ em; mũ (nón); giày dép.

(210) **4-2017-40726**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; A26.11.8

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG
U30-40 (VN)

130 đường Nguyễn Tri Phương, phường
7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo người lớn; quần áo trẻ em; mũ (nón); giày dép.

(210) **4-2017-40727**

(540)



(220) 06.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; A26.11.12

(591) Đỏ, trắng đục, nâu đỏ, vàng đất, trắng,
đen.

(731) SHEN ZHEN SHI SHANG GENG
WEN HUA FA ZHAN YOU XIAN
GONG SI (CN)

Shen Zhen Shi Fu Tian Qu Shen Nan Da
Dao 6017 Hao Du Shi Yang Guang Ming
Yuan 3 Zuo 27B, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Xì dầu; nước tương.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40728

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

TIAN ZI

(731) HUANG YIMIAO (CN)

Guang Zhou Shi Nan Sha Qu Wan Da
Guang Chang B2 Dong 701, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo sản phẩm quần áo.

(210) 4-2017-40729

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

LYNKA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỸ
PHẨM LIÊN NGUYỄN (VN)

Số 1045B đường Lâm Quang Ky, phường
An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên
Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm chăm sóc cơ thể; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích trang điểm; chế phẩm chăm sóc móng tay.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm mỹ phẩm: sữa rửa mặt, kem dưỡng da, kem chống nắng, nước hoa, kem trắng da, kem ngừa mụn, kem ngừa nám, kem dưỡng da chống nắng, thực phẩm chức năng.

(210) 4-2017-40730

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 2.3.5; A2.3.16; 26.11.3; A5.3.13;
1.15.24

(591) Đen, xanh dương, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG ÁO
TẮM THU BOUTIQUE (VN)

23 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo tắm; quần áo lót cho phụ nữ; mũ (nón); giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu: áo tắm, quần áo lót cho phụ nữ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40731**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ 3C (VN)

THE ALLEY

16 đường số 2, phường 04, quận 4, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40732**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

Tealicious

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ 3C (VN)

16 đường số 2, phường 04, quận 4, thành
phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40733**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 24.1.1; 5.13.4; 5.3.20

(591) Nâu, trắng.



(731) TRẦN NGỌC HÙNG (VN)

Thôn Cư Nhân, xã Mỹ Thành, huyện Mỹ
Lộc, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; trung tâm chăm sóc sức
khỏe.

(210) **4-2017-40734**

(220) 06.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ HẢI TRUNG ANH (VN)

PROGREEN

264/3 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 40: Xử lý nước.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40735

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; 5.7.1; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, nâu, đen, trắng.

(731) 1. K'LUYS (VN)

Số 53, thôn 2, xã Liên Đầm, huyện Di
Linh, tỉnh Lâm Đồng

2. K'LUẬN (VN)

Số 53, thôn 2, xã Liên Đầm, huyện Di
Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt rang; cà phê chưa rang; cà phê bột pha phin; cà phê hòa tan; hương
liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

(210) 4-2017-40736

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 15.7.1; 18.1.21; 15.1.11

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH DIWA (VN)

107/6/5/10 đường 38, phường Hiệp Bình
Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa.

(210) 4-2017-40737

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.6; 26.1.1; 25.5.2; A5.3.15

(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh
dương.

(731) PHẠM QUỐC THÁI ĐẠT (VN)

1265 Trần Phú, thôn Tân Bình, xã Lộc
Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm
Đồng

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà, cà phê, ca cao.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40738**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.2; 4.3.3; 4.3.20; 1.15.11

(591) Cam, đỏ, đen, xanh da trời, trắng, vàng, xanh lá cây.

(731) PHẠM QUỐC THÁI ĐẠT (VN)

1265 Trần Phú, thôn Tân Bình, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà, cà phê, ca cao.

(210) **4-2017-40739**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; A1.1.10

(731) NGUYỄN ĐIỂM MY (VN)

Số 13 Đặng Dung, phường Quán Thanh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí: Sân golf, sân tennis, bowling, hồ bơi, các trò chơi, trò chơi điện tử, các môn thể dục thể thao, trượt patin, thể dục thẩm mỹ, bi da; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức biểu diễn các chương trình ca, múa nhạc nghệ thuật; cho thuê âm thanh, ánh sáng; dịch vụ karaoke; dịch vụ nhiếp ảnh.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu (bar); dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort).

(210) **4-2017-40740**

(540)

SKLIGHT

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THỊ KIM SANG (VN)

240/112/32 Nguyễn Văn Luông, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; xịt khử mùi cơ thể; lăn khử mùi cơ thể.

(210) **4-2017-40741**

(540)

SLIGHT

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THỊ KIM SANG (VN)

240/112/32 Nguyễn Văn Luông, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; xịt khử mùi cơ thể; lăn khử mùi cơ thể.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40742

(220) 07.12.2017

(540)

HANATURAL

(441) 26.02.2018

(731) TRẦN THỊ BẠCH TUYẾT (VN)

21 tổ 1, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; xịt khử mùi cơ thể; lăn khử mùi cơ thể.

(210) 4-2017-40743

(220) 07.12.2017

(540)

BDLAW

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BD VÀ CỘNG SỰ (VN)

Tầng 10, tòa nhà Anh Minh, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

(210) 4-2017-40744

(220) 07.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.3.2; 25.5.1

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BD VÀ CỘNG SỰ (VN)

Tầng 10, tòa nhà Anh Minh, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

(210) 4-2017-40745

(220) 07.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 1.15.3; 26.2.7; 26.3.2

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TMAX VIỆT NAM (VN)

Thôn Cư An, xã Tam Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán phụ tùng và linh kiện của ô tô, xe máy; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thiết kế vật liệu quảng cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40746**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.5.20; A5.5.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIETVIEW
(VN)

Số 139, phố Nguyễn Thái Học, phường
Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán và bán lẻ cây xanh, cây cảnh, đồ gỗ nội thất.

(210) **4-2017-40747**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.21; A5.5.20

(591) Vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & ĐẠI
DIỆN ASOKA (VN)

21 đường số 14, phường Tân Thuận
Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ kế toán; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tái lập kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; marketing.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển buổi hoà nhạc; sắp xếp và tiến hành hội nghị; xuất bản sách; giảng dạy; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch thuật.

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hoà giải; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài toà án.

(210) **4-2017-40748**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ tươi, vàng, đỏ, nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI
HOÀNG (VN)

33/8/19A Phạm Văn Chiêu, phường 14,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông và hàng hoá làm bằng các vật liệu này: giấy gói, bao bì.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40749**

(540)



(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim.

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.1.14; 25.1.6; A1.1.10; A1.1.5

(731) TRẦN HỮU TÀI (VN)

421 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(210) **4-2017-40750**

(540)



(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); tay co thủy lực bằng kim loại (thiết bị đóng cửa tự động bằng kim loại); bản lề bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A14.1.15; 14.1.13

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SKY HARDWARE (VN)

Thôn Khánh Vân, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(210) **4-2017-40751**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, mua bán sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 5.3.6

(591) Xanh lá cây, vàng cam, trắng

(731) CÔNG TY TNHH MỘC HOA ĐƯỜNG (VN)

Số nhà 07, Lô L2, dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(210) **4-2017-40752**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 26.1.1; A3.7.24

(591) Đỏ, xanh da trời, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ METAL VIỆT NAM (VN)

Số 369 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm, mua bán các sản phẩm sau: đèn điện, thiết bị vệ sinh (sen vòi, bệ xí, bồn rửa, chậu, bồn tắm); sơn, gạch.

(210) **4-2017-40754**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.21; 26.1.1; 26.13.1

(591) Hồng, đen, trắng, vàng, xanh.

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯỢNG (VN)

Số 66 nhà B1 tập thể quân đội Nam
Đông, phường Nam Đông, quận Đống
Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh quy; bánh gạo; bánh kẹo, bánh trứng; bánh nướng.

Nhóm 35: Quảng Cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm sau: bánh ngọt, bánh quy, bánh gạo, bánh kẹo, bánh trứng, bánh nướng.

(210) **4-2017-40755**

(540)

Feriver

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN DUY TRUNG (VN)

Thôn Lộng Khê 2, xã An Khê, huyện
Quyên Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm sau: máy lọc nước, bình nước nóng cho nhà tắm, thiết bị vệ sinh như (sen vòi, bệ vệ sinh, bồn rửa, chậu rửa, chân chậu rửa).

(210) **4-2017-40756**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.6; A14.1.15; 14.1.13

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG
360 (VN)

Đội 6, xã Phương Đình, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Nhập khẩu; xuất khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm sau: quần áo, giày dép, mũ nón thời trang.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế giày dép; thiết kế mũ nón thời trang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40757**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) NGUYỄN TÀI LINH (VN)

Phòng 908, CT2-C1, chung cư đài phát sóng phát thanh Mẹ Trì, đường Lương Thế Vinh, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40758**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; 6.1.2; 3.1.14; A3.6.3

(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THIÊN TRIỀU AN (VN)

Số 94/3, tổ 10, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước tăng lực (đồ uống).

(210) **4-2017-40759**

(540)

CHÂN LONG THIÊN TỬ

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)

Tòa nhà số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

(210) **4-2017-40760**

(540)

**ANH HÙNG XẠ ĐIỀU
GAMOTA**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)

Tòa nhà số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

- (210) **4-2017-40761** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)**
ĐẤU TRƯỜNG VAINGLORY Tòa nhà số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

- (210) **4-2017-40762** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)**
PHÁ THIÊN NHẤT KIẾM Tòa nhà số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

- (511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

- (210) **4-2017-40763** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) **CÔNG TY CỔ PHẦN GAMOTA (VN)**
BINGOTA Tòa nhà số 11, ngõ 71, phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

(210) **4-2017-40764**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH IDEAS CREATION (VN)

GFNATURE

P1-02.31 tầng 2 thuộc block P1, khu căn hộ cao cấp The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước canh thịt cô đặc; nước dùng cô đặc; thịt đông khô; chiết xuất của thịt; chế phẩm để nấu xúp; rau đã sấy khô.

(210) **4-2017-40765**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

FLASHEYES

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40766**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

54DKH

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40767**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

DKH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40768**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FLASHGOLD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40769**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FLASHCEF

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40770**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FLASHLIVER

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỠC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40771**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LISOCARD - H

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỠC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40772**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FLASHCIME

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỠC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ CHÌA KHOÁ VÀNG (VN)

Số 28, ngõ 211, tổ 43, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40773**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 26.15.11

(591) Xanh lá cây đậm, trắng.

(731) PHẠM THANH SƠN (VN)

Số 40, phố Hàng Bạc, phường Hàng Bạc,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh) các sản phẩm: tranh, ảnh.

Nhóm 40: Tráng rửa phim ảnh, in ảnh chụp; in trên lụa; in ốp sét; in mẫu vẽ; làm khung
cho các tác phẩm nghệ thuật.

(210) **4-2017-40774**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; 26.1.6; 1.15.23

(591) Xanh dương, tím.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ANBE
(VN)

Tầng 21, tòa nhà Capital Tower, số 109
Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO
CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Buôn bán (kinh doanh), quảng cáo, giới thiệu, xuất nhập khẩu các sản phẩm:
bột ngũ cốc; các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

(210) **4-2017-40777**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 21.1.17; 1.15.23

(591) Xanh thỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĂM THỰC RIVIA
(VN)

Số 147-147 Bis đường Hai Bà Trưng,
phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40778**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VITAROSAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
BIO VIỆT PHÁP (VN)

Số 656/36/7 đường Quang Trung,
phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ
Chi Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40779**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.5.19; 26.1.1

(591) Đen, nâu, xanh lá cây, xanh dương, xám.

(731) PHẠM MỸ (VN)

Số 58/3, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh,
phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); chất kết dính dùng cho sơn; sơn diệt khuẩn; vecni; sơn phủ, sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột trét tường; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp lót tường, không bằng kim loại dùng trong xây dựng; lớp phủ vật liệu xây dựng.

(210) **4-2017-40780**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.7.25

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) PHẠM MỸ (VN)

Số 58/3, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh,
phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố
Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; vữa dùng trong xây dựng; bột chống thấm dùng trong xây dựng; lớp lót tường, không bằng kim loại dùng trong xây dựng; lớp phủ vật liệu xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40781**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Trắng xám, nâu, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH TIỆM CÀ PHÊ SÀI GÒN HÈM (VN)**

15/29 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán cà phê.

(210) **4-2017-40782**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; 25.1.25

(591) Đen, nâu nhạt, nâu đậm, vàng đồng.

(731) **CÔNG TY TNHH TRÀ & CÀ PHÊ LAN THẢO (VN)**

31A đường 181, tổ 7, ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê, đồ uống có nguồn gốc cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-40783**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25; A15.9.11

(591) Đen, vàng.

(731) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯỜNG MẠI DINH DƯỠNG THỦY SẢN VÀ GIA SÚC TOÀN CẦU (VN)**

36/1/4 đường số 4, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và ăn uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40784**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 26.4.9; A5.3.13; A25.7.3

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM H&M TECHNOLOGY (VN)**

Số 15B, ngõ 26 đường Hoàng Quốc Việt, tổ 45, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Bán buôn các loại camera giám sát, báo động chống trộm; bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính; bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông.

Nhóm 37: Lắp đặt sửa chữa hệ thống camera giám sát, tổng đài điện thoại; lắp đặt hệ thống điện nước.

(210) **4-2017-40785**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MIRAISAWASAWA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT VTP
Á CHÂU (VN)

Lô A2-CN3 cụm công nghiệp Từ Liêm,
phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa dưỡng thể, kem dưỡng tay chân, son môi.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, mỹ phẩm như: kem dưỡng da, sữa rửa mặt, sữa dưỡng thể, kem dưỡng tay chân, son môi.

(210) **4-2017-40786**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.4.1

(591) Xanh cô ban, nâu nhạt, nâu đậm.

(731) NGUYỄN VIỆT HUNG (VN)

Số 4, ngách 164/9 Hồng Mai, phường
Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê giải khát.

(210) **4-2017-40787**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.7.1; 26.1.1; A11.3.4; A5.5.20

(591) Xanh ngọc đậm, trắng, đỏ thẫm.

(731) PHẠM HỒNG VIỆT (VN)

217 đường số 1, phường 11, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40788**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUAVISS

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
SUAVISS LAB WHITE (VN)
28 đường 5B, khu phố 6, phường Bình
Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để
chăm sóc da; kem làm trắng da.

Nhóm 07: Máy tẩy trắng da.

(210) **4-2017-40789**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ORFLOCK

(731) ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo
136-8631 Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất keo tụ; chất keo tụ polyme; chất đông tụ hữu cơ; chất keo tụ vô cơ; hóa
chất sử dụng trong công nghiệp; hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm làm sạch; chế
phẩm khử nước dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng để xử lý nước; hóa chất xử lý
nước thải dùng trong công nghiệp.

(210) **4-2017-40791**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 2.9.1; 4.5.3; 2.7.9; 2.7.23

(591) Nâu, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN
XUẤT DỊCH VỤ MAMIS FOOD (VN)
25/13 hẻm 25, đường 27, phường Hiệp
Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Đồ chơi trẻ em, bột ngũ cốc dinh dưỡng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-40793** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.5.1; 1.13.1; A1.13.10; A1.1.10; 26.1.1;
25.7.20
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM
VIỆT NAM (VN)
Tầng 4 Lô 17, LePARC Gamuda City,
Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận
Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam
(IPCOM CO., LTD.)
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.
Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dành cho mục đích y tế; chế phẩm dược; chế phẩm khử trùng.
-



- (210) **4-2017-40794** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.13.1; 1.15.23
(591) Xanh lá, xanh nước biển, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ MINH TRANG (VN)
Thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận
Bắc, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực thẩm mỹ, cụ thể là dạy: yoga; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.
-



- (210) **4-2017-40795** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; A15.3.5
(591) Xanh, trắng.
(731) HONG KONG PING ON JEWELRY
INTERNATIONAL HOLDINGS
LIMITED (HK)
Flat/RM 1907 19/F Lee Garden One 33
Hysan Avenue Causeway Bay HK
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)
- (511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; hệ thống rửa xe cộ; rô bốt hút bụi (rô bốt hút bụi chân không; rô bốt lau sàn; rô bốt làm sạch thảm); máy lau nhà chạy bằng hơi nước.
Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, nhập khẩu máy hút bụi chân không; hệ thống rửa xe cộ; rô bốt hút bụi (rô bốt hút bụi chân không; rô bốt lau sàn; rô bốt làm sạch thảm); máy lau nhà chạy bằng hơi nước.
-



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40796**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh, trắng.

(731) HONG KONG PING ON JEWELRY
INTERNATIONAL HOLDINGS
LIMITED (HK)

Flat/RM 1907 19/F Lee Garden One 33
Hysan Avenue Causeway Bay HK

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, nhập khẩu xe máy; phụ tùng của xe máy (thuộc nhóm này); xe điện; phụ tùng của xe điện (thuộc nhóm này).

(210) **4-2017-40797**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 25.5.1

(731) HỒ SƠN ĐIỀN (VN)

284/1B Lũy Bán Bích, phường Hòa
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh sỉ lẻ cà phê; cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê;
đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40798**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; 26.3.1

(591) Đen, trắng, hồng.

(731) TRẦN HOÀI THU (VN)

Căn A1605 - CC Thăng Long Number
One, số 1 đại lộ Thăng Long, phường
Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO.,
LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc làm đẹp móng tay, móng
chân; thẩm mỹ viện chăm sóc và làm đẹp da; dịch vụ trang điểm; dịch vụ chăm sóc tóc,
cắt tóc, tạo kiểu tóc; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40800**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 1.15.23

(731) CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG G-L.I.N.K (VN)

Số 31, ngõ 178, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Đồ da và giả da gồm: túi xách; cặp sách; ba lô; va li; ví.

Nhóm 25: Giày dép; thắt lưng trang phục; thắt lưng quần áo.

(210) **4-2017-40801**

(540)

**Trà
Huyền Thoại**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠI GIA (VN)

Số 67 ngõ 192, phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2017-40802**

(540)

Legend Tea

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠI GIA (VN)

Số 67 ngõ 192, phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2017-40803**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.16; 2.3.8

(591) Đen, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG THIÊN AN (VN)

82 Tạ Quang Bửu, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức cuộc thi sắc đẹp cho trẻ em; huấn luyện; tổ chức các cuộc thi; Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí, thông tin giải trí.

(210) **4-2017-40804**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 24.9.1

(591) Cam; tím; hồng, đỏ, vàng.

(731)

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG
THIÊN AN (VN)

82 Tạ Quang Bửu, phường 3, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức cuộc thi sắc đẹp cho trẻ em, huấn luyện; tổ chức các cuộc thi, tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí, thông tin giải trí.

(210) **4-2017-40805**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) KPC PHARMACEUTICALS, INC.
(CN)

No. 166 Keyi Road, New And High
Technology Development Zone,
Kunming City, Yunnan Province,
People's Republic of China

LUOTAI

(740)

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40806**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH EIFELCORP
HEALTH CARE UK (VN)

Tầng 9, tòa nhà Vietcomreal, số 68
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

MAXIBIMIN

(740)

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40807**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

AOBERST

(731) DƯƠNG VĂN THÀNH (VN)

Số 290 phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy hút sữa; máy hút mụn; nhiệt kế hồng ngoại đo trán tai cho trẻ em; thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2017-40808**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

ROYALMIC

(731) DƯƠNG VĂN THÀNH (VN)

Số 290 phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Micro để hát; loa; máy tăng âm; đầu đọc đĩa; tai nghe.

(210) **4-2017-40809**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; A24.15.7

(591) Đỏ, đen, trắng.



(731) CÔNG TY MTV XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN (VN)

Số 102, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng (tôi đen); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40810**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) COREX TRADE LINKS INC. (BN)
Rm 51, 5 th Floor, Britannia House,
Jalan Cator Bandar Seri Begawan BS,
8811 Negara Brunei Darussalam.

DALCHEENI

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà nghỉ trọ.

(210) **4-2017-40811**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN
DOANH VIỆT ANH (VN)
Cụm công nghiệp Liên Phương, xã Liên
Phương, huyện Thường Tín, thành phố
Hà Nội

GANHODON

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-40812**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LIÊN
DOANH VIỆT ANH (VN)
Cụm công nghiệp Liên Phương, xã Liên
Phương, huyện Thường Tín, thành phố
Hà Nội

CURMAPHYTOHP

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-40813** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHÁP
ÂU (VN)
Số 202A, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh
Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- SUMANSPORT**
- (511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; quần áo may sẵn; giày; dép; đồ đội đầu.
-

- (210) **4-2017-40814** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHÁP
ÂU (VN)
Số 202A, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh
Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- SUMANSPORT**
- (511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; quả bóng bằng da; vợt cầu lông và tennis; quả cầu
lông.
-

- (210) **4-2017-40815** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC PHÁP
ÂU (VN)
Số 202A, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh
Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà
Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- SUMANSPORT**
- (511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ thể dục thể thao, quả bóng bằng da, vợt cầu lông và tennis, quả cầu lông, quả bóng chơi gôn, gậy đánh gôn, vật chữ T để đặt bóng gôn (phụ kiện chơi gôn), túi chuyên dụng đựng vật dụng đánh gôn, vật dụng đánh dấu bóng (dùng trong đánh gôn), thảm để tập đánh gôn, vỏ bọc dùng cho đầu gậy đánh gôn, găng tay đánh gôn, dụng cụ để sửa tảng đất cỏ (phụ kiện chơi gôn), bảng đánh dấu mốc ghi điểm chơi gôn (phụ kiện chơi gôn), cán gậy đánh gôn (phụ kiện chơi gôn), tay cầm dùng cho gậy đánh gôn (phụ kiện chơi gôn), đầu gậy đánh gôn (phụ kiện chơi gôn), thiết bị chơi gôn, dây đai dùng trong thể thao (thuộc dụng cụ thể thao), găng tay dùng cho các trò chơi (thuộc về phụ kiện của trò chơi), băng quấn quanh cổ tay dùng khi chơi các môn thể thao bằng tay, nẹp ống chân bảo vệ xương ống chân khi chơi các môn thể thao (thuộc về dụng cụ thể thao), miếng đệm lót bảo vệ đầu gối (thuộc dụng cụ thể thao), miếng đệm lót bảo vệ khuỷu tay dùng trong thể thao, thiết bị tập thể dục kích thích cơ bằng điện, miếng đệm

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

kích thích dùng điện để tăng cường cơ, miếng đệm chứa gel thay thế cho thiết bị kích thích cơ dùng điện, thiết bị tập luyện thể hình, máy và thiết bị tập luyện thể thao và tập thể dục, thiết bị rung sử dụng trong chương trình tập thể dục và thể thao để kích thích cơ bắp và tăng cường sức khỏe và hoạt động thể lực; mua bán ba lô, túi dùng trong thể thao bằng da và giả da, quần áo thể thao (bao gồm cả quần áo chơi gôn), áo thun có cổ, áo len dài tay, áo gi lê, quần dài, trang phục dệt kim, lưới trai che nắng, thắt lưng dùng cho quần áo (trang phục), đồ đi ở chân (trang phục) cùng các bộ phận và phụ kiện của chúng, giày chơi gôn cùng các bộ phận và phụ kiện của chúng, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ đội đầu, mũ lưới trai, lưới trai che nắng, lưới trai (làm mũ), dải băng buộc đầu (trang phục), khăn rằn (khăng quàng cổ), dải băng buộc cổ tay (trang phục), trang phục, cụ thể là quần, quần soóc, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo sợi đan chui đầu, áo nịt len, áo bằng vải bông dài tay, quần bằng vải bông, quần áo lót, yếm thể thao, áo váy, váy, áo len dài tay, áo vét, áo choàng ngoài, bít tất, găng tay, thắt lưng, trang phục dệt kim, quần áo bó, áo gi lê, mũ trùm đầu, khăn quàng cổ, ống tay áo thể thao.

(210) **4-2017-40819**

(220) 07.12.2017

(540)

ZIO

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ZIOMT (VN)

Số 4, đường Võ Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trang điểm; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-40820**

(220) 07.12.2017

(540)


M a L I T A

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; A26.11.8; 25.1.25

(731) CÔNG TY TNHH ZIOMT (VN)

Số 4, đường Võ Văn Dũng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; thuốc uốn tóc; keo xịt tóc; dầu dưỡng tóc.

(210) **4-2017-40821**

(220) 07.12.2017

(540)

TADUL

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN DUNG LONG (VN)

Số nhà 18, liên kê 14, KĐT Xala, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40822**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SYN

(731) DSM IP ASSETS B.V. (NL)

Het Overloon 1, 6411 TE Heerlen, The Netherlands

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, để làm đẹp và chăm sóc da; mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc da phòng ngừa cháy nắng; chế phẩm làm rám nắng và chế phẩm chống nắng; chế phẩm và chất dùng cho để cân bằng, chăm sóc và dùng cho bề ngoài của da, cơ thể và mặt.

(210) **4-2017-40823**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.6; 1.15.23

(731) MELISSACHENS SKIN LAB SDN BHD (MY)

 melissachens

No.2-D (Lot 5), Jalan Teknologi, Pusat Teknologi, Kota Damansara PJU 5, Sunsuria, 47810 Petaling Jaya, Selangor Darul Ehsan, Malaysia

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để chăm sóc da và cơ thể; chất tẩy rửa dùng cho da; chế phẩm mát xa không tẩm thuốc; mỹ phẩm dùng để trang điểm; mỹ phẩm thích hợp cho việc chống nắng; tinh dầu; mỹ phẩm dùng cho tóc; các chế phẩm làm tóc để duy trì da đầu sạch gàu và ngăn ngừa rụng tóc (mỹ phẩm); mỹ phẩm làm cho người thon lại; nước hoa; chất khử mùi dùng cho cá nhân; sáp để làm rụng lông.

(210) **4-2017-40824**

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SEIKO PROSPEX

(731) SEIKO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (trading as Seiko Holdings Corporation) (JP)

5-11, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; điện thoại thông minh dưới dạng đồng hồ đeo tay.

(210) **4-2017-40825**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; A26.4.18

XSPORT

(731) ALTICOR INC (US)

7575 Fulton Street East Ada, Michigan

49355-0001 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột để bổ sung vào thực phẩm hoặc đồ uống; đồ uống hỗn hợp được dùng như chất bổ sung dinh dưỡng và chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng đồ uống cụ thể là: đồ uống có chứa protein (chất bổ sung dinh dưỡng); chất bổ sung dinh dưỡng dạng thanh có chứa protein; protein dạng bột dùng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng có chứa protein dạng khuấy.

Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh cụ thể là: thực phẩm trên cơ sở nước sữa và thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây và quả hạch; thực phẩm ăn nhanh tốt cho sức khỏe không dùng cho mục đích y tế cụ thể là: thanh thức ăn nhanh trên cơ sở quả hạch; thanh thức ăn trên cơ sở trái cây và quả hạch đã được chế biến; trái cây nghiền nhuyễn.

Nhóm 30: Thanh thức ăn giàu năng lượng chứa chủ yếu nước mật làm từ lúa gạo (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn cụ thể là: chất lỏng và bột dùng để làm đồ uống trái cây; đồ uống tăng lực, không cồn (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-40826**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) M&K INC. (JP)

PROCARE EYELASH

24-13, Himonya 4-chome, Meguro-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm dùng cho lông mày; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc lông mi; chế phẩm tẩy trang dùng cho lông mi; chế phẩm chăm sóc móng; nước sơn móng; móng giả; chất dính để cố định móng tay giả; mỹ phẩm; chế phẩm để trang điểm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc lông mi; dịch vụ chăm sóc lông mi giả; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ viện tóc.

(210) **4-2017-40827**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) SDS BIOTECH K.K. (JP)

MIYABI

1-5, Higashi-Nihombashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1003-0004, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; chế phẩm hóa học để ngăn nấm mốc; bioxit; thuốc xua đuổi côn trùng và sâu bọ; chất diệt loài gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chế phẩm diệt khuẩn cho đất; chế phẩm khử trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

(210) **4-2017-40829**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.4; 3.1.16

(591) Đen, đen nhạt, trắng.

(731) WRANGYER BEVERAGE (2008)
COMPANY LIMITED (TH)

90 CW Tower, 31st - 32nd Floor,
Ratchadapisek Road, Huai Khwang Sub-
District, Huai Khwang District,
Bangkok, Thailand 10310

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực.

(210) **4-2017-40830**

(540)

MAMA FOOD

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAMA FOOD
(VN)

309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm không chứa thuốc, nước xức tóc không chứa thuốc.

Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn (đã qua chế biến); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt (mứt quả); trứng; sữa và các sản phẩm làm từ sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

(210) **4-2017-40832**

(540)



GSLIGHTING

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) NGUYỄN NGỌC GIAO (VN)

Phòng 1405 Nhà 24T2, phường Trung
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; vỏ đèn; chụp đèn; bầu thủy tinh của đèn, chao đèn; chụp phản quang của đèn; giá đỡ chụp đèn; bóng đèn; bộ khuếch tán ánh sáng; đèn đường.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa đèn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị văn phòng; lắp đặt trang thiết bị nhà bếp; khử nhiễu cho các thiết bị điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40834**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.6; 1.15.21; A25.7.6

(591) Da cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN QUẢN LÝ OCD (VN)

Số 27 ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về liên quan đến quản lý nhân sự và quản lý kinh doanh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán phần mềm máy tính; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cài đặt phần mềm; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; bảo dưỡng phần mềm máy tính.

(210) **4-2017-40835**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; A7.1.11; 7.1.24

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH 9STAYS (VN)

Tầng 20, tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 39: Điều hành tour du lịch; du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; sắp xếp các chuyến du lịch theo đoàn; đại lý du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay.

(210) **4-2017-40837**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8; A1.1.10; A1.1.5

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ARTVINA (VN)

Km 29, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại bọc thép; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; chậu rửa tay; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh.

(210) **4-2017-40838**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; A5.3.13; A5.5.20

(591) Xanh, đỏ tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - THIẾT BỊ Y TẾ ĐÀ NẴNG (DAPHARCO) (VN)

02 Phan Đình Phùng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, bán buôn, bán lẻ thuốc, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-40839**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.13.1; 5.13.4; 5.13.6; A11.3.2

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG (VN)

Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn.

Nhóm 35: Bán sỉ, bán lẻ các loại rượu.

(210) **4-2017-40840**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.25; 5.13.1; 5.13.6; 5.13.4

(591) Đen, trắng, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG (VN)

Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn (trừ bia).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40841**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.25; 5.13.1; 5.13.4; 5.13.6

(591) Đen, trắng, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
LÂM ĐỒNG (VN)

Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-40842**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.5.25; 5.13.1; 5.13.4; 5.13.6

(591) Đen, trắng, vàng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
LÂM ĐỒNG (VN)

Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố
Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn (trừ bia).

(210) **4-2017-40843**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.6; A5.5.20; 2.9.1

(591) Xanh da trời, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MẠNG XÃ HỘI
TINH TẾ (VN)

209 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 7,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; phân phát tài liệu quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua trang web; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán hàng; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; thông tin về giải trí tiêu khiển; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp video trực tuyến (không tải về được); dịch vụ soạn thảo tài liệu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

bình luận phim (không bao gồm những bài quảng cáo); cung cấp phim ảnh không tải xuống được thông qua dịch vụ truyền tải video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; soạn thảo trang web; viết và đăng bài trên trang web và các website trên internet theo yêu cầu của người khác; xây dựng và biên tập nội dung cho các trang mạng trực tuyến được truyền tải qua hệ thống thông tin toàn cầu.

(210) **4-2017-40845**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.21

(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ EZSOL VIỆT NAM (VN)
Số 18 ngõ 77 đường Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại cụ thể là: cửa chớp; cửa sổ; cửa ra vào; vách ngăn bằng kim loại; tấm chắn bằng kim loại chống côn trùng; cửa bằng thép chống gỉ.

(210) **4-2017-40846**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ TUẤN ANH (VN)

Tổ 12, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn nước bằng inox.

(210) **4-2017-40847**

(540)

ROLIVIT

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (VN)

Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40848**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(731) OKURA NIKKO HOTEL
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
4-11, Higashi-shinagawa 2-chome,
Shinagawa-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quây rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống cho các sự kiện, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ phòng trà; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống lưu động.

(210) **4-2017-40849**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 1.15.23; 26.13.1

(591) Da cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
NỘI THẤT TOÀN CẦU (VN)
Số 1B ngõ 545 Vũ Tông Phan, phường
Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất.

(210) **4-2017-40850**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 25.5.2

(591) Vàng, xanh lá cây đậm, đen.

(731) HACHIYO CO., LTD. (TW)
12F., No. 440, Chongxin Rd., Zuoying
Dist., Kaohsiung City 813, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê chứa sữa; trà ướp lạnh; đá lạnh tự nhiên hoặc nhân tạo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo dẻo (zephyr) [bánh kẹo].

Nhóm 35: Lập chỉ mục trang web nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng [cửa hàng tư vấn tiêu dùng].

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)


Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; nhà hàng nhỏ cung cấp thức ăn và đồ uống nhẹ.

- (210) **4-2017-40852** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TIỆM VÀNG KIM KHANH (VN)
Khu vực nhà lồng A Chợ Trường An, ấp Tân Quới Đông, xã Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
KIM KHANH (740) Công ty Luật TNHH Tư Luật (PRIVATE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, trang sức, đồ trang sức mỹ nghệ, đá quý, đá bán quý.

- (210) **4-2017-40853** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CƠ SỞ SẢN XUẤT GIA CÔNG LƯỚI LÚ RẬP HỮU TÝ (VN)
Khu vực Tân Lợi 2, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
HỮU TÝ (740) Công ty Luật TNHH Tư Luật (PRIVATE LAW FIRM)

(511) Nhóm 22: Lưới đánh cá; lưới quây; bẫy [lưới].

- (210) **4-2017-40854** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540)  (531) A3.13.24; A3.13.25; 4.5.5; A2.5.23
(731) CHUNGDAHM Learning, Inc. (KR)
Shinyoung Bldg. 68-5, Chungdahm-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền tải và phản hồi âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính dùng cho giáo dục; máy tính bảng, phương tiện điện tử có nhạc ghi sẵn; ấn phẩm điện tử có thể tải về được; sách điện tử hoặc giấy điện tử dùng để học có thể tải về được; máy móc và công cụ viễn thông; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm (ngoại trừ sách và tạp chí xuất bản định kỳ); đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; sách dùng để học hoặc giấy dùng để học.

Nhóm 18: Túi chuyên dụng để đựng hộp thức ăn dùng buổi trưa; túi có bánh xe, túi xách học sinh; túi đựng giày dùng cho du lịch; túi đựng sách; ô dùng cho trẻ em.

Nhóm 25: Đồng phục; giày trẻ em; giày cho trẻ sơ sinh; quần áo trẻ em; áo choàng ngoài; áo choàng tốt nghiệp (áo cử nhân); đồ đội đầu trẻ em; áo mưa.

Nhóm 38: Truyền tập tin số để giảng dạy ngôn ngữ; truyền tập tin số dùng cho giáo dục; truyền tin nhắn văn bản và video; truyền văn bản/hình ảnh/video thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền văn bản/hình ảnh/video/giọng nói thông qua internet; truyền hình ảnh của các chương trình giáo dục giảng dạy tiếng anh; truyền phát các chương trình giáo dục qua internet.

Nhóm 41: Dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ lớp mẫu giáo tiếng anh; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho trẻ em; trường đào tạo tiếng anh; xuất bản ấn phẩm dùng cho giáo dục, cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp/tổ chức/chủ trì/Thực hiện các sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục và dịch vụ hướng dẫn và giáo dục giảng dạy trẻ em trong học tập, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ.

(210) **4-2017-40855**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.24; A3.13.4; 4.5.5; A2.5.23

(731) CHUNGDAH Learning, Inc. (KR)
Shinyoung Bldg. 68-5, Chungdahm-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền tải và phản hồi âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính dùng cho giáo dục; máy tính bảng, phương tiện điện tử có nhạc ghi sẵn; ấn phẩm điện tử có thể tải về được; sách điện tử hoặc giấy điện tử dùng để học có thể tải về được; máy móc và công cụ viễn thông; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm (ngoại trừ sách và tạp chí xuất bản định kỳ); đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; sách dùng để học hoặc giấy dùng để học.

Nhóm 18: Túi chuyên dụng để đựng hộp thức ăn dùng buổi trưa; túi có bánh xe, túi xách học sinh; túi đựng giày dùng cho du lịch; túi đựng sách; ô dùng cho trẻ em.

Nhóm 25: Đồng phục; giày trẻ em; giày cho trẻ sơ sinh; quần áo trẻ em; áo choàng ngoài; áo choàng tốt nghiệp (áo cử nhân); đồ đội đầu trẻ em; áo mưa.

Nhóm 38: Truyền tập tin số để giảng dạy ngôn ngữ; truyền tập tin số dùng cho giáo dục; truyền tin nhắn văn bản và video; truyền văn bản/hình ảnh/video thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền văn bản/hình ảnh/video/giọng nói thông qua internet; truyền hình ảnh của các chương trình giáo dục giảng dạy tiếng anh; truyền phát các chương trình giáo dục qua internet.

Nhóm 41: Dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ lớp mẫu giáo tiếng anh; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho trẻ em; trường đào tạo tiếng anh; xuất bản ấn phẩm dùng cho giáo dục, cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp/tổ chức/chủ trì/Thực hiện các sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục và dịch vụ hướng dẫn và giáo dục giảng dạy trẻ em trong học tập, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40856**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.24; 3.13.1; 5.3.9; A5.3.14; 4.5.5

(731) CHUNGDAH M Learning, Inc. (KR)

Shinyoung Bldg. 68-5, Chungdahm-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền tải và phản hồi âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính dùng cho giáo dục; máy tính bảng, phương tiện điện tử có nhạc ghi sẵn; ấn phẩm điện tử có thể tải về được; sách điện tử hoặc giấy điện tử dùng để học có thể tải về được; máy móc và công cụ viễn thông; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm (ngoại trừ sách và tạp chí xuất bản định kỳ); đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; sách dùng để học hoặc giấy dùng để học.

Nhóm 18: Túi chuyên dụng để đựng hộp thức ăn dùng buổi trưa; túi có bánh xe, túi xách học sinh; túi đựng giày dùng cho du lịch; túi đựng sách; ô dùng cho trẻ em.

Nhóm 25: Đồng phục; giày trẻ em; giày cho trẻ sơ sinh; quần áo trẻ em; áo choàng ngoài; áo choàng tốt nghiệp (áo cử nhân); đồ đội đầu trẻ em; áo mưa.

Nhóm 38: Truyền tập tin số để giảng dạy ngôn ngữ; truyền tập tin số dùng cho giáo dục; truyền tin nhắn văn bản và video; truyền văn bản/hình ảnh/video thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền văn bản/hình ảnh/video/giọng nói thông qua internet; truyền hình ảnh của các chương trình giáo dục giảng dạy tiếng anh; truyền phát các chương trình giáo dục qua internet.

Nhóm 41: Dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ lớp mẫu giáo tiếng anh; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho trẻ em; trường đào tạo tiếng anh; xuất bản ấn phẩm dùng cho giáo dục, cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp/tổ chức/chủ trì/thực hiện các sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục và dịch vụ hướng dẫn và giáo dục giảng dạy trẻ em trong học tập, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ.

(210) **4-2017-40857**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; A3.13.24; A3.13.25; 4.5.5

(731) CHUNGDAH M Learning, Inc. (KR)

Shinyoung Bldg. 68-5, Chungdahm-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền tải và phản hồi âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính dùng cho giáo dục; máy tính bảng, phương tiện điện tử có nhạc ghi sẵn; ấn phẩm điện tử có thể tải về được; sách điện tử hoặc giấy điện tử dùng để học có thể tải về được; máy móc và công cụ viễn thông; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], ấn phẩm (ngoại trừ sách và tạp chí xuất bản định kỳ); đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; sách dùng để học hoặc giấy dùng để học.

Nhóm 18: Túi chuyên dụng để đựng hộp thức ăn dùng buổi trưa; túi có bánh xe, túi xách học sinh; túi đựng giày dùng cho du lịch; túi đựng sách; ô dùng cho trẻ em.

Nhóm 25: Đồng phục; giày trẻ em; giày cho trẻ sơ sinh; quần áo trẻ em; áo choàng ngoài; áo choàng tốt nghiệp (áo cử nhân); đồ đội đầu trẻ em; áo mưa.

Nhóm 38: Truyền tập tin số để giảng dạy ngôn ngữ; truyền tập tin số dùng cho giáo dục; truyền tin nhắn văn bản và video; truyền văn bản/hình ảnh/video thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền văn bản/hình ảnh/video/giọng nói thông qua internet; truyền hình ảnh của các chương trình giáo dục giảng dạy tiếng anh; truyền phát các chương trình giáo dục qua internet.

Nhóm 41: Dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ lớp mẫu giáo tiếng anh; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho trẻ em; trường đào tạo tiếng anh; xuất bản ấn phẩm dùng cho giáo dục, cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp/tổ chức/chủ trì/thực hiện các sự kiện và cuộc thi cho mục đích giáo dục và dịch vụ hướng dẫn và giáo dục giảng dạy trẻ em trong học tập, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ.

(210) **4-2017-40858**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.6; 26.1.5; 26.4.1; 24.5.7; 25.5.2

(591) Vàng nâu, trắng, đen.

(731) LƯU VĂN THƯỜNG (VN)

Thôn Đào Viên, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa tổng hợp bán thành phẩm; gioăng đệm bằng cao su dùng để bịt kín.

(210) **4-2017-40859**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; 26.4.2; 26.4.7

(591) Vàng, đen.

(731) LƯU VĂN THƯỜNG (VN)

Thôn Đào Viên, xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại, then ổ khóa, thanh lan can, bản lề hộp, then cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại.

Nhóm 17: Nhựa tổng hợp bán thành phẩm; gioăng đệm bằng cao su dùng để bịt kín.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40860**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.3; 26.4.2; 26.4.7

(591) Vàng nâu, đen.

(731) LƯU VĂN THUỜNG (VN)

Thôn Đào Viên, xã Dân Tiến, huyện
Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Chốt cửa bằng kim loại, then ổ khóa, thanh lan can, bản lề hộp, then cửa bằng kim loại, bản lề bằng kim loại.

(210) **4-2017-40861**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; A3.7.24; 26.4.1; 25.5.25

(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm,
ghi, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ANBOOKS (VN)

Số 88 -90 Ký Con, phường Nguyễn Thái
Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; văn phòng phẩm; sách.

(210) **4-2017-40862**

(540)

VICTOR AND VALENTINO

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) THE CARTOON NETWORK, INC.
(US)

1050 Techwood Drive, NW, Atlanta,
Georgia 30318, USA

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh; và bản ghi nghe nhìn; loa âm thanh có thể xách tay; đầu máy chạy đĩa compact; máy nghe nhạc âm thanh nổi cho cá nhân; thiết bị điện tử gắn thêm vào máy tính có khe mở rộng để kết nối tới các thiết bị ngoại vi (electronic docking stations); tai nghe vòng qua đầu; tai nghe; máy vi tính cá nhân; và máy vi tính dạng bảng (máy tính bảng); miếng đệm lót chuột máy vi tính; con chuột máy tính; bàn phím máy tính; ổ đĩa USB (USB); máy hát karaoke; máy bộ đàm; điện thoại; máy tính; thước đo; máy vi tính; máy ảnh (chụp ảnh); phim (chụp ảnh); nam châm trang trí; khung ảnh kỹ thuật số; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; ống thở cho người lặn dưới nước; mặt nạ đeo khi bơi; kính bơi; kính mắt; kính râm; gọng kính; và hộp đi kèm các loại kính trên; các tập tin (file) âm thanh, video, nghe nhìn và hình ảnh có thể tải xuống; phần mềm máy tính; hộp đựng bảng trò chơi video; phần mềm trò chơi video; phần mềm có thể tải xuống cho các thiết bị di động; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; túi đựng thiết bị điện tử dùng cho cá nhân, cụ thể là, điện thoại di động (sử dụng vùng phủ sóng chia ô), máy vi tính xách tay, máy tính bảng, máy ảnh kỹ thuật số, máy chơi nhạc kỹ thuật số và máy đọc sách

điện tử; bao đựng bảo vệ cho điện thoại di động (sử dụng vùng phủ sóng chia ô); vỏ bọc cho điện thoại di động (sử dụng vùng phủ sóng chia ô); và hộp đựng cho điện thoại di động (sử dụng vùng phủ sóng chia ô); máy vi tính xách tay; máy tính bảng; máy ảnh kỹ thuật số; máy chơi nhạc kỹ thuật số; và máy đọc sách điện tử; tấm bọc mặt điện thoại di động; dây đeo; và đồ trang trí điện thoại di động.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp chương trình và nội dung giải trí qua truyền hình, vệ tinh, mạng internet, các mạng không dây và các mạng liên lạc điện tử khác; cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được; cung cấp nội dung nghe nhìn, thông tin giải trí và các trò chơi trực tuyến trên trang web; cung cấp âm nhạc trực tuyến không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được, trình diễn các chương trình giải trí trực tiếp; dịch vụ công viên giải trí; sản xuất phim, nội dung giải trí truyền hình và kỹ thuật số.

(210) **4-2017-40863**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN

HÓA SINH HÀ NỘI (VN)

Số 252/57 phố Tây Sơn, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, kem (sữa) dưỡng da; sữa (gel) rửa mặt; kem tẩy da chết; kem chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dung dịch vệ sinh phụ nữ; kem tẩy lông; kem trị mụn; kem (sữa) làm trắng da; xà phòng, xà phòng tắm trắng.

(210) **4-2017-40864**

(540)

TEA STRUCK

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(731) CHANG SHUN TEA CO., LTD. (TW)

1F., No. 39, Songshan St., Mingjian
Township, Nantou County 55144,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ thực phẩm, đồ uống, sản phẩm nông nghiệp, cụ thể là: bánh quy, bánh tạc, bánh ngọt, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn, trà, hạt cà phê, ngũ cốc được chế biến; dịch vụ đặt hàng qua mạng cho người khác (mua sắm điện tử); dịch vụ trung tâm thương mại chuyên quần áo, thực phẩm, đồ uống, các sản phẩm nông nghiệp cụ thể là bánh quy, bánh tạc, bánh ngọt, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn, trà, hạt cà phê, ngũ cốc được chế biến; bán đấu giá qua mạng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40865**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 25.1.25; 13.1.6

(591) Nâu đất nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KEYS (VN)

30/9C đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40866**

(540)

VÌ MỘT HẠNH PHÚC TRỌN VẸN

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TẶNG BỘI LINH (VN)

99AB Lê Đại Hành, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm, mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp.

(210) **4-2017-40867**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; 26.1.1; A5.5.22; A5.5.20

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HỢI (VN)

Buôn Ea Mát, xã Ea Bốc, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thảo dược, dược thảo, chế phẩm trị liệu dùng để tắm, dầu, xoa bóp, thuốc bóp phong thấp, chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật, chế phẩm đánh răng, chế phẩm xông hơi, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, chế phẩm đặc trị mụn, thuốc trị viêm xoang, chế phẩm đặc trị nấm, dầu gội đầu, chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40868**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.9; 26.4.4; 26.4.9; A24.15.11

(731) NGHIÊM ĐÌNH ĐOÀN (VN)

A4 - TT3 - Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu, quảng cáo; quần áo, giày dép, mũ nón.

(210) **4-2017-40869**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.3.11; 7.1.24

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH TRẦN PHẠM GIA (VN)

214 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2017-40870**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; 4.5.1; A5.3.13; A5.5.20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)

Số nhà 92, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Bia; nước uống tinh khiết; nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn; nước uống chiết xuất từ rau quả (không có cồn) và đồ uống từ nước ép hoa quả (không có cồn); xi-rô và chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia), rượu các loại.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; bia; nước uống tinh khiết; nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn; nước uống chiết xuất từ rau quả (không có cồn) và đồ uống từ nước ép hoa quả (không có cồn); xi-rô và chế phẩm để làm đồ uống (không có cồn); đồ uống có cồn (trừ bia), rượu các loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40871**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 1.15.15; A25.7.21

(591) Xanh lam, trắng, vàng cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KHOA HỌC KỸ THUẬT HÓA SINH (VN)
180 - 182 (phòng 601, tầng 6) tòa nhà Giấy Việt, đường Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán chế phẩm hóa chất dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm; mua bán trang thiết bị y tế, dụng cụ thiết bị phòng thí nghiệm (thiết bị chưng cất, đèn đốt); thiết bị cân (đo lường), kiểm tra, kiểm nghiệm, định vị; dụng cụ, thiết bị bảo hộ lao động.

(210) **4-2017-40872**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; A5.5.21; 5.5.16

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HOA (VN)
Số 15 -17- 19, đường 3 tháng 2, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh kem, bánh trung thu, bánh ngọt các loại.

Nhóm 35: Mua bán bánh mì, bánh kem, bánh trung thu, bánh ngọt; quảng cáo; giới thiệu, trưng bày các sản phẩm về bánh.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-40873**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.6; 5.7.21; A5.7.23

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT XANH MACA (VN)
Số 41 đường Trần Thủ Độ, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Quả mắc ca sơ chế, quả mắc ca chế biến.

Nhóm 35: Mua bán quả mắc ca; giới thiệu, quảng cáo, trưng bày sản phẩm quả mắc ca.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40874

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương, xám.

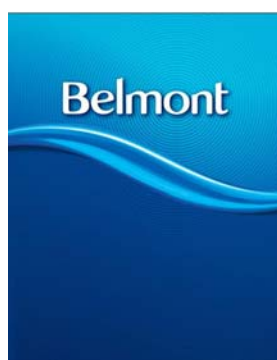
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT NAM DUNG (VN)

22 Đặng Thị Nhu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) 4-2017-40875

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.4.2; 25.5.25

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà loại nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dành cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá, ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng.

(210) 4-2017-40876

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Đen, xanh nõn chuối, xanh lá cây.

(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)

One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, U.S.A.

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga; nước có hương vị trái cây (đồ uống không cồn); đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; đồ uống có ga; đồ uống tăng lực và đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không cồn); xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-40877** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A16.1.5; A16.3.5; A26.11.12
(591) Hồng, xanh nõn chuối, đen, cam, xanh dương.
(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 38: Viễn thông phát thanh; truyền hình; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

- (210) **4-2017-40878** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 7.15.6; 20.7.1; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh lam, cam, trắng.
(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục.

- (210) **4-2017-40879** (220) 07.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.15.23; 26.1.5
(591) Đen, xanh lam.
(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình (không gồm các chương trình quảng cáo); thông tin giải trí; sản xuất nhạc; dịch vụ lồng tiếng, lồng nhạc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40880**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.1; A24.15.7

(591) Hồng, đen, xanh lam.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 38: Dịch vụ điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về liên lạc viễn thông; dịch vụ hộp thư thoại.

(210) **4-2017-40881**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 9.7.1; A15.9.11; 26.1.2; 26.1.10

(591) Đỏ bóc đỏ, ghi xanh, ghi xanh nhạt, ghi
xanh đậm, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cập nhật tư liệu quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ khuyến mại, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

Nhóm 38: Viễn thông; truyền hình; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; cung cấp xuất bản ấn phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

(210) **4-2017-40882**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 9.7.1; A15.9.11; 26.1.2; 26.1.10

(591) Đỏ bóc đỏ, ghi xanh, trắng, ghi xanh
nhạt, ghi xanh đậm.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cập nhật tư liệu quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ khuyến mại, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 38: Viễn thông; truyền hình; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; cung cấp xuất bản ấn phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải về; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

(210) **4-2017-40883**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Xanh tím than, xanh tím than nhạt, hồng.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN



THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; thông tin giải trí; sản xuất nhạc; dịch vụ lồng tiếng, lồng nhạc.

(210) **4-2017-40884**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh lá mạ, hồng, trắng, đen, vàng chanh



(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN

THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Viễn thông: viễn thông; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về liên lạc viễn thông; dịch vụ nhắn tin; truyền tập tin số; dịch vụ hộp thư thoại.

(210) **4-2017-40885**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Ghi xanh, hồng.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN



THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Viễn thông: viễn thông; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về liên lạc viễn thông; dịch vụ nhắn tin; truyền tập tin số; dịch vụ hộp thư thoại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40886**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.15.6; 20.7.1; 26.1.1; 26.4.9; 26.1.11

(591) Xanh lam, cam, trắng, xanh da trời, ghi, vàng.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục, giảng dạy; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục.

(210) **4-2017-40887**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; A1.1.10; A1.1.5

(591) Vàng cam, trắng, xanh lam

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Dịch vụ điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về liên lạc viễn thông; dịch vụ hộp thư thoại.

(210) **4-2017-40888**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A15.9.11; 26.1.2; A26.1.16; 26.3.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, đen, xanh lá cây đậm.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40889**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.16; 26.5.1

(591) Đen, hồng, xanh lam, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về liên lạc viễn thông; dịch vụ nhắn tin (bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); dịch vụ bảng thông báo điện tử, dịch vụ bảng tin điện tử; dịch vụ hộp thư thoại.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thông tin giải trí.

(210) **4-2017-40890**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 16.1.13

(591) Đen, trắng, vàng, hồng, xanh lam.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình (không gồm các chương trình quảng cáo); thông tin giải trí; dịch vụ lồng tiếng, lồng nhạc; sản xuất nhạc.

(210) **4-2017-40891**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A16.1.5; 26.4.4; 26.4.7; 25.5.25

(591) Trắng, đỏ, xanh lam.

(731) TẬP ĐOÀN BUU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)

Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40892**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1

(591) Vàng cam, cam.

(731) TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; dịch vụ nhắn tin (bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác).

(210) **4-2017-40893**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, xám.

(731) TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục; giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

(210) **4-2017-40894**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.21; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây.

(731) TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 57, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục; giảng dạy; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

(210) **4-2017-40895**

(540)

IBOOKS

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) APPLE INC. (US)

1 Infinite Loop, Cupertino, California
95014, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính để đọc các xuất bản phẩm điện tử trên các thiết bị điện tử kỹ thuật số; phần mềm máy tính để soạn thảo, tải về, nhận, biên tập, hiển thị, lưu trữ và tổ chức các văn bản, đồ họa, hình ảnh và các xuất bản phẩm điện tử; thiết bị và dụng cụ hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát), và cứu hộ; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch/ngắt, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện; thiết bị ghi, truyền dẫn hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi; đĩa compact, đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành đồng xu; máy đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính; phần mềm máy tính; thiết bị chữa cháy.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ các xuất bản phẩm điện tử dùng với phần mềm đọc quyền trên các thiết bị điện tử kỹ thuật số di động và các thiết bị điện tử tiêu dùng khác, thiết bị và dụng cụ hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát) và cứu hộ, thiết bị giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch/ngắt, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện, thiết bị ghi, truyền dẫn hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, đĩa compact, đĩa DVD và các phương tiện ghi kỹ thuật số khác, cơ cấu cho thiết bị vận hành đồng xu, máy đếm tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính, phần mềm máy tính và thiết bị chữa cháy.

(210) **4-2017-40896**

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.15.15;
26.13.25

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC THẦN
HIỆU HẠNH ĐẶNG (VN)

Số 166 Tân Phong, phường Thụy
Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

(210) **4-2017-40897**

(540)

Celny

(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo, Japan

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 01: Hydroxypropyl xenluloza (hóa chất làm đặc); phụ gia hóa học để sử dụng làm chất làm đặc trong sản xuất thực phẩm và chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng (nutraceuticals); phụ gia hóa học để sử dụng làm chất kết dính trong sản xuất thực phẩm và chế phẩm hỗ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

trợ dinh dưỡng (nutraceuticals); phụ gia hóa học để sử dụng làm chất ổn định cho nhũ tương và huyền phù trong sản xuất thực phẩm và chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng (nutraceuticals); phụ gia hóa học để sử dụng trong sản xuất thức ăn và chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng (nutraceuticals).

(210) **4-2017-40898**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Beautinatufood

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40899**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; 5.5.16; A5.5.21

(591) Xanh lá cây, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LE LOTUS (VN)

1/53-55 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 44: Triệt lông bằng sáp; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-40900**

(220) 07.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 5.7.3; 4.5.2; 4.5.3

(731) CÔNG TY TNHH L'AVOINE VIỆT NAM (VN)

3N Tô Hiệu, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm trang điểm làm đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40901

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.4; 4.5.2; 4.5.3

(591) Xám, xanh dương, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG NHÀ CỦA
MÌNH (VN)

61 Nguyễn Đức Thuận, phường 13, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng, giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây, lát.

(210) 4-2017-40902

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.17; 15.7.1; A5.7.23

(731)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ QUỐC TẾ M.E.C (VN)

Số 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; nước ép trái cây; nước quả ép; chất chiết từ quả không chứa cồn.

(210) 4-2017-40906

(540)



(220) 07.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.4.9; A25.7.4;
A25.7.3

(591) Trắng, đỏ, vàng, đen.

(731)

HỘ KINH DOANH BÌNH THÁI (VN)

513 quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân
An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng xe các loại.

(210) 4-2017-40911

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13

(591) Đỏ, đen, cam, vàng, lục, lam, chàm, tím.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BÁN
HÀNG QUỐC TẾ (VN)

511/14 Huỳnh Văn Bánh, phường 14,
quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo kỹ năng mềm; tổ chức các lớp học đào tạo ngắn hạn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40912**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH
NGUYỄN KHANG PRO (VN)
P702A tầng 7, toà nhà Centerpoint, 106
Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú
Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán kính mắt, kính thuốc, kính bảo hộ, kính thời trang, gọng kính, tròng kính, phụ kiện của kính.

(210) **4-2017-40913**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.9.16

(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU HÓA CHẤT VÀ THIẾT BỊ KIM
NGUỒ (VN)

Số 85 phố Đức Giáng, phường Đức
Giang, quận Long Biên, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Tôm giống; thức ăn nuôi tôm.

Nhóm 35: Đại lý kinh doanh (mua bán): tôm giống, thức ăn chăn nuôi, chế phẩm vi sinh dùng cho thủy sản, thuốc dùng cho thủy sản, hóa chất dùng cho thủy sản.

(210) **4-2017-40914**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 18.1.23; 26.1.2; 26.15.15; A18.5.3

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN ĐỨC CẢNH (VN)

A1 lô C8 đường Nguyễn Cảnh Dị,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện bán dẫn; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; bộ ổn áp dùng cho xe cộ; máy báo hiệu tự động sự mất áp lực trong các lốp hơi; thiết bị báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-40915

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.9; A25.1.10; 25.3.1

(731) CÔNG TY TNHH FIVE STAR INTERNATIONAL (VN)
52/26 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán: bánh, dụng cụ làm bánh, hương liệu cho thực phẩm, bột lúa mạch, bột đậu, bột ngô, tinh dầu dùng cho thực phẩm, tinh bột cho thực phẩm, chất làm ngọt tự nhiên, nấm men.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2017-40916

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Đen, đỏ đậm, xám.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC FACE VIỆT NAM (VN)
Số 25 Ngõ Huế, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo, tổ chức và điều khiển hội thảo; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi; khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục.

(210) 4-2017-40917

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A9.7.22

(591) Đỏ đậm.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC FACE VIỆT NAM (VN)
Số 25 Ngõ Huế, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi; khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40920**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.2.7; A26.11.12; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, đỏ nhạt, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU

MÊKÔNG VINA (VN)

C80 đường 30/4, phường Xuân Khánh,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán: giống thủy sản, hải sản tươi sống; mua bán thức ăn cho gia súc, cho gia cầm, cho thủy sản; mua bán chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng máy móc ngành nuôi trồng thủy sản.

(210) **4-2017-40921**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 5.3.16; 2.3.1; A2.3.2; 26.1.1

(591) Trắng, đen, xanh lá.

(731) ĐỖ XUÂN DŨNG (VN)

Chung cư La Astoria, 383 Nguyễn Duy
Trình, phường Bình Trưng Tây, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem làm trắng da, son môi, mặt nạ làm đẹp, tinh dầu, nước hoa, phấn trang điểm.

(210) **4-2017-40922**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen,
trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG
SẢN HOMEGROUP (VN)

Số 1, đường số 6, khu đô thị Lakeview,
phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê văn phòng.

(210) **4-2017-40923**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.11.7

(591) Xanh dương đậm, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHÁT
TRIỂN KINH DOANH (VN)

Tầng 4, tòa nhà Đắc Phú, số 559 phố
Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; khảo sát kinh doanh thương mại; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; cung cấp dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

(210) **4-2017-40924**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; A14.7.20

(731) NGUYỄN VĂN HÂN (VN)

Thôn Kim Châu, xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ trang điểm; dịch vụ cắt sửa móng tay.

(210) **4-2017-40925**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 8.7.4; 26.1.1; 6.1.2; 26.1.10

(591) Đỏ, trắng.

(731) NHÀ HÀNG PIZZA POMPEII'S (VN)

Shophouse P10-SH04 Park Hill Premium, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Thăng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán pizza; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2017-40926**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A26.11.12; 26.4.4

(591) Đỏ đậm, vàng, vàng nhạt, vàng đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH PHÚ HUNG CHÍNH MỘT (VN)

Hẻm 91 Trần Hưng Đạo, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2017-40929**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A1.1.10; A26.11.8; 7.5.10; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HẠT MAI (VN)

Chợ Cống Tráng, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; nồi hấp dùng điện dùng để nấu nướng; nồi nấu đa năng; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ điện tử; đồng hồ đeo tay; đồng hồ báo thức; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm.

Nhóm 20: Khung tranh ảnh; khung thêu; quạt dùng cá nhân (không dùng điện); thanh treo tranh ảnh; đồ đạc dùng trong văn phòng; tủ đựng.

(210) **4-2017-40930**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Yan's

(731) DƯƠNG NGỌC DIỄM (VN)

B3.1.08 Nhà ở xã hội Hòa Lợi, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán nước hoa, mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40931**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TỎA SÁNG TAT (VN)

339/7 Kênh Tân Hóa, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng công cộng; đèn chiếu sáng công nghiệp; bóng đèn; thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [LED].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, tiếp thị các sản phẩm nêu trên; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện tuyên thông nhằm mục đích thương mại; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40932**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.3; 25.5.1

(731)

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TỎA SÁNG TAT (VN)
339/7 Kênh Tân Hóa, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng công cộng; đèn chiếu sáng công nghiệp; bóng đèn; thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, tiếp thị các sản phẩm nêu trên; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích thương mại; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích bán hàng.

(210) **4-2017-40933**

(540)

SMN

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) VÒNG ÚNG MUỐI (VN)

41/1/9 Đội Cung, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe đạp điện.

(210) **4-2017-40934**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.14

(591) Xanh lá mạ, nâu.

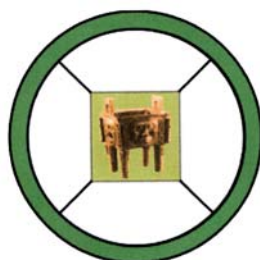
(731)

CÔNG TY TNHH BEAUTY STORE HIỆP PHÚ (VN)
21A Cao Thắng, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, nước hoa, hàng mỹ phẩm, gội đầu, dưỡng tóc và dưỡng móng tay.

(210) **4-2017-40935**

(540)



DING SHENG

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 25.5.25; 11.3.1; 11.3.5; A19.9.3; 19.9.1

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng, đen nhạt, nâu.

(731)

CÔNG TY TNHH DING SHENG (VN)
F9/22 ấp 6, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740)

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 01: Keo dính trong công nghiệp.

Nhóm 07: Hệ thống băng chuyền (băng tải).

Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính.

Nhóm 20: Sản phẩm bằng nhựa: Khay đựng trứng; thùng đựng sơn; thùng chứa bằng nhựa.

Nhóm 21: Hộp đựng giấy vệ sinh; hộp đựng xà phòng; thùng rác; chậu nhựa; bộ lau nhà.

(210) **4-2017-40936**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

AQUA LINE

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỸ DAO (VN)
Quốc lộ 1A, ấp Đào Viên, xã Thạnh
Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước [đồ uống] đóng chai; nước uống đóng bình; nước khoáng [đồ uống]; nước khoáng xenxe; nước uống dùng trong bữa ăn.

(210) **4-2017-40937**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SAKURA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
GREENFOOD (VN)
Thôn Xuân La, xã Phương Dục, huyện
Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn lau mặt bằng vải; khăn tắm [trừ quần áo]; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau cốc [khăn bông].

(210) **4-2017-40938**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

NAGNOSOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VẬT
TUY TẾ H VÀ X (VN)
Số 33, hẻm 14, ngách 46, ngõ 122,
đường Kim Giang, phường Đại Kim,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất sát trùng, diệt trùng; cồn dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; miếng gạc thấm hút để chữa thương tích; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán dung dịch rửa vết thương; mua bán chất sát trùng, diệt trùng; xuất nhập khẩu cồn dùng cho mục đích y tế; xuất nhập khẩu nước khoáng dùng cho mục đích y tế; quảng cáo dung dịch rửa vết thương; quảng cáo chất sát trùng, diệt trùng.

(210) **4-2017-40939**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

AQUALIVE

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯỜNG MẠI ĐIỆN GIA DỤNG
PHƯỜNG NAM (VN)

Số 215/105 Nguyễn Xí, phường 13, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bình lọc nước uống; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị nấu bếp.

(210) **4-2017-40940**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.1.1; A1.1.10; 6.1.2; A3.11.2; 3.7.10;
24.13.1

(591) Đỏ, vàng.

(731) BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỤC
NAM (VN)

Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh
Bắc Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe, dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa.

(210) **4-2017-40941**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.3.1; 7.11.10; 26.1.1; 26.1.5

(591) Đỏ, xanh dương, trắng, xanh dương nhạt,
xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ
KHAI THÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ HẢI
VÂN (VN)

Số 27 Bùi Chát, phường Hòa Khánh Bắc,
quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Vận tải (bao gồm: khai thác các bến, ga, cầu phà, đường bộ); đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40944**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.24; 26.11.3; 18.3.23

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH LA PINTA (VN)

Số 13 Hàng Hương, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2017-40945**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 14.3.21; 1.15.23; 18.2.1

(591) Đỏ, trắng, đen, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)

Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm; máy phát điện; mô tơ kéo (động cơ kéo).

(210) **4-2017-40946**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; 26.13.1; 1.15.15

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CƠ KHÍ HÙNG PHÁT (VN)

Lô J19 đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy bơm hỏa tiễn; máy bơm chìm.

(210) **4-2017-40947**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; A5.1.5; 5.3.16; A5.1.16

(591) Xanh lơ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT QUYẾT (VN)

85/3 Lê Đại Hành, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: gạo, trái cây tươi, rau củ quả tươi, trái cây được bảo quản đóng gói; chè (trà), cà phê, mật ong, đường, gia vị, bánh kẹo, sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, thịt, cá, thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản được chế biến bảo quản đóng gói, quà lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ trang trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quây rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40949**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) LÊ THỊ HẠNH (VN)

Thôn Duệ Khánh, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Co&Com

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn, váy, áo sơ mi, áo khoác, quần áo lót, tất (đồ đi chân).

Nhóm 35: Mua bán quần áo may sẵn các loại, quần áo lót, tất (đồ đi chân) các loại.

(210) **4-2017-40950**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI CẢNH HÙNG (VN)

Số 160, tổ 8, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

AUSTALUMINIUM PROFILE

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình, cửa nhôm, vách ngăn nhôm dùng trong xây dựng.

(210) **4-2017-40951**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC (VN)

Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

PROMAX®

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày để chơi bóng đá; giày; giày thể thao; quần áo bơi; áo t-shirt.

Nhóm 28: Bóng tròn để chơi; cái vợt; bàn bi a; thiết bị rèn luyện hình thể; thiết bị tập thể dục; máy để luyện tập thân thể.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40952**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; 13.1.6

(591) Nâu, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ NGÀ (VN)

46 Hoa Mai, phường 2, quận Phú Nhuận,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt ủi.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến du lịch; đại lý du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2017-40953**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; 24.17.25; 1.15.15; 26.4.2

(591) Trắng, hồng, xanh, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
MAMACARES (VN)

322 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

(210) **4-2017-40954**

(540)

IEMORI

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH PROFA (VN)

516 Phan Xích Long, phường 03, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40955**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.13.25

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ PHÚ NHÂN NGHĨA (VN)

154 Hồng Hà, phường 9, quận Phú
Nhuyễn, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán tinh dầu, chế phẩm xông hơi [nước hoa], thiết bị xông hơi (không dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-40956**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.5; 2.9.14; A2.9.15

(591) Trắng, đen, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH MẮT VIỆT HÀN (VN)

181/11 đường 3/2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng đeo mắt; mắt kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt.

(210) **4-2017-40957**

(540)

CARASA

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ĐẶNG THỊ TRANG (VN)

Thôn Đề An, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ, quần áo thời trang.

(210) **4-2017-40958**

(540)

SKYMAN

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ĐẶNG THỊ TRANG (VN)

Thôn Đề An, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ, quần áo thời trang.

(210) **4-2017-40959**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 13.1.6; 26.5.4

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CHÚC HIỂN ĐẠT (VN)

54/5D3 Xuân Thới Sơn 21, ấp 3, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Các thiết bị chiếu sáng; đèn điện; bóng đèn điện; đèn huỳnh quang, đèn phát sáng (đèn led).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40960**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ MEROT (VN)
174/33/30 Nguyễn Tư Giản, phường 12,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách bằng da và giả da; túi xách bằng vải; cặp học sinh; bóp (ví); va li.

(210) **4-2017-40961**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.4; 26.11.3; 26.3.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOODY (VN)
Lầu 8, tòa nhà Jabes 1, 244 Cống Quỳnh,
phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành
phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 35: Quảng cáo; Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

(210) **4-2017-40962**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN COOKY (VN)
Lầu 11, tòa nhà Jabes 1, 244 Cống
Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính đã được ghi.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 42: Lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40963**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.1.4

(591) Xanh lá, trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THE FIRST (VN)

706 Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm (phở) do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-40965**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.1.1; 26.1.2; A6.19.11

(591) Trắng, đen, xanh lá mạ, xanh lá cây, nâu đất.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DU LỊCH THẢO NGUYỄN (VN)

Số 271/93 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch lữ hành; dịch vụ vận tải hành khách; cho thuê xe.

(210) **4-2017-40966**

(540)

MYDYFRESH

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỆC PHẨM UYÊN MỸ (VN)

69 Đường T1, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40967**

(540)

ELDAS

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) PHAN THÁI ĐỨC (VN)

Ấp Phú Hòa B, xã Phú Thuận A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40968**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

BERGAMI

(731) PHAN THÁI ĐỨC (VN)

Ấp Phú Hòa B, xã Phú Thuận A, huyện
Hong Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-40969**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TEAK

(731) HÀ THỊ THU HẰNG (VN)

72 ấp Bình Trung, xã Bình Khánh, huyện
Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép và đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-40971**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 24.15.3; 26.1.1; 24.17.20; A24.15.13

(591) Vàng, đỏ, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
SINH HỌC KA LONG (VN)

145/39 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để làm sạch nước [chế phẩm hóa học]; chế phẩm hóa học dùng để làm trong sạch; chế phẩm làm mềm nước [chế phẩm hóa học]; hóa chất công nghiệp; chế phẩm vi sinh (không dùng cho ngành y và thú y).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) hàng hóa (như mô tơ, máy phát điện, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện, dây, cáp điện, dây dẫn điện, thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh, thiết bị và phần mềm quản lý khách sạn thông minh, vàng trang sức, mỹ nghệ, hóa chất, nước uống đóng chai, phân bón, thức ăn gia súc, máy móc, thiết bị lọc và xử lý nước, thiết bị y tế, nông sản, thực phẩm, hóa chất để làm sạch nước, chế phẩm để làm trong, làm sạch, chế phẩm làm mềm nước); nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; đại lý kinh doanh (mua bán) xăng dầu; xuất nhập khẩu; quảng cáo.

Nhóm 40: Xử lý nước thải bằng quy trình công nghệ sinh học và hóa học; sản xuất năng lượng; cho thuê máy phát điện; dịch vụ khử mùi không khí; mạ điện; thông tin về xử lý vật liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40972**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.4.3; 26.1.11

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, xám, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ

SINH HỌC KA LONG (VN)

145/39 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

(210) **4-2017-40973**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.7.25; 26.3.1

(591) Xanh lá, xanh dương, cam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ANH ĐỨC (VN)

36 Phan Châu Trinh, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 40: Dịch vụ tráng phim, in ảnh màu.

(210) **4-2017-40974**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; A24.15.7; 24.15.21

(591) Trắng, xanh lam, vàng, xanh da trời, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN

TÂN THUẬN TIẾN (VN)

Số 35, đường Lý Tự Trọng, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Thi công lắp đặt hệ thống điện, biển hiệu quảng cáo.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

(210) **4-2017-40977**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.9.24; 26.3.23; A26.11.12; A26.11.13; A5.3.13

(591) Đỏ, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ

PHÁT TRIỂN QUANG MINH HD (VN)

Khu Phụng Hoàng Thượng, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 06: Thanh kim loại (thanh kim loại định hình dùng trong xây dựng); thanh bằng kim loại dùng cho cửa; cửa bằng kim loại; kết cấu bằng kim loại dùng cho xây dựng (khung bằng kim loại dùng cho xây dựng); vật liệu xây dựng bằng kim loại.

(210) **4-2017-40978**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.7.4; A3.7.24; A5.5.20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC
FELIXAS (VN)

Nghệ thuật Hoa Tâm

Tâm thiện nở hoa - Ươm mầm sáng tạo



Số nhà 10, ngõ 84 Đê La Thành, phường
Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa; dịch vụ hội thảo.

(210) **4-2017-40979**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.7.4; A3.7.24; A5.5.20; 26.4.3

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC
FELIXAS (VN)



Số nhà 10, ngõ 84 Đê La Thành, phường
Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa; dịch vụ hội thảo.

(210) **4-2017-40980**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.7.4; A3.7.24; A5.5.20

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC
FELIXAS (VN)



Số nhà 10, ngõ 84 Đê La Thành, phường
Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa; dịch vụ hội thảo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40981**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.3.2; 18.3.23; 1.15.23; 1.15.24;
A26.11.12; A26.11.13

(591) Xanh nước biển đậm, trắng.

(731) LÊ VĂN MINH (VN)

Tổ 2B, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê hội trường.

(210) **4-2017-40982**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.16; 4.5.1; 4.5.3

(591) Hồng, cam.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN HỌC VIỆN SỨC
KHỎE VÀ YOGA TAPO (VN)

Số lô BN2-LK1, đường N1, khu dân cư D2D, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe, dịch vụ huấn luyện thể dục.

(210) **4-2017-40983**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.16; A3.7.24; A26.3.5; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TIẾN VIỆT PHÁT (VN)

Phòng 203, tầng 2, khu nhà 4 tầng, số 97 Trần Phú, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; điện thoại di động; máy vi tính; máy tính xách tay; loa; kính đeo mắt; đồng hồ thông minh.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; bia; nước ép trái cây; chế phẩm để làm nước uống có gaz; chế phẩm để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu gạo; rượu sakê; rượu ứt ki; rượu vang; rượu mạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán văn phòng phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, quần áo, váy, giày dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, chăn, ga, gối, đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, điện thoại, máy vi tính, loa, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), chế phẩm để làm đồ uống, sữa, sô cô la, bánh kẹo, trái cây, rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), gạo, đồ gia vị; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; kế toán; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

(210) **4-2017-40984**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) SHANGHAI

SHANGMEI

SOVYA

COSMETICS CO., LTD. (CN)

Room 701, No. 515 Yinxiang Road,
Nanxiang Town, Jiading District,
Shanghai, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; chế phẩm để nghiên nhỏ, tán nhỏ; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; hương thơm để thấp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu.

(210) **4-2017-40985**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 18.5.1; 24.17.5; A26.11.12; 26.15.15

(591) Xanh dương, vàng đồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM BẢO
VIỆT TOKIO MARINE (VN)



Phòng 601, tầng 6, tòa nhà Mặt Trời
Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đánh giá tài chính bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; bảo hiểm y tế; thông tin bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

(210) **4-2017-40986**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM BẢO
VIỆT TOKIO MARINE (VN)

Travel Mate

Phòng 601, tầng 6, tòa nhà Mặt Trời
Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 36: Đánh giá tài chính bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; bảo hiểm y tế; thông tin bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

(210) **4-2017-40987**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.5.1; 24.17.5; A26.11.12; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM BẢO VIỆT TOKIO MARINE (VN)
Phòng 601, tầng 6, tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đánh giá tài chính bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; bảo hiểm y tế; thông tin bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm.

(210) **4-2017-40989**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.13; A3.13.16; A3.13.24; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG SÁNG TẠO KIẾN LỬA (VN)
634/21 Trung Nữ Vương, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, quảng cáo nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2017-40990**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; A5.3.13

(591) Xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MẠNH HUY PHÁT (VN)
155 Trần Phú, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ dưỡng (Resort).

(210) **4-2017-40991**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.4; 1.15.21

(591) Xanh rêu đen, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HIPB (VN)
Số 1A Trương Quốc Dung, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán cà phê.

(210) **4-2017-40993**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 24.13.1

(591) Trắng, xanh.

(731) TRẦN ĐÌNH THĂNG (VN)

Số 116 ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

(210) **4-2017-40994**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SUN PLAZA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN HỒ TÂY (VN)

Số 69B phố Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu; dịch vụ tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại, dịch vụ xúc tiến thương mại; dịch vụ mua bán quần áo, giày dép, túi, ví, ô, mũ nón, móc khoá, đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi, sách, cờ lưu niệm, văn phòng phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh, cụ thể là quản lý kinh doanh khách sạn, nhà hàng, câu lạc bộ ban đêm, quán rượu nhỏ, khu spa, điểm vui chơi và luyện tập thể chất, cửa hàng bán lẻ, khu nhà liên hợp, khu căn hộ cao tầng; dịch vụ của trung tâm thương mại, cụ thể là dịch vụ quản lý kinh doanh hay điều hành trung tâm thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sửa chữa và lắp đặt máy móc và thiết bị công trình; dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp, diệt côn trùng có hại trong các toà nhà.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách bằng các phương tiện đường bộ; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); dịch vụ sân gôn (golf); dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ thú y; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa; dịch vụ spa; dịch vụ thiết kế vườn hoa cây cảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản.

(210) **4-2017-40995**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI MIGROUP (VN)
Số 127, ngõ 409, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nhất Việt

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-40996**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) NGUYỄN ĐỨC THIÊN (VN)

Số 1005 Giải phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 01: Chế phẩm chống ẩm dùng cho phần xây nê (trừ sơn); chất kết dính dùng cho bê tông; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất chống thấm nước cho xi măng (trừ sơn).

(210) **4-2017-40997**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.20; A2.1.24; 2.1.30; A26.11.8

(591) Trắng, đen, đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA (VN)

Đường 196 thôn Yên Tập, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên



(511) Nhóm 33: Rượu vodka, rượu uýtky, rượu brandi, rượu gạo, rượu vang, rượu hoa quả.

(210) **4-2017-40998**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.20; A2.1.24; 2.1.30; A26.11.8

(591) Trắng, đen, đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA (VN)

Đường 196 thôn Yên Tập, xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên



(511) Nhóm 33: Rượu vodka, rượu uýtky, rượu brandi, rượu gạo, rượu vang, rượu hoa quả.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-40999**

(540)



Ba Cao Bồi

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.20; A2.1.24; 2.1.30; A26.11.8

(591) Trắng, đen, đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA
NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA (VN)
Đường 196 thôn Yên Tập, xã Nhân Hòa,
huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 33: Rượu vodka, rượu uýtky, rượu brandi, rượu gạo, rượu vang, rượu hoa quả.

(210) **4-2017-41000**

(540)



**Ba Cao Bồi
Chính hãng**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.20; A2.1.24

(591) Trắng, đen, đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA
NƯỚC GIẢI KHÁT AROMA (VN)
Đường 196 thôn Yên Tập, xã Nhân Hòa,
huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 33: Rượu vodka, rượu uýtky, rượu brandi, rượu gạo, rượu vang, rượu hoa quả.

(210) **4-2017-41001**

(540)

King Car



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A18.1.9; 18.1.23; A18.1.15

(731) KING CAR FOOD INDUSTRIAL CO.,
LTD. (TW)

No. 230, Roosevelt Road, Sec.3, Taipei,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng
sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 29: Đồ uống chứa axit la tic (đồ uống có sữa là thành phần chủ yếu); sữa đông (dùng làm pho mát); đồ uống từ sữa; nước sữa (chất lỏng giống nước còn lại sau khi sữa chua đông lại); sản phẩm sữa; đồ uống từ sữa có chứa trà.

(210) **4-2017-41002**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 5.5.19; A5.5.21

(731) HỘ KINH DOANH VIN CỐT (VN)
139 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Xà bông (xà phòng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41003**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SALU THÉ

(731) ĐỖ TIẾN THÀNH (VN)

Ấp An Quới, xã An Hòa, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, dịch vụ tổ chức và quản lý kinh doanh hệ thống nhượng quyền bao gồm các sản phẩm: đồ uống trên cơ sở trà (cụ thể: trà sữa), trà, cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-41004**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN QUỐC THANH (VN)

Ấp Vĩnh Hội, xã Hưu Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Mực in.

Nhóm 07: Máy in.

(210) **4-2017-41005**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2

(731) 1. QU HONGNI (CN)

No.33, 7F, Unit 3, Bldg 1, Weigang Street, Tiedong District, Anshan, Liaoning 114001, China

2. FAN WEI (CN)

Group 7, Huihuizhai Village, Shuidao County, Jinming District, Kaifeng City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Bia; chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống giàu protein dùng trong thể thao; nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước uống có ga; chế phẩm để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41006**

(220) 08.12.2017

(540)

BEAT

(441) 26.02.2018

(731) LION CORPORATION (KOREA) (KR)
23, Seohae-daero 140 beon-gil, Jung-gu,
Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chất làm mềm vải [dùng để giặt]; xà phòng bột; xà phòng để giặt; chất tẩy
dùng cho giặt là; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm sạch dạng bột.

(210) **4-2017-41007**

(220) 08.12.2017

(540)

CHARM GREEN

(441) 26.02.2018

(731) LION CORPORATION (KOREA) (KR)
23, Seohae-daero 140 beon-gil, Jung-gu,
Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng trong nhà bếp; chất tẩy rửa dùng cho máy rửa bát đĩa; chế
phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; khăn lau được thấm ẩm trước bằng chất tẩy
rửa bát đĩa; chế phẩm dùng rửa trái cây và rau; chất tẩy rửa dùng trong giặt là.

(210) **4-2017-41008**

(220) 08.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.4.4

(591) Xanh dương, đỏ, đen, xám, trắng.

(731) Y.S.S. (THAILAND) CO., LTD (TH)
88/88 M.9, Soi Phikulthong, Thepharak
Road, Bangpla, Bangphli, Samutprakarn
10540 THAILAND

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Bộ giảm xóc dùng cho xe máy; phuộc trước của xe cộ; bộ giảm xóc dùng cho ô
tô; bộ giảm xóc dùng cho xe cộ; lò xo giảm xóc dùng cho xe cộ.

(210) **4-2017-41009**

(220) 08.12.2017

(540)

PAESONAZOL 40

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY DƯỢC PHẨM VÀ
THƯỜNG MẠI PHƯỜNG ĐÔNG -
(TNHH) (VN)

TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp
Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc
Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41010**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

TNPBETASONE

SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC
PHẨM THÀNH NAM (VN)

3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41011**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

ROSEZET

SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC
PHẨM THÀNH NAM (VN)

3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41012**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

TANABODIA

SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC
PHẨM THÀNH NAM (VN)

3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41013**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DUỘC
PHẨM THÀNH NAM (VN)

3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

TNPTANAFLEX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41014**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI BOTANIA (VN)

Số 204H Đội Cấn, phường Đội Cấn,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

BONIBAIO

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41015**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DUỘC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ
Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)

Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

HAGASYLIX

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41016**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI
DUỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ
Y TẾ THUẬN PHÁT (VN)

HAGASYLMAX

Lô 44-TT 2B khu đô thị mới Văn Quán,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41017**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

STONEBYE

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41018**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM Á ÂU (VN)

URINEKING

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41019**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỘC PHẨM Á ÂU (VN)

ÍCH TIÊU VƯƠNG

Số 171, phố Chùa Láng, phường Láng
Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41020**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẢI TRÍ
ALOHA (VN)

DORIRI

176 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước ép hoa quả; nước giải khát có ga và không có ga; đồ uống không có cồn; nước uống đóng chai, đóng bình; nước sinh tố; si-rô và chế phẩm để làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; quán ăn nhanh; dịch vụ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-41021**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ GIẢI TRÍ
ALOHA (VN)

DORIRI

176 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận
Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt bò viên; thịt gà viên; thịt heo (lợn) viên; xúc xích; Lạp xưởng; thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau củ quả.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo.

Nhóm 35: Mua bán-xuất nhập khẩu: thịt bò viên, thịt gà viên, thịt heo (lợn) viên, xúc xích, Lạp xưởng, thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau củ quả, chả giò ăn liền (thực phẩm chế biến làm từ tinh bột), nem cuốn (chả giò), há cảo (thực phẩm chế biến được làm từ tôm, thịt), cơm cuộn, nước ép hoa quả, nước uống đóng chai, nước giải khát có ga và không có ga, đồ uống không có cồn, nước suối đóng chai, đóng bình, nước sinh tố, trà, cà phê, ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo, si-rô và chế phẩm để làm đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41022**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.2; 1.15.11; 2.9.1

(591) Xanh dương, trắng, xanh tím than.

(731) PHẠM MINH TÚ (VN)

85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ marketing; dịch vụ điều tra thị trường.

Nhóm 42: Thiết kế website; thiết kế phần mềm, phần cứng hệ thống máy tính; thiết kế giải pháp phần mềm hệ thống công cụ quản trị bán hàng, hệ thống chuỗi cung ứng, quản trị nhân sự.

(210) **4-2017-41025**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MAX
(VN)

256/105 Phan Huy Ích, phường 12, quận
Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm thiết bị công nghệ tự động hóa như bộ điều khiển trung tâm và robot công nghiệp; mua bán thiết bị truyền thông; mua bán phần mềm máy tính; cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế và điều hành máy móc.

(210) **4-2017-41027**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DANH DANH VỮ
(VN)

Số 1, ngã 5, Thạch Thán, xã Thạch Thán,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy tiếng Anh; dịch vụ luyện thi tiếng Anh; dịch vụ tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giáo dục mầm non.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41028**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ROYAL ENGLISH

(731) CÔNG TY TNHH DANH DANH VŨ
(VN)

Số 1, ngã 5, Thạch Thán, xã Thạch Thán,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy tiếng Anh; dịch vụ luyện thi tiếng Anh; dịch vụ tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giáo dục mầm non.

(210) **4-2017-41029**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

We don't teach – We inspire

(731) CÔNG TY TNHH DANH DANH VŨ
(VN)

Số 1, ngã 5, Thạch Thán, xã Thạch Thán,
huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA &
ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy tiếng Anh; dịch vụ luyện thi tiếng Anh; dịch vụ tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giáo dục mầm non.

(210) **4-2017-41030**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.3

(591) Vàng ánh kim, đỏ đô.

(731) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ PHÚ THÀNH
(VN)

Số 16 phố Thi Sách, phường Ngô Thì
Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ người và tài sản; các dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41031**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.1.18; A11.3.4; 2.9.1; A11.1.19

(591) Xanh lá, đỏ, nâu, trắng, trắng đục, xám, nâu nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH HÀ NGỌC TRINH (VN)**

12 đường Quốc lộ 13 cũ, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê hạt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê hạt.

(210) **4-2017-41032**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.3.1; 7.3.11; 7.1.24

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN AN TOÀN THỰC PHẨM FSA (VN)**

336/64 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

(210) **4-2017-41033**

(540)

Nhan sắc mới – khởi đầu mới

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương.

(731) **CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN PHẪU THUẬT THẨM MỸ HÀN QUỐC (VN)**

Số 44-46-48-50 đường Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; bệnh viện; dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng bệnh; thẩm mỹ viện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41034**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2

(591) Xanh dương, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN PHẪU THUẬT THẨM MỸ HÀN QUỐC (VN)

Số 44-46-48-50 đường Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; bệnh viện; dịch vụ khám, chữa bệnh và phòng bệnh; thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-41035**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2

(731) TRẦN VĨNH NHON (VN)

49/11D Hoài Thanh, phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm; son môi; sữa tắm có chứa hương thơm; nước hoa chứa hương thơm; dầu thơm dùng chăm sóc thân thể (mỹ phẩm).

(210) **4-2017-41036**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.11.2; A1.5.3

(591) Xanh, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

181 Nguyễn Đình Chiểu, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; hương liệu.

Nhóm 05: Dược phẩm; dược liệu; sinh phẩm y tế; vắc-xin; chế phẩm hóa học dùng trong y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; hộp đựng kính đeo mắt loại kẹp mũi và không gọng; kính áp tròng; thủy tinh thể; phim X- quang, lộ sáng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị nha khoa; bao cao su; máy hút mũi dài; máy trợ thính; máy xoa bóp massage; dụng cụ hút sữa bằng tay; máy đo huyết áp; máy đo đường huyết.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa.

(210) **4-2017-41037**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **THÂN NGỌC HÀ DUYÊN (VN)**

BƯỚC NGŨƠNG VỌNG

131 DC 11, phường Sơn Kì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử đối với: áo quần, sách, truyện đọc, tranh, ảnh; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 41: Xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục; tổ chức sự kiện nhằm mục đích văn hóa giáo dục và giải trí.

(210) **4-2017-41038**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.7

(591) Xanh, đỏ.

Karotech®

(731) **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ CÔNG NGHỆ KAROTECH (VN)**

Ngã Tư, xã Sơn Đông, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu thị trường; thông tin về thương mại và tư vấn tiêu dùng; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; mua bán các sản phẩm sau: dây kim loại thường, kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại, kết an toàn, khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện, tủ đựng dụng cụ bằng kim loại (tủ rộng), máy công cụ, công cụ nông nghiệp trừ dụng cụ thao tác thủ công, máy phát điện, máy đóng chai kiêm súc rửa chai, máy đóng gói hàng, van áp lực [bộ phận của máy móc], bộ làm nóng nước (bộ phận của máy), máy bơm, hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch, máy chế biến đồ uống có ga, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy vắt trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy nghiền/xay gia dụng chạy điện, lò áp trứng, máy giặt, máy hút bụi chân không, máy rửa bát đĩa, máy trộn chạy bằng điện dùng cho gia đình, máy đánh trứng chạy điện dùng cho mục đích gia dụng, máy cắt bánh mì, máy làm bánh mì, máy làm xúc xích, máy làm kem ăn, bàn là, dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], dao dùng để cắt (dụng cụ cho nhà bếp), dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, bơm tay, kéo, máy biến áp [điện], điện thoại,

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

thiết bị ngoại vi máy vi tính, máy sinh khí ozon [thiết bị tạo ozon], thiết bị để xử lý dữ liệu, thiết bị báo động bằng âm thanh, thiết bị định vị toàn cầu, máy đếm và phân loại tiền, thiết bị điều chỉnh nhiệt, thiết bị đo, thiết bị sưởi ấm, thiết bị sinh hơi nước, hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống và thiết bị sấy, hệ thống và thiết bị vệ sinh, thiết bị khử trùng, quạt điện, thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện, máy pha cà phê dùng điện, máy rang cà phê, máy làm sạch và khử độc thực phẩm rau quả, chạy điện, hệ thống và thiết bị làm đông lạnh sản phẩm, ống dẫn cứng không bằng kim loại [xây dựng], cửa ra vào không bằng kim loại, cửa sổ không bằng kim loại, vách ngăn, không bằng kim loại, công trình xây dựng có thể chuyên chở được, không bằng kim loại, đồ đạc trong nhà, đồ đạc dùng trong trường học, đồ đạc dùng trong văn phòng, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, sập, thạch cao hoặc chất dẻo, phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại, bộ đồ cửa (không bằng kim loại), dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, hộp đựng bữa ăn trưa, thùng rác, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh, thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng, đồ gốm, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa.

Nhóm 37: Lắp ráp máy lọc nước, bếp điện từ hồng ngoại; lắp đặt các hệ thống nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai và đóng bình; thi công xây dựng giếng khoan gia đình và công nghiệp; thi công xây dựng các công trình xử lý nước và trạm cấp nước công nghiệp; thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, trạm biến áp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; thi công trang trí nội ngoại thất.

(210) **4-2017-41039**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.3; 7.3.2; 26.4.9

(591) Xanh, vàng cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ CÔNG NGHỆ KAROTECH (VN)



Ngã Tư, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn phủ; sơn nước; sơn dầu dùng trong xây dựng; sơn nội thất; sơn ngoại thất.

(210) **4-2017-41040**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.13.1; A26.11.9

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lá cây, đỏ, vàng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ CÔNG NGHỆ KAROTECH (VN)



Ngã Tư, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất như: giường; tủ; bàn; ghế; khung tranh ảnh; đồ gỗ mỹ thuật.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; mua bán các sản phẩm nội thất gia đình và nội thất văn phòng như: giường, tủ, bàn, ghế, bàn trang điểm, bàn làm việc, giá sách, khung tranh ảnh, đồ gỗ mỹ thuật, đồ đạc trong nhà, đồ đạc văn phòng, giá treo quần áo, nôi trẻ em.

(210) **4-2017-41041**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 26.7.25

(731) LIFE STORIES CO., LTD. (TH)

177/36 Soi Ruamrudee, Lumpini,
Pathumwan, Bangkok 10330, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS
(MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Kem thoa mặt [mỹ phẩm]; mỹ phẩm dùng cho mặt; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm dạng gel; mỹ phẩm ở dạng nước xúc ngoài da; mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy trắng da [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy lông [mỹ phẩm]; mỹ phẩm; đồ trang điểm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trắng; chất làm bóng môi; son môi; dầu gội đầu; xà phòng; xà phòng khử mùi; chế phẩm khử mùi dùng cho người hoặc động vật, chế phẩm thực rửa dùng cho mục đích vệ sinh hoặc khử mùi cá nhân [đồ vệ sinh cá nhân]; mỹ phẩm dùng để tắm bồn; muối để tắm bồn không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy tế bào chết làm sạch da mặt [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy tế bào chết làm sạch da cơ thể [mỹ phẩm]; chế phẩm đánh răng; chế phẩm chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; chế phẩm tạo ẩm cho tóc [mỹ phẩm]; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo màu cho tóc; keo xịt tóc; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; chế phẩm uốn tóc.

(210) **4-2017-41042**

(540)

NTP

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH VI PHONG VIỆT
NAM (VN)

1B - Q38, phố Nguyễn An Ninh, phường
Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 07: Cầu tháp; vận thăng lồng; bồn trộn bê tông; cần phân phối bê tông; cổng trục; cầu trục.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41043**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; 26.13.1

(591) Tím, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH HOLDINGS VIỆT NAM HỒNG KÔNG (VN)

Phòng S2, tầng 10, số 63 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bút kẻ mắt; kem dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; son môi.

(210) **4-2017-41044**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A18.3.5; 18.3.2

(591) Đen, trắng, xám.

(731) LA THỊ LỆ PHƯƠNG (VN)

Thôn Lạc Sơn 3, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắt.

(210) **4-2017-41045**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.6; 4.5.2; 4.5.3

(591) Đen, trắng, xám.

(731) NONGSHIM CO. LTD. (KR)

112, Yeouidaebang-ro, Dongjak-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; ngũ cốc ăn liền; cốm ngô; thức ăn giàu tinh bột; bánh kẹo; bánh khô; bánh quy; bánh quy bơ; bánh quy giòn; bắp rang bơ; bỏng ngô [đồ ăn nhẹ]; bánh put-đinh; bánh bao; kẹo; gia vị; hương liệu cho thực phẩm; trà; cà phê; mì; mỳ ống; cơm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41046**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.9.1; A1.1.10; 26.1.1

(591) Đen, vàng, đỏ, xanh dương, trắng.

(731) TRẦN NGỌC NINH (VN)

Khu phố 1, phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 35: Mua bán nước mắm.

(210) **4-2017-41048**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FUNMOBI VIỆT NAM (VN)

Tầng 5, số 345 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quảng cáo trên đài phát thanh.

Nhóm 36: Trả góp.

(210) **4-2017-41049**

(540)

CRESAR

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CIPLA LIMITED (IN)

Cipla House, Peninsula Business Park, Ganpatrao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai-400013, Maharashtra, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và y tế dùng để điều trị tăng huyết áp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41050**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.3.2; 18.3.23

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ DU THUYỀN QUỐC TẾ HTC (VN)

Tầng 2 phòng 201 số nhà 118 đường Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn hạn; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-41052**

(540)

KERA

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-41053**

(540)

REGINA

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-41054**

(540)

MINH CHÂU

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)

121/17 Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Nhà thuốc, bệnh viện, phòng khám đa khoa, phòng khám tai mũi họng, phòng khám răng hàm mặt.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41055**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A26.11.12; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
THUẬN TÂM (VN)
Số 19 ngách 14/01, ngõ 1, phố Đại
Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41056**

(540)

CURXANTHUNTAM

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
THUẬN TÂM (VN)
Số 19 ngách 14/01, ngõ 1, phố Đại
Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41057**

(540)

RUBSA

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
THUẬN TÂM (VN)
Số 19 ngách 14/01, ngõ 1, phố Đại
Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41058**

(540)

Euromem

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
THUẬN TÂM (VN)
Số 19 ngách 14/01, ngõ 1, phố Đại
Đồng, phường Thanh Trì, quận Hoàng
Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41059**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.2.2; A26.11.8

(591) Hồng, trắng.

(731) TRẦN KHÁNH HUNG (US)

5818 Killarney Circle, San Jose, Ca
95138, USA

(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM
(PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 14: Kim cương; đồ trang sức; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; dây vàng [đồ trang sức, đồ kim hoàn]; đá quý; hoa tai.

Nhóm 35: Mua bán; vàng bạc, kim cương, đá quý, đồ trang sức, đồ nữ trang, đồ trang sức từ đá quý nhân tạo, hộp đựng đồ trang sức [hộp nhỏ], ngọc trai [trang sức], tượng nhỏ bằng kim loại quý; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông với mục đích bán lẻ hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trên internet; dịch vụ trưng bày, triển lãm để giới thiệu sản phẩm (để bán hàng).

Nhóm 40: Gia công chế tác vàng; gia công chế tác bạc; gia công chế tác đá quý; gia công chế tác đồ trang sức; gia công chế tác đồ kim hoàn; mạ kim loại.

(210) **4-2017-41061**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; A3.13.24

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỰC PHẨM SẠCH LỤC SẮC (VN)
Tầng 1, số 97 Mậu Thân, phường Xuân
Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mật ong; sáp ong; keo ong, sữa ong chúa; nước mật đường.

(210) **4-2017-41062**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.13.4; A3.13.24; 3.13.5

(591) Xanh dương đậm, đen nhạt, trắng, đen,
vàng, xanh cốm, cam.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỰC PHẨM SẠCH LỤC SẮC (VN)
Tầng 1, số 97 Mậu Thân, phường Xuân
Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần
Thơ

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Mật ong; sáp ong; keo ong, sữa ong chúa; nước mật đường.

(210) **4-2017-41063**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Xanh đen, vàng, xanh lá cây, tím.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NAM AN XANH (VN)

Số 51, đường N2, khu phố 3, phường
Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á
Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí.

(210) **4-2017-41066**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.3; A11.1.5; 24.17.5; 14.1.13

(591) Đen, vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) NGUYỄN HỮU TRUNG (VN)

116 Nguyễn Văn Đậu, phường 7, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2017-41067**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8; 26.3.23; 26.4.3; 2.9.1

(591) Đen, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & SẢN
XUẤT TOGO (VN)

Số 459 đường Âu Cơ, phường Nhật Tân,
quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu
trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI
INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày, dép, mũ, phụ kiện trang phục (thắt lưng).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41068**

(540)

borsmai

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) XUEMIN SUN (CN)

Xunan Vil, Cao Vil, Mayu Town, Ruian,
Zhejiang Prov, China

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác ngoài; giày, giày thể thao; đồ đi chân; mũ; trang phục dệt kim; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

(210) **4-2017-41069**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; 26.4.7; 25.5.1; 26.11.3

(731) NEW ERA CAP CO., INC. (US)

160 Delaware Avenue, Buffalo, New
York 14202 (USA)

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hợp chất hóa học dùng cho vải dệt, vải, quần áo, đồ đội đầu, mũ lưỡi trai, áo khoác ngoài & đồ đi chân để tẩy bụi bẩn, vết bẩn, nước và các chất lỏng khác (hóa chất công nghiệp); chất chống thấm nước bản dùng cho sợi, vải, hàng dệt (hóa chất công nghiệp); chất chống thấm nước bản dùng cho da thuộc (hóa chất công nghiệp); hóa chất để ngăn ngừa dầu vết/vết màu trên vải; chất chống thấm nước bản dùng cho quần áo, áo khoác ngoài, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ lưỡi trai, vải dệt và vải (hóa chất công nghiệp); chế phẩm chống thấm nước dạng xịt cho sợi, vải, hàng dệt (hóa chất công nghiệp); chế phẩm chống thấm nước dạng xịt cho da thuộc (hóa chất công nghiệp).

Nhóm 03: Nước hoa; nước thơm Cô-lô-nho; tinh dầu; nước thơm để xức sau khi tắm; nước thơm dùng cho mục đích cá nhân; nước thơm dùng cho chăm sóc da (cho mục đích mỹ phẩm); chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; nước thơm làm rám nắng (cho mục đích mỹ phẩm); son dưỡng môi không chứa thuốc; kem cạo râu; nước thơm cạo râu; nước thơm xức tóc không chứa thuốc.

(210) **4-2017-41070**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.1.4

(591) Xanh da trời, xanh cô ban, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
BCONS (VN)

114 Bùi Tá Hán, phường An Phú, quận 2,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây, lát, giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ cách nhiệt, cách điện, cách âm trong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

xây dựng; xây dựng để bán; xây dựng để cho thuê; xây dựng để bán và cho thuê; xây dựng để bán và cho thuê; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

(210) **4-2017-41071**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 26.4.2

(591) Đen, đỏ, xanh lá cây, xanh ngọc.

(731) NGUYỄN DUY HÙNG (VN)

Số 25/18, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-41072**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A11.3.3; 25.1.6; 19.8.1; A19.8.2

(731) LẠI THỊ HIÊN (VN)

238/5, đường Trương Định, KP. 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-41073**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.11.7; A3.11.24; 26.4.2

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI TÂN THÀNH CÔNG (VN)

201/19 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, mũ nón, giày dép, áo mưa.

(210) **4-2017-41074**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.5; A5.1.16; 4.5.1

(591) Xanh lá, xanh dương, đỏ, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THANATKORN VIETNAM (VN)

198 B5 Hoàng Văn Thụ, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng tiêu dùng nhanh như nhang trừ muỗi, bình xịt muỗi, các chất làm thơm phòng, tã giấy em bé, nước giải khát tăng lực, bánh kẹo các loại.

(210) **4-2017-41077**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

UMC

(731) BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
215 Hồng Bàng, phường 11, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thiết bị vật tư ngành y tế.

Nhóm 44: Bệnh viện, dịch vụ khám chữa bệnh cho người.

(210) **4-2017-41078**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 24.17.5

(731) HỘ KINH DOANH VIỆT HÀN (VN)
Thôn Mới, xã Dương Liễu, huyện Hoài
Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; bánh quy; mứt (bánh kẹo); ca cao.

(210) **4-2017-41080**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A1.1.10; 8.3.8; 25.1.6; 26.1.1

(731) U.S DAIRY EXPORT COUNCIL (US)
10255 West Higgins Road, Suite 900,
Rosemont, Illinois 600185616, United
States Of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; điều tra thị trường; cung cấp thông tin kinh doanh; nghiên cứu đánh giá thị trường; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bán hàng (cho người khác) các sản phẩm sữa và pho mát; dịch vụ nhập khẩu và xuất khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ khuyến mại; giới thiệu và trưng bày sản phẩm cho mục đích khuyến mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41081**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A11.3.2; 25.1.6; 26.1.1

(731) U.S DAIRY EXPORT COUNCIL (US)
10255 West Higgins Road, Suite 900,
Rosemont, Illinois 600185616, United
States Of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP
(HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; nghiên cứu thị trường; quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; điều tra thị trường; cung cấp thông tin kinh doanh; nghiên cứu đánh giá thị trường; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bán hàng (cho người khác) các sản phẩm sữa và pho mát; dịch vụ nhập khẩu và xuất khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ khuyến mại; giới thiệu và trưng bày sản phẩm cho mục đích khuyến mại.

(210) **4-2017-41083**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ANVISION (VN)
Số 19, khu tập thể Định canh Định cư, tổ
20 B, cụm II, phường Xuân La, quận Tây
Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S
CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Camera.

(210) **4-2017-41088**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.4.3; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRÍ
TRUNG (VN)
716/4 Trường Chinh, khu phố 3, phường
Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41089**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1; 24.15.21; 26.3.23; 26.15.1;
26.15.15

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, vàng, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRÍ TRUNG (VN)

716/4 Trường Chinh, khu phố 3, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41093**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Trắng, xanh.

(731) HOÀNG THỊ HÀNH (VN)

Ký túc xá Cao đẳng Thống kê 2, Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41094**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, nâu đậm.

(731) TRẦN NHẤT LINH (VN)

93/8/2 đường TX38, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu.

(210) **4-2017-41095**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.1.2; A26.1.18; 26.13.25


(591) Đỏ, nâu đậm.


(731) TRẦN NHẤT LINH (VN)


93/8/2 đường TX38, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Đồ đội đầu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-41096** (220) 08.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (591) Đỏ, trắng, xanh da trời.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VĨNH TOÀN (VN)
 Khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
- (511) Nhóm 35: Mua bán động vật sống, thủy hải sản tươi, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản đã qua chế biến (sấy khô, sơ chế); mua bán mực tươi, mực trứng, mực một nắng, khô mực, khô bổi, cá bớp, cá thu, cá bóng mú, cá sún.

- (210) **4-2017-41097** (220) 08.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 10.3.1
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH MYTOUR VIỆT NAM (VN)
 Tầng 4, tòa nhà GP Invest, 170 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- (511) Nhóm 35: Quảng cáo; đại lý quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trên mạng máy tính; nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị.
- Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; kinh doanh lữ hành nội địa; kinh doanh lữ hành quốc tế; đại lý bán vé (bao gồm vé máy bay, vé tàu thủy, vé xe lửa); vận chuyển hành khách; vận tải bằng ô tô.
- Nhóm 43: Cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; nhà nghỉ du lịch.

- (210) **4-2017-41098** (220) 08.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.5.1; 25.5.25
(591) Vàng, tím.
(731) CÔNG TY SẢN XUẤT THÉP ÚC SSE (VN)
 Km9, Vật Cách, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (511) Nhóm 06: Sắt và thép xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; quặng kim loại; hợp kim thép; ống thép; tấm thép; dây thép; gang.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán: thép cán thô, thép tấm, thép cuộn, phôi thép, lưới thép, dây thép mạ kẽm; tôn lạnh - màu - kẽm dạng cuộn và dạng tấm, kẽm thỏi, sắt cuộn, xà gồ thép các loại, thanh đóng trần bằng kim loại; đại lý ký gửi tôn, sắt, thép; chuỗi cửa hàng bán lẻ tôn, sắt, thép; dịch vụ xuất nhập khẩu tôn, sắt, thép các loại bằng kim loại.

Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đóng gói và bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ vận tải.

Nhóm 40: Cán thép và gia công thép theo đơn đặt hàng, theo yêu cầu và quy trình kỹ thuật của người khác; gia công theo hợp đồng trong lĩnh vực sản xuất tôn, thép; xử lý vật liệu kim loại: mạ, đánh bóng, cắt, gọt, đẽo, bọc kim loại.

(210) **4-2017-41099**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CTBAT INTERNATIONAL CO. LIMITED (HK)

555 CLASSIC

29th Floor, Oxford House, Taikoo Place, 979 King's Road, Island East, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; thuốc lá sợi; thuốc lá để cuốn bằng tay; thuốc lá để nhai; thuốc lá cuốn từ lá thuốc lá; thuốc lá để hút; thuốc lá dùng để hút bằng tẩu; cò để hút (không dùng cho mục đích y tế); chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà, xì gà loại nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng cho người hút thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế) để dùng bằng cách nung nóng; thiết bị điện tử dùng để nung nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá.

(210) **4-2017-41101**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.6; 26.13.1; A25.7.5

(591) Đỏ, trắng, vàng kem, vàng, nâu, xanh lam, xanh da trời.



(731) MARS, INCORPORATED (US)

6885 Elm Street, McLean, Virginia 22101, USA

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đầu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo sôcôla; bánh kẹo đường; sôcôla; món tráng miệng bao gồm sữa chua đông lạnh (bánh kẹo đông lạnh), kem tráng miệng [bánh kẹo], thạch hoa quả [bánh kẹo],

kem lạnh, kem trái cây [đá lạnh], bánh kẹo, bánh ngọt và bánh putding, không bao gồm trái cây; mít kẹo; cà phê; trà (chè); ca cao; đường; ngũ cốc và chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh và thanh năng lượng (chứa các thành phần dinh dưỡng để cung cấp năng lượng cho cơ thể); bánh quy; bánh ngọt; bột nhồi; bột nhào; bánh bích quy; kẹo; món ăn điểm tâm; đồ uống trên cơ sở ca cao; bánh xốp ăn được; đá lạnh ăn được, kem lạnh; đá lạnh (tự nhiên hoặc nhân tạo); bột làm kem lạnh; bánh kẹo đông lạnh, sôcôla nhuyển dạng sệt; kem trái cây [đá lạnh]; hương liệu dùng cho đồ uống, trừ tinh dầu; hương liệu dùng cho thực phẩm, trừ tinh dầu; trái cây bọc sôcôla; quả hạch bọc sôcôla; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở hạt ngũ cốc; món yến mạch trộn; thanh dinh dưỡng ăn nhanh trên cơ sở món yến mạch trộn; sôcôla phết bánh; ca cao phết bánh; nước sốt sôcôla; chế phẩm để làm ổn định kem đã đánh dậy bột; xi rô sôcôla; xi rô phủ trên bánh, trừ xi rô dùng cho đồ uống; bột mì.

(210) **4-2017-41102**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIWAYWAY
VIỆT NAM (VN)

Số 14, đường số 5, khu công nghiệp Việt
Nam - Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh
Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN
HA)

(511) Nhóm 29: Thịt; chiết xuất của thịt; rau củ đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến; sữa; các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; nước sốt (gia vị); đồ uống trên cơ sở sô cô la, cacao, cà phê, trà và hương liệu (trừ tinh dầu).

Nhóm 32: Nước uống có gaz; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước ép rau củ (đồ uống); xi rô dùng để pha chế đồ uống; chế phẩm để pha chế đồ uống.

(210) **4-2017-41106**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Đen, trắng.



(731) CÔNG TY LUẬT TNHH TÀI CHÍNH
VÀ DI TRÚ QUỐC TẾ (VN)

Tầng 17, số 9 Đào Duy Anh, phường
Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo giáo dục; học viện giáo dục; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; giảng dạy; đào tạo lại nghề.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41107**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A9.7.22; A24.15.11

(591) Da cam, xanh.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH TÀI CHÍNH VÀ DI TRÚ QUỐC TẾ (VN)

Tầng 17, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo giáo dục; học viện giáo dục; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; giảng dạy; đào tạo lại nghề.

(210) **4-2017-41108**

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.1; 3.7.16; A1.1.10

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐỊA ỐC CHÍ NGUYÊN (VN)

Thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; thông tin về xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp.

(210) **4-2017-41109**

(540)

CHÍ NGUYÊN
Đơn giản là tuyệt vời.

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐỊA ỐC CHÍ NGUYÊN (VN)

Thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; thông tin về xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41111**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK
VIỆT NAM (VN)

IPPIN

Lô II-3 đường số 11, nhóm CN II, khu
công nghiệp Tân Bình, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, miến ăn liền, hủ tiếu ăn liền, cháo ăn liền.

(210) **4-2017-41112**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) TAISUN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No.6, XingGong Rd., TianZhong
Township, ChangHua County, Taiwan

Buff

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ vi khuẩn axit lactic; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng chiết xuất từ thực vật; chất bổ sung dinh dưỡng vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng nhiều vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng protein.

(210) **4-2017-41113**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) TAISUN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No.6, XingGong Rd., TianZhong
Township, ChangHua County, Taiwan

Buff

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Nước uống có ga; đồ uống dùng trong thể thao; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống không cồn; đồ uống ngọt không có rượu; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-41114**

(220) 08.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.21; 26.13.1; 26.4.2

(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, nâu, ghi xám.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC
PHẨM BÁNH PÍA LẠP XƯỜNG TÂN
HUÊ VIÊN (VN)



Số 153 quốc lộ 1A, ấp Phụng Hiệp, xã An
Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Bánh pía; bánh in; kẹo bơ sữa; kẹo đậu phộng; kẹo mè; kẹo sữa hạnh nhân; kẹo sữa đậu phộng; kẹo sữa sầu riêng; kẹo gạo lức; kẹo gạo lức đậu phộng; bánh long châu (bánh làm từ đậu xanh, đường, bột mỳ, bơ, dầu, mè trắng); bánh bà xā (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, trứng vịt, dầu thực vật); bánh ông xā (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, thịt heo, mỡ heo, xá bầu, mít bí, hành phi, tỏi, trứng vịt, dầu thực vật); mè láo (một loại bánh ngọt); bánh hạnh nhân; bánh vòng mè sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn); bánh vòng dừa sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn).

(210) **4-2017-41115**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) PHẠM NAM ANH (VN)

Phòng 1014, nhà A6, khu nhà ở sinh viên
Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt,
quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quan hệ công chúng; định vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

(210) **4-2017-41116**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Đen, xanh cốm, xanh lục.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
AHQ VIỆT NAM (VN)

Số 18, gác 178/49 phố Thái Hà,
phường Trung Liệt, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

(210) **4-2017-41117**

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.5; 17.2.5

(591) Vàng, đỏ bọc đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DU LỊCH NGỌC TRAI Á CHÂU (VN)
111 Hồng Bàng, phường Tân Lập, thành
phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Mua bán trang sức ngọc trai, hàng lưu niệm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41118

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.21

(591) Hồng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NỆM ƯU VIỆT (VN)
C5/6D quốc lộ 1A, ấp 3, xã Tân Kiên,
huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); đệm lò xo; gối; giường; bàn ghế; bàn ghế sa-lông.

(210) 4-2017-41119

(540)



(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; A2.9.15; 2.5.6; 2.9.1; 26.1.2

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN NHI
ĐỨC TÂM (VN)

Số 295 Hà Huy Tập, phường Tân Lợi,
thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

(210) 4-2017-41120

(540)

SƠN TIGER

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THANH
PHƯỢNG (VN)

Số 146/2 E, Trần Hưng Đạo, phường Mỹ
Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An
Giang

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) 4-2017-41123

(540)

MK Co.,LTD

(220) 08.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12

(591) Xanh da trời, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH
KHUÊ (VN)

Tập thể Trường Cán bộ Thương mại
Trung ương, phố Vĩnh Hưng, phường
Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 02: Mực in; hộp mực in đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 09: Máy vi tính; máy in dùng với máy tính; máy photo và linh kiện của máy in, máy tính, máy photo.

(210) **4-2017-41126**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH OMA INDUSTRIAL (VN)

Số 9 đường N3, KCN Sóng Thần 3, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 21: Miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp; giẻ lau sàn; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; vải để lau sàn nhà; khăn lau bụi cho đồ đạc trong nhà; khăn lau đồ đạc.

(210) **4-2017-41127**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.7; A2.3.16; A2.3.23; 25.1.25

(591) Xanh đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ CHUNG (VN)

16/10/9 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

(210) **4-2017-41128**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.13.25

(591) Đen, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG TÍN ĐỨC (VN)

3/3A Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng; sửa chữa, lắp đặt thiết bị xây dựng; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41129** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ
BẢO VỆ NGÀY VÀ ĐÊM NGÀY & ĐÊM (VN)
600 Cộng Hoà, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ.

(210) **4-2017-41130** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ
BẢO VỆ NGÀY & ĐÊM NGÀY & ĐÊM (VN)
600 Cộng Hoà, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ.

(210) **4-2017-41131** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ
BAOVENGAYVADEMVIETNAM NGÀY & ĐÊM (VN)
600 Cộng Hoà, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ.

(210) **4-2017-41132** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO VỆ
BẢO VỆ NGÀY ĐÊM NGÀY & ĐÊM (VN)
600 Cộng Hoà, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ.

(210) **4-2017-41133** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.2; 26.1.6
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ
Mötasa THƯƠNG MẠI THỜI TRANG TRẺ EM
1 THÁNG 6 (VN)
Số X22, đường 16, khu dân cư EHome 4,
phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh
Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm về trẻ em như sau: quần áo, vớ, yếm, giày dép, chén, tách, muỗng để mức [đồ dùng trên bàn], bàn chải đánh răng, nĩa ăn, kim bấm, tã, cắt móng, ghế ngồi, ghế ăn dặm, ghế đi xe máy, xô vệ sinh, bàn học sinh, bảng đen, bảng tính số học, xe tập đi, xe đồ chơi, đồ chơi xe đẩy của trẻ con, ô tô đồ chơi, xe đạp, bình giữ nhiệt, bình sữa cho trẻ em bú, vật dụng hâm nóng bình sữa không dùng điện, thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện, giác mút cho máy vắt sữa, bơm dùng để hút sữa mẹ, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú.

(210) **4-2017-41134**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.5.1; 26.7.25; 26.5.10

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ

DỊCH VỤ MIVI VIỆT NAM (VN)

Số 24 phố Quang Trung, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: trang thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao, hóa mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, lương thực thực phẩm, trang phục thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức vui chơi giải trí; dịch vụ giáo dục đào tạo; câu lạc bộ thể dục thể thao; tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc; quán karaoke; cung cấp, cho thuê trang thiết bị dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán rượu; dịch vụ phòng trà; khách sạn; khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ phục hồi sức khỏe (spa); mát-xa làm đẹp; dịch vụ tắm hơi, tắm nắng, xông hơi, mát xa.

(210) **4-2017-41135**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ HẠT MAI (VN)

Chợ Cống Tráng, xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên



(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; nồi hấp dùng điện dùng để nấu nướng, nồi nấu đa năng; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị điều hòa không khí; quạt điện dùng cho cá nhân.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41136**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ZHONGGOUHONG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH
NGHI (VN)
60 Vũ Tông Phan, phường An Phú, quận
2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà.

(210) **4-2017-41137**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LEONE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MINH
NGHI (VN)
60 Vũ Tông Phan, phường An Phú, quận
2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà.

(210) **4-2017-41139**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

LES JARDINS D'INDE

(731) KAMA AYURVEDA PRIVATE
LIMITED (IN)
3K, Commercial Circle, Jangpura
Extension, New Delhi, India-110014
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt
(GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; tinh dầu; mỹ phẩm; kem dưỡng tóc; dầu xả dùng cho tóc; dầu gội đầu; kem dưỡng ẩm; sữa rửa mặt; dung dịch rửa tay; dung dịch làm sạch da; son dưỡng môi; nước hoa, chất thơm và hương thơm (để thấp); que hương thơm; kem dùng sau khi cạo râu; kem dưỡng thể; kem tẩy tế bào chết; kem dưỡng mắt; kem dưỡng da mặt; kem dưỡng da tay; kem cạo râu, kem chống nắng; kem chống lão hóa cho da; kem mặt nạ dưỡng da; kem làm đẹp cho chăm sóc cơ thể; kem dưỡng da dùng ban đêm.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 05: Thuốc trừ côn trùng; dầu xoa giảm đau.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm mỹ phẩm và làm đẹp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41140**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

KAMA
AYURVEDA

(731) KAMA AYURVEDA PRIVATE LIMITED (IN)

3K, Commercial Circle, Jangpura Extension, New Delhi, India-110014

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; tinh dầu; mỹ phẩm; kem dưỡng tóc; dầu xả dùng cho tóc; dầu gội đầu; kem dưỡng ẩm; sữa rửa mặt; dung dịch rửa tay; dung dịch làm sạch da; son dưỡng môi; nước hoa, chất thơm và hương thơm (để thấp); que hương thơm; kem dùng sau khi cạo râu; kem dưỡng thể; kem tẩy tế bào chết; kem dưỡng mắt; kem dưỡng da mặt; kem dưỡng da tay; kem cạo râu, kem chống nắng; kem chống lão hóa cho da; kem mặt nạ dưỡng da; kem làm đẹp cho chăm sóc cơ thể; kem dưỡng da dùng ban đêm.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 05: Thuốc trừ côn trùng; dầu xoa giảm đau.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm mỹ phẩm và làm đẹp.

(210) **4-2017-41141**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

OREGPHARMCIPRO

(731) OREGPHARM LIMITED LIABILITY COMPANY (US)

16192 Coastal Highway, Lewes, Delaware 19958, USA

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-41142**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

THEBYMON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA (VN)

232 Trần Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41143**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.15; A3.11.2

(591) Đỏ, trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ AN PHÁT (VN)

Số 3 lô C3, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 10: Thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia X-quang cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; đèn cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); mua bán trang thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2017-41145**

(540)

INDULONA

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGUNA (VN)

Số 127B phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41146**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15

(591) Xanh lá cây, xanh cốm, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGUNA (VN)

Số 127B phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thuốc (dược phẩm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41147**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Andrimax

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGUNA (VN)
Số 127B phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi
Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thuốc (dược phẩm).

(210) **4-2017-41148**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

RX plus

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGUNA (VN)
Số 127B phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi
Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thuốc (dược phẩm).

(210) **4-2017-41149**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Crilex

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LAGUNA (VN)
Số 127B phố Bùi Thị Xuân, phường Bùi
Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thuốc (dược phẩm).

(210) **4-2017-41150**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

BEAUTY BOX

(531) 2.9.8

(591) Đen, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOÀN VŨ
(VN)
296 Hai Bà Trưng, phường Tân Định,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41151

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.15.9; 26.15.11; A26.11.8; 21.1.25

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ CHƠI VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NHẬT MINH (VN)

Số 29b, ngách 203/36, ngõ 203, phố Kim Ngưu, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

(210) 4-2017-41152

(540)

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MOOCOS VIỆT NAM (VN)

Thôn Văn Xá (nhà bà Nguyễn Thị Kim Anh), xã Quốc Tuấn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm làm đẹp từ gấc: son gấc, kem bôi mặt làm từ gấc, mặt nạ làm từ gấc, tinh dầu gấc.

Nhóm 05: Viên nang gấc (dược phẩm); chế phẩm từ quả gấc dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 29: Dầu ăn làm từ gấc (dùng cho thực phẩm); gấc tươi được sơ chế và bảo quản.

(210) 4-2017-41155

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; A5.1.5; A5.1.16; 26.1.1

(591) Xanh, vàng, trắng.

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)
126 Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41157**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.22; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, trắng, xanh, vàng.

(731) **HỘ KINH DOANH SÁU THỦY (VN)**
167 ấp Long Bình, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 29: Chả lụa; chả hoa; chả nhồi pa tê trứng muối; pa tê; chả chiên; giò thủ.

(210) **4-2017-41158**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; 5.7.1; 26.3.4; 26.4.1; 25.7.25

(591) Xanh, đỏ, đen, xanh, vàng, nâu.

(731) **NGUYỄN CÔNG TUẤN ANH (VN)**
Số 3, đường Nguyễn Viết Xuân, khối Tân Lâm, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: rau củ quả tươi, trái cây tươi, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-41159**

(540)



THẾ GIỚI GIÀY

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1; 1.13.1; A1.13.10

(591) Đỏ, xanh, đen.

(731) **HỘ KINH DOANH TRANG VĂN DŨNG (VN)**

Khóm Minh Thuận B, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: giày, dép, quần, áo.

(210) **4-2017-41160**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **DOANH NGHIỆP TN DU LỊCH AN PHÁT (VN)**

301 Nguyễn Duy Hiệu, phường Sơn Phong, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống, quán cà phê.

(210) **4-2017-41161**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

HOI AN CENTRAL HOTEL

(731) DOANH NGHIỆP TN DU LỊCH AN
PHÁT (VN)

301 Nguyễn Duy Hiệu, phường Sơn
Phong, thành phố Hội An, tỉnh Quảng
Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống, quán cà phê.

(210) **4-2017-41162**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

TRÂM ANH

(731) LÃ VĂN HUYNH (VN)

Phòng 2109, CT2, phường Trung Văn,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông nam dược; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41163**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 13.1.5; 25.12.1; 5.7.3; 26.1.1

(731) NORTHEASTERN UNIVERSITY
(US)

360 Huntington Avenue, Boston,
Massachusetts 02115 USA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo tại trường đại học hoặc trường cao đẳng; dịch vụ đào tạo, cụ thể là cung cấp hướng dẫn giảng dạy, bài giảng, và hội thảo tại bậc trung học; dịch vụ đào tạo, cụ thể là cung cấp hướng dẫn giảng dạy, bài giảng, và hội thảo tại trường đại học, người mới tốt nghiệp và bậc sau đại học; cung cấp các lớp đào tạo tại trường đại học, người mới tốt nghiệp, và bậc sau đại học; cung cấp dịch vụ đào tạo có tính chất lớp học ở bậc đại học; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, tổ chức dạy học từ xa ở bậc đại học; tổ chức và điều khiển hội nghị về giáo dục; cung cấp sự kiện thể thao và điền kinh cho các trường đại học; tổ chức và điều hành các cuộc thi đấu thể thao và sự kiện thể thao; cung cấp thông tin liên quan đến giáo dục; tư vấn nghề nghiệp, cụ thể là, đưa ra lời khuyên về lựa chọn các ngành học để theo đuổi cơ hội nghề nghiệp; xuất bản tạp chí; cung cấp tiện nghi giải trí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41171**

(540)



The logo for KLC consists of the letters 'K', 'L', and 'C' in a bold, red, serif font. Each letter has a blue outline and a slight shadow effect, giving it a three-dimensional appearance.

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC
KHỎE ZATAKA (VN)
75 đường 84 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu dụng cụ chăm sóc sức khỏe; mua bán và xuất nhập khẩu máy tập thể dục; mua bán và xuất nhập khẩu đồ gia dụng như: bếp từ, máy xay sinh tố, tủ sấy chén đĩa.

(210) **4-2017-41172**

(540)



The logo for KIOTE features the letters 'K', 'I', 'O', 'T', and 'E' in a bold, red, serif font. The letters are outlined in blue and have a slight shadow effect.

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, xám.

(731) CÔNG TY TNHH CHĂM SÓC SỨC
KHỎE ZATAKA (VN)
75 đường 84 Cao Lỗ, phường 4, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu dụng cụ chăm sóc sức khỏe; mua bán và xuất nhập khẩu máy tập thể dục; mua bán và xuất nhập khẩu đồ gia dụng như: bếp từ, máy xay sinh tố, tủ sấy chén đĩa.

(210) **4-2017-41174**

(540)



The logo for Diamond Skin features a stylized profile of a woman's face in gold. A diamond is positioned near the chin, and a leaf-like shape is above the forehead. Below the profile, the words 'Diamond Skin' are written in a gold, cursive font.

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; A3.13.24; 3.13.1;
A5.5.20; A17.2.2

(591) Vàng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SKIN DIAMOND
VIỆT NAM (VN)
Số 9 ngách 224/12 đường Bưởi, phường
Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, nước hoa.

(210) **4-2017-41175**

(540)



The logo for Nik Nak features the words 'Nik Nak' in a bold, red, sans-serif font. Below the text is a black silhouette of a hot pot with a flame rising from it. At the bottom, the text 'Hotpot, Buffet and Vietnamese Traditional dishes' is written in a small, white font.

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.7; A11.1.6

(591) Cam, đỏ, đen, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THANH NHÀN (VN)
Phòng 101 A4, tập thể Công ty cơ khí,
phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-41176**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A2.5.23; A5.3.15; 4.5.3; 4.5.2

(591) Xanh, cam, xám, trắng.

(731) DOÃN VĂN TUYẾN (VN)

Phòng 405, Trung tâm thương mại, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trường mẫu giáo; dịch vụ đào tạo kỹ năng cho trẻ; dịch vụ dạy các môn nghệ thuật

(210) **4-2017-41177**

(540)

ISORA

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI LỢI PHÁT (VN)

1/4B đường Linh Đông, KP7, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; lớp phủ [son]; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [son].

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại; ngói cong; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; ngói, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng.

(210) **4-2017-41178**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.22; 26.1.1; A26.1.18

(591) Đỏ, đen, vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NGUYỄN MINH HD (VN)

Số 81, đường 3359, Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (như sữa tắm trắng da, kem dưỡng trắng da toàn thân, kem bôi mặt dưỡng trắng da, kem tắm trắng sáng da, sữa rửa mặt dưỡng trắng da, ngăn ngừa mụn, kem làm thon gọn săn chắc toàn thân, kem chống nhăn giảm thâm vùng mắt, nước hoa hồng làm trắng da); nước hoa; chất tẩy trắng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41179**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, tím than, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯỜNG MẠI QUỐC TẾ VẠN THUẬN PHÁT (VN)
Số 8 đường 38, phường 04, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khu vui chơi, giải trí dành cho trẻ em; cho thuê đồ chơi trẻ em.

(210) **4-2017-41180**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.22; 26.1.1

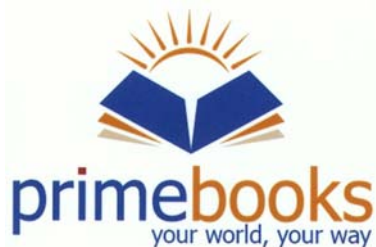
(591) Vàng, đỏ, vàng nhạt, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ (VN)
122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh xốp; bánh ngọt; bánh ngọt (hương liệu ngoại trừ tinh dầu); bánh (gạo); bánh mỳ cuộn.

(210) **4-2017-41183**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.3.1; 20.7.1; 26.3.4; 26.4.7

(591) Xanh dương, cam, đỏ, cam nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PRIMEBOOK (VN)
122 - 124 - 126 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch thuật ; tổ chức và điều khiển hội thảo; xuất bản sách, đào tạo; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

(210) **4-2017-41184**

(540)

D'ORO

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LÂM HẢI (VN)

28/18 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện, dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2017-41185**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, cam, vàng, xanh dương nhạt, xanh lá cây, hồng, nâu, trắng, đen.

(731) LÊ HOÀNG SÂM (VN)

Số 34, ngõ 97 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ khách sạn.

(210) **4-2017-41186**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1; 1.13.1; 18.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) ĐỖ THỊ MỸ NHĨ (VN)

433/3 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41187**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.5.20

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT PINK WHITE (VN)

492 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41188**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.4

(591) Đỏ, da cam, vàng.

(731) ĐỖ MINH THỤY (VN)

Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mút ướt, mút hoa quả ướt; trứng; sữa và các sản phẩm làm từ sữa; dầu ăn thực vật và mỡ ăn;

Nhóm 30: Gạo bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và kẹo; đường, mật ong, mật đường; tương hạt cải; dấm và nước xốt (gia vị); gia vị.

(210) **4-2017-41192**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

DENZINPRO GEL

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41193**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

SENSIDENTS GEL

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41194**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

VISICLEAR

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41195**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

VISIPROTEC

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41196**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

VISIRICH

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41197**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

VISITONIC

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41198**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

DENTOLIDO GEL

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41199**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

DENTOCLOHEXIN

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41200**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM MỸ PHÚ (VN)

MYPHUPHARMA

Số 64 đường 152 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su,

bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán: lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt; cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán: thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-41201**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỐC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)

Hoàng Tố Nữ

10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41202**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN O2PHARM (VN)
312/10/15 Trịnh Đình Trọng, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

OCEPIDOGEL

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41203**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HATASHI VIỆT NAM (VN)

ARGENDAN

Số 5, ngõ 11, khu Hà Trì 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng có hại như: thuốc diệt mối.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41204**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HATASHI VIỆT NAM (VN)

LANFAST

Số 5, ngõ 11, khu Hà Trì 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng có hại như: thuốc diệt mối.

(210) **4-2017-41205**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HATASHI VIỆT NAM (VN)

LANFOSUK

Số 5, ngõ 11, khu Hà Trì 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng có hại như: thuốc diệt mối.

(210) **4-2017-41207**

(220) 11.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2; 26.3.23

(591) Vàng, trắng.

(731) DƯƠNG VĂN TIỀN (VN)

Thôn Hồng Phúc, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán: ô tô, xe máy, xe đạp điện, máy xúc, máy ủi, máy khoan bê tông, máy cầu vật liệu xây dựng, phụ tùng ô tô, phụ tùng máy xúc, phụ tùng máy ủi, phụ tùng máy khoan bê tông, phụ tùng máy cầu vật liệu xây dựng.

(210) **4-2017-41208**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(591) Đồng, nâu, đen.

(731) TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CÔNG TY CỔ PHẦN (VN)

**GZ
GRUSZ**

Phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 25: Quần áo, giấy, dép, guốc, phụ kiện thời trang cụ thể là: dây lưng (đi kèm trang phục), đồ đi chân, đồ đội đầu (cho trang phục), khăn quàng (cùng trang phục).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41209**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.5; A5.1.16; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 25.5.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) THIỆU DUYỆT LAN (VN)

159/218 Phố Cơ Điều, phường 06, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Túi giấy bảo vệ quả trên cây; thùng giấy; hộp giấy; giấy sếp, giấy ống; giấy bảo vệ thực phẩm.

(210) **4-2017-41210**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A3.13.16; A3.13.24

(591) Xanh nước biển, đen.

(731) LÊ VĂN CẦN (VN)

Thôn 7, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo thun ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay; quần áo thể dục; quần áo lót.

(210) **4-2017-41212**

(540)

TIPHALUX

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI NHỰA TIẾN PHÁT (VN)

258 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 11: Hồ ga vệ sinh; bộ lọc nước xả để ngăn mùi hôi (thiết bị vệ sinh); hệ thống cung cấp nước bao gồm đầu vòi nước, dây vòi nước; hệ thống thoát nước bao gồm quả cầu chặn rác, bồn rửa mặt.

Nhóm 21: Hộp đựng giấy vệ sinh; hộp đựng xà phòng.

(210) **4-2017-41213**

(540)

SILSTAR **PROFESSIONAL**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(731) EUN SUNG IND. CORP. (KR)

60, Munhwamaeul-ro 16beon-gil, Siheung-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; Dụng cụ trang điểm cho mắt.

(210) **4-2017-41214**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.9.24; A3.9.4

(591) Cam, xanh lá cây, xám, trắng.

(731) EUN SUNG IND. CORP. (KR)

60, Munhwamaeul-ro 16beon-gil,
Siheung-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Bút cảm ứng dùng cho điện thoại di động.

(210) **4-2017-41215**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 24.13.1; 24.17.5

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) HAKUJUJI KABUSHIKI KAISHA (JP)

23-12, Takada 3-chome, Toshima-ku,
Tokyo 171-8552, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Vải, gạc dùng cho mục đích y tế; bông thấm hút; tã lót dùng cho người không tự chủ được; băng dùng để băng bó; chất tẩy uế; băng dính dùng cho mục đích y tế; cao dán; bông sát trùng; viên nhện bọc ngoài cho mỗi liều lượng thuốc; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; giấy thấm dầu cho mục đích y tế; khẩu trang vệ sinh.

(210) **4-2017-41216**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3; 5.3.20

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) FINEKOREA CORP. (KR)

70, Seonyu-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul,
Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa dùng trong nhà bếp; dầu gội đầu, không chứa thuốc; xà phòng dùng cho da, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; mỹ phẩm thiên nhiên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41217**

(220) 11.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(591) Trắng, xanh lá cây, xám bạc.

(731) SDJ CORPORATION (KR)

609 Triumph Building, 47-11, Metapolis-ro, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy trắng dùng trong giặt giũ; chế phẩm làm sạch dùng trong nhà bếp và nhà tắm; hương liệu [tinh dầu]; chất làm mềm vải [dùng để giặt]; nước thơm dùng cho cơ thể.

(210) **4-2017-41218**

(220) 11.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.3.14; 1.15.23; 26.4.3

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH CHÈ TÂN LẬP MỘC CHÂU (VN)

Bản Dọi, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

(210) **4-2017-41219**

(220) 11.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 18.3.2; 5.7.24; 5.7.3; 26.1.1; 24.7.1; A24.7.23

(591) Xanh nước biển, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN MẠNH CUỒNG (VN)

Tiểu khu I, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Máy cắt cỏ; máy thái sắn; máy tuốt lúa; máy cày.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41220**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(591) Xanh đen, trắng.

(731) LIXIL CORPORATION (JP)

1-1, Ojima 2-Chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; phòng tắm tiên chế được cung cấp thành một thiết bị; vòi nước.

(210) **4-2017-41221**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; A26.11.8

(591) Xám, trắng, đỏ.

(731) SCHMITT & ORLOV
INTELLECTUAL PROPERTY
COMPANY LIMITED (HK)

11/F., AXA Centre, 151 Gloucester Road, Wanchai, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, giấy các tông; ấn phẩm, bìa đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng (trừ đồ gỗ); dụng cụ giảng dạy và học tập (không kể máy móc dùng cho mục đích nói trên).

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và cố vấn về nghiên cứu kinh doanh, thông tin kinh doanh và điều tra kinh doanh, dịch vụ kiểm toán doanh nghiệp, nghiên cứu thị trường; tìm hiểu thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các hội thảo; dịch vụ tổ chức các sự kiện giáo dục và chương trình giáo dục; dịch vụ dịch thuật; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là tư vấn pháp luật, tư vấn về sở hữu trí tuệ, giám định sở hữu trí tuệ (dịch vụ pháp lý), dịch vụ chuyển giao công nghệ và khoa học kỹ thuật (dịch vụ pháp lý), dịch vụ đại diện trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực tố tụng, tham gia tố tụng trọng tài để giải quyết tranh chấp, đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng để thực hiện các công việc có liên quan đến pháp luật; dịch vụ hòa giải; nghiên cứu pháp luật; quản lý quyền tác giả và quyền sở hữu công nghiệp; dịch vụ đăng ký tên miền (dịch vụ pháp lý); dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ giám sát sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác, dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41222

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.2; 2.5.30; 2.1.11

(731) WANG, CHIN-CHUNG (TW)

No. 300, Zhongshan 1st Rd., Xinxing Dist., Kaohsiung City 800, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 30: Đồ uống làm từ trà; đồ uống làm từ cà phê; bữa ăn trưa đựng trong hộp bao gồm cơm với thịt, cá hoặc rau; cơm ăn với thịt lợn cốt lết; cơm ăn liền; mì ăn liền.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước uống có gaz; nước khoáng (đồ uống); đồ uống dùng trong thể thao (không dùng cho mục đích y tế, không chứa cồn); nước ép rau (đồ uống).

Nhóm 43: Cửa hàng phục vụ đồ uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống cung cấp các món ăn Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ lẩu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ thức ăn nhanh.

(210) 4-2017-41223

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.13.1; A3.13.24

(591) Hồng, trắng.

(731) WU, NI-JUNG (TW)

15F.-1, No. 164, Zhengyi Rd., Lingya Dist., Kaohsiung City 802, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da và cơ thể; kem làm trắng da; sữa dưỡng da được dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu.

(210) 4-2017-41225

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; A26.4.24

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT, LẮP RÁP VÀ THƯƠNG MẠI HV AUDIO (VN)

Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Loa; đài; âm ly; tivi; đầu thu kỹ thuật số; micro.

(210) **4-2017-41226**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **VÕ MINH HIẾU (VN)**

MINH CHÂU

428 lô 1, cư xá Thanh Đa, phường 27,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (dược phẩm, chế phẩm dược, thuốc bổ), đại lý thông tin thương mại, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

Nhóm 44: Nhà thuốc, bệnh viện, phòng khám đa khoa, phòng khám tai mũi họng, phòng khám răng hàm mặt.

(210) **4-2017-41227**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)**

RÌU THẦN

Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ruồi, muỗi, gián, kiến; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2017-41228**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.6; A26.11.12

(731) **PHẠM BÍCH CHÂU (VN)**



436 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày dép, quần áo.

(210) **4-2017-41230**

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **VŨ MẠNH ĐẠI (VN)**

PROGOLD

Thôn Nguyễn Bạo, xã Đại Đức, huyện
Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sữa chua; pho mai; sản phẩm sữa; sữa đậu nành.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41231

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) HOÀNG GIANG (VN)

QPROGOLD

1/129 đường Vòng, phường Vạn Mỹ
Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố
Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sữa chua; pho mai; sản phẩm sữa; sữa đậu nành.

(210) 4-2017-41232

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) NGÔ LỆ HUYỀN (VN)

THCOLOR - TIMECOLOR

Xóm Đầu Cầu, xã Kha Sơn, huyện Phú
Bình, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) 4-2017-41233

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.3; 26.5.1; 1.15.11; 24.13.1

(591) Nâu nhạt, nâu sẫm, trắng, đen.

(731) TRẦN THỊ THÚY (VN)



Tiểu khu 3, thị trấn Neo, huyện Yên
Dũng, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(210) 4-2017-41235

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.9; 26.4.3; 24.15.21; 7.3.11

(591) Đỏ, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON
REALTY (VN)



691 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210)	4-2017-41236	(220)	11.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HÓA NÔNG AN GIANG (VN) Ấp Long Định, xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
	LASOATOTO Japanag	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc xua đuổi côn trùng; thuốc trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt ốc bươu vàng; thuốc diệt nấm.

Nhóm 35: Mua bán thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán phân bón, hóa chất cải tạo đất, mua bán chất kích thích tăng trưởng cây trồng; mua bán giống cây trồng; mua bán đồ gia dụng như: nồi không dùng điện, nồi dùng điện, bát, đĩa.

(210)	4-2017-41237	(220)	11.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HÓA NÔNG AN GIANG (VN) Ấp Long Định, xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
	CATNICJAPANAG	(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc xua đuổi côn trùng; thuốc trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt ốc bươu vàng; thuốc diệt nấm.

Nhóm 35: Mua bán thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán phân bón, hóa chất cải tạo đất, mua bán chất kích thích tăng trưởng cây trồng; mua bán giống cây trồng; mua bán đồ gia dụng như: nồi không dùng điện, nồi dùng điện, bát, đĩa.

(210)	4-2017-41238	(220)	11.12.2017
(540)		(441)	26.02.2018
		(531)	26.4.2
		(591)	Đỏ, xanh.
		(731)	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HÓA NÔNG AN GIANG (VN) Ấp Long Định, xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
		(740)	Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc xua đuổi côn trùng; thuốc trị bệnh cho cây trồng, thuốc diệt ốc bươu vàng; thuốc diệt nấm.

Nhóm 35: Mua bán thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán phân bón, hóa chất cải tạo đất, mua bán chất kích thích tăng trưởng cây trồng; mua bán giống cây trồng; mua bán đồ gia dụng như: nồi không dùng điện, nồi dùng điện, bát, đĩa.

(210) **4-2017-41239**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.14; 26.4.2; 5.7.3

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT HÓA NÔNG AN GIANG (VN)
Ấp Long Định, xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc xua đuổi côn trùng; thuốc trị bệnh cho cây trồng; thuốc diệt ốc bươu vàng; thuốc diệt nấm.

Nhóm 35: Mua bán thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật; mua bán phân bón, hóa chất cải tạo đất, mua bán chất kích thích tăng trưởng cây trồng; mua bán giống cây trồng; mua bán đồ gia dụng như: nồi không dùng điện, nồi dùng điện, bát, đĩa.

(210) **4-2017-41240**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.5

(591) Đen, trắng, xanh dương nhạt.

(731) DUNHILL TOBACCO OF LONDON LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

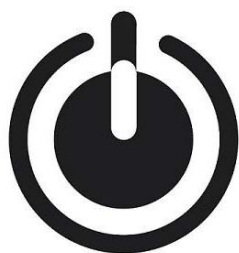
(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà, xì gà loại nhỏ hỏ hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dành cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41241**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.4; A15.9.11

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà loại nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dành cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá, ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng.

(210) **4-2017-41242**

(540)

TAIFU

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ZHEJIANG TAIFU PUMP CO., LTD. (CN)

Southeast Industrial Zone, Songmen Town, Wenling City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; máy bơm; bơm dùng cho thiết bị cấp nhiệt; bơm nước dùng cho động cơ xe ô tô; bơm chân không [máy móc]; máy bơm áp suất thủy lực; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; máy thổi.

(210) **4-2017-41243**

(540)

**MAMEE
MONSTER**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; A25.7.7

(731) PACIFIC FOOD PRODUCTS SDN BHD (MY)

Lot 1, Ayer Keroh Industrial Area, 75450 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì sợi ăn liền; bánh quy giòn; món ăn điểm tâm; bánh quy giòn làm từ ngũ cốc granola; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở lúa mì; thực phẩm ăn nhanh từ lúa mì đã được đập ép; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở ngũ cốc granola; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

ngô; thực phẩm ăn nhanh từ ngô có hương vị pho mát; thực phẩm ăn nhanh từ bông ngô; thực phẩm ăn nhanh từ ngô đã được dập ép.

(210) **4-2017-41244**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; A25.7.7

(731) PACIFIC FOOD PRODUCTS SDN BHD (MY)

Lot 1, Ayer Keroh Industrial Area, 75450 Melaka, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh xốp [bánh quy].

(210) **4-2017-41245**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.11

(591) Nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá mạ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SECRET OF RICE (VN)

219 Nguyễn Đình Chính, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ tắm trắng; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-41250**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.3.11; 26.1.1; 26.13.1; A26.1.18

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NIPPON (VN)

Số 66C Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch; gạch men; gạch gốm; gạch bông; gạch xi măng; gạch granite; gạch ốp lát; gạch xây dựng; đá ốp lát; đá xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41252**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

SOHATO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
VẬT LIỆU XÂY DỰNG SON HẢI
(VN)

Đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai
Quang, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh
Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ xí vệ sinh; vòi hoa sen; chậu rửa gắn cố định; bồn tắm; đèn trang trí; đèn chiếu sáng.

Nhóm 19: Gạch; gạch men; ngói; xi măng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thạch anh.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị vệ sinh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, bồn cầu, bồn tắm, bồn rửa mặt, vòi sen, đế gắn vòi hoa sen, tay gạt sử dụng cho bồn cầu, tay gạt sử dụng cho bồn rửa mặt (lavabo), phụ kiện bồn tắm, đèn trang trí, đèn led, đèn chùm, đèn chiếu sáng, gạch, gạch men, ngói, xi măng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, thạch anh, gỗ lát sàn, lan can, kính cửa sổ cho xây dựng.

(210) **4-2017-41253**

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MetroNET

(531) A26.11.12; 1.15.23; 26.15.15

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN
THÔNG VIỆT NAM (VNPT) (VN)

Số 57 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường
Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa các linh kiện và thiết bị viễn thông.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông cụ thể là: dịch vụ điện thoại; dịch vụ truyền số liệu trong băng thoại; cung cấp dịch vụ kết nối mạng máy tính trong nước và quốc tế; cho thuê kênh truyền dẫn trong nước và quốc tế; cung cấp dịch vụ truy nhập internet; cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng bao gồm thư điện tử (e-mail), thư thoại (voice mail), truy cập dữ liệu và thông tin trên mạng, trao đổi dữ liệu điện tử, truyền bản fax, chuyển đổi mã và giao thức, xử lý dữ liệu và thông tin trên mạng, trên sóng truyền thanh, truyền hình (IPTV); truyền hình hội nghị; dịch vụ truyền, nhận, cất giữ hoặc xử lý dữ liệu và thông tin qua mạng; cho thuê, thuê hoặc thuê tại chỗ thiết bị viễn thông; tư vấn về lĩnh vực viễn thông.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41254

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.3.2; 26.1.10

(731) YANGJIANG WEIYI POLISHING
MATERIALS CO.,LTD. (CN)
NO.C14-2, Dashishan Industrial Area,
Dongying Village Committee, Beiguan
Town, Yangdong Dist., Yangjiang City,
China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và
Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 08: Đĩa mài bằng đá nhám; bánh mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], dụng cụ mài sắc; đá mài; đá mài [bộ phận của máy móc]; dụng cụ đánh bóng [công cụ làm bóng láng]; giũa với bề mặt là bột nhám; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 21: Giẻ [vụn] để làm sạch; vật liệu đánh bóng dùng để làm sáng bóng trừ các chế phẩm, giấy và đá mài; vải lau bụi [giẻ lau].

(210) 4-2017-41255

(540)

KYMYO

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) KYMYO INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 36-2, Lane 667, Chungshan Rd.,
Shengang Dist., Taichung City 429,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đánh bóng hoạt động bằng khí nén; máy mài đầu trục hoạt động bằng khí nén; máy mài hoạt động bằng khí nén; máy đánh bóng bằng đai, hoạt động bằng khí nén; máy cửa hoạt động bằng khí nén; máy hút bụi; dụng cụ vụn vít bằng khí nén; súng xiết bu lông bằng khí nén.

(210) 4-2017-41256

(540)

COMBEST

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) KYMYO INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 36-2, Lane 667, Chungshan Rd.,
Shengang Dist., Taichung City 429,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đánh bóng hoạt động bằng khí nén; máy mài đầu trục hoạt động bằng khí nén; máy mài hoạt động bằng khí nén; máy đánh bóng bằng đai, hoạt động bằng khí nén; máy cửa hoạt động bằng khí nén; máy hút bụi; dụng cụ vụn vít bằng khí nén; súng xiết bu lông bằng khí nén.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41257**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 26.13.25; A14.1.3

(731) KYMYO INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 36-2, Lane 667, Chungshan Rd.,
Shengang Dist., Taichung City 429,
Taiwan

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đánh bóng hoạt động bằng khí nén; máy mài đầu trục hoạt động bằng khí nén; máy mài hoạt động bằng khí nén; máy đánh bóng bằng đai, hoạt động bằng khí nén; máy cửa hoạt động bằng khí nén; máy hút bụi; dụng cụ vắn vít bằng khí nén; súng xiết bu lông bằng khí nén.

(210) **4-2017-41258**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 26.1.2; 24.17.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH
DOANH DUỆC PHẨM CHÂU ÂU
(VN)

236A Nguyễn Trãi, phường 3, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-41259**

(540)

ĐẠI NGU'

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
EMCG VIỆT NAM (VN)

11/12 Dương Đức Hiền, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: nước mắm, nước chấm, nước tương.

(210) **4-2017-41260**

(540)

HÔNG NGU'

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
FMCG VIỆT NAM (VN)

11/12 Dương Đức Hiền, phường Tây
Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí
Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Bán buôn: nước mắm, nước chấm, nước tương.

(210) 4-2017-41261

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

**ĐÀNH
THẠNH**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC
KHOÁNG KHÁNH HÒA - FIT
BEVERAGE (VN)

Thôn Cây Sung, xã Diên Tân, huyện
Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 32: Nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn.

(210) 4-2017-41263

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.3.23; A26.11.8; A26.11.9

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG
SẢN TRIỆU GIA KHÁNH (VN)

Số 211 thôn Đồng Lạc 3, xã Đinh Lạc,
huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ (spa); dịch vụ xông hơi, mát xa nhằm chăm sóc sức khỏe.

(210) 4-2017-41264

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 2.9.4; A1.1.10; A1.1.5; 1.15.21

(591) Đen, tím, vàng nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN LÊ PHƯƠNG (VN)

Số 248 đường Sông Lu, tổ 7, An Hòa, xã
Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả, keo gắn lông mi giả.

(210) 4-2017-41265

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A9.7.9; 2.9.22; 26.4.7; 26.4.4; 25.5.3

(591) Đen, vàng, trắng, đỏ.

(731) ĐẶNG THỊ VĨNH (VN)

24 đường Phú Châu, phường Tam Phú,
quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nhậu, quán cà phê, quán ăn vặt.

(210) **4-2017-41266**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 26.11.3; A26.11.12; 26.4.2

(591) Đen, vàng đồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ K.D.C (VN)

256B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước (đồ uống), nước khoáng, nước suối, nước tinh khiết.

(210) **4-2017-41267**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.2; A26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BEAUTYCARE COSMETIC (VN)

108/1153 đường số 3, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội, kem ủ tóc, kem dưỡng da, xà phòng.

(210) **4-2017-41268**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 25.5.1; A14.5.6; 26.1.6

(591) Đỏ, xanh tím than, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41269**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A26.11.12

(591) Xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK
GROUP VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25
Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu
Trình, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2017-41270**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21

(591) Vàng đất, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK
GROUP VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25
Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu
Trình, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2017-41271**

(540)

Santoria

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK
GROUP VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25
Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu
Trình, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41272

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Santora

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)

Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) 4-2017-41273

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.7.23; 4.5.3

(591) Cam, xanh da trời, xanh lục, tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ ABC VIỆT NAM (VN)

Lô B2 - D21 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; thông tin giáo dục; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy.

(210) 4-2017-41274

(220) 11.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.7.23; 4.5.3

(591) Cam, xanh da trời, xanh lục, tím, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ ABC VIỆT NAM (VN)


Lô B2 - D21 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội




(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; thông tin giáo dục; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)


- (210) **4-2017-41275** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH QUỐC TẾ
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Tầng 1, số 5 Hàng Chiếu, phường Đồng
Xuân, Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- (511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa, vận chuyển hành khách; đại lý giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế; lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế.
-

- (210) **4-2017-41276** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A24.15.7; 24.15.1; 26.4.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
ĐIỆN TỬ AN PHÚ (VN)
Số 3, ngõ 455, đường Ngọc Hồi, thị trấn
Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội
- 

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị điện tử, thiết bị âm thanh, thiết bị hình ảnh.

- (210) **4-2017-41277** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.2; 26.1.10; A26.1.18; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
ĐIỆN TỬ AN PHÚ (VN)
Số 3, ngõ 455, đường Ngọc Hồi, thị trấn
Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội
- 

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thiết bị điện tử, thiết bị âm thanh, thiết bị hình ảnh.

- (210) **4-2017-41279** (220) 11.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) HỘ KINH DOANH LẠI THÀNH ĐIỆP
(VN)
Khóm 6, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc
Hiển, tỉnh Cà Mau
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW
OFFICE)
- 

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; cá khô; mắm; tôm khô; mực khô; động vật có vỏ cứng, không còn sống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41280**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 6.1.2; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) **HỘ KINH DOANH CƠ SỞ THUẬN PHÁT (VN)**

342 KP Gia Huỳnh, thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo đậu phộng (lạc); kẹo mè trắng; kẹo mè đen; kẹo hạt điều; kẹo gạo lứt.

(210) **4-2017-41281**

(540)

Bless babe

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) **IRWAN UTAMA (VN)**

B104 Nguyễn Thần Hiến, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất lỏng làm sạch bình sữa cho trẻ em; chất lỏng làm mềm vải cho trẻ em; chất lỏng tẩy rửa dùng cho trẻ em; dầu gội; sữa tắm.

(210) **4-2017-41282**

(540)

GMarks

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; A24.15.7

(731) **VÕ MINH CHÂU (VN)**

11 đường 5C, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kế toán; lập các báo cáo thống kê kế toán; tư vấn nghiệp vụ thương mại; nghiên cứu về thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dự báo kinh tế; tư vấn quản lý nhân sự; marketing; quan hệ công chúng.

Nhóm 36: Tư vấn quản trị tài chính doanh nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế bộ nhận diện thương hiệu (thiết kế logo, thiết kế bao bì sản phẩm, thiết kế bì thư, thiết kế kiểu dáng công nghiệp), thiết kế quảng cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41284**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.10; 3.7.16; A3.7.24

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

NIKODO (VN)

964 đường Võ Văn Kiệt, phường 6, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp; mua bán hàng trang trí nội ngoại thất; mua bán máy phun sương, máy tạo độ ẩm; mua bán vải, quần áo, giày dép; mua bán vật liệu xây dựng; mua bán kim loại và quặng kim loại, sắt thép; mua bán thực phẩm chế biến.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi chim yến.

(210) **4-2017-41285**

(540)

TRÀ TẤN THANH

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRÀ TẤN THANH (VN)

Ấp Gò Da, xã Mỹ Chánh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt bò tươi đã qua giết mổ.

Nhóm 31: Bò giống, bò nuôi để lấy thịt; bò nuôi để gây giống; vật nuôi để gây giống.

Nhóm 35: Mua bán bò giống; mua bán bò nuôi để lấy thịt.

Nhóm 44: Chăn nuôi bò giống; chăn nuôi bò thịt.

(210) **4-2017-41287**

(540)



(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 9.7.1; A9.7.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) VŨ QUANG HUY (VN)

87/53 ngõ Hòa Bình, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, ca cao.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41288**

(540)

The logo for Mitasa pro sound features a stylized speaker icon to the left of the word "Mitasa" in a bold, sans-serif font, with "pro sound" in a smaller font below it.

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 16.1.4; A16.1.5

(591) Đen, ghi, xám, trắng.

(731) HUỖNH CHÍ TRUNG (VN)

29/6 liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; máy thu hình (tivi); máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số.

(210) **4-2017-41290**

(540)

THECLAXIM

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA (VN)

232 Trần Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2017-41291**

(540)

HUCLARI

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA (VN)

232 Trần Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

(210) **4-2017-41292**

(540)

HOMETEX

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA (VN)

232 Trần Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41293**

(540)

PREFORIN

(220) 11.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGỌC THIÊN (VN)
Số 10, ngõ 3, đường Lý Bôn, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

(210) **4-2017-41295**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21

(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN THIÊN (VN)
Ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 12: Xuồng (thuyền); vỏ lái (một loại xuồng) bằng composite.

(210) **4-2017-41297**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.2; 2.1.8; 26.1.1; A25.7.8

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÂN BÓN TOÀN CẦU (VN)
Lầu 1, tòa nhà VTC, 132 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán, nhập khẩu phân bón.

(210) **4-2017-41298**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.1.4; 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng nhạt, đỏ, nâu.

(731) NGUYỄN THẾ CƯỜNG (VN)
Số nhà 259, tổ 17, khu 3, phường Vân Cờ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, đồ ăn nhẹ, khách sạn, quầy rượu (bar).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41299**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **VŨ HỒNG HUNG (VN)**

KÍNH MẮT Á CHÂU

Số 23 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt, kính áp tròng, kính chống lóa mắt, gọng kính đeo mắt, dây đeo kính, hộp đựng kính đeo mắt.

Nhóm 35: Mua bán các loại kính đeo mắt, kính áp tròng, kính chống lóa mắt, gọng kính, dây đeo kính, hộp đựng kính.

(210) **4-2017-41300**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH GIVI (VN)**

JIVI

154/4/2 Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng dùng cho máy tính; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống trong môi trường mạng xã hội; phần mềm có thể tải xuống thông qua mạng internet và các thiết bị không dây.

Nhóm 35: Tư vấn dịch vụ giúp việc gia đình; cung cấp thông tin trực tuyến về người giúp việc nhà dựa trên cơ sở ứng dụng quản lý nguồn nhân sự.

(210) **4-2017-41302**

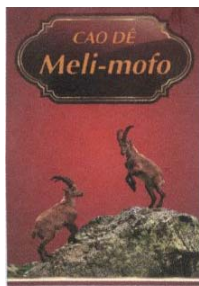
(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 3.4.11; 3.4.26; 6.1.1; 26.4.2

(591) Đỏ thẫm, nâu nhạt, nâu, trắng bạc, vàng cam, xanh lá, trắng, đen.



(731) **NGUYỄN ĐỨC DUẬT (VN)**

Căn hộ 1111- D2, tầng 11 Khu phức hợp Mandarin Garden, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán cao dê, cao ngựa, cao trăn; xuất khẩu cao dê, cao ngựa, cao trăn; nhập khẩu cao dê, cao ngựa, cao trăn.

(210) **4-2017-41303**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 2.1.8; A2.1.16; A2.1.23; A2.1.24

(591) Xanh lá cây, da cam, trắng.



(731) **CÔNG TY TNHH DU LỊCH MẠO HIỂM XUYÊN (VN)**

Số 26-28, ngõ Hàng Bột, đường Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 43: Nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2017-41304**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.15.15; 26.15.9; 26.15.11; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH ĐẤT CAO (VN)
56/19 Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất.

(210) **4-2017-41305**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.3.1; 7.1.6

(591) Trắng, vàng, đen.

(731) LÊ THỊ MINH NHỰT (VN)
Long Thăng, thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục, bộ quần áo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-41306**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A5.3.13; A5.3.15; 5.3.20; 26.4.2

(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng, ghi xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HERB VIỆT NAM (VN)
Thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41307**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) HÀ DUY LINH (VN)

AZBASIC

Số 18, ngõ 1295, đường Giải Phóng,
phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-41308**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2

(591) Đỏ, xanh lá, xanh biển.



(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ SAO ĐỎ
(VN)

Số 4 ngõ Liên Trì, phường Trần Hưng
Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Viễn thông; dịch vụ truyền phát các chương trình phát thanh hoặc truyền hình.

(210) **4-2017-41310**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A26.11.12; 1.15.15

(591) Hồng, xanh lá cây.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
CÔNG NGHỆ VI NA TO KEN (VN)

157 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; tinh dầu dưỡng da (dùng cho mục đích làm đẹp); bông tẩy trang ướt dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy dạng ẩm cho mục đích vệ sinh cá nhân và mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); tã em bé; băng vệ sinh; khăn vệ sinh (có tẩm thuốc, dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; yếm dãi của trẻ em bằng giấy.

Nhóm 20: Tấm lót để thay đồ cho trẻ em.

(210) **4-2017-41311**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 3.13.1; A3.13.24

(591) Xanh dương, vàng đậm.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
CÔNG NGHỆ VI NA TO KEN (VN)

157 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú,
quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); quần tã cho người không thể tự chủ được việc đi vệ sinh; miếng lót vệ sinh cho người không thể tự chủ được; băng vệ sinh; khăn vệ sinh (có tẩm thuốc, dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 10: Khăn trải giường dùng cho người không tự chủ được việc đi vệ sinh; đệm lót dùng cho mục đích y tế; khăn phủ vô trùng dùng cho mục đích phẫu thuật.

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

(210) **4-2017-41312**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRÍ TUỆ (VN)

510 Ngô Gia Tự, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh



(511) Nhóm 25: Quần áo đồng phục học sinh; mũ nón đồng phục cho học sinh; giày dép đồng phục cho học sinh.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non.

(210) **4-2017-41313**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRÍ TUỆ (VN)

510 Ngô Gia Tự, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

MẦM NON SAIGON MONTESSORI

(511) Nhóm 25: Quần áo đồng phục học sinh; mũ nón đồng phục cho học sinh; giày dép đồng phục cho học sinh.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non.

(210) **4-2017-41314**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

Nhóm 07: Máy phát điện; máy phun xịt (dùng trong nông nghiệp); máy cày (dùng trong nông nghiệp); máy thu hoạch nông sản; máy gieo hạt (dùng trong nông nghiệp); máy tuốt quả (dùng trong nông nghiệp).

Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay); dụng cụ dùng để tỉa cây (dụng cụ cầm tay); dụng cụ dùng đào xới (dụng cụ cầm tay); dụng cụ để mài cầm tay; dao (dụng cụ cầm tay); cái kéo (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: chất diệt động vật có hại, chất diệt côn trùng, thuốc trừ sâu, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, máy phát điện, máy phun xịt (dùng trong nông nghiệp), máy cày (dùng trong nông nghiệp), máy thu hoạch nông sản, máy gieo hạt (dùng trong nông nghiệp), máy tuốt quả (dùng trong nông nghiệp), bình phun thuốc trừ sâu (dụng cụ cầm tay), dụng cụ dùng để tỉa cây (dụng cụ cầm tay), dụng cụ dùng đào xới (dụng cụ cầm tay), dụng cụ để mài cầm tay, dao (dụng cụ cầm tay), cái kéo (dụng cụ cầm tay).

(210) **4-2017-41315**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

PANDORA

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

(210) **4-2017-41316**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

PILO

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

(210) **4-2017-41317**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)

VINAFARM

Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ.

(210) **4-2017-41318**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.21; 1.15.15; 3.2.13; 6.1.2; A5.1.12; 26.15.7

(591) Xanh dương, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT SONG TOÀN (VN)
97/6 Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước uống đóng chai (không có cồn); bia.

(210) **4-2017-41319**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.2.13; 2.1.21; 6.1.2; 26.13.1; 26.15.7; A5.1.12

(591) Xanh dương, trắng, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT SONG TOÀN (VN)
97/6 Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước uống đóng chai (không có cồn); bia.

(210) **4-2017-41325**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.11.3; 26.1.1; A25.7.21; A26.11.8

(591) Đỏ, xanh lam, trắng.

(731) CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - BỘ Y TẾ (VN)
Ngõ 135 Núi Trúc, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; quản lý tệp tin máy tính; xử lý văn bản.

Nhóm 42: Tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; tư vấn y tế cho người khuyết tật; cho thuê thiết bị y tế; chăm sóc sức khoẻ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41330**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 13.1.6; 1.3.1

(591) Trắng, xám, vàng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN VIỆT BẮC (VN)

239/9 Vườn Lài, khu phố 2, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; tăng phô (chấn lưu) đèn ống; tắc te (dùng trong bóng đèn).

(210) **4-2017-41336**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.11; A26.4.6

(591) Vàng, cam, trắng, xanh tím.

(731) CÔNG TY TNHH GINET VIỆT NAM (VN)

Tầng 11, tòa nhà HAREC, số 4A phố Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; ngân hàng; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh chứng khoán.

(210) **4-2017-41338**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; A5.3.13; A5.3.15; 5.13.1

(731) PANASONIC CORPORATION (JP)

1006, Oaza Kadoma, Kadoma-chi, Osaka 571-8501, Japan

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh, bộ phận và phụ kiện của chúng.

(210) **4-2017-41339**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.4; 3.1.16; A3.1.24; A26.11.8

(731) TIGERS LIMITED (HK)

4B Kenning Industrial Building, 39 Wang Hoi Road, Kowloon Bay, Kowloon, Hong Kong

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý liên quan đến thông quan, cụ thể là môi giới hải quan.

Nhóm 39: Chuyên chở hàng hóa; dịch vụ vận tải, đóng gói, lưu giữ và giao hàng hóa thương mại, hàng hóa và tài liệu liên quan; dịch vụ vận tải thư tín hoặc hàng hóa; tư vấn và thông tin liên quan đến việc vận chuyển và giao hàng hóa và tài liệu; cho thuê và thuê công-te-nơ lưu giữ, xe cộ, tàu thuyền và máy bay; dịch vụ đại lý du lịch, cụ thể là đặt trước và giữ chỗ cho việc vận chuyển; cung cấp thông tin vận chuyển tới bên thứ ba liên quan tới tình trạng nhận và giao hàng của khách hàng và tài sản cá nhân bằng cách truy cập vào internet và điện thoại; dịch vụ hoạt động như là đại lý vận chuyển hàng hóa bằng tàu thủy, vận chuyển hàng hóa, hàng không và công ty xuất/nhập khẩu; cung cấp lịch trình đường đi được máy tính hóa liên quan tới việc nhận và giao hàng hóa, hành khách và tài sản cá nhân trên toàn thế giới bằng đường hàng không, tàu hỏa, tàu biển và xe cộ có động cơ; cung cấp thông tin theo dõi và lịch trình đường đi cho bên thứ ba liên quan tới tình trạng nhận và giao hàng hóa, hành khách và tài sản cá nhân bằng việc truy cập vào internet và điện thoại; sắp xếp vận chuyển và giao hàng hóa và tài liệu cho người khác.

(210) **4-2017-41340**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A5.3.15; 3.7.17

(591) Xanh lá cây, đỏ tươi.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NGÂN
FARM (VN)

Số 43, đường số 8, KDC Nam Sài Gòn -
Thế Kỷ 21, xã Bình Hưng, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp: rau và quả tươi; cây và hoa tự nhiên.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa.

(210) **4-2017-41341**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 26.7.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC SINH
(VN)

238-240 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông
Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

Nhóm 35: Mua bán cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41342**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; A2.3.16; 3.7.17; A5.3.13; 25.12.1; A1.1.10

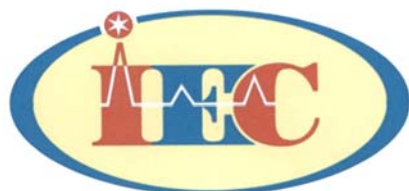
(591) Trắng, tím nhạt, tím đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐÀO TẠO NGHỀ THẨM MỸ MINE SPA (VN)
Số 34 ngõ 55 phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm tóc; xoa bóp; dịch vụ trang điểm; dịch vụ tắm hơi.

(210) **4-2017-41343**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 1.13.1; 26.1.2; A26.11.13; 24.5.1

(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LẮP MÁY VÀ XÂY DỰNG ĐIỆN (VN)
Km số 9 +200 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây lắp công trình đường dây, trạm biến áp có điện áp đến 500kV và các công trình điện; xây dựng, lắp đặt, bảo trì các công trình: công nghiệp, dân dụng, bưu điện, công nghệ thông tin, đường giao thông, thủy lợi, thủy điện vừa và nhỏ.

(210) **4-2017-41344**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.5.1; A3.5.24; A3.5.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ (VN)
Km 22 Đại lộ Thăng Long, cụm công nghiệp Ngọc Liệp, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-41345**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.3; A17.1.2

(731) ĐỖ VĂN TÀI (VN)

Ấp Thanh Sơn, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Cà phê bột, cà phê hạt.

(210) 4-2017-41346

(540)

LỘC THỌ

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) PHAN SỸ THI (VN)

201/29 Tam Bình, phường Tam Phú,
quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cơm tấm.

(210) 4-2017-41347

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 5.5.1

(591) Đỏ, hồng, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
ROSY COSMETIC (VN)

Số 16 đường số 6 (khu dân cư 13E
INTRESCO), xã Phong Phú, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sơn môi; sữa rửa mặt; tinh dầu dưỡng da; kem trị mụn; kem chống nắng; kem dưỡng trắng da.

(210) 4-2017-41348

(540)

**NHÀ HÀNG
PSB**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
NHÀ HÀNG BA ANH EM (VN)

224 Thành Thái, phường 15, quận 10,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) 4-2017-41349

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 26.1.2; A26.11.8

(591) Tím, đỏ, trắng, vàng đồng, vàng nhạt,
đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM HỌC
TẬP VƯƠNG MIỆN (VN)

Số 17, KDC Conic, đường Nguyễn Văn
Linh, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trung tâm giáo dục; thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41350**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 26.13.25; 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANIMI VIỆT NAM (VN)

Số 56B5 KDC Hưng Phú 1, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; son môi.

(210) **4-2017-41351**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 3.7.3; A5.11.14; 5.7.11; A5.7.23; A26.11.12

(591) Xanh, da cam, nâu, nâu đậm, vàng đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI LUƠNG VIỆT (VN)

Đội 2, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hạt giống, cây giống, dược liệu, lương thực, thực phẩm, hoa, rau, củ, quả.

(210) **4-2017-41352**

(540)

Doctor SAMAN

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH Y HỌC BẢN ĐỊA VIỆT NAM (VN)

Số 166, đường Tích Lương, tổ 1, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm từ dược liệu.

(210) **4-2017-41353**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.2; 4.5.1; A5.5.20; A5.5.21

(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) HỒ THỊ LAN (VN)

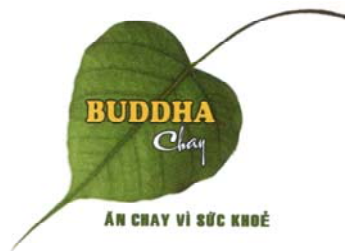
109/6 đường Thạnh Xuân 33, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán; mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41354**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.11; A5.3.14

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, vàng nhạt.

(731) **HỘ KINH DOANH B-U-D-D-H-A (VN)**

05 Nguyễn Chí Thanh, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

(210) **4-2017-41355**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.16; A2.3.23; 5.5.16; A5.5.21; A5.5.20

(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.

(731) **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ SKY PHOENIX (VN)**

Lầu 1, tòa nhà Packsimex, số 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi sắc đẹp; đào tạo nhân sự cho ngành thời trang và điện ảnh; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ dịch vụ giải trí; cho thuê thiết bị chiếu sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình.

(210) **4-2017-41356**

(540)



SKY PHOENIX

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.4; A3.7.24

(731) **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ SKY PHOENIX (VN)**

Lầu 1, tòa nhà Packsimex, số 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện hội chợ thương mại; quảng cáo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41358**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.1.24; A7.1.11; 26.5.1; A26.11.7

(591) Đỏ tươi, đỏ đô, xám.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN ĐỈNH ĐẠT (VN)
195/33 Bình Thới, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Các dịch vụ về bất động sản, cụ thể là quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ cung cấp vốn bất động sản; đánh giá bất động sản; thẩm định bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn bất động sản; dịch vụ tín dụng cho thuê bất động sản; dịch vụ đầu tư vào bất động sản và chứng khoán; đầu tư tài chính cho xây dựng dân dụng và công nghiệp.

(210) **4-2017-41359**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; A26.11.8

(591) Đỏ, xám, trắng, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KHẢI THIÊN (VN)
384 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối linh kiện máy tính.

Nhóm 40: Dịch vụ chế bản (tạo ra bản in/khuôn in); dịch vụ in bao bì; dịch vụ in kỹ thuật số.

(210) **4-2017-41360**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.15; 1.5.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ GLOBAL TARGET (VN)

75/1A Nguyễn Văn Cừ, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý và phát triển doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn về tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tư vấn về nghiệp vụ thương mại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); huấn luyện (đào tạo); khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

(210) **4-2017-41361**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 18.1.23; A18.1.9

(591) Đen, cam, trắng.

(731) MAI VĂN TRỌNG (VN)

944/23/6 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm chăm sóc xe, phụ kiện, đồ chơi cho xe ô tô; quản lý thương hiệu về việc li-xăng (nhượng quyền thương hiệu) sản phẩm và dịch vụ, cụ thể là; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô; làm sạch xe cộ; tra dầu mỡ xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; đánh bóng xe cộ.

(210) **4-2017-41362**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; A2.3.23

(591) Đen, đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINCHA (VN)

83/3 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (INC IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh mỹ phẩm, kem làm trắng da, tinh dầu, nước hoa, son môi, mặt nạ làm đẹp, bút chì kẻ lông mày, thuốc nhuộm tóc, nước sơn móng, dầu gội đầu.

(210) **4-2017-41363**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; A26.11.12


(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN MINH LONG (VN)

Số nhà 115, ngõ 562, đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội


(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô như: thân xe ô tô, vỏ xe ô tô, khung gầm ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, lốp ô tô, gương chiếu hậu, cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Bán buôn phụ tùng ô tô; bán lẻ phụ tùng ô tô.

- (210) **4-2017-41364** (220) 12.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 24.1.1; 24.9.1; A1.1.10; A11.3.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, ghi xám, xanh dương.
 (731) LÊ HOÀNG SÂM (VN)
Số 34, ngõ 97 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ khách sạn.
-

- (210) **4-2017-41365** (220) 12.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
 (731) YUJIAHUI CO., LTD. (CN)
Room 101, 1F, Building 9, Xincheng Technology Park, No. 588, Yuelu West Road, High tech Development Zone, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 03: Nước xúc tóc không chứa thuốc; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; son môi; chất làm bóng môi; nước sơn móng; phấn trang điểm; kem làm trắng da; mỹ phẩm.
-

- (210) **4-2017-41366** (220) 12.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) YUJIAHUI CO., LTD. (CN)
Room 101, 1F, Building 9, Xincheng Technology Park, No. 588, Yuelu West Road, High tech Development Zone, Changsha, Hunan, China
 (740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)
- (511) Nhóm 03: Nước xúc tóc không chứa thuốc; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; son môi; chất làm bóng môi; nước sơn móng; phấn trang điểm; kem làm trắng da; mỹ phẩm.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41367

(540)

DARKLUCY

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH JIAR (VN)

Gian 02-07B, tầng 2, trung tâm thương mại SC Vivo City, số 1508 đại lộ Nguyễn Văn Linh, KP1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; trang phục dệt kim; quần áo; trang phục; quần áo giả da; váy.

(210) 4-2017-41369

(540)

NHAT VIET Y

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN VĂN QUYỀN (VN)

Thôn Đoàn Kết, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Dụng cụ thi công sơn: chổi quét sơn, con lăn, khay đựng sơn, bút vẽ.

Nhóm 35: Mua bán dụng cụ thi công sơn: chổi quét sơn, con lăn, khay đựng sơn, bàn chải.

(210) 4-2017-41370

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BÔNG SEN VÀNG (VN)

Số 16, LK6B - C17 Bộ công an, khu đô thị Mỹ Đình, phường Mỹ Đình, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ trọ.

(210) 4-2017-41371

(540)

DENZINPRO CREAM

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41372**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

DENZINPRO SOL

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41373**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

DENZINPRO COOL

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41374**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

SENSIDENTS SOL

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngừ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41376**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) LÊ THỊ LÝ (VN)

LELYTEA

D410 chung cư Lexington, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phan Việt Dũng (Luật PVD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Trà chống hen; trà thảo mộc cho mục đích y tế; trà y tế.

Nhóm 30: Chè (trà); hoa hoặc lá dùng để thay thế trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà là các loại chế phẩm từ trà đã được pha sẵn để dùng ngay.

(210) **4-2017-41377**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ PHÚC THỊNH (VN)

DENTOANTISEP

Nhà số 17, ngõ 51, phố Đốc Ngữ, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41378**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC SINH PHẨM EU (VN)

ACNEPORES

P801-802, nhà khách Công Binh, số 459 Đội Cấn, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41379**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM
HUNG VIỆT (VN)

VITALNATUR'S

Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41380**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM
HUNG VIỆT (VN)

ORGANATURE

Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41381**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯỜNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM
HUNG VIỆT (VN)

DIVAHAIR

Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội


(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-41382** (220) 12.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM
HUNG VIỆT (VN)
Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)
- YOUNGHAIR**
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-41383** (220) 12.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM
HUNG VIỆT (VN)
Số 46, lô M2, khu đô thị mới Yên Hòa,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)
- BMUN-HAIR**
- (511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.
-

- (210) **4-2017-41384** (220) 12.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(531) 26.4.2; 26.2.7; 25.5.25
(591) Cam, tím, xanh nước biển, xanh lá cây,
đen trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ KING MART (VN)
Tầng 2 tòa nhà A, số 1 đại lộ Thăng
Long, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội
-  **Chungjungwon Mart**
- (511) Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các chế phẩm dược phẩm, vệ sinh; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; quảng cáo.
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41387**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Nâu, vàng nhạt, đen.

(731) BÙI ĐIỂM NGỌC (VN)

109 Mỹ Kim 2 H25 khu A, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cà phê, chè, ca cao, gạo, bột sắn, bánh mì, bánh ngọt, trái cây tươi, rau quả tươi, mật ong, hoa tươi, nước ép trái cây, nước chanh, nước sinh tố; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khảo sát kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

(210) **4-2017-41388**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 25.7.17

(591) Vàng, đen và trắng.

(731) CÔNG TY TNHH YOU VIỆT (VN)

Thôn Khánh Thịnh (tại nhà ông Nguyễn Văn Thức), xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; các chế phẩm dược; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng.

(210) **4-2017-41390**

(540)

LEGEND PEARL

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU

LỊCH LEGEND HẠ LONG (VN)

Xóm 3, Cầu Trắng, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc, đồ trang sức, đồ kim hoàn, ngọc trai, đồ trang sức mỹ nghệ.

(210) **4-2017-41391**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3

(591) Hồng, cam, đen, trắng.

(731) DR.BOB (KR)

6, Seungbang 1-gil, Gwanak-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy trắng để giặt; hồ bột làm bóng vải dùng trong giặt giũ; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; xà phòng; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc từ rau củ đã qua chế biến; thực phẩm được chế biến trên cơ sở trái cây; thực phẩm được chế biến trên cơ sở đậu (trừ đậu phụ và các sản phẩm được chế biến từ đậu phụ); thực phẩm có nguồn gốc từ thịt đã qua chế biến; thực phẩm được chế biến trên cơ sở hỗn hợp từ sữa và đường, sữa là thành phần chính.

Nhóm 30: Ngũ cốc đã xát vỏ; ngũ cốc nảy mầm đã được chế biến; ngũ cốc đã được chế biến; thực phẩm được chế biến trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo.

(210) **4-2017-41393**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.8; A7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh nước biển, xanh lá mạ, vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC KIM THÀNH (VN)

42 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-41394**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) BELLKIM (KR)

D-852, JINI Center, Acrotower, 230, Simin-daero, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để rửa mặt; mỹ phẩm cho trẻ em; nước hoa.

(210) **4-2017-41395**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

OYATSU COMPANY

(731) THE OYATSU COMPANY, LTD. (JP)
420 Tajiri, Ichishi-cho, Tsu-City, Mie
515-2592 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm giàu tinh bột; mì sợi; mì sợi ăn liền; mì ống; mì sợi sấy khô ăn ngay; bánh kẹo; bánh gạo; bánh làm từ bột nhào rán; bánh quy; bánh quy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

giòn; bánh quy bơ tròn; bánh ngọt; sôcôla; kẹo ngọt; bánh bít cốt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh mì; bánh ngọt cắt thành miếng.

(210) **4-2017-41396**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) THE OYATSU COMPANY, LTD. (JP)
420 Tajiri, Ichishi-cho, Tsu-City, Mie
515-2592 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm giàu tinh bột; mì sợi; mì sợi ăn liền; mì ống; mì sợi sấy khô ăn ngay; bánh kẹo; bánh gạo; bánh làm từ bột nhào rán; bánh quy; bánh quy giòn; bánh quy bơ tròn; bánh ngọt; sôcôla; kẹo ngọt; bánh bít cốt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh mì; bánh ngọt cắt thành miếng.

(210) **4-2017-41397**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.23; 2.3.30; 2.5.3; A1.1.10; 2.5.30;
A5.5.20

(591) Đỏ, đen, trắng, hồng, xanh lá cây, vàng.

(731) THE OYATSU COMPANY, LTD. (JP)
420 Tajiri, Ichishi-cho, Tsu-City, Mie
515-2592 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm giàu tinh bột; mì sợi; mì sợi ăn liền; mì ống; mì sợi sấy khô ăn ngay; bánh kẹo; bánh gạo; bánh làm từ bột nhào rán; bánh quy; bánh quy giòn; bánh quy bơ tròn; bánh ngọt; sôcôla; kẹo ngọt; bánh bít cốt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh mì; bánh ngọt cắt thành miếng.

(210) **4-2017-41398**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 2.3.30; A2.3.23; 2.5.1; 2.5.3;
A1.1.10; A5.5.20

(591) Đỏ, đen, trắng, hồng, xanh lá cây, vàng.

(731) THE OYATSU COMPANY, LTD. (JP)
420 Tajiri, Ichishi-cho, Tsu-City, Mie
515-2592 Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm giàu tinh bột; mì sợi; mì sợi ăn liền; mì ống; mì sợi sấy khô ăn ngay; bánh kẹo; bánh gạo; bánh làm từ bột nhào rán; bánh quy; bánh quy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

giòn; bánh quy bơ tròn; bánh ngọt; sôcôla; kẹo ngọt; bánh bít cốt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô; bánh mì; bánh ngọt cắt thành miếng.

(210) **4-2017-41399**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(300) 40-2017-0155621 05.12.2017 KR

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.10; 24.15.21; 26.15.15

(731) MBI CO., LTD. (KR)

(Sachang-dong, Hyundai-core) B1, 140, Sajik-daero, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28647, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng, công suất thấp; xe máy; xe tay ga; xe đạp bốn bánh; xe đạp ba bánh; xe ba bánh; xe đạp mini; ô tô vận chuyển hành khách (xe ô tô); xe tải ba bánh; xe mô tô hai bánh; xe đạp hai bánh; xe có động cơ điện; xe buýt chạy điện; xe đẩy chạy bằng điện; cơ cấu truyền động cho xe điện bốn bánh; cơ cấu truyền động cho xe điện bốn bánh; cơ cấu truyền động cho xe tay ga chạy điện; cơ cấu truyền động cho xe đạp điện; xe điện; cơ cấu truyền động cho xe điện; xe đạp điện; cơ cấu truyền động cho xe đạp điện; xe tay ga chạy bằng điện; xe máy cơ giới.

(210) **4-2017-41400**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.15.15; A26.11.12; A26.1.18; 3.7.17; A5.5.20

(591) Vàng, vàng đậm, đen.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC VIỆT (VN)

Số 45/46D Trần Thái Tông, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; bột gạo; gạo nếp (nếp); cà phê; bột sắn; đường.

(210) **4-2017-41401**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MASARA

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI HẢI NAM (VN)

151/6D Huỳnh Văn Bánh, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41402

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

NgoNghinh

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÁNH
KEM NGỘ NGHĨNH (VN)
28 Lê Quang Định, phường 14, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kem.

Nhóm 35: Mua bán bánh kem.

(210) 4-2017-41403

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

Bánh kem Ngộ Nghinh

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BÁNH
KEM NGỘ NGHĨNH (VN)
28 Lê Quang Định, phường 14, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kem.

Nhóm 35: Mua bán bánh kem.

(210) 4-2017-41404

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

ibosses

CÔNG TY CỔ PHẦN IBOSSES VIỆT
NAM (VN)
Tầng 1, CT3 khu đô thị mới Văn Khê,
phường La Khê, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự
(VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Học viện; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo; hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo thực hành và phát triển cá nhân; khoá đào tạo từ xa.

(210) 4-2017-41405

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; A5.3.13; A5.3.14

(591)



Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá
cây nhạt, xanh xám, xám, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH FIRE PHOENIX
(VN)

190 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo
Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740)

Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cho thuê kệ, giá bán hàng; trang trí quầy hàng; mua bán: lương thực, thực phẩm, nước giải khát.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giải trí; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật; tổ chức hội thảo và hội nghị (không nhằm mục đích thương mại); tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức trình diễn [dịch vụ giải trí]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất và dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; trình diễn sân khấu; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí].

(210) **4-2017-41406**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.15.23; 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀNH TINH XANH (VN)

33 Phan Bá Phiến, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy vệ sinh công nghiệp, máy chà sàn công nghiệp, máy hút bụi công nghiệp, máy phun xịt áp lực công nghiệp, máy chà rửa sàn liên hợp công nghiệp.

(210) **4-2017-41407**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1; A26.11.12

(731) XIAN PARADISE CO., LTD. (TW)

1F., No.229, Sec. 2, Liming Rd., Nantun Dist., Taichung City 40873, Taiwan

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)



(511) Nhóm 43: Quán rượu nhỏ; phòng trà; quán cafe; quán trà sữa; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41408**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.7.9; 2.7.23; 15.7.1; A5.5.20; 26.1.5

(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SOL VIỆT NAM (VN)

Tầng 2, HACCI Complex Building, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

(210) **4-2017-41413**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4

(731) QIANBIAO TRADE HEBEI CO., LTD. (CN)

North Road, 500 Meters of Xizhuang Village West, Baizhai Town, Quzhou County, Handan, Hebei, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ổ trục của bánh xe xe cộ; lốp xe đạp; sảm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe bơm hơi; lốp ô tô.

(210) **4-2017-41414**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.3.2; 26.4.4; A5.3.13; A5.5.20

(591) Xám, cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH WOFOX HOUSING (VN)

Tầng lửng tại tầng 1, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường 07, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ cho thuê nhà; dịch vụ cho thuê văn phòng.

(210) **4-2017-41415**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MUA SẮM PHƯỜNG NAM (VN)

355/2A Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy làm kem, máy làm sữa đậu nành, dụng cụ nấu nướng dùng điện, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, thiết bị chiếu tia laser cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41416**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; A1.1.10; A1.1.5; 26.4.2

(591) Tím sen, vàng, trắng, đen.

(731) TRỊNH HOÀ HUNG (VN)

Số 26 Trương Phùng Xuân, khóm 4, phường 8, thành phố Cà Mau

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; chiết xuất của (nước hoa); chất pha chế dầu thơm.

(210) **4-2017-41418**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.11.3; A26.11.12

(591) SHAN SHAN, hình

(731) PHẠM THỊ PHAI (VN)

Thôn Kim Húc, xã Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ uống.

(210) **4-2017-41419**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.8

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM GREEN TREND QUỐC TẾ (VN)

Số 139 Lò Đúc (cửa sau: số 8 Cẩm Hội), phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41420**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT -
THƯƠNG MẠI NHỰA TIẾN PHÁT
(VN)

258 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 07: Bộ phận của máy móc: van một chiều (lúp bê); van bướm; van bi; van cổng;
van cầu; rọ bơm.

(210) **4-2017-41421**

(540)

ĐÌNH PHONG LAN

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH G B Q (VN)

Suối Cạn, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh
Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ vườn bách thú; khu bảo tồn tự nhiên (nhằm mục đích
vui chơi giải trí); dịch vụ khu du lịch sinh thái (nhằm mục đích vui chơi giải trí); dịch vụ
khu vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện (văn hóa, giải trí, thể thao).

(210) **4-2017-41422**

(540)

Gutê

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ORION CORPORATION (KR)

13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu,
Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 30: Sô cô la; bánh bích quy; bánh quy dẹt; bánh quy giòn; bánh xốp; bánh kẹo;
bánh mì; bánh nướng; bánh ngọt; bánh nhân thịt (pies); bánh pút đỉnh; kem trái cây lạnh;
kem ăn lạnh; kẹo; kẹo caramel; kẹo cao su (không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2017-41428**

(540)

DR_X SKIN SPECIALIST

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Ghi.

(731) DERMA-RX INTERNATIONAL
AESTHETICS PTE LTD (SG)

217 Henderson Road, #01-09, Henderson
Industrial Park, Singapore 159555

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; sữa rửa mặt; kem giữ ẩm cho da; kem làm sáng da; chế phẩm mỹ phẩm để phục hồi da; mỹ phẩm dùng trên da; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho mặt; kem mỹ phẩm trị mụn trứng cá; sữa rửa mặt trị mụn trứng cá (mỹ phẩm); kem làm dịu da không chứa thuốc (mỹ phẩm); khăn ướt được tẩm sữa rửa mặt; miếng mặt nạ làm se khít lỗ chân lông dùng như mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để bảo vệ da khỏi cháy nắng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để bảo vệ da khỏi tia nắng mặt trời; miếng dán chứa kem chống nắng dùng trên da; chế phẩm chống nắng; kem bảo vệ da không chứa thuốc [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy trắng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm trắng da.

(210) **4-2017-41430**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.3.23

(591) Trắng, xanh, xanh lá cây.

(731) BÙI VĂN YÊN (VN)



P1809- ĐN2 - T1 - Khu đô thị Thăng Long Victory, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bếp từ; bếp điện; bếp hồng ngoại; cây nước nóng lạnh; thiết bị để làm sạch nước uống.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; bình đun nước nóng [không làm nóng bằng điện].

(210) **4-2017-41431**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.17.5; A24.17.9

(731) BLOOM CLASSIC CO., LTD. (JP)

ATPRODUCE

4-3-28, Akasaka, Minato-Ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng.

Nhóm 44: Chăm sóc sắc đẹp.

(210) **4-2017-41432**

(220) 12.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN TIẾN ĐỨC (VN)

Tiến Đức 1984

Nhà 3, dãy 1, tập thể Kho Công Nghệ, đường Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xăm hình; dụng cụ xuyên lỗ tai; kim khắc, chạm trổ; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; phẫu thuật tạo hình; bấm lỗ khuyên trên cơ thể người; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-41433**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 1.15.24

(591) Vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ PHÚC SINH (VN)

25A Tô Hiến Thành, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm máy vi tính, chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được], phần mềm máy tính [ghi sẵn], phần mềm ứng dụng máy vi tính [có thể tải về], máy vi tính, thiết bị để xử lý dữ liệu, phần cứng máy tính, thiết bị viễn thông, thuốc, vắc xin, dược phẩm, thiết bị y tế, thực phẩm.

Nhóm 39: Vận chuyển bệnh nhân bằng ô tô; vận chuyển hành khách; dịch vụ lưu kho; môi giới vận tải; cho thuê xe; bãi đỗ xe.

Nhóm 40: Dịch vụ bảo quản thuốc.

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc; nghiên cứu sinh học; dịch vụ nghiên cứu hóa học; thử nghiệm lâm sàng; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Phòng khám đa khoa; phòng khám nhi khoa; phòng khám chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ dược sỹ kê đơn thuốc; nhà thuốc (tư vấn về thuốc).

(210) **4-2017-41434**

(540)

Mr Đức 1984

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN TIẾN ĐỨC (VN)

Nhà 3, dãy 1, tập thể Kho Công Nghệ, đường Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xăm hình; dụng cụ xuyên lỗ tai; kim khắc, chạm trổ; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; phẫu thuật tạo hình; bấm lỗ khuyên trên cơ thể người; dịch vụ thẩm mỹ viện.

(210) **4-2017-41435**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) SHENZHEN TIMES INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Room 03, 6/F, Building 3, WINLEAD, Fada Road, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

Baseus

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các sản phẩm thiết bị ngoại vi của điện thoại di động, bao gồm bao đựng điện thoại di động, vỏ bọc cho điện thoại di động, dây cáp cho điện thoại di động, thiết bị sạc pin cho điện thoại di động, miếng dán bảo vệ màn hình điện thoại di động, gậy dùng để tự chụp ảnh, giá đỡ điện thoại di động và bộ pin sạc dự phòng thông qua các cửa hàng bán lẻ; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ các sản phẩm thiết bị ngoại vi của máy vi tính, bao gồm bao/túi đựng máy tính di động, vỏ bọc cho máy tính bảng, miếng dán bảo vệ màn hình máy vi tính, giá đỡ máy tính xách tay, các thiết bị ngoại vi của máy vi tính thông qua các cửa hàng bán lẻ; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ vỏ hộp loa, bộ trộn âm thanh, tai nghe, máy ghi hình/thiết bị ghi hình, bao chống sốc và bảo vệ máy quay phim/máy ảnh, thiết bị dẫn đường/điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], loa siêu trầm, cáp âm thanh thông qua các cửa hàng bán lẻ.

(210) **4-2017-41436**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A7.1.11; 7.1.24; 7.15.1; 26.4.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THẠCH BÀN (VN)

Số 455 Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch, gạch vuông lát nền không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói không bằng kim loại; vật liệu lợp mái không bằng kim loại; ván gỗ dùng cho xây dựng.

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu xây dựng không bằng kim loại, gạch, gạch vuông lát nền không bằng kim loại dùng cho xây dựng, ngói không bằng kim loại, vật liệu lợp mái không bằng kim loại, ván gỗ dùng cho xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41437**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25; 18.2.1; 26.2.7

(591) Trắng, đen, cam.

(731) NGUYỄN TUẤN DŨNG (VN)

Số nhà 50 ngách 112/1 ngõ 112 đường Trần Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo thương hiệu; thiết kế danh thiếp; thiết kế biển hiệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế đồ họa; thiết kế bao bì sản phẩm.

(210) **4-2017-41438**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.1; A2.5.22; A2.5.23

(591) Đỏ, vàng, cam, xanh dương, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh tím than, đen, trắng, tím, hồng.

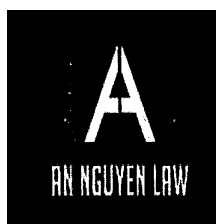
(731) NGUYỄN THANH TÂM (VN)

Số 12 TT1B khu Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ vui chơi giải trí.

(210) **4-2017-41439**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3

(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AN NGUYỄN (VN)

Phòng 503, tầng 5 tòa nhà Nam Việt, số 09 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

(210) **4-2017-41440**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; A26.3.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHẤN NGUYỄN (VN)

Tổ 5, ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán xăng dầu, các chất khí hóa lỏng, khí gas, khí dầu mỏ hóa lỏng; mua bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí.

(210) **4-2017-41445**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) ĐỖ THỊ ĐIỆP (VN)

P1208, OCT2, ĐN3, Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (nước hoa, tinh dầu thơm, xà bông, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, kem chống nắng).

(210) **4-2017-41446**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh dương, trắng.

(731) ĐỖ THỊ ĐIỆP (VN)

P1208, OCT2, ĐN3, Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (nước hoa, tinh dầu thơm, xà bông, dầu gội đầu, sữa rửa mặt, kem chống nắng).

(210) **4-2017-41447**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.16; A5.5.20; A5.5.21; 5.7.3

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GREENMEAL (VN)

Số 11/4/159 Đình Đông, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Gạo.

(210) **4-2017-41448**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; 3.7.3; 5.7.3; 26.15.11; 26.15.15; 26.1.1

(591) Đỏ, vàng, xanh dương, trắng, xanh rêu, đen, nâu.

(731) BÙI THỊ THOM (VN)

Tổ 1, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 31: Gà còn sống; gia cầm còn sống.

(210) **4-2017-41449**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)


LeAC
Design Fashion

(531) 5.5.19; A5.5.20; A5.5.21

(731) LÊ TIẾN ANH (VN)

Thôn Thái Thịnh, xã Nghi Thái, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng; mũ đội đầu; ca vát.

Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: quần áo, giày dép, thắt lưng, mũ đội đầu, ca vát, tất đi chân, khăn, túi xách, ví da, ba lô, va li.

(210) **4-2017-41450**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)


Warm Fire

(531) A5.3.13; A5.3.15; A5.5.20

(591) Trắng, xanh dương, cam.

(731) PHẠM THỊ LƯƠNG (VN)

Đội 2, thôn Ngọc Động, xã Tiên Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Trưng bày giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: chăn, ga, gối, đệm.

(210) **4-2017-41451**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)


HLA

(731) NGUYỄN VĂN THUẬT (VN)

Thôn 4, xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; ấm điện; máy lọc nước; đèn điện.

(210) **4-2017-41453**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)


SUNPOER

(731) JIANGSU BEIDELAITE SOLAR ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

Konggang Industrial Park, Luoxi Town, Xinbei District, Changzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 11: Thiết bị dùng cho bồn tắm; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; hệ thống xả nước; phụ kiện buồng tắm khí nóng; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời.

(210) **4-2017-41455**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.15.15; 26.7.25; 26.13.1

(591) Vàng, đỏ, tím, đen.



(731) CÔNG TY TNHH CHÀO EM (VN)

43 Thủ Khoa Huân, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) **4-2017-41458**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) NOVARTIS AG (CH)

4002 Basel, Switzerland

VITREOLENT

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho mắt.

(210) **4-2017-41459**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(300) 87/711,377 07.12.2017 US

(540)

(731) VERISIGN, INC. (US)

1206 1 Bluemont Way Reston, Virginia 20190, United States

NAMESTUDIO

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ đề xuất và tra cứu tên miền và từ khóa; dịch vụ đề xuất và tra cứu tên miền và từ khóa, cụ thể là tiến hành tìm kiếm trực tuyến bằng máy vi tính và phân tích các hồ sơ trên phương tiện truyền thông xã hội và các dữ liệu khác để xác định tính sẵn có của các từ khóa và tên miền, đề xuất các từ khóa và tên miền, và cung cấp danh sách tên miền ưu tiên; cung cấp dịch vụ ứng dụng có tính năng như phần mềm giao diện lập trình ứng dụng để sử dụng trong lĩnh vực tìm kiếm, đề xuất và lựa chọn từ khóa và tên miền.

(210) **4-2017-41465**

(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 24.17.17

(731) NGUYỄN XUÂN DUYÊN (VN)

Số 07 Trần Bình Trọng, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

TuDa pump@

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 07: Bơm (nước) điện các loại.

(210) **4-2017-41469**

(540)



(220) 12.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 25.1.25; 26.5.4

(591) Vàng, bạc.

(731) LUÔNG BẢO LỘC (VN)

411/3 Nguyễn Đình Chiểu, phường 5,
quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

(210) **4-2017-41472**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 7.3.11

(731) CÔNG TY TNHH G.MAC (VN)

G24 khu biệt thự Thủ Đức Garden
Homes, 27 đường số 3, phường Hiệp
Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố
Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41473**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; 24.15.1; A24.15.11

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AT ĐÔNG DƯƠNG
(VN)

Lô C27, khu 2,5ha, tổ 58, phường Dịch
Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà
Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á
(VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy biến áp (điện); tụ điện; dây điện; cáp điện; đồng hồ đo mức nước; công tơ điện (đồng hồ điện).

Nhóm 11: Đèn led [thiết bị chiếu sáng]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn điện; đèn treo; đèn xoắn; đèn diệt khuẩn.

Nhóm 35: Mua bán: máy biến áp (điện), tụ điện, dây điện, cáp điện, đồng hồ đo mức nước, công tơ điện (đồng hồ điện), đèn LED, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn treo, đèn xoắn, đèn diệt khuẩn; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; marketing.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41474**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.2.3; 26.2.1

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH HONG YE (VN)

Ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 18: Ba lô túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi lưới dùng để đi mua sắm; túi xách tay; bao nhỏ bằng da thuộc cho việc bao gói; bao/túi/bị/xắc.

(210) **4-2017-41475**

(540)

HIGH TECH

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ

DỊCH VỤ ĐẠI SƠN (VN)

Số 77 đường Thống Nhất, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 09: Máy quay phim; thiết bị báo cháy; thiết bị giám sát, dùng điện; máy ghi hình; máy bộ đàm xách tay; thiết bị báo động.

(210) **4-2017-41477**

(540)

DanaphaHerb

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA (VN)

253 Dững Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41478**

(540)

MEDICAKIDCAL-D&K

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MEDICA VIỆT NAM (VN)

Số 219 C5, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41479**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 24.1.1; 23.1.1; 25.1.25; 24.15.3

(591) Nâu, vàng.

(731) CHU MINH CÔNG (VN)

Xóm 5, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng các công trình dân dụng.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế; kiến trúc.

(210) **4-2017-41480**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6

(591) Đỏ, xanh dương, trắng, xanh dương đậm

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI MINH THÀNH (VN)

Phòng 408 Nơ 3, đô thị Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng ô tô.

(210) **4-2017-41482**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) ; 26.4.2; 26.1.1; 25.5.2

(591) Xanh dương, da cam, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM SƠN IE (VN)

Tầng 6, tòa nhà San Nam, số 78, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn cho động vật; thức ăn cho súc vật; bột cho động vật.

(210) **4-2017-41483**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A17.1.5

(591) Cam nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, đen

(731) NGUYỄN MINH HIỆP (VN)

59 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41484**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ AN PHÚ
THỊNH (VN)

Số 263 Dương Quảng Hàm, phường 6,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ; sàn nhựa.

(210) **4-2017-41485**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG -
THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ AN PHÚ
THỊNH (VN)

Số 263 Dương Quảng Hàm, phường 6,
quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND
(MASTERBRAND)

(511) Nhóm 19: Sàn gỗ; sàn nhựa.

(210) **4-2017-41486**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.5; A5.1.16; A26.11.8

(591) Xanh lá cây, đỏ, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TM-DV GỐC TÁO
(VN)

Tầng 12, khối Văn phòng, Trụ sở điều
hành và Trung tâm thương mại Viettel,
số 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường
12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP
CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm khử mùi trên cơ thể.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41487**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; 26.4.7

(591) Đỏ, trắng.

(731)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SINCERE (VN)
Số 2 ngõ 122 đường Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua và bán bộ lưu điện cho cửa cuốn, động cơ cửa cuốn, tời cửa cuốn, khóa cửa cuốn, kẹp kính cửa lùa, phụ kiện cửa kính.

(210) **4-2017-41488**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(731)

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SINCERE (VN)
Số 2, ngõ 122 đường Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua và bán bộ lưu điện cho cửa cuốn, động cơ cửa cuốn, tời cửa cuốn, khóa cửa cuốn, kẹp kính cửa lùa, phụ kiện cửa kính.

(210) **4-2017-41489**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A2.3.16; 2.3.9; 2.3.30

(731)

CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NGUYỄN VIỆT VÀ ĐỘI NGŨ CỘNG SỰ (VN)
Số 6 A3 phố Lạc Chính, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tham gia tố tụng; dịch vụ tư vấn pháp lý ngoài tố tụng; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

(210) **4-2017-41490**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Nâu, trắng.

(731)

CÔNG TY LUẬT TNHH TÀI CHÍNH VÀ DI TRÚ QUỐC TẾ (VN)
Tầng 17, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; tư vấn về sở hữu trí tuệ; tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý.

(210) **4-2017-41491**

(220) 13.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; A3.7.24; A1.1.10; A1.11.8

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH APAX FRANKLIN
ACADEMY (VN)

Tầng 4, tòa nhà Sky City Tower, số 88
Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống
Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục bao gồm dịch vụ giáo dục tại tất cả cấp, các loại hình như: tiểu học, trung học, mầm non, đại học, ngoại ngữ; trường đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tổ chức các cuộc thi mang tính giáo dục, giải trí; tổ chức hội thảo, hội nghị; dịch vụ thông tin giáo dục; tư vấn du học.

(210) **4-2017-41492**

(220) 13.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; A26.11.8; A2.5.22

(591) Xanh cỏm, xanh dương, xanh da trời, da
cam, trắng, đỏ.

(731) ĐÀO THỊ CHI HÀ (VN)

Số 4 khu nhà 39 Nguyễn Trãi, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường mẫu giáo; giáo dục và đào tạo; tư vấn cung cấp các thông tin về thông tin về giáo dục và đào tạo; dịch vụ chăm sóc trẻ em với mục đích giáo dục.

(210) **4-2017-41493**

(220) 13.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT CLEAN (VN)
290B/8/T5 Dương Bá Trạc, phường 1,
quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Làm sạch bên trong tòa nhà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41494**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.13.25

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHARMAQUEEN (VN)
B100 khu Nam Long, đường Phú Thuận, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41495**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.1.1

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐÁ MUỐI KHEWRA (VN)
32/2 ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và xuất nhập khẩu đá muối và các sản phẩm khác từ đá muối, hộp đựng đá muối.

(210) **4-2017-41496**

(540)

TOLYCHEN

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN NGỌC QUANG MINH (VN)

63 Nguyễn Văn Trỗi, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê trung tâm hội nghị; khách sạn.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức hôn lễ; dịch vụ tổ chức sinh nhật.

(210) **4-2017-41497**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.21; A2.5.23; A3.4.4; 26.13.1

(591) Xám, nâu, đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TÂM CHÂU (VN)

Số 11, đường Kim Đồng, phường 2, thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: chè (trà), cà phê.

(210) **4-2017-41499**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT

THƯƠNG MẠI NÚI ĐỒN (VN)

Số 123 Lý Thường Kiệt, khu 6, phường
Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh

(511) Nhóm 29: Gia cầm đã qua chế biến.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống].

(210) **4-2017-41500**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24; 25.1.25; 25.1.9;
A25.1.10

(591) Đỏ, trắng.

(731) TRẦN KHẮC HUY (VN)

Ấp Tân Quang, xã Hiếu Phụng, huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 21: Khuôn bánh ngọt; khuôn dùng cho nhà bếp.

Nhóm 35: Mua bán: khuôn bánh ngọt, khuôn dùng cho nhà bếp, dụng cụ nhà bếp.

(210) **4-2017-41503**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.9; A1.1.2; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
POLARIS (VN)

Lầu 12, lô E, tòa nhà VTP-OSC, số 8
Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách, dịch vụ truyền tải điện năng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41504**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.9; A1.1.2; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI POLARIS (VN)

Lầu 12, lô E, tòa nhà VTP-OSC, số 8 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách, dịch vụ truyền tải điện năng.

(210) **4-2017-41507**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.9; A1.1.2; 26.3.2

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI POLARIS (VN)

Lầu 12, Lô E, tòa nhà VTP-OSC, số 08 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách; dịch vụ truyền tải điện năng.

Nhóm 40: Sản xuất điện; sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu cho người khác.

(210) **4-2017-41510**

(540)

HOLLY BEAUTY

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GB (VN)

23 đường 8A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41511**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 26.1.10; 25.1.5

(591) Trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM GIA BẢO (VN)

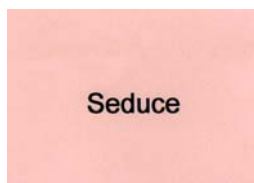
30 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41512**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Hồng da, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐỒ LÓT
LOVELY - VN (VN)

40B Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển,
huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

(210) **4-2017-41514**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; A18.1.9; 5.5.19; 18.1.23

(591) Trắng, đen, đỏ, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PONYCA (VN)

Số 8 phố Nguyễn Khả Trạc, phường Mai
Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng taxi; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); dịch vụ cung cấp cho thuê phương tiện vận tải thông qua một ứng dụng di động; dịch vụ giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi bằng phương tiện điện tử trực tuyến; cho thuê xe có động cơ.

(210) **4-2017-41516**

(540)

ROHLLER

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)

Số 8B, tập thể xe khách, tổ dân phố số 7,
phường Mỹ Lao, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót tường.

Nhóm 19: Bột bả tường.

(210) **4-2017-41517**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XNK THÀNH
CÔNG THỊNH VƯỢNG (VN)

Số Nhà 7D, khu tập thể Tổng Cục 2,
phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng gỗ; đồ chơi cho trẻ em; xe cộ đồ chơi.

(210) **4-2017-41518**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.
(CN)

HUAWEI MediaPad

Huawei Administration Building,
Bantian, Longgang District, Shenzhen,
Guangdong, 518129, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy tính bảng; máy tính xách tay; máy tính xách tay nhỏ; điện thoại di động; phần cứng máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; dây treo trang trí điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; điện thoại thông minh; bộ điều biến; bàn phím máy vi tính; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; màng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình máy tính; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; tai nghe; pin điện.

(210) **4-2017-41519**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.11; 26.1.1; A26.1.24

(731) ZHONGSAN HUASU PLASTICS
TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)



No.63, (Building B Of Dragon Health
Industrial Park), Kwongfuk Road,
Dongsheng Town, Zhongshan City,
Guangdong Province, Add 1 Premises,
Specific For: 1 . No.69, Zhaoyi Road,
Dongsheng Town, Zhongshan City,
Guangdong Province

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; dịch vụ hăng thông tin thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tuyển dụng lao động; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bản hàng; dịch vụ kế toán.

(210) **4-2017-41521**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.11.8

(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)



Phòng 1401, N2C, khu đô thị Trung Hòa,
Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót tường.

Nhóm 19: Bột bả tường.

(210) **4-2017-41523**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 3.13.1; 1.5.1

(591) Hồng, vàng, xanh lá cây, trắng, đỏ, tím, xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH GIẤY PHÚC ANH (VN)
Khu công nghiệp Phong Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; giấy ăn; giấy rút.

(210) **4-2017-41525**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18; 24.15.21; A24.15.7

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAIKA (VN)
Số nhà 3A, đường số 10, khu phố 4, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán gạch ốp lát, vật liệu xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; bảo dưỡng các công trình xây dựng; sửa chữa các công trình xây dựng; trang trí nội thất, ngoại thất các công trình xây dựng.

(210) **4-2017-41528**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; 3.13.1; A3.13.24

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BẢO SƠN (VN)
66 Phạm Văn Đồng, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thực rửa dùng cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược; trà thảo dược; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41531**

(540)

ATIS

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.23; 24.15.21

(731) SHINHAN CERAMIC CO., LTD. (KR)
6, Gunjacheon-Ro 31Beon-Gil, Siheung-Si, Cyeonggi-Do, Republic Of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Vòi cho đường ống; bộ phận và phụ kiện của vòi cho đường ống, cụ thể là, tay nắm (cân gạt) của vòi; van điều chỉnh nước dùng cho vòi nước; vòi xịt nước; vòng đệm của vòi nước; thiết bị sục khí gắn vào đầu vòi nước (để tăng áp lực nước, tiết kiệm nước và/hoặc chống tắc nước); bộ lọc nước gắn tại vòi nước; van điều chỉnh dùng cho vòi nước sinh hoạt (còn gọi là cartridge - bộ phận lắp bên trong vòi nước); thiết bị làm sạch nước; bộ phận và phụ kiện của thiết bị làm sạch nước, cụ thể là lõi lọc làm sạch nước; bộ lọc làm sạch nước.

(210) **4-2017-41536**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; A5.3.13; 25.1.25

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH JAJA (VN)

Số 7, ngõ 12 phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; áo sơ mi; bộ quần áo; áo choàng; mũ; đồ đi ở chân.

(210) **4-2017-41537**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.3

(591) Xanh lá cây, đỏ, cam.

(731) ĐÔNG HUY CUỒNG (VN)

Xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-41538**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.3.6; 26.3.3; 26.3.4

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SƠN ĐẠT THÀNH (VN)

Số lô T263, tổ 2, KP 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 02: Sơn.

(210) **4-2017-41539**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HỆ THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM
(VN)

VNESD

Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41540**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HỆ THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM
(VN)

vnicsd

Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41541**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.15.15; 1.15.14

(591) Xanh dương, xanh ngọc, xanh dương
đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINAWATER
(VN)

Vina Water
SOLUTION



Số 50 NV1 khu nhà ở cho CBCS cục
B42, B57 - tổng cục V - Bộ Công An, xã
Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố
Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B
CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán máy lọc nước nhập khẩu, máy lọc nước nóng lạnh, hệ thống lọc tổng nước cấp.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-41542** (220) 13.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (591) Xanh da trời nhạt, đen, trắng.
(731) DICAPAC CO., LTD. (KR)
51-28, Yeongsan-gil, Hojeo-myeon,
Wonju-si, Gangwon-do, Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)
- (511) Nhóm 09: Ốp lưng cho điện thoại thông minh; ốp lưng cho máy chụp hình kỹ thuật số; ốp lưng cho điện thoại di động; ốp lưng chống thấm nước cho điện thoại di động; ốp lưng chống thấm nước cho điện thoại thông minh; ốp lưng chống thấm nước cho máy chụp ảnh kỹ thuật số.
-

- (210) **4-2017-41543** (220) 13.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 26.4.2
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) DICAPAC CO., LTD. (KR)
51-28, Yeongsan-gil, Hojeo-myeon,
Wonju-si, Gangwon-do, Korea
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)
- (511) Nhóm 25: Đồ đi chân; đồ đi chân cho nam và nữ; giày dép đi biển; giày đi biển (giày Aqua); giày tập luyện; giày dép đi trong nhà.
-

- (210) **4-2017-41544** (220) 13.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 24.9.1; A5.3.13; A5.3.14; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ, cam, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY
KANATA (VN)
D8/14A đường Trịnh Như Khuê, ấp 4, xã
Bình Chánh, huyện Bình Chánh, thành
phố Hồ Chí Minh
- (511) Nhóm 25: Quần áo.
-

- (210) **4-2017-41545** (220) 13.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 1.3.1; 26.3.1; 24.15.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH
PHƯƠNG HẰNG (VN)
118 Bình Giã, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41546**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.2; A26.11.7

(591) Đỏ.

(731)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH
PHƯỜNG HẰNG (VN)
118 Bình Giã, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đặt vé máy bay; phòng vé máy bay; dịch vụ đặt chỗ vận chuyển, dịch vụ vận chuyển khách du lịch; dịch vụ tổ chức và điều hành chuyến du lịch.

(210) **4-2017-41547**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.3.1; 24.15.21; A5.5.21

(731)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH
PHƯỜNG HẰNG (VN)
118 Bình Giã, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41548**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731)

NGUYỄN VĂN HUYỀN (VN)
Thôn Ngân Cầu, thị trấn Chờ, huyện Yên
Phong, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41549**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 3.13.1; A3.13.24; 26.1.2; A5.3.13

(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng.

(731)



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH
PHƯỜNG HẰNG (VN)
118 Bình Giã, phường 13, quận Tân
Bình, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, văn phòng phẩm.

(210) **4-2017-41550**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

NETVIET

(731) PHẠM ANH QUÝ (VN)

Số 44 Bùi Xuân Phái, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

(210) **4-2017-41551**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

NETVIET

(731) PHẠM ANH QUÝ (VN)

Số 44 Bùi Xuân Phái, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc dùng trong y tế.

(210) **4-2017-41552**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

NETVIET

(731) PHẠM ANH QUÝ (VN)

Số 44 Bùi Xuân Phái, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (nước uống); nước giải khát trái cây; đồ uống không có cồn; bia.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41553

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

NETVIET

(731) PHẠM ANH QUÝ (VN)

Số 44 Bùi Xuân Phái, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu các loại như: vodka, whisky, brandy; rượu gạo; rượu vang; rượu hoa quả.

(210) 4-2017-41554

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

NETVIET

(731) PHẠM ANH QUÝ (VN)

Số 44 Bùi Xuân Phái, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám bệnh đa khoa; bệnh viện; thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu spa; gieo trồng cây thuốc; dịch vụ xét nghiệm y tế.

(210) 4-2017-41556

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 26.13.25; A14.1.15; 14.1.13; 1.15.15

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG CẢNH (VN)

Số 22, hẻm 268/100/8 đường Ngọc Thụy, tổ 26 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Khăn quàng (trang phục), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

(210) 4-2017-41557

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

VR ZONE
Project I Can

(531) 26.4.2

(731) KABUSHIKI KAISHA BANDAI NAMCO ENTERTAINMENT (also trading as Bandai Namco Entertainment Inc.) (JP)

5-37-8 Shiba, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Máy trò chơi video; vỏ bọc máy trò chơi video; thiết bị để chơi điện tử; máy chơi trò chơi khi vận hành bỏ vào đó đồng xu hoặc không bỏ vào đó đồng xu; máy chơi điện tử khi vận hành bỏ vào đó đồng xu hoặc không bỏ vào đó đồng xu; trò chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; bài lá và trò chơi bài lá (trò chơi); trò chơi điện tử điều khiển bằng tay; đồ chơi (đồ vật); đồ chơi (của trẻ con) và búp bê; máy có khe đút xu (máy đánh bạc); bàn cờ trò chơi; dụng cụ thể dục và thể thao, cụ thể là: vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ ống chân (dụng cụ thể thao), ván nhún (dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao), vật chống dưng cho các vận động viên (dụng cụ thể thao), đệm lót để bảo vệ (bộ phận của trang phục), thiết bị tập thể dục, súng phóng lao móc, súng bắn đạn sơn thiết bị thể thao), tấm chắn nguy trang (dụng cụ thể thao), vợt, ván trượt, giày trượt có bánh xe, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, ván lướt sóng, dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện thể hình; đồ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi công viên giải trí; dịch vụ trung tâm trò chơi giải trí; dịch vụ tổ chức cuộc thi để giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ cho thuê đĩa hát, đĩa com pắc hoặc băng từ chưa ghi; dịch vụ cho thuê băng video chưa ghi, đĩa video và phim điện ảnh; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị giải trí dùng cho dịch vụ vui chơi công viên giải trí; dịch vụ cho thuê đồ chơi; dịch vụ sắp xếp chiếu phim, buổi biểu diễn, buổi trình diễn, buổi diễn kịch, buổi hòa nhạc hoặc chương trình âm nhạc; dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phân phối phim; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hướng dẫn buổi diễn kịch; dịch vụ trình diễn các buổi diễn kịch; dịch vụ trình diễn các chương trình âm nhạc; dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ cung cấp phòng thu âm; dịch vụ cung cấp phòng thu hình; dịch vụ cung cấp thông tin về trò chơi video, trò chơi máy vi tính, máy trò chơi tự động, trung tâm giải trí, công viên giải trí, âm thanh, âm nhạc, hình ảnh, hoạt hình hoặc phim thông qua mạng viễn thông hoặc mạng lưới máy vi tính; dịch vụ cung cấp trò chơi video, trò chơi máy vi tính, âm thanh, âm nhạc, hình ảnh, hoạt hình hoặc phim thông qua mạng viễn thông hoặc mạng lưới máy vi tính; dịch vụ cung cấp ấn phẩm điện tử thông qua mạng viễn thông hoặc mạng lưới máy vi tính (không thể tải xuống được).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

(210) **4-2017-41558**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2; 24.15.21; A24.15.11

(731) KABUSHIKI KAISHA BANDAI
NAMCO ENTERTAINMENT (also
Trading as BANDAI NAMCO
Entertainment Inc.) (JP)

5-37-8 Shiba, Minato-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí
tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)



(511) Nhóm 28: Máy trò chơi video; vỏ bọc máy trò chơi video; thiết bị để chơi điện tử; máy chơi trò chơi khi vận hành bỏ vào đó đồng xu hoặc không bỏ vào đó đồng xu; máy chơi điện tử khi vận hành bỏ vào đó đồng xu hoặc không bỏ vào đó đồng xu; trò chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; bài lá và trò chơi bài lá (trò chơi); trò chơi điện tử điều khiển bằng tay; đồ chơi (đồ vật); đồ chơi (của trẻ con) và búp bê; máy có khe đút xu (máy đánh

bạc); bàn cờ trò chơi; dụng cụ thể dục và thể thao, cụ thể là: vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ ống chân (dụng cụ thể thao), ván và dụng cụ thể thao), vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao), vật chống dùng cho các vận động viên (dụng cụ thể thao), đệm lót để bảo vệ (bộ phận của trang phục), thiết bị tập thể dục, súng phóng lao móc, súng bắn đạn sơn thiết bị thể thao); tấm chắn nguy trang dụng cụ thể thao, vợt, ván trượt, giày trượt có bánh xe, xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục, ván lướt sóng, dụng cụ rèn luyện hình thể, thiết bị tập luyện thể hình; đồ câu cá; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi công viên giải trí; dịch vụ trung tâm trò chơi giải trí; dịch vụ tổ chức cuộc thi để giáo dục hoặc giải trí; dịch vụ cho thuê đĩa hát, đĩa com pắc hoặc băng từ chưa ghi; dịch vụ cho thuê băng video chưa ghi, đĩa video và phim điện ảnh; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị giải trí dùng cho dịch vụ vui chơi công viên giải trí; dịch vụ cho thuê đồ chơi; dịch vụ sắp xếp chiếu phim, buổi biểu diễn, buổi trình diễn, buổi diễn kịch, buổi hòa nhạc hoặc chương trình âm nhạc; dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phân phối phim; dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hướng dẫn buổi diễn kịch; dịch vụ trình diễn các buổi diễn kịch; dịch vụ trình diễn các chương trình âm nhạc; dịch vụ sản xuất chương trình phát thanh; dịch vụ sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ cung cấp phòng thu âm; dịch vụ cung cấp phòng thu hình; dịch vụ cung cấp thông tin về trò chơi video, trò chơi máy vi tính, máy trò chơi tự động, trung tâm giải trí, công viên giải trí, âm thanh, âm nhạc, hình ảnh, hoạt hình hoặc phim thông qua mạng viễn thông hoặc mạng lưới máy vi tính; dịch vụ cung cấp trò chơi video, trò chơi máy vi tính, âm thanh, âm nhạc, hình ảnh, hoạt hình hoặc phim thông qua mạng viễn thông hoặc mạng lưới máy vi tính; dịch vụ cung cấp ấn phẩm điện tử thông qua mạng viễn thông hoặc mạng lưới máy vi tính (không thể tải xuống được).

(210) **4-2017-41559**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.13.1; 24.15.2; A24.15.13; A26.4.6

(591) Trắng, hồng, vàng, vàng nhạt, nâu, nâu đỏ, xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)

Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41560**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.21; A5.3.13; 24.13.1

(591) Xanh lá cây, đen, trắng, xám, da cam, tím, tím đậm, xanh cốm.

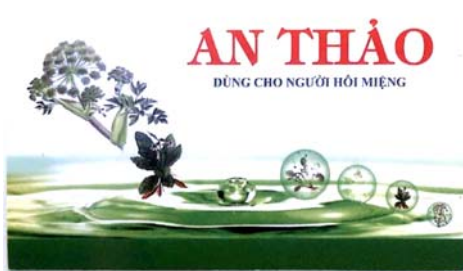
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỐC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41561**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; A5.1.5; A5.1.16; 1.15.14

(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh cốm, đỏ hồng, trắng, xám, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỐC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41562**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC PHONG (VN)
Lô 15, khu công nghiệp nhỏ Nghi Phú, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng mây tre đan như bàn, ghế, giường tủ, kệ; đồ lưu niệm (đồ đặc trưng trí nội thất) bằng mây tre đan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41568**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) THE SEARLE COMPANY LIMITED
(PK)

1st Floor N.I.C Building Abbasi Shaheed
Road, P.O Box 5696, Karachi - 75530,
Pakistan

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

Tapendol

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41569**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) ĐOÀN ĐÔNG HẢI (VN)

350 Phan Xích Long, phường 2, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh
(VIPCO)

KAIZEN 1% TỐT HƠN MỖI NGÀY

(511) Nhóm 30: Bánh trắng; bánh kẹo; bột; ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2017-41570**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY TNHH TOGO FOOD VIỆT
NAM (VN)

Tầng trệt, tòa nhà E.TOWN 3, 364 Cộng
Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành
phố Hồ Chí Minh

TOGO COFFEE

Không hoa chat - Không phụ gia

(511) Nhóm 30: Cà phê, ca cao, sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh, mứt (bánh kẹo), kem lạnh.

(210) **4-2017-41571**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.2

(731) CÔNG TY TNHH TOGO FOOD VIỆT
NAM (VN)

Tầng trệt, tòa nhà E.TOWN 3, 364 Cộng
Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành
phố Hồ Chí Minh

TOGO COFFEE

(511) Nhóm 30: Cà phê, ca cao, sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh, mứt (bánh kẹo), kem lạnh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41572

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.15.21

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LOOHOO (VN)

138 Phan Anh, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, máy mát xa da mặt, máy vệ sinh da.

(210) 4-2017-41573

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.5.1; 26.3.4; 26.15.15

(591) Cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TM GROUP (VN)

24A Lam Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán rượu vang, thuốc lá (cigar), cà phê.

(210) 4-2017-41574

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 26.3.4; 6.1.2; 26.15.15

(591) Cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ TM GROUP (VN)

24A Lam Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán rượu vang, thuốc lá (cigar), cà phê.

Nhóm 39: Cho thuê xe du lịch; dịch vụ du lịch; tổ chức các chuyến du lịch; dịch vụ đại lý bán vé máy bay, tàu, xe.

(210) 4-2017-41577

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A11.3.2; 1.15.11; 26.1.1

(591) Xanh, vàng, nâu, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CÀ PHÊ XUÂN KHƯƠNG (VN)

Số 69, thôn 5, xã Tân Châu, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41582**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 26.1.2; A26.11.12

(591) Hồng.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT HÀN (VN)
Số 8, ngõ 678, đường La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41583**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.13.1; A3.13.24; A5.5.20; A5.5.21; A5.3.13; A26.11.12

(591) Xanh ngọc lam đậm, xanh ngọc lam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT HÀN (VN)
Số 8, ngõ 678, đường La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, thuốc đánh răng.

(210) **4-2017-41584**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A11.1.25; A11.1.2; 26.1.2; 5.9.19

(591) Vàng, đỏ, xanh lam, xanh lá cây, trắng, đen.

(731) LƯU MINH KHUÊ (VN)
Thôn Giao Tự, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Các loại thịt gia súc, gia cầm, thú rừng đã qua chế biến và bảo quản.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41585**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.5.1

(731) NGUYỄN THƯỜNG THẢO (VN)

Số nhà 100, ngõ 3, Minh Khai, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(740)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày dép thời trang, phụ kiện thời trang (thắt lưng).

(210) **4-2017-41587**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 26.1.1

(591) Xanh tím, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT THIÊN MINH (VN)

Lô L2, đường N1, KCN Bảo Minh, xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn, nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai, nước đóng bình.

(210) **4-2017-41588**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 26.1.1; 26.1.10; A22.3.5

(591) Vàng, nâu.

(731) LÊ NHẬT KHOA (VN)

21 Nguyễn Hiền, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán hạt điều.

(210) **4-2017-41591**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A3.4.2; A3.4.24

(591) Xanh lá cây, trắng, đen, hồng.

(731) HỘ KINH DOANH BÒ SỮA CAO TRÍ (VN)

Tổ 15, khu 3, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740)

Công ty TNHH Tư vấn Sở hữu trí tuệ Á Đông (A ĐÔNG IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Sữa bò tươi; sữa chua làm từ sữa bò tươi.

(210) **4-2017-41594**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) RAY INTERNATIONAL GROUP CO., LTD. (CN)

AET

57 Soi Ramkhamhaeng 21 (nawasari) Ramkhamhaeng Road, Hua Mak, Bang Kapi, Bangkok 10240 THAILAND

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ làm sạch mặt; mặt nạ mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mặt (mỹ phẩm).

(210) **4-2017-41595**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 6.1.2; 26.13.1; 26.1.1; A5.3.14



(731) HỘ KINH DOANH NÔNG VĂN QUANG (VN)

Thôn 3, Trù Sán, xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; trà đông lạnh; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41596**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.5.1; 3.7.17; 17.2.25



(731) CÔNG TY TNHH CHIẾU SÁNG CÔNG NGHỆ CAO HÀ NỘI (VN)

Số 14, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy khô; hệ thống và thiết bị làm lạnh, hệ thống cung cấp nước; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2017-41597**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 14.7.6; 26.1.1; 26.1.4; 18.1.21; 26.4.2



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ZETTA VIỆT NAM (VN)

Số 63, ngõ 1, đường Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe đạp; xe chở khách; xe ô tô con; xe tay ga; xe máy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Buôn bán phụ tùng ô tô, xe máy.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; cho thuê xe; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hành khách.

(210) **4-2017-41598**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) SHENZHEN WEINAKE TRADING CO., LTD. (CN)

V E N U C O

2012-2015, Global Logistics Center, No. 1 Huanan Avenue, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Da động vật; ví đựng tiền; vali [hành lý]; túi du lịch; túi cầm tay cho phụ nữ; ba lô; túi xách tay; ô che nắng; quần áo cho vật nuôi trong nhà; ví đựng đồ trang điểm [chứa có đồ bên trong].

(210) **4-2017-41599**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A11.3.6; 1.15.21

(591) Vàng, tím.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỘC AN CHÂU (VN)

14 (lầu 7) Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 30: Trà có pha thêm sữa và các nguyên liệu khác nhau trên châu, trái cây (dạng chè); trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước giải khát; nước được pha trộn gồm trà và sữa (đóng chai và đóng hộp); nước ép hoa quả.

Nhóm 43: Quán trà sữa; quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức uống từ quán ăn uống; quán cà phê có phục vụ ăn uống tại chỗ và mang đi; quán ăn nhanh.

(210) **4-2017-41600**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH JOHAN & JOHAN (VIỆT NAM) (VN)

HEJJO KIDS

Tầng 9, tòa nhà Maritime Bank, số 180-192, đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng mua bán và cửa hàng mua bán trực tuyến các sản phẩm: quần áo, kính mắt, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi các loại, ô, phụ kiện làm bằng da và giả da, và các phụ kiện của các sản phẩm kể trên, các phụ kiện thời trang cụ thể là: hoa tai, vòng đeo tay [đồ trang sức], ghim cài, trâm cài để trang sức, đồ trang sức cho mũ, đồng hồ, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], găng tay, các sản phẩm và phụ kiện cho trẻ em bao gồm ghế an toàn, xe nôi, ghế rung bập bênh cho trẻ em, ghế cao cho trẻ em, nôi cho trẻ em, bệ xí vệ sinh cho trẻ em, tã, khăn lau, xe trượt tuyết, dụng cụ chơi bóng chày, mũ bảo hiểm, địu em bé, đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], đồ chơi bằng bông, đồ chơi bằng nhung, ghế ngồi cho trẻ em trên xe ô tô; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2017-41601**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(591) Vàng, đỏ, xanh lam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH JOHAN & JOHAN (VIỆT NAM) (VN)



Tầng 9, tòa nhà Maritime Bank, số 180-192, đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng mua bán và cửa hàng mua bán trực tuyến các sản phẩm: quần áo, kính mắt, đồ đi chân, đồ đội đầu, túi các loại, ô, phụ kiện làm bằng da và giả da, và các phụ kiện của các sản phẩm kể trên, các phụ kiện thời trang cụ thể là: hoa tai, vòng đeo tay [đồ trang sức], ghim cài, trâm cài để trang sức, đồ trang sức cho mũ, đồng hồ, nhẫn [đồ trang sức], vòng cổ [đồ trang sức], găng tay, các sản phẩm và phụ kiện cho trẻ em bao gồm ghế an toàn, xe nôi, ghế rung bập bênh cho trẻ em, ghế cao cho trẻ em, nôi cho trẻ em, bệ xí vệ sinh cho trẻ em, tã, khăn lau, xe trượt tuyết, dụng cụ chơi bóng chày, mũ bảo hiểm, địu em bé, đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], đồ chơi bằng bông, đồ chơi bằng nhung, ghế ngồi cho trẻ em trên xe ô tô; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo.

(210) **4-2017-41602**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Đen, đỏ.




(731) KIA MOTORS CORPORATION (KR)
231, Yangjae-dong, Seocho-gu, Seoul, Korea


(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe thể thao; xe ô tô van chở khách; xe ô tô tải, xe ô tô buýt; xe cộ chạy bằng điện; xe đạp; phương tiện giao thông trên không.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- | | | |
|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) 4-2017-41603 | | (220) 13.12.2017 |
| | | (441) 26.02.2018 |
| (540) |  | (531) 3.7.7; A3.7.24; 3.7.16; 26.1.1 |
| | | (591) Vàng, xanh đen |
| | | (731) CÔNG TY CỔ PHẦN JV QUỐC TẾ (VN)
Số 7A, Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội |

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ, triển lãm cho mục đích thương mại.

- | | | |
|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) 4-2017-41607 | | (220) 13.12.2017 |
| | | (441) 26.02.2018 |
| (540) |  | (531) 26.1.1; 26.1.5 |
| | | (731) TARGET BRANDS, INC. (US)
1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America |
| | | (740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |

(511) Nhóm 06: Rổ bằng kim loại thường; móc treo bằng kim loại; hộp trang trí không làm bằng kim loại quý; tượng để bàn không làm bằng kim loại quý; tác phẩm trang trí bằng sắt rèn; đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa kiểu tròn, tay kéo cửa, tay nắm cửa có nút bấm, tay cầm cửa cửa; thang đứng bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại.

Nhóm 18: Túi du lịch đa dụng; ví tiền; ví cầm tay cho phụ nữ; ba lô; túi dùng để đi biển; túi đựng chế phẩm làm sạch và mỹ phẩm không chứa đồ bên trong; túi đựng trang sức không chứa đồ bên trong; cặp đựng giấy tờ tài liệu; ví đựng danh thiếp và chìa khóa; ô dù; chân đế ô dù; túi bọc ô, vali du lịch.

Nhóm 20: Đồ đạc; đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn góc, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế chuyển động, ghế bành, ghế dài có đệm, ghế đầu, ghế dài, kệ làm việc, ghế trường kỷ, divăng có phần tựa và phần nằm; giá để dù; xe đẩy dọn trà; giá đỡ; gương; khung tranh; khung ảnh; giường, gối và gối ôm; khung treo rèm, cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng xuyên vào thanh treo, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại; hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ; tấm gắn tường bằng thạch cao, nhựa hoặc gỗ; bảng ghi thông tin; màn chống nóng; gối làm từ quần áo; giá để khăn tắm; giá treo khăn tắm; giá để rượu, đệm; tượng và các bức tượng nhỏ bằng thạch cao, nhựa và gỗ; hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và nhựa sử dụng cho sàn nhà; hộp trang trí bằng gỗ; các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, hộp chứa đồ, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ; tủ có ngăn; đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa; tủ sách; giá sách, bàn; tủ đựng đồ nữ trang; tủ; tủ đựng có ngăn kéo; tủ nhỏ có nhiều ngăn; kệ tủ để thiết bị giải trí điện tử; tủ đựng hồ sơ; tủ đựng thuốc; bàn để đầu giường, giá treo quần áo; giá treo áo khoác; giá treo mũ; nút chai thủy tinh; tượng để bàn bằng gỗ và nhựa; bảng gỗ xộp nhẹ và bảng tin; thang đứng không bằng kim loại; giá để sách dạy nấu ăn; tấm đệm bằng bông; tấm đệm bằng bọt biển.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng thực vật, cụ thể là chậu cây và chậu hoa; tượng thủy tinh; bình; xô; sàng dùng cho mục đích gia dụng; giá giữ nển; vai; hộp đựng đồ ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng; bát đĩa dùng cho bữa ăn; cốc ly uống rượu có chân; đồ đựng đồ uống; cốc và chén để uống; bát để trộn; đĩa để bơ; giá để bánh; bình rót, đĩa đựng bao gồm bộ đĩa đựng thức ăn và đồ chấm; giá để chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng; giá đựng để khô bát; hộp đựng thức ăn gia đình, không chứa thức ăn; khay đựng thức ăn; dụng cụ rút giấy dùng cho gia đình; vòng đánh dấu khăn ăn không phải bằng kim loại quý; dụng cụ chia xà phòng; đĩa đựng xà phòng; giá để vòi hoa sen; dụng cụ phân phối cuộn bông; giá để giấy vệ sinh và dụng cụ phân phối giấy lau mặt; giá để bàn chải đánh răng; đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp; giá phơi quần áo; thùng chứa rác; giỏ đựng đồ bỏ đi; chậu trang trí không bằng kim loại; đĩa và bình; phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là đĩa trang trí, giá để nển, vòng để nển; tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là tượng để bàn làm bằng thủy tinh; tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát; đĩa đựng nển dạng cột; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn không bằng kim loại, bộ lót cốc không bằng giấy và không bằng vải trải bàn, giỏ để bánh mì, đĩa hình thuyền để đựng nước sốt, dụng cụ xay hạt tiêu và bộ bát đựng sa lát bao gồm các bát đựng sa lát; chảo; dụng cụ để nướng; đĩa suát; bộ đồ đựng đường và kem sữa; lọ rắc muối và hạt tiêu; ấm trà không làm bằng kim loại quý; giá ba chân; dụng cụ gia dụng, cụ thể là bàn xẻng, kẹp gấp, giá để miếng bọt biển, nạo, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem; dụng cụ để nướng, cụ thể là cái kẹp, đĩa và xẻng; đĩa để phục vụ; hộp chứa đồ dẹt để ở bàn ăn, cụ thể là hộp chứa đĩa; thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là giỏ dùng cho mục đích gia đình; tượng và bức tượng nhỏ làm bằng gốm; giá đỡ thìa; dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị; dụng cụ nấu nướng, cụ thể là nồi và chảo rán, chảo rang; dụng cụ nhọn để xiên trái cây; giá dạng đứng để đồ uống; giỏ mây để quần áo đã giặt khô; găng tay lò nướng; nồi áp suất không dùng điện, lò nướng bánh mì không dùng điện, chổi.

(210) **4-2017-41608**

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.5



(731) TARGET BRANDS, INC. (US)

1000 Nicollet Mall, Minneapolis, Minnesota 55403-2467, United States of America

(740) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải lanh; rèm cửa nhà tắm; lớp lót rèm nhà tắm; đồ chần ga gối đệm, cụ thể là, chần bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải giường, chăn, khăn phủ giường, chăn lông vịt, chăn chăn bông và chăn đơn; đồ vải lanh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là miếng lót bàn đã ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, tấm trải dọc bàn; vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, rèm che ngang cửa sổ; khăn tắm, khăn mặt; khăn lau đĩa; vỏ đệm; tấm bọc nắp đậy nhà vệ sinh bằng vải.

Nhóm 27: Thảm trải sàn; thảm trang trí trên mặt có hoạ tiết; thảm chùi chân ở cửa; thảm trải lối đi trên sàn nhà; thảm phòng tắm; thảm lót bồn tắm bằng vải; miếng lót cổ định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến các loại hàng tiêu dùng cụ thể là: rổ bằng kim loại thường, móc treo bằng kim loại, hộp trang trí không làm bằng kim loại quý, tượng để bàn không làm bằng kim loại quý, tác phẩm trang trí bằng sắt rèn, đồ ngũ kim và phụ kiện trang trí làm bằng kim loại, cụ thể là tay nắm cửa kiểu tròn, tay kéo cửa, tay nắm cửa có nút bấm, tay cầm cửa cửa, thang đứng bằng kim loại, thang dạng ghế bằng kim loại, máy trộn dùng điện, máy chế biến thức ăn dùng điện, máy trộn thức ăn dùng điện, máy hút bụi chân không, đồ dẹt ở bàn ăn, cụ thể là đĩa, dao và thìa, dụng cụ cầm tay để dùng cho nhà bếp, cụ thể là dụng cụ gia dụng có bản chất là cái kẹp dùng trong bếp, dao cắt bánh pizza, dụng cụ để cắt, cụ thể là dao, dụng cụ mài dao, dụng cụ mở hộp không dùng điện, và kéo cắt; dụng cụ gọt vỏ thực phẩm không dùng điện, hộp đựng đồ dẹt ở bàn ăn được thiết kế đặc biệt để đựng đĩa, dao và thìa, cân điện tử, nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế, thìa và cốc để đo lường, dây nối điện; ổ cắm điện, bộ chống sốc điện; loa âm thanh, cáp âm thanh, bộ nối cáp điện và bộ tiếp hợp để dùng với thiết bị điện tử mang theo, ốp, bao, và màng chất dẻo lấp kín được gọi là da dùng cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, và bàn phím, hộp bảo vệ dùng cho thiết bị âm thanh có bản chất là loa và tai nghe chụp đầu, ti vi, túi lớn có dây xách song song (túi tote), túi xách, ví, ba lô và túi mang đi đặc biệt thích hợp để đựng, mang và chứa thiết bị điện tử di động, cụ thể là, điện thoại di động máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, thiết bị máy tính cầm tay, và phụ kiện của chúng, vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay và thiết bị điện tử di động, túi thích hợp cho máy tính xách tay, bộ đai, bao da chuyên dụng, và giá đỡ dùng cho thiết bị điện tử số cầm tay, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng và thiết bị máy tính cầm tay, tấm bảo vệ màn hình, hộp điện thoại di động chuyên dụng cho pin sạc, pin và bộ nạp pin, hộp mang đi, hộp đựng, hộp bảo vệ và giá đỡ chuyên dụng cho bộ nối cáp điện, bộ tiếp hợp, loa, và thiết bị sạc pin đặc biệt thích hợp để dùng với thiết bị điện tử cầm tay, cụ thể là, điện thoại, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, dây treo và tấm mạ lưng cho điện thoại di động, thiết bị để dùng điện thoại di động không cần cầm tay, bộ ống nghe có mic cho điện thoại di động, bộ sạc pin điện thoại di động, loa sound bar (loa dạng thanh dài dùng cho ti vi), loa không dây, loa âm thanh, tai nghe và tai nghe chụp đầu; camera, máy thu thanh, gậy tự chụp ảnh dùng cho điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, máy tính bảng, và thiết bị máy tính cầm tay, băng đeo tay đặc biệt thích hợp cho thiết bị điện tử cá nhân, cụ thể là, điện thoại di động, máy nghe nhạc MP3, cáp USB và thiết bị lưu trữ dữ liệu, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, dây và quai đồng hồ thông minh, phần cứng máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng PC, thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân (PDA), chuột máy tính và miếng đệm lót chuột máy tính, bàn phím máy tính, máy in ảnh và văn bản xách tay, máy quay đĩa, máy cát sét và CD, micro, ổ cắm điện, cáp nối và dây nối dài, vỏ bọc cho ổ cắm điện cố định, thấu kính, kẹp và giá đỡ cho điện thoại di động, máy chiếu di động, bộ đổi điện, bộ chuyển đổi, bộ thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu, bao gồm kính, tai nghe chụp đầu và thiết bị điều khiển cầm tay, ổ sạc USB gắn tường, ổ cắm USB cố định, đầu chuyển USB, đầu cắm USB, ứng dụng máy tính dùng để điều khiển mạng lưới các sản phẩm và các sản phẩm internet vạn vật (IoT) như nhà thông minh và các thiết bị có thể đeo trên người, máy tính có thể đeo trên người, thiết bị ngoại vi máy tính có thể đeo trên người, vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dùng để đo đạc, theo dõi, phân tích, hiển thị, tải lên và truyền dữ liệu từ đồng hồ thông minh hoặc từ các loại máy tính đeo được trên người hoặc từ vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, thiết bị điện tử dùng để theo dõi môi trường trong nhà, bao gồm nhiệt độ, hệ thống an ninh, ánh sáng, hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), hệ thống lọc không khí điện tử, phần mềm có thể tải xuống được dùng để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị trong mạng lưới bao gồm thiết bị nhà bếp, hệ thống HVAC trong internet vạn

vật (IoT), điều khiển từ xa dùng để điều khiển máy tính, chuông báo động, hệ thống an ninh, thiết bị phát hiện khói và khí cacbon monooxit, thiết bị tiết kiệm năng lượng, rèm che cửa, cửa ga-ra, các thiết bị điện, hệ thống để theo dõi an ninh điện tử, điều khiển từ xa dùng cho các thiết bị chiếu sáng, quạt, hệ thống âm thanh, khóa cửa, khung ảnh kỹ thuật số, thiết bị chiếu sáng, chụp đèn, chân đèn, chụp đèn dạng trạm khắc họa tiết, đèn ngủ chạy điện, thiết bị chiếu sáng dùng năng lượng mặt trời, cụ thể là bộ đèn chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng trong nhà và ngoài trời dùng năng lượng mặt trời, chân đế bộ đèn chiếu sáng, bộ phân phối dùng cho thiết bị làm sạch không khí và khử mùi trong phòng, nến chạy điện, lò sưởi, cụ thể là lò sưởi có thể mang được, bếp đun chậm, máy rang dùng điện; máy lọc nước, lò nướng bánh dùng điện, nồi áp suất dùng điện, nồi cơm điện, tủ lạnh, tủ lạnh di động, lò vi sóng, máy pha cà phê dùng điện, lò nướng dùng điện, thiết bị phun hơi nước, thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải, đèn pha dùng điện, máy giữ độ ẩm không khí, máy làm sạch không khí, máy hút ẩm, đèn chiếu sáng hoạt động bằng pin có thể được đặt trên các bề mặt mà nguồn ánh sáng khác không có, bản in, văn phòng phẩm, khay đựng giấy, bảng viết phấn, bảng đen, bảng từ tính, bộ dụng cụ văn phòng phẩm để bàn, khay đựng tài liệu để bàn, khay đựng văn phòng phẩm chia ngăn để bàn, vật dụng chặn giữ sách không bị đổ, hộp đựng hồ sơ dùng để lưu trữ hồ sơ cá nhân và công việc, khay đựng tài liệu, tập anbon sách ảnh và hộp đựng bằng bìa cứng của nó, bút lông dùng để vẽ, quả địa cầu, khuôn tô màu, khuôn tô màu giấy dán tường, sổ ghi chép, bút chì, bút, giấy ghi chú dùng cho văn phòng, bút đánh dấu, dụng cụ ghi, tẩy, dụng cụ ghim giấy, túi du lịch đa dụng, ví tiền, ví cầm tay cho phụ nữ, ba lô, túi dùng để đi biển, túi đựng chế phẩm làm sạch và mỹ phẩm không chứa đồ bên trong, túi đựng trang sức không chứa đồ bên trong, cặp đựng giấy tờ tài liệu, ví đựng danh thiếp và chìa khóa, ô dù, chân đế ô dù, túi bọc ô, vali du lịch, đồ đạc, đồ ngoại thất và đồ nội thất, cụ thể là bàn uống nước, bàn góc, bàn để sát tường, bàn ăn, ghế, ghế cho bàn ăn, ghế chuyển động, ghế bành, ghế dài có đệm, ghế đầu, ghế dài, kệ làm việc, ghế trường kỷ, divăng có phần tựa và phần nằm, giá để dù, xe đẩy dọn trà, giá đỡ, gương, khung tranh, khung ảnh, giường, gối và gối ôm, khung treo rèm, cụ thể là thanh chịu lực, bộ thanh treo, thanh treo bằng gỗ, thanh treo bằng thép, sào, vòng xuyên vào thanh treo, cái nẹp, vòng treo vải không bằng kim loại, hình chạm đầu mái trang trí cửa sổ, tấm gắn tường bằng thạch cao, nhựa hoặc gỗ, bảng ghi thông tin, màn chống nóng, gối làm từ quần áo, giá để khăn tắm, giá treo khăn tắm, giá để rượu, đệm, tượng và các bức tượng nhỏ bằng thạch cao, nhựa và gỗ, hộp lưu trữ không bằng kim loại mà bằng gỗ và nhựa sử dụng cho sàn nhà, hộp trang trí bằng gỗ, các sản phẩm và phụ kiện để lưu trữ và sắp xếp, cụ thể là giá để đồ, hộp chứa đồ, hệ thống sắp xếp và lưu trữ dạng ngăn kéo bao gồm giá và các ngăn kéo, giá đỡ, tủ có ngăn, đồ chứa đựng không bằng kim loại, cụ thể là hộp đựng đồ bằng gỗ và nhựa, tủ sách, giá sách, bàn, tủ đựng đồ nữ trang, tủ, tủ đựng có ngăn kéo, tủ nhỏ có nhiều ngăn, kệ tủ để thiết bị giải trí điện tử, tủ đựng hồ sơ, tủ đựng thuốc, bàn để đầu giường, giá treo quần áo, giá treo áo khoác, giá treo mũ, nút chai thủy tinh, tượng để bàn bằng gỗ và nhựa, bảng gỗ xộp nhẹ và bảng tin, thang đứng không bằng kim loại, giá để sách dạy nấu ăn, tấm đệm bằng bông, tấm đệm bằng bọt biển, đồ chứa đựng thực vật, cụ thể là chậu cây và chậu hoa, tượng thủy tinh, bình, xô, sàng dùng cho mục đích gia dụng, giá giữ nển, vai, hộp đựng đồ ăn và đồ uống dùng cho mục đích gia dụng, bát đĩa dùng cho bữa ăn, cốc ly uống rượu có chân, đồ đựng đồ uống, cốc và chén để uống, bát để trộn, đĩa để bơ, giá để bánh, bình rót, đĩa đựng bao gồm bộ đĩa đựng thức ăn và đồ chấm, giá để chuối có bản chất là đồ dùng nhà bếp gia dụng, giá đựng để khô bát, hộp đựng thức ăn gia đình, không chứa thức ăn, khay đựng thức ăn, dụng cụ rút giấy dùng cho gia đình, vòng đánh dấu khăn ăn không phải bằng kim loại quý, dụng cụ chia xà phòng, đĩa đựng xà phòng, giá để vòi hoa sen, dụng cụ phân phối cuộn bông, giá để giấy vệ sinh và dụng cụ phân phối giấy lau mặt, giá để bàn chải đánh răng, đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp, giá phơi quần áo, thùng

chứa rác, giỏ đựng đồ bỏ đi, chậu trang trí không bằng kim loại, đĩa và bình, phụ kiện trang trí nhà, cụ thể là đĩa trang trí, giá để nến, vòng để nến, tượng để bàn không bằng kim loại, cụ thể là tượng để bàn làm bằng thủy tinh, tác phẩm điêu khắc bằng gốm, bình và bát, đĩa đựng nến dạng cột, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là lọ đựng bánh quy, bình đựng nước để ở bàn ăn, vật dụng giữ khăn ăn không bằng kim loại, bộ lót cốc không bằng giấy và không bằng vải trải bàn, giỏ để bánh mì, đĩa hình thuyền để đựng nước sốt, dụng cụ xay hạt tiêu và bộ bát đựng sa lát bao gồm các bát đựng sa lát, chảo, dụng cụ để nướng, đĩa suất, bộ đồ đựng đường và kem sữa, lọ rắc muối và hạt tiêu, ấm trà không làm bằng kim loại quý, giá ba chân, dụng cụ gia dụng, cụ thể là bàn xẻng, kẹp gấp, giá để miếng bọt biển, nạo, vật dụng để lọc dạng lưới, xẻng lật, dụng cụ đánh kem, dụng cụ để nướng, cụ thể là cái kẹp, đĩa và xẻng, đĩa để phục vụ, hộp chứa đồ dẹt để ở bàn ăn, cụ thể là hộp chứa đĩa, thùng làm lạnh đồ uống có thể mang đi, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là giỏ dùng cho mục đích gia đình, tượng và bức tượng nhỏ làm bằng gốm, giá đỡ thìa, dụng cụ và phụ kiện nhà bếp, cụ thể là thìa khuấy đồ uống, giá để gia vị, dụng cụ nấu nướng, cụ thể là nồi và chảo rán, chảo rang, dụng cụ nhọn để xiên trái cây, giá dạng đứng để đồ uống, giỏ mây để quần áo đã giặt khô, găng tay lò nướng, nồi áp suất không dùng điện, lò nướng bánh mì không dùng điện, chổi, vải lạnh, rèm cửa nhà tắm, lớp lót rèm nhà tắm, đồ chần ga gối đệm, cụ thể là, chần bông, khăn trải giường và bộ khăn trải giường, khăn phủ gối, vỏ gối, rèm che chân giường, tấm trải giường, chần, khăn phủ giường, chần lông vịt, chần chân bông và chần đơn, đồ vải lạnh dùng cho bàn ăn không làm từ giấy, cụ thể là miếng lót bày đĩa ở bàn ăn, khăn ăn, khăn trải bàn, tấm trải dọc bàn, vải che cửa sổ, cụ thể là, rèm cửa sổ, rèm cửa sổ xếp nếp, rèm cửa sổ trong suốt, rèm cửa sổ giăng ngang, rèm che ngang cửa sổ, khăn tắm, khăn mặt, khăn lau đĩa, vỏ đệm, tấm bọc nắp đậy nhà vệ sinh bằng vải, quần áo, cụ thể là, áo và quần, áo vét, áo len dài tay, váy liền, áo khoác, quần áo mặc trong, quần áo ngủ, quần áo lót, quần áo mặc ở nhà, quần áo bơi, đồ đi chân, đồ đội đầu, dải đội đầu, tất, quần tất, thắt lưng [trang phục], găng tay [trang phục] và găng tay hở ngón, khăn quàng cổ, cụ thể là, khăn quàng vuông và khăn quàng dài, tạp dề, giày cao cổ để làm vườn, đồ đội đầu, và thảm trải sàn, thảm trang trí trên mặt có họa tiết, thảm chùi chân ở cửa, thảm trải lối đi trên sàn nhà, thảm phòng tắm, thảm lót bồn tắm bằng vải, miếng lót cố định thảm, cụ thể là, tấm lót thảm chống trơn trượt.

(210) **4-2017-41609**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.25

(591) Ghi, xanh lá cây, nâu trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DOOSUN VIỆT NAM (VN)

Cụm công nghiệp Nguyên Gon, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên



(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41610**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) LÃ VĂN DƯƠNG (VN)

Tiền Phong

5/5 khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: bồn nước inox.

(210) **4-2017-41611**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.5.1; A24.15.7; 24.15.21

(591) Tím.

KATICO

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI

DỊCH VỤ KHÂM TÍN (VN)

284/11 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 29: Thạch trái cây; thạch nha đam.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, đại lý kí gửi: thạch nha đam, nước nha đam giải khát, nước ép hoa quả.

(210) **4-2017-41612**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1

(591) Xanh, trắng, đen.



(731) VŨ DUY MẠNH (VN)

28/10 Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp); chế phẩm đặc trị mụn; chế phẩm đặc trị nám; chế phẩm đặc trị tàn nhang; dược phẩm; dược liệu.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp), chế phẩm đặc trị mụn, chế phẩm đặc trị nám, chế phẩm đặc trị tàn nhang, dược phẩm, dược liệu.

(210) **4-2017-41613**

(540)

Dakvin

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DAKVIN (VN)

Số 4 đường 18C, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu: dược phẩm, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, sữa, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41614**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.3.1; 26.7.5

(591) Đen, vàng, trắng, hồng.

(731) 1. NGUYỄN THỊ HỒNG THƠ (VN)

Thôn 9a, xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

2. LƯƠNG NGỌC BẢO (VN)

Phố Phục Hòa, thị trấn Hòa Thuận, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: đồ chơi trẻ em; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

(210) **4-2017-41615**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.10; A25.7.3

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯỜNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THUỐC THÚ Y THỊNH Á (VN)

220 Phạm Thế Hiển, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung cho thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản có chứa thuốc và chất phụ gia dinh dưỡng cho gia súc, gia cầm, thủy sản để sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng; chất phụ gia cho thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản không chứa thuốc sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu: chất bổ sung cho thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản có chứa thuốc và chất phụ gia dinh dưỡng cho gia súc, gia cầm, thủy sản để sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng, chất phụ gia cho thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản không chứa thuốc sử dụng như chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin, thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản, thức ăn bổ sung dạng rắn, đậm đặc và lỏng cho gia súc, gia cầm, thủy sản (không chứa thuốc).

(210) **4-2017-41616**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A11.3.3; 26.1.4

(591) Cam, đen.

(731) LÊ HOÀNG VINH (VN)

257A đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-41617**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 1.15.15; A11.3.3

(591) Cam.

(731) LÊ HOÀNG VINH (VN)

257A đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

(210) **4-2017-41618**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; A13.3.7

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ MINH UYÊN (VN)

Khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41619**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Đen, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LUU GIA PHÁT (VN)
52/8C, đường số 2, khu phố 3, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị; túi xách, quần áo, giày dép; quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại.

(210) **4-2017-41620**

(540)

BIM & XUKA

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT TO MI (VN)
184-186 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 21: Các sản phẩm nhựa gia dụng, cụ thể là: ly, bình, hộp đựng thực phẩm (nhựa), lọ đựng gia vị, chén, khay có nhiều ô đựng thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh kẹo các loại.

(210) **4-2017-41621**

(540)

Vietop

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh đen.

(731) CÔNG TY TNHH ANH NGỮ VIETOP (VN)
70 Hoa Cúc, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41622

(540)

KYOSUP

(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THƯỜNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUY
DUNG (VN)

Thôn Bình Yên, xã Nam Thanh, huyện
Nam Trực, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đồ điện gia dụng như: nồi cơm điện, ấm điện, quạt điện, lò nướng, chảo điện, nồi đa năng.

Nhóm 21: Đồ gia dụng không dùng dòng điện bằng inox, nhôm như: xoong (nồi), chảo, ấm; đồ gia dụng bằng inox, nhôm như: thau, rổ, bát.

(210) 4-2017-41623

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.21; 26.1.1; A26.11.8

(591) Vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP
BAZAN (VN)

Số 159 Nguyễn Tri Phương, phường
Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ
ALNGUYEN (ALNGUYEN IP
CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

(210) 4-2017-41624

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8; 26.4.2

(591) Đen, xanh lá cây, xanh dương nhạt, xám.

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO
(BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London,
WC2R 2PG, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao
Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà loại nhỏ hờ hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dành cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá, ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng.

(210) **4-2017-41625**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)

Globe House, 4 Temple Place, London, WC2R 2PG, United Kingdom

CLICK ON

(740) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP COM.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá, dạng thô hoặc đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà loại nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dành cho người hút thuốc; giấy cuộn thuốc lá, ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy, đầu lọc thuốc lá; thiết bị bỏ túi dùng để cuộn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuộn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; chất lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá để dùng bằng cách nung nóng.

(210) **4-2017-41627**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH TEWO (VN)

102 Tam Đảo, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

TEWO

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, nước hoa, dược phẩm, thảo dược, chế phẩm dược để chăm sóc da, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp.

(210) **4-2017-41628**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 4.5.1; A2.5.23; 1.15.15

(591) Vàng, nâu, trắng, đen, hồng.

(731) HỒ NGUYỄN PHƯƠNG THẢO (VN)

106/16 Ngô Đền, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa



(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà (chè).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2017-41630**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.13.1; 1.15.14

(591) Trắng, xanh lá cây.

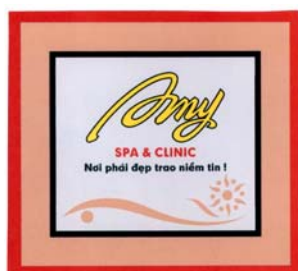
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI BÁCH KHOA (VN)

47 Lê Văn Thịnh, khu phố 5, phường Bình Trưng Đông, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống từ nước quả ép không có cồn; nước ép trái cây; nước ép từ rau (đồ uống); bia; nước khoáng (đồ uống).

(210) **4-2017-41631**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.7; A5.5.20; A5.5.21; A26.11.12

(591) Vàng, đỏ, đen, đỏ đồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP AMY (VN)

22 Dương Thị Xuân Quý, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Hoạt động thương mại: bán buôn nước hoa, mỹ phẩm làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm (SPA); dịch vụ tắm trắng.

(210) **4-2017-41632**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.1.16; A3.1.24; 3.4.18; 3.4.20

(591) Xanh đậm, vàng.

(731) CHUNG HUNG CHÍ (VN)

319 Hòa Hảo, phường 4, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán bộ trò chơi giải trí (bằng bài tây) như bài Uno, bài ma sói, thẻ chơi bài, bài lá, bàn cờ, quần áo, giày dép, mũ nón, tất vớ, túi xách, kính thời trang, huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí (khuy áo), ly tách.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; dịch vụ câu lạc bộ vui chơi, giải trí; dịch vụ tổ chức đánh bài giải trí.

(210) **4-2017-41633**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 5.7.1; 25.5.25

(591) Nâu, cam, đen, trắng.

(731) TRẦN VĂN TUNG (VN)

238 ấp Hưng Quới 1, xã Long Hưng A,
huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, cacao; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2017-41634**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 8.1.25; A26.11.12; 25.5.25

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, đen, cam, trắng,
vàng, nâu.

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH BỘT QUỐC
TẾ (VN)

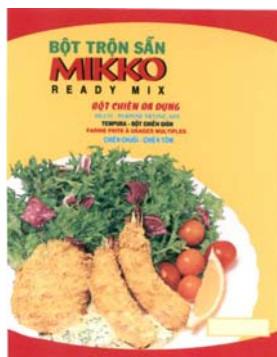
Lô C30a/I, đường 2G, khu công nghiệp
Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Bột mì; sản phẩm bột xay; bột làm bánh giò; bột trộn sẵn dùng để làm bánh các loại; bột nhào thực phẩm; tinh bột cho thực phẩm.

(210) **4-2017-41635**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 8.7.5; 25.5.25

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen, xanh da trời,
tím, cam, trắng.

(731) CÔNG TY LIÊN DOANH BỘT QUỐC
TẾ (VN)

Lô C30a/I, đường 2G, khu công nghiệp
Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình
Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Bột mì; sản phẩm bột xay; bột làm bánh giò; bột trộn sẵn dùng để làm bánh các loại; bột nhào thực phẩm; tinh bột cho thực phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41636**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.13.1; A1.13.15; A14.1.15; 14.1.13

(591) Vàng đồng, xanh đen đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NAM THANH (VN)

Số 70, ngõ 162, phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: dầu gội, dầu xả, dầu dưỡng tóc, sữa tắm, xà phòng tắm, sữa rửa mặt kem dưỡng da, kem trang điểm, kem đánh răng, băng vệ sinh, bình sữa, núm ty giả, giấy ướt, bàn chải đánh răng, ly uống nước.

(210) **4-2017-41637**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Vàng, đen.

(731) HỘ KINH DOANH BÔNG MAI (VN)

Số 113 đường Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IP CORP.)

(511) Nhóm 30: Nước mắm chay (có nguồn gốc từ thực vật); thực phẩm chay làm từ bột mỳ và ngũ cốc.

(210) **4-2017-41638**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.3.11; 26.3.1; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC ALPHA NAM (VN)

47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà hàng ăn uống, dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41639**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

GBFRESH

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ G.B SÀI
GÒN (VN)

78-80 Cách Mạng Tháng Tám, phường
06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Nước rửa tay khử mùi (dùng cho mục đích vệ sinh).

(210) **4-2017-41640**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A1.1.2; A1.1.10; A5.5.20; 26.5.4

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU
MEKONG (VN)

ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh
Long An

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

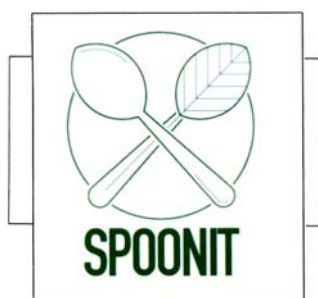
(511) Nhóm 04: Dầu mỡ, chất lỏng bôi trơn.

(210) **4-2017-41641**

(220) 13.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A5.3.13; A11.1.2; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) 1. HOÀNG THỊ THÚY DUNG (VN)
20/33 (Số cũ 16/33) Chu Văn An,
phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành
phố Hải Phòng

2. NGUYỄN THỊ HÀ THÁI (VN)
4 - tổ 33A, Thanh Lương, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

3. TRẦN VĂN DIỆP (VN)
Thôn Đông, Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ
Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán phục vụ thức ăn, đồ uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41642**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.7.25

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) BỆNH VIỆN NGUYỄN TRI PHƯƠNG (VN)

468 đường Nguyễn Trãi, phường 8, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Bệnh viện, dịch vụ khám chữa bệnh.

(210) **4-2017-41643**

(540)



(220) 13.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18; 1.3.1; 26.11.3

(591) Vàng, đen, đỏ.

(731) VÕ THỊ THANH LOAN (VN)

169 Trần Hưng Đạo, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Khách sạn, cho thuê chỗ ở tạm thời.

(210) **4-2017-41645**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1; A25.7.21; 2.1.8; A2.1.23

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG SONG HƯƠNG (VN)

Số 325 phố Trần Cung, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Hợp kim nhôm; thanh nhôm định hình; cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; vách ngăn (tường) làm bằng hợp kim nhôm; vật liệu xây dựng bằng kim loại; chi tiết kim loại dùng cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại.

(210) **4-2017-41647**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A24.15.11; A26.11.7; 26.11.22

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKY MUSIC (VN)

7/1 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính, phần mềm máy tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để truyền phát và hiển thị nội dung kỹ thuật số, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn, xuất bản phẩm điện tử, sách, phim, và âm nhạc; thiết bị giải trí đa phương tiện để đọc dữ liệu âm thanh, video đã được số hóa.

(210) **4-2017-41648**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

XMS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKY MUSIC (VN)

7/1 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính, phần mềm máy tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để truyền phát và hiển thị nội dung kỹ thuật số, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn, xuất bản phẩm điện tử, sách, phim, và âm nhạc; thiết bị giải trí đa phương tiện để đọc dữ liệu âm thanh, video đã được số hóa.

(210) **4-2017-41650**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

KCT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN REDEFINE (VN)

7/1 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; phần mềm máy tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để truyền phát và hiển thị nội dung kỹ thuật số, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn, xuất bản phẩm điện tử, sách, phim, và âm nhạc; thiết bị giải trí đa phương tiện để truyền phát dữ liệu âm thanh, video đã được số hóa.

(210) **4-2017-41651**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 16.1.13; A1.1.10; 26.1.1; 26.1.5

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN REDEFINE (VN)

7/1 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để ghi lại, tái tạo truyền phát và hiển thị âm thanh, hình ảnh, video; phần mềm máy tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về dùng để truyền phát và hiển thị nội dung kỹ thuật số, tác phẩm âm thanh, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm nghe nhìn, xuất bản phẩm điện tử, sách, phim, và âm nhạc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 16: Ấn phẩm; áp phích quảng cáo; giấy dán; xuất bản phẩm dạng in cụ thể là báo, tạp chí tất cả trong lĩnh vực âm nhạc.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin về lĩnh vực giải trí; tổ chức các cuộc thi (giải trí hoặc giáo dục); dịch vụ karaoke.

(210) **4-2017-41652**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Fujivn

(731) CÔNG TY TNHH FUJI VIỆT NAM (VN)

Thôn Bình Dy, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ngói xi măng màu các loại dùng trong xây dựng như: ngói chính phẳng, ngói rìa trái, ngói rìa phải, ngói cuối mái, ngói nóc, ngói cuối nóc.

(210) **4-2017-41653**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Fujijap

(731) CÔNG TY TNHH FUJI VIỆT NAM (VN)

Thôn Bình Dy, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ngói xi măng màu các loại dùng trong xây dựng như: ngói chính phẳng, ngói rìa trái, ngói rìa phải, ngói cuối mái, ngói nóc, ngói cuối nóc.

(210) **4-2017-41654**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Fujiair

(731) CÔNG TY TNHH FUJI VIỆT NAM (VN)

Thôn Bình Dy, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ngói xi măng màu các loại dùng trong xây dựng như: ngói chính phẳng, ngói rìa trái, ngói rìa phải, ngói cuối mái, ngói nóc, ngói cuối nóc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41655**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH FUJI VIỆT NAM (VN)

Fujitile

Thôn Bình Dy, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ngói xi măng màu các loại dùng trong xây dựng như: ngói chính phẳng, ngói rìa trái, ngói rìa phải, ngói cuối mái, ngói nóc, ngói cuối nóc.

(210) **4-2017-41656**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH FUJI VIỆT NAM (VN)

HAFUJI

Thôn Bình Dy, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ngói xi măng màu các loại dùng trong xây dựng như: ngói chính phẳng, ngói rìa trái, ngói rìa phải, ngói cuối mái, ngói nóc, ngói cuối nóc.

(210) **4-2017-41657**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH FUJI VIỆT NAM (VN)

KOFUJI

Thôn Bình Dy, xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ngói xi măng màu các loại dùng trong xây dựng như: ngói chính phẳng, ngói rìa trái, ngói rìa phải, ngói cuối mái, ngói nóc, ngói cuối nóc.

(210) **4-2017-41658**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 3.7.17; A5.5.20; A5.3.13

(591) Vàng, nâu, đỏ, đen, trắng.

(731) BÙI TRỌNG NGHĨA (VN)



Số 77 ấp Thới Bình 1, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41659**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.1.1; 26.1.2

(591) Vàng, xanh da trời, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AN PHÚC MINH (VN)
Số 11, ngách 53/53, phố Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Khẩu trang (trang phục), quần áo, giày dép, quần áo lót nam nữ, bít tất.

(210) **4-2017-41660**

(540)

DEBUT KPOP K-DRAMA'S OST

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU HỮU NGHỊ (VN)
Km 313 + 200 quốc lộ 1A, xã Hoàng Quý, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-41661**

(540)

BACK KHOA MOTOR

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ NGỌC THÀNH (VN)

Thôn Bắc Sơn, xã Triệu Dương, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Sở hữu trí tuệ OCEANLAW (OCEANLAW., JSC.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe ô tô, xe cộ chạy bằng điện, xe đạp điện, xe điện.

(210) **4-2017-41662**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Trắng, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, đen.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI RUBY NATURAL (VN)
Số 12, ngách 26A, ngõ 73, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41664**

(540)



SOCIETY COFFEE

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 1.3.1; A1.3.16; 1.15.5

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI EMERALD (VN)**

Tầng 3, số nhà 4 dãy A6, khu TT ĐH Ngoại Ngữ, tổ 5, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-41665**

(540)



YVUCO., LTD

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1; A26.3.5

(591) Xanh dương, đỏ, đen.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT Y VŨ (VN)**

24, đường B, khu phố 3, phường Bình Khánh, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ dùng trong y tế.

(210) **4-2017-41666**

(540)

Meiya[®]

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Trắng, cam.

(731) **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KIM MỸ (VN)**

Đường 179, thôn Gia Cốc, xã Kiêu Kỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc, dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ tắm hơi; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2017-41667**

(540)

Meiya[®]

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KIM MỸ (VN)**

Đường 179, thôn Gia Cốc, xã Kiêu Kỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc, dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ tắm hơi; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trang điểm.

(210) **4-2017-41669**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.2.7

(591) Trắng, xanh lá cây, xanh cốm.

(731) CÔNG TY TNHH DUỐC LIỆU
VINATURAL (VN)

Số 135, ngách 107/1 phố Nguyễn Chí
Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm để ngâm giặt; xà phòng; dầu gội đầu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

(210) **4-2017-41671**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 21.1.17; A5.3.13; 3.7.17; A5.5.20

(591) Xanh, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH SỨC KHỎE VÀNG
TÂM VIỆT (VN)

DV26 - liền kề 661 khu C, đất dịch vụ
Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm bao gồm: đồ gia dụng (chổi lau sàn), vật dụng nhà bếp (bếp điện từ), đồ chơi và thiết bị dụng cụ thể thao (máy tập, vợt cầu lông, quả bóng), dụng cụ và thiết bị làm đẹp, chăm sóc sức khỏe (máy mát xa (massage) chân, máy mát xa (massage) mặt, ghế ngồi mát xa (massage), ghế xoa bóp dùng điện), đệm mát xa (massage), gối mát xa (massage), dụng cụ mát xa (massage) cầm tay, ghế hơi, giường hơi.

(210) **4-2017-41672**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A19.13.21; 24.13.1; A7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) PHẠM VĂN PHÚ (VN)

No 6A, LK41, khu đất dịch vụ, phường
Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà
Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ dược phẩm, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, nước súc miệng dùng trong y tế, nước rửa vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41673**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.5.1; 1.15.21; 26.15.15

(591) Xanh lá cây đậm, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, vàng xanh, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAMIFY VIỆT NAM (VN)

202 Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cho thuê không gian quảng cáo; thông tin về thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; thiết kế vật liệu quảng cáo; cung cấp sản phẩm dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại, dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; thông tin về giải trí điều khiển; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; thông tin giải trí, thông tin về nơi giải trí.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử, thiết kế đồ họa nghệ thuật; trắc địa.

(210) **4-2017-41674**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.4.24

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI HÓA MỸ PHẨM NAM ANH KHƯỜNG (VN)

Số 1 11/B6, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; son bôi môi; phấn trang điểm; bút kẻ lông mày; bút kẻ mắt; chất chải lông mi.

(210) **4-2017-41675**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.9

(591) Nâu, đỏ, trắng, đen, xanh lam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÊ HOÀI PHƯƠNG (VN)

Số 19/9, tổ 31, KP 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41676**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Xanh thẫm, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MÃNH LONG PHÁT (VN)

O.50, đường Đồng Khởi, KP 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ lập hóa đơn.

(210) **4-2017-41678**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; 5.7.3; 25.1.25; 26.4.1; 26.4.7; 26.5.1

(591) Vàng, xanh đen đậm, đen nhạt.

(731) NGÔ BÁ HÀ (VN)

Đội 15, thôn Vạn Tuế, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quầy rượu.

(210) **4-2017-41679**

(540)

FASCINATE

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis Pasteur Street, Port Louis, Mauritius

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là: phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa, hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt động vật gặm nhấm; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

(210) **4-2017-41680**

(540)

FROOSH

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis Pasteur Street, Port Louis, Mauritius

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là: phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt động vật gặm nhấm; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

(210) **4-2017-41681**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHẤT LƯỢNG CAO TỈNH THÁI BÌNH (VN)



Số 530 đường Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả; thiết bị và dụng cụ y tế.

(210) **4-2017-41682**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis Pasteur Street, Port Louis, Mauritius

FASCINATE SYNC

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là: phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt động vật gặm nhấm; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41683**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis
Pasteur Street, Port Louis, Mauritius

FASCINATE FLASH

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là: phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

(210) **4-2017-41684**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis
Pasteur Street, Port Louis, Mauritius

TARANG

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là: phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt động vật gặm nhấm; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

(210) **4-2017-41685**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) UPL CORPORATION LIMITED (MU)
5th Floor, Newport Building, Louis
Pasteur Street, Port Louis, Mauritius

FEROGEN

(740) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N
INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón và các sản phẩm hóa chất dùng cho nông nghiệp, cụ thể là: phân bón đa vi lượng, dưỡng chất hữu cơ cho sự sinh trưởng của cây trồng, chất phụ gia hóa học dùng cho chất diệt nấm, chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phospho.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ động vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc trừ sâu bọ gây hại; thuốc diệt động vật gặm nhấm; thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt cỏ dại và sâu bọ gây hại.

(210) **4-2017-41686**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 8.1.1; 26.1.2

(591) Trắng, đỏ, xanh cốm, đen.

(731) THÁI QUỐC NAM (VN)

121 đường 45, khu phố 4, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh pizza; bánh nướng; bánh mì cuộn.

(210) **4-2017-41687**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.17; 26.3.1; A26.11.8

(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VN)

359 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hậu quả kinh doanh; bán đấu giá; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 36: Định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; định giá các tác phẩm nghệ thuật; tư vấn tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản].

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục].

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu khoa học; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

(210) **4-2017-41688**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.3.23

(591) Trắng, đỏ, đen, xám.

(731) CÔNG TY TNHH TM DẦU NHỜN LONG THĂNG (VN)

337, quốc lộ 51, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu diesel; xăng; nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu nhờn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 37: Khai thác dầu, khí đốt.

Nhóm 40: Dịch vụ lọc dầu, dịch vụ tinh chế; chế biến dầu mỏ.

(210) **4-2017-41689**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 15.7.1; A5.5.20

(591) Trắng, xanh tím than, đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH TM DẦU NHỜN

LONG THĂNG (VN)

337, quốc lộ 51, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu diesel; xăng; nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu nhờn.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, mỡ bôi trơn, dầu nhờn, xăng.

Nhóm 37: Khai thác dầu, khí đốt.

Nhóm 40: Dịch vụ lọc dầu, dịch vụ tinh chế; chế biến dầu mỏ.

(210) **4-2017-41690**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.4; A26.3.5; 26.3.23; 26.2.7; A25.7.5; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC

TẾ AVA GREEN (VN)

Cụm công nghiệp Quang Vinh, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn cho động vật; thức ăn cho súc vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

(210) **4-2017-41691**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 26.1.5; 26.2.7; 25.5.2

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XÃ

TIỀN CƯỜNG (VN)

Thôn Sinh Đan, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 31: Khoai tây tươi; rau tươi; quả tươi.

(210) **4-2017-41692**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) EUROPEAN MUSIC COMPANY LIMITED (GB)

Unit 6, Concorde Business Center, Main Road, Biggin Hill, Kent TN16 3YN, United Kingdom

TANGLEWOOD

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 15: Đàn ghi ta thường (không dùng điện); đàn ghi ta điện; đàn banjô; đàn măng đô lin; đàn ukulele; nhạc cụ dây; nhạc cụ hơi; nhạc cụ gỗ; nhạc cụ điện tử; nhạc cụ điện tử tổng hợp; dụng cụ âm nhạc điện; âm thoa [dụng cụ tạo ra âm thanh ở một độ cao nhất định]; giá để bản nhạc chuyên dùng cho việc sử dụng với các nhạc cụ âm nhạc hoặc nhạc cụ điện tử tổng hợp hoặc âm thoa; giá gác chuyên dùng cho việc sử dụng với các nhạc cụ âm nhạc hoặc nhạc cụ điện tử tổng hợp hoặc âm thoa; vật dụng giữ chuyên dùng cho việc sử dụng với các nhạc cụ âm nhạc hoặc nhạc cụ điện tử tổng hợp hoặc âm thoa; giá giữ chuyên dùng cho việc sử dụng với các nhạc cụ âm nhạc hoặc nhạc cụ điện tử tổng hợp hoặc âm thoa; hộp dùng chuyên dùng cho việc sử dụng với các nhạc cụ âm nhạc hoặc nhạc cụ âm nhạc tổng hợp hoặc âm thoa; phím dùng cho nhạc cụ; bộ phận chặn tiếng dùng cho dụng cụ âm nhạc; bàn đạp dùng cho nhạc cụ; bàn phím dùng cho nhạc cụ; lông đuôi ngựa dùng làm cái vĩ kéo [cho nhạc cụ]; núm vặn dây đàn dùng cho nhạc cụ; móng gảy dùng cho nhạc cụ dây; nhựa thông dùng cho dụng cụ âm nhạc cổ dây; dây dùng cho nhạc cụ; thiết bị lật trang cho tập bản nhạc.

(210) **4-2017-41693**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.7.10; A5.3.15; A1.1.10; 1.15.15; 25.1.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xám.

(731) TAIWAN TOBACCO & LIQUOR CORPORATION (TW)

No.4, Sec.1, Nan Chang Road, Jhongjheng District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; chế phẩm dùng để làm rượu mùi; bia gừng; đồ uống cacbonat có hương vị gừng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41694**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.14; A5.3.15; A1.1.10; 1.15.15;
25.1.25; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xám.

(731) TAIWAN TOBACCO & LIQUOR CORPORATION (TW)

No.4, Sec.1, Nan Chang Road,
Jhongjheng District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; chế phẩm dùng để làm rượu mùi; bia gừng; đồ uống cacbonat có hương vị gừng.

(210) **4-2017-41695**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.11; A5.7.22; A5.3.14; A1.1.10;
1.15.15; 26.1.1; 25.1.25

(591) Đen, trắng, xám.

(731) TAIWAN TOBACCO & LIQUOR CORPORATION (TW)

No.4, Sec.1, Nan Chang Road,
Jhongjheng District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; cốc-tai trên cơ sở bia; chế phẩm dùng để làm rượu mùi; bia gừng; đồ uống cacbonat có hương vị gừng.

(210) **4-2017-41696**

(540)

CHECKRAY

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

Lô H7, Đường số 5, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ruồi, muỗi, gián, kiến; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41697**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)

RỒNG DRACULA

Lô H7, đường số 5, KCN Hải Sơn (GD 3+4), ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ruồi, muỗi, gián, kiến; chế phẩm để kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

(210) **4-2017-41699**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.8



(731) CÔNG TY TNHH COLOR PRO VIỆT NAM (VN)

Số 35 Nguyễn Khang, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

(210) **4-2017-41701**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.1; 1.15.23



D1 CONCEPTS
BY CAPELLA

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAPELLA-D1 (VN)

01 Lý Văn Phúc, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Nhượng quyền thương mại; quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; cung cấp dịch vụ quản lý và điều hành kinh doanh; tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại; quản lý và điều hành kinh doanh nhà hàng, khách sạn.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán rượu (quán bar); dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê phòng họp.

(210) **4-2017-41702**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) ĐẶNG THỊ VINH (VN)

HIEN ANH

10.10 Lô A C/C-109 Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; marketing; mua bán mỹ phẩm; quảng cáo mỹ phẩm; xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; vật lý trị liệu; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2017-41703**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) ĐẶNG THỊ VINH (VN)

HIỀN ANH

10.10 Lô A C/C-109 Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên đài phát thanh; marketing; mua bán mỹ phẩm; quảng cáo mỹ phẩm; xuất nhập khẩu mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; vật lý trị liệu; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trị liệu.

(210) **4-2017-41705**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) PHẠM VĂN HÀ (VN)

VINASUMI

Số 42 ngõ 123 phố Bằng Liệt A, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bình lọc nước uống; tủ lạnh; thiết bị điều hoà không khí; thiết bị nấu bếp.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị lọc nước; mua bán bình lọc nước uống; quảng cáo thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; xuất nhập khẩu thiết bị lọc nước; mua bán thiết bị nấu bếp; xuất nhập khẩu tủ lạnh.

(210) **4-2017-41706**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 5.7.1; A11.3.4; 26.1.1

(591) Nâu, trắng.

(731) LÂM ĐỨC LỢI (VN)



Số 111 ấp 10 Huỳnh, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống ca cao có sữa.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41707**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỆC PHẨM
BÔNG SEN VÀNG (VN)

Số 16, LK6B - C17 Bộ công an, khu đô
thị Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh; kẹo; bột ngũ cốc.

(210) **4-2017-41708**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỆC PHẨM
BÔNG SEN VÀNG (VN)

Số 16, LK6B - C17 Bộ công an, khu đô
thị Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà
Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trồng và chăm sóc rừng; dịch vụ trồng các cây nông nghiệp; trồng cây
ăn quả có múi; dịch vụ trồng rau; dịch vụ trồng hoa cây cảnh; trồng cây dược liệu.

(210) **4-2017-41709**

(540)

ERLOVTAR

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUỆC MINH
HẢI (VN)

322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố
Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế;
nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng
cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41710**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MINH HẢI (VN)

322 Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

GLIDVAK

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41711**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.5; 2.3.1; A2.3.2

(591) Đỏ, trắng, vàng nhũ, đỏ đùn, đen, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)

Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41712**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; A5.5.21

(591) Trắng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh cốm, đỏ, đen, đỏ đùn.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)

Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)



(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41713**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 2.9.25; 26.1.1; 24.15.2; 25.5.25; 26.15.11; A19.3.4

(591) Đỏ đun, đỏ, xám, đen, trắng, vàng nhạt, đỏ sẫm.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41714**

(540)



Zest Pen

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.4.1; A25.7.4; 26.7.25

(591) Vàng cam, ghi đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM
VIỆT QUỐC TẾ (VN)

Số 15 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2,
quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

(210) **4-2017-41715**

(540)

LINE

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
NHỰA DUY TÂN (VN)

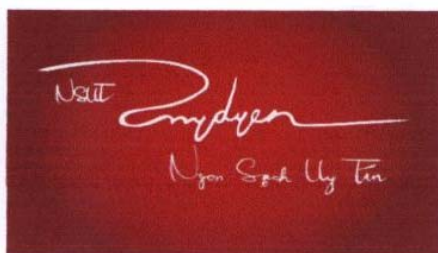
298 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ
Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất cụ thể như: bàn, ghế.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41716**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Trắng, đỏ, nâu đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NSUT MỸ DUYÊN VÀ BẠN (VN)

773 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 29: Xúc xích.

(210) **4-2017-41717**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; 25.1.6

(591) Trắng, đỏ, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NSUT MỸ DUYÊN VÀ BẠN (VN)

773 Phạm Văn Bạch, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO)

(511) Nhóm 29: Xúc xích.

(210) **4-2017-41718**

(540)

Lebe Industrial Co., Ltd.

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Xanh da trời, đen, trắng.

(731) LEBE INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)

178, Gokcheongeomdan-ro, Ungchon-myeon, Ulju-gun, Ulsan, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước không dùng điện cho mục đích gia dụng

(210) **4-2017-41719**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; A5.1.5; A5.1.16

(591) Đỏ nhạt, trắng.

(731) BLESSING FOR YOU CO., LTD. (KR)

1442, Yangjae-daero, Gangdong-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi đựng đồ (cho mẹ và bé); túi du lịch; cặp học sinh; ba lô; túi xách cho trẻ em.

(210) **4-2017-41720**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15

(591) Xanh lá cây, đen và trắng.

ORFE®

(731) ORFEKOREA (KR)

5, Nonhyeon-ro 64-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng (làm trắng da).

(210) **4-2017-41721**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A5.3.13; 26.13.25

(591) Vàng.


**CUONG THINH
LAND**

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐỊA ỐC CUÔNG THỊNH (VN)

19/4 Bình Thới, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; đầu tư vốn; tư vấn tài chính.

(210) **4-2017-41722**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Vàng đồng, ghi, trắng.



(731) LEE, CHANGWOO (KR)


[12093] 604-5302, House story, Byeollae district, 16, Songsan-ro 307beon-gil, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea


SKINCULTURE


(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)


(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm làm trắng da; chế phẩm chăm sóc da giúp cải thiện nếp nhăn (mỹ phẩm); mỹ phẩm dành cho tóc và da đầu; mặt nạ; chế phẩm chống nắng (mỹ phẩm); mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- | | | | |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-41723 | (220) | 14.12.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (731) | CÔNG TY TNHH NARGUERITE (VN)
60/1 Tôn Thất Tùng, phường Bến Thành,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh |
| | | (740) | Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông
Dương (INC IP CO.,LTD) |
- (511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; tinh dầu; son môi.
Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, kem làm trắng da, tinh dầu, son môi.

- | | | | |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-41724 | (220) | 14.12.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (531) | 3.1.16; A3.1.24; 3.1.6 |
| | | (591) | Tím. |
| | | (731) | CÔNG TY TNHH LÊ TÂM THANH
(VN)
Lô C1-28 Nguyễn Xuân Khoát, phường
An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà
Nẵng |
- (511) Nhóm 35: Mua bán: ga bọc đệm, vỏ chăn, ruột chăn, gối, áo, dép, khăn sợi, rèm, giường, kệ, tủ, đệm, chăn (mền), thú bông, chiếu, gối quàng cổ, màn.

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-41725 | (220) | 14.12.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (531) | A25.7.4; 25.5.2; 26.3.1; 24.9.1 |
| | | (591) | Trắng, nâu đỏ, đen, nâu, xanh dương, vàng |
| | | (731) | CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG
MẠI BAO BÌ HOÀNG GIA (VN)
224/19 Hương Lộ 80, khu phố 2, phường
Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành
phố Hồ Chí Minh |
- (511) Nhóm 34: Thuốc lá, cụ thể là thuốc lá để hút, thuốc lá điếu.

- | | | | |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| (210) | 4-2017-41726 | (220) | 14.12.2017 |
| (540) |  | (441) | 26.02.2018 |
| | | (531) | A5.3.14; A5.5.20; A5.5.21; 2.9.1 |
| | | (591) | Da cam, xanh lá cây, trắng. |
| | | (731) | CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO IMAP VIỆT NAM (VN)
Số 89, phố Tô Vĩnh Diện, phường
Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành
phố Hà Nội |

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ dạy tiếng Anh; dịch vụ giáo dục đào tạo.

(210) **4-2017-41728**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.1.5; 1.15.1

(591) Xanh lá, đỏ, xanh lam, xanh lục, vàng, cam

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
GIÁO DỤC IECC (VN)

Số 11 ngách 92 ngõ Văn Chương,
phường Văn Chương, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giáo dục đào tạo.

(210) **4-2017-41729**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15

(591) Xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH Y HỌC BẢN ĐỊA
PHƯỜNG ĐÔNG (VN)

Xóm Gọc-Cụ Trì, xã Ngũ Hùng, huyện
Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41730**

(540)

EURO BRIDGE

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) HOÀNG ĐÔ (VN)

90 Quán Thánh, quận Ba Đình, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch; hoạt động văn phòng.

(210) **4-2017-41731**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG (VN)

Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi,
tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (dây nịt); mũ (nón).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41732

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 26.4.2

(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)

Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi,
tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán, trưng bày, quảng cáo và giới thiệu các sản phẩm như: quần áo, mũ nón, giày dép, ba lô, va li, túi xách và phụ kiện thời trang.

(210) 4-2017-41733

(540)

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) HIFI ORIENT THAI PUBLIC
COMPANY LIMITED (TH)

83/161-162 Soi Ngamwongwan 47
(Chinaket 2), Thungsonghong, Laksi,
Bangkok 10210, Thailand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; điều hòa không khí; điều hòa không khí di động; máy làm mát không khí; máy sấy không khí; máy sấy; nồi cơm điện; ấm đun nước; lò; lò vi sóng, quạt điện; nồi nấu đa năng; lò nướng bánh bằng điện.

(210) 4-2017-41735

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.3.4

(591) Xanh đậm, xanh rêu, đen, cam, xám,
vàng nhạt, nâu.

(731) LÂM KIẾM DŨNG (VN)

418/64 Hồng Bàng, phường 16, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sản phẩm từ plastic, vật liệu xây dựng (thép xây dựng, xi măng, cát, gạch, đá xây dựng, thạch cao xây dựng), thiết bị chiếu sáng.

(210) 4-2017-41736

(540)

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC EDU CAPI
VIỆT NAM (VN)

Số 20, tổ 33, cụm 5, phường Vĩnh Phúc,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện giáo dục; giáo dục và đào tạo; tổ chức hội thảo, tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục; câu lạc bộ vui chơi giải trí nhằm mục đích giáo dục; dịch vụ cắm trại.

(210) 4-2017-41737

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

KinderHome

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC EDU CAPI
VIỆT NAM (VN)

Số 20, tổ 33, cụm 5, phường Vĩnh Phúc,
quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; học viện giáo dục; giáo dục và đào tạo; tổ chức hội thảo, tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục; câu lạc bộ vui chơi giải trí nhằm mục đích giáo dục; dịch vụ cắm trại.

(210) 4-2017-41738

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731)

La moda

NGUYỄN VĂN HIỀN (VN)

P210, tòa nhà HUD3, bán đảo Linh
Đàm, Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo.

(210) 4-2017-41741

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.7.23; 5.7.13; 25.1.25

(731) SR BIOTEX INC. (KR)



IDENEL

B101, B101-1, B101-2, B101-3ho
(Sangdaewondong, Sicox Tower), 484
Dunchon-daero, Jungwon-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of
Korea.

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế
(INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; xuất khẩu mỹ phẩm; nhập khẩu mỹ phẩm.

(210) 4-2017-41742

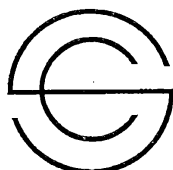
(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(731) NGUYỄN TRỌNG NGHĨA (VN)



ENITO

Số 56, đường Bạch Đằng, khu phố Trần
Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thị xã Chí
Linh, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn dùng cho giấy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 03: Chất tẩy rửa làm sạch giấy, hóa mỹ phẩm, mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41743**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) NGUYỄN THỊ DƯƠNG LIỄU (VN)
Phòng 1302 CT1A, khu đô thị Xa La,
phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

RIENEVAN

(740) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI
CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví da; túi da; ba lô da.

Nhóm 25: Thất lưng da [trang phục]; giày da; áo da.

(210) **4-2017-41745**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

MOOND

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-41746**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

ESCE

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-41747**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

ESSI

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41748**

(220) 14.12.2017

(540)

FSSE

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-41749**

(220) 14.12.2017

(540)

ESSF

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-41750**

(220) 14.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 2.3.5; A2.3.17; 5.5.1

(591) Trắng, xanh lá cây, hồng, đen, vàng.

(731) PHẠM HẰNG NY (VN)
Ấp 10 xã Thới Bình, huyện Thới Bình,
tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) **4-2017-41751**

(220) 14.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
LAVITEC (VN)

Lô 8-CN18, khu công nghiệp Khai
Quang, phường Khai Quang, thành phố
Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn
(HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất sát khuẩn dùng trong y tế cụ thể là sát khuẩn: tay, da, bề mặt, dụng cụ và không khí.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-41754** (220) 14.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) 3.1.14; 3.1.15; 1.17.25
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP Á THÁI (VN)
Số 22, ngõ 165 phố Thanh Am, tổ 22, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)



(511) Nhóm 31: Hạt giống gồm có hạt lúa giống, ngô giống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán gồm có mua bán lúa giống, ngô giống; dịch vụ nhập khẩu gồm có nhập khẩu lúa giống, ngô giống.

- (210) **4-2017-41755** (220) 14.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1; A11.3.3
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỎ VÀNG (VN)
60 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)



(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; chè (trà); đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

- (210) **4-2017-41756** (220) 14.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ VIỆT (VN)
Số 17, lô 12A, khu đô thị Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

MEDITIME

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm hóa học dùng trong ngành y; chế phẩm chẩn đoán dùng trong ngành y; chế phẩm trị vết bỏng; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; nguyên tố phóng xạ dùng trong ngành y.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; que thử dùng trong ngành y; thiết bị chẩn đoán dùng trong ngành y; thiết bị phân tích dùng trong ngành y; thiết bị điều trị bằng tia X; thiết bị

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ chỉnh hình; dụng cụ và vật liệu khâu vết thương; thiết bị đo dùng trong ngành y; thiết bị chụp, chiếu dùng trong ngành y.

(210) **4-2017-41757**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.13.1; A2.1.23

(591) Xanh đậm, xanh chuối, trắng, xanh nhạt, nâu, vàng đậm, đen, hồng, xanh nước biển, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

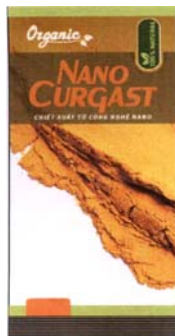
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41758**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 25.5.25; A26.11.8

(591) Xanh đậm, xám, cam, trắng, vàng, vàng đậm, đen, xanh chuối.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

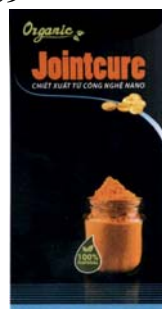
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41759**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13; A19.13.21; 1.15.15

(591) Xanh đậm, cam, trắng, vàng, vàng đậm, đen, xanh chuối, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41760**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.5; 25.5.1; 5.3.20

(591) Trắng, xám, xanh lá cây, nâu đậm, nâu nhạt, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41761**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A19.13.21; 2.9.14; A2.9.15

(591) Xanh lá mạ, đen, xanh dương, vàng, đỏ, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41762**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.5; 25.5.25; 26.2.7

(591) Vàng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41763**



(540)

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.5; 26.2.7; 25.5.25

(591) Nâu, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41764**



(540)

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.2; 26.2.7; 25.5.25

(591) Xanh lá cây nhạt, trắng, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41765**



(540)

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.2; 25.5.1; 25.7.20

(591) Vàng, trắng, xám, đen, nâu, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41766**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.7.20; 25.5.1; 5.7.5

(591) Vàng, trắng, nâu, đen, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41767**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; 25.5.1; 25.7.20

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, tím.

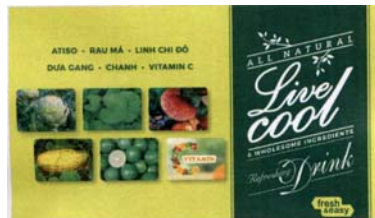
(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41768**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, trắng, đỏ, nâu, cam.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

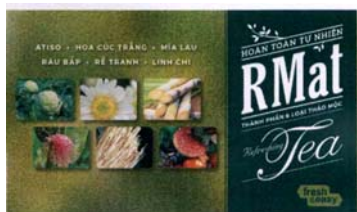
(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41770**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 26.5.2; 26.4.9; 5.5.19

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, xanh chuối, xanh mạ, trắng, đỏ, nâu, nâu đỏ, cam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41771**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.3; 5.3.20; 26.1.1; 5.1.20

(591) Vàng nhạt, vàng đồng, vàng tươi, trắng, nâu, đen, tím, xanh nhạt, xanh lá cây, xanh đậm.

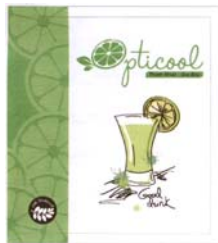
(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41772**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; A5.7.22; 25.7.25; A11.3.3

(591) Xanh nhạt, xanh chuối, xanh mạ, trắng, nâu, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41773**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.5.19; 26.2.7; 25.5.25

(591) Xanh nhạt, xám, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)

101 Phan Đình Phùng, phường Tân An,
quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; kẹo dùng cho mục đích y tế; viên ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 30: Kẹo bạc hà; bánh kẹo; viên ngậm hình thoi (kẹo); trà; đồ uống trên cơ sở trà.

(210) **4-2017-41774**

(540)

ESEA

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-41777**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.11.3; A26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THÀNH THÚY (VN)

Số 628 đường Võ Văn Kiệt, phường
Khánh Xuân, thành phố Buon Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Đường; đường trắng tinh luyện; nước mật đường.

(210) **4-2017-41778**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A18.5.6; A18.5.8; 21.1.16; 2.9.14

(591) Hồng, xanh dương, xanh lá, vàng, cam.

(731) NGUYỄN CẨM VÂN (VN)

52 tổ 10, Thanh Lương, quận Hai Bà
Trung, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy, dịch vụ dạy dỗ, dịch vụ hướng dẫn giảng dạy.

(210) **4-2017-41779**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A1.1.10; A1.1.2; 26.1.2

(591) Trắng, xanh tím than, vàng cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT - NHẬP KHẨU KIM THỦY PHÁT (VN)

104 Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá được bảo quản; sữa; rau đã được bảo quản; bơ thực vật; trái cây được bảo quản.

Nhóm 35: Mua bán thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, thịt lợn, xúc xích, thịt được bảo quản, thịt giảm bông, rau, quả, thảo dược, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, thạch hoa quả, rong biển, tảo biển, trứng, sữa, sữa đậu nành, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa; mua bán cà phê, chè, ca cao, cà phê nhân tạo, gạo, bột sắn và bột cọ, bột, tinh bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, đường, mật ong, mật đường, bánh mì, bánh ngọt và kẹo, dầu thực vật và mỡ ăn; mua bán rượu truyền thống, rượu vang, rượu sake, bia, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn; mua bán quần áo, giấy dép, túi, ví, thắt lưng, khăn; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán máy tính, trang thiết bị văn phòng, linh kiện điện tử viễn thông; mua bán giường, tủ, bàn, ghế, đèn, quạt; mua bán thuốc, thực phẩm chức năng, trang thiết bị, dụng cụ y tế.

(210) **4-2017-41782**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.4.3; 26.4.7; 2.9.1



(731) CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT (VN)

Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

(210) **4-2017-41783**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.9.1; 26.4.3; 26.4.7



(731) CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT (VN)

Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

(210) **4-2017-41784**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT
(VN)

MÔ HÌNH VIỆT

Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

(210) **4-2017-41785**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.9.1; 26.4.3; 26.4.7

 **VIET MODEL**

(731) CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT
(VN)

Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

(210) **4-2017-41786**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 2.9.1; 26.4.3; 26.4.7


VIET MODEL

(731) CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT
(VN)

Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

(210) **4-2017-41787**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT
(VN)

VIET MODEL

Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41788**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7; 2.9.1

(731)

CÔNG TY TNHH MÔ HÌNH VIỆT (VN)
Số 3, ngõ 156 phố Lạc Trung, phường
Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

(210) **4-2017-41789**

(540)

**CASA DEI
PICCIONI**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HỆ
THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41790**

(540)

**MÀM NON
TỔ CHIM**

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HỆ
THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41791**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.7.11; 3.7.16; A3.7.24; A5.5.20;
A5.5.21; A5.3.15

(591)

Màu xanh da trời, hồng, xanh cốm, xanh
lá cây.

(731)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HỆ
THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41792**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 1.15.15; A26.11.12

(591) Xanh lam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HỆ THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM
(VN)

Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41793**

(540)

VMAT

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
HỆ THỐNG GIÁO DỤC VIỆT NAM
(VN)

Số nhà 27, ngõ 87 Lê Thanh Nghị,
phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục).

(210) **4-2017-41797**

(540)

Tofuandmore

(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN HỒNG NHẬT (VN)

Thôn An Hội, xã Hoài Sơn, huyện Hoài
Nhon, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và
sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ (đậu hũ đá ăn liền).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41798**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

MISOHE COFFEE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN HUNG
THỊNH HÀ THÀNH (VN)

Số nhà 5B, đường Nguyễn Trãi, phường
Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; hương liệu cà phê; trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ
cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà
hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-41799**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 26.1.9

(591) Vàng nâu, trắng, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN HUNG
THỊNH HÀ THÀNH (VN)

Số nhà 5B, đường Nguyễn Trãi, phường
Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè; ca cao; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên
cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc
[dạng trà]; đồ uống sôcôla có sữa; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống ca cao có sữa; đồ
uống trên cơ sở ca cao; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở
trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ
cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà
hàng ăn uống tự phục vụ.

(210) **4-2017-41800**

(220) 14.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Cénota

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ROMESSENCE
PERFUME VIỆT NAM (VN)

Tầng 2, số 299 đường Trung Kính,
phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41801**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT
THƯƠNG MẠI PHỔ THIÊN (VN)
2/7H Dương Công Khi, xã Xuân Thới
Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo, bánh xốp.

(210) **4-2017-41802**

(540)



(220) 14.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.5.20; A5.5.21; 26.1.2

(591) Trắng, xám, xanh dương đậm, xanh
dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT
NHẬP KHẨU C&C COSMETIC (VN)
A8/5P tổ 8, ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện
Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm trắng,
mặt nạ dưỡng da (mặt nạ làm đẹp).

(210) **4-2017-41805**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 1.15.14; 7.1.24; A5.1.5;
A5.3.13

(591) Xanh lá cây, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH SOLOMON
INTERNATIONAL (VN)
653 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các mặt hàng: sữa và các sản phẩm từ sữa, bơ, pho
mát, sữa chua, thức ăn nhanh (snack), xúc xích, bánh kẹo, giấm, nước ép trái cây, táo khô.

(210) **4-2017-41806**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018


(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) LẠC NGỌC HẰNG (VN)
Số 21, đường số 5, khu phố 1, phường
Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ
Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

- (210) **4-2017-41820** (220) 15.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) PHẠM TRẦN ANH DUY (VN)
4.09 chung cư 62 Bà Hom, phường 13,
quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
- DARKROOM**
- (511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho nhiếp ảnh.
Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, quang học.
-

- (210) **4-2017-41821** (220) 15.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A26.11.12; 26.11.3; 1.15.5
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGONTECHCOM
(VN)
14 Chu Mạnh Trinh, phường Bến Nghé,
quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
- 
- (511) Nhóm 35: Dịch vụ hăng quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.
-

- (210) **4-2017-41822** (220) 15.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (531) A26.4.6; 1.15.15; A14.1.15; A26.11.12
(731) TẠ NGỌC DŨNG (VN)
Số nhà A46, tổ 22, thị trấn Đông Anh,
huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
- ecosmart**
- (511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ hai cánh bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; cửa quay bằng kim loại.
Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; cửa gập, không bằng kim loại; cửa quay, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại.
-

- (210) **4-2017-41823** (220) 15.12.2017
(441) 26.02.2018
(540) (731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
QUẠT ĐIỆN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 15, đường Trịnh Thị Lan, khu 8,
phường Ngọc Châu, thành phố Hải
Dương, tỉnh Hải Dương
- ĐIỆN CƠ GKANWOOD**
- (511) Nhóm 11: Quạt điện các loại: quạt bàn (dùng điện); quạt tản (hộp) (dùng điện); quạt treo vát chuyển hướng cơ (dùng điện); quạt treo chuyển hướng điện (dùng điện); quạt treo công nghiệp (dùng điện); quạt cây công nghiệp (dùng điện).
-

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41824**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

ĐIỆN CƠ HDWINDOW

QUẠT ĐIỆN VIỆT NAM (VN)

Số nhà 15, đường Trịnh Thị Lan, khu 8, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Quạt điện các loại: quạt bàn (dùng điện); quạt tản (hộp) (dùng điện); quạt treo vát chuyển hướng cơ (dùng điện); quạt treo chuyển hướng điện (dùng điện); quạt treo công nghiệp (dùng điện); quạt cây công nghiệp (dùng điện).

(210) **4-2017-41825**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT QUANG (VN)

REBNOK

Số 1261/15/100 Lê Đức Thọ, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút (đồ dùng văn phòng); bút bi; bút màu; giấy; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho gia đình.

(210) **4-2017-41826**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.12; 26.11.3; 26.1.1; 1.15.5

(591) Đen, xanh lá cây.



DNRC
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY CAO SU ĐỒNG NAI (VN)

Số 47, đường số 1, tổ 3, ấp Trung Tâm, xã Xuân Lập, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 17: Cao su sơ chế.

Nhóm 35: Kinh doanh nhựa mủ cao su, cao su sơ chế.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây cao su.

(210) **4-2017-41827**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.1



(731) TRẦN LÝ LẠC LONG GIANG (VN)

264/57/2 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 4, khu 3, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; kết sắt; phụ kiện gá lắp, lắp ráp đồ nội thất bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế; kệ; đồ đạc trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bản lề, chốt cửa, tay nắm cửa, kết sắt, phụ kiện lắp ráp đồ nội thất, vật liệu xây dựng, giường, tủ, bàn, ghế, kệ, đồ đạc trong nhà.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc, thiết kế đèn quảng cáo, hộp đèn.

(210) **4-2017-41828**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) HUỖNH HOÀI NAM (VN)

Số nhà 14, tổ 1 - Đoàn Kết, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Laforce

(511) Nhóm 18: Túi xách tay, ví đựng tiền; ví, ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); ví đựng danh thiếp.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép, mũ nón; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); cà vạt.

(210) **4-2017-41829**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A2.1.23; 4.5.3; 4.5.2; 4.5.5

(591) Xanh lá cây, hồng, đen, trắng, ghi.

(731) HUỖNH HOÀI NAM (VN)

Số nhà 14, tổ 1 - Đoàn Kết, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; kho hàng hóa; đóng gói hàng hóa; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ lưu kho; bao gói hàng hóa.

(210) **4-2017-41840**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 26.15.15

(591) Xanh dương, đỏ, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI VĨNH ANH (VN)

306 Ngõ Văn Chương, phố Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội



(511) Nhóm 09: Thiết bị chiếu hình; bộ xử lý (bộ xử lý trung tâm), bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; bộ nắn điện; bộ đổi điện.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (led); đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán bảng mạch in, bộ nắn điện, đèn chớp, thiết bị chiếu hình, bộ đổi điện, màn hình chiếu, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang (led), đèn điện.

(210) **4-2017-41841**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.5.20; A5.5.21; 26.1.1

(591) Nâu, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN THỦY (VN)

107/26 khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê bột; cà phê hòa tan, cà phê rang xay.

(210) **4-2017-41842**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.1

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) LÊ TRÍ VŨ (VN)

Số 224 đường Ngô Quyền, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn đặc sản, quán nước giải khát, dịch vụ cung cấp thức ăn thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2017-41843**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; 2.3.1; 2.3.8; 2.3.9

(591) Cam, đỏ đỏ, vàng, hồng đậm, trắng, đen.

(731) NGÔ ĐỨC TÂM (VN)

263 Lê Hồng Phong, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán cà phê, dịch vụ cung cấp thức ăn và thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

(210) **4-2017-41844**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) NGUYỄN KIM THỦY (VN)

238 Trương Định, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn, quán nhậu, quán cà phê, quán ăn vặt.

(210) **4-2017-41847**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 24.9.1

(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) TRỊNH XUÂN HÙNG (VN)

373/224/27 Lý Thường Kiệt, phường 8,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, túi xách, thắt lưng, ca vát, mũ (nón).

(210) **4-2017-41848**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) A11.3.3; 25.1.6; 26.1.2; 25.12.1

(591) Nâu đậm, vàng đất, trắng, xanh dương.

(731) PHAN CHÍ THANH (VN)

2/18 Đoàn Thị Điểm, phường 1, quận
Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê và quán giải khát.

(210) **4-2017-41861**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Vàng, vàng da cam, đen.

(731) PT INDOFOOD SUKSES MAKMUR
TBK (ID)

Sudirman Plaza - Indofood Tower
27th/Fl., Jl. Jend.Sudirman Kav.76- 78,
Jakarta Selatan - INDONESIA

(740) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; khoai tây rán giòn/lát khoai tây rán giòn; món khoai tây tẩm bột chiên; lát khoai tây mỏng; rau và trái cây đã được bảo quản, sấy khô và nấu chín.

(210) **4-2017-41862**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN DANH
TRÁNG (VN)

Thôn Yên Việt, xã Đông Cứu, huyện Gia
Bình, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn).

(210) **4-2017-41863**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.15; 26.1.1; A5.3.13; A5.5.20

(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) HOÀNG THỊ HẰNG (VN)

Đội 7, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn lau mặt bằng vải; khăn lau mặt bằng vải bông; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn tắm; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải bàn (không làm bằng giấy).

(210) **4-2017-41864**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.7

(591) Xanh ngọc, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM TÂN THƯ (VN)

Tầng 2, 73 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; dịch vụ văn hóa; dịch vụ thư viện cho thuê; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

(210) **4-2017-41865**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2; A26.11.12; 3.7.16; A3.7.24

(591) Vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SKYGEN GROUP (VN)

73 Ngô Thời Nhiệm, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được).

(210) **4-2017-41866**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) PHAN SỸ THI (VN)

201/29 Tam Bình, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán cơm tấm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41867**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; 26.4.2

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU
GAZPROM NEFT VIỆT NAM (VN)
Số 12 tổ 12 đường Giải Phóng, phường
Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố
Hà Nội

(511) Nhóm 04: Xăng dầu.

(210) **4-2017-41868**

(540)

LINH QUYÊN

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ MINH
HIẾU (VN)
225/15 Phan Bội Châu, tổ dân phố Linh
Hòa, phường Cam Linh, thành phố Cam
Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

(210) **4-2017-41869**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.5; 26.1.6; 1.15.23

(591) Trắng, đen, xanh rêu, xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU
VNT (VN)
Nhà số 9A Trần Quốc Hoàn, phường 4,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh trắng.

(210) **4-2017-41880**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 3.4.20; A3.4.24; A5.3.15; 5.3.20

(591) Xanh lá mạ, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC TUỔI
TRẺ (VN)
Số 97, phố Nguyễn Khang, phường Yên
Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt đã chế biến.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41881**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.15; 26.1.1

(591) Trắng, xám đậm.

(731) CÔNG TY TNHH BERYL SPA & WELLNESS (VN)

260 Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát xa (massage).

(210) **4-2017-41882**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A12.1.10; 26.15.7

(591) Vàng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XÂY DỰNG NỘI THẤT ĐẠT PHÁT (VN)

8/22/23 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Ghế sofa; bàn; bàn trang điểm; kệ tivi; giường; tủ quần áo.

Nhóm 35: Mua bán: ghế sofa, bàn, bàn trang điểm, kệ tivi, giường, tủ quần áo, thảm, gối.

(210) **4-2017-41883**

(540)

**BÁC SĨ LÊ TRẦN DUY
NÂNG MŨI ĐIỀU KHẮC**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) LÊ TRẦN DUY (VN)

619/2B Hưng Phú, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Phẫu thuật thẩm mỹ.

(210) **4-2017-41884**

(540)

Softwave

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ PRO ASIA (VN)

Số 6, thôn Lã Côi, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh; loa; micro; tai nghe; bộ trộn âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41886

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

MARSHALL

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) 4-2017-41887

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

WINSTONN

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) 4-2017-41888

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

Golden Flowers
黄金花

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) 4-2017-41900

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 2.9.1

(731) TSANG YIU HON (HK)

Flat B 8/F Lomond Mansion 149 Argyle
Street Kowloon City KLN HongKong

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT
(LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Sơn môi; chất làm bóng môi; lông mi giả; chất dính để cố định lông mi giả; bút chì kẻ lông mày; bút chì mỹ phẩm; phấn trang điểm; mỹ phẩm; nước sơn móng; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41901**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

sndon

(731) ZENG MING (CN)

No.12, Tingui Road, Shapu, Xintang Town, Zengcheng City, Guangdong, China

(740) Công ty Luật TNHH LEADCONSULT (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 24: Vải sợi dệt; nỉ; khăn mặt bằng vải; khăn trải giường bằng vải lanh; khăn phủ giường; vỏ nệm.

(210) **4-2017-41902**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

ACDONFE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THỦY TRÚC (VN)

Số 19, tổ 38, tập thể 242 ngõ Góc Đê, đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41903**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

BESIEYES

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THỦY TRÚC (VN)

Số 19, tổ 38, tập thể 242 ngõ Góc Đê, đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41904**

(540)

Diệu Bách Linh

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41905**

(540)

Diệu Bách Linh

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ (VN)
10 Nguyễn Cửu Đàm, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, chất tẩy rửa; mua bán lương thực, thực phẩm, bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bia, rượu; mua bán thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

(210) **4-2017-41906**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.11.2; A26.11.8

(591) Vàng nhạt, vàng sẫm, xanh lá cây, đỏ, đỏ đùn, đỏ sẫm, đen, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

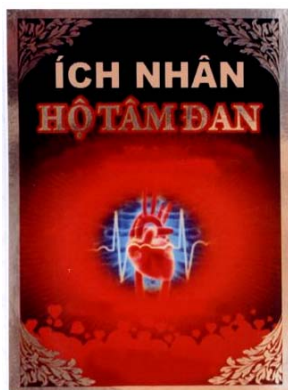
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41907**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.1; 5.7.3; 5.3.20; 25.5.25

(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng nhạt, xám, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41908**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.15.11; 5.5.19; A19.3.4

(591) Hồng nhạt, đỏ, tím sẫm, trắng, đen.

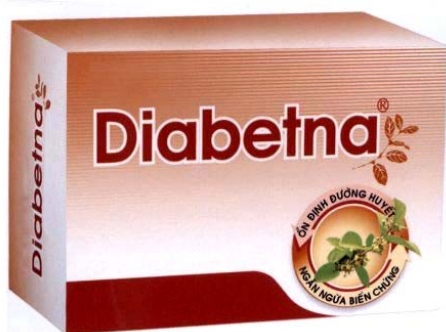
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41909**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.20; 26.1.1; A25.7.21; 26.15.11; A19.3.4

(591) Xanh lá cây, đen, vàng nhạt, vàng, nâu, đỏ, trắng, trắng đục, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41910**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.1.5; 26.1.2; A26.11.12; A19.3.4

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng xám, vàng, đỏ đùn, đen, trắng, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
DUỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
Lô A18/D7, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công
nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T
CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41911**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.3.2

(731) SHENZHEN FANHAI SANJIANG
ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
3F, Guangcai Xin Tian Di Building,
Nanshan Road, Nanshan District,
Shenzhen, 518054, P.R.China

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM
IP & LAW)

(511) Nhóm 09: Màn hình [phần cứng máy vi tính]; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; đèn nháy [tín hiệu ánh sáng/đèn tín hiệu]; biển báo hiệu, phản quang; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; điện thoại hình; thiết bị liên lạc; thiết bị kiểm tra/giám sát/định lượng, dùng điện; máy thu thanh và thu hình; bộ dò/bộ tách sóng; bộ cảm biến; màn hình vidêo; thiết bị dập lửa; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị báo động; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo hiệu chống trộm; thiết bị báo cháy; bộ dò khói.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41912**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14

(591) Trắng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ XANH NANOTECH
VIỆT NAM (VN)

Số 64, đường Nguyễn Như Kon Tum,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược; dược liệu và sản phẩm chăm sóc sức khỏe làm từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế); trà thảo mộc (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà (không dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc.

(210) **4-2017-41913**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.4; A5.3.13; 25.5.25; A5.3.14

(591) Trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ XANH NANOTECH
VIỆT NAM (VN)

Số 64, đường Nguyễn Như Kon Tum,
phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thảo dược; dược liệu và sản phẩm chăm sóc sức khỏe làm từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Thực phẩm chế biến trên cơ sở thịt cá, rau, củ; thịt gia súc, gia cầm không còn sống; rau, củ, quả đã được bảo quản, sấy khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà (không dùng cho mục đích y tế); trà túi lọc; thực phẩm được làm từ bột ngũ cốc (ngũ cốc là chủ yếu)

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước hoa quả (đồ uống không cồn)

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng, thảo dược, dược liệu và sản phẩm chăm sóc sức khỏe làm từ thảo dược (dùng cho mục đích y tế), phẩm chế biến trên cơ sở thịt cá, rau, củ; thịt gia súc, gia cầm không còn sống, rau, củ, quả đã được bảo quản, sấy khô hoặc nấu chín, trà (chè), trà (chè) thảo mộc, thực phẩm được làm từ bột ngũ cốc, rau, củ, quả còn tươi, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống không cồn, nước ép trái cây, đồ uống có cồn, thuốc lá, rượu, bia.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ vật lý trị liệu (chăm sóc sức khỏe).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41914**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; A26.11.8

(591) Đen, đỏ.

(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)

323 ấp Trung Nghĩa, xã Xuân Trường,
huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy gốc nước; bình chữa cháy (có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); quần áo chữa cháy; xe chữa cháy; túi chữa cháy (túi có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); thiết bị chữa cháy và dụng cụ chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị, phương tiện chuyên dùng cho phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; vật liệu chống cháy khác; bán buôn thiết bị, phương tiện phòng cháy; chữa cháy.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, thi công, lắp đặt, bảo trì và bảo dưỡng các thiết bị và phương tiện chuyên dùng cho phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(210) **4-2017-41915**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.5; A26.11.8

(591) Đen, đỏ.

(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)

323 ấp Trung Nghĩa, xã Xuân Trường,
huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy gốc nước; bình chữa cháy (có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); quần áo chữa cháy; xe chữa cháy; túi chữa cháy (túi có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); thiết bị chữa cháy và dụng cụ chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị, phương tiện chuyên dùng cho phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; vật liệu chống cháy khác; bán buôn thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, thi công, lắp đặt, bảo trì và bảo dưỡng các thiết bị và phương tiện chuyên dùng cho phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(210) **4-2017-41916**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Đen, đỏ.

(731) TRẦN VĂN BÌNH (VN)

323 ấp Trung Nghĩa, xã Xuân Trường,
huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; hợp chất chữa cháy; dung dịch chất chữa cháy.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 09: Bình chữa cháy gốc nước; bình chữa cháy (có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); quần áo chữa cháy; xe chữa cháy; túi chữa cháy (túi có chứa dung dịch chất chữa cháy bên trong); thiết bị chữa cháy và dụng cụ chữa cháy.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị, phương tiện chuyên dùng cho phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; vật liệu chống cháy khác; bán buôn thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, thi công, lắp đặt, bảo trì và bảo dưỡng các thiết bị và phương tiện chuyên dùng cho phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(210) **4-2017-41918**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.3.4

(591) Đen, ghi, xanh lá cây, xanh da trời.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)



Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; phần mềm ngân hàng [đã được ghi sẵn].

Nhóm 35: Quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm, dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay [tài chính; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản)]; quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán, niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp nhật ký điện tử (blogs) trên internet.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41919**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.3.3

(591) Đen, ghi.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)

Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; phần mềm ngân hàng [đã được ghi sẵn].

Nhóm 35: Quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm, dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ trợ đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán, niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp nhật ký điện tử (blogs) trên internet.

(210) **4-2017-41920**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.3.2; 26.3.3

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK) (VN)

Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Thẻ ATM; thẻ ghi nợ; thẻ tín dụng; phần mềm ngân hàng [đã được ghi sẵn].

Nhóm 35: Quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập hồ sơ mời thầu; tư vấn nghiệp vụ thương mại; lập các báo cáo thống kê kế toán (lập bản thanh toán); quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng [cửa hàng tư vấn người tiêu dùng]; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; biên tập số liệu thống kê; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến (dịch vụ ngân hàng tại nhà); đầu tư vốn; kiểm tra ngân phiếu [séc thanh toán]; nghiệp vụ thanh toán [tài chính]; tư vấn tài chính; tư vấn về bảo hiểm; dịch vụ thẻ tín dụng; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ đổi tiền; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch chuyển vốn bằng điện tử; cung cấp thông tin tài chính; trả góp; phát hành trái phiếu có giá trị; phát hành ngân phiếu [séc] du lịch; cho vay tín chấp (vay không cần tài sản bảo đảm); cho vay [tài chính]; ngân hàng thế chấp (ngân hàng cầm cố bất động sản); quỹ tương hỗ [quỹ hỗ tương đầu tư]; dịch vụ quỹ tiết kiệm; bảo đảm tài chính; môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; thông tin giá cả thị trường chứng khoán, niêm yết giá ở sở giao dịch chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; cung cấp thông tin về tài chính chứng khoán; dịch vụ kinh doanh chứng khoán.

Nhóm 38: Dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; dịch vụ cung cấp nhật ký điện tử (blogs) trên internet.

(210) **4-2017-41922**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; A5.3.13; A5.3.14

(591) Xanh ngọc, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN



DUỠC PHẨM TÂM SÁNG (VN)

Số 431, tòa nhà EVD, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử khuẩn, sát khuẩn dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41923**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A26.11.8

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN



TẬP ĐOÀN EVD (VN)

Toà nhà EVD, khu công nghiệp Hoàng Mai, số 431, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dùng để khử khuẩn hỗ trợ điều trị vết thương (dùng cho mục đích y tế)

(210) **4-2017-41924**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1

(731) **VƯƠNG BẢO LONG (VN)**

Số 12, ngõ Tân, làng Phan Xá, xã Uy Nỗ,
huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước khoáng; nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

(210) **4-2017-41925**

(540)

GLUCIENT

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) **PT FERRON PAR
PHARMACEUTICALS (ID)**

Jl. Jababeka VI Blok J No. 3, Kawasan
Industri Jababeka, Cikarang, Bekasi,
Indonesia

(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự
(INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dạng liều.

(210) **4-2017-41926**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.2; A26.1.18

(591) Vàng, trắng.

(731) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ
DỊCH VỤ MÁY TÍNH QUỐC ĐẠT
(VN)**

Số 55 ngõ 40 Tạ Quang Bửu, phường
Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành
phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán các sản phẩm công ty như: máy tính để bàn, laptop, và các thiết bị máy tính như: ổ cứng, card màn hình, bộ vi xử lý, ổ đĩa quang, nguồn máy tính, vỏ máy tính, chuột máy tính, bàn phím máy tính, màn hình máy tính, bộ nhớ máy tính, bo mạch chủ, phần mềm máy vi tính; thiết bị nghe nhìn: loa máy tính, tai nghe máy tính; thiết bị văn phòng: máy in, máy fax, máy scan, bộ phát wifi, camera quan sát.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính, máy và thiết bị văn phòng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41927**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.13.1; A24.15.11

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG

SẢN VHS (VN)

Số 15, ngõ 12, phố Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Hãng bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê căn hộ; cho thuê phòng ở.

(210) **4-2017-41928**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.3; 26.4.7

(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN

BẤT ĐỘNG SẢN TÂY ĐÔ (VN)

Số 8, gác 167/19 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Hãng bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê căn hộ; cho thuê phòng ở.

(210) **4-2017-41930**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(591) Tím, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GIA SƯ ETEACHER (VN)

1508 tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo, gia sư, khóa đào tạo từ xa, dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục, dịch vụ tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

(210) **4-2017-41931**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRẦN THỊ DUNG HẠNH (VN)

Số 124B, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, túi xách, mũ (nón), vòng đeo tay, khuyên tai (trang sức).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41932

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

VIENTRAN

(731) TRẦN THỊ DUNG HẠNH (VN)

Số 124B, phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, túi xách, mũ (nón), vòng đeo tay, khuyên tai (trang sức).

(210) 4-2017-41933

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.1.1; A1.1.10; A26.1.18

(591) Trắng, đen, xanh lá cây.

(731) NGUYỄN HOÀNG HÀ (VN)

Số 21 ngõ 548 đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 7, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: lương thực, thực phẩm, đồ ăn chế biến sẵn, đồ uống chế biến sẵn.

(210) 4-2017-41934

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 26.4.2; A3.7.24; 3.7.19

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) DAEDAE FC CO.,LTD. (KR)

A-2405, 22, Nonhyeon-ro 46beon-gil, Namdong-gu, Incheon 21655, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống cho khách du lịch; cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng và quán rượu; cung cấp thực phẩm và đồ uống trong hộp đêm; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ món ăn từ gà trong khuôn khổ hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh và quán rượu nhỏ; nhà hàng ăn uống phục vụ món gà; dịch vụ quầy rượu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41935**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; A5.7.23

(591) Xanh, trắng, đỏ.

(731) HỢP TÁC XÃ DU LỊCH NÔNG NGHIỆP BẾN TRE (VN)

Ấp Nhơn An, xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

(210) **4-2017-41936**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.9.24

(591) Xanh, trứng, vàng, đỏ, tím, đen, xanh thẫm.

(731) TỔ HỢP TÁC RAU HỮU CƠ HỮU NHIÊN (VN)

Xã An Hòa Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Rau tươi, quả tươi, củ quả tươi, hạt cây tươi.

(210) **4-2017-41937**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.5.1

(591) Cam, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THE BROTHERHOOD (VN)

Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; thông tin về xây dựng.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn du học; thông tin giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; thực hiện chuyến du lịch có hướng dẫn.

(210) **4-2017-41938**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; 3.7.19; A3.7.24

(591) Xanh lá, trắng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ROYAL ANT (VN)
58K đường Đoàn Phú Tứ, phường An
Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí
Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm sau: rau củ tươi; quả tươi; rau đã được bảo quản; trái cây; quả mọng, được bảo quản; thịt; thịt đã được bảo quản; cá còn sống; cá đã được bảo quản; tôm còn sống; tôm đã qua bảo quản; mực còn sống; mực đã qua bảo quản; cua còn sống; cua đã qua chế biến.

(210) **4-2017-41939**

(540)

Orefatis

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA
LINH (VN)

B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-41940**

(540)

Orefatix

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HOA
LINH (VN)

B19, D6, khu đô thị mới Cầu Giấy,
phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

(210) **4-2017-41941**

(540)

AngelKiss

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM
NGÂN HÀ (VN)

Nhà N1-2, số 89, phố Nguyễn Văn Trỗi,
phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41942**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC TÍN (VN)
Số 101 phố Thuốc Bắc, phường Hàng Bồ,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng
(PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa các loại bằng kim loại; trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang; ốc vít bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; kệ kính dùng cho cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh các mặt hàng: các loại khóa cửa bằng sắt, bản lề, chốt cửa, tay nắm cửa, bằng kim loại dùng cho các loại cửa sắt, cửa nhôm và cửa kính, trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang, cửa sổ bằng kim loại, cổng ra vào bằng kim loại, cửa kim loại bọc thép, thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ, vách ngăn bằng kim loại, lan can kính, lan can cầu thang kính (vật liệu xây dựng bằng kính), cửa kính cường lực, ván ghép bằng gỗ, vách kính mặt dựng, trụ lan can bằng gỗ dùng cho cầu thang, kệ kính dùng cho cửa bằng kim loại.

(210) **4-2017-41943**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC TÍN (VN)
Số 101 phố Thuốc Bắc, phường Hàng Bồ,
quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng
(PHOENIX LAW)

(511) Nhóm 06: Tay nắm cửa các loại bằng kim loại; trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang; ốc vít bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; kệ kính dùng cho cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh các mặt hàng: các loại khóa cửa bằng sắt; bản lề, chốt cửa, tay nắm cửa, bằng kim loại dùng cho các loại cửa sắt, cửa nhôm và cửa kính, trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang, cửa sổ bằng kim loại, cổng ra vào bằng kim loại, cửa kim loại bọc thép, thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại, ốc vít bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ, vách ngăn bằng kim loại, lan can kính, lan can cầu thang kính (vật liệu xây dựng bằng kính), cửa kính cường lực, ván ghép bằng gỗ, vách kính mặt dựng, trụ lan can bằng gỗ dùng cho cầu thang, kệ kính dùng cho cửa bằng kim loại.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41945

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HOÀNG QUÂN (VN)

Số 1, ngách 19/2 đường Kim Đồng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

BIOME

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước rửa tay.

(210) 4-2017-41947

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 2.5.2; 2.5.30

(591) Đỏ, xám, đen, nâu đất, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SX - TM - DV NHẬT KHÁNH FOOD (VN)

Số 48, ấp Đại Thôn, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh



(511) Nhóm 30: Cơm sấy; cơm đã qua chế biến.

(210) 4-2017-41948

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A5.3.13; 26.1.1; A26.1.18

(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV SX - TM - DV NHẬT KHÁNH FOOD (VN)

Số 48, ấp Đại Thôn, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh



NHAT KHANH FOOD

(511) Nhóm 35: Bán buôn thực phẩm: cơm sấy, cơm đã qua chế biến, bánh, kẹo.

(210) 4-2017-41950

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.1; A5.3.15; 26.1.1; A26.11.8

(591) Nâu, xanh lá cây, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ CÀ PHÊ BÍCH THAO SƠN LA (VN)

Bản Hoàng Văn Thụ, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)



(511) Nhóm 30: Cà phê.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41951**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.7.21; 26.1.1; 26.1.10

(731) ACONCEPT KOREA (KR)

#201, 2F 48, Yangjaecheon-ro 21-gil,
Seocho-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp
INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Sửa rửa mặt; mỹ phẩm trang điểm dành cho mắt; mỹ phẩm trang điểm; son môi; mỹ phẩm chống nắng.

(210) **4-2017-41952**

(540)

MYOTROY

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TROIKAA PHARMACEUTICALS
LIMITED (IN)

Commerce House - 1, Satya Marg,
Bodakdev, Ahmedabad - 380 054,
Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG
& TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm thú y; thuốc.

(210) **4-2017-41954**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ÔNG BẾP VIỆT
NAM (VN)

Số 98 đường Hoàng Văn Thụ, khu dân
cư Chánh Nghĩa, phường Chánh nghĩa,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình
Dương

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; nước mắm; chế phẩm để nấu canh; rau đã được bảo quản; thịt; trái cây được bảo quản.

Nhóm 30: Đồ gia vị; chế phẩm ngũ cốc; hạt nêm (gia vị); tương ớt (gia vị); nước sốt ướp thịt nướng (gia vị); nước tương (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán các loại thực phẩm, gia vị, hạt nêm, nước mắm, nước tương; quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; giới thiệu sản phẩm; thông tin kinh doanh; marketing.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41955**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.11.10; 26.3.23

(591) Xanh dương nhạt, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH TUYỀN (VN)

Số nhà 43B, tổ 93, khu 8, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa, dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ vườn; dịch vụ nhà nghỉ công ten nơ (hệ thống nhà nghỉ được thiết kế, xây dựng trong các công ten nơ); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-41956**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.3.9; 5.3.11; A5.5.20; 26.13.25

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen đậm, đen nhạt, trắng, phốt hồng.

(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)

Phòng 2512 tòa nhà CT2C khu ĐTM Nghĩa Đô, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 29: Rau củ quả chế biến; chiết xuất từ thịt, cá; giò chả; thực phẩm được chế biến từ thịt, cá, thủy hải sản, nước mắm.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn được làm từ ngũ cốc dùng cho người ăn chay; thực phẩm ăn được chế biến từ ngũ cốc; bánh làm từ tinh bột, bánh hòn (bánh làm từ bột gạo), mì gạo, bún.

Nhóm 35: Mua bán rau củ quả tươi và chế biến, nấm các loại, thực phẩm được chế biến từ thịt (thịt động vật, cá, thủy hải sản), thực phẩm được chế biến từ ngũ cốc bột đậu, bột sắn, bột ngô) dùng cho ăn chay, giò chay, chả chay, nem chay, cá chay, nước tương, gia vị, bánh làm từ ngũ cốc, bánh hòn (bánh làm từ bột gạo), mì gạo, miến, bún, bánh kẹo, trà (chè), đồ uống từ thảo mộc, cà phê, đồ uống không chứa cồn, đồ uống chứa cồn, nước chiết xuất từ hoa quả, rượu, bia, thuốc lá, quần áo, giày dép, túi xách, va li; dịch vụ quảng cáo; điều tra, khảo sát thị trường; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn chay; quán cà phê; cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; khách sạn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-41957

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

FLORENCE

(731) CÔNG TY TNHH FLORENCE (VN)
122/3 đường Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2017-41958

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 24.9.1; 26.1.1; A26.1.18

(731) PHẠM THỊ MINH HÀ (VN)
Số nhà 129, tổ 1, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2017-41959

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 5.3.6; 26.1.1; A26.1.18

(591) Xanh, trắng, đen.

(731) NGUYỄN THỊ THANH TÂM (VN)
132 đường 23/8, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(210) 4-2017-41960

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)



(531) 3.13.1; 1.5.1; A3.13.24; A5.1.8

(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, trắng, nâu.

(731) TRẦN THỊ KIỀU KHANH (VN)
Số 12 hẻm 68 đường Hoàng Lê Kha, khu phố 2, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41962**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 25.1.9; A25.1.19; 25.1.25

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI STS VIỆT NAM (VN)

Số 6 ngõ 5 đường Liên Mạc, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc đông y gia truyền.

(210) **4-2017-41970**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A5.3.13; A5.3.14; 4.5.21; 4.5.13; 4.5.5

(591) Nâu, ghi, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VẠN ĐẮC PHÚC (VN)

Xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(210) **4-2017-41971**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 7.1.6; A2.3.16; 2.3.30; A2.3.23; A7.1.12; 3.7.16; 1.15.11

(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đen.

(731) LÊ THỊ BÍCH LOAN (VN)

Ấp 6, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo thời trang, phụ kiện trang phục, giày, dép, mũ, đồ đội đầu, đồ đi chân.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41972**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.4.2

(591) Nâu, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT
THƯỜNG MẠI TOÀN CẦU (VN)
164 Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò
Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

(210) **4-2017-41973**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 2.9.14; A2.9.15; A5.5.20; A5.5.21;
26.13.25

(591) Đỏ, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẮT THÉP THIÊN
PHÚC (VN)
E602 The Manor Officetel, số 91
Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thép mạ kẽm; thép mạ kẽm phủ sơn; thép mạ hợp kim nhôm kẽm; thép mạ hợp kim nhôm kẽm phủ sơn; thép đen phủ sơn; ống thép mạ kẽm.

(210) **4-2017-41974**

(540)

TONNOBEL

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH SẮT THÉP THIÊN
PHÚC (VN)
E602 The Manor Officetel, số 91
Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thép mạ kẽm; thép mạ kẽm phủ sơn; thép mạ hợp kim nhôm kẽm; thép mạ hợp kim nhôm kẽm phủ sơn; thép đen phủ sơn; ống thép mạ kẽm.

(210) **4-2017-41975**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A25.3.3; A26.4.6

(731) THAI NIPPON RUBBER INDUSTRY
PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 1, Charoenrat Rd., Thung Wat Don,
Sathon, Bangkok Thailand 10120
(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công
nghệ Detech (DETECH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel bôi trơn dùng cho mục đích y tế; gel bôi trơn bộ phận sinh dục; cao su dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 10: Bao cao su; thiết bị và dụng cụ y tế; găng tay cho mục đích y tế; băng cao su đàn hồi chỉnh răng; ống dẫn cao su cho mục đích y tế; băng bằng thạch cao cho mục đích y tế; túi đá lạnh để chườm cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41976**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) A25.3.3; A26.4.6; 24.15.1; A24.15.11; 24.17.5; 26.1.1; A26.11.8



(731) THAI NIPPON RUBBER INDUSTRY PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 1, Charoenrat Rd., Thung Wat Don, Sathon, Bangkok Thailand 10120

(740) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(511) Nhóm 05: Chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; gel bôi trơn dùng cho mục đích y tế; gel bôi trơn bộ phận sinh dục; cao su dùng cho mục đích nha khoa.

Nhóm 10: Bao cao su; thiết bị và dụng cụ y tế; găng tay cho mục đích y tế; băng cao su đàn hồi chỉnh răng; ống dẫn cao su cho mục đích y tế; băng bằng thạch cao cho mục đích y tế; túi đá lạnh để chườm cho mục đích y tế.

(210) **4-2017-41977**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(531) 1.3.1; 4.3.5; A26.11.8

(591) Vàng sáng, vàng đồng, trắng.



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TÂN TOÀN CẦU (VN)

Phòng 606 tháp A1, Indochina Plaza Hà Nội, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại nguyên vật liệu phục vụ ngành sản xuất xi măng: than đá, thạch cao, quặng sắt; mua bán, xuất nhập khẩu xi măng, gạch, cát, đá, kết cấu bê tông; mua bán, xuất nhập khẩu các loại thiết bị máy móc, phụ tùng cho ngành công nghiệp và dây truyền trạm trộn bê tông; mua bán, xuất nhập khẩu thiết bị điện công nghiệp, thiết bị chiếu sáng: tủ điện công nghiệp, cảm biến nhiệt, nguồn, bộ điều khiển nhiệt, đèn nhà xưởng; mua bán, xuất nhập khẩu các loại dầu, nhớt, mỡ bôi trơn.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41978**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.1.18

(591) Trắng, xanh lam đậm, đỏ hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN HÌNH
HITV (VN)

Số 30, phố Trung Liệt, phường Trung
Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần &
Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sản phẩm giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; sao chụp tài liệu; biên tập số liệu thống kê; xử lý văn bản.

Nhóm 38: Dịch vụ truyền hình; truyền hình cáp; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ hội nghị truyền hình; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ hãng tin tức.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ phóng viên tin tức; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

(210) **4-2017-41983**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.9; 1.15.23; A1.1.10; 1.1.15; A1.1.4;
26.1.5

(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, xanh da
trời nhạt, trắng.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND
B.V. (NL)

Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort, the
Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa, bao gồm sữa bột không dành cho trẻ em.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41986** (220) 15.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM

THÁI HƯƠNG

SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ dại, chất diệt động vật có hại, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); cồn (dạng hóa chất); men dùng cho đồ gốm; hóa chất công nghiệp; đường glucoza dùng trong công nghiệp; keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; phẩm màu cho thực phẩm; mực in; véc-ni; chế phẩm chống gỉ dùng để bảo vệ; chế phẩm dùng để bảo quản gỗ.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn (dầu nhờn); chế phẩm dùng để khử bụi; nhiên liệu; nến đốt sáng.

(210) **4-2017-41987** (220) 15.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM

THÁI HƯƠNG

SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; băng vệ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt côn trùng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế và thú y; thiết bị nha khoa; vật liệu để khâu vết thương; bình sữa trẻ em.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ trợ giúp về thú y; dịch vụ nuôi súc vật.

(210) **4-2017-41988** (220) 15.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM

THÁI HƯƠNG

SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường, thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu xây dựng bằng kim loại, hệ thống ống bằng kim loại; dây kim loại thường.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 14: Kim loại quý, thô hoặc bán thành phẩm; đồ trang sức (bằng kim loại quý); đá quý; đồng hồ .

Nhóm 15: Đàn ghi ta; đàn pianô; dây đàn; nhạc cụ; kèn; trống.

(210) **4-2017-41989**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

THÁI HƯƠNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)

Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy công cụ; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; máy ấp trứng.

Nhóm 08: Dao dùng để cắt (dụng cụ cho nhà bếp); dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; bơm tay; kéo; dụng cụ cầm tay để uốn tóc (không dùng điện); lưỡi dao cạo râu.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; máy điều hòa không khí; máy sấy tóc; thiết bị dùng để nấu nướng; thiết bị cung cấp nước và thiết bị vệ sinh.

(210) **4-2017-41990**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

THÁI HƯƠNG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)

Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; ti vi; đầu đọc đĩa; camera (thiết bị quay phim); thiết bị truyền ghi và tái tạo âm thanh; phần mềm máy tính (được ghi sẵn); thiết bị và dụng cụ giảng dạy (thiết bị, máy móc thuộc nhóm này).

Nhóm 38: Dịch vụ phát thanh trên sóng radiô; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ hăng thông tấn; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ điện thoại; dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết lập các bản vẽ; kiến trúc; nghiên cứu địa chất; thử nghiệm vật liệu.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41991** (220) 15.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

THÁI HƯƠNG

(511) Nhóm 12: Xe cộ giao thông trên bộ, trên không, dưới nước hoặc trên đường ray; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 39: Du lịch; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển hành khách; cho thuê kho bãi, cho thuê xe cộ; phân phối năng lượng.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; quầy rượu, cho thuê phòng họp; dịch vụ đặt chỗ trước chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2017-41992** (220) 15.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

THÁI HƯƠNG

(511) Nhóm 13: Súng; đạn dược; đạn phóng (vũ khí); chất nổ; pháo bông; pháo hoa.

Nhóm 40: Dịch vụ tiêu hủy rác và chất thải; dịch vụ chế biến dầu mỏ; dịch vụ sản xuất năng lượng; dịch vụ in, dịch vụ may đo; mạ kim loại.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ kiện tụng; tư vấn sở hữu trí tuệ; tư vấn về an ninh; dịch vụ cho thuê quần áo; dịch vụ trông giữ trẻ em tại nhà.

(210) **4-2017-41994** (220) 15.12.2017
(540) (441) 26.02.2018
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

THÁI HƯƠNG

(511) Nhóm 17: Chất cách điện (cách ly); chất dẻo bán thành phẩm; cao su (thô hoặc bán thành phẩm); cao su tổng hợp, nhựa tổng hợp (bán thành phẩm).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 19: Xi măng; bột trét tường; gỗ xây dựng; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống dẫn cứng không bằng kim loại (xây dựng); công trình xây dựng có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng; thông tin về xây dựng; bảo trì, lắp đặt, bảo dưỡng (máy móc, thiết bị xây dựng); trang trí nội ngoại thất.

(210) **4-2017-41995**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

THÁI HƯƠNG

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví (bóp); cặp đựng tài liệu; va li; ô (dù).

Nhóm 24: Vải; chăn (mềm) để đắp; rèm cửa; khăn lau mặt bằng vải; khăn bàn bằng vải dệt, đồ vải dùng cho giường (trừ nệm, ruột gối).

Nhóm 25: Quần; áo; giấy; dép; mũ (nón); khăn trùm đầu (trang phục).

(210) **4-2017-41996**

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(540)

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM
SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh
Nghệ An

THÁI HƯƠNG

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX
LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ; gương soi; đồ gỗ văn phòng; đồ nghệ thuật bằng gỗ; khung ảnh, giá sách.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp, đồ sứ dùng trong gia đình; đồ bằng đất nung dùng trong gia đình; bàn chải đánh răng; đồ dùng trong nhà vệ sinh (dụng cụ dùng để vệ sinh); dụng cụ dùng cho nhà vệ sinh.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm chùi chân (ở cửa); giấy dán tường; tấm phủ sàn; chiếu; tấm thảm dùng cho ô tô.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-41997**

(540)



MASKINGDOM

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 24.9.1; 2.3.1; A2.3.23; A5.3.13; 25.1.25; 26.1.1

(731) TENART BIOTECH LIMITED (TW)
7F., No. 550, Ruiguang Rd., Neihu Dist.,
Taipei City 11492, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ đắp mặt (cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm; kem mỹ phẩm chăm sóc da; nước xúc chăm sóc tóc, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; khăn giấy được tẩm sữa rửa mặt.

(210) **4-2017-41999**

(540)

ERH

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TENART BIOTECH LIMITED (TW)
7F., No. 550, Ruiguang Rd., Neihu Dist.,
Taipei City 11492, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ đắp mặt (cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm; kem mỹ phẩm chăm sóc da; nước xúc chăm sóc tóc, không chứa thuốc; sữa rửa mặt; khăn giấy được tẩm sữa rửa mặt.

(210) **4-2017-42001**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.7.6; 26.11.3; 26.13.1; A5.5.20

(591) Đen, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ NATURAL COSMETICS
DUMA (VN)

Số 36/70/4 đường D2, phường 25, quận
Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; dầu gội đầu; kem ngừa mụn (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, đại lý kí gửi: nước hoa, mỹ phẩm, son môi, sữa tắm có chứa hương thơm, nước hoa chứa hương thơm, dầu thơm dùng chăm sóc thân thể (mỹ phẩm).

(210) **4-2017-42002**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

HƯƠNG VIỆT

(731) HỒ THUẬT (VN)

Số 52, thôn Lạc Xuân 1, xã Lạc Xuân,
huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày, đại lý ký gửi: trà, cà phê.

(210) **4-2017-42003**

(220) 15.12.2017

(540)



(441) 26.02.2018

(531) A5.3.15; A11.3.3; A5.3.13; 26.1.1

(591) Đen, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ GIẢI TRÍ NGUYỄN KHOA
(VN)

2F Nguyễn Sĩ Cố, phường 15, quận 8,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu mặt hàng: cà phê, trà, ca cao.

(210) **4-2017-42004**

(220) 15.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; A26.11.12

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

PRINTECH
Digital, Screen Printing & Graphic Imaging Technology

(731) BẠCH THỊ TỐ ANH (VN)

415/21 Trần Phú, phường 7, quận 5,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại: vật tư
ngành in, máy móc thiết bị ngành in.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-42005**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.15.23; 1.3.1

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT
NGUYỄN QUANG (VN)

3/5 Đông Hưng Thuận 42, tổ 3, khu phố
6, phường Tân Hưng Thuận, quận 12,
thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước (dùng điện).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi: máy lọc nước (dùng điện).

(210) **4-2017-42006**

(540)

NĂM LỄ HAI®

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) NGÔ VĨNH PHONG (VN)

90 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10,
quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường
Luật (TRƯỜNG LUẬT)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 16: Keo dán dùng trong văn phòng.

(210) **4-2017-42021**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.12; A1.1.4; 26.1.1; 1.1.15

(591) Xanh da trời đậm.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND
B.V. (NL)

Stationsplein 4, 3818 LE
AMERSFOORT, the Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa, bao gồm sữa bột, không dành cho trẻ em; sản phẩm sữa, bao gồm sữa bột, không dành cho trẻ em.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-42022**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.1.15; A1.1.12; A1.1.4; 26.1.1;
A26.4.6; 1.15.9

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt,
trắng.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND
B.V. (NL)

Stationsplein 4, 3818 LE
AMERSFOORT, the Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa, bao gồm sữa bột, không dành cho trẻ em; sản phẩm sữa, bao gồm sữa bột, không dành cho trẻ em.

(210) **4-2017-42023**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.12; A1.1.4; 26.1.1; 1.1.15; A26.4.6

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời, trắng.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND
B.V. (NL)

Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort,
The Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa, bao gồm sữa bột không dành cho trẻ em.

(210) **4-2017-42024**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.12; A1.1.4; 26.1.1; 1.1.15; A26.4.6

(591) Xanh da trời đậm, trắng.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND
B.V. (NL)

Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort,
The Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa, bao gồm sữa bột không dành cho trẻ em.

(210) **4-2017-42025**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 1.1.15; A1.1.12; A1.1.4; 26.1.1; A26.4.6

(591) Xanh da trời đậm, trắng.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)

Stationsplein 4, 3818 Le Amersfoort, The Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; sữa bột công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa, bao gồm sữa bột không dành cho trẻ em.

(210) **4-2017-42029**

(540)

CUXI

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) TRẦN VIỆT ĐẠT (VN)

Thôn 6, xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, xà phòng.

(210) **4-2017-42040**

(540)

SaCha

(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VĨNH KHANG (VN)

39 Nam Cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày, dép, mũ (nón).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) **4-2017-42041**

(540)



(220) 15.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 26.1.1; 26.1.11

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) PHẠM VĂN ĐÍCH (VN)

Tổ 7, ấp 1, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang, giày, dép, mũ (nón).

(210) **4-2017-42065**

(540)



(220) 18.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) A1.1.10; A1.1.5; 26.1.1; 26.11.3; 7.15.8

(591) Đỏ, vàng.

(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ NHƠN HẬU,
THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH
(VN)

Xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ nghệ, cụ thể là: bàn (mã: 200070); ghế đi văng, ghế trường kỷ, ghế dài (mã: 200085); giường, giường ngủ (mã: 200102); tủ đựng (mã: 200014); khung tranh ảnh (mã: 200225); tượng bằng gỗ (mã: 200187); đồ gỗ mỹ thuật (mã: 200088).

Nhóm 35: Mua bán đồ gỗ mỹ nghệ, cụ thể là: bàn (mã: 200070); ghế đi văng, ghế trường kỷ, ghế dài (mã: 200085); giường, giường ngủ (mã: 200102); tủ đựng (mã: 200014); khung tranh ảnh (mã: 200225); tượng bằng gỗ (mã: 200187); đồ gỗ mỹ thuật (mã: 200088).

(210) **4-2017-42296**

(540)

SESSE

(220) 19.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY TNHH 1A LOGISTIC (VN)
20 lô A8, đường D2 nối dài, phường 25,
quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2017-42313**

(220) 19.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Super Rich

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-42314**

(220) 19.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

Cannon

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-42315**

(220) 19.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

JLV

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(210) **4-2017-42316**

(220) 19.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

ZON KING

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(210) 4-2017-42739

(220) 21.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018

SGN beer

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MÃ HOA (VN)

118 đường Lò Siêu, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước giải khát có ga.

(210) 4-2017-43152

(220) 25.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) A1.1.10; 26.1.1; A26.1.18; 25.5.25; A9.1.22

(591) Xanh dương, vàng, đỏ, trắng, xanh da trời, hồng, đen.

(731) HỢP TÁC XÃ DỆT CHOÀNG LONG KHÁNH (VN)

Ấp Long Tả, xã Long Khánh A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(511) Nhóm 24: Vải dệt dùng cho mục đích may mặc.

Nhóm 25: Khăn choàng; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vải dệt dùng trong may mặc, khăn choàng, khăn quàng cổ; quảng cáo, quảng bá sản phẩm vải dệt dùng trong may mặc, khăn choàng, khăn quàng cổ.

(210) 4-2017-43153

(220) 25.12.2017

(540)

(441) 26.02.2018



(531) 5.7.24; 6.1.2; 26.1.1; 16.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh nõn chuối, đen, trắng, nâu, vàng, cam, đỏ, xám.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN (VN)

QL27 - Số 219 Lê Duẩn, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy: xoài sấy; sầu riêng sấy; măng cụt sấy; chôm chôm sấy; dứa sấy; bưởi sấy; mít sấy; mít trái cây: mít xoài; mít sầu riêng; mít măng cụt; mít chôm chôm; mít dứa; mít bưởi; mít mít.

Nhóm 31: Trái cây tươi: xoài; sầu riêng; măng cụt; chôm chôm; dứa; bưởi; mít.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trái cây sấy: xoài sấy, sầu riêng sấy, măng cụt sấy, chôm chôm sấy, dứa sấy, bưởi sấy, mít sấy, mít trái cây: mít xoài, mít sầu riêng, mít măng cụt, mít chôm chôm, mít dứa, mít bưởi, mít mít, trái cây tươi: xoài, sầu riêng, măng cụt, chôm chôm, dứa, bưởi, mít; dịch vụ quảng cáo, quảng bá các sản phẩm trái cây và sản phẩm từ trái cây.

(210) **4-2017-43259**

(540)



(220) 26.12.2017

(441) 26.02.2018

(531) 5.7.21; 25.1.6; 5.9.14; 26.1.1

(591) Xanh, cam, trắng mờ, đỏ đậm.

(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ MỸ THỌ,
HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH
(VN)

Xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình
Định

(511) Nhóm 31: Quả bí tươi, cây bí tươi.

Nhóm 35: Mua bán quả bí, cây bí tươi.

(210) **4-2017-43936**

(540)

Gongque

(220) 29.12.2017

(441) 26.02.2018

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
TỔNG HỢP THUẬN THÀNH JSC
(VN)

Khu 7, phường Hải Yên, thành phố
Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

PHẦN V

CÁC YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU**

(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1-2014-02720	45728	25.02.2016	22.01.2018	A45C 13/262
1-2014-04210	41535	25.03.2015	15.01.2018	C07D 239/48
1-2015-01205	48985	25.10.2016	22.01.2018	B62D 57/02
1-2015-01905	45349	25.01.2016	17.01.2018	A44B 19/00
1-2015-02271	44927	25.12.2015	25.12.2017	C02F 9/02
1-2015-02791	46863	25.05.2016	03.01.2018	F02M 31/10
1-2015-02819	45780	25.02.2016	28.12.2017	G06F 3/033
1-2015-03818	46540	25.04.2016	24.01.2018	C08L 77/06
1-2015-04150	45953	25.02.2016	25.12.2017	A61F 6/06
1-2016-00956	48539	26.09.2016	12.01.2018	D05B 33/02
1-2016-02388	51210	27.03.2017	15.01.2018	F24F 13/24
1-2016-02981	51218	27.03.2017	10.01.2018	C07D 235/16
1-2016-03000	50658	27.02.2017	09.01.2018	C07D 401/04
1-2016-03012	53662	25.09.2017	09.01.2018	H01B 7/08
1-2016-03023	50659	27.02.2017	09.01.2018	C07D 213/74
1-2016-03289	50308	25.01.2017	25.12.2017	C08L 75/04
1-2016-03290	49679	25.11.2016	25.12.2017	C08L 75/04
1-2016-03399	52529	26.06.2017	05.01.2018	E21B 17/02
1-2016-04512	51712	25.04.2017	08.01.2018	B22D 1/00
1-2016-04558	51717	25.04.2017	26.12.2017	B65D 88/34
1-2016-04849	51754	25.04.2017	10.01.2018	A01N 33/26
1-2016-05084	52207	25.05.2017	28.12.2017	B65G 15/60
1-2016-05102	51462	27.03.2017	02.01.2018	C07D 213/803
1-2016-05122	51811	25.04.2017	28.12.2017	A24F 47/00
1-2016-05137	52213	25.05.2017	25.12.2017	C07K 16/18
1-2016-05164	51819	25.04.2017	28.12.2017	A61F 5/02
1-2016-05198	51824	25.04.2017	26.12.2017	C04B 26/02
1-2017-00010	52595	26.06.2017	22.01.2018	C07D 249/08
1-2017-00028	51834	25.04.2017	04.01.2018	A01N 43/00

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

1-2017-00043	52236	25.05.2017	26.12.2017	C07D 213/65
1-2017-00062	51506	27.03.2017	28.12.2017	A61K 31/535
1-2017-00065	52599	26.06.2017	22.01.2018	A01N 43/653
1-2017-00080	51846	25.04.2017	18.01.2018	A23K 1/00
1-2017-00087	52979	25.07.2017	08.01.2018	B32B 5/02
1-2017-00097	52239	25.05.2017	08.01.2018	C07D 491/052
1-2017-00107	52240	25.05.2017	25.12.2017	C08L 23/08
1-2017-00112	53690	25.09.2017	04.01.2018	C08G 63/78
1-2017-00117	52603	26.06.2017	12.01.2018	C07K 16/28
1-2017-00123	52604	26.06.2017	08.01.2018	A61K 39/395
1-2017-00124	52982	25.07.2017	28.12.2017	C09K 11/59
1-2017-00127	52605	26.06.2017	16.01.2018	C07K 16/28
1-2017-00128	52606	26.06.2017	02.01.2018	B01D 61/58
1-2017-00131	52983	25.07.2017	28.12.2017	B21D 53/60
1-2017-00146	52245	25.05.2017	09.01.2018	A61K 31/7088
1-2017-00149	51862	25.04.2017	12.01.2018	C07D 403/12
1-2017-00247	51558	27.03.2017	04.01.2018	H04W 24/10
1-2017-00248	51559	27.03.2017	04.01.2018	H04W 24/10
1-2017-00249	51560	27.03.2017	04.01.2018	H04W 24/10
1-2017-00252	51891	25.04.2017	11.01.2018	A43B 7/12
1-2017-00272	51904	25.04.2017	08.01.2018	C07D 405/14
1-2017-00274	52268	25.05.2017	25.12.2017	A23K 1/00
1-2017-00276	52269	25.05.2017	25.12.2017	A23K 1/00
1-2017-00277	52270	25.05.2017	25.12.2017	A23K 1/00
1-2017-00280	51906	25.04.2017	03.01.2018	E21B 3/00
1-2017-00303	53367	25.08.2017	26.12.2017	A61K 31/44
1-2017-00305	52993	25.07.2017	10.01.2018	F03B 3/12
1-2017-00323	52994	25.07.2017	27.12.2017	A61K 36/00
1-2017-00326	53373	25.08.2017	10.01.2018	A41B 1/00
1-2017-00334	52619	26.06.2017	10.01.2018	C07D 487/04
1-2017-00335	52277	25.05.2017	03.01.2018	A61K 31/722
1-2017-00338	52278	25.05.2017	03.01.2018	A45D 34/04
1-2017-00344	52996	25.07.2017	24.01.2018	C07D 231/14
1-2017-00360	52623	26.06.2017	10.01.2018	H04W 72/12
1-2017-00368	52281	25.05.2017	29.12.2017	C12N 15/29
1-2017-00370	54597	27.11.2017	10.01.2018	A61K 9/00
1-2017-00373	52625	26.06.2017	11.01.2018	C23C 14/06
1-2017-00374	52282	25.05.2017	24.01.2018	A24F 47/00

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

1-2017-00395	52626	26.06.2017	02.01.2018	C13K 1/04
1-2017-00397	52288	25.05.2017	16.01.2018	C07D 237/16
1-2017-00407	51954	25.04.2017	22.01.2018	C07D 401/14
1-2017-00415	53699	25.09.2017	10.01.2018	A61K 9/08
1-2017-00416	52291	25.05.2017	08.01.2018	A01K 41/06
1-2017-00457	52633	26.06.2017	28.12.2017	C07K 14/11
1-2017-00459	53004	25.07.2017	02.01.2018	C22B 9/14
1-2017-00460	53701	25.09.2017	28.12.2017	C07K 14/11
1-2017-00471	51970	25.04.2017	24.01.2018	B65B 43/08
1-2017-00479	53005	25.07.2017	12.01.2018	C25B 1/04
1-2017-00488	51978	25.04.2017	11.01.2018	B60C 1/00
1-2017-00493	52640	26.06.2017	24.01.2018	C07K 14/495
1-2017-00547	52309	25.05.2017	22.01.2018	H04N 19/52
1-2017-00551	52310	25.05.2017	10.01.2018	A61F 13/49
1-2017-00553	54599	27.11.2017	12.01.2018	A01M 29/06
1-2017-00575	52315	25.05.2017	18.01.2018	B01D 29/11
1-2017-00594	52654	26.06.2017	11.01.2018	C07D 401/14
1-2017-00604	52321	25.05.2017	11.01.2018	B65H 5/06
1-2017-00605	52005	25.04.2017	25.12.2017	F04D 13/00
1-2017-00606	53016	25.07.2017	19.01.2018	C07D 487/04
1-2017-00608	53709	25.09.2017	10.01.2018	F04C 2/08
1-2017-00612	52655	26.06.2017	11.01.2018	C07D 471/04
1-2017-00619	53398	25.08.2017	19.01.2018	B65D 51/16
1-2017-00627	52010	25.04.2017	22.01.2018	A61K 31/7004
1-2017-00647	53017	25.07.2017	10.01.2018	A61F 13/49
1-2017-00648	52662	26.06.2017	03.01.2018	B09B 3/00
1-2017-00667	52341	25.05.2017	10.01.2018	A61F 13/49
1-2017-00684	52347	25.05.2017	03.01.2018	B41J 15/04
1-2017-00689	52350	25.05.2017	24.01.2018	C07D 487/04
1-2017-00695	52354	25.05.2017	19.01.2018	C08G 18/76
1-2017-00696	52355	25.05.2017	19.01.2018	C08G 18/48
1-2017-00725	52365	25.05.2017	22.01.2018	C02F 1/32
1-2017-00731	53026	25.07.2017	16.01.2018	B25J 15/08
1-2017-00743	52673	26.06.2017	19.01.2018	C07K 16/28
1-2017-00754	52374	25.05.2017	11.01.2018	B32B 5/02
1-2017-00755	52677	26.06.2017	12.01.2018	C07D 309/06
1-2017-00775	54605	27.11.2017	25.12.2017	C11D 1/37
1-2017-00785	52385	25.05.2017	10.01.2018	C07D 401/14

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

1-2017-00789	52387	25.05.2017	18.01.2018	G02B 6/38
1-2017-00800	54606	27.11.2017	02.01.2018	B32B 7/02
1-2017-00809	52683	26.06.2017	09.01.2018	B05C 9/12
1-2017-00824	52402	25.05.2017	25.12.2017	B21B 35/14
1-2017-00825	53048	25.07.2017	22.01.2018	C11D 11/00
1-2017-00831	53725	25.09.2017	22.01.2018	H05F 3/00
1-2017-00833	52687	26.06.2017	18.01.2018	A61K 35/12
1-2017-00841	52410	25.05.2017	23.01.2018	C07K 16/22
1-2017-00848	53727	25.09.2017	17.01.2018	C07D 403/04
1-2017-00860	52417	25.05.2017	11.01.2018	B65H 27/00
1-2017-00873	53057	25.07.2017	08.01.2018	G10L 25/51
1-2017-00877	52423	25.05.2017	18.01.2018	A01K 69/00
1-2017-00910	53062	25.07.2017	16.01.2018	C09J 7/02
1-2017-00926	54195	25.10.2017	10.01.2018	A61J 1/22
1-2017-00928	54196	25.10.2017	10.01.2018	G01F 11/26
1-2017-00943	52705	26.06.2017	11.01.2018	B29D 30/48
1-2017-00944	53064	25.07.2017	11.01.2018	B29D 30/48
1-2017-00945	52706	26.06.2017	22.01.2018	B29D 30/48
1-2017-00951	52710	26.06.2017	23.01.2018	H04N 21/236
1-2017-00996	52729	26.06.2017	10.01.2018	B01D 17/02
1-2017-01006	55088	25.12.2017	05.01.2018	C22C 21/00
1-2017-01015	52454	25.05.2017	22.01.2018	B60F 3/00
1-2017-01045	52751	26.06.2017	22.01.2018	B29D 30/48
1-2017-01055	53074	25.07.2017	17.01.2018	A01N 43/40
1-2017-01083	53076	25.07.2017	28.12.2017	A61K 31/4178
1-2017-01099	52770	26.06.2017	09.01.2018	B65D 85/18
1-2017-01101	53417	25.08.2017	10.01.2018	C07D 471/04
1-2017-01163	52787	26.06.2017	22.01.2018	A01D 61/00
1-2017-01164	52476	25.05.2017	11.01.2018	C07D 513/04
1-2017-01169	52790	26.06.2017	15.01.2018	A61B 17/06
1-2017-01174	52791	26.06.2017	08.01.2018	G06K 9/00
1-2017-01189	52795	26.06.2017	22.01.2018	A01F 12/00
1-2017-01219	52801	26.06.2017	22.01.2018	A01D 69/00
1-2017-01292	52824	26.06.2017	16.01.2018	H01P 3/00
1-2017-01293	53113	25.07.2017	02.01.2018	B65D 85/20
1-2017-01317	53120	25.07.2017	26.12.2017	G02B 6/44
1-2017-01351	52836	26.06.2017	24.01.2018	C07D 401/14
1-2017-01453	52859	26.06.2017	18.01.2018	C03B 17/00

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

1-2017-01488	53782	25.09.2017	17.01.2018	C12N 15/09
1-2017-01514	53192	25.07.2017	03.01.2018	B01J 19/00
1-2017-01560	53207	25.07.2017	11.01.2018	C09D 11/102
1-2017-01563	53209	25.07.2017	27.12.2017	C22C 5/06
1-2017-01593	53794	25.09.2017	25.12.2017	C11D 3/22
1-2017-01594	53795	25.09.2017	25.12.2017	D06F 1/00
1-2017-01626	53223	25.07.2017	15.01.2018	C09K 17/20
1-2017-01675	53806	25.09.2017	17.01.2018	A61K 39/12
1-2017-01733	53491	25.08.2017	08.01.2018	B62M 6/55
1-2017-01768	53502	25.08.2017	08.01.2018	B62M 6/55
1-2017-01774	53825	25.09.2017	02.01.2018	A61K 38/24
1-2017-01826	53516	25.08.2017	25.12.2017	C11D 3/22
1-2017-01827	53517	25.08.2017	25.12.2017	C11D 3/00
1-2017-01896	53277	25.07.2017	27.12.2017	C09J 157/10
1-2017-01981	53857	25.09.2017	25.12.2017	C11D 3/20
1-2017-02082	53571	25.08.2017	17.01.2018	B41J 29/13
1-2017-02220	54315	25.10.2017	12.01.2018	G06F 17/50
1-2017-02245	53912	25.09.2017	10.01.2018	C07C 51/25
1-2017-02250	53916	25.09.2017	25.12.2017	C11D 1/62
1-2017-02255	55130	25.12.2017	25.12.2017	A61M 15/00
1-2017-02277	53925	25.09.2017	16.01.2018	A61B 17/42
1-2017-02619	54384	25.10.2017	09.01.2018	B01D 53/22
1-2017-02649	54061	25.09.2017	15.01.2018	A61K 9/70
1-2017-02650	54062	25.09.2017	15.01.2018	A61K 31/60
1-2017-02704	54400	25.10.2017	16.01.2018	A47J 37/08
1-2017-03108	54496	25.10.2017	04.01.2018	E02B 7/28
1-2017-03183	55543	25.01.2018	19.01.2018	B01D 67/00
1-2017-03184	55544	25.01.2018	19.01.2018	B01D 67/00
1-2017-03320	54899	27.11.2017	25.12.2017	B65D 75/42
1-2017-03355	55208	25.12.2017	08.01.2018	H02M 1/32
1-2017-03369	54920	27.11.2017	28.12.2017	C08F 290/02
1-2017-03597	55250	25.12.2017	12.01.2018	B32B 27/30
1-2017-04109	55382	25.12.2017	09.01.2018	A61K 39/00
1-2017-04430	55803	25.01.2018	19.01.2018	C11D 1/02
1-2017-04587	55836	25.01.2018	22.01.2018	H02P 7/29
2-2015-00428	03451	26.06.2017	26.12.2017	C08F 8/32
2-2017-00148	03527	25.09.2017	26.12.2017	C05F 9/02

PHẦN VI

SỬA ĐỔI ĐƠN

a - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký sáng chế

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10943/TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 1-2014-04110 (220) Ngày nộp đơn 09/12/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 492, khu vực Tân Mỹ 2, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10945/ TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 1-2016-01678 (220) Ngày nộp đơn 17/10/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

5th Floor, 25 Farringdon Street, London, EC4A 4AB, Great Britain

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10947/ TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 1-2014-01462 (220) Ngày nộp đơn 05/10/2012

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

COMBOCAP, INC. (US)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10948/ TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 1-2014-01461 (220) Ngày nộp đơn 05/10/2012

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

COMBOCAP, INC. (US)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10997/ TB-SHTT, ngày 21/12/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2011-02220	24/08/2011
2	1-2013-00521	19/08/2011
3	1-2013-00677	26/08/2011

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên địa chỉ chủ đơn mới là:

CCL SECURE PTY LTD (AU)

1-17 Potter Street, Craigieburn, Victoria 3064, Australia

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11129/ TB-SHTT, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 1-2014-04119 (220) Ngày nộp đơn 31/01/2009

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

Số 10, ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11130/ TB-SHTT, ngày 25/12/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2014-00875	17/09/2012
2	1-2014-01926	28/11/2012

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên địa chỉ chủ đơn mới là:

CCL SECURE PTY LTD (AU)

1-17 Potter Street, Craigieburn, Victoria 3064, Australia

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11131/ TB-SHTT, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 1-2017-00525 (220) Ngày nộp đơn 22/07/2015

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên địa chỉ chủ đơn mới là:

C.I. TAKIRON CORPORATION (JP)

3-1-3, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 86/ TB-SHTT, ngày 04/01/2018

(210) Số đơn: 1-2014-03189 (220) Ngày nộp đơn 23/09/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

78-1 Obara-cho, Ota-shi, Gunma-ken 3792304, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 87/ TB-SHTT, ngày 04/01/2018

(210) Số đơn: 1-2017-01979 (220) Ngày nộp đơn 26/05/2017

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng chế

Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: Stephen N. Greszler

Địa chỉ: 1175 N. Museum Blvd., Apt 314, Vernon Hills, IL 60061, United States of America

Quốc tịch: Hoa Kỳ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 88/ TB-SHTT, ngày 04/01/2018

(210) Số đơn: 1-2017-04405 (220) Ngày nộp đơn 03/03/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

51 Changi Business Park Central 2 #07, The Signature, Singapore 486066

b - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký giải pháp hữu ích

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10941/ TB-SHTT, ngày 20/12/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	2-2017-00069	16/03/2017
2	2-2017-00076	23/03/2017
3	2-2017-00124	12/05/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP Patent Limited)

Số 85, tầng 7, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 994/ TB-SHTT, ngày 05/02/2018

(210) Số đơn: 2-2013-00242 (220) Ngày nộp đơn 27/09/2013

Mục sửa đổi: Bổ sung tác giả sáng chế

Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: Nguyễn Ánh Dương

Địa chỉ: Ngõ 84 phố Chùa Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

c - Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11187/ TB-SHTT, ngày 26/12/2017

STT	Số đơn KDCN	Ngày nộp đơn
1	3-2016-02368	18/11/2016
2	3-2016-02380	21/11/2016
3	3-2017-00276	22/02/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lô 15-17 cụm công nghiệp Nội Hoàng, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

d- Ghi nhận sửa đổi đơn đăng ký nhãn hiệu

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 10826/ TB-SHTT, ngày 14/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-28957 (220) Ngày nộp đơn 20/10/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11385/ TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2013-09095 (220) Ngày nộp đơn 08/05/2013

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11386/ TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-06817 (220) Ngày nộp đơn 18/03/2016

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

DN-cape

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11387/ TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-10292 (220) Ngày nộp đơn 19/04/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

Công ty TNHH DAISY INTERNATIONAL

Thôn Võ Cang, xã Vĩnh Trung, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11388/ TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2010-10017 (220) Ngày nộp đơn 12/05/2010

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

HỘ KINH DOANH PHI PHỤNG

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11389/ TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-16218 (220) Ngày nộp đơn 02/06/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

491/51 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11390/ TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-19297 (220) Ngày nộp đơn 28/06/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Phòng 1012, tầng 10, toà nhà Pacific Palace, 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11391/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-19851 (220) Ngày nộp đơn 27/07/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 32, đường số 1, khu dân cư Cityland, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11392/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-19019 (220) Ngày nộp đơn 20/07/2015

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11393/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-19018 (220) Ngày nộp đơn 20/07/2015

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11396/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2003-06060 (220) Ngày nộp đơn 21/07/2003

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

3 Rue du Fort Rheinsheim, L-2419 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11397/TB-SHTT, ngày 29/11/2017

(210) Số đơn: 4-2003-06059 (220) Ngày nộp đơn 21/07/2003

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

3 Rue du Fort Rheinsheim, L-2419 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11398/TB-SHTT, ngày 29/11/2017

(210) Số đơn: 4-2003-06061 (220) Ngày nộp đơn 21/07/2003

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

3 Rue du Fort Rheinsheim, L-2419 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11399/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2003-06058 (220) Ngày nộp đơn 21/07/2003

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

3 Rue du Fort Rheinsheim, L-2419 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11400/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2003-06057 (220) Ngày nộp đơn 21/07/2003

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

3 Rue du Fort Rheinsheim, L-2419 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11401/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-15657 (220) Ngày nộp đơn 17/06/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

110-112 đường số 28, khu dân cư Bình Phú, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11402/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-15656 (220) Ngày nộp đơn 17/06/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

110-112 đường số 28, khu dân cư Bình Phú, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11403/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2015-24713	09/09/2015
2	4-2015-24714	09/09/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

703 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11404/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-24609 (220) Ngày nộp đơn 08/09/2015

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn xây dựng; xây dựng và giám sát xây dựng.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 42: Thẩm định công trình xây dựng.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11405/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-34307 (220) Ngày nộp đơn 04/12/2015

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Tách danh mục sản phẩm/dịch vụ sang đơn mới là:

“Dịch vụ khách sạn” được tách sang đơn mới.

Các dịch vụ còn lại vẫn được giữ nguyên.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11406/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-31817 (220) Ngày nộp đơn 12/10/2016

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Tách danh mục sản phẩm/dịch vụ sang đơn mới là:

- Nhóm 25 được tách sang một đơn mới.

- Nhóm 09 vẫn giữ nguyên.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11407/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-12436 (220) Ngày nộp đơn 20/05/2015

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11408/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-03458 (220) Ngày nộp đơn 04/02/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11409/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2012-21338 (220) Ngày nộp đơn 26/09/2012

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11411/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-32754 (220) Ngày nộp đơn 19/10/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH DU THUYỀN VIET PRINCESS

Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11412/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2017-15437	30/05/2017
2	4-2017-16470	07/06/2017
3	4-2017-25533	15/08/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

63 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11413/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-30399 (220) Ngày nộp đơn 02/11/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Trung tâm tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11414/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-20779 (220) Ngày nộp đơn 11/07/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

50/18 Nguyễn Đình Chiểu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11415/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-29173 (220) Ngày nộp đơn 12/09/2017

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CNC VIỆT NAM

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11416/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-33419 (220) Ngày nộp đơn 13/10/2017

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI BIỂN VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HTK

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11417/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-05073 (220) Ngày nộp đơn 03/03/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

26 Nguyễn An, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11418/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-34713 (220) Ngày nộp đơn 09/12/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH sáng chế và nhãn hiệu Việt Nam

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11419/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-02217 (220) Ngày nộp đơn 07/02/2017

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:

AMIANA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11420/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-40176 (220) Ngày nộp đơn 15/12/2016

Mục sửa đổi: Đại diện chủ đơn

Đại diện chủ đơn mới là:

VĂN THỊ KIM QUÍ

184 Cao Đạt, phường 1, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11421/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-31379 (220) Ngày nộp đơn 10/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Phòng số 1902A, tầng 19, Mê Linh Point Tower, số 2 đường Ngô Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11423/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-10919 (220) Ngày nộp đơn 20/04/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trà và Cộng sự

Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11425/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-06931 (220) Ngày nộp đơn 23/03/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11426/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-17119 (220) Ngày nộp đơn 10/06/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

172 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11427/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-28199 (220) Ngày nộp đơn 12/10/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Công ty Luật Hợp danh Phương Đông
P209-210, tòa nhà 17T2, phố Cường Kiên, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11429/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-14635 (220) Ngày nộp đơn 20/05/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Link & Partners

Phòng 608, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11431/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2014-10890 (220) Ngày nộp đơn 19/05/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Hủy đại diện sở hữu công nghiệp đối với:

Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc Tế

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11432/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2014-10890 (220) Ngày nộp đơn 19/05/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN XE ĐIỆN TOÀN CẦU PEGA LTT

Số 97 đường Hùng Vương, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11433/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2016-40472	19/12/2016
2	4-2016-40473	19/12/2016
3	4-2016-40474	19/12/2016
4	4-2016-40475	19/12/2016
5	4-2016-40476	19/12/2016
6	4-2014-10890	19/05/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lô 15-17 Cụm công nghiệp Nội Hoàng, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11435/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2017-09407	12/04/2017
2	4-2017-09408	12/04/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

9/12 đường số 14, phường Bình Trưng Tây, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11436/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-10918 (220) Ngày nộp đơn 20/04/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trà và Cộng sự

Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11457/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-33492 (220) Ngày nộp đơn 13/10/2017

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11438/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-17236 (220) Ngày nộp đơn 13/06/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11443/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-28673 (220) Ngày nộp đơn 16/10/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

703 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11444/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-28672 (220) Ngày nộp đơn 16/10/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

703 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11445/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-28674 (220) Ngày nộp đơn 16/10/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

703 Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11446/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-08778 (220) Ngày nộp đơn 04/04/2016

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM RICHY MIỀN NAM

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11449/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2006-01000 (220) Ngày nộp đơn 19/01/2006

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm), nước thơm (lotion), chất lỏng đặc quánh (gel) (mỹ phẩm).

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11450/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-00473 (220) Ngày nộp đơn 08/01/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 51 ngõ 258, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11451/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-00474 (220) Ngày nộp đơn 08/01/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 51 ngõ 258, phố Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11452/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2010-07830 (220) Ngày nộp đơn 15/04/2010

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN CAC

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11453/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-25194 (220) Ngày nộp đơn 14/09/2015

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

Tách ra khỏi đơn “dịch vụ khách sạn, biệt thự (phục vụ khác lưu trú) ở nhóm 43.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11454/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-31198 (220) Ngày nộp đơn 06/11/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH tư vấn sở hữu trí tuệ Việt

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11455/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-31118 (220) Ngày nộp đơn 06/11/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11456/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-19037 (220) Ngày nộp đơn 26/06/2017

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Nhóm 35: Nhập khẩu, phân phối vật liệu xây dựng phi kim loại: asphan, hắc ín, bitum có xuất xứ Indonesia.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11457/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-04808 (220) Ngày nộp đơn 01/03/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

90-92 Trần Nam Trung, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11458/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-13008 (220) Ngày nộp đơn 10/05/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

125/2 Hòa Hưng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11459/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-26572 (220) Ngày nộp đơn 29/08/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

125/2 Hòa Hưng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11460/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-06936 (220) Ngày nộp đơn 23/03/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11461/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37179 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11463/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-10751 (220) Ngày nộp đơn 19/04/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Hủy đại diện sở hữu công nghiệp:
Công ty Luật TNHH Sipco

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11464/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-15456 (220) Ngày nộp đơn 27/05/2016

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ chủ đơn

Tên và địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NHÀ QUỐC GIA-KHANG VIỆT
6 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11465/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-26556 (220) Ngày nộp đơn 23/08/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11466/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-36637 (220) Ngày nộp đơn 17/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật
(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11467/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-27172 (220) Ngày nộp đơn 02/10/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Hủy đại diện sở hữu công nghiệp:

Công ty TNHH tư vấn SHTT và thời trang ngày nay Lê Gia

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11468/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-27172 (220) Ngày nộp đơn 02/10/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

50 đường số 12, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11469/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-30507 (220) Ngày nộp đơn 30/09/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11470/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-36537 (220) Ngày nộp đơn 25/12/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN THIÊN SA

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11471/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2016-00093	04/01/2016
2	4-2016-00095	04/01/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ
NGỌC HOÀNG

76/77 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11472/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2016-36631	17/11/2016
2	4-2016-23036	28/07/2016
3	4-2016-32936	20/10/2016
4	4-2016-34811	03/11/2016
5	4-2016-34810	03/11/2016
6	4-2016-12351	04/05/2016
7	4-2015-29756	27/05/2014
8	4-2017-23533	28/07/2017
9	4-2017-29339	13/09/2017
10	4-2016-31676	11/10/2016
11	4-2016-36076	14/11/2016

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

12	4-2016-38133	30/11/2016
13	4-2015-14030	03/06/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
GOOGLE LLC

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11473/TB-SHTT, ngày 29/12/2017
(210) Số đơn: 4-2013-21754 (220) Ngày nộp đơn 20/09/2013
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
DENTSPLY SIRONA INC.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11474/TB-SHTT, ngày 29/12/2017
(210) Số đơn: 4-2013-21753 (220) Ngày nộp đơn 20/09/2013
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
DENTSPLY SIRONA INC.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11475/TB-SHTT, ngày 29/12/2017
(210) Số đơn: 4-2013-21752 (220) Ngày nộp đơn 20/09/2013
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
DENTSPLY SIRONA INC.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11476/TB-SHTT, ngày 29/12/2017
(210) Số đơn: 4-2013-21751 (220) Ngày nộp đơn 20/09/2013
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
DENTSPLY SIRONA INC.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11477/TB-SHTT, ngày 29/12/2017
(210) Số đơn: 4-2016-37170 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:
Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11478/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37171 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11479/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37172 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11480/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37173 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11481/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37174 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11482/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37175 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11483/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37176 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11484/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37177 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11485/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-37178 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự
Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11526/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-22470 (220) Ngày nộp đơn 20/08/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn, đại diện sở hữu công nghiệp

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 105 phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HAVIP

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 509/TB-SHTT, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-04591 (220) Ngày nộp đơn 06/03/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11075/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2015-30665	03/11/2015
2	4-2016-09846	11/04/2016

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN KIDS PLAZA

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11077/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2014-20647 (220) Ngày nộp đơn 03/09/2014

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

846 đường Trường Sa, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11078/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-24041 (220) Ngày nộp đơn 02/08/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

29/13 đường B3, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11080/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-06028 (220) Ngày nộp đơn 17/03/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Tầng 14, tòa nhà Hàn Việt, 203 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11083/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-13880 (220) Ngày nộp đơn 18/05/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 3D1, ngách 293/8, ngõ 319, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11084/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-11063 (220) Ngày nộp đơn 07/05/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L

12/18 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11085/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-11065 (220) Ngày nộp đơn 07/05/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo A.G.L

12/18 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11086/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41849 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11087/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41903 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11088/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41860 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11089/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41888 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11090/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41887 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11091/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41901 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11092/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41889 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11093/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41902 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11094/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-41900 (220) Ngày nộp đơn 28/12/2016

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lầu 10, tòa nhà Phụ nữ, 20 Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11095/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2014-16521 (220) Ngày nộp đơn 18/07/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh

Số 8, ngõ 61/44/1, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11096/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-36121 (220) Ngày nộp đơn 14/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Link & Partners

Phòng 608, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11097/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-30061 (220) Ngày nộp đơn 27/10/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Link & Partners

Phòng 608, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11098/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-12985 (220) Ngày nộp đơn 25/05/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

723 đường Đồng Khởi, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11099/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2012-14068 (220) Ngày nộp đơn 28/06/2012

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp, địa chỉ chủ đơn

1. Đại diện sở hữu công nghiệp

Công ty Luật TNHH T&G

Phòng số 05, tầng 15, tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội”

2. Địa chỉ chủ đơn mới là:

“9525 Bryn Mawr, Suite 300, Rosemont, IL 60018 USA

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11100/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-33465 (220) Ngày nộp đơn 27/11/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BẢO SƠN

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11101/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-36483 (220) Ngày nộp đơn 17/11/2016

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Giới hạn danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

Loại bỏ dịch vụ “mua bán đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la, trà; đại lý mua bán đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la, trà” trong nhóm 35 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11102/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-16524 (220) Ngày nộp đơn 25/06/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11104/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-34642 (220) Ngày nộp đơn 09/10/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

52 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11106/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-25121 (220) Ngày nộp đơn 14/09/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

254 đường 1A, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11107/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-13148 (220) Ngày nộp đơn 11/05/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11111/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2014-24985 (220) Ngày nộp đơn 17/10/2014

Mục sửa đổi: Danh mục sản phẩm/dịch vụ

Giới hạn danh mục sản phẩm/dịch vụ mới là:

Loại bỏ sản phẩm “vật liệu hàn răng, sáp nha khoa” trong nhóm 05 ra khỏi danh mục yêu cầu đăng ký.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11113/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-26149 (220) Ngày nộp đơn 24/08/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

BIOVERATIV THERAPEUPEUTICS INC.

225 2nd Avenue, Waltham, Massachusetts 02451, U.S.A.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11114/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2010-26368 (220) Ngày nộp đơn 14/12/2010

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trà và Cộng sự

Số 7 phố Văn Miếu, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11115/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2010-26368 (220) Ngày nộp đơn 14/12/2010

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

No 6, Jalan Tahana, Kawasan Perindustrian Tampoi, 80350 Johor Bahru, Johor, Malaysia

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11116/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-15564 (220) Ngày nộp đơn 17/06/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11117/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-15045 (220) Ngày nộp đơn 26/05/2017

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11121/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-29027 (220) Ngày nộp đơn 20/10/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp, địa chỉ chủ đơn

1. Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến

29 Trương Hán Siêu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội”

2. Địa chỉ chủ đơn mới là:

215 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11122/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2016-11224	23/12/2016
2	4-2017-00624	11/01/2017
3	4-2017-02149	07/02/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Lô 15-17 cụm công nghiệp Nội Hoàng, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11123/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-18045 (220) Ngày nộp đơn 19/06/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN LE PLATEAU

60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11124/SHTT-NH2, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-30049 (220) Ngày nộp đơn 19/09/2017

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu

Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11291/SHTT-NH2, ngày 28/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-25764 (220) Ngày nộp đơn 18/09/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Hủy đại diện sở hữu công nghiệp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11353/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-05004 (220) Ngày nộp đơn 09/03/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11543/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2013-08380 (220) Ngày nộp đơn 02/05/2013

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Hủy đại diện sở hữu công nghiệp

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11544/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2013-08380 (220) Ngày nộp đơn 02/05/2013

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn, đại diện sở hữu công nghiệp

1. Địa chỉ chủ đơn mới là:

01 Bà Triệu, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

2. Đại diện Sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip

Số 5B, ngõ 55, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 11545/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-31542 (220) Ngày nộp đơn 11/11/2015

Mục sửa đổi: Tách đơn

Tách nhóm sản phẩm/dịch vụ sang đơn mới là:

- Nhóm 43 tách sang đơn số 4-2017-39767;

- Nhóm 36, 37 giữ ở đơn số 4-2015-31542.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 67/SHTT-NH2, ngày 03/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-40504 (220) Ngày nộp đơn 19/12/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Sản chế và Nhãn hiệu Việt Nam

Số 88, phố Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 67/SHTT-NH2, ngày 03/01/2018

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2016-37500	24/11/2016
2	4-2016-37501	24/11/2016
3	4-2016-37502	24/11/2016

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN ẤM THỰC CHẢO ĐỎ

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 70/SHTT-NH2, ngày 03/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-33228 (220) Ngày nộp đơn 26/11/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN HÀ NỘI

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 71/SHTT-NH2, ngày 03/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-02963 (220) Ngày nộp đơn 03/02/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

ELUNE CO., LTD.

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 72/SHTT-NH2, ngày 03/01/2018

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2015-19162	21/07/2015
2	4-2015-19163	21/07/2015
3	4-2015-19164	21/07/2015
4	4-2015-19165	21/07/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

LA02.08, tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 126/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2016-20960	12/07/2016
2	4-2016-27805	08/09/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ Greenip

Số 16, ngõ 92, phố Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 128/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-37682 (220) Ngày nộp đơn 25/11/2016

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn, mẫu nhãn hiệu

1. Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN QTS VŨNG TÀU

2. Mẫu nhãn hiệu mới là:



Ghi nhận sửa đổi đơn số: 130/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2017-16466	07/06/2017
2	4-2017-16467	07/06/2017
3	4-2017-16468	07/06/2017
4	4-2017-16469	07/06/2017
5	4-2017-17047	12/06/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

63 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 131/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-28423 (220) Ngày nộp đơn 14/09/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH DU THUYỀN VIET PRINCESS

Lầu 1, 170-170 Bis Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 133/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-31446 (220) Ngày nộp đơn 28/09/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman Ky1-9008, Cayman Islands

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 134/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-28501 (220) Ngày nộp đơn 07/09/2017

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH tư vấn aliatlegal (“ALIAT LEGAL”)

L14-08B, tầng 14, Vincom center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ

Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 135/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-25629 (220) Ngày nộp đơn 18/09/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 177, đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 270/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-04888 (220) Ngày nộp đơn 06/03/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

3 Overlook Point, Lincolnshire, Illinois 60069, United States of America

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 271/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-22389 (220) Ngày nộp đơn 20/07/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số nhà 11 phố Ga, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 273/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-05582 (220) Ngày nộp đơn 14/03/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

248B Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 275/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-27784 (220) Ngày nộp đơn 31/08/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

248B Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, TP. Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 276/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-14406 (220) Ngày nộp đơn 05/06/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH tư vấn A&S

Phòng 1704, tầng 17, tòa nhà đa năng 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 277/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-32045 (220) Ngày nộp đơn 16/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Lô F35, tầng 1, trung tâm mua sắm Aeon Bình Dương Canary, đại lộ Bình Dương, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 278/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-23106 (220) Ngày nộp đơn 26/08/2015

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU SINH PHÁT

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 279/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-41485 (220) Ngày nộp đơn 26/12/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH Link & Partners

Phòng 608, tòa nhà 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 280/SHTT-NH2, ngày 12/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-32562 (220) Ngày nộp đơn 19/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

Số 9-11 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 314/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-33582 (220) Ngày nộp đơn 30/11/2015

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Hủy đại diện sở hữu công nghiệp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 315/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018
(210) Số đơn: 4-2015-33581 (220) Ngày nộp đơn 30/11/2015
Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp
Hủy đại diện sở hữu công nghiệp

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 316/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018
(210) Số đơn: 4-2017-08064 (220) Ngày nộp đơn 31/03/2017
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lầu 6, 15A Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 317/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018
(210) Số đơn: 4-2015-33582 (220) Ngày nộp đơn 30/11/2015
Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
50 đường số 12, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 318/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

STT	Số đơn	Ngày nộp đơn
1	4-2017-25161	11/08/2017
2	4-2017-25162	11/08/2017

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn
Địa chỉ chủ đơn mới là:
Lầu 6, 37 Lê Quốc Hưng, phường 12, quận 4, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 319/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018
(210) Số đơn: 4-2017-20748 (220) Ngày nộp đơn 10/07/2017
Mục sửa đổi: Tên chủ đơn
Tên chủ đơn mới là:
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH PHƯƠNG NGUYỄN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 320/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-20749 (220) Ngày nộp đơn 10/07/2017

Mục sửa đổi: Tên chủ đơn

Tên chủ đơn mới là:

Công ty TNHH một thành viên du lịch Phương Nguyễn

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 321/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-25928 (220) Ngày nộp đơn 22/09/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

21/24 Nguyễn Văn Khối, phường 11, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 402/SHTT-NH2, ngày 17/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-20500 (220) Ngày nộp đơn 03/08/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

781/D11 Lê Hồng Phong, phường 12, quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 512/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-09084 (220) Ngày nộp đơn 16/04/2015

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH LeadConsult

Số 58 ngõ 192/72 Lê Trọng Tấn, Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 513/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-21805 (220) Ngày nộp đơn 19/07/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp, tên, địa chỉ chủ đơn

1. Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam)

Phòng 8.01, lầu 8, số 57-59 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

2. Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

IICOMBINED CO., LTD

41, Eoulmadang-ro 5-gil, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 514/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-14267 (220) Ngày nộp đơn 04/06/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

Địa chỉ chủ đơn mới là:

175/87/16/7 đường 2, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 515/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2014-23569 (220) Ngày nộp đơn 02/10/2014

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH một thành viên Trường Luật

(Lầu 5) 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 516/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-37181 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự

Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 517/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-37180 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự

Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 518/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-37169 (220) Ngày nộp đơn 23/11/2016

Mục sửa đổi: Đại diện sở hữu công nghiệp

Đại diện sở hữu công nghiệp mới là:

Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng Sự

Số 1 Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 519/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-33204 (220) Ngày nộp đơn 25/11/2015

Mục sửa đổi: Địa chỉ chủ đơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Địa chỉ chủ đơn mới là:

343/51 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận sửa đổi đơn số: 520/SHTT-NH2, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-10929 (220) Ngày nộp đơn 06/05/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ đơn

Tên, địa chỉ chủ đơn mới là:

CÔNG TY TNHH HÒA ĐẠT THÀNH

83/30 đường liên khu 10-11, khu phố 11, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

PHẦN VIII

CHUYỂN GIAO ĐƠN

a - Ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký sáng chế

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 10950/TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 1-2017-02308 (220) Ngày nộp đơn: 19/11/2015

Bên chuyển giao:

HUNT ENERGY ENTERPRISES, L.L.C. (US)

1900 N. Akard Street, Dallas, TX 75201, United States of America

Bên được chuyển giao:

HEE SOLAR, L.L.C. (US)

1807 Ross Ave., Suite 333, Dallas, Texas 75201, United States of America

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 10951/TB-SHTT, ngày 20/12/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2016-01922	24/11/2014
2	1-2017-00621	30/07/2015

Bên chuyển giao:

HUNT ENERGY ENTERPRISES, L.L.C. (US)

1900 N. Akard Street, Dallas, TX 75201, United States of America

Bên được chuyển giao:

HEE SOLAR, L.L.C. (US)

1807 Ross Ave., Suite 333, Dallas Texas 75201, United States of America

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 10996/TB-SHTT, ngày 21/12/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2016-03842	12/10/2016
2	1-2016-05087	27/12/2016

Bên chuyển giao:

ACTELION PHARMACEUTICALS LTD. (CH)

Gewerbestrasse 16, CH-4123 Allschwil, Switzerland

Bên được chuyển giao:

IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)

Hegenheimermattweg 91, CH-4123 Allschwill, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11125/TB-SHTT, ngày 25/12/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2015-01005	16/09/2013
2	1-2015-01340	16/09/2013

Bên chuyển giao:

BIND THERAPEUTICS, INC. (US)

325 Vassar Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Bên được chuyển giao:

PFIZER INC., (US)

235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11126/TB-SHTT, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 1-2014-04119 (220) Ngày nộp đơn: 31/01/2019

Bên chuyển giao:

PANASONIC CORPORATION (JP)

1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Bên được chuyển giao:

OPTIS WIRELESS TECHNOLOGY, LLC (US)

P.O.Box 250649, Plano, TX 75025 USA

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11127/TB-SHTT, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 1-2013-02968 (220) Ngày nộp đơn: 22/03/2012

Bên chuyển giao:

CHUN WELL INDUSTRY CO., LTD. (US)

2102 Cherrington Drive Katy, TX 77450, United States of America

Bên được chuyển giao:

ALLNEW CHEMICAL TECHNOLOGY COMPANY (TW)

4th Fl, No. 16, Ln 120, Neihu Road, Neihu District, Taipei, Taiwan 11493

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11128/TB-SHTT, ngày 25/12/2017

(210) Số đơn: 1-2017-04035 (220) Ngày nộp đơn: 12/10/2017

Bên chuyển giao:

LEE, KANG DEOG (KR)

412-1402, 59, Daecheong-ro 116beon-gil, Hanam-si, Gyeonggi-do, 12955, Republic of Korea

Bên được chuyển giao:

DASAN CONSULTANTS CO., LTD. (KR)

15, Songi-ro, 30-gil, Songpa-gu, Seoul 05800, Republic of Korea

DASAN CONSULTANTS CO., LTD. (KR) là đồng chủ đơn với Lee, Kang Deog (KR).

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 993/TB-SHTT, ngày 05/02/2018

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2013-02177	20/01/2012
2	1-2017-01310	20/01/2012

Bên chuyển giao:

BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)

Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Bên được chuyển giao:

ACTIMIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)

C/o Sanderling Ventures, 400 S. El Camino Real, Suite 1200, San Mateo, CA 94402,
United States of America

b - Ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 10949/TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 3-2016-01328 (220) Ngày nộp đơn: 01/07/2016

Bên chuyển giao:

RICHARD J. SEROLA (US)

5406 Forest Hills Court, Loves Park, IL 61111, United States of America

Bên được chuyển giao:

SEROLA BIOMECHANICS, INC. (US)

5406 Forest Hills Court, Loves Park, IL 61111, United States of America

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 10952/TB-SHTT, ngày 20/12/2017

(210) Số đơn: 3-2014-01529 (220) Ngày nộp đơn: 19/09/2014

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AN PHÁT THÀNH
(VN)

27A Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN PHÁT THÀNH (VN)

27A Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

c - Ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký nhãn hiệu

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11428/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-28199 (220) Ngày nộp đơn: 12/10/2015

Bên chuyển giao:

NGUYỄN THỊ VÂN

Số 461, tổ 20, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG TUẤN HUNG

Số 46C, ngõ 532, ngách 604/49, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11430/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-14635 (220) Ngày nộp đơn: 20/05/2016

Bên chuyển giao:

NGUYỄN VĂN LONG

Thôn Khánh Mỹ, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SEOULGROUP VIỆT NAM

Nhà ông Nguyễn Văn Huynh, thôn Khánh Mỹ, xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11439/TB-SHTT, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-17236 (220) Ngày nộp đơn: 13/06/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM THIÊN NHIÊN MỘC HÀ
NATURAL CARE

Số 1, đường số 48, khu dân cư Bảo Châu, phường 16, quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

BÙI THỊ THU HÀ

Thôn 13, xã Vụ Bản, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11284/TB-SHTT, ngày 28/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-35635 (220) Ngày nộp đơn: 10/11/2016

Bên chuyển giao:

PHẠM SƠN TÙNG

Xóm Nguyên Giáp, xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

Bên được chuyển giao:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SON JOSHU NHẬT BẢN
Thôn Lam Điền, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 392/TB-SHTT, ngày 17/01/2018

(210) Số đơn: 4-2014-23798 (220) Ngày nộp đơn: 03/10/2014

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
62 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH NÚI TÀ CÚ
Thôn Nam Thành, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 393/TB-SHTT, ngày 17/01/2018

(210) Số đơn: 4-2012-11537 (220) Ngày nộp đơn: 31/05/2012

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MÀNG ĐÓNG GÓI VINA
98 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯỜNG MẠI BAO BÌ & CÁP ĐIỆN TIẾN THÀNH
98 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 394/TB-SHTT, ngày 17/01/2018

(210) Số đơn: 4-2014-23793 (220) Ngày nộp đơn: 03/10/2014

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG (VN)
62 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG LÂM ĐỒNG (VN)
03-05-07 Mai Anh Đào, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 391/TB-SHTT, ngày 17/01/2018

(210) Số đơn: 4-2014-31258 (220) Ngày nộp đơn: 16/12/2014

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ABIPHA (VN)
Số 5 liên kê 15 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển giao:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM GINIC

Số 13 liên kê 10, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 510/TB-SHTT, ngày 23/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-04591 (220) Ngày nộp đơn: 06/03/2017

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH BÌNH LÝ

Số 302, phố Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN STRIPE VIỆT NAM

Số 302, phố Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11289/SHTT-NH2, ngày 28/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-29344 (220) Ngày nộp đơn: 21/09/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẠN HÙNG

Số 31 đường 284 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH HOÀNG CHUÔNG MACHINERY

Số 39 đường 102 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11290/SHTT-NH2, ngày 28/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-29343 (220) Ngày nộp đơn: 21/09/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẠN HÙNG

Số 31 đường 284 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH HOÀNG CHUÔNG MACHINERY

Số 39 đường 102 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11324/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-06187 (220) Ngày nộp đơn: 20/03/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH POWERTOOLS VIỆT NAM

Số 24, ngõ 2, phố Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

TRẦN NGỌC PHƯƠNG

Số 99 Hàng Gai, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11325/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-06186 (220) Ngày nộp đơn: 20/03/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH POWERTOOLS VIỆT NAM

Số 24, ngõ 2, phố Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

TRẦN NGỌC PHƯƠNG

Số 99 Hàng Gai, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11326/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-00666 (220) Ngày nộp đơn: 12/01/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH POWERTOOLS VIỆT NAM

Số 24, ngõ 2, phố Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

TRẦN NGỌC PHƯƠNG

Số 99 Hàng Gai, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11327/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-06188 (220) Ngày nộp đơn: 20/03/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH POWERTOOLS VIỆT NAM

Số 24, ngõ 2, phố Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

TRẦN NGỌC PHƯƠNG

Số 99 Hàng Gai, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11328/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-33888 (220) Ngày nộp đơn: 27/10/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ KIM CƯỜNG MỸ ANH

Số 12A, phố Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Bên được chuyển giao:

CAO THỊ THANH CƯỜNG

Số 12A, phố Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11329/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-33889 (220) Ngày nộp đơn: 27/10/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ KIM CƯỜNG MỸ ANH

Số 12A, phố Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

CAO THỊ THANH CƯỜNG

Số 12A, phố Đặng Tất, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11330/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-25041 (220) Ngày nộp đơn: 16/08/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ P&D

1A Phan Chu Trinh, phường Tân Thành, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH FUJIURA NHẬT BẢN

9/11B/10 Phạm Hùng phường 4, quận 8, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11332/TB-SHTT, ngày 29/10/2017

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2014-30103	04/12/2014
2	1-2014-30104	04/12/2014
3	1-2016-33322	24/10/2016

Bên chuyển giao:

INVISTA TECHNOLOGIES S.À R.L., (LUXEMBOURG CORP.)

Kreuzackerstrasse 9, 9000 St. Gallen, SWITZERLAND

Bên được chuyển giao:

INVISTA TEXTILES (U.K.) LIMITED

One St. Peter's Square, Manchester, United Kingdom, M2 3DE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11333/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-30569 (220) Ngày nộp đơn: 03/10/2016

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH CLOVER INTERNATIONAL

627 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN MANDA ASIA

627 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11334/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-03946 (220) Ngày nộp đơn: 19/02/2016

Bên chuyển giao:

RIO BLANCO SPA

Alonso de Monroy No.2677, Piso 4, Vitacura, Santiago, Chile

Bên được chuyển giao:

AGRICOLA RIO BLANCO S.A.

San Rafael No 2200, Los Andes, Chile

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11335/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-03948 (220) Ngày nộp đơn: 19/02/2016

Bên chuyển giao:

RIO BLANCO SPA

Alonso de Monroy No.2677, Piso 4, Vitacura, Santiago, Chile

Bên được chuyển giao:

AGRICOLA RIO BLANCO S.A.

San Rafael No 2200, Los Andes, Chile

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11336/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-03945 (220) Ngày nộp đơn: 19/02/2016

Bên chuyển giao:

RIO BLANCO SPA

Alonso de Monroy No.2677, Piso 4, Vitacura, Santiago, Chile

Bên được chuyển giao:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

AGRICOLA RIO BLANCO S.A.

San Rafael No 2200, Los Andes, Chile

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11337/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2016-03947 (220) Ngày nộp đơn: 19/02/2016

Bên chuyển giao:

RIO BLANCO SPA

Alonso de Monroy No.2677, Piso 4, Vitacura, Santiago, Chile

Bên được chuyển giao:

AGRICOLA RIO BLANCO S.A.

San Rafael No 2200, Los Andes, Chile

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11338/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2017-07960 (220) Ngày nộp đơn: 31/03/2017

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH TÂN HUỲNH CHÂU

31B ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LAI FU

4413 Nguyễn Cửu Phú, khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11140/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-15823 (220) Ngày nộp đơn: 19/06/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG THIÊN HY LONG VIỆT NAM

Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MẠNG MOGO VIỆT NAM

Tòa nhà Vietcombank, số 5 Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ

Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 11141/SHTT-NH2, ngày 29/12/2017

(210) Số đơn: 4-2015-15824 (220) Ngày nộp đơn: 19/06/2015

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG THIÊN HY LONG VIỆT NAM

Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MẠNG MOGO VIỆT NAM

Tòa nhà Vietcombank, số 5 Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 125/SHTT-NH2, ngày 08/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-33024 (220) Ngày nộp đơn: 24/11/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY TNHH BÁNH NẴM HCMC

68 Ngõ Đức Kế, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH INBIUS

Tầng 2, 37 Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 323/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-38300 (220) Ngày nộp đơn: 01/12/2016

Bên chuyển giao:

HỘ KINH DOANH HỒ NGHĨA

52 thôn Lạc Xuân 1, xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ĐẠI BÌNH DƯƠNG

Số 52, thôn Lạc Xuân 1, xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 324/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2014-18043 (220) Ngày nộp đơn: 05/08/2014

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN HELLOCHAO

Số 90, đường số 4, phường Tân Kiểng, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN UZER

Số 90, đường số 4, phường Tân Kiểng, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 325/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2015-24326 (220) Ngày nộp đơn: 04/09/2015

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DGROUP

Số 23-25 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DAMODE VN

Số 23-25 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 326/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-23502 (220) Ngày nộp đơn: 28/07/2017

Bên chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THIẾT BỊ Y TẾ BIPHARTEK

Số 39/40, ngõ 100 phố Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC Y TẾ VÀ GIÁO DỤC KAZUO

Ô số 13 + 14, khu đô thị mới Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 327/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn
1	1-2016-32601	19/10/2016
2	1-2017-05221	10/03/2017

Bên chuyển giao:

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HẢI ĐĂNG AN

212B Yên Khê Hạ, xã Lạc Lâm, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HẢI ĐĂNG AN

Thôn Yên Khê Hạ, xã Lạc Lâm, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 328/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-21569 (220) Ngày nộp đơn: 14/07/2017

Bên chuyển giao:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 359 TẬP A (02.2018)

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HÙNG SƠN

117 Bùi Thị Xuân, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN GROUP

5/49/47 Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 330/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2017-19561 (220) Ngày nộp đơn: 29/06/2017

Bên chuyển giao:

HỘ KINH DOANH LIÊN THÀNH

1029 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển giao:

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỆT MAY LIÊN THÀNH

Lô H3a, đường số 1, KCN Phúc Long, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

Ghi nhận chuyển giao đơn số: 332/SHTT-NH2, ngày 15/01/2018

(210) Số đơn: 4-2016-36425 (220) Ngày nộp đơn: 16/11/2016

Bên chuyển giao:

COACH, INC.

Ten Hudson Yards, New York, New York 10001, United States of America

Bên được chuyển giao:

COACH IP HOLDINGS LLC

Ten Hudson Yards, New York, New York 10001, United States of America

PHẦN VIII

ĐÍNH CHÍNH

Đính chính đơn đăng ký sáng chế

Số đơn: 1-2017-01533 Ngày nộp đơn 25/09/2014

Nội dung đính chính: Tên tác giả sáng chế thứ nhất

Đúng là:

Wang, Ningjuan (CN)

Số đơn: 1-2017-03558 Ngày nộp đơn 31/03/2016

Nội dung đính chính: Tóm tắt sáng chế

Đúng là:

Dòng thứ 6 từ dưới lên: ...các thành phần polyol khác với lượng là 10%...

Dòng thứ 2 từ dưới lên: ...là 90%

Số đơn: 1-2017-03559 Ngày nộp đơn 12/06/2015

Nội dung đính chính: Tóm tắt sáng chế

Đúng là:

Dòng thứ 3 từ dưới lên: ...với tốc độ tháo là 1,0 m/phút...

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 04. 38583069
Fax: 04. 38588449